BÌNH GIẢNG SỰ HIỂN LỘ CỦA THÁNH ĐOÀN

Webinar 41-60



Michael D. Robbins

Commentary on Externalisation of the Hierarchy 041

Tóm Tắt

Chín nền tảng tôn giáo và mười ba chỉ dẫn tái thiết

Tân Tôn Giáo Thế Giới có chín nền tảng, gồm bốn chân lý ban đầu: sự hiện hữu của Thượng đế, mối liên hệ giữa con người với Thượng đế, sự bất tử và tồn tại vĩnh cửu, tính liên tục của mặc khải và những cuộc tiếp cận thiêng liêng. Hai chân lý tiếp theo là mối liên hệ giữa con người với nhau và Con Đường đến Thượng đế; ba chân lý bổ sung là sự hiện hữu được chứng minh của Thánh Đoàn, Khoa học Khẩn Cầu và Gợi Lên, cùng sự nhận biết các thiên thể là biểu hiện của những Sự Sống tinh thần vĩ đại. Cấu trúc bốn cộng hai cộng ba này cần phân biệt với mười ba chỉ dẫn tái thiết, gồm bốn bước chuẩn bị và chín chỉ dẫn thực hành.

Trách nhiệm thực tiễn trong công cuộc tái thiết

Bốn bước chuẩn bị là ý thức trách nhiệm cá nhân, tình thương và phụng sự chân thực, tổ chức lại đời sống để tận dụng từng ngày, và thiện chí. Chín chỉ dẫn bổ sung gồm nghiên cứu và suy ngẫm các đề xuất, tập hợp người thảo luận trật tự thế giới sắp tới, mở rộng sự quan tâm đến nhiều quốc gia, cầu nguyện kết hợp tham thiền, lập nhóm ba người, nghiên cứu các nhóm xây dựng thế giới, ghi nhận những người nam và nữ có thiện chí, chuẩn bị phục hồi trẻ em và dành dụm những khoản tiền nhỏ cho mục tiêu ấy. Quan hệ giữa ba người có một năng lực đặc biệt; việc phục hồi trẻ em phải bao gồm phương diện thể chất, tâm lý và tinh thần tại mọi quốc gia. Những kế hoạch tái thiết chỉ có giá trị thực tiễn khi bao gồm các bước mà người bình thường có thể thực hiện.

Những cuộc tiếp cận thiêng liêng và thời đại của nhóm

Hai cuộc tiếp cận lớn đã được khảo sát là cuộc tiếp cận của linh hồn nhân loại qua biệt ngã hóa và cuộc tiếp cận đầu tiên của Thánh Đoàn; cuộc tiếp cận thứ ba đang đến vẫn thuộc công việc của Thánh Đoàn. Một cách phân kỳ khác xét các sứ mệnh của Đức Phật, Đức Christ và cuộc tiếp cận sắp tới, bắt đầu từ khoảng thế kỷ VI–V trước Công nguyên, cần phân biệt với những biến cố nền tảng xa xưa. Kỷ nguyên Bảo Bình đặt trọng tâm vào nhóm: quên bản thân trong hoạt động chung, để đời sống phàm ngã hòa vào đời sống nhóm và tiến qua cánh cửa điểm đạo trong đội hình nhóm.

Giáo huấn của Đức Phật, Đức Christ và vai trò của trí nhớ

Đức Phật đặt nền tảng cho địa vị đệ tử được chấp nhận bằng sự tách rời, không đam mê và phân biện; nhiều môn đệ của Ngài đã trở thành hoặc đang tiến đến quả vị La Hán. Đức Christ xây dựng trên nền tảng ấy qua tính cá nhân, điểm đạo và sự đồng nhất. Trong cách liên hệ riêng với hoàng đạo, sự soi sáng gắn với Hổ Cáp, cảm hứng với Nhân Mã, điểm đạo với Ma Kết, tính bao gồm hoặc phổ quát hóa với Bảo Bình, và sự đồng nhất với Song Ngư. Trí nhớ thuộc cung ba, tạo nền cho công việc của cung hai; học Minh Triết Ngàn Đời vẫn cần ghi sâu các mốc giáo lý cổ xưa vào tâm thức, dù không nên lệ thuộc việc học thuộc máy móc.

Sao Thủy và giả thuyết về cung của Chân Thần

Khoa học Khẩn Cầu và Gợi Lên đưa hoạt động tôn giáo vào lĩnh vực thấu hiểu bằng trí tuệ, vì vậy có sự tương ứng rõ với Sao Thủy. Theo giả thuyết riêng của Thầy MDR, cung chân thần của Sao Thủy có thể là cung ba, với cung năm giữ vai trò thứ yếu. Một giả thuyết rộng hơn phân biệt cung của Chân Thần trên cõi chân thần với một trong ba cung chính của Chân Thần khi được giải phóng

cao hơn trên cõi Thượng đế. Trạng thái sau được liên hệ với Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần, được hình dung như ba Thượng đế phụ thuộc Thái dương Thượng đế.

Từ cầu xin cá nhân đến tiếp xúc thiêng liêng của nhóm

Chân sư DK phê bình tính chiếm hữu trong nhiều lời cầu nguyện dựa trên ham muốn, đồng thời chỉ ra tính mơ hồ và động cơ ích kỷ trong việc tham thiền nhằm giải thoát hoặc thu nhận tri thức cho cá nhân. Nhu cầu tiến bộ chuyển sang công việc nhóm, lợi ích nhóm, tri thức nhóm, sự cứu độ nhóm và mối liên hệ chung với Thượng đế cùng Thánh Đoàn. Sự đối chiếu giữa cầu xin để sở hữu ở phương Tây và tìm giải thoát riêng ở phương Đông làm rõ hai khuynh hướng cần vượt qua. Cầu nguyện, tham thiền và nghi lễ trở thành nền móng cho một khoa học tiếp cận thiêng liêng có chủ đích và hiểu biết.

Hai thành phần của công việc khẩn cầu

Công việc khẩn cầu mới gồm tiếng cầu thỉnh của quần chúng và hoạt động khoa học của những người đã rèn luyện thể trí qua tham thiền đúng đắn. Những người có định hướng tinh thần, cùng hàng giáo phẩm sáng suốt khi có thể, sẽ giúp quần chúng nhận biết các năng lượng đang đến qua Thánh Đoàn và cất lời yêu cầu ánh sáng, giải thoát, thấu hiểu. Những người được huấn luyện sẽ sử dụng âm thanh, công thức và các lời khẩn cầu để tập trung tiếng cầu thỉnh ấy, tương tự vai trò của Đức Christ đối với các Đấng Giải Thoát. Những công thức lớn hơn sẽ tiếp tục xuất hiện, như Kinh Lạy Cha và Đại Khấn Nguyện đã xuất hiện trong những thời kỳ trước.

Tôn giáo tương lai và khoa học năng lượng

Theo nhận định riêng của Thầy MDR, các hình thức hiện hành của Kitô giáo, Hồi giáo và Do Thái giáo chưa phát triển thành những tôn giáo cung năm, có nghiên cứu khoa học về năng lượng, sự thu hút và phân phối năng lượng. Cung năm biểu hiện qua Bảo Bình mở ra khả năng xây dựng một phương thức tiếp cận chính xác hơn, nhưng việc rời bỏ những khuôn mẫu lâu đời thường gặp nỗi sợ mất cứu độ hoặc bị trừng phạt. Kinh nghiệm khoảng mười lăm đến hai mươi năm làm người chỉ huy ca đoàn và nghe hàng trăm bài giảng được xem như một phần chuẩn bị để hiểu các truyền thống ấy. Những cuộc tiếp cận vào kỳ trăng tròn và trăng mới hiện nay là bước thực hành ban đầu cho phương thức tôn giáo mới.

Tiếp nhận và phổ biến giáo lý của Chân sư DK

Công việc giữa Chân sư DK và Alice Bailey kéo dài ba mươi năm trong kiếp sống cuối của bà, trên nền một mối liên hệ và sự hòa hợp trí tuệ đã có từ trước. Giao tiếp viễn cảm bằng trí tuệ ấy được liên hệ với Sao Thủy và Song Tử. Theo dự đoán riêng của Thầy MDR, dù công nghệ tiến bộ, những trước tác tương lai của Chân sư DK có thể vẫn cần một người tiếp nhận trên cõi hồng trần để biên tập và sửa sai. Nhiệm vụ trước mắt là hiểu, đồng hóa và vận dụng khôn ngoan giáo lý hiện có, đồng thời mở rộng khả năng tiếp cận của nhân loại.

Đáp ứng của Thánh Đoàn và sự tái sinh vật chất

Các thời điểm khẩn cầu xác định trong năm sẽ tập trung yêu cầu của nhân loại về mối liên hệ với Thượng đế và với nhau, trước hết hướng đến Thánh Đoàn, trung tâm tim của hành tinh. Đáp ứng của Thánh Đoàn sẽ dần chuyển niềm tin của quần chúng thành sự xác tín của những thức giả, qua đó chuyển đổi và nâng cao đời sống tinh thần của nhân loại. Qua nhiều thời đại, Thánh Đoàn và nhân loại sẽ hợp tác hữu thức để tái sinh bản chất vật chất, khiến Thiên Giới hoạt động trên Trái Đất. Một khả năng được đề xuất là sau khi ngoại hiện, Thánh Đoàn có thể lưu lại lâu dài để thực

hiện công việc này; nhu cầu thanh luyện vật chất được liên hệ với những năng lượng thừa hưởng từ Dãy Mặt Trăng và hệ mặt trời thứ nhất.

Thiên thể như những biểu hiện của Sự Sống tinh thần

Cuộc tiếp cận lớn sắp tới sẽ mở rộng tâm thức để con người hiểu mối liên hệ với Sự Sống tinh thần của hành tinh, với các Sự Sống Hành tinh trong hệ mặt trời và với những ảnh hưởng lớn hơn tác động lên toàn hệ. Theo cách diễn giải riêng của Thầy MDR, hệ mặt trời có thể chuyển động cùng sáu hệ mặt trời lớn khác, tạo thành bộ bảy mà hệ của chúng ta là một thành viên. Thiên văn học tương lai có thể bổ sung việc nghiên cứu phẩm tính tâm lý và tinh thần của các hành tinh, ngôi sao và nhóm sao, bên cạnh nghiên cứu cấu tạo và quang phổ. Luận về Lửa Vũ Trụ, khoảng trang 1084, được dẫn để nêu rằng Thánh Đoàn biết phẩm tính của một số thiên hà; ý tưởng Ngân Hà và Andromeda có quan hệ bổ sung nam–nữ chỉ được đặt ra như suy đoán.

Chuyển động, tính phân chia và Bản Thể bất khả phân

Các chòm sao và vùng ảnh hưởng hoàng đạo thuộc một vũ trụ luôn chuyển động; ngay cả ý tưởng toàn bộ vòng hoàng đạo chuyển động gần theo đường tròn cũng được nêu như một khả năng khó xác định. Theo suy luận riêng của Thầy MDR, chuyển động đòi hỏi sự phân chia và số lượng, còn Bản Thể tuyệt đối bất khả phân thì hoàn toàn tĩnh lặng. Sự đối chiếu này đặt ra vấn đề triết học về quan hệ giữa phân chia với chuyển động, và giữa bất khả phân với tĩnh lặng.

Các tam giác vũ trụ và khoa học về những mối liên hệ

Những dẫn chứng Kinh Thánh về ảnh hưởng của các sao được nối với các tam giác trong Chiêm Tinh Học Nội Môn: Thất Nữ–Cự Giải–Sao Kim, Đại Hùng–Bạch Dương–Sao Diêm Vương và Sirius–Sư Tử–Sao Mộc. “Ảnh hưởng dịu ngọt” của Thất Nữ được liên hệ với Sao Kim trong tam giác thứ nhất. Các tam giác có thể kết nối hành tinh, chòm sao, chòm sao hoàng đạo và những tập hợp sao lớn hơn ở nhiều cấp độ. Từ mạng lưới ấy, khoa học về những mối liên hệ được xem là một ứng viên cho khoa học bao quát nhất.

Chiêm tinh học, giáo hội và quyền tiếp cận tri thức

Một số giáo phụ thời đầu còn giữ học vấn cổ điển, hiểu truyền thống thần bí và có liên hệ với các trường huyền bí, trong khi những khuynh hướng giáo điều về sau thường lên án chiêm tinh học. Tri thức có thể phục vụ điều thiện hoặc điều ác; khi nghiên cứu khoa học và thống kê làm rõ những chu kỳ có thể vận dụng, tôn giáo tương lai cần xem xét bằng chứng ấy. Việc phổ cập giáo dục mở rộng quyền tiếp cận tri thức huyền bí và giảm nỗi sợ khiến con người lệ thuộc vào hàng giáo phẩm trung gian. Phong trào Kháng Cách được nhắc như một bước khẳng định khả năng tiếp xúc trực tiếp với Thượng đế.

Lịch thiên văn và nghi lễ tương lai

Nhiều lễ hội tôn giáo vốn đã dựa vào Mặt Trăng hoặc hoàng đạo, như Lễ Phục Sinh diễn ra vào Chủ nhật sau kỳ trăng tròn Bạch Dương. Những lễ hội lớn gắn với chu kỳ Mặt Trăng sẽ tăng cường tinh thần khẩn cầu và dòng ảnh hưởng đáp ứng; lời bình còn đề xuất chú ý đến trăng mới và đặc biệt là nhật thực, nguyệt thực. Việc đo lường thời điểm theo cung năm có thể giúp các cuộc tiếp cận thiêng liêng trở nên chính xác hơn. Lần điểm đạo thứ nhất được nhắc như một biến cố sẽ diễn ra công khai, còn khả năng lần điểm đạo thứ hai có tính bán công khai hoặc có người tham dự bằng thể cảm dục vẫn để ngỏ.

Cơ chế viễn cảm của Khẩn Cầu và Gợi Lên

Tư tưởng khẩn cầu thống nhất của quần chúng, kết hợp với tư tưởng tập trung và định hướng của Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian, tạo thành một dòng năng lượng hướng đến những Đấng có khả năng đáp ứng. Năng lượng tinh thần đáp lại sẽ hạ xuống thành năng lượng tư tưởng, tác động lên thể trí con người và mang đến sự xác tín, cảm hứng cùng mặc khải. Một cách lý giải được đề xuất là nhân loại chưa thể tiếp nhận trực tiếp cường độ năng lượng ban đầu nên cần sự hạ mức này. Cơ chế ấy cũng được trình bày như nền tảng lâu đời của sự khai mở tinh thần và việc hình thành các thánh điển.

Từ nỗi sợ giáo điều đến kiểm chứng bằng lý trí

Giáo lý huyền bí từng phải che giấu vì những quan điểm ngoài chính thống có thể khiến người theo đuổi phải trả giá bằng mạng sống. Sự phân biệt giữa dụ ngôn dành cho quần chúng và những huyền nhiệm Đức Christ truyền cho nhóm đệ tử cho thấy tri thức từng được trao theo khả năng tiếp nhận. Khi lý trí làm suy yếu những lý do bác bỏ do sợ hãi, con người có thể tiếp nhận giáo lý như giả thuyết, thận trọng thử nghiệm trong đời sống và quan sát kết quả. Sự xác tín vì thế gắn với thấu hiểu và kiểm chứng.

Thống nhất nghi lễ và những ngày lễ chung

Một mức độ thống nhất trong nghi lễ sẽ giúp các tôn giáo tăng cường công việc của nhau và hợp nhất những dòng tư tưởng hướng đến các Sự Sống tinh thần. Những tương ứng như bảy Prajapati và Bảy Thánh Linh trước Thánh Ngai gợi ra một nền tảng chung phía sau các hệ thống biểu tượng khác nhau. Trong tương lai, những người có định hướng tinh thần sẽ cùng giữ các ngày lễ lớn, dựa trên thực tại thiên văn và năng lượng, dù vẫn có thể sử dụng những danh xưng khác nhau. Quá trình ấy có thể gặp sự chống đối giáo điều; việc chuyển đổi diễn ra bằng lý trí và khám phá hay bằng xung đột vẫn tùy thuộc lựa chọn của nhân loại.

Ba lễ hội lớn và khả năng biến đổi của Wesak

Ba lễ hội lớn trong ba tháng liên tiếp sẽ tạo một nỗ lực tinh thần kéo dài, ảnh hưởng đến phần còn lại của năm. Hình thức lễ hội có thể biến đổi: Thứ Sáu Tuần Thánh được dự báo sẽ mất đi, còn Wesak với tám phút ban phúc của Đức Phật có thể chuyển sang một phương thức khác. Từ những gợi ý năm 1946 và ký ức về lời Mary Bailey tại Trường Arcane cùng Lucis Trust năm 1981, Thầy MDR đặt giả thuyết Đức Christ có thể đảm nhiệm vai trò lớn hơn trong việc gợi lên đáp ứng từ Shamballa. Đây vẫn là suy đoán; thời điểm và hình thức thay đổi có thể liên quan đến khả năng khẩn cầu của Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian và mức độ đáp ứng của nhân loại.

Lễ Phục Sinh và phương diện Bác ái

Lễ Phục Sinh tôn vinh Đức Christ phục sinh và hằng sống, Đức Chưởng Giáo của nhân loại, Đấng đứng đầu Thánh Đoàn và biểu hiện Tình thương của Thượng đế. Lễ hội nhấn mạnh sự công nhận Thánh Đoàn cùng bản chất tình thương thiêng liêng, gắn với kỳ trăng tròn đầu tiên của mùa xuân và là lễ hội lớn của phương Tây. Quan hệ giữa Bạch Dương, cung một và sự phục sinh cần được nhìn cùng giáo lý rằng lần điểm đạo thứ bảy, sự Phục Sinh đích thực, thuộc cung hai. Các tương ứng điểm đạo được nhắc thêm gồm cung một với lần thứ năm, Thiên Bình và cung ba với lần thứ sáu, bốn cung thuộc tính với lần thứ tám và ba cung chính với lần thứ chín.

Lễ Wesak và cầu nối với Shamballa

Wesak là lễ hội của Đức Phật, Đấng trung gian tinh thần giữa Shamballa và Thánh Đoàn, biểu hiện Minh Triết của Thượng đế, hiện thân Ánh sáng và Đấng chỉ dẫn Thiên Ý. Lễ hội lớn của phương Đông này gắn với trăng tròn Kim Ngưu, thường gọi là trăng tròn tháng Năm nhưng đôi khi rơi vào

tháng Tư. Các Mãnh lực Soi sáng được liên hệ với ánh sáng của Kim Ngưu, trong khi vai trò trung gian của Đức Phật làm nổi bật phương diện Ý Chí của Shamballa. Những liên hệ Kim Ngưu với Chân sư DK chỉ là cảm nhận riêng dựa trên tính soi sáng và thực tiễn; các liên hệ Song Tử–Song Ngư với Chân sư KH, Kim Ngưu–Song Ngư với Đức Phật và Song Ngư–Thiên Bình với Đức Christ cũng được đưa ra để suy ngẫm.

Lễ hội Thiện chí và thiên tính của nhân loại

Lễ hội Thiện chí, còn gọi là Lễ hội Nhân loại hoặc Lễ hội Đức Christ, gắn với trăng tròn Song Tử, thường vào tháng Sáu và đôi khi cuối tháng Năm. Lễ hội biểu hiện tinh thần nhân loại hướng đến Thượng đế, tìm sự phù hợp với Ý Chí thiêng liêng và hiến mình cho những mối quan hệ đúng đắn giữa người với người. Trong hai nghìn năm, Đức Christ đã đại diện nhân loại trước Thánh Đoàn và trong tầm nhìn của Shamballa; hằng năm vào dịp này, Ngài truyền lại bài thuyết pháp cuối cùng của Đức Phật trước Thánh Đoàn. Đây là thời điểm khẩn cầu sâu xa, công nhận thiên tính nội tại của nhân loại, củng cố tình huynh đệ và tiếp cận các Mãnh lực Tái thiết.

Ba trung tâm hành tinh và nhiều lớp tương ứng

Bảng tương ứng nối Shamballa–Ý Chí với Wesak–Kim Ngưu, Thánh Đoàn–Bác ái với Phục Sinh–Bạch Dương, và Nhân loại–Trí tuệ với Thiện chí–Song Tử. Những liên hệ này không loại bỏ các lớp năng lượng khác: Wesak mang ánh sáng và soi sáng, Phục Sinh mang quyền năng giải thoát, còn Song Tử truyền cung hai dù là dấu hiệu thứ ba và gắn với hoạt động tái thiết bằng trí tuệ. Thiện chí là tình thương trong hành động; việc khẩn cầu cũng gợi liên hệ với nhân loại như trung tâm cổ họng của hành tinh. Cần phân biệt cung nổi trội tại một thời điểm với toàn bộ các cung mà một Sự Sống hành tinh hoặc chòm sao có thể biểu hiện.

Chín lễ hội nhỏ và sự phát triển các phẩm tính

Chín kỳ trăng tròn còn lại sẽ là các lễ hội nhỏ nhưng vẫn thiết yếu, phát triển những đặc tính thiêng liêng trong nhân loại, trong khi ba lễ hội lớn thiết lập ba phương diện thiêng liêng. Ma Kết là ví dụ về việc hướng sự chú ý đến lần điểm đạo thứ nhất, sự giáng sinh của Đức Christ trong hang động của tim và sự huấn luyện cần thiết để chuẩn bị cho biến cố ấy. Những ý nghĩa thực hành khác gồm khởi đầu mới ở Bạch Dương, sự tích hợp ở Cự Giải, bản sắc ở Sư Tử, thanh luyện ở Xử Nữ, quan hệ đúng đắn ở Thiên Bình, chiến thắng ở Hổ Cáp và khát vọng nhất tâm ở Nhân Mã. Bảo Bình nhấn mạnh chia sẻ và phụng sự, còn Song Ngư gắn với tình thương, sự hấp thu và đồng nhất; mỗi dấu hiệu có thể được diễn giải ở nhiều cấp độ để đáp ứng nhu cầu của cá nhân, nhóm và nhân loại.

Lựa chọn kiếp sống và xây dựng thể nguyên nhân

Các kiếp sống được lựa chọn theo những gì cần bổ sung vào thể nguyên nhân thông qua dấu hiệu Mặt Trời và dấu hiệu mọc; tiến trình này có tính khoa học. Thái dương Thiên Thần, tức Thiên Thần của Hiện Diện, bảo đảm con người dưới sự chăm sóc của Ngài, vốn là một phần mở rộng của Chân Thần nhân loại, nhận được những điều cần thiết để tiếp tục xây dựng thể nguyên nhân.

Mười hai lễ hội và mối liên hệ với Toàn Thể

Theo văn bản của Chân sư DK, mười hai lễ hội sẽ tạo thành một sự mặc khải thiên tính, diễn ra đúng thời điểm và được phân biệt một cách khoa học. Trong ba tháng, ba lễ hội lớn thiết lập mối liên hệ với ba trung tâm tinh thần lớn, biểu hiện ba phương diện của Ba Ngôi thiêng liêng; các lễ hội nhỏ nhấn mạnh mối tương liên của Toàn Thể. Nhờ đó, sự biểu hiện thiên tính vượt khỏi phạm vi cá nhân và phàm ngã để hướng đến Thiên Ý phổ quát, làm sáng tỏ cả quan hệ của Toàn Thể với thành phần lẫn thành phần với Toàn Thể. Phần bình giảng triển khai rằng Tôn Giáo Thế Giới Mới

sẽ giúp mỗi người hòa nhập vào Toàn Thể theo bản chất riêng, biết vị trí và công việc của mình, thay cho tình trạng mơ hồ.

Trí tuệ khoa học trong Kỷ nguyên Bảo Bình

Ảnh hưởng Song Ngư vẫn có thể đi cùng trí tuệ xuất sắc và sự biểu hiện mạnh mẽ của cung năm, như sự kết hợp Song Ngư và cung năm trong bản chất linh hồn nước Pháp. Trí tuệ Bảo Bình cũng rất sắc bén và liên hệ với cung năm, mở ra khả năng hiểu rõ bản thân, vị trí tương quan với người khác, mục tiêu và phương pháp hoạt động. Trong Kỷ nguyên Bảo Bình, sự hiểu biết ấy sẽ gắn với cách khẩn cầu và sử dụng các công thức có tính khoa học.

Công thức khẩn cầu và đáp ứng tinh thần

Một công thức hàm ý cách trình bày khoa học và, khi sử dụng đúng, bảo đảm một đáp ứng nhất định. Các Quyền năng từ và những lời khẩn cầu lớn đã được trao truyền tạo cơ hội bắt đầu thực hành phương pháp này ngay hiện nay. Việc học Khẩn Cầu và Gợi Lên hướng đến những đáp ứng giúp nhân loại khai thông con đường xuyên qua ảo tưởng, ảo cảm và ảo lực.

Nhân loại, Thánh đoàn và Shamballa

Theo Chân sư DK, nhân loại sẽ khẩn cầu quyền năng tinh thần của Thiên Giới, tức Thánh đoàn; Thánh đoàn đáp ứng để Thiên Cơ được thực hiện trên Trái Đất. Trên một vòng xoắn cao hơn, Thánh đoàn sẽ khẩn cầu Shamballa, trung tâm Ý Chí của Thượng Đế, qua đó khẩn cầu Thiên Ý. Ý Chí của Thượng Đế sẽ được thực thi bằng Tình thương và biểu hiện một cách thông minh, phù hợp với sự sẵn sàng của nhân loại và điều Trái Đất đang chờ đợi. Theo nhận định riêng của Thầy MDR, tên gọi Shangri-Lha xuất hiện bên cạnh Shamballa nhằm giúp người phương Tây dễ liên hệ hơn.

Cuộc khủng hoảng và các Đấng Giải Thoát

Văn bản chuyển từ giữa năm 1943 sang khoảng lễ hội Bạch Dương năm 1944, để lại câu hỏi về những diễn biến trong khoảng thời gian ấy. Cuộc khủng hoảng lớn đã được ngăn chặn, nhưng các bài viết tại đây chưa giải thích cơ chế; phần sau sẽ làm rõ việc khẩn cầu của nhân loại đã tạo điều kiện cho các Đấng Giải Thoát đáp ứng. Theo nhận định riêng của Thầy MDR, đây là một cuộc thử nghiệm phi thường đang diễn ra: một số khủng hoảng tồi tệ nhất có thể đã qua, dù nhân loại vẫn đang trong khủng hoảng và còn nhiều thử thách phía trước.

Text — Externalisation of the Hierarchy 041 – Văn bản — Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn 041

[1] In considering our second point, the Science of Invocation and Evocation, we are also moving forward into the area of mental understanding. [2] The grasping nature of [Page 418] many of the prayers of men, based as they are upon desire for something, [3] has long disturbed the intelligent; the vagueness of the meditation taught and practised in the East and in the West, and its emphatically selfish note (personal

[1] Khi xem xét điểm thứ hai của chúng ta, Khoa học Khẩn Cầu và Gợi Lên, chúng ta cũng đang tiến vào lĩnh vực thấu hiểu bằng trí tuệ. [2] Tính chất đòi hỏi chiếm hữu trong [Page 418]nhiều lời cầu nguyện của con người, vốn dựa trên lòng ham muốn một điều gì đó, [3] từ lâu đã khiến những người thông minh bất an; sự mơ hồ của phép tham thiền được giảng dạy và thực hành ở phương Đông cũng như phương Tây, cùng âm điệu

liberation and personal knowledge) are likewise causing a revolt. The demand today is for group work, group good, group knowledge, group contact with the divine, group salvation, group understanding and group relationship to God and the Spiritual Hierarchy. All this indicates progress.

ích kỷ rõ rệt của nó (sự giải thoát cá nhân và tri thức cá nhân), cũng đang gây ra sự phản kháng. Ngày nay, người ta đòi hỏi công việc nhóm, lợi ích nhóm, tri thức nhóm, sự tiếp xúc của nhóm với điều thiêng liêng, sự cứu rỗi nhóm, sự thấu hiểu của nhóm và mối quan hệ của nhóm với Thượng đế và Thánh đoàn. Tất cả những điều này cho thấy sự tiến bộ.

[4] At this point it should be useful to repeat part of what I said elsewhere concerning future developments along this line.

[4] Đến đây, hẳn sẽ hữu ích nếu nhắc lại một phần những gì Tôi đã nói ở nơi khác về những bước phát triển tương lai theo chiều hướng này.

[5] This new invocative work will be the keynote of the coming world religion and will fall into two parts. There will be the invocative work of the masses of the people, trained by the spiritually minded people of the world (working in the churches, whenever possible, under an enlightened clergy) [6] to accept the fact of the approaching spiritual energies, focussed through the spiritual Hierarchy, and to voice their spiritual demand for light, liberation and understanding. [7] There will also be the trained, scientific work of appeal and invocation as practised by those who have trained their minds through right meditation, who know the uses of sound, of formulas and of invocation, and who can work consciously, focussing the invocative cry of the masses [8] and at the same time using certain great formulas of words which will later be given to the race, as The Lord's Prayer was given by the Christ and *The Great Invocation* has been given in this day and age.

[5] Công việc khẩn cầu mới này sẽ là chủ âm của tôn giáo thế giới sắp tới và sẽ gồm hai phần. Sẽ có công việc khẩn cầu của quần chúng, do những người có khuynh hướng tinh thần trên thế giới huấn luyện (hoạt động trong các giáo hội, bất cứ khi nào có thể, dưới sự hướng dẫn của hàng giáo phẩm sáng suốt) [6] để chấp nhận sự thật rằng các năng lượng tinh thần đang đến gần, hội tụ qua Thánh đoàn, và cất lên lời thỉnh cầu tinh thần của họ về ánh sáng, sự giải thoát và sự thấu hiểu. [7] Cũng sẽ có công việc thỉnh nguyện và khẩn cầu mang tính khoa học, được thực hiện qua sự rèn luyện, như cách thực hành của những người đã rèn luyện thể trí qua việc tham thiền đúng đắn, biết cách sử dụng âm thanh, các công thức và sự khẩn cầu, và có thể hoạt động một cách hữu thức, tập trung tiếng khẩn cầu của quần chúng [8] đồng thời sử dụng một số công thức ngôn từ vĩ đại mà sau này sẽ được trao cho nhân loại, như Kinh Lạy Cha mà Đức Christ đã ban và *Đại Khấn Nguyện* đã được ban trong thời đại ngày nay.

[9] This new religious science (for which prayer, meditation and ritual have laid the foundation) will train its students to present, at certain stated periods

[9] Môn khoa học tôn giáo mới này (mà cầu nguyện, tham thiền và nghi lễ đã đặt nền móng) sẽ huấn luyện các đạo sinh của mình để, vào những thời điểm nhất định trong

throughout the year, the voiced demand of the people of the world for relationship with God and with each other. [10] This work, when rightly carried forward, will evoke response from the waiting Hierarchy; through this response, the belief of the masses will gradually be changed into the conviction of the knowers. In this way humanity will be transformed and spiritualised. [11] [Page 419] Then will begin, as the ages pass away, the regeneration of material nature, with the two spiritual centres—the Hierarchy and Humanity—working together in full consciousness and understanding. The Kingdom of God will be functioning on Earth.

năm, cất lên lời thỉnh cầu của người dân trên thế giới về mối quan hệ với Thượng đế và với nhau. [10] Khi được tiến hành đúng đắn, công việc này sẽ gợi lên sự đáp ứng từ Thánh đoàn đang chờ đợi; qua sự đáp ứng này, niềm tin của quần chúng sẽ dần chuyển thành sự xác tín của các thức giả. Bằng cách này, nhân loại sẽ được chuyển đổi và tinh thần hóa. [11] [Page 419] Rồi theo dòng thời đại, sự tái sinh của thiên nhiên vật chất sẽ bắt đầu, với hai trung tâm tinh thần—Thánh đoàn và Nhân loại—cùng hoạt động trong tâm thức và sự thấu hiểu trọn vẹn. Thiên Giới sẽ hoạt động trên Trái Đất.

[12] It will be apparent to you that I can indicate only the broad general outlines of the new world religion. The expansion of the human consciousness which will take place as a result of the coming great Approach will enable man to grasp not only his relation to the spiritual Life of our planet, the "One in Whom we live and move and have our being," but will also give him a glimpse of the relation of our planet to the circle of planetary lives moving within the orbit of the Sun, and the still greater circle of spiritual Influences which contact our solar system as it pursues its orbit in the Heavens [13] Astronomical and astrological investigation has demonstrated this relationship and the influences exerted, but there is still speculation and much foolish claiming and interpretation. Yet the churches [14] have ever recognised this relationship, and the Bible has testified to it. "The stars in their courses fought against Sisera"; [15] "Who can withstand the sweet influences of the Pleiades?"; [16] and many other passages bear out this contention of the Knowers. [17] Many church festivals are fixed by reference to the moon or a zodiacal

[12] Các bạn sẽ thấy rõ rằng Tôi chỉ có thể nêu những nét khái quát của tôn giáo thế giới mới. Sự mở rộng tâm thức nhân loại, kết quả của cuộc Tiếp Cận vĩ đại sắp tới, sẽ giúp con người nắm bắt không chỉ mối quan hệ của mình với Sự Sống tinh thần của hành tinh chúng ta, "Đấng mà trong Ngài chúng ta sống, vận động và hiện tồn", mà còn cho con người thoáng thấy mối quan hệ của hành tinh chúng ta với vòng các sự sống hành tinh đang vận động trong quỹ đạo của Mặt Trời, và với vòng lớn hơn nữa của những Ảnh Hưởng tinh thần tiếp xúc với hệ mặt trời của chúng ta khi hệ này vận hành theo quỹ đạo trên bầu trời [13] Nghiên cứu thiên văn học và chiêm tinh học đã chứng minh mối quan hệ này cùng những ảnh hưởng tác động, nhưng vẫn còn sự suy đoán và nhiều khẳng định, diễn giải thiếu sáng suốt. Tuy nhiên, các giáo hội [14] từ trước đến nay vẫn thừa nhận mối quan hệ này, và Kinh Thánh đã làm chứng cho điều đó. "Các ngôi sao trên đường vận hành đã chiến đấu chống lại Sisera"; [15] "Ai có thể cưỡng lại những ảnh hưởng dịu lành của chòm sao Thất Nữ?"; [16] và nhiều đoạn khác xác nhận luận điểm này của các Thức Giả. [17] Nhiều lễ hội của

constellation. [18] Investigation will prove this to be increasingly the case, and when the ritual of the new world religion is universally established this will be one of the important factors considered.

giáo hội được ấn định theo Mặt Trăng hoặc một chòm sao hoàng đạo. [18] Việc nghiên cứu sẽ ngày càng chứng minh rõ điều này, và khi nghi lễ của tôn giáo thế giới mới được thiết lập khắp nơi, đây sẽ là một trong những yếu tố quan trọng được xem xét.

[19] The establishing of certain major festivals in relation to the moon, [20] and in a lesser degree to the zodiac, will bring a strengthening of the spirit of invocation and the resultant inflow of responsive influences. [21] The truth lying behind all invocation is based upon the power of thought, particularly in its telepathic nature, rapport and aspect. The unified invocative thought of the masses and the focussed, directed thought of the New Group of World Servers constitute an outgoing stream of energy. [22] This will reach telepathically [Page 420] those spiritual Beings Who are sensitive and responsive to such impacts. Their evoked response, sent out as spiritual energy, will in turn reach humanity, after having been stepped down into thought energy, and in that form will make its due impact upon the minds of men, convincing them and carrying inspiration and revelation. Thus has it ever been in the history of the spiritual unfoldment of the world and in the procedure followed in writing the world Scriptures.

[19] Việc thiết lập một số lễ hội lớn gắn với Mặt Trăng, [20] và ở mức độ thấp hơn với hoàng đạo, sẽ củng cố tinh thần khẩn cầu và nhờ đó dẫn đến dòng tuôn vào của những ảnh hưởng đáp ứng. [21] Chân lý ẩn sau mọi sự khẩn cầu dựa trên quyền năng của tư tưởng, đặc biệt ở bản chất, sự giao cảm và phương diện viễn cảm của nó. Tư tưởng khẩn cầu hợp nhất của quần chúng cùng tư tưởng tập trung, có định hướng của Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian tạo thành một dòng năng lượng phát ra. [22] Qua viễn cảm, dòng năng lượng này sẽ đến với [Page 420]những Đấng tinh thần nhạy cảm và đáp ứng với các tác động ấy. Sự đáp ứng được gợi lên nơi Các Ngài, phát ra dưới dạng năng lượng tinh thần, đến lượt mình sẽ đến với nhân loại sau khi đã được hạ xuống thành năng lượng tư tưởng; dưới hình thức ấy, nó sẽ tạo tác động thích đáng lên thể trí con người, khiến họ xác tín và mang đến cảm hứng cùng sự mặc khải. Điều này vẫn luôn diễn ra như thế trong lịch sử khai mở tinh thần của thế giới và trong tiến trình biên soạn các Thánh Điển của thế giới.

[23] Secondly, the establishing of a certain uniformity in the world religious rituals will aid men everywhere to strengthen each other's work and enhance powerfully the thought currents directed to the waiting Spiritual Lives. [24] At present, the Christian religion has its great festivals, the Buddhist keeps his different set of spiritual events, and the Hindu has still another list of holy days. In the future world, when organised, all men of spiritual inclination and intention

[23] Thứ hai, việc thiết lập một mức độ thống nhất nhất định trong các nghi lễ tôn giáo thế giới sẽ giúp con người ở khắp nơi củng cố công việc của nhau và tăng cường mạnh mẽ những dòng tư tưởng hướng đến các Sự Sống Tinh Thần đang chờ đợi. [24] Hiện nay, Kitô giáo có những lễ hội lớn của mình, người Phật tử cử hành một nhóm sự kiện tinh thần khác, còn người theo Ấn giáo lại có một danh sách ngày lễ thiêng liêng khác nữa. Trong thế giới tương lai, khi

everywhere will keep the same holy days. This will bring about a pooling of spiritual resources and a united spiritual effort, plus a simultaneous spiritual invocation. The potency of this will be apparent.

đã có sự tổ chức, tất cả những người có khuynh hướng và ý hướng tinh thần ở khắp nơi sẽ cử hành cùng những ngày lễ thiêng liêng. Điều này sẽ tạo nên sự tập hợp các nguồn lực tinh thần và một nỗ lực tinh thần hợp nhất, cùng với sự khẩn cầu tinh thần đồng thời. Sức mạnh của điều này sẽ hiển nhiên.

[25] Let me indicate the possibilities of such spiritual events, and prophesy the nature of the coming world-wide Festivals. There will be three such major Festivals each year, concentrated in three consecutive months, and leading therefore to a prolonged spiritual effort which will affect the remainder of the year. These will be:

[25] Tôi xin nêu những khả năng của các sự kiện tinh thần như thế và tiên báo bản chất của những Lễ Hội sắp tới trên toàn thế giới. Mỗi năm sẽ có ba Lễ Hội lớn như vậy, tập trung trong ba tháng liên tiếp, do đó dẫn đến một nỗ lực tinh thần kéo dài, ảnh hưởng đến phần còn lại của năm. Đó là:

[26] 1. The Festival of Easter. This is the festival of the risen, living Christ, the Teacher of all men and the Head of the Spiritual Hierarchy. He is the Expression of the Love of God. [27] On this day the Spiritual Hierarchy which He guides and directs will be recognised, and the nature of God's love will be emphasised. This festival is determined always by the date of the first Full Moon of spring, and is the great Western and Christian festival.

[26] 1. Lễ Phục Sinh. Đây là lễ hội của Đức Christ phục sinh, hằng sống, vị Huấn Sư của toàn thể nhân loại và là Đấng đứng đầu Thánh đoàn. Ngài là Biểu Hiện của Tình thương của Thượng đế. [27] Vào ngày này, Thánh đoàn mà Ngài hướng dẫn và chỉ đạo sẽ được nhìn nhận, và bản chất tình thương của Thượng đế sẽ được nhấn mạnh. Lễ hội này luôn được ấn định theo ngày Trăng Tròn đầu tiên của mùa xuân, và là lễ hội lớn của phương Tây và Kitô giáo.

[28] 2. The Festival of Wesak. This is the festival of the Buddha, the spiritual Intermediary between the highest [Page 421] spiritual centre, Shamballa, and the Hierarchy. The Buddha is the Expression of the Wisdom of God, the Embodiment of Light, and the Indicator of the divine Purpose. [29] This will be fixed annually in relation to the Full Moon of May, as is at present the case. It is the great Eastern festival.

[28] 2. Lễ Wesak. Đây là lễ hội của Đức Phật, Đấng Trung Gian tinh thần giữa trung tâm tinh thần cao nhất, [Page 421]Shamballa, và Thánh đoàn. Đức Phật là Biểu Hiện của Minh Triết của Thượng đế, là Hiện Thân của Ánh Sáng và là Đấng Chỉ Dẫn Thiên Ý. [29] Lễ này sẽ được ấn định hằng năm theo kỳ Trăng Tròn tháng Năm, như hiện nay. Đây là lễ hội lớn của phương Đông.

[30] 3. The Festival of Goodwill. This will be the festival of the spirit of humanity—

[30] 3. Lễ Thiện Chí. Đây sẽ là lễ hội của tinh thần nhân loại—khát vọng hướng đến

aspiring towards God, seeking conformity with the Will of God and dedicated to the expression of right human relation. This will be fixed annually in relation to the Full Moon of June. [31] It will be a day whereon the spiritual and divine nature of mankind will be recognised. [32] On this festival, for two thousand years, [33] the Christ has represented humanity and has stood before the Hierarchy and in the sight of Shamballa as the God-Man, the Leader of His people and "the Eldest in a great family of brothers" (Romans VIII:29). [34] Each year at that time He has preached the last sermon of the Buddha before the assembled Hierarchy. This will therefore be a festival of deep invocation and appeal, of a basic aspiration towards fellowship, of human and spiritual unity, and will represent the effect in the human consciousness of the work of the Buddha and of the Christ.

Thượng đế, tìm cách hòa hợp với Ý Chí của Thượng Đế và tận hiến cho việc biểu hiện mối quan hệ đúng đắn giữa người với người. Lễ này sẽ được ấn định hằng năm theo kỳ Trăng Tròn tháng Sáu. [31] Đó sẽ là ngày mà bản chất tinh thần và thiêng liêng của nhân loại được nhìn nhận. [32] Vào lễ hội này, suốt hai nghìn năm qua, [33] Đức Christ đã đại diện cho nhân loại và đứng trước Thánh đoàn, dưới tầm nhìn của Shamballa, với tư cách Đấng vừa là Thượng đế vừa là Con Người, vị Lãnh Đạo dân của Ngài và là "Trưởng Huynh trong một đại gia đình huynh đệ" (Rô-ma VIII:29). [34] Mỗi năm vào thời điểm ấy, Ngài đã thuyết giảng bài pháp cuối cùng của Đức Phật trước Thánh đoàn hội tụ. Vì vậy, đây sẽ là lễ hội của sự khẩn cầu và thỉnh nguyện sâu xa, của khát vọng căn bản hướng đến tình huynh đệ, của sự hợp nhất nhân loại và tinh thần, và sẽ biểu hiện ảnh hưởng của công việc Đức Phật và Đức Christ trong tâm thức nhân loại.

[35] These three festivals are already being kept throughout the world, though they are not as yet related to each other, and as part of the unified spiritual Approach of humanity. The time is coming when all three festivals will be kept simultaneously throughout the world, and by their means a great spiritual unity will be achieved and the effects of the great Approach so close to us [36] at this time will be stabilised by the united invocation of humanity throughout the planet.

[35] Ba lễ hội này đã được cử hành khắp thế giới, dù cho đến nay chúng chưa gắn kết với nhau như những thành phần trong cuộc Tiếp Cận tinh thần hợp nhất của nhân loại. Thời điểm đang đến khi cả ba lễ hội đều sẽ được cử hành đồng thời trên khắp thế giới; nhờ đó, một sự hợp nhất tinh thần lớn lao sẽ thành tựu, và những ảnh hưởng của cuộc Tiếp Cận vĩ đại đang ở rất gần chúng ta [36] vào lúc này sẽ được ổn định nhờ sự khẩn cầu hợp nhất của nhân loại trên khắp hành tinh.

[37] The remaining full moons will constitute lesser festivals, but will be recognised to be also of vital importance. [38] They will establish the divine attributes [39] in the consciousness of man, just as the major festivals establish the three divine aspects. [40] These aspects and qualities will be arrived at and determined by a close

[37] Những kỳ trăng tròn còn lại sẽ là các lễ hội nhỏ hơn, nhưng cũng sẽ được nhìn nhận là có tầm quan trọng thiết yếu. [38] Các lễ hội này sẽ thiết lập những thuộc tính thiêng liêng [39] trong tâm thức con người, cũng như những lễ hội lớn thiết lập ba phương diện thiêng liêng. [40] Những phương diện và phẩm tính này sẽ được nhận biết và xác

study of the nature of a particular [Page 422] constellation or constellations influencing those months. [41] For instance, Capricorn (December) [42] will call attention to the first initiation, the birth of the Christ in the cave of the heart, [43] and indicate the training needed to bring about that great spiritual event in the life of the individual man. I give this one instance to you in order to indicate the possibilities for spiritual unfoldment that could be given through an understanding of these influences, and in order to revivify the ancient faiths by expanding them into their larger undying relationships.

định qua việc nghiên cứu kỹ bản chất của một [Page 422]chòm sao cụ thể hoặc các chòm sao có ảnh hưởng trong những tháng ấy. [41] Chẳng hạn, Ma Kết (tháng Mười Hai) [42] sẽ hướng sự chú ý đến lần điểm đạo thứ nhất, sự giáng sinh của Đức Christ trong hang động của trái tim, [43] và chỉ ra sự rèn luyện cần thiết để mang lại sự kiện tinh thần vĩ đại ấy trong cuộc đời mỗi cá nhân. Tôi đưa ra ví dụ duy nhất này cho các bạn nhằm chỉ ra những khả năng khai mở tinh thần mà sự thấu hiểu các ảnh hưởng này có thể mang lại, đồng thời làm hồi sinh những tín ngưỡng cổ xưa bằng cách mở rộng chúng vào những mối quan hệ rộng lớn hơn, bất diệt của chúng.

Shamballa	phương diện Ý Chí của Thượng đế	Wesak	Trăng tròn tháng Năm (Kim Ngưu)
Shamballa	*the Will aspect of God*	*Wesak*	*May Full Moon (Taurus)*
Thánh đoàn	phương diện Bác ái của Thượng đế	Lễ Phục Sinh	Trăng tròn tháng Tư (Bạch Dương)
Hierarchy	*the Love aspect of God*	*Easter*	*April Full Moon (Aries)*
Nhân loại	Trí tuệ thiêng liêng	Thiện chí	Trăng tròn tháng Sáu (Song Tử)
Humanity	*divine Intelligence*	*Goodwill*	*June Full Moon (Gemini)*

[44] The remaining nine Full Moons will be concerned with the divine characteristics and their development in mankind.

[44] Chín kỳ Trăng Tròn còn lại sẽ liên quan đến những đặc tính thiêng liêng và sự phát triển của chúng trong nhân loại.

[45] Thus the twelve festivals will constitute a revelation of divinity. [46] They will present a means of bringing about relationship, first of all during three months with the three great spiritual centres, the

[45] Như vậy, mười hai lễ hội sẽ tạo thành một sự mặc khải về thiên tính. [46] Các lễ hội ấy sẽ cung cấp một phương tiện để thiết lập mối quan hệ, trước hết trong ba tháng với ba trung tâm tinh thần vĩ đại, ba biểu hiện của

three expressions of the divine Trinity. The minor festivals will emphasise the inter-relation of the Whole, thus lifting the divine presentation out of the individual and the personal into that of the universal divine Purpose; the relationship of the Whole to the part and of the part to that Whole will be thereby fully expressed.

Ba Ngôi thiêng liêng. Những lễ hội nhỏ sẽ nhấn mạnh mối liên hệ hỗ tương của Toàn Thể, nhờ đó nâng sự trình bày về điều thiêng liêng từ phạm vi cá nhân và riêng tư lên phạm vi Thiên Ý phổ quát; qua đó, mối quan hệ của Toàn Thể với bộ phận và của bộ phận với Toàn Thể ấy sẽ được biểu hiện trọn vẹn.

[47] Humanity will therefore invoke the spiritual power of the Kingdom of God, the Hierarchy; the Hierarchy will respond, and God's plans will then be worked out on Earth. The Hierarchy, on a higher turn of the spiral, will invoke the centre of God's Will, Shamballa or Shangri-Lha, [48] thus invoking the Purpose of God. Thus will the Will of God be implemented by Love and manifested intelligently; for this mankind is ready, and for this the Earth waits. [Page 423]

[47] Do đó, nhân loại sẽ khẩn cầu quyền năng tinh thần của Thiên Giới, tức Thánh đoàn; Thánh đoàn sẽ đáp ứng, và các kế hoạch của Thượng đế khi ấy sẽ được thực hiện trên Trái Đất. Ở một vòng xoắn ốc cao hơn, Thánh đoàn sẽ khẩn cầu trung tâm Ý Chí của Thượng đế, Shamballa hay Shangri-Lha, [48] qua đó khẩn cầu Thiên Ý của Thượng đế. Như vậy, Tình thương sẽ thực thi Ý Chí của Thượng Đế và biểu hiện Ý Chí ấy một cách thông tuệ; nhân loại đã sẵn sàng cho điều này, và Trái Đất đang chờ đợi điều này. [Page 423]

Externalisation of the Hierarchy 041 – Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn 041

Hello, everybody. It has been about a week. I got mixed up with my numbers and want to straighten them out. The foundational facts of the New World Religion start with the fact of God, man's relationship to God, immortality and eternal persistence, and the continuity of revelation and the divine approaches. To these are added our relationship to one another and the Path to God.

Xin chào tất cả các bạn. Đã khoảng một tuần trôi qua. Tôi đã nhầm lẫn về các con số và muốn chỉnh lại cho đúng. Những sự thật nền tảng của Tôn Giáo Thế Giới Mới bắt đầu với sự thật về Thượng đế, mối quan hệ của con người với Thượng đế, sự bất tử và trường tồn vĩnh cửu, cùng tính liên tục của sự mặc khải và những lần tiếp cận thiêng liêng. Bổ sung vào đó là mối quan hệ của chúng ta với nhau và Đường Đạo dẫn đến Thượng đế.

I thought nine were added there, but those belong to the work of the New Group of World Servers. We already went over the four preliminary steps: a sense of individual responsibility, real love and service,

Tôi đã nghĩ có thêm chín điều ở đó, nhưng những điều ấy thuộc về công việc của Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian. Chúng ta đã xem xét bốn bước sơ bộ: ý thức về trách nhiệm cá nhân, tình thương và sự phụng sự

reorganizing life to get the utmost out of each day, and goodwill.

đích thực, tổ chức lại cuộc sống để tận dụng tối đa mỗi ngày, và thiện chí.

It is essential that we be practical in our approach to [Page 381] the subject and that the reconstruction plans involve steps which are possible and which the average man can take.

Điều thiết yếu là chúng ta phải thực tế trong cách tiếp cận [Page 381] chủ đề này, và các kế hoạch tái thiết phải bao gồm những bước khả thi mà người bình thường có thể thực hiện.

That is page 381. He summarizes the four steps as individual responsibility, real love and service, reorganizing life to get the utmost out of each day, and goodwill. To these he adds nine instructions for his group on page 382.

Đó là trang 381. Ngài tóm tắt bốn bước là trách nhiệm cá nhân, tình thương và sự phụng sự đích thực, tổ chức lại cuộc sống để tận dụng tối đa mỗi ngày, và thiện chí. Trên trang 382, Ngài bổ sung chín huấn thị dành cho nhóm của Ngài.

Study and reflect on the proposals, gather people to discuss the coming world order, and extend your interest to many countries. Pray constantly and add meditation and reflection. Find two other people to work with. There is a unique potency in that triple relationship. Study the methods of groups interested in world construction and keep a record of men and women of goodwill. Above all, plan for the physical, psychological, and spiritual rehabilitation of children in every nation.

Hãy nghiên cứu và suy ngẫm về các đề xuất, tập hợp mọi người để thảo luận về trật tự thế giới sắp tới, và mở rộng mối quan tâm của các bạn đến nhiều quốc gia. Hãy không ngừng cầu nguyện, đồng thời tham thiền và suy ngẫm. Hãy tìm thêm hai người để cùng làm việc. Mối quan hệ tam phân ấy có một sức mạnh độc đáo. Hãy nghiên cứu phương pháp của các nhóm quan tâm đến việc xây dựng thế giới và lưu giữ danh sách những người nam và nữ có thiện chí. Trên hết, hãy lập kế hoạch phục hồi thể chất, tâm lý và tinh thần cho trẻ em ở mọi quốc gia.

The ninth is to begin laying aside small sums for that goal. So that is where the four plus nine occur. I had tried to add the nine to the foundations of the New World Religion. It is easy to get lost in these. I think having a copy of this will help us get oriented.

Điểm thứ chín là bắt đầu dành dụm những khoản tiền nhỏ cho mục tiêu ấy. Vậy đó là chỗ xuất hiện bốn cộng chín. Tôi đã cố thêm chín điểm ấy vào các nền tảng của Tôn Giáo Thế Giới Mới. Rất dễ nhầm lẫn giữa những điều này. Tôi nghĩ có một bản tài liệu này sẽ giúp chúng ta định hướng.

Now we are looking at the six truths of the New World Religion that have stood the test of the ages. The work of reconstruction had four plus nine. Here we have four plus two, and perhaps a few more. The first four deal with God, humanity's relation to God,

Bây giờ chúng ta đang xem xét sáu chân lý của Tôn Giáo Thế Giới Mới đã đứng vững trước thử thách của các thời đại. Công cuộc tái thiết có bốn cộng chín. Ở đây, chúng ta có bốn cộng hai, và có lẽ thêm vài điểm nữa. Bốn điểm đầu bàn đến Thượng đế, mối quan

immortality and eternal persistence, and the continuity of revelation and the divine approaches.

hệ của nhân loại với Thượng đế, sự bất tử và sự trường tồn vĩnh cửu, cùng tính liên tục của sự mặc khải và những cuộc tiếp cận thiêng liêng.

He adds our relationship to one another and the Path to God. I hope that clears up my earlier remark about adding nine in both cases. We have studied two great approaches of the divine to the human kingdom, those of the human soul and of the Hierarchy. A third great approach, still of the Hierarchy, is coming.

Ngài bổ sung mối quan hệ của chúng ta với nhau và Con Đường đến với Thượng đế. Tôi hy vọng điều đó làm sáng tỏ nhận xét trước đây của tôi về việc thêm chín điểm trong cả hai trường hợp. Chúng ta đã nghiên cứu hai cuộc tiếp cận vĩ đại của cõi thiêng liêng với giới nhân loại: cuộc tiếp cận của linh hồn nhân loại và cuộc tiếp cận của Thánh đoàn. Một cuộc tiếp cận vĩ đại thứ ba, vẫn là của Thánh đoàn, đang đến.

A period of radiation and ingathering is now possible. In another way of reckoning these periods, we have the Buddha's mission, the Christ's earlier mission, and now a third. These are distinct from the monumental individualization and the Hierarchy's first great approach to humanity. These periods are more modern, starting around 500 or 600 BC.

Giờ đây, một thời kỳ bức xạ và quy tụ đã trở nên khả thi. Theo một cách khác để tính các thời kỳ này, chúng ta có sứ mệnh của Đức Phật, sứ mệnh trước đây của Đức Christ, và giờ đây là sứ mệnh thứ ba. Những thời kỳ này khác với cuộc biệt ngã hóa mang tầm vóc lớn lao và cuộc tiếp cận vĩ đại đầu tiên của Thánh đoàn với nhân loại. Các thời kỳ này gần thời hiện đại hơn, bắt đầu vào khoảng năm 500 hoặc 600 trước Công nguyên.

The next will be the most important, and we are helping with it now. I would like you to have this document with the colors I have been using to keep the points clear.

Cuộc tiếp cận kế tiếp sẽ quan trọng nhất, và hiện nay chúng ta đang góp sức cho cuộc tiếp cận ấy. Tôi muốn các bạn có tài liệu này với những màu sắc tôi đã dùng để làm rõ các điểm.

The word goes forth to the initiates of the future: Lose sight of self in group endeavour. Forget the self in group activity. Pass through the portal to initiation in group formation and let the personality life be lost in the group life.

Linh từ truyền đến các điểm đạo đồ tương lai: Hãy quên đi bản ngã trong nỗ lực nhóm. Hãy quên bản ngã trong hoạt động nhóm. Hãy bước qua cánh cổng điểm đạo theo đội hình nhóm và để đời sống phàm ngã tan vào đời sống nhóm.

It is the age of the group.

Đây là thời đại của nhóm.

The coming Age of Aquarius is the age of the group, and we will see all kinds of advancement. I am reviewing quickly after about a week away. The Buddha taught accepted discipleship and more, since many of his students were becoming Arhats. His method was detachment, dispassion, and discrimination. These are mnemonics. The Christ worked on the foundation of the Buddha's approach with individualism, initiation, and identification.

Kỷ Nguyên Bảo Bình sắp đến là thời đại của nhóm, và chúng ta sẽ chứng kiến mọi loại tiến bộ. Tôi đang ôn lại nhanh sau khoảng một tuần tạm nghỉ. Đức Phật đã dạy về địa vị đệ tử được chấp nhận và còn hơn thế nữa, vì nhiều môn sinh của Ngài đang trở thành các vị La Hán. Phương pháp của Ngài là sự tách rời, sự dứt bỏ đam mê và sự phân biện. Đây là những từ giúp ghi nhớ. Đức Christ hoạt động trên nền tảng phương pháp tiếp cận của Đức Phật, với chủ nghĩa cá nhân, sự điểm đạo và sự đồng hoá.

I associated several of these with signs: Scorpio, illumination, Sagittarius, inspiration, Capricorn, initiation, Aquarius, inclusion or universalization, which I added, and Pisces, identification. Memorization is important to learning the Ageless Wisdom. There may have been too much learning by rote in the past, but we can go too far in the other direction. We need to impress the ancient landmarks upon our consciousness.

Tôi đã liên hệ một số điều này với các dấu hiệu: Hổ Cáp với sự soi sáng, Nhân Mã với cảm hứng, Ma Kết với điểm đạo, Bảo Bình với tính bao gồm hay sự phổ quát hóa—điều tôi đã thêm vào—và Song Ngư với sự đồng hoá. Việc ghi nhớ rất quan trọng trong quá trình học Minh Triết Ngàn Đời. Trong quá khứ, có lẽ người ta đã học thuộc lòng quá nhiều, nhưng chúng ta có thể đi quá xa theo hướng ngược lại. Chúng ta cần khắc sâu những cột mốc cổ xưa vào tâm thức mình.

The third ray is the lord of memory. What the second ray can do is built on the work of the third. To the six foundations of the New World Religion we add three more fundamental truths, four plus two plus three.

Cung ba là chúa tể của trí nhớ. Những gì cung hai có thể làm đều được xây dựng trên công việc của cung ba. Vào sáu nền tảng của Tôn Giáo Thế Giới Mới, chúng ta thêm ba chân lý căn bản nữa: bốn cộng hai cộng ba.

It might be easier to have the book in front of me than a computer. Of the three further truths, first is the demonstrated existence of the Spiritual Hierarchy, whose life purpose is the good of humanity. Second is the development of the Science of Invocation and Evocation as a means of approaching divinity.

Có lẽ để cuốn sách trước mặt sẽ dễ hơn dùng máy tính. Trong ba chân lý bổ sung, thứ nhất là sự tồn tại đã được chứng minh của Thánh đoàn, với mục đích sống là lợi ích của nhân loại. Thứ hai là sự phát triển của Khoa Học Khẩn Cầu và Gợi Lên như một phương tiện tiếp cận thiên tính.

It goes beyond prayer and meditation. It is the coming science. The third is the

Khoa học này vượt ra ngoài cầu nguyện và tham thiền. Đó là khoa học sắp đến. Thứ ba

realization that the starry heavens, the solar system, and the planetary spheres are manifestations of great spiritual Lives. The foundations are four plus two plus three, nine in total. The four to which nine are added concern reconstruction.

là sự nhận biết rằng bầu trời đầy sao, hệ mặt trời và các khối cầu hành tinh là những biểu hiện của các Sự Sống tinh thần vĩ đại. Các nền tảng là bốn cộng hai cộng ba, tổng cộng chín. Bốn điểm mà chín điểm được thêm vào thì liên quan đến công cuộc tái thiết.

This distinction has been bothering me. That was a review of the thirteen points for reconstruction and the nine foundations for the New World Religion. We are ready to begin Program 41, on March 12, page 418.

Sự phân biệt này đã khiến tôi băn khoăn. Đó là phần ôn lại mười ba điểm về công cuộc tái thiết và chín nền tảng của Tôn Giáo Thế Giới Mới. Chúng ta đã sẵn sàng bắt đầu Chương Trình 41, vào ngày 12 tháng 3, trang 418.

I do not know how much time we have. Let me make the text a manageable size. We added three points to the six foundations.

Tôi không biết chúng ta có bao nhiêu thời gian. Để tôi điều chỉnh văn bản về kích thước dễ thao tác. Chúng ta đã thêm ba điểm vào sáu nền tảng.

The second of those was the development of the Science of Invocation and Evocation, which he will elaborate now.

Điểm thứ hai trong số đó là sự phát triển của Khoa Học Khẩn Cầu và Gợi Lên, mà bây giờ Ngài sẽ trình bày chi tiết.

[1] In considering our second point, the Science of Invocation and Evocation, we are also moving forward into the area of mental understanding.

[1] Khi xem xét điểm thứ hai của chúng ta, Khoa học Khẩn Cầu và Gợi Lên, chúng ta cũng đang tiến vào lĩnh vực thấu hiểu bằng trí tuệ.

It is a very Mercurian thing. Mercury is a great star of mentality. Its monadic ray is probably the third and perhaps secondarily the fifth.

Điều này mang đậm tính chất Sao Thủy. Sao Thủy là một tinh tú vĩ đại của trí tuệ. Cung chân thần của hành tinh này có lẽ là cung ba và có thể cung năm là cung thứ yếu.

I have arrived at the theory of a ray for the Monad on the monadic plane and one of the three principal rays for the more liberated Monad on the logoic plane. It is liberated into the Father, the Son, or the Holy Ghost, three sub-Logoi, we might say, to the Solar Logos.

Tôi đã đi đến giả thuyết rằng Chân thần trên cõi chân thần có một cung, còn Chân thần đã được giải thoát nhiều hơn trên cõi Thượng đế thì có một trong ba cung chính. Chân thần ấy được giải thoát để hòa nhập vào Chúa Cha, Chúa Con hoặc Chúa Thánh Thần —có thể nói là ba Thượng đế phụ của Thái dương Thượng đế.

we are also moving forward into the area of mental understanding.

chúng ta cũng đang tiến vào lĩnh vực thấu hiểu bằng trí tuệ.

[2] The grasping nature of [Page 418] many of the prayers of men, based as they are upon desire for something,

[2] Tính chất đòi hỏi chiếm hữu trong [Page 418]nhiều lời cầu nguyện của con người, vốn dựa trên lòng ham muốn một điều gì đó,

Usually something quite tangible.

Thường là một điều gì đó khá hữu hình.

[3] has long disturbed the intelligent; the vagueness of the meditation taught and practised in the East and in the West, and its emphatically selfish note (personal liberation and personal knowledge) are likewise causing a revolt. The demand today is for group work, group good, group knowledge, group contact with the divine, group salvation, group understanding and group relationship to God and the Spiritual Hierarchy. All this indicates progress.

[3] từ lâu đã khiến những người thông minh bất an; sự mơ hồ của phép tham thiền được giảng dạy và thực hành ở phương Đông cũng như phương Tây, cùng âm điệu ích kỷ rõ rệt của nó (sự giải thoát cá nhân và tri thức cá nhân), cũng đang gây ra sự phản kháng. Ngày nay, người ta đòi hỏi công việc nhóm, lợi ích nhóm, tri thức nhóm, sự tiếp xúc của nhóm với điều thiêng liêng, sự cứu rỗi nhóm, sự thấu hiểu của nhóm và mối quan hệ của nhóm với Thượng đế và Thánh đoàn. Tất cả những điều này cho thấy sự tiến bộ.

That is indeed the case. I will make this a little bigger.

Quả thật là như vậy. Tôi sẽ phóng to phần này thêm một chút.

Two things are causing disquiet: the grasping for something as practiced in the West, and the selfish pursuit of liberation as practiced in the East.

Hai điều đang gây bất an: sự tham cầu một điều gì đó như được thực hành ở phương Tây, và sự theo đuổi giải thoát một cách ích kỷ như được thực hành ở phương Đông.

[4] At this point it should be useful to repeat part of what I said elsewhere concerning future developments along this line.

[4] Đến đây, hẳn sẽ hữu ích nếu nhắc lại một phần những gì Tôi đã nói ở nơi khác về những bước phát triển tương lai theo chiều hướng này.

That is from *The Reappearance of the Christ*, pages 152–159.

Đoạn đó trích từ *Sự Tái Lâm của Đức Christ*, trang 152–159.

[5] This new invocative work will be the keynote of the coming world religion and

[5] Công việc khẩn cầu mới này sẽ là chủ âm của tôn giáo thế giới sắp tới và sẽ gồm

will fall into two parts. There will be the invocative work of the masses of the people, trained by the spiritually minded people of the world (working in the churches, whenever possible, under an enlightened clergy)

hai phần. Sẽ có công việc khẩn cầu của quần chúng, do những người có khuynh hướng tinh thần trên thế giới huấn luyện (hoạt động trong các giáo hội, bất cứ khi nào có thể, dưới sự hướng dẫn của hàng giáo phẩm sáng suốt)

That is really the future. We are not there yet. We still have the old orthodoxy in so many places.

Đó thật sự là tương lai. Chúng ta chưa đạt đến đó. Ở rất nhiều nơi, chúng ta vẫn còn nền chính thống cũ.

under an enlightened clergy)

dưới sự hướng dẫn của hàng giáo phẩm giác ngộ)

[6] to accept the fact of the approaching spiritual energies, focussed through the spiritual Hierarchy, and to voice their spiritual demand for light, liberation and understanding.

[6] để chấp nhận sự thật rằng các năng lượng tinh thần đang đến gần, hội tụ qua Thánh đoàn, và cất lên lời thỉnh cầu tinh thần của họ về ánh sáng, sự giải thoát và sự thấu hiểu.

This is what we want to see, and we are beginning that kind of work with people now.

Đây là điều chúng ta muốn thấy, và hiện nay chúng ta đang bắt đầu công việc như thế với mọi người.

It is within the intelligence of younger people, who need to be open to a new way of relating to the divine beside what they have been given, which now seems so outworn.

Điều này nằm trong khả năng lĩnh hội của những người trẻ; họ cần cởi mở với một cách thức mới để liên hệ với cõi thiêng liêng, bên cạnh những gì họ đã được trao truyền, vốn giờ đây có vẻ quá lỗi thời.

It is good that church services are broadcast for people who relate to that form of worship. The present forms of Christianity, Islam, and Judaism are very old. We have to offer more scientific possibilities. That is where the fifth ray of Aquarius comes into expression. We have no fifth-ray religions at present.

Việc phát sóng các buổi lễ nhà thờ cho những người gắn bó với hình thức thờ phụng ấy là điều tốt. Các hình thức hiện nay của Kitô giáo, Hồi giáo và Do Thái giáo đều rất lâu đời. Chúng ta phải đưa ra những khả năng mang tính khoa học hơn. Đó là chỗ cung năm của Bảo Bình đi vào biểu hiện. Hiện nay, chúng ta chưa có tôn giáo nào thuộc cung năm.

They do not include the scientific study of energy, its attraction and distribution. We pray, worship, receive, and repent in the old

Các tôn giáo ấy không bao gồm việc nghiên cứu khoa học về năng lượng, sự thu hút và phân phối năng lượng. Chúng ta cầu nguyện,

ways. I joke that I was born in the Age of Aries, under the Jewish dispensation. Then in perhaps fifteen or twenty years as a choir director, I went through the Age of Pisces, learned what a number of churches were talking about, and heard hundreds of sermons.

thờ phụng, đón nhận và sám hối theo những cách cũ. Tôi nói đùa rằng mình sinh ra trong Kỷ Nguyên Bạch Dương, dưới thời kỳ tôn giáo Do Thái. Sau đó, trong khoảng mười lăm hay hai mươi năm làm người chỉ huy ca đoàn, tôi đã trải qua Kỷ Nguyên Song Ngư, tìm hiểu những điều một số giáo hội đang nói đến, và nghe hàng trăm bài giảng.

I suppose it was part of my training. In the Age of Aquarius I hope we can be forerunners of the possibilities being offered. It takes time to break entrenched patterns that people fear leaving. Some think they will go to hell or miss salvation or paradise. That is a naive idea of what the Self is. The masses can be trained in a certain way.

Tôi cho rằng đó là một phần trong quá trình huấn luyện của mình. Trong Kỷ Nguyên Bảo Bình, tôi hy vọng chúng ta có thể là những người tiên phong cho các khả năng đang được mở ra. Cần có thời gian để phá bỏ những mô hình đã ăn sâu mà người ta sợ rời bỏ. Một số người nghĩ mình sẽ xuống địa ngục hoặc bỏ lỡ sự cứu rỗi hay thiên đường. Đó là một ý tưởng ngây thơ về Bản Ngã. Quần chúng có thể được huấn luyện theo một cách nhất định.

Enlightened clergy can do this as the New World Religion develops. We are trying to do it in our full- and new-moon approaches even now.

Hàng giáo phẩm giác ngộ có thể làm điều này khi Tôn Giáo Thế Giới Mới phát triển. Ngay lúc này, chúng ta cũng đang cố thực hiện điều đó trong các cuộc tiếp cận vào kỳ trăng tròn và trăng mới.

[7] There will also be the trained, scientific work of appeal and invocation as practised by those who have trained their minds through right meditation, who know the uses of sound, of formulas and of invocation, and who can work consciously, focussing the invocative cry of the masses

[7] Cũng sẽ có công việc thỉnh nguyện và khẩn cầu mang tính khoa học, được thực hiện qua sự rèn luyện, như cách thực hành của những người đã rèn luyện thể trí qua việc tham thiền đúng đắn, biết cách sử dụng âm thanh, các công thức và sự khẩn cầu, và có thể hoạt động một cách hữu thức, tập trung tiếng khẩn cầu của quần chúng

Just as the Christ did with respect to the three Lords of Liberation, thank goodness.

Giống như Đức Christ đã làm đối với ba Đấng Giải Thoát, thật may mắn.

focussing the invocative cry of the masses

tập trung tiếng khẩn cầu của quần chúng

[8] and at the same time using certain great formulas of words which will later be given to the race, as The Lord's Prayer was given by the Christ and *The Great Invocation* has been given in this day and age.

[8] đồng thời sử dụng một số công thức ngôn từ vĩ đại mà sau này sẽ được trao cho nhân loại, như Kinh Lạy Cha mà Đức Christ đã ban và *Đại Khấn Nguyện* đã được ban trong thời đại ngày nay.

A more scientific form of invocation will appear. Trained esoteric students will use it to lift up the invocative cry of the masses so it can do the most good. The Tibetan may say more in his coming writings. It took thirty years to work with Alice Bailey in her last incarnation alone.

Một hình thức khẩn cầu mang tính khoa học hơn sẽ xuất hiện. Các đạo sinh huyền bí học đã qua huấn luyện sẽ sử dụng hình thức ấy để nâng cao tiếng khẩn cầu của quần chúng, giúp nó mang lại lợi ích lớn nhất. Chân sư Tây Tạng có thể sẽ nói thêm trong những trước tác sắp tới của Ngài. Chỉ riêng việc cộng tác với Alice Bailey trong kiếp sống vừa qua của Bà đã mất ba mươi năm.

They were connected before and had developed a strong mental rapport that made mental telepathy under Mercury and Gemini possible. We will see who the amanuensis is. Despite our technological wonders, I think the Tibetan will need a person on the physical plane to keep things in order and edit them. It might be faster and easier to prevent or correct mistakes.

Ngài và Bà đã có mối liên hệ từ trước và đã phát triển sự tương thông trí tuệ mạnh mẽ, khiến viễn cảm trí tuệ dưới ảnh hưởng của Sao Thủy và Song Tử trở nên khả thi. Chúng ta sẽ xem ai là người chấp bút. Bất chấp những kỳ diệu công nghệ của chúng ta, tôi nghĩ Chân sư Tây Tạng sẽ cần một người trên cõi hồng trần để sắp xếp mọi thứ cho có trật tự và biên tập chúng. Như thế có thể sẽ nhanh hơn và dễ dàng hơn trong việc ngăn ngừa hoặc sửa chữa sai sót.

We are on the cusp of that. We are trying to be as aware of what the Tibetan has given as possible, assimilate it, and apply it wisely. We cannot do everything, but we can do more to make the teaching available to humanity.

Chúng ta đang ở ngưỡng cửa của điều đó. Chúng ta đang cố nhận biết đầy đủ nhất có thể những gì Chân sư Tây Tạng đã trao truyền, đồng hóa chúng và áp dụng một cách sáng suốt. Chúng ta không thể làm mọi thứ, nhưng có thể làm nhiều hơn để đưa giáo huấn đến với nhân loại.

[9] This new religious science (for which prayer, meditation and ritual have laid the foundation) will train its students to present, at certain stated periods throughout the year, the voiced demand of

[9] Môn khoa học tôn giáo mới này (mà cầu nguyện, tham thiền và nghi lễ đã đặt nền móng) sẽ huấn luyện các đạo sinh của mình để, vào những thời điểm nhất định trong năm, cất lên lời thỉnh cầu của người

the people of the world for relationship with God and with each other.

dân trên thế giới về mối quan hệ với Thượng đế và với nhau.

This matters. At certain times humanity's invocation will be directed to the Hierarchy, and perhaps toward Shamballa, with great focus.

Điều này rất quan trọng. Vào những thời điểm nhất định, lời khẩn cầu của nhân loại sẽ hướng đến Thánh đoàn, và có lẽ cả Shamballa, với sự tập trung cao độ.

He foresees what the New World Religion will be about. Many of us are interested because it links humanity with divinity. What we usually call divinity emanates from the Hierarchy. We cannot forget Shamballa, but the first task is a direct link with the Hierarchy so we can be infused by what we might call the great soul of humanity, the heart center of the planet.

Ngài thấy trước Tôn Giáo Thế Giới Mới sẽ hướng đến điều gì. Nhiều người trong chúng ta quan tâm vì tôn giáo ấy nối kết nhân loại với thiên tính. Điều chúng ta thường gọi là thiên tính phát xạ từ Thánh đoàn. Chúng ta không thể quên Shamballa, nhưng nhiệm vụ đầu tiên là có một mối liên kết trực tiếp với Thánh đoàn để điều mà chúng ta có thể gọi là linh hồn vĩ đại của nhân loại, trung tâm tim của hành tinh, có thể thấm nhuần chúng ta.

[10] This work, when rightly carried forward, will evoke response from the waiting Hierarchy; through this response, the belief of the masses will gradually be changed into the conviction of the knowers. In this way humanity will be transformed and spiritualised.

[10] Khi được tiến hành đúng đắn, công việc này sẽ gợi lên sự đáp ứng từ Thánh đoàn đang chờ đợi; qua sự đáp ứng này, niềm tin của quần chúng sẽ dần chuyển thành sự xác tín của các thức giả. Bằng cách này, nhân loại sẽ được chuyển đổi và tinh thần hóa.

It is amazing and exciting how the Plan is ready to unfold. The Hierarchy holds it in mind and heart. As disciples, we have to grasp it and pass the good news on reasonably.

Thật kỳ diệu và phấn khởi khi thấy Thiên Cơ đã sẵn sàng khai mở. Thánh đoàn gìn giữ Thiên Cơ trong trí và tâm. Là những đệ tử, chúng ta phải nắm bắt Thiên Cơ và truyền đạt tin lành ấy một cách hợp lý.

[11] [Page 419] Then will begin, as the ages pass away, the regeneration of material nature, with the two spiritual centres—the Hierarchy and Humanity—working together in full consciousness and understanding. The Kingdom of God will be functioning on Earth.

[11] [Page 419] Rồi theo dòng thời đại, sự tái sinh của thiên nhiên vật chất sẽ bắt đầu, với hai trung tâm tinh thần—Thánh đoàn và Nhân loại—cùng hoạt động trong tâm thức và sự thấu hiểu trọn vẹn. Thiên Giới sẽ hoạt động trên Trái Đất.

Notice that it will take ages. It is not a short-term process.

Hãy lưu ý rằng việc này sẽ mất nhiều thời đại. Đây là một tiến trình lâu dài.

When the Hierarchy appears, there may be no hurry to leave again. It may mark a victory for humanity, with no immediate war between the Lords of the Dark Face and the Lords of the Shining Countenance. The Hierarchy could remain and work with humanity to regenerate the materiality of the planet.

Khi Thánh đoàn xuất hiện, có lẽ Các Ngài sẽ không vội rời đi lần nữa. Điều đó có thể đánh dấu một chiến thắng cho nhân loại, mà không lập tức xảy ra chiến tranh giữa các Chúa Tể có Gương Mặt Tối Tăm và các Chúa Tể có Dung Nhan Rạng Ngời. Thánh đoàn có thể ở lại và cùng nhân loại hoạt động để tái sinh phương diện vật chất của hành tinh.

That is one of our main tasks, as we seem to have absorbed much energy from the Moon Chain and the first solar system. The Hierarchy has something far greater in mind than we could suppose without these texts informing us of the possibilities.

Đó là một trong những nhiệm vụ chính của chúng ta, vì dường như chúng ta đã hấp thụ nhiều năng lượng từ Dãy Mặt Trăng và hệ mặt trời thứ nhất. Thánh đoàn dự tính một điều vĩ đại hơn rất nhiều so với những gì chúng ta có thể hình dung nếu không có các văn bản này cho chúng ta biết về những khả năng ấy.

[12] It will be apparent to you that I can indicate only the broad general outlines of the new world religion. The expansion of the human consciousness which will take place as a result of the coming great Approach will enable man to grasp not only his relation to the spiritual Life of our planet, the "One in Whom we live and move and have our being," but will also give him a glimpse of the relation of our planet to the circle of planetary lives moving within the orbit of the Sun, and the still greater circle of spiritual Influences which contact our solar system as it pursues its orbit in the Heavens

[12] Các bạn sẽ thấy rõ rằng Tôi chỉ có thể nêu những nét khái quát của tôn giáo thế giới mới. Sự mở rộng tâm thức nhân loại, kết quả của cuộc Tiếp Cận vĩ đại sắp tới, sẽ giúp con người nắm bắt không chỉ mối quan hệ của mình với Sự Sống tinh thần của hành tinh chúng ta, "Đấng mà trong Ngài chúng ta sống, vận động và hiện tồn", mà còn cho con người thoáng thấy mối quan hệ của hành tinh chúng ta với vòng các sự sống hành tinh đang vận động trong quỹ đạo của Mặt Trời, và với vòng lớn hơn nữa của những Ảnh Hưởng tinh thần tiếp xúc với hệ mặt trời của chúng ta khi hệ này vận hành theo quỹ đạo trên bầu trời

The whole solar system is pursuing an orbit.

Toàn bộ hệ mặt trời đang chuyển động theo một quỹ đạo.

You could overlook that, as I almost did. It is our own solar system and the other suns associated with it in the seven solar systems

Các bạn có thể bỏ qua điều đó, như tôi suýt nữa đã bỏ qua. Đó là hệ mặt trời của chính chúng ta và các mặt trời khác liên kết với nó

of which ours is one. I will read that long sentence again.

trong bảy hệ mặt trời mà hệ của chúng ta là một trong số đó. Tôi sẽ đọc lại câu dài ấy.

The expansion of the human consciousness which will take place as a result of the coming great Approach

Sự mở rộng tâm thức nhân loại diễn ra như kết quả của cuộc Tiếp Cận vĩ đại sắp đến

The illumination brought by the Hierarchy, we might say.

Có thể nói đó là sự soi sáng do Thánh đoàn mang lại.

will enable man to grasp not only his relation to the spiritual Life of our planet, the "One in Whom we live and move and have our being," but will also give him

sẽ giúp con người nắm bắt không chỉ mối quan hệ của mình với Sự Sống tinh thần của hành tinh chúng ta, "Đấng mà trong Ngài chúng ta sống, vận động và hiện tồn", mà còn cho con người

The disciple or initiate.

Người đệ tử hoặc điểm đạo đồ.

a glimpse of the relation of our planet to the circle of planetary lives moving within the orbit of the Sun, and the still greater circle of spiritual Influences which contact our solar system as it pursues its orbit in the Heavens

thoáng thấy mối quan hệ của hành tinh chúng ta với vòng tròn các Sự Sống Hành tinh chuyển động trong quỹ đạo của Mặt Trời, và vòng tròn còn lớn hơn nữa của các Ảnh Hưởng tinh thần tiếp xúc với hệ mặt trời của chúng ta khi hệ này đi theo quỹ đạo của mình trên bầu trời

I would say our solar system has an orbit accompanied by six other major solar systems, the seven solar systems of which ours is one. We will learn something new astronomically. At present we mostly study the anatomy of the skies, without a psycho-spiritual study.

Tôi cho rằng hệ mặt trời của chúng ta chuyển động theo một quỹ đạo cùng với sáu hệ mặt trời lớn khác—bảy hệ mặt trời mà hệ của chúng ta là một trong số đó. Chúng ta sẽ học được điều mới về thiên văn học. Hiện nay, phần lớn chúng ta nghiên cứu cấu tạo của bầu trời, chưa có sự nghiên cứu về phương diện tâm lý và tinh thần.

We study what they are made of, the stars, the different parts of the spectrum, and the kinds of light they give off. Those external things matter and may come first, but there will be a psycho-spiritual study of these gods in the heavens. Planets, stars, and groups of stars are gods of ascending orders of intelligence, love, and power.

Chúng ta nghiên cứu thành phần cấu tạo của chúng, các ngôi sao, những phần khác nhau của quang phổ và các loại ánh sáng mà chúng phát ra. Những điều bên ngoài ấy quan trọng và có thể cần được nghiên cứu trước, nhưng rồi sẽ có một sự nghiên cứu về phương diện tâm lý và tinh thần của các vị Thượng đế này trên bầu trời. Các hành tinh, ngôi sao và nhóm sao là những vị Thượng đế

thuộc các cấp độ ngày càng cao về trí tuệ, tình thương và quyền năng.

We will study the hierarchy of beings and deities and their physical expressions in the universe, and their qualities will become known. There is a passing sentence around page 1084 of *A Treatise on Cosmic Fire* saying that the Hierarchy knows the qualities of some galaxies. We know nothing of that, though they are identified by various symbols. What is the major quality of the Milky Way? What is the quality of our neighbor Andromeda?

Chúng ta sẽ nghiên cứu hệ thống thứ bậc của các sinh mệnh và các vị Thượng đế cùng những biểu hiện hồng trần của Các Ngài trong vũ trụ, và phẩm tính của Các Ngài sẽ được biết đến. Có một câu nhắc thoáng qua ở khoảng trang 1084 của *Luận về Lửa Vũ Trụ*, nói rằng Thánh đoàn biết phẩm tính của một số thiên hà. Chúng ta không biết gì về điều đó, dù các thiên hà ấy được nhận diện bằng nhiều ký hiệu khác nhau. Phẩm tính chủ yếu của Ngân Hà là gì? Phẩm tính của thiên hà láng giềng Tiên Nữ là gì?

There is some kind of binary relationship, a marriage between the Milky Way and Andromeda. Could one be in a more assertive or masculine incarnation at that high level and the other in a more feminine one? These matters are far beyond us, but we can expect to learn about them.

Có một dạng quan hệ đôi nào đó, một cuộc hôn phối giữa Ngân Hà và thiên hà Tiên Nữ. Liệu ở cấp độ cao ấy, một thiên hà có thể đang trong một lần lâm phàm mang tính chủ động hay nam tính hơn, còn thiên hà kia trong một lần lâm phàm mang tính nữ hơn chăng? Những vấn đề này vượt xa chúng ta, nhưng chúng ta có thể kỳ vọng sẽ tìm hiểu về chúng.

[13] Astronomical and astrological investigation has demonstrated this relationship and the influences exerted, but there is still speculation and much foolish claiming and interpretation. Yet the churches

[13] Nghiên cứu thiên văn học và chiêm tinh học đã chứng minh mối quan hệ này cùng những ảnh hưởng tác động, nhưng vẫn còn sự suy đoán và nhiều khẳng định, diễn giải thiếu sáng suốt. Tuy nhiên, các giáo hội

It is the importance of the zodiac, really. The zodiac consists of constellations and their representative areas of effective influence around the planets and suns in their range. Some speculate that the zodiac of constellations itself moves in a roughly circular manner. That is difficult to work out, partly because of the distances between stars. Nothing in the universe remains still.

Thật ra, đây là tầm quan trọng của hoàng đạo. Hoàng đạo gồm các chòm sao và những vùng đại diện cho chúng, nơi ảnh hưởng của chúng phát huy tác dụng quanh các hành tinh và mặt trời trong phạm vi ảnh hưởng ấy. Một số người suy đoán rằng bản thân hoàng đạo gồm các chòm sao cũng chuyển động theo một đường gần tròn. Điều đó khó xác định, một phần vì khoảng cách giữa các ngôi sao. Không có gì trong vũ trụ đứng yên.

The only real stillness is indivisible beingness. As far as I can understand, the ultimate beingness, absoluteness, is completely still because it has no divisions. Movement requires division and number. There is no motion in the realm of no number. This is difficult, and I have struggled with it too. We have to understand the relationship between division and motion and between indivisibility and stillness.

Sự tĩnh tại thực sự duy nhất là bản thể bất khả phân. Theo mức độ thấu hiểu của tôi, bản thể tối hậu, tính tuyệt đối, hoàn toàn tĩnh tại vì không có sự phân chia. Chuyển động đòi hỏi sự phân chia và số lượng. Không có chuyển động trong cảnh giới không có số lượng. Điều này khó hiểu, và tôi cũng đã vật lộn với nó. Chúng ta phải thấu hiểu mối quan hệ giữa sự phân chia và chuyển động, cũng như giữa tính bất khả phân và sự tĩnh tại.

Astronomical and astrological investigation has demonstrated this relationship and the influences exerted, but there is still speculation and much foolish claiming and interpretation.

Nghiên cứu thiên văn học và chiêm tinh học đã chứng minh mối quan hệ này cùng những ảnh hưởng được tạo ra, nhưng vẫn còn sự suy đoán và nhiều lời khẳng định, diễn giải thiếu sáng suốt.

Yet the churches

Tuy nhiên, các giáo hội

[14] have ever recognised this relationship, and the Bible has testified to it. "The stars in their courses fought against Sisera";

[14] từ trước đến nay vẫn thừa nhận mối quan hệ này, và Kinh Thánh đã làm chứng cho điều đó. "Các ngôi sao trên đường vận hành đã chiến đấu chống lại Sisera";

Is that from the *Old Testament*?

Câu đó có phải trích từ *Cựu Ước* không?

[15] "Who can withstand the sweet influences of the Pleiades?";

[15] "Ai có thể cưỡng lại những ảnh hưởng dịu lành của chòm sao Thất Nữ?";

If it is a sweet influence, it may have to do with a remarkable triangle involving Venus and the Pleiades.

Nếu đó là một ảnh hưởng dịu ngọt, nó có thể liên quan đến một tam giác đáng chú ý có Sao Kim và Thất Nữ tham gia.

Let me find it. I am thinking of Jupiter and Leo. Is the Great Bear involved? Here it is on page 416 of *Esoteric Astrology*.

Để tôi tìm xem. Tôi đang nghĩ đến Sao Mộc và Sư Tử. Đại Hùng có tham gia không? Đây rồi, ở trang 416 của *Chiêm Tinh Học Nội Môn*.

The Pleiades . . . Cancer . . . Venus. (Alice A. Bailey, *Esoteric Astrology*, p. 416.)

Thất Nữ . . . Cự Giải . . . Sao Kim. (Alice A. Bailey, *Chiêm Tinh Học Nội Môn*, tr. 416.)

And along with it:

The Great Bear . . . Aries . . . Pluto. (Alice A. Bailey, *Esoteric Astrology*, p. 416.)

Sirius . . . Leo . . . Jupiter. (Alice A. Bailey, *Esoteric Astrology*, p. 417.)

The Pleiades, Cancer, and Venus relate to what we have been reading.

Who can bind the sweet influence of the Pleiades? (MDR's wording of Job 38:31.)

Venus is the planet of sweetness in that respect.

Is that passage from the discussion of Job? The Pleiades relate to Cancer and Venus. There are triangles at different levels. Some are planetary, some constellational with a planet involved, and some purely constellational. Others involve super-constellations, zodiacal constellations, and planets. Note Venus, Cancer, and the Pleiades for sweetness. There are so many relations.

I sometimes think the great science of relations is the greatest of all sciences. It seems to embrace everything.

[16] and many other passages bear out this contention of the Knowers.

Many early Church Fathers were far from as ignorant as later ones. They retained classical learning, understood the mystical traditions, and belonged to internal occult

Và cùng với đó là:

Đại Hùng . . . Bạch Dương . . . Sao Diêm Vương. (Alice A. Bailey, *Chiêm Tinh Học Nội Môn*, tr. 416.)

Sirius . . . Sư Tử . . . Sao Mộc. (Alice A. Bailey, *Chiêm Tinh Học Nội Môn*, tr. 417.)

Thất Nữ, Cự Giải và Sao Kim liên quan đến những gì chúng ta vừa đọc.

Ai có thể ràng buộc ảnh hưởng dịu ngọt của Thất Nữ? (Cách diễn đạt của MDR về câu 38:31 trong sách Gióp.)

Về phương diện ấy, Sao Kim là hành tinh của sự dịu ngọt.

Đoạn ấy có phải thuộc phần bàn về Gióp không? Thất Nữ liên hệ với Cự Giải và Sao Kim. Có những tam giác ở các cấp độ khác nhau. Một số là tam giác hành tinh, một số thuộc các chòm sao với sự tham gia của một hành tinh, và một số hoàn toàn thuộc các chòm sao. Những tam giác khác có sự tham gia của các siêu chòm sao, các chòm sao hoàng đạo và các hành tinh. Hãy lưu ý Sao Kim, Cự Giải và Thất Nữ về tính dịu ngọt. Có rất nhiều mối quan hệ.

Đôi khi tôi nghĩ khoa học vĩ đại về các mối quan hệ là khoa học vĩ đại nhất trong mọi khoa học. Dường như nó bao hàm mọi thứ.

[16] và nhiều đoạn khác xác nhận luận điểm này của các Thức Giả.

Nhiều Giáo phụ thời kỳ đầu không hề thiếu hiểu biết như các vị về sau. Họ gìn giữ học vấn cổ điển, thấu hiểu các truyền thống thần bí và thuộc về những trường huyền bí nội

schools. Plato may have been initiated in the Eleusinian Mysteries. Pythagoras seems to have provided mysteries of his own. The incarnations of Pythagoras, Plato, and Socrates are difficult to work out.

truyền. Plato có thể đã được điểm đạo trong các Bí Pháp Eleusis. Pythagoras dường như đã truyền dạy những bí pháp riêng của mình. Các kiếp lâm phàm của Pythagoras, Plato và Socrates rất khó xác định.

They seem related in some way. The Church knows the value of astrology. Fundamentalist approaches tend to denigrate it, like warning a child away from a hot stove. They say astrological knowledge is of the devil, is not holy, or is not approved by God. Knowledge can be used for good or ill.

Dường như họ có liên hệ với nhau theo một cách nào đó. Giáo hội biết giá trị của chiêm tinh học. Những cách tiếp cận theo chủ nghĩa cơ yếu có xu hướng hạ thấp chiêm tinh học, giống như cảnh báo một đứa trẻ tránh xa bếp nóng. Họ nói tri thức chiêm tinh thuộc về ma quỷ, không thiêng liêng hoặc không được Thượng đế chấp thuận. Tri thức có thể được dùng cho điều thiện hoặc điều ác.

When science and statistics show that astrology indicates times and seasons that can be worked with intelligently, the new Church will take such evidence into account without warning people away through fear.

Khi khoa học và thống kê cho thấy chiêm tinh học chỉ ra những thời điểm và thời kỳ mà con người có thể vận dụng một cách thông minh, Giáo hội mới sẽ xem xét các bằng chứng ấy mà không dùng nỗi sợ để cảnh báo người ta tránh xa.

[17] Many church festivals are fixed by reference to the moon or a zodiacal constellation.

[17] Nhiều lễ hội của giáo hội được ấn định theo Mặt Trăng hoặc một chòm sao hoàng đạo.

Easter comes on the Sunday after the Aries full moon. That seems fairly fixed.

Lễ Phục Sinh diễn ra vào Chủ nhật sau kỳ trăng tròn Bạch Dương. Điều đó có vẻ khá cố định.

There has been an attitude in the Church, perhaps in Catholicism, that people are unable to appreciate such things correctly, so knowledge is withheld. Education was once scarce among the masses. Now it is much more universal. People have the right to esoteric knowledge that will orient them to wider possibilities and reduce the fear that keeps them at the mercy of a mediating priesthood.

Trong Giáo hội, có lẽ là trong Công giáo, từng có quan điểm cho rằng người dân không thể hiểu đúng những điều như vậy, nên tri thức bị giữ kín. Trước đây, quần chúng ít có cơ hội được giáo dục. Ngày nay, giáo dục đã phổ cập hơn nhiều. Mọi người có quyền tiếp cận tri thức nội môn để hướng đến những khả năng rộng lớn hơn và giảm bớt nỗi sợ khiến họ phải lệ thuộc vào hàng giáo sĩ giữ vai trò trung gian.

As if to say, 'You cannot do much without me.'

Như thể muốn nói: 'Không có tôi thì bạn chẳng làm được bao nhiêu.'

Protestantism arose and insisted on a direct contact with God without having a priest tell us our relation to the higher aspects of divinity.

Đạo Tin Lành ra đời và khẳng định sự tiếp xúc trực tiếp với Thượng đế, không cần một linh mục nói cho chúng ta biết mối quan hệ của mình với các phương diện cao siêu hơn của thiên tính.

Many church festivals are fixed by reference to the moon or a zodiacal constellation.

Nhiều lễ hội của giáo hội được ấn định dựa vào Mặt Trăng hoặc một chòm sao hoàng đạo.

[18] Investigation will prove this to be increasingly the case, and when the ritual of the new world religion is universally established this will be one of the important factors considered.

[18] Việc nghiên cứu sẽ ngày càng chứng minh rõ điều này, và khi nghi lễ của tôn giáo thế giới mới được thiết lập khắp nơi, đây sẽ là một trong những yếu tố quan trọng được xem xét.

It says 'the ritual,' in the singular. We will see whether there is more than one.

Ở đây nói 'nghi lễ', ở dạng số ít. Chúng ta sẽ xem liệu có nhiều hơn một nghi lễ hay không.

We know the first initiation will be given externally as a public event. Who can attend is another question. I am not sure about the second, which is more esoteric. Perhaps people will attend in their astral bodies. I seem to remember possibilities both ways, with the second initiation perhaps given in a semi-public manner.

Chúng ta biết lần điểm đạo thứ nhất sẽ được cử hành bên ngoài như một sự kiện công khai. Ai có thể tham dự lại là một câu hỏi khác. Tôi không chắc về lần thứ hai, vốn mang tính nội môn hơn. Có lẽ mọi người sẽ tham dự trong thể cảm dục của mình. Tôi dường như nhớ có những khả năng theo cả hai hướng, với lần điểm đạo thứ hai có lẽ được cử hành theo cách bán công khai.

The wonders of the New Age are coming. They will be wonders indeed compared with where we stand now. That is why we must get through these fearful reactionary tendencies which force us back into dependence on matter and form.

Những điều kỳ diệu của Kỷ Nguyên Mới đang đến. So với tình trạng hiện nay của chúng ta, đó quả thực sẽ là những điều kỳ diệu. Vì thế, chúng ta phải vượt qua những khuynh hướng phản động đáng sợ này, vốn buộc chúng ta quay lại lệ thuộc vào vật chất và hình tướng.

[19] The establishing of certain major festivals in relation to the moon,

[19] Việc thiết lập một số lễ hội lớn gắn với Mặt Trăng,

I would add its fullness or newness, or especially eclipses.

Tôi muốn bổ sung: với kỳ trăng tròn hoặc trăng non, hay đặc biệt là các kỳ nhật thực và nguyệt thực.

[20] and in a lesser degree to the zodiac, will bring a strengthening of the spirit of invocation and the resultant inflow of responsive influences.

[20] và ở mức độ thấp hơn với hoàng đạo, sẽ củng cố tinh thần khẩn cầu và nhờ đó dẫn đến dòng tuôn vào của những ảnh hưởng đáp ứng.

We can examine whether this is happening now. Quite a few progressive people around the world use these full-moon approaches. This was written roughly eighty years ago, and we have had time to distribute and enact full- and new-moon approaches and festivals. We need a more scientific, well-timed approach to divinity, using fifth-ray measurement to determine when they should occur.

Chúng ta có thể xem xét liệu điều này hiện có đang diễn ra hay không. Khá nhiều người tiến bộ trên khắp thế giới sử dụng những cách tiếp cận vào kỳ trăng tròn này. Đoạn này được viết cách đây khoảng tám mươi năm, và chúng ta đã có thời gian phổ biến, thực hành các cách tiếp cận và tổ chức những lễ hội vào kỳ trăng tròn và trăng non. Chúng ta cần một cách tiếp cận thiên tính khoa học hơn, đúng thời điểm hơn, sử dụng phép đo lường của cung năm để xác định khi nào nên tiến hành.

[21] The truth lying behind all invocation is based upon the power of thought, particularly in its telepathic nature, rapport and aspect. The unified invocative thought of the masses and the focussed, directed thought of the New Group of World Servers constitute an outgoing stream of energy.

[21] Chân lý ẩn sau mọi sự khẩn cầu dựa trên quyền năng của tư tưởng, đặc biệt ở bản chất, sự giao cảm và phương diện viễn cảm của nó. Tư tưởng khẩn cầu hợp nhất của quần chúng cùng tư tưởng tập trung, có định hướng của Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian tạo thành một dòng năng lượng phát ra.

What he is saying here is important.

Điều Ngài đang nói ở đây rất quan trọng.

[22] This will reach telepathically [Page 420] those spiritual Beings Who are sensitive and responsive to such impacts. Their evoked response, sent out as spiritual energy, will in turn reach humanity, after having been stepped down into thought energy, and in that form will make its due impact upon the minds of men, convincing them and carrying inspiration and revelation. Thus has it ever

[22] Qua viễn cảm, dòng năng lượng này sẽ đến với [Page 420]những Đấng tinh thần nhạy cảm và đáp ứng với các tác động ấy. Sự đáp ứng được gợi lên nơi Các Ngài, phát ra dưới dạng năng lượng tinh thần, đến lượt mình sẽ đến với nhân loại sau khi đã được hạ xuống thành năng lượng tư tưởng; dưới hình thức ấy, nó sẽ tạo tác động thích đáng lên thể trí con người, khiến họ xác tín và mang đến cảm hứng cùng sự mặc khải.

been in the history of the spiritual unfoldment of the world and in the procedure followed in writing the world Scriptures.

Điều này vẫn luôn diễn ra như thế trong lịch sử khai mở tinh thần của thế giới và trong tiến trình biên soạn các Thánh Điển của thế giới.

This matters.

Điều này rất quan trọng.

The unified invocative thought of the masses and the focussed, directed thought of the New Group of World Servers constitute an outgoing stream of energy.

Tư tưởng khẩn cầu hợp nhất của quần chúng và tư tưởng tập trung, có định hướng của Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian tạo thành một dòng năng lượng phát ra.

There is a response to it. This is how it will work in the future, and we can practice it now.

Có sự đáp ứng với dòng năng lượng ấy. Đây là cách điều này sẽ vận hành trong tương lai, và chúng ta có thể thực hành ngay bây giờ.

It is an important paragraph. Let us read it again and bring it home to ourselves.

Đây là một đoạn quan trọng. Chúng ta hãy đọc lại và thấm nhuần ý nghĩa của nó.

The truth lying behind all invocation is based upon the power of thought, particularly in its telepathic nature, rapport and aspect.

Chân lý nằm sau mọi sự khẩn cầu dựa trên quyền năng của tư tưởng, đặc biệt ở bản chất, sự giao cảm và phương diện viễn cảm của tư tưởng.

We pray, meditate, and worship. Finally, we really invoke scientifically.

Chúng ta cầu nguyện, tham thiền và thờ phụng. Cuối cùng, chúng ta thực sự khẩn cầu một cách khoa học.

The unified invocative thought of the masses and the focussed, directed thought of the New Group of World Servers constitute an outgoing stream of energy. This will reach telepathically [Page 420] those spiritual Beings Who are sensitive and responsive to such impacts. Their evoked response, sent out as spiritual energy, will in turn reach humanity, after having been stepped down into thought energy,

Tư tưởng khẩn cầu hợp nhất của quần chúng và tư tưởng tập trung, có định hướng của Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian tạo thành một dòng năng lượng phát ra. Dòng năng lượng này sẽ đến bằng viễn cảm [Page 420] với những Đấng tinh thần nhạy cảm và đáp ứng với các tác động như vậy. Sự đáp ứng được gợi lên của Các Ngài, phát ra dưới dạng năng lượng tinh thần, đến lượt nó sẽ đến với nhân loại sau khi được hạ giảm thành năng lượng tư tưởng,

I suppose we cannot take the direct impact. We would not know what to do with it.

Tôi cho rằng chúng ta không thể chịu được tác động trực tiếp ấy. Chúng ta sẽ không biết phải làm gì với nó.

and in that form will make its due impact upon the minds of men, convincing them

và dưới hình thức ấy sẽ tạo tác động thích đáng lên thể trí con người, thuyết phục họ

That is the point.

Đó chính là điểm then chốt.

and carrying inspiration and revelation.

và mang đến cảm hứng cùng sự mặc khải.

Humanity is still largely unconvinced. Many sacrificed to sustain our esoteric worldview because it was regarded as satanic and evil. Anything outside orthodoxy was rejected, and you often paid for it with your life. So the teaching was disguised. Now that it is available, humanity can start learning the realities. The Christ spoke to the masses in parables but taught his group the mysteries of the kingdom of heaven.

Phần lớn nhân loại vẫn chưa được thuyết phục. Nhiều người đã hy sinh để gìn giữ thế giới quan nội môn của chúng ta vì nó từng bị xem là thuộc về quỷ dữ và tà ác. Bất cứ điều gì nằm ngoài giáo lý chính thống đều bị bác bỏ, và người ta thường phải trả giá bằng mạng sống. Vì thế, giáo huấn đã được che giấu dưới những hình thức khác. Giờ đây, khi giáo huấn đã sẵn có, nhân loại có thể bắt đầu học hỏi những thực tại. Đức Christ nói với quần chúng bằng các dụ ngôn, nhưng dạy cho nhóm của Ngài những huyền nhiệm của Thiên Quốc.

More people will be able to understand what used to be mysteries. ‘Convincing’ strikes me here. When reason is applied and there is no good reason for rejecting something, people adopt a different attitude to what they used to reject out of fear. They can accept it hypothetically, govern their behavior experimentally and cautiously, and see whether it is true.

Sẽ có thêm nhiều người có thể thấu hiểu những điều từng là huyền nhiệm. Từ ‘thuyết phục’ ở đây khiến tôi chú ý. Khi vận dụng lý trí và không có lý do xác đáng nào để bác bỏ một điều, người ta sẽ có thái độ khác đối với điều mà trước kia họ bác bỏ vì sợ hãi. Họ có thể chấp nhận nó như một giả thuyết, điều chỉnh hành vi của mình một cách thận trọng để thử nghiệm và xem nó có đúng hay không.

Where was the first point? Perhaps we just read it. This might be seven pages from *The Reappearance of the Christ*, where he repeats part of what he said. See if you can find the first point. I will go to the second.

Điểm thứ nhất ở đâu nhỉ? Có lẽ chúng ta vừa đọc rồi. Đây có thể là bảy trang trích từ *Sự Tái Lâm của Đức Christ*, nơi Ngài nhắc lại một phần những điều đã nói. Các bạn thử tìm điểm thứ nhất xem. Tôi sẽ chuyển sang điểm thứ hai.

[23] Secondly, the establishing of a certain uniformity in the world religious rituals will aid men everywhere to strengthen each other's work and enhance powerfully the thought currents directed to the waiting Spiritual Lives.

[23] Thứ hai, việc thiết lập một mức độ thống nhất nhất định trong các nghi lễ tôn giáo thế giới sẽ giúp con người ở khắp nơi củng cố công việc của nhau và tăng cường mạnh mẽ những dòng tư tưởng hướng đến các Sự Sống Tinh Thần đang chờ đợi.

The rituals of the religions can come together with greater uniformity. There is no need to approach them in a separative Martian, sixth-ray way, as if they were worlds apart. We need to understand what the religions share.

Các nghi lễ của những tôn giáo có thể xích lại gần nhau với mức độ thống nhất cao hơn. Không cần tiếp cận chúng theo cách chia rẽ của Sao Hỏa và cung sáu, như thể chúng cách biệt nhau cả một trời. Chúng ta cần thấu hiểu những điểm chung giữa các tôn giáo.

The Secret Doctrine helps draw these things together. Behind the religions is a uniform perception held within Shamballa's range, but humanity can grasp it too. There are parallels among the seven Prajapatis, the Seven Spirits before the Throne, and other septenates. They point to the same beings and relations. Separative attitudes draw hard lines between religions and promote war.

Giáo Lý Bí Nhiệm giúp liên kết những điều này với nhau. Đằng sau các tôn giáo là một nhận thức thống nhất nằm trong phạm vi của Shamballa, nhưng nhân loại cũng có thể nắm bắt được. Có những điểm tương đồng giữa bảy vị Prajapati, Bảy Thánh Linh trước Thánh Ngai và các bộ bảy khác. Chúng chỉ đến cùng những sinh mệnh và những mối quan hệ ấy. Thái độ chia rẽ vạch ra những ranh giới cứng nhắc giữa các tôn giáo và thúc đẩy chiến tranh.

[24] At present, the Christian religion has its great festivals, the Buddhist keeps his different set of spiritual events, and the Hindu has still another list of holy days. In the future world, when organised, all men of spiritual inclination and intention everywhere will keep the same holy days. This will bring about a pooling of spiritual resources and a united spiritual effort, plus a simultaneous spiritual invocation. The potency of this will be apparent.

[24] Hiện nay, Kitô giáo có những lễ hội lớn của mình, người Phật tử cử hành một nhóm sự kiện tinh thần khác, còn người theo Ấn giáo lại có một danh sách ngày lễ thiêng liêng khác nữa. Trong thế giới tương lai, khi đã có sự tổ chức, tất cả những người có khuynh hướng và ý hướng tinh thần ở khắp nơi sẽ cử hành cùng những ngày lễ thiêng liêng. Điều này sẽ tạo nên sự tập hợp các nguồn lực tinh thần và một nỗ lực tinh thần hợp nhất, cùng với sự khẩn cầu tinh thần đồng thời. Sức mạnh của điều này sẽ hiển nhiên.

The doctrinaire reader, whatever his religion, may object that his is the only true

Người đọc giáo điều, dù theo tôn giáo nào, có thể phản đối rằng tôn giáo của mình là tôn

religion and God stopped speaking after its revelation. You can see his concrete mind's limitations and astral fears. Christianity, Buddhism, Hinduism, the Hebrews, Taoists, and others all have their ways and their timing.

giáo chân chính duy nhất và Thượng đế đã ngừng lên tiếng sau sự mặc khải của tôn giáo ấy. Các bạn có thể thấy những giới hạn của trí cụ thể và những nỗi sợ cảm dục nơi người ấy. Kitô giáo, Phật giáo, Ấn giáo, người Do Thái, người theo Đạo giáo và những người khác đều có cách thức và thời điểm riêng.

Imagine bringing that together on the basis of astronomical and energetic fact. We would recognize the energies available and could invoke them together, under whatever name, and evoke a response for the benefit of humanity. There will probably be a struggle. Will it be like the religious wars in the Age of Pisces or a gradual working out through logic, reason, and discovery? That is up to humanity.

Hãy hình dung việc quy tụ tất cả những điều đó trên cơ sở các sự kiện thiên văn và năng lượng. Chúng ta sẽ nhận biết những năng lượng sẵn có và có thể cùng khẩn cầu các năng lượng ấy, dưới bất kỳ danh xưng nào, rồi gợi lên sự đáp ứng vì lợi ích của nhân loại. Có lẽ sẽ có một cuộc đấu tranh. Liệu nó sẽ giống những cuộc chiến tranh tôn giáo trong Kỷ Nguyên Song Ngư, hay là một tiến trình dần dần được giải quyết bằng lôgic, lý trí và khám phá? Điều đó tùy thuộc vào nhân loại.

I hope it is the latter. Surely humanity tires of blowing itself up and cutting itself to pieces. We must live up to the manas in our nature and to higher manas, which sees beyond concrete perceptions. About an hour has passed.

Tôi hy vọng đó là khả năng thứ hai. Hẳn nhân loại cũng đã chán cảnh tự cho nổ tung và chém giết lẫn nhau. Chúng ta phải sống xứng đáng với manas trong bản chất mình và với thượng manas, vốn nhìn vượt ra ngoài những nhận thức cụ thể. Khoảng một giờ đã trôi qua.

I can be called away at any time. I regret it, but send you what I can.

Tôi có thể phải rời đi bất cứ lúc nào. Tôi lấy làm tiếc, nhưng vẫn gửi đến các bạn những gì có thể.

[25] Let me indicate the possibilities of such spiritual events, and prophesy the nature of the coming world-wide Festivals. There will be three such major Festivals each year, concentrated in three consecutive months, and leading therefore to a prolonged spiritual effort which will affect the remainder of the year. These will be:

[25] Tôi xin nêu những khả năng của các sự kiện tinh thần như thế và tiên báo bản chất của những Lễ Hội sắp tới trên toàn thế giới. Mỗi năm sẽ có ba Lễ Hội lớn như vậy, tập trung trong ba tháng liên tiếp, do đó dẫn đến một nỗ lực tinh thần kéo dài, ảnh hưởng đến phần còn lại của năm. Đó là:

He prophesies this, although he said Good Friday would disappear, presumably because

Ngài tiên báo điều này, mặc dù Ngài đã nói Thứ Sáu Tuần Thánh sẽ biến mất, có lẽ vì

of its emphasis on the Crucifixion. The Wesak Festival as we know it, with the Buddha blessing humanity for eight minutes, will take another form.

ngày này nhấn mạnh việc Đóng Đinh trên Thập Giá. Lễ Hội Wesak như chúng ta biết, với việc Đức Phật ban phúc lành cho nhân loại trong tám phút, sẽ mang một hình thức khác.

I found a passage suggesting the Christ might take it over. He is already involved as the point of invocation, while the Buddha is evoked. In 1946 there was the thought that Wesak would be celebrated this way for a few more decades and might change around 1981.

Tôi đã tìm thấy một đoạn gợi ý rằng Đức Christ có thể đảm nhận việc ấy. Ngài đã tham gia với vai trò là điểm khẩn cầu, còn Đức Phật là Đấng được gợi lên. Năm 1946, có ý kiến cho rằng Wesak sẽ được cử hành theo cách này thêm vài thập niên nữa và có thể thay đổi vào khoảng năm 1981.

At the Arcane School and Lucis Trust in 1981, I remember Mary Bailey trying to tell us that the pattern and the means of receiving higher energies might change. I would say it depends on the capabilities of the New Group of World Servers. The time of year and the group are both ruled by Taurus. How strongly can the group invoke, and where will the evocation come from?

Tôi nhớ tại Trường Arcane và Lucis Trust năm 1981, Mary Bailey đã cố nói với chúng tôi rằng mô hình và phương thức tiếp nhận các năng lượng cao hơn có thể thay đổi. Tôi cho rằng điều đó tùy thuộc vào năng lực của Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian. Cả thời điểm này trong năm lẫn nhóm đều do Kim Ngưu cai quản. Nhóm có thể khẩn cầu mạnh mẽ đến mức nào, và sự đáp ứng được gợi lên sẽ đến từ đâu?

If the Buddha no longer does it, how and through whom will Shamballa be evoked? Could it be through the Christ? These are speculations. The passage I found suggested the Christ might have a different and greater role. Time will tell. We do not know the changes and their timing in the inner and higher worlds.

Nếu Đức Phật không còn làm việc ấy nữa, thì Shamballa sẽ được gợi lên bằng cách nào và qua ai? Có thể là qua Đức Christ chăng? Đây là những suy đoán. Đoạn tôi tìm được gợi ý rằng Đức Christ có thể giữ một vai trò khác và lớn lao hơn. Thời gian sẽ trả lời. Chúng ta không biết những thay đổi và thời điểm diễn ra của chúng trong các thế giới bên trong và cao hơn.

There is a close study of humanity's response to opportunities. Adaptations follow in the Hierarchy and, I suppose, in Shamballa as to which emissary blesses the world and humanity. He is about to prophesy three major events. The high points of the spiritual year are a familiar idea to us.

Sự đáp ứng của nhân loại trước các cơ hội được nghiên cứu kỹ lưỡng. Theo đó, Thánh đoàn và, tôi cho rằng, cả Shamballa cũng điều chỉnh việc lựa chọn vị sứ giả nào sẽ ban phúc lành cho thế giới và nhân loại. Ngài sắp tiên báo ba sự kiện chính. Những cao điểm của năm tinh thần là một ý tưởng quen thuộc với chúng ta.

[26] 1. The Festival of Easter. This is the festival of the risen, living Christ, the Teacher of all men and the Head of the Spiritual Hierarchy. He is the Expression of the Love of God.

Sometimes in Eastern Europe, toward Russia, it seems to be two days.

[27] On this day the Spiritual Hierarchy which He guides and directs will be recognised, and the nature of God's love will be emphasised. This festival is determined always by the date of the first Full Moon of spring, and is the great Western and Christian festival.

Here is a good summary of how DK sees the festival.

If you have been in the Arcane School, you will recognize some of these statements from the pamphlets. The Resurrection Initiation is ruled by the second ray, though it has much of the first ray of Aries. The sixth initiation is ruled by Libra and the third ray, and the fifth by the first ray. Combinations of rays rule the eighth and ninth.

I believe the four Rays of Attribute rule the eighth, and the three Rays of Aspect the ninth. Let me look in *The Rays and the Initiations*. I may have the page wrong.

I am having a little trouble with the Alice Bailey CD-ROM. It is page 340, not 320. The four minor rays rule the Initiation of Transition, and the three major rays the Initiation of Refusal. In any case the Festival

[26] 1. Lễ Phục Sinh. Đây là lễ hội của Đức Christ phục sinh, hằng sống, vị Huấn Sư của toàn thể nhân loại và là Đấng đứng đầu Thánh đoàn. Ngài là Biểu Hiện của Tình thương của Thượng đế.

Đôi khi ở Đông Âu, về phía Nga, lễ này dường như kéo dài hai ngày.

[27] Vào ngày này, Thánh đoàn mà Ngài hướng dẫn và chỉ đạo sẽ được nhìn nhận, và bản chất tình thương của Thượng đế sẽ được nhấn mạnh. Lễ hội này luôn được ấn định theo ngày Trăng Tròn đầu tiên của mùa xuân, và là lễ hội lớn của phương Tây và Kitô giáo.

Đây là một bản tóm lược hay về cách Chân sư DK nhìn nhận lễ hội này.

Nếu từng theo học Trường Arcane, các bạn sẽ nhận ra một số phát biểu này từ các tập sách nhỏ. Cuộc Điểm Đạo Phục Sinh do cung hai cai quản, dù có nhiều ảnh hưởng của cung một thuộc Bạch Dương. Lần điểm đạo thứ sáu do Thiên Bình và cung ba cai quản, còn lần thứ năm do cung một cai quản. Những tổ hợp cung cai quản lần thứ tám và thứ chín.

Tôi tin rằng bốn cung thuộc tính cai quản lần thứ tám, còn ba Cung Trạng Thái cai quản lần thứ chín. Để tôi tra trong *Các Cung và Những Cuộc Điểm Đạo*. Có thể tôi nhớ nhầm số trang.

Tôi đang gặp chút khó khăn với đĩa CD-ROM Alice Bailey. Đó là trang 340, không phải 320. Bốn cung thứ yếu cai quản Cuộc Điểm Đạo Chuyển Tiếp, còn ba cung chính cai quản Cuộc Điểm Đạo Khước Từ. Dù sao, Lễ

of Easter comes first, and it is the Love of God.

Hội Phục Sinh đến trước, và lễ hội này là Tình thương của Thượng đế.

It also has to do with restoring the Divine Plan. The Forces of Enlightenment come next, at the Festival of Wesak. I suppose the New Group of World Servers will teach the principles of accepted discipleship.

Lễ hội này cũng liên quan đến việc phục hồi Thiên Cơ. Tiếp theo là các Mãnh Lực Giác Ngộ, vào Lễ Hội Wesak. Tôi cho rằng Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian sẽ giảng dạy các nguyên tắc của địa vị đệ tử được chấp nhận.

We are told the Buddha's foundational teaching made real, accepted discipleship understood. His students were numbered among or were becoming Arhats. It seems those studying with the initiate Jesus, and especially the Christ, were of the first or second degree, rather than Arhats.

Chúng ta được cho biết rằng giáo huấn nền tảng của Đức Phật đã giúp người ta thấu hiểu địa vị đệ tử đích thực, được chấp nhận. Các môn sinh của Ngài thuộc hàng A-la-hán hoặc đang trở thành A-la-hán. Dường như những người theo học điểm đạo đồ Jesus, và đặc biệt là Đức Christ, ở cấp độ thứ nhất hoặc thứ hai, chứ chưa phải A-la-hán.

[28] 2. The Festival of Wesak. This is the festival of the Buddha, the spiritual Intermediary between the highest [Page 421] spiritual centre, Shamballa, and the Hierarchy. The Buddha is the Expression of the Wisdom of God, the Embodiment of Light, and the Indicator of the divine Purpose.

[28] 2. Lễ Wesak. Đây là lễ hội của Đức Phật, Đấng Trung Gian tinh thần giữa trung tâm tinh thần cao nhất, [Page 421]Shamballa, và Thánh đoàn. Đức Phật là Biểu Hiện của Minh Triết của Thượng đế, là Hiện Thân của Ánh Sáng và là Đấng Chỉ Dẫn Thiên Ý.

We would expect that to come from Shamballa.

Chúng ta hẳn sẽ trông đợi điều đó đến từ Shamballa.

[29] This will be fixed annually in relation to the Full Moon of May, as is at present the case. It is the great Eastern festival.

[29] Lễ này sẽ được ấn định hằng năm theo kỳ Trăng Tròn tháng Năm, như hiện nay. Đây là lễ hội lớn của phương Đông.

Sometimes these come at slightly different times. Easter can be at the March full moon, and Wesak in April.

Đôi khi các lễ hội này diễn ra vào những thời điểm hơi khác. Lễ Phục Sinh có thể vào kỳ trăng tròn tháng Ba, còn Wesak vào tháng Tư.

The Forces of Light are released at this time. The statement that they bring illumination to humanity refers to very high energies on

Các Mãnh Lực Ánh sáng được phóng thích vào thời điểm này. Phát biểu rằng các mãnh lực ấy mang lại sự soi sáng cho nhân loại nói

the cosmic physical plane. The Forces of Enlightenment are indicated here. Taurus brings light. In Master DK, besides the Gemini influence we would expect of the messenger of the Hierarchy, I also think of Taurus.

đến những năng lượng rất cao trên cõi hồng trần vũ trụ. Ở đây chỉ rõ các Mãnh Lực Giác Ngộ. Kim Ngưu mang lại ánh sáng. Nơi Chân sư DK, ngoài ảnh hưởng Song Tử mà chúng ta trông đợi ở vị sứ giả của Thánh đoàn, tôi cũng nghĩ đến Kim Ngưu.

He worked with several Geminis: Alice Bailey had the Sun in Gemini, Foster Bailey had Gemini rising, and Mary Bailey had the Sun in Gemini and Leo rising, like Alice Bailey, though their rays differed. He is definitely Gemini, but the illumination and practicality suggest Taurus to me. I do not know. Many great saviors also seem to have a great deal of Pisces. For Master KH we are given Gemini and Pisces.

Ngài đã làm việc với một số người mang ảnh hưởng Song Tử: Alice Bailey có Mặt Trời ở Song Tử, Foster Bailey có Điểm mọc Song Tử, còn Mary Bailey có Mặt Trời ở Song Tử và Điểm mọc Sư Tử, giống Alice Bailey, dù các cung của hai bà khác nhau. Ngài chắc chắn mang ảnh hưởng Song Tử, nhưng sự soi sáng và tính thực tiễn khiến tôi nghĩ đến Kim Ngưu. Tôi không biết chắc. Nhiều đấng cứu thế vĩ đại dường như cũng mang rất nhiều ảnh hưởng Song Ngư. Với Chân sư KH, chúng ta được cho biết là Song Tử và Song Ngư.

In what DK wrote to disciples there is a strong hint of Taurus and Pisces for the Buddha. The Christ is associated with Pisces and Libra, the Great Savior and Prince of Peace. The Festival of Goodwill has several names. Festival of Humanity, Festival of the Christ, and in the East perhaps the Asala Festival.

Trong những điều Chân sư DK viết cho các đệ tử, có một gợi ý rõ rệt về Kim Ngưu và Song Ngư đối với Đức Phật. Đức Christ gắn liền với Song Ngư và Thiên Bình, Đấng Cứu Thế Vĩ Đại và Hoàng Tử Hòa Bình. Lễ Hội Thiện Chí có nhiều tên gọi: Lễ Hội Nhân Loại, Lễ Hội Đức Christ, và ở phương Đông có lẽ là Lễ Hội Asala.

[30] 3. The Festival of Goodwill. This will be the festival of the spirit of humanity—aspiring towards God, seeking conformity with the Will of God and dedicated to the expression of right human relation. This will be fixed annually in relation to the Full Moon of June.

[30] 3. Lễ Thiện Chí. Đây sẽ là lễ hội của tinh thần nhân loại—khát vọng hướng đến Thượng đế, tìm cách hòa hợp với Ý Chí của Thượng Đế và tận hiến cho việc biểu hiện mối quan hệ đúng đắn giữa người với người. Lễ này sẽ được ấn định hằng năm theo kỳ Trăng Tròn tháng Sáu.

Sometimes it comes a little earlier, in May.

Đôi khi lễ hội diễn ra sớm hơn một chút, vào tháng Năm.

[31] Đó sẽ là ngày mà bản chất tinh thần và thiêng liêng của nhân loại được nhìn nhận.

[31] It will be a day whereon the spiritual and divine nature of mankind will be recognised.

Gemini is dual. We recognize the personality nature of humanity, but sometimes it is difficult to come to grips with God Immanent, God within us, the higher of the pairs of opposites.

Song Tử có bản chất kép. Chúng ta nhận biết bản chất phàm ngã của nhân loại, nhưng đôi khi khó nắm bắt được Thượng đế Nội Tại, Thượng đế bên trong chúng ta, cực cao hơn trong các cặp đối cực.

It will be a day whereon the spiritual and divine nature of mankind will be recognised.

Đó sẽ là một ngày mà bản chất tinh thần và thiêng liêng của nhân loại được nhìn nhận.

[32] On this festival, for two thousand years,

[32] Vào lễ hội này, suốt hai nghìn năm qua,

Just think of it.

Hãy suy ngẫm điều đó.

[33] the Christ has represented humanity and has stood before the Hierarchy and in the sight of Shamballa as the God-Man, the Leader of His people and "the Eldest in a great family of brothers" (Romans VIII:29).

[33] Đức Christ đã đại diện cho nhân loại và đứng trước Thánh đoàn, dưới tầm nhìn của Shamballa, với tư cách Đấng vừa là Thượng đế vừa là Con Người, vị Lãnh Đạo dân của Ngài và là "Trưởng Huynh trong một đại gia đình huynh đệ" (Rô-ma VIII:29).

That comes from Romans 8:29.

Câu đó trích từ Rô-ma 8:29.

[34] Each year at that time He has preached the last sermon of the Buddha before the assembled Hierarchy. This will therefore be a festival of deep invocation and appeal, of a basic aspiration towards fellowship, of human and spiritual unity, and will represent the effect in the human consciousness of the work of the Buddha and of the Christ.

[34] Mỗi năm vào thời điểm ấy, Ngài đã thuyết giảng bài pháp cuối cùng của Đức Phật trước Thánh đoàn hội tụ. Vì vậy, đây sẽ là lễ hội của sự khẩn cầu và thỉnh nguyện sâu xa, của khát vọng căn bản hướng đến tình huynh đệ, của sự hợp nhất nhân loại và tinh thần, và sẽ biểu hiện ảnh hưởng của công việc Đức Phật và Đức Christ trong tâm thức nhân loại.

These are beautiful summaries. The Forces of Reconstruction are accessed here. We have been studying the Gemini forces in *The Externalisation of the Hierarchy*, and in this

Đây là những bản tóm lược đẹp đẽ. Các Mãnh Lực Tái Thiết được tiếp cận ở đây. Chúng ta đã nghiên cứu các mãnh lực Song Tử trong *Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn*, và trong loạt bài

series of essays we are still in the middle of the war.

luận này, chúng ta vẫn đang ở giữa cuộc chiến.

I think it is around 1943. He has not said much yet about what happened when the Sun moved northward in 1942 and the Lords of Liberation thwarted the possible enslavement of humanity. He is looking beyond the war, and the Forces of Reconstruction figure prominently.

Tôi nghĩ đó là vào khoảng năm 1943. Ngài chưa nói nhiều về những gì đã xảy ra khi Mặt Trời di chuyển về phía bắc năm 1942 và các Đấng Giải Thoát ngăn chặn nguy cơ nhân loại bị nô dịch. Ngài đang nhìn xa hơn cuộc chiến, và các Mãnh Lực Tái Thiết giữ vai trò nổi bật.

[35] These three festivals are already being kept throughout the world, though they are not as yet related to each other, and as part of the unified spiritual Approach of humanity. The time is coming when all three festivals will be kept simultaneously throughout the world, and by their means a great spiritual unity will be achieved and the effects of the great Approach so close to us

[35] Ba lễ hội này đã được cử hành khắp thế giới, dù cho đến nay chúng chưa gắn kết với nhau như những thành phần trong cuộc Tiếp Cận tinh thần hợp nhất của nhân loại. Thời điểm đang đến khi cả ba lễ hội đều sẽ được cử hành đồng thời trên khắp thế giới; nhờ đó, một sự hợp nhất tinh thần lớn lao sẽ thành tựu, và những ảnh hưởng của cuộc Tiếp Cận vĩ đại đang ở rất gần chúng ta

The great Approach is the externalisation of the Hierarchy.

Cuộc Tiếp Cận vĩ đại là sự ngoại hiện của Thánh đoàn.

[36] at this time will be stabilised by the united invocation of humanity throughout the planet.

[36] vào lúc này sẽ được ổn định nhờ sự khẩn cầu hợp nhất của nhân loại trên khắp hành tinh.

We shall keep the same festivals and celebrate the energies at those festivals, whatever names we give them.

Chúng ta sẽ cùng cử hành những lễ hội như nhau và tôn vinh các năng lượng trong những lễ hội ấy, dù gọi chúng bằng tên gì.

Some look forward to that, while others fear their one religion will lose its purity through mixing with others. Think of the British in India, certainly in the eighteenth and nineteenth centuries, regarding the Hindu religions as lower than Christianity and as idolatry.

Một số người mong đợi điều đó, trong khi những người khác sợ rằng tôn giáo duy nhất của họ sẽ mất đi sự thuần khiết khi hòa trộn với các tôn giáo khác. Hãy nghĩ đến người Anh ở Ấn Độ, chắc chắn là trong thế kỷ mười tám và mười chín, đã xem các tôn giáo Ấn giáo thấp kém hơn Kitô giáo và là sự thờ ngẫu tượng.

By and large the British took literally what the Hindus understood symbolically. The same energies are available, whatever we call them. The Science of Invocation and Evocation will show it. We in the Bailey tradition look ahead, celebrate these full-moon approaches now, and pass the knowledge on.

Nhìn chung, người Anh đã hiểu theo nghĩa đen những điều người Ấn giáo hiểu theo nghĩa biểu tượng. Vẫn những năng lượng ấy luôn sẵn có, dù chúng ta gọi bằng tên gì. Khoa Học Khẩn Cầu và Gợi Lên sẽ cho thấy điều đó. Chúng ta, những người thuộc truyền thống Bailey, hướng về phía trước, cử hành những cuộc tiếp cận vào kỳ trăng tròn này ngay từ bây giờ và truyền lại tri thức ấy.

[37] The remaining full moons will constitute lesser festivals, but will be recognised to be also of vital importance.

[37] Những kỳ trăng tròn còn lại sẽ là các lễ hội nhỏ hơn, nhưng cũng sẽ được nhìn nhận là có tầm quan trọng thiết yếu.

I think of the Festival of Leo, when the whole Hierarchy is recognized by Sanat Kumara.

Tôi nghĩ đến Lễ Hội Sư Tử, khi toàn thể Thánh đoàn được Đức Sanat Kumara nhìn nhận.

[38] They will establish the divine attributes

[38] Các lễ hội này sẽ thiết lập những thuộc tính thiêng liêng

The attributes here, as distinct from the aspects.

Ở đây là các thuộc tính, phân biệt với các phương diện.

[39] in the consciousness of man, just as the major festivals establish the three divine aspects.

[39] trong tâm thức con người, cũng như những lễ hội lớn thiết lập ba phương diện thiêng liêng.

Light, love, and power, I suppose. The Wesak Festival has much Shamballic content.

Tôi cho rằng đó là ánh sáng, tình thương và quyền năng. Lễ Hội Wesak có nhiều nội dung liên quan đến Shamballa.

There is much love in Easter. Gemini brings the second ray, yet as the third sign, it will have much to do with intelligently restoring parts of human life in bad repair. We cannot accept people having to live off garbage or, in 2019 in Venezuela, turning to sewage for water.

Có rất nhiều tình thương trong Lễ Phục Sinh. Song Tử mang đến cung hai, nhưng với tư cách là dấu hiệu thứ ba, nó sẽ liên quan nhiều đến việc khôi phục một cách thông minh những phần đang xuống cấp trong đời sống nhân loại. Chúng ta không thể chấp nhận việc con người phải sống nhờ rác thải hoặc, như ở Venezuela năm 2019, phải tìm nước uống từ nước thải.

That is unacceptable.

Điều đó không thể chấp nhận được.

[40] These aspects and qualities will be arrived at and determined by a close study of the nature of a particular [Page 422] constellation or constellations influencing those months.

[40] Những phương diện và phẩm tính này sẽ được nhận biết và xác định qua việc nghiên cứu kỹ bản chất của một [Page 422]chòm sao cụ thể hoặc các chòm sao có ảnh hưởng trong những tháng ấy.

That makes sense. We already carefully study each sign and what a person or group can absorb from the energies available at particular times, especially at the full moon.

Điều đó hợp lý. Chúng ta đã nghiên cứu cẩn thận từng dấu hiệu và những gì một người hay một nhóm có thể hấp thụ từ các năng lượng sẵn có vào những thời điểm nhất định, đặc biệt là kỳ trăng tròn.

[41] For instance, Capricorn (December)

[41] Chẳng hạn, Ma Kết (tháng Mười Hai)

Usually, though sometimes it falls in January.

Thường là vậy, dù đôi khi rơi vào tháng Giêng.

[42] will call attention to the first initiation, the birth of the Christ in the cave of the heart,

[42] sẽ hướng sự chú ý đến lần điểm đạo thứ nhất, sự giáng sinh của Đức Christ trong hang động của trái tim,

As at Christmas. We can feel it, can we not?

Như vào lễ Giáng Sinh. Chúng ta có thể cảm nhận điều đó, phải không?

[43] and indicate the training needed to bring about that great spiritual event in the life of the individual man. I give this one instance to you in order to indicate the possibilities for spiritual unfoldment that could be given through an understanding of these influences, and in order to revivify the ancient faiths by expanding them into their larger undying relationships.

[43] và chỉ ra sự rèn luyện cần thiết để mang lại sự kiện tinh thần vĩ đại ấy trong cuộc đời mỗi cá nhân. Tôi đưa ra ví dụ duy nhất này cho các bạn nhằm chỉ ra những khả năng khai mở tinh thần mà sự thấu hiểu các ảnh hưởng này có thể mang lại, đồng thời làm hồi sinh những tín ngưỡng cổ xưa bằng cách mở rộng chúng vào những mối quan hệ rộng lớn hơn, bất diệt của chúng.

Each festival can give humanity something it needs for progress on the spiritual Path. The constellations and signs have many associated qualities.

Mỗi lễ hội có thể mang lại cho nhân loại điều cần thiết để tiến bước trên Đường Đạo tinh thần. Các chòm sao và dấu hiệu có nhiều phẩm tính gắn liền với chúng.

There are fresh beginnings in Aries, the study of identity in Leo, purification in Virgo, right human relations in Libra, conquest and triumph in Scorpio, and one-pointed discipleship or aspiration in Sagittarius. Sharing and serving in Aquarius, loving, absorbing, and identifying in Pisces, a kind of occult obedience. I may have skipped Cancer, where integration becomes possible for the individual, the group, and humanity. The signs can be interpreted at many levels.

Có những khởi đầu mới ở Bạch Dương, việc nghiên cứu bản sắc ở Sư Tử, sự thanh luyện ở Xử Nữ, những quan hệ đúng đắn giữa người với người ở Thiên Bình, sự chinh phục và chiến thắng ở Hổ Cáp, cùng địa vị đệ tử hoặc khát vọng nhất tâm ở Nhân Mã. Sự chia sẻ và phụng sự ở Bảo Bình; sự yêu thương, hấp thụ và đồng hoá với ở Song Ngư, một dạng vâng phục huyền bí. Có thể tôi đã bỏ qua Cự Giải, nơi sự tích hợp trở nên khả thi đối với cá nhân, nhóm và nhân loại. Các dấu hiệu có thể được diễn giải ở nhiều cấp độ.

We can present them in a form people can use, while disciples may use them differently. The next tabulation is interesting because Shamballa comes in at Wesak, does it not?

Chúng ta có thể trình bày chúng dưới một hình thức mà mọi người sử dụng được, trong khi các đệ tử có thể sử dụng chúng theo cách khác. Bảng liệt kê tiếp theo rất thú vị vì Shamballa xuất hiện vào Wesak, phải không?

Shamballa — the Will aspect of God — Wesak — May Full Moon (Taurus).

Shamballa — phương diện Ý Chí của Thượng đế — Wesak — Trăng Tròn tháng Năm (Kim Ngưu).

We do not ordinarily think of Shamballa when we think of the Forces of Enlightenment, except in terms of its unfettered enlightenment. We usually think of love and light, the second and third aspects.

Thông thường, chúng ta không nghĩ đến Shamballa khi nghĩ đến các Mãnh Lực Giác Ngộ, trừ khi xét đến sự giác ngộ không bị ràng buộc của trung tâm này. Chúng ta thường nghĩ đến tình thương và ánh sáng, phương diện thứ hai và thứ ba.

There are different approaches to this.

Có nhiều cách tiếp cận khác nhau đối với điều này.

Hierarchy — the Love aspect of God — Easter — April Full Moon.

Thánh đoàn — phương diện Tình thương của Thượng đế — Lễ Phục Sinh — Trăng Tròn tháng Tư.

Sometimes it falls in March. I think the first ray of resurrection associated with Aries must be considered here, though the seventh initiation, the true Resurrection, is ruled by the second ray, which fits the Love

Đôi khi lễ này rơi vào tháng Ba. Tôi nghĩ ở đây cần xét đến cung một của sự phục sinh gắn liền với Bạch Dương, mặc dù lần điểm đạo thứ bảy, sự Phục Sinh đích thực, do cung hai cai quản, phù hợp với phương diện Tình

aspect of God. Humanity represents the third ray in the sequence of Shamballa, Hierarchy, and humanity. Gemini is the third sign, so divine Intelligence fits. Goodwill is love in action.

thương của Thượng đế. Nhân loại đại diện cho cung ba trong trình tự Shamballa, Thánh đoàn và nhân loại. Song Tử là dấu hiệu thứ ba, nên Trí Tuệ thiêng liêng phù hợp ở đây. Thiện chí là tình thương trong hành động.

Action has to do with the third ray, but Gemini is also the head of the Cosmic Christ, which gives it something of the first ray. The Cosmic Christ is the great second ray. That is the only ray DK lists as coming through Gemini at present, though we can see a connection with the third ray because Gemini is the third sign.

Hành động liên quan đến cung ba, nhưng Song Tử cũng là đầu của Đức Christ Vũ Trụ, nên có phần phẩm tính của cung một. Đức Christ Vũ Trụ là cung hai vĩ đại. Đó là cung duy nhất mà Chân sư DK liệt kê là hiện đang truyền qua Song Tử, mặc dù chúng ta có thể thấy mối liên hệ với cung ba vì Song Tử là dấu hiệu thứ ba.

June Full Moon.

Trăng Tròn tháng Sáu.

Sometimes it is in late May. Here the tabulation associates these rays with the festivals.

Đôi khi kỳ trăng tròn này rơi vào cuối tháng Năm. Ở đây, bảng liệt kê liên kết các cung này với các lễ hội.

When we celebrate the festivals, do we think of those rays? Is it love at Easter or the power of liberation onto the logoic plane? At Wesak, is it the Shamballa connection or the enlightenment, much associated with the second ray and partly with the third? In our work with the Festival of the Christ and *the Great Invocation*, do we think of the third ray and humanity as the throat center? It is an invocation, in which the throat is involved.

Khi cử hành các lễ hội, chúng ta có nghĩ đến những cung ấy không? Vào Lễ Phục Sinh, đó là tình thương hay quyền năng giải thoát để vươn lên cõi Thượng đế? Vào Lễ Wesak, đó là mối liên hệ với Shamballa hay sự giác ngộ, vốn gắn liền nhiều với cung hai và một phần với cung ba? Trong công việc của chúng ta với Lễ Hội của Đức Christ và *Đại Khấn Nguyện*, chúng ta có nghĩ đến cung ba và nhân loại trong vai trò trung tâm cổ họng không? Đó là một lời khẩn cầu, có sự tham gia của cổ họng.

Do we also think of the second ray distributed by Gemini? We have to see it from different angles. If a planet has all the rays, the lord working through a zodiacal constellation surely has all the rays. We are looking at what is most prominent at a given time. There will be planetary representatives too, but the main thing here is the connection of rays one, two, and three.

Chúng ta có nghĩ đến cả cung hai do Song Tử phân phối không? Chúng ta phải nhìn điều này từ nhiều góc độ khác nhau. Nếu một hành tinh có tất cả các cung, thì chắc chắn vị Chúa Tể hoạt động qua một chòm sao hoàng đạo cũng có tất cả các cung. Chúng ta đang xem xét điều gì nổi bật nhất vào một thời điểm nhất định. Cũng sẽ có các đại diện hành tinh, nhưng điều chính yếu ở đây là

Another tabulation gives the Forces of Restoration, Enlightenment, and Reconstruction.

mối liên hệ giữa cung một, cung hai và cung ba. Một bảng liệt kê khác nêu các Mãnh Lực Phục Hồi, Giác Ngộ và Tái Thiết.

[44] The remaining nine Full Moons will be concerned with the divine characteristics and their development in mankind.

[44] Chín kỳ Trăng Tròn còn lại sẽ liên quan đến những đặc tính thiêng liêng và sự phát triển của chúng trong nhân loại.

Incarnations are chosen according to what needs to be built into the causal body through the Sun sign and rising sign. This is a science. The Solar Angel, the Angel of the Presence, works to make sure the human being, its subject and an extension of the human Monad, receives what is needed to keep building the causal body.

Các kiếp lâm phàm được lựa chọn tùy theo những gì cần được bồi đắp vào thể nguyên nhân qua dấu hiệu Mặt Trời và dấu hiệu mọc. Đây là một khoa học. Thái dương Thiên Thần, Thiên Thần của Hiện Diện, hoạt động để bảo đảm rằng con người, đối tượng dưới sự chăm nom của Ngài và là một phần mở rộng của chân thần nhân loại, nhận được những gì cần thiết để tiếp tục xây dựng thể nguyên nhân.

[45] Thus the twelve festivals will constitute a revelation of divinity.

[45] Như vậy, mười hai lễ hội sẽ tạo thành một sự mặc khải về thiên tính.

Quite technically, a well-timed and scientifically differentiated revelation of divinity.

Nói theo nghĩa chuyên môn chính xác, đó là một sự mặc khải về thiên tính diễn ra đúng thời điểm và được biến phân một cách khoa học.

[46] They will present a means of bringing about relationship, first of all during three months with the three great spiritual centres, the three expressions of the divine Trinity. The minor festivals will emphasise the inter-relation of the Whole, thus lifting the divine presentation out of the individual and the personal into that of the universal divine Purpose; the relationship of the Whole to the part and of the part to that Whole will be thereby fully expressed.

[46] Các lễ hội ấy sẽ cung cấp một phương tiện để thiết lập mối quan hệ, trước hết trong ba tháng với ba trung tâm tinh thần vĩ đại, ba biểu hiện của Ba Ngôi thiêng liêng. Những lễ hội nhỏ sẽ nhấn mạnh mối liên hệ hỗ tương của Toàn Thể, nhờ đó nâng sự trình bày về điều thiêng liêng từ phạm vi cá nhân và riêng tư lên phạm vi Thiên Ý phổ quát; qua đó, mối quan hệ của Toàn Thể với bộ phận và của bộ phận với Toàn Thể ấy sẽ được biểu hiện trọn vẹn.

He is discussing the scientific nature of the New World Religion and its value in humanity's advancement. The festivals will

Ngài đang bàn về bản chất khoa học của Tôn Giáo Thế Giới Mới và giá trị của tôn giáo ấy đối với sự tiến bộ của nhân loại. Các lễ hội sẽ

integrate us into the whole in specific ways according to our nature. We shall know where we belong and what we are to do. The vagueness will go.

tích hợp chúng ta vào toàn thể theo những cách cụ thể, phù hợp với bản chất của chúng ta. Chúng ta sẽ biết mình thuộc về đâu và phải làm gì. Sự mơ hồ sẽ tan biến.

There can be brilliant people within the Piscean influence, with strong fifth-ray expression, as with the Pisces and fifth ray of France's soul nature. The Aquarian mind is very sharp and linked with the fifth ray. We shall know what we are and where we stand in relation to each other, what our goal is, and how to work, invoke, and use formulas.

Trong ảnh hưởng của Song Ngư vẫn có thể có những người xuất chúng, biểu lộ cung năm mạnh mẽ, như trường hợp Song Ngư và cung năm trong bản chất linh hồn của nước Pháp. Trí tuệ Bảo Bình rất sắc bén và gắn liền với cung năm. Chúng ta sẽ biết mình là gì, ở vị trí nào trong mối liên hệ với nhau, mục tiêu của mình là gì, và cách làm việc, khẩn cầu cũng như sử dụng các công thức.

A formula implies a scientific presentation. Used properly, it guarantees a certain response. That is how we shall operate during the Age of Aquarius, and we have a chance to begin now. We have been given Words of Power and great invocations. We are learning to practice invocation in a way that evokes a response to help humanity clear a way through illusion, glamour, and maya.

Một công thức hàm ý một cách trình bày khoa học. Khi được sử dụng đúng cách, công thức ấy bảo đảm một sự đáp ứng nhất định. Đó là cách chúng ta sẽ hoạt động trong Kỷ Nguyên Bảo Bình, và chúng ta có cơ hội bắt đầu ngay bây giờ. Chúng ta đã được trao các Quyền năng từ và những lời khẩn cầu vĩ đại. Chúng ta đang học thực hành khẩn cầu theo cách gợi lên sự đáp ứng nhằm giúp nhân loại khai mở một con đường xuyên qua ảo tưởng, ảo cảm và ảo lực.

[47] Humanity will therefore invoke the spiritual power of the Kingdom of God, the Hierarchy; the Hierarchy will respond, and God's plans will then be worked out on Earth. The Hierarchy, on a higher turn of the spiral, will invoke the centre of God's Will, Shamballa or Shangri-Lha,

[47] Do đó, nhân loại sẽ khẩn cầu quyền năng tinh thần của Thiên Giới, tức Thánh đoàn; Thánh đoàn sẽ đáp ứng, và các kế hoạch của Thượng đế khi ấy sẽ được thực hiện trên Trái Đất. Ở một vòng xoắn ốc cao hơn, Thánh đoàn sẽ khẩn cầu trung tâm Ý Chí của Thượng đế, Shamballa hay Shangri-Lha,

He includes that so that we in the West can relate to it.

Ngài đưa tên gọi ấy vào để chúng ta ở phương Tây có thể liên hệ với điều này.

[48] thus invoking the Purpose of God. Thus will the Will of God be implemented by Love and manifested intelligently; for

[48] qua đó khẩn cầu Thiên Ý của Thượng đế. Như vậy, Tình thương sẽ thực thi Ý Chí của Thượng Đế và biểu hiện Ý Chí ấy một cách thông tuệ; nhân loại đã sẵn sàng cho

this mankind is ready, and for this the Earth waits. [Page 423]

điều này, và Trái Đất đang chờ đợi điều này. [Page 423]

It is very beautiful, and gives us an anticipation of what is to come.

Điều này rất đẹp, và cho chúng ta dự cảm về những gì sắp đến.

He skips quite a bit here. We went from 1943 and are about to begin 1984. About an hour and a half has passed for five pages. I can be called away at any time, so I will end Program 41 here.

Ở đây Ngài bỏ qua khá nhiều. Chúng ta đi từ năm 1943 và sắp bắt đầu năm 1984. Khoảng một tiếng rưỡi đã trôi qua để bàn về năm trang. Tôi có thể được gọi đi bất cứ lúc nào, nên tôi sẽ kết thúc Chương Trình 41 tại đây.

It is March 12, and we covered pages 418–423 in about an hour and thirty-five minutes. Program 42 starts on page 423. He has jumped from the middle of 1943 to about the Aries Festival of 1944. I wonder what happened in between.

Hôm nay là ngày 12 tháng Ba, và chúng ta đã bàn qua các trang 418–423 trong khoảng một tiếng ba mươi lăm phút. Chương Trình 42 bắt đầu ở trang 423. Ngài đã chuyển từ giữa năm 1943 sang khoảng Lễ Hội Bạch Dương năm 1944. Tôi tự hỏi điều gì đã xảy ra trong khoảng thời gian ấy.

The great crisis was averted. He has not told us how in these essays at this point, but later he will explain how human invocation made it possible for the Lords of Liberation to respond. It is an incredible experiment going on here. We are in a crisis, but some of the worst crises may have passed. There is plenty still ahead. Thank you for being here. See you for Program 42.

Cuộc khủng hoảng lớn đã được ngăn chặn. Đến chỗ này trong các bài luận, Ngài chưa cho chúng ta biết bằng cách nào, nhưng về sau Ngài sẽ giải thích sự khẩn cầu của nhân loại đã tạo điều kiện để các Đấng Giải Thoát đáp ứng như thế nào. Một cuộc thử nghiệm phi thường đang diễn ra ở đây. Chúng ta đang ở trong một cuộc khủng hoảng, nhưng một số cuộc khủng hoảng tồi tệ nhất có lẽ đã qua. Phía trước vẫn còn nhiều điều. Cảm ơn các bạn đã có mặt ở đây. Hẹn gặp lại các bạn trong Chương Trình 42.

Commentary on Externalisation of the Hierarchy 042

Tóm Tắt

Khẩn cầu và sự liên kết giữa ba trung tâm hành tinh

Nhân loại khẩn cầu quyền năng tinh thần của Thánh đoàn; Thánh đoàn đáp ứng và, trên một vòng xoắn cao hơn, khẩn cầu Shamballa, trung tâm của Ý Chí và Thiên Ý. Qua sự liên kết này, Ý Chí của Thượng đế được thực hiện bằng tình thương và biểu hiện thông minh trên Trái Đất. Những cuộc dung hợp và Tiếp Cận lớn theo Định luật Tiến Hoá đang đưa thế giới nhân loại đến gần giới linh hồn, chuẩn bị cho Thánh đoàn hiện diện hữu hình và trực tiếp tham gia đời sống con người.

Những điều chỉnh hành tinh và bước chuyển của nhân loại

Hoạt động của Hành Tinh Thượng đế đang tạo ra những điều chỉnh lớn, đặc biệt tác động đến giới nhân loại. Một cách lý giải được đề xuất là Hành Tinh Thượng đế đang trải qua một dạng lần điểm đạo thứ tư, nên giới thứ tư trở thành trọng tâm qua sự cộng hưởng về số. Việc một bộ phận nhân loại chuyển vào giới thứ năm, giới linh hồn, được xem là một điều chỉnh chủ yếu; xét như một toàn thể, nhân loại có thể được nhìn như người chí nguyện, đệ tử và, theo một nghĩa nào đó, điểm đạo đồ bậc một.

Sự sống mới và sự tan rã của giáo điều

Sự sống đang đi vào tạo ra sức căng, những nhận biết tinh thần rộng lớn, sự sụp đổ của các thần tượng giả và sự phá vỡ những diễn giải giáo lý đã kết tinh. Những năng lượng này có thể được hiểu qua ảnh hưởng Bảo Bình, linh hồn hành tinh, sự tái lâm của Đức Christ và sự hiển lộ của Thánh đoàn. Khi nhiều chu kỳ khác nhau đồng thời đạt cực điểm, khủng hoảng và cơ hội cùng gia tăng. Con đường đang mở ra cho một nhận biết đơn giản về thiên tính, đáp ứng cả trái tim chất phác lẫn trí tuệ phát triển cao.

Dung hợp Đông Tây và quyết định tái lâm

Các nền văn minh hình thành dưới ảnh hưởng của Shri Krishna, Đức Phật và Đức Christ cần tiến đến gần nhau; sự phân cách thường nổi bật trước khi dung hợp để làm rõ điều cần hợp nhất. Theo cách diễn giải về luân hồi trong phần bình giảng, Shri Krishna và Đức Christ là cùng một Đấng qua những lần xuất hiện khác nhau. Văn bản tháng 4 năm 1944 vẫn có thể đề cập một Đấng Hoá Thân mà chưa xác định dứt khoát Đức Christ sẽ trở lại trong hình tướng hồng trần đậm đặc; quyết định tái lâm được đặt vào năm 1945, có lẽ không qua sự sinh ra thông thường. Khi quyết định ấy được công bố, Sanat Kumara ban khổ thứ ba của Đại Khấn Nguyện; các phiên bản năm 1935–1936, 1940 và 1945 hợp thành tiến trình khẩn cầu rộng hơn.

Nghiệp quả và sự thanh lọc lịch sử

Theo Chân sư DK, các Đấng Nghiệp Quả hoạt động đặc biệt mạnh trong giai đoạn cao điểm này, đưa hậu quả của hành động, tư tưởng kín đáo và xung động bí mật lên bề mặt để thanh toán và thanh lọc. Một giả thuyết liên hệ hoạt động ấy với cơ hội chuyển giới, tương tự thời người thú tiến đến biệt ngã hóa đồng thời với một cuộc điểm đạo của Hành Tinh Thượng đế. Sự thanh lọc có thể gây đau khổ dữ dội nhưng tạo điều kiện cho tiến bộ nhanh hơn. Trong cách đọc chiêm tinh được đề xuất, Sao Diêm Vương làm lộ điều che giấu, còn Song Ngư biểu thị sự kết thúc và thanh toán trước một khởi đầu mới.

Sao Diêm Vương, Sao Hải Vương và sự kết thúc chu kỳ

Sau khi kiểm tra lá số ngày 18 tháng 3 năm 1890, nhận định ban đầu về Sao Diêm Vương ở Song Ngư được sửa thành sự đồng vị của Sao Diêm Vương và Sao Hải Vương, hai chủ tinh của Song Ngư, đặc biệt trong Song Tử vào thập niên 1890. Sự kết hợp này được liên hệ với tính kết thúc cực đoan trong bối cảnh các thế hệ về sau tham gia những tội ác thời chiến. "Giải pháp cuối cùng" của Đức Quốc xã bị phê phán là một cách giải quyết man rợ và duy vật: theo luân hồi, giết thân thể không thể tiêu diệt linh hồn hay ngăn linh hồn trở lại trong những cộng đồng khác. Theo nhận định riêng của Thầy MDR, chiến tranh còn có phương diện thanh lọc nghiệp quả, nhưng con người không đủ khả năng đánh giá công việc của các Đấng Nghiệp Quả và Đức Manu.

Tai biến tập thể và sự tách rời khỏi hình tướng

Dịch cúm sau Thế chiến thứ nhất, với những ước tính được nêu từ 25 đến 50 triệu người chết, thậm chí 100 triệu, cùng sự hủy diệt Atlantis được đưa ra để suy ngẫm về những lần thanh lọc tập thể. Khả năng những biến cố ấy thuộc một tiến trình lớn hơn chỉ được đặt như suy đoán, vì con người không có tầm nhìn của Sanat Kumara hay các Đấng Nghiệp Quả. Trái Đất được mô tả là hành tinh có cung chân thần một, nơi những mất mát dữ dội buộc con người học cách tách rời khỏi hình tướng. Những ký ức về cái chết bạo lực và các khuynh hướng chôn sâu trong tiềm thức có thể trỗi dậy trong một cuộc thanh lọc đồng thời về tâm lý và thể xác.

Điều bí mật hiển lộ và trách nhiệm chuẩn bị

Sự xuất hiện công khai của cả điều thiện lẫn điều ác buộc nhân loại nhận biết, thấu hiểu và xây dựng thế giới dựa trên tình thương thay cho chia rẽ và thù hận. Hình ảnh con rắn dưới chân Chân sư Morya và Thánh George diệt rồng gợi câu hỏi về những mãnh lực thấp trong hào quang, nhưng cần phân biệt ý nghĩa biểu tượng với cấu trúc huyền bí thực tế. Việc chuẩn bị cho Thánh đoàn và Đức Christ trở lại đòi hỏi thanh lọc thể dĩ thái, nâng cao khát vọng và tình thương trong thể cảm dục, đồng thời dùng tư tưởng sáng suốt để vượt qua ảo tưởng. Sự tái lâm có thể bắt đầu như một giả thuyết làm việc đối với đệ tử thuộc ashram của Chân sư DK, rồi trở thành xác tín qua kinh nghiệm.

Phản ứng nhanh của bóng tối và sự chậm trễ của nhân loại

Theo văn bản, sự tiến gần của giới tinh thần đã khơi dậy phản ứng từ các Mãnh Lực Ác nhanh hơn phản ứng của nhân loại. Tính trì trệ, khuynh hướng né tránh mức độ nghiêm trọng và hy vọng nguy cơ tự biến mất được liên hệ với tamas, còn hoạt động mau lẹ của bóng tối được liên hệ với rajas. Chân sư DK đề cập sáu thủ lĩnh ở phương Đông và sáu ở phương Tây, đồng thời cảnh báo việc suy đoán về họ là vô ích và nguy hiểm. Giả thuyết rằng một số đoàn thám hiểm khoa học và nhân học Đức tìm kiếm những thủ lĩnh ấy để giành quyền năng huyền bí là suy luận riêng trong phần bình giảng.

Chiến thắng bên trong và cuộc chiến bên ngoài

Thời điểm tháng 4 năm 1944 nằm khoảng hai tháng trước cuộc đổ bộ Normandy ngày 6 tháng 6 năm 1944. Theo phần bình giảng, từ khi Mặt Trời chuyển về phương bắc năm 1942, Chân sư DK và Thánh đoàn đã biết chiến thắng đạt được ở các cấp độ bên trong, nhưng kết quả ấy vẫn phải biểu hiện qua những trận chiến khốc liệt trên cõi hồng trần. Thế tiến công từ Liên Xô ở phía đông và các lực lượng Đồng Minh ở phía tây được xem như biểu hiện cuối cùng của sự thất bại ấy. Vai trò quyết định của sức mạnh Nga trên mặt trận phía đông được đặc biệt nhấn mạnh.

Tuyên truyền, lý tưởng và ảo cảm ưu việt

Các Mãnh Lực Ác khai thác tính ích kỷ, tham vọng và sự thiếu suy xét, dùng dối trá, sợ hãi cùng những chân lý bị bóp méo để lôi kéo quần chúng. Học thuyết về một nhân loại phát triển cao hơn bị biến thành luận điệu Đức ưu việt ở phương Tây và người Nhật là những người con thiêng liêng của Trời ở phương Đông. Những khẩu hiệu gắn sức mạnh với sự hoan hỉ minh họa cách một ý tưởng có thể bị chiếm dụng và hướng vào thù hận. Trường hợp Reinhard Heydrich và niềm tin của gia đình vào một sự nghiệp cao quý cho thấy ảo cảm có thể khiến lý tưởng tàn bạo mang vẻ thiêng liêng ngay trong mắt người thực hiện.

Giới linh hồn và sự vượt qua phân biệt chủng tộc

Giới linh hồn là mái nhà chung của toàn nhân loại, nơi mọi cộng đồng biểu lộ thiên tính và những quốc tịch mang tính chia rẽ không còn chỗ đứng. Trong bối cảnh năm 2019, sự nổi lên của các nhóm dân tộc chủ nghĩa da trắng được nhận định là sự tái xuất của những khuynh hướng từng nuôi dưỡng Đức Quốc xã; ký ức đau khổ qua luân hồi có thể giúp một số người chống lại chúng, nhưng không bảo đảm mọi người đã học được bài học. Nhìn con người qua Hoa Sen Chân Ngã và thể nguyên nhân thay vì màu da được đề xuất như một bước vượt qua lối đánh giá hời hợt. Khả năng nhân loại đạt màu da tương đối đồng nhất, có lẽ sắc vàng trong thời gian dài của Giống dân gốc thứ sáu, vẫn được trình bày như một viễn cảnh có tính dè dặt.

Công việc của Đức Manu đối với hình tướng nhân loại

Những quan hệ giữa các cộng đồng, di cư và pha trộn được đặt trong phạm vi công việc của Đức Manu. Mục tiêu được hiểu là chuẩn bị một vận cụ cho linh hồn nhân loại vừa đủ nhạy cảm vừa đủ mạnh để chịu đựng cường độ ngày càng tăng của sự sống bên trong. Một điểm yếu trong cấu trúc thể xác con người, được Chân sư DK đề cập, có thể được các trường huyền bí tương lai giúp khắc phục. Kiến thức cần thiết thuộc về Đức Manu cùng các điểm đạo đồ và Chân sư trong các ashram của Ngài, nên không thể suy diễn công việc ấy thành sự biện minh cho chủng tộc ưu việt hay bạo lực mù quáng.

Sự chiếm hữu các lãnh tụ phe Trục

Chân sư DK dùng từ "chiếm hữu" một cách có chủ đích đối với Hitler, Tojo, Goebbels, Ribbentrop và Himmler; Mussolini, Hess và Goering chịu ảnh hưởng ở mức thấp hơn. Những tham vọng và khuynh hướng tàn bạo sẵn có khiến họ trở thành đối tượng thuận lợi cho các cá thể ác có trí tuệ, thiếu tình thương và đầy thù hận. Văn bản khẳng định sự kích thích bộ não diễn ra theo nghĩa đen và về mặt thể xác, nhờ kiến thức huyền bí và huyền thuật. Phỏng đoán về cung chân thần ba hay cung linh hồn một của các cá thể ấy thuộc phần diễn giải, chưa phải một kết luận chắc chắn.

Tự do ý chí và giới hạn của các Mãnh Lực Ánh Sáng

Thánh đoàn hoạt động dưới cảm hứng của Đức Christ và Shamballa, phải tôn trọng tự do của thể trí và không được cưỡng ép trung tâm ý chí. Sự kích thích linh hồn được phép vì giúp biểu lộ tình thương, thấu hiểu và các quan hệ đúng đắn giữa người với người. Ngược lại, bóng tối dùng bạo lực, khủng bố, dối trá và kiểm soát tư tưởng mà không thừa nhận những giới hạn đạo đức ấy. Sự bất đối xứng làm chậm hoạt động của Ánh Sáng và góp phần kéo dài chiến tranh, nhưng phương pháp tôn trọng tự do được xem là có sức thắng thế lâu dài.

Tình thương và giới hạn trong chiến tranh

"Các Quốc Gia Liên Hiệp" trong đoạn viết năm 1944 chỉ những nước Đồng Minh đang chống phe Trục, trước khi tổ chức Liên Hợp Quốc hình thành. Hoạt động giải phóng nhân loại theo Định luật Bác Ái không cho phép tra tấn, bỏ đói, ngược đãi tù binh hay tổ chức khủng bố như phương pháp

chiến tranh. Tuy vậy, những chiến dịch ném bom và tổn thất dân sự của cuộc chiến vẫn đặt ra thực tế đau đớn về các biện pháp dùng để ngăn sự tiến công của cái ác. Từ góc độ thuần túy thể xác và trong ngắn hạn, các giới hạn đạo đức có thể tạo bất lợi mà đối phương liên tục khai thác.

Chủ nghĩa hòa bình và nguy cơ thỏa hiệp

Chân sư DK phản đối việc chấm dứt chiến tranh trước khi phe Trục bị đánh bại hoàn toàn, vì một sự đình chiến tạm thời sẽ cho các Mãnh Lực Ác thời gian tổ chức lại và gây chiến tranh nghiêm trọng hơn. Lòng thương xót chỉ tập trung vào đau khổ hiện tại và sự sống của hình tướng có thể đánh đổi tương lai của hàng triệu người. Theo nhận định riêng của Thầy MDR, khuynh hướng hòa bình tại Ấn Độ, một số lập trường của Gandhi và lợi ích thoát khỏi quyền cai trị Anh đã làm tình hình thêm phức tạp; sự kháng cự bất bạo động có giá trị nhưng không tự động đáp ứng đúng cuộc khủng hoảng ấy. Các liên hệ về cung một, cung bốn, linh hồn Bạch Dương của Đức và Ấn Độ, cùng ảnh hưởng Thiên Bình của Gandhi được dùng như một cách diễn giải chiêm tinh.

Đầu hàng vô điều kiện và trách nhiệm với thế hệ sau

Yêu cầu Đồng Minh chiến đấu đến thắng lợi được so sánh có giới hạn với việc Lincoln đòi miền Nam đầu hàng vô điều kiện thay vì chấp nhận một thỏa hiệp duy trì chế độ nô lệ. Bộ phim Lincoln với Daniel Day-Lewis minh họa sự khác biệt giữa kết thúc giao tranh và giải quyết nguyên nhân sâu xa của xung đột. Liên tưởng đường Mason–Dixon với các mãnh lực trên và dưới cơ hoành chỉ là một phép so sánh biểu tượng, không phải phán xét mọi cá nhân miền Bắc hay miền Nam. Việc Chân sư DK đề cập vai trò của người Do Thái khoảng 500 năm sau thời điểm viết cũng được dùng để bác bỏ quan niệm rằng Thiên Cơ đòi xóa bỏ cộng đồng này.

Đánh bại cái ác và nhận diện sự phóng đại

Lập trường của Thánh đoàn trong văn bản là loại bỏ quyền lực của những kẻ gây chiến và đánh bại hoàn toàn lực lượng chịu trách nhiệm, nhằm bảo vệ các giá trị tinh thần và sự sống của các thế hệ sau. Những cuộc mít tinh Quốc xã, sự khoa trương về định mệnh dân tộc và việc thổi phồng giá trị bản thân minh họa sức mạnh của ảo cảm; cả phóng đại lẫn hạ thấp đều có thể bóp méo nhận thức. Các phiên tòa Nürnberg được liên hệ với sự xuất hiện nổi bật của khái niệm tội ác chiến tranh. Lời Chân sư Morya về một "đốm nâu trên Sao Thổ" dành cho những kẻ làm ác nghiêm trọng nhất được nêu như thông tin huyền bí cần cân nhắc giữa nghĩa đen và nghĩa biểu tượng.

Cung bốn và sự tiếp diễn của xung đột

Ảnh hưởng cung bốn nổi bật trong các nước phe Trục: Đức và Nhật có linh hồn cung bốn, Ý có phàm ngã cung bốn và linh hồn cung sáu; Tokyo cũng được nêu với linh hồn cung sáu và phàm ngã cung bốn. Cung của xung đột và sự giải quyết này được liên hệ với cường độ đặc biệt của Thế chiến thứ hai. Nước Đức về sau được nhìn nhận là đã thay đổi và đáp ứng nhiều hơn với linh hồn cung bốn trong sự hợp tác châu Âu. Tuy nhiên, trong bối cảnh năm 2019, sự trở lại của những mãnh lực chia rẽ và nỗi sợ mất trật tự quen thuộc gợi khả năng cuộc chiến nội tâm giữa Kẻ Chận Ngõ và Thiên Thần của Hiện Diện của nhân loại vẫn tiếp diễn.

Tầm nhìn, phán đoán và tính vô tổn hại

Những người không tàn ác nhưng thiển cận, ích kỷ hoặc suy nghĩ yếu kém vẫn có thể cản trở công việc của Thánh đoàn qua các cơ quan lập pháp, giáo hội và dư luận. Việc bảo vệ tiện nghi, lợi ích kinh doanh, tham vọng hay chủ nghĩa biệt lập có thể làm suy giảm tinh thần chiến đấu và phá nền móng tái thiết sau chiến tranh. Hình ảnh Romeo can thiệp với thiện ý nhưng vô tình khiến

Mercutio bị giết minh họa nguy cơ nhìn một tình thế hiểm nghèo qua sự lạc quan thiếu phân biện. Tính vô tổn hại đôi khi đòi hỏi hành động nghiêm khắc, sáng suốt và có tầm nhìn dài hạn.

Đại Mật Nghị 2025 và sự chống phá

Những năm dẫn đến Đại Mật Nghị 2025 được nhìn nhận là thời kỳ các mãnh lực tà ác tìm cách ngăn cản kết quả tích cực của sự kiện này, vì nó sẽ khởi động các phương diện thực tiễn của Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn và sự tái lâm của Đức Christ. Thánh đoàn giữ kín nhiều chi tiết, nhưng các lực lượng chống đối vẫn biết những nét chính. Sự cản trở gắn với những người yêu phàm ngã hơn linh hồn.

Đức quốc xã và nghịch lý giữa tính thụ động với sự ngạo mạn

Trong văn bản thời chiến, Chân sư DK mô tả nước Đức chịu sự lừa dối trên quy mô toàn quốc, kết hợp với khủng bố, thiếu can đảm và khuynh hướng chấp nhận sự dẫn dắt ích kỷ, xâm lược. Theo cách diễn giải chiêm tinh của Thầy MDR, phàm ngã Song Ngư dễ bị lừa dối và rơi vào ảo cảm, trong khi cung phàm ngã một củng cố ý muốn thống trị; linh hồn Bạch Dương cung bốn góp phần tạo nên nghịch lý giữa mặc cảm tự ti và thái độ tự tôn. Khuynh hướng này được suy đoán có thể kéo dài nhiều thế kỷ, trước cả sự hình thành nước Đức hiện đại dưới thời Bismarck vào cuối thế kỷ XIX. Việc phục hồi đòi hỏi tính khiêm nhường, trí tuệ và lòng can đảm bảo vệ điều thiện; sự xuất hiện của những nhà lãnh đạo nhân đạo sau chiến tranh được xem là dấu hiệu chuyển biến.

Nhật Bản, Ý và vấn đề phục hồi sau chiến tranh

Chân sư DK nhận định Nhật Bản thời chiến cần được giáo dục lại từ nền tảng về cách sống có tính xã hội, và phải trải qua một thời gian dài trước khi có thể tin cậy. Một câu hỏi được đặt ra là sau gần tám mươi năm, sự tín nhiệm của thế giới đối với Nhật Bản đã tương ứng với đánh giá của các Chân sư hay chưa; phần bình giảng không đưa ra kết luận. Ý được phân biệt với Đức và Nhật Bản: văn bản xem Ý là một quốc gia bình thường, cần giải quyết những vấn đề tương tự các quốc gia khác, còn Đức và Nhật Bản cần sự giáo dục ân cần nhưng kiên quyết để trở lại trạng thái bình thường. Vai trò trung tâm của Ý trong thời Phục Hưng là liên hệ riêng của Thầy MDR nhằm làm rõ vị trí của quốc gia này trong các lực lượng được soi sáng.

Các Mãnh Lực Ánh Sáng và phương thức hoạt động của Thánh đoàn

Trong ngữ cảnh này, các Mãnh Lực Ánh Sáng là những quốc gia đấu tranh bằng quân sự và ngoại giao cho tự do của nhân loại, quyền con người, tự do lương tâm, tôn giáo và con đường tự chọn để tiếp cận thực tại tinh thần. Thánh đoàn đứng sau những quốc gia ấy nhưng không trực tiếp giao chiến trên cõi hồng trần; công việc chủ yếu diễn ra qua linh hồn và những thể trí có khả năng đáp ứng với ấn tượng linh hồn. Vì vậy, ý nghĩa của danh xưng này cần phân biệt với những nguồn mãnh lực cao cả được khẩn cầu trong khổ đầu của Đại Khấn Nguyện. Khả năng nước Ý thoát khỏi sự kìm kẹp của chủ nghĩa phát xít được liên hệ với sức kháng cự bên trong quốc gia.

Tự do là nguyên khí thiêng liêng không thể thỏa hiệp

Tự do là quyền bẩm sinh của nhân loại, còn ý chí tự do được xác định là đặc tính thiêng liêng cao nhất. Dù trình độ tiến hóa của số đông khiến tự do thường bị hiểu sai và lạm dụng, điều đó không làm mất giá trị nền tảng của nguyên khí này; khi liên quan đến nguyên khí, Thánh đoàn không thỏa hiệp. Chân sư DK khẳng định các hoạt động của phe Trục không có nguyên khí tinh thần làm nền tảng, nên Thánh đoàn không hậu thuẫn những nỗ lực ấy. Phần bình giảng liên hệ điều này với sự chi phối của một thiên thần vĩ đại không biểu lộ nguyên khí hành tinh, đồng thời phân biệt

bình diện vật chất đậm đặc với bản chất dĩ thái, nơi nguyên khí hành tinh có thể biểu lộ theo ý nghĩa thuộc hệ mặt trời.

Những cấp độ nhận thức về ý nghĩa chiến tranh

Chiến tranh tác động đến toàn thể nhân loại, từ đô thị đến làng mạc biệt lập, sa mạc và đỉnh núi; phần đông là những người chịu khổ vô tội và nhìn biến cố chủ yếu qua tổn thất cá nhân hoặc quốc gia. Một bộ phận ngày càng lớn nhận ra cần kết thúc chiến tranh bằng thắng lợi để ngăn hai quốc gia tiếp tục gây thảm họa cho hàng triệu người. Một thiểu số hiểu đây là sự kết tụ cái ác qua nhiều thời đại, đồng thời là cơ hội xóa bỏ những sai lầm, ích kỷ và độc ác lâu đời. Thế giới mới được hình dung sẽ bảo đảm tự do tiếp cận Thượng đế, biểu đạt cá nhân, sống trong những mối quan hệ đúng đắn và phát huy đời sống sáng tạo.

Cội nguồn huyền bí và sự tái diễn cuộc chiến Atlantis

Theo Chân sư DK, chỉ rất ít thức giả và đệ tử biết chắc rằng chiến tranh là cao điểm của cuộc xung đột cổ xưa giữa Đức Christ cùng Thánh đoàn các Chân sư với những quyền lực tà ác ở các cấp cao. Các thủ lĩnh cổ xưa đứng sau Đức và Nhật Bản lại tìm cách gây thảm họa hành tinh và làm chệch mục tiêu của Thánh đoàn. Phần bình giảng diễn giải đây như một sự tái diễn cuộc chiến Atlantis, cuộc xung đột lớn trước kia từng dẫn đến sự can thiệp của Shamballa vào công việc nhân loại. Sự khác biệt giữa các cấp độ nhận thức trải từ chỉ cảm thấy đau khổ cá nhân đến hiểu nguồn gốc, mục đích và những tác nhân đứng sau chiến tranh.

Thao túng dư luận và nguy cơ chia rẽ các nền dân chủ

Những người cảm nhận được chân lý nhưng hoang mang và bất lực có thể trở thành nguồn hỗ trợ mạnh mẽ cho các Mãnh Lực Ánh Sáng nếu tình hình được trình bày đúng đắn và tư duy của họ có định hướng vững chắc. Liên hệ với tháng 3 năm 2019, Thầy MDR nhận định quyền bỏ phiếu vẫn có thể chịu sự thao túng của những kẻ mị dân, kể cả trong các nền dân chủ lớn. Hoa Kỳ và Vương quốc Anh được đặc biệt lưu ý vì đều có linh hồn cung hai, liên hệ với Đức Christ và Thánh đoàn, nên sự biểu lộ như một trung tâm tim có ý nghĩa đối với công cuộc hiển lộ và tái lâm. Chiến thuật "chia để trị" được xem là đang khai thác hỗn loạn nội bộ và có thể nhanh chóng làm tan rã những sự thống nhất mà Thánh đoàn đã vun đắp.

Tam giác tà ác và giới hạn của suy đoán

Phần bình giảng nhắc đến một tam giác tà ác được nói là nối Hoa Kỳ, Trung Đông và một địa điểm không xác định ở Trung Âu. Địa điểm Trung Âu không nhất thiết thuộc nước Đức, và việc Chân sư DK không chỉ rõ được xem là có chủ ý. Giả thuyết riêng được đề xuất là sự im lặng ấy có thể dành cơ hội để cái ác tại đó được khắc phục bằng những phương thức tự nhiên; đây không phải lời giải thích đã được xác lập.

Sức mạnh trên thể trí và bước ngoặt Kursk

Dù sức mạnh quân sự của các lực lượng bóng tối có thể suy giảm, sự khống chế của chúng đối với thể trí con người vẫn rất mạnh, được tiếp sức bởi những người hiền lành nhưng thiếu suy xét, hoang mang, chủ hòa, nhân nhượng hoặc chủ trương biệt lập. Chủ nghĩa lý tưởng của những nhóm này có thể bị các tác nhân tà ác khéo léo chuyển thành sự hỗ trợ cho nước Đức thời chiến. Trận Kursk vào tháng 7–8 năm 1943 được dùng để minh họa bước ngoặt quân sự xảy ra sau khi văn bản được viết: thắng lợi Liên Xô khiến Đức mất khả năng mở các cuộc tiến công chiến lược trên Mặt trận phía Đông. Các số liệu được tra cứu trong phần bình giảng gồm 1.910.361 quân, 5.128 xe tăng và 25.013 khẩu pháo; Georgy Zhukov được đặc biệt đánh giá cao.

Điều kiện chiến thắng và tính liên tục của Armageddon

Hình ảnh kẻ thù của nhân loại ngự trên đỉnh núi tượng trưng cho tác nhân dẫn con người vào cái ác và nô lệ; mối liên hệ với nơi ở Berghof của Hitler chỉ được nêu dưới dạng phỏng đoán. Theo Chân sư DK, chiến thắng đòi hỏi sự thống nhất trọn vẹn về mục đích, tập trung vào các mối quan hệ đúng đắn giữa người với người và lan rộng khát vọng lý tưởng trong những người chiến đấu vì tự do. Tác động của các tướng lĩnh như Patton đối với tinh thần binh sĩ được dùng để minh họa sức nâng đỡ của khát vọng ấy. Chân sư DK và giáo lý Agni Yoga gọi cuộc đại chiến là Armageddon; tuy nhiên, cách nhìn này không nhất thiết hàm ý cuộc chiến đã hoàn toàn chấm dứt, và khả năng nhân loại vẫn đang ở trong cuộc xung đột ấy được để ngỏ.

Text — Externalisation of the Hierarchy 042 – Văn bản — Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn 042

[1] April 1944

[2] I have written to the world aspirants for many Wesaks now. I have again and again brought to your attention and theirs the close relation which is being established between the world of men and the world of souls. [3] I have again and again pointed out that, under the Law of Evolution, certain great fusions, at-one-ments or great Approaches are taking place. [4] I have indicated that the present activity of our planetary Logos is bringing certain major adjustments within the planetary sphere of influence and that these primarily affect the human kingdom. [5] I have called to your notice the urgency of the incoming life, [6] producing tension, spiritual recognitions of a far-reaching nature, [7] the immediate overthrow of false Gods and standards, [8] and the destruction of outworn and crystallised interpretations (called doctrines) of the spiritual realities. [9] By these means, the way is cleared for a new and simple recognition of divinity which will satisfy not only the heart of the simplest person, but which will meet the need of the most intelligent. [10] I have talked in terms of the union of Eastern and Western thought and of the need for the

[1] Tháng 4 năm 1944

[2] Đến nay, Tôi đã viết cho những người chí nguyện trên thế giới qua nhiều kỳ Wesak. Nhiều lần, Tôi đã lưu ý các bạn và họ về mối quan hệ mật thiết đang được thiết lập giữa thế giới loài người và thế giới linh hồn. [3] Nhiều lần, Tôi đã chỉ ra rằng, theo Định luật Tiến Hoá, một số sự dung hợp lớn lao, sự nhất thể hoá hay những Cuộc Tiếp Cận lớn lao đang diễn ra. [4] Tôi đã cho biết rằng hoạt động hiện nay của Hành Tinh Thượng đế của chúng ta đang tạo ra một số điều chỉnh trọng yếu trong phạm vi ảnh hưởng của hành tinh, và những điều chỉnh này chủ yếu tác động đến giới nhân loại. [5] Tôi đã lưu ý các bạn về sức thúc bách của sự sống đang đi vào, [6] tạo ra sự căng thẳng, những nhận biết tinh thần có tầm ảnh hưởng sâu rộng, [7] sự lật đổ tức thời những Thượng đế giả và những chuẩn mực sai lạc, [8] cùng sự phá huỷ những cách diễn giải đã lỗi thời và kết tinh cứng nhắc (gọi là các giáo lý) về những thực tại tinh thần. [9] Bằng những phương cách này, con đường được khai thông cho một sự nhận biết mới mẻ và giản dị về thiên tính, không chỉ làm thoả lòng người chất phác nhất mà còn đáp ứng nhu cầu của người thông minh nhất. [10] Tôi đã nói về sự hợp nhất tư tưởng phương Đông và

great civilisations—nurtured under the influence of Shri Krishna, the Buddha and the Christ— [11] to be brought closer together. [12] I have said (and I here re-affirm) that He Who comes will make this union possible and effective. This event will evoke world-wide recognition.

phương Tây, và về nhu cầu đưa những nền văn minh lớn—được nuôi dưỡng dưới ảnh hưởng của Shri Krishna, Đức Phật và Đức Christ— [11] đến gần nhau hơn. [12] Tôi đã nói (và ở đây Tôi tái khẳng định) rằng Đấng Đang Đến sẽ khiến sự hợp nhất này trở nên khả thi và hữu hiệu. Sự kiện này sẽ khơi dậy sự nhận biết trên toàn thế giới.

[13] I have stated also that we are reaching a climaxing period in human history; in this period the Lords of Karma are unusually active; [14] the Law of Cause and Effect is bringing the results of past activities, the subjective thinking and the secret impulses to the surface, [15] and exacting penalty and the planned cleaning of the slate of human history. [16] When He Whom all disciples serve was on Earth two thousand years ago, [17] He said that secret things would be made plain; by this emergence of the good and of the bad into prominence, men will arrive at knowledge, at understanding, and will be forced to take those steps which will be needed to [Page 424] build a new and better world, based on the Law of Love and not on the Law of Separateness and hate. This is what is happening today.

[13] Tôi cũng đã nói rằng chúng ta đang tiến đến một thời kỳ cao trào trong lịch sử nhân loại; trong thời kỳ này, các Đấng Nghiệp Quả hoạt động mạnh mẽ khác thường; [14] Định luật Nhân Quả đang đưa ra ánh sáng những kết quả của các hoạt động trong quá khứ, những suy nghĩ chủ quan và những thôi thúc thầm kín, [15] đồng thời buộc nhân loại phải trả giá và thực hiện việc xoá sạch những món nợ trong lịch sử nhân loại theo kế hoạch. [16] Khi Đấng mà mọi đệ tử đều phụng sự còn ở trên Trái Đất cách đây hai nghìn năm, [17] Ngài đã nói rằng những điều bí mật sẽ được phơi bày; qua sự nổi bật của cả điều thiện lẫn điều ác, con người sẽ đạt đến tri thức, đến sự thấu hiểu, và buộc phải thực hiện những bước cần thiết để [Page 424] xây dựng một thế giới mới tốt đẹp hơn, đặt nền tảng trên Định luật Bác Ái thay vì Định luật Chia Rẽ và thù hận. Đó chính là điều đang diễn ra ngày nay.

[18] I have said also that the Forces of Light are nearing the Earth and that the Hierarchy is coming steadily closer to mankind.

[18] Tôi cũng đã nói rằng các Mãnh Lực Ánh Sáng đang đến gần Trái Đất và Thánh đoàn đang ngày càng tiến gần nhân loại.

[19] These basic events, these subjective happenings and these spiritual determinations—under the Law of Action and Reaction— [20] have evoked a more rapid response from the Forces of Evil (present in our planetary life) than from humanity. [21] Certain great Forces or embodied Energies of darkness and of evil organised themselves and took the needed

[19] Những sự kiện căn bản này, những diễn biến chủ quan này và những quyết định tinh thần này—dưới Định luật Tác Động và Phản Tác Động— [20] đã khơi dậy sự đáp ứng từ các Mãnh Lực Tà Ác (hiện diện trong sự sống hành tinh của chúng ta) nhanh hơn từ nhân loại. [21] Một số Mãnh Lực lớn lao hay những Năng Lượng hiện thân của bóng tối và tà ác đã tự tổ chức và thực hiện những bước mà

steps (so they believed) to prevent humanity from stepping onward into light. [22] They availed themselves of the weaknesses, the selfishness and the self-interest of man; just as good can stimulate the latent goodness in mankind into expression, so evil can evoke greater evil from those susceptible from innate weakness, and from the unthinking and emotional: [23] the Forces of Light work only with men's souls. Lies, false teaching, evil propaganda, a war of nerves, the culture of fear, the organisation of groups and of isolated workers in every nation pledged to undermine righteousness and distort the truth, went rapidly forward. Great and fundamental truths were twisted to meet the ends of the evil workers.

chúng cho là cần thiết để ngăn nhân loại tiến vào ánh sáng. [22] Chúng lợi dụng những nhược điểm, tính ích kỷ và sự tư lợi của con người; cũng như điều thiện có thể kích thích tính thiện tiềm tàng trong nhân loại biểu lộ, điều ác cũng có thể khơi dậy điều ác lớn hơn nơi những người dễ chịu ảnh hưởng vì sự yếu đuối bẩm sinh, và nơi những người thiếu suy nghĩ, nặng cảm xúc: [23] các Mãnh Lực Ánh Sáng chỉ làm việc với linh hồn con người. Sự dối trá, giáo huấn sai lạc, tuyên truyền độc hại, chiến tranh cân não, việc nuôi dưỡng nỗi sợ hãi, việc tổ chức những nhóm và những người hoạt động riêng lẻ tại mọi quốc gia, cam kết phá hoại lẽ phải và xuyên tạc chân lý, đều tiến triển nhanh chóng. Những chân lý lớn lao và căn bản đã bị bóp méo để phục vụ mục đích của những kẻ hoạt động tà ác.

[24] The doctrine, for instance, of the super-race was interpreted to mean the superiority of the German nation and culture to all in the West, whilst the divinity of the Sons of Heaven (the Japanese race) was emphasised to all in the East. [25] The bewildered peoples of both nations were led to believe that they had a great and spiritual mission to dominate the world.

[24] Chẳng hạn, học thuyết về siêu chủng tộc đã được diễn giải thành sự ưu việt của dân tộc và nền văn hoá Đức so với tất cả các dân tộc và nền văn hoá ở phương Tây, trong khi thiên tính của các Thiên Tử (dân tộc Nhật Bản) lại được nhấn mạnh với tất cả mọi người ở phương Đông. [25] Người dân hoang mang của cả hai quốc gia đã bị dẫn dắt đến chỗ tin rằng họ có một sứ mệnh tinh thần lớn lao là thống trị thế giới.

[26] This was the first result of the approach of the Kingdom of God to the earth, or rather to the physical plane. In that kingdom men of all races will demonstrate their divinity; the kingdom of souls will be recognised as the universal home and race of all men. [27] Separative nationalities will, in that kingdom, have no place or recognition.

[26] Đây là kết quả đầu tiên của việc Thiên Giới tiến gần Trái Đất, hay đúng hơn là tiến gần cõi hồng trần. Trong giới ấy, những người thuộc mọi thành phần nhân loại sẽ biểu lộ thiên tính của mình; giới linh hồn sẽ được nhận biết là mái nhà chung và cộng đồng nhân loại chung của tất cả mọi người. [27] Trong giới ấy, những bản sắc dân tộc mang tính chia rẽ sẽ không có chỗ đứng hay được thừa nhận.

[28] [Page 425] The Forces of Evil sought for those leaders and groups who are the

[28] [Page 425] Các Mãnh Lực Tà Ác tìm kiếm những lãnh tụ và những nhóm tương ứng về

materialistic correspondence to the spiritual leaders and those who seek to guide humanity along right lines. [29] They took possession (and I use this word with deliberation) of the evil men who led the Axis Powers—Hitler, Tojo, Goebbels, Ribbentrop, Himmler and—to a much lesser degree—Mussolini, Hess, Goering and others. [30] They completely overpowered the minds of these men, already distorted with ambition and sadistic inclinations. [31] Who, you ask, do I mean by "they"? I mean those intelligent evil, [32] unloving, hateful Individualities who are to the world of selfish and material focus what the Hierarchy of Masters, working under the Christ, are to struggling human aspirants. [33] The power of these evil forces is enormous, for they recognise no restrictions or ordinary decent, human limitations; [34] they work through violence, coercion, cruelty, hate, terror and lies; they aim to subjugate the human consciousness through the complete control of men's minds, [35] through the withholding of good and the promulgation of evil. [36] They stimulate the brains of men through the extent of their evil and magical knowledge; [37] I mean this literally and physically. [38] The Great White Lodge, working under the inspiration of the Christ and of Shamballa, functions necessarily under certain spiritual restrictions. Coercion is not permitted; [39] the minds of men must be and are left free; the stimulation of the souls of men is permitted, because it results in the stimulation of the expression of love and of understanding, leading to right human relations. [40] These spiritual restrictions greatly slow down the progress of the Forces of Light; [41] it should interest you to remember that the length of the war was partly dependent upon the inability of the Armies of the Lord to commit the crimes for which the Axis Powers have been

mặt duy vật với các vị lãnh đạo tinh thần và những người đang tìm cách hướng dẫn nhân loại đi theo đường lối đúng đắn. [29] Chúng đã chiếm hữu (và Tôi dùng từ này một cách có chủ ý) những kẻ tà ác lãnh đạo các Cường Quốc Phe Trục—Hitler, Tojo, Goebbels, Ribbentrop, Himmler và—ở mức độ thấp hơn nhiều—Mussolini, Hess, Goering cùng những kẻ khác. [30] Chúng hoàn toàn khống chế thể trí của những người này, vốn đã méo mó vì tham vọng và những khuynh hướng bạo dâm. [31] Các bạn hỏi rằng khi nói "chúng", Tôi muốn nói tới ai? Tôi muốn nói tới những Cá Thể thông minh, tà ác, [32] không có tình thương và đầy thù hận; đối với thế giới tập trung vào sự ích kỷ và vật chất, chúng giữ vai trò tương ứng với vai trò của Thánh đoàn các Chân sư, hoạt động dưới sự dẫn dắt của Đức Christ, đối với những người chí nguyện đang nỗ lực vươn lên. [33] Quyền năng của những mãnh lực tà ác này vô cùng lớn, vì chúng không thừa nhận bất kỳ sự hạn chế hay những giới hạn thông thường của sự tử tế và tính người; [34] chúng hoạt động qua bạo lực, cưỡng ép, tàn ác, thù hận, khủng bố và dối trá; chúng nhằm khuất phục tâm thức con người bằng cách kiểm soát hoàn toàn thể trí con người, [35] thông qua việc ngăn giữ điều thiện và truyền bá điều ác. [36] Chúng kích thích bộ não con người bằng vốn tri thức sâu rộng về điều ác và huyền thuật; [37] Tôi nói điều này theo nghĩa đen và về mặt thể chất. [38] Thánh đoàn, hoạt động dưới cảm hứng của Đức Christ và Shamballa, tất yếu phải tuân theo một số hạn chế tinh thần. Không được phép cưỡng ép; [39] thể trí con người phải được và thực sự được để tự do; việc kích thích linh hồn con người được cho phép, vì điều đó kích thích sự biểu lộ tình thương và sự thấu hiểu, dẫn đến những mối quan hệ đúng đắn giữa người với người. [40] Những hạn chế tinh thần này làm chậm đáng kể bước tiến của các Mãnh Lực Ánh Sáng; [41] các bạn hẳn sẽ quan tâm khi nhớ rằng

responsible. [42] The physical activities of the Forces of Light do recognise certain limitations, and of this the Forces of Evil take constant advantage. The bombing of massed populations was started by Hitler and could have been ended by him immediately if he so chose.

thời gian kéo dài của cuộc chiến một phần tuỳ thuộc vào việc các Đạo Quân của Chúa không thể phạm những tội ác mà các Cường Quốc Phe Trục đã gây ra. [42] Các hoạt động trên cõi hồng trần của các Mãnh Lực Ánh Sáng quả thực tuân theo một số giới hạn, và các Mãnh Lực Tà Ác không ngừng lợi dụng điều này. Việc ném bom những khu dân cư đông đúc do Hitler khởi xướng, và ông ta đã có thể chấm dứt việc ấy ngay lập tức nếu muốn.

[43] [Page 426] There is another aspect of this matter to which I would like to call your attention. These restrictions which the Forces of Light recognise have also an undesirable effect where the unintelligent and well-meaning are concerned, and where those who are emotionally polarised interpret the Law of Love. The United Nations, [44] working for human liberation and freedom (and therefore working under the Law of Love, rightly understood) is prevented from following the lines of indiscriminate cruelty which characterised the German and Japanese techniques: [45] torture, starvation, lying propaganda, misuse of prisoners, [46] the dissemination of a terror campaign. These are not permitted by the rules of the Brothers of Humanity. From a purely physical angle, this can be interpreted as putting the "Armies of the Lord" at a disadvantage. It is this right attitude on the part of the Forces of Light which has an undesirable effect upon the appeasers and pacifists of the world. These would, for humanitarian reasons and from love of the forms through which humanity functions, bring the war to an immediate end.

[43] [Page 426] Còn một phương diện khác của vấn đề này mà Tôi muốn lưu ý các bạn. Những hạn chế mà các Mãnh Lực Ánh Sáng tuân theo cũng có một tác động không mong muốn đối với những người thiếu sáng suốt nhưng có thiện ý, và trong cách những người phân cực cảm xúc diễn giải Định luật Bác Ái. Các Quốc Gia Đồng Minh, [44] hoạt động vì sự giải phóng và tự do của con người (và do đó hoạt động theo Định luật Bác Ái, khi được thấu hiểu đúng đắn), không thể đi theo đường lối tàn ác không phân biệt đối tượng vốn là đặc trưng của những phương thức của Đức và Nhật: [45] tra tấn, bỏ đói, tuyên truyền dối trá, ngược đãi tù nhân, [46] triển khai một chiến dịch khủng bố rộng khắp. Các quy luật của những Huynh Đệ của Nhân Loại không cho phép những việc này. Từ góc độ thuần tuý hồng trần, điều này có thể được diễn giải là đặt các "Đạo Quân của Chúa" vào thế bất lợi. Chính thái độ đúng đắn này của các Mãnh Lực Ánh Sáng lại gây tác động không mong muốn lên những người chủ trương nhân nhượng và những người theo chủ nghĩa hoà bình trên thế giới. Vì những lý do nhân đạo và vì tình thương dành cho các hình tướng mà nhân loại hoạt động thông qua, những người này muốn chấm dứt chiến tranh ngay lập tức.

[47] In their well-meaning blindness they would sacrifice the future of humanity and

[47] Trong sự mù quáng đầy thiện ý, họ sẵn sàng hy sinh tương lai nhân loại và sinh

the lives of millions of people at a later date [48] for a temporary cessation of hostilities. [49] I would emphasise to you that the Forces of Evil must be defeated now; the evil leaders must be wrenched from their high place, and the complete defeat and annihilation of those responsible for launching this horror on humanity is an absolute necessity and bounden duty, if security, well-being and a new order of happier living is to be the lot of coming generations. [50] A temporary ending of the war would only give time for the Forces of Evil to reorganise, and the future war would be infinitely worse than this one. [51] This the intelligent humanitarian is saying, and this is the opinion of the Hierarchy. The Hierarchy stands firmly on the side of those who demand a war to a finish, and the reasons are the ultimate saving of millions of lives and the preservation of certain basic spiritual values.

mạng của hàng triệu người về sau [48] để đổi lấy việc tạm ngừng chiến sự. [49] Tôi muốn nhấn mạnh với các bạn rằng các Mãnh Lực Tà Ác phải bị đánh bại ngay lúc này; những lãnh tụ tà ác phải bị kéo khỏi địa vị cao của chúng, và việc đánh bại hoàn toàn cùng tiêu diệt những kẻ chịu trách nhiệm gieo rắc nỗi kinh hoàng này lên nhân loại là một điều tuyệt đối cần thiết và một bổn phận bắt buộc, nếu các thế hệ mai sau muốn được hưởng sự an toàn, phúc lợi và một trật tự sống mới hạnh phúc hơn. [50] Việc tạm thời kết thúc chiến tranh chỉ cho các Mãnh Lực Tà Ác thời gian để tái tổ chức, và cuộc chiến trong tương lai sẽ tồi tệ hơn cuộc chiến này gấp bội. [51] Đó là điều mà người có tinh thần nhân đạo sáng suốt đang nói, và đó cũng là quan điểm của Thánh đoàn. Thánh đoàn kiên định đứng về phía những người đòi hỏi phải chiến đấu đến cùng; lý do là để cuối cùng cứu được hàng triệu sinh mạng và bảo tồn một số giá trị tinh thần căn bản.

[52] The issue is far more serious spiritually than you know; [53] [Page 427] the work of the Hierarchy is handicapped not only by the restrictions under which the Forces of Light must work, but also by the work and utterances of the silly little men with small vision who see not the future possibilities if the war came to an inconclusive finish, and who (for the present comfort of the present generation) would sacrifice the children of tomorrow and later generations. [54] The work of the Hierarchy is handicapped by the attitudes of men with no perspective and much selfishness, of no cruelty but of stupid thinking. These men—in the houses of legislature in the various United Nations, in Parliament, in Congress, and in the churches—plead for the cessation of the war before victory is won and before the enemies of humanity are beaten to their knees in supplication for mercy and in a demand for peace. They see the end of business as they

[52] Về mặt tinh thần, vấn đề này nghiêm trọng hơn rất nhiều so với điều các bạn biết; [53] [Page 427] công việc của Thánh đoàn gặp trở ngại không chỉ vì những hạn chế mà các Mãnh Lực Ánh Sáng phải tuân theo khi hoạt động, mà còn vì hành động và lời nói của những kẻ nhỏ nhen, ngớ ngẩn, có tầm nhìn hạn hẹp, không thấy những khả năng có thể xảy ra trong tương lai nếu chiến tranh kết thúc mà không phân thắng bại, và những kẻ ấy sẵn sàng hy sinh trẻ em ngày mai cùng các thế hệ về sau để đổi lấy sự an nhàn hiện tại cho thế hệ hiện tại. [54] Công việc của Thánh đoàn gặp trở ngại vì thái độ của những người không có tầm nhìn bao quát và đầy ích kỷ, tuy không tàn ác nhưng suy nghĩ ngu muội. Những người này—trong các cơ quan lập pháp của những Quốc Gia Đồng Minh khác nhau, trong Nghị viện, trong Quốc hội và trong các giáo hội—khẩn khoản đòi chấm dứt chiến tranh trước khi giành được thắng lợi, trước khi những kẻ thù

have known it; they see the familiar landmarks of their comfortable world disappearing; [55] they dislike the results of the war as it affects them; or they cannot bear the general suffering and prompted by pity they demand an immediate peace. Others are prompted by isolationism and the desire to withdraw from participation in the misery of war; [56] others hate those whose duty it is to carry the war to a successful climax, [57] or see their particular ambitions threatened by the conditionings of a changing world. They would sacrifice future generations, as I have said above, to their short-sighted policy and feeble judgment. They spread disunity, therefore, and shackle the hands of those administering in high places. Their efforts prolong the war, dishearten the fighting forces, break down national and military morale, and lay a poor foundation for the work of the post-war world. There are many of these in every nation, there are too many in the United States of America; there are none in the U.S.S.R., and hence her triumphant march forward.

của nhân loại bị đánh bại đến mức phải quỳ gối cầu xin lòng khoan dung và yêu cầu hoà bình. Họ thấy hoạt động kinh doanh như họ từng biết đang đi đến hồi kết; họ thấy những dấu mốc quen thuộc trong thế giới tiện nghi của mình đang biến mất; [55] họ không thích những kết quả của chiến tranh vì chúng tác động đến họ; hoặc họ không chịu nổi nỗi đau khổ chung, và do lòng thương xót thúc đẩy, họ đòi hoà bình ngay lập tức. Những người khác chịu sự thúc đẩy của chủ nghĩa biệt lập và mong muốn rút khỏi việc dự phần vào nỗi khốn cùng của chiến tranh; [56] những người khác nữa lại thù ghét những người có bổn phận đưa cuộc chiến đến cao trào thắng lợi, [57] hoặc thấy những tham vọng riêng của mình bị đe doạ trước những ảnh hưởng định hình của một thế giới đang biến đổi. Như Tôi đã nói ở trên, họ sẵn sàng hy sinh những thế hệ tương lai cho chính sách thiển cận và sự phán đoán yếu kém của mình. Vì vậy, họ gieo rắc sự bất hoà và trói tay những người đang điều hành ở các cương vị cao. Những nỗ lực của họ kéo dài chiến tranh, làm nản lòng các lực lượng chiến đấu, làm suy sụp tinh thần quốc gia và quân đội, đồng thời đặt một nền móng yếu kém cho công cuộc xây dựng thế giới sau chiến tranh. Quốc gia nào cũng có nhiều người như thế; tại Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ có quá nhiều người như thế; tại Liên Xô không có ai như thế, và do đó Liên Xô đang tiến bước thắng lợi.

[58] You have, consequently, in the world today:

[58] Do đó, trong thế giới ngày nay, các bạn có:

[59] 1. The Forces of Evil, working through Germany and Japan. [60] To date, they are holding their own and they are not yet defeated. [61] They are terrorising the world. Within [Page 428] their own national borders they do not possess enough people with courage, understanding, or with the

[59] 1. Các Mãnh Lực Tà Ác, hoạt động thông qua Đức và Nhật Bản. [60] Cho đến nay, chúng vẫn giữ vững thế đứng và chưa bị đánh bại. [61] Chúng đang khủng bố thế giới. Trong [Page 428] biên giới quốc gia của chính mình, chúng không có đủ những người có lòng can đảm, sự thấu hiểu hay khả

ability to think clearly, who hate evil and who can hold to a vision. There is little in either nation to bring assistance to the Forces of Light. The Germans were deceived from the beginning, and a widespread national deception, backed by a terror campaign, argues a general weakness, [62] lack of courage and a natural predilection for evil guidance. The tendency to be led along aggressive, selfish and evil lines has been characteristic of the German mentality for a great length of time. [63] This negative nation, with its arrogant psychology (one of the great paradoxes of the ages), [64] must be taught the ways of positive good, and a courageous championing of righteousness must take the place of the present negative acceptance of evil. [65] With humility and intelligence must the German nation be taught to take a proper place in the community of nations. [66] The Japanese nation, in spite of its great age, must go back into the nursery state; it must be taught, as children are taught, to be social and not anti-social, and it will be long before it will be safe to trust this nation. [67] The Italian nation presents no greater problem than does any other nation in the world. It is normal, as are the United Nations; the German nation and the Japanese race [68] are not normal, and must be brought back to normality by careful, kindly, but firm handling, and by applied educational processes.

năng suy nghĩ sáng suốt, những người căm ghét điều ác và có thể giữ vững một tầm nhìn. Ở cả hai quốc gia, có rất ít điều có thể trợ giúp các Mãnh Lực Ánh Sáng. Người Đức đã bị lừa dối ngay từ đầu, và sự lừa dối lan rộng trên toàn quốc, được hậu thuẫn bằng một chiến dịch khủng bố, cho thấy một sự yếu đuối phổ biến, [62] sự thiếu can đảm và khuynh hướng tự nhiên ưa thích sự dẫn dắt tà ác. Khuynh hướng để người khác dẫn dắt theo những đường lối xâm lược, ích kỷ và tà ác đã là đặc trưng trong tâm lý người Đức từ rất lâu. [63] Dân tộc thụ động này, với tâm lý kiêu ngạo của mình (một trong những nghịch lý lớn của các thời đại), [64] phải được dạy những đường lối chủ động làm điều thiện, và sự can đảm bênh vực lẽ phải phải thay thế cho thái độ thụ động chấp nhận điều ác hiện nay. [65] Dân tộc Đức phải được dạy cách khiêm nhường và sáng suốt đảm nhận một vị trí thích hợp trong cộng đồng các quốc gia. [66] Dân tộc Nhật Bản, dù đã tồn tại rất lâu đời, vẫn phải trở lại giai đoạn nhà trẻ; dân tộc này phải được dạy như người ta dạy trẻ em, biết hoà nhập với xã hội thay vì chống đối xã hội, và phải còn rất lâu nữa mới có thể an tâm tin cậy dân tộc này. [67] Dân tộc Ý không đặt ra vấn đề nào lớn hơn bất kỳ dân tộc nào khác trên thế giới. Dân tộc này bình thường, cũng như các Quốc Gia Đồng Minh; dân tộc Đức và dân tộc Nhật Bản [68] không bình thường, và phải được đưa trở lại trạng thái bình thường bằng sự đối xử thận trọng, tử tế nhưng kiên quyết, cùng những tiến trình giáo dục được áp dụng trong thực tế.

[69] 2. The Forces of Light. I would here correct an impression which exists among esotericists. By this phrase, (the Forces of Light), they are apt to mean that the Hierarchy is literally fighting against the Axis nations. This is not so in the physical sense. The Hierarchy works—as you well know—with the souls of men and with

[69] 2. Các Mãnh Lực Ánh Sáng. Ở đây, Tôi muốn sửa lại một quan niệm đang tồn tại trong giới các nhà bí truyền học. Khi dùng cụm từ này, (các Mãnh Lực Ánh Sáng), họ thường muốn nói rằng Thánh đoàn đang thực sự chiến đấu chống các quốc gia Phe Trục. Theo nghĩa hồng trần, sự việc không phải như vậy. Như các bạn biết rõ, Thánh

those minds which are so oriented and disposed that they react to soul impression. When I use the expression "the Forces of Light" I mean those enlightened nations upon whom the light of Freedom shines and who will refuse, at all costs, to relinquish that light. There is no freedom in Germany or in [Page 429] Japan. In a lesser sense and for a brief time, there was no freedom in Italy, but Italy must be counted among the enlightened nations, [70] for it could not be held in duress. [71] The Forces of Light comprise those nations (working through their armies and in the diplomatic arena) who are today fighting for the freedom of humanity, for the eternal rights of man, for liberty of conscience, for the position of the individual in any nation, and for freedom of religion or the right of man's self-chosen approach to the spiritual realities. Behind these nations stands the Hierarchy. [72] Freedom is the birthright of mankind, and free will is the highest of the divine characteristics. Freedom is misinterpreted and misused by many, owing to the point in evolution of the mass of humanity, but it is a fundamental, divine principle; and where principles are involved the Hierarchy knows no compromise. [73] There is no spiritual principle behind any of the activities of the Axis Powers, [74] behind German activity or Japanese aggression. [75] Therefore, the Hierarchy does not stand with power or strength behind any of their efforts.

đoàn làm việc với linh hồn con người và với những thể trí có định hướng cùng khuynh hướng đáp ứng với ấn tượng từ linh hồn. Khi dùng cách diễn đạt "các Mãnh Lực Ánh Sáng", Tôi muốn nói tới những quốc gia được soi sáng, nơi ánh sáng Tự Do chiếu rọi và những quốc gia ấy sẽ từ chối từ bỏ ánh sáng đó bằng mọi giá. Không có tự do ở Đức hay ở [Page 429] Nhật Bản. Ở mức độ thấp hơn và trong một thời gian ngắn, nước Ý đã không có tự do, nhưng Ý phải được kể vào hàng các quốc gia được soi sáng, [70] vì không thể giữ quốc gia này trong cảnh áp bức. [71] Các Mãnh Lực Ánh Sáng bao gồm những quốc gia (hoạt động thông qua quân đội và trên trường ngoại giao) ngày nay đang chiến đấu vì tự do của nhân loại, vì những quyền vĩnh cửu của con người, vì tự do lương tâm, vì vị thế của mỗi cá nhân trong bất kỳ quốc gia nào, và vì tự do tôn giáo hay quyền của con người được tự chọn cách tiếp cận những thực tại tinh thần. Đứng sau những quốc gia này là Thánh đoàn. [72] Tự do là quyền bẩm sinh của nhân loại, và ý chí tự do là đặc tính cao nhất trong các đặc tính thiêng liêng. Nhiều người hiểu sai và lạm dụng tự do do điểm tiến hoá của đại bộ phận nhân loại, nhưng đó là một nguyên khí thiêng liêng, căn bản; và khi liên quan đến các nguyên khí, Thánh đoàn không thoả hiệp. [73] Không có nguyên khí tinh thần nào đứng sau bất kỳ hoạt động nào của các Cường Quốc Phe Trục, [74] đứng sau hoạt động của Đức hay sự xâm lược của Nhật Bản. [75] Vì vậy, Thánh đoàn không dùng quyền năng hay sức mạnh để hậu thuẫn bất kỳ nỗ lực nào của chúng.

[76] 3. Humanity as a whole. The men, women and children of the world are all implicated in and affected by this universal war. [77] The effects reach into the most isolated village, the most extensive desert and the highest mountain top, as well as into the cities and congested areas of all the

[76] 3. Toàn thể nhân loại. Những người nam và nữ cùng trẻ em trên thế giới đều bị cuốn vào và chịu ảnh hưởng của cuộc chiến tranh toàn cầu này. [77] Những tác động vươn tới ngôi làng hẻo lánh nhất, sa mạc rộng lớn nhất và đỉnh núi cao nhất, cũng như các thành phố và những khu vực đông đúc của

nations. No one is exempt from the consequences of this present catastrophe. The bulk of humanity are universal and innocent sufferers. The majority scarcely realise what it is all about; they view this great historical climax from the purely self-centred angle and from the point of view of how it affects them as individuals and their nation as a whole. An increasing number are coming to realise that this war must be fought to a successful finish because there is no peace or hope or right world relationships as long as two nations—one in the Western hemisphere and the other in the Eastern—can precipitate disaster upon countless millions. [78] A minority are realising that the war has precipitated the condensed evil of the ages and that humanity is faced with the opportunity [Page 430] of erasing past errors, ancient selfishness and ingrained wickedness, and of inaugurating a new and better world. [79] In this new world there will be freedom of approach to God, opportunity for individual expression, freedom to live in right relations and scope for creative living. A few—a very few—know that this is a climaxing point in an ancient conflict between Christ with His Hierarchy of Masters, and "spiritual wickedness in high places." A mere handful of knowers and disciples know, past all controversy and discussion, that, heading up those unhappy lands—Germany and Japan—are ancient leaders who have again sought to bring planetary disaster and to deflect the ends and the aims of the Great White Lodge.

[80] Among all these are thousands who stand bewildered, sensing the truth but feeling helpless in the face of the gigantic horror which the evil gang now ruling Germany has precipitated upon humanity. They tend to right thinking but are still the prey of the unscrupulous and the selfish.

mọi quốc gia. Không ai thoát khỏi những hậu quả của thảm hoạ hiện nay. Đại bộ phận nhân loại là những người vô tội cùng chịu đau khổ ở khắp nơi. Đa số hầu như không nhận ra tất cả những điều này thực chất là gì; họ nhìn cao trào lịch sử lớn lao này từ góc độ thuần tuý tập trung vào bản thân và từ quan điểm xem nó ảnh hưởng thế nào đến cá nhân họ và toàn thể quốc gia họ. Ngày càng nhiều người đang nhận ra rằng cuộc chiến này phải được tiến hành đến thắng lợi cuối cùng, vì sẽ không có hoà bình, hy vọng hay những mối quan hệ đúng đắn trên thế giới chừng nào hai quốc gia—một ở Tây bán cầu và một ở Đông bán cầu—còn có thể giáng tai hoạ xuống vô số triệu người. [78] Một thiểu số đang nhận ra rằng chiến tranh đã làm bộc phát điều ác tích tụ qua các thời đại, và rằng nhân loại đang đứng trước cơ hội [Page 430] xoá bỏ những sai lầm trong quá khứ, sự ích kỷ lâu đời và tính độc ác thâm căn cố đế, đồng thời mở ra một thế giới mới tốt đẹp hơn. [79] Trong thế giới mới này, sẽ có tự do tiếp cận Thượng đế, cơ hội biểu đạt cá nhân, tự do sống trong những mối quan hệ đúng đắn và không gian cho đời sống sáng tạo. Một số ít—rất ít—biết rằng đây là điểm cao trào trong một cuộc xung đột lâu đời giữa Đức Christ cùng Thánh đoàn các Chân sư của Ngài và "sự tà ác tinh thần ở những địa vị cao". Chỉ một nhúm thức giả và đệ tử biết, vượt trên mọi tranh cãi và bàn luận, rằng đứng đầu những đất nước bất hạnh ấy—Đức và Nhật Bản—là những lãnh tụ từ xa xưa, một lần nữa tìm cách gây tai hoạ cho hành tinh và làm chệch hướng những mục đích cùng mục tiêu của Thánh đoàn.

[80] Trong tất cả những người này, có hàng nghìn người đang hoang mang, cảm nhận được chân lý nhưng thấy bất lực trước nỗi kinh hoàng khổng lồ mà bè lũ tà ác hiện đang cai trị nước Đức đã giáng xuống nhân loại. Họ có khuynh hướng suy nghĩ đúng đắn nhưng vẫn là con mồi của những kẻ vô

When their thinking has been guided into right lines through a process of right presentation of the situation, they will constitute a powerful asset to the Forces of Light.

lương tâm và ích kỷ. Khi tư tưởng của họ được hướng theo đường lối đúng đắn qua một tiến trình trình bày đúng đắn về tình hình, họ sẽ trở thành một nguồn trợ lực mạnh mẽ cho các Mãnh Lực Ánh Sáng.

[81] Such is the situation with which the Hierarchy and humanity is today faced. The strength of the Forces of Light is growing; [82] the power of the Forces of Darkness may be waning but is still vastly strong—upon the physical plane. Their main hold is upon the minds of men and that is exceedingly potent and unweakened, for it is aided by the mild, unthinking person, by the bewildered, the pacifist, the appeaser and the isolationist. The idealism of this group is turned to the aid of Germany by the skilful evil workers. [83] The German armies are still unbeaten; central Europe is a mighty fortress, dominated by the arch enemy of mankind, sitting on his mountain-top. [84] There, symbolically, he is to be found, the initiator into evil conditions, and into slavery. The armies of the Lord stand poised, and victory will be theirs when there is complete unity of purpose, concentrated attention upon right human relations, and a [Page 431] spread of idealistic aspiration to all who are fighting this battle for freedom. For this unity of purpose all the enlightened people of the world must work. It is not yet adequately present.

[81] Đó là tình hình mà ngày nay Thánh đoàn và nhân loại đang đối diện. Sức mạnh của các Mãnh Lực Ánh Sáng đang gia tăng; [82] quyền năng của các Mãnh Lực Bóng Tối có thể đang suy giảm nhưng vẫn vô cùng mạnh mẽ—trên cõi hồng trần. Chỗ bám chủ yếu của chúng là thể trí con người, và sự khống chế ấy hết sức mạnh mẽ, chưa hề suy yếu, vì nó được tiếp sức từ những người hiền lành nhưng thiếu suy nghĩ, những người hoang mang, những người theo chủ nghĩa hoà bình, những người chủ trương nhân nhượng và những người theo chủ nghĩa biệt lập. Chủ nghĩa lý tưởng của nhóm này bị những kẻ hoạt động tà ác khéo léo chuyển thành sự trợ giúp cho nước Đức. [83] Các đạo quân Đức vẫn chưa bị đánh bại; Trung Âu là một pháo đài hùng mạnh, nằm dưới quyền thống trị của kẻ đại thù của nhân loại, đang ngự trên đỉnh núi của hắn. [84] Theo nghĩa biểu tượng, có thể tìm thấy hắn ở đó, kẻ khai mở con đường đi vào những hoàn cảnh tà ác và cảnh nô lệ. Các đạo quân của Chúa đã sẵn sàng, và chiến thắng sẽ thuộc về họ khi có sự thống nhất hoàn toàn về mục đích, sự chú tâm tập trung vào những mối quan hệ đúng đắn giữa người với người, và sự [Page 431] lan toả khát vọng lý tưởng đến tất cả những ai đang chiến đấu trong trận chiến vì tự do này. Vì sự thống nhất về mục đích ấy, tất cả những người được soi sáng trên thế giới đều phải nỗ lực. Hiện nay, sự thống nhất ấy vẫn chưa hiện diện đầy đủ.

[85] Let us now turn to the work of the Hierarchy and to the event for which all initiates and disciples are now preparing—the coming Wesak Festival.

[85] Giờ đây, chúng ta hãy chuyển sang công việc của Thánh đoàn và sự kiện mà tất cả các điểm đạo đồ cùng đệ tử hiện đang chuẩn bị—Đại Lễ Wesak sắp tới.

Externalisation of the Hierarchy 042 – Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn 042

Hello, everybody. I am back a week later. I have been planning for the conference and working on the Personal Identity Profile, which I hope will be established by the time you hear this. It is March 18, and we are on Program 42 of *The Externalisation of the Hierarchy*. Let me read a little as a segue.

Xin chào tất cả các bạn. Tôi trở lại sau một tuần. Tôi vẫn đang lên kế hoạch cho hội nghị và xây dựng Hồ sơ Bản sắc Cá nhân, mà tôi hy vọng sẽ hoàn tất vào lúc các bạn nghe bài này. Hôm nay là ngày 18 tháng 3, và chúng ta đang ở Chương trình 42 của *Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn*. Tôi xin đọc một đoạn ngắn để chuyển tiếp.

Humanity will therefore invoke the spiritual power of the Kingdom of God, the Hierarchy; the Hierarchy will respond, and God's plans will then be worked out on Earth. The Hierarchy, on a higher turn of the spiral, will invoke the centre of God's Will, Shamballa or Shangri-Lha,

Do đó, nhân loại sẽ khẩn cầu quyền năng tinh thần của Thiên Giới, tức Thánh đoàn; Thánh đoàn sẽ đáp ứng, và khi ấy các Thiên Cơ của Thượng đế sẽ được thực thi trên Trái Đất. Ở một vòng xoắn cao hơn, Thánh đoàn sẽ khẩn cầu trung tâm Ý Chí của Thượng Đế, Shamballa hay Shangri-Lha,

He gives a Westernized version of Shamballa.

Ngài đưa ra một tên gọi đã được Tây phương hóa của Shamballa.

Shamballa or Shangri-Lha,

Shamballa hay Shangri-Lha,

thus invoking the Purpose of God.

qua đó khẩn cầu Thiên Ý của Thượng đế.

Both the Will and the Purpose of God are found there.

Cả Ý Chí lẫn Thiên Ý của Thượng đế đều hiện diện ở đó.

Thus will the Will of God be implemented by Love and manifested intelligently; for this mankind is ready, and for this the Earth waits.

Như vậy, Bác ái sẽ thực thi Ý Chí của Thượng Đế và biểu hiện Ý Chí ấy một cách thông tuệ; nhân loại đã sẵn sàng cho điều này, và Trái Đất đang chờ đợi điều này.

We are ready to go on.

Chúng ta đã sẵn sàng tiếp tục.

[1] April 1944

[1] Tháng 4 năm 1944

There was a hiatus of about two years when I think the Tibetan was too busy with the Hierarchy to respond to his students. He gave them work and seed thoughts in the meantime. April 1944 is two months before the Allied invasion of Normandy.

Có một quãng gián đoạn khoảng hai năm mà tôi nghĩ Chân sư Tây Tạng quá bận công việc với Thánh đoàn nên không thể đáp lời các đạo sinh của Ngài. Trong thời gian ấy, Ngài giao cho họ công việc và những tư tưởng hạt giống. Tháng Tư năm 1944 là hai tháng trước cuộc đổ bộ của quân Đồng Minh vào Normandy.

I think it was June 6, 1944. We do not know which part of April this is, but it was close.

Tôi nghĩ đó là ngày 6 tháng Sáu năm 1944. Chúng ta không biết đây là thời điểm nào trong tháng Tư, nhưng cũng đã gần ngày ấy.

[2] I have written to the world aspirants for many Wesaks now. I have again and again brought to your attention and theirs the close relation which is being established between the world of men and the world of souls.

[2] Đến nay, Tôi đã viết cho những người chí nguyện trên thế giới qua nhiều kỳ Wesak. Nhiều lần, Tôi đã lưu ý các bạn và họ về mối quan hệ mật thiết đang được thiết lập giữa thế giới loài người và thế giới linh hồn.

The kingdom of souls, the world where the Hierarchy dwells.

Giới linh hồn, thế giới nơi Thánh đoàn cư ngụ.

[3] I have again and again pointed out that, under the Law of Evolution, certain great fusions, at-one-ments or great Approaches are taking place.

[3] Nhiều lần, Tôi đã chỉ ra rằng, theo Định luật Tiến Hoá, một số sự dung hợp lớn lao, sự nhất thể hoá hay những Cuộc Tiếp Cận lớn lao đang diễn ra.

The higher centers of consciousness and power can influence humanity far more directly. The Hierarchy will again be visible, walking on Earth and interacting with ordinary human life, where formerly it could be contacted only under special circumstances by those who knew how.

Các trung tâm tâm thức và quyền năng cao hơn có thể ảnh hưởng đến nhân loại một cách trực tiếp hơn nhiều. Thánh đoàn sẽ lại hiện diện hữu hình, bước đi trên Trái Đất và tương tác với đời sống con người bình thường, trong khi trước đây chỉ những người biết cách mới có thể tiếp xúc với Thánh đoàn trong những hoàn cảnh đặc biệt.

I will write here that certain great fusions are taking place.

Tôi sẽ viết ở đây rằng một số sự dung hợp lớn lao đang diễn ra.

[4] I have indicated that the present activity of our planetary Logos is bringing

[4] Tôi đã cho biết rằng hoạt động hiện nay của Hành Tinh Thượng đế của chúng ta

certain major adjustments within the planetary sphere of influence and that these primarily affect the human kingdom.

đang tạo ra một số điều chỉnh trọng yếu trong phạm vi ảnh hưởng của hành tinh, và những điều chỉnh này chủ yếu tác động đến giới nhân loại.

The human kingdom seems to be the focus. Our Planetary Logos is taking a kind of fourth initiation, and humanity is the fourth kingdom. By numerical resonance, humanity would naturally be a special focus.

Giới nhân loại dường như là trọng tâm. Hành Tinh Thượng đế của chúng ta đang trải qua một dạng điểm đạo thứ tư, và nhân loại là giới thứ tư. Theo sự cộng hưởng về số, đương nhiên nhân loại sẽ là một trọng tâm đặc biệt.

I have indicated that the present activity of our planetary Logos is bringing certain major adjustments within the planetary sphere of influence

Tôi đã chỉ ra rằng hoạt động hiện nay của Hành Tinh Thượng đế của chúng ta đang mang lại một số điều chỉnh lớn trong phạm vi ảnh hưởng của hành tinh

A major adjustment would be for a part of the human kingdom to move into the fifth, the kingdom of souls. We could then look at humanity as an aspirant, a disciple, and in a way a first-degree initiate.

Một điều chỉnh lớn sẽ là một bộ phận của giới nhân loại chuyển sang giới thứ năm, giới linh hồn. Khi ấy, chúng ta có thể nhìn nhân loại như một người chí nguyện, một đệ tử và, theo một nghĩa nào đó, một điểm đạo đồ bậc một.

A good teacher tells you what he will say, says it, and tells you what he said. Notice how he reviews what he has done.

Một huấn sư giỏi cho các bạn biết mình sẽ nói gì, trình bày điều ấy, rồi nhắc lại những gì mình đã nói. Hãy lưu ý cách Ngài ôn lại những điều Ngài đã làm.

[5] I have called to your notice the urgency of the incoming life,

[5] Tôi đã lưu ý các bạn về sức thúc bách của sự sống đang đi vào,

From a certain point of view that is the entire inflow of Aquarius. You may see occasional pop-ups to the right. I am not going to deal with them now.

Theo một quan điểm nhất định, đó là toàn bộ dòng năng lượng tuôn vào từ Bảo Bình. Thỉnh thoảng các bạn có thể thấy những cửa sổ bật lên ở bên phải. Lúc này tôi sẽ không xử lý chúng.

I have called to your notice the urgency of the incoming life,

Tôi đã lưu ý các bạn về sức thúc bách của sự sống đang đi vào,

Chúng ta có thể gọi đó là các năng lượng của Bảo Bình, linh hồn hành tinh, hoặc Đức

We might call that the energies of Aquarius, the planetary soul, or the reappearing Christ and his externalizing Hierarchy.

Christ đang tái lâm cùng Thánh đoàn của Ngài đang ngoại hiện.

I have called to your notice the urgency of the incoming life,

Tôi đã lưu ý các bạn về sức thúc bách của sự sống đang đi vào,

[6] producing tension, spiritual recognitions of a far-reaching nature,

[6] tạo ra sự căng thẳng, những nhận biết tinh thần có tầm ảnh hưởng sâu rộng,

Humanity can now reach such widespread recognitions as never before.

Giờ đây, nhân loại có thể đạt đến những nhận biết sâu rộng chưa từng có.

[7] the immediate overthrow of false Gods and standards,

[7] sự lật đổ tức thời những Thượng đế giả và những chuẩn mực sai lạc,

He hints at something interesting. It is materialism, and also the ancient Norse or German gods that Nazism intended to reestablish. The Tibetan told us that was dangerous.

Ngài gợi ý một điều thú vị. Đó là chủ nghĩa duy vật, đồng thời cũng là các vị thần Bắc Âu hay Đức thời cổ mà chủ nghĩa Quốc xã định khôi phục. Chân sư Tây Tạng đã nói với chúng ta rằng điều đó nguy hiểm.

the immediate overthrow of false Gods and standards,

sự lật đổ tức thời các thần giả và những chuẩn mực sai lầm,

[8] and the destruction of outworn and crystallised interpretations (called doctrines) of the spiritual realities.

[8] cùng sự phá huỷ những cách diễn giải đã lỗi thời và kết tinh cứng nhắc (gọi là các giáo lý) về những thực tại tinh thần.

He has made these thoughts available in the preceding pages. This is a time of crisis and of many cycles coming together.

Ngài đã trình bày những tư tưởng này trong các trang trước. Đây là thời kỳ khủng hoảng và cũng là lúc nhiều chu kỳ hội tụ.

When cycles of different durations and meanings climax together and intersect or are superimposed, there is considerable opportunity and crisis.

Khi các chu kỳ có thời lượng và ý nghĩa khác nhau cùng đạt đỉnh, giao nhau hoặc chồng lên nhau, cơ hội và khủng hoảng đều rất lớn.

[9] By these means, the way is cleared for a new and simple recognition of divinity which will satisfy not only the heart of the

[9] Bằng những phương cách này, con đường được khai thông cho một sự nhận biết mới mẻ và giản dị về thiên tính, không chỉ làm thoả lòng người chất phác nhất mà

simplest person, but which will meet the need of the most intelligent.

còn đáp ứng nhu cầu của người thông minh nhất.

It is important to present divinity in a way that can reach every level of intelligence and every stratum of humanity.

Cần trình bày thiên tính theo cách có thể đến với mọi trình độ trí tuệ và mọi tầng lớp nhân loại.

[10] I have talked in terms of the union of Eastern and Western thought and of the need for the great civilisations—nurtured under the influence of Shri Krishna, the Buddha and the Christ—

[10] Tôi đã nói về sự hợp nhất tư tưởng phương Đông và phương Tây, và về nhu cầu đưa những nền văn minh lớn—được nuôi dưỡng dưới ảnh hưởng của Shri Krishna, Đức Phật và Đức Christ—

From the standpoint of reincarnation, Shri Krishna and the Christ are the same entity.

Từ quan điểm luân hồi, Đức Krishna và Đức Christ là cùng một thực thể.

[11] to be brought closer together.

[11] đến gần nhau hơn.

We live in a time of fusion. Before it occurs, the lines of separation are often pronounced so we can understand the need for fusion and what is fusing.

Chúng ta sống trong một thời kỳ dung hợp. Trước khi sự dung hợp diễn ra, những đường ranh chia rẽ thường hiện rõ để chúng ta có thể thấu hiểu nhu cầu dung hợp và những gì đang dung hợp.

[12] I have said (and I here re-affirm) that He Who comes will make this union possible and effective. This event will evoke world-wide recognition.

[12] Tôi đã nói (và ở đây Tôi tái khẳng định) rằng Đấng Đang Đến sẽ khiến sự hợp nhất này trở nên khả thi và hữu hiệu. Sự kiện này sẽ khơi dậy sự nhận biết trên toàn thế giới.

He may still be speaking of a possible Avatar. Up to this point, he has not affirmed unequivocally that it will be the Christ in physical form. We are told that in 1945 the Christ made the decision to return on the dense physical plane, presumably without being born in the usual way.

Có thể Ngài vẫn đang nói đến khả năng một Đấng Hoá Thân sẽ đến. Cho đến đây, Ngài chưa khẳng định dứt khoát rằng đó sẽ là Đức Christ trong hình tướng hồng trần. Chúng ta được biết rằng vào năm 1945, Đức Christ đã quyết định trở lại trên cõi hồng trần đậm đặc, có lẽ không qua việc sinh ra theo cách thông thường.

Higher beings have ways of appearing in person and tangibly, even as Doubting Thomas wondered at it. When the Christ made his intention known, Sanat Kumara

Các Đấng cao cả có những cách hiện diện bằng thân hình hữu hình và có thể chạm đến, ngay cả khi Tôma Đa Nghi còn kinh ngạc trước điều ấy. Khi Đức Christ công bố ý

released the third great stanza. The versions from 1935–36, 1940, and 1945 are all part of *the Great Invocation*. Usually we mean the third stanza when we use that name.

định của Ngài, Sanat Kumara đã ban truyền bài kệ vĩ đại thứ ba. Các phiên bản từ những năm 1935–36, 1940 và 1945 đều là những phần của *Đại Khấn Nguyện*. Thông thường, khi dùng tên ấy, chúng ta muốn nói đến bài kệ thứ ba.

[13] I have stated also that we are reaching a climaxing period in human history; in this period the Lords of Karma are unusually active;

[13] Tôi cũng đã nói rằng chúng ta đang tiến đến một thời kỳ cao trào trong lịch sử nhân loại; trong thời kỳ này, các Đấng Nghiệp Quả hoạt động mạnh mẽ khác thường;

Whenever a change of kingdom is possible, I suppose there is such a climax, as when the highest members of the third kingdom, animal man, became individualized, coinciding with an initiation of the Planetary Logos. The Lords of Karma are clearing the decks for more rapid progress, though the clearing can cause intense suffering.

Tôi cho rằng bất cứ khi nào có khả năng chuyển từ giới này sang giới khác, đều có một cao trào như thế, như khi những thành viên cao nhất của giới thứ ba, người thú, được biệt ngã hoá, trùng với một cuộc điểm đạo của Hành Tinh Thượng đế. Các Đấng Chưởng Quản Nghiệp Quả đang dọn đường cho sự tiến bộ nhanh hơn, dù việc dọn đường ấy có thể gây đau khổ dữ dội.

[14] the Law of Cause and Effect is bringing the results of past activities, the subjective thinking and the secret impulses to the surface,

[14] Định luật Nhân Quả đang đưa ra ánh sáng những kết quả của các hoạt động trong quá khứ, những suy nghĩ chủ quan và những thôi thúc thầm kín,

Under Pluto, we might say.

Có thể nói là dưới ảnh hưởng của Sao Diêm Vương.

[15] and exacting penalty and the planned cleaning of the slate of human history.

[15] đồng thời buộc nhân loại phải trả giá và thực hiện việc xoá sạch những món nợ trong lịch sử nhân loại theo kế hoạch.

A great cleansing under Pisces, in a way, before the next cycle. In the last days of Pisces we anticipate a fresh, resilient beginning in Aries. It cannot happen with great swaths of unfinished business.

Theo một nghĩa nào đó, đây là một cuộc thanh lọc lớn dưới ảnh hưởng của Song Ngư, trước chu kỳ kế tiếp. Trong những ngày cuối của Song Ngư, chúng ta chờ đợi một khởi đầu mới mẻ, đầy sức bật trong Bạch Dương. Điều ấy không thể xảy ra khi còn quá nhiều việc dang dở.

Looking at the horoscopes from the time of the Second World War, particularly of some who committed crimes against humanity, you notice the prominence of Pluto. I think of Pluto in Pisces, but let me see if that is correct. I will go to the dynamic chart and move back many years.

Khi xem các lá số chiêm tinh từ thời Chiến tranh Thế giới thứ hai, đặc biệt là của một số kẻ phạm tội ác chống nhân loại, các bạn sẽ nhận thấy vị trí nổi bật của Sao Diêm Vương. Tôi đang nghĩ đến Sao Diêm Vương trong Song Ngư, nhưng để tôi xem điều đó có đúng không. Tôi sẽ chuyển sang biểu đồ động và lùi lại nhiều năm.

I am going back to the 1890s. It is Pluto and Neptune together that I should have said, the two rulers of Pisces, instead of Pluto in Pisces itself. They stayed together especially under Gemini. Some of those responsible for killing hundreds of thousands had a strong Pisces connection, so both Pluto and Neptune would have been rulers. Chiron is there too. That is interesting.

Tôi đang lùi về những năm 1890. Điều tôi nên nói là Sao Diêm Vương và Sao Hải Vương ở cùng nhau, hai chủ tinh của Song Ngư, thay vì chính Sao Diêm Vương ở trong Song Ngư. Chúng ở cùng nhau, đặc biệt là trong Song Tử. Một số kẻ chịu trách nhiệm giết hàng trăm nghìn người có mối liên hệ mạnh với Song Ngư, nên cả Sao Diêm Vương lẫn Sao Hải Vương đều sẽ là chủ tinh. Chiron cũng ở đó. Điều đó thật thú vị.

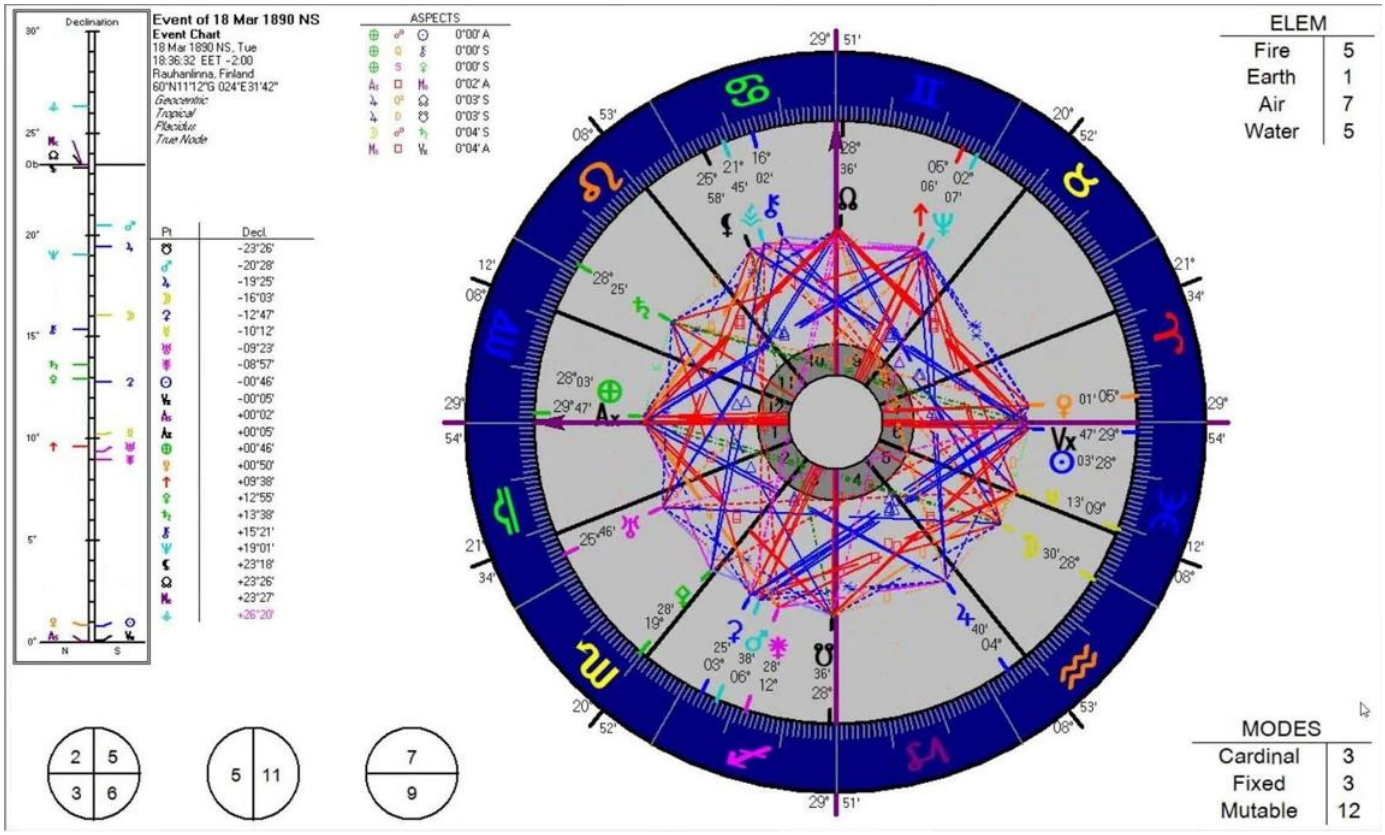

EXH-042-F01. Astrological chart for 18 March 1890 shown by MDR as he discusses Pluto and Neptune. Video 00:17:48.

EXH-042-F01. Lá số chiêm tinh ngày 18 tháng Ba năm 1890 do MDR trình chiếu khi ông bàn về Sao Diêm Vương và Sao Hải Vương. Video 00:17:48.

In the 1890s those two major rulers of Pisces came together, giving a sense of finality. What was called the Final Solution was the cruel killing of millions regarded as undesirable by the so-called master race, especially Jews, as well as Roma, many Slavic people, and others they considered racially inferior.

Trong những năm 1890, hai chủ tinh quan trọng ấy của Song Ngư hội tụ, mang lại cảm giác về sự kết thúc. Cái gọi là Giải Pháp Cuối Cùng là việc giết hại tàn nhẫn hàng triệu người mà cái gọi là chủng tộc thượng đẳng xem là không đáng tồn tại, đặc biệt là người Do Thái, cùng với người Roma, nhiều người Slav và những người khác mà họ coi là thấp kém về chủng tộc.

I think Hitler said at some point that he had left a few Jews alive so people could see that he was right in trying to eliminate them. It was a barbaric, shallow, materialistic solution. If reincarnation is true, the souls were not eliminated and could return in different races or in the same races elsewhere. The Tibetan also says undesirable forms can be eliminated during war, especially wars that are karmically cleansing.

Tôi nghĩ có lúc Hitler đã nói rằng hắn để một ít người Do Thái sống sót để mọi người có thể thấy hắn đã đúng khi tìm cách loại bỏ họ. Đó là một giải pháp man rợ, nông cạn và duy vật. Nếu luân hồi là có thật, các linh hồn không bị loại bỏ và có thể trở lại trong những chủng tộc khác, hoặc trong cùng những chủng tộc ấy ở nơi khác. Chân sư Tây Tạng cũng nói rằng những hình tướng không thích hợp có thể bị loại bỏ trong chiến tranh, đặc biệt là những cuộc chiến có tác dụng thanh lọc nghiệp quả.

That is in the hands of the Lords of Karma and, I think, largely in the Manu's department. We cannot assess it. It was a great karmic cleansing, in my view, and many who call themselves disciples experienced drastic forces in it.

Điều ấy nằm trong tay các Đấng Chưởng Quản Nghiệp Quả và, tôi nghĩ, phần lớn thuộc ban của Đức Manu. Chúng ta không thể đánh giá điều đó. Theo quan điểm của tôi, đó là một cuộc thanh lọc nghiệp quả lớn lao, và nhiều người tự nhận là đệ tử đã trải nghiệm những mãnh lực dữ dội trong cuộc thanh lọc ấy.

the Law of Cause and Effect is bringing the results of past activities, the subjective thinking

Định luật Nhân Quả đang đưa những kết quả của các hoạt động quá khứ, tư duy chủ quan

Even the hidden thinking.

Ngay cả những tư tưởng ẩn giấu.

and the secret impulses to the surface, and exacting penalty and the planned cleaning of the slate of human history.

và những thôi thúc thầm kín lên bề mặt, đồng thời đòi hỏi sự đền trả và việc xoá sạch những dấu tích trong lịch sử nhân loại theo kế hoạch.

DK often hints that a widespread disease could wipe out much of humanity. We still talk about pandemics and may not be in a position to do much about them. Our antibiotics are failing somewhat. I was reading about the Spanish flu after the First World War. Estimates of deaths range from twenty-five to fifty million, and some say as many as a hundred million. It may all have been part of the Plan, in a way.

Chân sư DK thường gợi ý rằng một căn bệnh lan rộng có thể xoá sổ phần lớn nhân loại. Chúng ta vẫn nói về các đại dịch và có thể chưa đủ khả năng làm được nhiều điều để đối phó với chúng. Thuốc kháng sinh của chúng ta đang phần nào mất tác dụng. Tôi đã đọc về dịch cúm Tây Ban Nha sau Chiến tranh Thế giới thứ nhất. Các ước tính về số người chết dao động từ hai mươi lăm đến năm mươi triệu, và có người nói lên đến một trăm triệu. Theo một nghĩa nào đó, tất cả những điều ấy có thể đã là một phần của Thiên Cơ.

We do not see from the standpoint of Sanat Kumara or the Lords of Karma. Drastic methods are sometimes used, as in the destruction of much of Atlantis. We know from the Tibetan that America, or the United States, was considered the center of the old Atlantean continent and remained. Atlantis was really a global civilization, and not all of it went beneath the waves. How many times have we been through the cleaning of the slate of human history?

Chúng ta không nhìn từ quan điểm của Sanat Kumara hay các Đấng Chưởng Quản Nghiệp Quả. Đôi khi những phương pháp quyết liệt được sử dụng, như trong sự huỷ diệt phần lớn Atlantis. Qua Chân sư Tây Tạng, chúng ta biết rằng châu Mỹ, hay Hoa Kỳ, từng được xem là trung tâm của lục địa Atlantis cổ và đã tồn tại qua biến cố ấy. Atlantis thực sự là một nền văn minh toàn cầu, và không phải toàn bộ nền văn minh ấy đều chìm dưới sóng biển. Chúng ta đã trải qua việc xoá sạch những dấu tích trong lịch sử nhân loại bao nhiêu lần rồi?

I think of people now suffering from tsunamis, typhoons, and hurricanes, with flimsy houses and no protection. On a first-ray monadic planet, Earth, we are forced to learn detachment from form. DK says all of us have experienced violent deaths, buried deep in the subconscious, which can come to the surface.

Tôi nghĩ đến những người hiện đang chịu khổ vì sóng thần, bão nhiệt đới và cuồng phong, với những ngôi nhà mong manh và không có gì che chở. Trên Trái Đất, một hành tinh có cung chân thần là cung một, chúng ta buộc phải học cách tách rời khỏi hình tướng. Chân sư DK nói rằng tất cả chúng ta đều từng trải qua những cái chết dữ dội; ký ức về chúng chôn sâu trong tiềm thức và có thể trồi lên bề mặt.

He says the subconscious can be whipped up like a seething pot. Secret impulses and latent attitudes come out that would surprise the people who hold them. You say you have never thought that way or held

Ngài nói tiềm thức có thể bị khuấy động như một nồi nước sôi sục. Những thôi thúc thầm kín và những thái độ tiềm ẩn bộc lộ, khiến chính những người mang chúng cũng phải ngạc nhiên. Các bạn nói mình chưa bao giờ

such an attitude, but dig deep and you find long-buried impulses of which ordinary consciousness is unaware. A great psychological and physical cleansing is going on. We are not through it yet.

suy nghĩ như vậy hay có thái độ như thế, nhưng khi đào sâu, các bạn sẽ tìm thấy những thôi thúc đã bị chôn vùi từ lâu mà tâm thức thông thường không biết đến. Một cuộc thanh lọc lớn về tâm lý và thể chất đang diễn ra. Chúng ta vẫn chưa vượt qua hết cuộc thanh lọc ấy.

[16] When He Whom all disciples serve was on Earth two thousand years ago,

[16] Khi Đấng mà mọi đệ tử đều phụng sự còn ở trên Trái Đất cách đây hai nghìn năm,

DK usually uses the title 'my Master' for Master Kuthumi, but I have noted that he sometimes uses it for the Christ.

Chân sư DK thường dùng danh xưng "Chân sư của Tôi" để chỉ Chân sư Kuthumi, nhưng tôi nhận thấy đôi khi Ngài cũng dùng danh xưng ấy để chỉ Đức Christ.

When He Whom all disciples serve was on Earth two thousand years ago,

Khi Đấng mà tất cả đệ tử đều phụng sự hiện diện trên Trái Đất cách đây hai nghìn năm,

[17] He said that secret things would be made plain; by this emergence of the good and of the bad into prominence, men will arrive at knowledge, at understanding, and will be forced to take those steps which will be needed to [Page 424] build a new and better world, based on the Law of Love and not on the Law of Separateness and hate. This is what is happening today.

[17] Ngài đã nói rằng những điều bí mật sẽ được phơi bày; qua sự nổi bật của cả điều thiện lẫn điều ác, con người sẽ đạt đến tri thức, đến sự thấu hiểu, và buộc phải thực hiện những bước cần thiết để [Page 424] xây dựng một thế giới mới tốt đẹp hơn, đặt nền tảng trên Định luật Bác Ái thay vì Định luật Chia Rẽ và thù hận. Đó chính là điều đang diễn ra ngày nay.

That was written about eighty years ago. Not much has changed in this regard.

Những lời ấy được viết cách đây khoảng tám mươi năm. Về phương diện này, chưa có nhiều thay đổi.

Under Pluto, secret things are being made plain. Things hidden in the lower parts of the aura, whether symbolically or factually, will emerge. Think of the serpent under Morya's foot and St. George killing the dragon. You begin to wonder about the position of those forces beneath the feet within the aura. Some statements about

Dưới ảnh hưởng của Sao Diêm Vương, những điều bí mật đang được phơi bày. Những gì ẩn giấu ở các phần thấp của hào quang, dù theo nghĩa biểu tượng hay thực tế, đều sẽ xuất hiện. Hãy nghĩ đến con rắn dưới chân Chân sư Morya và Thánh George giết rồng. Các bạn bắt đầu tự hỏi về vị trí của những mãnh lực ấy bên dưới bàn chân, trong hào quang. Một số phát biểu về các cấu

esoteric structures and anatomy are symbolic and others are factual.

trúc và giải phẫu nội môn mang tính biểu tượng, còn những phát biểu khác mô tả thực tế.

[18] I have said also that the Forces of Light are nearing the Earth and that the Hierarchy is coming steadily closer to mankind.

[18] Tôi cũng đã nói rằng các Mãnh Lực Ánh Sáng đang đến gần Trái Đất và Thánh đoàn đang ngày càng tiến gần nhân loại.

We work with that premise. We work for the returning Hierarchy, many of whom are to reappear before the Christ himself, preparing the way as we have to prepare it.

Chúng ta làm việc dựa trên tiền đề ấy. Chúng ta làm việc cho sự trở lại của Thánh đoàn; nhiều thành viên của Thánh đoàn sẽ tái xuất hiện trước chính Đức Christ, dọn đường cũng như chúng ta phải dọn đường.

Forgetting the things which lie behind, I will strive towards my higher spiritual possibilities. I dedicate myself anew to the service of the Coming One and will do all I can to prepare men's minds and hearts for that event. I have no other life intention. (Alice A. Bailey, *Discipleship in the New Age, Volume II*, pp. 226–227.)

Quên đi những điều đã ở lại phía sau, tôi sẽ nỗ lực hướng đến những khả năng tinh thần cao hơn của mình. Tôi một lần nữa hiến mình phụng sự Đấng Đang Đến và sẽ làm tất cả những gì có thể để chuẩn bị thể trí và trái tim con người cho sự kiện ấy. Tôi không có mục đích sống nào khác. (Alice A. Bailey, *Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tr. 226–227.)

We have to work with much denser ignorance in preparing. The disciple connected to Master DK's Ashram takes this responsibility and possibility as a working hypothesis. It has become a conviction for some. This is a big review. I appreciate DK giving us one, since there is so much material that one can lose one's place.

Trong công việc chuẩn bị, chúng ta phải làm việc với sự vô minh dày đặc hơn nhiều. Người đệ tử có liên hệ với ashram của Chân sư DK lấy trách nhiệm và khả năng này làm một giả thuyết để hành động. Với một số người, điều ấy đã trở thành niềm xác tín. Đây là một phần ôn lại bao quát. Tôi trân trọng việc Chân sư DK dành cho chúng ta phần ôn lại này, vì có quá nhiều tài liệu đến mức người ta có thể lạc mất chỗ mình đang theo dõi.

The book is linked to a historical past. Those events have passed, but the themes underlying them have not. He is concerned with the spiritual principles we must evoke in our lives to uphold the good and drive

Cuốn sách gắn với một quá khứ lịch sử. Những sự kiện ấy đã qua, nhưng các chủ đề nằm bên dưới chúng thì chưa. Ngài quan tâm đến những nguyên khí tinh thần mà chúng ta phải gợi lên trong đời sống để duy trì điều thiện và xua đuổi những ảnh hưởng

away evil influences, more than with the details of outer circumstances.

tà ác, hơn là các chi tiết của hoàn cảnh bên ngoài.

I think the first step is to clear the ethers and drive those energies back to the astral plane. Then, when sufficient forces can stand with massed intent, we can clear humanity's astral body and our own. An etheric body clogged with negative forces is little help to the environment. Low desire, weak aspiration, and lack of love in our astral bodies will do little to relieve the world's glamours.

Tôi nghĩ bước đầu tiên là thanh lọc các chất dĩ thái và đẩy những năng lượng ấy trở lại cõi cảm dục. Sau đó, khi có đủ mãnh lực cùng đứng vững với ý hướng tập trung hợp nhất, chúng ta có thể thanh lọc thể cảm dục của nhân loại và thể cảm dục của chính mình. Một thể dĩ thái tắc nghẽn vì các mãnh lực tiêu cực chẳng giúp ích được bao nhiêu cho môi trường xung quanh. Dục vọng thấp kém, khát vọng yếu ớt và sự thiếu tình thương trong các thể cảm dục của chúng ta sẽ chẳng giúp làm giảm những ảo cảm của thế giới được bao nhiêu.

The same applies to illusion and the power of clear thought.

Điều tương tự cũng áp dụng cho ảo tưởng và quyền năng của tư duy sáng rõ.

We have to see through and beyond inadequate interpretations and assumptions. The Tibetan goes on.

Chúng ta phải nhìn xuyên qua và vượt lên trên những cách diễn giải cùng các giả định thiếu thoả đáng. Chân sư Tây Tạng nói tiếp.

[19] These basic events, these subjective happenings and these spiritual determinations—under the Law of Action and Reaction—

[19] Những sự kiện căn bản này, những diễn biến chủ quan này và những quyết định tinh thần này—dưới Định luật Tác Động và Phản Tác Động—

That is the Law of Karma.

Đó là Định luật Nghiệp Quả.

[20] have evoked a more rapid response from the Forces of Evil (present in our planetary life) than from humanity.

[20] đã khơi dậy sự đáp ứng từ các Mãnh Lực Tà Ác (hiện diện trong sự sống hành tinh của chúng ta) nhanh hơn từ nhân loại.

Humanity always seems slow to respond.

Nhân loại dường như lúc nào cũng chậm đáp ứng.

Perhaps it does not want to admit how serious things are and childishly hopes they will go away. Consider the delay in the United States entering both world wars. It entered the First World War about three

Có lẽ nhân loại không muốn thừa nhận tình hình nghiêm trọng đến mức nào và ngây thơ hy vọng mọi chuyện sẽ tự qua đi. Hãy xét sự chậm trễ của Hoa Kỳ trong việc tham gia cả hai cuộc thế chiến. Hoa Kỳ tham gia Chiến

years after it began. In the Second World War, it did not enter until four years after Britain and France, Britain especially, declared war on Germany in 1939.

tranh Thế giới thứ nhất khoảng ba năm sau khi chiến tranh bắt đầu. Trong Chiến tranh Thế giới thứ hai, Hoa Kỳ chỉ tham chiến bốn năm sau khi Anh và Pháp, đặc biệt là Anh, tuyên chiến với Đức vào năm 1939.

It took Pearl Harbor and Franklin Roosevelt's wise guidance to bring that great neutral country into the war. That tardy response is tamasic. The response of the Forces of Evil looks rajasic.

Phải có trận Trân Châu Cảng và sự dẫn dắt sáng suốt của Franklin Roosevelt mới đưa được quốc gia trung lập lớn ấy vào cuộc chiến. Sự đáp ứng chậm chạp ấy mang tính tamas. Sự đáp ứng của Các Mãnh Lực Tà Ác có vẻ mang tính rajas.

[21] Certain great Forces or embodied Energies of darkness and of evil organised themselves and took the needed steps (so they believed) to prevent humanity from stepping onward into light.

[21] Một số Mãnh Lực lớn lao hay những Năng Lượng hiện thân của bóng tối và tà ác đã tự tổ chức và thực hiện những bước mà chúng cho là cần thiết để ngăn nhân loại tiến vào ánh sáng.

DK does not go far in describing these beings. He calls speculation about them fruitless and dangerous. He tells us there are six leaders in the East and six in the West.

Chân sư DK không đi sâu vào việc mô tả những sinh linh này. Ngài cho rằng suy đoán về chúng là vô ích và nguy hiểm. Ngài cho chúng ta biết có sáu kẻ lãnh đạo ở phương Đông và sáu ở phương Tây.

I think some German scientific and anthropological expeditions to the East were attempts to find these leaders and gain occult powers they thought would ensure victory. Their pursuit of war had many occult dimensions.

Tôi nghĩ một số đoàn thám hiểm khoa học và nhân học của Đức đến phương Đông là những nỗ lực nhằm tìm ra các kẻ lãnh đạo này và có được những quyền năng huyền bí mà họ cho rằng sẽ bảo đảm chiến thắng. Việc họ theo đuổi chiến tranh có nhiều chiều kích huyền bí.

Certain great Forces or embodied Energies of darkness and of evil organised themselves and took the needed steps (so they believed)

Một số Mãnh Lực lớn lao, hay những Năng Lượng hiện thân của bóng tối và điều ác, đã tự tổ chức và thực hiện những bước mà chúng tin là cần thiết

The Tibetan can see the war's outcome now. He knows it has been won.

Lúc này, Chân sư Tây Tạng đã có thể thấy kết cục của cuộc chiến. Ngài biết chiến thắng đã thuộc về phe Đồng Minh.

It is April 1944. Since the Sun moved northward in 1942, he and the Hierarchy knew the war had been won inwardly. The remaining task was to work it out on the outer plane, drastic as some last battles were. Imagine Germany facing the advance of the Soviet forces on one side and the British, French, Americans, and others on the other. Germany began a two-front war and ended it with massive armies closing in on both sides.

Đó là tháng Tư năm 1944. Kể từ khi Mặt Trời chuyển về phía bắc vào năm 1942, Ngài và Thánh đoàn đã biết rằng cuộc chiến đã giành được thắng lợi ở bên trong. Nhiệm vụ còn lại là thực hiện thắng lợi ấy trên cõi bên ngoài, dù một số trận chiến cuối cùng khốc liệt đến đâu. Hãy hình dung nước Đức đối diện với bước tiến của quân đội Liên Xô từ một phía, và quân Anh, Pháp, Mỹ cùng các lực lượng khác từ phía kia. Đức bắt đầu một cuộc chiến trên hai mặt trận và kết thúc cuộc chiến khi những đạo quân khổng lồ khép vòng vây từ cả hai phía.

There was great destruction. We need to know only that these forces exist.

Sự tàn phá rất lớn. Chúng ta chỉ cần biết rằng những mãnh lực này tồn tại.

[22] They availed themselves of the weaknesses, the selfishness and the self-interest of man; just as good can stimulate the latent goodness in mankind into expression, so evil can evoke greater evil from those susceptible from innate weakness, and from the unthinking and emotional:

[22] Chúng lợi dụng những nhược điểm, tính ích kỷ và sự tư lợi của con người; cũng như điều thiện có thể kích thích tính thiện tiềm tàng trong nhân loại biểu lộ, điều ác cũng có thể khơi dậy điều ác lớn hơn nơi những người dễ chịu ảnh hưởng vì sự yếu đuối bẩm sinh, và nơi những người thiếu suy nghĩ, nặng cảm xúc:

just as good can stimulate the latent goodness in mankind into expression, so evil can evoke greater evil from those susceptible from innate weakness, and from the unthinking and emotional:

cũng như điều thiện có thể kích thích tính thiện tiềm ẩn trong nhân loại biểu lộ, điều ác có thể gợi lên điều ác lớn hơn từ những người dễ chịu tác động do sự yếu đuối bẩm sinh, cũng như từ những người không suy nghĩ và thiên về cảm xúc:

That is the demagogue's power to sweep in people unable to submit what is said to intelligent review.

Đó là quyền năng của kẻ mị dân trong việc lôi cuốn những người không thể dùng trí tuệ để xem xét những lời mình nghe.

[23] the Forces of Light work only with men's souls. Lies, false teaching, evil propaganda, a war of nerves, the culture of fear, the organisation of groups and of isolated workers in every nation pledged to undermine righteousness and distort the

[23] các Mãnh Lực Ánh Sáng chỉ làm việc với linh hồn con người. Sự dối trá, giáo huấn sai lạc, tuyên truyền độc hại, chiến tranh cân não, việc nuôi dưỡng nỗi sợ hãi, việc tổ chức những nhóm và những người hoạt động riêng lẻ tại mọi quốc gia, cam

truth, went rapidly forward. Great and fundamental truths were twisted to meet the ends of the evil workers.

kết phá hoại lẽ phải và xuyên tạc chân lý, đều tiến triển nhanh chóng. Những chân lý lớn lao và căn bản đã bị bóp méo để phục vụ mục đích của những kẻ hoạt động tà ác.

DK also commented that the Forces of Darkness are often first to seize on a new theme and use it for their ends. 'Joy through strength' and 'strength through joy' were like a mantram used with the Hitler Youth to train them in a hateful orientation. The Forces of Light seem slower to wake up. We can question how alert they are even now.

Chân sư DK cũng nhận xét rằng Các Mãnh Lực Bóng Tối thường là những kẻ đầu tiên nắm lấy một chủ đề mới và sử dụng nó cho mục đích của chúng. "Hoan hỉ qua sức mạnh" và "sức mạnh qua hoan hỉ" giống như một mantram dùng với Thanh niên Hitler để huấn luyện họ theo một định hướng đầy thù hận. Các Mãnh Lực Ánh Sáng dường như thức tỉnh chậm hơn. Chúng ta có thể đặt câu hỏi về mức độ tỉnh thức của họ ngay cả lúc này.

[24] The doctrine, for instance, of the super-race was interpreted to mean the superiority of the German nation and culture to all in the West, whilst the divinity of the Sons of Heaven (the Japanese race) was emphasised to all in the East.

[24] Chẳng hạn, học thuyết về siêu chủng tộc đã được diễn giải thành sự ưu việt của dân tộc và nền văn hoá Đức so với tất cả các dân tộc và nền văn hoá ở phương Tây, trong khi thiên tính của các Thiên Tử (dân tộc Nhật Bản) lại được nhấn mạnh với tất cả mọi người ở phương Đông.

The Japanese also seized on racial superiority and looked on their antagonists of the fifth root race as inferior. We are told Hitler was elated to make an alliance with Japan, a people he said had never been defeated in war.

>Người Nhật cũng nắm lấy tư tưởng ưu việt chủng tộc và xem các đối thủ thuộc Giống dân gốc thứ năm là thấp kém. Chúng ta được biết Hitler đã rất phấn khởi khi lập liên minh với Nhật Bản, một dân tộc mà hắn nói là chưa từng thất bại trong chiến tranh.

Had Germany and the Axis won, I think Nazi racial doctrines would have led to the elimination of the Japanese, with atomic weapons available to do it. Humanity and the planet were spared that hellish future. Excuse the pop-ups. They will at least document when this was made.

Nếu Đức và phe Trục chiến thắng, tôi nghĩ các học thuyết chủng tộc của Quốc xã sẽ dẫn đến việc tiêu diệt người Nhật, khi đã có vũ khí nguyên tử để thực hiện điều đó. Nhân loại và hành tinh đã thoát khỏi tương lai địa ngục ấy. Xin thứ lỗi về những cửa sổ bật lên. Ít nhất chúng cũng ghi lại thời điểm thực hiện bài này.

[25] The bewildered peoples of both nations were led to believe that they had a

[25] Người dân hoang mang của cả hai quốc gia đã bị dẫn dắt đến chỗ tin rằng họ có một

great and spiritual mission to dominate the world.

sứ mệnh tinh thần lớn lao là thống trị thế giới.

They appealed to people's highest ideals. As I told you, the wife of the cruel Reinhard Heydrich, who was among those planning the Final Solution with Adolf Eichmann, thought he was involved in a noble cause, and he was also convinced of that.

Họ khơi gợi những lý tưởng cao cả nhất của con người. Như tôi đã nói với các bạn, vợ của Reinhard Heydrich tàn bạo, một trong những kẻ cùng Adolf Eichmann hoạch định Giải Pháp Cuối Cùng, nghĩ rằng chồng mình đang tham gia một sự nghiệp cao quý, và chính hắn cũng tin chắc như vậy.

It is possible to fool ourselves, giving even the cruelest idealism seemingly heavenly roots. The perpetrator, so wrapped in glamour, does not see the cruelty and horror.

Chúng ta có thể tự lừa dối mình, khiến ngay cả thứ chủ nghĩa lý tưởng tàn nhẫn nhất cũng có vẻ bắt nguồn từ cõi trời. Kẻ gây tội ác, chìm sâu trong ảo cảm đến vậy, không nhìn thấy sự tàn nhẫn và kinh hoàng.

The bewildered peoples of both nations were led to believe that they had a great and spiritual mission to dominate the world.

Nhân dân hoang mang của cả hai quốc gia bị dẫn dắt đến chỗ tin rằng họ có một sứ mệnh tinh thần vĩ đại là thống trị thế giới.

Germany and Japan, perhaps Italy less so. Hitler spoke of Providence as though it were a god who would be disappointed, made decrees, and issued demands.

Đức và Nhật Bản, có lẽ Ý thì ít hơn. Hitler nói về Thiên Hựu như thể đó là một vị thần sẽ thất vọng, ban sắc lệnh và đưa ra những đòi hỏi.

He appealed to the sense of a greater being or force. I suspect he believed in it, and it could bring along people whose spiritual aims had not been fully replaced by Norse gods.

Hắn khơi gợi cảm nhận về một sinh mệnh hay mãnh lực lớn lao hơn. Tôi ngờ rằng hắn tin vào điều ấy, và điều ấy có thể lôi cuốn những người mà các mục tiêu tinh thần chưa bị các vị thần Bắc Âu thay thế hoàn toàn.

[26] This was the first result of the approach of the Kingdom of God to the earth, or rather to the physical plane. In that kingdom men of all races will demonstrate their divinity; the kingdom of souls will be recognised as the universal home and race of all men.

[26] Đây là kết quả đầu tiên của việc Thiên Giới tiến gần Trái Đất, hay đúng hơn là tiến gần cõi hồng trần. Trong giới ấy, những người thuộc mọi thành phần nhân loại sẽ biểu lộ thiên tính của mình; giới linh hồn sẽ được nhận biết là mái nhà chung và cộng đồng nhân loại chung của tất cả mọi người.

the kingdom of souls will be recognised as the universal home and race of all men.

giới linh hồn sẽ được nhìn nhận là mái nhà chung và chủng tộc chung của toàn thể loài người.

[27] Separative nationalities will, in that kingdom, have no place or recognition.

[27] Trong giới ấy, những bản sắc dân tộc mang tính chia rẽ sẽ không có chỗ đứng hay được thừa nhận.

Such were the glamours under which millions labored not so long ago, and others are emerging. I said to Tuija yesterday that it looks as though the Nazis are back.

Đó là những ảo cảm đã đè nặng lên hàng triệu người cách đây chưa lâu, và những ảo cảm khác đang xuất hiện. Hôm qua tôi đã nói với Tuija rằng dường như bọn Quốc xã đã trở lại.

Thousands calling themselves white nationalists now embrace a militant doctrine of white superiority. That is an exalted form of egotism, much like what happened in Germany. Perhaps the Second World War made such a deep mark in the consciousness of humanity, now reincarnated, that people will not accept the triumph of those separative powers. Some have overcome the tendencies by suffering greatly and seeing the outcome of the war.

Hàng nghìn người tự xưng là những người dân tộc chủ nghĩa da trắng hiện đang theo đuổi một học thuyết hiếu chiến về sự ưu việt của người da trắng. Đó là một dạng tự tôn được đề cao, rất giống những gì đã xảy ra ở Đức. Có lẽ Chiến tranh Thế giới thứ hai đã để lại một dấu ấn sâu đậm đến mức trong tâm thức của nhân loại, nay đã tái sinh, khiến con người sẽ không chấp nhận chiến thắng của những quyền lực chia rẽ ấy. Một số người đã vượt qua những khuynh hướng đó nhờ chịu nhiều đau khổ và chứng kiến kết cục của cuộc chiến.

Others have not learned. It seems we are facing another such war. Some call it a renewal of the Civil War, though with different opponents. It is harder to deal with because those who promote racial superiority based on appearance are not concentrated geographically. There may be concentrations in the southern United States, but this is spread across the Western world.

Những người khác vẫn chưa học được bài học. Dường như chúng ta đang đối diện với một cuộc chiến như thế nữa. Một số người gọi đó là sự tái diễn của cuộc Nội chiến, dù với những đối thủ khác. Việc đối phó khó khăn hơn vì những người cổ vũ sự ưu việt chủng tộc dựa trên vẻ ngoài không tập trung tại một khu vực địa lý. Có thể có những nơi tập trung ở miền nam Hoa Kỳ, nhưng hiện tượng này lan khắp thế giới phương Tây.

They think the white race must triumph and overlook every race's great contribution to humanity. These matters are in the Manu's department and we cannot say what his

Họ nghĩ chủng tộc da trắng phải chiến thắng và bỏ qua sự đóng góp to lớn của mọi chủng tộc cho nhân loại. Những vấn đề này thuộc ban của Đức Manu, và chúng ta không thể

plans are. Blind cruelty and superficial thinking are not his way. DK speaks of a coming race, perhaps during the millions of years of the sixth root race, in which outer humanity will have mixed to produce a homogeneous, perhaps golden, color.

nói kế hoạch của Ngài là gì. Sự tàn nhẫn mù quáng và tư duy hời hợt không phải là đường lối của Ngài. Chân sư DK nói về một chủng tộc tương lai, có lẽ trong hàng triệu năm của Giống dân gốc thứ sáu, khi nhân loại xét về hình tướng bên ngoài sẽ pha trộn để tạo ra một màu da đồng nhất, có lẽ là màu vàng kim.

There will still be differences in the Egoic Lotus and causal body.

Vẫn sẽ có những khác biệt trong Hoa Sen Chân Ngã và thể nguyên nhân.

If we thought of people in terms of their Egoic Lotus instead of outer appearance, we would go far toward overcoming superficial racism. I am sure the Manu has much to do with relationships among races, with migrations and interactions where needed. He is trying to create a vessel for the human soul sufficiently sensitive and strong to bear growing inner intensity.

Nếu nghĩ về con người qua Hoa Sen Chân Ngã của họ thay vì vẻ ngoài, chúng ta sẽ tiến xa trong việc vượt qua chủ nghĩa phân biệt chủng tộc hời hợt. Tôi chắc chắn Đức Manu có vai trò lớn trong các mối quan hệ giữa những chủng tộc, trong những cuộc di cư và sự tương tác ở nơi cần thiết. Ngài đang cố gắng tạo ra một vận cụ cho linh hồn con người, đủ nhạy cảm và mạnh mẽ để chịu đựng cường độ ngày càng tăng ở bên trong.

DK pointed to a weakness in the human physical frame and said the new esoteric schools would help overcome it. The Manu and those of his Ashrams have the knowledge for a solution. Knowing so little, we must leave it to the Manu and the initiates and Masters around him to strengthen and sensitize humanity wisely.

Chân sư DK đã chỉ ra một điểm yếu trong cấu trúc thể chất của con người và nói rằng các trường nội môn mới sẽ giúp khắc phục điểm yếu ấy. Đức Manu và những vị trong các ashram của Ngài có tri thức để tìm ra giải pháp. Vì biết quá ít, chúng ta phải để Đức Manu cùng các điểm đạo đồ và Chân sư quanh Ngài đảm nhiệm việc tăng cường sức mạnh và độ nhạy cảm của nhân loại một cách sáng suốt.

We are on page 425 and began around page 423. I may be talking more than I am reading.

Chúng ta đang ở trang 425 và đã bắt đầu khoảng trang 423. Có lẽ tôi đang nói nhiều hơn là đọc.

[28] [Page 425] The Forces of Evil sought for those leaders and groups who are the materialistic correspondence to the spiritual leaders and those who seek to guide humanity along right lines.

[28] [Page 425] Các Mãnh Lực Tà Ác tìm kiếm những lãnh tụ và những nhóm tương ứng về mặt duy vật với các vị lãnh đạo tinh thần và những người đang tìm cách hướng dẫn nhân loại đi theo đường lối đúng đắn.

That is interesting. We are told the great battle in India had the same leaders.

Điều đó thật thú vị. Chúng ta được biết trận chiến vĩ đại ở Ấn Độ cũng có chính những kẻ lãnh đạo ấy.

[29] They took possession (and I use this word with deliberation) of the evil men who led the Axis Powers—Hitler, Tojo, Goebbels, Ribbentrop, Himmler and—to a much lesser degree—Mussolini, Hess, Goering and others.

[29] Chúng đã chiếm hữu (và Tôi dùng từ này một cách có chủ ý) những kẻ tà ác lãnh đạo các Cường Quốc Phe Trục—Hitler, Tojo, Goebbels, Ribbentrop, Himmler và—ở mức độ thấp hơn nhiều—Mussolini, Hess, Goering cùng những kẻ khác.

Rudolf Hess speaks with utter fanaticism based on true belief. He was a quixotic man who parachuted into England on an idea of his own for peace between England and Germany and was locked up for the rest of his life. Mussolini, Hess, and Göring are in the second category. I find it interesting that Ribbentrop is included in the first.

Rudolf Hess nói với sự cuồng tín tuyệt đối dựa trên niềm tin chân thành. Hắn là một người viển vông đã nhảy dù xuống Anh theo ý tưởng riêng về hoà bình giữa Anh và Đức, rồi bị giam suốt phần đời còn lại. Mussolini, Hess và Göring thuộc nhóm thứ hai. Tôi thấy thú vị khi Ribbentrop được xếp vào nhóm thứ nhất.

Tōjō and Goebbels you expect, and Himmler when you know his ideals. Streicher seems outwardly very evil. Perhaps he is among the others. From his effect I might put him in the first group.

Tōjō và Goebbels thì có thể đoán trước, và Himmler cũng vậy khi các bạn biết những lý tưởng của hắn. Nhìn bề ngoài, Streicher có vẻ rất tà ác. Có lẽ hắn nằm trong số những kẻ khác. Xét ảnh hưởng của hắn, có lẽ tôi sẽ xếp hắn vào nhóm thứ nhất.

[30] They completely overpowered the minds of these men, already distorted with ambition and sadistic inclinations.

[30] Chúng hoàn toàn khống chế thể trí của những người này, vốn đã méo mó vì tham vọng và những khuynh hướng bạo dâm.

The six in the East and six in the West possessed those ambitious men. They added an ancient evil to the evil already there.

Sáu kẻ ở phương Đông và sáu kẻ ở phương Tây đã chiếm hữu những con người đầy tham vọng ấy. Chúng thêm một điều ác cổ xưa vào điều ác vốn đã hiện hữu ở đó.

[31] Who, you ask, do I mean by "they"? I mean those intelligent evil,

[31] Các bạn hỏi rằng khi nói "chúng", Tôi muốn nói tới ai? Tôi muốn nói tới những Cá Thể thông minh, tà ác,

Notice the emphasis on the third ray. The Monad is probably on the third ray. DK says

Hãy lưu ý sự nhấn mạnh vào cung ba. Chân thần có lẽ thuộc cung ba. Có chỗ Chân sư DK

at one point that their souls are on the first ray, or perhaps its first subray.

nói rằng linh hồn của chúng thuộc cung một, hoặc có lẽ thuộc cung phụ thứ nhất của cung ấy.

I mean those intelligent evil,

Tôi muốn nói đến những kẻ thông minh nhưng tà ác,

[32] unloving, hateful Individualities who are to the world of selfish and material focus what the Hierarchy of Masters, working under the Christ, are to struggling human aspirants.

[32] không có tình thương và đầy thù hận; đối với thế giới tập trung vào sự ích kỷ và vật chất, chúng giữ vai trò tương ứng với vai trò của Thánh đoàn các Chân sư, hoạt động dưới sự dẫn dắt của Đức Christ, đối với những người chí nguyện đang nỗ lực vươn lên.

That is another description of who they are. They are still here. The door where evil dwells has been left ajar.

Đó là một mô tả khác về chúng. Chúng vẫn còn ở đây. Cánh cửa nơi điều ác cư ngụ vẫn để hé mở.

They work with such stealth that one does not suspect it. That is a source of their power.

Chúng hoạt động kín đáo đến mức người ta không hề nghi ngờ. Đó là một nguồn sức mạnh của chúng.

Who, you ask, do I mean by "they"? I mean those intelligent evil, unloving, hateful Individualities

Các bạn hỏi Tôi muốn nói đến ai khi dùng từ "chúng"? Tôi muốn nói đến những Cá Thể thông minh nhưng tà ác, không có tình thương và đầy thù hận

Notice the capital I.

Hãy lưu ý chữ I viết hoa.

who are to the world of selfish and material focus what the Hierarchy of Masters, working under the Christ, are to struggling human aspirants.

có vai trò đối với thế giới tập trung vào ích kỷ và vật chất tương tự như vai trò của Thánh đoàn các Chân sư, hoạt động dưới sự chỉ đạo của Đức Christ, đối với những người chí nguyện đang phấn đấu trong nhân loại.

The Hierarchy's students are struggling upward. The pawns of these evil individualities want to conquer and be masters in the outer world, at least for the moment.

Các đạo sinh của Thánh đoàn đang nỗ lực vươn lên. Những quân cờ của các cá thể tà ác này muốn chinh phục và làm những Bậc Thầy trong thế giới bên ngoài, ít nhất là vào lúc này.

[33] The power of these evil forces is enormous, for they recognise no restrictions or ordinary decent, human limitations;

What are they called? Lords of something, if they are lords. They are characterized by wicked pride and hateful lust. Ugly words, but they fit.

The power of these evil forces is enormous, for they recognise no restrictions or ordinary decent, human limitations;

[34] they work through violence, coercion, cruelty, hate, terror and lies; they aim to subjugate the human consciousness through the complete control of men's minds,

That is never allowed to a student of the White Brotherhood or to the Brotherhood itself. No one may sway a brother's mind. They do want to sway it, and they do.

[35] through the withholding of good and the promulgation of evil.

they aim to subjugate the human consciousness through the complete control of men's minds, through the withholding of good and the promulgation of evil.

[36] They stimulate the brains of men through the extent of their evil and magical knowledge;

[33] Quyền năng của những mãnh lực tà ác này vô cùng lớn, vì chúng không thừa nhận bất kỳ sự hạn chế hay những giới hạn thông thường của sự tử tế và tính người;

Chúng được gọi là gì? Những Chúa Tể của điều gì đó, nếu chúng là các chúa tể. Đặc trưng của chúng là lòng kiêu hãnh độc ác và dục vọng đầy thù hận. Những từ ngữ xấu xí, nhưng rất phù hợp.

Quyền năng của các mãnh lực tà ác này vô cùng to lớn, vì chúng không thừa nhận bất kỳ sự hạn chế nào hay những giới hạn thông thường của phẩm hạnh và nhân tính;

[34] chúng hoạt động qua bạo lực, cưỡng ép, tàn ác, thù hận, khủng bố và dối trá; chúng nhằm khuất phục tâm thức con người bằng cách kiểm soát hoàn toàn thể trí con người,

Điều đó không bao giờ được phép đối với một đạo sinh của Huynh đệ Đoàn Chánh đạo hay đối với chính Huynh đệ Đoàn. Không ai được thao túng thể trí của một huynh đệ. Các mãnh lực ấy quả thực muốn thao túng thể trí, và chúng làm như vậy.

[35] thông qua việc ngăn giữ điều thiện và truyền bá điều ác.

chúng nhằm khuất phục tâm thức con người bằng cách kiểm soát hoàn toàn thể trí của con người, bằng cách ngăn chặn điều thiện và truyền bá điều ác.

[36] Chúng kích thích bộ não con người bằng vốn tri thức sâu rộng về điều ác và huyền thuật;

There is very knowledgeable occultism involved. They can back their ill will with knowledge.

Điều này có sự tham gia của huyền bí học với kiến thức rất sâu rộng. Chúng có thể dùng tri thức để hậu thuẫn cho ác ý của mình.

[37] I mean this literally and physically.

[37] Tôi nói điều này theo nghĩa đen và về mặt thể chất.

The men mentioned were taken over. Their own tendencies made them easy and attractive targets. Without the Hierarchy, humanity would have gone down to defeat. The Lords of Liberation saved the day in the end. Just over an hour has passed.

>Những người vừa được nhắc đến đã bị chiếm quyền điều khiển. Chính các khuynh hướng của họ khiến họ trở thành những mục tiêu dễ dàng và hấp dẫn. Nếu không có Thánh đoàn, nhân loại hẳn đã thất bại. Cuối cùng, các Đấng Giải Thoát đã cứu vãn tình thế. Vừa hơn một giờ đã trôi qua.

[38] The Great White Lodge, working under the inspiration of the Christ and of Shamballa, functions necessarily under certain spiritual restrictions. Coercion is not permitted;

[38] Thánh đoàn, hoạt động dưới cảm hứng của Đức Christ và Shamballa, tất yếu phải tuân theo một số hạn chế tinh thần. Không được phép cưỡng ép;

As Morya says, you are never allowed to hit another's center of will with your arrow, which may be Plutonic. The will must remain free. They are not trying to produce automatons. Free will determines whether the potential aspirant follows the way of light.

Như Chân sư Morya nói, các bạn không bao giờ được phép dùng mũi tên của mình bắn vào trung tâm ý chí của người khác; mũi tên ấy có thể mang tính chất Sao Diêm Vương. Ý chí phải luôn tự do. Các Ngài không tìm cách tạo ra những con người máy. Ý chí tự do quyết định liệu một người chí nguyện tiềm năng có đi theo con đường ánh sáng hay không.

Coercion is not permitted;

Không được phép cưỡng ép;

[39] the minds of men must be and are left free; the stimulation of the souls of men is permitted, because it results in the stimulation of the expression of love and of understanding, leading to right human relations.

[39] thể trí con người phải được và thực sự được để tự do; việc kích thích linh hồn con người được cho phép, vì điều đó kích thích sự biểu lộ tình thương và sự thấu hiểu, dẫn đến những mối quan hệ đúng đắn giữa người với người.

The Forces of Light have an initial handicap, though their methods prevail in the long

Các Mãnh Lực Ánh Sáng gặp một trở ngại ban đầu, dù về lâu dài các phương pháp của

run. That may explain why the students respond slowly, almost too late. The pawns of darkness respond at once to methods without restrictions.

Các Ngài sẽ thắng thế. Điều đó có thể giải thích vì sao các đạo sinh đáp ứng chậm, gần như quá muộn. Những quân cờ của bóng tối đáp ứng ngay lập tức với các phương pháp không chịu bất kỳ giới hạn nào.

[40] These spiritual restrictions greatly slow down the progress of the Forces of Light;

[40] Những hạn chế tinh thần này làm chậm đáng kể bước tiến của các Mãnh Lực Ánh Sáng;

That is interesting.

Điều đó thật đáng chú ý.

[41] it should interest you to remember that the length of the war was partly dependent upon the inability of the Armies of the Lord to commit the crimes for which the Axis Powers have been responsible.

[41] các bạn hẳn sẽ quan tâm khi nhớ rằng thời gian kéo dài của cuộc chiến một phần tuỳ thuộc vào việc các Đạo Quân của Chúa không thể phạm những tội ác mà các Cường Quốc Phe Trục đã gây ra.

They could not find such brutality in themselves.

Họ không thể tìm thấy sự tàn bạo như thế trong chính mình.

[42] The physical activities of the Forces of Light do recognise certain limitations, and of this the Forces of Evil take constant advantage. The bombing of mass populations was started by Hitler and could have been ended by him immediately if he so chose.

[42] Các hoạt động trên cõi hồng trần của các Mãnh Lực Ánh Sáng quả thực tuân theo một số giới hạn, và các Mãnh Lực Tà Ác không ngừng lợi dụng điều này. Việc ném bom những khu dân cư đông đúc do Hitler khởi xướng, và ông ta đã có thể chấm dứt việc ấy ngay lập tức nếu muốn.

Later it became a matter of self-defense and stopping the advance of evil. German cities suffered terribly under Allied bombing, especially by Britain and perhaps later France to a degree. France was still occupied. Documentaries show American forces making their way from the Normandy invasion through France toward Germany, and American forces also carried out bombing.

Về sau, việc đó trở thành vấn đề tự vệ và ngăn chặn bước tiến của điều ác. Các thành phố Đức chịu thiệt hại khủng khiếp dưới những trận ném bom của phe Đồng Minh, đặc biệt là của Anh và có lẽ về sau, ở một mức độ nào đó, của Pháp. Khi ấy Pháp vẫn còn bị chiếm đóng. Các phim tài liệu cho thấy quân đội Mỹ tiến từ cuộc đổ bộ Normandy qua Pháp về phía Đức, và quân đội Mỹ cũng tiến hành ném bom.

Very cruel means were used. War is hell. Films, plays, and other dramas have shown

Những biện pháp hết sức tàn khốc đã được sử dụng. Chiến tranh là địa ngục. Phim ảnh,

it to those of us who did not participate directly.

kịch và các tác phẩm sân khấu khác đã cho những người trong chúng ta không trực tiếp tham chiến thấy điều đó.

[43] [Page 426] There is another aspect of this matter to which I would like to call your attention. These restrictions which the Forces of Light recognise have also an undesirable effect where the unintelligent and well-meaning are concerned, and where those who are emotionally polarised interpret the Law of Love. The United Nations,

[43] [Page 426] Còn một phương diện khác của vấn đề này mà Tôi muốn lưu ý các bạn. Những hạn chế mà các Mãnh Lực Ánh Sáng tuân theo cũng có một tác động không mong muốn đối với những người thiếu sáng suốt nhưng có thiện ý, và trong cách những người phân cực cảm xúc diễn giải Định luật Bác Ái. Các Quốc Gia Đồng Minh,

He means the countries fighting the Axis powers together, before the organization emerged.

Ngài muốn nói đến các quốc gia cùng chiến đấu chống các cường quốc phe Trục, trước khi tổ chức ấy ra đời.

The United Nations,

Các Quốc gia Liên hiệp,

[44] working for human liberation and freedom (and therefore working under the Law of Love, rightly understood) is prevented from following the lines of indiscriminate cruelty which characterised the German and Japanese techniques:

[44] hoạt động vì sự giải phóng và tự do của con người (và do đó hoạt động theo Định luật Bác Ái, khi được thấu hiểu đúng đắn), không thể đi theo đường lối tàn ác không phân biệt đối tượng vốn là đặc trưng của những phương thức của Đức và Nhật:

Unbelievable torture.

Sự tra tấn không thể tưởng tượng nổi.

[45] torture, starvation, lying propaganda, misuse of prisoners,

[45] tra tấn, bỏ đói, tuyên truyền dối trá, ngược đãi tù nhân,

So much that was horrific is covered by that.

Những từ ấy bao hàm biết bao điều kinh hoàng.

[46] the dissemination of a terror campaign. These are not permitted by the rules of the Brothers of Humanity. From a purely physical angle, this can be interpreted as putting the "Armies of the Lord" at a disadvantage. It is this right attitude on the part of the Forces of Light

[46] triển khai một chiến dịch khủng bố rộng khắp. Các quy luật của những Huynh Đệ của Nhân Loại không cho phép những việc này. Từ góc độ thuần tuý hồng trần, điều này có thể được diễn giải là đặt các "Đạo Quân của Chúa" vào thế bất lợi. Chính thái độ đúng đắn này của các Mãnh Lực

which has an undesirable effect upon the appeasers and pacifists of the world. These would, for humanitarian reasons and from love of the forms through which humanity functions, bring the war to an immediate end.

Ánh Sáng lại gây tác động không mong muốn lên những người chủ trương nhân nhượng và những người theo chủ nghĩa hoà bình trên thế giới. Vì những lý do nhân đạo và vì tình thương dành cho các hình tướng mà nhân loại hoạt động thông qua, những người này muốn chấm dứt chiến tranh ngay lập tức.

Those methods of the comparatively well-meaning were not going to work. Their superficial thinking can slow the effort. I think it was happening in neutral countries such as India.

Những phương pháp ấy của những người tương đối có thiện ý sẽ không mang lại kết quả. Lối suy nghĩ hời hợt của họ có thể làm chậm nỗ lực chung. Tôi nghĩ điều đó đã xảy ra ở những nước trung lập như Ấn Độ.

It was happening for a time in the United States. Germany and India have the rays four and one in reverse order, and both have an Aries soul. There was a commonality, and the Nazis were making inroads into India through its pacifist orientation. Gandhi had a strong Libran influence, opposite the Aries in both countries' soul charts. Libra was interpreted as peace at any price, and Gandhi had certain things in mind.

Trong một thời gian, điều đó cũng đã xảy ra ở Hoa Kỳ. Đức và Ấn Độ có cung bốn và cung một theo thứ tự đảo ngược nhau, và cả hai đều có linh hồn Bạch Dương. Có một nét tương đồng, và Đức Quốc xã đang thâm nhập vào Ấn Độ thông qua khuynh hướng hòa bình chủ nghĩa của nước này. Gandhi chịu ảnh hưởng mạnh của Thiên Bình, đối vị với Bạch Dương trong lá số linh hồn của cả hai quốc gia. Thiên Bình được diễn giải thành hòa bình bằng mọi giá, và Gandhi có những toan tính nhất định.

If Britain was weakened, India's chance of throwing off its rule increased. In his view a British defeat may not have been bad for India. It is more complicated than that, but Gandhi was not universally praised by the Tibetan, Churchill, or those firmly fighting the Axis. Nonviolent resistance has been accepted as valuable, and it is, but at that decisive time Gandhi was not joining the Forces of Light as such.

Nếu Anh suy yếu, cơ hội để Ấn Độ thoát khỏi sự cai trị của Anh sẽ tăng lên. Theo quan điểm của ông, việc Anh thất bại có thể không phải là điều xấu đối với Ấn Độ. Vấn đề phức tạp hơn thế, nhưng Gandhi không được Chân sư Tây Tạng, Churchill hay những người kiên quyết chiến đấu chống phe Trục tán dương trong mọi việc. Sự kháng cự bất bạo động đã được nhìn nhận là có giá trị, và quả thực như vậy, nhưng vào thời điểm quyết định ấy, Gandhi đã không thực sự đứng vào hàng ngũ các Mãnh Lực Ánh Sáng.

India did not acquiesce at that moment of crisis. The Forces of Light could not use the cruel methods of the Forces of Darkness.

Ấn Độ đã không thuận theo vào thời khắc khủng hoảng ấy. Các Mãnh Lực Ánh Sáng không thể sử dụng những phương pháp tàn

Appeasers and unrealistic idealists advanced a doctrine that would have led to an Axis victory if followed. That principle applies today. The war between the Dweller and the Angel of humanity is not over. I sometimes think we have seen nothing yet. This is 2019. Were the Armies of the Lord actually at a disadvantage?

ác của các Mãnh Lực Bóng Tối. Những người chủ trương nhân nhượng và những người lý tưởng hóa thiếu thực tế đã đề xướng một học thuyết mà nếu làm theo, phe Trục hẳn đã chiến thắng. Nguyên tắc ấy vẫn áp dụng ngày nay. Cuộc chiến giữa Kẻ Chận Ngõ và Thiên Thần của nhân loại vẫn chưa kết thúc. Đôi khi tôi nghĩ chúng ta vẫn chưa chứng kiến điều gì cả. Đây là năm 2019. Các Đạo Quân của Chúa có thực sự ở thế bất lợi không?

Perhaps from the purely physical angle, and in the short term, I would say.

Tôi cho rằng có lẽ là có, xét từ góc độ thuần túy hồng trần và trong ngắn hạn.

These would, for humanitarian reasons and from love of the forms through which humanity functions, bring the war to an immediate end.

Vì lý do nhân đạo và vì tình thương đối với những hình tướng mà qua đó nhân loại hoạt động, những người này muốn chấm dứt chiến tranh ngay lập tức.

It seems to me that would be in favor of the Axis.

Theo tôi, điều đó dường như có lợi cho phe Trục.

[47] In their well-meaning blindness they would sacrifice the future of humanity and the lives of millions of people at a later date

[47] Trong sự mù quáng đầy thiện ý, họ sẵn sàng hy sinh tương lai nhân loại và sinh mạng của hàng triệu người về sau

People would be eliminated as undesirable or as enemies who stood in the way of a dominant Germany and Japan.

Người ta sẽ bị loại bỏ vì bị coi là không đáng được tồn tại hoặc là kẻ thù cản đường một nước Đức và một nước Nhật thống trị.

and the lives of millions of people at a later date

và sinh mạng của hàng triệu người về sau

[48] for a temporary cessation of hostilities.

[48] để đổi lấy việc tạm ngừng chiến sự.

It reminds me of the wonderful film Lincoln and of Daniel Day-Lewis, who contributed such depth and variety to cinema.

Điều đó khiến tôi nhớ đến bộ phim tuyệt vời Lincoln và Daniel Day-Lewis, người đã đem lại cho điện ảnh chiều sâu và sự đa dạng lớn lao đến thế.

Playing Lincoln, he shows the Southern states, realizing they were being beaten, seeking a compromise and an end to hostilities that would let them continue their way of life. Just as the Tibetan advised the United Nations, the Allies, to demand unconditional surrender, Lincoln demanded it of the Southern forces.

Trong vai Lincoln, ông cho thấy các bang miền Nam, khi nhận ra mình đang bị đánh bại, đã tìm kiếm một sự thỏa hiệp và chấm dứt giao tranh để có thể tiếp tục lối sống của họ. Cũng như Chân sư Tây Tạng khuyên các Quốc gia Liên hiệp, tức phe Đồng Minh, đòi hỏi sự đầu hàng vô điều kiện, Lincoln cũng đòi hỏi điều đó ở các lực lượng miền Nam.

Do not make too much of the analogy, but the Mason–Dixon line suggests a relation between forces above and below the diaphragm. Those insisting on keeping any group of people enslaved cannot be advancing humanity spiritually. That is what the Southern states demanded, and it still echoes today.

Đừng suy diễn quá xa từ sự tương đồng này, nhưng đường Mason–Dixon gợi lên một mối liên hệ giữa các mãnh lực bên trên và bên dưới cơ hoành. Những người khăng khăng muốn giữ bất kỳ nhóm người nào trong cảnh nô lệ không thể thúc đẩy nhân loại tiến bộ về mặt tinh thần. Đó là điều các bang miền Nam đòi hỏi, và dư âm của nó vẫn còn đến ngày nay.

After the defeat, some hostile attitudes toward a more enlightened point of view from the North survived. This is a generalization and does not indict every individual, North or South. Going too far into the impractical heights is a sixth-ray disadvantage.

Sau thất bại, một số thái độ thù địch đối với quan điểm sáng suốt hơn từ miền Bắc vẫn tồn tại. Đây là một nhận định khái quát, không phải lời buộc tội từng cá nhân ở miền Bắc hay miền Nam. Bay quá xa vào những tầng cao thiếu thực tế là một nhược điểm của cung sáu.

In their well-meaning blindness they would sacrifice the future of humanity and the lives of millions

Trong sự mù quáng đầy thiện ý của mình, họ muốn hy sinh tương lai của nhân loại và sinh mạng của hàng triệu người

Everyone regarded as undesirable would be eliminated.

Tất cả những ai bị coi là không đáng được tồn tại đều sẽ bị loại bỏ.

What Germany considered undesirable is apparently outside the Plan. In some writings DK speaks of the role of Jews five hundred years from his time, perhaps four hundred or a little more from now. The Plan does not intend to remove Jews or the heredity involved, or others Hitler thought undesirable, from the Earth.

Những gì nước Đức coi là không đáng được tồn tại dường như nằm ngoài Thiên Cơ. Trong một số tác phẩm, Chân sư DK nói đến vai trò của người Do Thái năm trăm năm sau thời của Ngài, có lẽ là bốn trăm năm hoặc hơn một chút kể từ bây giờ. Thiên Cơ không có ý định loại bỏ người Do Thái hay dòng di truyền liên quan, hoặc những người khác

mà Hitler cho là không đáng được tồn tại, khỏi Trái Đất.

It would not have taken long for Germany to regard the Japanese as undesirable, or for Japanese leaders claiming to be Sons of Heaven to say the same of Germans and other white peoples. Such thinking is materialistic, limited, and superficial. Hitler could make his theorists say what he wanted, and they distorted many doctrines. If reincarnation had been widely accepted, they would probably have twisted it to say only certain souls deserved to return.

Chẳng bao lâu nữa, Đức có thể cũng sẽ coi người Nhật là không đáng được tồn tại, hoặc các nhà lãnh đạo Nhật tự nhận mình là Thiên Tử sẽ nói điều tương tự về người Đức và những dân tộc da trắng khác. Lối suy nghĩ ấy mang tính duy vật, hạn hẹp và hời hợt. Hitler có thể buộc các lý thuyết gia của mình nói theo ý ông ta, và họ đã bóp méo nhiều học thuyết. Nếu luân hồi được chấp nhận rộng rãi, có lẽ họ cũng sẽ xuyên tạc nó để nói rằng chỉ một số linh hồn nhất định mới xứng đáng trở lại.

Distorting the truth is a major liability of glamour. That was alive and well among the so-called scientific researchers Hitler sent out to make a case for Nazism.

Bóp méo chân lý là một nguy cơ lớn của ảo cảm. Điều đó đã hiện diện mạnh mẽ trong hàng ngũ những người được gọi là nhà nghiên cứu khoa học mà Hitler cử đi để xây dựng luận cứ bảo vệ chủ nghĩa Quốc xã.

[49] I would emphasise to you that the Forces of Evil must be defeated now; the evil leaders must be wrenched from their high place, and the complete defeat and annihilation of those responsible for launching this horror on humanity is an absolute necessity and bounden duty, if security, well-being and a new order of happier living is to be the lot of coming generations.

[49] Tôi muốn nhấn mạnh với các bạn rằng các Mãnh Lực Tà Ác phải bị đánh bại ngay lúc này; những lãnh tụ tà ác phải bị kéo khỏi địa vị cao của chúng, và việc đánh bại hoàn toàn cùng tiêu diệt những kẻ chịu trách nhiệm gieo rắc nỗi kinh hoàng này lên nhân loại là một điều tuyệt đối cần thiết và một bổn phận bắt buộc, nếu các thế hệ mai sau muốn được hưởng sự an toàn, phúc lợi và một trật tự sống mới hạnh phúc hơn.

Notice the Tibetan's first-ray thought here. No compromise.

Hãy chú ý tư tưởng cung một của Chân sư Tây Tạng ở đây. Không thỏa hiệp.

These forces must be driven back. Some at the end of the war tried to escape Allied notice disguised as laborers or house painters. They really had been wrenched from their high places. Others, Goebbels and his family and probably Hitler, chose

Những mãnh lực này phải bị đẩy lùi. Vào cuối chiến tranh, một số kẻ đã tìm cách tránh sự chú ý của phe Đồng Minh bằng cách cải trang thành công nhân lao động hay thợ sơn nhà. Chúng thực sự đã bị kéo khỏi địa vị cao của mình. Những kẻ khác, như Goebbels cùng gia đình và có lẽ cả Hitler, đã chọn tự

suicide, unless you believe the story that Hitler went to South America.

sát, trừ khi các bạn tin câu chuyện Hitler đã đến Nam Mỹ.

Others were captured and hanged. The idea of war crimes came to the fore with the Nuremberg trials, in the same city as those impressive rallies. Nazi imagery and philosophy were so forcefully presented that the pageantry overwhelmed the crowds with a feeling of their own greatness and destiny. It inflated them and brought pride at the supposed discovery of their real nature.

Những kẻ khác bị bắt và treo cổ. Khái niệm tội ác chiến tranh trở nên nổi bật qua các phiên tòa Nuremberg, ngay tại thành phố từng tổ chức những cuộc mít tinh gây ấn tượng mạnh ấy. Hệ thống hình tượng và triết lý Quốc xã được phô bày mạnh mẽ đến mức cảnh tượng hoành tráng ấy khiến đám đông choáng ngợp trước cảm giác về sự vĩ đại và vận mệnh của chính họ. Nó thổi phồng cái tôi của họ và khơi dậy niềm kiêu hãnh trước điều mà họ tưởng là sự khám phá bản chất thực sự của mình.

Beware of those who exaggerate or minimize. That is a method of glamour. Narcissistic personalities bring exaggerated self-worth, bombast, even megalomania. When the war was ending, Hitler decided Germany was not worthy of him. He was a victim of the most severe glamour.

Hãy cảnh giác với những người phóng đại hoặc giảm nhẹ sự việc. Đó là một phương pháp của ảo cảm. Những phàm ngã ái kỷ đem theo cảm nhận quá mức về giá trị bản thân, lời lẽ khoa trương, thậm chí cả chứng cuồng tự đại. Khi chiến tranh sắp kết thúc, Hitler quyết định rằng nước Đức không xứng đáng với ông ta. Ông ta là nạn nhân của thứ ảo cảm nghiêm trọng nhất.

the complete defeat and annihilation of those responsible for launching this horror on humanity is an absolute necessity and bounden duty,

việc đánh bại hoàn toàn cũng như tiêu diệt những kẻ chịu trách nhiệm gieo rắc nỗi kinh hoàng này lên nhân loại là một điều tuyệt đối cần thiết và một bổn phận bắt buộc,

We have to work in a way with the Lords of Karma in such a cleansing. I think reeducating such personalities in the same incarnation is almost hopeless, but other methods might arise. Master Morya's occultism approaches things from a different angle than the Tibetan's. He speaks of a brown spot on Saturn being prepared for Earth's worst evildoers. Is that literal or symbolic?

Trong một cuộc thanh lọc như thế, theo một cách nào đó, chúng ta phải làm việc cùng các Đấng Nghiệp Quả. Tôi nghĩ việc giáo dục lại những phàm ngã như thế ngay trong cùng một kiếp sống gần như là vô vọng, nhưng những phương pháp khác có thể xuất hiện. Huyền bí học của Chân sư Morya tiếp cận sự việc từ một góc độ khác với Chân sư Tây Tạng. Ngài nói đến một đốm nâu trên Sao Thổ đang được chuẩn bị cho những kẻ gây ác tồi tệ nhất của Trái Đất. Đó là nghĩa đen hay nghĩa biểu tượng?

It sounds literal. He is letting a piece of occult information enter general awareness.

Nghe có vẻ là nghĩa đen. Ngài đang để một thông tin huyền bí đi vào nhận thức chung.

[50] A temporary ending of the war would only give time for the Forces of Evil to reorganise, and the future war would be infinitely worse than this one.

[50] Việc tạm thời kết thúc chiến tranh chỉ cho các Mãnh Lực Tà Ác thời gian để tái tổ chức, và cuộc chiến trong tương lai sẽ tồi tệ hơn cuộc chiến này gấp bội.

We can hardly conceive of that unless Germany had the atomic bomb.

Chúng ta khó có thể hình dung điều đó, trừ khi Đức có bom nguyên tử.

[51] This the intelligent humanitarian is saying, and this is the opinion of the Hierarchy. The Hierarchy stands firmly on the side of those who demand a war to a finish, and the reasons are the ultimate saving of millions of lives and the preservation of certain basic spiritual values.

[51] Đó là điều mà người có tinh thần nhân đạo sáng suốt đang nói, và đó cũng là quan điểm của Thánh đoàn. Thánh đoàn kiên định đứng về phía những người đòi hỏi phải chiến đấu đến cùng; lý do là để cuối cùng cứu được hàng triệu sinh mạng và bảo tồn một số giá trị tinh thần căn bản.

The Hierarchy has taken sides, as it must if the human race is to be saved from enslavement.

Thánh đoàn đã chọn đứng về một phía, như Các Ngài buộc phải làm nếu muốn cứu nhân loại khỏi cảnh nô dịch.

[52] The issue is far more serious spiritually than you know;

[52] Về mặt tinh thần, vấn đề này nghiêm trọng hơn rất nhiều so với điều các bạn biết;

He says that in April 1944, even after the Sun moved northward, guaranteeing at least the end of this phase of the war.

Ngài nói điều đó vào tháng Tư năm 1944, ngay cả sau khi Mặt Trời đã chuyển về phía bắc, bảo đảm ít nhất giai đoạn này của cuộc chiến sẽ kết thúc.

The issue is far more serious spiritually than you know;

Về mặt tinh thần, vấn đề này nghiêm trọng hơn nhiều so với những gì các bạn biết;

He spoke of Germany as that unhappy land where real occult endeavor could not be pursued and no occult school would appear. Would he think the same today, now that Germany is a more cooperative European state? One could ask about economic

Ngài nói về nước Đức như vùng đất bất hạnh, nơi không thể theo đuổi nỗ lực huyền bí thực sự và sẽ không có trường huyền bí nào xuất hiện. Liệu ngày nay Ngài có còn nghĩ như thế, khi Đức đã trở thành một quốc gia châu Âu hợp tác hơn? Người ta có thể đặt

dominance. It is a different Germany, responding more to its fourth-ray soul. The fourth ray is strong among the Axis powers. Japan has a fourth-ray soul.

câu hỏi về sự thống trị kinh tế. Đó là một nước Đức khác, đáp ứng nhiều hơn với linh hồn cung bốn của mình. Cung bốn rất mạnh trong các cường quốc phe Trục. Nhật Bản có linh hồn cung bốn.

Italy has the fourth ray in the personality and sixth in the soul. Tokyo has the sixth ray in the soul and fourth in the personality. Berlin has other energies. The fourth ray of struggle, warfare, and resolution was strong in the most recent world war. We have seen nothing like it since. A cold war arose, subsided, and seems to be arising again as people fear losing familiar things. It is too early to know, though occult students understand what they must do to promote soul values widely.

Ý có cung bốn trong phàm ngã và cung sáu trong linh hồn. Tokyo có cung sáu trong linh hồn và cung bốn trong phàm ngã. Berlin có những năng lượng khác. Cung bốn của sự đấu tranh, chiến tranh và giải quyết xung đột đã rất mạnh trong cuộc thế chiến gần đây nhất. Kể từ đó, chúng ta chưa thấy điều gì tương tự. Một cuộc chiến tranh lạnh đã nổi lên, lắng xuống, rồi dường như đang nổi lên trở lại khi người ta sợ mất những điều quen thuộc. Còn quá sớm để biết, dù các đạo sinh huyền bí học thấu hiểu mình phải làm gì để quảng bá rộng rãi những giá trị của linh hồn.

I am fixated on this sentence. Have we overcome what it describes or are we still there?

Tôi cứ chú tâm mãi vào câu này. Chúng ta đã vượt qua tình trạng mà câu ấy mô tả hay vẫn còn ở trong đó?

The issue is far more serious spiritually than you know;

Về mặt tinh thần, vấn đề này nghiêm trọng hơn nhiều so với những gì các bạn biết;

[53] [Page 427] the work of the Hierarchy is handicapped not only by the restrictions under which the Forces of Light must work, but also by the work and utterances of the silly little men with small vision who see not the future possibilities if the war came to an inclusive finish, and who (for the present comfort of the present generation) would sacrifice the children of tomorrow and later generations.

[53] [Page 427] công việc của Thánh đoàn gặp trở ngại không chỉ vì những hạn chế mà các Mãnh Lực Ánh Sáng phải tuân theo khi hoạt động, mà còn vì hành động và lời nói của những kẻ nhỏ nhen, ngớ ngẩn, có tầm nhìn hạn hẹp, không thấy những khả năng có thể xảy ra trong tương lai nếu chiến tranh kết thúc mà không phân thắng bại, và những kẻ ấy sẵn sàng hy sinh trẻ em ngày mai cùng các thế hệ về sau để đổi lấy sự an nhàn hiện tại cho thế hệ hiện tại.

That creates the serious situation.

Điều đó tạo nên tình thế nghiêm trọng ấy.

Looking at humanity today, I sometimes think we are in a serious inner situation through the resurgence of forces that plunged us into the Second World War, even without an outward world war. It is 1944 here. The war ended about a year after this was written. It must have been a powerful year inwardly.

Nhìn vào nhân loại ngày nay, đôi khi tôi nghĩ chúng ta đang ở trong một tình thế nội tâm nghiêm trọng do sự trỗi dậy trở lại của những mãnh lực đã đẩy chúng ta vào Thế chiến thứ hai, ngay cả khi bên ngoài không có một cuộc thế chiến. Ở đây là năm 1944. Chiến tranh kết thúc khoảng một năm sau khi những dòng này được viết. Về mặt nội tâm, hẳn đó là một năm đầy sức mạnh.

[54] The work of the Hierarchy is handicapped by the attitudes of men with no perspective and much selfishness, of no cruelty but of stupid thinking. These men —in the houses of legislature in the various United Nations, in Parliament, in Congress, and in the churches—plead for the cessation of the war before victory is won and before the enemies of humanity are beaten to their knees in supplication for mercy and in a demand for peace. They see the end of business as they have known it; they see the familiar landmarks of their comfortable world disappearing;

[54] Công việc của Thánh đoàn gặp trở ngại vì thái độ của những người không có tầm nhìn bao quát và đầy ích kỷ, tuy không tàn ác nhưng suy nghĩ ngu muội. Những người này—trong các cơ quan lập pháp của những Quốc Gia Đồng Minh khác nhau, trong Nghị viện, trong Quốc hội và trong các giáo hội—khẩn khoản đòi chấm dứt chiến tranh trước khi giành được thắng lợi, trước khi những kẻ thù của nhân loại bị đánh bại đến mức phải quỳ gối cầu xin lòng khoan dung và yêu cầu hoà bình. Họ thấy hoạt động kinh doanh như họ từng biết đang đi đến hồi kết; họ thấy những dấu mốc quen thuộc trong thế giới tiện nghi của mình đang biến mất;

These are the pacifists, I believe.

Tôi tin rằng đó là những người theo chủ nghĩa hòa bình.

[55] they dislike the results of the war as it affects them; or they cannot bear the general suffering and prompted by pity they demand an immediate peace. Others are prompted by isolationism and the desire to withdraw from participation in the misery of war;

[55] họ không thích những kết quả của chiến tranh vì chúng tác động đến họ; hoặc họ không chịu nổi nỗi đau khổ chung, và do lòng thương xót thúc đẩy, họ đòi hoà bình ngay lập tức. Những người khác chịu sự thúc đẩy của chủ nghĩa biệt lập và mong muốn rút khỏi việc dự phần vào nỗi khốn cùng của chiến tranh;

Perhaps the United States there.

Có lẽ ở đây là Hoa Kỳ.

[56] others hate those whose duty it is to carry the war to a successful climax,

[56] những người khác nữa lại thù ghét những người có bổn phận đưa cuộc chiến đến cao trào thắng lợi,

This is obviously a materialistic point of view, valuing material things and with no knowledge of inner life. Many think they will go to heaven just by believing in a savior, so what do they care about improving things here?

Đây rõ ràng là một quan điểm duy vật, coi trọng những thứ vật chất và không có hiểu biết về đời sống bên trong. Nhiều người nghĩ họ sẽ lên thiên đường chỉ cần tin vào một đấng cứu thế, vậy họ còn quan tâm gì đến việc cải thiện mọi việc ở đây?

others hate those whose duty it is to carry the war to a successful climax,

những người khác lại thù ghét những người có bổn phận đưa cuộc chiến đến đỉnh điểm thắng lợi,

[57] or see their particular ambitions threatened by the conditionings of a changing world. They would sacrifice future generations, as I have said above, to their short-sighted policy and feeble judgment. They spread disunity, therefore, and shackle the hands of those administering in high places. Their efforts prolong the war, dishearten the fighting forces, break down national and military morale, and lay a poor foundation for the work of the post-war world. There are many of these in every nation, there are too many in the United States of America; there are none in the U.S.S.R., and hence her triumphant march forward.

[57] hoặc thấy những tham vọng riêng của mình bị đe doạ trước những ảnh hưởng định hình của một thế giới đang biến đổi. Như Tôi đã nói ở trên, họ sẵn sàng hy sinh những thế hệ tương lai cho chính sách thiển cận và sự phán đoán yếu kém của mình. Vì vậy, họ gieo rắc sự bất hoà và trói tay những người đang điều hành ở các cương vị cao. Những nỗ lực của họ kéo dài chiến tranh, làm nản lòng các lực lượng chiến đấu, làm suy sụp tinh thần quốc gia và quân đội, đồng thời đặt một nền móng yếu kém cho công cuộc xây dựng thế giới sau chiến tranh. Quốc gia nào cũng có nhiều người như thế; tại Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ có quá nhiều người như thế; tại Liên Xô không có ai như thế, và do đó Liên Xô đang tiến bước thắng lợi.

The war would not have ended as it did without the great strength of Russia on Germany's eastern front. The Russians know it, but Americans seem to forget.

Chiến tranh hẳn đã không kết thúc như vậy nếu không có sức mạnh to lớn của Nga trên mặt trận phía đông của Đức. Người Nga biết điều đó, nhưng người Mỹ dường như quên mất.

He wants to remove obstructions from people who mean well and are not cruel, but whom he calls stupid, shortsighted, and of

Ngài muốn loại bỏ những trở ngại do những người có thiện ý và không tàn ác gây ra, nhưng Ngài gọi họ là ngu xuẩn, thiển cận và

feeble judgment. It reminds me of Romeo and Juliet. Romeo is so elated in his love of Juliet that he sees love everywhere, even in former enemies. He intervenes in a fight between Tybalt and his close friend Mercutio, and Tybalt kills Mercutio under Romeo's sword.

phán đoán yếu kém. Điều đó khiến tôi nhớ đến Romeo và Juliet. Romeo ngây ngất trong tình yêu dành cho Juliet đến mức thấy tình yêu ở khắp nơi, ngay cả ở những kẻ thù trước đây. Chàng can thiệp vào cuộc đấu giữa Tybalt và người bạn thân Mercutio của mình, và Tybalt giết Mercutio dưới lưỡi kiếm của Romeo.

Romeo then kills Tybalt in a rage, and the great battle between the two houses goes on. If we are well-meaning and look at a dire situation through rose-colored glasses instead of seeing it realistically, we may hurt our friends and humanity. Sometimes severe action is needed to be harmless, as the Tibetan tells us. Does this apply today? I think so.

Sau đó, trong cơn giận dữ, Romeo giết Tybalt, và cuộc xung đột lớn giữa hai gia tộc tiếp diễn. Nếu chúng ta có thiện ý nhưng nhìn một tình thế hiểm nghèo qua lăng kính màu hồng thay vì nhìn nhận thực tế, chúng ta có thể làm tổn hại bạn bè và nhân loại. Như Chân sư Tây Tạng nói với chúng ta, đôi khi cần hành động nghiêm khắc để giữ sự vô tổn hại. Điều này có áp dụng ngày nay không? Tôi nghĩ là có.

The years leading up to the Great Conclave in 2025 will be a target of evil forces that wish to prevent its positive outcome. It will in a way launch the practical aspects of the externalisation of the Hierarchy and the reappearance of the Christ. The Hierarchy does much to keep the details from them, but they know the essentials as we do. Those who love the personality much more than the soul will use obstruction.

Những năm dẫn đến Đại Mật Nghị vào năm 2025 sẽ là mục tiêu của các mãnh lực tà ác muốn ngăn cản kết quả tích cực của sự kiện ấy. Theo một cách nào đó, sự kiện ấy sẽ khởi động những phương diện thực tiễn của sự ngoại hiện của Thánh đoàn và sự tái lâm của Đức Christ. Thánh đoàn làm rất nhiều để giữ kín các chi tiết với chúng, nhưng chúng biết những điều cốt yếu, cũng như chúng ta. Những kẻ yêu phàm ngã hơn linh hồn rất nhiều sẽ tìm cách cản trở.

[58] You have, consequently, in the world today:

[58] Do đó, trong thế giới ngày nay, các bạn có:

[59] 1. The Forces of Evil, working through Germany and Japan.

[59] 1. Các Mãnh Lực Tà Ác, hoạt động thông qua Đức và Nhật Bản.

He does not mention Italy.

Ngài không nhắc đến Ý.

[60] To date, they are holding their own and they are not yet defeated.

[60] Cho đến nay, chúng vẫn giữ vững thế đứng và chưa bị đánh bại.

Then came the great tank battles and Soviet advance, driving back the Germans, and the battles in the Pacific that routed the Japanese from islands they had taken. They were pushed steadily back, but as the Tibetan says, they were not yet defeated.

Rồi đến những trận đấu xe tăng lớn và cuộc tiến quân của Liên Xô, đẩy lùi quân Đức, cùng những trận chiến ở Thái Bình Dương đánh bật quân Nhật khỏi các đảo mà họ đã chiếm. Họ liên tục bị đẩy lùi, nhưng như Chân sư Tây Tạng nói, họ vẫn chưa bị đánh bại.

[61] They are terrorising the world. Within [Page 428] their own national borders they do not possess enough people with courage, understanding, or with the ability to think clearly, who hate evil and who can hold to a vision. There is little in either nation to bring assistance to the Forces of Light. The Germans were deceived from the beginning, and a widespread national deception, backed by a terror campaign, argues a general weakness,

[61] Chúng đang khủng bố thế giới. Trong [Page 428] biên giới quốc gia của chính mình, chúng không có đủ những người có lòng can đảm, sự thấu hiểu hay khả năng suy nghĩ sáng suốt, những người căm ghét điều ác và có thể giữ vững một tầm nhìn. Ở cả hai quốc gia, có rất ít điều có thể trợ giúp các Mãnh Lực Ánh Sáng. Người Đức đã bị lừa dối ngay từ đầu, và sự lừa dối lan rộng trên toàn quốc, được hậu thuẫn bằng một chiến dịch khủng bố, cho thấy một sự yếu đuối phổ biến,

Germany's Pisces personality, of course.

Dĩ nhiên, đó là phàm ngã Song Ngư của nước Đức.

a general weakness,

một tình trạng yếu đuối phổ biến,

[62] lack of courage and a natural predilection for evil guidance. The tendency to be led along aggressive, selfish and evil lines has been characteristic of the German mentality for a great length of time.

[62] sự thiếu can đảm và khuynh hướng tự nhiên ưa thích sự dẫn dắt tà ác. Khuynh hướng để người khác dẫn dắt theo những đường lối xâm lược, ích kỷ và tà ác đã là đặc trưng trong tâm lý người Đức từ rất lâu.

Centuries, I suppose.

Tôi cho là suốt nhiều thế kỷ.

[63] This negative nation, with its arrogant psychology (one of the great paradoxes of the ages),

[63] Dân tộc thụ động này, với tâm lý kiêu ngạo của mình (một trong những nghịch lý lớn của các thời đại),

There the Aries soul is appropriated by the Pisces personality, and Germany's first-ray

Ở đó, phàm ngã Song Ngư chiếm dụng linh hồn Bạch Dương, và phàm ngã cung một của

personality stiffens the often weak Piscean influence.

nước Đức làm cứng rắn hơn ảnh hưởng Song Ngư vốn thường yếu đuối.

This negative nation, with its arrogant psychology (one of the great paradoxes of the ages),

Quốc gia thụ động này, với tâm lý kiêu ngạo của mình (một trong những nghịch lý lớn của các thời đại),

[64] must be taught the ways of positive good, and a courageous championing of righteousness must take the place of the present negative acceptance of evil.

[64] phải được dạy những đường lối chủ động làm điều thiện, và sự can đảm bênh vực lẽ phải phải thay thế cho thái độ thụ động chấp nhận điều ác hiện nay.

I think some of this emerged after the war, and Germany has had strong humanitarian leaders.

Tôi nghĩ một phần điều này đã xuất hiện sau chiến tranh, và nước Đức đã có những nhà lãnh đạo nhân đạo mạnh mẽ.

[65] With humility and intelligence must the German nation be taught to take a proper place in the community of nations.

[65] Dân tộc Đức phải được dạy cách khiêm nhường và sáng suốt đảm nhận một vị trí thích hợp trong cộng đồng các quốc gia.

That much is about Germany. He now turns to Japan. I will give the specific part about Germany a different color. In Pisces, that sign of gullibility, it is easy to deceive someone conditioned by it.

Đó là phần nói về nước Đức. Bây giờ Ngài chuyển sang Nhật Bản. Tôi sẽ dùng một màu khác cho phần nói riêng về Đức. Với Song Ngư, dấu hiệu của sự cả tin ấy, rất dễ lừa dối một người chịu ảnh hưởng của nó.

They fell into glamour immediately, probably from a strange general inferiority complex. The Tibetan may mention superiority and inferiority going together. Pisces produces the inferiority complex, and the first ray inclines to dominance and superiority. Even for a fourth-ray soul, Aries, a first-ray sign, inclines toward dominance and arrogance.

Họ lập tức rơi vào ảo cảm, có lẽ do một phức cảm tự ti phổ biến kỳ lạ. Chân sư Tây Tạng có thể đề cập đến việc mặc cảm tự tôn và tự ti đi cùng nhau. Song Ngư tạo ra phức cảm tự ti, còn cung một thiên về sự thống trị và tự tôn. Ngay cả đối với một linh hồn cung bốn, Bạch Dương, một dấu hiệu cung một, vẫn thiên về sự thống trị và kiêu ngạo.

That contradiction fits a fourth-ray soul. The predilection he speaks of may go back centuries, much longer than the modern nation formed under Bismarck in the late nineteenth century. There is a paradox here.

Mâu thuẫn ấy phù hợp với một linh hồn cung bốn. Khuynh hướng mà Ngài nói đến có thể bắt nguồn từ nhiều thế kỷ trước, lâu hơn rất nhiều so với quốc gia hiện đại hình thành dưới thời Bismarck vào cuối thế kỷ mười chín. Ở đây có một nghịch lý.

[66] The Japanese nation, in spite of its great age, must go back into the nursery state; it must be taught, as children are taught, to be social and not anti-social, and it will be long before it will be safe to trust this nation.

[66] Dân tộc Nhật Bản, dù đã tồn tại rất lâu đời, vẫn phải trở lại giai đoạn nhà trẻ; dân tộc này phải được dạy như người ta dạy trẻ em, biết hoà nhập với xã hội thay vì chống đối xã hội, và phải còn rất lâu nữa mới có thể an tâm tin cậy dân tộc này.

Nearly eighty years later, has Japan become a country that can be trusted from the Tibetan's point of view? The world may trust Japan. Is that the view of the Masters?

Gần tám mươi năm sau, liệu Nhật Bản đã trở thành một quốc gia đáng tin cậy theo quan điểm của Chân sư Tây Tạng chưa? Thế giới có thể tin cậy Nhật Bản. Đó có phải là quan điểm của các Chân sư không?

[67] The Italian nation presents no greater problem than does any other nation in the world. It is normal, as are the United Nations; the German nation and the Japanese race

[67] Dân tộc Ý không đặt ra vấn đề nào lớn hơn bất kỳ dân tộc nào khác trên thế giới. Dân tộc này bình thường, cũng như các Quốc Gia Đồng Minh; dân tộc Đức và dân tộc Nhật Bản

Notice his distinction. He does not use 'race' for Germany.

Hãy chú ý sự phân biệt của Ngài. Ngài không dùng từ 'giống dân' cho Đức.

the German nation and the Japanese race

dân tộc Đức và giống dân Nhật Bản

[68] are not normal, and must be brought back to normality by careful, kindly, but firm handling, and by applied educational processes.

[68] không bình thường, và phải được đưa trở lại trạng thái bình thường bằng sự đối xử thận trọng, tử tế nhưng kiên quyết, cùng những tiến trình giáo dục được áp dụng trong thực tế.

How much has been done? It seems that much has been done, but the Masters must see from their perspective whether it is enough. Sometimes he makes it seem that longer than the seventy or seventy-five years since the end of the war is needed.

Đã làm được đến đâu rồi? Dường như đã làm được nhiều điều, nhưng các Chân sư phải nhìn từ góc độ của Các Ngài để biết như thế đã đủ chưa. Đôi khi Ngài khiến chúng ta cảm thấy cần một thời gian dài hơn bảy mươi hay bảy mươi lăm năm kể từ khi chiến tranh kết thúc.

[69] 2. The Forces of Light. I would here correct an impression which exists among esotericists. By this phrase, (the Forces of Light), they are apt to mean that the

[69] 2. Các Mãnh Lực Ánh Sáng. Ở đây, Tôi muốn sửa lại một quan niệm đang tồn tại trong giới các nhà bí truyền học. Khi dùng cụm từ này, (các Mãnh Lực Ánh Sáng), họ

Hierarchy is literally fighting against the Axis nations. This is not so in the physical sense. The Hierarchy works—as you well know—with the souls of men and with those minds which are so oriented and disposed that they react to soul impression. When I use the expression "the Forces of Light" I mean those enlightened nations upon whom the light of Freedom shines and who will refuse, at all costs, to relinquish that light. There is no freedom in Germany or in [Page 429] Japan. In a lesser sense and for a brief time, there was no freedom in Italy, but Italy must be counted among the enlightened nations,

thường muốn nói rằng Thánh đoàn đang thực sự chiến đấu chống các quốc gia Phe Trục. Theo nghĩa hồng trần, sự việc không phải như vậy. Như các bạn biết rõ, Thánh đoàn làm việc với linh hồn con người và với những thể trí có định hướng cùng khuynh hướng đáp ứng với ấn tượng từ linh hồn. Khi dùng cách diễn đạt "các Mãnh Lực Ánh Sáng", Tôi muốn nói tới những quốc gia được soi sáng, nơi ánh sáng Tự Do chiếu rọi và những quốc gia ấy sẽ từ chối từ bỏ ánh sáng đó bằng mọi giá. Không có tự do ở Đức hay ở [Page 429] Nhật Bản. Ở mức độ thấp hơn và trong một thời gian ngắn, nước Ý đã không có tự do, nhưng Ý phải được kể vào hàng các quốc gia được soi sáng,

Think of the Renaissance and Italy's pivotal role. That is my own point.

Hãy nghĩ đến thời Phục Hưng và vai trò then chốt của Ý. Đó là nhận xét riêng của tôi.

[70] for it could not be held in duress.

[70] vì không thể giữ quốc gia này trong cảnh áp bức.

The resistance in Italy overcame the Fascists.

Phong trào kháng chiến ở Ý đã đánh bại những kẻ phát xít.

[71] The Forces of Light comprise those nations (working through their armies and in the diplomatic arena) who are today fighting for the freedom of humanity, for the eternal rights of man, for liberty of conscience, for the position of the individual in any nation, and for freedom of religion or the right of man's self-chosen approach to the spiritual realities. Behind these nations stands the Hierarchy.

[71] Các Mãnh Lực Ánh Sáng bao gồm những quốc gia (hoạt động thông qua quân đội và trên trường ngoại giao) ngày nay đang chiến đấu vì tự do của nhân loại, vì những quyền vĩnh cửu của con người, vì tự do lương tâm, vì vị thế của mỗi cá nhân trong bất kỳ quốc gia nào, và vì tự do tôn giáo hay quyền của con người được tự chọn cách tiếp cận những thực tại tinh thần. Đứng sau những quốc gia này là Thánh đoàn.

Who are these Forces of Light? The context here is different from the Hierarchy as such or the high sources mentioned in the first stanza of *the Great Invocation*.

Các Mãnh Lực Ánh Sáng này là ai? Ngữ cảnh ở đây khác với chính Thánh đoàn hay những nguồn cao cả được nhắc đến trong khổ đầu của *Đại Khấn Nguyện*.

Let the Forces of Light bring illumination to mankind. (*The Great Invocation*, First Stanza.)

Cầu xin các Mãnh Lực Ánh Sáng đem sự soi sáng đến cho nhân loại. (*Đại Khấn Nguyện*, Khổ thứ nhất.)

We need to be aware of the context. The first category is the Forces of Evil. What nations are they working through today?

Chúng ta cần nhận biết ngữ cảnh. Nhóm thứ nhất là các Mãnh Lực Tà Ác. Ngày nay, chúng đang hoạt động thông qua những quốc gia nào?

There is said to be a triangle representing evil between the United States, the Middle East, and a point in Central Europe which DK does not specify, probably for good reason. Perhaps he wants to see whether the evil there can be overcome by natural means. That is how he uses 'Forces of Light' in this context.

Người ta nói có một tam giác đại diện cho điều ác giữa Hoa Kỳ, Trung Đông và một điểm ở Trung Âu mà Chân sư DK không nêu rõ, có lẽ vì lý do chính đáng. Có lẽ Ngài muốn xem liệu điều ác ở đó có thể được khắc phục bằng những phương cách tự nhiên hay không. Đó là cách Ngài dùng cụm từ 'các Mãnh Lực Ánh Sáng' trong ngữ cảnh này.

Behind these nations stands the Hierarchy.

Đằng sau những quốc gia này là Thánh đoàn.

That is, behind the nations deemed the Forces of Light.

Tức là đằng sau những quốc gia được xem là các Mãnh Lực Ánh Sáng.

[72] Freedom is the birthright of mankind, and free will is the highest of the divine characteristics. Freedom is misinterpreted and misused by many, owing to the point in evolution of the mass of humanity, but it is a fundamental, divine principle; and where principles are involved the Hierarchy knows no compromise.

[72] Tự do là quyền bẩm sinh của nhân loại, và ý chí tự do là đặc tính cao nhất trong các đặc tính thiêng liêng. Nhiều người hiểu sai và lạm dụng tự do do điểm tiến hoá của đại bộ phận nhân loại, nhưng đó là một nguyên khí thiêng liêng, căn bản; và khi liên quan đến các nguyên khí, Thánh đoàn không thoả hiệp.

That is an important statement.

Đó là một lời khẳng định quan trọng.

[73] There is no spiritual principle behind any of the activities of the Axis Powers,

[73] Không có nguyên khí tinh thần nào đứng sau bất kỳ hoạt động nào của các Cường Quốc Phe Trục,

They work in materiality and are ruled by a great deva through whom no planetary principle expresses. We have to go to the

Chúng hoạt động trong tính vật chất và chịu sự cai quản của một thiên thần vĩ đại mà qua đó không có nguyên khí hành tinh nào biểu lộ. Chúng ta phải đi đến bản chất dĩ thái để

etheric nature for a planetary principle to express in any systemic sense.

một nguyên khí hành tinh có thể biểu lộ theo bất kỳ ý nghĩa nào thuộc hệ mặt trời.

Cosmically, the whole eighteen or twenty-one subplanes are without principle.

Xét về mặt vũ trụ, toàn bộ mười tám hay hai mươi mốt cõi phụ đều không có nguyên khí.

There is no spiritual principle behind any of the activities of the Axis Powers,

Không có nguyên khí tinh thần nào đứng sau bất kỳ hoạt động nào của các Cường quốc phe Trục,

[74] behind German activity or Japanese aggression.

[74] đứng sau hoạt động của Đức hay sự xâm lược của Nhật Bản.

Why does he not use 'aggression' for the Germans? The Japanese were amazingly aggressive in the Second World War.

Tại sao Ngài không dùng từ 'xâm lược' cho người Đức? Người Nhật đã xâm lược một cách đáng kinh ngạc trong Thế chiến thứ hai.

[75] Therefore, the Hierarchy does not stand with power or strength behind any of their efforts.

[75] Vì vậy, Thánh đoàn không dùng quyền năng hay sức mạnh để hậu thuẫn bất kỳ nỗ lực nào của chúng.

It does not stand behind them. The Hierarchy works within, with people's souls, and in other ways too. This is important.

Thánh đoàn không đứng sau chúng. Thánh đoàn hoạt động từ bên trong, với linh hồn con người, và còn bằng những cách khác nữa. Điều này quan trọng.

where principles are involved the Hierarchy knows no compromise.

khi liên quan đến các nguyên khí, Thánh đoàn không chấp nhận thỏa hiệp.

Let us take that in when we decide how to behave. We may be able to finish shortly beyond two hours. The third group is humanity as a whole, following the Forces of Evil and Forces of Light.

Chúng ta hãy thấm nhuần điều đó khi quyết định cách hành xử. Có lẽ chúng ta có thể kết thúc sau hơn hai giờ một chút. Nhóm thứ ba là toàn thể nhân loại, tiếp sau các Mãnh Lực Tà Ác và các Mãnh Lực Ánh Sáng.

[76] 3. Humanity as a whole. The men, women and children of the world are all implicated in and affected by this universal war.

[76] 3. Toàn thể nhân loại. Những người nam và nữ cùng trẻ em trên thế giới đều bị cuốn vào và chịu ảnh hưởng của cuộc chiến tranh toàn cầu này.

A planet-wide war.

Một cuộc chiến tranh trên toàn hành tinh.

[77] The effects reach into the most isolated village, the most extensive desert and the highest mountain top, as well as into the cities and congested areas of all the nations. No one is exempt from the consequences of this present catastrophe. The bulk of humanity are universal and innocent sufferers. The majority scarcely realise what it is all about; they view this great historical climax from the purely self-centred angle and from the point of view of how it affects them as individuals and their nation as a whole. An increasing number are coming to realise that this war must be fought to a successful finish because there is no peace or hope or right world relationships as long as two nations —one in the Western hemisphere and the other in the Eastern—can precipitate disaster upon countless millions.

[77] Những tác động vươn tới ngôi làng hẻo lánh nhất, sa mạc rộng lớn nhất và đỉnh núi cao nhất, cũng như các thành phố và những khu vực đông đúc của mọi quốc gia. Không ai thoát khỏi những hậu quả của thảm hoạ hiện nay. Đại bộ phận nhân loại là những người vô tội cùng chịu đau khổ ở khắp nơi. Đa số hầu như không nhận ra tất cả những điều này thực chất là gì; họ nhìn cao trào lịch sử lớn lao này từ góc độ thuần tuý tập trung vào bản thân và từ quan điểm xem nó ảnh hưởng thế nào đến cá nhân họ và toàn thể quốc gia họ. Ngày càng nhiều người đang nhận ra rằng cuộc chiến này phải được tiến hành đến thắng lợi cuối cùng, vì sẽ không có hoà bình, hy vọng hay những mối quan hệ đúng đắn trên thế giới chừng nào hai quốc gia—một ở Tây bán cầu và một ở Đông bán cầu—còn có thể giáng tai hoạ xuống vô số triệu người.

That was the trend in human consciousness.

Đó là xu hướng trong tâm thức nhân loại.

[78] A minority are realising that the war has precipitated the condensed evil of the ages and that humanity is faced with the opportunity [Page 430] of erasing past errors, ancient selfishness and ingrained wickedness, and of inaugurating a new and better world.

[78] Một thiểu số đang nhận ra rằng chiến tranh đã làm bộc phát điều ác tích tụ qua các thời đại, và rằng nhân loại đang đứng trước cơ hội [Page 430] xoá bỏ những sai lầm trong quá khứ, sự ích kỷ lâu đời và tính độc ác thâm căn cố đế, đồng thời mở ra một thế giới mới tốt đẹp hơn.

I suppose he means the intelligentsia, especially disciples, aspirants, and initiates who realize the war's origin. The occult roots would probably amaze even the average thinking human being, and he would consider it fantasy.

Tôi cho rằng Ngài muốn nói đến giới trí thức, đặc biệt là các đệ tử, người chí nguyện và điểm đạo đồ nhận biết nguồn gốc của cuộc chiến. Những căn nguyên huyền bí ấy có lẽ sẽ khiến ngay cả một người bình thường biết suy nghĩ cũng phải kinh ngạc, và người ấy sẽ xem đó là chuyện hoang đường.

[79] In this new world there will be freedom of approach to God, opportunity for individual expression, freedom to live in right relations and scope for creative

[79] Trong thế giới mới này, sẽ có tự do tiếp cận Thượng đế, cơ hội biểu đạt cá nhân, tự do sống trong những mối quan hệ đúng đắn và không gian cho đời sống sáng tạo.

living. A few—a very few—know that this is a climaxing point in an ancient conflict between Christ with His Hierarchy of Masters, and "spiritual wickedness in high places." A mere handful of knowers and disciples know, past all controversy and discussion, that, heading up those unhappy lands—Germany and Japan—are ancient leaders who have again sought to bring planetary disaster and to deflect the ends and the aims of the Great White Lodge.

Một số ít—rất ít—biết rằng đây là điểm cao trào trong một cuộc xung đột lâu đời giữa Đức Christ cùng Thánh đoàn các Chân sư của Ngài và "sự tà ác tinh thần ở những địa vị cao". Chỉ một nhúm thức giả và đệ tử biết, vượt trên mọi tranh cãi và bàn luận, rằng đứng đầu những đất nước bất hạnh ấy —Đức và Nhật Bản—là những lãnh tụ từ xa xưa, một lần nữa tìm cách gây tai hoạ cho hành tinh và làm chệch hướng những mục đích cùng mục tiêu của Thánh đoàn.

It is in a way a replay of the Atlantean war, and only a few know it.

Theo một nghĩa nào đó, đây là sự tái diễn của cuộc chiến Atlantis, và chỉ một số ít người biết điều đó.

These are degrees of awareness of the war's roots and significance, from personal misery without knowing or caring what it is about to knowing why it arose and who the leaders are. It replays a huge earlier battle in which Shamballa intervened in human affairs.

Đây là những mức độ nhận biết về căn nguyên và thâm nghĩa của cuộc chiến, từ việc chịu khổ đau cá nhân mà không biết hoặc không quan tâm cuộc chiến thực chất là gì, cho đến việc biết vì sao nó phát sinh và ai là những thủ lĩnh. Nó tái diễn một trận chiến khổng lồ trước kia, khi Shamballa can thiệp vào các vấn đề của nhân loại.

[80] Among all these are thousands who stand bewildered, sensing the truth but feeling helpless in the face of the gigantic horror which the evil gang now ruling Germany has precipitated upon humanity. They tend to right thinking but are still the prey of the unscrupulous and the selfish. When their thinking has been guided into right lines through a process of right presentation of the situation, they will constitute a powerful asset to the Forces of Light.

[80] Trong tất cả những người này, có hàng nghìn người đang hoang mang, cảm nhận được chân lý nhưng thấy bất lực trước nỗi kinh hoàng khổng lồ mà bè lũ tà ác hiện đang cai trị nước Đức đã giáng xuống nhân loại. Họ có khuynh hướng suy nghĩ đúng đắn nhưng vẫn là con mồi của những kẻ vô lương tâm và ích kỷ. Khi tư tưởng của họ được hướng theo đường lối đúng đắn qua một tiến trình trình bày đúng đắn về tình hình, họ sẽ trở thành một nguồn trợ lực mạnh mẽ cho các Mãnh Lực Ánh Sáng.

Even now, people have power through their vote but are subject to demagogic manipulation. Ironically, we see it in great democracies.

Ngay cả hiện nay, người dân có quyền lực qua lá phiếu của mình nhưng vẫn chịu sự thao túng của những kẻ mị dân. Trớ trêu thay, chúng ta thấy điều đó trong những nền dân chủ lớn.

People who should know better do not. Present the situation rightly and guide their thinking along sound lines, and they will back the Forces of Light. I think humanity faces a real decision now, in March 2019. Wrong decisions may show, to some people's surprise, how quickly unities fostered by the Hierarchy can fall apart. I mean the United States and the United Kingdom especially.

Những người lẽ ra phải hiểu biết hơn lại không hiểu. Hãy trình bày đúng tình hình và hướng dẫn tư duy của họ theo những đường hướng vững vàng, rồi họ sẽ ủng hộ các Mãnh Lực Ánh Sáng. Tôi nghĩ rằng hiện nay, vào tháng Ba năm 2019, nhân loại đang đứng trước một quyết định thực sự. Những quyết định sai lầm có thể cho thấy các mối liên kết hợp nhất mà Thánh đoàn vun đắp có thể tan rã nhanh chóng đến mức nào, khiến một số người phải ngạc nhiên. Tôi đặc biệt muốn nói đến Hoa Kỳ và Vương quốc Anh.

They have the second ray in the soul, the ray of the Christ and the Hierarchy. A second-ray expression, a heart center, will be important in the externalisation of the Hierarchy and the reappearance of the Christ. The forces behind the internal chaos use the old dictum 'divide and conquer.' They have had considerable success. Two hours have passed, and we are not far from the end of the section.

Hai quốc gia này có cung hai nơi linh hồn, cung của Đức Christ và Thánh đoàn. Một sự biểu hiện của cung hai, một trung tâm tim, sẽ có vai trò quan trọng trong sự ngoại hiện của Thánh đoàn và sự tái lâm của Đức Christ. Những mãnh lực đứng sau tình trạng hỗn loạn nội bộ sử dụng phương châm cũ "chia để trị". Chúng đã thành công đáng kể. Hai giờ đã trôi qua, và chúng ta cũng sắp đến cuối phần này.

It will be an unusually long program, but I will go on.

Đây sẽ là một chương trình dài khác thường, nhưng tôi sẽ tiếp tục.

[81] Such is the situation with which the Hierarchy and humanity is today faced. The strength of the Forces of Light is growing;

[81] Đó là tình hình mà ngày nay Thánh đoàn và nhân loại đang đối diện. Sức mạnh của các Mãnh Lực Ánh Sáng đang gia tăng;

It had to, to bring the war to the right conclusion. What can we say today?

Sức mạnh ấy phải gia tăng để đưa cuộc chiến đến một kết cục đúng đắn. Ngày nay chúng ta có thể nói gì?

[82] the power of the Forces of Darkness may be waning but is still vastly strong—upon the physical plane. Their main hold is upon the minds of men and that is exceedingly potent and unweakened, for it is aided by the mild, unthinking person, by the bewildered, the pacifist, the appeaser and the isolationist. The idealism of this group is turned to the aid of Germany by the skilful evil workers.

[82] quyền năng của các Mãnh Lực Bóng Tối có thể đang suy giảm nhưng vẫn vô cùng mạnh mẽ—trên cõi hồng trần. Chỗ bám chủ yếu của chúng là thể trí con người, và sự khống chế ấy hết sức mạnh mẽ, chưa hề suy yếu, vì nó được tiếp sức từ những người hiền lành nhưng thiếu suy nghĩ, những người hoang mang, những người theo chủ nghĩa hoà bình, những người chủ trương nhân nhượng và những người theo chủ nghĩa biệt lập. Chủ nghĩa lý tưởng của nhóm này bị những kẻ hoạt động tà ác khéo léo chuyển thành sự trợ giúp cho nước Đức.

Was it Irkutsk? I am looking up the decisive tank battle. I have tried searching for a tank battle in 1944 in which the Soviet Union defeated Germany. Here it is, the Battle of Kursk.

Có phải là Irkutsk không? Tôi đang tra cứu trận đấu xe tăng mang tính quyết định ấy. Tôi đã thử tìm một trận đấu xe tăng vào năm 1944, trong đó Liên Xô đánh bại Đức. Đây rồi, trận Kursk.

The Wikipedia entry describes a Second World War engagement between German and Soviet forces. I see figures of 1,910,361 men, 5,128 tanks, and 25,013 guns. I believe it was the last strategic offensive Germany could launch on the Eastern Front. It was in Kursk Oblast, Russia, and ended in a Soviet victory. The Axis lost the ability to initiate strategic offensives and the Soviet Army gained the initiative over the Wehrmacht.

Mục từ Wikipedia mô tả một trận giao chiến trong Chiến tranh Thế giới thứ Hai giữa các lực lượng Đức và Liên Xô. Tôi thấy những con số 1.910.361 quân, 5.128 xe tăng và 25.013 khẩu pháo. Tôi tin rằng đó là cuộc tiến công chiến lược cuối cùng mà Đức có thể phát động trên Mặt trận phía Đông. Trận đánh diễn ra tại tỉnh Kursk, Nga, và kết thúc bằng thắng lợi của Liên Xô. Phe Trục mất khả năng chủ động mở các cuộc tiến công chiến lược, và Quân đội Liên Xô giành thế chủ động trước quân đội Đức Quốc xã.

The Soviets regained territory along a 2,000-kilometer front. Some powerful German generals were involved, and above all there was Georgy Zhukov, an amazing general. There were Soviet tanks against Germany's Tiger tanks. It was decisive. July and August 1943, it looks like, so really after this document was written.

Liên Xô giành lại lãnh thổ dọc theo một mặt trận dài 2.000 kilômét. Một số tướng lĩnh Đức đầy uy lực đã tham chiến, và trên hết là Georgy Zhukov, một vị tướng phi thường. Xe tăng Liên Xô đối đầu với xe tăng Tiger của Đức. Đó là một trận đánh mang tính quyết định. Có vẻ là vào tháng Bảy và tháng Tám năm 1943, vậy thực ra là sau khi văn bản này được viết.

So their power is still very strong, and the Germans have skillful workers in darkness.

Vì vậy, quyền năng của chúng vẫn còn rất mạnh, và người Đức có những kẻ hoạt động khéo léo trong bóng tối.

[83] The German armies are still unbeaten; central Europe is a mighty fortress, dominated by the arch enemy of mankind, sitting on his mountain-top.

[83] Các đạo quân Đức vẫn chưa bị đánh bại; Trung Âu là một pháo đài hùng mạnh, nằm dưới quyền thống trị của kẻ đại thù của nhân loại, đang ngự trên đỉnh núi của hắn.

A potent point in the triangle of evil affecting humanity today is said to be in Central Europe. It is not necessarily in Germany. The Tibetan has left it ambiguous for a reason.

Người ta nói rằng một điểm đầy uy lực trong tam giác cái ác đang ảnh hưởng đến nhân loại ngày nay nằm ở Trung Âu. Điểm ấy không nhất thiết nằm ở Đức. Chân sư Tây Tạng có lý do khi để điều đó mơ hồ.

The German armies are still unbeaten; central Europe is a mighty fortress, dominated by the arch enemy of mankind, sitting on his mountain-top.

Các đạo quân Đức vẫn chưa bị đánh bại; Trung Âu là một pháo đài hùng mạnh, do kẻ đại thù của nhân loại thống trị, ngự trên đỉnh núi của y.

I think Hitler's place was the Berg something. Was it the Berghof? Berg means mountain.

Tôi nghĩ nơi ở của Hitler có tên là Berg gì đó. Có phải là Berghof không? Berg có nghĩa là núi.

[84] There, symbolically, he is to be found, the initiator into evil conditions, and into slavery. The armies of the Lord stand poised, and victory will be theirs when there is complete unity of purpose, concentrated attention upon right human relations, and a [Page 431] spread of idealistic aspiration to all who are fighting this battle for freedom. For this unity of purpose all the enlightened people of the world must work. It is not yet adequately present.

[84] Theo nghĩa biểu tượng, có thể tìm thấy hắn ở đó, kẻ khai mở con đường đi vào những hoàn cảnh tà ác và cảnh nô lệ. Các đạo quân của Chúa đã sẵn sàng, và chiến thắng sẽ thuộc về họ khi có sự thống nhất hoàn toàn về mục đích, sự chú tâm tập trung vào những mối quan hệ đúng đắn giữa người với người, và sự [Page 431] lan toả khát vọng lý tưởng đến tất cả những ai đang chiến đấu trong trận chiến vì tự do này. Vì sự thống nhất về mục đích ấy, tất cả những người được soi sáng trên thế giới đều phải nỗ lực. Hiện nay, sự thống nhất ấy vẫn chưa hiện diện đầy đủ.

The enemy of humanity.

Kẻ thù của nhân loại.

That is how the Tibetan sees it. Think of the effect of generals like Patton, leading the advance from the West, on their men's morale. That is the thing DK means when he speaks of aspiration. We have reached the end, friends.

Đó là cách Chân sư Tây Tạng nhìn nhận điều này. Hãy nghĩ đến tác động của những vị tướng như Patton, dẫn đầu cuộc tiến quân từ phía Tây, đối với tinh thần binh sĩ của họ. Đó là điều Chân sư DK muốn nói khi Ngài đề cập đến khát vọng. Các bạn, chúng ta đã đến phần cuối.

[85] Let us now turn to the work of the Hierarchy and to the event for which all initiates and disciples are now preparing—the coming Wesak Festival.

[85] Giờ đây, chúng ta hãy chuyển sang công việc của Thánh đoàn và sự kiện mà tất cả các điểm đạo đồ cùng đệ tử hiện đang chuẩn bị—Đại Lễ Wesak sắp tới.

Next is Program 43. I do not know when it will begin or how long it will last, but it will not begin today, the eighteenth. It has been about a week since I could do anything. I hope to continue before my trip to the United States in about a week.

Tiếp theo là Chương trình 43. Tôi không biết khi nào chương trình sẽ bắt đầu hay kéo dài bao lâu, nhưng sẽ không bắt đầu hôm nay, ngày mười tám. Đã khoảng một tuần kể từ lần cuối tôi có thể làm được việc gì. Tôi hi vọng sẽ tiếp tục trước chuyến đi Hoa Kỳ trong khoảng một tuần nữa.

We are immersed in humanity's decisive drama of seventy-five, eighty, or eighty-five years ago. The Tibetan calls it an Armageddon, as does the Agni Yoga teaching. Others look forward to one still to come and do not think of the Second World War, the end of the Great War, as Armageddon. Time will tell. We can give weight to the Tibetan's estimate, but it does not mean Armageddon ended there. We may still be in the battle. We will see how these things emerge on the outer plane.

Chúng ta đang đắm mình trong tấn kịch mang tính quyết định của nhân loại cách đây bảy mươi lăm, tám mươi hoặc tám mươi lăm năm. Chân sư Tây Tạng gọi đó là một trận Armageddon, giáo lý Agni Yoga cũng vậy. Những người khác hướng tới một trận Armageddon vẫn còn ở phía trước và không xem Chiến tranh Thế giới thứ Hai, phần kết thúc của cuộc Đại chiến, là Armageddon. Thời gian sẽ trả lời. Chúng ta có thể coi trọng nhận định của Chân sư Tây Tạng, nhưng điều đó không có nghĩa là Armageddon đã kết thúc ở đó. Chúng ta có thể vẫn đang ở trong trận chiến. Chúng ta sẽ xem những điều này biểu lộ như thế nào trên cõi bên ngoài.

Lots of love and many blessings. Study hard, meditate deeply, and persist. See you soon.

Gửi đến các bạn thật nhiều tình thương và phúc lành. Hãy chuyên tâm học hỏi, tham thiền sâu sắc và kiên trì. Hẹn sớm gặp lại các bạn.

Commentary on Externalisation of the Hierarchy 043

Tóm Tắt

Kursk và bước ngoặt của chiến tranh

Trận Kursk diễn ra vào tháng 7–8 năm 1943, không phải năm 1944 như thông tin đã nêu trước đó; theo nguồn Wikipedia được dẫn, đây là cuộc giao tranh đẫm máu, không phân thắng bại rõ rệt ở cấp địa phương nhưng trở thành thất bại chiến lược của Đức. Hồng quân có ưu thế khoảng gấp đôi về quân số, pháo và phương tiện, đồng thời tận dụng việc Đức trì hoãn tiến công sau thất bại tại Stalingrad để chuẩn bị phòng thủ sâu. Trong cách diễn giải huyền bí, những thắng lợi bên ngoài này biểu hiện kết quả đã hình thành trên các cõi bên trong, sau những bước can thiệp của các Đấng Giải Thoát. Toàn bộ giai đoạn 1914–1945 được nhìn như một cuộc chiến kéo dài, đạt đến trận quyết chiến Armageddon.

Sự đầu hàng và nguy cơ tái diễn chiến tranh

Cuộc đổ bộ ngày 6 tháng 6 năm 1944 khiến Đức phải đối phó với hai mặt trận và tiếp tục rút về lãnh thổ của mình. Cách liên hệ chiêm tinh được đề xuất là Bạch Dương, dấu hiệu linh hồn mà Đức chiếm dụng, thuận lợi cho việc khởi xướng hơn là duy trì thành quả. Chân sư DK yêu cầu phải đạt đến sự đầu hàng, vì một cuộc đình chiến chưa có thắng lợi dứt khoát sẽ cho phe Trục cơ hội tập hợp lại và gây chiến tranh khủng khiếp hơn. Khả năng cuộc chiến sau đó sử dụng vũ khí nguyên tử là suy đoán riêng của Thầy MDR, không phải điều Chân sư DK nói trong đoạn này.

Ý Chí-hướng Thiện và các nguyên mẫu

Theo cách lý giải của Thầy MDR, Ý Chí-hướng Thiện kết hợp cung một với cung hai: điều thiện thuộc cung một, còn việc thiết lập mô hình quan hệ đúng đắn gợi đến cung hai. Cõi chân thần chứa nhiều nguyên mẫu và biểu lộ cả hai phẩm tính này, trong khi cõi tối cao của cõi hồng trần vũ trụ được đề xuất là nơi thể hiện cung một thuần túy hơn. Các mô hình thiêng liêng không xuất hiện trọn vẹn cùng lúc mà phải triển khai trong thời gian và không gian thích hợp.

Hy sinh chiến tranh và triển vọng hòa bình

Cuộc đổ bộ Normandy được liên hệ với những cảnh chiến đấu khốc liệt trong bộ phim Giải cứu binh nhì Ryan, có Tom Hanks đóng vai chính. Sự hy sinh càng lớn đối với những người không biết nền tảng huyền bí đằng sau các biến cố bên ngoài. Giới nhân loại được nhìn nhận là một giới thường xuyên gây chiến, nên việc chuyển xung đột lên các cõi cao hơn, tránh đổ máu trên cõi hồng trần đậm đặc, có thể đánh dấu một thay đổi quan trọng. Hình ảnh Satan bị trói một nghìn năm được diễn giải như sự kiềm chế phàm ngã trong thời đại hòa bình do Đức Christ mở ra.

Các Mãnh Lực Ánh Sáng và trách nhiệm của nhân loại

Trong văn bản tháng 5 năm 1944, các Mãnh Lực Ánh Sáng trước hết chỉ quân đội Đồng Minh, những lực lượng đại diện trên cõi hồng trần cho công việc của các Chân sư và những quyền năng cao hơn. Đức Christ giữ vai trò tổng chỉ huy bên trong của các lực lượng này. Tuy nhiên, kết quả cuộc xung đột vẫn tùy thuộc nhân loại, đặc biệt đòi hỏi Hoa Kỳ nỗ lực hơn để hiểu nguyên nhân chiến tranh và làm sáng tỏ vấn đề cho quần chúng qua thảo luận và truyền bá ý tưởng. “Tuyên truyền” trong ngữ cảnh này mang nghĩa phổ biến tư tưởng, không mặc nhiên là lừa dối.

Ích kỷ và chia rẽ như nguyên nhân chiến tranh

Những nguyên nhân lâu đời gồm tính ích kỷ, chủ nghĩa duy vật, sự xâm lược và lòng kiêu hãnh quốc gia mà mọi dân tộc đều từng biểu hiện. Cảm thức chia rẽ thể hiện qua tranh chấp biên giới Nga–Ba Lan, trong khi nhu cầu và phúc lợi chung của nhân loại phải luôn đứng trước lợi ích quốc gia nhất thời. Căn nguyên sâu hơn nằm ở việc đồng hóa mình với những đơn vị sống nhỏ bé, tách biệt. Hình ảnh Đức Christ là thân cây và con người là cành nhánh diễn tả sự sống chung mà nhận thức chia rẽ che khuất.

Cung phàm ngã và linh hồn của Đức

Văn bản quy một nguyên nhân chiến tranh cho khuynh hướng thống trị, chiếm đoạt và tự nhận ưu việt kéo dài trong lịch sử các dân tộc German. Đức và Vương quốc Anh cùng có cung phàm ngã một, nhưng trong hai cuộc thế chiến, Đức được đặt về phía phàm ngã thống trị, còn Đồng Minh đại diện cho phía linh hồn. Phần bình giảng liên hệ xung đột này với những nguồn gốc xa xưa từ hệ mặt trời trước và mối quan hệ giữa cung linh hồn một của Judea với cung phàm ngã một của Đức. Việc các nhà soạn nhạc và nghệ sĩ lớn xuất hiện trước thời điểm định sẵn được trình bày như một nỗ lực khơi dậy vẻ đẹp của linh hồn cung bốn để hóa giải ảnh hưởng "máu và sắt" của Sao Hỏa; khả năng linh hồn Đức đang ngày càng chi phối được nêu như một nhận định có hy vọng.

Giới hạn của lời giải đáp huyền bí

Những câu hỏi về kế hoạch của Thánh đoàn, khả năng thực hiện và phần đóng góp của đệ tử chỉ có thể nhận câu trả lời một phần vì ba nguyên nhân. Thứ nhất, nhân loại còn phải tự quyết định kết quả; thứ hai, cuộc đấu tranh thiện–ác chứa những yếu tố huyền bí vượt quá hiểu biết của con người phát triển nhất; thứ ba, xung đột bắt nguồn từ cuộc đối đầu lâu đời giữa Thánh đoàn và Hắc đoàn. Các thất bại trên Dãy Mặt Trăng, biến cố Atlantis và sự nổi loạn trong hệ mặt trời trước được gợi lại như những đầu mối, không phải lời giải thích đầy đủ. Việc mong các quyền năng cao hơn cứu nhân loại khỏi hậu quả hành động của chính mình không thay thế được trách nhiệm con người.

Khả năng tiếp nhận chân lý và sức mạnh của ảo cảm

Theo Chân sư DK, khả năng thể trí đáp ứng với chân lý hoặc sự dối trá chứa một bí nhiệm thuộc tiến trình tiến hóa. Người chưa phát triển về trí tuệ và cảm xúc nhìn đời theo bản năng, còn người phát triển cao nhận thức thực tế bằng trí tuệ sáng rõ; nhóm ở giữa, đã biết suy nghĩ nhưng còn chịu cảm xúc chi phối, đặc biệt dễ mắc ảo cảm. Một biểu hiện nổi bật là thái độ đa cảm được gọi nhầm là tình thương. Bộ máy nhận thức và diễn giải chưa hoàn thiện khiến con người vướng vào ảo cảm, ảo tưởng và những hành động trong thế giới ảo lực cản trở tiến hóa.

Tình thương và lợi ích tối hậu

Tình thương được định nghĩa là xác định hành động dựa trên điều thiện tối hậu cho cá nhân hoặc nhóm, còn phản ứng tức thời của phàm ngã giữ vị trí thứ yếu. Vì vậy, Thánh đoàn chú trọng kết quả cuối cùng và phúc lợi tương lai của nhân loại hơn nỗi đau trước mắt của những phàm ngã liên quan. Hình ảnh cha mẹ sáng suốt chấp nhận sự phản kháng và khó chịu tạm thời của con khi rèn kỷ luật minh họa thái độ này, gần với cách gọi "tình thương nghiêm khắc". Theo cách diễn giải ấy, những thử thách nghiêm trọng có thể bảo vệ sự biểu hiện của linh hồn và xây dựng phẩm tính linh hồn.

Quy luật XI và đời sống nhóm

Việc vượt qua phản ứng đa cảm được liên hệ với bốn sự soi sáng chuẩn bị cho Quy luật XI trong Các Cung và Những Cuộc Điểm Đạo. Những yêu cầu tiếp theo gồm cắt bỏ ràng buộc thuần túy cá nhân

giữa các thành viên, làm việc như một Thánh đoàn thu nhỏ không có ganh tị hay đố kỵ, và học cách nói, suy nghĩ theo ý nghĩa thật của sự im lặng huyền bí. Mary Bailey từng nhấn mạnh quy luật này tại Trường Arcane, dù theo nhận định riêng của Thầy MDR, yêu cầu ấy hướng đến một nhóm điểm đạo đồ bậc bốn hoặc đang tiến tới cấp độ đó, vượt khả năng hiện tại của các nhóm đệ tử trên hành tinh. Một số nhóm ashram có thể đáp ứng, nhưng đó vẫn là khả năng được nêu dè dặt.

Thiên Giới bên trong và bản sắc linh hồn

Lời dạy Thiên Giới ở bên trong được diễn giải là chỉ trường nguyên nhân và bản sắc cao hơn trong Hoa Sen Chân Ngã, chứ không chỉ một nơi con người đến sau khi chết. "Cõi trời thứ ba" này là một thực tại nội tâm mà con người cần học cách cư trú và trải nghiệm. Sự chuyển đổi đòi hỏi đồng hóa với sự sống bên trong thay vì để những biến cố khó chịu của phàm ngã chi phối hoàn toàn. Việc tiếp cận thể nguyên nhân vì thế cần trở thành kinh nghiệm sống, ngoài sự hiểu biết bằng trí tuệ.

Cuộc đối đầu với Hắc đoàn

Theo văn bản, cuộc đối đầu giữa Thánh đoàn và Hắc đoàn bắt đầu từ thời Atlantis và nay phải tiến đến kết thúc. Việc tìm hiểu tên tuổi, vị trí hay đặc tính của các cá nhân thuộc Hắc đoàn được cảnh báo là vừa vô ích vừa nguy hiểm, vì có thể tạo sự giao cảm với những quyền năng mạnh hơn người học. Chiến thắng trong Thế chiến thứ hai được nhìn nhận là quyết định, nhưng tính ích kỷ chưa được khắc phục khiến cánh cửa cho tà lực trở lại vẫn hé mở. Khả năng cuộc đại xung đột có một giai đoạn thứ ba, tinh vi hơn và không nhất thiết biểu hiện thành chiến tranh vũ trang, là giả thuyết riêng của Thầy MDR.

Hai dòng năng lượng tư tưởng

Hai dòng năng lượng trí tuệ tác động mạnh lên tâm thức nhân loại: một dòng biểu hiện qua tuyên truyền dối trá của phe Trục, dòng kia qua lý tưởng, tinh thần nhân đạo và sự trình bày sự kiện sáng rõ của những trí tuệ tốt đẹp trong mọi quốc gia. Dòng thứ nhất ảnh hưởng cả các chính khách ích kỷ, người bất khoan dung, người mang định kiến chủng tộc và những người chủ hòa thiện chí nhưng thiển cận. Phần bình giảng liên hệ sự phân chia này với hạ trí và thượng trí, đồng thời cảnh báo về khả năng trí cụ thể bị khép kín, tách khỏi linh hồn trong một "khối cầu thứ tám", hoặc thứ mười ba tùy cách đếm. Dòng thứ hai góp phần đưa Liên Xô đến hợp tác và từ bỏ một phần tư tưởng chia rẽ, dù động cơ tự bảo tồn cũng được đề xuất và khuynh hướng thống trị lại xuất hiện sau chiến tranh.

Đức Christ và ba thanh kiếm

Chân sư DK mô tả Đức Christ là vị chỉ huy tinh thần bên trong của các đạo quân của Thượng đế, có trách nhiệm đánh thức linh hồn con người trước cơ hội chấm dứt cuộc đối đầu cổ xưa giữa tà lực và ánh sáng. Thanh kiếm tinh thần do Thánh đoàn sử dụng để ngăn chặn cái ác vũ trụ; thanh kiếm phân biện do các điểm đạo đồ và đệ tử sử dụng để làm rõ thiện–ác và mở đường cho lựa chọn tự do. Hy vọng ban đầu là nhân loại sẽ tự thay đổi mà không cần chiến tranh trên cõi hồng trần. Khi đáp ứng ấy không đủ, xung đột giáng xuống cõi hồng trần và nhân loại cầm lấy thanh kiếm chiến tranh vật chất.

Cánh cửa hé mở và bạo lực chia rẽ

Hình ảnh con ngựa thành Troy minh họa cách một nhóm xâm nhập nhỏ có thể mở cổng cho lực lượng lớn hơn, tương tự nguy cơ tà lực trở lại qua tính ích kỷ còn sót lại. Nỗ lực khơi dậy thiện chí trong thập niên 1930, gồm phần đầu Đại Khấn Nguyện năm 1935 và trọng tâm tình thương–thiện

chí năm 1936, đã không nhận đủ sự dấn thân của các đệ tử. Những vụ sát hại năm mươi người Hồi giáo tại hai đền thờ và vụ tấn công tàu điện ở Utrecht làm ba người chết được nêu như biểu hiện đương thời của sự kích động chia rẽ và bạo lực. Sự tê liệt trước thảm sát, tư duy hời hợt và phản ứng cảm dục bùng cháy tiếp tục tạo điều kiện cho các mãnh lực tiêu cực hoạt động.

Bảo vệ tự do và giới hạn của chủ hòa

Văn bản nhấn mạnh Đức đã xâm lược Ba Lan, buộc Pháp và Anh thực hiện cam kết bảo vệ quốc gia này, còn Nhật đưa chiến tranh đến phương Đông. Trong hoàn cảnh đó, các Mãnh Lực Ánh Sáng không còn lựa chọn nào ngoài chiến đấu để bảo vệ tự do. Chủ hòa thiếu thực tế và sự gắn bó quá mức với hình tướng có thể che khuất bản chất tinh thần của con người cùng những vấn đề cần bảo vệ. Theo nhận định trong phần bình giảng, nguyên tắc chia sẻ chưa được thực hiện và mức độ hòa bình cần cho sự trở lại của Đức Christ vẫn chưa đạt, dù đã có dấu hiệu thanh lọc trong chính trị và tôn giáo.

Công việc của Thánh đoàn trước và trong chiến tranh

Trước chiến tranh, Thánh đoàn tìm cách thức tỉnh lương tâm, thúc đẩy những người nhân đạo và tạo ấn tượng lên thể trí đệ tử để khơi dậy thiện chí, quan hệ nhân loại đúng đắn và hòa bình. Khi phong trào không đủ mạnh để ngăn chiến tranh, công việc chuyển sang làm sáng tỏ lý do chiến đấu và thúc đẩy hành động nhằm ngăn một thảm họa thế giới tương tự. Chiến thắng mở đường cho Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn và sự tái lâm của Đức Christ. Ảnh hưởng của chiến tranh lên đời sống nội tâm có thể kéo dài qua nhiều kiếp, nhưng những phỏng đoán về tiền kiếp hiện nay thường thiếu chắc chắn; giáo lý về các trường huyền bí tương lai hứa hẹn phương pháp đáng tin cậy hơn để nhận biết những kiếp sống có ảnh hưởng quan trọng.

Ba lĩnh vực hoạt động của Đức Christ

Ba hoạt động được liệt kê cho tháng 5 năm 1944 là củng cố ý chí chiến đấu vì những vấn đề tinh thần và mục tiêu nhân đạo, tạo ấn tượng lên thể trí các nhà ngoại giao cùng những người tư tưởng để xây dựng kế hoạch hậu chiến, và hướng quần chúng đến đời sống tôn giáo sâu sắc hơn. Eleanor Roosevelt cùng những người góp phần thành lập Liên Hợp Quốc được nêu như ví dụ về những trí tuệ tiếp nhận ảnh hưởng ấy. Định hướng tôn giáo không giới hạn trong giáo hội mà bao gồm nhiều con đường nối lại với nguồn tinh thần, cải thiện tâm thức, hệ thống năng lượng và điều kiện sống. Sự bùng nở tâm thức cuối thập niên 1960 được liên hệ với việc Đức Christ tiếp nhận các lớp áo của Đức Phật và được xem là một biểu hiện về sau của sự tăng trưởng khát vọng tinh thần.

Chuyển hướng năng lượng Shamballa

Ngoài ba lĩnh vực trên, văn bản giới thiệu thêm ba hoạt động lớn của Đức Christ nhưng đoạn được đọc mới trình bày hoạt động đầu tiên. Ngài chuyển hướng năng lượng ý chí từ Shamballa để phe Trục không chiếm dụng và sử dụng nó nhằm củng cố sự chống đối các Mãnh Lực Ánh Sáng. Công việc này được đặt cạnh việc Ngài hướng khát vọng quần chúng đến các Đấng Giải Thoát, cho thấy vai trò chỉ huy bao gồm sự điều hướng những năng lượng rất mạnh. Phương thức cụ thể vẫn vượt quá hiểu biết của người học, tương tự cách các Đấng Giải Thoát chuyển hướng trí tuệ các nhà khoa học Đức khỏi bí mật chế tạo vũ khí nguyên tử.

Chuyển hướng năng lượng và nỗ lực chân thần của Đức Christ

Năng lượng cần được chuyển hướng để củng cố quyết tâm của phe Đồng Minh đưa chiến tranh đến thắng lợi, tăng cường ý chí hợp nhất và bảo đảm tự do, giáo dục, chân lý cùng lối sống đúng đắn cho thế hệ hậu chiến. Công việc này đòi hỏi Đức Christ tập trung và thực hiện một nỗ lực chân

thần vượt ngoài khả năng hình dung thông thường. Năng lượng vốn trung tính, nên các cá thể tà ác cũng có thể tìm cách chuyển hướng nó đến những đại diện của họ trên cõi hồng trần. Câu hỏi liệu Chân sư DK thực sự chưa thấu hiểu nỗ lực ấy hay đang đồng nhất với giới hạn của nhân loại vẫn được để ngỏ.

Chuẩn bị Thánh đoàn cho thời kỳ hậu chiến

Hoạt động thứ hai của Đức Christ diễn ra trong chính Thánh đoàn: chuẩn bị các đệ tử của Ngài, tức các Chân sư, cho những biến cố lớn sau chiến tranh. Những trách nhiệm này gồm khôi phục các Bí Pháp, điểm đạo cho các đệ tử đã đứng vững và không sợ hãi, mở rộng các ashram và chuẩn bị ngoại hiện các ashram trong một trăm năm tiếp theo. Sự phát triển gần như ngoài dự kiến của năng lực cảm nhận tinh thần khiến nhiều người chí nguyện có thể trở thành đệ tử ngay trong kiếp sống mà bình thường họ chưa đạt được bước tiến ấy. Theo phép tính được nêu trong lời bình, thời hạn này kéo đến khoảng thập niên 2040 hoặc muộn hơn một chút; việc chuẩn bị tại năm trung tâm hành tinh cần hoàn tất nếu Đức Christ xuất hiện vào đầu Kỷ Nguyên Bảo Bình.

Chiến tranh và khả năng thúc đẩy tiến hóa

Chiến tranh có thể khơi dậy cả những phẩm chất tốt đẹp nhất lẫn những khuynh hướng tồi tệ nhất của con người. Một sự tương đồng được nêu với chiến tranh Atlantis, khi nhiều người bước vào Con Đường Điểm Đạo sớm đến mức nếu thiếu biến cố ấy, ngay trong thế kỷ XX họ vẫn chưa đi trên con đường này. Khả năng cuộc chiến được sử thi Mahabharata mô tả đã diễn ra khoảng bốn triệu năm trước chỉ được đặt thành câu hỏi. Lời Chân sư Morya "càng tệ, càng tốt" được liên hệ với khả năng nghịch cảnh cực độ thúc đẩy sự tiến bộ tinh thần, chứ không phải sự tán thành chiến tranh.

Quyền năng cung một và năng lượng cung hai

Công việc chuyển hướng quyền năng để phục vụ thắng lợi đòi hỏi Đức Christ vận dụng một lượng quyền năng cung một khác thường, trong khi việc chuẩn bị Thánh đoàn tiêu tốn rất nhiều năng lượng cung hai. Theo văn bản của Chân sư DK, ngay ở địa vị cao cả của mình, Đức Christ cũng chỉ đang học cách vận dụng quyền năng cung một với tư cách đệ tử đã cam kết của Sanat Kumara. Quy mô hoạt động này vượt xa sự hiểu biết của nhân loại; lời bình còn nhận thấy một hàm ý rằng ngay cả các Chân sư cũng có thể chưa thấu hiểu đầy đủ.

Hóa giải thù hận và nguy cơ chia rẽ

Hoạt động thứ ba của Đức Christ là hóa giải thù hận đang gia tăng, củng cố xu hướng hợp nhất và giúp con người thấy hiểm họa của tính chia rẽ. Theo nhận định riêng của Thầy MDR về tình hình năm 2019, sự kích động xung đột giữa các chủng tộc và nền văn hóa có liên hệ với hoạt động của Hắc đoàn, và có thể thuộc giai đoạn thứ ba của Đại Chiến, hay Armageddon. Việc sát hại những người vô tội đang cầu nguyện được xem là biểu hiện của thù hận dựa trên sự đồng nhất sai lầm với hình tướng chủng tộc, một dạng chủ nghĩa duy vật, thay vì nhận biết sự sống duy nhất bên trong. Hình ảnh hoàng đế tà ác tìm cách khiến Luke Skywalker căm thù trong loạt phim Chiến tranh giữa các vì sao minh họa cách thù hận có thể trở thành phương tiện khuất phục con người.

Công lý và định luật báo ứng tinh thần

Văn bản xác nhận rằng hành động của Đức Quốc xã và Nhật Bản đã làm dấy lên lòng căm thù đối với hai dân tộc này, nhưng thù hận luôn thiếu khả năng phân biện. Định luật Báo Ứng Tinh Thần đòi hỏi thực thi công lý theo nguyên tắc gieo gì gặt nấy; tuy nhiên, thù hận có thể che mắt công lý và đẩy nhân loại đến sự hủy diệt toàn diện. Vì vậy, việc xử lý hậu quả chiến tranh phải đi cùng sự hóa giải khuynh hướng duy vật của thù hận và chia rẽ. Thù hận được liên hệ với chiếc đầu thứ năm

của quái vật Hydra; câu chuyện Đức Đạt Lai Lạt Ma tự xem xét mình và nhận thấy rất ít thù hận minh họa một Ý thức về tỉ lệ đúng đắn.

Thiện chí và trách nhiệm của những người phụng sự

Đức Christ cần nỗ lực hợp nhất của tất cả những người có thiện chí và Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian để ngăn làn sóng thù hận. Cuộc đàn áp người Do Thái của Đức Quốc xã đã mở cửa cho những mãnh lực mà chính nước Đức có nguy cơ bị nhấn chìm; đồng thời, Ba Lan, Pháp, Nam Tư và Hy Lạp cũng đối diện những chia rẽ nội bộ khó hòa giải. Trách nhiệm này vẫn có ý nghĩa khi các nhóm tiếp tục kích động chiến tranh chủng tộc, văn hóa hoặc xung đột giữa các nền văn minh. Sự thấu hiểu khách quan cần nhận diện cả điều tốt lẫn điều xấu trong mỗi dân tộc và nền văn hóa, để loại trừ cái ác mà không nuôi dưỡng sự kết án tập thể.

Kinh nghiệm cá nhân về sự nguôi ngoai thù hận

Kinh nghiệm gia đình Do Thái của Thầy MDR cho thấy lòng căm thù Đức có thể tồn tại dai dẳng sau khi nhiều thân nhân mất gia đình trong chiến tranh. Khi đến Đức năm 1963, mười tám năm sau chiến tranh, những định kiến cũ vẫn khiến Thầy tìm kiếm dấu vết của các thái độ từng gây ra thảm họa. Theo thời gian, những phản ứng ấy lắng xuống, tình bạn giữa các linh hồn phát triển tự nhiên và sự cộng tác gần gũi với người Đức trở thành hiện thực. Trải nghiệm này làm rõ cả sức bền của thù hận lẫn khả năng chuyển đổi của nó, đồng thời cho thấy mức độ khó khăn trong công việc hóa giải mà Đức Christ đảm nhận.

Tự do ý chí và phương thức hoạt động của Đức Christ

Đức Christ không thể đơn giản xóa bỏ mọi khó khăn của con người bằng quyền năng, vì định luật tự do của Sirius đòi hỏi mỗi người có tự do ý chí và tự thực hiện sự giải thoát của mình với sự trợ giúp từ các Đấng cao hơn. Ngài phải hoạt động qua các đệ tử là những Chân sư, và chính Các Ngài cũng cần được huấn luyện. Đồng thời, Ngài kích thích trái tim của những người thông minh và những người hoạt động nhân đạo, tuôn đổ năng lượng ban sự sống của Đức Christ trên toàn thế giới. Hoạt động cung hai rộng lớn ấy phải diễn ra khi đau khổ dữ dội và bạo lực đã làm con người tê liệt, khiến khả năng tiếp nhận và tính nhạy cảm xuống mức thấp nhất.

Hợp tác với Đức Phật và phục hồi hậu chiến

Giữa những điều kiện ấy, Đức Christ đứng vững, không sợ hãi, nhận biết rõ chân lý và tình hình thực tế, đồng thời hợp tác với Đức Phật để chuẩn bị bước kế tiếp. Theo cách diễn giải trong lời bình, với tư cách chỉ huy các Mãnh Lực Ánh sáng, Ngài hướng dẫn phe Đồng Minh đến thắng lợi và giúp bảo vệ tương lai nhân loại khỏi vòng xoáy trả thù. Chính sách Hoa Kỳ hỗ trợ Đức và Nhật Bản tái thiết kinh tế được xem là một biểu hiện cụ thể của hướng đi này, dù vẫn có những động cơ ích kỷ. Sự phục hồi và đóng góp sau đó của hai quốc gia cho kinh tế cùng văn hóa thế giới cho thấy khả năng vượt qua một tình thế từng có vẻ không thể hòa giải.

Tự suy nghĩ trong việc nghiên cứu giáo lý

Các trước tác sâu xa của Chân sư DK đòi hỏi mỗi đạo sinh tự suy nghĩ và tìm cách diễn giải, thay vì coi lời bình của người khác là thẩm quyền cuối cùng. Thầy MDR xác định những liên hệ và cách hiểu được trình bày là đóng góp của một đạo sinh, có thể bỏ sót nhiều điều hoặc đôi lúc chưa nắm đúng ý nguyên tác. Một từ, câu hay đoạn văn có thể khơi dậy những liên hệ tư tưởng khác nhau nơi mỗi người, từ đó tạo ra những tia sáng thấu hiểu. Giá trị của lời bình nằm ở khả năng hỗ trợ tiêu hóa giáo lý và kích thích tư duy độc lập trong việc học cá nhân cũng như học nhóm.

Đặc điểm của Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn

Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn tập hợp các bài viết và tài liệu gắn với hoàn cảnh lịch sử cụ thể, đặc biệt là thời kỳ nhân loại trải qua Đại Chiến, nên khác với những bộ luận có cách trình bày học thuật hơn. Phần đầu từ năm 1934 chứa nhiều nội dung quan trọng chưa trực tiếp chịu ảnh hưởng của chiến tranh đang đến gần. Công việc của các Nhóm hạt giống được triển khai từ khoảng trang 26 đến trang 61–62, đặc biệt trong các trang 47–61. Việc nghiên cứu tác phẩm kết nối các biến cố bên ngoài với những nguyên nhân bên trong và mở ra tầm nhìn về những khả năng của Kỷ Nguyên Mới.

Text — Externalisation of the Hierarchy 043 – Văn bản — Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn 043

[1] THE TASK OF IMPLEMENTING THE WILL-TO-GOOD

[1] NHIỆM VỤ THỰC THI Ý CHÍ-HƯỚNG THIỆN

[2] May 1944

[2] Tháng 5 năm 1944

[3] How is the Hierarchy working at this time? In what manner are the Masters aiding the work of the Forces of Light? [4] Can something of moment and of lasting significance happen at this coming May Full Moon? How do the Masters look at the world situation? What are Their plans? Can these plans be materialised? And what can the individual disciple, initiate and world disciple [5] accomplish in the face of humanity's dilemma?

[3] Vào lúc này, Thánh đoàn đang hoạt động như thế nào? Các Chân sư đang hỗ trợ công việc của các Mãnh Lực Ánh Sáng bằng cách nào? [4] Liệu có điều gì trọng đại và mang thâm nghĩa lâu dài có thể xảy ra vào kỳ Trăng Tròn tháng Năm sắp tới này không? Các Chân sư nhìn nhận tình hình thế giới như thế nào? Các Ngài có những kế hoạch gì? Liệu những kế hoạch này có thể trở thành hiện thựckhông? Và mỗi đệ tử, điểm đạo đồ và đệ tử thế gian [5] có thể thực hiện được điều gì trước tình thế nan giải của nhân loại?

These are all normal and intelligent questions and can be answered partially, though not fully, owing to three reasons:

Đây đều là những câu hỏi bình thường và sáng suốt, có thể được giải đáp phần nào, dù không thể giải đáp đầy đủ, vì ba lý do:

[6] 1. The outcome of the coming climaxing conflict [7] depends on humanity itself. A greater effort is required, particularly in America—an effort to see the issues clearly, to understand the causes of this war, and a determination to take those steps—through propaganda [8] and discussion—which will clarify the minds of the masses. Into these age-long causes I cannot here go; there is not

[6] 1. Kết quả của cuộc xung đột sắp lên đến đỉnh điểm [7] tùy thuộc vào chính nhân loại. Cần một nỗ lực lớn hơn, đặc biệt tại Mỹ—một nỗ lực nhằm nhìn rõ các vấn đề, thấu hiểu những nguyên nhân của cuộc chiến này, cùng quyết tâm thực hiện những bước đi—thông qua tuyên truyền [8] và thảo luận—sẽ giúp thể trí của quần chúng trở nên sáng tỏ. Ở đây, Tôi không thể đi sâu vào

time to do more than enumerate certain of them

những nguyên nhân đã tồn tại qua bao thời đại này; thời gian chỉ cho phép liệt kê một vài nguyên nhân trong số đó

[9] a. Universal and ancient selfishness, [10] materialism, aggression, and national prides. Of these faults all nations have been guilty.

[9] a. Lòng ích kỷ phổ biến từ xa xưa, [10] chủ nghĩa duy vật, sự xâm lược và lòng kiêu hãnh dân tộc. Mọi quốc gia đều đã phạm những lỗi lầm này.

[11] b. A sense of separateness of which the border issue between such nations as Russia and Poland is symbolic. The need of humanity and its general well-being comes [Page 432] eternally first. Nations and their ephemeral disputes are of secondary interest.

[11] b. Cảm thức chia rẽ, mà vấn đề biên giới giữa những quốc gia như Nga và Ba Lan là một biểu tượng. Nhu cầu của nhân loại và phúc lợi chung của nhân loại [Page 432] luôn phải được đặt lên hàng đầu. Các quốc gia cùng những tranh chấp nhất thời của họ chỉ là mối quan tâm thứ yếu.

[12] c. A tendency—centuries old—among the Germanic peoples to dominate, to take what is not their own, to regard themselves as unique, superior, and as embodying a super-race; [13] there is also a fixed determination, on behalf of their own interests, to plunge other nations and races into war. Today they have achieved a planetary war.

[12] c. Một khuynh hướng đã tồn tại hàng thế kỷ trong các dân tộc German: thống trị, chiếm đoạt những gì không thuộc về mình, tự xem mình là độc nhất, ưu việt và là hiện thân của một siêu chủng tộc; [13] còn có một quyết tâm không lay chuyển, vì lợi ích riêng của họ, đẩy các quốc gia và dân tộc khác vào chiến tranh. Ngày nay, họ đã gây ra một cuộc chiến trên toàn hành tinh.

[14] 2. There are factors present in this battle between evil and good which are so deeply esoteric and hidden from the understanding of the most advanced human being that it is useless for me to enlarge upon their existence. [15] They are concerned with the ability of the mind, or of the mind principle, to react to truth or to lies; the mystery of this reaction is hidden in the evolutionary process itself. A point can be reached in human development where acceptance of deception is impossible and clear thinking is normal. The potency of glamour (which holds so many people in prison) is related to this mystery. [16] Glamour holds not those who are mentally and emotionally undeveloped; they are complete realists and

[14] 2. Trong cuộc chiến giữa ác và thiện này, có những yếu tố vô cùng huyền bí, ẩn kín ngoài tầm thấu hiểu của cả con người tiến bộ nhất, đến nỗi việc Tôi nói thêm về sự hiện hữu của chúng cũng vô ích. [15] Chúng liên quan đến khả năng của thể trí, hay của nguyên khí trí tuệ, phản ứng trước chân lý hoặc những điều dối trá; điều bí nhiệm của phản ứng này ẩn trong chính tiến trình tiến hoá. Sự phát triển của con người có thể đạt tới một điểm mà việc chấp nhận sự lừa dối trở thành bất khả, còn tư duy sáng suốt trở thành điều bình thường. Sức mạnh của ảo cảm (vốn giam hãm biết bao người) có liên quan đến điều bí nhiệm này. [16] Ảo cảm không chế ngự những người chưa phát triển về trí tuệ và cảm xúc; họ hoàn toàn thực tế,

see life in its bare outlines and baldly. The highly developed are not subject to glamour; they also think realistically but this time with true mental perception and not instinctively. The thinking man, in his process of training, but who is still largely governed by his emotions, is exceedingly prone to glamour, and very often to the glamour of a sentimental so-called loving attitude. These people do not realise that love is a process of determining action on the basis of the ultimate good of the individual or the group, and that the immediate reactions of the personality are secondary. [17] In this conflict the Hierarchy is concerned with the final issue, with the future welfare and the ultimate well-being of humanity. They are not so concerned with the immediate suffering and pain of the personalities involved. Is this a hard saying? [18] A tiny replica of this correct attitude can be found in the influence, words and actions of those wise parents, those far-sighted guides [Page 433] of youth, who see the need of discipline if their children are in the future to be rightly oriented, and to live correctly. The temporary discomfort of the discipline and the rebellion of the children do not in any way condition such parents. They see ahead.

nhìn cuộc sống qua những đường nét trần trụi và không tô điểm. Những người phát triển cao không chịu sự chi phối của ảo cảm; họ cũng suy nghĩ thực tế, nhưng lúc này bằng nhận thức trí tuệ chân thực chứ không theo bản năng. Con người biết suy nghĩ, đang trong tiến trình rèn luyện nhưng phần lớn vẫn chịu sự chi phối của cảm xúc, rất dễ rơi vào ảo cảm, và rất thường rơi vào ảo cảm của một thái độ đa cảm được gọi là yêu thương. Những người này không nhận ra rằng tình thương là một tiến trình xác định hành động trên cơ sở lợi ích tối hậu của cá nhân hoặc nhóm, còn những phản ứng tức thời của phàm ngã chỉ là thứ yếu. [17] Trong cuộc xung đột này, Thánh đoàn quan tâm đến kết cục cuối cùng, đến phúc lợi tương lai và sự an lạc tối hậu của nhân loại. Các Ngài không quá quan tâm đến những khổ đau và đau đớn trước mắt của các phàm ngã liên quan. Đây có phải là một lời khó chấp nhận không? [18] Có thể tìm thấy một hình ảnh thu nhỏ của thái độ đúng đắn này trong ảnh hưởng, lời nói và hành động của những bậc cha mẹ khôn ngoan, những người hướng dẫn thanh thiếu niên có tầm nhìn xa [Page 433], những người thấy cần phải có kỷ luật để con cái họ sau này được định hướng đúng đắn và sống đúng đắn. Sự khó chịu nhất thời do kỷ luật và sự phản kháng của con cái hoàn toàn không làm thay đổi lập trường của những bậc cha mẹ ấy. Họ nhìn xa về phía trước.

[19] 3. The conflict at present involving humanity has its source not only in human weakness and selfishness, but in a situation which has existed for ages between the Great White Lodge of Masters and the Lodge of Black Adepts. [20] This started in Atlantean times and must now be fought out to a finish. [21] With the details of this struggle (fought on mental levels) you have no concern, except in so far as you and the rest of mankind react to lies or to truth. [22] Two

[19] 3. Cuộc xung đột hiện đang cuốn nhân loại vào có nguồn gốc không chỉ từ sự yếu đuối và lòng ích kỷ của con người, mà còn từ một tình thế đã tồn tại qua nhiều thời đại giữa Thánh đoàn các Chân sư và Đoàn thể các Bậc Thầy Hắc Thuật. [20] Tình thế này bắt đầu từ thời Atlantis và giờ đây phải được giải quyết bằng cuộc chiến đến cùng. [21] Các bạn không cần quan tâm đến những chi tiết của cuộc đấu tranh này (diễn ra trên các cấp độ trí tuệ), ngoại trừ trong chừng

streams of mental energy or of thought-directed ideas impinge powerfully at this time upon the human consciousness. [23] One is embodied in the lying propaganda emanating from the Axis Powers and affecting potently not only their own peoples but the selfish politicians, the intolerant and the racially conditioned people, and the well-intentioned but short-sighted appeasers and pacifists. [24] The second stream is embodied in the idealism, [25] the humanitarianism, [26] and the clear presentation of the factual situation which characterise the best minds in every nation and which condition the thinking of the leaders of the United Nations; this stream has, for instance, conditioned the attitude and the changed orientation of the U.S.S.R., and has brought them to a position of cooperation and to a relinquishing of some of their separative ideas.

mực các bạn và phần còn lại của nhân loại phản ứng trước những điều dối trá hoặc chân lý. [22] Vào lúc này, hai luồng năng lượng trí tuệ, hay hai luồng ý tưởng do tư tưởng định hướng, đang tác động mạnh mẽ lên tâm thức nhân loại. [23] Một luồng thể hiện qua sự tuyên truyền dối trá phát ra từ các cường quốc phe Trục, tác động mạnh mẽ không chỉ đến nhân dân của chính họ mà còn đến những chính khách ích kỷ, những người bất khoan dung và những người chịu ảnh hưởng của định kiến chủng tộc, cùng những người chủ trương nhân nhượng và hòa bình có thiện ý nhưng thiển cận. [24] Luồng thứ hai thể hiện qua lý tưởng cao đẹp, [25] tinh thần nhân đạo, [26] và việc trình bày rõ ràng tình hình thực tế, vốn là những nét đặc trưng của các trí tuệ ưu tú nhất trong mọi quốc gia và đang định hình tư duy của các nhà lãnh đạo các nước Liên Hiệp; chẳng hạn, luồng này đã tác động đến thái độ và sự chuyển hướng của Liên Xô, đưa họ đến lập trường hợp tác và từ bỏ một số ý tưởng chia rẽ của mình.

[27] The leader of the conflict against evil in high places is the Christ, the Head of the Hierarchy. [28] What is the attitude of the Christ at this time? [29] In all reverence, and as one of His humblest friends and personal workers, I am permitted to tell you a little of His position as He nears the great event in May of this year. [30] He knows Himself to be the inner spiritual Commander of the Armies of the Lord. His is the responsibility of awakening the souls of men to their presented opportunity and to the need of bringing [Page 434] to an end this ancient conflict between the Lords of Evil and the Messengers of Light. His has been the problem of teaching humanity that, in order to demonstrate true love and to provide scope and opportunity for a civilisation in which love, brotherhood and right human relations are governing factors, those

[27] Vị lãnh đạo cuộc chiến chống lại cái ác ở những chốn cao là Đức Christ, Đấng đứng đầu Thánh đoàn. [28] Vào lúc này, thái độ của Đức Christ như thế nào? [29] Với tất cả lòng tôn kính, và với tư cách là một trong những người bạn khiêm nhường nhất cùng những người trực tiếp phụng sự Ngài, Tôi được phép nói với các bạn đôi điều về vị thế của Ngài khi Ngài tiến gần đến sự kiện trọng đại vào tháng Năm năm nay. [30] Ngài biết mình là Vị Chỉ Huy tinh thần bên trong của các Đạo Quân của Chúa. Ngài có trách nhiệm đánh thức linh hồn con người để họ nhận biết cơ hội đang mở ra trước mắt và nhu cầu phải đưa đến [Page 434] hồi kết cuộc xung đột cổ xưa này giữa các Chúa Tể của Cái Ác và các Sứ Giả Ánh Sáng. Vấn đề Ngài phải giải quyết là dạy nhân loại rằng, để biểu lộ tình thương chân thực và tạo không gian cùng cơ hội cho một nền văn minh trong đó

essential steps must be taken which will accomplish this.

tình thương, tình huynh đệ và các mối quan hệ đúng đắn giữa người với người là những yếu tố chi phối, cần phải thực hiện những bước thiết yếu để đạt được điều ấy.

[31] He said when He was on earth two thousand years ago, "I came not to bring peace, but a sword." The sword of the spirit is wielded by the Hierarchy, and by its means cosmic evil is arrested; [32] the sword of discrimination is wielded by the initiates and the disciples of the world, and by its means the distinction between good and evil, with a consequent presentation of free choice between the two, has been laid before humanity, and the lines of demarcation have been made abundantly clear in this world war. [33] It had been the hope of the Christ and the longing of all the Masters that men would see clearly and make free and right choice, so that—without physical plane warfare—they would bring about the needed changes and the ending of wrong conditions. But the conflict descended on to the physical plane and the sword of material war (symbolically speaking) was taken up by humanity.

[31] Khi còn ở trần gian cách đây hai nghìn năm, Ngài đã nói: "Ta đến không phải để đem lại hòa bình, mà là một thanh gươm." Thánh đoàn sử dụng thanh gươm của tinh thần, và nhờ đó ngăn chặn cái ác vũ trụ; [32] các điểm đạo đồ và các đệ tử trên thế gian sử dụng thanh gươm phân biện, và nhờ đó đã trình bày trước nhân loại sự khác biệt giữa thiện và ác, cùng quyền tự do lựa chọn giữa hai điều ấy, đồng thời làm cho những ranh giới phân định trở nên hết sức rõ ràng trong cuộc thế chiến này. [33] Đức Christ đã hy vọng và tất cả các Chân sư đều mong mỏi rằng con người sẽ thấy rõ, rồi tự do lựa chọn đúng đắn, để—không cần chiến tranh trên cõi hồng trần—họ có thể tạo ra những thay đổi cần thiết và chấm dứt những tình trạng sai trái. Nhưng cuộc xung đột đã giáng xuống cõi hồng trần và nhân loại đã cầm lấy thanh gươm của chiến tranh vật chất (nói theo nghĩa biểu tượng).

[34] Forget not (particularly those of you who are outraged by physical conflict through your pacifist inclinations) that, in the West, it was Germany which first of all took the sword in hand, marching into Poland and bringing misery, devastation and cruelty to a smaller and much weaker nation, thus forcing France and Great Britain to fulfil their pledged obligations to that little nation and to declare war upon the aggressor. It was Japan who brought war into the Eastern hemisphere. The Forces of Light were left with no alternative but to fight in defense of freedom.

[34] Đừng quên (đặc biệt là những ai trong các bạn phẫn nộ trước xung đột vũ trang do khuynh hướng chủ hòa của mình) rằng, ở phương Tây, chính Đức là nước đầu tiên cầm gươm, tiến quân vào Ba Lan, đem khổ đau, sự tàn phá và sự tàn bạo đến một quốc gia nhỏ hơn và yếu hơn nhiều, qua đó buộc Pháp và Anh phải thực hiện những nghĩa vụ đã cam kết với quốc gia nhỏ bé ấy và tuyên chiến với kẻ xâm lược. Chính Nhật Bản đã đem chiến tranh đến Đông bán cầu. Các Mãnh Lực Ánh Sáng không còn lựa chọn nào khác ngoài chiến đấu để bảo vệ tự do.

[35] Prior to the war, the Hierarchy did what it could to change the trend of human living and thinking, awakening the consciences [36] of the intelligent, stimulating the activity of the humanitarians and impressing the minds of Their disciples [37] in order to arouse goodwill, a driving desire for [Page 435] right human relations and peaceful conditions. But the movement was not strong enough; the sword appeared on earth and mankind was plunged into war.

[35] Trước chiến tranh, Thánh đoàn đã làm tất cả những gì có thể để thay đổi chiều hướng sống và suy nghĩ của con người, đánh thức lương tâm [36] của những người có trí tuệ, thúc đẩy hoạt động của những người theo chủ nghĩa nhân đạo và tạo ấn tượng lên thể trí của các đệ tử của Các Ngài [37] nhằm khơi dậy thiện chí, một ước muốn thôi thúc hướng đến [Page 435] các mối quan hệ đúng đắn giữa người với người và những điều kiện hòa bình. Nhưng phong trào ấy chưa đủ mạnh; thanh gươm xuất hiện trên Trái Đất và nhân loại bị đẩy vào chiến tranh.

[38] Since then the work of impressing the minds of the world disciples and of those whom they can influence has been along the lines of clarifying the issues, making plain that for which we fight, and arousing men and women to take such action as will, once and for all, end the possibility of a similar world cataclysm.

[38] Kể từ đó, công việc tạo ấn tượng lên thể trí của các đệ tử thế gian và những người họ có thể gây ảnh hưởng đã tập trung vào việc làm sáng tỏ các vấn đề, làm rõ điều mà chúng ta chiến đấu để bảo vệ, và thúc đẩy những người nam và nữ thực hiện những hành động có thể vĩnh viễn chấm dứt khả năng xảy ra một đại họa thế giới tương tự.

[39] The activities of our Master, the Christ, fall into three categories:

[39] Các hoạt động của Chân sư chúng ta, Đức Christ, thuộc ba loại:

[40] 1. Stiffening the will to fight on behalf of the spiritual issues and for the great humanitarian aims of the Hierarchy.

[40] 1. Củng cố ý chí chiến đấu vì những vấn đề tinh thần và những mục tiêu nhân đạo cao cả của Thánh đoàn.

[41] 2. Impressing the minds of diplomats, thinkers and lovers of mankind to work out now certain post-war plans which will entirely change our present civilisation and bring about the new.

[41] 2. Tạo ấn tượng lên thể trí của các nhà ngoại giao, các nhà tư tưởng và những người yêu thương nhân loại để ngay từ bây giờ họ xây dựng một số kế hoạch hậu chiến sẽ thay đổi hoàn toàn nền văn minh hiện tại của chúng ta và đem lại nền văn minh mới.

[42] 3. Arousing the minds of the masses and turning them—each in his own place and manner—into a more religious channel. [43] The growth of spiritual desire and aspiration is phenomenal today, could you

[42] 3. Khơi dậy thể trí của quần chúng và hướng họ—mỗi người ở vị trí và theo cách riêng của mình—vào một chiều hướng tôn giáo sâu sắc hơn. [43] Ngày nay, sự tăng trưởng của ước muốn và khát vọng tinh thần thật phi thường, nếu các bạn có thể

but see the indications as the workers on the inner side do.

thấy những dấu hiệu như những người hoạt động ở phía bên trong thấy.

[44] Our Master, the Christ, is also at this time carrying forward three major activities. I can tell you briefly what they are, but only the disciples of the world will grasp the true implications.

[44] Vào lúc này, Chân sư chúng ta, Đức Christ, cũng đang tiến hành ba hoạt động chính. Tôi có thể nói vắn tắt với các bạn về những hoạt động ấy, nhưng chỉ các đệ tử thế gian mới nắm bắt được những hàm ý thực sự.

[45] He is, first of all, occupied with the process of deflecting the will-energy, emanating from Shamballa, in such a way that it will not be seized upon and misused by the Axis Powers in order to stiffen their peoples into increased opposition to the Forces of Light. [46] It must be rechannelled and used to stiffen the purpose of the United Nations to carry the war to a finish of victory and of triumph, to increase the will-to-unity of all the allied peoples and to make firm the intention of the post-war planners that freedom, educational facilities, truth and right living shall be [Page 436] the lot of the incoming generation. This necessitates on the part of the Christ a concentration for which we have no equivalent word and a purely spiritual endeavour (a monadic effort) [47] of which we have no faintest idea.

[45] Trước hết, Ngài đang chuyên tâm vào tiến trình chuyển hướng năng lượng ý chí phát ra từ Shamballa, sao cho các cường quốc phe Trục không thể chiếm dụng và lạm dụng nó để khiến nhân dân của họ càng kiên quyết chống lại các Mãnh Lực Ánh Sáng. [46] Năng lượng ấy phải được dẫn sang một hướng khác và sử dụng để củng cố quyết tâm của các nước Liên Hiệp đưa chiến tranh đến kết thúc thắng lợi và khải hoàn, tăng cường ý chí hướng đến hợp nhất của tất cả các dân tộc Đồng Minh, và làm vững chắc ý định của những người hoạch định thời hậu chiến rằng thế hệ sắp tới sẽ được hưởng [Page 436] tự do, các điều kiện học tập, chân lý và lối sống đúng đắn. Điều này đòi hỏi nơi Đức Christ một sự tập trung mà chúng ta không có từ ngữ tương đương để diễn tả, cùng một nỗ lực thuần túy tinh thần (một nỗ lực chân thần) [47] mà chúng ta không có lấy một ý niệm mơ hồ nhất.

[48] Secondly, He is working within the confines of the Hierarchy itself, preparing His disciples, the Masters, for certain great post-war events. For the war will end. [49] The Restoration of the Mysteries, the initiation of those disciples who have stood firm and unafraid during the war, the enlargement of Their ashrams, owing to the almost unforeseen development of the spiritual sense among the world aspirants who would not normally have become disciples during this incarnation, [50] and

[48] Thứ hai, Ngài đang hoạt động trong phạm vi của chính Thánh đoàn, chuẩn bị các đệ tử của Ngài, tức các Chân sư, cho một số sự kiện trọng đại sau chiến tranh. Bởi chiến tranh sẽ kết thúc. [49] Việc Khôi Phục các Huyền Nhiệm, việc điểm đạo cho những đệ tử đã đứng vững và không sợ hãi trong chiến tranh, việc mở rộng các ashram của Các Ngài do sự phát triển gần như không lường trước của cảm thức tinh thần nơi những người chí nguyện trên thế gian vốn bình thường sẽ chưa trở thành đệ tử trong kiếp lâm phàm

also the externalisation of Their ashrams during the next one hundred years, [51] preparatory to the reappearance of the Hierarchy upon earth, are some of His present hierarchical responsibilities. These involve a tremendous expenditure of force, of second ray energy, just as His first activity demands an unusual expenditure of first ray power—something which even He, in His high place, is only now learning to handle, as a pledged Disciple of Sanat Kumara.

này, [50] và cả sự ngoại hiện các ashram của Các Ngài trong một trăm năm tới, [51] để chuẩn bị cho sự tái xuất hiện của Thánh đoàn trên Trái Đất, là một số trách nhiệm hiện nay của Ngài đối với Thánh đoàn. Những việc này đòi hỏi một sự tiêu hao mãnh lực, năng lượng cung hai, vô cùng lớn, cũng như hoạt động thứ nhất của Ngài đòi hỏi một sự tiêu hao quyền năng cung một khác thường—điều mà ngay cả Ngài, ở cương vị cao cả của mình, cũng chỉ mới đang học cách vận dụng, với tư cách một Đệ Tử đã lập nguyện của Sanat Kumara.

[52] His third activity is the effort to offset the growing hate in the world, to strengthen the trend towards unity, and to show people everywhere the danger of separateness. [53] A growing and (from the worldly point of view) reasonable hatred of the German people and of the Japanese is steadily rising. This hate they have brought upon themselves. Hate ever lacks discrimination. [54] The great Law of Spiritual Retribution requires that justice be meted out, but hatred will close the eyes of justice. The law must be administered, and the world will see the expression of that same law, stated in the words, "Whatsoever a man soweth, that shall he also reap." But the materialistic law of hate and of separation must be negated and offset. [55] The problem with which the Christ is faced is wellnigh—from the human angle—insoluble. He will require the united effort of all men of goodwill to stem the rising tide of hate—the floodgates of which were opened by Germany when she began her attacks upon the [Page 437] Jews; she is now in danger of drowning in the waters which she has set loose. There is also a rising tendency to separation among certain of the Allied Nations, with which the Christ must deal. Several of them are as houses divided against themselves. Such are Poland, France,

[52] Hoạt động thứ ba của Ngài là nỗ lực hóa giải lòng thù hận đang gia tăng trên thế giới, củng cố xu hướng hướng đến hợp nhất, và chỉ cho con người ở khắp nơi thấy mối nguy của sự chia rẽ. [53] Lòng thù hận ngày càng lớn đối với người Đức và người Nhật, một lòng thù hận có lý do chính đáng (theo quan điểm thế gian), đang không ngừng dâng lên. Chính họ đã chuốc lấy lòng thù hận này. Thù hận luôn thiếu sự phân biện. [54] Định luật Báo Ứng Tinh Thần vĩ đại đòi hỏi công lý phải được thực thi, nhưng lòng thù hận sẽ làm mù mắt công lý. Định luật phải được thi hành, và thế giới sẽ thấy sự biểu hiện của chính định luật ấy, được diễn đạt bằng những lời: "Người gieo gì thì cũng sẽ gặt nấy." Nhưng định luật duy vật của thù hận và chia rẽ phải bị phủ nhận và hóa giải. [55] Vấn đề mà Đức Christ đang đối diện gần như—từ góc nhìn con người—không thể giải quyết. Ngài sẽ cần nỗ lực hợp nhất của tất cả những người có thiện chí để ngăn chặn làn sóng thù hận đang dâng lên—làn sóng mà Đức đã mở cửa đập cho tràn ra khi bắt đầu những cuộc tấn công nhằm vào người [Page 437] Do Thái; giờ đây, nước Đức đang có nguy cơ chìm đắm trong dòng nước mà chính mình đã tháo cho tuôn trào. Trong một số nước Đồng Minh cũng đang có xu hướng chia rẽ ngày càng tăng mà Đức Christ phải xử lý. Một số nước trong đó giống như

Yugoslavia and Greece. How can their differences be reconciled?

những ngôi nhà tự chia rẽ, chống lại chính mình. Ba Lan, Pháp, Nam Tư và Hy Lạp là những nước như vậy. Làm thế nào để dung hòa những khác biệt của họ?

[56] The hate of those who have suffered at the hands of the Axis Powers, or as a result of war conditions, must be offset. [57] How can this be done? [58] Such are some of the problems with which the Christ is wrestling. [59] He must work through His disciples, and They must be trained. [60] He must work through the stimulation of the hearts of the intelligent people and of the humanitarians everywhere. He must pour out the life-giving energy of the Christ-life on a wide scale throughout the entire world, [61] and do so in the midst of those conditions wherein human receptivity and sensitivity are at their lowest point, [62] owing to the numbness which comes through intense suffering. [63] He stands in His place unmoved and unafraid, with clear perception of the truth and spiritual insight into the true situation. In collaboration with His great Brother, the Buddha, He is preparing for the next step.

[56] Cần hóa giải lòng thù hận của những người đã chịu đau khổ dưới tay các cường quốc phe Trục, hoặc do những hoàn cảnh chiến tranh. [57] Làm thế nào để thực hiện điều này? [58] Đó là một số vấn đề mà Đức Christ đang vật lộn để giải quyết. [59] Ngài phải hoạt động thông qua các đệ tử của mình, và Các Ngài phải được huấn luyện. [60] Ngài phải hoạt động thông qua việc khơi dậy trái tim của những người có trí tuệ và những người theo chủ nghĩa nhân đạo ở khắp nơi. Ngài phải tuôn đổ trên quy mô rộng khắp toàn thế giới năng lượng ban sự sống của sự sống Đức Christ, [61] và làm điều ấy giữa những hoàn cảnh mà khả năng tiếp nhận và sự nhạy cảm của con người đang ở mức thấp nhất, [62] do sự tê liệt cảm xúc phát sinh từ đau khổ cùng cực. [63] Ngài đứng vững ở cương vị của mình, không lay chuyển và không sợ hãi, với nhận thức sáng rõ về chân lý và sự thấu suốt tinh thần về tình hình thực sự. Cộng tác với vị Huynh Đệ cao cả của Ngài, Đức Phật, Ngài đang chuẩn bị cho bước tiếp theo.

Externalisation of the Hierarchy 043 – Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn 043

Hello, everyone. We had come up to the Battle of Kursk. I gave some misinformation, which I want to correct now. If I discover that I have given misinformation, I will generally correct it at the beginning of the next program. Here is what Wikipedia says about the battle.

Xin chào tất cả các bạn. Chúng ta đã đi đến trận Kursk. Tôi đã đưa ra một số thông tin sai và muốn đính chính ngay bây giờ. Nếu phát hiện mình đã đưa ra thông tin sai, tôi thường sẽ đính chính vào đầu chương trình tiếp theo. Sau đây là những gì Wikipedia viết về trận đánh này.

It was an immensely bloody but inconclusive local engagement which turned into a strategic defeat of the invaders, the Germans. From then on, the Germans fought a bitter and costly retreat, and the Red Army soon advanced into what Soviet propaganda called the lair of the fascist beast. In the spring of 1945, Stalin's soldiers would take Berlin and end the Second World War in Europe. The Soviets won because of their vast superiority of human and material resources. During the Battle of Kursk, the Red Army had thrown in twice as many men and guns and machines as the Germans. (Wikipedia, as cited by MDR)

Đó là một trận giao tranh cục bộ vô cùng đẫm máu nhưng không phân thắng bại, rồi trở thành một thất bại chiến lược của quân xâm lược Đức. Kể từ đó, quân Đức vừa chiến đấu vừa rút lui trong cay đắng và tổn thất nặng nề, còn Hồng quân chẳng bao lâu đã tiến vào nơi mà bộ máy tuyên truyền Liên Xô gọi là hang ổ của con thú phát xít. Vào mùa xuân năm 1945, binh lính của Stalin sẽ chiếm Berlin và kết thúc Chiến tranh Thế giới thứ hai ở châu Âu. Liên Xô giành chiến thắng nhờ ưu thế vượt trội về nhân lực và vật lực. Trong trận Kursk, Hồng quân đã tung vào số binh lính, pháo và phương tiện cơ giới nhiều gấp đôi quân Đức. (Wikipedia, theo trích dẫn của MDR)

There were exaggerations about how many German tanks were destroyed, the Tiger tank and some other advanced tank.

Đã có những lời phóng đại về số xe tăng Đức bị phá hủy, gồm xe tăng Tiger và một loại xe tăng tiên tiến khác.

Perhaps the Soviet tanks were not as powerful or as advanced, but they had so many of them and so many soldiers. There was a delay in the attack, giving the Soviets an opportunity to prepare. My mistake was to say the Battle of Kursk was in 1944. It was in 1943. That matters because by 1944 the Germans were already being driven back.

Có lẽ xe tăng Liên Xô không mạnh bằng hoặc không tiên tiến bằng, nhưng họ có rất nhiều xe tăng và binh lính. Cuộc tấn công đã bị trì hoãn, tạo cho Liên Xô cơ hội chuẩn bị. Sai sót của tôi là nói rằng trận Kursk diễn ra vào năm 1944. Trận đánh này diễn ra vào năm 1943. Điều đó có ý nghĩa quan trọng vì đến năm 1944, quân Đức đã bị đẩy lùi.

The Battle of Kursk was in July and August 1943, favorable months at least as far as the weather goes. The Germans had suffered such a defeat at Stalingrad that they were extremely cautious about advancing into another battle, and they expected a big one. They delayed their attack, allowing the Soviets to prepare in depth on the likely battlefield. Think about Stalingrad and what The Tibetan said, that the war was now won.

Trận Kursk diễn ra vào tháng Bảy và tháng Tám năm 1943, những tháng thuận lợi, ít nhất là về thời tiết. Quân Đức đã chịu một thất bại nặng nề đến mức họ vô cùng thận trọng khi tiến vào một trận chiến khác, và họ dự kiến đó sẽ là một trận đánh lớn. Họ trì hoãn cuộc tấn công, cho phép quân đội Liên Xô chuẩn bị phòng thủ theo chiều sâu trên chiến trường dự kiến. Hãy nghĩ về Stalingrad và điều Chân sư Tây Tạng đã nói, rằng lúc bấy giờ cuộc chiến đã thắng.

The Sun had advanced northward from the December solstice. Steps were taken by the Lords of Liberation, and we will read about them. Those steps made victory for the United Nations, or the Allied forces, inevitable. Reading this book in detail lets us see this Armageddon, the decisive end to the long war from 1914 to 1945, from the Hierarchy's perspective, which is sometimes different from our own.

Mặt Trời đã tiến về phía bắc kể từ điểm đông chí tháng Mười Hai. Các Đấng Giải Thoát đã thực hiện những bước đi, và chúng ta sẽ đọc về những bước đi ấy. Chúng khiến chiến thắng của Liên Hiệp Quốc, hay lực lượng Đồng Minh, trở thành điều tất yếu. Đọc kỹ cuốn sách này giúp chúng ta nhìn cuộc đại chiến tận thế này, hồi kết mang tính quyết định của cuộc chiến kéo dài từ năm 1914 đến năm 1945, từ góc nhìn của Thánh đoàn, vốn đôi khi khác với góc nhìn của chúng ta.

After Stalingrad there was another strategic defeat for Germany, and from then on the Germans were persistently driven back. The winning of the war on the inner planes was already showing itself on the outer planes. The Russian forces outnumbered them so greatly that they could not hold, and then there was the Russian winter.

Sau Stalingrad, Đức lại chịu một thất bại chiến lược khác, và từ đó quân Đức liên tục bị đẩy lùi. Chiến thắng trong cuộc chiến trên các cõi bên trong đã bắt đầu biểu lộ trên các cõi bên ngoài. Lực lượng Nga đông hơn họ nhiều đến mức họ không thể trụ vững, rồi lại còn mùa đông nước Nga.

I am not sure how much effect the Russian winter had in the winters of 1943 and 1944, but by the winter of 1944 they were very close to Berlin. The war was really decided internally, and then the outer effects began to manifest.

Tôi không chắc mùa đông nước Nga đã tác động đến mức nào trong hai mùa đông năm 1943 và 1944, nhưng đến mùa đông năm 1944, họ đã ở rất gần Berlin. Cuộc chiến thực sự đã được định đoạt ở bên trong, rồi những hệ quả bên ngoài bắt đầu biểu hiện.

Hitler, megalomaniac that he was, thought he knew better than his generals. He did not let a very skilled general, von Mannheim, I think that was his name, conduct the battle and that theater as he wanted to, and there might have been a victory.

Vốn là một kẻ cuồng vĩ, Hitler cho rằng mình biết rõ hơn các tướng lĩnh. Ông ta không để một vị tướng rất tài giỏi, von Mannheim, tôi nghĩ đó là tên ông ấy, chỉ huy trận đánh và chiến trường ấy theo ý ông, và có lẽ khi ấy đã có thể giành chiến thắng.

Even so, the Germans were hopelessly outnumbered in the two-front war. In June 1944 came D-Day, the Allied invasion of Europe. Forces on both sides were now in action, pursuing the Germans as they retreated to their stronghold, their own country. So much for the ill-fated aggression and the Blitzkrieg under Aries, the

Dù vậy, trong cuộc chiến trên hai mặt trận, quân Đức thua kém quân số đến mức không còn hy vọng. Tháng Sáu năm 1944 là ngày D, cuộc đổ bộ của Đồng Minh vào châu Âu. Lúc bấy giờ, các lực lượng trên cả hai mặt trận đều đã hành động, truy đuổi quân Đức khi họ rút về thành trì của mình, chính là đất nước họ. Thế là hết cuộc xâm lược bất hạnh

appropriated soul sign of the German people. Aries is often good at initiating but not at holding, and they could not hold in a two-front war.

và chiến tranh chớp nhoáng dưới dấu hiệu Bạch Dương, dấu hiệu linh hồn mà dân tộc Đức đã chiếm dụng. Bạch Dương thường giỏi khởi đầu nhưng không giỏi giữ vững, và họ không thể trụ vững trong cuộc chiến trên hai mặt trận.

The Germans were overcome. As we read, The Tibetan insisted that surrender be demanded. An armistice short of victory would allow the Axis Powers to regroup and come back with a much more terrible war, I assume with atomic weapons, although He did not say so. The last section we read was from April 1944. Even then, He said, the Germans had not been defeated. There was still a central stronghold.

Quân Đức đã bị đánh bại. Như chúng ta đã đọc, Chân sư Tây Tạng nhấn mạnh rằng phải yêu cầu họ đầu hàng. Một cuộc đình chiến khi chưa giành chiến thắng sẽ cho phép các cường quốc phe Trục tập hợp lại và trở lại với một cuộc chiến khủng khiếp hơn nhiều, tôi cho là với vũ khí nguyên tử, dù Ngài không nói như vậy. Phần cuối chúng ta đã đọc là từ tháng Tư năm 1944. Ngay cả lúc ấy, Ngài nói, quân Đức vẫn chưa bị đánh bại. Vẫn còn một thành trì trung tâm.

DK warned that it was still a danger. I was a year off, but the general trend was right, the Russian forces driving the Germans back. After June 6, 1944, the Germans were being driven out of France and into their own country, where surrender finally had to take place. We can go on now.

Chân sư DK cảnh báo rằng đó vẫn là một mối nguy. Tôi đã nhầm một năm, nhưng xu hướng chung thì đúng: các lực lượng Nga đang đẩy lùi quân Đức. Sau ngày 6 tháng Sáu năm 1944, quân Đức bị đẩy khỏi Pháp và dồn về chính đất nước mình, nơi cuối cùng họ buộc phải đầu hàng. Bây giờ chúng ta có thể tiếp tục.

I do not like making obvious mistakes like that, but the way this is set up I cannot go back and edit everything. This is a casual conversation between us. I say what I say, and when I become aware of a mistake, I will correct it.

Tôi không thích mắc những sai lầm rõ ràng như thế, nhưng với cách tổ chức buổi này, tôi không thể quay lại biên tập mọi thứ. Đây là một cuộc trò chuyện thân mật giữa chúng ta. Tôi nói những gì mình nói, và khi nhận ra sai lầm, tôi sẽ sửa lại.

The purpose is to become more deeply familiar with what DK said in *The Externalisation of the Hierarchy*. The book perhaps is not read as much because it seems tied to the outer events of a particular time. In fact, His emphasis on those events is slight. He discusses their esoteric meanings.

Mục đích là tìm hiểu sâu hơn những gì Chân sư DK đã nói trong *Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn*. Có lẽ cuốn sách này ít được đọc hơn vì dường như nó gắn với các sự kiện bên ngoài của một thời kỳ cụ thể. Thực ra, Ngài chỉ nhấn mạnh rất ít vào những sự kiện ấy. Ngài bàn về ý nghĩa huyền bí của chúng.

[1] THE TASK OF IMPLEMENTING THE WILL-TO-GOOD

I think that great force of will carries a combination of the first and second rays.

In the trio of the good, the beautiful and the true, the good is on the first ray. From another perspective, it has to do with a patterning of relationships, which immediately suggests the second ray, the ray of the divine pattern and of right relationship. Many archetypes are found on the monadic plane, which combines the first and second rays. These celestial patterns must be made manifest in time and space, at the right time and in the right space.

The entire archetype will be spread out over time and space. It will not all occur immediately. The monadic plane and the Monads there have something of the second-ray quality in addition to the first. For the pure first ray, at least on the cosmic physical plane, I would go to the logoic plane.

[2] May 1944

We are getting close to D-Day. There have been many films about it. One of the most vivid recent ones was *Saving Private Ryan*, with Tom Hanks in the leading role.

What happened on those beaches was ghastly, and for those who did not know the occult underpinnings of the outer form, it was an even greater sacrifice. The Germans had been deceived to an extent, but they were still lying in wait, and there was slaughter on the beaches. The numbers of

[1] NHIỆM VỤ THỰC THI Ý CHÍ-HƯỚNG THIỆN

Tôi nghĩ mãnh lực ý chí lớn lao ấy mang sự kết hợp của cung một và cung hai.

Trong bộ ba thiện, mỹ và chân, thiện thuộc cung một. Từ một góc nhìn khác, nó liên quan đến việc tạo mô hình cho các mối quan hệ, điều lập tức gợi đến cung hai, cung của mô hình thiêng liêng và mối quan hệ đúng đắn. Nhiều nguyên mẫu hiện hữu trên cõi chân thần, nơi kết hợp cung một và cung hai. Những mô hình thiên giới này phải biểu hiện trong thời gian và không gian, vào đúng thời điểm và đúng không gian.

Toàn bộ nguyên mẫu sẽ trải ra trong thời gian và không gian. Không phải tất cả đều xảy ra ngay lập tức. Cõi chân thần và các Chân thần ở đó có phần nào phẩm tính cung hai bên cạnh cung một. Đối với cung một thuần túy, ít nhất trên cõi hồng trần vũ trụ, tôi sẽ tìm đến cõi Thượng đế.

[2] Tháng 5 năm 1944

Chúng ta đang tiến gần đến ngày D. Đã có nhiều bộ phim về sự kiện này. Một trong những bộ phim gần đây sống động nhất là *Giải Cứu Binh Nhì Ryan*, với Tom Hanks đóng vai chính.

Những gì xảy ra trên các bãi biển ấy thật kinh hoàng, và đối với những người không biết nền tảng huyền bí bên dưới hình tướng bên ngoài, đó còn là một sự hi sinh lớn lao hơn. Quân Đức đã bị đánh lừa phần nào, nhưng họ vẫn nằm chờ, và cuộc tàn sát đã diễn ra trên các bãi biển. Quân số của lực

the attacking Allied forces were overwhelming in relation to the defenses.

lượng Đồng Minh tấn công áp đảo so với lực lượng phòng thủ.

We in the human kingdom have been a warring kingdom. It could be significant for the war to shift onto the higher planes, away from bloodshed on the dense physical plane, which has undoubtedly gone on for millions of years. The era of peace the Christ will introduce, with Satan, or the personality, bound for a thousand years, might be quite new to a race that seems to have wars in every century.

Chúng ta trong giới nhân loại vốn là một giới hiếu chiến. Việc chiến tranh chuyển lên các cõi cao hơn, rời xa cảnh đổ máu trên cõi hồng trần đậm đặc, vốn chắc chắn đã diễn ra hàng triệu năm, có thể mang ý nghĩa quan trọng. Kỷ nguyên hòa bình mà Đức Christ sẽ mở ra, khi Satan, hay phàm ngã, bị trói buộc trong một ngàn năm, có thể là điều khá mới mẻ đối với một nhân loại dường như thế kỷ nào cũng có chiến tranh.

May 1944

Tháng Năm năm 1944

About a month before D-Day.

Khoảng một tháng trước ngày D.

[3] How is the Hierarchy working at this time? In what manner are the Masters aiding the work of the Forces of Light?

[3] Vào lúc này, Thánh đoàn đang hoạt động như thế nào? Các Chân sư đang hỗ trợ công việc của các Mãnh Lực Ánh Sáng bằng cách nào?

He defined these here as the fighting forces of the United Nations, or the Allies. Remember how He had clarified that a little earlier.

Ở đây, Ngài xác định đó là các lực lượng chiến đấu của Liên Hiệp Quốc, hay phe Đồng Minh. Hãy nhớ cách Ngài đã làm rõ điều ấy trước đó ít lâu.

The term Forces of Light can be applied at many levels. He was applying it to the representatives of the Masters, and, in a way, they represent still higher Forces of Light on the monadic plane and above. The Masters are behind these armies of light. The Christ is said to be the supreme commander of the Forces of Light. Certainly that was so during the war and, I think, in a larger sense as well.

Thuật ngữ các Mãnh Lực Ánh Sáng có thể áp dụng ở nhiều cấp độ. Ngài đang dùng thuật ngữ ấy cho những người đại diện của các Chân sư, và theo một nghĩa nào đó, họ đại diện cho những Mãnh Lực Ánh Sáng còn cao hơn trên cõi chân thần và các cõi bên trên. Các Chân sư đứng sau những đạo quân ánh sáng này. Người ta nói Đức Christ là vị tổng tư lệnh tối cao của các Mãnh Lực Ánh Sáng. Chắc chắn điều đó đúng trong thời chiến và, tôi nghĩ, cả theo một nghĩa rộng lớn hơn nữa.

[4] Can something of moment and of lasting significance happen at this coming

[4] Liệu có điều gì trọng đại và mang thâm nghĩa lâu dài có thể xảy ra vào kỳ Trăng

May Full Moon? How do the Masters look at the world situation? What are Their plans? Can these plans be materialised? And what can the individual disciple, initiate and world disciple

Tròn tháng Năm sắp tới này không? Các Chân sư nhìn nhận tình hình thế giới như thế nào? Các Ngài có những kế hoạch gì? Liệu những kế hoạch này có thể trở thành hiện thựckhông? Và mỗi đệ tử, điểm đạo đồ và đệ tử thế gian

Perhaps a world disciple can be considered a third-degree initiate in this context.

Có lẽ trong ngữ cảnh này, một đệ tử thế giới có thể được xem là một điểm đạo đồ bậc ba.

[5] accomplish in the face of humanity's dilemma?

[5] có thể thực hiện được điều gì trước tình thế nan giải của nhân loại?

These are the questions DK wants to address.

Đây là những câu hỏi mà Chân sư DK muốn đề cập đến.

[6] 1. The outcome of the coming climaxing conflict

[6] 1. Kết quả của cuộc xung đột sắp lên đến đỉnh điểm

Indeed, we are heading toward the end now.

Quả thật, giờ đây chúng ta đang tiến về hồi kết.

[7] depends on humanity itself. A greater effort is required, particularly in America —an effort to see the issues clearly, to understand the causes of this war, and a determination to take those steps—through propaganda

[7] tùy thuộc vào chính nhân loại. Cần một nỗ lực lớn hơn, đặc biệt tại Mỹ—một nỗ lực nhằm nhìn rõ các vấn đề, thấu hiểu những nguyên nhân của cuộc chiến này, cùng quyết tâm thực hiện những bước đi—thông qua tuyên truyền

Propagating ideas. Propaganda is not always evil. It is the propagation of ideas.

Truyền bá các ý tưởng. Tuyên truyền không phải lúc nào cũng xấu. Đó là việc truyền bá các ý tưởng.

through propaganda

thông qua tuyên truyền

[8] and discussion—which will clarify the minds of the masses. Into these age-long causes I cannot here go; there is not time to do more than enumerate certain of them

[8] và thảo luận—sẽ giúp thể trí của quần chúng trở nên sáng tỏ. Ở đây, Tôi không thể đi sâu vào những nguyên nhân đã tồn tại qua bao thời đại này; thời gian chỉ cho phép liệt kê một vài nguyên nhân trong số đó

The responsibility is with humanity itself. That is what He is telling us. Somehow, in these conflicts, America, the United States, always seems to lag behind.

Trách nhiệm thuộc về chính nhân loại. Đó là điều Ngài đang nói với chúng ta. Không hiểu sao, trong những cuộc xung đột này, nước Mỹ, tức Hoa Kỳ, dường như luôn chậm bước.

A greater effort is required, particularly in America—an effort to see the issues clearly, to understand the causes of this war, and a determination to take those steps—through propaganda and discussion—which will clarify the minds of the masses.

Cần một nỗ lực lớn hơn, đặc biệt tại Hoa Kỳ—một nỗ lực nhìn rõ các vấn đề, thấu hiểu nguyên nhân của cuộc chiến này, và một quyết tâm thực hiện những bước đi—thông qua tuyên truyền và thảo luận—nhằm làm sáng tỏ trí tuệ của quần chúng.

He will mention a few of the age-long causes without going into them deeply, because there is no time.

Ngài sẽ nhắc đến một vài nguyên nhân tồn tại từ lâu đời mà không đi sâu vào chúng, vì không có thời gian.

The Tibetan is always working under time constraints. If we saw what the Masters have to do, I think their workload would stagger us. What are the age-long causes?

Chân sư Tây Tạng luôn làm việc trong những giới hạn về thời gian. Nếu chúng ta thấy những gì các Chân sư phải làm, tôi nghĩ khối lượng công việc của Các Ngài sẽ khiến chúng ta choáng ngợp. Những nguyên nhân tồn tại từ lâu đời ấy là gì?

[9] a. Universal and ancient selfishness,

[9] a. Lòng ích kỷ phổ biến từ xa xưa,

Universal means it affects everyone on the planet. We are not talking about the entire universe.

Phổ biến nghĩa là nó ảnh hưởng đến tất cả mọi người trên hành tinh. Chúng ta không nói đến toàn thể vũ trụ.

Universal and ancient selfishness,

Tính ích kỷ phổ biến và có từ xa xưa,

[10] materialism, aggression, and national prides. Of these faults all nations have been guilty.

[10] chủ nghĩa duy vật, sự xâm lược và lòng kiêu hãnh dân tộc. Mọi quốc gia đều đã phạm những lỗi lầm này.

Just as all individuals at a certain stage of their unfoldment have been guilty.

Cũng như mọi cá nhân đều từng mắc những lỗi lầm ấy ở một giai đoạn nhất định trong sự khai mở của mình.

[11] b. A sense of separateness of which the border issue between such nations as Russia and Poland is symbolic. The need of

[11] b. Cảm thức chia rẽ, mà vấn đề biên giới giữa những quốc gia như Nga và Ba Lan là một biểu tượng. Nhu cầu của nhân loại

humanity and its general well-being comes [Page 432] eternally first. Nations and their ephemeral disputes are of secondary interest.

và phúc lợi chung của nhân loại [Page 432] luôn phải được đặt lên hàng đầu. Các quốc gia cùng những tranh chấp nhất thời của họ chỉ là mối quan tâm thứ yếu.

There is a much freer condition in Poland at this time, but there was the takeover of part of Poland by the USSR. The keys are selfishness and the sense of separateness due to the way we perceive our identity. We see ourselves as tiny, separate units of life.

Hiện nay, tình hình tại Ba Lan tự do hơn nhiều, nhưng đã từng có việc Liên Xô chiếm một phần Ba Lan. Những điểm then chốt là tính ích kỷ và ý thức chia rẽ do cách chúng ta nhận thức về bản sắc của mình. Chúng ta nhìn bản thân như những đơn vị sự sống nhỏ bé, tách biệt.

We do not realize that the Christ is the tree and we are the branches. Any great source Being is the fountain of life, and the extensions from it are the branches and leaves.

Chúng ta không nhận ra rằng Đức Christ là thân cây còn chúng ta là những cành cây. Bất kỳ Đấng nguồn cội vĩ đại nào cũng là suối nguồn sự sống, còn những phần mở rộng từ Ngài là cành và lá.

[12] c. A tendency—centuries old—among the Germanic peoples to dominate, to take what is not their own, to regard themselves as unique, superior, and as embodying a super-race;

[12] c. Một khuynh hướng đã tồn tại hàng thế kỷ trong các dân tộc German: thống trị, chiếm đoạt những gì không thuộc về mình, tự xem mình là độc nhất, ưu việt và là hiện thân của một siêu chủng tộc;

c. A tendency—centuries old—among the Germanic peoples to dominate, to take what is not their own, to regard themselves as unique, superior, and as embodying a super-race;

c. Một khuynh hướng—đã có hàng thế kỷ—trong các dân tộc Giéc-manh muốn thống trị, chiếm đoạt những gì không thuộc về mình, tự xem mình là độc nhất, ưu việt và là hiện thân của một siêu chủng tộc;

Germany has a first-ray personality, as does the United Kingdom. It was interesting to see these two great competitors face each other in both world wars. Germany found itself on the side of the dominating personality.

Đức có phàm ngã cung một, Vương quốc Anh cũng vậy. Thật thú vị khi thấy hai đối thủ lớn này đối đầu nhau trong cả hai cuộc thế chiến. Đức đã đứng về phía phàm ngã muốn thống trị.

We can say that of the Austro-Hungarian Empire, and Turkey was involved with it too. In the earlier phase of the conflict the Allies, England, France, the United States and others, took the side of the soul, with

Chúng ta có thể nói như vậy về Đế quốc Áo-Hung, và Thổ Nhĩ Kỳ cũng tham gia cùng đế quốc ấy. Trong giai đoạn trước của cuộc xung đột, phe Đồng Minh, gồm Anh, Pháp, Hoa Kỳ và các nước khác, đã đứng về phía

tremendous help from Australia, New Zealand and Canada, those associated with the United Kingdom. The problem comes from the first solar system.

linh hồn, với sự trợ giúp to lớn từ Úc, New Zealand và Canada, những nước gắn bó với Vương quốc Anh. Vấn đề bắt nguồn từ hệ mặt trời thứ nhất.

He tells us that the Jews from the first solar system and the Germans are really brothers of the same family. The soul of Judea has the first ray, whereas Germany has a first-ray personality, as does the United Kingdom. This has apparently been going on for a long time, and I think its causes lie in the distant past.

Ngài cho chúng ta biết rằng người Do Thái từ hệ mặt trời thứ nhất và người Đức thực sự là anh em trong cùng một gia đình. Linh hồn của xứ Judea mang cung một, trong khi Đức có phàm ngã cung một, Vương quốc Anh cũng vậy. Dường như điều này đã diễn ra từ lâu, và tôi nghĩ nguyên nhân của nó nằm trong quá khứ xa xôi.

[13] there is also a fixed determination, on behalf of their own interests, to plunge other nations and races into war. Today they have achieved a planetary war.

[13] còn có một quyết tâm không lay chuyển, vì lợi ích riêng của họ, đẩy các quốc gia và dân tộc khác vào chiến tranh. Ngày nay, họ đã gây ra một cuộc chiến trên toàn hành tinh.

We might speak of the tendencies of a Bismarck, who was a human Avatar of the Black Lodge. They came to a head in the Second World War. We do not see Germany behaving that way any longer. Perhaps the soul is beginning to take over. Much was done to bring forward the beauty aspect of the soul of Germany, Austria and other nations.

Chúng ta có thể nói đến những khuynh hướng của một người như Bismarck, vốn là một Đấng Hoá Thân trong nhân loại của Hắc đoàn. Những khuynh hướng ấy lên đến đỉnh điểm trong Thế chiến thứ hai. Chúng ta không còn thấy Đức hành xử như thế nữa. Có lẽ linh hồn đang bắt đầu nắm quyền. Người ta đã làm nhiều điều để đưa phương diện mỹ lệ của linh hồn Đức, Áo và các quốc gia khác ra biểu lộ.

The great composers and artists came in the nineteenth century, we are told, ahead of their predestined time, to see whether blood and iron, the Martian influence, might be offset. It was not offset sufficiently. We have three reasons here.

Chúng ta được cho biết rằng các nhà soạn nhạc và nghệ sĩ vĩ đại đã xuất hiện trong thế kỷ mười chín, sớm hơn thời điểm tiền định của họ, để xem liệu có thể hóa giải máu và sắt, ảnh hưởng của Sao Hỏa, hay không. Ảnh hưởng ấy đã không được hóa giải đầy đủ. Ở đây chúng ta có ba nguyên nhân.

How is the Hierarchy working at this time? In what manner are the Masters aiding the Forces of Light?

Thánh đoàn đang hoạt động như thế nào vào lúc này? Các Chân sư đang hỗ trợ các Mãnh Lực Ánh Sáng bằng cách nào?

It is instructive to ask if something of lasting moment can be done, and what the individual disciple or initiate can accomplish in the face of humanity's dilemma.

Việc đặt câu hỏi liệu có thể thực hiện điều gì quan trọng và lâu bền, và cá nhân đệ tử hay điểm đạo đồ có thể thành tựu điều gì trước tình thế nan giải của nhân loại, mang lại nhiều điều để học hỏi.

These are all normal and intelligent questions and can be answered partially, though not fully, owing to three reasons:

Đây đều là những câu hỏi bình thường và sáng suốt, và có thể được giải đáp phần nào, tuy không trọn vẹn, vì ba lý do:

We will look at the three reasons that allow partial answers. The first, of course, is that the outcome depends on humanity. We are so loath to accept responsibility. We think the powers that be will protect us from ourselves and save us. The problems are selfishness, separateness and the Germanic tendency toward aggression.

Chúng ta sẽ xem xét ba lý do khiến chỉ có thể đưa ra câu trả lời phần nào. Dĩ nhiên, lý do thứ nhất là kết quả tùy thuộc vào nhân loại. Chúng ta rất ngại nhận trách nhiệm. Chúng ta nghĩ những quyền lực đang chi phối sẽ bảo vệ chúng ta khỏi chính mình và cứu chúng ta. Những vấn đề ở đây là tính ích kỷ, sự chia rẽ và khuynh hướng xâm lược của các dân tộc Giéc-manh.

We can hope that with the emphasis on the fourth-ray soul, perhaps they have outgrown this. It certainly seems so. We are considering the three reasons. The first is dependence on humanity.

Chúng ta có thể hy vọng rằng với sự nhấn mạnh vào linh hồn cung bốn, có lẽ họ đã vượt qua điều này. Chắc chắn có vẻ là như vậy. Chúng ta đang xem xét ba lý do. Lý do thứ nhất là sự tùy thuộc vào nhân loại.

[14] 2. There are factors present in this battle between evil and good which are so deeply esoteric and hidden from the understanding of the most advanced human being that it is useless for me to enlarge upon their existence.

[14] 2. Trong cuộc chiến giữa ác và thiện này, có những yếu tố vô cùng huyền bí, ẩn kín ngoài tầm thấu hiểu của cả con người tiến bộ nhất, đến nỗi việc Tôi nói thêm về sự hiện hữu của chúng cũng vô ích.

Perhaps a little of this can come through to people like ourselves who study the teaching. We have learned about Atlantis and Lemuria, the failure on the Moon Chain and the failure and rebellion in the previous solar system, from which quite a number of human units migrated, if we can call it that.

Có lẽ những người nghiên cứu giáo huấn như chúng ta có thể hiểu được đôi chút về điều này. Chúng ta đã học về Atlantis và Lemuria, sự thất bại trên Dãy Mặt Trăng, cùng sự thất bại và cuộc nổi loạn trong hệ mặt trời trước, từ đó khá nhiều đơn vị nhân loại đã di cư sang, nếu chúng ta có thể gọi như vậy.

We have a partial answer about whether these plans can be materialized and what we can do to assist. The second factor is this ancient esoteric origin, beyond even the most advanced human being. Are initiates included?

Chúng ta có câu trả lời phần nào về việc liệu những kế hoạch này có thể trở thành hiện thực hay không và chúng ta có thể làm gì để trợ giúp. Yếu tố thứ hai là nguồn gốc huyền bí xa xưa này, vượt ngoài cả con người tiến bộ nhất. Điều đó có bao gồm các điểm đạo đồ không?

it is useless for me to enlarge upon their existence.

việc Tôi nói thêm về sự tồn tại của chúng cũng vô ích.

[15] They are concerned with the ability of the mind, or of the mind principle, to react to truth or to lies; the mystery of this reaction is hidden in the evolutionary process itself. A point can be reached in human development where acceptance of deception is impossible and clear thinking is normal. The potency of glamour (which holds so many people in prison) is related to this mystery.

[15] Chúng liên quan đến khả năng của thể trí, hay của nguyên khí trí tuệ, phản ứng trước chân lý hoặc những điều dối trá; điều bí nhiệm của phản ứng này ẩn trong chính tiến trình tiến hoá. Sự phát triển của con người có thể đạt tới một điểm mà việc chấp nhận sự lừa dối trở thành bất khả, còn tư duy sáng suốt trở thành điều bình thường. Sức mạnh của ảo cảm (vốn giam hãm biết bao người) có liên quan đến điều bí nhiệm này.

'Glamour holds not only those who are mentally and emotionally undeveloped.' They are complete realists. No, I am having a little trouble with this one.

'Ảo cảm không chỉ giam giữ những người chưa phát triển về trí tuệ và cảm xúc.' Họ là những người hoàn toàn thực tế. Không, tôi đang gặp đôi chút khó khăn với câu này.

[16] Glamour holds not those who are mentally and emotionally undeveloped; they are complete realists and see life in its bare outlines and baldly. The highly developed are not subject to glamour; they also think realistically but this time with true mental perception and not instinctively. The thinking man, in his process of training, but who is still largely governed by his emotions, is exceedingly prone to glamour, and very often to the glamour of a sentimental so-called loving attitude. These people do not realise that love is a process of determining action on the basis of the ultimate good of the

[16] Ảo cảm không chế ngự những người chưa phát triển về trí tuệ và cảm xúc; họ hoàn toàn thực tế, nhìn cuộc sống qua những đường nét trần trụi và không tô điểm. Những người phát triển cao không chịu sự chi phối của ảo cảm; họ cũng suy nghĩ thực tế, nhưng lúc này bằng nhận thức trí tuệ chân thực chứ không theo bản năng. Con người biết suy nghĩ, đang trong tiến trình rèn luyện nhưng phần lớn vẫn chịu sự chi phối của cảm xúc, rất dễ rơi vào ảo cảm, và rất thường rơi vào ảo cảm của một thái độ đa cảm được gọi là yêu thương. Những người này không nhận ra rằng tình thương là một tiến trình xác định hành

individual or the group, and that the immediate reactions of the personality are secondary.

động trên cơ sở lợi ích tối hậu của cá nhân hoặc nhóm, còn những phản ứng tức thời của phàm ngã chỉ là thứ yếu.

The undeveloped do not have it, and the well developed do not have it, but those in the middle have it in quite an extreme form at present.

Những người chưa phát triển không có ảo cảm, và những người phát triển cao cũng không có, nhưng những người ở giữa hiện đang có ảo cảm dưới một hình thức khá cực đoan.

It is a factor involving evolutionary development.

Đó là một yếu tố liên quan đến sự phát triển tiến hoá.

The mystery of this reaction is hidden in the evolutionary process itself.

Bí nhiệm của phản ứng này ẩn trong chính tiến trình tiến hoá.

The condition of our perceptual and interpretive apparatus makes us prone to glamour and illusion, and creates action in the mayavic world that holds humanity back from its true and intended evolution.

Tình trạng bộ máy nhận thức và diễn giải của chúng ta khiến chúng ta dễ mắc ảo cảm và ảo tưởng, đồng thời tạo ra hành động trong thế giới ảo lực, kìm hãm nhân loại trên con đường tiến hoá chân thực đã định.

[17] In this conflict the Hierarchy is concerned with the final issue, with the future welfare and the ultimate well-being of humanity. They are not so concerned with the immediate suffering and pain of the personalities involved. Is this a hard saying?

[17] Trong cuộc xung đột này, Thánh đoàn quan tâm đến kết cục cuối cùng, đến phúc lợi tương lai và sự an lạc tối hậu của nhân loại. Các Ngài không quá quan tâm đến những khổ đau và đau đớn trước mắt của các phàm ngã liên quan. Đây có phải là một lời khó chấp nhận không?

Many would consider it a hard saying, I suppose. We view the situation without clear perception and understand very little of its final outcome. We are sentimental in assessing what is happening. To us, the sufferings of the personality are all-important, and we forget that our true identity is not that of the personality.

Tôi cho rằng nhiều người sẽ xem đó là một lời khó chấp nhận. Chúng ta nhìn tình hình mà thiếu nhận thức sáng rõ và thấu hiểu rất ít về kết quả sau cùng của nó. Chúng ta đa cảm khi đánh giá những gì đang xảy ra. Đối với chúng ta, những đau khổ của phàm ngã là điều quan trọng hơn hết, và chúng ta quên rằng bản sắc chân thực của mình không phải là bản sắc của phàm ngã.

to the glamour of a sentimental so-called loving attitude.

mắc ảo cảm của một thái độ đa cảm được gọi là yêu thương.

This is a problem.

Đây là một vấn đề.

Here is a good definition of love.

Đây là một định nghĩa hay về tình thương.

love is a process of determining action on the basis of the ultimate good of the individual or the group, and that the immediate reactions of the personality are secondary.

tình thương là một tiến trình xác định hành động dựa trên điều thiện tối hậu của cá nhân hoặc nhóm, và rằng những phản ứng tức thời của phàm ngã chỉ là thứ yếu.

That is very hard for the attached human being to realize, I think, yet we have to develop a nonsentimental response. That is the first of four illuminations that can take place before the process outlined in Rule XI of *The Rays and the Initiations* can manifest as it should. We get rid of that sentimental assessment.

Tôi nghĩ con người còn ràng buộc rất khó nhận ra điều đó, nhưng chúng ta phải phát triển một sự đáp ứng không đa cảm. Đó là sự soi sáng đầu tiên trong bốn sự soi sáng có thể diễn ra trước khi tiến trình nêu trong Quy luật XI của *Các Cung và Các Cuộc Điểm Đạo* có thể biểu hiện đúng như cần phải có. Chúng ta loại bỏ cách đánh giá đa cảm ấy.

We cut the strictly personal ties between group members. We learn to work as a miniature Hierarchy without the liabilities of jealousy, envy and the rest. Finally, we learn how to speak to each other and how to think, observing the true meaning of occult silence. When I came to work at the Arcane School, I was hauled into the main office like everyone else, and Mary Bailey emphasized Rule XI as though it were really possible for us. Of course, it speaks of a fourth-degree initiate group or a group becoming one.

Chúng ta cắt bỏ những ràng buộc thuần túy cá nhân giữa các thành viên nhóm. Chúng ta học cách làm việc như một Thánh đoàn thu nhỏ, không vướng những trở ngại của sự ghen tuông, đố kỵ và những điều tương tự. Cuối cùng, chúng ta học cách nói với nhau và cách suy nghĩ, tuân theo ý nghĩa chân thực của sự im lặng huyền bí. Khi tôi đến làm việc tại Trường Arcane, tôi cũng bị gọi vào văn phòng chính như mọi người khác, và Mary Bailey nhấn mạnh Quy luật XI như thể chúng ta thực sự có thể thực hiện được. Dĩ nhiên, quy luật ấy nói về một nhóm điểm đạo đồ bậc bốn hoặc một nhóm đang trở thành như thế.

It was not possible for any of the planetary discipleship groups to achieve it at present. Perhaps some Ashramic groups can. The emphasis nevertheless alerts you to the rule's importance. Can we be concerned with the final issues in our own lives, or are we sidetracked and ensnared by the unpleasant things that might befall the personality? We

Hiện nay, chưa nhóm đệ tử nào trên hành tinh có thể đạt được điều đó. Có lẽ một số nhóm ashram có thể. Tuy nhiên, sự nhấn mạnh ấy giúp các bạn nhận ra tầm quan trọng của quy luật. Liệu chúng ta có thể quan tâm đến những kết quả sau cùng trong chính cuộc đời mình, hay chúng ta bị chệch hướng và mắc kẹt trong những điều khó chịu có thể xảy đến với phàm ngã? Chúng ta

have to see through this and learn to identify as the one within.

phải nhìn thấu điều này và học cách đồng hoá với con người duy nhất bên trong.

When the Christ says the kingdom of heaven is within, what heaven is He talking about? He is not merely talking about somewhere you go when you die and spend time before the next incarnation. He is speaking about the causal field, where a higher type of identity exists for us within our Egoic Lotus. That particular third heaven is within. We must get used to the idea of an internal kingdom in which we are residents and engage with it experientially within the causal body as well as mentally.

Khi Đức Christ nói nước trời ở bên trong, Ngài đang nói đến cõi trời nào? Ngài không chỉ nói đến một nơi người ta đến sau khi chết và lưu lại trước lần lâm phàm kế tiếp. Ngài đang nói về trường nguyên nhân, nơi một dạng bản sắc cao hơn của chúng ta hiện hữu trong Hoa Sen Chân Ngã. Cõi trời thứ ba đặc biệt ấy ở bên trong. Chúng ta phải quen với ý tưởng về một vương quốc nội tại mà chúng ta là cư dân, và tiếp xúc với nó qua trải nghiệm trong thể nguyên nhân cũng như bằng trí tuệ.

[18] A tiny replica of this correct attitude can be found in the influence, words and actions of those wise parents, those far-sighted guides [Page 433] of youth, who see the need of discipline if their children are in the future to be rightly oriented, and to live correctly. The temporary discomfort of the discipline and the rebellion of the children do not in any way condition such parents. They see ahead.

[18] Có thể tìm thấy một hình ảnh thu nhỏ của thái độ đúng đắn này trong ảnh hưởng, lời nói và hành động của những bậc cha mẹ khôn ngoan, những người hướng dẫn thanh thiếu niên có tầm nhìn xa [Page 433], những người thấy cần phải có kỷ luật để con cái họ sau này được định hướng đúng đắn và sống đúng đắn. Sự khó chịu nhất thời do kỷ luật và sự phản kháng của con cái hoàn toàn không làm thay đổi lập trường của những bậc cha mẹ ấy. Họ nhìn xa về phía trước.

It is an analogy we can all understand. There is an interesting, perhaps more modern name for it.

Đó là một phép tương đồng mà tất cả chúng ta đều có thể thấu hiểu. Có một tên gọi thú vị, có lẽ hiện đại hơn, cho điều này.

We call it tough love. We really do love, and we see what will happen if we are too permissive with tendencies that must be eradicated. The analogy holds. What the Hierarchy allows may seem very drastic and terrible, but in the long run what befalls the personality protects the expression of the soul and helps build soul quality.

Chúng ta gọi đó là tình thương nghiêm khắc. Chúng ta thực sự yêu thương, và chúng ta thấy điều gì sẽ xảy ra nếu quá dễ dãi với những khuynh hướng cần phải loại bỏ tận gốc. Phép tương đồng ấy vẫn đúng. Những gì Thánh đoàn cho phép xảy ra có thể có vẻ rất khắc nghiệt và khủng khiếp, nhưng về lâu dài, những gì xảy đến với phàm ngã bảo vệ sự biểu lộ của linh hồn và giúp xây dựng phẩm tính linh hồn.

We are dealing with normal and intelligent questions about what we can do, how the Masters look at things, what Their plans are and how the Hierarchy is working at this time. These questions get a partial answer. They cannot be fully answered because humanity itself had not yet decided the issue. That is one reason for an indicative but partial answer. There is another factor.

Chúng ta đang đề cập đến những câu hỏi bình thường và sáng suốt về điều chúng ta có thể làm, cách các Chân sư nhìn nhận sự việc, những kế hoạch của Các Ngài và cách Thánh đoàn đang hoạt động vào lúc này. Những câu hỏi này nhận được câu trả lời phần nào. Chúng chưa thể được giải đáp trọn vẹn vì chính nhân loại vẫn chưa định đoạt vấn đề. Đó là một lý do cho câu trả lời mang tính gợi mở nhưng chỉ phần nào. Còn một yếu tố khác.

A partial answer is given because the disciples themselves cannot understand what a full answer would be. Can we look at the next reason in the same way?

Câu trả lời chỉ được đưa ra phần nào vì chính các đệ tử không thể thấu hiểu câu trả lời đầy đủ sẽ là gì. Liệu chúng ta có thể xem lý do tiếp theo theo cùng cách ấy không?

[19] 3. The conflict at present involving humanity has its source not only in human weakness and selfishness, but in a situation which has existed for ages between the Great White Lodge of Masters and the Lodge of Black Adepts.

[19] 3. Cuộc xung đột hiện đang cuốn nhân loại vào có nguồn gốc không chỉ từ sự yếu đuối và lòng ích kỷ của con người, mà còn từ một tình thế đã tồn tại qua nhiều thời đại giữa Thánh đoàn các Chân sư và Đoàn thể các Bậc Thầy Hắc Thuật.

Perhaps another reason for only a partial answer to these legitimate questions is that we disciples do not know enough about the Black Lodge, and we should not know too much, as it is dangerous. How does He say it? Speculation anent it is both fruitless and dangerous. There is a battle on this warring planet, and hardly anyone is aware of it. Those entering occult training become aware of part of it, but not all.

Có lẽ một lý do khác khiến những câu hỏi chính đáng này chỉ nhận được câu trả lời phần nào là vì chúng ta, những đệ tử, chưa biết đủ về Hắc đoàn, và chúng ta cũng không nên biết quá nhiều, vì điều đó nguy hiểm. Ngài nói thế nào? Suy đoán về điều ấy vừa vô ích vừa nguy hiểm. Có một trận chiến trên hành tinh hiếu chiến này, và hầu như chẳng ai biết đến nó. Những người bước vào sự huấn luyện huyền bí bắt đầu nhận biết một phần của trận chiến ấy, nhưng không phải tất cả.

We do not need to know the names, locations or characters of these selfish and hateful individualities. It could put us en rapport with them and that rapport could be dangerous because they are much more powerful than we are at present. Can

Chúng ta không cần biết tên, nơi ở hay tính cách của những cá thể ích kỷ và đầy thù hận này. Điều đó có thể khiến chúng ta thiết lập mối giao cảm với họ, và mối giao cảm ấy có thể nguy hiểm vì hiện nay họ mạnh hơn chúng ta rất nhiều. Tri thức có thể nguy

knowledge be dangerous? Are there phases of knowledge we should not possess given our present condition and the developmental issues we need to focus on?

hiểm không? Có những phần tri thức nào chúng ta không nên sở hữu xét theo tình trạng hiện tại và những vấn đề phát triển mà chúng ta cần tập trung vào không?

I would say yes. This conflict is between the Great White Lodge of Masters and the Lodge of Black Adepts, or, to use those wonderfully evocative names, the Lords of the Shining Countenance and the Lords of the Dark Face. Dramatic, and in a way expressed in the recent Star Wars films.

Tôi cho là có. Cuộc xung đột này diễn ra giữa Thánh đoàn các Chân sư và Đoàn thể các Chân sư Hắc đạo, hay, dùng những danh xưng đầy sức gợi ấy, các Chúa Tể có Dung Nhan Rạng Ngời và các Chúa Tể có Dung Nhan Đen Tối. Thật kịch tính, và theo một cách nào đó đã được thể hiện trong những bộ phim Chiến Tranh Giữa Các Vì Sao gần đây.

[20] This started in Atlantean times and must now be fought out to a finish.

[20] Tình thế này bắt đầu từ thời Atlantis và giờ đây phải được giải quyết bằng cuộc chiến đến cùng.

I think there will still be difficulties before the Judgment Day, when all such beings will be banished and such individualities will have no more sway.

Tôi nghĩ vẫn sẽ còn những khó khăn trước Ngày Phán Xét, khi tất cả những sinh linh như thế bị trục xuất và những cá thể ấy không còn quyền chi phối.

Think what it will be like to pass through the stages of development without the opposition of such malevolent beings. I think it will be much faster and more effective.

Hãy nghĩ xem sẽ như thế nào khi trải qua các giai đoạn phát triển mà không có sự chống đối của những sinh linh ác độc như vậy. Tôi nghĩ tiến trình ấy sẽ nhanh hơn và hiệu quả hơn nhiều.

must now be fought out to a finish.

giờ đây phải được chiến đấu cho đến hồi kết.

Did that happen? There was a conclusive victory at this time, though, as stated, the door was left ajar for their return. Human selfishness had not been overcome to the degree necessary.

Điều đó đã xảy ra chưa? Vào thời điểm ấy đã có một chiến thắng mang tính quyết định, dù như đã nói, cánh cửa vẫn hé mở để họ trở lại. Tính ích kỷ của con người chưa được khắc phục đến mức cần thiết.

[21] With the details of this struggle (fought on mental levels) you have no concern, except in so far as you and the rest of mankind react to lies or to truth.

[21] Các bạn không cần quan tâm đến những chi tiết của cuộc đấu tranh này (diễn ra trên các cấp độ trí tuệ), ngoại trừ trong chừng mực các bạn và phần còn lại của

nhân loại phản ứng trước những điều dối trá hoặc chân lý.

There is a mental battle within the greater battle.

Có một trận chiến trí tuệ bên trong trận chiến lớn hơn.

[22] Two streams of mental energy or of thought-directed ideas impinge powerfully at this time upon the human consciousness.

[22] Vào lúc này, hai luồng năng lượng trí tuệ, hay hai luồng ý tưởng do tư tưởng định hướng, đang tác động mạnh mẽ lên tâm thức nhân loại.

We are reminded that the mental plane is divided. Let us look at the diagrams.

Chúng ta được nhắc rằng cõi trí có sự phân chia. Hãy xem các sơ đồ.

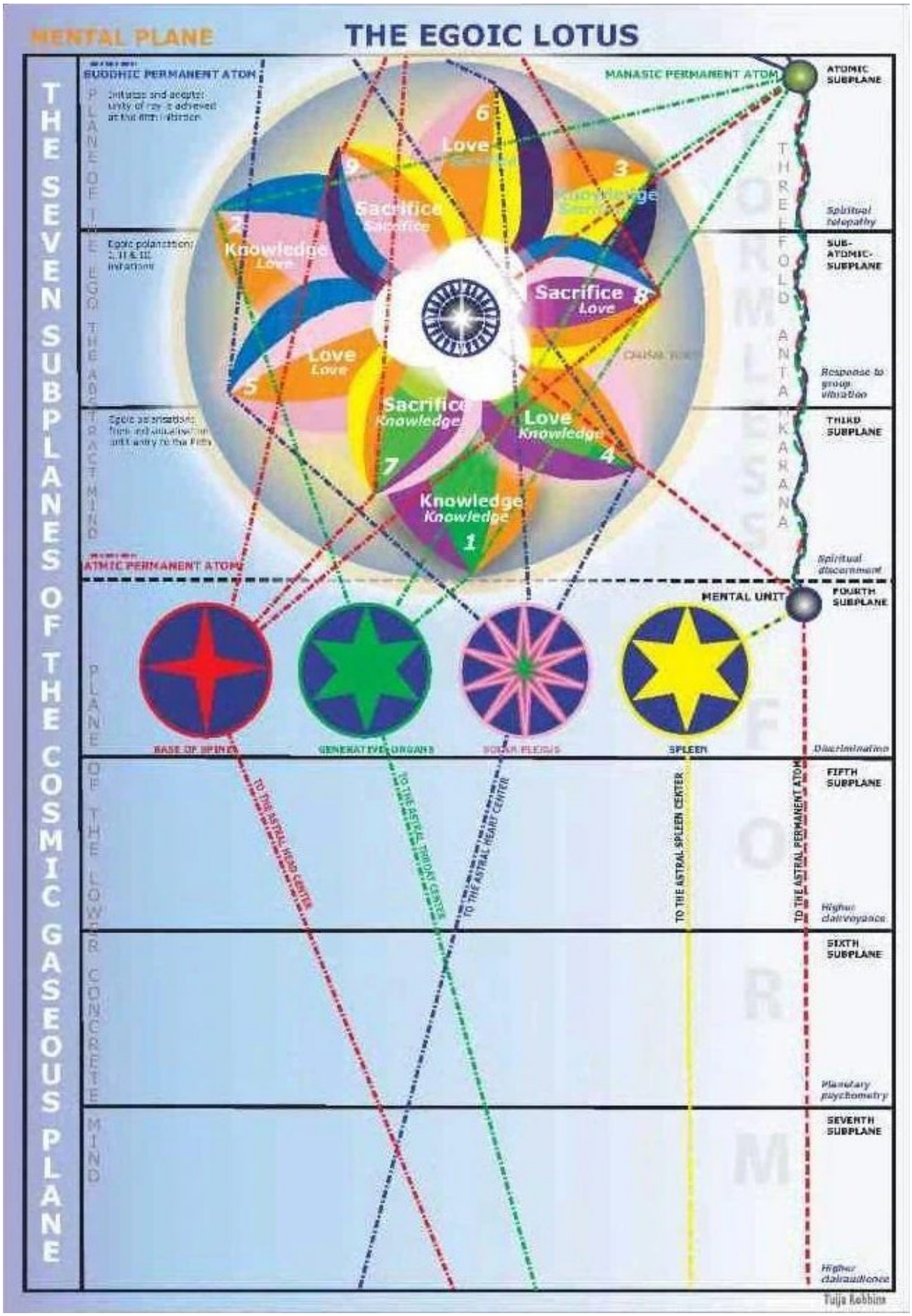

The Egoic Lotus. Shown while MDR browses the Bailey diagrams at 00:48:58.

Hoa Sen Chân Ngã. Hiển thị khi MDR duyệt các sơ đồ của Bailey lúc 00:48:58.

Here are the divisions of the physical and mental systemic planes. The abstract or higher mind already begins to think in terms of the soul, but the concrete mind does not. The division is right there. As for the thirteenth sphere, or really the eighth sphere or the thirteenth depending on how we count, a great tragedy would occur if the concrete mind were sealed off into an impenetrable sphere in its own right. It would become another factor, and the Black Lodge would have a place from which to work powerfully.

Đây là những phân chia của cõi hồng trần và cõi trí trong hệ mặt trời. Trí trừu tượng hay thượng trí đã bắt đầu suy nghĩ theo linh hồn, nhưng trí cụ thể thì chưa. Sự phân chia nằm ngay đó. Đối với khối cầu thứ mười ba, hay thực ra là khối cầu thứ tám hoặc thứ mười ba tùy cách chúng ta đếm, một bi kịch lớn sẽ xảy ra nếu trí cụ thể bị phong kín thành một khối cầu riêng biệt không thể xuyên thấu. Nó sẽ trở thành một yếu tố khác, và Hắc đoàn sẽ có một nơi để từ đó hoạt động mạnh mẽ.

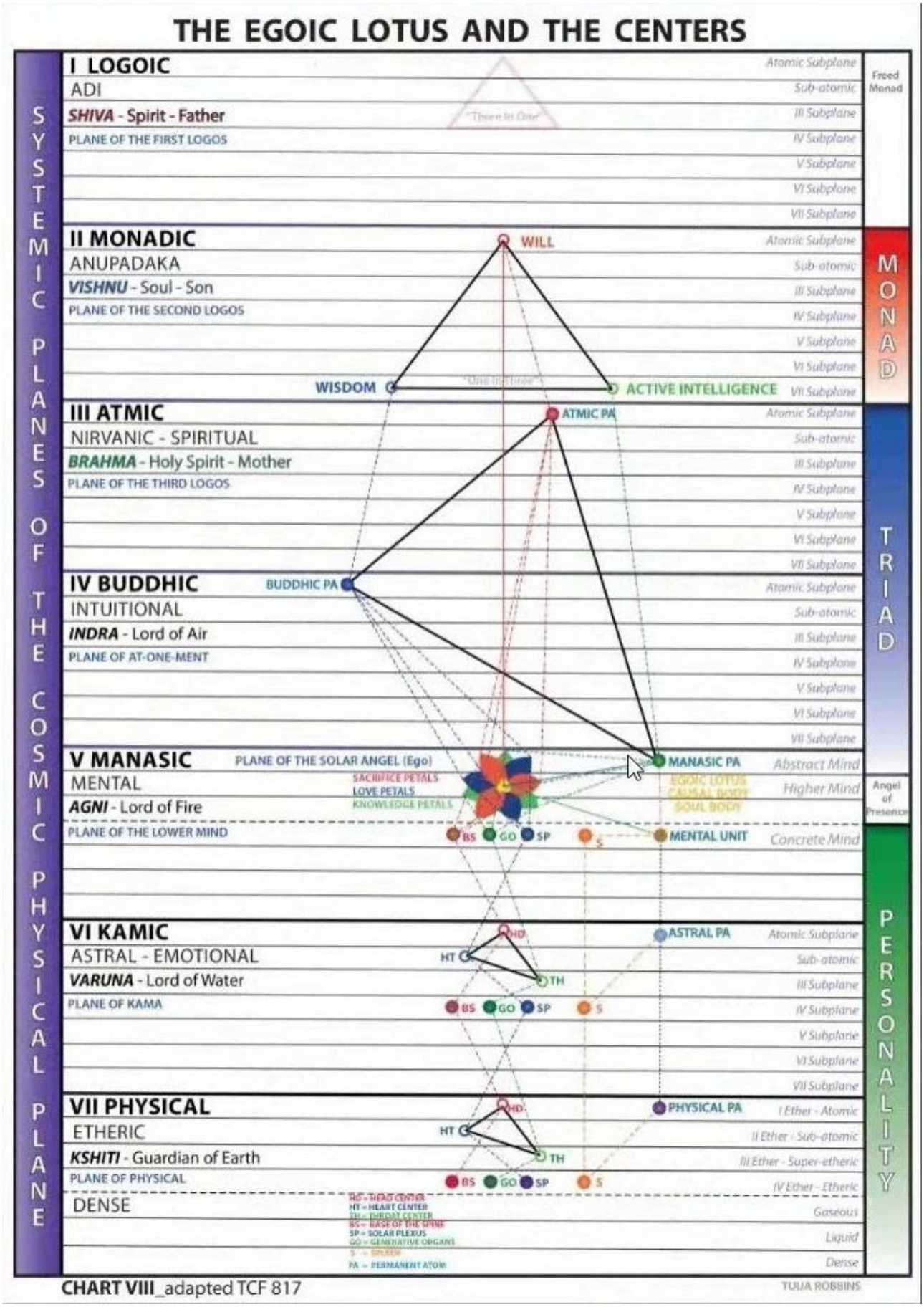
THE EGOIC LOTUS AND THE CENTERS
SYSTEMIC PLANES OF THE COSMIC PHYSICAL PLANE
I LOGOIC
ADI
SHIVA - Spirit - Father
PLANE OF THE FIRST LOGOS
II MONADIC
ANUPADAKA
VISHNU - Soul - Son
PLANE OF THE SECOND LOGOS
WILL
WISDOM
ACTIVE INTELLIGENCE
III ATMIC
NIRVANIC - SPIRITUAL
BRAHMA - Holy Spirit - Mother
PLANE OF THE THIRD LOGOS
ATMIC PA
IV BUDDHIC
INTUITIONAL
INDRA - Lord of Air
PLANE OF AT-ONE-MENT
BUDDHIC PA
V MANASIC
MENTAL
AGNI - Lord of Fire
PLANE OF THE LOWER MIND
PLANE OF THE SOLAR ANGEL (Ego)
SACRIFICE PETALS
LOVE PETALS
KNOWLEDGE PETALS
MANASIC PA
EGOIC LOTUS
CAUSAL BODY
SOUL BODY
MENTAL UNIT
BS GO SP S
VI KAMIC
ASTRAL - EMOTIONAL
VARUNA - Lord of Water
PLANE OF KAMA
HD
HT
TH
ASTRAL PA
VII PHYSICAL
ETHERIC
KSHITI - Guardian of Earth
PLANE OF PHYSICAL
PHYSICAL PA
DENSE
HD = HEAD CENTER
HT = HEART CENTER
TH = THROAT CENTER
BS = BASE OF THE SPINE
SP = SOLAR PLEXUS
GO = GENERATIVE ORGANS
S = SPLEEN
PA = PERMANENT ATOM
Atomic Subplane
Sub-atomic
III Subplane
IV Subplane
V Subplane
VI Subplane
VII Subplane
Abstract Mind
Higher Mind
Concrete Mind
I Ether - Atomic
II Ether - Sub-atomic
III Ether - Super-etheric
IV Ether - Etheric
Gaseous
Liquid
Dense
Freed Monad
MONAD
TRIAD
Angel of Presence
PERSONALITY
CHART VIII_adapted TCF 817
TULIA ROBBINS

The Egoic Lotus and the Centers. Shown during the explanation of the systemic planes at 00:49:06.

Hoa Sen Chân Ngã và Các Trung Tâm. Hiển thị trong phần giải thích về các cõi trong hệ mặt trời lúc 00:49:06.

Two streams of mental energy or of thought-directed ideas impinge powerfully at this time upon the human consciousness.

Vào lúc này, hai dòng năng lượng trí tuệ, hay hai dòng ý tưởng do tư tưởng định hướng, đang tác động mạnh mẽ lên tâm thức nhân loại.

[23] One is embodied in the lying propaganda emanating from the Axis Powers and affecting potently not only their own peoples but the selfish politicians, the intolerant and the racially conditioned people, and the well-intentioned but short-sighted appeasers and pacifists.

[23] Một luồng thể hiện qua sự tuyên truyền dối trá phát ra từ các cường quốc phe Trục, tác động mạnh mẽ không chỉ đến nhân dân của chính họ mà còn đến những chính khách ích kỷ, những người bất khoan dung và những người chịu ảnh hưởng của định kiến chủng tộc, cùng những người chủ trương nhân nhượng và hòa bình có thiện ý nhưng thiển cận.

That stream has to do with the concrete mind and contains nothing related to the soul. It distorts whatever the soul might otherwise present.

Dòng ấy liên quan đến trí cụ thể và không chứa điều gì thuộc về linh hồn. Nó bóp méo bất cứ điều gì mà lẽ ra linh hồn có thể trình bày.

[24] The second stream is embodied in the idealism,

[24] Luồng thứ hai thể hiện qua lý tưởng cao đẹp,

There we are reaching upward.

Ở đây chúng ta đang vươn lên cao.

[25] the humanitarianism,

[25] tinh thần nhân đạo,

Under the soul, of course.

Dĩ nhiên là dưới sự dẫn dắt của linh hồn.

[26] and the clear presentation of the factual situation which characterise the best minds in every nation and which condition the thinking of the leaders of the United Nations; this stream has, for instance, conditioned the attitude and the changed orientation of the U.S.S.R., and has brought them to a position of

[26] và việc trình bày rõ ràng tình hình thực tế, vốn là những nét đặc trưng của các trí tuệ ưu tú nhất trong mọi quốc gia và đang định hình tư duy của các nhà lãnh đạo các nước Liên Hiệp; chẳng hạn, luồng này đã tác động đến thái độ và sự chuyển hướng của Liên Xô, đưa họ đến lập trường hợp tác và từ bỏ một số ý tưởng chia rẽ của mình.

cooperation and to a relinquishing of some of their separative ideas.

Some of those separative ideas may have recurred immediately after the war and the victory. It seemed that as long as Stalin was in power, until, let me see, did he die in 1953, perhaps eight years after the end of the war, this policy of domination and separateness would still be in effect. Those were the worst of the Leo traits of the Russian personality.

Một số ý tưởng chia rẽ ấy có thể đã tái xuất hiện ngay sau cuộc chiến và chiến thắng. Dường như chừng nào Stalin còn nắm quyền, cho đến—để tôi nhớ xem—có phải ông mất năm 1953, có lẽ tám năm sau khi chiến tranh kết thúc, thì chính sách thống trị và chia rẽ này vẫn còn hiệu lực. Đó là những nét xấu nhất của Sư Tử trong phàm ngã Nga.

It is interesting that the USSR changed its position. Some of it may simply have been self-preservation, I think, but they were responding to the second stream. They exaggerated their propaganda, and given their tendency toward drama, the sixth-ray personality and the sixth-ray astral body, things were probably inflated. The situation was presented to the people very dramatically. The Soviet Union lost more than any other group in that war. The number of fatalities was astonishing.

Điều thú vị là Liên Xô đã thay đổi lập trường. Tôi nghĩ phần nào có thể đơn giản là để tự bảo toàn, nhưng họ đã đáp ứng với dòng thứ hai. Họ đã phóng đại trong tuyên truyền, và với khuynh hướng kịch tính hóa, phàm ngã cung sáu và thể cảm dục cung sáu của họ, có lẽ mọi việc đã bị thổi phồng. Tình hình được trình bày với dân chúng một cách rất kịch tính. Liên Xô chịu tổn thất nhiều hơn bất kỳ bên nào khác trong cuộc chiến ấy. Số người thiệt mạng thật đáng kinh ngạc.

The Lodge of Black Adepts is, in a way, the third reason why we can know something about the situation without knowing all of it. We do not know how the Black Lodge works. Perhaps they know more. We do not have to involve ourselves in the study of the twelve selfish individualities responsible for this Black Lodge attack, this attack of cosmic evil.

Theo một nghĩa nào đó, đoàn thể các Bậc Thầy Hắc thuật là lý do thứ ba khiến chúng ta có thể biết đôi điều về tình hình mà không biết toàn bộ. Chúng ta không biết Hắc đoàn hoạt động như thế nào. Có lẽ họ biết nhiều hơn. Chúng ta không cần dấn mình vào việc nghiên cứu mười hai cá thể ích kỷ chịu trách nhiệm về cuộc tấn công này của Hắc đoàn, cuộc tấn công này của cái ác vũ trụ.

We have some idea how to answer these legitimate questions in part. How is the Hierarchy working? How do the Masters aid the Forces of Light, the representatives on the physical plane and in the personality of humanity who carry on the expression of the Forces of Light? How do we use these Full Moons, the next one especially? How do

Chúng ta phần nào biết cách trả lời một phần những câu hỏi chính đáng này. Thánh đoàn đang hoạt động như thế nào? Các Chân sư trợ giúp các Mãnh Lực Ánh sáng như thế nào, trợ giúp những đại diện trên cõi hồng trần và trong phàm ngã của nhân loại đang tiếp tục biểu hiện các Mãnh Lực Ánh sáng ra sao? Chúng ta sử dụng những kỳ Trăng Tròn

the Masters see the world situation? What are Their plans? Can They successfully materialize them, and what can we do?

này như thế nào, nhất là kỳ sắp tới? Các Chân sư nhìn nhận tình hình thế giới như thế nào? Các Ngài có những kế hoạch gì? Các Ngài có thể làm cho chúng hiện hình thành công không, và chúng ta có thể làm gì?

The questions are answered only partially for three reasons. First, we ourselves are responsible. Humanity had the responsibility and had not made the decision. Second, the conflict between good and evil is deeply esoteric. Third, we must not learn too much about the Black Lodge lest we put ourselves en rapport with it. DK says the conflict must be fought to a finish.

Những câu hỏi ấy chỉ được trả lời một phần vì ba lý do. Thứ nhất, chính chúng ta phải chịu trách nhiệm. Nhân loại có trách nhiệm nhưng đã không đưa ra quyết định. Thứ hai, cuộc xung đột giữa thiện và ác mang tính huyền bí sâu xa. Thứ ba, chúng ta không được tìm hiểu quá nhiều về Hắc đoàn, kẻo tự đặt mình vào mối giao cảm với nó. Chân sư DK nói rằng cuộc xung đột phải được chiến đấu đến hồi kết.

Has it really been fought to a finish? We seem to be involved in a third aspect of the great conflict between good and evil, though it is subtler and is not a shooting war on the outer plane.

Cuộc xung đột ấy đã thực sự được chiến đấu đến hồi kết chưa? Dường như chúng ta đang ở trong phương diện thứ ba của cuộc xung đột lớn giữa thiện và ác, dù nó tinh tế hơn và không phải là một cuộc chiến có súng đạn trên cõi bên ngoài.

[27] The leader of the conflict against evil in high places is the Christ, the Head of the Hierarchy.

[27] Vị lãnh đạo cuộc chiến chống lại cái ác ở những chốn cao là Đức Christ, Đấng đứng đầu Thánh đoàn.

That is an amazing statement. He is the commander of the armies of the Lord, of the Forces of Light as they appear on the physical plane. The leader is the Christ. How can we know what methods He uses?

Đó là một phát biểu đáng kinh ngạc. Ngài là vị chỉ huy các đạo quân của Chúa, các Mãnh Lực Ánh sáng khi các mãnh lực ấy xuất hiện trên cõi hồng trần. Đấng lãnh đạo là Đức Christ. Làm sao chúng ta biết Ngài sử dụng những phương pháp nào?

We cannot know. We could not even know what methods the Lords of Liberation used to deflect the inquiring minds of German scientists away from the secret of releasing atomic energy in a weapon.

Chúng ta không thể biết. Chúng ta thậm chí không thể biết các Đấng Giải Thoát đã sử dụng những phương pháp nào để hướng thể trí ham tìm tòi của các nhà khoa học Đức ra khỏi bí mật giải phóng năng lượng nguyên tử trong một loại vũ khí.

[28] What is the attitude of the Christ at this time?

Remember that The Tibetan called the Christ His Master.

[29] In all reverence, and as one of His humblest friends and personal workers, I am permitted to tell you a little of His position as He nears the great event in May of this year.

Notice how careful The Tibetan is in representing the Christ and in what He is permitted to say.

[30] He knows Himself to be the inner spiritual Commander of the Armies of the Lord. His is the responsibility of awakening the souls of men to their presented opportunity and to the need of bringing [Page 434] to an end this ancient conflict between the Lords of Evil and the Messengers of Light. His has been the problem of teaching humanity that, in order to demonstrate true love and to provide scope and opportunity for a civilisation in which love, brotherhood and right human relations are governing factors, those essential steps must be taken which will accomplish this.

A little is being shared here about what the Christ does. Let us see whether we learn anything about how He does it. This paragraph has made an impression on me. We are at about the one-hour point. I do not know how far I can go today.

[28] Vào lúc này, thái độ của Đức Christ như thế nào?

Hãy nhớ rằng Chân sư Tây Tạng gọi Đức Christ là Chân sư của Ngài.

[29] Với tất cả lòng tôn kính, và với tư cách là một trong những người bạn khiêm nhường nhất cùng những người trực tiếp phụng sự Ngài, Tôi được phép nói với các bạn đôi điều về vị thế của Ngài khi Ngài tiến gần đến sự kiện trọng đại vào tháng Năm năm nay.

Hãy chú ý Chân sư Tây Tạng thận trọng đến mức nào khi đại diện cho Đức Christ và khi nói những điều Ngài được phép nói.

[30] Ngài biết mình là Vị Chỉ Huy tinh thần bên trong của các Đạo Quân của Chúa. Ngài có trách nhiệm đánh thức linh hồn con người để họ nhận biết cơ hội đang mở ra trước mắt và nhu cầu phải đưa đến [Page 434] hồi kết cuộc xung đột cổ xưa này giữa các Chúa Tể của Cái Ác và các Sứ Giả Ánh Sáng. Vấn đề Ngài phải giải quyết là dạy nhân loại rằng, để biểu lộ tình thương chân thực và tạo không gian cùng cơ hội cho một nền văn minh trong đó tình thương, tình huynh đệ và các mối quan hệ đúng đắn giữa người với người là những yếu tố chi phối, cần phải thực hiện những bước thiết yếu để đạt được điều ấy.

Ở đây, chúng ta được chia sẻ đôi điều về những gì Đức Christ làm. Hãy xem liệu chúng ta có học được điều gì về cách Ngài thực hiện những việc ấy không. Đoạn văn này đã để lại ấn tượng trong tôi. Chúng ta đã nói được khoảng một giờ. Tôi không biết hôm nay mình có thể đi xa đến đâu.

Perhaps an hour and a half.

Có lẽ một giờ rưỡi.

He knows Himself to be the inner spiritual Commander of the Armies of the Lord.

Ngài biết mình là vị Chỉ Huy tinh thần bên trong của các Đạo Quân của Chúa.

That is such a bold, declarative statement.

Đó là một lời khẳng định thật mạnh mẽ, dứt khoát.

His is the responsibility of awakening the souls of men to their presented opportunity

Ngài có trách nhiệm thức tỉnh linh hồn con người trước cơ hội đang mở ra cho họ

Which still exists now.

Cơ hội ấy hiện vẫn còn.

and to the need of bringing [Page 434] to an end this ancient conflict between the Lords of Evil and the Messengers of Light.

và trước sự cần thiết phải đưa [Page 434] cuộc xung đột cổ xưa này giữa các Chúa Tể của Cái Ác và các Sứ Giả Ánh sáng đến hồi kết.

It is still being fought on the plane of mind, in the emotions and in the maya of the etheric body.

Cuộc xung đột ấy vẫn tiếp diễn trên cõi trí, trong cảm xúc và trong ảo lực của thể dĩ thái.

His has been the problem of teaching humanity that, in order to demonstrate true love and to provide scope and opportunity for a civilisation in which love, brotherhood and right human relations are governing factors, those essential steps must be taken which will accomplish this.

Vấn đề của Ngài từ trước đến nay là dạy cho nhân loại biết rằng, để biểu lộ tình thương chân thật và tạo không gian cùng cơ hội cho một nền văn minh trong đó tình thương, tình huynh đệ và những mối quan hệ đúng đắn giữa người với người là các yếu tố chi phối, cần phải thực hiện những bước thiết yếu để đạt được điều này.

[31] He said when He was on earth two thousand years ago, "I came not to bring peace, but a sword." The sword of the spirit is wielded by the Hierarchy, and by its means cosmic evil is arrested;

[31] Khi còn ở trần gian cách đây hai nghìn năm, Ngài đã nói: "Ta đến không phải để đem lại hòa bình, mà là một thanh gươm." Thánh đoàn sử dụng thanh gươm của tinh thần, và nhờ đó ngăn chặn cái ác vũ trụ;

It is the sword of discrimination as well as the sword of the spirit.

Đó vừa là thanh gươm phân biện vừa là thanh gươm tinh thần.

The sword of discrimination is between good and evil, and the Hierarchy wields the sword of the spirit.

Thanh gươm phân biện phân định thiện và ác, còn Thánh đoàn sử dụng thanh gươm tinh thần.

by its means cosmic evil is arrested;

nhờ thanh gươm ấy, cái ác vũ trụ bị chặn đứng;

[32] the sword of discrimination is wielded by the initiates and the disciples of the world, and by its means the distinction between good and evil, with a consequent presentation of free choice between the two, has been laid before humanity, and the lines of demarcation have been made abundantly clear in this world war.

[32] các điểm đạo đồ và các đệ tử trên thế gian sử dụng thanh gươm phân biện, và nhờ đó đã trình bày trước nhân loại sự khác biệt giữa thiện và ác, cùng quyền tự do lựa chọn giữa hai điều ấy, đồng thời làm cho những ranh giới phân định trở nên hết sức rõ ràng trong cuộc thế chiến này.

The sword of discrimination is wielded by lesser beings than He. He and the Hierarchy wield the sword of the spirit.

Những sinh linh ở cấp độ thấp hơn Ngài sử dụng thanh gươm phân biện. Ngài và Thánh đoàn sử dụng thanh gươm tinh thần.

[33] It had been the hope of the Christ and the longing of all the Masters that men would see clearly and make free and right choice, so that—without physical plane warfare—they would bring about the needed changes and the ending of wrong conditions. But the conflict descended on to the physical plane and the sword of material war (symbolically speaking) was taken up by humanity.

[33] Đức Christ đã hy vọng và tất cả các Chân sư đều mong mỏi rằng con người sẽ thấy rõ, rồi tự do lựa chọn đúng đắn, để—không cần chiến tranh trên cõi hồng trần—họ có thể tạo ra những thay đổi cần thiết và chấm dứt những tình trạng sai trái. Nhưng cuộc xung đột đã giáng xuống cõi hồng trần và nhân loại đã cầm lấy thanh gươm của chiến tranh vật chất (nói theo nghĩa biểu tượng).

There are two swords, of spirit and discrimination, and then also the sword of war. Do we even today know the real distinction between good and evil? Looking at some voting patterns in different countries, I feel people are bewildered and do not know the difference. They do not know how to discriminate between good and evil.

Có hai thanh gươm, thanh gươm tinh thần và thanh gươm phân biện, rồi còn có cả thanh gươm chiến tranh. Ngay cả ngày nay, chúng ta có biết sự khác biệt thực sự giữa thiện và ác không? Nhìn vào một số xu hướng bỏ phiếu ở các quốc gia khác nhau, tôi cảm thấy con người đang hoang mang và không biết sự khác biệt ấy. Họ không biết cách phân biện thiện và ác.

The sword of the spirit is something else. By its means, in a battle fought within

Thanh gươm tinh thần lại là một điều khác. Nhờ thanh gươm ấy, trong một trận chiến

Shamballa, cosmic evil can be arrested. That is the task of Shamballa. Apparently humanity did not live up to what had been hoped for. So often a certain proportion of the work is brought to a successful end, but a little is left over. With the door ajar, as it were, cosmic evil can put its foot in the doorway and seek entrance again.

diễn ra bên trong Shamballa, cái ác vũ trụ có thể bị chặn đứng. Đó là nhiệm vụ của Shamballa. Dường như nhân loại đã không đáp ứng được điều người ta kỳ vọng. Rất thường xuyên, một phần công việc đi đến kết thúc thành công, nhưng vẫn còn sót lại một chút. Có thể nói, khi cánh cửa còn hé mở, cái ác vũ trụ có thể đặt chân chặn ở ngưỡng cửa và tìm cách xâm nhập trở lại.

I saw a film the other day, not a great film, about Achilles and the Trojan War. The old saying is to beware of Greeks bearing gifts. Think of the third-ray tendency of Odysseus to be clever. Here the Greeks said, 'We are going home, but here is a gift saluting your bravery in battle.' The Trojans were proud enough to accept it. There were not many men inside the horse, and they could not themselves have overcome the forces in Troy.

Hôm nọ tôi xem một bộ phim về Achilles và cuộc chiến thành Troy, một bộ phim không mấy xuất sắc. Có câu ngạn ngữ xưa rằng hãy coi chừng người Hy Lạp mang quà đến. Hãy nghĩ đến khuynh hướng cung ba của Odysseus, khuynh hướng thích vận dụng sự khôn khéo. Ở đây, người Hy Lạp nói: 'Chúng tôi sẽ trở về nhà, nhưng đây là món quà để tôn vinh lòng dũng cảm của các vị trong chiến trận.' Người Troy tự hào đến mức đã nhận món quà ấy. Không có nhiều người bên trong con ngựa, và chỉ riêng họ thì không thể đánh bại các lực lượng trong thành Troy.

There were enough to open the main gate and allow the whole Greek army to enter the city and defeat the unsuspecting Trojans. In the 1930s there was great emphasis on goodwill. We know how The Tibetan spoke and how prominent the energy of love was. The first stanza of *the Great Invocation* was brought forth in 1935 for use in a climaxing year of love and goodwill, 1936. As The Tibetan explains in various places, not enough disciples threw themselves into it.

Nhưng số người ấy đủ để mở cổng chính, cho toàn bộ quân đội Hy Lạp tiến vào thành và đánh bại những người Troy không hề nghi ngờ. Trong những năm 1930, thiện chí được nhấn mạnh rất nhiều. Chúng ta biết Chân sư Tây Tạng đã nói như thế nào và năng lượng tình thương nổi bật ra sao. Khổ đầu tiên của *Đại Khấn Nguyện* đã được đưa ra vào năm 1935 để sử dụng trong năm 1936, năm tình thương và thiện chí đạt đến cao điểm. Như Chân sư Tây Tạng giải thích ở nhiều nơi, số đệ tử dốc toàn tâm toàn lực vào việc ấy đã không đủ.

We immediately have to think about what disciples are doing today, when so many fascist and Nazi rumblings can be heard. Racial warfare is on many people's minds, and it involves white people and everyone else. These are ways the Black Lodge works,

Chúng ta phải nghĩ ngay đến việc các đệ tử đang làm gì hôm nay, khi có thể nghe thấy biết bao dấu hiệu rục rịch của chủ nghĩa phát xít và Quốc xã. Chiến tranh chủng tộc đang hiện diện trong suy nghĩ của nhiều người, và nó liên quan đến người da trắng

dividing groups within humanity and stoking misunderstanding and the belief that violence is the only solution. A few days ago a man killed fifty Muslims at prayer in two mosques.

cùng tất cả những người khác. Đó là những cách Hắc đoàn hoạt động, chia rẽ các nhóm trong nhân loại, thổi bùng sự hiểu lầm và niềm tin rằng bạo lực là giải pháp duy nhất. Vài ngày trước, một người đàn ông đã giết năm mươi người Hồi giáo đang cầu nguyện tại hai đền thờ.

After that, a man from Turkey killed three and wounded five or six on a tram in Utrecht, Holland. There have been others. We must not become numb to constant carnage or imagine that eliminating some people will achieve one's ends, which are distorted and cruel. Shallow thinking and the incendiary response of the astral body prompt some people to fly into invidious, infamous action, action against groups and races coming together in harmony and cooperation.

Sau đó, một người đàn ông đến từ Thổ Nhĩ Kỳ đã giết ba người và làm năm hoặc sáu người bị thương trên một chuyến xe điện ở Utrecht, Hà Lan. Còn có những vụ khác nữa. Chúng ta không được trở nên chai lì trước những cuộc tàn sát liên tiếp, hay tưởng rằng việc loại bỏ một số người sẽ giúp đạt được những mục đích méo mó và tàn nhẫn của mình. Suy nghĩ nông cạn và sự đáp ứng dễ bùng cháy của thể cảm dục thúc đẩy một số người lao vào những hành động đầy ác ý, ô nhục, những hành động chống lại việc các nhóm và các chủng tộc đến với nhau trong hòa hợp và hợp tác.

Those negative forces are still at battle. We cannot relax, take our eyes away or assume that everything was decided because the Second World War is called Armageddon. Perhaps, as I say, there could be three parts to the war.

Những mãnh lực tiêu cực ấy vẫn đang chiến đấu. Chúng ta không thể lơi lỏng, rời mắt đi hay cho rằng mọi việc đã được định đoạt chỉ vì Chiến tranh Thế giới thứ Hai được gọi là Armageddon. Như tôi nói, có lẽ cuộc chiến có thể gồm ba phần.

[34] Forget not (particularly those of you who are outraged by physical conflict through your pacifist inclinations) that, in the West, it was Germany which first of all took the sword in hand, marching into Poland and bringing misery, devastation and cruelty to a smaller and much weaker nation, thus forcing France and Great Britain to fulfil their pledged obligations to that little nation and to declare war upon the aggressor. It was Japan who brought war into the Eastern hemisphere. The Forces of Light were left with no

[34] Đừng quên (đặc biệt là những ai trong các bạn phẫn nộ trước xung đột vũ trang do khuynh hướng chủ hòa của mình) rằng, ở phương Tây, chính Đức là nước đầu tiên cầm gươm, tiến quân vào Ba Lan, đem khổ đau, sự tàn phá và sự tàn bạo đến một quốc gia nhỏ hơn và yếu hơn nhiều, qua đó buộc Pháp và Anh phải thực hiện những nghĩa vụ đã cam kết với quốc gia nhỏ bé ấy và tuyên chiến với kẻ xâm lược. Chính Nhật Bản đã đem chiến tranh đến Đông bán cầu. Các Mãnh Lực Ánh Sáng không còn lựa chọn nào khác ngoài chiến đấu để bảo vệ tự do.

alternative but to fight in defense of freedom.

The pacifist and the unrealistic idealist need to remember this, and so does the person who loves the form excessively and forgets the true spiritual nature of the human being behind it. Perhaps there was an advantage to the cleansing activity of Shamballa that the war precipitated. The broom of God swept the situation clean. But because the door was left ajar, the old selfishness entered again and still controls humanity. The principle of sharing is absent. The degree of peace required for the Christ to return has not been achieved, although there is some cleansing of the political and religious households.

Người chủ hòa và người lý tưởng thiếu thực tế cần nhớ điều này; người quá yêu hình tướng mà quên đi bản chất tinh thần đích thực của con người đằng sau hình tướng ấy cũng vậy. Có lẽ hoạt động thanh lọc của Shamballa mà chiến tranh thúc đẩy đã đem lại một lợi ích nào đó. Cây chổi của Thượng đế đã quét sạch tình hình. Nhưng vì cánh cửa vẫn còn hé mở, tính ích kỷ cũ lại xâm nhập và vẫn kiểm soát nhân loại. Nguyên khí chia sẻ vẫn vắng bóng. Mức độ hòa bình cần thiết để Đức Christ trở lại vẫn chưa đạt được, dù đang có một phần thanh lọc trong nội bộ chính trị và tôn giáo.

We might relate that much to the third aspect of the three requirements. That much is occurring.

Chúng ta có thể liên hệ phần ấy với phương diện thứ ba trong ba yêu cầu. Phần ấy đang diễn ra.

[35] Prior to the war, the Hierarchy did what it could to change the trend of human living and thinking, awakening the consciences

[35] Trước chiến tranh, Thánh đoàn đã làm tất cả những gì có thể để thay đổi chiều hướng sống và suy nghĩ của con người, đánh thức lương tâm

The conscience is the voice of the soul, we might say.

Có thể nói lương tâm là tiếng nói của linh hồn.

awakening the consciences

đánh thức lương tâm

[36] of the intelligent, stimulating the activity of the humanitarians and impressing the minds of Their disciples

[36] của những người có trí tuệ, thúc đẩy hoạt động của những người theo chủ nghĩa nhân đạo và tạo ấn tượng lên thể trí của các đệ tử của Các Ngài

The Hierarchy's disciples.

Các đệ tử của Thánh đoàn.

[37] in order to arouse goodwill, a driving desire for [Page 435] right human relations and peaceful conditions. But the

[37] nhằm khơi dậy thiện chí, một ước muốn thôi thúc hướng đến [Page 435] các mối quan hệ đúng đắn giữa người với người

movement was not strong enough; the sword appeared on earth and mankind was plunged into war.

và những điều kiện hòa bình. Nhưng phong trào ấy chưa đủ mạnh; thanh gươm xuất hiện trên Trái Đất và nhân loại bị đẩy vào chiến tranh.

That war, I think, conditions the psyches of many of us. It is difficult to know where one's incarnations were placed. Assessment of past incarnations is often a hunch, wish fulfillment or the pursuit of an inclination. We do not know for certain. DK tells us that new esoteric schools will teach a reliable method of recovering an understanding, or the experiences, of earlier incarnations. We will know at least the most conditioning incarnations, which is what we need.

Tôi nghĩ cuộc chiến ấy tác động đến đời sống tâm lý của nhiều người trong chúng ta. Thật khó biết các kiếp lâm phàm của mình đã diễn ra ở đâu. Việc nhận định về các kiếp lâm phàm trước thường chỉ là linh cảm, sự thỏa mãn ước muốn hoặc việc đi theo một khuynh hướng. Chúng ta không biết chắc. Chân sư DK cho chúng ta biết rằng những trường huyền bí mới sẽ dạy một phương pháp đáng tin cậy để khôi phục sự thấu hiểu, hoặc những trải nghiệm, về các kiếp lâm phàm trước. Ít nhất chúng ta sẽ biết những kiếp lâm phàm có ảnh hưởng định hình mạnh nhất, và đó là điều chúng ta cần.

These attempts were made before the war. The response was too weak to stop Germany from lifting the sword. It was an onslaught. The idea that many German leaders were actually possessed by these dark individualities gives us an idea of what people of goodwill were fighting against. It is no excuse, but a greater degree of goodwill than they normally expressed was required.

Những nỗ lực ấy đã được thực hiện trước chiến tranh. Sự đáp ứng quá yếu để ngăn Đức giương gươm. Đó là một cuộc tấn công dữ dội. Ý tưởng rằng nhiều nhà lãnh đạo Đức thực sự đã bị những cá thể hắc ám này nhập vào giúp chúng ta phần nào hình dung những người thiện chí đã phải chiến đấu chống lại điều gì. Đó không phải là lý do bào chữa, nhưng họ cần có thiện chí ở mức cao hơn mức họ thường biểu lộ.

[38] Since then the work of impressing the minds of the world disciples and of those whom they can influence has been along the lines of clarifying the issues, making plain that for which we fight, and arousing men and women to take such action as will, once and for all, end the possibility of a similar world cataclysm.

[38] Kể từ đó, công việc tạo ấn tượng lên thể trí của các đệ tử thế gian và những người họ có thể gây ảnh hưởng đã tập trung vào việc làm sáng tỏ các vấn đề, làm rõ điều mà chúng ta chiến đấu để bảo vệ, và thúc đẩy những người nam và nữ thực hiện những hành động có thể vĩnh viễn chấm dứt khả năng xảy ra một đại họa thế giới tương tự.

First there was the attempt with goodwill and love, but when it failed, clarification was needed. In reading this we have seen how DK

Ban đầu là nỗ lực bằng thiện chí và tình thương, nhưng khi nỗ lực ấy thất bại thì cần phải làm sáng tỏ vấn đề. Khi đọc phần này,

tried to clarify the reader's mind about the issues involved.

chúng ta đã thấy Chân sư DK cố gắng làm sáng tỏ thể trí người đọc về những vấn đề liên quan như thế nào.

He has done what He could and continues to do so as the book develops and we talk about the externalisation and reappearance. That battle, if won, and it was won, led to the possibility and indeed to the certainty of the externalisation of the Hierarchy and the reappearance of the Christ. Here He calls the Christ our Master, which is also correct. He is the head of the Hierarchy, His Master, our Master, and very much the Master of the Christ disciples within the Spiritual Hierarchy.

Ngài đã làm mọi điều có thể và tiếp tục làm như vậy khi cuốn sách triển khai và khi chúng ta bàn về sự ngoại hiện cùng sự tái lâm. Nếu chiến thắng trong trận chiến ấy, và quả thực đã chiến thắng, thì điều đó mở ra khả năng, và thực sự là sự chắc chắn, về sự ngoại hiện của Thánh đoàn và sự tái lâm của Đức Christ. Ở đây, Ngài gọi Đức Christ là Chân sư của chúng ta, điều ấy cũng đúng. Đức Christ là Đấng đứng đầu Thánh đoàn, là Chân sư của Ngài, Chân sư của chúng ta, và đặc biệt là Chân sư của những đệ tử của Đức Christ trong Thánh đoàn.

Among those Christ disciples we can find more realistically our particular Master, guide and teacher. No doubt Master Koot Hoomi considers the Christ His Master. The Tibetan considers both the Christ and Master Koot Hoomi His Master, but the Christ to a greater degree.

Trong số những đệ tử ấy của Đức Christ, chúng ta có thể tìm thấy một cách thực tế hơn vị Chân sư riêng của mình, vị hướng dẫn và huấn sư của mình. Chắc chắn Chân sư Koot Hoomi xem Đức Christ là Chân sư của Ngài. Chân sư Tây Tạng xem cả Đức Christ lẫn Chân sư Koot Hoomi là Chân sư của Ngài, nhưng Đức Christ ở mức độ cao hơn.

[39] The activities of our Master, the Christ, fall into three categories:

[39] Các hoạt động của Chân sư chúng ta, Đức Christ, thuộc ba loại:

What are they?

Đó là những loại nào?

[40] 1. Stiffening the will to fight on behalf of the spiritual issues and for the great humanitarian aims of the Hierarchy.

[40] 1. Củng cố ý chí chiến đấu vì những vấn đề tinh thần và những mục tiêu nhân đạo cao cả của Thánh đoàn.

After all, He is the commander of the Forces of Light as they represent these higher Forces of Light.

Xét cho cùng, Ngài là vị chỉ huy các Mãnh Lực Ánh sáng khi các mãnh lực ấy đại diện cho những Mãnh Lực Ánh sáng cao hơn này.

It may be hard to think of the Christ inclining toward battle, but the alternative

Có thể khó hình dung Đức Christ thiên về chiến đấu, nhưng lựa chọn còn lại là sự thất

was the failure of the whole process of creating Earth humanity on this fourth globe. The experiment would have to be undertaken again, perhaps in a different way. Stiffening the will is one of the things the Christ does.

bại của toàn bộ tiến trình tạo lập nhân loại Trái Đất trên bầu hành tinh thứ tư này. Cuộc thử nghiệm sẽ phải tiến hành lại, có lẽ theo một cách khác. Củng cố ý chí là một trong những việc Đức Christ làm.

[41] 2. Impressing the minds of diplomats, thinkers and lovers of mankind to work out now certain post-war plans which will entirely change our present civilisation and bring about the new.

[41] 2. Tạo ấn tượng lên thể trí của các nhà ngoại giao, các nhà tư tưởng và những người yêu thương nhân loại để ngay từ bây giờ họ xây dựng một số kế hoạch hậu chiến sẽ thay đổi hoàn toàn nền văn minh hiện tại của chúng ta và đem lại nền văn minh mới.

Even at this stage of the war, May 1944, He was impressing minds to begin to accept the conclusion of the war as fact and work out plans for the new civilization. Think of the people who founded the United Nations, Eleanor Roosevelt and her associates. Such people were impressed by the mind of the Christ.

Ngay ở giai đoạn này của cuộc chiến, tháng Năm năm 1944, Ngài đã tạo ấn tượng lên các thể trí để họ bắt đầu chấp nhận việc chiến tranh kết thúc như một sự thật và hoạch định các kế hoạch cho nền văn minh mới. Hãy nghĩ đến những người đã sáng lập Liên Hợp Quốc, Eleanor Roosevelt cùng các cộng sự của bà. Thể trí của Đức Christ đã tạo ấn tượng lên những người như vậy.

[42] 3. Arousing the minds of the masses and turning them—each in his own place and manner—into a more religious channel.

[42] 3. Khơi dậy thể trí của quần chúng và hướng họ—mỗi người ở vị trí và theo cách riêng của mình—vào một chiều hướng tôn giáo sâu sắc hơn.

To connect with the higher sources.

Để kết nối với những cội nguồn cao hơn.

[43] The growth of spiritual desire and aspiration is phenomenal today, could you but see the indications as the workers on the inner side do.

[43] Ngày nay, sự tăng trưởng của ước muốn và khát vọng tinh thần thật phi thường, nếu các bạn có thể thấy những dấu hiệu như những người hoạt động ở phía bên trong thấy.

Stiffen the will, impress the minds and work with the masses, turning them in a more religious direction so that they can reunite with their spiritual source. These are the activities of the Christ even in May 1944.

Củng cố ý chí, tạo ấn tượng lên các thể trí và làm việc với quần chúng, hướng họ theo chiều hướng tôn giáo hơn để họ có thể tái hợp với cội nguồn tinh thần của mình. Đó là những hoạt động của Đức Christ ngay từ

Fight to the end and win, plan for the future and help the masses become more intent on a spiritual approach to the realities of life.

tháng Năm năm 1944. Chiến đấu đến cùng và giành chiến thắng, hoạch định cho tương lai và giúp quần chúng chú tâm hơn vào cách tiếp cận tinh thần đối với những thực tại của đời sống.

The growth of spiritual desire really did blossom amazingly twenty years later, when the Christ took on the vestures of the Buddha. The late sixties were the time of this flowering. It started a whole movement in consciousness, more intense then than now, but it has had a very conditioning effect.

Sự phát triển của mong muốn tinh thần quả thực đã nở rộ một cách đáng kinh ngạc hai mươi năm sau, khi Đức Christ khoác lấy những lớp áo của Đức Phật. Cuối những năm sáu mươi là thời kỳ nở rộ ấy. Nó khởi đầu cả một phong trào trong tâm thức, khi ấy mãnh liệt hơn bây giờ, nhưng đã có một tác động định hình rất lớn.

3. Arousing the minds of the masses and turning them—each in his own place and manner—into a more religious channel.

3. Khơi dậy thể trí của quần chúng và hướng họ, mỗi người ở vị trí và theo cách riêng của mình, vào một dòng hoạt động mang tính tôn giáo hơn.

That need not be a church channel. It can include many types of spirituality, and the basic improvement of the human energy system and consciousness and of the outer conditions in which humanity lives. We cannot see it as they do. The Tibetan says many more people are reading His books than we can imagine. We have only a slight idea who they might be around us.

Điều đó không nhất thiết phải theo khuôn khổ giáo hội. Nó có thể bao gồm nhiều hình thức đời sống tinh thần, cùng sự cải thiện căn bản hệ thống năng lượng và tâm thức con người cũng như những điều kiện bên ngoài mà nhân loại đang sống. Chúng ta không thể thấy điều ấy như Các Ngài thấy. Chân sư Tây Tạng nói rằng số người đang đọc sách của Ngài nhiều hơn rất nhiều so với chúng ta có thể hình dung. Chúng ta chỉ biết lờ mờ những người ấy có thể là ai quanh mình.

Some people read the books, but He sees the whole picture. Here is another passage.

Một số người đọc sách, nhưng Ngài thấy toàn cảnh. Đây là một đoạn khác.

[44] Our Master, the Christ, is also at this time carrying forward three major activities. I can tell you briefly what they are, but only the disciples of the world will grasp the true implications.

[44] Vào lúc này, Chân sư chúng ta, Đức Christ, cũng đang tiến hành ba hoạt động chính. Tôi có thể nói vắn tắt với các bạn về những hoạt động ấy, nhưng chỉ các đệ tử thế gian mới nắm bắt được những hàm ý thực sự.

Three more major activities of the Christ.

Thêm ba hoạt động chính của Đức Christ.

In addition to the three tasks just listed:

Ngoài ba nhiệm vụ vừa liệt kê:

[45] He is, first of all, occupied with the process of deflecting the will-energy, emanating from Shamballa, in such a way that it will not be seized upon and misused by the Axis Powers in order to stiffen their peoples into increased opposition to the Forces of Light.

[45] Trước hết, Ngài đang chuyên tâm vào tiến trình chuyển hướng năng lượng ý chí phát ra từ Shamballa, sao cho các cường quốc phe Trục không thể chiếm dụng và lạm dụng nó để khiến nhân dân của họ càng kiên quyết chống lại các Mãnh Lực Ánh Sáng.

This is amazing.

Điều này thật đáng kinh ngạc.

Just as He guided the aspiration of the masses toward the Lords of Liberation, He deflects the very dangerous Shamballa energy from strengthening those who work against the Forces of Light and human betterment. The will-energy must not be seized by the Axis Powers. When we think of the Christ as commander of the Forces of Light and read of such activities, we understand that He took very serious action.

Cũng như Ngài đã hướng khát vọng của quần chúng đến các Đấng Giải Thoát, Ngài chuyển hướng năng lượng Shamballa rất nguy hiểm ấy để nó không tăng cường sức mạnh cho những người hoạt động chống lại các Mãnh Lực Ánh sáng và sự cải thiện đời sống nhân loại. Các cường quốc phe Trục không được chiếm dụng năng lượng ý chí. Khi nghĩ đến Đức Christ với tư cách vị chỉ huy các Mãnh Lực Ánh sáng và đọc về những hoạt động như vậy, chúng ta thấu hiểu rằng Ngài đã hành động hết sức quyết liệt.

[46] It must be rechannelled and used to stiffen the purpose of the United Nations to carry the war to a finish of victory and of triumph, to increase the will-to-unity of all the allied peoples and to make firm the intention of the post-war planners that freedom, educational facilities, truth and right living shall be [Page 436] the lot of the incoming generation. This necessitates on the part of the Christ a concentration for which we have no equivalent word and a purely spiritual endeavour (a monadic effort)

[46] Năng lượng ấy phải được dẫn sang một hướng khác và sử dụng để củng cố quyết tâm của các nước Liên Hiệp đưa chiến tranh đến kết thúc thắng lợi và khải hoàn, tăng cường ý chí hướng đến hợp nhất của tất cả các dân tộc Đồng Minh, và làm vững chắc ý định của những người hoạch định thời hậu chiến rằng thế hệ sắp tới sẽ được hưởng [Page 436] tự do, các điều kiện học tập, chân lý và lối sống đúng đắn. Điều này đòi hỏi nơi Đức Christ một sự tập trung mà chúng ta không có từ ngữ tương đương để diễn tả, cùng một nỗ lực thuần túy tinh thần (một nỗ lực chân thần)

The Tibetan includes Himself.

Chân sư Tây Tạng bao gồm cả chính Ngài trong đó.

[47] of which we have no faintest idea.

[47] mà chúng ta không có lấy một ý niệm mơ hồ nhất.

It is an amazing paragraph about how the Christ has worked for humanity. Is The Tibetan identifying with us in speaking of that supreme monadic effort, or could He understand it? Perhaps, perhaps not. He is not yet at the point where He can go onto the astral plane.

Đó là một đoạn văn đáng kinh ngạc về cách Đức Christ đã làm việc cho nhân loại. Khi nói về nỗ lực chân thần tối cao ấy, Chân sư Tây Tạng có đang đặt mình vào vị trí của chúng ta không, hay Ngài có thể thấu hiểu nó? Có lẽ có, có lẽ không. Ngài vẫn chưa đạt đến điểm có thể đi vào cõi cảm dục.

Deflecting is the first verb. Energy is neutral, and those evil individualities could try to deflect it toward their representatives on the outer plane. What is the concentration He uses? It is an amazing thought, and The Tibetan does not seem to offer much explanation. We are at an hour and a half. I had planned to stop, but I had better go a little further into the three additional activities.

Chuyển hướng là động từ đầu tiên. Năng lượng vốn trung tính, và những cá thể tà ác ấy có thể tìm cách chuyển hướng nó đến các đại diện của họ trên cõi bên ngoài. Sự tập trung mà Ngài vận dụng là gì? Đó là một ý nghĩ đáng kinh ngạc, và dường như Chân sư Tây Tạng không giải thích nhiều. Chúng ta đã nói được một giờ rưỡi. Tôi đã định dừng lại, nhưng có lẽ nên đi thêm một chút vào ba hoạt động bổ sung này.

We will not finish it in this program unless I make it five hours, as I sometimes do, and I probably do not have time. The cycle of conferences comes with a jump from May 1944 to March 1945. That is just a month before victory, or the fall of Berlin and the escape or suicides of the major figures who led the aggression against humanity.

Chúng ta sẽ không hoàn tất phần này trong chương trình hôm nay, trừ khi tôi kéo dài chương trình đến năm giờ như đôi khi vẫn làm, và có lẽ tôi không có thời gian. Chu kỳ hội nghị xuất hiện sau một bước nhảy từ tháng Năm năm 1944 đến tháng Ba năm 1945. Đó chỉ là một tháng trước chiến thắng, hay trước sự thất thủ của Berlin và việc trốn thoát hoặc tự sát của những nhân vật chủ chốt đã lãnh đạo cuộc xâm lược chống lại nhân loại.

[48] Secondly, He is working within the confines of the Hierarchy itself, preparing His disciples, the Masters, for certain great post-war events. For the war will end.

[48] Thứ hai, Ngài đang hoạt động trong phạm vi của chính Thánh đoàn, chuẩn bị các đệ tử của Ngài, tức các Chân sư, cho một số sự kiện trọng đại sau chiến tranh. Bởi chiến tranh sẽ kết thúc.

DK assures us that the war will end, and by now it has become fairly clear. Later, when He talks about releasing atomic energy, He explains how it happened.

Chân sư DK bảo đảm với chúng ta rằng chiến tranh sẽ kết thúc, và đến lúc này điều ấy đã khá rõ ràng. Về sau, khi nói về việc giải phóng năng lượng nguyên tử, Ngài giải thích việc đó đã diễn ra như thế nào.

preparing His disciples, the Masters, for certain great post-war events. For the war will end.

chuẩn bị cho các đệ tử của Ngài, các Chân sư, đón nhận một số sự kiện lớn sau chiến tranh. Vì chiến tranh sẽ kết thúc.

That is the second of the three factors.

Đó là yếu tố thứ hai trong ba yếu tố.

DK has so many outlines that it is easy to get tangled unless one is very well endowed with the seventh ray. I can only hope and pray for that one day.

Chân sư DK đưa ra nhiều dàn ý đến mức rất dễ rối nếu không được phú cho cung bảy thật dồi dào. Tôi chỉ có thể hy vọng và cầu nguyện một ngày nào đó sẽ có được điều ấy.

[49] The Restoration of the Mysteries, the initiation of those disciples who have stood firm and unafraid during the war, the enlargement of Their ashrams, owing to the almost unforeseen development of the spiritual sense among the world aspirants who would not normally have become disciples during this incarnation,

[49] Việc Khôi Phục các Huyền Nhiệm, việc điểm đạo cho những đệ tử đã đứng vững và không sợ hãi trong chiến tranh, việc mở rộng các ashram của Các Ngài do sự phát triển gần như không lường trước của cảm thức tinh thần nơi những người chí nguyện trên thế gian vốn bình thường sẽ chưa trở thành đệ tử trong kiếp lâm phàm này,

In a certain sense it is like the Atlantean war that made it possible for many to take initiation, people who would not even now be treading that path.

Theo một nghĩa nào đó, điều này giống như cuộc chiến Atlantis đã tạo điều kiện cho nhiều người được điểm đạo, những người mà ngay cả hiện nay cũng chưa bước trên con đường ấy.

It is an analogy.

Đó là một sự tương đồng.

the enlargement of Their ashrams, owing to the almost unforeseen development of the spiritual sense among the world aspirants who would not normally have become disciples during this incarnation,

việc mở rộng các ashram của Các Ngài do sự phát triển gần như không lường trước được của cảm thức tinh thần nơi những người chí nguyện trên thế giới, những người mà trong hoàn cảnh bình thường sẽ không trở thành đệ tử trong kiếp lâm phàm này,

[50] and also the externalisation of Their ashrams during the next one hundred years,

[50] và cả sự ngoại hiện các ashram của Các Ngài trong một trăm năm tới,

That would bring us to the 2140s or a little beyond, if all has happened as it should.

Điều đó sẽ đưa chúng ta đến những năm 2140 hoặc xa hơn một chút, nếu mọi việc đã diễn ra đúng như cần phải diễn ra.

If the Christ is to appear at the beginning of the Aquarian Age, those preparations by the Masters in the five planetary centers must be accomplished.

Nếu Đức Christ sẽ xuất hiện vào đầu Kỷ Nguyên Bảo Bình, các Chân sư tại năm trung tâm hành tinh phải hoàn tất những sự chuẩn bị ấy.

[51] preparatory to the reappearance of the Hierarchy upon earth, are some of His present hierarchical responsibilities. These involve a tremendous expenditure of force, of second ray energy, just as His first activity demands an unusual expenditure of first ray power—something which even He, in His high place, is only now learning to handle, as a pledged Disciple of Sanat Kumara.

[51] để chuẩn bị cho sự tái xuất hiện của Thánh đoàn trên Trái Đất, là một số trách nhiệm hiện nay của Ngài đối với Thánh đoàn. Những việc này đòi hỏi một sự tiêu hao mãnh lực, năng lượng cung hai, vô cùng lớn, cũng như hoạt động thứ nhất của Ngài đòi hỏi một sự tiêu hao quyền năng cung một khác thường—điều mà ngay cả Ngài, ở cương vị cao cả của mình, cũng chỉ mới đang học cách vận dụng, với tư cách một Đệ Tử đã lập nguyện của Sanat Kumara.

The Christ as a pledged Disciple of Sanat Kumara is an amazing thought.

Đức Christ với tư cách một Đệ tử đã tuyên thệ của Sanat Kumara là một ý nghĩ đáng kinh ngạc.

The expenditure of first-ray power and the second-ray force being spent so that these activities can take place within the Hierarchy, we really have no idea what the Christ is doing. The Tibetan seems to hint that it is even a little beyond what the Masters can understand. There is the restoration of the Mysteries, the enlargement of the Ashrams, and the rapid development of aspirants who would not otherwise have become steadfast disciples in this incarnation.

Với quyền năng cung một và mãnh lực cung hai đang được tiêu hao để những hoạt động này có thể diễn ra trong Thánh đoàn, chúng ta thực sự không biết Đức Christ đang làm gì. Dường như Chân sư Tây Tạng gợi ý rằng điều ấy thậm chí còn phần nào vượt quá sự thấu hiểu của các Chân sư. Có việc khôi phục các Huyền Nhiệm, mở rộng các ashram và sự phát triển nhanh chóng của những người chí nguyện vốn sẽ không trở thành những đệ tử kiên định trong kiếp lâm phàm này nếu không có những hoàn cảnh ấy.

War can call out the best or the worst in people. That quotation about the Atlantean war is amazing. Did the war the Mahabharata dramatizes take place four million years ago, perhaps? It is amazing to think that people stepped onto the Path of Initiation who would not even now, in the twentieth century, be treading that path. Perhaps what Master Morya says, 'the worse, the better,' is somehow true. That is the Christ's work within the Hierarchy itself. Now there is a third activity.

Chiến tranh có thể khơi dậy điều tốt nhất hoặc điều tồi tệ nhất ở con người. Đoạn trích về cuộc chiến Atlantis ấy thật đáng kinh ngạc. Có lẽ cuộc chiến mà Mahabharata tái hiện đã diễn ra bốn triệu năm trước chăng? Thật đáng kinh ngạc khi nghĩ rằng có những người đã bước vào Con Đường Điểm Đạo mà ngay cả bây giờ, trong thế kỷ hai mươi, họ cũng chưa bước trên con đường ấy. Có lẽ điều Chân sư Morya nói, 'càng tệ, càng tốt', đúng theo một cách nào đó. Đó là công việc của Đức Christ trong chính Thánh đoàn. Giờ đây có một hoạt động thứ ba.

[52] His third activity is the effort to offset the growing hate in the world, to strengthen the trend towards unity, and to show people everywhere the danger of separateness.

[52] Hoạt động thứ ba của Ngài là nỗ lực hóa giải lòng thù hận đang gia tăng trên thế giới, củng cố xu hướng hướng đến hợp nhất, và chỉ cho con người ở khắp nơi thấy mối nguy của sự chia rẽ.

This applies to today. Hatred in the world is growing as races and cultures are set against one another by Black Lodge activity, no doubt. DK has done His best to offset the hate, as we can see in His writings. But there are people fomenting it today. I am talking about 2019.

Điều này áp dụng cho ngày nay. Lòng thù hận trên thế giới đang gia tăng khi các chủng tộc và nền văn hóa bị đặt vào thế chống đối nhau, chắc chắn là do hoạt động của Hắc đoàn. Chân sư DK đã làm hết sức để hóa giải lòng thù hận, như chúng ta có thể thấy trong các tác phẩm của Ngài. Nhưng ngày nay có những người đang kích động nó. Tôi đang nói về năm 2019.

I am speaking about what seems to me the third phase of the Great War, Armageddon, or at least what DK and some representatives in Agni Yoga have called Armageddon. In the Star Wars films, the evil emperor tried to get Luke Skywalker to hate but failed. Hate is the danger.

Tôi đang nói về điều mà tôi thấy dường như là giai đoạn thứ ba của Đại Chiến, Armageddon, hay ít nhất là điều Chân sư DK và một số vị đại diện trong Agni Yoga đã gọi là Armageddon. Trong loạt phim Chiến Tranh Giữa Các Vì Sao, hoàng đế tà ác đã cố khiến Luke Skywalker căm hận nhưng thất bại. Thù hận là mối nguy hiểm.

So many atrocious things are happening, the killing of innocent people. Everyone has their karma, of course, but killing innocent people at prayer is a sign of growing hate,

Biết bao điều tàn bạo đang xảy ra, việc giết hại những người vô tội. Dĩ nhiên, mỗi người đều có nghiệp quả của mình, nhưng việc giết những người vô tội đang cầu nguyện là dấu

justified by a level of identification that is untrue. We identify with the racial form, which is a type of materialism, instead of identifying as the one within.

hiệu của lòng thù hận đang gia tăng, được biện minh bằng một mức độ đồng hóa sai lầm. Chúng ta đồng hóa với hình tướng chủng tộc, một dạng chủ nghĩa duy vật, thay vì nhận mình là chủ thể duy nhất bên trong.

[53] A growing and (from the worldly point of view) reasonable hatred of the German people and of the Japanese is steadily rising. This hate they have brought upon themselves. Hate ever lacks discrimination.

[53] Lòng thù hận ngày càng lớn đối với người Đức và người Nhật, một lòng thù hận có lý do chính đáng (theo quan điểm thế gian), đang không ngừng dâng lên. Chính họ đã chuốc lấy lòng thù hận này. Thù hận luôn thiếu sự phân biện.

They have brought this on themselves. The Christ, the Lord of Love, is fighting against it, as we would expect. When hate is unleashed in humanity, total destruction is possible.

Chính họ đã chuốc lấy điều này. Đức Christ, Chúa Tể của Tình Thương, đang chiến đấu chống lại nó, như chúng ta hẳn mong đợi. Khi lòng thù hận bùng phát trong nhân loại, sự hủy diệt toàn diện có thể xảy ra.

Hate ever lacks discrimination.

Thù hận luôn thiếu sự phân biện.

[54] The great Law of Spiritual Retribution requires that justice be meted out, but hatred will close the eyes of justice. The law must be administered, and the world will see the expression of that same law, stated in the words, "Whatsoever a man soweth, that shall he also reap." But the materialistic law of hate and of separation must be negated and offset.

[54] Định luật Báo Ứng Tinh Thần vĩ đại đòi hỏi công lý phải được thực thi, nhưng lòng thù hận sẽ làm mù mắt công lý. Định luật phải được thi hành, và thế giới sẽ thấy sự biểu hiện của chính định luật ấy, được diễn đạt bằng những lời: "Người gieo gì thì cũng sẽ gặt nấy." Nhưng định luật duy vật của thù hận và chia rẽ phải bị phủ nhận và hóa giải.

Otherwise hatred can even interfere with the justice to be meted out.

Nếu không, lòng thù hận thậm chí có thể cản trở việc thực thi công lý.

Hatred is the fifth head of the Hydra. I remember the Dalai Lama examining himself about certain character foibles. He came to hate and said, 'Hate? No, not much, no.' It is the picture of a man with a real sense of proportion.

Thù hận là cái đầu thứ năm của quái vật Hydra. Tôi nhớ Đức Đạt Lai Lạt Ma tự xét mình về một số nhược điểm trong tính cách. Khi xét đến lòng thù hận, Ngài nói: 'Thù hận ư? Không, không nhiều, không.' Đó là hình ảnh một người có ý thức thực sự về tỉ lệ.

[55] The problem with which the Christ is faced is wellnigh—from the human angle

[55] Vấn đề mà Đức Christ đang đối diện gần như—từ góc nhìn con người—không

—insoluble. He will require the united effort of all men of goodwill to stem the rising tide of hate—the floodgates of which were opened by Germany when she began her attacks upon the [Page 437] Jews; she is now in danger of drowning in the waters which she has set loose. There is also a rising tendency to separation among certain of the Allied Nations, with which the Christ must deal. Several of them are as houses divided against themselves. Such are Poland, France, Yugoslavia and Greece. How can their differences be reconciled?

thể giải quyết. Ngài sẽ cần nỗ lực hợp nhất của tất cả những người có thiện chí để ngăn chặn làn sóng thù hận đang dâng lên—làn sóng mà Đức đã mở cửa đập cho tràn ra khi bắt đầu những cuộc tấn công nhằm vào người [Page 437] Do Thái; giờ đây, nước Đức đang có nguy cơ chìm đắm trong dòng nước mà chính mình đã tháo cho tuôn trào. Trong một số nước Đồng Minh cũng đang có xu hướng chia rẽ ngày càng tăng mà Đức Christ phải xử lý. Một số nước trong đó giống như những ngôi nhà tự chia rẽ, chống lại chính mình. Ba Lan, Pháp, Nam Tư và Hy Lạp là những nước như vậy. Làm thế nào để dung hòa những khác biệt của họ?

That is very practical work which humanity then, or even now, could not solve with its knowledge and abilities. We do not know how the Christ does it.

Đó là công việc rất thực tế mà nhân loại khi ấy, hay ngay cả hiện nay, cũng không thể giải quyết bằng tri thức và khả năng của mình. Chúng ta không biết Đức Christ thực hiện công việc ấy như thế nào.

The requirement is that men and women of goodwill and the New Group of World Servers help Him. It applies even today, when there are groups that wish to foment hate between races and cultures, to foment separation, racial and cultural war and a clash of civilizations. The good and the bad within every civilization, culture and race must be seen with understanding and objectivity. Then the evil must be eliminated, if it can be seen and understood. We can perhaps do a little more before we close.

Yêu cầu đặt ra là những người nam và nữ có thiện chí cùng Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian phải trợ giúp Ngài. Điều ấy vẫn áp dụng ngay cả hôm nay, khi có những nhóm muốn kích động thù hận giữa các chủng tộc và nền văn hóa, kích động chia rẽ, chiến tranh chủng tộc và văn hóa cùng sự xung đột giữa các nền văn minh. Cần nhìn nhận điều tốt và điều xấu trong mỗi nền văn minh, nền văn hóa và chủng tộc với sự thấu hiểu và khách quan. Sau đó, cái ác phải được loại bỏ, nếu có thể nhận thấy và thấu hiểu nó. Có lẽ chúng ta có thể đi thêm một chút trước khi kết thúc.

[56] The hate of those who have suffered at the hands of the Axis Powers, or as a result of war conditions, must be offset.

[56] Cần hóa giải lòng thù hận của những người đã chịu đau khổ dưới tay các cường quốc phe Trục, hoặc do những hoàn cảnh chiến tranh.

It is understandable that hate arises in those who have suffered. I lived through a lot of that myself with my relatives whose families were destroyed in the war. I saw that it took a long time to die down. There was long-lasting, virulent hatred against Germany, more than against Japan in our case because we were Jewish. But in time it died down.

Việc lòng thù hận nảy sinh ở những người đã chịu đau khổ là điều có thể thấu hiểu. Bản thân tôi đã trải qua rất nhiều điều ấy cùng những người họ hàng có gia đình bị hủy hoại trong chiến tranh. Tôi thấy phải mất một thời gian dài nó mới lắng xuống. Có một lòng căm thù dai dẳng, mãnh liệt đối với Đức, nhiều hơn đối với Nhật trong trường hợp của chúng tôi vì chúng tôi là người Do Thái. Nhưng theo thời gian, nó đã lắng xuống.

When I went to Germany in 1963, I carried many of those old attitudes even though the war had been over for eighteen years. I was still looking for those attitudes among the German people. All of that subsided. Friendship naturally develops among souls, and I have worked very closely with German people. But the Christ had His hands full. How could such virulent hatred be offset?

Khi đến Đức năm 1963, tôi vẫn mang nhiều thái độ cũ ấy, dù chiến tranh đã kết thúc được mười tám năm. Tôi vẫn dò tìm những thái độ ấy trong người dân Đức. Tất cả những điều đó rồi cũng lắng xuống. Tình bạn phát triển một cách tự nhiên giữa các linh hồn, và tôi đã làm việc rất gắn bó với người Đức. Nhưng Đức Christ đã phải dốc toàn lực. Làm sao có thể hóa giải lòng thù hận mãnh liệt đến thế?

[57] How can this be done?

[57] Làm thế nào để thực hiện điều này?

Again the power of the Christ is involved.

Một lần nữa, quyền năng của Đức Christ có vai trò trong việc ấy.

[58] Such are some of the problems with which the Christ is wrestling.

[58] Đó là một số vấn đề mà Đức Christ đang vật lộn để giải quyết.

We sometimes think of Him as the all-powerful conqueror of every condition that besets a human being, but that is against the law. The Sirian law of freedom demands that everyone have free will and work out his or her own salvation, with help from their superiors, of course.

Đôi khi chúng ta nghĩ về Ngài như Đấng chinh phục toàn năng, có thể vượt qua mọi hoàn cảnh vây hãm con người, nhưng điều đó trái với định luật. Định luật tự do của Sirius đòi hỏi mỗi người đều có ý chí tự do và tự thực hiện sự cứu rỗi của mình, tất nhiên là với sự trợ giúp của các bậc cao hơn.

[59] He must work through His disciples, and They must be trained.

[59] Ngài phải hoạt động thông qua các đệ tử của mình, và Các Ngài phải được huấn luyện.

Those are Masters we are talking about. It involves the training of the Masters.

Những vị chúng ta đang nói đến là các Chân sư. Điều này liên quan đến việc huấn luyện các Chân sư.

[60] He must work through the stimulation of the hearts of the intelligent people and of the humanitarians everywhere. He must pour out the life-giving energy of the Christ-life on a wide scale throughout the entire world,

[60] Ngài phải hoạt động thông qua việc khơi dậy trái tim của những người có trí tuệ và những người theo chủ nghĩa nhân đạo ở khắp nơi. Ngài phải tuôn đổ trên quy mô rộng khắp toàn thế giới năng lượng ban sự sống của sự sống Đức Christ,

In a way it is a tremendous second-ray activity.

Theo một nghĩa nào đó, đây là một hoạt động cung hai vô cùng lớn lao.

[61] and do so in the midst of those conditions wherein human receptivity and sensitivity are at their lowest point,

[61] và làm điều ấy giữa những hoàn cảnh mà khả năng tiếp nhận và sự nhạy cảm của con người đang ở mức thấp nhất,

People had been dulled by the war. Violence can prevent you taking anything more in.

Chiến tranh đã khiến con người trở nên chai lì. Bạo lực có thể khiến con người không còn tiếp nhận thêm được điều gì.

and do so in the midst of those conditions wherein human receptivity and sensitivity are at their lowest point,

và làm như vậy giữa những hoàn cảnh mà khả năng tiếp nhận và sự nhạy cảm của con người đang ở mức thấp nhất,

[62] owing to the numbness which comes through intense suffering.

[62] do sự tê liệt cảm xúc phát sinh từ đau khổ cùng cực.

I did not read ahead, but that is exactly it.

Tôi chưa đọc trước, nhưng đúng là như vậy.

[63] He stands in His place unmoved and unafraid, with clear perception of the truth and spiritual insight into the true situation. In collaboration with His great Brother, the Buddha, He is preparing for the next step.

[63] Ngài đứng vững ở cương vị của mình, không lay chuyển và không sợ hãi, với nhận thức sáng rõ về chân lý và sự thấu suốt tinh thần về tình hình thực sự. Cộng tác với vị Huynh Đệ cao cả của Ngài, Đức Phật, Ngài đang chuẩn bị cho bước tiếp theo.

We see what the Christ did. Every once in a while I stand amazed at the particular steps

Chúng ta thấy những gì Đức Christ đã làm. Thỉnh thoảng, tôi lại kinh ngạc trước những

He took, which were of such fundamental importance.

bước đi cụ thể mà Ngài đã thực hiện, những bước đi có tầm quan trọng nền tảng đến thế.

We see something of how, as commander of the Forces of Light, He guided the United Nations, the Allied Powers, to victory, guided humanity through the dangerous conditions let loose upon it and preserved its future so that it would not descend into revenge. Consider how the United States treated Germany and Japan. There were selfish motives too, but the treatment was anything but hatred. The United States helped those nations rebuild economically.

Chúng ta phần nào thấy được cách Ngài, với tư cách là vị chỉ huy các Mãnh Lực Ánh Sáng, đã dẫn dắt các quốc gia Đồng Minh, các cường quốc Đồng Minh, đến chiến thắng, hướng dẫn nhân loại vượt qua những hoàn cảnh nguy hiểm ập xuống và bảo toàn tương lai của nhân loại để nhân loại không sa vào sự trả thù. Hãy xét cách Hoa Kỳ đối xử với Đức và Nhật Bản. Cũng có những động cơ ích kỷ, nhưng cách đối xử ấy hoàn toàn không mang lòng thù hận. Hoa Kỳ đã giúp những quốc gia ấy tái thiết kinh tế.

They have done so, and have contributed considerably to the world economy and to world cultures generally. Seventy-five years ago it might not have seemed possible, but under the Christ's guidance it was possible. We are coming to a new section on page 437 and have been here almost two hours.

Các quốc gia ấy đã tái thiết thành công và đóng góp đáng kể cho nền kinh tế thế giới cũng như các nền văn hóa thế giới nói chung. Bảy mươi lăm năm trước, điều đó có lẽ tưởng chừng không thể xảy ra, nhưng dưới sự hướng dẫn của Đức Christ, điều đó đã trở thành khả thi. Chúng ta sắp đến một phần mới ở trang 437 và đã dành gần hai giờ cho buổi này.

Today is March 19, very close to the equinox. We have spent something like an hour and fifty-five minutes so far, perhaps two hours.

Hôm nay là ngày 19 tháng 3, rất gần điểm phân. Đến lúc này, chúng ta đã dành khoảng một giờ năm mươi lăm phút, có lẽ là hai giờ.

The pages covered were 431 to 437. We will begin Program 44 on page 437, on a date we do not yet know.

Chúng ta đã bàn từ trang 431 đến trang 437. Chúng ta sẽ bắt đầu Chương trình 44 ở trang 437, vào một ngày chưa xác định.

It is a different book from the more academically written treatises. I am considering commentaries on *Letters on Occult Meditation* and perhaps *Telepathy and the Etheric Vehicle*. I have done some work here and there, a great deal on *Esoteric Psychology*, Volumes I and II, a complete commentary on the astrology book and an almost complete written commentary on *The Rays and the Initiations*, with a little

Cuốn sách này khác với những bộ luận mang lối viết học thuật hơn. Tôi đang cân nhắc thực hiện các bài bình giảng về *Thư Về Tham thiền Huyền môn* và có lẽ cả *Viễn Cảm và Hiện Thể Dĩ Thái*. Tôi đã thực hiện một số phần rải rác, làm rất nhiều về *Tâm Lý Học Nội Môn*, Tập I và II, hoàn tất một bộ bình giảng về cuốn sách chiêm tinh và gần hoàn tất một bộ bình giảng bằng văn bản về *Các Cung và Các Cuộc Điểm Đạo*, với một ít bình giảng bằng

video commentary at the end. There is a great deal to study. What is the use? We are given The Tibetan's advanced writing.

video ở phần cuối. Có rất nhiều điều để nghiên cứu. Ích lợi là gì? Chúng ta được trao những tác phẩm ở trình độ cao của Chân sư Tây Tạng.

It is difficult to interpret and everyone must find their own way to interpret it. Some of us have held classes in which we discuss these things. We take The Tibetan's words and offer our lesser interpretation, but we have to learn to think for ourselves. I am a student of these things. I offer my interpretations, my connections and what I see as relevant, missing many things and perhaps sometimes missing The Tibetan's point altogether.

Những tác phẩm ấy khó diễn giải và mỗi người phải tìm ra cách diễn giải của riêng mình. Một số người trong chúng ta đã tổ chức những lớp học để thảo luận về các vấn đề này. Chúng ta lấy lời của Chân sư Tây Tạng và đưa ra cách diễn giải còn hạn chế của mình, nhưng chúng ta phải học cách tự suy nghĩ. Tôi là một đạo sinh nghiên cứu những điều này. Tôi đưa ra các cách diễn giải của mình, những mối liên hệ tôi nhận thấy và những gì tôi cho là có liên quan, trong khi bỏ sót nhiều điều và có lẽ đôi khi còn hoàn toàn không nắm được ý của Chân sư Tây Tạng.

I offer thoughts that may help students digest the material in a class-like situation. I do not expect all my words to be played in class. The teacher might select a point, note the time and go there so that my explanation can be seen and heard. I would hope that before, during or between classes, individual students take time to listen to some of this material and see whether it stimulates thoughts in them.

Tôi đưa ra những suy nghĩ có thể giúp các đạo sinh thấu hiểu tài liệu trong một môi trường giống như lớp học. Tôi không mong đợi mọi lời của mình đều được phát trong lớp. Người dạy có thể chọn một điểm, ghi lại mốc thời gian và mở đến đó để mọi người có thể xem và nghe lời giải thích của tôi. Tôi hy vọng rằng trước, trong hoặc giữa các buổi học, mỗi đạo sinh dành thời gian nghe một phần tài liệu này và xem liệu nó có khơi dậy những suy nghĩ trong mình hay không.

We do not know where that stimulation will come from. Any word, phrase, sentence or paragraph can trigger connections between different thoughts, and then light breaks through. It will differ for each of us, as it does when we read The Tibetan directly. Different thoughts will be stimulated and different arcs of light will appear. Students may need additional explanation. I found explanations useful from many people who read The Tibetan and offered them, and that is what I am trying to do.

Chúng ta không biết sự khơi dậy ấy sẽ đến từ đâu. Bất kỳ từ, cụm từ, câu hay đoạn văn nào cũng có thể khơi lên những mối liên hệ giữa các tư tưởng khác nhau, và rồi ánh sáng bừng chiếu. Điều này sẽ khác nhau với mỗi người chúng ta, cũng như khi chúng ta trực tiếp đọc các tác phẩm của Chân sư Tây Tạng. Những tư tưởng khác nhau sẽ được khơi dậy và những cung ánh sáng khác nhau sẽ xuất hiện. Các đạo sinh có thể cần được giải thích thêm. Tôi thấy những lời giải thích của nhiều người từng đọc các tác phẩm của Chân

sư Tây Tạng và đưa ra lời giải thích đều hữu ích, và đó là điều tôi đang cố gắng làm.

This book is unusual. It is a collection of articles and pamphlets covering a period in which humanity was engaged in a great war. I see that I started my commentary on *The Externalisation of the Hierarchy* at page 61. Let us look at the beginning.

Cuốn sách này khác thường. Đây là một tuyển tập các bài viết và tập sách nhỏ trải suốt một giai đoạn nhân loại đang tham gia một cuộc chiến tranh lớn. Tôi thấy mình đã bắt đầu phần bình giảng về *Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn* ở trang 61. Chúng ta hãy xem phần đầu.

The Great Invocations are presented, and the book starts in 1934, five years before I began my analysis. I will go back to cover it. I entered more or less at the beginning of the war, when Poland was being invaded. Before that there was considerable emphasis on other things. In 'The General World Picture,' He gets quite quickly from 1934 to the prewar period around 1938.

Các bản Đại Khấn Nguyện được trình bày, và cuốn sách bắt đầu từ năm 1934, sớm hơn năm năm so với thời điểm tôi bắt đầu phân tích. Tôi sẽ quay lại để bàn đến phần đó. Tôi đã bắt đầu ít nhiều vào lúc chiến tranh khởi phát, khi Ba Lan đang bị xâm lược. Trước đó, nhiều vấn đề khác được nhấn mạnh đáng kể. Trong phần 'Bức Tranh Chung về Thế Giới', Ngài chuyển khá nhanh từ năm 1934 đến thời kỳ trước chiến tranh, khoảng năm 1938.

That is quite a jump. Around 1938 is where I began, at 'The Immediate Task.' Essentially I will be handling the 1934 article, essay or whatever we call it. It treats many important things that are not directly affected by the gathering war clouds.

Đó là một bước nhảy khá xa. Khoảng năm 1938 là nơi tôi bắt đầu, ở phần 'Nhiệm Vụ Trước Mắt'. Về cơ bản, tôi sẽ bàn đến bài viết, tiểu luận năm 1934, hay bất kỳ tên gọi nào chúng ta dùng cho nó. Bài ấy đề cập đến nhiều điều quan trọng không chịu ảnh hưởng trực tiếp của những đám mây chiến tranh đang tụ lại.

I will do that after I finish the book. The work of the seed groups will be important from pages 47 to 61. Everything The Tibetan says is of value. He expands on that work from page 26 to about 61 or 62. There is a 1938 essay, a 1937 essay and a short 1935 essay.

Tôi sẽ làm điều đó sau khi hoàn tất cuốn sách. Công việc của các nhóm hạt giống từ trang 47 đến trang 61 sẽ là phần quan trọng. Mọi điều Chân sư Tây Tạng nói đều có giá trị. Ngài trình bày sâu hơn về công việc ấy từ trang 26 đến khoảng trang 61 hoặc 62. Có một tiểu luận năm 1938, một tiểu luận năm 1937 và một tiểu luận ngắn năm 1935.

'Please give us your aid.' The new Great Invocation was coming out. Here is the 1934 essay, close to the very first of these essays,

'Xin hãy trợ giúp chúng tôi.' Bản Đại Khấn Nguyện mới khi ấy sắp được công bố. Đây là tiểu luận năm 1934, gần như thuộc những

articles or pamphlets, however they appeared. It looks as if four pamphlets precede the point where I came in on page 61.

bài đầu tiên trong số các tiểu luận, bài viết hay tập sách nhỏ này, bất kể chúng đã xuất hiện dưới hình thức nào. Có vẻ như bốn tập sách nhỏ nằm trước chỗ tôi bắt đầu ở trang 61.

We will take care of those four in due course. I never know how long it will take. There are quite a few pages left, and the conference is coming up. In this expanded worksheet we are somewhere around page 588 of more than 860, with about three hundred pages remaining. The changes in size make it hard to tell exactly, but we are over halfway through.

Đến lúc thích hợp, chúng ta sẽ bàn đến bốn tập ấy. Tôi không bao giờ biết việc đó sẽ mất bao lâu. Vẫn còn khá nhiều trang, và hội nghị đang đến gần. Trong bản tài liệu làm việc đã mở rộng này, chúng ta đang ở khoảng trang 588 trên tổng số hơn 860 trang, còn lại khoảng ba trăm trang. Những thay đổi về dung lượng khiến khó xác định chính xác, nhưng chúng ta đã đi được hơn nửa.

Next is Program 44, whenever I can take it up. It could be months from now. We will try to make our way through because it presents such a wonderful vision of what is possible in the New Age. We are on the threshold of a new presentation. This program has been about two hours and five or six minutes. Thank you for taking part in this journey through Armageddon and trying to see how the outer events and inner causes correlate.

Tiếp theo là Chương trình 44, khi nào tôi có thể tiếp tục. Có thể phải vài tháng nữa. Chúng ta sẽ cố gắng đi hết cuốn sách vì nó trình bày một tầm nhìn tuyệt vời đến thế về những gì có thể thành hiện thực trong Kỷ Nguyên Mới. Chúng ta đang ở ngưỡng cửa của một phần trình bày mới. Chương trình này đã kéo dài khoảng hai giờ năm hoặc sáu phút. Cảm ơn các bạn đã tham gia hành trình đi qua Armageddon này và cố gắng thấy được mối tương quan giữa các biến cố bên ngoài với những nguyên nhân bên trong.

Many blessings, lots of love, and see you soon. Let us keep on keeping on. Bye-bye.

Chúc các bạn nhận được nhiều phúc lành, gửi đến các bạn thật nhiều tình thương, và hẹn sớm gặp lại. Chúng ta hãy cứ tiếp tục bền bỉ tiến bước. Tạm biệt.

Commentary on Externalisation of the Hierarchy 044

Tóm Tắt

Bối cảnh bước ngoặt của chiến tranh

Trận Kursk diễn ra năm 1943, không phải 1944, và cùng thất bại của Đức tại Stalingrad đã đánh dấu bước ngoặt lớn trên mặt trận phía đông. Ưu thế số lượng vũ khí của Liên Xô, sức kháng cự mạnh mẽ và mùa đông Nga khiến Đức không thể thắng cuộc chiến tiêu hao trên hai mặt trận, đặc biệt sau cuộc đổ bộ ngày 6 tháng 6 năm 1944. Bối cảnh này gắn với nỗ lực tối đa của Thánh đoàn từ trăng tròn tháng 5 năm 1944 đến trăng tròn tháng 5 năm 1945 nhằm chấm dứt chiến tranh và chuẩn bị tái thiết.

Thu hồi năng lượng bị sử dụng cho chia rẽ

Theo Chân sư DK, nhiệm vụ trọng tâm của Thánh đoàn là rút năng lượng ý chí chia rẽ và xâm lược, vốn là sự xuyên tạc năng lượng cung một, khỏi các Mãnh Lực Ác và dẫn truyền lại qua Thánh đoàn thành Ý Chí-hướng Thiện. Dưới sự hướng dẫn của Đức Phật và Đức Christ, công việc này đòi hỏi một hành động hấp thu lớn lao, kết hợp tư tưởng hợp nhất với quyền năng ý chí được soi sáng. Cách diễn giải được đưa ra là các tác nhân tà ác đã tiếp cận năng lượng Shamballa mà thiếu tình thương và phẩm tính linh hồn, rồi sử dụng nó để củng cố quyền lực và sức kháng cự của phe Trục.

Nguy cơ nhân loại kiệt quệ

Chân sư DK cảnh báo rằng chiến tranh kéo dài quá mức có thể làm nhân loại hoàn toàn kiệt quệ, vì vậy chiến thắng cần đến một nỗ lực toàn diện của Thánh đoàn. Theo suy luận riêng của Thầy MDR, sự suy kiệt sau Chiến tranh thế giới thứ nhất có thể đã góp phần dẫn tới đại dịch cúm Tây Ban Nha, được nêu là khiến khoảng 50–100 triệu người thiệt mạng. Mối liên hệ này là bình luận cá nhân, không phải lời xác định của Chân sư DK trong đoạn trích.

Đức Phật hấp thu và Đức Christ tiếp nhận

Vào trăng tròn tháng 5 năm 1944, Đức Phật sẽ sử dụng một mantram cung một chỉ phù hợp với cấp độ điểm đạo của Ngài và phải thực hiện trong sự cộng tác với Đức Chúa Tể Thế Giới. Nhờ quyền năng từ tính của cung hai, Ngài thu hút, giữ ổn định và chuyển hướng mãnh lực Shamballa mà các Bậc Thầy của Hắc đoàn đã phóng vào những quốc gia đáp ứng với ý chí quyền lực. Đức Christ, Đấng gìn giữ năng lượng cung hai Bác Ái – Minh Triết, tiếp nhận mãnh lực ấy thay mặt Thánh đoàn; bảy nhóm Chân sư hoạt động với giới nhân loại và các giới dưới nhân loại trở thành những tác nhân định hướng sự biểu hiện thất phân của nó.

Cấp độ nỗ lực và phẩm tính của Đức Phật

Việc tiếp nhận năng lượng cung một đòi hỏi Đức Christ vận dụng một nỗ lực phi thường, cho thấy mỗi cấp độ tiến hóa đều có những giới hạn cần vượt qua tương ứng với năng lực của mình. Công việc tham thiền trăng tròn của đệ tử cũng rèn luyện khả năng hấp thu, giữ lại và phóng thích năng lượng, nhưng ở quy mô thấp hơn rất nhiều. Một cách lý giải riêng về sự thích hợp của Đức Phật với nhiệm vụ này là Ngài kết hợp Chân Thần cung ba, linh hồn cung hai và cung phụ một của cung linh hồn, đồng thời tập trung tại Shamballa; mối liên hệ với ashram cung phụ một trên cung hai chỉ được nêu như một khả năng.

Ba lần tác động trực tiếp của Shamballa

Chân sư DK xác định ba lần năng lượng Shamballa tác động trực tiếp lên nhân loại mà không qua sự chuyển hóa hay giảm cường độ của Thánh đoàn: thời biệt ngã hóa người thú, cuộc khủng hoảng Atlantis và cuộc khủng hoảng chiến tranh hiện đại. Lần thứ nhất đưa nguyên khí trí tuệ vào hoạt động và đánh dấu sự ra đời của linh hồn nhân loại; phần bình giảng diễn đạt thêm đây là tâm thức Chân Thần được bao bọc trong chất liệu cõi thượng trí. Trong thời Atlantis, quyền lực của Hắc đoàn từng đe dọa đánh bại Thánh đoàn và hủy diệt linh hồn nhân loại. Khả năng điều này hàm ý sự thoái hóa về trạng thái động vật được đặt ra như một câu hỏi, không phải kết luận chắc chắn.

Hủy diệt linh hồn và sự thoái hóa

Cụm "hủy diệt linh hồn" được diễn giải là giam hãm tâm thức đến mức ngăn nó tiếp xúc với những trung tâm mãnh lực cao hơn. Những truyện về người sói và ma cà rồng được liên hệ, theo hướng suy đoán, với sự tái xuất hiện méo mó của trạng thái động vật trong con người. Hình ảnh "quái vật ích kỷ" của kiểu Hổ Cáp chưa phát triển trong Chiêm Tinh Học Nội Môn, trang 333, minh họa chiều hướng này; ở một người phát triển nhưng dồn mọi quyền năng vào mục đích ích kỷ, mức độ lệch lạc có thể còn lớn hơn.

Hai chiều hướng của sự phá hủy

Sự phá hủy ban đầu do đệ tử, người chí nguyện và những người suy nghĩ sáng suốt thúc đẩy nhằm tháo bỏ các hình thức chính trị, xã hội và tôn giáo đang kìm hãm linh hồn nhân loại. Sự phá hủy tiếp theo do các mãnh lực tà ác chi phối, thông qua những quốc gia mắc ảo cảm ưu việt, tham vọng xâm lược vật chất và lòng thù ghét chủng tộc. Điểm đáng chú ý trong cách đọc này là xung lực đầu tiên xuất phát từ các quyền năng thiện, còn tà ác phản ứng nhằm ngăn bước tiến của nhân loại. Hiệp ước Roerich về bảo vệ di sản văn hóa được nhắc đến như một nỗ lực chống lại việc phá hủy những thành tựu văn minh trong chiến tranh.

Cung một, cung bốn và con đường chiến binh

Đức và Nhật được liên hệ với cung linh hồn bốn cùng ảnh hưởng mạnh của cung một; Đức có cung phàm ngã một, còn dấu hiệu linh hồn Hổ Cáp của Nhật gợi liên hệ với Hercules và năng lượng cung một. Sự phối hợp cung một và cung bốn thường gắn với chiến tranh, cũng được dùng để nhận xét về Napoleon và Alexander. Tuy nhiên, con đường chiến binh có thể là một bổn phận chính đáng hay sự xuyên tạc, tùy động cơ sử dụng quyền năng.

Dòng năng lượng từ năm 1825

Các trích dẫn bổ sung nói đến dòng năng lượng ý chí từ Shamballa bắt đầu năm 1825, nhưng chưa làm rõ hoàn toàn sự khác biệt giữa một dòng tuôn vào dần dần và một tác động trực tiếp. Giả thuyết được đề xuất là dòng năng lượng này tăng cường qua thời gian và có thể đạt cao trào trong cuộc Đại Chiến 1914–1945, đồng thời chịu ảnh hưởng điều hòa của cung hai. Những kỳ mật nghị năm 1725, 1825 và 1925 cung cấp thêm bối cảnh chu kỳ, nhưng việc xếp năm 1825 vào lần tác động lớn thứ ba vẫn để ngỏ. Sự hủy diệt Lemuria bằng núi lửa được nhận xét là có lẽ không thuộc loại tác động trực tiếp này.

Các chu kỳ cung và những mốc Shamballa

Chu kỳ cung hai kéo dài 500 năm được tính từ 1575 đến 2075, với năm 1825 ở điểm giữa; sau đó cung bảy sẽ phối hợp với ảnh hưởng cung hai suy giảm theo chu kỳ. Tuy nhiên, sự chuẩn bị hiển lộ của Đức Christ và Thánh đoàn vẫn có thể mang đến rung động cung hai mạnh mẽ, phù hợp với cung linh hồn hai của hành tinh và sự tiến gần lần điểm đạo thứ nhất của nhân loại. Các tác động năm 1975 và 2000 được nêu là những tác động trực tiếp, còn một dòng tuôn vào lớn tại kỳ tập hợp

năm 2025 là suy luận dựa trên tính chất của cuộc hội họp. Chu kỳ các Quyết Định Lớn cách nhau 49 năm, với các mốc 1903, 1952 và 2001, dẫn đến nhận định rằng năm 2050 cũng sẽ quan trọng.

Ý Chí-hướng Thiện và giới hạn của quyền lực

Chân sư DK khẳng định nhân loại chưa sẵn sàng nắm quyền lực vì Ý Chí-hướng Thiện chưa đủ mạnh để cân bằng ý chí quyền lực. Bộ phim tuyên truyền Đức Quốc xã Chiến thắng của Ý chí của Leni Riefenstahl được dùng để minh họa một biểu hiện ý chí thiếu phương diện bác ái. Hitler và bảy người tà ác được diễn giải là đã tiếp xúc mãnh lực Shamballa bằng phàm ngã, bỏ qua hoàn toàn phẩm tính linh hồn, với cung một và cung ba nhưng thiếu cung hai. Điều này khác với việc xây dựng antahkarana: sự vượt qua trung gian linh hồn chỉ diễn ra đúng đắn sau khi phẩm tính Hoa Sen Chân Ngã đã được hấp thu.

Những phương diện của ý chí

Ý chí quyền lực và ý chí khởi xướng được liên hệ với cung một, còn Ý Chí-hướng Thiện, ý chí hoàn thành và ý chí cố kết được liên hệ với cung hai; ý chí biểu hiện có thể thuộc phương diện thứ ba. Theo nhận định riêng của Thầy MDR, ý chí hiện tồn có thể bao trùm các phương diện ấy, tương tự điểm ở giữa tam giác, vì sự hiện tồn là điều kiện nền tảng của mọi quan hệ và phẩm tính. Những nhóm thuật ngữ khác nhau của Chân sư DK chưa được xem là một hệ phân loại hoàn toàn sáng tỏ, nên các liên hệ này cần tiếp tục nghiên cứu và tham thiền.

Khoa học và trách nhiệm sử dụng năng lượng

Sự tạm lắng của ashram cung năm trong khoảng 1950–2000 được nhìn nhận là có thể hữu ích khi nhân loại chưa đủ trưởng thành về đạo đức để sử dụng mọi khám phá khoa học. Trong thời kỳ ấy, hoạt động cung năm được đặt dưới ảnh hưởng tổng quát của cung ba và phương diện Brahma; việc tình trạng này có còn tiếp tục hay không chưa được xác nhận. Tàu ngầm hạt nhân và tên lửa làm thời gian dẫn tới hủy diệt toàn diện ngắn hơn rất nhiều so với chiến tranh trước đây. Vì vậy, công việc của Thánh đoàn bao gồm giữ cân bằng giữa sự khai mở quyền năng và khả năng sử dụng đúng đắn của nhân loại, còn đệ tử phải học dẫn truyền ý chí qua tình thương.

Trăng tròn tháng 6 và cuộc đổ bộ Normandy

Việc khảo sát lá số ngày 6 tháng 6 năm 1944 dẫn đến nhận định rằng cuộc đổ bộ Normandy diễn ra khi Mặt Trăng đang tiến tới trăng tròn, với thời điểm trăng tròn có lẽ vào tối cùng ngày. Sự trùng hợp với Lễ hội Đức Christ được xem là có ý nghĩa đối với việc mở mặt trận phía tây và buộc Đức chịu sức ép tiêu hao trên hai mặt trận. Trong trình tự Chân sư DK mô tả, trăng tròn tháng 5 dành cho hấp thu và chuyển hướng năng lượng, còn trăng tròn tháng 6 dành cho việc Thánh đoàn phóng thích Ý Chí-hướng Thiện vào nhân loại. Song Tử cũng được liên hệ với các Mãnh Lực Tái Thiết.

Bảy biểu hiện của năng lượng ý chí

Bảy kết quả tương ứng với bảy cung phụ của cung một gồm quyền năng, ý chí yêu thương, ý chí hành động, ý chí hợp tác, ý chí hiểu biết, ý chí kiên trì và ý chí tổ chức. Quyền năng giúp đệ tử và điểm đạo đồ hướng dẫn tái thiết một cách minh triết; ý chí yêu thương kích thích người thiện chí vượt qua hận thù, còn ý chí hành động thúc đẩy người thông minh xây dựng nền tảng cho một thế giới tốt đẹp hơn. Ý chí hợp tác phát triển các quan hệ nhân loại đúng đắn, trong khi ý chí hiểu biết khuyến khích quần chúng suy nghĩ chính xác và sáng tạo, lấy tri thức làm bước đầu hướng tới minh triết. Ý chí kiên trì chuyển hóa bản năng tự bảo tồn thành lòng trung thành bền vững với các

lý tưởng của Thánh đoàn và sự biểu hiện tính bất tử; ý chí tổ chức thúc đẩy kiến tạo dưới cảm hứng của Thánh đoàn, qua Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian và thiện chí của nhân loại.

Phân biệt các hệ tương ứng của ý chí

Ý Chí-hướng Thiện và ý chí hiện tồn không xuất hiện trong danh sách bảy cung phụ vừa nêu, gợi khả năng chúng thuộc một cấp phân loại bao quát hơn. Ý chí hiểu biết của cung năm cần phân biệt với hoạt động thông minh và sự thấu hiểu của cung ba; ý chí kiên trì thuộc cung sáu nhưng cũng có sự gần gũi với cung một. Các liên hệ giữa Định luật Bác ái, ý chí yêu thương, sự cố kết và cung sáu cho thấy không thể đồng nhất máy móc những hệ tương ứng khác nhau. Từng nhóm khái niệm cần được khảo sát riêng trước khi tìm cấu trúc chung.

Kết quả lâu dài trong tâm thức nhân loại

Theo Chân sư DK, kết quả của nỗ lực tại hai kỳ trăng tròn có thể cần nhiều năm mới biểu hiện, nhưng đích đến trở nên tất yếu một khi Ý Chí-hướng Thiện đã được định hướng đúng. Một giả thuyết riêng liên hệ cuộc cách mạng tâm thức từ cuối thập niên 1960 với việc Đức Christ tiếp nhận các hiện thể thuộc Tam Nguyên Tinh Thần của Đức Phật vào khoảng năm 1966. Theo cách nhìn này, sự kiện ấy tăng tốc một tiến trình đã bắt đầu, và đợt giáo huấn tiếp theo của Chân sư DK có thể cung cấp thêm xung lực. Mối liên hệ cụ thể giữa các sự kiện này vẫn mang tính diễn giải.

Hai điều kiện để tái thiết thành công

Sự biểu hiện của Ý Chí-hướng Thiện phụ thuộc vào công việc tập trung của Đức Christ và Thánh đoàn đến tháng 5 năm 1945, đồng thời vào suy tư phản tỉnh và kế hoạch thận trọng của Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian trong cùng thời kỳ. Đức ký đầu hàng vô điều kiện tại Reims ngày 7 tháng 5 năm 1945, có hiệu lực ngày 8 tháng 5; Nhật ký văn kiện đầu hàng trên USS Missouri ngày 2 tháng 9 năm 1945. Chỉ một năm chuẩn bị cho nền văn minh hậu chiến là rất ngắn so với nhiệm vụ đặt ra. Sự chậm trễ thường nằm ở các đệ tử làm trung gian, và nhiều chỉ dẫn tái thiết vẫn chưa được thực hiện đầy đủ.

Tam giác quyền năng, minh triết và tình thương

Đức Christ nhập thất một tháng và các Chân sư không thể tiếp cận Ngài trước ngày 5 tháng 5 năm 1944; trăng tròn tháng 5 được xác định vào ngày 8 tháng 5. Trong thời gian ấy, Ngài tham vấn mật thiết với Đức Phật và Đức Chúa Tể Thế Giới, tạo thành tam giác gồm Chúa Tể Ý Chí hay Quyền Năng, Chúa Tể Minh Triết và Chúa Tể Tình Thương. Tam giác này tập trung chấm dứt chiến tranh bằng cách trung hòa phương diện hủy diệt của cung một và thực thi Ý Chí-hướng Thiện. Minh triết của Đức Phật cùng sự thấu hiểu đầy tình thương do Đức Christ truyền qua Thánh đoàn và Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian là hai yếu tố chủ chốt của tiến trình.

Sự chuẩn bị của các ashram và cuộc đấu tranh tiếp diễn

Các Chân sư và ashram chuẩn bị thực hiện Thiên Cơ, đồng thời truyền cảm hứng cho đệ tử bằng cùng tầm nhìn và mục tiêu, kể cả những người ở vùng ngoại vi ashram. Từ thời điểm bình giảng năm 2019, nhận định được đưa ra là các Mãnh Lực Ánh sáng và những người đáp ứng Ý Chí-hướng Thiện đang mạnh lên, nhưng nhân loại chưa hoàn toàn thoát khỏi nguy cơ. Cuộc đấu tranh với các mãnh lực duy vật vẫn tiếp tục dù chưa biểu hiện thành chiến tranh thế giới trên cõi hồng trần đậm đặc. Trận chiến giữa Thiên Thần của Hiện Diện và Kẻ Chận Ngõ vì vậy vẫn diễn ra trong nhân loại cũng như trong mỗi cá nhân.

Trách nhiệm thực hành của đệ tử

Các chỉ dẫn từ khoảng năm 1934 thuộc chương trình chung của Thánh đoàn: thúc đẩy hợp nhất quốc gia và thế giới, hàn gắn chia rẽ, đối trị hận thù bằng công lý, thấu hiểu và lòng khoan dung. Ba cường quốc được nhắc đến trong đoạn trích có thể là Hoa Kỳ, Anh và Liên Xô, nhưng cách xác định này vẫn được để dưới dạng câu hỏi. Chiến thắng của các Mãnh Lực Ánh sáng cần khởi đầu trên các cấp độ tinh thần, đi qua cõi trí rồi thể hiện trong đời sống hồng trần bằng lẽ thường và sự kiên trì. Kiểm soát cảm xúc vì lợi ích chung, thánh hiến thời gian, năng lượng và tiền bạc, nuôi dưỡng thiện chí, duy trì công việc Tam Giác và tự xét việc thực hành Ý Chí-hướng Thiện hằng ngày là những trách nhiệm cụ thể. Những điều đã biết cần trở thành hành động; việc tiếp nhận hay khước từ trách nhiệm đều mang hệ quả nghiệp quả.

Trách nhiệm đối với một nhân loại duy nhất

Lời kêu gọi của Chân sư DK đặt ra sự lựa chọn giữa gánh vác trách nhiệm Thánh Đoàn giao phó và bỏ qua cơ hội rồi phải đối diện với hậu quả nghiệp quả. Tính ích kỷ, óc địa phương và sự khép kín phải nhường chỗ cho tư duy về một nhân loại duy nhất và đời sống phụng sự hữu ích. Trong bình luận về Hoa Kỳ, khuynh hướng biệt lập và rút lui được đặt cạnh tâm thế thập tự chinh từng khiến quốc gia này đóng vai cảnh sát thế giới; sự trỗi dậy của các cường quốc khác đang tạo ra thế cân bằng. Theo nhận định riêng của Thầy MDR vào tháng 3 năm 2019, việc công kích đồng minh trong khi tôn vinh những nhà độc tài là một sự đảo ngược mà Thầy quy cho tình trạng bất ổn tâm thần.

Chấm dứt bạo quyền và phục hồi con người

Huấn thị thời chiến yêu cầu nhìn rõ bản chất cuộc xung đột, không để tình cảm nhuốm ảo cảm dẫn đến thái độ yếu mềm đối với phe Trục tại thời điểm quyết định. Việc chỉ loại bỏ một phần bạo quyền được so sánh với chữa bệnh không dứt điểm, khiến bệnh có thể tái phát. Các hình thức chuyên chế phải bị phá vỡ và chịu sự phân xử công bằng, có phân biện, nhưng những linh hồn từng thực thi chúng vẫn cần thử thách và sự hướng dẫn tinh thần đúng đắn để trở lại ánh sáng. Trẻ em các nước phe Trục không phải chịu hình phạt vì tội lỗi hay sự yếu đuối của cha ông; tình thương và nền giáo dục tốt hơn phải giúp các em hiểu đúng những mối quan hệ của mình.

Đức, Nhật Bản và công việc Tam Giác

Những tiếp xúc với nhiều người Đức được xem là dấu hiệu cho thấy tiến trình trở lại ánh sáng đang diễn ra; khả năng tương tự tại Nhật Bản chỉ được nêu như một suy đoán. Theo Chân sư DK, Nhật Bản đặc biệt quan tâm và có khả năng tham gia công việc Tam Giác, tạo thành một môi trường thuận lợi cho hoạt động này. Mối liên hệ chiêm tinh được gợi ra là Ma Kết cai quản Nhật Bản về mặt ngoại môn và có cấu hình tam giác.

Phê phán, ảo cảm và tư duy toàn cầu

Sự phê phán, cùng với tự thương hại và nghi ngờ, được nhận diện là những dạng ảo cảm, phần lớn liên quan đến cung ba. Trung Quốc có cung phàm ngã là cung ba; việc phê phán trong chế độ cộng sản được dùng làm ví dụ về khả năng hủy hoại đời sống, loại một người khỏi sinh hoạt công cộng hoặc góp phần dẫn đến tù đày. Trách nhiệm trước mắt vẫn bắt đầu từ gia đình và cộng đồng, được diễn tả bằng hình ảnh phải làm cho mọi sự đúng đắn tại Bethlehem trước hành trình dài đến đồi Calvary, nhưng không được dừng lại trong tính ích kỷ cá nhân hay quốc gia. Sự liên kết toàn cầu và internet mở ra khả năng phụng sự đồng thời tại địa phương lẫn trên thế giới, phù hợp với những khuynh hướng tổng hợp đang hoạt động.

Hai thế hệ hòa bình và cảnh báo chiến tranh hủy diệt

Trong văn bản năm 1944, Chân sư DK yêu cầu hai thế hệ hòa bình liên tục dưới sự bảo vệ của các Đạo Quân của Đức Chúa, đi kèm giám sát, giáo dục và hướng dẫn tinh thần. Nếu nền giáo dục đủ lành mạnh, sáng suốt và vững chắc, các đạo quân mới có thể nghỉ ngơi và gươm giáo chuyển thành công cụ canh tác; nếu chương trình thất bại, cuộc chiến tiếp theo có thể xóa sổ nhân loại như từng xảy ra trong lịch sử. Cách tính mỗi thế hệ là 20–25 năm đưa thời hạn từ năm 1944 đến khoảng 1984–1995, trong khi khả năng kéo dài đến năm 2000 và độ dài 30 năm cho một thế hệ vẫn được đặt thành câu hỏi. Việc lời cảnh báo ám chỉ cuộc chiến Atlantis hay một cuộc chiến khác cũng chưa được xác định, dù cuộc xung đột Atlantis rõ ràng từng gây tổn thất rất lớn.

Hòa bình chưa trọn vẹn và sự trở lại của cái ác

Khoảng 75 năm không có thế chiến không đồng nghĩa với hai thế hệ hòa bình hoàn toàn, vì chiến tranh cục bộ và Chiến tranh Lạnh vẫn tiếp diễn; các Đạo Quân của Đức Chúa còn làm nhiệm vụ và Đức Christ vẫn cảnh giác. Những chia rẽ, vũ khí và sự tái xuất các phương thức tàn nhẫn của Hắc đoàn khiến lời cảnh báo năm 1944 vẫn mang tính cấp thiết. Các cánh đồng chết tại Campuchia và biến cố ở Lào được nêu như những ví dụ đáng kinh ngạc về sự tái phát bạo lực; câu hỏi đặt ra là làm sao những lãnh đạo từng học tại Pháp lại có thể áp đặt một chế độ cộng sản đặc biệt tàn khốc, sát hại từ một triệu người trở lên. Theo phần diễn giải, ngay cả khi nhân loại nói chung bị hủy diệt, sự tiếp nối vẫn có thể xảy ra như lần trước, nhưng điều đó không làm giảm mức độ nghiêm trọng của cảnh báo.

Ngôi nhà bỏ trống và cơ hội không được sử dụng

Dụ ngôn Đức Christ về ngôi nhà được quét sạch nhưng để trống tượng trưng cho cơ hội không được sử dụng và trách nhiệm bị bỏ qua. Khi những tà lực trở lại với sức mạnh lớn hơn, tình trạng sau cùng trở nên tệ hơn ban đầu; hình ảnh này soi sáng nguy cơ tái phát cái ác sau chiến thắng. Năm năm thanh lọc từ 1939 đến 1944 được đặt trong bối cảnh Hitler xâm lược Ba Lan và các tuyên chiến tiếp theo. Việc loại bỏ cái ác phải dẫn đến sử dụng tích cực những khả năng đã giải phóng, vì ngôi nhà, hiện thể và phương tiện hoạt động không thể mãi bỏ không.

Những điều kiện thực tế của hòa bình

Chương trình hành động yêu cầu hỗ trợ Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian, truyền bá thiện chí và ủng hộ những hoạt động có lợi cho toàn thể nhân loại, không thiên vị một quốc gia dù đó là tổ quốc mình. Trong thời chiến, nhiệm vụ là giành chiến thắng và tiêu diệt cái ác; sau đó là thiết lập công lý, an ninh và điều chỉnh đời sống thế giới. Hòa bình chỉ đến khi các lãnh đạo xâm lược bị loại bỏ, người yếu thế và bị áp bức được bảo vệ, phục hồi, đồng thời thanh thiếu niên có điều kiện sống thích hợp và nền giáo dục sáng suốt. Một số lãnh đạo nguy hiểm đã bị loại bỏ, nhưng những kẻ cuồng vọng muốn áp đặt ý chí lên quốc gia hoặc toàn thế giới vẫn còn, và công việc giáo dục vẫn chưa hoàn tất.

Chủ nghĩa lý tưởng thiếu thực tế về hòa bình

Những lời ca tụng hòa bình có thể gây mê ngủ nếu không có phương pháp thực tế nhằm thiết lập thiện chí và các quan hệ nhân loại đúng đắn. Sự say sưa lý tưởng giữa hai giai đoạn của cuộc thế chiến được nêu như sai lầm cần ngăn tái diễn; lời cảnh báo trong sách Jeremiah về tiếng kêu "hòa bình" giữa thực trạng không có hòa bình được liên hệ với thời hiện tại. Cần nhận thức đồng thời tiềm năng thiện lành và chiều sâu độc ác của con người, tránh để ảnh hưởng cung sáu của Sao Hải Vương khiến lý tưởng chưa thành hiện thực bị coi là đã hoàn thành. Việc sửa Đại Khấn Nguyện thành những khẳng định rằng ánh sáng, tình thương và ý chí thiêng liêng đều đang được thực thi trọn vẹn bị phê phán là biểu hiện của sự thiếu thực tế ấy.

Chuyển hướng từ ý chí quyền lực sang Ý Chí-hướng Thiện

Bối cảnh tháng 5 năm 1944, với kỳ trăng tròn ngày 8 tháng 5, gắn với công việc hậu trường của Đức Phật và Đức Christ nhằm chuyển hướng từ ý chí quyền lực sang Ý Chí-hướng Thiện. Kết quả thuận lợi của chiến tranh được xem là dấu hiệu cho thấy sự chuyển hướng này đã diễn ra ở một mức độ nào đó. Tuy nhiên, chiến thắng chỉ mở ra cơ hội; nếu không tiếp tục xây dựng đời sống mới, những mãnh lực đã bị đẩy lùi có thể quay lại mạnh hơn.

Nhất tâm phụng sự và các kỳ trăng tròn

Lời kêu gọi cuối cùng của Chân sư DK hướng đến công việc trong 12 tháng tiếp theo và những năm sau đó: giữ ý hướng kiên định, giúp thực hiện ý hướng tập thể của những người chưa suy nghĩ thấu đáo, đang sợ hãi, đau khổ và yếu đuối, đồng thời hợp tác với Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian ở mọi quốc gia. Các kỳ trăng tròn tháng 5 và tháng 6 phải trở thành những đỉnh cao thành tựu tinh thần, tạo ảnh hưởng lên đời sống hằng ngày và việc phụng sự suốt năm. Mức độ mục đích linh hồn hòa hợp với mục đích của Đức Christ quyết định khả năng mở rộng phạm vi phụng sự; sự thờ ơ trước nhu cầu thế giới đòi hỏi tiếp xúc linh hồn và quan hệ tinh thần sâu sắc hơn. Mỗi lời nói hoặc câu viết của người chí nguyện và đệ tử đều mang hiệu lực thiện hoặc ác rõ rệt.

Trách nhiệm môi trường và sự sống hành tinh

Những tác động môi trường mà nhân loại góp phần tạo ra đang đặt khả năng duy trì sự sống trên hành tinh thành vấn đề. Theo cách diễn giải của Thầy MDR, nếu sự nóng lên toàn cầu tiếp diễn, hiện tượng ấy có liên hệ với một cuộc điểm đạo của Hành Tinh Thượng đế. Mối liên hệ huyền bí này vẫn đi cùng trách nhiệm của nhân loại đối với các tác động môi trường.

Thiện chí, Tam Giác và sự hợp tác với Thánh Đoàn

Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian đã được Chân sư DK giới thiệu từ đầu thập niên 1930, trước lời kêu gọi năm 1944; nhóm này bao gồm nhiều đệ tử tiến bộ hơn những người đang được trực tiếp huấn thị. Công việc của những người nam và nữ thiện chí, cùng việc thành lập các Tam Giác ánh sáng và thiện chí, đã được trình bày rõ ràng; Lucis Trust đáp ứng bằng cách bố trí các bộ phận phụ trách tại trụ sở. Sau 25 năm giảng dạy từ 1919 đến 1944, Chân sư DK yêu cầu sự hợp tác trong trách nhiệm chung là giúp đỡ nhân loại. Thánh Đoàn đưa ra chương trình và cần sự hỗ trợ trong các vấn đề thế giới, còn việc thực hiện tùy thuộc vào lựa chọn của con người.

Đức Christ và sự hợp tác của nhân loại

Lời cầu nguyện kết thúc hướng đến Đức Christ, Chân sư của mọi Chân sư và Người Bạn bất diệt của Nhân loại, nhằm khơi dậy lòng tin, sự thấu hiểu và sự trợ giúp cho công việc dẫn nhân loại vào ánh sáng của một ngày mới. Chân sư DK gọi Đức Christ là Chân sư của mình; mối quan hệ với Ngài cần được hình thành hoặc củng cố qua sự hợp tác thực tế. Ở giai đoạn này, công việc cứu giúp nhân loại đòi hỏi chính nhân loại tham gia. Khoảng một năm sau thời điểm văn bản, Đức Christ quyết định tái xuất hiện bằng hình tướng hồng trần qua mayavirupa, không qua một lần sinh như Đức Jesus hay lặp lại mối quan hệ trước kia với Ngài; phần thứ ba của Đại Khấn Nguyện sau đó được diễn đạt bằng tiếng Anh, phổ biến và dịch sang nhiều ngôn ngữ.

Tiến hóa lâu dài và công cuộc tái thiết chưa hoàn tất

Theo suy luận riêng của Thầy MDR, phần lớn người đang tham gia công việc này có thể đã sống qua thời Atlantis và một phần thời Lemuria, với lịch sử tiến hóa kéo dài hàng triệu năm. Một số rất ít thuộc đường hướng trí tuệ và khoa học có thể đã xuất hiện trong Giống dân gốc Arya dưới dạng những Hoa Sen Chân Ngã đã phát triển một phần. Hành trình qua nhiều giống dân gốc, giống dân

phụ và nhánh giống dân bao gồm hàng trăm hoặc hàng nghìn kiếp sống; những ký ức hiện bị quên lãng có thể trở lại khi điều kiện thích hợp. Giai đoạn cao trào hậu chiến vẫn tiếp diễn vì công việc giáo dục và tái thiết ngôi đền của đời sống nhân loại chưa hoàn thành.

Ảo cảm được tuyển chọn đặc biệt

Những tuyên bố tự nhận làm trung gian cho Chân sư Morya, Chân sư DK hoặc các Chân sư khác có thể phát sinh từ tính ích kỷ của người muốn được nhìn nhận như một điểm đạo đồ. Việc phớt lờ các cảnh báo rồi tự thuyết phục rằng mình được Chân sư tuyển chọn là biểu hiện của ảo cảm được lựa chọn đặc biệt. Tiêu chuẩn phân biện nằm ở thành quả thực tế, theo lời dạy nhận biết con người qua những kết quả họ tạo ra. Sự đáp ứng đáng tin cậy cần thể hiện qua việc thực hiện đề nghị của Thánh Đoàn và sử dụng đúng những năng lượng đã được chỉ dẫn.

Text — Externalisation of the Hierarchy 044 – Văn bản — Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn 044

[1] Today the Hierarchy is facing a climaxing activity. From the Full Moon of May, 1944, until the Full Moon of May, 1945, [2] the Members of the Hierarchy will unitedly be putting forth Their maximum effort to close the door upon the Forces of Evil, to direct the Shamballa energy (now let loose upon the world) so that its destructive aspect may be transmuted or directed towards the stimulation which will result in the rebuilding of the world. [3] This will then affect not only the Members of the Hierarchy, but all on Earth who respond to hierarchical impression. Have the following statement in mind:

[1] Ngày nay, Thánh đoàn đang bước vào một cao điểm hoạt động. Từ kỳ Trăng Tròn tháng Năm năm 1944 đến kỳ Trăng Tròn tháng Năm năm 1945, [2] các Thành viên của Thánh đoàn sẽ cùng nhau dốc hết sức mình để đóng cánh cửa ngăn các Mãnh Lực Ác, để định hướng năng lượng Shamballa (hiện đang được phóng thích vào thế giới), sao cho phương diện hủy diệt của năng lượng ấy có thể được chuyển hoá hoặc hướng vào sự kích thích sẽ dẫn đến việc tái thiết thế giới. [3] Bấy giờ, điều này sẽ tác động không chỉ đến các Thành viên của Thánh đoàn, mà còn đến tất cả những ai trên Trái Đất đáp ứng với ấn tượng từ Thánh đoàn. Hãy ghi nhớ lời khẳng định sau đây:

[4] The focussed and concentrated work of the Hierarchy at the time of the Full Moon of May, 1944 is—by Their united effort, Their blended thought and Their illumined will power, under the trained guidance of [Page 438] the Buddha and the Christ—to withdraw the energy of the will-to-separation and aggression (a distortion of first ray energy) away from the Forces of Evil and channel it again, via the Hierarchy; it will then demonstrate as the Will-to-Good,

[4] Công việc tập trung và chuyên chú của Thánh đoàn vào kỳ Trăng Tròn tháng Năm năm 1944 là—bằng nỗ lực hợp nhất, tư tưởng hòa quyện và quyền năng ý chí được soi sáng của Các Ngài, dưới sự hướng dẫn điêu luyện của [Page 438] Đức Phật và Đức Christ—rút năng lượng của ý chí chia rẽ và xâm lược (một sự xuyên tạc năng lượng cung một) ra khỏi các Mãnh Lực Ác và dẫn truyền năng lượng ấy trở lại qua Thánh đoàn; bấy giờ, năng lượng ấy sẽ biểu lộ thành

and this will express itself via the men of goodwill on Earth. This requires a great Act of Absorption by the Hierarchy.

Ý Chí-hướng Thiện, và ý chí này sẽ biểu hiện qua những người thiện chí trên Trái Đất. Điều này đòi hỏi Thánh đoàn thực hiện một Hành Động Hấp Thu lớn lao.

[5] The Buddha will start the process at the time of His appearance, through the use of a great first ray mantram. This can be used only by someone of His initiate standing [6] and in collaboration with the Lord of the World. [7] He will thereby deflect the Shamballa force which the Adepts of the Black Lodge have turned loose into the Axis nations; this has been made possible by their receptivity to the will-to-power. He will "corral" it (if I may use such a colloquial and inappropriate term) and will place it at the disposal of the Christ. [8] The reception and the acceptance of this first ray energy will require a tremendous effort upon the part of the Christ, [9] the Custodian of the energy of the second Ray of Love-Wisdom. It is for this "reception" that He started to prepare at the time of the April Full Moon.

[5] Đức Phật sẽ khởi đầu tiến trình vào lúc Ngài xuất hiện, bằng cách sử dụng một mantram cung một vĩ đại. Chỉ một vị có cấp bậc điểm đạo như Ngài mới có thể sử dụng mantram này [6] và phải phối hợp với Đức Chúa Tể Thế Giới. [7] Qua đó, Ngài sẽ chuyển hướng mãnh lực Shamballa mà các chân sư của Hắc đoàn đã phóng thích vào các quốc gia phe Trục; điều này đã trở nên khả thi do các quốc gia ấy dễ tiếp nhận ý chí hướng đến quyền lực. Ngài sẽ "gom giữ" mãnh lực ấy (nếu Tôi có thể dùng một cách nói khẩu ngữ và không thích hợp như thế) và đặt nó dưới quyền sử dụng của Đức Christ. [8] Việc tiếp nhận và đón nhận năng lượng cung một này sẽ đòi hỏi Đức Christ nỗ lực vô cùng lớn lao, [9] vì Ngài là Đấng Gìn Giữ năng lượng của cung hai Bác Ái – Minh Triết. Chính để chuẩn bị cho sự "tiếp nhận" này mà Ngài đã bắt đầu chuẩn bị từ kỳ Trăng Tròn tháng Tư.

[10] I have told you elsewhere that this direct impact of the Shamballa energy upon humanity very seldom occurs. It has been loosed only three times during the entire history of the human kingdom. [11] At other times, it makes its impact directly upon the Hierarchy, and is then transmuted or stepped down so that humanity can take it. The three times it has been directed, unimpeded and untransmuted, towards humanity are:

[10] Ở nơi khác, Tôi đã nói với các bạn rằng sự tác động trực tiếp này của năng lượng Shamballa lên nhân loại rất hiếm khi xảy ra. Trong toàn bộ lịch sử của giới nhân loại, năng lượng ấy chỉ được phóng thích ba lần. [11] Vào những thời điểm khác, năng lượng ấy tác động trực tiếp lên Thánh đoàn, rồi được chuyển hoá hoặc hạ giảm để nhân loại có thể tiếp nhận. Ba lần năng lượng ấy được hướng thẳng đến nhân loại, không qua sự ngăn trở hay chuyển hoá, là:

[12] 1. At the time of the individualisation of animal-man when the mind principle was implanted. [13] This was the birth hour of the human soul.

[12] 1. Vào thời điểm biệt ngã hóa của người thú, khi nguyên khí trí tuệ được cấy vào. [13] Đó là giờ phút khai sinh linh hồn nhân loại.

[14] 2. In Atlantean days when the power of the Black Lodge was so great that defeat faced the Hierarchy and the destruction of the human soul.

[14] 2. Vào thời Atlantis, khi quyền năng của Hắc đoàn lớn đến mức Thánh đoàn đứng trước nguy cơ thất bại và linh hồn nhân loại đứng trước nguy cơ bị hủy diệt.

[15] 3. Today, once again, the Powers of Darkness are attempting to destroy humanity and the spiritual values. The power of Shamballa was let loose, destroying old forms—political, social and religious—but at the same time this power was seized upon by the evil forces to destroy the souls of men, [16] to precipitate war and to destroy the cities and all our centres of civilisation and culture. [17] The first phase or form of destruction was directed by the disciples, the aspirants and the clear thinking people of the world, and this was needed and very good. The old social, political and religious forms were stultifying the human soul and handicapping all progress. The second phase or form of destruction was directed by evil, and was focussed through those nations who had succumbed to the glamour of superiority, to the temptation of material aggression and to intolerant racial hatreds, implemented by cruelty and barbarism.

[15] 3. Ngày nay, một lần nữa, các Quyền Lực Bóng Tối đang tìm cách hủy diệt nhân loại và các giá trị tinh thần. Quyền năng Shamballa đã được phóng thích, phá hủy các hình tướng cũ—chính trị, xã hội và tôn giáo—nhưng đồng thời, các mãnh lực ác đã chiếm dụng quyền năng này để hủy diệt linh hồn con người, [16] gây ra chiến tranh và phá hủy các thành phố cùng mọi trung tâm văn minh và văn hóa của chúng ta. [17] Giai đoạn hay hình thức hủy diệt thứ nhất do các đệ tử, những người chí nguyện và những người có tư duy sáng suốt trên thế giới định hướng, và điều này là cần thiết, rất tốt đẹp. Các hình tướng xã hội, chính trị và tôn giáo cũ đang làm linh hồn nhân loại trở nên trì độn và cản trở mọi tiến bộ. Giai đoạn hay hình thức hủy diệt thứ hai do cái ác định hướng, và tập trung qua những quốc gia đã khuất phục trước ảo cảm về sự ưu việt, trước cám dỗ xâm lược vì vật chất và trước lòng thù hận chủng tộc đầy bất khoan dung, thể hiện qua sự tàn ác và man rợ.

[18] The time has now come when this divine energy must express itself through the second aspect of the will-to-good, and not through the first aspect, the will-to-power. [19] Mankind has had to be shown that it is not yet ready for power, because the will-to-good is not adequately strong to balance this first aspect of the will.

[18] Giờ đây đã đến lúc năng lượng thiêng liêng này phải biểu hiện qua phương diện thứ hai là Ý Chí-hướng Thiện, thay vì qua phương diện thứ nhất là ý chí hướng đến quyền lực. [19] Nhân loại đã phải được cho thấy rằng mình chưa sẵn sàng nắm giữ quyền lực, vì Ý Chí-hướng Thiện chưa đủ mạnh để cân bằng phương diện thứ nhất này của ý chí.

[20] This then is the task of the Christ and of the Buddha at the time of the May Full Moon —to channel and redirect the Shamballa force. If They can do this, the result will be a new realisation and accomplishment of the

[20] Vậy đây là nhiệm vụ của Đức Christ và Đức Phật vào kỳ Trăng Tròn tháng Năm—dẫn truyền và chuyển hướng mãnh lực Shamballa. Nếu Các Ngài có thể làm được điều này, kết quả sẽ là một sự nhận biết và

will-to-good by the New Group of World Servers, under the receptive guidance of the world disciples and a responsive activity of the men and women of goodwill.

thực hiện mới về Ý Chí-hướng Thiện nơi Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian, dưới sự hướng dẫn biết tiếp nhận của các đệ tử trên thế giới, cùng hoạt động đáp ứng của những người nam và nữ thiện chí.

[21] Therefore, get this clearly in mind, so that your cooperation can be intelligent and rightly directed.

[21] Vì vậy, hãy nắm rõ điều này trong trí, để sự hợp tác của các bạn có thể sáng suốt và đúng hướng.

[22] First, at the time of the May Full Moon, the Buddha [Page 440] will sound out a great mantram [23] and become the "absorbing Agent" of the first ray force. [24] He will use the magnetic power of the second ray to attract this force to Himself and will hold it steady, prior to redirecting it. The Christ will then—on behalf of the Hierarchy—become the "receiving Agent" of this potent energy, and the seven groups of Masters Who work with the human and sub-human kingdoms will (in response to His demand) become the "directing Agents" for the sevenfold expression of this force.

[22] Thứ nhất, vào kỳ Trăng Tròn tháng Năm, Đức Phật [Page 440] sẽ xướng lên một mantram vĩ đại [23] và trở thành "Tác Nhân hấp thu" mãnh lực cung một. [24] Ngài sẽ dùng quyền năng từ tính của cung hai để thu hút mãnh lực này về chính Ngài và giữ nó ổn định trước khi chuyển hướng. Sau đó, Đức Christ—thay mặt Thánh đoàn—sẽ trở thành "Tác Nhân tiếp nhận" năng lượng đầy uy lực này, và bảy nhóm Chân sư hoạt động với giới nhân loại cùng các giới dưới nhân loại sẽ (đáp ứng yêu cầu của Ngài) trở thành các "Tác Nhân định hướng" cho sự biểu hiện thất phân của mãnh lực này.

[25] Second, at the time of the June Full Moon, [26] the Hierarchy, under the guidance of the Christ, will let loose this will-to-good upon humanity, producing seven great results, according to the seven subrays of this first Ray of Will or Power:

[25] Thứ hai, vào kỳ Trăng Tròn tháng Sáu, [26] Thánh đoàn, dưới sự hướng dẫn của Đức Christ, sẽ phóng thích Ý Chí-hướng Thiện này vào nhân loại, tạo ra bảy kết quả lớn lao, tương ứng với bảy cung phụ của cung một Ý Chí hay Quyền Năng này:

[27] 1. Power will be given to the disciples of the world and the initiates among men, so that they can direct efficiently and wisely the coming process of rebuilding.

[27] 1. Các đệ tử trên thế giới và các điểm đạo đồ trong nhân loại sẽ nhận được quyền năng để có thể định hướng tiến trình tái thiết sắp tới một cách hiệu quả và minh triết.

[28] 2. The will-to-love will stimulate the men of goodwill everywhere so that hatred will gradually be overcome and men will seek to live together cooperatively. This will take some time, but the inner urge is there and subject to stimulation.

[28] 2. Ý Chí-Yêu Thương sẽ kích thích những người thiện chí ở khắp nơi, để hận thù dần dần được khắc phục và con người tìm cách chung sống trong tinh thần hợp tác. Điều này sẽ cần một thời gian, nhưng sự

thôi thúc bên trong đã hiện hữu và có thể được kích thích.

[29] 3. The will-to-action will lead intelligent people [30] throughout the world to inaugurate those activities which will lay the foundation for a new, better and happier world.

[29] 3. Ý chí hành động sẽ dẫn dắt những người thông minh [30] trên khắp thế giới khởi xướng những hoạt động đặt nền móng cho một thế giới mới, tốt đẹp hơn và hạnh phúc hơn.

[31] 4. The will-to-cooperate will steadily increase also. Men will desire and demand right human relations [32] —a result more general than that produced by the activity of the first three aspects of this ray, but which will be a natural outcome of this activity.

[31] 4. Ý chí hợp tác cũng sẽ không ngừng gia tăng. Con người sẽ mong muốn và đòi hỏi những mối quan hệ đúng đắn giữa người với người [32] —một kết quả có tính phổ quát hơn kết quả do hoạt động của ba phương diện đầu tiên của cung này tạo ra, nhưng sẽ là hệ quả tự nhiên của hoạt động ấy.

[33] 5. The will-to-know and to think correctly and creatively will become an outstanding characteristic of the masses. Knowledge is the first step towards wisdom.

[33] 5. Ý chí muốn biết và tư duy đúng đắn, sáng tạo sẽ trở thành một đặc điểm nổi bật của quần chúng. Tri thức là bước đầu tiên hướng đến minh triết.

[34] 6. The will-to-persist (which is an aspect of devotion and idealism) will become a human characteristic—a sublimation of the basic instinct of self-preservation. This will [Page 441] lead to a persistent belief in the ideals presented by the Hierarchy, and the demonstration of immortality.

[34] 6. Ý chí kiên trì (vốn là một phương diện của lòng sùng tín và chủ nghĩa lý tưởng) sẽ trở thành một đặc điểm của con người—một sự thăng hoa của bản năng tự bảo tồn căn bản. Điều này sẽ [Page 441] dẫn đến niềm tin bền bỉ vào các lý tưởng do Thánh đoàn đưa ra, và sự chứng tỏ tính bất tử.

[35] 7. The will-to-organise will further a building process which will be carried forward [36] under the direct inspiration of the Hierarchy. The medium will be the potency of the will-to-good of the New Group of World Servers and the responsive goodwill of mankind.

[35] 7. Ý chí tổ chức sẽ thúc đẩy một tiến trình xây dựng được tiến hành [36] dưới cảm hứng trực tiếp từ Thánh đoàn. Phương tiện sẽ là sức mạnh của Ý Chí-hướng Thiện nơi Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian và thiện chí đáp ứng của nhân loại.

[37] I have expressed in these few simple terms the results of the planned determination of the two Great Lords which must take shape and emerge at the time of the May and June Full Moons. [38] What they

[37] Bằng vài lời giản dị này, Tôi đã diễn tả những kết quả từ quyết tâm có hoạch định của hai Đấng Chúa Tể Vĩ Đại, vốn phải thành hình và xuất hiện vào các kỳ Trăng Tròn tháng Năm và tháng Sáu. [38] Những gì Các

succeed in doing will take years to demonstrate, but the end is inevitable once the right direction of the will-to-good has been achieved. [39] This demonstration is dependent, however, upon two things:

Ngài thực hiện thành công sẽ cần nhiều năm để biểu lộ, nhưng một khi Ý Chí-hướng Thiện đã được định hướng đúng đắn, kết quả cuối cùng là tất yếu. [39] Tuy nhiên, sự biểu lộ này phụ thuộc vào hai điều:

[40] 1. The focussed work of the Christ and of the Hierarchy during the coming year, until May 1945.

[40] 1. Công việc tập trung của Đức Christ và Thánh đoàn trong năm tới, cho đến tháng Năm năm 1945.

[41] 2. The reflective thinking and careful planning of the New Group of World Servers during the same period.

[41] 2. Sự suy tư chiêm nghiệm và việc hoạch định cẩn trọng của Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian trong cùng thời kỳ ấy.

[42] Much outer activity upon a planetary scale will not be possible till 1945, [43] but much can then become possible if hierarchical requirements are met. A year of preparation for the tremendous task of implementing the will-to-good and of producing a better civilisation and way of life is short indeed.

[42] Cho đến năm 1945, chưa thể có nhiều hoạt động bên ngoài trên quy mô hành tinh, [43] nhưng khi ấy, nhiều điều có thể trở nên khả thi nếu đáp ứng các yêu cầu của Thánh đoàn. Một năm chuẩn bị cho nhiệm vụ vô cùng lớn lao là thực hiện Ý Chí-hướng Thiện và tạo ra một nền văn minh cùng một lối sống tốt đẹp hơn quả thật là ngắn ngủi.

[44] The Christ has gone into retreat for a month and cannot be reached even by the Masters until May 5th. [45] He is in closest consultation with the Buddha and with the Lord of the World. [46] This great Triangle of Potencies—the Lord of Will or Power, the Lord of Wisdom, and the Lord of Love—are today entirely preoccupied with the task of bringing the war to an end, and therefore with the task of neutralising the destroyer aspect of the first ray. [47] This They will do by implementing the will-to-good by means of the wisdom of which the Buddha is the experienced Custodian, and also by laying down those plans whereby the Christ may—via the Hierarchy and the New Group of World [Page 442] Servers—bring about that "loving understanding" (esoterically understood and bearing little resemblance to what is usually understood by those words) in the hearts of men. When this

[44] Đức Christ đã nhập thất trong một tháng, và ngay cả các Chân sư cũng không thể tiếp xúc với Ngài cho đến ngày 5 tháng Năm. [45] Ngài đang tham vấn hết sức mật thiết với Đức Phật và Đức Chúa Tể Thế Giới. [46] Ngày nay, Tam Giác Quyền Năng vĩ đại này—Đấng Chúa Tể Ý Chí hay Quyền Năng, Đấng Chúa Tể Minh Triết và Đấng Chúa Tể Bác Ái—đang hoàn toàn chuyên chú vào nhiệm vụ chấm dứt chiến tranh, và do đó vào nhiệm vụ trung hòa phương diện hủy diệt của cung một. [47] Các Ngài sẽ thực hiện điều này bằng cách triển khai Ý Chí-hướng Thiện nhờ minh triết mà Đức Phật là Đấng Gìn Giữ đầy kinh nghiệm, đồng thời vạch ra những kế hoạch để Đức Christ có thể—qua Thánh đoàn và Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế [Page 442] Gian—khơi dậy trong tâm con người sự "thấu hiểu đầy tình thương" ấy (được hiểu theo nghĩa huyền bí và ít giống với điều người ta thường hiểu qua những từ

Triangle of Energies has synchronised its efforts, then at the May Full Moon, the great task of leading humanity into the light of a new day can be begun.

này). Khi Tam Giác Năng Lượng này đã đồng bộ hóa các nỗ lực của mình, thì vào kỳ Trăng Tròn tháng Năm, nhiệm vụ vĩ đại dẫn dắt nhân loại vào ánh sáng của một ngày mới có thể bắt đầu.

[48] In the meantime, the Masters and Their ashrams are likewise getting ready to implement these plans and are endeavouring to inspire Their disciples with the same vision and objectives, so that they too may be prepared to play their due part.

[48] Trong khi đó, các Chân sư cùng các ashram của Các Ngài cũng đang chuẩn bị thực hiện những kế hoạch này và đang nỗ lực truyền cảm hứng cho các đệ tử của Các Ngài bằng cùng tầm nhìn và mục tiêu ấy, để họ cũng có thể sẵn sàng đảm nhận đúng phần việc của mình.

[49] Such, my brothers, is the situation as regards the position of humanity and the intentions and work of the Hierarchy. What then is the work which you can and must do?

[49] Các huynh đệ của Tôi, đó là tình hình liên quan đến vị thế của nhân loại cùng những ý định và công việc của Thánh đoàn. Vậy công việc mà các bạn có thể và phải làm là gì?

[50] I have for years indicated certain lines of activity which we, the Teachers and Guides on the inner side of life, would have all aspirants and disciples follow. The plans outlined by me during the past ten years are definitely a part of the hierarchical programme [51] and are being presented in their specific forms by the other Masters. There is little that I can add. There is nothing which I tell you at this time that you do not already know. Do I need to ask you to work individually and in the place where you are for national and world unity? [52] Must I plead with you to do what you can to heal divisions, and thus render effective that basic integrity which should unite the three major world powers through which the Hierarchy is attempting to work? [53] Do I need to enjoin the necessity to counteract hate with justice, understanding and mercy? [54] Have I to continue explaining the need for the complete triumph of the Forces of Light, for the triumphant progress of the armies of the

[50] Trong nhiều năm, Tôi đã chỉ ra một số đường hướng hoạt động mà chúng tôi, những Huấn sư và những Vị Hướng Dẫn ở phía bên trong của sự sống, mong muốn mọi người chí nguyện và đệ tử noi theo. Những kế hoạch Tôi đã phác thảo trong mười năm qua rõ ràng là một phần trong chương trình [51] của Thánh đoàn và đang được các Chân sư khác trình bày dưới những hình thức cụ thể. Tôi chỉ còn có thể bổ sung rất ít. Lúc này, không có điều gì Tôi nói với các bạn mà các bạn chưa biết. Tôi có cần yêu cầu các bạn, mỗi người ngay tại nơi mình đang sống, làm việc vì sự đoàn kết quốc gia và thế giới không? [52] Tôi có phải khẩn cầu các bạn làm những gì mình có thể để hàn gắn các chia rẽ, và nhờ đó phát huy sự thống nhất căn bản vốn phải gắn kết ba cường quốc lớn trên thế giới mà Thánh đoàn đang tìm cách hoạt động thông qua đó không? [53] Tôi có cần nhấn mạnh sự cần thiết phải đối trị lòng hận thù bằng công lý, sự thấu hiểu và lòng nhân từ không? [54] Tôi có phải tiếp tục giải thích sự cần thiết của chiến thắng hoàn toàn của

United Nations, and for that triumph to be won first of all on spiritual levels and then carried through—with commonsense and persistence—on to the physical side of life, as well as in the intervening mental world? [55] Do I need to ask for the control of emotions in the general interest, and for the consecration of time, energy and money to the enormous task of human salvage?

các Mãnh Lực Ánh Sáng, của bước tiến thắng lợi của quân đội các quốc gia Liên Hiệp Quốc, và của việc trước hết phải giành được chiến thắng ấy trên các cấp độ tinh thần, rồi tiếp tục đưa chiến thắng ấy—bằng lẽ thường và sự kiên trì—vào mặt hồng trần của đời sống, cũng như vào thế giới trí tuệ nằm giữa hai mặt ấy không? [55] Tôi có cần yêu cầu các bạn kiểm soát cảm xúc vì lợi ích chung, và thánh hiến thời gian, năng lượng cùng tiền bạc cho nhiệm vụ cứu vớt nhân loại vô cùng lớn lao không?

[56] [Page 443] On these points I shall not dwell. Nothing is here gained by reiteration except the growing burden of a responsibility which you can shoulder to your eternal happiness or discard to your shame and eventual karmic reaction. [57] Only this will I say: Get rid of selfishness, provincialism and insularity. [58] Think in terms of the one humanity. Let your lives count in the scale of useful and needed service. Leave off saying and thinking those things which are critical of others—other people and other allied nations. [59] See the issues of this conflict clearly, and let no false and glamorous sentiment lead you to favour weakness towards the Axis Powers at this unique and critical moment. [60] The form or forms of their tyranny must be broken and due payment made in all justice and discrimination to an outraged world. But the souls that implemented that tyranny must —through sore trial and right spiritual direction—be again led to walk in the light. [61] The children of the Axis nations must not be penalised for the wickedness or the weakness of their fathers; they must be educated in new and better ways and loved into right understanding of their relationships.

[56] [Page 443] Tôi sẽ không bàn dài về những điểm này. Việc nhắc lại ở đây không đem lại điều gì ngoài gánh nặng trách nhiệm ngày càng tăng, mà các bạn có thể gánh vác để đạt hạnh phúc vĩnh cửu, hoặc gạt bỏ để rồi phải hổ thẹn và cuối cùng chịu phản ứng nghiệp quả. [57] Tôi chỉ nói điều này: Hãy loại bỏ tính ích kỷ, đầu óc cục bộ và sự khép kín. [58] Hãy suy nghĩ từ góc nhìn của một nhân loại duy nhất. Hãy để đời sống của các bạn có giá trị trong sự phụng sự hữu ích và cần thiết. Hãy ngừng nói và nghĩ những điều chỉ trích người khác—những người khác và những quốc gia đồng minh khác. [59] Hãy nhìn rõ những vấn đề của cuộc xung đột này, và đừng để bất kỳ tình cảm sai lầm, đầy ảo cảm nào dẫn các bạn đến chỗ ủng hộ thái độ yếu mềm đối với các Cường Quốc phe Trục vào thời điểm có một không hai và mang tính quyết định này. [60] Hình tướng hay các hình tướng của chế độ bạo ngược ấy phải bị phá vỡ, và phải có sự đền bù thỏa đáng cho một thế giới đã bị xúc phạm, với đầy đủ công lý và sự phân biện. Nhưng những linh hồn đã thực thi chế độ bạo ngược ấy phải—qua thử thách đau đớn và sự định hướng tinh thần đúng đắn—được dẫn dắt trở lại để bước đi trong ánh sáng. [61] Trẻ em của các quốc gia phe Trục không được trừng phạt vì sự độc ác hay sự yếu đuối của cha ông chúng; chúng phải được giáo dục theo những phương thức mới và tốt đẹp hơn, và được

tình thương dẫn dắt đến sự thấu hiểu đúng đắn về các mối quan hệ của mình.

[62] For two complete generations [63] there must be a peace which will be unbroken because behind it and protecting it will stand the Armies of the Lord. At the close of that time, if the educational work done has been adequate, sane, wise and sound, then these Armies can rest from their labours and the sword be turned into the ploughshare. If this programme of supervision, education and spiritual direction is not thus enforced, the war that would then take place would wipe out humanity—as happened once before in human history.

[62] Trong trọn hai thế hệ [63] phải có một nền hòa bình không bị gián đoạn, vì đằng sau và bảo vệ nền hòa bình ấy sẽ là các Đạo Quân của Chúa. Vào cuối thời kỳ đó, nếu công việc giáo dục đã được thực hiện đầy đủ, hợp lý, minh triết và vững chắc, thì các Đạo Quân này có thể nghỉ ngơi sau những công việc nhọc nhằn và gươm có thể được rèn thành lưỡi cày. Nếu chương trình giám sát, giáo dục và định hướng tinh thần này không được thực thi như vậy, thì cuộc chiến xảy ra sau đó sẽ xóa sổ nhân loại—như đã từng xảy ra một lần trong lịch sử loài người.

[64] I would here refer you to a parable, spoken in terms of far-sighted vision and warning by the Christ centuries ago, anent the man who cleaned house, casting out the devils; [65] when it was all swept and garnished, it remained empty (as symbol of unused opportunity and ignored responsibility) and then, as the Lord of Light put it, "the last state of that man was worse than the first." The sweeping and cleansing has been going on for five long years, [66] the final stages of [Page 444] this destroying but cleansing process are now being taken. Then, my brothers, what?

[64] Ở đây, Tôi muốn nhắc các bạn đến một dụ ngôn mà Đức Christ đã kể cách đây nhiều thế kỷ, với tầm nhìn xa và lời cảnh báo, về một người dọn sạch nhà mình, trục xuất các quỷ dữ; [65] khi ngôi nhà đã được quét sạch và trang hoàng, nó vẫn để trống (tượng trưng cho cơ hội không được sử dụng và trách nhiệm bị phớt lờ), rồi, như Đấng Chúa Tể Ánh Sáng đã nói, "tình trạng sau cùng của người ấy còn tệ hơn lúc ban đầu." Việc quét dọn và thanh lọc đã diễn ra suốt năm năm dài, [66] những giai đoạn cuối cùng của [Page 444] tiến trình hủy diệt nhưng cũng thanh lọc này hiện đang được tiến hành. Rồi sau đó thì sao, các huynh đệ của Tôi?

[67] I have told you over the years what we seek to have you do: Rally to the aid of the New Group of World Servers, hard pressed in this day of battle. Spread goodwill—to humanity as a whole, learning steadily to think in terms of that whole; uphold those activities which benefit the whole and do not favour one particular nation, even if it is your own. Work today for victory and for the annihilation of evil. Work tomorrow for justice and for the restoration of security.

[67] Qua nhiều năm, Tôi đã nói với các bạn những gì chúng tôi mong các bạn làm: Hãy tập hợp để trợ giúp Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian, hiện đang chịu sức ép nặng nề trong ngày chiến đấu này. Hãy lan tỏa thiện chí—đến toàn thể nhân loại, không ngừng học cách suy nghĩ từ góc nhìn của toàn thể ấy; hãy ủng hộ những hoạt động đem lại lợi ích cho toàn thể và đừng thiên vị một quốc gia riêng lẻ nào, ngay cả khi đó là quốc gia của các bạn. Hôm nay, hãy làm việc vì chiến

When there is security, readjustment, the obliteration of the aggressor leaders, [68] protection and restoration of the weak and the oppressed, plus right living conditions and wise education for the youth of the world, then peace will come but not till then. [69] Let the soporific [70] of beautiful peace talk die out and let sane methods of establishing goodwill and right human relations precede the discussion of peace. The world talked itself into a dreamy state of idealistic rhapsody about peace between the first phase of this world war and the present one. This must not again occur and it is the task of the intelligent humanitarian to prevent it.

thắng và sự tiêu diệt cái ác. Ngày mai, hãy làm việc vì công lý và sự khôi phục an ninh. Khi có an ninh, sự tái điều chỉnh, sự loại bỏ hoàn toàn các thủ lĩnh xâm lược, [68] sự bảo vệ và phục hồi cho những người yếu thế và bị áp bức, cùng những điều kiện sống đúng đắn và nền giáo dục minh triết cho giới trẻ trên thế giới, thì hòa bình mới đến; trước đó thì chưa. [69] Hãy để tác dụng ru ngủ [70] của những lời lẽ đẹp đẽ về hòa bình chấm dứt, và hãy để những phương pháp hợp lý nhằm thiết lập thiện chí cùng các mối quan hệ đúng đắn giữa người với người đi trước việc bàn luận về hòa bình. Giữa giai đoạn đầu của cuộc thế chiến này và giai đoạn hiện nay, thế giới đã tự đưa mình vào trạng thái mơ màng qua những lời hùng biện đầy lý tưởng về hòa bình. Điều này không được tái diễn, và nhiệm vụ của người hoạt động nhân đạo sáng suốt là ngăn chặn nó.

[71] For the work to be done during the next twelve months [72] (and then continued during the ensuing years), I make one last appeal. [73] Stand with fixed intent, implementing the massed intent of the unthinking, the terrified and the distressed and weak. Cooperate with the New Group of World Servers in every land. [74] Let the Full Moons of May and June constitute high points of spiritual attainment which can and will condition your daily life and service during the ensuing year. Let nothing deter you. Nothing from any quarter causes the Christ to deviate from His planned purpose; just in so far as His purposes coincide with your soul purpose, move outward into a wider field of service. If you feel no response to world need and no call to serve, then beware and seek a deeper measure of soul contact and spiritual relationship. Every word spoken or written at this time by an

[71] Đối với công việc cần thực hiện trong mười hai tháng tới [72] (rồi tiếp tục trong những năm tiếp theo), Tôi đưa ra một lời kêu gọi cuối cùng. [73] Hãy đứng vững với ý định kiên định, thực hiện ý định hợp thành của những người không suy nghĩ, những người kinh hoàng, đau khổ và yếu đuối. Hãy hợp tác với Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian tại mọi quốc gia. [74] Hãy để các kỳ Trăng Tròn tháng Năm và tháng Sáu trở thành những cao điểm thành tựu tinh thần có thể và sẽ định hình đời sống cùng sự phụng sự hằng ngày của các bạn trong năm tiếp theo. Đừng để điều gì ngăn trở các bạn. Không điều gì từ bất kỳ phía nào khiến Đức Christ đi chệch khỏi mục đích Ngài đã hoạch định; trong chừng mực các mục đích của Ngài trùng hợp với mục đích linh hồn của các bạn, hãy tiến ra một lĩnh vực phụng sự rộng lớn hơn. Nếu các bạn không cảm thấy đáp ứng trước nhu cầu của thế giới và không nghe thấy lời kêu gọi phụng sự, thì hãy cảnh giác và tìm kiếm mức độ tiếp xúc linh hồn

aspirant or a disciple is of a definite potency —either good or bad.

cùng mối quan hệ tinh thần sâu sắc hơn. Mỗi lời một người chí nguyện hay đệ tử nói hoặc viết vào lúc này đều có một sức mạnh xác định—tốt hoặc xấu.

[75] You know about the New Group of World Servers. [76] The [Page 445] work of the men and women of goodwill has been presented to you. The request for the forming of triangles of light and of goodwill has been placed clearly before you. [77] The need for clear thinking is plain. The Hierarchy asks for your aid and your support in the arena of world affairs. I have myself laid my plans before you. There the programme must be left to be carried out by you if you choose. For a quarter of a century (since 1919) [78] I have taught you. I ask now for your cooperation in our mutual responsibility—the helping of humanity.

[75] Các bạn biết về Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian. [76] Công việc [Page 445] của những người nam và nữ thiện chí đã được trình bày với các bạn. Yêu cầu thành lập các tam giác ánh sáng và thiện chí đã được đặt rõ ràng trước các bạn. [77] Sự cần thiết phải suy nghĩ sáng suốt đã rõ ràng. Thánh đoàn yêu cầu các bạn trợ giúp và hỗ trợ trong lĩnh vực các vấn đề thế giới. Chính Tôi đã đặt các kế hoạch của mình trước các bạn. Đến đây, chương trình phải được giao lại để các bạn thực hiện nếu các bạn lựa chọn. Trong một phần tư thế kỷ (kể từ năm 1919) [78] Tôi đã dạy các bạn. Giờ đây, Tôi yêu cầu các bạn hợp tác trong trách nhiệm chung của chúng ta—giúp đỡ nhân loại.

[79] May He Whom we all love and serve, the Master of all Masters and the undying Friend of Mankind shed His light upon your way and evoke your trust, your understanding and your help in His task—climaxing this year—of leading humanity into the light of a new day.

[79] Cầu mong Ngài, Đấng mà tất cả chúng ta đều yêu mến và phụng sự, vị Chân sư của mọi Chân sư và Người Bạn bất diệt của Nhân Loại, chiếu ánh sáng của Ngài trên đường các bạn đi, khơi dậy lòng tin cậy, sự thấu hiểu và sự trợ giúp của các bạn trong nhiệm vụ của Ngài—đạt cao điểm trong năm nay—là dẫn dắt nhân loại vào ánh sáng của một ngày mới.

Externalisation of the Hierarchy 044 – Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn 044

Hello, everybody. We continue with Program 44 of *The Externalisation of the Hierarchy* and are more than halfway through. When I detect a mistake, I will try to correct it at the beginning of the next program. Given my editing abilities and the time required to send it out, that keeps the study moving.

Xin chào tất cả các bạn. Chúng ta tiếp tục chương trình 44 về *Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn* và đã đi được hơn nửa chặng đường. Khi phát hiện một sai sót, tôi sẽ cố gắng sửa lại ở đầu chương trình tiếp theo. Với khả năng biên tập của tôi và thời gian cần thiết

để gửi chương trình đi, cách này giúp việc nghiên cứu tiếp tục tiến triển.

The Battle of Kursk was in 1943. I said 1944. It was the great tank battle and a major turning point after Germany's defeat at Stalingrad. By 1944 its implications were clear as Germany kept retreating toward its own country. The Soviets had an advantage in the sheer quantity of their weapons, whatever the difference in quality. Germany could not win a war of attrition on two fronts.

Trận Kursk diễn ra vào năm 1943. Tôi đã nói là năm 1944. Đó là trận chiến xe tăng lớn và là một bước ngoặt quan trọng sau thất bại của Đức tại Stalingrad. Đến năm 1944, những hệ quả của trận chiến ấy đã rõ ràng khi quân Đức liên tục rút lui về nước mình. Liên Xô có lợi thế nhờ số lượng vũ khí áp đảo, bất kể sự khác biệt về chất lượng. Đức không thể thắng một cuộc chiến tranh tiêu hao trên hai mặt trận.

By June 6, 1944, an important date, the western front had become critical for Germany. The Nazis had been fighting a war on two fronts and thought they had the advantage, but the Russian winter and the strength of Soviet resistance proved too much. Here we are, apparently in 1944.

Đến ngày 6 tháng 6 năm 1944, một ngày quan trọng, tình hình ở mặt trận phía tây đã trở nên nguy cấp đối với Đức. Đức Quốc xã đã tiến hành chiến tranh trên hai mặt trận và cho rằng mình nắm lợi thế, nhưng mùa đông nước Nga cùng sức kháng cự mạnh mẽ của Liên Xô đã vượt quá khả năng đối phó của họ. Đến đoạn này, dường như chúng ta đang ở năm 1944.

[1] Today the Hierarchy is facing a climaxing activity. From the Full Moon of May, 1944, until the Full Moon of May, 1945,

[1] Ngày nay, Thánh đoàn đang bước vào một cao điểm hoạt động. Từ kỳ Trăng Tròn tháng Năm năm 1944 đến kỳ Trăng Tròn tháng Năm năm 1945,

We notice that the surrender took place in April–May 1945.

Chúng ta nhận thấy rằng việc đầu hàng diễn ra vào tháng Tư–tháng Năm năm 1945.

[2] the Members of the Hierarchy will unitedly be putting forth Their maximum effort to close the door upon the Forces of Evil, to direct the Shamballa energy (now let loose upon the world) so that its destructive aspect may be transmuted or directed towards the stimulation which will result in the rebuilding of the world.

[2] các Thành viên của Thánh đoàn sẽ cùng nhau dốc hết sức mình để đóng cánh cửa ngăn các Mãnh Lực Ác, để định hướng năng lượng Shamballa (hiện đang được phóng thích vào thế giới), sao cho phương diện hủy diệt của năng lượng ấy có thể được chuyển hoá hoặc hướng vào sự kích thích sẽ dẫn đến việc tái thiết thế giới.

Recall that the Christ was particularly interested in deflecting the Shamballa

Hãy nhớ rằng Đức Christ đặc biệt quan tâm đến việc chuyển hướng năng lượng

energy away from the Axis powers so they could not stiffen their will to resist the inevitable.

Shamballa ra khỏi các cường quốc phe Trục, để họ không thể củng cố ý chí chống lại điều tất yếu.

[3] This will then affect not only the Members of the Hierarchy, but all on Earth who respond to hierarchical impression. Have the following statement in mind:

[3] Bấy giờ, điều này sẽ tác động không chỉ đến các Thành viên của Thánh đoàn, mà còn đến tất cả những ai trên Trái Đất đáp ứng với ấn tượng từ Thánh đoàn. Hãy ghi nhớ lời khẳng định sau đây:

[4] The focussed and concentrated work of the Hierarchy at the time of the Full Moon of May, 1944 is—by Their united effort, Their blended thought and Their illumined will power, under the trained guidance of [Page 438] the Buddha and the Christ—to withdraw the energy of the will-to-separation and aggression (a distortion of first ray energy) away from the Forces of Evil and channel it again, via the Hierarchy; it will then demonstrate as the Will-to-Good, and this will express itself via the men of goodwill on Earth. This requires a great Act of Absorption by the Hierarchy.

[4] Công việc tập trung và chuyên chú của Thánh đoàn vào kỳ Trăng Tròn tháng Năm năm 1944 là—bằng nỗ lực hợp nhất, tư tưởng hòa quyện và quyền năng ý chí được soi sáng của Các Ngài, dưới sự hướng dẫn điêu luyện của [Page 438] Đức Phật và Đức Christ—rút năng lượng của ý chí chia rẽ và xâm lược (một sự xuyên tạc năng lượng cung một) ra khỏi các Mãnh Lực Ác và dẫn truyền năng lượng ấy trở lại qua Thánh đoàn; bấy giờ, năng lượng ấy sẽ biểu lộ thành Ý Chí-hướng Thiện, và ý chí này sẽ biểu hiện qua những người thiện chí trên Trái Đất. Điều này đòi hỏi Thánh đoàn thực hiện một Hành Động Hấp Thu lớn lao.

I think this is being written in May 1944. I want to focus on that statement. We can see how the Hierarchy handles great energies at great expenditure of energy to itself, helping the planet and humanity achieve the necessary victory.

Tôi nghĩ đoạn này đang được viết vào tháng Năm năm 1944. Tôi muốn tập trung vào phát biểu đó. Chúng ta có thể thấy Thánh đoàn xử lý những năng lượng lớn lao như thế nào, với sự tiêu hao năng lượng rất lớn của chính Thánh đoàn, để giúp hành tinh và nhân loại đạt được thắng lợi cần thiết.

The Shamballa energy had in a way been inverted or sidetracked. A group of evil human beings accessed it without the energy of love or soul and unleashed it on humanity. Here the Buddha and the Christ are to guide the withdrawal of that energy from those using it for separation and aggression and channel it through the Hierarchy.

Theo một cách nào đó, năng lượng Shamballa đã bị đảo ngược hoặc chuyển sang hướng khác. Một nhóm người tà ác đã tiếp cận năng lượng ấy mà không có năng lượng của tình thương hay linh hồn, rồi tung nó vào nhân loại. Ở đây, Đức Phật và Đức Christ sẽ hướng dẫn việc rút năng lượng ấy khỏi những kẻ đang dùng nó cho sự chia rẽ và xâm lược, rồi dẫn truyền nó qua Thánh đoàn.

We know virtually nothing of the methods of these great adjustments. The Christ commands the Forces of Light represented by the Allied powers. Behind them stand greater Forces of Light, up to the highest levels of the cosmic physical plane. The Hierarchy saw the need for an all-out effort to end the war.

Chúng ta hầu như không biết gì về phương pháp thực hiện những sự điều chỉnh lớn lao này. Đức Christ chỉ huy các Mãnh Lực Ánh Sáng mà các cường quốc Đồng Minh đại diện. Đằng sau họ là những Mãnh Lực Ánh Sáng lớn lao hơn, lên đến những cấp độ cao nhất của cõi hồng trần vũ trụ. Thánh đoàn thấy cần phải dốc toàn lực để chấm dứt chiến tranh.

DK had warned that an excessively prolonged war could exhaust humanity entirely. I think the exhaustion after the First World War led to the Spanish flu pandemic, which killed somewhere between fifty and a hundred million people, perhaps more than the war itself.

Chân sư DK đã cảnh báo rằng một cuộc chiến kéo dài quá mức có thể khiến nhân loại hoàn toàn kiệt quệ. Tôi nghĩ sự kiệt quệ sau Chiến tranh Thế giới thứ nhất đã dẫn đến đại dịch cúm Tây Ban Nha, khiến khoảng từ năm mươi đến một trăm triệu người thiệt mạng, có lẽ còn nhiều hơn số người chết trong chính cuộc chiến.

[5] The Buddha will start the process at the time of His appearance, through the use of a great first ray mantram. This can be used only by someone of His initiate standing

[5] Đức Phật sẽ khởi đầu tiến trình vào lúc Ngài xuất hiện, bằng cách sử dụng một mantram cung một vĩ đại. Chỉ một vị có cấp bậc điểm đạo như Ngài mới có thể sử dụng mantram này

In this case the sixth degree and participation in the seventh.

Trong trường hợp này là cấp độ thứ sáu và sự tham dự vào cấp độ thứ bảy.

[6] and in collaboration with the Lord of the World.

[6] và phải phối hợp với Đức Chúa Tể Thế Giới.

These are amazing inner processes. We are learning how the Hierarchy works in an emergency.

Đây là những tiến trình bên trong đáng kinh ngạc. Chúng ta đang tìm hiểu cách Thánh đoàn hoạt động trong một tình thế khẩn cấp.

This can be used only by someone of His initiate standing and in collaboration with the Lord of the World.

Chỉ một vị có cấp bậc điểm đạo như Ngài mới có thể sử dụng mantram này và trong sự cộng tác với Đức Chúa Tể Thế Giới.

The Buddha's home at this time is in Shamballa. At least then, he descended for only eight minutes a year.

Hiện nay, nơi cư ngụ của Đức Phật ở Shamballa. Ít nhất vào thời ấy, mỗi năm Ngài chỉ giáng xuống trong tám phút.

The Christ is apparently focused a little lower, but he also has his place at the symbolic right hand of God, which must be on the seventh level, the logoic plane. The Buddha, like the Christ, can deflect the energy.

Dường như Đức Christ tập trung tâm thức ở một cấp độ thấp hơn đôi chút, nhưng Ngài cũng có vị trí của mình ở bên hữu Thượng đế theo nghĩa biểu tượng, hẳn là trên cấp độ thứ bảy, cõi Thượng đế. Cũng như Đức Christ, Đức Phật có thể chuyển hướng năng lượng.

[7] He will thereby deflect the Shamballa force which the Adepts of the Black Lodge have turned loose into the Axis nations; this has been made possible by their receptivity to the will-to-power. He will "corral" it (if I may use such a colloquial and inappropriate term) and will place it at the disposal of the Christ.

[7] Qua đó, Ngài sẽ chuyển hướng mãnh lực Shamballa mà các chân sư của Hắc đoàn đã phóng thích vào các quốc gia phe Trục; điều này đã trở nên khả thi do các quốc gia ấy dễ tiếp nhận ý chí hướng đến quyền lực. Ngài sẽ "gom giữ" mãnh lực ấy (nếu Tôi có thể dùng một cách nói khẩu ngữ và không thích hợp như thế) và đặt nó dưới quyền sử dụng của Đức Christ.

See how they cooperate?

Các bạn có thấy Các Ngài cộng tác như thế nào không?

[8] The reception and the acceptance of this first ray energy will require a tremendous effort upon the part of the Christ,

[8] Việc tiếp nhận và đón nhận năng lượng cung một này sẽ đòi hỏi Đức Christ nỗ lực vô cùng lớn lao,

At each level we exert ourselves in proportion to our capacity. Our highest exertion might seem low from a higher level,

Ở mỗi cấp độ, chúng ta nỗ lực tương xứng với khả năng của mình. Nhìn từ một cấp độ cao hơn, nỗ lực cao nhất của chúng ta có thể có vẻ thấp, nhưng đó là mức cao nhất chúng

but it is as high as we can go. The Christ also has the possibility of a tremendous exertion.

ta có thể đạt tới. Đức Christ cũng có khả năng thực hiện một nỗ lực phi thường.

upon the part of the Christ,

đòi hỏi Đức Christ,

[9] the Custodian of the energy of the second Ray of Love-Wisdom. It is for this "reception" that He started to prepare at the time of the April Full Moon.

[9] vì Ngài là Đấng Gìn Giữ năng lượng của cung hai Bác Ái – Minh Triết. Chính để chuẩn bị cho sự "tiếp nhận" này mà Ngài đã bắt đầu chuẩn bị từ kỳ Trăng Tròn tháng Tư.

Behind our full-moon effort are the much more powerful efforts of the Great White Lodge and its principal figures. We need a sense of proportion.

Đằng sau nỗ lực vào kỳ trăng tròn của chúng ta là những nỗ lực mạnh mẽ hơn nhiều của Thánh đoàn và những vị chủ chốt trong đó. Chúng ta cần có ý thức về tỉ lệ.

[10] I have told you elsewhere that this direct impact of the Shamballa energy upon humanity very seldom occurs. It has been loosed only three times during the entire history of the human kingdom.

[10] Ở nơi khác, Tôi đã nói với các bạn rằng sự tác động trực tiếp này của năng lượng Shamballa lên nhân loại rất hiếm khi xảy ra. Trong toàn bộ lịch sử của giới nhân loại, năng lượng ấy chỉ được phóng thích ba lần.

I will suggest three times. I think two are definitely right: individualization, the Atlantean war, and perhaps 1825.

Tôi sẽ thử nêu ra ba lần. Tôi nghĩ hai lần chắc chắn đúng: sự biệt ngã hóa, cuộc chiến thời Atlantis, và có lẽ là năm 1825.

[11] At other times, it makes its impact directly upon the Hierarchy, and is then transmuted or stepped down so that humanity can take it. The three times it has been directed, unimpeded and untransmuted, towards humanity are:

[11] Vào những thời điểm khác, năng lượng ấy tác động trực tiếp lên Thánh đoàn, rồi được chuyển hoá hoặc hạ giảm để nhân loại có thể tiếp nhận. Ba lần năng lượng ấy được hướng thẳng đến nhân loại, không qua sự ngăn trở hay chuyển hoá, là:

We will see how close I was.

Chúng ta sẽ xem tôi đã đoán gần đúng đến đâu.

[12] 1. At the time of the individualisation of animal-man when the mind principle was implanted.

[12] 1. Vào thời điểm biệt ngã hóa của người thú, khi nguyên khí trí tuệ được cấy vào.

The mental unit had developed from below, but a kind of higher mind from the Solar Angels stimulated it.

Đơn vị hạ trí đã phát triển từ bên dưới, nhưng một dạng thượng trí từ các Thái dương Thiên Thần đã kích thích nó.

[13] This was the birth hour of the human soul.

[13] Đó là giờ phút khai sinh linh hồn nhân loại.

Or, we might say, monadic consciousness encased in matter of the higher mental plane.

Hoặc, chúng ta có thể nói, tâm thức chân thần được bao bọc trong vật chất của cõi thượng trí.

[14] 2. In Atlantean days when the power of the Black Lodge was so great that defeat faced the Hierarchy and the destruction of the human soul.

[14] 2. Vào thời Atlantis, khi quyền năng của Hắc đoàn lớn đến mức Thánh đoàn đứng trước nguy cơ thất bại và linh hồn nhân loại đứng trước nguy cơ bị hủy diệt.

Could it mean a reversion to the animal state? It is always possible. Sometimes someone who reached a higher level of evolution is seen to slip back into a monstrous animal form.

Phải chăng điều đó có nghĩa là trở lại trạng thái động vật? Khả năng ấy luôn tồn tại. Đôi khi người ta thấy một người từng đạt đến cấp độ tiến hoá cao hơn lại sa xuống một hình tướng động vật quái dị.

Stories of werewolves and perhaps vampires describe a degeneration of the human condition, a distorted reappearance of the animal state. In *Esoteric Astrology*, page 333, the undeveloped Scorpio type becomes the monster of selfishness.

Những câu chuyện về người sói và có lẽ cả ma cà rồng mô tả sự thoái hoá của trạng thái con người, một sự tái xuất hiện méo mó của trạng thái động vật. Trong *Chiêm Tinh Học Nội Môn*, trang 333, mẫu người Hổ Cáp chưa phát triển trở thành con quái vật của tính ích kỷ.

Unity of selfishness. The Monster. (Alice A. Bailey, *Esoteric Astrology*, p. 333.)

Sự hợp nhất của tính ích kỷ. Con Quái Vật. (Alice A. Bailey, *Chiêm Tinh Học Nội Môn*, tr. 333.)

It would be even more pronounced in a developed person turning all powers to selfish ends.

Điều đó sẽ còn rõ rệt hơn ở một người đã phát triển nhưng hướng mọi quyền năng vào những mục đích ích kỷ.

[15] 3. Today, once again, the Powers of Darkness are attempting to destroy humanity and the spiritual values. The power of Shamballa was let loose,

[15] 3. Ngày nay, một lần nữa, các Quyền Lực Bóng Tối đang tìm cách hủy diệt nhân loại và các giá trị tinh thần. Quyền năng Shamballa đã được phóng thích, phá hủy

destroying old forms—political, social and religious—but at the same time this power was seized upon by the evil forces to destroy the souls of men,

các hình tướng cũ—chính trị, xã hội và tôn giáo—nhưng đồng thời, các mãnh lực ác đã chiếm dụng quyền năng này để hủy diệt linh hồn con người,

That is, to encase consciousness in a way that prevents it from touching higher centers of force.

Tức là giam kín tâm thức theo cách ngăn nó tiếp xúc với những trung tâm mãnh lực cao hơn.

to destroy the souls of men,

để hủy diệt linh hồn con người,

[16] to precipitate war and to destroy the cities and all our centres of civilisation and culture.

[16] gây ra chiến tranh và phá hủy các thành phố cùng mọi trung tâm văn minh và văn hóa của chúng ta.

The Roerich Pact, whatever its exact title, brought nations together to agree to protect humanity's cultural heritage and the buildings that house it from bombing. Many probably respected those restrictions, although there were probably violations.

Hiệp ước Roerich, bất kể tên gọi chính xác là gì, đã quy tụ các quốc gia để cùng thỏa thuận bảo vệ di sản văn hóa của nhân loại và những công trình lưu giữ di sản ấy khỏi việc ném bom. Có lẽ nhiều bên đã tôn trọng những hạn chế đó, dù có lẽ cũng đã xảy ra những vi phạm.

[17] The first phase or form of destruction was directed by the disciples, the aspirants and the clear thinking people of the world, and this was needed and very good. The old social, political and religious forms were stultifying the human soul and handicapping all progress. The second phase or form of destruction was directed by evil, and was focussed through those nations who had succumbed to the glamour of superiority, to the temptation of material aggression and to intolerant racial hatreds, implemented by cruelty and barbarism.

[17] Giai đoạn hay hình thức hủy diệt thứ nhất do các đệ tử, những người chí nguyện và những người có tư duy sáng suốt trên thế giới định hướng, và điều này là cần thiết, rất tốt đẹp. Các hình tướng xã hội, chính trị và tôn giáo cũ đang làm linh hồn nhân loại trở nên trì độn và cản trở mọi tiến bộ. Giai đoạn hay hình thức hủy diệt thứ hai do cái ác định hướng, và tập trung qua những quốc gia đã khuất phục trước ảo cảm về sự ưu việt, trước cám dỗ xâm lược vì vật chất và trước lòng thù hận chủng tộc đầy bất khoan dung, thể hiện qua sự tàn ác và man rợ.

A real step backward. Where does 1825 fit into the third impact? Let me search for it.

Một bước thụt lùi thực sự. Năm 1825 nằm ở đâu trong lần tác động thứ ba? Để tôi tìm đoạn đó.

One passage speaks of the release of the spirit of love and the major welfare movements.

Một đoạn nói đến việc giải phóng tinh thần bác ái và những phong trào phúc lợi lớn.

When this direct line of dynamic electrical energy made its first impact on Earth after the Great Council ... (MDR's wording of Alice A. Bailey, *The Externalisation of the Hierarchy*, p. 536.)

Khi dòng năng lượng điện năng động trực tiếp này lần đầu tác động lên Trái Đất sau Đại Hội Đồng ... (MDR diễn đạt lại lời Alice A. Bailey, *Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn*, tr. 536.)

This describes a direct Shamballa impact, though I do not know whether it is part of the third one. There is more to sort out. I think Phillip Lindsay has written about the Shamballa impacts. The second ray is coming in here.

Đoạn này mô tả một tác động trực tiếp từ Shamballa, dù tôi không biết liệu đó có phải là một phần của lần tác động thứ ba hay không. Vẫn còn nhiều điều cần làm rõ. Tôi nghĩ Phillip Lindsay đã viết về các tác động từ Shamballa. Cung hai đang đi vào đây.

There was both a second-ray cycle and a Shamballa impact. We can see effects in the great industrial movements. Councils were held in 1725, 1825, and 1925.

Đã có cả một chu kỳ cung hai lẫn một tác động từ Shamballa. Chúng ta có thể thấy những hiệu quả trong các phong trào công nghiệp lớn. Các hội đồng đã nhóm họp vào những năm 1725, 1825 và 1925.

All these changes have been due to the successful response of our planetary life, expressed through the human kingdom at this time, to the processes of evolution and to the inflow (since 1825) of the will energy from Shamballa. (Alice A. Bailey, *The Rays and the Initiations*, p. 412.)

Tất cả những thay đổi này đều bắt nguồn từ sự đáp ứng thành công của sự sống hành tinh chúng ta, biểu lộ qua giới nhân loại vào thời điểm này, đối với các tiến trình tiến hoá và đối với dòng năng lượng ý chí tuôn vào từ Shamballa (kể từ năm 1825). (Alice A. Bailey, *Các Cung và Các Cuộc Điểm Đạo*, tr. 412.)

Perhaps it is a more gradual inflow than a direct impact. The period was to continue to the end of the century.

Có lẽ đó là một dòng tuôn vào từ từ hơn là một tác động trực tiếp. Giai đoạn ấy sẽ tiếp tục đến cuối thế kỷ.

There was a Shamballa impact in 2000. The century he is speaking about is the twentieth. So 1825 may be the start of an inflow of Shamballic force. Did it build to a crescendo during the Great War of 1914–1945?

Đã có một tác động từ Shamballa vào năm 2000. Thế kỷ mà Ngài đang nói đến là thế kỷ hai mươi. Vì vậy, năm 1825 có thể là khởi điểm của một dòng mãnh lực Shamballa tuôn vào. Liệu dòng mãnh lực ấy đã dâng

đến cao trào trong cuộc Đại Chiến 1914–1945?

He hints that the process was very strong. The Great War destroyed old political, social, and religious forms. The cultural changes after the Second World War raised consciousness in some ways. There is an ambiguity. I want the phases of destruction to stand out. It is easy to get lost in the text.

Ngài gợi ý rằng tiến trình ấy rất mạnh mẽ. Cuộc Đại Chiến đã phá hủy những hình tướng chính trị, xã hội và tôn giáo cũ. Những thay đổi văn hóa sau Chiến tranh Thế giới thứ hai đã nâng cao tâm thức theo một số phương diện. Có một điểm chưa rõ. Tôi muốn làm nổi bật các giai đoạn hủy diệt. Người ta rất dễ mất phương hướng trong văn bản.

The first phase of Shamballic destruction was undertaken by aspirants and disciples. The originating impulse came from the powers of good. Often it is the other way round. Here the powers of evil reacted to the first impulse, trying to stop humanity's advance.

Những người chí nguyện và các đệ tử đã thực hiện giai đoạn hủy diệt thứ nhất do mãnh lực Shamballa. Xung lực khởi đầu đến từ các quyền năng của điều thiện. Thường thì diễn biến lại theo chiều ngược lại. Ở đây, các quyền năng của cái ác đã phản ứng với xung lực đầu tiên, tìm cách ngăn chặn bước tiến của nhân loại.

Perhaps from 1825 onward, aspirants and disciples helped destroy old social, political, and religious forms. Evil seized on the process through nations that had succumbed to the glamour of superiority, such as Japan and Germany. Both had the fourth ray in the soul and plenty of the first ray. Japan's Scorpio soul sign brings in Hercules and the first ray, perhaps a distortion of that idea. Germany had the first ray in its personality.

Có lẽ từ năm 1825 trở đi, những người chí nguyện và các đệ tử đã giúp phá hủy những hình tướng xã hội, chính trị và tôn giáo cũ. Cái ác đã chiếm dụng tiến trình ấy qua những quốc gia từng khuất phục trước ảo cảm về sự ưu việt, như Nhật Bản và Đức. Cả hai đều có cung bốn trong linh hồn và rất nhiều ảnh hưởng của cung một. Dấu hiệu linh hồn Hổ Cáp của Nhật Bản đưa vào ảnh hưởng của Hercules và cung một, có lẽ là một sự biến dạng của ý tưởng ấy. Đức có cung một trong phàm ngã.

The first and fourth rays together often bring warfare. Great warriors such as Napoleon and Alexander were characterized by that combination. The warrior's path is a dharma and depends on motive. After a short break, it occurred to me that much of what is said here about preparing for the postwar period has not been carried out. The bridge to the new civilization is still weak.

Cung một và cung bốn kết hợp thường đem lại chiến tranh. Những chiến binh vĩ đại như Napoleon và Alexander mang đặc trưng của sự kết hợp đó. Con đường của chiến binh là một bổn phận và tùy thuộc vào động cơ. Sau một quãng nghỉ ngắn, tôi chợt nghĩ rằng phần lớn những điều được nói ở đây về việc chuẩn bị cho thời hậu chiến vẫn chưa được

thực hiện. Cây cầu dẫn đến nền văn minh mới vẫn còn yếu.

We still have much of DK's advice to carry out. He is speaking of major Shamballa impacts at individualization, in the Atlantean war, and in the modern era. The destruction of Lemuria by volcanoes probably was not a direct impact. The inflow from 1825 was tempered by the strong second-ray cycle and may have reached the high point of that five-hundred-year inflow.

Chúng ta vẫn còn nhiều lời khuyên của Chân sư DK cần thực hiện. Ngài đang nói đến những tác động lớn từ Shamballa vào thời điểm biệt ngã hóa, trong cuộc chiến thời Atlantis và trong thời hiện đại. Việc núi lửa hủy diệt Lemuria có lẽ không phải là một tác động trực tiếp. Dòng tuôn vào từ năm 1825 đã được chu kỳ cung hai mạnh mẽ điều hòa và có thể đã đạt đến đỉnh cao của dòng tuôn vào kéo dài năm trăm năm ấy.

The second-ray cycle began in 1575, so 250 years brings us to 1825. Its end would be 2075, fifty years after 2025. The seventh ray will then combine with a reduced second ray, except that the Christ and his second-ray Hierarchy will be preparing to emerge, bringing a strong second-ray vibration. Our planet has, more or less, a second-ray soul.

Chu kỳ cung hai bắt đầu vào năm 1575, nên thêm 250 năm sẽ đưa chúng ta đến năm 1825. Chu kỳ ấy sẽ kết thúc vào năm 2075, năm mươi năm sau năm 2025. Khi đó, cung bảy sẽ kết hợp với một cung hai đã suy giảm, ngoại trừ việc Đức Christ và Thánh đoàn cung hai của Ngài sẽ chuẩn bị hiển lộ, đem đến một rung động cung hai mạnh mẽ. Hành tinh chúng ta ít nhiều có một linh hồn cung hai.

That soul will emerge as humanity prepares for the first initiation and begins to enter the fifth kingdom. These large plans span many years. The Masters think in much longer cycles than we do. As we become more hierarchical workers, we will think more as they do. Definite impacts occurred in 1975 and 2000.

Linh hồn ấy sẽ hiển lộ khi nhân loại chuẩn bị cho lần điểm đạo thứ nhất và bắt đầu bước vào giới thứ năm. Những kế hoạch lớn lao này trải dài qua nhiều năm. Các Chân sư suy nghĩ theo những chu kỳ dài hơn chúng ta rất nhiều. Khi ngày càng trở thành những người hoạt động theo tinh thần của Thánh đoàn, chúng ta sẽ suy nghĩ giống Các Ngài hơn. Những tác động rõ rệt đã xảy ra vào năm 1975 và năm 2000.

Those are direct hits. DK did not tell us future impacts, but in thinking of the impending 2025 gathering, with the Hierarchy and Shamballic representation, remember the Hierarchy is Sanat Kumara's Ashram. It is hard to imagine that gathering without a major inflow of the Shamballa force. The Great Decisions seem to come

Đó là những tác động trực tiếp. Chân sư DK không cho chúng ta biết những tác động trong tương lai, nhưng khi nghĩ đến cuộc hội họp sắp tới vào năm 2025, với Thánh đoàn và các đại diện từ Shamballa, hãy nhớ rằng Thánh đoàn là ashram của Sanat Kumara. Khó có thể hình dung cuộc hội họp ấy mà không có một dòng mãnh lực Shamballa lớn

every forty-nine years, in 1903, 1952, and 2001, so 2050 will be important.

tuôn vào. Những Quyết Định Lớn dường như được đưa ra mỗi bốn mươi chín năm, vào các năm 1903, 1952 và 2001, nên năm 2050 sẽ quan trọng.

The sixth-degree Chohans, residents of Shamballa or at least able to enter as focused Monads, make decisions taking the Shamballa force into account and qualified by it. These cycles and energies are vast and overlap. Is a gradual inflow, apparently from 1825 onward, different from a direct impact?

Các Chohan cấp độ thứ sáu, những vị cư ngụ tại Shamballa hoặc ít nhất có thể đi vào đó với tư cách những Chân thần có tâm thức tập trung, đưa ra các quyết định có tính đến mãnh lực Shamballa và mang phẩm tính của mãnh lực ấy. Những chu kỳ và năng lượng này rất rộng lớn và chồng lấn lên nhau. Liệu một dòng tuôn vào từ từ, dường như bắt đầu từ năm 1825 trở đi, có khác với một tác động trực tiếp không?

Think of individualization, the war in Atlantis when the Forces of Light seemed about to lose and the human soul be destroyed, then 1975 and 2000. What is the difference between the gradual inflow and its intensification from 1825 through the time of the Great War, if we are no longer engaged in it on some level, such that the Forces of Evil could take advantage of it?

Hãy nghĩ đến sự biệt ngã hóa, cuộc chiến ở Atlantis khi các Mãnh Lực Ánh Sáng dường như sắp thất bại và linh hồn nhân loại sắp bị hủy diệt, rồi đến năm 1975 và năm 2000. Sự khác biệt giữa dòng tuôn vào từ từ và sự tăng cường của dòng ấy từ năm 1825 qua thời Đại Chiến là gì, nếu chúng ta không còn tham dự cuộc chiến ấy ở một cấp độ nào đó, khiến các Mãnh Lực Tà Ác có thể lợi dụng dòng năng lượng ấy?

How does such an intensifying inflow differ from the direct impacts at selected times? Two had definitely taken place by the time this was written and two still anticipated at that time, 1975 and 2000, have since occurred. We are dealing with the energy of the will. Can humanity use it constructively, and to what degree? Egotism, separateness, or self-assertion are often the first response.

Một dòng tuôn vào đang tăng cường như thế khác với những tác động trực tiếp vào các thời điểm được chọn như thế nào? Hai lần chắc chắn đã xảy ra vào lúc đoạn này được viết, và hai lần khi ấy vẫn còn được chờ đợi, năm 1975 và năm 2000, nay cũng đã xảy ra. Chúng ta đang đề cập đến năng lượng của ý chí. Nhân loại có thể sử dụng năng lượng ấy một cách xây dựng không, và đến mức độ nào? Tính vị ngã, sự chia rẽ hay sự tự khẳng định thường là phản ứng đầu tiên.

Here the first response was different. Disciples and initiates sought to break down old forms, and evil responded by trying to hold on to them. Often the form side responds first. We have more to sort out.

Ở đây, phản ứng đầu tiên lại khác. Các đệ tử và điểm đạo đồ tìm cách phá bỏ những hình tướng cũ, còn cái ác đáp lại bằng cách cố giữ lấy chúng. Thường thì phía hình tướng đáp ứng trước. Chúng ta còn nhiều điều cần làm

Humanity now has greater access to the will, and the forms we create and the way we develop and treat our energy system will shape our response.

rõ. Giờ đây, nhân loại có khả năng tiếp cận ý chí nhiều hơn, và những hình tướng chúng ta tạo ra cùng cách chúng ta phát triển và đối xử với hệ thống năng lượng của mình sẽ định hình sự đáp ứng của chúng ta.

[18] The time has now come when this divine energy must express itself through the second aspect of the will-to-good, and not through the first aspect, the will-to-power.

[18] Giờ đây đã đến lúc năng lượng thiêng liêng này phải biểu hiện qua phương diện thứ hai là Ý Chí-hướng Thiện, thay vì qua phương diện thứ nhất là ý chí hướng đến quyền lực.

Think of the famous German documentary from the early 1930s, Triumph of the Will, a very powerful Nazi propaganda film by Leni Riefenstahl. It shows what people were thinking at that time.

Hãy nghĩ đến bộ phim tài liệu nổi tiếng của Đức từ đầu thập niên 1930, Chiến Thắng của Ý Chí, một bộ phim tuyên truyền Quốc xã rất mạnh mẽ của Leni Riefenstahl. Nó cho thấy người ta đã suy nghĩ như thế nào vào thời ấy.

The will-to-good was absent. It includes the second aspect of divinity. He is speaking here of something beyond the will-to-power.

Ý Chí-hướng Thiện đã vắng mặt. Ý chí ấy bao gồm phương diện thứ hai của thiên tính. Ở đây, Ngài đang nói đến điều vượt lên trên ý chí-hướng đến quyền lực.

[19] Mankind has had to be shown that it is not yet ready for power, because the will-to-good is not adequately strong to balance this first aspect of the will.

[19] Nhân loại đã phải được cho thấy rằng mình chưa sẵn sàng nắm giữ quyền lực, vì Ý Chí-hướng Thiện chưa đủ mạnh để cân bằng phương diện thứ nhất này của ý chí.

I have sometimes said the will-to-be is the first aspect. Perhaps the first aspect is the will-to-power and the second the will-to-good.

Đôi khi tôi đã nói rằng ý chí-hiện hữu là phương diện thứ nhất. Có lẽ phương diện thứ nhất là ý chí-hướng đến quyền lực và phương diện thứ hai là Ý Chí-hướng Thiện.

The will-to-know, the will-to-create, or the will-to-manifest can be understood in different ways. The will-to-manifest relates to the third aspect of the will. The will-to-be perhaps has to do with Being and includes them all. Maybe it is the point within the triangle.

Ý chí-hiểu biết, ý chí-sáng tạo hay ý chí-biểu hiện có thể được hiểu theo những cách khác nhau. Ý chí-biểu hiện liên quan đến phương diện thứ ba của ý chí. Có lẽ ý chí-hiện hữu liên quan đến Bản Thể và bao gồm tất cả các ý chí ấy. Có lẽ đó là điểm bên trong tam giác.

DK discusses many aspects of will that seem aligned with different rays. The will-to-

Chân sư DK bàn đến nhiều phương diện của ý chí dường như chỉnh hợp với những cung

power and the will-to-initiate relate to the first ray. The will-to-good, will-to-fulfillment, and will-to-coherence are second-ray aspects. It is hard to capture them in a single name.

khác nhau. Ý chí-hướng đến quyền lực và ý chí-khởi xướng liên quan đến cung một. Ý Chí-hướng Thiện, ý chí-hoàn thành và ý chí-gắn kết là những phương diện cung hai. Khó có thể bao quát chúng trong một tên gọi duy nhất.

The time has come for the will-to-good to manifest, and it includes the second ray. Hitler and the seven evil men were neither able nor interested in adopting that aspect. They bypassed the soul in a negative way. Building the antahkarana also bypasses the soul, but only after absorbing its quality from the Egoic Lotus before projection. They bypassed it entirely and touched the Shamballa force with the personality.

Đã đến lúc Ý Chí-hướng Thiện biểu hiện, và ý chí ấy bao gồm cung hai. Hitler và bảy kẻ tà ác vừa không có khả năng vừa không quan tâm đến việc tiếp nhận phương diện ấy. Họ đã bỏ qua linh hồn theo một cách tiêu cực. Việc xây dựng antahkarana cũng vượt qua linh hồn, nhưng chỉ sau khi đã hấp thu phẩm tính của linh hồn từ Hoa Sen Chân Ngã trước khi phóng chiếu. Họ đã hoàn toàn bỏ qua linh hồn và tiếp xúc với mãnh lực Shamballa bằng phàm ngã.

They had rays one and three without ray two. Were we shown we are not ready for power? Perhaps the Second World War taught us that, although weapons become more powerful and outstrip our understanding of the esoteric facts.

Họ có cung một và cung ba mà không có cung hai. Phải chăng chúng ta đã được cho thấy mình chưa sẵn sàng nắm giữ quyền năng? Có lẽ Chiến tranh Thế giới thứ hai đã dạy chúng ta điều đó, dù vũ khí ngày càng mạnh hơn và vượt xa sự thấu hiểu của chúng ta về những sự thật huyền bí.

It was probably good that for fifty years, from 1950 to 2000 and perhaps beyond, the fifth-ray Ashram itself went quiescent. Fifth-ray science then worked under the general third ray, which includes four, five, six, and seven. I think I passed the illustration.

Có lẽ việc chính ashram cung năm bước vào trạng thái tĩnh lặng trong năm mươi năm, từ năm 1950 đến năm 2000 và có lẽ còn lâu hơn, là điều tốt. Khi đó, khoa học cung năm hoạt động dưới cung ba tổng quát, vốn bao gồm các cung bốn, năm, sáu và bảy. Tôi nghĩ mình đã lướt qua hình minh họa.

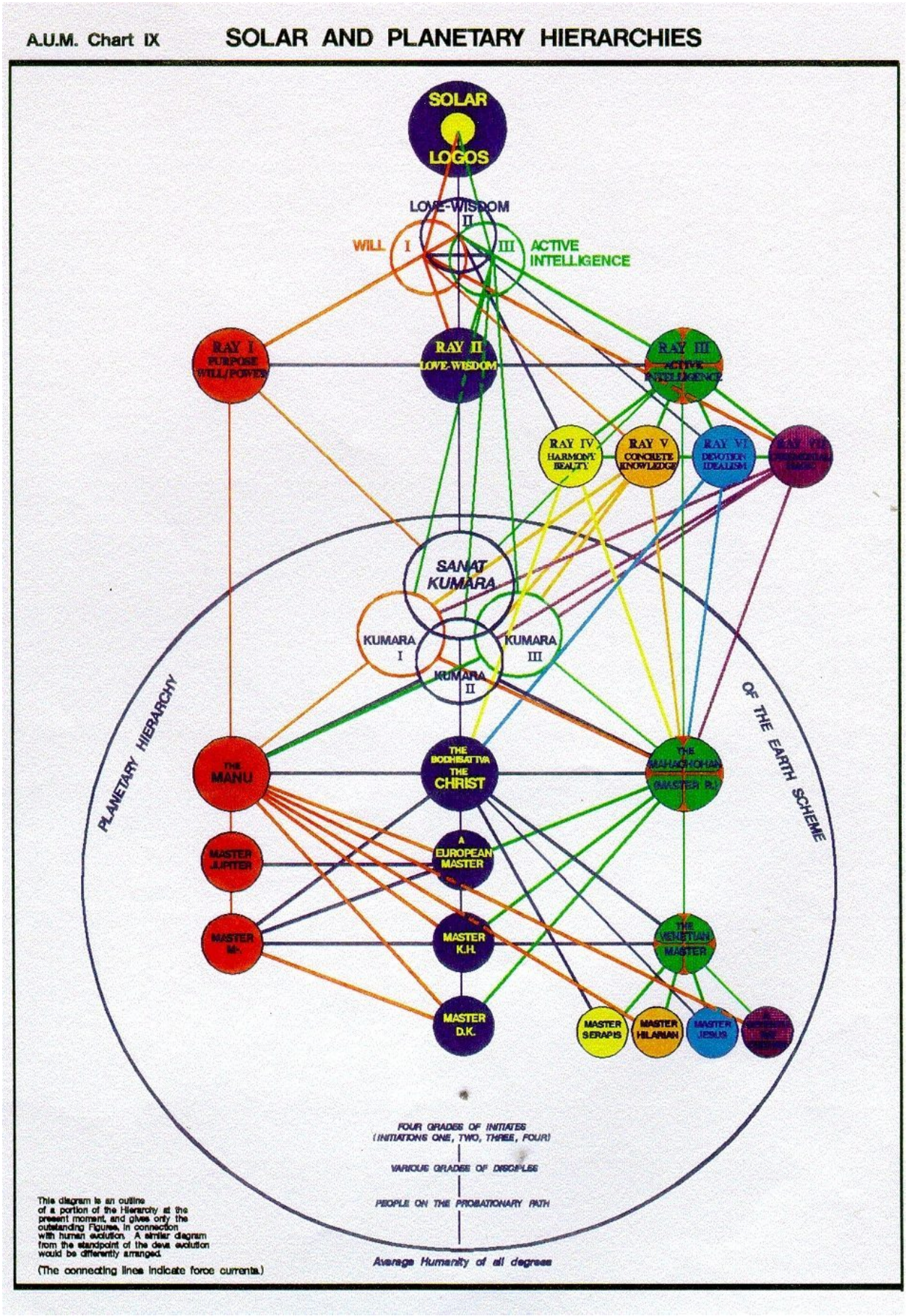

EXH-044-F01. Solar and Planetary Hierarchies, A.U.M. Chart IX, shown as MDR

EXH-044-F01. Các Huyền Giai Thái dương và Hành tinh, Sơ đồ IX trong A.U.M., được trình

discusses the fifth-ray Ashram. Video 00:40:30.

chiếu khi MDR bàn về ashram cung năm. Video 00:40:30.

The fifth-ray Ashram became a subsidiary of the general third ray, acting under the Brahmic aspect. Imagine what humanity's will-to-power can do if all scientific disclosure is released. An insufficiently moral humanity could easily destroy itself. Even if the Ashram still operates that way, as we have not been told, the risk of powerful weapons used against the supposed enemy remains.

Ashram cung năm trở thành một bộ phận trực thuộc cung ba tổng quát, hoạt động dưới phương diện Brahma. Hãy hình dung ý chí-hướng đến quyền lực của nhân loại có thể làm gì nếu mọi khám phá khoa học đều được công bố. Một nhân loại chưa đủ đạo đức có thể dễ dàng tự hủy diệt. Ngay cả nếu ashram vẫn hoạt động theo cách ấy, điều mà chúng ta chưa được cho biết, thì nguy cơ dùng những vũ khí mạnh mẽ chống lại kẻ thù được giả định vẫn còn.

The Second World War seems slow beside the destruction such weapons could bring. Time is compressed. With nuclear submarines and missiles, total destruction could be only a short time away. Great caution is still needed. It is a balancing act for the Hierarchy.

Chiến tranh Thế giới thứ hai dường như diễn ra chậm chạp so với sự hủy diệt mà những vũ khí như thế có thể gây ra. Thời gian bị nén lại. Với các tàu ngầm hạt nhân và tên lửa, sự hủy diệt hoàn toàn có thể chỉ còn cách một khoảng thời gian ngắn. Vẫn cần hết sức thận trọng. Thánh đoàn phải giữ một thế cân bằng.

They have to see all the forces we cannot see, so the toddler in the playpen playing with dynamite does not find a match and light it.

Các Ngài phải thấy tất cả những mãnh lực mà chúng ta không thể thấy, để đứa trẻ chập chững trong cũi đang chơi với thuốc nổ không tìm được que diêm rồi châm lửa.

Mankind has had to be shown that it is not yet ready for power, because the will-to-good is not adequately strong to balance this first aspect of the will.

Nhân loại đã phải được cho thấy rằng mình chưa sẵn sàng nắm giữ quyền năng, bởi Ý Chí-hướng Thiện chưa đủ mạnh để cân bằng phương diện thứ nhất này của ý chí.

That is worth contemplating.

Điều đó đáng để chiêm ngưỡng.

As we learn about the will, we disciples and our groups have to channel it through love.

Khi tìm hiểu về ý chí, chúng ta, những đệ tử, cùng các nhóm của mình phải dẫn truyền ý chí ấy qua tình thương.

[20] This then is the task of the Christ and of the Buddha at the time of the May Full Moon—to channel and redirect the

[20] Vậy đây là nhiệm vụ của Đức Christ và Đức Phật vào kỳ Trăng Tròn tháng Năm—dẫn truyền và chuyển hướng mãnh lực

Shamballa force. If They can do this, the result will be a new realisation and accomplishment of the will-to-good by the New Group of World Servers, under the receptive guidance of the world disciples and a responsive activity of the men and women of goodwill.

Shamballa. Nếu Các Ngài có thể làm được điều này, kết quả sẽ là một sự nhận biết và thực hiện mới về Ý Chí-hướng Thiện nơi Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian, dưới sự hướng dẫn biết tiếp nhận của các đệ tử trên thế giới, cùng hoạt động đáp ứng của những người nam và nữ thiện chí.

The Servers stand at the top, the disciples receive and guide, and men and women of goodwill respond and affect humanity. It is Wesak 1944, I suppose, crucial to the Hierarchy's all-out effort. The Hierarchy is a vortex of activity. Perfect peace prevails only in Shamballa.

Những Người Phụng Sự đứng ở trên cùng, các đệ tử tiếp nhận và hướng dẫn, còn những người nam và nữ có thiện chí đáp ứng và tác động đến nhân loại. Tôi cho rằng đây là Wesak năm 1944, một thời điểm then chốt đối với nỗ lực toàn diện của Thánh đoàn. Thánh đoàn là một xoáy lốc hoạt động. Chỉ ở Shamballa mới có sự bình an hoàn hảo.

The book shows something of the scale and effectiveness of the Hierarchy's methods when the salvation of humanity and the planet is at stake. A retrogression would be disheartening. They would have to start again to see whether a humanity could be raised that could respond to the Divine Plan. DK warned of such a possibility. Are we out of the woods?

Cuốn sách cho thấy phần nào quy mô và hiệu quả của các phương pháp mà Thánh đoàn sử dụng khi sự cứu rỗi nhân loại và hành tinh bị đe dọa. Một sự thoái lui sẽ gây nản lòng. Các Ngài sẽ phải bắt đầu lại để xem liệu có thể nuôi dưỡng nên một nhân loại có khả năng đáp ứng với Thiên Cơ hay không. Chân sư DK đã cảnh báo về một khả năng như thế. Chúng ta đã thoát khỏi hiểm nguy chưa?

I do not think we are out of the woods, but there has been an emergence. The Forces of Light and those responding to the will-to-good are growing stronger. Materialistic forces are fighting to the last ditch. It is not yet a world war on the dense physical plane, but there is clearly a war going on. I wonder how people unfamiliar with occult systems see it.

Tôi không nghĩ chúng ta đã thoát khỏi hiểm nguy, nhưng đã có một sự vươn lên. Các Mãnh Lực Ánh Sáng và những người đáp ứng với Ý Chí-hướng Thiện đang ngày càng mạnh hơn. Các mãnh lực duy vật đang chiến đấu đến cùng. Đây chưa phải là một cuộc thế chiến trên cõi hồng trần đậm đặc, nhưng rõ ràng đang có một cuộc chiến diễn ra. Tôi tự hỏi những người không quen thuộc với các hệ thống huyền bí nhìn nhận điều ấy như thế nào.

We have the advantage of the planetary history given in *The Secret Doctrine* and Master DK's direct revelation of occult processes in the Alice Bailey books. What we

Chúng ta có lợi thế nhờ lịch sử hành tinh được trình bày trong *Giáo Lý Bí Nhiệm* và sự mặc khải trực tiếp của Chân sư DK về các tiến trình huyền bí trong những cuốn sách

see can disturb us because of what we believe we know. It may trouble others less and they may become part of the problem. If we do not understand it, we are part of it. Here we are in 2019.

của Alice Bailey. Những gì chúng ta thấy có thể khiến chúng ta bất an vì những gì chúng ta tin rằng mình biết. Những người khác có thể ít bận tâm hơn và có thể trở thành một phần của vấn đề. Nếu không thấu hiểu vấn đề, chúng ta là một phần của nó. Hiện chúng ta đang ở năm 2019.

The book concerns the years 1934 to 1949 but looks far ahead, as when DK speaks of Russia sponsoring legislation for children in 2035, backed by the United States. It covers well over a century, with references to the Atlantean antecedents too.

Cuốn sách đề cập đến những năm từ 1934 đến 1949 nhưng nhìn rất xa về phía trước, như khi Chân sư DK nói về việc Nga bảo trợ luật pháp dành cho trẻ em vào năm 2035, với sự hậu thuẫn của Hoa Kỳ. Cuốn sách bao quát hơn một thế kỷ, đồng thời cũng nhắc đến những tiền sự thời Atlantis.

[21] Therefore, get this clearly in mind, so that your cooperation can be intelligent and rightly directed.

[21] Vì vậy, hãy nắm rõ điều này trong trí, để sự hợp tác của các bạn có thể sáng suốt và đúng hướng.

Help build the will-to-good, gain access to it, and apply it. Every day we can ask whether we have acted in accordance with it.

Hãy góp phần xây dựng Ý Chí-hướng Thiện, tiếp cận và áp dụng ý chí ấy. Mỗi ngày, chúng ta có thể tự hỏi mình đã hành động phù hợp với ý chí ấy hay chưa.

[22] First, at the time of the May Full Moon, the Buddha [Page 440] will sound out a great mantram

[22] Thứ nhất, vào kỳ Trăng Tròn tháng Năm, Đức Phật [Page 440] sẽ xướng lên một mantram vĩ đại

We have been told only someone of his status can use it.

Chúng ta đã được cho biết rằng chỉ một vị có địa vị như Ngài mới có thể sử dụng mantram ấy.

[23] and become the "absorbing Agent" of the first ray force.

[23] và trở thành "Tác Nhân hấp thu" mãnh lực cung một.

Absorbing, retaining, and releasing are things we are being trained in through our full-moon work, on a much lower level than what the Buddha does here.

Hấp thu, giữ lại và giải phóng là những việc mà chúng ta đang được huấn luyện qua công việc trăng tròn của mình, ở một cấp độ thấp hơn rất nhiều so với những gì Đức Phật thực hiện ở đây.

[24] He will use the magnetic power of the second ray to attract this force to Himself and will hold it steady, prior to redirecting it. The Christ will then—on behalf of the Hierarchy—become the "receiving Agent" of this potent energy, and the seven groups of Masters Who work with the human and sub-human kingdoms will (in response to His demand) become the "directing Agents" for the sevenfold expression of this force.

[24] Ngài sẽ dùng quyền năng từ tính của cung hai để thu hút mãnh lực này về chính Ngài và giữ nó ổn định trước khi chuyển hướng. Sau đó, Đức Christ—thay mặt Thánh đoàn—sẽ trở thành "Tác Nhân tiếp nhận" năng lượng đầy uy lực này, và bảy nhóm Chân sư hoạt động với giới nhân loại cùng các giới dưới nhân loại sẽ (đáp ứng yêu cầu của Ngài) trở thành các "Tác Nhân định hướng" cho sự biểu hiện thất phân của mãnh lực này.

It is an amazing process. I use that word too much, but it does alert me to how the Hierarchy works. The processes are put in words we can understand, but who knows what really goes into them? This is the coming Wesak.

Đó là một tiến trình đáng kinh ngạc. Tôi dùng từ ấy quá nhiều, nhưng nó thực sự khiến tôi chú ý đến cách Thánh đoàn hoạt động. Các tiến trình được diễn tả bằng những lời chúng ta có thể thấu hiểu, nhưng ai biết thực sự có những gì tham gia vào đó? Đây là kỳ Wesak sắp tới.

We need occult guidance and assistance. These processes win the war and tip the scales toward the Angel rather than the Dweller. As the absorbing agent of first-ray force, the Buddha has much of the first ray, as does the Tibetan. The Buddha is probably connected to the two sub-one Ashram on the second ray. At present he is focused in Shamballa, with its first-ray power.

Chúng ta cần sự hướng dẫn và trợ giúp huyền bí. Những tiến trình này đem lại chiến thắng trong cuộc chiến và làm cán cân nghiêng về phía Thiên Thần thay vì Kẻ Chận Ngõ. Là tác nhân hấp thu mãnh lực cung một, Đức Phật có rất nhiều cung một, cũng như Chân sư Tây Tạng. Có lẽ Đức Phật liên hệ với ashram cung hai, cung phụ một. Hiện nay, Ngài tập trung tâm thức tại Shamballa, với quyền năng cung một của nơi ấy.

At least partly, his Monad works under the third ray, on the hard line. He is equipped with all three rays: third-ray Monad, second-ray soul, and the first subray of the second-ray soul. I believe Master Morya called him the Lion, or something like that. Perhaps Plato was the Thinker, and Freud the Materialist.

Ít nhất ở một phần nào đó, Chân thần của Ngài hoạt động dưới cung ba, thuộc tuyến cương. Ngài được trang bị cả ba cung: Chân thần cung ba, linh hồn cung hai và cung phụ một của linh hồn cung hai. Tôi tin rằng Chân sư Morya đã gọi Ngài là Sư Tử, hoặc một danh xưng tương tự. Có lẽ Plato là Nhà Tư Tưởng, còn Freud là Nhà Duy Vật.

He does not name them but offers clues for those who can work it out. This is a great

Ngài không nêu tên họ nhưng đưa ra những gợi ý cho những ai có thể suy ra. Đây là một

cooperation between the Buddha and the Christ with Shamballic energies.

sự cộng tác lớn lao giữa Đức Phật và Đức Christ với các năng lượng Shamballa.

[25] Second, at the time of the June Full Moon,

[25] Thứ hai, vào kỳ Trăng Tròn tháng Sáu,

June was the month of D-Day. I am in Finland and will see what the chart shows.

Tháng Sáu là tháng diễn ra cuộc đổ bộ D-Day. Tôi đang ở Phần Lan và sẽ xem lá số cho thấy điều gì.

It is June 6, 1944. It looks as though a full moon was approaching on the day of the invasion. That is the afternoon here, though it began earlier. I will animate the chart for June 6, 1944, around six in the morning.

Đó là ngày 6 tháng Sáu năm 1944. Có vẻ như trăng tròn đang đến gần vào ngày diễn ra cuộc đổ bộ. Ở đây khi đó là buổi chiều, dù cuộc đổ bộ đã bắt đầu sớm hơn. Tôi sẽ cho lá số chạy theo thời gian vào ngày 6 tháng Sáu năm 1944, khoảng sáu giờ sáng.

The Moon is applying to full at that time, in Eastern European time. A little earlier would give Central European time, though I do not know whether it was daylight time or wartime. We have an applying Full Moon. Let me look at the lunar phase for June 6, 1944.

Vào thời điểm ấy, theo giờ Đông Âu, Mặt Trăng đang tiến đến pha tròn. Sớm hơn một chút sẽ cho giờ Trung Âu, dù tôi không biết lúc đó dùng giờ mùa hè hay giờ thời chiến. Chúng ta có một kỳ Trăng Tròn đang đến gần. Để tôi xem pha Mặt Trăng vào ngày 6 tháng Sáu năm 1944.

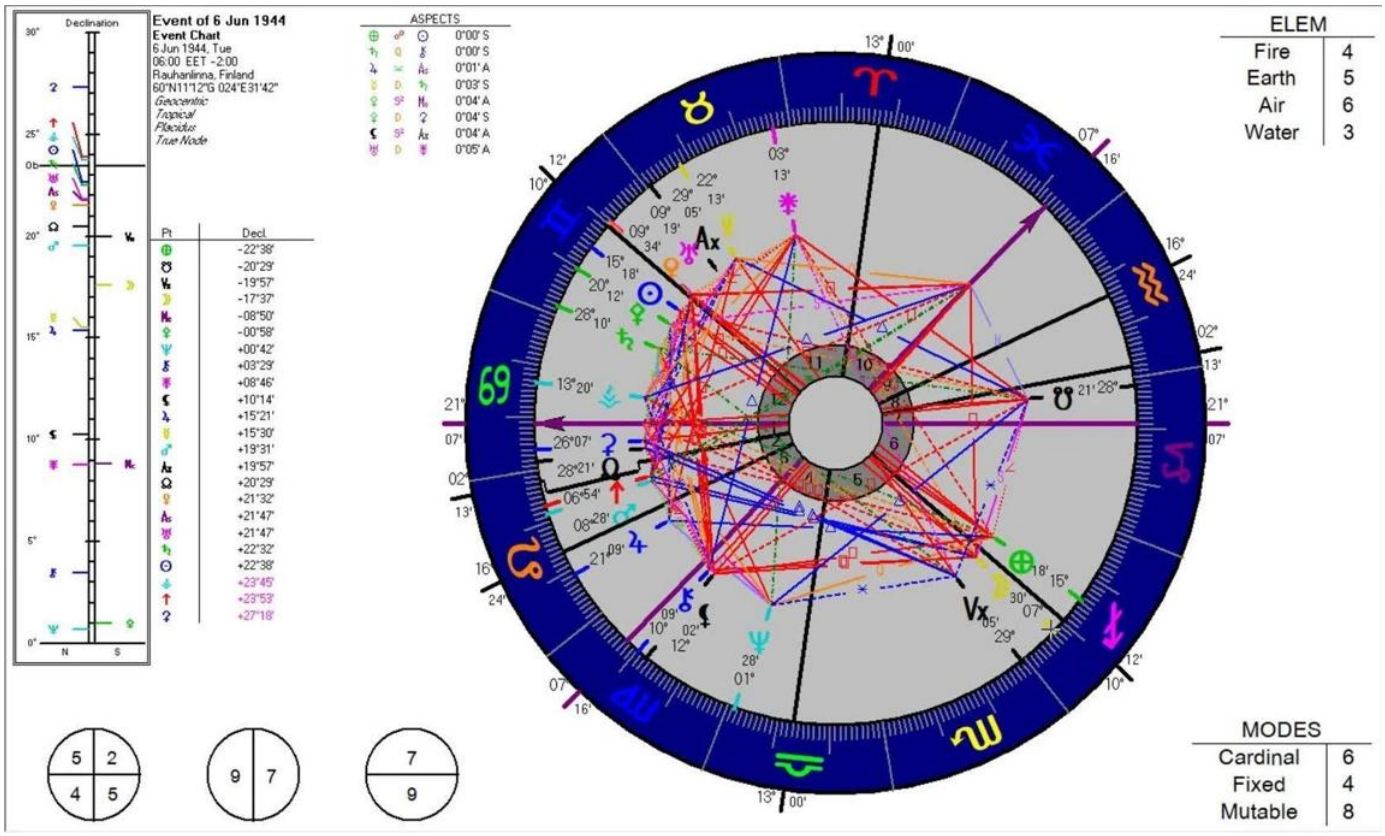

EXH-044-F02. Solar Fire chart set to 6 June 1944 at 06:00 EET, used for the discussion of D-Day and the June Full Moon. Video 00:55:33.

EXH-044-F02. Lá số Solar Fire được đặt vào ngày 6 tháng Sáu năm 1944 lúc 06:00 giờ Đông Âu, dùng cho phần bàn luận về D-Day và kỳ Trăng Tròn tháng Sáu. Video 00:55:33.

The Full Moon of the D-Day invasion was that day, probably in the evening. The Festival of the Christ would have been celebrated then. It is remarkable that the Allies arrived in force on the western front, making Germany fight a war of attrition on two fronts, on the day of the Full Moon. There is much going on behind the scenes.

Kỳ Trăng Tròn của cuộc đổ bộ D-Day diễn ra ngay hôm ấy, có lẽ vào buổi tối. Hẳn Lễ hội của Đức Christ đã được cử hành khi đó. Thật đáng chú ý khi quân Đồng Minh đổ bộ với lực lượng hùng hậu lên mặt trận phía tây, buộc Đức phải tiến hành một cuộc chiến tiêu hao trên hai mặt trận, đúng vào ngày Trăng Tròn. Có rất nhiều điều đang diễn ra ở hậu trường.

Second, at the time of the June Full Moon,

Thứ hai, vào kỳ Trăng Tròn tháng Sáu,

[26] the Hierarchy, under the guidance of the Christ, will let loose this will-to-good upon humanity, producing seven great results, according to the seven subrays of this first Ray of Will or Power:

[26] Thánh đoàn, dưới sự hướng dẫn của Đức Christ, sẽ phóng thích Ý Chí-hướng Thiện này vào nhân loại, tạo ra bảy kết quả lớn lao, tương ứng với bảy cung phụ của cung một Ý Chí hay Quyền Năng này:

We will learn the subray names under the first Ray of Will or Power. This is D-Day, fascinating. Power, the will-to-love, to action, to cooperate, to know, to persist, and to organize. That is clear.

Chúng ta sẽ biết tên các cung phụ thuộc cung một Ý Chí hay Quyền Năng. Đây là D-Day, thật hấp dẫn. Quyền năng, Ý Chí-Yêu Thương, ý chí-hành động, ý chí-hợp tác, ý chí-hiểu biết, ý chí-kiên trì và ý chí-tổ chức. Điều đó thật rõ ràng.

[27] 1. Power will be given to the disciples of the world and the initiates among men, so that they can direct efficiently and wisely the coming process of rebuilding.

[27] 1. Các đệ tử trên thế giới và các điểm đạo đồ trong nhân loại sẽ nhận được quyền năng để có thể định hướng tiến trình tái thiết sắp tới một cách hiệu quả và minh triết.

Remember that Gemini has to do with the Forces of Reconstruction.

Hãy nhớ rằng Song Tử liên quan đến các Mãnh Lực Tái Thiết.

[28] 2. The will-to-love will stimulate the men of goodwill everywhere so that hatred will gradually be overcome and men will

[28] 2. Ý Chí-Yêu Thương sẽ kích thích những người thiện chí ở khắp nơi, để hận thù dần dần được khắc phục và con người

seek to live together cooperatively. This will take some time, but the inner urge is there and subject to stimulation.

tìm cách chung sống trong tinh thần hợp tác. Điều này sẽ cần một thời gian, nhưng sự thôi thúc bên trong đã hiện hữu và có thể được kích thích.

The third ray is the ray of activity.

Cung ba là cung của hoạt động.

[29] 3. The will-to-action will lead intelligent people

[29] 3. Ý chí hành động sẽ dẫn dắt những người thông minh

Conditioned by the mind under the third ray.

Chịu ảnh hưởng định hình của thể trí dưới cung ba.

[30] throughout the world to inaugurate those activities which will lay the foundation for a new, better and happier world.

[30] trên khắp thế giới khởi xướng những hoạt động đặt nền móng cho một thế giới mới, tốt đẹp hơn và hạnh phúc hơn.

[31] 4. The will-to-cooperate will steadily increase also. Men will desire and demand right human relations

[31] 4. Ý chí hợp tác cũng sẽ không ngừng gia tăng. Con người sẽ mong muốn và đòi hỏi những mối quan hệ đúng đắn giữa người với người

Interestingly, under the fourth ray.

Điều thú vị là dưới cung bốn.

[32] —a result more general than that produced by the activity of the first three aspects of this ray, but which will be a natural outcome of this activity.

[32] —một kết quả có tính phổ quát hơn kết quả do hoạt động của ba phương diện đầu tiên của cung này tạo ra, nhưng sẽ là hệ quả tự nhiên của hoạt động ấy.

Some generality enters in these Rays of Attribute.

>Các cung thuộc tính này có phần mang tính khái quát.

[33] 5. The will-to-know and to think correctly and creatively will become an outstanding characteristic of the masses. Knowledge is the first step towards wisdom.

[33] 5. Ý chí muốn biết và tư duy đúng đắn, sáng tạo sẽ trở thành một đặc điểm nổi bật của quần chúng. Tri thức là bước đầu tiên hướng đến minh triết.

[34] 6. The will-to-persist (which is an aspect of devotion and idealism) will become a human characteristic—a

[34] 6. Ý chí kiên trì (vốn là một phương diện của lòng sùng tín và chủ nghĩa lý tưởng) sẽ trở thành một đặc điểm của con

sublimation of the basic instinct of self-preservation. This will [Page 441] lead to a persistent belief in the ideals presented by the Hierarchy, and the demonstration of immortality.

người—một sự thăng hoa của bản năng tự bảo tồn căn bản. Điều này sẽ [Page 441] dẫn đến niềm tin bền bỉ vào các lý tưởng do Thánh đoàn đưa ra, và sự chứng tỏ tính bất tử.

[35] 7. The will-to-organise will further a building process which will be carried forward

[35] 7. Ý chí tổ chức sẽ thúc đẩy một tiến trình xây dựng được tiến hành

Ray seven is the builder, aided by the builder of the form, ray two.

Cung bảy là đấng kiến tạo, được cung hai, đấng kiến tạo hình tướng, trợ giúp.

7. The will-to-organise will further a building process which will be carried forward

7. Ý chí tổ chức sẽ thúc đẩy một tiến trình xây dựng sẽ được tiến hành

[36] under the direct inspiration of the Hierarchy. The medium will be the potency of the will-to-good of the New Group of World Servers and the responsive goodwill of mankind.

[36] dưới cảm hứng trực tiếp từ Thánh đoàn. Phương tiện sẽ là sức mạnh của Ý Chí-hướng Thiện nơi Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian và thiện chí đáp ứng của nhân loại.

Here is something important that I had not been able to establish before. We have the seven aspects or subrays of the first Ray of Will or Power.

Đây là một điều quan trọng mà trước kia tôi chưa thể xác định. Chúng ta có bảy phương diện hay cung phụ của cung một, cung Ý Chí hay Quyền Năng.

I will emphasize the words giving those subrays so we can keep them in mind. The will-to-good and the will-to-be are overarching aspects of the will. Perhaps they do not belong specifically to the subrays of the will-to-power. Let us impress the will-to-action and the others on our minds. We have been at this about an hour.

Tôi sẽ nhấn mạnh những từ chỉ các cung phụ ấy để chúng ta ghi nhớ. Ý Chí-hướng Thiện và ý chí hiện tồn là những phương diện bao trùm của ý chí. Có lẽ chúng không thuộc riêng về các cung phụ của ý chí quyền năng. Chúng ta hãy khắc sâu ý chí hành động và những ý chí khác vào thể trí. Chúng ta đã nghiên cứu điều này được khoảng một giờ.

The will-to-cooperate. An hour and two minutes have passed. The will-to-know raises an interesting distinction. The fifth ray is sometimes called the ray of mind. The third is intelligence and the will to intelligent understanding, perhaps with

Ý chí hợp tác. Một giờ hai phút đã trôi qua. Ý chí hiểu biết gợi lên một sự phân biệt thú vị. Cung năm đôi khi được gọi là cung trí tuệ. Cung ba là trí thông minh và ý chí thấu hiểu một cách thông minh, có lẽ tri thức là điều cụ thể hơn. Ý chí kiên trì liên hệ với cung

knowledge something more specific. The will-to-persist relates to the first ray, but the first and sixth rays are themselves close in their kind of motion.

một, nhưng bản thân cung một và cung sáu có kiểu vận động gần nhau.

The seventh subray of the first Ray of Will or Power is the will-to-organize. I was never certain the June Full Moon fell on D-Day, and now I have looked it up.

Cung phụ thứ bảy của cung một, cung Ý Chí hay Quyền Năng, là ý chí tổ chức. Tôi chưa bao giờ chắc chắn rằng Trăng Tròn tháng Sáu rơi vào Ngày đổ bộ Normandy, và giờ tôi đã tra cứu điều đó.

Second, at the time of the June Full Moon, the Hierarchy, under the guidance of the Christ, will let loose this will-to-good upon humanity, producing seven great results, according to the seven subrays of this first Ray of Will or Power:

Thứ hai, vào thời điểm Trăng Tròn tháng Sáu, dưới sự hướng dẫn của Đức Christ, Thánh đoàn sẽ phóng thích Ý Chí-hướng Thiện này xuống nhân loại, tạo ra bảy kết quả lớn, tương ứng với bảy cung phụ của cung một, cung Ý Chí hay Quyền Năng này:

The Tibetan speaks generally here of the will-to-power and will-to-good without naming the third general aspect. We can analyze these seven subrays and consider how they work out in our lives. The will-to-power may be included while the will-to-good is not, suggesting the latter is a more general category. The will-to-love appears, while systemically the Law of Love is under the sixth ray.

Ở đây, Chân sư Tây Tạng nói khái quát về ý chí quyền năng và Ý Chí-hướng Thiện mà không nêu tên phương diện tổng quát thứ ba. Chúng ta có thể phân tích bảy cung phụ này và xem xét cách chúng biểu hiện trong cuộc sống của mình. Ý chí quyền năng có thể nằm trong số đó, còn Ý Chí-hướng Thiện thì không, gợi ý rằng Ý Chí-hướng Thiện thuộc một phạm trù tổng quát hơn. Ý Chí-Yêu Thương xuất hiện, trong khi xét trong hệ thống, Định luật Bác Ái thuộc cung sáu.

The categories are complex. The Law of Coherence goes with the will-to-love. The Law of Love goes with the will-to-persist, related to the sixth ray. They need to be taken separately and meditated on. The important thing here is the process of gathering the energy, receiving it, and releasing it into humanity, from the Buddha to the Christ.

Các phạm trù này phức tạp. Định luật Gắn Kết đi với Ý Chí-Yêu Thương. Định luật Bác Ái đi với ý chí kiên trì, liên hệ với cung sáu. Cần xem xét riêng từng điều và tham thiền về chúng. Điều quan trọng ở đây là tiến trình quy tụ năng lượng, tiếp nhận năng lượng ấy và phóng thích vào nhân loại, từ Đức Phật đến Đức Christ.

It was seventy-five or seventy-six years ago. These great movements initiated by the directors of the Hierarchy won the war. The sound will change, since I realized that the

Đó là cách đây bảy mươi lăm hay bảy mươi sáu năm. Những chuyển động lớn lao này do các vị lãnh đạo Thánh đoàn khởi xướng đã đem lại chiến thắng trong cuộc chiến. Âm

computer had been picking up my voice without the headset, for perhaps an hour. The headset is connected now and my timer is off.

thanh sẽ thay đổi, vì tôi nhận ra rằng có lẽ suốt một giờ qua máy tính đã thu giọng tôi mà không qua bộ tai nghe. Giờ bộ tai nghe đã được kết nối và đồng hồ bấm giờ của tôi đã tắt.

I hope everything is audible. The microphone was set higher than I intended. I have lowered it a little. Please adjust your listening as needed.

Tôi hy vọng mọi thứ đều nghe rõ. Mức thu của micrô đã được đặt cao hơn tôi dự định. Tôi đã hạ xuống một chút. Xin các bạn điều chỉnh âm lượng nghe cho phù hợp.

We are basically in the second hour. Let us go on with what the Tibetan says.

Về cơ bản, chúng ta đã bước sang giờ thứ hai. Chúng ta hãy tiếp tục với lời Chân sư Tây Tạng.

[37] I have expressed in these few simple terms the results of the planned determination of the two Great Lords which must take shape and emerge at the time of the May and June Full Moons.

[37] Bằng vài lời giản dị này, Tôi đã diễn tả những kết quả từ quyết tâm có hoạch định của hai Đấng Chúa Tể Vĩ Đại, vốn phải thành hình và xuất hiện vào các kỳ Trăng Tròn tháng Năm và tháng Sáu.

Notice the word ‘must.’

Hãy chú ý từ “phải”.

[38] What they succeed in doing will take years to demonstrate, but the end is inevitable once the right direction of the will-to-good has been achieved.

[38] Những gì Các Ngài thực hiện thành công sẽ cần nhiều năm để biểu lộ, nhưng một khi Ý Chí-hướng Thiện đã được định hướng đúng đắn, kết quả cuối cùng là tất yếu.

The Great Lords were at work.

Các Đấng Chúa Tể Vĩ Đại đã hoạt động.

We do not know when the results of the two Great Lords' efforts would appear. We know there was a great revolution in consciousness after the war. The way the Tibetan describes it, I believe in 1966 the Christ took over the Buddha's vestures or Triadal vehicles. Soon after he took up those high vestures, the consciousness revolution began in the West as the East moved toward it.

Chúng ta không biết khi nào kết quả từ những nỗ lực của hai Đấng Chúa Tể Vĩ Đại sẽ xuất hiện. Chúng ta biết rằng sau chiến tranh đã có một cuộc cách mạng lớn trong tâm thức. Theo cách Chân sư Tây Tạng mô tả, tôi tin rằng vào năm 1966, Đức Christ đã tiếp nhận các lớp áo hay các hiện thể Tam Nguyên Tinh Thần của Đức Phật. Không lâu sau khi Ngài tiếp nhận những lớp áo cao siêu ấy, cuộc cách mạng tâm thức bắt đầu ở phương Tây, trong khi phương Đông cũng tiến về phía đó.

It was already starting and gained emphasis, speed, and power from the late sixties. Is it still in effect? Perhaps another charge is needed. I think the Tibetan's new dispensation will give much of that charge. There will be an unfolding.

Cuộc cách mạng ấy đã bắt đầu từ trước và trở nên nổi bật hơn, nhanh hơn, mạnh mẽ hơn từ cuối thập niên sáu mươi. Nó vẫn còn tác dụng chăng? Có lẽ cần thêm một đợt tiếp năng lượng. Tôi nghĩ đợt truyền dạy mới của Chân sư Tây Tạng sẽ cung cấp phần lớn năng lượng ấy. Sẽ có một sự khai mở.

but the end is inevitable once the right direction of the will-to-good has been achieved.

nhưng một khi Ý Chí-hướng Thiện đã được định hướng đúng đắn, kết quả cuối cùng là điều tất yếu.

The will-to-good is not listed among the subrays of the general aspect of will on the Ray of Will or Power.

Ý Chí-hướng Thiện không được liệt kê trong các cung phụ của phương diện ý chí tổng quát trên cung Ý Chí hay Quyền Năng.

It is present and may be associated with the second aspect on a higher level, alongside the will-to-power as one of the three. Is the third the will-to-create? We have the will-to-create under Aries, the will-to-fulfillment under Leo, and the will that conquers death under Capricorn. The Tibetan presents categories of will in various places. We have to work out their basic structure.

Nó hiện diện và có thể liên hệ với phương diện thứ hai ở một cấp độ cao hơn, đứng cùng ý chí quyền năng như một trong ba ý chí. Ý chí thứ ba có phải là ý chí sáng tạo không? Chúng ta có ý chí sáng tạo thuộc Bạch Dương, ý chí thành tựu thuộc Sư Tử, và ý chí chinh phục sự chết thuộc Ma Kết. Chân sư Tây Tạng trình bày các phạm trù ý chí ở nhiều nơi khác nhau. Chúng ta phải tìm ra cấu trúc căn bản của chúng.

I have always felt the will-to-be is the greatest of the wills associated with the first ray. Before you can be anything, you have to

Tôi luôn cảm thấy ý chí hiện tồn là ý chí vĩ đại nhất trong những ý chí liên hệ với cung một. Trước khi có thể là bất cứ điều gì, các

be. Being precedes and follows all. It needs no differentiation. It requires the isness all perceptions share, those of humanity and also of far higher beings. Isness is the fundamental requirement before relationship or qualification. The question of will is profound.

bạn phải hiện tồn. Bản Thể có trước và có sau tất cả. Nó không cần biến phân. Nó đòi hỏi tính hiện hữu mà mọi tri giác đều có chung, cả tri giác của nhân loại lẫn của những sinh linh cao siêu hơn nhiều. Tính hiện hữu là điều kiện căn bản trước mọi mối quan hệ hay sự xác định phẩm tính. Vấn đề ý chí thật sâu xa.

We could study the different aspects of will or work our way through the excellent Shamballa compilation prepared by Zachary Rymill. Those who prepare compilations do us a service in making topical studies possible. If the will-to-good is to demonstrate, two things have to happen.

Chúng ta có thể nghiên cứu các phương diện khác nhau của ý chí hoặc lần lượt nghiên cứu bản biên soạn xuất sắc về Shamballa do Zachary Rymill thực hiện. Những người thực hiện các bản biên soạn giúp ích cho chúng ta bằng cách tạo điều kiện nghiên cứu theo chủ đề. Nếu Ý Chí-hướng Thiện muốn biểu lộ, hai điều phải xảy ra.

[39] This demonstration is dependent, however, upon two things:

[39] Tuy nhiên, sự biểu lộ này phụ thuộc vào hai điều:

[40] 1. The focussed work of the Christ and of the Hierarchy during the coming year, until May 1945.

[40] 1. Công việc tập trung của Đức Christ và Thánh đoàn trong năm tới, cho đến tháng Năm năm 1945.

That was the time Germany surrendered. Let me check when. Could it have been after the bomb was dropped? I am not sure. Berlin fell in April or May. When did Germany surrender? May 7.

Đó là thời điểm Đức đầu hàng. Để tôi kiểm tra xem khi nào. Có thể là sau khi quả bom được thả xuống chăng? Tôi không chắc. Berlin thất thủ vào tháng Tư hoặc tháng Năm. Đức đầu hàng khi nào? Ngày 7 tháng Năm.

There is Jodl, I think, signing the papers. He was later judged a war criminal and, I believe, executed. Germany signed its unconditional surrender in Reims on May 7, effective the next day, ending the war in Europe.

Tôi nghĩ người đang ký các văn kiện kia là Jodl. Sau đó ông bị kết tội là tội phạm chiến tranh và, tôi tin là, đã bị hành quyết. Đức ký văn kiện đầu hàng vô điều kiện tại Reims ngày 7 tháng Năm, có hiệu lực vào ngày hôm sau, chấm dứt chiến tranh ở châu Âu.



EXH-044-F03. Alfred Jodl signing Germany's surrender at Reims on 7 May 1945. U.S. National Archives and Records Administration, NAID 195337. Video 01:17:06.

EXH-044-F03. Alfred Jodl ký văn kiện đầu hàng của Đức tại Reims ngày 7 tháng Năm năm 1945. Cơ quan Quản lý Văn thư và Lưu trữ Quốc gia Hoa Kỳ, NAID 195337. Video 01:17:06.

When did Japan surrender? The bombs were dropped in August, and the signing was on September 2, aboard this great ship. A battleship, or an aircraft carrier?

Nhật Bản đầu hàng khi nào? Các quả bom được thả xuống vào tháng Tám, và lễ ký diễn ra ngày 2 tháng Chín, trên con tàu lớn này. Một thiết giáp hạm hay một tàu sân bay?



EXH-044-F04. Japanese delegation aboard USS Missouri on 2 September 1945. U.S. Army Signal Corps, USA C-2719, U.S. National Archives. Video 01:17:58.

EXH-044-F04. Phái đoàn Nhật Bản trên tàu USS Missouri ngày 2 tháng Chín năm 1945. Binh chủng Thông tin Lục quân Hoa Kỳ, USA C-2719, Cơ quan Lưu trữ Quốc gia Hoa Kỳ. Video 01:17:58.

When did Hitler commit suicide, as the account has it? Some stories have him showing up in South America. April 30. That was one week before the German surrender and very near his birthday, the twentieth or twenty-first of April, I think. It was a Taurean event. We do not know where such souls go after death or what retribution awaits them. Look up the brown spot on Saturn on the Agni Yoga website. It seems to be a corrective for souls who have wandered far.

Theo tường thuật, Hitler tự sát khi nào? Một số câu chuyện kể rằng ông ta xuất hiện ở Nam Mỹ. Ngày 30 tháng Tư. Đó là một tuần trước khi Đức đầu hàng và rất gần sinh nhật ông ta, ngày hai mươi hay hai mươi mốt tháng Tư, tôi nghĩ vậy. Đó là một sự kiện thuộc Kim Ngưu. Chúng ta không biết những linh hồn như thế đi đâu sau khi chết hoặc sự báo ứng nào đang chờ họ. Hãy tra cứu đốm nâu trên Sao Thổ trên trang web Agni Yoga. Dường như đó là một phương thức uốn nắn những linh hồn đã lạc lối quá xa.

Do they continue on the left-hand path or go to that reeducation camp on Saturn? Much goes on beyond our sight. Mussolini and his mistress appear to have been shot by the partisans on April 28, 1945. Stalin died later, in Pisces in 1953. The Tibetan rather predicted that what I would call the obstructive Soviet leadership would soon disappear. The slow evolution led to Gorbachev's reforms and now to an attempt to rebuild the Soviet Empire.

Họ tiếp tục trên tả đạo hay đến trại cải huấn ấy trên Sao Thổ? Có nhiều điều diễn ra ngoài tầm mắt chúng ta. Mussolini và người tình dường như đã bị quân du kích bắn chết ngày 28 tháng Tư năm 1945. Stalin chết sau đó, vào thời kỳ Song Ngư năm 1953. Chân sư Tây Tạng phần nào đã tiên đoán rằng giới lãnh đạo Liên Xô, mà tôi gọi là lực lượng cản trở, sẽ sớm biến mất. Tiến trình tiến hoá chậm chạp đã dẫn đến những cải cách của Gorbachev và giờ là một nỗ lực tái lập Đế quốc Xô viết.

I do not think it will succeed. Processes against the will of the Hierarchy can last and cause delay, but the inner hierarchical intention is stronger than the resistance. Germany surrendered unconditionally on May 7. The focused work of the Christ and the Hierarchy was to continue into May 1945.

Tôi không nghĩ nỗ lực ấy sẽ thành công. Những tiến trình đi ngược ý chí của Thánh đoàn có thể kéo dài và gây trì hoãn, nhưng ý định bên trong của Thánh đoàn mạnh hơn sức kháng cự. Đức đầu hàng vô điều kiện ngày 7 tháng Năm. Công việc tập trung của Đức Christ và Thánh đoàn phải tiếp tục sang tháng Năm năm 1945.

[41] 2. The reflective thinking and careful planning of the New Group of World Servers during the same period.

[41] 2. Sự suy tư chiêm nghiệm và việc hoạch định cẩn trọng của Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian trong cùng thời kỳ ấy.

Human progress depends remarkably on the New Group of World Servers. The Hierarchy can do all it can, and we cannot blame the masses. Often the disciples in the middle delay the process.

Sự tiến bộ của nhân loại tùy thuộc rất nhiều vào Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian. Thánh đoàn có thể làm hết khả năng của mình, và chúng ta không thể đổ lỗi cho quần chúng. Thường chính các đệ tử ở giữa làm chậm tiến trình.

[42] Much outer activity upon a planetary scale will not be possible till 1945,

[42] Cho đến năm 1945, chưa thể có nhiều hoạt động bên ngoài trên quy mô hành tinh,

The Tibetan foresees the end.

Chân sư Tây Tạng thấy trước sự kết thúc.

[43] but much can then become possible if hierarchical requirements are met. A year of preparation for the tremendous task of implementing the will-to-good and of

[43] nhưng khi ấy, nhiều điều có thể trở nên khả thi nếu đáp ứng các yêu cầu của Thánh đoàn. Một năm chuẩn bị cho nhiệm vụ vô cùng lớn lao là thực hiện Ý Chí-hướng

producing a better civilisation and way of life is short indeed.

Thiện và tạo ra một nền văn minh cùng một lối sống tốt đẹp hơn quả thật là ngắn ngủi.

What a responsibility is laid on the disciples who read this, if they will respond. Some are probably coming back now. If they died in the forties, fifties, or sixties, enough time may have passed for another incarnation. They may be ready to support whoever will be the Tibetan's amanuensis for the third installment.

Trách nhiệm đặt lên những đệ tử đọc những lời này thật lớn lao biết bao, nếu họ sẵn lòng đáp ứng. Có lẽ một số hiện đang trở lại. Nếu họ qua đời vào các thập niên bốn mươi, năm mươi hay sáu mươi, có thể đã đủ thời gian cho một kiếp lâm phàm khác. Họ có thể sẵn sàng hỗ trợ người sẽ làm người chấp bút cho Chân sư Tây Tạng trong đợt truyền dạy thứ ba.

[44] The Christ has gone into retreat for a month and cannot be reached even by the Masters until May 5th.

[44] Đức Christ đã nhập thất trong một tháng, và ngay cả các Chân sư cũng không thể tiếp xúc với Ngài cho đến ngày 5 tháng Năm.

Presumably before Wesak in 1944. Let me animate the chart and set it for May 1, 1944, then see what we find for the lunar phase.

Có lẽ là trước lễ Wesak năm 1944. Để tôi chạy chuyển động của lá số và đặt ngày 1 tháng Năm năm 1944, rồi xem chúng ta tìm thấy gì về pha Mặt Trăng.

The Full Moon is May 8, 1944. The letter appears to be written before it. The Christ could be reached again three days before the Full Moon. It is at eighteen degrees. The chart is for Finland, so subtract perhaps three hours from 6:28 to get the time in GMT on May 8.

Trăng Tròn vào ngày 8 tháng Năm năm 1944. Bức thư dường như được viết trước đó. Có thể tiếp xúc trở lại với Đức Christ ba ngày trước Trăng Tròn. Trăng Tròn ở mười tám độ. Lá số lập cho Phần Lan, nên có lẽ hãy trừ ba giờ khỏi 6:28 để có giờ GMT ngày 8 tháng Năm.

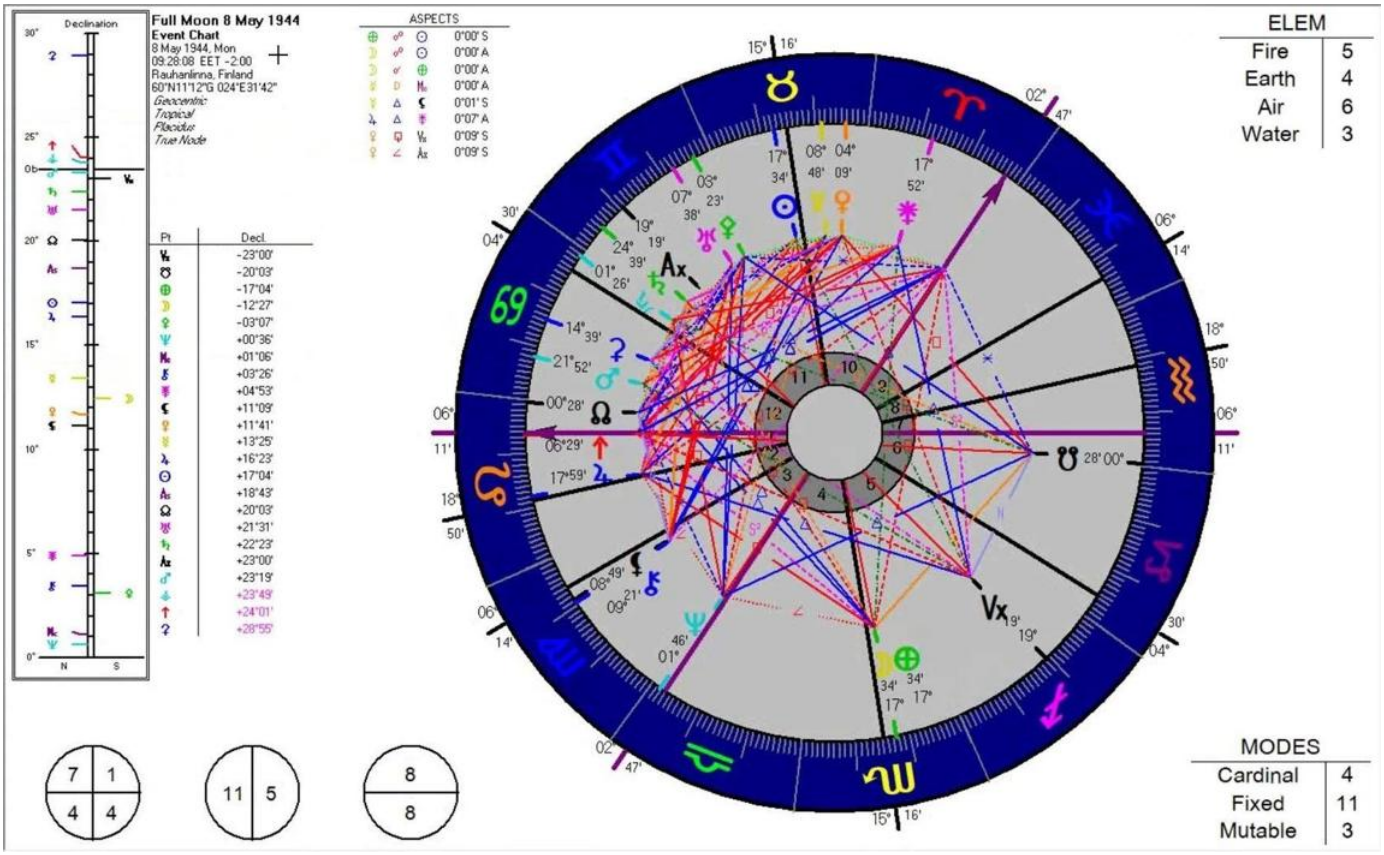

EXH-044-F05. Solar Fire Full Moon chart for 8 May 1944, used to relate the lunar phase to the interval given for the Christ's retreat. Video 01:26:31.

EXH-044-F05. Lá số Trăng Tròn ngày 8 tháng Năm năm 1944 trong phần mềm Solar Fire, dùng để liên hệ pha Mặt Trăng với khoảng thời gian nhập thất của Đức Christ đã nêu. Video 01:26:31.

[45] He is in closest consultation with the Buddha and with the Lord of the World.

[45] Ngài đang tham vấn hết sức mật thiết với Đức Phật và Đức Chúa Tể Thế Giới.

Think of his status. The Lord of the World is surrounded by three Buddhas of Activity who were Planetary Logoi in a previous solar system. Sanat Kumara is a very high Being, at least equal to their status, it would seem, certainly if he is considered the Planetary Logos.

Hãy nghĩ đến địa vị của Ngài. Quanh Đức Chúa Tể Thế Giới có ba vị Phật Hoạt Động, vốn từng là các Hành Tinh Thượng đế trong một hệ mặt trời trước. Sanat Kumara là một Đấng rất cao cả, dường như ít nhất cũng ngang hàng với Các Ngài, và chắc chắn là như vậy nếu xem Ngài là Hành Tinh Thượng đế.

The Christ is in retreat in a year when much responsibility lies with the Hierarchy, and humanity also has much to do to implement the will-to-good and look toward the war's end in 1945.

Đức Christ nhập thất trong một năm mà Thánh đoàn gánh vác nhiều trách nhiệm, và nhân loại cũng có nhiều việc phải làm để thực thi Ý Chí-hướng Thiện và hướng tới việc kết thúc chiến tranh vào năm 1945.

He is in closest consultation with the Buddha and with the Lord of the World.

Ngài đang tham vấn hết sức mật thiết với Đức Phật và Đức Chúa Tể Thế Giới.

[46] This great Triangle of Potencies—the Lord of Will or Power, the Lord of Wisdom, and the Lord of Love—are today entirely preoccupied with the task of bringing the war to an end, and therefore with the task of neutralising the destroyer aspect of the first ray.

[46] Ngày nay, Tam Giác Quyền Năng vĩ đại này—Đấng Chúa Tể Ý Chí hay Quyền Năng, Đấng Chúa Tể Minh Triết và Đấng Chúa Tể Bác Ái—đang hoàn toàn chuyên chú vào nhiệm vụ chấm dứt chiến tranh, và do đó vào nhiệm vụ trung hòa phương diện hủy diệt của cung một.

This is behind the scenes. Think of the triangle of Sanat Kumara, the Buddha, and the Christ, power, wisdom, and love, bringing the war to an end. They will neutralize the destroyer aspect of the first ray by implementing the will-to-good.

Điều này diễn ra ở hậu trường. Hãy nghĩ đến tam giác gồm Sanat Kumara, Đức Phật và Đức Christ, tức quyền năng, minh triết và bác ái, đang đưa cuộc chiến đến hồi kết. Các Ngài sẽ trung hòa phương diện hủy diệt của cung một bằng cách thực thi Ý Chí-hướng Thiện.

[47] This They will do by implementing the will-to-good by means of the wisdom of which the Buddha is the experienced Custodian, and also by laying down those plans whereby the Christ may—via the Hierarchy and the New Group of World [Page 442] Servers—bring about that "loving understanding" (esoterically understood and bearing little resemblance to what is usually understood by those words) in the hearts of men. When this Triangle of Energies has synchronised its efforts, then at the May Full Moon, the great task of leading humanity into the light of a new day can be begun.

[47] Các Ngài sẽ thực hiện điều này bằng cách triển khai Ý Chí-hướng Thiện nhờ minh triết mà Đức Phật là Đấng Gìn Giữ đầy kinh nghiệm, đồng thời vạch ra những kế hoạch để Đức Christ có thể—qua Thánh đoàn và Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế [Page 442] Gian—khơi dậy trong tâm con người sự "thấu hiểu đầy tình thương" ấy (được hiểu theo nghĩa huyền bí và ít giống với điều người ta thường hiểu qua những từ này). Khi Tam Giác Năng Lượng này đã đồng bộ hóa các nỗ lực của mình, thì vào kỳ Trăng Tròn tháng Năm, nhiệm vụ vĩ đại dẫn dắt nhân loại vào ánh sáng của một ngày mới có thể bắt đầu.

I find these movements behind the scenes astonishing, affecting the outcome so powerfully without the vast majority knowing they exist. I will continue to the Cycle of Conferences if I can. My timer is winning our ongoing battle, so I will just look for a good stopping point.

Tôi thấy những chuyển động hậu trường này thật đáng kinh ngạc, tác động mạnh mẽ đến kết quả trong khi đại đa số không biết chúng tồn tại. Nếu có thể, tôi sẽ tiếp tục đến phần Chu Kỳ Hội Nghị. Đồng hồ bấm giờ đang thắng trong cuộc đấu dai dẳng giữa chúng tôi, nên tôi sẽ tìm một chỗ thích hợp để dừng.

[48] In the meantime, the Masters and Their ashrams are likewise getting ready to implement these plans and are endeavouring to inspire Their disciples with the same vision and objectives, so that they too may be prepared to play their due part.

[48] Trong khi đó, các Chân sư cùng các ashram của Các Ngài cũng đang chuẩn bị thực hiện những kế hoạch này và đang nỗ lực truyền cảm hứng cho các đệ tử của Các Ngài bằng cùng tầm nhìn và mục tiêu ấy, để họ cũng có thể sẵn sàng đảm nhận đúng phần việc của mình.

The high Triangle, the Masters and initiates, and disciples working in the world all work hard with the will-to-good to help produce a better civilization.

Tam Giác cao cả, các Chân sư và điểm đạo đồ, cùng những đệ tử đang hoạt động trên thế gian đều nỗ lực làm việc với Ý Chí-hướng Thiện để góp phần tạo dựng một nền văn minh tốt đẹp hơn.

Demonstrating the will-to-good depends on the Christ and the Hierarchy, and on the New Group of World Servers, working and planning practically for the postwar period. The will-to-good has to focus as goodwill to offset the hatred that arises during wars and causes them.

Việc biểu lộ Ý Chí-hướng Thiện tùy thuộc vào Đức Christ và Thánh đoàn, cũng như Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian, cùng làm việc và hoạch định thiết thực cho thời kỳ hậu chiến. Ý Chí-hướng Thiện phải tập trung thành thiện chí để hóa giải lòng thù hận nảy sinh trong các cuộc chiến và gây ra chúng.

In the meantime, the Masters and Their ashrams are likewise getting ready to implement these plans and are endeavouring to inspire Their disciples with the same vision

Trong khi đó, các Chân sư và các ashram của Các Ngài cũng đang chuẩn bị thực thi những kế hoạch này và nỗ lực truyền cảm hứng cho các đệ tử của mình bằng cùng tầm nhìn ấy

The outer fringes of the Ashram are also being prepared. I am using the historical present, placing myself in a time now some seventy-five years past. Preparing a better civilization is still relevant. We have by no means fulfilled the promise we could have fulfilled by working more steadily, with greater commitment, and according to the knowledge we have.

Các vòng ngoài của ashram cũng đang được chuẩn bị. Tôi đang dùng thì hiện tại để kể chuyện quá khứ, đặt mình vào một thời điểm nay đã cách khoảng bảy mươi lăm năm. Việc chuẩn bị một nền văn minh tốt đẹp hơn vẫn còn phù hợp. Chúng ta còn lâu mới thực hiện được triển vọng mà lẽ ra mình có thể thực hiện bằng cách làm việc bền bỉ hơn, tận tâm hơn và theo tri thức mình có.

[49] Such, my brothers, is the situation as regards the position of humanity and the intentions and work of the Hierarchy. What then is the work which you can and must do?

[49] Các huynh đệ của Tôi, đó là tình hình liên quan đến vị thế của nhân loại cùng những ý định và công việc của Thánh đoàn. Vậy công việc mà các bạn có thể và phải làm là gì?

Here is work disciples must do and are capable of doing. DK lays it out and keeps reminding us what we can do.

Đây là công việc các đệ tử phải làm và có khả năng làm. Chân sư DK trình bày rõ và liên tục nhắc chúng ta về những gì mình có thể làm.

Fostering goodwill among those we can reach and continuing Triangles work are foundational. Esoteric education, I suppose, helps draw capable people toward the Ashrams, affiliation, and eventual membership.

Nuôi dưỡng thiện chí nơi những người chúng ta có thể tiếp cận và tiếp tục công việc Tam Giác là nền tảng. Tôi cho rằng giáo dục huyền bí học giúp thu hút những người có năng lực đến với các ashram, thiết lập mối liên kết rồi cuối cùng trở thành thành viên.

[50] I have for years indicated certain lines of activity which we, the Teachers and Guides on the inner side of life, would have all aspirants and disciples follow. The plans outlined by me during the past ten years are definitely a part of the hierarchical programme

[50] Trong nhiều năm, Tôi đã chỉ ra một số đường hướng hoạt động mà chúng tôi, những Huấn sư và những Vị Hướng Dẫn ở phía bên trong của sự sống, mong muốn mọi người chí nguyện và đệ tử noi theo. Những kế hoạch Tôi đã phác thảo trong mười năm qua rõ ràng là một phần trong chương trình

Since 1934, let us say, when this collection of essays and articles began.

Có thể nói là từ năm 1934, khi tập hợp các tiểu luận và bài viết này bắt đầu.

The plans outlined by me during the past ten years are definitely a part of the hierarchical programme

Những kế hoạch Tôi phác thảo trong mười năm qua chắc chắn là một phần trong chương trình của Thánh đoàn

[51] and are being presented in their specific forms by the other Masters. There is little that I can add. There is nothing which I tell you at this time that you do not already know. Do I need to ask you to work individually and in the place where you are for national and world unity?

[51] của Thánh đoàn và đang được các Chân sư khác trình bày dưới những hình thức cụ thể. Tôi chỉ còn có thể bổ sung rất ít. Lúc này, không có điều gì Tôi nói với các bạn mà các bạn chưa biết. Tôi có cần yêu cầu các bạn, mỗi người ngay tại nơi mình đang sống, làm việc vì sự đoàn kết quốc gia và thế giới không?

Think globally, act locally.

Hãy suy nghĩ toàn cầu, hành động tại địa phương.

[52] Must I plead with you to do what you can to heal divisions, and thus render effective that basic integrity which should unite the three major world powers through which the Hierarchy is attempting to work?

[52] Tôi có phải khẩn cầu các bạn làm những gì mình có thể để hàn gắn các chia rẽ, và nhờ đó phát huy sự thống nhất căn bản vốn phải gắn kết ba cường quốc lớn trên thế giới mà Thánh đoàn đang tìm cách hoạt động thông qua đó không?

Which three? Could it be the United States, the United Kingdom, and the Soviet Union, now Russia? I do not think he means Shamballa, the Hierarchy, and humanity. I will put it down as a question.

Ba cường quốc nào? Có thể là Hoa Kỳ, Vương quốc Anh và Liên Xô, nay là Nga chăng? Tôi không nghĩ Ngài muốn nói đến Shamballa, Thánh đoàn và nhân loại. Tôi sẽ ghi lại điều đó thành một câu hỏi.

[53] Do I need to enjoin the necessity to counteract hate with justice, understanding and mercy?

[53] Tôi có cần nhấn mạnh sự cần thiết phải đối trị lòng hận thù bằng công lý, sự thấu hiểu và lòng nhân từ không?

Churchill spoke about the victor's being generous toward the defeated forces.

Churchill đã nói về việc bên chiến thắng cần rộng lượng với các lực lượng bại trận.

[54] Have I to continue explaining the need for the complete triumph of the Forces of Light, for the triumphant progress of the armies of the United Nations, and for that triumph to be won first of all on spiritual levels and then carried through—with commonsense and persistence—on to the physical side of life, as well as in the intervening mental world?

[54] Tôi có phải tiếp tục giải thích sự cần thiết của chiến thắng hoàn toàn của các Mãnh Lực Ánh Sáng, của bước tiến thắng lợi của quân đội các quốc gia Liên Hiệp Quốc, và của việc trước hết phải giành được chiến thắng ấy trên các cấp độ tinh thần, rồi tiếp tục đưa chiến thắng ấy—bằng lẽ thường và sự kiên trì—vào mặt hồng trần của đời sống, cũng như vào thế giới trí tuệ nằm giữa hai mặt ấy không?

He is putting the question into our consciousness instead of just repeating himself. We can pause and say he does not need to continue, because we already know enough to fulfill what the questions imply.

Ngài đang đưa câu hỏi vào tâm thức chúng ta thay vì chỉ lặp lại lời mình. Chúng ta có thể dừng lại và nói rằng Ngài không cần tiếp tục, vì chúng ta đã biết đủ để thực hiện những gì các câu hỏi hàm ý.

[55] Do I need to ask for the control of emotions in the general interest, and for

[55] Tôi có cần yêu cầu các bạn kiểm soát cảm xúc vì lợi ích chung, và thánh hiến

the consecration of time, energy and money to the enormous task of world salvage?

thời gian, năng lượng cùng tiền bạc cho nhiệm vụ cứu vớt nhân loại vô cùng lớn lao không?

There is nothing he can add. We can and must answer the questions. The same questions apply today. We cannot forget the global situation.

Không có điều gì Ngài có thể bổ sung. Chúng ta có thể và phải trả lời những câu hỏi ấy. Ngày nay, chính những câu hỏi ấy vẫn còn thích hợp. Chúng ta không thể quên tình hình toàn cầu.

The countries and some of the players have changed. Different places are in danger. It is still the battle between the Angel and the Dweller of humanity, as it is in each of us.

Các quốc gia và một số bên tham gia đã thay đổi. Những nơi khác đang gặp nguy hiểm. Đó vẫn là cuộc chiến giữa Thiên Thần và Kẻ Chận Ngõ của nhân loại, cũng như trong mỗi chúng ta.

[56] [Page 443] On these points I shall not dwell. Nothing is here gained by reiteration except the growing burden of a responsibility which you can shoulder to your eternal happiness or discard to your shame and eventual karmic reaction.

[56] [Page 443] Tôi sẽ không bàn dài về những điểm này. Việc nhắc lại ở đây không đem lại điều gì ngoài gánh nặng trách nhiệm ngày càng tăng, mà các bạn có thể gánh vác để đạt hạnh phúc vĩnh cửu, hoặc gạt bỏ để rồi phải hổ thẹn và cuối cùng chịu phản ứng nghiệp quả.

That is masterfully said.

Lời ấy thật bậc thầy.

We know what has to be done. We can shoulder the responsibility he has indicated in so many ways, or cast it aside and later face recrimination and the karmic consequences of ignoring an opportunity to meet the requirements the Hierarchy set before us.

Chúng ta biết điều gì phải làm. Chúng ta có thể gánh vác trách nhiệm Ngài đã chỉ ra bằng rất nhiều cách, hoặc gạt bỏ rồi sau này đối diện với sự trách cứ và những hậu quả nghiệp quả vì đã phớt lờ cơ hội đáp ứng các yêu cầu Thánh đoàn đặt ra trước chúng ta.

[57] Only this will I say: Get rid of selfishness, provincialism and insularity.

[57] Tôi chỉ nói điều này: Hãy loại bỏ tính ích kỷ, đầu óc cục bộ và sự khép kín.

One could say that to the United States, which is given to isolationism and withdrawal.

Có thể nói điều ấy với Hoa Kỳ, vốn có khuynh hướng theo chủ nghĩa biệt lập và rút lui.

There is also the crusading mentality that has at times made the United States the

Cũng có tâm lý thập tự chinh từng khiến Hoa Kỳ đôi lúc trở thành cảnh sát của thế

world's policeman. Other powers are rising and a balance is coming.

giới. Những cường quốc khác đang trỗi dậy và một thế cân bằng đang hình thành.

Get rid of selfishness, provincialism and insularity.

Hãy loại bỏ tính ích kỷ, tư tưởng cục bộ và sự khép kín.

[58] Think in terms of the one humanity. Let your lives count in the scale of useful and needed service. Leave off saying and thinking those things which are critical of others—other people and other allied nations.

[58] Hãy suy nghĩ từ góc nhìn của một nhân loại duy nhất. Hãy để đời sống của các bạn có giá trị trong sự phụng sự hữu ích và cần thiết. Hãy ngừng nói và nghĩ những điều chỉ trích người khác—những người khác và những quốc gia đồng minh khác.

Especially other Allied nations. In a strange reversal which I attribute to mental illness, allies are accused and dictators exalted.

Đặc biệt là các quốc gia Đồng Minh khác. Trong một sự đảo ngược kỳ lạ mà tôi cho là do bệnh tâm thần, các đồng minh bị lên án còn những kẻ độc tài lại được tôn vinh.

This is March 2019.

Lúc này là tháng Ba năm 2019.

[59] See the issues of this conflict clearly, and let no false and glamorous sentiment lead you to favour weakness towards the Axis Powers at this unique and critical moment.

[59] Hãy nhìn rõ những vấn đề của cuộc xung đột này, và đừng để bất kỳ tình cảm sai lầm, đầy ảo cảm nào dẫn các bạn đến chỗ ủng hộ thái độ yếu mềm đối với các Cường Quốc phe Trục vào thời điểm có một không hai và mang tính quyết định này.

A doctor cannot be content to remove only half or a third of the disease. It will grow back.

Một bác sĩ không thể hài lòng với việc chỉ loại bỏ một nửa hay một phần ba căn bệnh. Nó sẽ tái phát.

[60] The former forms of their tyranny must be broken and due payment made in all justice and discrimination to an outraged world. But the souls that implemented that tyranny must—through sore trial and right spiritual direction—be again led to walk in the light.

[60] Hình tướng hay các hình tướng của chế độ bạo ngược ấy phải bị phá vỡ, và phải có sự đền bù thỏa đáng cho một thế giới đã bị xúc phạm, với đầy đủ công lý và sự phân biện. Nhưng những linh hồn đã thực thi chế độ bạo ngược ấy phải—qua thử thách đau đớn và sự định hướng tinh thần đúng đắn—được dẫn dắt trở lại để bước đi trong ánh sáng.

Contact with many people in Germany shows this happening, and I suppose it is the

Việc tiếp xúc với nhiều người ở Đức cho thấy điều này đang diễn ra, và tôi cho rằng ở Nhật

same in Japan. DK said Japan would be particularly interested in and capable of Triangles work, a fertile field. Capricorn rules it outwardly and is a triangular constellation.

Bản cũng vậy. Chân sư DK nói Nhật Bản sẽ đặc biệt quan tâm và có khả năng thực hiện công việc Tam Giác, một mảnh đất màu mỡ. Ma Kết cai quản quốc gia này về mặt ngoại môn và là một chòm sao có dạng tam giác.

be again led to walk in the light.

lại được dẫn dắt bước đi trong ánh sáng.

[61] The children of the Axis nations must not be penalised for the wickedness or the weakness of their fathers; they must be educated in new and better ways and loved into right understanding of their relationships.

[61] Trẻ em của các quốc gia phe Trục không được trừng phạt vì sự độc ác hay sự yếu đuối của cha ông chúng; chúng phải được giáo dục theo những phương thức mới và tốt đẹp hơn, và được tình thương dẫn dắt đến sự thấu hiểu đúng đắn về các mối quan hệ của mình.

He indicates what must be done. Can we apply it to ourselves now? Much of it we can. Criticism, like self-pity and suspicion, is a glamour, largely third ray. In communist China, when a person or official came under criticism it could destroy their life. China is a third-ray nation from the standpoint of the personality.

Ngài chỉ ra những gì phải làm. Giờ chúng ta có thể áp dụng điều đó cho mình không? Phần lớn là có thể. Sự chỉ trích, cũng như sự tự thương hại và ngờ vực, là một ảo cảm, phần lớn thuộc cung ba. Ở Trung Quốc cộng sản, khi một người hay một quan chức bị phê bình, điều đó có thể hủy hoại cuộc đời họ. Xét về phàm ngã, Trung Quốc là một quốc gia cung ba.

Third-ray criticism could exclude someone from public life and contribute to imprisonment. He gives more advice and responsibility. Think broadly in world terms, beyond yourself, your community, and your nation. We must solve things at home. Things must be right in Bethlehem before the long journey to Calvary. We cannot stay in Bethlehem or in personal and national egotism.

Sự chỉ trích thuộc cung ba có thể gạt một người khỏi đời sống công chúng và góp phần khiến họ bị cầm tù. Ngài đưa thêm lời khuyên và trách nhiệm. Hãy suy nghĩ rộng theo phạm vi thế giới, vượt ra ngoài bản thân, cộng đồng và quốc gia mình. Chúng ta phải giải quyết những vấn đề trong nhà. Mọi việc phải đúng đắn ở Bethlehem trước cuộc hành trình dài đến Calvary. Chúng ta không thể ở mãi tại Bethlehem hay trong tính vị kỷ cá nhân và quốc gia.

Everyone is interconnected now. We have to think globally, and we can work locally as well as globally through the internet. Remarkable synthetic tendencies are at

Giờ đây mọi người đều liên kết với nhau. Chúng ta phải suy nghĩ toàn cầu, và có thể làm việc tại địa phương cũng như trên toàn cầu qua internet. Những khuynh hướng tổng hợp đáng chú ý đang hoạt động. Nếu

work. If what he says is true, what have we done, and do we have a chance?

những gì Ngài nói là đúng, chúng ta đã làm được gì, và liệu chúng ta còn cơ hội không?

[62] For two complete generations

[62] Trong trọn hai thế hệ

Twenty to twenty-five years each, shall we say?

Có thể tính mỗi thế hệ là hai mươi đến hai mươi lăm năm chăng?

[63] there must be a peace which will be unbroken because behind it and protecting it will stand the Armies of the Lord. At the close of that time, if the educational work done has been adequate, sane, wise and sound, then these Armies can rest from their labours and the sword be turned into the ploughshare. If this programme of supervision, education and spiritual direction is not thus enforced, the war that would then take place would wipe out humanity—as happened once before in human history.

[63] phải có một nền hòa bình không bị gián đoạn, vì đằng sau và bảo vệ nền hòa bình ấy sẽ là các Đạo Quân của Chúa. Vào cuối thời kỳ đó, nếu công việc giáo dục đã được thực hiện đầy đủ, hợp lý, minh triết và vững chắc, thì các Đạo Quân này có thể nghỉ ngơi sau những công việc nhọc nhằn và gươm có thể được rèn thành lưỡi cày. Nếu chương trình giám sát, giáo dục và định hướng tinh thần này không được thực thi như vậy, thì cuộc chiến xảy ra sau đó sẽ xóa sổ nhân loại—như đã từng xảy ra một lần trong lịch sử loài người.

Does he mean the Atlantean war or another war? Certainly many were wiped out in the Atlantean conflict.

Ngài muốn nói đến cuộc chiến Atlantis hay một cuộc chiến khác? Chắc chắn rất nhiều người đã bị xóa sổ trong cuộc xung đột Atlantis.

This sentence demands sincere and careful attention. The Tibetan tells the truth about what he foresees. Has the educational work been done well? Forty years from 1944 takes us to about 1984 or 1985, fifty to around 1995. Might it take us to 2000? Is a generation twenty-five, twenty, or thirty years?

Câu này đòi hỏi sự chú tâm chân thành và cẩn trọng. Chân sư Tây Tạng nói thật về những gì Ngài thấy trước. Công việc giáo dục đã được thực hiện tốt chưa? Bốn mươi năm kể từ năm 1944 đưa chúng ta đến khoảng năm 1984 hay 1985, năm mươi năm đến khoảng năm 1995. Liệu có thể đến năm 2000 không? Một thế hệ là hai mươi lăm, hai mươi hay ba mươi năm?

Thirty might be a little long. There has been no world war, but there have been local wars and a cold war. The Armies of the Lord remain on duty, and the Christ remains vigilant. Has the educational work been done?

Ba mươi năm có thể hơi dài. Chưa có chiến tranh thế giới, nhưng đã có những cuộc chiến cục bộ và một cuộc chiến tranh lạnh. Các Đạo Quân của Chúa vẫn làm nhiệm vụ, và Đức Christ vẫn cảnh giác. Công việc giáo dục đã được thực hiện chưa?

If this programme of supervision, education and spiritual direction is not thus enforced, the war that would then take place would wipe out humanity—as happened once before in human history.

Nếu chương trình giám sát, giáo dục và định hướng tinh thần này không được thực thi như vậy, cuộc chiến xảy ra sau đó sẽ xóa sổ nhân loại—như đã từng xảy ra một lần trong lịch sử loài người.

He says that even if humanity on the whole were wiped out, continuation would be possible, as it was the previous time. I pause over this dire prediction from 1944. Look at our divisions, our weapons, and the resurgence of the Black Lodge's cruel ways, wicked pride, hateful lust, and all the other disagreeable things it sponsors.

Ngài nói rằng ngay cả khi nhân loại nhìn chung bị xóa sổ, sự tiếp nối vẫn có thể xảy ra, như lần trước. Tôi dừng lại suy ngẫm về lời tiên đoán khủng khiếp này từ năm 1944. Hãy nhìn những chia rẽ của chúng ta, vũ khí của chúng ta, và sự trỗi dậy trở lại của những phương cách tàn bạo của Hắc đoàn, lòng kiêu hãnh độc ác, dục vọng đầy thù hận cùng mọi điều đáng ghét khác mà tổ chức ấy cổ xúy.

I wonder how the killing fields of Cambodia and the events in Laos could have happened, how French-educated leaders returning to impose an especially cruel communism could wipe out a million or more. Here is the story of the devils I often refer to. As I read it in the *New Testament*, one devil is cast out, goes to its fellows, and brings seven back to infest the house in a worse, more intractable state.

Tôi tự hỏi làm sao những cánh đồng chết ở Campuchia và những sự kiện tại Lào lại có thể xảy ra, làm sao những nhà lãnh đạo được giáo dục ở Pháp, khi trở về áp đặt một chủ nghĩa cộng sản đặc biệt tàn bạo, lại có thể sát hại một triệu người hay hơn nữa. Đây là câu chuyện về những con quỷ mà tôi thường nhắc đến. Theo những gì tôi đọc trong *Tân Ước*, một con quỷ bị đuổi ra, đi tìm đồng bọn rồi dẫn bảy con trở lại ám ngôi nhà, khiến tình trạng còn tồi tệ và khó khắc phục hơn.

[64] I would here refer you to a parable, spoken in terms of far-sighted vision and warning by the Christ centuries ago, anent the man who cleaned house, casting out the devils;

[64] Ở đây, Tôi muốn nhắc các bạn đến một dụ ngôn mà Đức Christ đã kể cách đây nhiều thế kỷ, với tầm nhìn xa và lời cảnh báo, về một người dọn sạch nhà mình, trục xuất các quỷ dữ;

Here more than one is cast out.

Ở đây có nhiều hơn một con bị đuổi ra.

[65] when it was all swept and garnished, it remained empty (as symbol of unused opportunity and ignored responsibility) and then, as the Lord of Light put it, "the last state of that man was worse than the

[65] khi ngôi nhà đã được quét sạch và trang hoàng, nó vẫn để trống (tượng trưng cho cơ hội không được sử dụng và trách nhiệm bị phớt lờ), rồi, như Đấng Chúa Tể Ánh Sáng đã nói, "tình trạng sau cùng của người ấy còn tệ hơn lúc ban đầu." Việc quét

first." The sweeping and cleansing has been going on for five long years,

dọn và thanh lọc đã diễn ra suốt năm năm dài,

From 1939 to 1944. The declarations of war followed Hitler's invasion of Poland in 1939.

Từ năm 1939 đến năm 1944. Những lời tuyên chiến được đưa ra sau khi Hitler xâm lược Ba Lan năm 1939.

The sweeping and cleansing has been going on for five long years,

Việc quét dọn và thanh tẩy đã diễn ra suốt năm năm dài,

[66] the final stages of [Page 444] this destroying but cleansing process are now being taken. Then, my brothers, what?

[66] những giai đoạn cuối cùng của [Page 444] tiến trình hủy diệt nhưng cũng thanh lọc này hiện đang được tiến hành. Rồi sau đó thì sao, các huynh đệ của Tôi?

What then? Perhaps he will tell us more about how the balance was preserved, and how we managed not to destroy ourselves in the seventy-five years since this was written.

Rồi sau đó thì sao? Có lẽ Ngài sẽ cho chúng ta biết thêm về cách thế cân bằng được giữ vững, và cách chúng ta đã xoay xở để không tự hủy diệt trong bảy mươi lăm năm kể từ khi những dòng này được viết.

[67] I have told you over the years what we seek to have you do: Rally to the aid of the New Group of World Servers, hard pressed in this day of battle. Spread goodwill—to humanity as a whole, learning steadily to think in terms of that whole; uphold those activities which benefit the whole and do not favour one particular nation, even if it is your own. Work today for victory and for the annihilation of evil. Work tomorrow for justice and for the restoration of security. When there is security, readjustment, the obliteration of the aggressor leaders,

[67] Qua nhiều năm, Tôi đã nói với các bạn những gì chúng tôi mong các bạn làm: Hãy tập hợp để trợ giúp Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian, hiện đang chịu sức ép nặng nề trong ngày chiến đấu này. Hãy lan tỏa thiện chí—đến toàn thể nhân loại, không ngừng học cách suy nghĩ từ góc nhìn của toàn thể ấy; hãy ủng hộ những hoạt động đem lại lợi ích cho toàn thể và đừng thiên vị một quốc gia riêng lẻ nào, ngay cả khi đó là quốc gia của các bạn. Hôm nay, hãy làm việc vì chiến thắng và sự tiêu diệt cái ác. Ngày mai, hãy làm việc vì công lý và sự khôi phục an ninh. Khi có an ninh, sự tái điều chỉnh, sự loại bỏ hoàn toàn các thủ lĩnh xâm lược,

That happened.

Điều đó đã xảy ra.

[68] protection and restoration of the weak and the oppressed, plus right living conditions and wise education for the

[68] sự bảo vệ và phục hồi cho những người yếu thế và bị áp bức, cùng những điều kiện sống đúng đắn và nền giáo dục minh triết

youth of the world, then peace will come but not till then.

cho giới trẻ trên thế giới, thì hòa bình mới đến; trước đó thì chưa.

There is still much educational work to do.

Vẫn còn nhiều công việc giáo dục phải làm.

Some of the leaders were eliminated, perhaps the most dangerous. There are still megalomaniacs who think themselves special and want to dictate to their countries, perhaps the world. I am sure Hitler conceived of himself as dictator and king of all nations. I suppose he would have run into Japan. That would have been difficult.

Một số lãnh tụ đã bị loại bỏ, có lẽ là những kẻ nguy hiểm nhất. Vẫn còn những kẻ cuồng tự đại nghĩ mình đặc biệt và muốn độc tài cai trị đất nước mình, có lẽ cả thế giới. Tôi chắc rằng Hitler hình dung mình là nhà độc tài và vua của mọi quốc gia. Tôi cho rằng ông ta hẳn sẽ đụng độ với Nhật Bản. Điều đó hẳn sẽ khó khăn.

[69] Let the soporific

[69] Hãy để tác dụng ru ngủ

That which puts you to sleep.

Điều khiến các bạn ngủ quên.

Let the soporific

Hãy để tác dụng ru ngủ

[70] of beautiful peace talk die out and let sane methods of establishing goodwill and right human relations precede the discussion of peace. The world talked itself into a dreamy state of idealistic rhapsody about peace between the first phase of this world war and the present one. This must not again occur and it is the task of the intelligent humanitarian to prevent it.

[70] của những lời lẽ đẹp đẽ về hòa bình chấm dứt, và hãy để những phương pháp hợp lý nhằm thiết lập thiện chí cùng các mối quan hệ đúng đắn giữa người với người đi trước việc bàn luận về hòa bình. Giữa giai đoạn đầu của cuộc thế chiến này và giai đoạn hiện nay, thế giới đã tự đưa mình vào trạng thái mơ màng qua những lời hùng biện đầy lý tưởng về hòa bình. Điều này không được tái diễn, và nhiệm vụ của người hoạt động nhân đạo sáng suốt là ngăn chặn nó.

We are told there will be a cry of peace everywhere.

Chúng ta được cho biết rằng khắp nơi sẽ vang lên tiếng kêu hòa bình.

Peace, peace, but there will be no peace. (MDR's wording of Jeremiah 6:14 and 8:11.)

Hòa bình, hòa bình, nhưng sẽ chẳng có hòa bình. (Cách diễn đạt của MDR từ Giê-rê-mi 6:14 và 8:11.)

That refers to what were then the coming times we are living through now.

Điều đó nói đến thời kỳ khi ấy còn ở tương lai, mà giờ đây chúng ta đang sống qua.

We must cultivate a realistic vision of the potential for human goodness and of the depths of human iniquity. We need realism in the mind without letting the Neptunian sixth ray proclaim the ideal present when it is nowhere near achieved. People change *the Great Invocation*, for example:

Chúng ta phải nuôi dưỡng một tầm nhìn thực tế về tiềm năng tốt lành của con người và về những chiều sâu tội ác của con người. Chúng ta cần có tính thực tế trong thể trí, không để cung sáu của Sao Hải Vương tuyên bố rằng lý tưởng đã hiện diện khi nó còn xa mới đạt được. Chẳng hạn, người ta sửa *Đại Khấn Nguyện* như sau:

At the point of light within the mind of God,

Tại điểm ánh sáng trong Trí của Thượng đế,

Light is streaming forth into the minds of men.

Ánh sáng đang tuôn tràn vào thể trí con người.

Love is streaming forth into the hearts of men.

Tình thương đang tuôn tràn vào tâm con người.

And the will is being done, and everything is fine.

Và ý chí đang được thực thi, mọi sự đều tốt đẹp.

God's in His heaven, all's right with the world! (Robert Browning, *Pippa Passes*.)

Thượng đế ngự trên thiên đàng của Ngài, thế gian mọi sự đều yên ổn! (Robert Browning, *Pippa đi qua*.)

It is fatuous, and they do not see it. He emphasizes the obstructiveness of unrealistic, rhapsodic idealists. It is May 1944 here. May 8 is the Full Moon. We have been told about the Buddha and the Christ's work behind the scenes and the shift from the will-to-power to the will-to-good. To a degree it must have taken place, and the war had the desirable outcome.

Điều đó thật ngớ ngẩn, mà họ lại không nhận ra. Ngài nhấn mạnh sự cản trở do những người lý tưởng thiếu thực tế, say sưa mơ mộng gây ra. Ở đây đang là tháng Năm năm 1944. Ngày 8 tháng Năm là ngày Trăng Tròn. Chúng ta đã được cho biết về công việc hậu trường của Đức Phật và Đức Christ, cùng sự chuyển dịch từ ý chí hướng đến quyền lực sang Ý Chí-hướng Thiện. Hẳn điều đó đã diễn ra ở một mức độ nào đó, và chiến tranh đã có kết quả mong muốn.

The aftermath reminds us of the man who swept the devils out of his house and left it

Hậu quả sau đó nhắc chúng ta nhớ đến người đã quét sạch lũ quỷ ra khỏi nhà rồi để

empty. They gathered there again in greater force. We must use our opportunities. The field cannot lie fallow forever. A house, a vehicle, and equipment have to be used.

nhà trống không. Chúng lại tụ tập ở đó với lực lượng đông hơn. Chúng ta phải tận dụng những cơ hội của mình. Cánh đồng không thể bỏ hoang mãi. Một ngôi nhà, một hiện thể và các phương tiện đều phải được sử dụng.

[71] For the work to be done during the next twelve months

[71] Đối với công việc cần thực hiện trong mười hai tháng tới

The postwar years are included.

Bao gồm cả những năm sau chiến tranh.

[72] (and then continued during the ensuing years), I make one last appeal.

[72] (rồi tiếp tục trong những năm tiếp theo), Tôi đưa ra một lời kêu gọi cuối cùng.

Should that give the reader a little electric shock?

Liệu điều đó có khiến người đọc giật mình như bị điện giật nhẹ không?

It still gives me an electric shock, all this time later.

Sau ngần ấy thời gian, điều đó vẫn khiến tôi giật mình như bị điện giật.

[73] Stand with fixed intent, implementing the massed intent of the unthinking, the terrified and the distressed and weak. Cooperate with the New Group of World Servers in every land.

[73] Hãy đứng vững với ý định kiên định, thực hiện ý định hợp thành của những người không suy nghĩ, những người kinh hoàng, đau khổ và yếu đuối. Hãy hợp tác với Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian tại mọi quốc gia.

Many advanced disciples are in the New Group of World Servers, more advanced than those to whom he is writing.

>Nhiều đệ tử tiến cao thuộc Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian, tiến cao hơn những người mà Ngài đang viết cho.

[74] Let the Full Moons of May and June constitute high points of spiritual attainment which can and will condition your daily life and service during the ensuing year. Let nothing deter you. Nothing from any quarter causes the Christ to deviate from His planned purpose; just in so far as His purposes coincide with your soul purpose, move outward into a wider field of service. If you feel no response to world need and no call

[74] Hãy để các kỳ Trăng Tròn tháng Năm và tháng Sáu trở thành những cao điểm thành tựu tinh thần có thể và sẽ định hình đời sống cùng sự phụng sự hằng ngày của các bạn trong năm tiếp theo. Đừng để điều gì ngăn trở các bạn. Không điều gì từ bất kỳ phía nào khiến Đức Christ đi chệch khỏi mục đích Ngài đã hoạch định; trong chừng mực các mục đích của Ngài trùng hợp với mục đích linh hồn của các bạn, hãy tiến ra một lĩnh vực phụng sự rộng lớn hơn. Nếu

to serve, then beware and seek a deeper measure of soul contact and spiritual relationship. Every word spoken or written at this time by an aspirant or a disciple is of a definite potency—either good or bad.

các bạn không cảm thấy đáp ứng trước nhu cầu của thế giới và không nghe thấy lời kêu gọi phụng sự, thì hãy cảnh giác và tìm kiếm mức độ tiếp xúc linh hồn cùng mối quan hệ tinh thần sâu sắc hơn. Mỗi lời một người chí nguyện hay đệ tử nói hoặc viết vào lúc này đều có một sức mạnh xác định—tốt hoặc xấu.

We are assailed by environmental effects for which we are responsible, and our ability to sustain life on the planet is questionable.

Chúng ta đang hứng chịu những tác động môi trường mà chính chúng ta phải chịu trách nhiệm, và khả năng duy trì sự sống trên hành tinh của chúng ta là điều đáng nghi ngờ.

If global warming continues, it is part of an initiation of the Planetary Logos, but the responsibility also rests with humanity.

Nếu tình trạng nóng lên toàn cầu tiếp diễn, đó là một phần trong một cuộc điểm đạo của Hành Tinh Thượng đế, nhưng trách nhiệm cũng thuộc về nhân loại.

[75] You know about the New Group of World Servers.

[75] Các bạn biết về Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian.

It is 1944 and he was already announcing them in the early thirties.

Lúc này là năm 1944, và Ngài đã giới thiệu đoàn thể ấy từ đầu những năm ba mươi.

[76] The [Page 445] work of the men and women of goodwill has been presented to you. The request for the forming of triangles of light and of goodwill has been placed clearly before you.

[76] Công việc [Page 445] của những người nam và nữ thiện chí đã được trình bày với các bạn. Yêu cầu thành lập các tam giác ánh sáng và thiện chí đã được đặt rõ ràng trước các bạn.

Lucis Trust responded by establishing desks at headquarters responsible for these things.

Quỹ Lucis đã đáp ứng bằng cách lập các bộ phận tại trụ sở để phụ trách những việc này.

[77] The need for clear thinking is plain. The Hierarchy asks for your aid and your support in the arena of world affairs. I have myself laid my plans before you. There the programme must be left to be carried out by you if you choose. For a quarter of a century (since 1919)

[77] Sự cần thiết phải suy nghĩ sáng suốt đã rõ ràng. Thánh đoàn yêu cầu các bạn trợ giúp và hỗ trợ trong lĩnh vực các vấn đề thế giới. Chính Tôi đã đặt các kế hoạch của mình trước các bạn. Đến đây, chương trình phải được giao lại để các bạn thực hiện nếu các bạn lựa chọn. Trong một phần tư thế kỷ (kể từ năm 1919)

That is twenty-five years, up to 1944, when this is written.

Đó là hai mươi lăm năm, tính đến năm 1944, khi những lời này được viết ra.

[78] I have taught you. I ask now for your cooperation in our mutual responsibility—the helping of humanity.

[78] Tôi đã dạy các bạn. Giờ đây, Tôi yêu cầu các bạn hợp tác trong trách nhiệm chung của chúng ta—giúp đỡ nhân loại.

How fascinating to see the perspective behind this last appeal.

Thật thú vị khi thấy tầm nhìn đằng sau lời kêu gọi cuối cùng này.

He makes one last appeal. I will make it big to see the urgency and earnestness of what is said. Older though we may be now, let us test ourselves against these requirements. Then comes the exhortation.

Ngài đưa ra lời kêu gọi cuối cùng. Tôi sẽ phóng to đoạn này để thấy tính cấp bách và sự tha thiết trong những lời ấy. Dù giờ đây chúng ta có thể đã lớn tuổi hơn, hãy tự xét mình theo những yêu cầu này. Rồi đến lời khuyến dụ.

[79] May He Whom we all love and serve, the Master of all Masters and the undying Friend of Mankind shed His light upon your way and evoke your trust, your understanding and your help in His task—climaxing this year—of leading humanity into the light of a new day.

[79] Cầu mong Ngài, Đấng mà tất cả chúng ta đều yêu mến và phụng sự, vị Chân sư của mọi Chân sư và Người Bạn bất diệt của Nhân Loại, chiếu ánh sáng của Ngài trên đường các bạn đi, khơi dậy lòng tin cậy, sự thấu hiểu và sự trợ giúp của các bạn trong nhiệm vụ của Ngài—đạt cao điểm trong năm nay—là dẫn dắt nhân loại vào ánh sáng của một ngày mới.

This is the relationship with the Christ he wants us to generate if it does not exist, or reinforce if it does. The Tibetan calls the Christ 'my Master.' At the end of these essays he gives a charge, and we need to stop and take it in. The undying Friend of Mankind needs our help to be able to help us. At this

Đây là mối liên hệ với Đức Christ mà Ngài muốn chúng ta tạo dựng nếu chưa có, hoặc củng cố nếu đã có. Chân sư Tây Tạng gọi Đức Christ là "Chân sư của Tôi". Ở cuối những bài viết này, Ngài đưa ra một lời giao phó, và chúng ta cần dừng lại để lĩnh hội. Người Bạn bất diệt của Nhân Loại cần sự trợ giúp của

stage, nothing can simply be done for humanity without humanity's cooperation.

chúng ta để có thể trợ giúp chúng ta. Ở giai đoạn này, không thể đơn thuần làm bất cứ điều gì cho nhân loại mà thiếu sự hợp tác của nhân loại.

About a year from then, the Christ decided to reappear physically. It has to be in his mayavirupa, without repeating the birth of Jesus or the relationship the Christ used with him. It is not a physical birth. The Christ would decide favorably, and the third stanza of *the Great Invocation* would be put into English, released to humanity, and translated into many languages.

Khoảng một năm sau đó, Đức Christ quyết định tái lâm trên cõi hồng trần. Việc đó phải diễn ra trong thân huyễn hóa của Ngài, không lặp lại sự giáng sinh của Đức Jesus hay mối liên hệ mà Đức Christ đã sử dụng với Ngài. Đó không phải là sự giáng sinh trong thể xác. Đức Christ sẽ quyết định thuận theo điều này, và khổ thứ ba của *Đại Khấn Nguyện* sẽ được diễn đạt bằng tiếng Anh, phổ biến cho nhân loại và dịch sang nhiều ngôn ngữ.

You sense a vast process that began long ago, perhaps in Atlantean times. I think most of us lived in the Atlantean and part of the Lemurian periods. A very few, on the line of mind and science, may have come in as partially completed lotuses in the Aryan root race. The great majority have been here millions of years. They are mostly forgotten but will be remembered when the conditions are right.

Các bạn cảm nhận được một tiến trình rộng lớn đã bắt đầu từ rất lâu, có lẽ từ thời Atlantis. Tôi nghĩ phần lớn chúng ta đã sống trong thời Atlantis và một phần thời Lemuria. Một số rất ít người, theo tuyến trí tuệ và khoa học, có thể đã bước vào giống dân gốc Arya dưới dạng những hoa sen đã hoàn thành một phần. Đại đa số đã hiện diện ở đây hàng triệu năm. Phần lớn những năm tháng ấy đã chìm vào quên lãng, nhưng sẽ được nhớ lại khi có đủ điều kiện thích hợp.

We sense a slow evolution through many root races, subraces, and branch races, over hundreds or thousands of incarnations. We are still in the climactic times described. We are still living in the postwar period. The education and reconstruction of the shrine of human life have not been accomplished. Perhaps there was world peace for two generations.

Chúng ta cảm nhận một sự tiến hoá chậm chạp qua nhiều giống dân gốc, giống dân phụ và các nhánh giống dân, trải qua hàng trăm hoặc hàng nghìn kiếp lâm phàm. Chúng ta vẫn đang ở trong thời kỳ cao điểm được mô tả. Chúng ta vẫn sống trong thời hậu chiến. Công cuộc giáo dục và tái thiết ngôi đền của đời sống nhân loại vẫn chưa hoàn tất. Có lẽ thế giới đã có hòa bình trong hai thế hệ.

There was no world war, but war went underground. Is that peace? We have not had two generations of perfect peace. The Tibetan will give us his assessment. I hope

Không có chiến tranh thế giới, nhưng chiến tranh đã chuyển sang ngấm ngầm. Đó có phải là hòa bình không? Chúng ta chưa có hai thế hệ hòa bình hoàn hảo. Chân sư Tây

we will recognize the truth when we hear it. There will be imitators. The egotism of a would-be initiate leads them to put themselves forward as a special channel for this information. People now decide they can channel Morya, the Tibetan, or another.

Tạng sẽ cho chúng ta biết nhận định của Ngài. Tôi hy vọng chúng ta sẽ nhận ra chân lý khi nghe thấy. Sẽ có những người bắt chước. Tính tự cao tự đại của những người muốn làm điểm đạo đồ khiến họ tự đề cao mình như một kênh đặc biệt truyền đạt thông tin này. Giờ đây, người ta tự cho rằng mình có thể làm kênh truyền đạt cho Chân sư Morya, Chân sư Tây Tạng hay một vị khác.

They proceed while ignoring all warnings and fall prey to the glamour of special selection. They talk themselves into believing that the Masters chose them for this work. Why did the Tibetan choose me?

Họ cứ tiếp tục, phớt lờ mọi lời cảnh báo, và sa vào ảo cảm được tuyển chọn đặc biệt. Họ tự thuyết phục mình tin rằng các Chân sư đã chọn họ cho công việc này. Tại sao Chân sư Tây Tạng lại chọn tôi?

By their fruits ye shall know them. (Matthew 7:20.)

Các ngươi sẽ nhận biết họ qua quả của họ. (Mát-thêu 7:20.)

We will see what develops when we follow the Hierarchy's proposal. We have been told what it proposes, given the names of the energies, and told how we relate to them.

Chúng ta sẽ thấy điều gì phát triển khi làm theo đề xuất của Thánh đoàn. Chúng ta đã được cho biết Thánh đoàn đề xuất điều gì, tên gọi của các năng lượng và mối liên hệ của chúng ta với những năng lượng ấy.

We are on page 445. I think we started on 437. My timer won the battle and started over, so it has been two hours and some minutes. Let me go to the transition.

Chúng ta đang ở trang 445. Tôi nghĩ chúng ta đã bắt đầu ở trang 437. Bộ đếm giờ của tôi đã thắng cuộc và bắt đầu lại từ đầu, vậy là đã qua hai giờ lẻ mấy phút. Để tôi chuyển sang phần chuyển tiếp.

I like those subqualities of the first Ray of Will and Power. They make clearer how the energies can be used and what sub-Ashrams can appear. We are ending Program 44 at page 445. Program 45 will begin there. We have jumped to about two months before Germany's surrender.

Tôi thích những phẩm tính phụ ấy của cung một của Ý Chí và Quyền Năng. Chúng làm rõ hơn cách sử dụng các năng lượng và những ashram phụ nào có thể xuất hiện. Chúng ta kết thúc Chương trình 44 ở trang 445. Chương trình 45 sẽ bắt đầu từ đó. Chúng ta đã chuyển đến thời điểm khoảng hai tháng trước khi Đức đầu hàng.

It is the twentieth. I do not know if we will resume today or in months. Thank you for being here. Some of the sound may seem to

Hôm nay là ngày hai mươi. Tôi không biết chúng ta sẽ tiếp tục ngay hôm nay hay vài tháng nữa. Cảm ơn các bạn đã có mặt. Một số

come from a grain silo and some should be better with the microphone plugged in.

đoạn âm thanh có thể nghe như phát ra từ tháp chứa ngũ cốc, còn một số đoạn hẳn sẽ tốt hơn khi micrô đã được cắm vào.

Lots of love and many blessings. Meditate deeply, study intensively, and apply what you absorb as best you can. Next we will take up the Cycle of Conferences, which we have entered and still participate in. See you soon.

Gửi đến các bạn thật nhiều tình thương và phúc lành. Hãy tham thiền sâu sắc, học hỏi chuyên tâm và vận dụng những gì các bạn tiếp thu tốt nhất có thể. Tiếp theo, chúng ta sẽ tìm hiểu Chu Kỳ Hội Nghị, mà chúng ta đã bước vào và vẫn đang tham gia. Hẹn sớm gặp lại các bạn.

Commentary on Externalisation of the Hierarchy 045

Tóm Tắt

Ba kỳ trăng lễ hội và bước ngoặt hành tinh

Ba tháng 3, 4 và 5 năm 1945 đánh dấu một thời điểm có ý nghĩa lớn trong lịch sử hành tinh, tập trung qua trăng tròn Phục Sinh ngày 28 tháng 3, Wesak ngày 27 tháng 4 và lễ hội của Đức Christ ngày 26 tháng 5. Theo Chân sư DK, hoạt động của Thánh đoàn, các đệ tử và Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian trong giai đoạn này có thể quyết định vận mệnh nhân loại suốt nhiều thế kỷ. Thử thách của Thánh đoàn liên quan đến quyền năng, chứ không phải tình thương; mối liên hệ với Shamballa được xem là yếu tố then chốt. Chiến thắng đã thành tựu ở bên trong trước khi biểu hiện trọn vẹn trên cõi hồng trần, với thất bại của quân Đức tại Stalingrad được dùng làm minh họa lịch sử.

Biệt ngã hóa và nguồn gốc nhân loại

Phạm vi "lịch sử hành tinh" mở rộng vấn đề vượt xa lịch sử văn minh hiện tại, bao gồm sự biệt ngã hóa của người thú thời Lemuria khoảng 21 triệu năm trước và sự xuất hiện của nhân loại từ Dãy Mặt Trăng trong thời Atlantis. Theo cách diễn giải được đề xuất, tiến trình biệt ngã hóa kéo dài qua nhiều giai đoạn, có liên hệ với Sư Tử, Song Tử, có thể cả Nhân Mã, còn Cự Giải gắn với lần lâm phàm đầu tiên của những con người mới hình thành. Những hình tướng đồ sộ khi ấy có lẽ rất khác con người hiện nay. Nguồn gốc của các nhóm nhân loại cũng có thể khác nhau: một số biệt ngã hóa trên Trái Đất, một số đến từ Dãy Mặt Trăng hoặc một hệ mặt trời lớn trước đó.

Hoàng đạo nhiệt đới và ý nghĩa huyền bí

Các ngày lễ hội sử dụng hoàng đạo nhiệt đới: ngày 27 tháng 4 thuộc Kim Ngưu và ngày 26 tháng 5 thuộc Song Tử, tính từ điểm xuân phân tại 0 độ Bạch Dương. Chân sư DK xác định vị trí Mặt Trời trong Bạch Dương theo hệ nhiệt đới là một chân lý huyền bí, dù không phải sự kiện ngoại môn xét theo nền sao cố định. Theo giả thuyết riêng của Thầy MDR, hoàng đạo thiên văn có thể thích hợp hơn với Hành Tinh Thượng đế xét như một tổng thể ở trình độ tiến hóa nhất định, và có lẽ đặc biệt liên quan đến các Chohan thuộc giới hành tinh.

Bình an, thiện chí và sự hi sinh tính ích kỷ

Sự yên ổn mà quần chúng mong muốn khác với hòa bình thực sự: tình trạng ít xáo trộn vẫn có thể dung dưỡng những khuynh hướng xấu. Hòa bình phải phát triển từ thiện chí, tình thương trong hành động, sự chia sẻ và phẩm tính của nhân loại, với ảnh hưởng giáo dục của các đệ tử và điểm đạo đồ. Nền tảng an toàn của ổn định thế giới là hi sinh tính ích kỷ, nghĩa là từ bỏ cái nhỏ vì cái lớn, thánh hiến đời sống và tách rời những giới hạn. Trách nhiệm ấy đặc biệt đặt lên những người quyết định chính sách quốc gia và quốc tế, nhằm thiết lập các mối quan hệ đúng đắn giữa người với người.

Tính ích kỷ và các bước chuyển trong điểm đạo

Tính ích kỷ cần được nhận diện ngay trong đời sống mỗi người, thay vì chỉ quy cho các nhà lãnh đạo vốn đồng nhất mình với phàm ngã. Trong phần bình giảng, phẩm tính này chủ yếu liên hệ với Sao Hỏa, dù có thể biểu hiện qua bất kỳ hành tinh hay dấu hiệu hoàng đạo nào. Khoảng giữa lần điểm đạo thứ nhất và thứ hai là giai đoạn học cách khắc phục nó; tại lần điểm đạo thứ hai, Sao Kim, Sao Mộc và phần nào Sao Hải Vương chế ngự ảnh hưởng Sao Hỏa. Tại lần điểm đạo thứ ba, Vulcan

do Mặt Trăng che giấu biểu thị ý chí tinh thần chiến thắng dục vọng thông thường; nhận định đi kèm là chỉ sau lần điểm đạo thứ tư mới có thể thực sự gọi một người là linh hồn.

Cơ hội tái định hướng nhân loại

Các mối quan hệ đúng đắn giữa người với người được liên hệ với chủ đề hiện tại của Shamballa và sự chuyển đổi cung bốn của nhân loại từ xung đột sang hài hòa. Cơ hội này mới được nắm bắt một phần: hiểu biết có tăng trưởng nhưng quan hệ sai lạc vẫn phổ biến. Theo nhận định riêng của Thầy MDR, một chuyển động lớn của tâm thức có thể đã bắt đầu khi Đức Christ tiếp nhận các vận cụ của Đức Phật, có lẽ vào năm 1966, sau khi thời kỳ Đấng Tiền Phong khởi đầu năm 1965. Giai đoạn khoảng 60 năm dành cho việc tái định hướng nhân loại được liên hệ với vai trò tập thể của Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian: phục hồi Thiên Cơ dưới Bạch Dương, thúc đẩy giác ngộ dưới Kim Ngưu và tái thiết dưới Song Tử.

Thánh đoàn hành động qua tư tưởng và các lĩnh vực phụng sự

Thánh đoàn chuyển từ quan sát, chờ đợi sang hành động bằng minh triết thúc đẩy và quyết định kiên định, tăng cường những người phụng sự trong chính trị, giáo dục và tôn giáo. Phần bình giảng liên hệ chính trị với các cung một, sáu, bảy; giáo dục với các cung hai, ba, năm; tôn giáo với các cung hai và sáu. Điểm khởi đầu là ảnh hưởng đúng đắn lên tư tưởng, tạo điều kiện để con người tự lựa chọn và hành động. Mỗi đệ tử cũng cần đứng vững trong bản thể tinh thần ở mức mình có thể chứng nghiệm.

Đức Christ và hoạt động cung một trong chính trị

Đức Christ, với vai trò lãnh đạo các Mãnh Lực Ánh Sáng, trao quyền cho các ashram cung một tăng cường những đệ tử hoạt động trong chính quyền và tổ chức chính trị của mọi quốc gia. Cách dùng "các ashram" ở số nhiều đặt ra câu hỏi về quan niệm chỉ có một ashram lớn cung một không có các nhánh phụ riêng biệt. Theo cách phân biệt riêng của Thầy MDR, ý chí có thể là năng lượng thuần túy của cung một, còn Thiên Ý là ý chí kết hợp với mô hình, mang sự điều chỉnh của cung hai. Cung bảy cũng có thể tham gia như phản ánh cụ thể và có tổ chức hơn của cung một, giúp triển khai các mối quan hệ thành chi tiết.

Chu kỳ hội nghị dưới ảnh hưởng Shamballa

Chu kỳ Hội nghị và Hội đồng mở ra khả năng đưa các nhóm hoạch định quốc tế, lần đầu tiên trong lịch sử nhân loại, dưới tác động trực tiếp của năng lượng Shamballa. Mục tiêu là làm cho lời nói có sức mạnh, kế hoạch có minh triết và tư tưởng có tầm rộng, để các hội nghị có thể nhận sự hướng dẫn của những Đấng biết Ý Chí của Thượng Đế. Khả năng ấy không được bảo đảm, vì tính ích kỷ và tư duy nhỏ hẹp trong các cơ quan lập pháp vẫn phải được hóa giải. Khi đại biểu ưu tiên giữ chức vụ hoặc phục vụ bộ phận đã bầu mình thay vì toàn thể, quốc gia khó tiến tới vận mệnh của mình.

Đệ tử Shamballa và tính chất khó hiểu của cung một

Trong lịch sử, một số nhà lãnh đạo đáp ứng ảnh hưởng Shamballa với tư cách cá nhân, thường hoạt động đơn độc và trải qua thất bại nhiều lần. Phần bình giảng nhắc đến Roosevelt, Churchill, Stalin, Franco, Atatürk và cả trường hợp Hitler trước khi toàn bộ tính chất tàn bạo bộc lộ, đồng thời phân biệt ảnh hưởng Shamballa với sự tiếp nhận đảo ngược dựa trên ý chí và trí tuệ xảo quyệt khi tình thương bị loại bỏ. Những người cung một thường khó được thấu hiểu trong một hệ mặt trời thiên về cung hai, vì họ có thể mang đến phá hủy, cưỡng bức và gián đoạn văn minh. Sự phản đối đôi khi có cơ sở; ngay cả Akbar, được xác định là tiền kiếp của Chân sư Morya, cũng được đưa vào suy xét về những sai lầm trước khi đạt quả vị Chân sư.

Hội Quốc Liên và sự hình thành Liên Hiệp Quốc

Hội Quốc Liên là nỗ lực có thiện ý nhưng thiếu quyền lực cần thiết để ngăn những điều kiện dẫn đến Thế chiến thứ hai. Phần bình giảng liên hệ công việc chuẩn bị tổ chức này với Chân sư Serapis, Chân sư Jesus, Đại tá Olcott, Woodrow Wilson và những người khác; những người xây dựng Liên Hiệp Quốc tiếp tục nỗ lực ấy với bài học từ sự tan rã trước đó. Liên Hiệp Quốc vẫn tồn tại giữa khó khăn tài chính, một phần vì các quốc gia tài trợ đặt chủ quyền riêng trên phúc lợi chung của nhân loại. Theo đánh giá riêng của Thầy MDR, Đại hội đồng có thể ít chịu ảnh hưởng của tham vọng quyền lực hơn Hội đồng Bảo an và có thể tiếp nhận phần nào ảnh hưởng từ Thánh đoàn, thậm chí Shamballa.

Tam giác Yalta và vận mệnh chính trị

Chân sư DK trình bày hội nghị Yalta như cuộc gặp của ba người tạo thành một tam giác căn bản, cùng cố gắng đặt nền móng cho những diễn biến thế giới sắp tới. Theo đánh giá riêng của Thầy MDR, Churchill nổi bật về trí tuệ, Roosevelt có lẽ biểu hiện nhiều tình thương nhất, còn Stalin nổi bật về sự xảo quyệt và ý chí bảo vệ quyền lực quốc gia; cả ba được xem là những kiểu người cung một và đệ tử Shamballa. Việc phân chia phạm vi ảnh hưởng được nối với sự thống trị của Liên Xô tại Đông Âu, sự sụp đổ Bức tường Berlin và vai trò của Gorbachev, người được phỏng đoán là một đệ tử thiên về quốc tế hơn chủ nghĩa dân tộc. Nguyên lý rộng hơn là mọi phong trào thực sự định hình những chu kỳ dài của thế giới đều có một tam giác trung tâm làm đường dẫn năng lượng và thực hiện mục đích xác định.

Năng lượng thiêng liêng khuếch đại phẩm tính của thể trí

Theo Chân sư DK, tổng thể các thể trí con người là công cụ khả dụng để Ý Chí của Thượng Đế biểu hiện, nhưng đáp ứng luôn tương ứng với phẩm tính và ý định của những thể trí ấy. Thiện chí sẽ mạnh thêm, cũng như tính ích kỷ, chủ nghĩa cô lập và tính chia rẽ sẽ mạnh thêm nếu chúng đang chi phối. Vì vậy, ảnh hưởng cao hơn làm tăng cả hiệu quả tiềm năng lẫn nguy cơ xung đột trong các hội nghị quốc tế. Phần bình giảng phân biệt năng lượng thiêng liêng, chủ yếu liên quan đến Chân Thần và các cấp cao của cõi hồng trần vũ trụ, với năng lượng tinh thần liên quan đến Tam Nguyên Tinh Thần, dù hai cách gọi đôi khi được dùng đan xen.

Hắc đoàn và nhu cầu khẩn cầu sự trợ giúp

Chiến thắng trước đó không loại bỏ nguy cơ một đợt tấn công mới của Hắc đoàn, các Chúa Tể Hình Tướng và các Mãnh Lực Cản Trở; hình ảnh ngôi nhà đã quét sạch nhưng bỏ trống minh họa nhu cầu duy trì cảnh giác. Cuộc đấu tranh được xem là đặc biệt gay gắt ở các cấp cao của Thánh đoàn và Shamballa, dù người chí nguyện và đệ tử cũng chịu tác động. Khi đối chiếu với khủng hoảng kinh tế, y tế và xung đột văn hóa năm 2020, phần bình giảng nhắc lời Chân sư DK rằng nhân loại không thể tự thoát khỏi tình thế nếu không khẩn cầu Thánh đoàn và gợi lên sự trợ giúp của Các Ngài. Sự trợ giúp ấy có thể ban đầu được nhận biết qua những con người minh triết, trước khi thân phận thành viên Thánh đoàn của Các Ngài được công nhận.

Địa vị đệ tử vượt ngoài khuôn mẫu nhu mì

Các định nghĩa thần học đã làm lệch quan niệm về địa vị đệ tử khi đồng nhất sức mạnh tinh thần với tính tình ngọt ngào, chủ nghĩa hòa bình thụ động hoặc quyền kiểm soát thế tục của tôn giáo. Sự dịu dàng thực sự không đồng nghĩa với bất lực mà có thể biểu hiện quyền năng từ tính của Sao Kim; trường hợp Bà Blavatsky minh họa một trái tim lớn không nhất thiết đi cùng vẻ ngoài ngọt ngào. Các Chân sư yêu chân lý và Thiên Cơ nên có thể thừa nhận sai lầm trong quá khứ mà không

biến phê bình thành sự xúc phạm cá nhân. Nhận định mở rộng đi kèm là ngay cả Chân sư, Chohan hoặc Hành Tinh Thượng đế cũng có thể mắc sai lầm.

Sự kết thúc quyền cai trị của các giáo hội

Chân sư DK phân biệt rõ sự kết thúc quyền cai trị lâu dài của các giáo hội với sự tiếp tục giá trị của những giới huấn Kitô giáo và tấm gương Đức Christ. Các giáo hội từng định hướng nhân loại tới lý tưởng, sau đó thực hiện công việc củng cố cần thiết, nhưng trong thời hiện đại đã trở nên kết tinh và phản động. Phần bình giảng liên hệ diễn biến ấy với sự kết thúc thời đại Song Ngư và cảnh báo việc kết hợp quyền lực tôn giáo với nhà nước, nhắc đến các cuộc xét xử dị giáo và vai trò của Hội Tam Điểm trong việc bảo vệ sự phân lập này. Quan niệm về một mặc khải cuối cùng bị phê phán vì đóng khung tâm thức trong giới hạn hiện tại và chống lại tiến bộ.

Tấm gương Đức Christ và tôn giáo thế giới sắp đến

Giá trị cốt lõi của Kitô giáo nằm ở phẩm chất đạo đức, tâm thức, trái tim rộng mở đầy tình thương và trí tuệ của Đức Christ, dù các tổ chức giáo hội không phải lúc nào cũng thể hiện những phẩm tính ấy. Lời khuyên của Chân sư Morya được liên hệ với Thomas à Kempis: hiến mình để noi gương Đức Christ và làm như Ngài, thay vì chỉ thờ phụng Ngài. Đức Christ chịu trách nhiệm trình bày tôn giáo thế giới sắp đến dưới hình thức mới và hữu hiệu hơn, với những nét lớn được phác họa trong tác phẩm Sự Tái Lâm của Đức Christ. Các giáo hội cần đủ soi sáng để nhận ra nhu cầu đổi mới và đáp ứng nỗ lực ấy; Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian có vai trò hỗ trợ tiến trình này.

Text — Externalisation of the Hierarchy 045 – Văn bản — Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn 045

[1] THE CYCLE OF CONFERENCES	[1] CHU KỲ CÁC HỘI NGHỊ
[2] March 1945	[2] Tháng 3 năm 1945
[3] The three months of March, April and May in this year mark a moment in time of major significance in our planetary history. [4] I refer to the Easter Full Moon, celebrated on March 28th, the Wesak Full Moon, which falls this year on April 27th, [5] and the Full Moon of June—Christ's "Unique Occasion" as it has been called—which falls on May 26th. [6] From the standpoint of both the Hierarchy and Humanity, the events during these few weeks of spiritual and mundane import (focussed through these three Festival Moons of Aries, Taurus and Gemini) will be of stupendous effect. What is done during this time by the Members of the	[3] Ba tháng 3, 4 và 5 năm nay đánh dấu một thời điểm có thâm nghĩa trọng đại trong lịch sử hành tinh chúng ta. [4] Tôi muốn nói đến kỳ Trăng Tròn Phục Sinh, được cử hành vào ngày 28 tháng 3, kỳ Trăng Tròn Wesak, năm nay rơi vào ngày 27 tháng 4, [5] và kỳ Trăng Tròn tháng 6—vốn được gọi là "Dịp Độc Nhất" của Đức Christ—rơi vào ngày 26 tháng 5. [6] Từ quan điểm của cả Thánh đoàn lẫn Nhân loại, những sự kiện có tầm quan trọng về tinh thần và thế tục trong vài tuần này (được tập trung qua ba kỳ Trăng Tròn Đại Lễ của Bạch Dương, Kim Ngưu và Song Tử) sẽ tạo nên tác động vô cùng to lớn. Những gì các Thành viên của Thánh đoàn

spiritual Hierarchy of our planet (Who face a major test of Their hierarchical power, [7] not a test of Their love) [8] what is accomplished by the disciples working in the world at this time, and also by the New Group of World Servers, [9] can and will determine the destiny of man for centuries to come. [10] Even those who have no knowledge of occult matters or of human fate or of the effective enterprise of human free will [Page 446] (esoterically understood) stand today with bated breath, [11] waiting to see what will happen and towards which goal or goals human thinking and planning will be directed.

hành tinh chúng ta thực hiện trong thời gian này (Các Ngài đang đối diện với một cuộc thử thách lớn về quyền năng của Thánh đoàn, [7] chứ không phải một cuộc thử thách về tình thương của Các Ngài), [8] những gì các đệ tử đang hoạt động trên thế giới vào lúc này, cũng như Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian, hoàn thành, [9] có thể và sẽ quyết định vận mệnh nhân loại trong nhiều thế kỷ sắp tới. [10] Ngay cả những người không biết gì về các vấn đề huyền bí, về số phận nhân loại hay về hoạt động hữu hiệu của ý chí tự do của con người [Page 446] (hiểu theo nghĩa huyền bí), ngày nay cũng đang nín thở, [11] chờ xem điều gì sẽ xảy ra và tư duy cùng việc hoạch định của con người sẽ hướng đến mục tiêu hay những mục tiêu nào.

[12] The masses of mankind everywhere have only one desire—tranquillity. I use not the word “peace,” [13] because it has such a misleading connotation. [14] Thinking men and women in every country stand with massed intent, determined, if possible, to take those steps which will ensure peace on Earth, through the expression of goodwill. Note that phrasing. [15] The working disciples throughout the world are struggling with every means at their disposal to spread the gospel of sacrifice, [16] because only upon sacrifice can world stability be safely founded—the sacrifice of selfishness. [17] In those words is summed up the demand being made on those whose responsibility it is to determine policies (national and international) [18] and to take those steps which will establish right human relations. [19] The Hierarchy stands [20] —no longer watching and waiting, but acting today with impelling wisdom [21] and fixed decision in order to strengthen the hands of Their workers in every field of human activity (political, educational and religious) [22] so that they

[12] Quần chúng nhân loại khắp nơi chỉ có một mong muốn—sự yên ổn. Tôi không dùng từ “hòa bình”, [13] vì từ ấy mang một hàm nghĩa rất dễ gây hiểu lầm. [14] Những người nam và nữ biết suy nghĩ ở mọi quốc gia đang cùng chung một ý hướng, quyết tâm, nếu có thể, thực hiện những bước đi sẽ bảo đảm hòa bình trên Trái Đất thông qua sự biểu lộ thiện chí. Hãy lưu ý cách diễn đạt ấy. [15] Các đệ tử đang hoạt động trên khắp thế giới đang nỗ lực bằng mọi phương tiện sẵn có để truyền bá phúc âm về sự hi sinh, [16] vì chỉ trên nền tảng hi sinh mới có thể xây dựng vững chắc sự ổn định của thế giới—hi sinh tính ích kỷ. [17] Những lời ấy tóm lược đòi hỏi đặt ra cho những người có trách nhiệm quyết định chính sách (quốc gia và quốc tế) [18] và thực hiện những bước đi sẽ thiết lập các mối quan hệ đúng đắn giữa người với người. [19] Thánh đoàn hiện diện [20] —không còn quan sát và chờ đợi nữa, mà ngày nay đang hành động với minh triết đầy sức thúc đẩy [21] và quyết tâm kiên định nhằm tăng cường sức mạnh cho những người hoạt động của Các Ngài trong mọi lĩnh vực hoạt động của con người (chính trị, giáo dục và tôn giáo) [22] để họ có thể hành động

may take right action and correctly influence human thinking.

[23] A powerful first ray activity—the activity of will or purpose—is swinging into action. [24] The Christ, as the Leader of the Forces of Light, has empowered the Ashrams of the Masters upon this first Ray of Power [25] to strengthen the hands of all disciples in the field of government and of political arrangement in every nation; [26] to enlighten, [27] if possible, the various national legislatures by whatever means may be needed, [28] so that the potency of their words, the wisdom of their planning, [29] and the breadth of their thinking [30] may prove so effective that the "Cycle of Conferences and of Councils," now being initiated by the statesmen of the world, may be under the direct guidance (again if possible) of Those in the Council Chamber at Shamballa Who know what is the Will of God. [31] The selfishness of the little minds in the various legislatures of the world must in some way be offset. [32] That is the problem. I wonder if you can grasp the significance [Page 447] of this happening? Down the ages, individual statesmen [33] and rulers have from time to time been responsive to the influence of that spiritually supreme Council; [34] but it has been the responsiveness of the individual disciple who has worked alone and unaided and who has faced, (or experienced) defeat as often, if not oftener, than he has experienced victory. [35] Today, in the planning now going forward in connection with the various international conferences [36] and councils of which you all know, the spiritual effort (for the first time in human history) is to bring all of them, as functioning groups, under the direct impact of the energy which motivates and actuates that place where the Will of God is known and the purposes of divinity are defined and

đúng đắn và tác động đúng đắn lên tư duy nhân loại.

[23] Một hoạt động mạnh mẽ của cung một —hoạt động của ý chí hay mục đích—đang được triển khai. [24] Đức Christ, với tư cách là Đấng Lãnh Đạo các Mãnh Lực Ánh Sáng, đã trao quyền cho các ashram của những Chân sư thuộc cung một Quyền Năng này [25] để tăng cường sức mạnh cho mọi đệ tử trong lĩnh vực quản trị quốc gia và tổ chức chính trị ở mỗi quốc gia; [26] để soi sáng, [27] nếu có thể, các cơ quan lập pháp của các quốc gia bằng bất cứ phương tiện cần thiết nào, [28] sao cho sức mạnh trong lời nói, minh triết trong việc hoạch định, [29] và tầm rộng mở trong tư duy của họ [30] có thể phát huy hiệu quả đến mức "Chu Kỳ các Hội Nghị và Hội Đồng", mà các chính khách trên thế giới hiện đang khởi xướng, có thể nằm dưới sự hướng dẫn trực tiếp (một lần nữa, nếu có thể) của các Đấng trong Phòng Hội Đồng tại Shamballa, những Đấng biết Ý Chí của Thượng Đế là gì. [31] Bằng cách nào đó, phải hóa giải tính ích kỷ của những trí tuệ nhỏ hẹp trong các cơ quan lập pháp trên thế giới. [32] Đó là vấn đề. Tôi tự hỏi liệu các bạn có thể nắm bắt thâm nghĩa [Page 447] của sự việc này chăng? Qua các thời đại, từng chính khách [33] và nhà cầm quyền đôi khi đã đáp ứng với ảnh hưởng của Hội Đồng tối cao về tinh thần ấy; [34] nhưng đó là sự đáp ứng của người đệ tử riêng lẻ, người đã làm việc một mình, không có sự trợ giúp, và đã đối diện với (hoặc trải qua) thất bại cũng thường xuyên như, nếu không nói là thường xuyên hơn, những lần y nếm trải chiến thắng. [35] Ngày nay, trong việc hoạch định đang diễn ra liên quan đến các hội nghị quốc tế [36] và các hội đồng mà tất cả các bạn đều biết, nỗ lực tinh thần (lần đầu tiên trong lịch sử nhân loại) là đưa tất cả những hội nghị và hội đồng ấy, với tư cách là những nhóm đang hoạt động,vào phạm vi tác động trực tiếp của năng lượng thúc đẩy và làm cho nơi ấy

projected. [37] This means that each of the coming world conferences [38] (and there will necessarily be many) will have a greater and far more extensive effect than would otherwise be the case; [39] it means, however, that the risks involved and the clash of minds will also be far greater. [40] This is a point which you should bear in mind as you study and read reports of these various conferences.

hoạt động—nơi Ý Chí của Thượng Đế được biết đến và các mục đích của thiên tính được xác định và phóng chiếu. [37] Điều này có nghĩa là mỗi hội nghị thế giới sắp tới [38] (và tất yếu sẽ có nhiều hội nghị) sẽ tạo ra tác động lớn hơn và rộng khắp hơn nhiều so với trường hợp không có nỗ lực ấy; [39] tuy nhiên, điều đó cũng có nghĩa là những rủi ro đi kèm và sự xung đột giữa các trí tuệ sẽ lớn hơn nhiều. [40] Đây là một điểm các bạn nên ghi nhớ khi nghiên cứu và đọc các báo cáo về những hội nghị này.

[41] Forget not that divine energy [42] must make its impact upon human minds; [43] these minds are the only available instrument—in their aggregated effect—through which the Will of God can express itself; [44] they are necessarily responsive to the stimulating and energising results of that impact, [45] and this will evoke [46] results suited to the type of mind affected. [47] Response will be compatible with the quality and the intention of those minds. Where goodwill is present, [48] those qualities will be strengthened and endowed with potency; [49] where selfishness rules, where isolationism and separativeness are present, and where there is the intention to gain individual and national ends instead of those international purposes which will profit all humanity, those qualities will equally gain in strength.

[41] Đừng quên rằng năng lượng thiêng liêng [42] phải tác động lên thể trí con người; [43] những thể trí này—qua tác dụng tổng hợp của chúng—là công cụ sẵn có duy nhất mà qua đó Ý Chí của Thượng Đế có thể biểu lộ; [44] chúng tất yếu đáp ứng với những kết quả kích thích và tiếp thêm năng lượng từ tác động ấy, [45] và điều này sẽ gợi lên [46] những kết quả phù hợp với loại thể trí chịu tác động. [47] Sự đáp ứng sẽ tương ứng với phẩm tính và ý định của những thể trí ấy. Nơi nào có thiện chí, [48] những phẩm tính ấy sẽ được củng cố và tiếp thêm sức mạnh; [49] nơi nào tính ích kỷ cai quản, nơi nào có chủ nghĩa biệt lập và tính chia rẽ, và nơi nào có ý định đạt được những mục tiêu cá nhân và quốc gia thay vì các mục đích quốc tế mang lại lợi ích cho toàn thể nhân loại, thì những phẩm tính ấy cũng sẽ gia tăng sức mạnh.

[50] Two momentous, but preliminary, conferences have already taken place, thus inaugurating this new cycle of group functioning. [51] The League of Nations was an abortive effort—[Page 448] well intentioned but relatively useless, as later happenings proved. [52] One of these initial conferences was held at Yalta. There, three men, constituting a basic triangle, met with

[50] Hai hội nghị trọng đại, dù mới mang tính sơ bộ, đã diễn ra, qua đó mở đầu chu kỳ mới này của hoạt động nhóm. [51] Hội Quốc Liên là một nỗ lực bất thành—[Page 448] có ý hướng tốt đẹp nhưng tương đối vô ích, như những diễn biến về sau đã chứng tỏ. [52] Một trong những hội nghị ban đầu này được tổ chức tại Yalta. Tại đó, ba người, tạo thành một tam giác nền tảng, đã gặp nhau với thiện chí dành cho tất cả và nỗ lực đặt nền

goodwill to all and endeavoured to lay the ground for coming world happenings.

[53] All true movements conditioning long cycles in world affairs have at their centre a triangle through which energy can flow and certain definite purposes can be worked out. [54] Little is understood, as yet, anent the nature of the task to be done or the type of men who work in first ray groups and Ashrams, and in Whose hands the political destiny of man rests at any one time. [55] The whole subject of discipleship has been distorted by theological definitions, [56] based upon sweetness of character, [57] which often works singularly for ineffectiveness. [58] The long cycle of ecclesiastical rule has biased human thinking [59] so that the nature of spiritual strength and effectiveness is interpreted in terms of religion and in the terminology of churchianity (I did not say, of Christianity), [60] or in the phraseology of a marked pacifism or a dominating, religious, temporal control. [61] The long rule of the various churches is over. [62] This should be grasped. [63] They have done their work—in the early stages very good work, [64] in the middle stages a necessary consolidating work, [65] and in the modern stage a crystallising and reactionary work. [66] The rule of the churches is over, but not the precepts of Christianity or the example of the Christ. [67] He is, however, responsible for a newer [68] and more effective presentation of the coming world religion, [69] and for that the churches [70] should prepare, if they have enough illumination [71] to recognise their need and His effort to meet that need.

móng cho những diễn biến sắp tới trên thế giới.

[53] Mọi phong trào chân chính định hình những chu kỳ dài trong các vấn đề thế giới đều có một tam giác ở trung tâm, qua đó năng lượng có thể lưu chuyển và một số mục đích xác định có thể được thực hiện. [54] Cho đến nay, người ta vẫn còn hiểu biết rất ít về bản chất của nhiệm vụ cần thực hiện hoặc về mẫu người hoạt động trong các nhóm và ashram cung một, những Vị nắm trong tay vận mệnh chính trị của nhân loại vào bất kỳ thời điểm nào. [55] Những định nghĩa thần học đã làm sai lệch toàn bộ chủ đề về địa vị đệ tử, [56] khi dựa trên sự hiền hòa trong tính cách, [57] điều thường dẫn đến sự thiếu hiệu quả một cách khác thường. [58] Chu kỳ dài của sự cai trị giáo hội đã làm thiên lệch tư duy nhân loại [59] đến mức bản chất của sức mạnh và hiệu quả tinh thần được diễn giải theo tôn giáo và bằng thuật ngữ của chủ nghĩa giáo hội (Tôi không nói là của Cơ Đốc giáo), [60] hoặc bằng lối diễn đạt của một chủ nghĩa hòa bình rõ rệt hay của sự kiểm soát thế tục mang tính tôn giáo và áp đặt. [61] Thời kỳ cai trị lâu dài của các giáo hội đã kết thúc. [62] Cần nắm rõ điều này. [63] Các giáo hội đã làm công việc của mình—trong những giai đoạn đầu là công việc rất tốt đẹp, [64] trong những giai đoạn giữa là công việc củng cố cần thiết, [65] và trong giai đoạn hiện đại là công việc kết tinh và phản động. [66] Sự cai trị của các giáo hội đã kết thúc, nhưng không phải những giáo huấn của Cơ Đốc giáo hay tấm gương của Đức Christ. [67] Tuy nhiên, Ngài chịu trách nhiệm trình bày theo một cách mới mẻ hơn [68] và hiệu quả hơn về tôn giáo thế giới sắp tới, [69] và các giáo hội [70] nên chuẩn bị cho điều đó, nếu họ có đủ sự soi sáng [71] để nhận ra nhu cầu của mình và nỗ lực của Ngài nhằm đáp ứng nhu cầu ấy.

Externalisation of the Hierarchy 045 – Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn 045

Hello, friends. It has been a year and two months since we worked on *The Externalisation of the Hierarchy*, and much has happened. We are in the middle of a coronavirus outbreak, which may explain my rather medieval look. We reached the Cycle of Conferences. The first forty-four programs should be on Makara.

Xin chào các bạn. Đã một năm hai tháng kể từ khi chúng ta cùng nghiên cứu *Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn*, và nhiều điều đã xảy ra. Chúng ta đang ở giữa một đợt bùng phát dịch do vi-rút corona, điều này có thể giải thích cho dáng vẻ có phần như người thời Trung Cổ của tôi. Chúng ta đã đến phần Chu Kỳ Các Hội Nghị. Bốn mươi bốn chương trình đầu tiên hẳn đã có trên Makara.

I am also working on a compilation about the fourth initiation and on *Telepathy and the Etheric Vehicle*. This section begins on page 445. I hope the screen share and cloud recording work.

Tôi cũng đang biên soạn một tuyển tập về lần điểm đạo thứ tư và nghiên cứu *Viễn Cảm và Hiện Thể Dĩ Thái*. Phần này bắt đầu ở trang 445. Tôi hy vọng chức năng chia sẻ màn hình và ghi hình trên đám mây hoạt động tốt.

[1] THE CYCLE OF CONFERENCES

[1] CHU KỲ CÁC HỘI NGHỊ

[2] March 1945

[2] Tháng 3 năm 1945

That is a big jump from May 1944.

Đó là một bước nhảy khá xa kể từ tháng Năm năm 1944.

Inwardly, which always comes first, the war had already been won. The Germans were defeated at Stalingrad and a great number of soldiers, I think from the Sixth Army, were captured. The Soviets under General Zhukov surrounded them, and they could not escape. It was then a matter of working out the victory on the physical plane, as the Tibetan tells us. I will mostly talk and may do less writing.

Về mặt nội tại, vốn luôn đi trước, cuộc chiến đã giành được thắng lợi. Quân Đức đã bại trận tại Stalingrad và rất nhiều binh sĩ, tôi nghĩ là thuộc Tập đoàn quân số Sáu, đã bị bắt. Quân đội Liên Xô dưới quyền Tướng Zhukov đã bao vây họ, khiến họ không thể thoát ra. Khi ấy, vấn đề còn lại là hiện thực hóa chiến thắng trên cõi hồng trần, như Chân sư Tây Tạng cho chúng ta biết. Tôi sẽ chủ yếu nói và có thể viết ít hơn.

The picture may be small even though it looks adequate to me. This format is new to me and there is more to learn.

Hình ảnh có thể hơi nhỏ dù đối với tôi thì có vẻ vừa đủ. Định dạng này còn mới với tôi và tôi vẫn cần tìm hiểu thêm.

[3] The three months of March, April and May in this year mark a moment in time of major significance in our planetary history.

Notice that he means the whole history of the planet. Humanity arrived from the Moon Chain in Atlantean days. Earlier, in Lemuria, animal man was individualized about twenty-one million years ago. I think he gives a figure in *Esoteric Astrology*.

Whether we take it symbolically or literally varies. I think there is much actuality in it, but individualization took a long time. Leo and Gemini were involved, I think Sagittarius too, and Cancer for the first incarnation of the newly human types. We probably would not recognize those massive beings as very human. Some of us were there. Others came from the Moon Chain or even an earlier major solar system.

[4] I refer to the Easter Full Moon, celebrated on March 28th, the Wesak Full Moon, which falls this year on April 27th,

He uses tropical dates. April 27 is in tropical Taurus, as distinct from sidereal Taurus. Some use sidereal astrology, but I think it applies more to the Planetary Logos as a whole once a certain level of evolution is reached. Perhaps it applies to Chohans, particularly, who are members of the planetary kingdom.

[3] Ba tháng 3, 4 và 5 năm nay đánh dấu một thời điểm có thâm nghĩa trọng đại trong lịch sử hành tinh chúng ta.

Hãy lưu ý rằng Ngài muốn nói đến toàn bộ lịch sử hành tinh. Nhân loại đã đến từ Dãy Mặt Trăng vào thời Atlantis. Trước đó, tại Lemuria, người thú đã biệt ngã hóa cách đây khoảng hai mươi mốt triệu năm. Tôi nghĩ Ngài có đưa ra một con số trong *Chiêm Tinh Học Nội Môn*.

Việc chúng ta hiểu điều ấy theo nghĩa biểu tượng hay nghĩa đen còn tùy trường hợp. Tôi nghĩ điều ấy có nhiều phần đúng với thực tế, nhưng tiến trình biệt ngã hóa đã diễn ra trong một thời gian dài. Sư Tử và Song Tử có liên quan, tôi nghĩ cả Nhân Mã nữa, còn Cự Giải liên quan đến lần lâm phàm đầu tiên của những dạng người mới xuất hiện ấy. Có lẽ chúng ta khó nhận ra những sinh linh khổng lồ ấy là con người. Một số người trong chúng ta đã có mặt ở đó. Những người khác đến từ Dãy Mặt Trăng hoặc thậm chí từ một hệ mặt trời chủ yếu trước đó.

[4] Tôi muốn nói đến kỳ Trăng Tròn Phục Sinh, được cử hành vào ngày 28 tháng 3, kỳ Trăng Tròn Wesak, năm nay rơi vào ngày 27 tháng 4,

Ngài dùng các ngày theo hoàng đạo nhiệt đới. Ngày 27 tháng Tư thuộc Kim Ngưu nhiệt đới, khác với Kim Ngưu theo hoàng đạo thiên văn. Một số người sử dụng chiêm tinh học thiên văn, nhưng tôi nghĩ hệ này áp dụng nhiều hơn cho toàn thể Hành Tinh Thượng đế khi đạt đến một cấp độ tiến hoá nhất định. Có lẽ hệ này đặc biệt áp dụng cho các Đấng Chohan, những thành viên của giới hành tinh.

[5] and the Full Moon of June—Christ's "Unique Occasion" as it has been called—which falls on May 26th.

[5] và kỳ Trăng Tròn tháng 6—vốn được gọi là "Dịp Độc Nhất" của Đức Christ—rơi vào ngày 26 tháng 5.

That is tropical Gemini measured from the vernal equinox, starting at zero degrees Aries, as distinct from a sidereal background of stars. He tells us that speaking of the Sun as tropically in Aries is an esoteric truth even though it is not an exoteric fact. That is the reverse of what many astrologers may think.

Đó là Song Tử nhiệt đới, được đo từ điểm xuân phân, bắt đầu tại không độ Bạch Dương, khác với phông nền các sao của hoàng đạo thiên văn. Ngài cho chúng ta biết rằng nói Mặt Trời ở Bạch Dương theo hoàng đạo nhiệt đới là một chân lý nội môn, dù đó không phải là một sự kiện ngoại môn. Điều ấy ngược với những gì nhiều nhà chiêm tinh có thể nghĩ.

Christ's "Unique Occasion" as it has been called—which falls on May 26th.

vốn được gọi là "Cơ Hội Độc Nhất" của Đức Christ—rơi vào ngày 26 tháng Năm.

[6] From the standpoint of both the Hierarchy and Humanity, the events during these few weeks of spiritual and mundane import (focussed through these three Festival Moons of Aries, Taurus and Gemini) will be of stupendous effect. What is done during this time by the Members of the spiritual Hierarchy of our planet (Who face a major test of Their hierarchical power,

[6] Từ quan điểm của cả Thánh đoàn lẫn Nhân loại, những sự kiện có tầm quan trọng về tinh thần và thế tục trong vài tuần này (được tập trung qua ba kỳ Trăng Tròn Đại Lễ của Bạch Dương, Kim Ngưu và Song Tử) sẽ tạo nên tác động vô cùng to lớn. Những gì các Thành viên của Thánh đoàn hành tinh chúng ta thực hiện trong thời gian này (Các Ngài đang đối diện với một cuộc thử thách lớn về quyền năng của Thánh đoàn,

In orientation to Shamballa, I suppose.

Tôi cho rằng đó là trong sự hướng về Shamballa.

[7] not a test of Their love)

[7] chứ không phải một cuộc thử thách về tình thương của Các Ngài),

Shamballa is definitely involved. Their power is being tested.

Chắc chắn Shamballa có liên quan. Quyền năng của Các Ngài đang được thử thách.

[8] what is accomplished by the disciples working in the world at this time, and also by the New Group of World Servers,

[8] những gì các đệ tử đang hoạt động trên thế giới vào lúc này, cũng như Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian, hoàn thành,

I would say most of them are disciples. Very few, however, are students of occultism or esotericism.

Tôi cho rằng phần lớn họ là đệ tử. Tuy nhiên, rất ít người là môn sinh của huyền bí học hay nội môn học.

[9] can and will determine the destiny of man for centuries to come.

[9] có thể và sẽ quyết định vận mệnh nhân loại trong nhiều thế kỷ sắp tới.

We need to know the pivotal moments and recognize when we pass through them. I gather their work at that time succeeded.

Chúng ta cần biết những thời điểm then chốt và nhận ra khi mình đang đi qua những thời điểm ấy. Tôi suy ra rằng công việc của Các Ngài lúc đó đã thành công.

[10] Even those who have no knowledge of occult matters or of human fate or of the effective enterprise of human free will [Page 446] (esoterically understood) stand today with bated breath,

[10] Ngay cả những người không biết gì về các vấn đề huyền bí, về số phận nhân loại hay về hoạt động hữu hiệu của ý chí tự do của con người [Page 446] (hiểu theo nghĩa huyền bí), ngày nay cũng đang nín thở,

At a point of tension.

Ở một điểm tập trung nhất tâm.

[11] waiting to see what will happen and towards which goal or goals human thinking and planning will be directed.

[11] chờ xem điều gì sẽ xảy ra và tư duy cùng việc hoạch định của con người sẽ hướng đến mục tiêu hay những mục tiêu nào.

I suspect there was some success. The materialistic path remained a danger and many continued on it, but I think enough saw a different and brighter future for humanity to be reoriented.

Tôi cho rằng đã có một phần thành công. Con đường duy vật vẫn là một mối nguy và nhiều người vẫn tiếp tục đi trên con đường ấy, nhưng tôi nghĩ đã có đủ người nhìn thấy một tương lai khác, tươi sáng hơn để nhân loại được tái định hướng.

Are we like the man who swept the devils out of his house and left it unattended, then returned to find it inhabited by more? There is another onslaught by the Black Lodge, the Lords of Form, the Forces of Obstruction. As DK says, they wage war against aspirants, especially disciples, and I suppose even more against initiates and higher initiates.

Liệu chúng ta có giống người đã quét sạch ma quỷ khỏi nhà mình rồi bỏ mặc ngôi nhà, sau đó trở về và thấy còn nhiều ma quỷ hơn đến trú ngụ không? Lại có một đợt tấn công dữ dội của Hắc đoàn, các Chúa Tể Hình Tướng, các Mãnh Lực Cản Trở. Như Chân sư DK nói, chúng tiến hành chiến tranh chống lại những người chí nguyện, nhất là các đệ tử, và tôi cho rằng chúng còn chống lại các

điểm đạo đồ cùng các điểm đạo đồ cao cấp mạnh mẽ hơn nữa.

I seem to remember Master Morya saying that we are troubled by a few devils while the daggers of Satan are aimed at their backs. The great fight with the Black Lodge is in the higher ranks of the Hierarchy and in Shamballa.

Tôi nhớ mang máng Chân sư Morya từng nói rằng chúng ta bị một vài con quỷ quấy nhiễu, trong khi những lưỡi dao găm của Satan đang chĩa vào lưng Các Ngài. Cuộc chiến lớn với Hắc đoàn diễn ra ở các cấp cao của Thánh đoàn và tại Shamballa.

[12] The masses of mankind everywhere have only one desire—tranquillity. I use not the word "peace,"

[12] Quần chúng nhân loại khắp nơi chỉ có một mong muốn—sự yên ổn. Tôi không dùng từ "hòa bình",

It is a different, more demanding idea.

>Đó là một ý tưởng khác, đòi hỏi nhiều hơn.

[13] because it has such a misleading connotation.

[13] vì từ ấy mang một hàm nghĩa rất dễ gây hiểu lầm.

Many think peace is quiet and tranquillity, allowing bad tendencies to continue as long as they do not make much noise or become too obvious.

Nhiều người nghĩ hòa bình là sự yên tĩnh và yên ổn, cho phép những khuynh hướng xấu tiếp diễn miễn là chúng không gây nhiều ồn ào hoặc trở nên quá lộ liễu.

[14] Thinking men and women in every country stand with massed intent, determined, if possible, to take those steps which will ensure peace on Earth, through the expression of goodwill. Note that phrasing.

[14] Những người nam và nữ biết suy nghĩ ở mọi quốc gia đang cùng chung một ý hướng, quyết tâm, nếu có thể, thực hiện những bước đi sẽ bảo đảm hòa bình trên Trái Đất thông qua sự biểu lộ thiện chí. Hãy lưu ý cách diễn đạt ấy.

It is love in action, goodwill that leads to sharing and the cleanliness that guarantees real peace. You cannot impose it.

Đó là tình thương trong hành động, là thiện chí dẫn đến sự chia sẻ và sự trong sạch bảo đảm hòa bình đích thực. Không thể áp đặt hòa bình ấy.

It grows out of humanity's quality at a given time, especially the educative quality of disciples and initiates.

Hòa bình ấy nảy sinh từ phẩm tính của nhân loại vào một thời điểm nhất định, đặc biệt là phẩm tính giáo dục của các đệ tử và điểm đạo đồ.

[15] The working disciples throughout the world are struggling with every means at their disposal to spread the gospel of sacrifice,

[15] Các đệ tử đang hoạt động trên khắp thế giới đang nỗ lực bằng mọi phương tiện sẵn có để truyền bá phúc âm về sự hi sinh,

To make sacred, give up the lesser for the greater, and detach from limitation.

Làm cho trở nên thiêng liêng, từ bỏ điều nhỏ hơn vì điều lớn hơn, và tách rời khỏi giới hạn.

[16] because only upon sacrifice can world stability be safely founded—the sacrifice of selfishness.

[16] vì chỉ trên nền tảng hi sinh mới có thể xây dựng vững chắc sự ổn định của thế giới —hi sinh tính ích kỷ.

It is a broader perception, allowing action beyond egotism. So many leaders today know themselves only as lower egos. To truly be called a soul means to have taken the fourth initiation. We should emphasize the sacrifice of selfishness since it is active in all our lives.

Đó là một nhận thức rộng lớn hơn, cho phép hành động vượt khỏi tính vị kỷ. Ngày nay, rất nhiều nhà lãnh đạo chỉ biết mình là những phàm ngã. Để thực sự được gọi là một linh hồn, cần phải trải qua lần điểm đạo thứ tư. Chúng ta nên nhấn mạnh việc hi sinh lòng ích kỷ, vì lòng ích kỷ đang hoạt động trong cuộc sống của tất cả chúng ta.

First recognize selfishness for what it is. It is largely a Martian quality, although it can appear in connection with any planet or sign. Some of it is defeated at the second initiation, and we learn to do it between the first and second. Venus, Jupiter, and Neptune in a way defeat Mars at the second initiation. At the third, Vulcan veiled by the Moon, the spiritual will, defeats ordinary desire.

Trước hết, hãy nhận diện đúng bản chất của lòng ích kỷ. Phần lớn đó là một phẩm tính của Sao Hỏa, dù nó có thể xuất hiện trong mối liên hệ với bất kỳ hành tinh hay dấu hiệu hoàng đạo nào. Một phần lòng ích kỷ được khắc phục ở lần điểm đạo thứ hai, và chúng ta học cách làm điều đó trong khoảng giữa lần điểm đạo thứ nhất và thứ hai. Theo một nghĩa nào đó, Sao Kim, Sao Mộc và Sao Hải Vương chiến thắng Sao Hỏa ở lần điểm đạo thứ hai. Ở lần điểm đạo thứ ba, Vulcan do Mặt Trăng che giấu, tức ý chí tinh thần, chiến thắng dục vọng thông thường.

[17] In those words is summed up the demand being made on those whose responsibility it is to determine policies (national and international)

[17] Những lời ấy tóm lược đòi hỏi đặt ra cho những người có trách nhiệm quyết định chính sách (quốc gia và quốc tế)

Những người thuộc ngành hành pháp, lập pháp và tư pháp. Đó là các nhánh quyền lực

Executives, legislators, and the judiciary. Those are the divisions in the United States, with counterparts elsewhere.

tại Hoa Kỳ, với những cơ cấu tương ứng ở các nơi khác.

[18] and to take those steps which will establish right human relations.

[18] và thực hiện những bước đi sẽ thiết lập các mối quan hệ đúng đắn giữa người với người.

Right human relations seems to be the Shamballa theme now, moving from the fourth ray's tendency toward friction to its higher aspect of harmony. It is humanity's ray.

Dường như các mối quan hệ đúng đắn giữa người với người hiện là chủ đề của Shamballa, chuyển từ khuynh hướng ma sát của cung bốn sang phương diện cao hơn của cung này là sự hài hòa. Đây là cung của nhân loại.

Have right human relations been established? We have not seized the whole opportunity. Wrong relations are everywhere, although there has been some gain in understanding. I think a great consciousness movement began when the Christ took the Buddha's vestures, perhaps in 1966, one year after the era of the Forerunner began in 1965. We are nearing the end of a sixty-year period when humanity is supposed to have been reoriented.

Các mối quan hệ đúng đắn giữa người với người đã được thiết lập chưa? Chúng ta chưa nắm bắt trọn vẹn cơ hội. Những mối quan hệ sai trái có mặt khắp nơi, dù sự thấu hiểu đã phần nào tiến bộ. Tôi nghĩ một sự chuyển biến lớn về tâm thức đã bắt đầu khi Đức Christ tiếp nhận các pháp y của Đức Phật, có lẽ vào năm 1966, một năm sau khi kỷ nguyên của Đấng Tiền Phong bắt đầu vào năm 1965. Chúng ta đang gần kết thúc một giai đoạn sáu mươi năm mà trong đó nhân loại được kỳ vọng là đã được tái định hướng.

The voice in the wilderness is a group John the Baptist. The New Group of World Servers must succeed in helping to elevate humanity by restoring the Plan under Aries, bringing forward enlightenment under Taurus, and reconstructing under Gemini.

Tiếng nói trong hoang mạc là một nhóm đóng vai trò của Gioan Tẩy Giả. Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian phải thành công trong việc giúp nâng cao nhân loại bằng cách phục hồi Thiên Cơ dưới ảnh hưởng của Bạch Dương, thúc đẩy sự giác ngộ dưới ảnh hưởng của Kim Ngưu và tái thiết dưới ảnh hưởng của Song Tử.

[19] The Hierarchy stands

[19] Thánh đoàn hiện diện

Each of us must take a stand in spiritual being, whatever that means to us.

Mỗi người chúng ta phải đứng vững trong bản thể tinh thần, bất kể điều ấy có ý nghĩa gì đối với mình.

[20] —no longer watching and waiting, but acting today with impelling wisdom

[20] —không còn quan sát và chờ đợi nữa, mà ngày nay đang hành động với minh triết đầy sức thúc đẩy

It propels, impels, and influences. It is active wisdom.

Minh triết ấy thúc tiến, thôi thúc và tạo ảnh hưởng. Đó là minh triết đang hoạt động.

[21] and fixed decision in order to strengthen the hands of Their workers in every field of human activity (political, educational and religious)

[21] và quyết tâm kiên định nhằm tăng cường sức mạnh cho những người hoạt động của Các Ngài trong mọi lĩnh vực hoạt động của con người (chính trị, giáo dục và tôn giáo)

Political workers use rays one, six, and seven. Educational workers use two, three, and five. Religious workers use two and six. The Hierarchy strengthens the hands of its workers in each area.

Những người hoạt động chính trị sử dụng các cung một, sáu và bảy. Những người hoạt động giáo dục sử dụng các cung hai, ba và năm. Những người hoạt động tôn giáo sử dụng các cung hai và sáu. Thánh đoàn tiếp sức cho những người hoạt động của mình trong từng lĩnh vực.

[22] so that they may take right action and correctly influence human thinking.

[22] để họ có thể hành động đúng đắn và tác động đúng đắn lên tư duy nhân loại.

Notice that it starts with thinking. We are not compelling anyone. As they say, you can lead a horse to water but cannot make it drink.

Hãy lưu ý rằng điều này bắt đầu từ tư duy. Chúng ta không ép buộc ai. Như người ta thường nói, có thể dẫn ngựa đến chỗ có nước nhưng không thể bắt nó uống.

You cannot push its head into the water. You can only arrange circumstances that allow those who should benefit to act of their own accord.

Không thể dúi đầu nó xuống nước. Chỉ có thể tạo ra những hoàn cảnh cho phép những người cần được hưởng lợi tự nguyện hành động.

[23] A powerful first ray activity—the activity of will or purpose—is swinging into action.

[23] Một hoạt động mạnh mẽ của cung một —hoạt động của ý chí hay mục đích—đang được triển khai.

He equates will and purpose. I have often thought of will as the pure energy of the first ray and purpose as will combined with pattern, with a second-ray modification.

Ngài xem ý chí và mục đích là tương đương. Tôi thường nghĩ ý chí là năng lượng thuần khiết của cung một, còn mục đích là ý chí kết

hợp với mô hình, có sự điều chỉnh của cung hai.

the activity of will or purpose—is swinging into action.

hoạt động của ý chí hay mục đích—đang bắt đầu phát huy tác dụng.

[24] The Christ, as the Leader of the Forces of Light, has empowered the Ashrams of the Masters upon this first Ray of Power

[24] Đức Christ, với tư cách là Đấng Lãnh Đạo các Mãnh Lực Ánh Sáng, đã trao quyền cho các ashram của những Chân sư thuộc cung một Quyền Năng này

He says 'Ashrams' in the plural. We are sometimes told there is only one major Ashram on the first ray without separate subsidiaries, but more than one seems active here. The Christ is the head and, it appears, the heart of the Hierarchy.

Ngài nói "các ashram" ở số nhiều. Đôi khi chúng ta được cho biết rằng chỉ có một ashram chính thuộc cung một, không có các nhánh phụ riêng biệt, nhưng ở đây dường như có hơn một ashram đang hoạt động. Đức Christ là vị đứng đầu và, có vẻ như, cũng là trái tim của Thánh đoàn.

[25] to strengthen the hands of all disciples in the field of government and of political arrangement in every nation;

[25] để tăng cường sức mạnh cho mọi đệ tử trong lĩnh vực quản trị quốc gia và tổ chức chính trị ở mỗi quốc gia;

I think the seventh ray is included, as a more formal reflection of the first with relationships worked out in greater detail. The Christ has empowered them to do this.

Tôi nghĩ cung bảy cũng được bao gồm, như một sự phản ánh thiên về hình thức hơn của cung một, với các mối quan hệ được triển khai chi tiết hơn. Đức Christ đã trao quyền cho Các Ngài làm điều này.

[26] to enlighten,

[26] để soi sáng,

Here we come to the second ray.

Ở đây, chúng ta đi đến cung hai.

[27] if possible, the various national legislatures by whatever means may be needed,

[27] nếu có thể, các cơ quan lập pháp của các quốc gia bằng bất cứ phương tiện cần thiết nào,

It is not always possible. Some legislatures are benighted. I may know more about the United States, which seems to be heading downhill.

Điều đó không phải lúc nào cũng có thể thực hiện. Một số cơ quan lập pháp còn chìm trong u tối. Có lẽ tôi biết nhiều hơn về Hoa Kỳ, nơi dường như đang trên đà đi xuống.

The withering of the law is unavoidable at the end of the age.

Sự suy tàn của luật pháp là điều không thể tránh khỏi vào cuối thời đại.

by whatever means may be needed,

bằng bất cứ phương tiện nào cần thiết,

[28] so that the potency of their words, the wisdom of their planning,

[28] sao cho sức mạnh trong lời nói, minh triết trong việc hoạch định,

Rays three and seven.

Các cung ba và bảy.

[29] and the breadth of their thinking

[29] và tầm rộng mở trong tư duy của họ

Ray three.

Cung ba.

[30] may prove so effective that the "Cycle of Conferences and of Councils," now being initiated by the statesmen of the world, may be under the direct guidance (again if possible) of Those in the Council Chamber at Shamballa Who know what is the Will of God.

[30] có thể phát huy hiệu quả đến mức "Chu Kỳ các Hội Nghị và Hội Đồng", mà các chính khách trên thế giới hiện đang khởi xướng, có thể nằm dưới sự hướng dẫn trực tiếp (một lần nữa, nếu có thể) của các Đấng trong Phòng Hội Đồng tại Shamballa, những Đấng biết Ý Chí của Thượng Đế là gì.

We are talking about at least Chohans.

Chúng ta đang nói đến những Đấng ít nhất cũng ở cấp Chohan.

There may be influence from the Hierarchy and to some extent from Shamballa in the UN General Assembly. It is considered less tainted than the political and power-hungry members of the Security Council, the bigger nations and others invited in temporarily.

Có thể có ảnh hưởng từ Thánh đoàn và, ở một mức độ nào đó, từ Shamballa trong Đại Hội Đồng Liên Hợp Quốc. Cơ quan này được xem là ít bị vấy bẩn hơn những thành viên nặng tính chính trị và ham quyền lực của Hội Đồng Bảo An, gồm các quốc gia lớn và những quốc gia khác được mời tham gia tạm thời.

[31] The selfishness of the little minds in the various legislatures of the world must in some way be offset.

[31] Bằng cách nào đó, phải hóa giải tính ích kỷ của những trí tuệ nhỏ hẹp trong các cơ quan lập pháp trên thế giới.

If you follow televised debates with accusations flying along partisan lines, you know he is right.

Nếu theo dõi những cuộc tranh luận trên truyền hình với những lời cáo buộc qua lại

giữa các phe phái, các bạn biết rằng Ngài nói đúng.

The civil rights movement in the United States had not yet happened, and much resistance had to be overcome. The little minds in legislatures do not help their nations move toward their destiny. People want to keep their jobs. Certain people elected them in a representative government, so they vote for the part instead of the whole.

Phong trào dân quyền tại Hoa Kỳ khi ấy vẫn chưa diễn ra, và còn phải vượt qua nhiều sự chống đối. Những đầu óc nhỏ nhen trong các cơ quan lập pháp không giúp quốc gia mình tiến tới vận mệnh của nó. Người ta muốn giữ vị trí của mình. Trong một chính thể đại diện, một số người nhất định đã bầu họ lên, nên họ bỏ phiếu vì lợi ích của bộ phận thay vì toàn thể.

[32] That is the problem. I wonder if you can grasp the significance [Page 447] of this happening? Down the ages, individual statesmen

[32] Đó là vấn đề. Tôi tự hỏi liệu các bạn có thể nắm bắt thâm nghĩa [Page 447] của sự việc này chăng? Qua các thời đại, từng chính khách

A statesman and a politician are quite different, are they not?

Một chính khách và một nhà chính trị rất khác nhau, phải không?

individual statesmen

những chính khách riêng lẻ

[33] and rulers have from time to time been responsive to the influence of that spiritually supreme Council;

[33] và nhà cầm quyền đôi khi đã đáp ứng với ảnh hưởng của Hội Đồng tối cao về tinh thần ấy;

He spoke of disciples of Shamballa and included some whose intentions were questionable. Franklin Roosevelt and Winston Churchill would certainly be included, but also Stalin and Franco, I think, and Atatürk favorably. Even Hitler was included before the extent of his monstrous approach to humanity had fully emerged.

Ngài đã nói về các đệ tử của Shamballa và kể cả một số người có những ý định đáng ngờ. Chắc chắn Franklin Roosevelt và Winston Churchill nằm trong số đó, nhưng tôi nghĩ còn có cả Stalin và Franco, còn Atatürk thì được nhắc đến một cách tán thành. Ngay cả Hitler cũng từng được kể đến trước khi toàn bộ mức độ quái ác trong cách ông ta đối xử với nhân loại bộc lộ rõ.

The disciples of Shamballa are poorly understood because they do bring destruction. Humanity has a second-ray bias, and in this solar system, especially on a second-ray soul planet, we are biased toward the second ray and against the forceful first.

Các đệ tử của Shamballa ít được thấu hiểu vì họ thực sự mang đến sự hủy diệt. Nhân loại thiên về cung hai, và trong hệ mặt trời này, nhất là trên một hành tinh có linh hồn cung hai, chúng ta thiên về cung hai và có thành kiến với cung một đầy uy lực. Ngài tự hỏi

He wonders whether we can grasp the significance of this link with Shamballa, for better or worse. The Nazis forsook love and received a kind of inverted Shamballa influence based on will and cunning intelligence.

liệu chúng ta có thể nắm bắt thâm nghĩa của mối liên kết này với Shamballa, dù tốt hay xấu, hay không. Đức Quốc xã đã từ bỏ tình thương và tiếp nhận một dạng ảnh hưởng đảo ngược của Shamballa, dựa trên ý chí và trí thông minh xảo quyệt.

Down the ages, some rulers have responded to that supreme Council.

Qua các thời đại, một số người cai trị đã đáp ứng với Hội Đồng tối cao ấy.

[34] but it has been the responsiveness of the individual disciple who has worked alone and unaided and who has faced, (or experienced) defeat as often, if not oftener, than he has experienced victory.

[34] nhưng đó là sự đáp ứng của người đệ tử riêng lẻ, người đã làm việc một mình, không có sự trợ giúp, và đã đối diện với (hoặc trải qua) thất bại cũng thường xuyên như, nếu không nói là thường xuyên hơn, những lần y nếm trải chiến thắng.

We have to persist despite defeats that are common and obvious, at least to ourselves.

Chúng ta phải kiên trì bất chấp những thất bại vốn thường xảy ra và hiển nhiên, ít nhất là đối với chính chúng ta.

[35] Today, in the planning now going forward in connection with the various international conferences

[35] Ngày nay, trong việc hoạch định đang diễn ra liên quan đến các hội nghị quốc tế

The United Nations was really taking shape as an idea here.

Ở đây, Liên Hợp Quốc thực sự đang thành hình như một ý tưởng.

Today, in the planning now going forward in connection with the various international conferences

Ngày nay, trong việc hoạch định đang được tiến hành liên quan đến các hội nghị quốc tế khác nhau

[36] and councils of which you all know, the spiritual effort (for the first time in human history) is to bring all of them, as functioning groups, under the direct impact of the energy which motivates and actuates that place where the Will of God is known and the purposes of divinity are defined and projected.

[36] và các hội đồng mà tất cả các bạn đều biết, nỗ lực tinh thần (lần đầu tiên trong lịch sử nhân loại) là đưa tất cả những hội nghị và hội đồng ấy, với tư cách là những nhóm đang hoạt động,vào phạm vi tác động trực tiếp của năng lượng thúc đẩy và làm cho nơi ấy hoạt động—nơi Ý Chí của Thượng Đế được biết đến và các mục đích của thiên tính được xác định và phóng chiếu.

The two highest planes of the cosmic physical plane give us divinity, and the planes of the Spiritual Triad give us spirituality. Sometimes the terms are used specifically and sometimes conflated.

Hai cõi cao nhất của cõi hồng trần vũ trụ mang lại cho chúng ta thiên tính, còn các cõi của Tam Nguyên Tinh Thần mang lại cho chúng ta tinh thần. Đôi khi các thuật ngữ được dùng với nghĩa chuyên biệt, đôi khi lại bị dùng lẫn với nhau.

Disciples saw the war ending and planned the United Nations long before it appeared. It continued the involvement of Master Serapis, Master Jesus, Colonel Olcott, Woodrow Wilson, and others in bringing forward the League of Nations. Those who brought forward the United Nations had learned from the League's disintegration.

Các đệ tử đã thấy trước chiến tranh kết thúc và hoạch định Liên Hợp Quốc từ rất lâu trước khi tổ chức này xuất hiện. Điều đó tiếp nối sự tham gia của Chân sư Serapis, Chân sư Jesus, Đại tá Olcott, Woodrow Wilson và những người khác trong việc thúc đẩy sự ra đời của Hội Quốc Liên. Những người thúc đẩy sự ra đời của Liên Hợp Quốc đã rút ra bài học từ sự tan rã của Hội Quốc Liên.

The United Nations persists today, always with financial difficulty because some donor nations think selfishly of their sovereignty instead of the welfare of humanity as a whole. He calls Shamballa a place. It is a point of tension where the Will of God is known and the purposes of divinity are defined and projected.

Ngày nay, Liên Hợp Quốc vẫn tồn tại, luôn gặp khó khăn về tài chính vì một số quốc gia tài trợ nghĩ một cách ích kỷ về chủ quyền của mình thay vì phúc lợi của toàn thể nhân loại. Ngài gọi Shamballa là một nơi. Đó là một điểm tập trung nhất tâm, nơi Ý Chí của Thượng Đế được biết đến và các mục đích của thiên tính được xác định và phóng chiếu.

[37] This means that each of the coming world conferences

[37] Điều này có nghĩa là mỗi hội nghị thế giới sắp tới

And many lesser ones, of course.

Và dĩ nhiên, cả nhiều hội nghị nhỏ hơn nữa.

[38] (and there will necessarily be many) will have a greater and far more extensive effect than would otherwise be the case;

[38] (và tất yếu sẽ có nhiều hội nghị) sẽ tạo ra tác động lớn hơn và rộng khắp hơn nhiều so với trường hợp không có nỗ lực ấy;

Because of hierarchical influence, a projection of the divine into the formation and sustenance of the groups holding these conferences.

Đó là nhờ ảnh hưởng của Thánh đoàn, một sự phóng chiếu điều thiêng liêng vào việc hình thành và duy trì các nhóm tổ chức những hội nghị này.

[39] it means, however, that the risks involved and the clash of minds will also be far greater.

[39] tuy nhiên, điều đó cũng có nghĩa là những rủi ro đi kèm và sự xung đột giữa các trí tuệ sẽ lớn hơn nhiều.

'Clash of minds' is interesting. We certainly see that among the political parties.

"Sự xung đột giữa các thể trí" là một cách nói thú vị. Chắc chắn chúng ta thấy điều đó giữa các đảng phái chính trị.

[40] This is a point which you should bear in mind as you study and read reports of these various conferences.

[40] Đây là một điểm các bạn nên ghi nhớ khi nghiên cứu và đọc các báo cáo về những hội nghị này.

The Hierarchy is largely behind the conferences. The risks are greater and the general stability is greater than in earlier times. Some spiritual victory is expected from the Hierarchy's effort and from disciples recognizing what they must do as they work under its impression. The Hierarchy is always helping. If only humanity would realize it.

Thánh đoàn đứng sau các hội nghị ấy ở mức độ rất lớn. Rủi ro lớn hơn, và sự ổn định chung cũng lớn hơn so với những thời kỳ trước. Người ta kỳ vọng một thắng lợi tinh thần nào đó từ nỗ lực của Thánh đoàn và từ việc các đệ tử nhận ra điều họ phải làm khi hoạt động dưới ấn tượng của Thánh đoàn. Thánh đoàn luôn trợ giúp. Giá mà nhân loại nhận ra điều đó.

It is 2020. We see growing economic and health problems and culture wars repeating the earlier civil wars on what we hope is a subtler level. Can humanity find its own way out? The Tibetan predicted that it could not without invoking the Hierarchy and evoking its help.

Bây giờ là năm 2020. Chúng ta thấy các vấn đề kinh tế và sức khỏe ngày càng gia tăng, cùng những cuộc chiến văn hóa lặp lại các cuộc nội chiến trước đây ở một cấp độ mà chúng ta hy vọng là tinh tế hơn. Nhân loại có thể tự tìm được lối thoát không? Chân sư Tây Tạng đã tiên đoán rằng nhân loại không thể làm được điều đó nếu không khẩn cầu Thánh đoàn và gợi lên sự trợ giúp của Các Ngài.

The Hierarchy's expert help would be recognized and respected for what it is. They may first be thought wise people without being recognized as members of the Hierarchy. It would grow. At present we see shortsightedness and an attempt to return to inadequate old values because we are in denial about a necessary transition.

Sự trợ giúp đầy tinh thông của Thánh đoàn sẽ được nhận biết và trân trọng đúng với giá trị của nó. Thoạt đầu, Các Ngài có thể được xem là những người minh triết mà chưa được nhận ra là thành viên của Thánh đoàn. Sự nhận biết ấy sẽ dần phát triển. Hiện nay, chúng ta thấy sự thiển cận và nỗ lực quay về những giá trị cũ không còn đáp ứng được nhu cầu, vì chúng ta đang phủ nhận một sự chuyển tiếp cần thiết.

[41] Forget not that divine energy

[41] Đừng quên rằng năng lượng thiêng liêng

I suppose that is of the Monad and the higher planes.

Tôi cho rằng đó là năng lượng của chân thần và các cõi cao hơn.

[42] must make its impact upon human minds;

[42] phải tác động lên thể trí con người;

Divine energy is largely monadic and also from some of the atmic, buddhic, and logoic subplanes within the cosmic physical plane. Spiritual energy is different and can come from lower levels.

Năng lượng thiêng liêng phần lớn thuộc chân thần, đồng thời cũng đến từ một số cõi phụ atma, Bồ đề và Thượng đế trong cõi hồng trần vũ trụ. Năng lượng tinh thần thì khác và có thể đến từ những cấp độ thấp hơn.

[43] these minds are the only available instrument—in their aggregated effect—through which the Will of God can express itself;

[43] những thể trí này—qua tác dụng tổng hợp của chúng—là công cụ sẵn có duy nhất mà qua đó Ý Chí của Thượng Đế có thể biểu lộ;

This requires group expression, we might say.

Có thể nói, điều này đòi hỏi sự biểu lộ của nhóm.

[44] they are necessarily responsive to the stimulating and energising results of that impact,

[44] chúng tất yếu đáp ứng với những kết quả kích thích và tiếp thêm năng lượng từ tác động ấy,

An impact of divine energy.

Một tác động của năng lượng thiêng liêng.

[45] and this will evoke

Bring forth an answer.

and this will evoke

[46] results suited to the type of mind affected.

If you ask, you will receive.

[47] Response will be compatible with the quality and the intention of those minds. Where goodwill is present,

[48] those qualities will be strengthened and endowed with potency;

Unselfishness instead of selfishness, goodwill instead of hate and repulsion, and union instead of division. The great heresy of separateness will begin to be overcome.

[49] where selfishness rules, where isolationism and separativeness are present, and where there is the intention to gain individual and national ends instead of those international purposes which will profit all humanity, those qualities will equally gain in strength.

It is members of the Forces of Obstruction that are being invoked and evoked.

They can also be reached. DK tells us speculation about them is futile, or something like that, and dangerous.

[50] Two momentous, but preliminary, conferences have already taken place, thus

[45] và điều này sẽ gợi lên

Khơi dậy một lời đáp.

và điều này sẽ gợi lên

[46] những kết quả phù hợp với loại thể trí chịu tác động.

Nếu các bạn cầu xin, các bạn sẽ nhận được.

[47] Sự đáp ứng sẽ tương ứng với phẩm tính và ý định của những thể trí ấy. Nơi nào có thiện chí,

[48] những phẩm tính ấy sẽ được củng cố và tiếp thêm sức mạnh;

Vị tha thay cho ích kỷ, thiện chí thay cho thù hận và bài xích, hợp nhất thay cho chia rẽ. Đại Tà thuyết về sự chia rẽ sẽ bắt đầu được khắc phục.

[49] nơi nào tính ích kỷ cai quản, nơi nào có chủ nghĩa biệt lập và tính chia rẽ, và nơi nào có ý định đạt được những mục tiêu cá nhân và quốc gia thay vì các mục đích quốc tế mang lại lợi ích cho toàn thể nhân loại, thì những phẩm tính ấy cũng sẽ gia tăng sức mạnh.

Chính các thành viên của những Mãnh Lực Cản Trở đang được khẩn cầu và gợi lên.

Người ta cũng có thể tiếp xúc với họ. Chân sư DK cho chúng ta biết rằng suy đoán về họ là vô ích, hoặc Ngài nói điều gì đó tương tự, và nguy hiểm.

inaugurating this new cycle of group functioning.

[50] Hai hội nghị trọng đại, dù mới mang tính sơ bộ, đã diễn ra, qua đó mở đầu chu kỳ mới này của hoạt động nhóm.

He is dealing with actual world groups.

Ngài đang bàn đến những nhóm thực sự đang hoạt động trên thế giới.

[51] The League of Nations was an abortive effort—[Page 448] well intentioned but relatively useless, as later happenings proved.

[51] Hội Quốc Liên là một nỗ lực bất thành —[Page 448] có ý hướng tốt đẹp nhưng tương đối vô ích, như những diễn biến về sau đã chứng tỏ.

It was in no position to exert the power needed to improve the conditions that brought on the Second World War.

Tổ chức ấy không có đủ khả năng vận dụng quyền lực cần thiết để cải thiện những điều kiện đã dẫn đến Chiến tranh Thế giới thứ Hai.

[52] One of these initial conferences was held at Yalta. There, three men, constituting a basic triangle, met with goodwill to all and endeavoured to lay the ground for coming world happenings.

[52] Một trong những hội nghị ban đầu này được tổ chức tại Yalta. Tại đó, ba người, tạo thành một tam giác nền tảng, đã gặp nhau với thiện chí dành cho tất cả và nỗ lực đặt nền móng cho những diễn biến sắp tới trên thế giới.

I suppose he is including Stalin. From our perspective Roosevelt and Churchill displayed goodwill, with cunning too. Churchill was the odd man out. Britain remained but was shattered and impoverished, and he wielded less influence, though he had been the first Westerner really to recognize the danger and sound the alarm.

Tôi cho rằng Ngài đang kể cả Stalin. Từ góc nhìn của chúng ta, Roosevelt và Churchill đã thể hiện thiện chí, và cả sự mưu lược nữa. Churchill là người ở thế lẻ loi. Nước Anh vẫn tồn tại nhưng đã bị tàn phá và kiệt quệ, và ông có ít ảnh hưởng hơn, dù ông là người phương Tây đầu tiên thực sự nhận ra mối nguy và gióng lên hồi chuông cảnh báo.

Each had his own opinion of the others, and it was not always gracious. They saw faults. All were first-ray types and disciples of Shamballa. Churchill was the most brilliant, I think, as his later work showed. Roosevelt perhaps had the most heart, and Stalin the most cunning and will to preserve his nation's power. They divided the world into

Mỗi người đều có quan điểm riêng về những người còn lại, và không phải lúc nào cũng có thiện cảm. Họ nhìn thấy những khuyết điểm. Tất cả đều là những người thuộc cung một và là đệ tử của Shamballa. Tôi nghĩ Churchill là người lỗi lạc nhất, như những công trình về sau của ông cho thấy. Có lẽ Roosevelt là người giàu tình cảm nhất, còn Stalin thì mưu mô nhất và có ý chí mạnh

spheres of influence. Stalin acted on it, and I suppose the others did when in a position to.

nhất trong việc bảo toàn quyền lực của quốc gia mình. Họ chia thế giới thành các vùng ảnh hưởng. Stalin đã hành động theo sự phân chia ấy, và tôi cho rằng những người kia cũng vậy khi có điều kiện.

The Soviet Union occupied countries that did not appreciate it. The yoke was eventually thrown off with the fall of the Berlin Wall and the rise of Gorbachev. He was a disciple, I think, though not well respected by everyone in Russia because he was more of an internationalist than a nationalist. It became the Russian Federation instead of the Soviet Union, with greater autonomy in the modern age.

Liên Xô chiếm đóng những quốc gia không hoan nghênh điều đó. Cuối cùng, ách thống trị ấy đã được trút bỏ cùng với sự sụp đổ của Bức tường Berlin và sự nổi lên của Gorbachev. Tôi nghĩ ông là một đệ tử, dù không phải ai ở Nga cũng kính trọng ông, vì ông thiên về chủ nghĩa quốc tế hơn là chủ nghĩa dân tộc. Liên bang Nga đã thay thế Liên Xô, với mức độ tự chủ lớn hơn trong thời hiện đại.

Those countries have their own governments and much more autonomy. Some still bow to Russia and others are more independent, but they are still related.

Những quốc gia ấy có chính phủ riêng và quyền tự chủ lớn hơn nhiều. Một số vẫn cúi mình trước Nga, những nước khác độc lập hơn, nhưng họ vẫn có liên hệ với nhau.

[53] All true movements conditioning long cycles in world affairs have at their centre a triangle through which energy can flow and certain definite purposes can be worked out.

[53] Mọi phong trào chân chính định hình những chu kỳ dài trong các vấn đề thế giới đều có một tam giác ở trung tâm, qua đó năng lượng có thể lưu chuyển và một số mục đích xác định có thể được thực hiện.

At some point, I suppose, he speaks of a triangle formed by the president or main ruler, the secretary of the interior, and the secretary responsible for international affairs. The quality of that triangle may tell us about a nation's chances for success at a given time.

Tôi cho rằng ở một chỗ nào đó, Ngài nói về một tam giác do tổng thống hoặc người cai trị chủ chốt, bộ trưởng nội vụ và bộ trưởng phụ trách các vấn đề quốc tế tạo thành. Phẩm tính của tam giác ấy có thể cho chúng ta biết về cơ hội thành công của một quốc gia vào một thời điểm nhất định.

[54] Little is understood, as yet, anent the nature of the task to be done or the type of men who work in first ray groups and Ashrams, and in Whose hands the political destiny of man rests at any one time.

[54] Cho đến nay, người ta vẫn còn hiểu biết rất ít về bản chất của nhiệm vụ cần thực hiện hoặc về mẫu người hoạt động trong các nhóm và ashram cung một, những Vị nắm trong tay vận mệnh chính trị của nhân loại vào bất kỳ thời điểm nào.

First-ray types in a second-ray solar system are poorly understood and often resented. The Tibetan says sometimes justifiably. They have disrupted civilizations and cultures, thrown off their rhythm, and imposed themselves. He includes several strong conquerors.

Những người thuộc cung một trong một hệ mặt trời cung hai ít được thấu hiểu và thường bị oán ghét. Chân sư Tây Tạng nói rằng đôi khi sự oán ghét ấy là có cơ sở. Họ đã làm đảo lộn các nền văn minh và văn hóa, phá vỡ nhịp điệu của chúng và áp đặt quyền lực của mình. Ngài kể cả một số nhà chinh phục hùng mạnh.

I cannot remember them all, but even Akbar, now Master Morya, is included. The Hierarchy looks at it impersonally. Masters recognize earlier faults and accept what is true instead of taking criticism as a reason to end a friendship, as petty politicians may. These people love truth and the Plan and can accept criticism of their mistakes before they were Masters.

Tôi không nhớ hết tất cả, nhưng ngay cả Akbar, nay là Chân sư Morya, cũng nằm trong số đó. Thánh đoàn nhìn nhận điều này một cách vô tư. Các Chân sư nhận ra những lỗi lầm trước đây và chấp nhận điều đúng, thay vì lấy lời phê bình làm lý do chấm dứt một tình bạn như những nhà chính trị nhỏ nhen có thể làm. Các Ngài yêu chân lý và Thiên Cơ, và có thể chấp nhận những lời phê bình về các sai lầm của mình trước khi trở thành Chân sư.

Even a Master, Chohan, or Planetary Logos can make mistakes. Who knows how high that goes?

Ngay cả một Chân sư, một Đấng Chohan hay một Hành Tinh Thượng đế cũng có thể phạm sai lầm. Ai biết điều đó còn xảy ra đến cấp độ cao nào nữa?

[55] The whole subject of discipleship has been distorted by theological definitions,

[55] Những định nghĩa thần học đã làm sai lệch toàn bộ chủ đề về địa vị đệ tử,

Human logic does not show things as they really are.

Lôgic của con người không cho thấy sự vật đúng như thực trạng của chúng.

distorted by theological definitions,

bị bóp méo do những định nghĩa thần học,

[56] based upon sweetness of character,

[56] khi dựa trên sự hiền hòa trong tính cách,

And yet the Tibetan says, or translates:

Thế nhưng Chân sư Tây Tạng nói, hoặc dịch rằng:

Be sweet and kind and good. Keep silence and the light will enter in. (Alice A. Bailey, *A*

Hãy dịu dàng, tử tế và tốt lành. Hãy giữ im lặng và ánh sáng sẽ đi vào. (Alice A. Bailey,

Treatise on White Magic, p. 474. MDR abbreviates the first sentence.)

Luận về Chánh Thuật, tr. 474. MDR rút gọn câu đầu.)

It is not a helpless or ineffectual sweetness.

Đó không phải là sự dịu dàng bất lực hay không có hiệu quả.

It is more like adopting the magnetic power of Venus. First-ray disciples may find the insistence on sweetness particularly difficult.

Điều đó gần với việc vận dụng quyền năng từ tính của Sao Kim hơn. Các đệ tử cung một có thể thấy việc nhất mực đòi hỏi sự dịu dàng là điều đặc biệt khó khăn.

[57] which often works singularly for ineffectiveness.

[57] điều thường dẫn đến sự thiếu hiệu quả một cách khác thường.

Think about it. Madame Blavatsky had a great heart and was certainly not sweet.

Các bạn hãy suy ngẫm điều đó. Bà Blavatsky có một trái tim lớn và chắc chắn không dịu dàng.

[58] The long cycle of ecclesiastical rule has biased human thinking

[58] Chu kỳ dài của sự cai trị giáo hội đã làm thiên lệch tư duy nhân loại

During the Age of Pisces.

Trong Kỷ nguyên Song Ngư.

[59] so that the nature of spiritual strength and effectiveness is interpreted in terms of religion and in the terminology of churchianity (I did not say, of Christianity),

[59] đến mức bản chất của sức mạnh và hiệu quả tinh thần được diễn giải theo tôn giáo và bằng thuật ngữ của chủ nghĩa giáo hội (Tôi không nói là của Cơ Đốc giáo),

He makes a distinction we carry forward today.

Ngài nêu ra một sự phân biệt mà ngày nay chúng ta vẫn tiếp tục duy trì.

[60] or in the phraseology of a marked pacifism or a dominating, religious, temporal control.

[60] hoặc bằng lối diễn đạt của một chủ nghĩa hòa bình rõ rệt hay của sự kiểm soát thế tục mang tính tôn giáo và áp đặt.

That is why Masonry, a tool of the Hierarchy, so often insists on separating church and state. Some religious-political types want their religion or churchianity to rule the state. It is extremely dangerous. We have had the Inquisitions.

Đó là lý do Hội Tam Điểm, một công cụ của Thánh đoàn, thường xuyên nhấn mạnh việc tách biệt giáo hội và nhà nước. Một số người thuộc mẫu tôn giáo–chính trị muốn tôn giáo hay chủ nghĩa giáo hội của họ cai trị nhà nước. Điều đó cực kỳ nguy hiểm. Chúng ta đã

từng có những cuộc xét xử của Tòa án Dị giáo.

[61] The long rule of the various churches is over.

[61] Thời kỳ cai trị lâu dài của các giáo hội đã kết thúc.

The Age of Pisces is ending. Its influence suits the cultivation of churchianity.

>Kỷ Nguyên Song Ngư đang kết thúc. Ảnh hưởng của nó thuận lợi cho việc nuôi dưỡng chủ nghĩa giáo hội.

[62] This should be grasped.

[62] Cần nắm rõ điều này.

I will put that down.

Tôi sẽ ghi điều đó lại.

The long rule of the various churches is over.

Thời kỳ cai trị lâu dài của các giáo hội khác nhau đã kết thúc.

People in the churches deeply resent this. They think the church should rule. It has grown politically in one way, through voting blocs that support mixing religion and politics, at least in the United States. The Tibetan says that country is heir to the Piscean sixth-ray civilization.

Những người trong các giáo hội hết sức phẫn nộ trước điều này. Họ nghĩ rằng giáo hội phải cai trị. Xét về một mặt, quyền lực chính trị của giáo hội đã gia tăng thông qua các khối cử tri ủng hộ việc pha trộn tôn giáo với chính trị, ít nhất là tại Hoa Kỳ. Chân sư Tây Tạng nói rằng quốc gia ấy kế thừa nền văn minh cung sáu của Song Ngư.

This should be grasped.

Cần nắm rõ điều này.

[63] They have done their work—in the early stages very good work,

[63] Các giáo hội đã làm công việc của mình —trong những giai đoạn đầu là công việc rất tốt đẹp,

Orienting humanity toward the ideal.

Hướng nhân loại đến lý tưởng.

[64] in the middle stages a necessary consolidating work,

[64] trong những giai đoạn giữa là công việc củng cố cần thiết,

That was the flowering of medieval civilization in the West, with perhaps correspondences in the East.

Đó là thời kỳ nở rộ của nền văn minh trung cổ ở phương Tây, có lẽ cũng có những nét tương ứng ở phương Đông.

[65] and in the modern stage a crystallising and reactionary work.

[65] và trong giai đoạn hiện đại là công việc kết tinh và phản động.

That is a freezing rigidity against progress. 'Progressive' seems anathema to those holding on to a final revelation. It is as though a worm, knowing by its senses only the earth and sidewalks, could speak of the finality of its consciousness.

Đó là sự cứng nhắc đến mức đông cứng, chống lại tiến bộ. "Tiến bộ" dường như là điều đáng nguyền rủa đối với những ai bám giữ một sự mặc khải tối hậu. Điều đó chẳng khác nào một con giun, qua các giác quan chỉ biết đến đất và vỉa hè, lại có thể nói rằng tâm thức của nó đã đạt đến mức tối hậu.

[66] The rule of the churches is over, but not the precepts of Christianity or the example of the Christ.

[66] Sự cai trị của các giáo hội đã kết thúc, nhưng không phải những giáo huấn của Cơ Đốc giáo hay tấm gương của Đức Christ.

It is a keen distinction. The Christ brought what became known as Christianity. It concerns moral quality and the quality of consciousness, an open benevolent heart filled with love and the mind that is in Christ. Those should characterize Christianity. We often see they do not characterize churchianity.

Đây là một sự phân biệt sắc bén. Đức Christ đã mang đến điều về sau được gọi là Kitô giáo. Điều ấy liên quan đến phẩm tính đạo đức và phẩm tính của tâm thức, một trái tim cởi mở, nhân ái, tràn đầy tình thương và thể trí nơi Đức Christ. Những điều ấy phải là đặc trưng của Kitô giáo. Chúng ta thường thấy chúng không phải là đặc trưng của chủ nghĩa giáo hội.

The rule of the churches is over, but not the precepts of Christianity or the example of the Christ.

Quyền cai trị của các giáo hội đã chấm dứt, nhưng các giáo huấn của Kitô giáo hay tấm gương của Đức Christ thì vẫn còn.

Master Morya says to give yourself, as Thomas à Kempis did, to imitating the Christ instead of worshipping him. He needs you to do likewise.

Chân sư Morya nói rằng hãy hết lòng noi gương Đức Christ như Thomas à Kempis đã làm, thay vì tôn thờ Ngài. Ngài cần các bạn cũng làm như vậy.

[67] He is, however, responsible for a newer

[67] Tuy nhiên, Ngài chịu trách nhiệm trình bày theo một cách mới mẻ hơn

The Christ, that is.

Tức là Đức Christ.

[68] and more effective presentation of the coming world religion,

[68] và hiệu quả hơn về tôn giáo thế giới sắp tới,

In that marvelous little book *The Reappearance of the Christ*, we see the broad outlines of the New World Religion he will present.

Trong cuốn sách nhỏ tuyệt diệu ấy, *Sự Tái Lâm của Đức Christ*, chúng ta thấy những nét khái quát của Tôn Giáo Thế Giới Mới mà Ngài sẽ trình bày.

responsible for a newer and more effective presentation of the coming world religion,

chịu trách nhiệm trình bày theo cách mới mẻ hơn và hữu hiệu hơn tôn giáo thế giới sắp đến,

[69] and for that the churches

[69] và các giáo hội

Often so reactionary and frightened.

Vốn thường rất phản động và sợ hãi.

[70] should prepare, if they have enough illumination

[70] nên chuẩn bị cho điều đó, nếu họ có đủ sự soi sáng

That is where the New Group of World Servers comes in.

Đó chính là lúc Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian góp phần.

[71] to recognise their need and His effort to meet that need.

[71] để nhận ra nhu cầu của mình và nỗ lực của Ngài nhằm đáp ứng nhu cầu ấy.

I am doing this an hour at a time. It has been a while, and I do not know how it will turn out on the new platform. We are on page 448, having started on page 445. There are not many pages, but the amplification may be useful.

Tôi đang thực hiện công việc này mỗi lần một giờ. Đã khá lâu rồi, và tôi không biết kết quả sẽ ra sao trên nền tảng mới. Chúng ta đang ở trang 448, sau khi bắt đầu từ trang 445. Số trang không nhiều, nhưng phần diễn giải mở rộng có thể hữu ích.

Linking things together brings us closer to pure reason, the antechamber to immediate intuition. It is no longer March 20. It is April 15. No, May, May 1920. Program 46 begins on page 448. I might do three or four pages at a time if I do not write or digress too much. On a wing and a prayer, I will do a little more today.

Việc liên kết các điều với nhau đưa chúng ta đến gần hơn với lý trí thuần túy, tiền sảnh dẫn đến trực giác trực tiếp. Không còn là ngày 20 tháng Ba nữa. Hôm nay là ngày 15 tháng Tư. Không, tháng Năm, tháng Năm năm 1920. Chương trình 46 bắt đầu ở trang 448. Tôi có thể thực hiện mỗi lần ba hoặc bốn trang nếu không viết hay đi xa khỏi chủ đề quá nhiều. Vừa làm vừa cầu may, hôm nay tôi sẽ làm thêm một chút.

We have to get used to this again. Our first cyber conference was demanding, successful, intimate, and illuminating,

Chúng ta phải làm quen lại với việc này. Hội nghị trực tuyến đầu tiên của chúng ta đòi hỏi nhiều công sức, đã thành công, diễn ra

though a little tiring for some. We will carry on, and I will try to keep these programs around an hour. Love and many blessings.

thân tình và mang lại sự soi sáng, dù có phần mệt mỏi đối với một số người. Chúng ta sẽ tiếp tục, và tôi sẽ cố gắng giữ thời lượng các chương trình này vào khoảng một giờ. Xin gửi tình thương và nhiều phúc lành.

Commentary on Externalisation of the Hierarchy 046

Tóm Tắt

Tôn giáo thế giới và sự mở rộng đời sống tinh thần

Đức Christ chịu trách nhiệm trình bày tôn giáo thế giới sắp đến theo một hình thức mới, hữu hiệu hơn; các giáo hội cần đủ sáng suốt để nhận ra nhu cầu đổi mới và nỗ lực đáp ứng của Ngài. Sự khẳng định tuyệt đối vào giáo điều có thể trì hoãn việc nhận biết ấy, trong khi những người nghiên cứu huyền bí học có thể góp phần đem lại ánh sáng. Đời sống tinh thần không đồng nhất với tổ chức tôn giáo hay việc sử dụng nhiều thuật ngữ tinh thần; các chương trình mười hai bước như AA minh họa khả năng hướng tới tinh thần mà không đặt nặng tôn giáo.

Chính trị sáng suốt và lợi ích toàn nhân loại

Theo Chân sư DK, thế quân bình mới phải hình thành qua tài trị quốc sáng suốt và hoạt động chính trị ngày càng hướng tới lợi ích toàn nhân loại, thay vì ưu tiên riêng một quốc gia. Công việc nhóm, hội nghị, các liên minh quốc gia, tổ chức chính trị và pháp luật sẽ trở thành những phương tiện biểu hiện đời sống tinh thần. Cách diễn giải trong bài liên hệ sự chuyển đổi này với việc vượt khỏi hình thức tôn giáo Song Ngư và cung sáu để tổ chức lại sự lưu chuyển trên cõi hồng trần theo dòng lưu chuyển thiêng liêng. Trong bối cảnh COVID-19 năm 2020, New Zealand được nêu như một ví dụ về kỷ luật và giải thích rõ ràng, còn Hoa Kỳ bị phê phán vì sự sơ suất, vị kỷ và chia rẽ đảng phái.

Ý Chí-hướng Thiện và công việc cung một

Các Chân sư cùng đệ tử trên cung một của Ý Chí hay Quyền Năng sẽ hoạt động mạnh mẽ để biểu hiện Ý Chí-hướng Thiện, nguồn gốc của thiện chí. Một cách lý giải về điều thiện được đề xuất là sự hoàn chỉnh của các mối quan hệ, trong đó những giá trị khác nhau bổ sung cho nhau và biểu hiện các giá trị cao nhất. Theo hướng diễn giải này, điều thiện mang phẩm tính của cả cung một lẫn cung hai, có tính bao gồm của Sao Mộc và liên hệ với Chân Thần. Việc ngoại hiện cũng đòi hỏi hy sinh lớn lao: sự hiện diện của Đức Christ trong hình tướng huyễn hóa trên cõi đậm đặc nhất được trình bày như một thử thách vô cùng nặng nề.

Tầm nhìn rộng lớn của những người hoạt động cung một

Những đệ tử cung một nhìn các vấn đề trong phạm vi rộng, nên quyết định của họ đôi khi có vẻ độc đoán hoặc quá mạnh đối với người hiểu tự do theo quan điểm cá nhân chưa sáng suốt. Khi vượt khỏi vị kỷ và nhỏ nhen, họ có thể chịu đựng phê bình mà không phản ứng cảm xúc quá mức, đồng thời làm rõ những vấn đề nhân loại phải đối diện. Lịch sử có thể xác nhận giá trị của công việc ấy qua sự nhận biết rõ hơn về điều thực sự cần thiết, vốn thường khác điều con người mong muốn. Sao Thổ được liên hệ với bài học nhận biết thực tại theo Thiên Cơ.

Thiên tính biểu hiện qua nhiều con đường

Việc giới hạn đời sống tinh thần vào các giáo hội được Chân sư DK mô tả như một thắng lợi của Hắc đoàn, vì quan niệm ấy loại bỏ sáu phần bảy hoặc hơn những khả năng biểu hiện thiên tính. Hoạt động chính trị dưới sự hướng dẫn tinh thần có giá trị tương đương hoạt động của một lãnh đạo tôn giáo. Trong Kỷ nguyên Bảo Bình, Sao Mộc với tư cách chủ tinh nội môn của Bảo Bình mở ra khả năng vượt khỏi cái nhìn cục bộ và phát triển tính bao gồm.

Tam giác Yalta và trách nhiệm của các nhà lãnh đạo

Chân sư DK xem những người hoạt động trong tam giác Yalta là những người đã đáp ứng nhu cầu nhân loại, dù có thể họ không nhận biết công việc ấy liên quan đến địa vị đệ tử của mình. Theo cách đọc của Thầy MDR, sự công nhận này bao gồm cả Stalin; sự hy sinh lớn lao của Nga và việc buộc Đức Quốc xã chiến đấu trên hai mặt trận được nhấn mạnh như những yếu tố quyết định. Roosevelt được nêu như ví dụ về người kiên trì thúc đẩy Hoa Kỳ tham chiến dù quan điểm ấy không được ưa chuộng. Những người tiên phong này vẫn có thể sai lầm vì các nhược điểm con người, nhưng trở ngại lớn hơn là tính ích kỷ, lòng tham quốc gia và trình độ phát triển chung còn thấp của nhân loại.

Chiêm tinh và những giới hạn của tam giác Yalta

Roosevelt được mô tả có Mặt Trời ở Bảo Bình và Điểm mọc Xử Nữ, còn Churchill có Mặt Trời ở Nhân Mã và Điểm mọc Xử Nữ; Xử Nữ được liên hệ với sự quan tâm tới người lao động. Chính sách Kinh tế Mới của Roosevelt được xem là một biểu hiện cụ thể của sự quan tâm ấy. Lá số Stalin được nêu với sự dè dặt: Mặt Trời có thể ở độ cuối Nhân Mã hoặc Ma Kết, cùng Điểm mọc Hổ Cáp, tạo thành một cấu hình được đánh giá là nguy hiểm hơn. Khả năng một số người gắn với Thánh đoàn hoặc Shamballa tạm không biết nguồn gốc bên trong để làm việc hữu hiệu hơn cũng được đề xuất, trong khi nhu cầu hiện nay có thể đòi hỏi họ nhận biết những liên hệ ấy.

Mexico City, San Francisco và sự trợ giúp trong mùa Wesak

Hội nghị Mexico City thành công nhờ xác nhận một mức độ đoàn kết có thể dựa vào trong Tây bán cầu, tạo nền tảng cho hội nghị quốc tế khó khăn hơn tại San Francisco năm 1945. Chân sư DK nhấn mạnh việc hội nghị San Francisco diễn ra trong năm ngày quanh Trăng Tròn Wesak, hàm ý sự trợ giúp trực tiếp của Thánh đoàn đối với tiến trình hình thành Liên Hợp Quốc. Năm ngày này được diễn giải theo nhịp hai ngày chuẩn bị, một ngày trăng tròn và hai ngày tiếp theo, dù còn có cách tính bảy ngày và công việc phân phối kéo dài tới trăng non. Người chí nguyện và đệ tử cần đặt ánh sáng linh hồn cùng sức mạnh phát triển tinh thần về phía lợi ích toàn thể, vì sự kích thích có thể làm mạnh cả khuynh hướng vị tha lẫn ích kỷ.

Biểu tượng Trái Đất và sự tổng hợp

Thập giá trong vòng tròn, biểu tượng của Trái Đất, được diễn giải như hình ảnh nhân loại còn chịu sự phân chia nhưng có khả năng tiến tới tổng hợp. Vòng tròn chưa nằm trên thập giá, cũng như thập giá chưa nằm trên vòng tròn; tính phổ quát của thời đại đang đến phải tổng hợp những phân chia ấy. Các chủ trương đặt quốc gia mình lên trên toàn thể, như "Nước Mỹ trên hết", được đánh giá là đi ngược tiến hóa và tinh thần quốc tế của Thánh đoàn.

Thất bại quân sự chưa chấm dứt quyền lực của cái ác

Văn bản năm 1945 phân biệt sự suy yếu quân sự của Đức và Nhật với ảnh hưởng vẫn còn mạnh của các mãnh lực tà ác trên nhân loại. Những người già và trẻ em bị huy động chiến đấu tới cùng ở Đức được dùng để minh họa sức chi phối dai dẳng ấy. Phần bình luận nhắc tới sự can thiệp của các Đấng Giải Thoát đối với công việc chế tạo bom nguyên tử tại Đức, đồng thời liên hệ việc Nhật đầu hàng với các vụ ném bom Hiroshima và Nagasaki. Trong bối cảnh năm 2020, việc đặt tiền bạc cao hơn sức khỏe và sinh mạng của hàng triệu người được xem là biểu hiện tiếp diễn của các giá trị phàm ngã thoái hóa.

Vô minh và sự hiểu lầm giữa các quốc gia

Chân sư DK xác định sự vô minh của nhân loại là một nguồn sức mạnh chủ yếu của các mãnh lực tà ác: các dân tộc ít hiểu bản chất, lịch sử và tâm lý của nhau nên dễ nghi ngờ và thù địch. Nga là một ví dụ về quốc gia có lý tưởng bị nhìn lệch vì bạo lực và những sai lầm ban đầu của cách mạng. Cần phân biệt lý tưởng chăm lo cộng đồng với việc cưỡng bức tập thể hóa, tước đoạt đất đai, giam cầm và tra tấn; các nền dân chủ xã hội được nêu như những hình thức đã thực hiện được một phần giá trị cộng đồng. Bạo lực dưới thời Mao Trạch Đông và tại Campuchia tiếp tục minh họa thảm họa của việc áp đặt một lý tưởng lên những người không chia sẻ lý tưởng ấy.

Tiềm năng của Nga và Trung Quốc

Chân sư DK dự báo Nga có thể tiến qua đau khổ và thấu hiểu sâu hơn để biểu hiện tình huynh đệ, thậm chí làm gương cho thế giới. Đối với Trung Quốc, nhu cầu phổ cập giáo dục trong văn bản năm 1945 được đối chiếu với tình trạng năm 2020: một quốc gia khoảng 1,3 tỷ dân, có trình độ giáo dục và hiểu biết quốc tế cao hơn nhiều. Thiên Bình và cung ba được nêu là dấu hiệu và cung phàm ngã của Trung Quốc, còn Kim Ngưu gắn với khả năng soi sáng dân chúng. Khả năng những người chống Phật giáo trở thành bạn của tinh túy giáo lý ấy được đưa ra như một giả thuyết; đồng thời, sự hiện đại hóa mang tính tư bản được đặt cạnh lời phê phán gay gắt của Chân sư DK đối với chủ nghĩa tư bản.

Châu Mỹ, châu Âu và sự trưởng thành quốc gia

Sự trẻ trung, sôi nổi của châu Mỹ và kinh nghiệm lâu đời của châu Âu, Anh quốc có thể gây khó chịu cho nhau khi thiếu hiểu biết lịch sử. Chân sư DK phê phán việc người dân châu Mỹ quá chú trọng lịch sử ngắn của mình và tiếp nhận hình ảnh thiên lệch về văn hóa châu Âu cùng mục tiêu của Anh quốc. Chủ âm "Tôi phụng sự" của Anh quốc được liên hệ với luật pháp, công bằng và công lý, còn vai trò soi sáng của Hoa Kỳ được gợi qua tượng Nữ thần Tự do do Pháp tặng. Theo nhận định riêng của Thầy MDR, giả thuyết luân hồi giúp giải thích những khác biệt về mức độ trưởng thành của linh hồn đằng sau các xung đột giai cấp và chính trị.

Chiến tranh chuyển sang tâm lý, cảm xúc và trí tuệ

Sau sự tàn phá vật chất của chiến tranh, các mãnh lực tà ác chuyển trọng tâm sang quyết định cảm xúc và các hệ tư tưởng có lợi cho toàn nhân loại. Chúng khai thác chính trình độ phát triển và những nhược điểm hiện có của con người để cản trở hòa bình, sự thấu hiểu và kéo dài thời gian trước thất bại của mình. Hình ảnh tòa tháp trong Tarot được dùng để gợi khả năng những cấu trúc kiêu ngạo phải sụp đổ trước khi sự khiêm nhường mở đường tới Con Đường Dự Bị, địa vị đệ tử và giới linh hồn. Việc tự biện hộ rằng "bản chất tôi vốn như vậy" có thể che giấu sự khước từ thay đổi, tạo điều kiện cho ảo cảm và ảo tưởng phát triển.

Đánh bại Hắc đoàn trên ba cõi thấp

Thất bại trọn vẹn của các mãnh lực tà ác phải bao gồm cả cõi trí, cõi cảm dục và cõi hồng trần, chứ không chỉ chiến thắng quân sự. Chó ba đầu Cerberus được dùng làm hình ảnh cho yêu cầu chế ngự cả ba phương diện phàm ngã; những người hoạt động khác nhau có thể đảm nhiệm từng cõi, còn một số ít có thể làm việc hữu hiệu đồng thời trên cả ba. Theo suy luận trong bài, phần lớn chiến thắng trước Ngày Phán Xét của cuộc tuần hoàn thứ năm vẫn mang tính từng giai đoạn, vì Hắc đoàn có thể tái khẳng định ảnh hưởng. Vì vậy, sự cảnh giác cần hướng vào cả bản chất cá nhân lẫn các nhóm mà mỗi người tham gia.

Thao túng quần chúng và những dấu hiệu của ảo cảm

Tâm lý đám đông tạo điều kiện cho việc tâng bốc, đổ lỗi và hướng sự chú ý ra bên ngoài thay vì tự xét mình. Chân sư DK liệt kê những phương pháp như bóp méo tư duy qua báo chí và phát thanh, trình bày nửa sự thật, gán động cơ sai, khơi lại bất bình cũ, gieo sợ hãi và kích động khác biệt tôn giáo hay quốc gia. Phần bình luận mở rộng các phương pháp ấy sang truyền thông đương thời và nhận diện sự méo mó, mất Ý thức về tỉ lệ như dấu hiệu của ảo cảm. Khẩu hiệu "Dân chủ chết trong bóng tối" của Washington Post được nhắc để làm rõ vai trò giám sát quyền lực của báo chí.

Báo chí, định kiến và giáo dục về các quốc gia

Theo Chân sư DK, chưa có nền báo chí thực sự tự do, đặc biệt tại Hoa Kỳ, nơi các đảng phái và nhà xuất bản chi phối đường lối báo chí. Hai nguyên nhân chính là tư duy định sẵn, sự thiếu hiểu biết lịch sử và tâm lý dân tộc của nhân loại, cùng hoạt động nuôi dưỡng những thiên kiến ấy của các mãnh lực tà ác. Nhận định này không phủ nhận trí tuệ và năng lực điều tra trong báo chí, nhưng đặt vấn đề về ảnh hưởng của chủ sở hữu giàu có và việc sử dụng truyền thông làm công cụ tuyên truyền. Việc nghiên cứu tác phẩm về vận mệnh các quốc gia và sáng kiến Liên Hợp Quốc Nội Môn được giới thiệu như những phương tiện mở rộng hiểu biết về các dân tộc.

Sự tinh vi của các mãnh lực cản trở

Các mãnh lực tà ác tìm cách chống lại Thánh đoàn, cản trở Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian và làm các vấn đề mờ đục đến mức người thiện chí không phân biệt được thật giả. Sự tinh khôn ấy khai thác những ham muốn thấp của con người để bảo vệ đặc quyền của phàm ngã đầy tham vọng. Hoa Kỳ và Anh quốc, dù đều có linh hồn cung hai, vẫn được nêu như những nơi các khuynh hướng này biểu hiện rõ trong bối cảnh đương thời. Cuộc chiến hành tinh vì thế được hiểu rộng hơn Thế chiến thứ hai, bao gồm cả cuộc chống cự kéo dài của chủ nghĩa duy vật.

Thiện chí như sức mạnh khẩn cầu

Khi phương diện hủy diệt của Ý Chí của Thượng Đế hoàn tất công việc, Ý Chí-hướng Thiện có thể xuất hiện rõ ràng và chi phối các vấn đề nhân loại. Chân sư DK xem giai đoạn chiến tranh 1914–1945 như một tiến trình mà từ cái ác vô cùng lớn vẫn có thể nảy sinh điều thiện lâu bền, nhưng điều ấy đòi hỏi thiện chí nhân loại đạt đủ sức mạnh khẩn cầu. Hai kết quả có thể xảy ra là giải phóng những mãnh lực hỗ trợ các mối quan hệ đúng đắn giữa người với người, đem lại hòa bình, và đánh bại cái ác đủ mạnh để nó không tái gây sự tàn phá phổ quát như trước. Lời Chân sư Morya về việc con người sẽ thi đua làm điều thiện được liên hệ với khả năng vượt khỏi động cơ mong được đền đáp.

Các cung của Chân sư DK và Yoga Tổng Hợp

Chân sư DK thuộc cung hai nhưng cho biết có yếu tố cung một trong Tam Nguyên Tinh Thần của Ngài, đồng thời thể hiện ảnh hưởng đáng kể của cung ba. Ashram của Ngài có các đệ tử cung một và năm vị Chân sư, giúp làm rõ phạm vi rộng của những vấn đề được bàn trong Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn. Yoga Tổng Hợp được đối chiếu qua hai hướng tiếp cận: giáo lý Agni Yoga khởi từ phương diện cung một, còn các tác phẩm của Chân sư DK khởi từ phương diện cung hai.

Text — Externalisation of the Hierarchy 046 – Văn bản — Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn 046

[1] Today a balance must be reached, and this will take place through the medium of an enlightened statesmanship and through a political activity which will be based increasingly upon the good of the whole of humanity, and not upon benefiting any one nation in particular. [2] This balance will not be expressed in religious terms [3] and in so-called spiritual terminology. [4] It will express itself through group work, through conferences, through Leagues of Nations, [5] organised parties and legislation. [6] All of this will be the result of an intensive activity of the Masters and of Their disciples [7] upon the first Ray of Will or Power. [8] The quality of their work will be to express the will-to-good; [9] they see the world in large terms. [10] To the uninitiate, they may at times seem isolated in their actions and over-powerful in the decisions which they reach and which they then proclaim to the world—much to the irritation of the little-minded and of those who interpret freedom in terms of their individual, unenlightened point of view. [11] They are, however, [12] working under spiritual direction as much as any religious leader and this will increasingly be recognised. [13] History will justify their actions, because they will have given a trend to world affairs and to human thinking which will work out in a clearer perception of necessity. [14] What they do will evoke discussion and ofttimes disagreement, as have the decisions of the Yalta triangle of workers. [15] But they are so constituted that they do not resent this; they know that the discussion evoked and the criticisms raised will reveal the inherent smallness and separative instincts of their opponents, and —at the same time—will evoke the banding

[1] Ngày nay, cần đạt tới một thế cân bằng, và điều này sẽ diễn ra thông qua tài trị quốc sáng suốt và hoạt động chính trị ngày càng đặt nền tảng trên lợi ích của toàn thể nhân loại, thay vì mưu lợi cho riêng bất kỳ quốc gia nào. [2] Thế cân bằng này sẽ không biểu hiện bằng ngôn từ tôn giáo [3] và bằng cái gọi là thuật ngữ tinh thần. [4] Nó sẽ biểu hiện thông qua công việc nhóm, các hội nghị, các tổ chức liên minh quốc gia, [5] các đảng phái có tổ chức và pháp luật. [6] Tất cả những điều này sẽ là kết quả của hoạt động mạnh mẽ của các Chân sư và các đệ tử của Các Ngài [7] thuộc cung một của Ý Chí hay Quyền Năng. [8] Phẩm tính trong công việc của họ sẽ là biểu hiện Ý Chí-hướng Thiện; [9] họ nhìn thế giới với tầm nhìn rộng lớn. [10] Đối với người chưa được điểm đạo, đôi khi họ có vẻ đơn độc trong hành động và quá mạnh tay trong những quyết định mà họ đưa ra rồi công bố với thế giới—khiến những người có đầu óc hẹp hòi và những người diễn giải tự do theo quan điểm cá nhân thiếu sáng suốt của mình vô cùng bực bội. [11] Tuy nhiên, họ cũng [12] làm việc dưới sự chỉ đạo tinh thần như bất kỳ nhà lãnh đạo tôn giáo nào, và điều này sẽ ngày càng được thừa nhận. [13] Lịch sử sẽ chứng minh tính đúng đắn trong hành động của họ, vì họ sẽ định hướng các sự vụ thế giới và tư duy nhân loại theo một chiều hướng dẫn đến sự nhận thức rõ ràng hơn về những điều cần thiết. [14] Những gì họ làm sẽ khơi lên sự bàn luận và thường cả sự bất đồng, như những quyết định của tam giác những người hoạt động tại Yalta đã từng gây ra. [15] Nhưng bản chất của họ khiến họ không phật lòng vì điều này; họ biết rằng những cuộc bàn luận được khơi lên và những lời chỉ trích được đưa ra sẽ bộc lộ sự nhỏ nhen cố hữu cùng những bản năng chia rẽ của những người chống đối họ, đồng

together of those who see behind the apparently high-handed initial activity an effort to precipitate with clarity the issues with which humanity is faced. [16] Thus humanity can be brought to understanding. [17] These are the things which the triangle at Yalta attempted to do. [18] These they may not have consciously recognised as the work asked of them on account of their discipleship, [19] but they automatically worked this way because they correctly sensed human need. [20] They were and are handicapped by the fact of their own humanity, [21] which makes them liable to make mistakes, but they are far more handicapped by the facts of human selfishness and national greed and by the general low level of human attainment—viewing humanity as one whole.

thời sẽ thúc đẩy sự liên kết giữa những người nhìn thấy đằng sau hoạt động ban đầu có vẻ độc đoán ấy một nỗ lực làm cho những vấn đề mà nhân loại đang đối mặt hiện ra rõ ràng. [16] Nhờ đó, có thể dẫn dắt nhân loại đến sự thấu hiểu. [17] Đó là những điều mà tam giác tại Yalta đã cố gắng thực hiện. [18] Có thể họ chưa nhận ra một cách có ý thức rằng đó là công việc mà địa vị đệ tử đòi hỏi họ thực hiện, [19] nhưng họ đã tự nhiên làm việc theo cách này vì cảm nhận đúng nhu cầu của con người. [20] Họ đã và đang chịu những hạn chế do chính thân phận con người của mình, [21] khiến họ có thể phạm sai lầm, nhưng những hạn chế lớn hơn nhiều lại đến từ lòng ích kỷ của con người, lòng tham của các quốc gia và trình độ thành tựu nói chung còn thấp của nhân loại —khi xem nhân loại như một toàn thể.

[22] Having made the issues clear, as they see them, having evoked the enthusiasm of the men of goodwill in the world, [23] and the violent criticism of those who think in terms of partisanship, nationalism, and prejudice, [24] the experiment of [Page 450] the conference in Mexico City was undertaken with success. [25] It was realised that there was an ascertainable measure of hemispheric unity upon which statesmen [26] could count, and thus a foundation could be created for the far more difficult international conference to be held in San Francisco at the time of the Wesak, the Full Moon of the Buddha. [27] Not for nothing is this conference being held during the five days of the Wesak Full Moon. [28] It will be a time of supreme difficulty, in which the Forces of Light will face what I call “the forces of selfishness and separativeness.”

[22] Sau khi làm sáng tỏ các vấn đề theo cách họ nhìn nhận, khơi dậy lòng nhiệt thành của những người thiện chí trên thế giới, [23] và sự chỉ trích dữ dội của những người suy nghĩ theo tinh thần đảng phái, chủ nghĩa dân tộc và thành kiến, [24] cuộc thử nghiệm [Page 450] tổ chức hội nghị tại Thành phố Mexico đã diễn ra thành công. [25] Người ta đã nhận ra rằng có một mức độ thống nhất xác định được trong bán cầu mà các chính khách [26] có thể trông cậy, và nhờ đó có thể tạo dựng nền tảng cho hội nghị quốc tế khó khăn hơn nhiều sẽ tổ chức tại San Francisco vào dịp Wesak, kỳ Trăng Tròn của Đức Phật. [27] Không phải vô cớ mà hội nghị này diễn ra trong năm ngày của kỳ Trăng Tròn Wesak. [28] Đó sẽ là một thời kỳ vô cùng khó khăn, khi các Mãnh lực Ánh sáng sẽ đối mặt với những gì Tôi gọi là “các mãnh lực của lòng ích kỷ và tính chia rẽ”.

[29] Subjectively speaking, the conference will be under the direct influence of the Hierarchy. The consequent stimulation of

[29] Xét về mặt chủ quan, hội nghị sẽ chịu ảnh hưởng trực tiếp của Thánh đoàn. Sự kích thích phát sinh từ đó đối với cả những

both the selfish and the unselfish aspects will evoke a tremendous emotional and mental potency. It is therefore essential that all aspirants and disciples throw the weight of their spiritual development and the light of their souls on the side of the Forces which are attempting to plan for the good of humanity, and who regard the welfare of the whole as of far greater importance than any national situation or demand.

phương diện ích kỷ lẫn vô vị kỷ sẽ khơi dậy một sức mạnh cảm xúc và trí tuệ to lớn. Vì vậy, điều thiết yếu là tất cả những người chí nguyện và đệ tử phải đem toàn bộ sức mạnh từ sự phát triển tinh thần cùng ánh sáng linh hồn của mình hỗ trợ các Mãnh lực đang cố gắng hoạch định vì lợi ích của nhân loại, và xem phúc lợi của toàn thể quan trọng hơn nhiều so với bất kỳ tình thế hay yêu cầu nào của một quốc gia.

[30] Forget not that the Forces of Evil are still powerful, [31] particularly on the physical plane, and that there are many channels through which they can work. [32] Germany is defeated, but is still capable of a final effort of destructiveness and violence. [33] Japan is well on the way to defeat, but is still powerful. [34] The hierarchy of evil on the inner side is being pushed back by the Forces of Light, but its grip on humanity has not relaxed. [35] It is through ignorance that these forces can still attain much power— [36] the ignorance of humanity itself. [37] Nations and people are still ignorant of the true nature of each other; the world is full of distrust and suspicion. [38] Humanity as a whole knows little about Russia, for instance. [39] The true significance of Its ideology is misunderstood because of the initial mistakes of those who engineered the revolution; [40] the license of unruly men in the early days gave onlooking humanity a wrong slant on what was happening. [41] But those days are over. In the fires of suffering and through deepened understanding, this great [Page 451] and composite nation will advance towards a demonstration of brotherhood which may yet set an example to the entire world. [42] China needs a full literacy; [43] her citizens as a whole know nothing of other nations; [44] on a higher turn of the spiral, that educational supremacy which distinguished an oligarchy of learning in the

[30] Đừng quên rằng các Mãnh lực của Cái Ác vẫn còn hùng mạnh, [31] đặc biệt trên cõi hồng trần, và chúng có thể hoạt động qua nhiều kênh. [32] Nước Đức đã bại trận, nhưng vẫn còn khả năng thực hiện một nỗ lực cuối cùng đầy tính hủy diệt và bạo lực. [33] Nhật Bản đang tiến gần đến thất bại, nhưng vẫn còn hùng mạnh. [34] Các Mãnh lực Ánh sáng đang đẩy lùi hệ thống cấp bậc của cái ác ở phía bên trong, nhưng nó vẫn chưa buông lỏng sự kìm kẹp đối với nhân loại. [35] Chính nhờ sự thiếu hiểu biết mà các mãnh lực này vẫn có thể đạt được nhiều quyền lực— [36] sự thiếu hiểu biết của chính nhân loại. [37] Các quốc gia và các dân tộc vẫn chưa hiểu bản chất thực sự của nhau; thế giới đầy rẫy sự mất lòng tin và nghi ngờ. [38] Chẳng hạn, xét chung, nhân loại biết rất ít về nước Nga. [39] Người ta hiểu sai thâm nghĩa thực sự trong hệ tư tưởng của quốc gia này do những sai lầm ban đầu của những người đã tổ chức cuộc cách mạng; [40] sự phóng túng của những kẻ vô kỷ luật trong những ngày đầu đã khiến nhân loại đang quan sát có cái nhìn sai lệch về những gì diễn ra. [41] Nhưng những ngày ấy đã qua. Trong lửa đau khổ và qua sự thấu hiểu sâu sắc hơn, quốc gia rộng lớn [Page 451] và đa thành phần này sẽ tiến tới sự thể hiện tình huynh đệ, có thể rồi sẽ nêu gương cho toàn thế giới. [42] Trung Quốc cần đạt tới tình trạng toàn dân biết chữ; [43] nhìn chung, công dân nước này không biết gì về các quốc gia khác; [44] trên một vòng xoắn ốc cao

days of China's ancient glory will again distinguish the masses of her people. [45] The great continent of Europe and the British peoples are still unaware of the real significance of the Western hemisphere and of the United States—with its exuberant youthfulness. [46] They find it as irritating as their deeper maturity and wide experience proves irritating to Americans. [47] Americans, both in the northern and in the southern hemispheres, are still basically ignorant of the history of the nations from which they spring, because they have laid the emphasis upon their relatively brief history and have been brought up on a biased and oft prejudiced picture of European culture and of British aims. [48] This ignorance throughout the world plays right into the hands of the Forces of Evil and—beaten as they now are on the physical plane—they will give more violent battle to world goodwill on the planes of emotional decision, and on mental levels to those ideologies which are of benefit to the whole of humanity.

hơn, trình độ học vấn ưu việt từng làm nên nét nổi bật của một thiểu số học giả cầm quyền trong những ngày vinh quang cổ xưa của Trung Quốc sẽ lại trở thành nét nổi bật của đông đảo người dân nước này. [45] Lục địa châu Âu rộng lớn và các dân tộc Anh vẫn chưa nhận thức được thâm nghĩa thực sự của Tây bán cầu và của Hoa Kỳ—với sức trẻ dồi dào của quốc gia này. [46] Họ thấy sức trẻ ấy gây khó chịu, cũng như sự trưởng thành sâu sắc hơn và kinh nghiệm phong phú của họ khiến người Mỹ khó chịu. [47] Người dân châu Mỹ, ở cả Bắc bán cầu lẫn Nam bán cầu, về cơ bản vẫn thiếu hiểu biết về lịch sử của các dân tộc mà họ xuất thân, vì họ đã đặt trọng tâm vào lịch sử tương đối ngắn ngủi của mình và lớn lên với một hình ảnh thiên lệch, thường đầy thành kiến về văn hóa châu Âu và những mục tiêu của nước Anh. [48] Sự thiếu hiểu biết này trên khắp thế giới tạo điều kiện thuận lợi cho các Mãnh lực của Cái Ác, và—dù hiện nay đã bại trận trên cõi hồng trần—chúng sẽ tấn công dữ dội hơn vào thiện chí thế giới trên các cõi của quyết định cảm xúc, và trên các cấp độ trí tuệ, vào những hệ tư tưởng có lợi cho toàn thể nhân loại.

[49] Physical plane methods having resulted only in the complete devastation of Europe [50] and in casualties which (if civilian men, women and children are included) amount to untold millions, the forces of evil will now endeavour to utilise the character of humanity as a whole (at its present total point of development) to hinder the Forces of Light, prevent the attainment of world tranquillity [51] and world understanding, and thus delay the day of their own final defeat. [52] This defeat, when accomplished, must include the three worlds of human evolution— [53] mental, emotional and physical. [54] For long these evil forces have used psychology [55] in order to reach the ends they had in view, and have used it with

[49] Vì những phương pháp trên cõi hồng trần chỉ dẫn đến sự tàn phá hoàn toàn châu Âu [50] và số thương vong lên đến hàng triệu không kể xiết (nếu tính cả thường dân nam, nữ và trẻ em), giờ đây các mãnh lực của cái ác sẽ cố gắng tận dụng tính cách của toàn thể nhân loại (ở điểm phát triển tổng thể hiện nay) để cản trở các Mãnh lực Ánh sáng, ngăn thế giới đạt tới sự yên bình [51] và sự thấu hiểu, qua đó trì hoãn ngày thất bại cuối cùng của chính chúng. [52] Khi thành hiện thực, thất bại này phải bao trùm cả ba cõi giới tiến hoá của con người— [53] trí tuệ, cảm xúc và hồng trần. [54] Từ lâu, các mãnh lực tà ác này đã sử dụng tâm lý học [55] để đạt được những mục tiêu chúng nhắm tới, và đã sử dụng nó với mức độ thành công

amazing success; [56] they are still using it, and can be depended upon to employ its methods to the uttermost. [57] They use the press and the radio [58] in order to distort human thinking; [59] they present half-truths, impute false motives, rake up past grievances, foretell (with foreboding) imminent difficulties; they foster ancient prejudices and hatreds, and emphasise religious and national differences. [60] In spite of much shouting, demanding and proposed organisation, there is no truly free press anywhere; [61] particularly is it absent in the United States, where parties and publishers dictate newspaper policies. [62] The main reason why there is no really free press is based on two factors: first, the fact that humanity is not yet free from its predetermined reasonings, [63] its basic ignorances of factual history, or of nations and their psychology; [64] humanity is still controlled by racial and national bias and by prejudice. Secondly, the fact that all this is nurtured and kept alive by the forces of evil, working upon the inner side of human affairs and dealing mainly with the psychological angle because it is so exceedingly potent. This they will increasingly do [65] as this planetary war [66] draws to a close; [67] they will seek to offset the work of the Hierarchy, to hamper the activities of the New Group of World Servers and to cloud the issues involved to such a degree that the men of goodwill everywhere will be bewildered and will fail to see the clear outlines of the factual situation or distinguish between what is true and what is false. Forget not, the forces of evil are exceedingly clever.

đáng kinh ngạc; [56] chúng vẫn đang sử dụng nó, và chắc chắn sẽ vận dụng các phương pháp của nó đến mức tối đa. [57] Chúng sử dụng báo chí và phát thanh [58] để bóp méo tư duy của con người; [59] chúng đưa ra những sự thật nửa vời, quy kết những động cơ sai lệch, khơi lại những bất bình trong quá khứ, dự báo (với những điềm gở) các khó khăn sắp tới; chúng nuôi dưỡng những thành kiến và hận thù lâu đời, đồng thời nhấn mạnh những khác biệt về tôn giáo và quốc gia. [60] Bất chấp bao lời hô hào, đòi hỏi và những đề xuất tổ chức, không nơi nào có một nền báo chí thực sự tự do; [61] đặc biệt ở Hoa Kỳ, nền báo chí ấy vắng bóng, nơi các đảng phái và nhà xuất bản áp đặt chính sách của báo chí. [62] Nguyên nhân chủ yếu khiến không có một nền báo chí thực sự tự do nằm ở hai yếu tố: thứ nhất, thực tế là nhân loại vẫn chưa thoát khỏi những lối suy luận định sẵn, [63] những thiếu hiểu biết căn bản về lịch sử có thật, hoặc về các dân tộc và tâm lý của họ; [64] nhân loại vẫn chịu sự chi phối của những thiên lệch về chủng tộc, quốc gia và thành kiến. Thứ hai, thực tế là các mãnh lực của cái ác nuôi dưỡng và duy trì tất cả những điều này; chúng hoạt động ở phía bên trong của các sự vụ nhân loại và chủ yếu tác động trên phương diện tâm lý vì phương diện này có sức mạnh vô cùng lớn. Chúng sẽ ngày càng làm như vậy [65] khi cuộc chiến tranh hành tinh này [66] tiến gần đến hồi kết; [67] chúng sẽ tìm cách hóa giải công việc của Thánh đoàn, cản trở các hoạt động của Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian và làm lu mờ những vấn đề liên quan đến mức những người thiện chí ở khắp nơi sẽ hoang mang, không thể thấy rõ những nét chính của tình hình thực tế hoặc phân biệt điều gì đúng, điều gì sai. Đừng quên rằng các mãnh lực của cái ác vô cùng xảo quyệt.

[68] As the destroying aspect of the Will of God nears the accomplishing of divine

[68] Khi phương diện hủy diệt của Ý Chí của Thượng Đế tiến gần đến việc hoàn thành

purpose, [69] the will-to-good can emerge with clarity and dominate human affairs. [70] Out of the immensity [Page 453] of planetary evil, demonstrated through the destructive war of the past few years (1914-1945), [71] great and permanent good can come; the spiritual Hierarchy stands ready to evoke the good latent behind the work of destruction which has been done, but this can be so only if the goodwill of humanity itself is employed with adequate invocative power. If this goodwill finds expression, two things can occur: first, certain potencies and forces can be released upon the earth which will aid men's effort to attain right human relations, with its resultant effect—peace; secondly, the forces of evil will be so potently defeated that never again will they be able to wreak such universal destruction upon earth.

Thiên Ý, [69] Ý Chí-hướng Thiện có thể xuất hiện rõ ràng và chi phối các sự vụ nhân loại. [70] Từ sự bao la [Page 453] của cái ác trên hành tinh, biểu hiện qua cuộc chiến tranh tàn khốc trong những năm vừa qua (1914-1945), [71] điều thiện lớn lao và bền vững có thể nảy sinh; Thánh đoàn sẵn sàng khơi dậy điều thiện tiềm ẩn đằng sau công việc hủy diệt đã diễn ra, nhưng điều này chỉ có thể thành hiện thực nếu thiện chí của chính nhân loại được vận dụng với quyền năng khẩn cầu đầy đủ. Nếu thiện chí này biểu hiện, hai điều có thể xảy ra: thứ nhất, một số quyền năng và mãnh lực có thể được giải phóng trên Trái Đất để hỗ trợ nỗ lực của con người nhằm thiết lập những mối quan hệ đúng đắn giữa người với người, với hệ quả là hòa bình; thứ hai, các mãnh lực của cái ác sẽ bị đánh bại triệt để đến mức không bao giờ còn có thể gây ra sự hủy diệt trên toàn thế giới như vậy nữa.

Externalisation of the Hierarchy 046 – Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn 046

We are now in Program 46, starting on page 448 of *The Externalisation of the Hierarchy*. We have been talking about what the Christ will do and how Christianity differs from churchianity. It takes a little while to get used to the new platform.

Hiện chúng ta đang ở Chương trình 46, bắt đầu từ trang 448 của *Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn*. Chúng ta đã bàn về những gì Đức Christ sẽ làm và Kitô giáo khác với chủ nghĩa giáo hội như thế nào. Cần một chút thời gian để làm quen với nền tảng mới.

He is, however, responsible for a newer and more effective presentation of the coming world religion, and for that the churches should prepare,

Tuy nhiên, Ngài chịu trách nhiệm trình bày tôn giáo thế giới sắp đến theo một cách mới mẻ và hiệu quả hơn, và các giáo hội cần chuẩn bị cho điều đó,

If they have enough illumination. I hope this is where students of esotericism come in, because they have been searching for the real light for a long time.

Nếu họ có đủ sự soi sáng. Tôi hy vọng đây chính là chỗ các đạo sinh huyền bí học có thể góp phần, vì họ đã tìm kiếm ánh sáng chân thực từ lâu.

if they have enough illumination to recognise their need and His effort to meet that need.

nếu họ có đủ sự soi sáng để nhận ra nhu cầu của mình và nỗ lực của Ngài nhằm đáp ứng nhu cầu ấy.

It takes a long time to meet that need when you are so certain of your own dogma.

Phải mất một thời gian dài mới đáp ứng được nhu cầu ấy khi người ta quá tin chắc vào giáo điều của chính mình.

[1] Today a balance must be reached, and this will take place through the medium of an enlightened statesmanship and through a political activity which will be based increasingly upon the good of the whole of humanity, and not upon benefiting any one nation in particular.

[1] Ngày nay, cần đạt tới một thế cân bằng, và điều này sẽ diễn ra thông qua tài trị quốc sáng suốt và hoạt động chính trị ngày càng đặt nền tảng trên lợi ích của toàn thể nhân loại, thay vì mưu lợi cho riêng bất kỳ quốc gia nào.

We sometimes see this. At least so far, some countries have avoided the worst consequences of COVID-19 through discipline and clear explanation.

Đôi khi chúng ta thấy điều này. Ít nhất cho đến nay, một số quốc gia đã tránh được những hậu quả tồi tệ nhất của COVID-19 nhờ kỷ luật và sự giải thích rõ ràng.

New Zealand is a great example, along with a few other countries. There are egregious examples such as the United States, which through negligence and egotism leads in deaths and cases. Enlightened statesmanship instead of benighted partisanship is difficult, but possible. Humanity has so much growing up to do, and it must happen quickly. It is time for a little maturity.

New Zealand là một tấm gương nổi bật, cùng với một vài quốc gia khác. Cũng có những trường hợp tệ hại như Hoa Kỳ, nơi sự lơ là và thói vị kỷ đã khiến số ca tử vong và ca nhiễm đứng đầu. Khó có được tài lãnh đạo quốc gia sáng suốt thay cho tinh thần đảng phái u mê, nhưng điều đó vẫn có thể thực hiện. Nhân loại còn phải trưởng thành rất nhiều, và điều ấy phải diễn ra nhanh chóng. Đã đến lúc cần có một chút chín chắn.

[2] This balance will not be expressed in religious terms

[2] Thế cân bằng này sẽ không biểu hiện bằng ngôn từ tôn giáo

The twelve-step programs, such as AA, speak of spirituality without so much emphasis on religion per se.

Các chương trình mười hai bước, như AA, nói đến đời sống tinh thần mà không quá nhấn mạnh vào chính tôn giáo.

This balance will not be expressed in religious terms

Sự cân bằng này sẽ không được biểu đạt bằng ngôn từ tôn giáo

[3] and in so-called spiritual terminology.

Spirituality and spiritual terminology can be very far apart. People who spout a great deal of spiritual terminology can be far from spiritual.

[4] It will express itself through group work, through conferences, through Leagues of Nations,

Such as the United Nations.

[5] organised parties and legislation.

The old ways of expressing spirituality through religion are coming to an end.

It is Piscean and sixth ray. It has served its purpose and reoriented humanity toward the ideal. Now there is much to take care of in organizing and reorganizing the circulation on the physical plane, reestablishing the divine circulatory flow.

[6] All of this will be the result of an intensive activity of the Masters and of Their disciples

Initiates are their disciples, too.

[7] upon the first Ray of Will or Power.

A telephone call comes in occasionally. Tuija and I are both working hard on the teaching in different ways, and we sometimes call each other in the same house. Excuse the lapse if it recorded. The Masters and their disciples are preparing for that intensive activity.

[3] và bằng cái gọi là thuật ngữ tinh thần.

Đời sống tinh thần và thuật ngữ tinh thần có thể cách nhau rất xa. Những người tuôn ra rất nhiều thuật ngữ tinh thần có thể còn xa mới có được phẩm chất tinh thần.

[4] Nó sẽ biểu hiện thông qua công việc nhóm, các hội nghị, các tổ chức liên minh quốc gia,

Chẳng hạn như Liên Hợp Quốc.

[5] các đảng phái có tổ chức và pháp luật.

Những cách thức cũ nhằm biểu đạt đời sống tinh thần qua tôn giáo đang đi đến hồi kết.

Đó là cách thức thuộc Song Ngư và cung sáu. Nó đã hoàn thành mục đích và tái định hướng nhân loại về phía lý tưởng. Giờ đây, có nhiều việc cần lo liệu trong việc tổ chức và tái tổ chức sự lưu thông trên cõi hồng trần, tái lập dòng lưu chuyển thiêng liêng.

[6] Tất cả những điều này sẽ là kết quả của hoạt động mạnh mẽ của các Chân sư và các đệ tử của Các Ngài

Các điểm đạo đồ cũng là đệ tử của Các Ngài.

[7] thuộc cung một của Ý Chí hay Quyền Năng.

Thỉnh thoảng có một cuộc điện thoại gọi đến. Tuija và tôi đều đang miệt mài với công việc giảng dạy theo những cách khác nhau, và đôi khi chúng tôi gọi điện cho nhau ngay trong cùng một ngôi nhà. Xin thứ lỗi cho sự gián đoạn này nếu nó đã được ghi lại. Các

Chân sư và các đệ tử của Các Ngài đang chuẩn bị cho hoạt động mãnh liệt ấy.

Their appearance on Earth is no picnic. Master DK asks whether you can imagine the horror that dawns upon the Christ as he faces what he must face to take on a physical presence in his mayavirupa on the densest plane among the sons of men.

Sự xuất hiện của Các Ngài trên Trái Đất chẳng hề dễ dàng. Chân sư DK hỏi liệu các bạn có thể hình dung nỗi kinh hoàng dâng lên trong Đức Christ khi Ngài đối diện với những gì Ngài phải đối diện để hiện diện về mặt hồng trần trong huyễn thân của Ngài, trên cõi đậm đặc nhất, giữa những người con của nhân loại hay không.

[8] The quality of their work will be to express the will-to-good;

[8] Phẩm tính trong công việc của họ sẽ là biểu hiện Ý Chí-hướng Thiện;

Which is the origin of goodwill. What is the good? Along with the beautiful and the true, there is a completeness of relationship and an expression of the highest values in the good.

Đó là cội nguồn của thiện chí. Cái thiện là gì? Cùng với cái đẹp và cái chân, trong cái thiện có sự trọn vẹn của mối quan hệ và sự biểu đạt những giá trị cao nhất.

It has something of the second ray as well as the first. There is a rounding out whereby apparently diverse values come together and complement one another. Philosophers have been trying for a long time to describe the good. I attempted to define the good, the beautiful, and the true in a lecture at our most recent cyber conference. In a way, it is Jupiterian. It is of the Monad.

Nó mang phần nào phẩm tính của cung hai cũng như cung một. Có một sự hoàn thiện qua đó những giá trị có vẻ khác biệt quy tụ và bổ sung cho nhau. Từ lâu, các triết gia đã cố gắng mô tả cái thiện. Tôi đã thử định nghĩa cái thiện, cái đẹp và cái chân trong một bài giảng tại hội nghị trực tuyến gần đây nhất của chúng ta. Theo một nghĩa nào đó, nó mang phẩm tính Sao Mộc. Nó thuộc về chân thần.

[9] they see the world in large terms.

[9] họ nhìn thế giới với tầm nhìn rộng lớn.

Expansive terms, with a broadened horizon.

Một cách nhìn bao quát, với chân trời mở rộng.

[10] To the uninitiate, they may at times seem isolated in their actions and over-powerful in the decisions which they reach and which they then proclaim to the world —much to the irritation of the little-minded and of those who interpret

[10] Đối với người chưa được điểm đạo, đôi khi họ có vẻ đơn độc trong hành động và quá mạnh tay trong những quyết định mà họ đưa ra rồi công bố với thế giới—khiến những người có đầu óc hẹp hòi và những người diễn giải tự do theo quan điểm cá

freedom in terms of their individual, unenlightened point of view.

nhân thiếu sáng suốt của mình vô cùng bực bội.

We see much of that today. The little minds and hearts do not want to be stretched too much. It is inevitable at first. Like elastic, it bounces back to its original position. Growing is painful, and a vast majority wants to avoid that kind of pain.

Ngày nay, chúng ta thấy rất nhiều điều như thế. Những trí tuệ và trái tim nhỏ hẹp không muốn được mở rộng quá nhiều. Lúc đầu, điều đó là tất yếu. Giống như dây thun, chúng bật trở lại vị trí ban đầu. Trưởng thành là một quá trình đau đớn, và đại đa số đều muốn tránh nỗi đau ấy.

The good is too big, comprehensive, inclusive, too Jupiterian. It is not only that, but that is a part of it. The Greek philosophers did so much to try to understand the good.

Cái thiện quá lớn lao, quá toàn diện, quá bao gồm, quá đậm phẩm tính Sao Mộc. Nó không chỉ có thế, nhưng đó là một phần của nó. Các triết gia Hy Lạp đã nỗ lực rất nhiều để cố gắng thấu hiểu cái thiện.

[11] They are, however,

[11] Tuy nhiên, họ cũng

These first-ray disciples.

Những đệ tử cung một này.

[12] working under spiritual direction as much as any religious leader and this will increasingly be recognised.

[12] làm việc dưới sự chỉ đạo tinh thần như bất kỳ nhà lãnh đạo tôn giáo nào, và điều này sẽ ngày càng được thừa nhận.

One of the great victories of the Lords of Form, the Black Lodge, says DK, is to have successfully defined spirituality or the good as coming only from the churches. It cut out six-sevenths or more of the possible presentation of divinity.

Chân sư DK nói rằng một trong những thắng lợi lớn của các Chúa Tể Hình Tướng, tức Hắc đoàn, là đã thành công trong việc định nghĩa đời sống tinh thần hay cái thiện là những gì chỉ đến từ các giáo hội. Điều ấy đã loại bỏ sáu phần bảy, hoặc hơn nữa, những khả năng biểu đạt thiên tính.

Divinity reaches the awareness of those who seek to understand it along more lines than the sixth ray alone. We have to broaden out. In the Aquarian Age, we will remember that Jupiter is the esoteric ruler of Aquarius and characterizes the disciples' approach. Aquarius holds many possibilities for going beyond our parochial view.

Thiên tính đến với nhận thức của những người tìm cách thấu hiểu nó qua nhiều đường hướng hơn là chỉ riêng cung sáu. Chúng ta phải mở rộng tầm nhìn. Trong Kỷ Nguyên Bảo Bình, chúng ta sẽ nhớ rằng Sao Mộc là chủ tinh nội môn của Bảo Bình và quy định nét đặc trưng trong cách tiếp cận của các đệ tử. Bảo Bình chứa đựng nhiều khả năng giúp chúng ta vượt khỏi cách nhìn hạn hẹp của mình.

[13] History will justify their actions, because they will have given a trend to world affairs and to human thinking which will work out in a clearer perception of necessity.

[13] Lịch sử sẽ chứng minh tính đúng đắn trong hành động của họ, vì họ sẽ định hướng các sự vụ thế giới và tư duy nhân loại theo một chiều hướng dẫn đến sự nhận thức rõ ràng hơn về những điều cần thiết.

Saturn teaches what is truly real in terms of the Divine Plan.

Sao Thổ dạy điều gì là chân thực khi xét theo Thiên Cơ.

What we desire and what we need can be very different.

Điều chúng ta ham muốn và điều chúng ta cần có thể rất khác nhau.

[14] What they do will evoke discussion and ofttimes disagreement, as have the decisions of the Yalta triangle of workers.

[14] Những gì họ làm sẽ khơi lên sự bàn luận và thường cả sự bất đồng, như những quyết định của tam giác những người hoạt động tại Yalta đã từng gây ra.

He certainly includes Uncle Joe as a worker. Without Russia's great sacrifice in the Second World War, which forced the Nazis to fight a war on two fronts, the outcome might have been very different.

Chắc chắn Ngài cũng kể cả Bác Joe vào số những người hoạt động ấy. Nếu không có sự hi sinh lớn lao của nước Nga trong Chiến tranh Thế giới thứ hai, khiến Đức Quốc xã phải chiến đấu trên hai mặt trận, kết cục có lẽ đã rất khác.

[15] But they are so constituted that they do not resent this; they know that the discussion evoked and the criticisms raised will reveal the inherent smallness and separative instincts of their opponents, and—at the same time—will evoke the banding together of those who see behind the apparently high-handed

[15] Nhưng bản chất của họ khiến họ không phật lòng vì điều này; họ biết rằng những cuộc bàn luận được khơi lên và những lời chỉ trích được đưa ra sẽ bộc lộ sự nhỏ nhen cố hữu cùng những bản năng chia rẽ của những người chống đối họ, đồng thời sẽ thúc đẩy sự liên kết giữa những người nhìn thấy đằng sau hoạt động

initial activity an effort to precipitate with clarity the issues with which humanity is faced.

ban đầu có vẻ độc đoán ấy một nỗ lực làm cho những vấn đề mà nhân loại đang đối mặt hiện ra rõ ràng.

These first-ray workers are large-minded, at least those who have risen above egotism and pettiness. They do not react as emotionally as some. They have a deeper understanding. They are not so narrow or reactive. They are absolutely necessary to bringing the Divine Plan into manifestation.

Những người hoạt động thuộc cung một này có tầm nhìn rộng lớn, ít nhất là những người đã vượt lên trên thói vị kỷ và sự nhỏ nhen. Họ không phản ứng nặng về cảm xúc như một số người. Họ có sự thấu hiểu sâu sắc hơn. Họ không quá hẹp hòi hay dễ phản ứng. Họ tuyệt đối cần thiết để đưa Thiên Cơ vào biểu hiện.

[16] Thus humanity can be brought to understanding.

[16] Nhờ đó, có thể dẫn dắt nhân loại đến sự thấu hiểu.

I think of Roosevelt trying for so long to press the unpopular view that the United States had to get involved in what became the Second World War. In 1917, in the First World War, I think it was Woodrow Wilson. The United States finally had to enter, at which point I believe a planned intervention by the Solar Logos was held back. Humanity was beginning to solve its own problems in that respect, though at great sacrifice.

Tôi nghĩ đến Roosevelt, người đã cố gắng suốt một thời gian dài để thúc đẩy quan điểm không được lòng dân rằng Hoa Kỳ phải tham gia vào cuộc chiến về sau trở thành Chiến tranh Thế giới thứ hai. Năm 1917, trong Chiến tranh Thế giới thứ nhất, tôi nghĩ người đó là Woodrow Wilson. Cuối cùng, Hoa Kỳ đã phải tham chiến; vào thời điểm ấy, tôi tin rằng một sự can thiệp đã được Thái dương Thượng đế dự định thực hiện đã được hoãn lại. Về phương diện đó, nhân loại đã bắt đầu tự giải quyết các vấn đề của mình, dù phải hi sinh rất lớn.

Thus humanity can be brought to understanding.

Như vậy, có thể đưa nhân loại đến sự thấu hiểu.

[17] These are the things which the triangle at Yalta attempted to do.

[17] Đó là những điều mà tam giác tại Yalta đã cố gắng thực hiện.

Did they seem high-handed? Did they seem to take management of the world in hand, at least the Western world? Probably to many people. Roosevelt had the Sun in Aquarius and Virgo rising, so he cared about the so-called little man. Stalin was either at the last degree of Sagittarius or a Capricorn with

Họ có vẻ độc đoán chăng? Họ có vẻ đã nắm lấy việc quản lý thế giới, ít nhất là thế giới phương Tây chăng? Có lẽ nhiều người đã thấy như vậy. Roosevelt có Mặt Trời ở Bảo Bình và Dấu hiệu mọc Xử Nữ, nên ông quan tâm đến những người được gọi là dân thường. Tôi nghĩ Stalin hoặc ở độ cuối cùng

Scorpio rising, I think. In a way, a much more dangerous chart. Churchill was a Sagittarius with Virgo rising, just like Roosevelt.

của Nhân Mã, hoặc là Ma Kết với Dấu hiệu mọc Hổ Cáp. Theo một nghĩa nào đó, đó là một lá số chiêm tinh nguy hiểm hơn nhiều. Churchill là người thuộc Nhân Mã với Dấu hiệu mọc Xử Nữ, giống như Roosevelt.

Virgo looks out for the worker. As much as the Soviets trumpeted the value of the worker, it was Roosevelt who actually did something for them with the New Deal. Churchill may have been more of an aristocrat. Later he greatly strengthened Britain intellectually with his History of the English-Speaking Peoples. I think that won a prize. Was it the Pulitzer Prize? It was a prize in literature. So this is what the triangle attempted. We are looking back to the period 1945–46, a long time ago.

Xử Nữ chăm lo cho người lao động. Dù phía Liên Xô ra sức đề cao giá trị của người lao động đến đâu, chính Roosevelt mới thực sự làm được điều gì đó cho họ với Chính sách Mới. Churchill có lẽ mang phong thái quý tộc hơn. Về sau, ông đã củng cố đáng kể sức mạnh trí tuệ của nước Anh bằng tác phẩm Lịch Sử Các Dân Tộc Nói Tiếng Anh. Tôi nghĩ tác phẩm ấy đã đoạt một giải thưởng. Có phải giải Pulitzer không? Đó là một giải thưởng văn học. Vậy đây là điều mà tam giác ấy đã cố gắng thực hiện. Chúng ta đang nhìn lại giai đoạn 1945–46, cách đây đã lâu.

It is about seventy-five years ago as I make this. Apparently these were moments when the soul of humanity was triumphing and the Forces of Evil had at least been driven back. They have to be driven further back now. They have emerged through the victors' negligence and the old materialistic tendencies that made even the victors susceptible to the hidden temptations of the Lords of Form.

Tính đến lúc tôi thực hiện bài giảng này, chuyện ấy đã xảy ra khoảng bảy mươi lăm năm trước. Dường như đó là những thời điểm linh hồn nhân loại đang giành thắng lợi và các Mãnh Lực của Cái Ác ít nhất đã bị đẩy lùi. Giờ đây, cần đẩy chúng lùi xa hơn nữa. Chúng đã trỗi dậy do sự lơ là của những người chiến thắng và những khuynh hướng duy vật cũ, vốn khiến ngay cả những người chiến thắng cũng dễ sa vào những cám dỗ ngấm ngầm của các Chúa Tể Hình Tướng.

[18] These they may not have consciously recognised as the work asked of them on account of their discipleship,

[18] Có thể họ chưa nhận ra một cách có ý thức rằng đó là công việc mà địa vị đệ tử đòi hỏi họ thực hiện,

Stalin included, apparently.

Dường như kể cả Stalin.

[19] but they automatically worked this way because they correctly sensed human need.

[19] nhưng họ đã tự nhiên làm việc theo cách này vì cảm nhận đúng nhu cầu của con người.

Many people associated with the Hierarchy, or perhaps with Shamballa, since these look like disciples of Shamballa, have given up knowledge of their inner association because they would accomplish more without the distraction of knowing their origin. It seems strange that now the Hierarchy wants such people to know their origin and inner affiliations to improve the quality and effectiveness of their work.

Nhiều người có liên hệ với Thánh đoàn, hoặc có lẽ với Shamballa, vì những người này có vẻ là đệ tử của Shamballa, đã từ bỏ việc biết về mối liên hệ bên trong của mình, bởi họ sẽ hoàn thành được nhiều việc hơn khi không bị phân tâm vì biết nguồn gốc của mình. Có vẻ lạ là giờ đây Thánh đoàn lại muốn những người như thế biết nguồn gốc và các mối liên hệ bên trong của họ để nâng cao phẩm tính và hiệu quả công việc.

[20] They were and are handicapped by the fact of their own humanity,

[20] Họ đã và đang chịu những hạn chế do chính thân phận con người của mình,

The usual human foibles. Atatürk had them. FDR had them. Stalin had them, certainly. Churchill had them.

Những nhược điểm thông thường của con người. Atatürk có những nhược điểm ấy. FDR cũng có. Stalin chắc chắn cũng có. Churchill cũng có.

handicapped by the fact of their own humanity,

chịu hạn chế vì chính họ cũng là con người,

[21] which makes them liable to make mistakes, but they are far more handicapped by the facts of human selfishness and national greed and by the general low level of human attainment—viewing humanity as one whole.

[21] khiến họ có thể phạm sai lầm, nhưng những hạn chế lớn hơn nhiều lại đến từ lòng ích kỷ của con người, lòng tham của các quốc gia và trình độ thành tựu nói chung còn thấp của nhân loại—khi xem nhân loại như một toàn thể.

They are pioneers. They can seem imperious, imposing, high-handed, arrogant, exercising too much prerogative, but in the long run they pave the way to a better civilization.

Họ là những người tiên phong. Họ có thể tỏ ra hách dịch, áp đặt, độc đoán, kiêu ngạo, sử dụng quá nhiều đặc quyền, nhưng về lâu dài, họ mở đường cho một nền văn minh tốt đẹp hơn.

[22] Having made the issues clear, as they see them, having evoked the enthusiasm of the men of goodwill in the world,

[22] Sau khi làm sáng tỏ các vấn đề theo cách họ nhìn nhận, khơi dậy lòng nhiệt thành của những người thiện chí trên thế giới,

Enthusiasm means something like the breathing in of a god.

Nhiệt huyết có nghĩa gần như hít vào sinh khí của một vị thần.

[23] and the violent criticism of those who think in terms of partisanship, nationalism, and prejudice,

[23] và sự chỉ trích dữ dội của những người suy nghĩ theo tinh thần đảng phái, chủ nghĩa dân tộc và thành kiến,

Just look at the United States today.

Cứ nhìn Hoa Kỳ ngày nay thì rõ.

[24] the experiment of [Page 450] the conference in Mexico City was undertaken with success.

[24] cuộc thử nghiệm [Page 450] tổ chức hội nghị tại Thành phố Mexico đã diễn ra thành công.

We are on page 450.

Chúng ta đang ở trang 450.

[25] It was realised that there was an ascertainable measure of hemispheric unity upon which statesmen

[25] Người ta đã nhận ra rằng có một mức độ thống nhất xác định được trong bán cầu mà các chính khách

Not just politicians, but people with a wider point of view.

Không chỉ là những người làm chính trị, mà là những người có quan điểm rộng lớn hơn.

upon which statesmen

mà các chính khách

[26] could count, and thus a federation could be created for the far more difficult international conference to be held in San Francisco at the time of the Wesak, the Full Moon of the Buddha.

[26] có thể trông cậy, và nhờ đó có thể tạo dựng nền tảng cho hội nghị quốc tế khó khăn hơn nhiều sẽ tổ chức tại San Francisco vào dịp Wesak, kỳ Trăng Tròn của Đức Phật.

I did not realize that. In 1945 there was apparently much inner assistance in getting the United Nations going.

Tôi đã không nhận ra điều đó. Dường như vào năm 1945 đã có rất nhiều sự trợ giúp từ bên trong để đưa Liên Hợp Quốc vào hoạt động.

[27] Not for nothing is this conference being held during the five days of the Wesak Full Moon.

[27] Không phải vô cớ mà hội nghị này diễn ra trong năm ngày của kỳ Trăng Tròn Wesak.

He is counting two plus one plus two, at least. A seven-day count is also possible. For the Masters there is a whole lead-up to the full moon and a work of distribution until the new moon.

Ít nhất, Ngài đang tính hai ngày cộng một ngày cộng hai ngày. Cũng có thể tính thành bảy ngày. Đối với các Chân sư, có cả một giai đoạn chuẩn bị trước trăng tròn và công việc phân phối kéo dài cho đến trăng non.

[28] It will be a time of supreme difficulty, in which the Forces of Light will face what I call "the forces of selfishness and separativeness."

[28] Đó sẽ là một thời kỳ vô cùng khó khăn, khi các Mãnh lực Ánh sáng sẽ đối mặt với những gì Tôi gọi là "các mãnh lực của lòng ích kỷ và tính chia rẽ".

It is the fate of those who live on this planet, whose symbol is the cross, fortunately the encircled cross. That tells us about our progress.

Đó là số phận của những người sống trên hành tinh này, hành tinh có biểu tượng là thập giá, may thay là thập giá trong vòng tròn. Điều đó cho chúng ta biết về sự tiến bộ của mình.

The circle is not yet above the cross, nor is the cross above the circle. We are divided by the cross, which can and must be synthesized by the circle in the dawning age of universality.

Vòng tròn chưa ở trên thập giá, mà thập giá cũng chưa ở trên vòng tròn. Chúng ta bị thập giá chia cắt, và vòng tròn có thể, cũng như phải, tổng hợp sự chia cắt ấy trong kỷ nguyên đại đồng đang ló rạng.

[29] Subjectively speaking, the conference will be under the direct influence of the Hierarchy. The consequent stimulation of both the selfish and the unselfish aspects will evoke a tremendous emotional and mental potency. It is therefore essential that all aspirants and disciples throw the weight of their spiritual development and the light of their souls on the side of the Forces which are attempting to plan for the good of humanity, and who regard the welfare of the whole as of far greater importance than any national situation or demand.

[29] Xét về mặt chủ quan, hội nghị sẽ chịu ảnh hưởng trực tiếp của Thánh đoàn. Sự kích thích phát sinh từ đó đối với cả những phương diện ích kỷ lẫn vô vị kỷ sẽ khơi dậy một sức mạnh cảm xúc và trí tuệ to lớn. Vì vậy, điều thiết yếu là tất cả những người chí nguyện và đệ tử phải đem toàn bộ sức mạnh từ sự phát triển tinh thần cùng ánh sáng linh hồn của mình hỗ trợ các Mãnh lực đang cố gắng hoạch định vì lợi ích của nhân loại, và xem phúc lợi của toàn thể quan trọng hơn nhiều so với bất kỳ tình thế hay yêu cầu nào của một quốc gia.

With separative models such as America First, we know we are working against evolution. The Hierarchy is international in sympathy and effort.

Với những mô hình chia rẽ như "Nước Mỹ trên hết", chúng ta biết mình đang đi ngược lại tiến hoá. Thánh đoàn mang tinh thần quốc tế trong sự cảm thông và nỗ lực.

[30] Forget not that the Forces of Evil are still powerful,

[30] Đừng quên rằng các Mãnh lực của Cái Ác vẫn còn hùng mạnh,

There has been a forgetting, in a way.

Theo một nghĩa nào đó, người ta đã quên điều ấy.

The man swept the devils from his house but forgot that they were still powerful, and more came into his house.

Người ấy đã quét sạch lũ quỷ khỏi nhà mình nhưng quên rằng chúng vẫn còn mạnh, và rồi càng có nhiều quỷ vào nhà hơn.

Forget not that the Forces of Evil are still powerful,

Đừng quên rằng các Mãnh Lực của Cái Ác vẫn còn mạnh,

[31] particularly on the physical plane, and that there are many channels through which they can work.

[31] đặc biệt trên cõi hồng trần, và chúng có thể hoạt động qua nhiều kênh.

We tend to forget subtle dangers around us. In 2020, people are choosing money over the health of millions. As long as their money supply is safe, the deaths of thousands, hundreds of thousands, even millions are acceptable to them.

Chúng ta có xu hướng quên những hiểm nguy tinh vi quanh mình. Năm 2020, người ta đang chọn tiền bạc thay vì sức khoẻ của hàng triệu người. Miễn là nguồn tiền của họ được bảo đảm, họ có thể chấp nhận cái chết của hàng nghìn, hàng trăm nghìn, thậm chí hàng triệu người.

Those are third-ray personal values. They are retrogressive and have nothing to do with what must emerge: a real welfare system with concern for all humanity. People should at least have a chance and be able to stop looking for food in garbage heaps.

Đó là những giá trị cá nhân thuộc cung ba. Chúng mang tính thoái hoá và chẳng liên quan gì đến điều phải xuất hiện: một hệ thống phúc lợi thực sự quan tâm đến toàn thể nhân loại. Ít nhất, mọi người cũng phải có một cơ hội và có thể chấm dứt việc bới tìm thức ăn trong những đống rác.

[32] Germany is defeated, but is still capable of a final effort of destructiveness and violence.

[32] Nước Đức đã bại trận, nhưng vẫn còn khả năng thực hiện một nỗ lực cuối cùng đầy tính hủy diệt và bạo lực.

This is 1945.

Đây là năm 1945.

The war in Europe ended on May 8, was it not? This was still two months earlier. There was much work on the atomic bomb. The Lords of Liberation interfered with that work in Germany, not with the Manhattan Project in the United States. The V-2 rockets were raining down on London, those buzz bombs, causing considerable loss of life.

Chiến tranh ở châu Âu kết thúc vào ngày 8 tháng 5, phải không? Thời điểm này vẫn còn sớm hơn hai tháng. Khi ấy, việc chế tạo bom nguyên tử đang được tiến hành ráo riết. Các Đấng Giải Thoát đã can thiệp vào công việc ấy ở Đức, còn Dự án Manhattan tại Hoa Kỳ thì không. Tên lửa V-2 đang trút xuống London như mưa, những quả bom bay ấy gây tổn thất đáng kể về sinh mạng.

[33] Japan is well on the way to defeat, but is still powerful.

The use of atomic energy, with bombs falling on Hiroshima and Nagasaki, brought about the surrender. Karmic or not, that use did not destroy Germany directly, but woke those in power to the potential destruction ahead unless there was an unconditional surrender.

Japan is well on the way to defeat

Germany is defeated

[34] The hierarchy of evil on the inner side is being pushed back by the Forces of Light, but its grip on humanity has not relaxed.

Even to the bitter end, the Lords of Obstruction, if we may call them that, had power on the physical plane. People fought to the death to defend their country against all hope. You may have seen the Volkssturm, was it, an army of children and old men expected to give their lives to protect the Führer. Hopeless. The forces of evil still held people, and Japan surrendered only stubbornly and slowly.

There were people against surrender, such as warlords like Tōjō, because they knew their own fate if it happened.

[35] It is through ignorance that these forces can still attain much power

[33] Nhật Bản đang tiến gần đến thất bại, nhưng vẫn còn hùng mạnh.

Việc sử dụng năng lượng nguyên tử, với những quả bom rơi xuống Hiroshima và Nagasaki, đã dẫn đến sự đầu hàng. Dù có thuộc nghiệp quả hay không, việc sử dụng ấy không trực tiếp hủy diệt nước Đức, nhưng đã khiến những người nắm quyền nhận ra nguy cơ hủy diệt phía trước nếu không đầu hàng vô điều kiện.

Nhật Bản đang tiến gần đến thất bại

Nước Đức đã bại trận

[34] Các Mãnh lực Ánh sáng đang đẩy lùi hệ thống cấp bậc của cái ác ở phía bên trong, nhưng nó vẫn chưa buông lỏng sự kìm kẹp đối với nhân loại.

Ngay cả đến tận kết cục cay đắng, các Chúa Tể Cản Trở, nếu có thể gọi họ như vậy, vẫn nắm quyền lực trên cõi hồng trần. Người ta chiến đấu đến chết để bảo vệ đất nước mình dù không còn chút hy vọng nào. Các bạn có lẽ đã thấy lực lượng Dân quân Đức, có phải tên gọi là vậy không, một đội quân gồm trẻ em và người già mà người ta trông đợi sẽ hy sinh mạng sống để bảo vệ Lãnh tụ. Thật vô vọng. Các mãnh lực tà ác vẫn khống chế con người, và Nhật Bản chỉ chịu đầu hàng sau một quá trình chậm chạp và ngoan cố.

Có những người chống lại việc đầu hàng, chẳng hạn các thủ lĩnh quân phiệt như Tojo, vì họ biết số phận của chính mình sẽ ra sao nếu điều đó xảy ra.

[35] Chính nhờ sự thiếu hiểu biết mà các mãnh lực này vẫn có thể đạt được nhiều quyền lực—

Just as in the United States now and in other countries that imitate it. Important countries, the United Kingdom and its several countries, Brazil, perhaps Hungary at present, where dictatorship is seen as more desirable than democracy.

Cũng như tại Hoa Kỳ hiện nay và ở những nước khác noi theo nước này. Những nước quan trọng, Vương quốc Anh cùng các quốc gia hợp thành, Brazil, có lẽ cả Hungary hiện nay, nơi chế độ độc tài được xem là đáng mong muốn hơn nền dân chủ.

It is through ignorance that these forces can still attain much power

Chính nhờ sự vô minh mà những mãnh lực này vẫn có thể đạt được quyền lực lớn

[36] the ignorance of humanity itself.

[36] sự thiếu hiểu biết của chính nhân loại.

Things are not so different now. Humanity is by and large ignorant of the larger issues in which it cannot help being involved.

Ngày nay, tình hình cũng không khác mấy. Nhìn chung, nhân loại vẫn thiếu hiểu biết về những vấn đề rộng lớn hơn mà mình không thể không can dự vào.

A narrow horizon defines the consciousness of many. Will it expand only through suffering?

Tầm nhìn hạn hẹp giới hạn tâm thức của nhiều người. Liệu chỉ qua đau khổ, tâm thức ấy mới mở rộng hay sao?

[37] Nations and people are still ignorant of the true nature of each other; the world is full of distrust and suspicion.

[37] Các quốc gia và các dân tộc vẫn chưa hiểu bản chất thực sự của nhau; thế giới đầy rẫy sự mất lòng tin và nghi ngờ.

It is not very different from today.

Điều này không khác ngày nay là bao.

[38] Humanity as a whole knows little about Russia, for instance.

[38] Chẳng hạn, xét chung, nhân loại biết rất ít về nước Nga.

Russia is still a great obscurity, but in a way it opens to the world through art, science, and many achievements.

Nước Nga vẫn còn là một điều hết sức khó hiểu, nhưng theo một cách nào đó, nước này mở cửa với thế giới qua nghệ thuật, khoa học và nhiều thành tựu.

[39] The true significance of Its ideology is misunderstood because of the initial mistakes of those who engineered the revolution;

[39] Người ta hiểu sai thâm nghĩa thực sự trong hệ tư tưởng của quốc gia này do những sai lầm ban đầu của những người đã tổ chức cuộc cách mạng;

Tôi cho rằng sự tàn bạo của những người Bolshevik đã khiến nhân loại không thể

I suppose the brutality of the Bolsheviks kept humanity from appreciating the possible value of the socialist point of view.

đánh giá đúng giá trị có thể có của quan điểm xã hội chủ nghĩa.

[40] the license of unruly men in the early days gave onlooking humanity a wrong slant on what was happening.

[40] sự phóng túng của những kẻ vô kỷ luật trong những ngày đầu đã khiến nhân loại đang quan sát có cái nhìn sai lệch về những gì diễn ra.

There was obvious misinterpretation. People determined that communism must not enter their country. In the form in which it was enacted that is understandable. Looking after the community through a form of socialism has been partially adopted. Social democracies exist successfully, with many advantages compared with those that call themselves democracies.

Rõ ràng đã có sự diễn giải sai. Người ta nhất quyết rằng chủ nghĩa cộng sản không được thâm nhập đất nước mình. Với hình thức mà nó được thực thi, điều đó là dễ hiểu. Việc chăm lo cho cộng đồng thông qua một hình thức chủ nghĩa xã hội đã được chấp nhận phần nào. Những nền dân chủ xã hội đang tồn tại thành công, với nhiều ưu điểm so với những nền chính trị tự gọi mình là dân chủ.

[41] But those days are over. In the fires of suffering and through deepened understanding, this great [Page 451] and composite nation will advance towards a demonstration of brotherhood which may yet set an example to the entire world.

[41] Nhưng những ngày ấy đã qua. Trong lửa đau khổ và qua sự thấu hiểu sâu sắc hơn, quốc gia rộng lớn [Page 451] và đa thành phần này sẽ tiến tới sự thể hiện tình huynh đệ, có thể rồi sẽ nêu gương cho toàn thế giới.

Even the word comrade has a good connotation, but it has been distorted. There were many abuses of the communal idea: forced communality, theft, prison, torture, theft of land, war against peasants, forced communism. No wonder the world rejected it. I suppose Mao Zedong was responsible for far more deaths than Hitler.

Ngay cả từ đồng chí cũng có hàm nghĩa tốt đẹp, nhưng nó đã bị bóp méo. Ý tưởng cộng đồng đã bị lạm dụng theo nhiều cách: cưỡng ép sống tập thể, trộm cắp, tù đày, tra tấn, cướp đất, chiến tranh chống nông dân, cưỡng ép chủ nghĩa cộng sản. Không có gì lạ khi thế giới bác bỏ nó. Tôi cho rằng Mao Trạch Đông phải chịu trách nhiệm về số người chết nhiều hơn Hitler rất nhiều.

Mao Zedong with his Cultural Revolution, and before it, with an uncompromising need to impose his ideal upon people. Then came those educated in France who went to Cambodia and killed millions. The killing fields entered humanity's consciousness, the

Mao Trạch Đông với cuộc Cách mạng Văn hóa của ông, và trước đó, với nhu cầu áp đặt lý tưởng của mình lên người dân một cách không khoan nhượng. Rồi đến những người được đào tạo ở Pháp, sang Campuchia và giết hàng triệu người. Những cánh đồng chết đã đi vào tâm thức nhân loại, sự áp đặt tàn

merciless imposition of an ideal that those subjected to it did not share.

nhẫn một lý tưởng lên những người không cùng chia sẻ lý tưởng ấy.

[42] China needs a full literacy;

[42] Trung Quốc cần đạt tới tình trạng toàn dân biết chữ;

By now I think it is very close, a highly educated, highly intelligent country of 1.3 billion or so, at this time anyway.

Tôi nghĩ đến nay nước này đã tiến rất gần mục tiêu ấy, một đất nước có trình độ học vấn cao, rất thông minh, với khoảng 1,3 tỷ dân, dù sao thì vào thời điểm này là như vậy.

[43] her citizens as a whole know nothing of other nations;

[43] nhìn chung, công dân nước này không biết gì về các quốc gia khác;

That is not the case now.

Ngày nay không còn như vậy nữa.

[44] on a higher turn of the spiral, that educational supremacy which distinguished an oligarchy of learning in the days of China's ancient glory will again distinguish the masses of her people.

[44] trên một vòng xoắn ốc cao hơn, trình độ học vấn ưu việt từng làm nên nét nổi bật của một thiểu số học giả cầm quyền trong những ngày vinh quang cổ xưa của Trung Quốc sẽ lại trở thành nét nổi bật của đông đảo người dân nước này.

A great future. The third ray is intelligent. Libra and the third ray are China's personality sign and ray, and we have Taurus, a sign of enlightenment, for the enlightenment of the people. Perhaps the great enemies of Buddhism under the return of Confucius will become friends of its essence, bearing the light.

Một tương lai vĩ đại. Cung ba có trí thông tuệ. Thiên Bình và cung ba là dấu hiệu và cung phàm ngã của Trung Quốc, còn Kim Ngưu, một dấu hiệu của sự giác ngộ, mang lại sự giác ngộ cho người dân. Có lẽ những kẻ thù lớn của Phật giáo, dưới sự trở lại của Khổng Tử, sẽ trở thành những người bạn của tinh hoa Phật giáo, mang theo ánh sáng.

It is a great nation, modern and even capitalistic in many ways. DK is not fond of raw capitalism. He says, quote:

Đây là một quốc gia vĩ đại, hiện đại và thậm chí mang tính tư bản chủ nghĩa trên nhiều phương diện. Chân sư DK không ưa chủ nghĩa tư bản không kiềm chế. Ngài nói, xin trích:

Capitalism has emerged and wrecked the world.

Chủ nghĩa tư bản đã xuất hiện và tàn phá thế giới.

It is not a very rosy analysis.

Đó không phải là một nhận định tươi sáng cho lắm.

[45] The great continent of Europe and the British peoples are still unaware of the real significance of the Western hemisphere and of the United States—with its exuberant youthfulness.

[45] Lục địa châu Âu rộng lớn và các dân tộc Anh vẫn chưa nhận thức được thâm nghĩa thực sự của Tây bán cầu và của Hoa Kỳ—với sức trẻ dồi dào của quốc gia này.

Being tamed now by realism, I would say. Youth can remain exuberant by overlooking much. Some retain their exuberance even when they do see, and those are the real victors.

Tôi cho rằng giờ đây sức trẻ ấy đang được thực tế uốn nắn. Tuổi trẻ có thể giữ được sự sôi nổi bằng cách bỏ qua nhiều điều. Một số người vẫn giữ được sự sôi nổi ngay cả khi họ nhìn thấy rõ, và đó mới là những người chiến thắng thực sự.

[46] They find it as irritating as their deeper maturity and wide experience proves irritating to Americans.

[46] Họ thấy sức trẻ ấy gây khó chịu, cũng như sự trưởng thành sâu sắc hơn và kinh nghiệm phong phú của họ khiến người Mỹ khó chịu.

That is the contrast between Americans, on one side, and the British and Europeans, on the other. Americans seem naïve, and now worse. Everyone wanted to come to America, the land of promise, but at the moment it seems to be much more than that, unfortunately or fortunately. It is heir to the Piscean sixth-ray civilization, and many of the younger, less experienced souls born as Americans now show much ignorance.

Đó là sự tương phản giữa một bên là người Mỹ, bên kia là người Anh và người châu Âu. Người Mỹ có vẻ ngây thơ, và giờ đây còn tệ hơn. Ai cũng từng muốn đến Mỹ, miền đất hứa, nhưng đáng tiếc hay đáng mừng, vào lúc này nước Mỹ dường như còn hơn thế nhiều. Nước này kế thừa nền văn minh cung sáu của Song Ngư, và nhiều linh hồn trẻ hơn, ít kinh nghiệm hơn, hiện sinh ra làm người Mỹ, đang bộc lộ nhiều sự thiếu hiểu biết.

Unless we can accept reincarnation as a hypothesis, we will not understand the causes underlying class and political battles.

Nếu không thể chấp nhận luân hồi như một giả thuyết, chúng ta sẽ không thấu hiểu những nguyên nhân nằm dưới các cuộc đấu tranh giai cấp và chính trị.

[47] Americans, both in the northern and in the southern hemispheres, are still basically ignorant of the history of the nations from which they spring, because they have laid the emphasis upon their

[47] Người dân châu Mỹ, ở cả Bắc bán cầu lẫn Nam bán cầu, về cơ bản vẫn thiếu hiểu biết về lịch sử của các dân tộc mà họ xuất thân, vì họ đã đặt trọng tâm vào lịch sử tương đối ngắn ngủi của mình và lớn lên

relatively brief history and have been brought up on a biased and oft prejudiced picture of European culture and of British aims.

với một hình ảnh thiên lệch, thường đầy thành kiến về văn hóa châu Âu và những mục tiêu của nước Anh.

Remember the aims of the United Kingdom and Great Britain. 'I serve,' that is their motto. It is a mature motto and not too specific.

Hãy nhớ những mục tiêu của Vương quốc Anh và Đại Anh. 'Tôi phụng sự', đó là châm ngôn của họ. Đó là một châm ngôn chín chắn và không quá cụ thể.

There are many ways to serve, and that service can come through law, fair play, and justice. America lights the way, as the Statue of Liberty, the gift from France, seems to indicate. Is ignorance not the great sin, as Buddhism considers it?

Có nhiều cách phụng sự, và sự phụng sự ấy có thể thể hiện qua luật pháp, tinh thần công bằng và công lý. Nước Mỹ soi sáng con đường, như Tượng Nữ thần Tự do, món quà từ nước Pháp, dường như biểu thị. Chẳng phải vô minh là tội lỗi lớn lao, như Phật giáo quan niệm hay sao?

[48] This ignorance throughout the world plays right into the hands of the Forces of Evil and—beaten as they now are on the physical plane—they will give more violent battle to world goodwill on the planes of emotional decision, and on mental levels to those ideologies which are of benefit to the whole of humanity.

[48] Sự thiếu hiểu biết này trên khắp thế giới tạo điều kiện thuận lợi cho các Mãnh lực của Cái Ác, và—dù hiện nay đã bại trận trên cõi hồng trần—chúng sẽ tấn công dữ dội hơn vào thiện chí thế giới trên các cõi của quyết định cảm xúc, và trên các cấp độ trí tuệ, vào những hệ tư tưởng có lợi cho toàn thể nhân loại.

It is a psychological war now, involving mind and emotions. It is raging and maddening to the extent that one feels we ought to have learned these things and the value of democracy instead of egotism. It is as though the Tower has to fall, as in the Tarot, before a little humility takes root and leads to probation, discipleship, and finally the fifth kingdom of nature, the kingdom of souls.

Giờ đây đó là một cuộc chiến tâm lý, liên quan đến thể trí và cảm xúc. Nó đang hoành hành và khiến người ta phẫn nộ đến mức cảm thấy lẽ ra chúng ta phải học được những điều này và giá trị của nền dân chủ thay cho thói vị kỷ. Dường như Tòa Tháp phải sụp đổ, như trong bài Tarot, thì một chút khiêm nhường mới bén rễ và dẫn đến giai đoạn dự bị, địa vị đệ tử, rồi cuối cùng là giới thứ năm của tự nhiên, giới các linh hồn.

[49] Physical plane methods having resulted only in the complete devastation of Europe

[49] Vì những phương pháp trên cõi hồng trần chỉ dẫn đến sự tàn phá hoàn toàn châu Âu

Remember that it was eighty, or seventy-five years ago.

Hãy nhớ rằng đó là tám mươi, hay bảy mươi lăm năm trước.

[50] and in casualties which (if civilian men, women and children are included) amount to untold millions, the forces of evil will now endeavour to utilise the character of humanity as a whole (at its present total point of development) to hinder the Forces of Light, prevent the attainment of world tranquillity

[50] và số thương vong lên đến hàng triệu không kể xiết (nếu tính cả thường dân nam, nữ và trẻ em), giờ đây các mãnh lực của cái ác sẽ cố gắng tận dụng tính cách của toàn thể nhân loại (ở điểm phát triển tổng thể hiện nay) để cản trở các Mãnh lực Ánh sáng, ngăn thế giới đạt tới sự yên bình

I do not think we have had much of that in the twentieth century, even after the Second World War.

Tôi không nghĩ chúng ta đã có được nhiều sự thanh bình trong thế kỷ hai mươi, ngay cả sau Chiến tranh Thế giới thứ hai.

prevent the attainment of world tranquillity

ngăn thế giới đạt đến sự thanh bình

[51] and world understanding, and thus delay the day of their own final defeat.

[51] và sự thấu hiểu, qua đó trì hoãn ngày thất bại cuối cùng của chính chúng.

When we look ahead to the true Judgment Day in the fifth round, it is only then on our planet that all those who remain, and have not been transferred to the inner planes or Mars, are on the path.

Khi nhìn về Ngày Phán Xét đích thực trong cuộc tuần hoàn thứ năm, chúng ta thấy chỉ đến lúc ấy trên hành tinh này, tất cả những ai còn ở lại, chưa được chuyển dịch sang các cõi bên trong hoặc Sao Hỏa, mới đều ở trên Đường Đạo.

That means the forces of evil in whatever form will remain with us for some time. There is much in humanity that can be used. Let people be aware of what in themselves the powers of obstruction can use subtly. When we say, 'That is just the way I am,' it often indicates a refusal even to want to change, let alone change. Glamour and illusion grow. Be vigilant about one's own nature and that of the groups one belongs to.

Điều đó có nghĩa là các mãnh lực tà ác, dưới bất kỳ hình thức nào, sẽ còn ở cùng chúng ta một thời gian nữa. Có nhiều điều trong nhân loại mà chúng có thể lợi dụng. Mong mọi người nhận biết những gì trong chính mình mà các quyền năng cản trở có thể lợi dụng một cách tinh vi. Khi chúng ta nói: 'Tôi vốn là như vậy', điều đó thường cho thấy chúng ta thậm chí không chịu muốn thay đổi, huống hồ là thực sự thay đổi. Ảo cảm và ảo tưởng gia tăng. Hãy cảnh giác với bản chất của chính mình và của những nhóm mà mình thuộc về.

We are talking about the defeat of the Black Lodge. Defeats come in stages, and most of these, until Judgment Day when the sacredness of our planet will probably be established or further established, are temporary. The Black Lodge reasserts itself in terms of planetary or cosmic evil, as was involved in the recent Great War, in Roman times, in the time of the French kings, and I think through the Axis powers.

Chúng ta đang nói về sự thất bại của Hắc đoàn. Những thất bại diễn ra theo từng giai đoạn, và phần lớn đều mang tính tạm thời cho đến Ngày Phán Xét, khi tính thiêng liêng của hành tinh chúng ta có lẽ sẽ được xác lập hoặc củng cố thêm. Hắc đoàn tái khẳng định quyền lực dưới dạng cái ác hành tinh hoặc vũ trụ, như cái ác đã dự phần trong cuộc Đại chiến vừa qua, vào thời La Mã, thời các vua Pháp, và tôi nghĩ là thông qua các cường quốc phe Trục.

[52] This defeat, when accomplished, must include the three worlds of human evolution

[52] Khi thành hiện thực, thất bại này phải bao trùm cả ba cõi giới tiến hoá của con người—

Cerberus, the three-headed dog, must be killed or brought under tight control.

Cerberus, con chó ba đầu, phải bị giết hoặc được kiểm soát chặt chẽ.

[53] mental, emotional and physical.

[53] trí tuệ, cảm xúc và hồng trần.

Different workers will work on different planes to bring about the defeat. Perhaps a few will work effectively on all of them simultaneously. Every area of the personality has to be covered and the forces of obstruction defeated on each level.

Những người hoạt động khác nhau sẽ làm việc trên những cõi khác nhau để đem lại sự đánh bại ấy. Có lẽ một số ít sẽ làm việc hiệu quả đồng thời trên tất cả các cõi. Mọi lĩnh vực của phàm ngã đều phải được bao quát, và các mãnh lực cản trở phải bị đánh bại trên từng cấp độ.

[54] For long these evil forces have used psychology

[54] Từ lâu, các mãnh lực tà ác này đã sử dụng tâm lý học

Mass psychology, mob psychology, working subtly and deluding.

Tâm lý quần chúng, tâm lý đám đông, tác động tinh vi và gây mê lầm.

For long these evil forces have used psychology

Từ lâu, những mãnh lực tà ác này đã sử dụng tâm lý học

[55] in order to reach the ends they had in view, and have used it with amazing success;

[55] để đạt được những mục tiêu chúng nhắm tới, và đã sử dụng nó với mức độ thành công đáng kinh ngạc;

The mass is malleable. Mass consciousness easily absorbs influences that flatter and point the finger at others, preventing people from looking inside themselves.

Quần chúng rất dễ uốn nắn. Tâm thức quần chúng dễ dàng hấp thụ những ảnh hưởng tâng bốc họ và chĩa ngón tay buộc tội người khác, khiến con người không nhìn vào bên trong chính mình.

[56] they are still using it, and can be depended upon to employ its methods to the uttermost.

[56] chúng vẫn đang sử dụng nó, và chắc chắn sẽ vận dụng các phương pháp của nó đến mức tối đa.

We look around and try to see how the Black Lodge is working.

Chúng ta nhìn quanh và cố nhận ra Hắc đoàn đang hoạt động như thế nào.

When everything starts being turned upside down and backward as it is in the United States today, we know there is affiliation with the forces of retrogression.

Khi mọi thứ bắt đầu bị đảo lộn và đẩy lùi như ở Hoa Kỳ hiện nay, chúng ta biết có sự liên kết với các mãnh lực thoái hóa.

[57] They use the press and the radio

[57] Chúng sử dụng báo chí và phát thanh

Whatever the equivalents are today.

Bất kể những phương tiện tương đương ngày nay là gì.

[58] in order to distort human thinking;

[58] để bóp méo tư duy của con người;

This distortion is glamour. Page 452.

Sự bóp méo này là ảo cảm. Trang 452.

[59] they present half-truths, impute false motives, rake up past grievances, foretell (with foreboding) imminent difficulties; they foster ancient prejudices and hatreds, and emphasise religious and national differences.

[59] chúng đưa ra những sự thật nửa vời, quy kết những động cơ sai lệch, khơi lại những bất bình trong quá khứ, dự báo (với những điềm gở) các khó khăn sắp tới; chúng nuôi dưỡng những thành kiến và hận thù lâu đời, đồng thời nhấn mạnh những khác biệt về tôn giáo và quốc gia.

This is a major way in which they work. Let us be observant.

Đây là một trong những cách hoạt động chủ yếu của chúng. Chúng ta hãy chú tâm quan sát.

They use the press. Yet one leading newspaper has a motto, something memorable with three Ds.

Chúng sử dụng báo chí. Tuy nhiên, một tờ báo hàng đầu có một châm ngôn đáng nhớ với ba chữ D.

Democracy Dies in Darkness. (The Washington Post)

Nền dân chủ chết trong bóng tối. (Báo Washington Post)

Dictators dislike being called to task by a vigilant press. There is much distorted thinking today. Distortion, instead of right proportion, is a sign of glamour.

Các nhà độc tài không thích một nền báo chí cảnh giác buộc họ phải chịu trách nhiệm. Ngày nay có rất nhiều tư duy méo mó. Sự méo mó, thay cho tỉ lệ đúng đắn, là một dấu hiệu của ảo cảm.

There are half-truths and outright lies, deliberately misunderstanding the supposed enemy, inventing false motives to stir your side, keeping the past in front of people's faces to produce hatred, planting fear, and predicting the future with foreboding. Ancient prejudices and hatreds arise, as do differences of religion and nation and the wrongheaded will to combine them under religious authority, no matter how narrow it may be or how strongly other citizens of that nation may reject it.

Có những sự thật nửa vời và những lời dối trá trắng trợn, sự cố tình hiểu sai kẻ bị xem là thù địch, việc bịa ra những động cơ sai lạc để kích động phe mình, liên tục đặt quá khứ trước mắt người dân để gây hận thù, gieo sợ hãi và dự báo tương lai với tâm trạng đầy lo ngại. Những thành kiến và hận thù lâu đời trỗi dậy, cùng với những khác biệt về tôn giáo và quốc gia, và ý muốn sai lầm nhằm kết hợp tôn giáo với quốc gia dưới quyền lực tôn giáo, bất kể quyền lực ấy có thể hạn hẹp đến đâu hay những công dân khác của quốc gia ấy có thể phản đối mạnh mẽ đến mức nào.

That is the imposition of limitation. The Tibetan says:

Đó là sự áp đặt giới hạn. Chân sư Tây Tạng nói:

[60] In spite of much shouting, demanding and proposed organisation, there is no truly free press anywhere;

[60] Bất chấp bao lời hô hào, đòi hỏi và những đề xuất tổ chức, không nơi nào có một nền báo chí thực sự tự do;

What a statement. The press has a bias. Wealthy owners use it as a propaganda sheet, a propaganda that need not have anything to do with the truth.

Một nhận định thật mạnh mẽ. Báo chí có thiên kiến. Những chủ sở hữu giàu có sử dụng báo chí làm công cụ tuyên truyền, một sự tuyên truyền không nhất thiết có chút liên hệ nào với sự thật.

there is no truly free press anywhere;

không ở đâu có một nền báo chí thực sự tự do;

[61] particularly is it absent in the United States, where parties and publishers dictate newspaper policies.

[61] đặc biệt ở Hoa Kỳ, nền báo chí ấy vắng bóng, nơi các đảng phái và nhà xuất bản áp đặt chính sách của báo chí.

It is even worse now, I would say, seventy-five or eighty years later. There is a war against what the press may reveal.

Tôi cho rằng hiện nay, sau bảy mươi lăm hay tám mươi năm, tình hình thậm chí còn tệ hơn. Có một cuộc chiến chống lại những gì báo chí có thể phơi bày.

There is much real intelligence in the press, and much fear of it. Dictators fear the press, and so do kings and those who have usurped power, in a way.

>Báo chí có nhiều trí tuệ thực sự, và cũng có nhiều nỗi sợ đối với trí tuệ ấy. Các nhà độc tài sợ báo chí; theo một cách nào đó, các vị vua và những kẻ tiếm quyền cũng vậy.

[62] The main reason why there is no really free press is based on two factors: first, the fact that humanity is not yet free from its predetermined reasonings,

[62] Nguyên nhân chủ yếu khiến không có một nền báo chí thực sự tự do nằm ở hai yếu tố: thứ nhất, thực tế là nhân loại vẫn chưa thoát khỏi những lối suy luận định sẵn,

That means prejudices, right?

Điều đó có nghĩa là những thành kiến, phải không?

[63] its basic ignorances of factual history, or of nations and their psychology;

[63] những thiếu hiểu biết căn bản về lịch sử có thật, hoặc về các dân tộc và tâm lý của họ;

We can use *The Destiny of the Nations* to make people more aware of the psychology of nations.

Chúng ta có thể dùng *Vận Mệnh các Quốc Gia* để giúp mọi người nhận biết rõ hơn về tâm lý của các quốc gia.

We started the EUN, the Esoteric United Nations, to learn more about countries and their populations. It is often very enlightening. The nature and practices of various countries are poorly known, perhaps more so in the United States than elsewhere.

Chúng tôi đã khởi xướng EUN, Liên Hiệp Quốc Nội Môn, để tìm hiểu thêm về các quốc gia và dân cư của họ. Việc này thường giúp mở mang hiểu biết rất nhiều. Người ta còn hiểu biết rất ít về bản chất và các tập quán của nhiều quốc gia; có lẽ ở Hoa Kỳ tình trạng này còn rõ hơn những nơi khác.

[64] humanity is still controlled by racial and national bias and by prejudice. Secondly, the fact that all this is nurtured

[64] nhân loại vẫn chịu sự chi phối của những thiên lệch về chủng tộc, quốc gia và thành kiến. Thứ hai, thực tế là các mãnh

and kept alive by the forces of evil, working upon the inner side of human affairs and dealing mainly with the psychological angle because it is so exceedingly potent. This they will increasingly do

lực của cái ác nuôi dưỡng và duy trì tất cả những điều này; chúng hoạt động ở phía bên trong của các sự vụ nhân loại và chủ yếu tác động trên phương diện tâm lý vì phương diện này có sức mạnh vô cùng lớn. Chúng sẽ ngày càng làm như vậy

As they are doing now.

Như chúng đang làm hiện nay.

[65] as this planetary war

[65] khi cuộc chiến tranh hành tinh này

Which is more than the Second World War.

Cuộc chiến này rộng lớn hơn Chiến tranh Thế giới thứ Hai.

[66] draws to a close;

[66] tiến gần đến hồi kết;

The war is still raging, and the last-ditch struggle of materialism has emerged.

Chiến tranh vẫn đang hoành hành, và cuộc đấu tranh đến cùng của chủ nghĩa duy vật đã xuất hiện.

[67] they will seek to offset the work of the Hierarchy, to hamper the activities of the New Group of World Servers and to cloud the issues involved to such a degree that the men of goodwill everywhere will be bewildered and will fail to see the clear outlines of the factual situation or distinguish between what is true and what is false. Forget not, the forces of evil are exceedingly clever.

[67] chúng sẽ tìm cách hóa giải công việc của Thánh đoàn, cản trở các hoạt động của Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian và làm lu mờ những vấn đề liên quan đến mức những người thiện chí ở khắp nơi sẽ hoang mang, không thể thấy rõ những nét chính của tình hình thực tế hoặc phân biệt điều gì đúng, điều gì sai. Đừng quên rằng các mãnh lực của cái ác vô cùng xảo quyệt.

They are exceedingly clever, cunning, and know instinctively what the animal in man wants. We can see their approach frequently on display now even in the two great democracies with second-ray souls, the UK and the United States. The forces of evil will keep the lower tendencies alive. We have to recognize that and learn to convey it convincingly to others who do not see it. It is an astute psychological approach outside the psychology of the soul.

Chúng vô cùng khôn khéo, xảo quyệt và biết theo bản năng phần thú tính trong con người muốn gì. Hiện nay, chúng ta thường xuyên có thể thấy phương thức của chúng bộc lộ ngay cả tại hai nền dân chủ lớn có linh hồn cung hai là Vương quốc Anh và Hoa Kỳ. Các mãnh lực tà ác sẽ duy trì những khuynh hướng thấp kém. Chúng ta phải nhận ra điều đó và học cách truyền đạt một cách thuyết phục cho những người chưa thấy được. Đó là một phương thức tâm lý tinh vi nằm ngoài tâm lý học của linh hồn.

This is cunning, intelligent psychology that seeks to preserve the prerogatives of an ambitious personality. DK predicted it. It is happening in front of us.

Đây là một lối vận dụng tâm lý xảo quyệt, thông minh, tìm cách bảo toàn các đặc quyền của một phàm ngã đầy tham vọng. Chân sư DK đã tiên đoán điều này. Nó đang diễn ra trước mắt chúng ta.

[68] As the destroying aspect of the Will of God nears the accomplishing of divine purpose,

[68] Khi phương diện hủy diệt của Ý Chí của Thượng Đế tiến gần đến việc hoàn thành Thiên Ý,

The result of the war, in effect, I suppose.

Tôi cho rằng, thực chất đó là kết quả của cuộc chiến.

[69] the will-to-good can emerge with clarity and dominate human affairs.

[69] Ý Chí-hướng Thiện có thể xuất hiện rõ ràng và chi phối các sự vụ nhân loại.

Master Morya says people will strive, even compete with one another to do good. A different approach, would it not be?

Chân sư Morya nói rằng con người sẽ nỗ lực, thậm chí thi đua với nhau để làm điều thiện. Đó hẳn là một cách tiếp cận khác.

The egoistic motive of repayment will vanish in many people.

Động cơ vị kỷ mong được đền đáp sẽ biến mất ở nhiều người.

[70] Out of the immensity [Page 453] of planetary evil, demonstrated through the destructive war of the past few years (1914-1945),

[70] Từ sự bao la [Page 453] của cái ác trên hành tinh, biểu hiện qua cuộc chiến tranh tàn khốc trong những năm vừa qua (1914-1945),

Thirty-one years. To the Master it is a few.

Ba mươi mốt năm. Đối với Chân sư, đó chỉ là vài năm.

[71] great and permanent good can come; the spiritual Hierarchy stands ready to evoke the good latent behind the work of destruction which has been done, but this can be so only if the goodwill of humanity itself is employed with adequate invocative power. If this goodwill finds expression, two things can occur: first, certain potencies and forces can be released upon the earth which will aid men's effort to attain right human relations, with its resultant effect—peace; secondly, the forces of evil will be so potently defeated that never again will they be able to wreak such universal destruction upon earth.

[71] điều thiện lớn lao và bền vững có thể nảy sinh; Thánh đoàn sẵn sàng khơi dậy điều thiện tiềm ẩn đằng sau công việc hủy diệt đã diễn ra, nhưng điều này chỉ có thể thành hiện thực nếu thiện chí của chính nhân loại được vận dụng với quyền năng khẩn cầu đầy đủ. Nếu thiện chí này biểu hiện, hai điều có thể xảy ra: thứ nhất, một số quyền năng và mãnh lực có thể được giải phóng trên Trái Đất để hỗ trợ nỗ lực của con người nhằm thiết lập những mối quan hệ đúng đắn giữa người với người, với hệ quả là hòa bình; thứ hai, các mãnh lực của cái ác sẽ bị đánh bại triệt để đến mức không bao giờ còn có thể gây ra sự hủy diệt trên toàn thế giới như vậy nữa.

There will still be battles. Some are of a highly esoteric nature, even the battle between the concrete mind and the higher mind.

Vẫn sẽ còn những cuộc chiến. Một số mang bản chất huyền bí sâu xa, kể cả cuộc chiến giữa trí cụ thể và Thượng trí.

Out of the immensity of evil, and we have seen enough documentary films and enough art based in fact to know how terrible it was even without experiencing it directly. Those who fought in that war are in their nineties now. Few remain in incarnation. So goodwill must be expressed. If it is, the potencies leading to good, to right human relations and the resulting peace can be released, and the negative forces can be driven back, at least temporarily.

Từ sự ác bao la ấy—và chúng ta đã xem đủ phim tài liệu cùng đủ tác phẩm nghệ thuật dựa trên sự thật để biết nó khủng khiếp đến mức nào, ngay cả khi không trực tiếp trải qua. Những người từng chiến đấu trong cuộc chiến ấy giờ đã ngoài chín mươi tuổi. Chỉ còn ít người đang lâm phàm. Vì vậy, thiện chí phải được biểu lộ. Nếu điều đó xảy ra, những quyền năng dẫn đến điều thiện, đến các mối quan hệ đúng đắn giữa người với người và nền hòa bình nảy sinh từ đó có thể được giải phóng, còn các mãnh lực tiêu cực có thể bị đẩy lùi, ít nhất là tạm thời.

He may be beginning a new subject. It is time, I think, to call this second program complete, as far as we have got. We have the advantage of being seventy-five years ahead of most of this material and can see how the

Có thể Ngài đang bắt đầu một chủ đề mới. Tôi nghĩ đã đến lúc khép lại chương trình thứ hai này ở chỗ chúng ta vừa đọc đến. Chúng ta có lợi thế là ở thời điểm sau phần lớn những tài liệu này bảy mươi lăm năm và

predictions worked out. Much that lies ahead is still unpredictable. When Master DK gives us the third installment, no doubt we will see the trend and what looked good to the Hierarchy and what failed.

có thể thấy các lời tiên đoán đã diễn ra như thế nào. Nhiều điều phía trước vẫn chưa thể dự đoán. Khi Chân sư DK trình bày phần thứ ba, chắc chắn chúng ta sẽ thấy xu hướng, những điều mà Thánh đoàn từng thấy là có triển vọng và những điều đã thất bại.

We began at page 448 and have reached 453. I am a little wary of this new setup. No one likes to spend an hour thinking and interpreting only to find it did not record. Thank you, everybody. This is probably a bit more than an hour, and we are going to stop the recording and move forward.

Chúng ta đã bắt đầu ở trang 448 và đi đến trang 453. Tôi hơi e ngại về hệ thống mới này. Không ai muốn dành một giờ suy ngẫm và diễn giải để rồi phát hiện ra rằng chẳng có gì được ghi lại. Cảm ơn tất cả các bạn. Chương trình này có lẽ đã dài hơn một giờ đôi chút, và chúng ta sẽ dừng ghi hình rồi tiếp tục.

Master DK is a second-ray Master, yet he says there is something of the first ray in his Triad, whatever that means. He has first-ray students in his Ashram, and often speaks of first-ray matters, even though he is largely on the second ray and to an important extent the third. He has the one, two, and three really, and five Masters in his Ashram. We see that in these essays in *The Externalisation of the Hierarchy*.

Chân sư DK là một Chân sư cung hai, nhưng Ngài nói rằng có điều gì đó thuộc cung một trong Tam nguyên tinh thần của Ngài, dù điều ấy có nghĩa là gì đi nữa. Trong ashram của Ngài có những đạo sinh cung một, và Ngài thường nói về các vấn đề thuộc cung một, mặc dù Ngài chủ yếu thuộc cung hai và cũng thuộc cung ba ở một mức độ đáng kể. Thực ra Ngài có cả cung một, cung hai và cung ba, cùng năm Chân sư trong ashram của Ngài. Chúng ta thấy điều đó trong những bài luận này trong *Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn*.

We see the Yoga of Synthesis from the first-ray aspect in the Agni Yoga teaching, and we see it beginning from the second-ray aspect in what Master DK has written. Let us hope for the best. We will see you later for Program 47, starting at page 453. We do not know how long it will be, an hour and some minutes. Lots of love, many blessings, and let us proceed.

Chúng ta thấy Yoga Tổng Hợp từ phương diện cung một trong giáo lý Agni Yoga, và thấy nó bắt đầu từ phương diện cung hai trong những điều Chân sư DK đã viết. Chúng ta hãy hy vọng những điều tốt đẹp nhất. Hẹn gặp lại các bạn trong Chương trình 47, bắt đầu ở trang 453. Chúng ta chưa biết chương trình sẽ kéo dài bao lâu, có lẽ một giờ và thêm ít phút. Xin gửi thật nhiều tình thương và phúc lành đến các bạn, và chúng ta hãy tiếp tục.

Commentary on Externalisation of the Hierarchy 047

Tóm Tắt

Cuộc xung đột tôn giáo và vũ khí tư tưởng

Chân sư DK dự báo cuộc chiến có thể tiếp nối Thế chiến sẽ diễn ra chủ yếu trong lĩnh vực tôn giáo, sử dụng vũ khí trí tuệ và tư tưởng, đồng thời khuấy động cảm xúc qua sự cuồng tín lý tưởng. Dự báo này không loại trừ đổ máu, nhưng không nói đến mức tàn sát cực độ như những cuộc ném bom Tokyo, Dresden, Hiroshima và Nagasaki. Theo lời Foster Bailey được dẫn lại, Chân sư Tây Tạng từng bảo đảm vào khoảng năm 1951–1952 rằng sẽ không có chiến tranh nguyên tử; tuy nhiên, mối liên hệ giữa lời bảo đảm ấy với cuộc xung đột tôn giáo vẫn chưa rõ.

Cung sáu và sự chống đối tôn giáo thế giới mới

Tính hiếu chiến trong Kitô giáo và Hồi giáo được liên hệ với cung sáu, dù Kitô giáo vốn chịu sự cai quản của cung hai; Do Thái giáo chính thống cũng được nhận diện có tính cuồng tín cung sáu, nhưng ít tín đồ hơn và không mang cùng khuynh hướng chiến tranh trực tiếp. Theo Chân sư DK, các nhóm phản động sẽ chống lại tôn giáo thế giới sắp xuất hiện và sự phổ biến của huyền bí học nhằm bảo vệ giáo điều, lợi ích vật chất và quyền lực thế tục. Những cuộc công kích Alice Bailey và Bà Blavatsky được xem là biểu hiện hiện thời của sự chống đối ấy, thường thiếu hiểu biết thực sự về giáo lý mà họ lên án.

Cuộc đấu tranh bên trong các giáo hội

Sự đổi mới sẽ khởi phát ngay trong các giáo hội, nơi những thành phần tiến bộ ngày càng đáp ứng nhu cầu nhân loại và đối đầu với các lực lượng bảo thủ. Những cải cách của Giáo hoàng Gioan XXIII được đánh giá có tác dụng tốt đối với Công giáo, trong khi Opus Dei được nêu như một ví dụ về sức mạnh bảo thủ còn tồn tại. Theo nhận định riêng của Thầy MDR, ảnh hưởng Song Ngư–cung sáu đang trải qua một đợt tái phát nguy hiểm trước khi mất vị trí chủ đạo trong chưa đầy 100 năm, giữa lúc ảnh hưởng Bảo Bình ngày càng mạnh. Mong muốn thúc đẩy Armageddon của một số nhóm cực đoan được phân biệt với cuộc phán xét thực sự còn thuộc tương lai xa.

Kinh nghiệm luân hồi và khả năng vượt giáo điều

Những người từ bỏ thần học và cơ chế giáo hội chính thống không nhất thiết từ bỏ tôn giáo; đau khổ có thể giúp họ nhận ra các giá trị tinh thần mà không cần sự trợ giúp của giáo quyền. Một cách diễn giải được đề xuất là mức độ kinh nghiệm qua nhiều lần lâm phàm ảnh hưởng đến tầm nhìn và hệ giá trị: kinh nghiệm hạn hẹp dễ đi kèm đam mê mạnh, lòng từ bi yếu và sự khăng khăng cuồng tín. Cuộc cách mạng tâm thức đã tạo ra những thay đổi đáng kể, nhưng cũng gây phản ứng bảo thủ tiếp diễn. Những kinh nghiệm mới trong thời đại Bảo Bình được kỳ vọng sẽ mở rộng khả năng thấu hiểu.

Tôn giáo chân chính và Ý Chí-hướng Thiện

Tôn giáo chân chính sẽ biểu hiện qua Ý Chí-hướng Thiện và hình thức thực hành của nó là thiện chí, bao gồm những đóng góp từ mọi ashram và mọi lĩnh vực nâng cao đời sống nhân loại. Theo Chân sư DK, các giá trị tinh thần có khả năng cứu vãn nhân loại; Thánh đoàn vẫn hiện hữu, và Đức Christ, biểu tượng hòa bình cùng Đấng lãnh đạo các Mãnh Lực Ánh Sáng, đang khơi dậy đáp ứng trong trái tim con người. Cách hiểu này mở rộng đời sống tinh thần vượt khỏi phạm vi nghi lễ và sự tuân phục giáo hội.

Khẩn cầu tập thể và đáp ứng của các quyền năng tinh thần

Các hội nghị quốc tế và hội đồng thế giới có thể biểu lộ mức độ nhân loại đáp ứng những quyền năng tinh thần đang chờ tiếng khẩn cầu tập thể. Khi tiếng khẩn cầu đủ mạnh, những năng lượng thiêng liêng sẽ đi vào tư tưởng và kế hoạch của con người, đem lại sức mạnh cùng sự sáng suốt để chống các lợi ích ích kỷ cản trở tự do. Có thể hiểu những năng lượng ấy bao gồm sự trở lại của Thánh đoàn, xét như những nguồn năng lượng hơn là chỉ những cá nhân. Trong bối cảnh tháng 5 năm 2020, đại dịch được nhìn nhận như một sức ép thúc đẩy sự thay đổi sâu xa trong tâm thức, dù mất mát cá nhân khiến việc thấy toàn cảnh trở nên khó khăn.

Phân phối tài nguyên và nguyên tắc chia sẻ

Nghèo đói, bất lợi và thiếu hiểu biết giữ nhiều người trong tình trạng lệ thuộc, trong khi tài nguyên tập trung vào những người có năng lực trí tuệ nhưng đặt lợi ích vật chất lên trên nhu cầu chung. Sự thay đổi đòi hỏi tình thương và ảnh hưởng cung hai giúp năng lực ấy phục vụ việc phân phối đúng đắn; một nhóm điểm đạo đồ bậc một thuộc cung bảy, cùng các nhóm cung ba và những ashram nhỏ trong ashram cung ba lớn, được nhắc đến như lực lượng sẽ tham gia công việc này. Theo nhận định riêng của Thầy MDR, dù gọi là chủ nghĩa xã hội hay chủ nghĩa xã hội dân chủ, nguyên tắc thiết yếu vẫn là chia sẻ, điều thường gặp sự chống đối từ giới siêu giàu. Sự trở lại của Đức Christ được liên hệ với mức độ thực hiện chia sẻ tài chính, hòa bình và chỉnh đốn đời sống thế giới mà chính Ngài xét là cần thiết.

Định luật Tự do và giới hạn của sự trợ giúp

Vấn đề của Thánh đoàn là thúc đẩy tiến bộ mà không xâm phạm tự do tư tưởng và hành động của nhân loại. Định luật Tự do được liên hệ với Sirius và sự truyền dẫn qua Sao Thiên Vương; Thánh đoàn phải tuân thủ định luật này, trong khi Hắc đoàn tìm cách khống chế ý chí và nô dịch con người. Sự cưỡng chế có thể thành công tạm thời và gây đau khổ, trì hoãn, nhưng không thể quyết định kết quả cuối cùng của tiến hoá. Công việc của các đạo sinh là giúp giảm những tổn hại ấy bằng ảnh hưởng đúng đắn, không thay thế sự tự quyết của người khác.

Quyết định tại Shamballa và yêu cầu của nhân loại

Trong văn bản năm 1945, Hội đồng tinh thần tiếp tục bàn luận đến giữa tháng 6, và khi Mặt Trời bắt đầu chuyển về phía nam sau hạ chí, quyết định sẽ dựa trên mức độ cùng phẩm tính yêu cầu của nhân loại. Hội đồng này được diễn giải là Hội đồng Shamballa trên cõi Thượng đế, thuộc phạm vi rộng của Thiên Giới bao gồm các cõi dĩ thái vũ trụ. Yêu cầu của nhân loại là một hình thức khẩn cầu; theo suy luận được nêu, tiếng cầu cứu cuối năm 1942 đã vươn tới các Đấng Giải Thoát và gợi lên một sự can thiệp thiết yếu. Viễn cảnh tiến gần năm 2025 cũng được liên hệ với những cuộc bàn định mới và các bước đầu của Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn.

Hi sinh và việc phá vỡ tính chia rẽ

Đáp ứng của Thánh đoàn tùy thuộc vào thiện chí, sức khẩn cầu và mức sẵn lòng hi sinh của nhân loại nhằm ổn định đời sống, loại bỏ tính chia rẽ cùng những lạm dụng dẫn đến chiến tranh. Hai cuộc Thế chiến được xem như một Đại chiến liên tục từ năm 1914 đến năm 1945, phá vỡ những cơ cấu mà nếu tiếp tục tồn tại sẽ ngăn cản tiến bộ nhân loại. Những người tham chiến phần lớn chỉ thấy quyền lực, đặc quyền và chủ nghĩa dân tộc, ít hiểu mục đích sâu xa ấy. Lời Chân sư Morya đặt vấn đề liệu hi sinh từng thực sự làm con người trở nên ít hơn được dùng để gợi suy ngẫm về tính phong phú của sự từ bỏ.

Tự do tinh thần và Bốn quyền tự do

Công việc chung của Thánh đoàn và Shamballa hướng đến tự do tinh thần cùng các mối quan hệ đúng đắn trong đời sống quốc tế, chính trị quốc gia và sinh hoạt con người. Tự do tinh thần rộng hơn tự do tôn giáo, vì bất cứ điều gì nâng cao nhân loại đều có thể mang tính tinh thần. Bốn quyền tự do do Franklin D. Roosevelt nêu ra gồm tự do tín ngưỡng, tự do ngôn luận, thoát khỏi thiếu thốn và thoát khỏi sợ hãi. Khả năng diễn đạt ngắn gọn những nhu cầu thiết yếu này minh họa chức năng của người cung một như những người công bố ý tưởng mới, bên cạnh vai trò phá hủy các cấu trúc cũ.

Đạo quân ý chí tinh thần bất khuất

Nhiệm vụ Chân sư DK xác định là huy động Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian cùng những người thiện chí thành một "đạo quân ý chí tinh thần bất khuất" hỗ trợ các đại biểu hội nghị. Tư tưởng sáng suốt của lực lượng này có thể tác động viễn cảm đến thể trí của những người ra quyết định, giúp họ nhận định đúng các vấn đề. Đây là quyền năng mà nỗ lực chính nghĩa còn ít sử dụng, trong khi các lãnh đạo duy vật của những mãnh lực tà ác đã khai thác rộng rãi. Tính bất khuất hàm ý một ý chí không thể bị làm chệch hướng, phân tán, pha loãng hay suy yếu.

Giáo dục và liên kết những người giác ngộ

Thánh đoàn tìm cách nối kết những người giác ngộ trong mọi giáo hội, đảng phái và tổ chức xã hội, kinh tế, giáo dục thông qua các đệ tử đang hoạt động giữa thế gian. Công việc giáo dục và truyền đạt này giúp họ nhận ra một mục đích chung có lợi cho nhân loại; mối liên hệ giữa giao tiếp và hiệp thông được gắn với Song Tử. Trở ngại lớn là sự bám chặt đầy cảm xúc vào một giáo điều được xem như lời giải đáp cuối cùng. Việc thoát khỏi những ràng buộc Song Ngư–cung sáu có thể gây xung đột nội tâm và những đợt bạo lực bên ngoài, nhưng theo lời Chân sư DK được dẫn lại, tiến hoá có thể chậm tới 300 năm chứ không thất bại.

Điểm tập trung nhất tâm và sự trưởng thành trong phụng sự

Nhân loại phải tự định hướng, quyết định và thực hiện, trong khi Thánh đoàn duy trì sự chú tâm cùng một điểm tập trung nhất tâm mạnh mẽ để bổ sung những năng lượng giúp nỗ lực ấy thành công. Việc gia nhập hàng ngũ Thánh đoàn không khiến công việc dễ hơn, nhưng đòi hỏi khả năng sử dụng thời gian hiệu quả, tình thương sâu hơn, tầm nhìn xa hơn và ý chí phụng sự mạnh hơn. Sự chỉnh hợp được thiết lập và duy trì tạo ra tiếp xúc liên tục với năng lượng tinh thần, thay cho những đợt cố gắng rời rạc. Kế hoạch của Thánh đoàn trải qua nhiều thập niên và thế kỷ, vượt xa tầm nhìn ngắn hạn thông thường.

Phục hồi, soi sáng và tái thiết

Ba phương diện công việc chuẩn bị được nêu là phục hồi, soi sáng và tái thiết, trong mối liên hệ với ba lễ hội tinh thần lớn: Phục Sinh, Wesak và lễ hội Đức Christ. Một giả thuyết được đề xuất là thời kỳ gián đoạn cao của năm xác định ba giai đoạn ấy qua Bạch Dương–phục hồi, Kim Ngưu–soi sáng và Song Tử–tái thiết. Những cuộc chiến tiếp diễn sau Thế chiến II, đặc biệt sự phá hủy cơ sở hạ tầng tại Trung Đông, cho thấy tái thiết phải dựa trên mô hình tốt đẹp hơn và gần nguyên mẫu hơn. Hiện thực hóa Thiên Cơ bao gồm trách nhiệm của Thánh đoàn đối với nhân loại và cả các giới khác, trong khi vẫn hướng về Shamballa.

Phát xạ và hành trình trở về Chân Thần

Phần suy tư triết học mở rộng hành trình tiến hoá thành tiến trình phát xạ và thu hồi phát xạ, trong đó các đơn vị sự sống không đồng loạt đi ra biểu hiện. Hình ảnh Huynh Trưởng ở lại nhà Cha lâu hơn được dùng như một khả năng diễn giải sự khác biệt về thời điểm khởi hành của các sự

sống trên hành trình Chân Thần. Các đơn vị trải nghiệm lao động trong những "mỏ đá" thấp, xây dựng rồi phá bỏ ngôi đền, nâng phẩm tính vào Tam Nguyên Tinh Thần và Bảo Ngọc Trong Hoa Sen trước khi trở về Chân Thần với sự phong phú đã đạt được. Trong suy tư này, mọi con đường đều có thể nằm trong sự thấy trước của thực tại vô hạn mà không chịu cưỡng bách.

Tâm thức Christ và nghệ thuật trợ giúp

Tâm thức Christ được hình dung như trạng thái đầy tình thương và đồng hoá sâu sắc với thực tại tuyệt đối, khiến đáp ứng nhu cầu của người khác trở thành nguồn thỏa nguyện lớn nhất. Nhận biết nhu cầu là một khả năng thông linh quan trọng, nhưng giúp đỡ đúng cách còn phải giữ nguyên sáng kiến, ý chí và nỗ lực tự vươn lên của người nhận. Câu chuyện người cha chạy bên chiếc xe đạp rồi buông tay khi con đã giữ được thăng bằng minh họa thời điểm cần rút sự nâng đỡ để khả năng tự lập phát triển. Tương tự, Thánh đoàn phải cân bằng giữa chăm sóc và trao tự do; trợ giúp quá mức có thể trở thành xiềng xích.

Text — Externalisation of the Hierarchy 047 – Văn bản — Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn 047

[1] Years ago I said that the war which may follow this one would be waged in the field of the world religions. [2] Such a war will not work out, however, in a similar period of extreme carnage and blood; [3] it will be fought largely with mental weapons and in the world of thought; [4] it will involve also the emotional realm, from the standpoint of idealistic fanaticism. [5] This inherent fanaticism (found ever in reactionary groups [6] will fight against the appearance of the coming world religion and the spread of esotericism. [7] For this struggle certain of the well-organised churches, through their conservative elements (their most powerful elements), are already girding themselves. [8] Those sensitive to the new spiritual impacts are still far from powerful; [9] that which is new always faces the supreme difficulty of superseding and overcoming that which is old and established. [10] Fanaticism, entrenched theological positions, and materialistic selfishness are to be found actively organised in the churches in all continents and of all denominations. [11] They can be expected to fight for their established ecclesiastical

[1] Nhiều năm trước, Tôi đã nói rằng cuộc chiến có thể tiếp nối cuộc chiến này sẽ diễn ra trong lĩnh vực các tôn giáo thế giới. [2] Tuy nhiên, một cuộc chiến như vậy sẽ không diễn ra qua một giai đoạn tương tự với cảnh tàn sát và đổ máu cùng cực; [3] cuộc chiến ấy sẽ chủ yếu diễn ra bằng vũ khí trí tuệ và trong thế giới tư tưởng; [4] nó cũng sẽ liên quan đến lĩnh vực cảm xúc, xét từ góc độ cuồng tín lý tưởng. [5] Sự cuồng tín cố hữu này (luôn hiện diện trong các nhóm phản động [6] sẽ chống lại sự xuất hiện của tôn giáo thế giới sắp đến và sự lan rộng của huyền bí học. [7] Một số giáo hội có tổ chức chặt chẽ đã và đang chuẩn bị cho cuộc đấu tranh này thông qua các thành phần bảo thủ của họ (những thành phần có thế lực nhất). [8] Những người nhạy cảm với các tác động tinh thần mới vẫn còn lâu mới có thế lực; [9] cái mới luôn đối diện với khó khăn lớn nhất là thay thế và vượt qua cái cũ đã được xác lập. [10] Sự cuồng tín, những lập trường thần học cố thủ và tính ích kỷ duy vật đang được tổ chức một cách tích cực trong các giáo hội thuộc mọi giáo phái trên khắp các châu lục. [11] Họ chắc hẳn sẽ đấu tranh để bảo vệ trật tự giáo hội đã được xác lập, lợi ích

order, their material profit and their temporal rule, and already are making the needed preparations.

[12] The coming struggle will emerge within the churches themselves; [13] it will also be precipitated by the enlightened elements who exist in fair numbers already, and are rapidly growing in strength through the impact of human necessity. [14] The fight will then spread to thinking men and women everywhere who—in a protesting revolt—have denied orthodox churchianity and theology. [15] They are not irreligious but have, through pain and sorrow, learned [16] (without ecclesiastical help) that the spiritual values are the only values which can salvage humanity, that the Hierarchy stands, and that Christ—as the symbol of peace and the Leader of the Forces of Light—is not a negligible force but one that is evoking response from the hearts of men everywhere. [17] True religion will come to be interpreted in terms of the will-to-good and its practical expression, goodwill. [18] The coming world conferences and the international councils will give indication of the strength of this new spiritual response (on the part of humanity) to the overshadowing spiritual Potencies awaiting the invocative cry of mankind. [19] When that cry arises, these divine energies will precipitate themselves into the realm of human thinking and planning. [20] Men will then find themselves gifted with renewed strength and with the needed insight which will enable them to drive out the entrenched materialistic forces and the power of selfish interests—banded together to prevent human freedom. [21] If the conferences to be held in the near future demonstrate that mankind is truly striving to bring about right human relations, the forces of evil can

vật chất và quyền cai trị thế tục của mình, và đã bắt đầu tiến hành những công tác chuẩn bị cần thiết.

[12] Cuộc đấu tranh sắp tới sẽ nảy sinh ngay trong chính các giáo hội; [13] những thành phần sáng suốt cũng sẽ thúc đẩy cuộc đấu tranh ấy bùng phát; họ hiện đã khá đông đảo và đang nhanh chóng lớn mạnh dưới tác động của nhu cầu nhân loại. [14] Sau đó, cuộc đấu tranh sẽ lan đến những người nam và nữ biết suy nghĩ ở khắp nơi, những người —trong một cuộc nổi dậy phản kháng—đã bác bỏ chủ nghĩa giáo hội và thần học chính thống. [15] Họ không phải là những người vô tôn giáo, mà qua đau đớn và buồn khổ, họ đã học được [16] (không có sự trợ giúp của giáo hội) rằng các giá trị tinh thần là những giá trị duy nhất có thể cứu vãn nhân loại, rằng Thánh đoàn vẫn vững vàng, và rằng Đức Christ—biểu tượng của hòa bình và Đấng Lãnh Đạo các Mãnh Lực Ánh Sáng—là một mãnh lực không thể xem nhẹ, đang khơi dậy sự đáp ứng từ trái tim con người ở khắp mọi nơi. [17] Tôn giáo chân chính sẽ dần được diễn giải theo Ý Chí-hướng Thiện và biểu hiện thực tiễn của nó là thiện chí. [18] Các hội nghị thế giới và các hội đồng quốc tế sắp tới sẽ cho thấy sức mạnh của sự đáp ứng tinh thần mới này (từ phía nhân loại) đối với các Quyền Năng tinh thần đang phủ bóng, chờ đợi tiếng khẩn cầu của nhân loại. [19] Khi tiếng khẩn cầu ấy vang lên, những năng lượng thiêng liêng này sẽ ngưng tụ vào lĩnh vực tư duy và hoạch định của con người. [20] Bấy giờ, con người sẽ thấy mình được ban cho sức mạnh đổi mới cùng sự thấu suốt cần thiết, giúp họ đánh bật những mãnh lực duy vật cố thủ và quyền lực của những nhóm lợi ích ích kỷ—vốn liên kết với nhau để ngăn cản tự do của con người. [21] Nếu các hội nghị sẽ được tổ chức trong tương lai gần chứng tỏ rằng nhân loại đang thực sự nỗ lực thiết lập các mối quan hệ đúng đắn giữa người với người, thì các mãnh lực của điều ác

then be driven back; the Forces of Light will then take control.

[22] The problem facing the Hierarchy is how to further these desirable ends without infringing on human freedom of thought and action. [23] It is with this problem that the great Council of the spiritual realm, [24] is dealing at this time, and it will provide the subject of Their discussions and final decision until the middle of June. [25] When the sun begins to move southward again, [26] Their decisions will have been made on the basis of human demand. [27] Humanity will by then have indicated the strength and nature of its goodwill; [28] it will have sounded the "word of invocation"—reaching up into the spiritual realm [29] like a breathing forth of the very soul of humanity; [30] it will have expressed a measure of its willingness to sacrifice [31] in order [Page 455] to stabilise human living, and to rid the world of separativeness and of the abuses which culminated in this war; [32] it will at least have set the stage for the blue-printing and planning which the Cycle of Conferences and Councils will undertake. [33] On the side of the Hierarchy and in response to human demand (in degree and in kind, according to the quality of the demand [34] the Hierarchy will play its part and aid in making possible that which men dream, vision, and for which they plan today.

[35] Let us consider for a minute what the Hierarchy stands ready to do and what its Members will plan and formulate during the Easter Festival this month, [36] during the Wesak Festival in April, [37] and during the Festival of the Christ at the end of May. It might be said that the Hierarchy, in conjunction with the great Council of the

có thể bị đẩy lùi; khi ấy, các Mãnh Lực Ánh Sáng sẽ nắm quyền kiểm soát.

[22] Vấn đề mà Thánh đoàn đang đối diện là làm thế nào để thúc đẩy những mục tiêu đáng mong muốn này mà không xâm phạm quyền tự do tư tưởng và hành động của con người. [23] Chính vấn đề này là điều mà Hội Đồng vĩ đại của lĩnh vực tinh thần, [24] đang giải quyết vào lúc này, và nó sẽ là chủ đề để Các Ngài thảo luận và đi đến quyết định cuối cùng cho đến giữa tháng Sáu. [25] Khi Mặt Trời lại bắt đầu di chuyển về phía nam, [26] Các Ngài sẽ hoàn tất các quyết định dựa trên lời thỉnh cầu của nhân loại. [27] Đến lúc ấy, nhân loại sẽ cho thấy sức mạnh và bản chất thiện chí của mình; [28] nhân loại sẽ xướng lên "linh từ khẩn cầu"—vươn lên đến lĩnh vực tinh thần [29] như một hơi thở tỏa ra từ chính linh hồn nhân loại; [30] nhân loại sẽ biểu lộ phần nào sự sẵn lòng hi sinh của mình [31] nhằm [Page 455]giúp ổn định đời sống con người, đồng thời loại bỏ khỏi thế giới tính chia rẽ và những sự lạm dụng đã lên đến đỉnh điểm trong cuộc chiến này; [32] ít nhất, nhân loại sẽ tạo tiền đề cho việc phác thảo và hoạch định mà Chu Kỳ các Hội Nghị và Hội Đồng sẽ đảm nhiệm. [33] Về phía Thánh đoàn và để đáp ứng lời thỉnh cầu của nhân loại (về mức độ và loại, tùy theo phẩm tính của lời thỉnh cầu [34] Thánh đoàn sẽ thực hiện phần việc của mình và trợ giúp để những gì con người đang mơ ước, hình dung và hoạch định hôm nay có thể trở thành hiện thực.

[35] Chúng ta hãy dành một phút xem xét những gì Thánh đoàn sẵn sàng thực hiện và những gì các Thành Viên của Thánh đoàn sẽ hoạch định và xây dựng trong Lễ Phục Sinh tháng này, [36] trong Lễ Wesak vào tháng Tư, [37] và trong Lễ của Đức Christ vào cuối tháng Năm. Có thể nói rằng Thánh đoàn, phối hợp với Hội Đồng vĩ đại của Ý Chí của

Will of God at Shamballa, will divide Their work into three parts, [38] each governing three phases of the coming restoration of humanity to civilised and cultured living on a new and higher turn of the spiral. [39] They will deal with the problem of spiritual freedom, [40] it embodies itself in the Four Freedoms, and with the problem of right human relations, as it will express itself through international relations, national parties and general human affairs. [41] It is not for me to tell you what humanity, through its statesmen and leaders, will plan to do at the coming conferences. [42] It is my task to mobilise the New Group of World Servers and the men and women of goodwill so that they may stand as a great "army of implacable spiritual will" behind the participants in these conferences and councils, enabling them to think with clarity about the issues involved and thus (through this clear thinking) affect telepathically the minds of men; [43] this involves the use of a power seldom employed as yet on the side of righteous endeavour, though already widely used by the materialistic leaders of the forces of evil.

Thượng Đế tại Shamballa, sẽ chia công việc của Các Ngài thành ba phần, [38] mỗi phần chi phối ba giai đoạn của công cuộc sắp tới nhằm đưa nhân loại trở lại đời sống văn minh và có văn hóa trên một vòng xoắn ốc mới và cao hơn. [39] Các Ngài sẽ giải quyết vấn đề tự do tinh thần, [40] vốn thể hiện trong Bốn Quyền Tự Do, và vấn đề các mối quan hệ đúng đắn giữa người với người, sẽ biểu hiện qua quan hệ quốc tế, các đảng phái trong nước và các công việc chung của nhân loại. [41] Tôi không có phận sự nói cho các bạn biết nhân loại, thông qua các chính khách và các nhà lãnh đạo của mình, sẽ dự định làm gì tại các hội nghị sắp tới. [42] Nhiệm vụ của Tôi là huy động Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian cùng những người nam và nữ có thiện chí để họ có thể đứng sau những người tham dự các hội nghị và hội đồng này như một "đạo quân hùng hậu của ý chí tinh thần kiên quyết", giúp những người tham dự suy nghĩ sáng suốt về các vấn đề liên quan và nhờ đó (qua lối suy nghĩ sáng suốt này) tác động bằng viễn cảm đến thể trí con người; [43] điều này đòi hỏi sử dụng một quyền năng mà cho đến nay những người nỗ lực vì chính nghĩa hiếm khi vận dụng, dù các nhà lãnh đạo duy vật của những mãnh lực của điều ác đã sử dụng rộng rãi.

[44] It is the task of the Hierarchy to find and reach the enlightened men and women in all the churches, all the political parties, all the organisations—social, economic, and educational—so that their united purpose will be clear. [45] This [Page 456] They will do through the medium of Their active, working disciples in the world. [46] Thus They will pave the way for the true freedom of mankind—a freedom which is as yet a dream and a hope in even the most democratic countries.

[44] Nhiệm vụ của Thánh đoàn là tìm kiếm và tiếp cận những người nam và nữ sáng suốt trong mọi giáo hội, mọi đảng phái chính trị, mọi tổ chức—xã hội, kinh tế và giáo dục—để mục đích chung của họ trở nên rõ ràng. [45] Điều này [Page 456] Các Ngài sẽ thực hiện thông qua các đệ tử của mình đang tích cực hoạt động trên thế gian. [46] Như vậy, Các Ngài sẽ mở đường cho tự do chân chính của nhân loại—một nền tự do cho đến nay vẫn còn là giấc mơ và niềm hy vọng ngay cả ở những quốc gia dân chủ nhất.

[47] But behind all this activity, watched over by the spiritual Guides of the race but determined and implemented by humanity itself, will be found the focussed attention of the Hierarchy. [48] This spiritual tension which exists among Them is far more potent than any of you suspect; it is part of Their [49] preparatory work to make available certain spiritual forces and powers which—though complementary or supplementary to the self-initiated effort of mankind—will make that effort successful. What humanity has now to do, and is already doing to a certain degree, is to arrive at a right orientation as regards human affairs. [50] Let us therefore look at the three phases of this preparatory work now going on, and endeavour to gauge what will be the results if these energies and potencies are released through the invocative demand of men.

[47] Nhưng đằng sau toàn bộ hoạt động này, dưới sự trông nom của các Đấng Hướng Đạo tinh thần của nhân loại nhưng do chính nhân loại quyết định và thực hiện, là sự chú tâm tập trung của Thánh đoàn. [48] Sức căng tinh thần này giữa Các Ngài mạnh mẽ hơn nhiều so với điều bất kỳ ai trong các bạn hình dung; nó là một phần trong [49] công việc chuẩn bị của Các Ngài nhằm đưa một số mãnh lực và quyền năng tinh thần vào trạng thái sẵn sàng sử dụng; những mãnh lực và quyền năng này—dù mang tính bổ trợ hay bổ sung cho nỗ lực do nhân loại tự khởi xướng—sẽ giúp nỗ lực ấy thành công. Điều nhân loại phải làm lúc này, và đã làm được đến một mức độ nhất định, là đạt tới sự định hướng đúng đắn đối với các công việc của con người. [50] Vì vậy, chúng ta hãy xem xét ba giai đoạn của công việc chuẩn bị hiện đang diễn ra này, và cố gắng ước lượng những kết quả sẽ đạt được nếu các năng lượng và quyền năng ấy được phóng thích thông qua lời thỉnh cầu khẩn thiết của con người.

Externalisation of the Hierarchy 047 – Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn 047

Okay. Hi everybody. I'm still learning a bit about this program and hopefully before long it will be appropriately handled. We are on program number 47 of *Externalization of the Hierarchy* and 46 has been sent out and also 45. I'm starting anew and hoping it becomes possible to finish this book before long. If you've had to wait a little bit at the beginning when nothing is said, I apologize for that, but it's better to get this out to you than to keep fussing over it and send it out to another party to fix.

Xin chào tất cả các bạn. Tôi vẫn đang tìm hiểu thêm về phần mềm này và hy vọng chẳng bao lâu nữa sẽ sử dụng thành thạo. Chúng ta đang ở chương trình số 47 của *Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn*, còn chương trình 46 và cả 45 cũng đã được gửi đi. Tôi đang bắt đầu lại và hy vọng có thể sớm hoàn tất cuốn sách này. Nếu các bạn đã phải chờ một chút ở phần đầu khi chưa có lời nào được nói, tôi xin lỗi về điều đó, nhưng gửi chương trình này đến các bạn vẫn tốt hơn là cứ loay hoay chỉnh sửa rồi gửi cho một bên khác để khắc phục.

So we're sharing our screen here and in one of these corners we also have the possibility let's see here. I'm showing the speaker's image if that can help at all. Now D.K. is getting into this question of the possible next war and he's writing this in the middle 1940s I guess 1945 or 1946, I guess. And it was quite a dire prediction. It's also found in the beginning of the *Problems of Humanity*, the very first introduction. A difficult thought and we certainly have seen the tendencies towards that hostility between religions.

Ở đây, chúng ta đang chia sẻ màn hình, và tại một trong các góc, chúng ta cũng có một tùy chọn nữa. Hãy xem. Tôi đang hiển thị hình ảnh của người nói, nếu điều đó có thể giúp ích phần nào. Giờ đây, Chân sư DK đang đi vào vấn đề về cuộc chiến tiếp theo có thể xảy ra, và Ngài viết những điều này vào giữa thập niên 1940, tôi đoán là năm 1945 hoặc 1946. Đó là một lời tiên đoán hết sức đáng sợ. Lời tiên đoán này cũng có ở phần đầu cuốn *Những Vấn Đề của Nhân Loại*, ngay trong lời giới thiệu đầu tiên. Đây là một ý nghĩ khó lòng đón nhận, và quả thực chúng ta đã thấy những khuynh hướng dẫn đến sự thù địch ấy giữa các tôn giáo.

Years ago I said that the war which may follow…

Nhiều năm trước, Tôi đã nói rằng cuộc chiến có thể xảy ra tiếp theo…

Foster Bailey said that The Tibetan assured him in the early 1950s, perhaps 1951 or 1952, that there would be no atomic war. But maybe this is something different, I don't know. The danger still exists.

Foster Bailey nói rằng Chân sư Tây Tạng đã cam đoan với ông vào đầu những năm 1950, có lẽ là năm 1951 hoặc 1952, rằng sẽ không có chiến tranh nguyên tử. Nhưng có lẽ đây là một điều khác, tôi không biết. Nguy cơ vẫn còn đó.

[1] Years ago I said that the war which may follow this one would be waged in the field of the world religions.

[1] Nhiều năm trước, Tôi đã nói rằng cuộc chiến có thể tiếp nối cuộc chiến này sẽ diễn ra trong lĩnh vực các tôn giáo thế giới.

That is to be expected, as it is largely a sixth-ray matter. The warring religions are on the sixth ray, especially Islam and Christianity. The second ray is supposed to rule Christianity.

Đó là điều có thể dự liệu, vì phần lớn đây là vấn đề thuộc cung sáu. Các tôn giáo đang giao chiến thuộc cung sáu, đặc biệt là Hồi giáo và Kitô giáo. Cung hai lẽ ra phải cai quản Kitô giáo.

I'm not sure about Islam, but there are many militant Christians who want to precipitate a war because they feel that somehow it will bring heaven closer. I guess that's what I can say. I'm going to make this just a little smaller. Okay.

Tôi không chắc về Hồi giáo, nhưng có nhiều tín đồ Kitô giáo hiếu chiến muốn châm ngòi cho một cuộc chiến vì họ cảm thấy bằng cách nào đó, điều ấy sẽ đưa thiên đàng đến gần hơn. Tôi đoán đó là điều tôi có thể nói. Tôi sẽ thu nhỏ phần này lại một chút.

[2] Such a war will not work out, however, in a similar period of extreme carnage and blood;

[2] Tuy nhiên, một cuộc chiến như vậy sẽ không diễn ra qua một giai đoạn tương tự với cảnh tàn sát và đổ máu cùng cực;

such as the world had just gone through when DK was writing this,

như thời kỳ mà thế giới vừa trải qua khi Chân sư DK viết những dòng này,

[3] it will be fought largely with mental weapons and in the world of thought;

[3] cuộc chiến ấy sẽ chủ yếu diễn ra bằng vũ khí trí tuệ và trong thế giới tư tưởng;

And this we already witness, do we not? The battle is on, but it is psychological.

Và chúng ta đã chứng kiến điều này rồi, phải không? Trận chiến đang diễn ra, nhưng đó là trận chiến tâm lý.

There are outbreaks of carnage and blood and stabbings and bombings and those kinds of things, but DK uses the word extreme and so I imagine that he expects should this precipitate it's already partially precipitating he expects carnage and blood but not of the extreme kind. The fire bombing of Tokyo, the fire bombing of Dresden, the dropping of the atomic bomb on Hiroshima and almost by accident Nagasaki. That kind of devastation he does not anticipate.

Có những vụ tàn sát, đổ máu, đâm chém, đánh bom và những việc tương tự bùng phát, nhưng Chân sư DK dùng từ "cực độ", nên tôi hình dung rằng nếu cuộc chiến này bùng nổ—và nó đã phần nào bùng nổ—Ngài dự liệu sẽ có tàn sát và đổ máu, nhưng không đến mức cực độ. Những cuộc ném bom gây cháy xuống Tokyo, những cuộc ném bom gây cháy xuống Dresden, việc thả bom nguyên tử xuống Hiroshima và gần như do tình cờ xuống Nagasaki. Ngài không dự liệu sự tàn phá đến mức ấy.

[4] it will involve also the emotional realm, from the standpoint of idealistic fanaticism.

[4] nó cũng sẽ liên quan đến lĩnh vực cảm xúc, xét từ góc độ cuồng tín lý tưởng.

Well, we certainly see the fanatical tendencies of these two religions particularly.

Chắc chắn chúng ta thấy những khuynh hướng cuồng tín, đặc biệt ở hai tôn giáo này.

The sixth ray orthodox Jewish religion has far fewer adherents, its own kind of fanaticism, but not an aggressive fanaticism which engages in war on the physical plane, although the thoughts are influential.

Do Thái giáo chính thống thuộc cung sáu có ít tín đồ hơn nhiều và có kiểu cuồng tín riêng, nhưng đó không phải là sự cuồng tín hiếu chiến tham gia chiến tranh trên cõi hồng trần, dù những tư tưởng ấy vẫn có ảnh hưởng.

[5] This inherent fanaticism (found ever in reactionary groups

[5] Sự cuồng tín cố hữu này (luôn hiện diện trong các nhóm phản động

who are holding on to what they deem as absolutely necessary,

vốn bám giữ những gì họ cho là tuyệt đối cần thiết,

[6] will fight against the appearance of the coming world religion and the spread of esotericism.

[6] sẽ chống lại sự xuất hiện của tôn giáo thế giới sắp đến và sự lan rộng của huyền bí học.

Well, we see that already.

Chúng ta đã thấy điều đó rồi.

Alice Bailey is demonized and so is Blavatsky by these groups and we see articles all the time that without the slightest bit of understanding attack Bailey and Blavatsky as if they were the greatest menace to the true religion, true religion in which they believe.

Những nhóm này bôi nhọ Alice Bailey và Blavatsky như những kẻ tà ác, và chúng ta thường xuyên thấy những bài viết công kích Bailey và Blavatsky mà không có chút thấu hiểu nào, như thể hai Bà là mối đe dọa lớn nhất đối với tôn giáo chân chính—tôn giáo chân chính mà họ tin theo.

[7] For this struggle certain of the well-organised churches, through their conservative elements (their most powerful elements), are already girding themselves.

[7] Một số giáo hội có tổ chức chặt chẽ đã và đang chuẩn bị cho cuộc đấu tranh này thông qua các thành phần bảo thủ của họ (những thành phần có thế lực nhất).

and by this time some 75 or 80 years later, they are active. In all areas Catholicism, Protestantism those Wahhabi approaches in Islam, not Bahá'í, no. But they are engaged in the battle now.

Và đến nay, khoảng 75 hoặc 80 năm sau, họ đang hoạt động. Trong mọi lĩnh vực: Công giáo, Tin Lành, những đường hướng Wahhabi trong Hồi giáo; không phải Bahá'í. Hiện nay, họ đang tham gia trận chiến.

It is somewhat working out on the physical plane, a great danger unless there is great wisdom in the guidance of the countries involved and usually that is not the case.

Trận chiến ấy đang phần nào diễn ra trên cõi hồng trần, một mối nguy lớn trừ khi việc lãnh đạo các quốc gia liên quan có được minh triết lớn lao, mà thường thì không phải vậy.

[8] Those sensitive to the new spiritual impacts are still far from powerful;

[8] Những người nhạy cảm với các tác động tinh thần mới vẫn còn lâu mới có thế lực;

Are they more powerful now? That's the question.

Hiện nay họ đã mạnh hơn chưa? Đó là câu hỏi.

[9] that which is new always faces the supreme difficulty of superseding and overcoming that which is old and established.

[9] cái mới luôn đối diện với khó khăn lớn nhất là thay thế và vượt qua cái cũ đã được xác lập.

People hang on and they do not want to leave the prison of their own making. The doctrinaire prison is the place that they prefer to remain. Fanaticism, entrenched theological positions just through the power of repetition and many of them forgeries says Blavatsky.

Con người cứ bám giữ và không muốn rời khỏi nhà tù do chính mình tạo ra. Nhà tù giáo điều là nơi họ thích ở lại. Sự cuồng tín, những lập trường thần học đã bám rễ chỉ nhờ sức mạnh của sự lặp lại, và theo Bà Blavatsky, nhiều điều trong số đó là những sự ngụy tạo.

Nothing like the reality of early Christianity, let us say.

Chẳng giống chút nào với thực chất của Kitô giáo thời sơ khai.

[10] Fanaticism, entrenched theological positions, and materialistic selfishness are to be found actively organised in the churches in all continents and of all denominations.

[10] Sự cuồng tín, những lập trường thần học cố thủ và tính ích kỷ duy vật đang được tổ chức một cách tích cực trong các giáo hội thuộc mọi giáo phái trên khắp các châu lục.

So he's very inclusive about this and finds these taints active everywhere.

Như vậy, Ngài nhìn nhận vấn đề này rất bao quát và thấy những điều ô nhiễm ấy đang hoạt động khắp nơi.

[11] They can be expected to fight for their established ecclesiastical order, their material profit and their temporal rule, and already are making the needed preparations.

[11] Họ chắc hẳn sẽ đấu tranh để bảo vệ trật tự giáo hội đã được xác lập, lợi ích vật chất và quyền cai trị thế tục của mình, và đã bắt đầu tiến hành những công tác chuẩn bị cần thiết.

and this is after the war. It's amazing how selfish human beings can be even after such a lesson as the Great War from 1914 to 1945, lesson still not learned.

Và đây là sau chiến tranh. Thật đáng kinh ngạc khi con người có thể ích kỷ đến thế, ngay cả sau một bài học như cuộc Đại Chiến từ năm 1914 đến năm 1945; bài học ấy vẫn chưa được lĩnh hội.

[12] The coming struggle will emerge within the churches themselves;

Now there've been many modifications and the appearance in Catholicism of Pope John XXIII liberalized many things, many practices and overall had a beneficent effect upon Catholicism. But there are still these groups, Opus Dei, the Works of God, very conservative groups that are authoritarian, ultra-conservative, reactionary and they are still powerful. But their day is limited because we are at the very end of the sixth ray age of Pisces and in less than 100 years the Piscean influence following its recrudescence, which is the danger, will no longer be the main focus. Even now the rising Aquarianism is in combat with it.

So within the churches themselves there will be a struggle. We have noted the struggle and we've noted beneficent results. We've also noted the recrudescence of reactionary tendencies and the hope on the part of the most conservative that Armageddon will precipitate. Of course it's not the real Armageddon, that's the judgment day, let us say, but it's an anticipation of that which will occur far ahead.

[13] it will also be precipitated by the enlightened elements who exist in fair numbers already, and are rapidly growing in strength through the impact of human necessity.

which obviously the conservative reactionary elements do not meet. They cannot address human necessity and the more liberal elements can.

[12] Cuộc đấu tranh sắp tới sẽ nảy sinh ngay trong chính các giáo hội;

Đến nay đã có nhiều thay đổi, và sự xuất hiện của Giáo hoàng Gioan XXIII trong Công giáo đã giúp nhiều điều, nhiều thực hành trở nên cởi mở hơn, và nhìn chung đã mang lại ảnh hưởng tốt đẹp cho Công giáo. Nhưng vẫn còn những nhóm như Opus Dei, nghĩa là Công Việc của Thượng đế, những nhóm rất bảo thủ, mang tính độc đoán, cực kỳ bảo thủ, phản động, và họ vẫn còn quyền lực. Nhưng thời của họ không còn dài, vì chúng ta đang ở tận cuối thời đại Song Ngư thuộc cung sáu, và trong chưa đầy 100 năm nữa, ảnh hưởng Song Ngư, sau đợt trỗi dậy trở lại—chính là mối nguy—sẽ không còn là trọng tâm chính. Ngay lúc này, xu thế Bảo Bình đang vươn lên cũng đang giao tranh với ảnh hưởng ấy.

Vì vậy, ngay trong chính các giáo hội sẽ có một cuộc đấu tranh. Chúng ta đã ghi nhận cuộc đấu tranh ấy và những kết quả tốt đẹp. Chúng ta cũng đã ghi nhận sự trỗi dậy trở lại của những khuynh hướng phản động và niềm hy vọng của những người bảo thủ nhất rằng trận Armageddon sẽ bùng nổ. Dĩ nhiên, đó không phải là trận Armageddon thực sự, tức ngày phán xét, mà là sự đón trước điều sẽ xảy ra trong tương lai xa.

[13] những thành phần sáng suốt cũng sẽ thúc đẩy cuộc đấu tranh ấy bùng phát; họ hiện đã khá đông đảo và đang nhanh chóng lớn mạnh dưới tác động của nhu cầu nhân loại.

Những nhu cầu ấy rõ ràng là điều các thành phần bảo thủ, phản động không đáp ứng được. Họ không thể giải quyết những nhu cầu thiết yếu của nhân loại, còn những thành phần cởi mở hơn thì có thể.

[14] The fight will then spread to thinking men and women everywhere who—in a protesting revolt—have denied orthodox churchianity and theology.

[14] Sau đó, cuộc đấu tranh sẽ lan đến những người nam và nữ biết suy nghĩ ở khắp nơi, những người—trong một cuộc nổi dậy phản kháng—đã bác bỏ chủ nghĩa giáo hội và thần học chính thống.

Churchianity, it's a good word, isn't it? Let's add it to the dictionary. And this has happened. We have had the consciousness revolution. It accomplished much and reaction to it has also taken place and continues to take place. It just depends on which stream of souls we're dealing with. It's hard when considering human beings in conflict to overlook the amount of incarnational reincarnational experience they have had. They will insist on certain values that grow out of the degree of their limitation.

"Lối sùng bái giáo hội", một từ hay, phải không? Chúng ta hãy thêm từ ấy vào từ điển. Và điều này đã xảy ra. Chúng ta đã có cuộc cách mạng tâm thức. Cuộc cách mạng ấy đã đạt được nhiều điều, và sự phản ứng chống lại nó cũng đã diễn ra, vẫn đang tiếp diễn. Điều đó tùy thuộc vào dòng linh hồn mà chúng ta đang xét đến. Khi xem xét những con người đang xung đột, khó có thể bỏ qua lượng kinh nghiệm qua các kiếp lâm phàm và tái sinh mà họ đã có. Họ sẽ khăng khăng giữ lấy những giá trị nhất định nảy sinh từ mức độ giới hạn của họ.

And the less experienced, the more limited the outlook, the more the passion, the less the compassion, and the greater the insistence to the point of fanaticism. These people are already beginning to understand the necessity for newer and higher values.

Và càng ít kinh nghiệm thì tầm nhìn càng hạn hẹp, càng nhiều đam mê, càng ít lòng từ bi, và càng khăng khăng đến mức cuồng tín. Những người này đã bắt đầu thấu hiểu sự cần thiết của những giá trị mới hơn và cao hơn.

[15] They are not irreligious but have, through pain and sorrow, learned

[15] Họ không phải là những người vô tôn giáo, mà qua đau đớn và buồn khổ, họ đã học được

They've actually learned, you know. None are so blind as those who will not see.

Họ đã thực sự học được, các bạn biết đấy. Không ai mù bằng người không chịu nhìn.

[16] (without ecclesiastical help) that the spiritual values are the only values which can salvage humanity, that the Hierarchy stands, and that Christ—as the symbol of peace and the Leader of the Forces of Light—is not a negligible force but one that is evoking response from the hearts of men everywhere.

[16] (không có sự trợ giúp của giáo hội) rằng các giá trị tinh thần là những giá trị duy nhất có thể cứu vãn nhân loại, rằng Thánh đoàn vẫn vững vàng, và rằng Đức Christ—biểu tượng của hòa bình và Đấng Lãnh Đạo các Mãnh Lực Ánh Sáng—là một mãnh lực không thể xem nhẹ, đang khơi dậy sự đáp ứng từ trái tim con người ở khắp mọi nơi.

It's quite a beautiful little section there and very encouraging. Ecclesiastical approaches are supposed to help. So often they simply regiment and create fear and keep people in line so they can be victimized. But you know out of consciousness grows thought and behavior and consciousness grows out of experience. And the experience of many is very limited.

Đó là một đoạn ngắn rất đẹp và đầy khích lệ. Các phương thức của giáo hội lẽ ra phải giúp ích. Nhưng rất thường xuyên, họ chỉ áp đặt khuôn phép, gây sợ hãi và giữ con người trong vòng tuân phục để có thể biến họ thành nạn nhân. Nhưng các bạn biết đấy, tư tưởng và hành vi phát triển từ tâm thức, còn tâm thức phát triển từ kinh nghiệm. Và kinh nghiệm của nhiều người còn rất hạn chế.

Of course better experiences will be offered during the Aquarian age.

Dĩ nhiên, trong thời đại Bảo Bình, con người sẽ có cơ hội trải qua những kinh nghiệm tốt đẹp hơn.

[17] True religion will come to be interpreted in terms of the will-to-good and its practical expression, goodwill.

[17] Tôn giáo chân chính sẽ dần được diễn giải theo Ý Chí-hướng Thiện và biểu hiện thực tiễn của nó là thiện chí.

And this means the will to good which includes all ashramic gifts tendencies and not just the gifts that ecclesiasticism wants to offer so often simply regimentation.

Và điều này hàm ý Ý Chí-hướng Thiện bao gồm mọi thiên phú và khuynh hướng của ashram, chứ không chỉ những thiên phú mà chủ nghĩa giáo hội muốn trao tặng, vốn rất thường chỉ là sự áp đặt khuôn phép.

The coming world conferences, this is before the United Nations was firmly established but just on the eve of its establishment as successor to the unsuccessful League of Nations,

Các hội nghị thế giới sắp tới—đây là trước khi Liên Hợp Quốc được thiết lập vững chắc, ngay trước thềm tổ chức này ra đời để kế nhiệm Hội Quốc Liên đã thất bại,

[18] The coming world conferences and the international councils will give indication of the strength of this new spiritual

[18] Các hội nghị thế giới và các hội đồng quốc tế sắp tới sẽ cho thấy sức mạnh của sự đáp ứng tinh thần mới này (từ phía nhân

response (on the part of humanity) to the overshadowing spiritual Potencies awaiting the invocative cry of mankind.

loại) đối với các Quyền Năng tinh thần đang phủ bóng, chờ đợi tiếng khẩn cầu của nhân loại.

So the conferences would help, did help and are still helping.

Vì vậy, các hội nghị ấy sẽ giúp ích, đã giúp ích và vẫn đang giúp ích.

there's a danger of backsliding now unless radical changes can take place within the human psyche and this is 2020 and the present world pandemic is pushing us all of humanity, whether we know it or not, towards those changes. So a new spiritual response is on its way and we mostly cry over the loss of those near and dear without looking at the larger picture, which is hard to do at first when the principles of esotericism have not yet been even basically inculcated.

Hiện nay có nguy cơ thụt lùi nếu những thay đổi căn bản không thể diễn ra trong tâm lý con người. Đây là năm 2020, và đại dịch toàn cầu hiện tại đang thúc đẩy tất cả chúng ta, toàn thể nhân loại, dù có biết hay không, tiến đến những thay đổi ấy. Vì vậy, một sự đáp ứng tinh thần mới đang đến, còn chúng ta phần lớn chỉ khóc thương sự mất mát những người thân yêu mà không nhìn vào bức tranh rộng lớn hơn. Ban đầu, điều này thật khó làm khi ngay cả những nguyên khí cơ bản của huyền bí học cũng chưa được thấm nhuần.

[19] When that cry arises, these divine energies will precipitate themselves into the realm of human thinking and planning.

[19] Khi tiếng khẩn cầu ấy vang lên, những năng lượng thiêng liêng này sẽ ngưng tụ vào lĩnh vực tư duy và hoạch định của con người.

Well, maybe he's speaking of the returning hierarchy as divine energies and that would be really correct rather than personalities per se.

Có lẽ Ngài đang nói về Thánh đoàn trở lại như những năng lượng thiêng liêng, và cách hiểu ấy thực sự chính xác hơn là xem Các Ngài như chính các phàm ngã.

[20] Men will then find themselves gifted with renewed strength and with the needed insight which will enable them to drive out the entrenched materialistic forces and the power of selfish interests—banded together to prevent human freedom.

[20] Bấy giờ, con người sẽ thấy mình được ban cho sức mạnh đổi mới cùng sự thấu suốt cần thiết, giúp họ đánh bật những mãnh lực duy vật cố thủ và quyền lực của những nhóm lợi ích ích kỷ—vốn liên kết với nhau để ngăn cản tự do của con người.

Even now it is so and so many of the members of the human kingdom are held in the slavery of poverty and disadvantage and it is an ignorance and it is would be hard to

Ngay lúc này cũng vậy, rất nhiều thành viên của giới nhân loại đang bị giam giữ trong cảnh nô lệ của nghèo đói, thiệt thòi và vô minh. Khó có thể nói rằng người ta không cố

say that it was not done deliberately to keep them in control and to keep them from being a threat which would bring on a fairer distribution of resources. What is desirable is that the very intelligent people intelligent in the material sense who have cornered the resources of the world should have enough love in their hearts and enough second ray influence from the soul of this planet to see to the right distribution.

tình làm như vậy để kiểm soát họ và ngăn họ trở thành một mối đe dọa có thể dẫn đến sự phân phối tài nguyên công bằng hơn. Điều đáng mong muốn là những người rất thông minh—thông minh theo nghĩa vật chất—đã thâu tóm tài nguyên thế giới sẽ có đủ tình thương trong tim và nhận đủ ảnh hưởng cung hai từ linh hồn của hành tinh này để bảo đảm sự phân phối đúng đắn.

And that's coming, we're told. A group of seventh ray first degree initiates will be working on the problem and those on the third ray could work on it as well. Certain minor ashrams or lesser ashrams within the great third ray ashram will be attending to this also. But right now, I remember a debate which occurred lately and the resources of one of the debaters their superabundance were being challenged and his methods were being challenged and he said in a moment of revelation it just means that I'm smart.

Và chúng ta được cho biết rằng điều ấy đang đến. Một nhóm điểm đạo đồ bậc một thuộc cung bảy sẽ làm việc để giải quyết vấn đề này, và những người thuộc cung ba cũng có thể tham gia giải quyết. Một số ashram phụ, hay những ashram nhỏ hơn trong ashram cung ba vĩ đại, cũng sẽ quan tâm đến việc này. Nhưng lúc này, tôi nhớ đến một cuộc tranh luận diễn ra gần đây: nguồn lực dư thừa vô độ của một người tham gia tranh luận bị chất vấn, các phương pháp của ông cũng bị chất vấn, và trong một khoảnh khắc tự bộc lộ, ông nói: "Điều đó chỉ có nghĩa là tôi thông minh."

So the values are very low and others could suffer without the concern of this individual as long as he could accumulate the resources which made him more powerful and more powerful in the eyes of others, more materially powerful, let us say.

Như vậy, những giá trị ấy rất thấp kém, và người khác có thể chịu đau khổ mà người này chẳng bận tâm, miễn là ông có thể tích lũy những nguồn lực khiến mình ngày càng quyền lực hơn trong mắt người khác, quyền lực hơn về mặt vật chất.

[21] If the conferences to be held in the near future demonstrate that mankind is truly striving to bring about right human relations, the forces of evil can then be driven back; the Forces of Light will then take control.

[21] Nếu các hội nghị sẽ được tổ chức trong tương lai gần chứng tỏ rằng nhân loại đang thực sự nỗ lực thiết lập các mối quan hệ đúng đắn giữa người với người, thì các mãnh lực của điều ác có thể bị đẩy lùi; khi ấy, các Mãnh Lực Ánh Sáng sẽ nắm quyền kiểm soát.

As so often with humanity, there are partial victories, but never yet the complete

Như rất thường xảy ra với nhân loại, có những thắng lợi từng phần, nhưng chưa bao

overcoming and the complete victory that is needed.

giờ có sự khắc phục hoàn toàn và chiến thắng trọn vẹn cần thiết.

But when the suffering is sufficiently acute then the will to drive through to the desirable conclusion will be strong enough to achieve that goal. I cannot see humanity, the greater share almost the 99%, willing to live at extreme disadvantage, especially the lower brackets of that 99%, while some people because of their intelligence and commitment to materiality live with unneeded superabundance. It may be called socialism or democratic socialism, whatever it's called, but it basically engages that method which most of the super-rich so detest and that method is sharing.

Nhưng khi nỗi đau khổ trở nên đủ gay gắt, ý chí kiên quyết tiến đến kết quả mong muốn sẽ đủ mạnh để đạt được mục tiêu ấy. Tôi không thể hình dung phần đông nhân loại, gần như 99%, lại sẵn lòng sống trong cảnh thiệt thòi cùng cực, đặc biệt là những tầng lớp thấp nhất trong số 99% ấy, trong khi một số người, nhờ trí thông minh và sự tận tâm với vật chất, lại sống trong cảnh dư thừa quá mức cần thiết. Có thể gọi đó là chủ nghĩa xã hội hay chủ nghĩa xã hội dân chủ, dù gọi bằng tên gì, về cơ bản nó vẫn vận dụng phương pháp mà phần lớn những người siêu giàu hết sức ghét bỏ, và phương pháp ấy là chia sẻ.

The Christ will return when sharing financially, requisite peace on earth and a cleaning house have been accomplished to the degree that he knows in his own deliberations.

Đức Christ sẽ trở lại khi việc chia sẻ về tài chính, nền hòa bình cần thiết trên Trái Đất và việc chấn chỉnh đã đạt đến mức độ mà Ngài biết qua sự cân nhắc của chính mình.

[22] The problem facing the Hierarchy is how to further these desirable ends without infringing on human freedom of thought and action.

[22] Vấn đề mà Thánh đoàn đang đối diện là làm thế nào để thúc đẩy những mục tiêu đáng mong muốn này mà không xâm phạm quyền tự do tư tưởng và hành động của con người.

According to the Sirian Law of freedom, He is not allowed to infringe. Now the Black Lodge cares nothing about that. They aim to hit the target of will or through will against will and they mean to control and they mean to enslave.

Theo Định luật Tự do của Sirius, Ngài không được phép xâm phạm. Hắc đoàn chẳng quan tâm gì đến điều đó. Họ nhắm vào ý chí, hoặc dùng ý chí chống lại ý chí, và họ chủ tâm kiểm soát, chủ tâm nô dịch.

But a Uranian, Uranianly transmitted law, the law of freedom, comes to our planet and it cannot be violated by the Great White Lodge on our our little planet. Others try to violate it, they may succeed for a time and they will go down, no question. But

Nhưng một định luật do Sao Thiên Vương truyền dẫn, Định luật Tự do, đến với hành tinh chúng ta, và Thánh đoàn trên hành tinh nhỏ bé này không được phép vi phạm định luật ấy. Những kẻ khác tìm cách vi phạm; họ có thể thành công trong một thời gian,

meanwhile the suffering and the delay which students of esotericism can help to offset. It's quite a problem, how to influence in the right direction without compelling through force.

nhưng chắc chắn họ sẽ thất bại. Trong lúc ấy, vẫn có nỗi đau khổ và sự trì hoãn mà các đạo sinh huyền bí học có thể góp phần hóa giải. Đây quả là một vấn đề nan giải: làm thế nào tạo ảnh hưởng theo hướng đúng đắn mà không cưỡng ép bằng mãnh lực.

[23] It is with this problem that the great Council of the spiritual realm,

[23] Chính vấn đề này là điều mà Hội Đồng vĩ đại của lĩnh vực tinh thần,

Let's call it the Council of Shamballa found on the logoic plane of the Kingdom of God, a broad term that includes the whole cosmic etheric plane and its subplanes.

Chúng ta hãy gọi đó là Hội Đồng Shamballa, tọa lạc trên cõi Thượng đế của Thiên Giới, một thuật ngữ có nghĩa rộng bao gồm toàn bộ cõi dĩ thái vũ trụ và các cõi phụ của cõi ấy.

[24] is dealing at this time, and it will provide the subject of Their discussions and final decision until the middle of June.

[24] đang giải quyết vào lúc này, và nó sẽ là chủ đề để Các Ngài thảo luận và đi đến quyết định cuối cùng cho đến giữa tháng Sáu.

He was writing in 1945. Here we are again, nearing 2025, when the Hierarchy is deliberating about how and what to do and the first steps of the actual externalisation are taking place.

Ngài viết những dòng này vào năm 1945. Giờ đây, chúng ta lại đang tiến gần đến năm 2025, khi Thánh đoàn đang bàn định xem phải làm gì và làm như thế nào, còn những bước đầu tiên của sự ngoại hiện thực sự đang diễn ra.

So all of this as you see is planned out and probably takes us through in this instance even the Festival of the Christ, the three great spiritual festivals and the high point of the year.

Như các bạn thấy, tất cả những điều này đều đã được hoạch định và trong trường hợp này, có lẽ còn đưa chúng ta đi qua cả Lễ hội của Đức Christ, ba lễ hội tinh thần lớn và thời điểm cao nhất của năm.

[25] When the sun begins to move southward again,

[25] Khi Mặt Trời lại bắt đầu di chuyển về phía nam,

now that's going to be at the solstice, summer solstice

đó sẽ là vào ngày chí, ngày hạ chí

[26] Their decisions will have been made on the basis of human demand.

[26] Các Ngài sẽ hoàn tất các quyết định dựa trên lời thỉnh cầu của nhân loại.

Human demand, a form of invocation. I think human demand reached the Lords of Liberation back at the closing of 1942 and was sufficient to evoke them in a most necessary intervention without which we wouldn't even be studying these matters in an enslaved state.

Sự thỉnh cầu của nhân loại, một hình thức khẩn cầu. Tôi nghĩ sự thỉnh cầu của nhân loại đã đến được với các Đấng Giải Thoát vào cuối năm 1942 và đủ sức gợi lên sự can thiệp hết sức cần thiết của Các Ngài; nếu không có sự can thiệp ấy, trong cảnh nô lệ, chúng ta thậm chí sẽ không thể nghiên cứu những vấn đề này.

[27] Humanity will by then have indicated the strength and nature of its goodwill;

[27] Đến lúc ấy, nhân loại sẽ cho thấy sức mạnh và bản chất thiện chí của mình;

a few months really to do that.

thực sự chỉ có vài tháng để làm điều đó.

[28] it will have sounded the "word of invocation"—reaching up into the spiritual realm

[28] nhân loại sẽ xướng lên "linh từ khẩn cầu"—vươn lên đến lĩnh vực tinh thần

Spiritual Triad, soul, Spiritual Triad

Tam Nguyên Tinh Thần, linh hồn, Tam Nguyên Tinh Thần

[29] like a breathing forth of the very soul of humanity;

[29] như một hơi thở tỏa ra từ chính linh hồn nhân loại;

So we really have our part to play. We must ask, we must seek, we must knock.

Vì vậy, chúng ta thực sự có phần việc của mình. Chúng ta phải cầu xin, phải tìm kiếm, phải gõ cửa.

[30] it will have expressed a measure of its willingness to sacrifice

[30] nhân loại sẽ biểu lộ phần nào sự sẵn lòng hi sinh của mình

the very first Law of the Soul.

định luật đầu tiên của Linh hồn.

We have to have this

Chúng ta phải có điều này

willingness to sacrifice

sự sẵn lòng hi sinh

[31] in order [Page 455] to stabilise human living, and to rid the world of separativeness and of the abuses which culminated in this war;

[31] nhằm [Page 455]giúp ổn định đời sống con người, đồng thời loại bỏ khỏi thế giới tính chia rẽ và những sự lạm dụng đã lên đến đỉnh điểm trong cuộc chiến này;

extreme separativeness culminated in the Great War which includes both World War I and World War II. DK at one point said well there would be no progress for humanity if the conditions as they existed before World War I had been perpetuated. So they had to be broken up and those are deeper reasons behind the war about which the combatants knew little. They simply had privilege and power and nationalism in mind.

tính chia rẽ cực đoan đã lên đến cực điểm trong cuộc Đại Chiến, bao gồm cả Thế chiến thứ nhất và Thế chiến thứ hai. Có lần, Chân sư DK nói rằng nhân loại sẽ không thể tiến bộ nếu những điều kiện tồn tại trước Thế chiến thứ nhất cứ tiếp tục kéo dài. Vì vậy, chúng phải bị phá vỡ; đó là những nguyên nhân sâu xa hơn đằng sau cuộc chiến mà những người tham chiến hầu như không biết đến. Họ chỉ nghĩ đến đặc quyền, quyền lực và chủ nghĩa dân tộc.

They didn't know they were busy breaking up obstacles to the real progress of humanity.

Họ không biết rằng mình đang phá vỡ những chướng ngại đối với sự tiến bộ thực sự của nhân loại.

It will have expressed a measure of its willingness to sacrifice.

Nhân loại sẽ phần nào biểu lộ sự sẵn lòng hi sinh của mình.

As Master Morya has said, and as I have often repeated when have you ever become less through sacrifice? That really deserves pondering. So that sacrifice will stabilize human living, it's true today and to rid the world of the evidences of the great heresy of separativeness or separateness and all of those abuses which basically are uncaring, inconsiderate dismissive, ignoring the fate of so many members of humanity.

Như Chân sư Morya đã nói, và như tôi thường nhắc lại: có bao giờ các bạn trở nên kém đi qua sự hi sinh chăng? Điều đó thực sự đáng suy ngẫm. Vì vậy, sự hi sinh ấy sẽ ổn định đời sống con người—điều này vẫn đúng ngày nay—và loại bỏ khỏi thế giới những biểu hiện của Đại Tà thuyết về tính chia rẽ hay sự tách biệt cùng mọi sự lạm dụng ấy, mà về căn bản là sự vô tâm, thiếu quan tâm, thái độ gạt bỏ và phớt lờ số phận của biết bao thành viên trong nhân loại.

[32] it will at least have set the stage for the blue-printing and planning which the Cycle of Conferences and Councils will undertake.

[32] ít nhất, nhân loại sẽ tạo tiền đề cho việc phác thảo và hoạch định mà Chu Kỳ các Hội Nghị và Hội Đồng sẽ đảm nhiệm.

Well, when you see the abuses and then you see humanity's better reaction to ending those abuses then deliberations can be handled in such a way that progress results.

Khi các bạn thấy những sự lạm dụng, rồi thấy nhân loại đáp ứng tốt hơn để chấm dứt những sự lạm dụng ấy, thì việc bàn định có thể diễn ra theo cách mang lại tiến bộ.

[33] On the side of the Hierarchy and in response to human demand (in degree and

in kind, according to the quality of the demand

[33] Về phía Thánh đoàn và để đáp ứng lời thỉnh cầu của nhân loại (về mức độ và loại, tùy theo phẩm tính của lời thỉnh cầu

let it be occultly propelled.

mong cho sự thỉnh cầu ấy được thúc đẩy bằng sức mạnh huyền bí.

[34] the Hierarchy will play its part and aid in making possible that which men dream, vision, and for which they plan today.

[34] Thánh đoàn sẽ thực hiện phần việc của mình và trợ giúp để những gì con người đang mơ ước, hình dung và hoạch định hôm nay có thể trở thành hiện thực.

I suppose all of this falls under the wonders of the New Age, which we can hardly conceive but which are like dreams come true on the physical plane.

Tôi cho rằng tất cả những điều này đều thuộc về những điều kỳ diệu của Kỷ Nguyên Mới, những điều mà chúng ta hầu như không thể hình dung, nhưng lại giống như những giấc mơ thành hiện thực trên cõi hồng trần.

[35] Let us consider for a minute what the Hierarchy stands ready to do and what its Members will plan and formulate during the Easter Festival this month,

[35] Chúng ta hãy dành một phút xem xét những gì Thánh đoàn sẵn sàng thực hiện và những gì các Thành Viên của Thánh đoàn sẽ hoạch định và xây dựng trong Lễ Phục Sinh tháng này,

So this is being written, I guess, in March and Easter is coming up.

Vậy tôi đoán những dòng này đang được viết vào tháng Ba, và Lễ Phục Sinh sắp đến.

[36] during the Wesak Festival in April,

[36] trong Lễ Wesak vào tháng Tư,

It's not always April but that particular year it was.

Không phải lúc nào cũng là tháng Tư, nhưng riêng năm ấy thì đúng như vậy.

We can look it up I suppose but that's what it looks like

Tôi cho rằng chúng ta có thể tra cứu lại, nhưng có vẻ là như vậy

[37] and during the Festival of the Christ at the end of May. It might be said that the Hierarchy, in conjunction with the great Council of the Will of God at Shamballa, will divide Their work into three parts,

[37] và trong Lễ của Đức Christ vào cuối tháng Năm. Có thể nói rằng Thánh đoàn, phối hợp với Hội Đồng vĩ đại của Ý Chí của Thượng Đế tại Shamballa, sẽ chia công việc của Các Ngài thành ba phần,

It's May here in Finland, and it's still cold.

Ở đây, tại Phần Lan, đang là tháng Năm mà trời vẫn lạnh.

[38] each governing three phases of the coming restoration of humanity to civilised and cultured living on a new and higher turn of the spiral.

[38] mỗi phần chi phối ba giai đoạn của công cuộc sắp tới nhằm đưa nhân loại trở lại đời sống văn minh và có văn hóa trên một vòng xoắn ốc mới và cao hơn.

So we're talking about hierarchy and the Great Council and the elevation of humanity.

Vậy chúng ta đang nói về Thánh đoàn, Hội đồng Vĩ đại và sự nâng cao nhân loại.

[39] They will deal with the problem of spiritual freedom,

[39] Các Ngài sẽ giải quyết vấn đề tự do tinh thần,

Well, notice it's even more than religious freedom. It's spiritual freedom because it exists in many areas that are not conventionally considered to be religious. But since they help humanity become more elevated they are spiritual. Anything that uplifts humanity is spiritual. Spiritual freedom is Uranian, isn't it? And it embodies itself in the four freedoms enunciated by, as you would say, that great disciple Franklin D. Roosevelt. And

Hãy lưu ý rằng điều này còn vượt xa tự do tôn giáo. Đó là tự do tinh thần vì nó hiện hữu trong nhiều lĩnh vực mà theo quan niệm thông thường, người ta không xem là thuộc tôn giáo. Nhưng vì những lĩnh vực ấy giúp nhân loại được nâng cao nên chúng mang tính tinh thần. Bất cứ điều gì nâng cao nhân loại đều mang tính tinh thần. Tự do tinh thần mang tính chất của Sao Thiên Vương, phải vậy không? Và nó hiện thân trong bốn quyền tự do do người mà các bạn có thể gọi là vị đệ tử vĩ đại Franklin D. Roosevelt tuyên bố. Và

[40] it embodies itself in the Four Freedoms, and with the problem of right human relations, as it will express itself through international relations, national parties and general human affairs.

[40] vốn thể hiện trong Bốn Quyền Tự Do, và vấn đề các mối quan hệ đúng đắn giữa người với người, sẽ biểu hiện qua quan hệ quốc tế, các đảng phái trong nước và các công việc chung của nhân loại.

So they're going to these forces as reflected by humanity.

Vậy Các Ngài đang hướng đến những mãnh lực này qua sự phản ánh của chúng nơi nhân loại.

I wonder if we have thought about how spiritually free we are. Just pause for a moment and just think that. The four freedoms involves freedom to worship,

Tôi tự hỏi liệu chúng ta đã suy nghĩ xem mình được tự do về tinh thần đến mức nào chưa. Hãy dừng lại một lát và suy ngẫm điều đó. Bốn quyền tự do bao gồm tự do thờ

freedom of speech, freedom from want, freedom from fear. You know how simply and directly first ray types can enunciate what is needed. First ray types are not only the destroyers, they are as The Tibetan tells us the enunciators putting forth the new ideas which demand presentation and which when followed will break up the old adhesions.

phụng, tự do ngôn luận, tự do khỏi thiếu thốn và tự do khỏi sợ hãi. Các bạn biết những người cung một có thể tuyên bố những điều cần thiết giản dị và thẳng thắn đến thế nào. Những người cung một không chỉ là những người hủy diệt; như Chân sư Tây Tạng cho chúng ta biết, họ còn là những người tuyên bố, đưa ra những ý tưởng mới cần phải được trình bày và khi được thực hiện theo, những ý tưởng ấy sẽ phá vỡ các mối bám chấp cũ.

[41] It is not for me to tell you what humanity, through its statesmen and leaders, will plan to do at the coming conferences.

[41] Tôi không có phận sự nói cho các bạn biết nhân loại, thông qua các chính khách và các nhà lãnh đạo của mình, sẽ dự định làm gì tại các hội nghị sắp tới.

He leaves that I think to the sensitive statesmen and leaders.

Tôi nghĩ Ngài để việc đó cho các chính khách và những người lãnh đạo nhạy bén.

[42] It is my task to mobilise the New Group of World Servers and the men and women of goodwill so that they may stand as a great "army of implacable spiritual will" behind the participants in these conferences and councils, enabling them to think with clarity about the issues involved and thus (through this clear thinking) affect telepathically the minds of men;

[42] Nhiệm vụ của Tôi là huy động Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian cùng những người nam và nữ có thiện chí để họ có thể đứng sau những người tham dự các hội nghị và hội đồng này như một "đạo quân hùng hậu của ý chí tinh thần kiên quyết", giúp những người tham dự suy nghĩ sáng suốt về các vấn đề liên quan và nhờ đó (qua lối suy nghĩ sáng suốt này) tác động bằng viễn cảm đến thể trí con người;

Well, that's a tall order, isn't it?

Đó là một yêu cầu rất cao, phải vậy không?

It is my task to mobilise the New Group of World Servers and the men and women of goodwill so that they may stand as a great…

Nhiệm vụ của Tôi là huy động Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian và những người nam và nữ có thiện chí để họ có thể đứng thành một… hùng hậu

I love this phrase, 'army of implacable spiritual will.' It's really worth enlarging because it's needed today., it's needed today.

Tôi yêu thích cụm từ này, "đạo quân có ý chí tinh thần không gì lay chuyển". Cụm từ ấy thực sự đáng được phóng lớn vì ngày nay chúng ta cần đến điều đó, ngày nay chúng ta cần đến điều đó.

behind the participants in these conferences and councils.

phía sau những người tham gia các hội nghị và hội đồng này.

I'm remembering Master Morya said there were he didn't call them vimanas, H.P.B. did, but you know there were airplanes and air vehicles in Atlantis and people rapidly raced in them all over the world to cheat each other who could get there first and cheat the other.

Tôi nhớ Chân sư Morya đã nói rằng có những phương tiện—Ngài không gọi chúng là những cỗ xe bay, Bà H.P.B. mới gọi như vậy—nhưng các bạn biết đấy, đã có máy bay và các phương tiện hàng không ở Atlantis, và người ta dùng chúng để chạy đua khắp thế giới nhằm lừa gạt lẫn nhau, xem ai có thể đến trước và lừa người kia.

There is this tendency towards retrogression on our planet and our Planetary Logos is not yet a sacred Planetary Logos, however sacred he is in his status compared to ours. So clear thinking affects the minds and thus the behavior of other human beings and

Trên hành tinh chúng ta có khuynh hướng thoái hóa này, và Hành Tinh Thượng đế của chúng ta chưa phải là một Hành Tinh Thượng đế thiêng liêng, dù địa vị của Ngài thiêng liêng đến đâu so với chúng ta. Vì vậy, tư duy sáng suốt tác động đến thể trí và qua đó tác động đến hành vi của những người khác, và

[43] this involves the use of a power seldom employed as yet on the side of righteous endeavour, though already widely used by the materialistic leaders of the forces of evil.

[43] điều này đòi hỏi sử dụng một quyền năng mà cho đến nay những người nỗ lực vì chính nghĩa hiếm khi vận dụng, dù các nhà lãnh đạo duy vật của những mãnh lực của điều ác đã sử dụng rộng rãi.

Well, what is it? Is it the force of propaganda? Is it the willingness to do anything without conscience?

Đó là gì? Có phải là mãnh lực của tuyên truyền không? Có phải là sự sẵn lòng làm bất cứ điều gì mà không màng đến lương tâm không?

I was reading today that one of the leaders of a significant nation has no conscience whatsoever, all subsidiary to a narcissistic will to dominate. You think that since the times of ancient Rome and through the introduction of Christianity that we would have outgrown such things.

Hôm nay, tôi đọc thấy rằng một trong những người lãnh đạo của một quốc gia có tầm ảnh hưởng hoàn toàn không có lương tâm; mọi thứ đều phụ thuộc vào một ý chí thống trị mang tính ái kỷ. Người ta hẳn nghĩ rằng kể từ thời La Mã cổ đại, qua sự xuất hiện của Kitô giáo, chúng ta đáng lẽ đã vượt qua những điều như thế.

[44] It is the task of the Hierarchy to find and reach the enlightened men and women

[44] Nhiệm vụ của Thánh đoàn là tìm kiếm và tiếp cận những người nam và nữ sáng

in all the churches, all the political parties, all the organisations—social, economic, and educational—so that their united purpose will be clear.

suốt trong mọi giáo hội, mọi đảng phái chính trị, mọi tổ chức—xã hội, kinh tế và giáo dục—để mục đích chung của họ trở nên rõ ràng.

This is an issue of communication bringing on communion and I think we can see under Gemini that if this communication is successful then people can unite around an uplifting beneficent purpose. The Hierarchy has to educate. And so many resist being educated because their emotions encourage them to cling to the final answer they have found, the final revelation. It's the height of stupidity but okay. That's where some people are and we've probably been there too at some point.

Đây là vấn đề giao tiếp dẫn đến hiệp thông, và tôi nghĩ dưới ảnh hưởng của Song Tử, chúng ta có thể thấy rằng nếu sự giao tiếp này thành công thì mọi người có thể đoàn kết quanh một mục đích thiện lành, có sức nâng cao. Thánh đoàn phải giáo dục. Và rất nhiều người chống lại việc tiếp nhận giáo dục vì cảm xúc thôi thúc họ bám chặt vào câu trả lời cuối cùng mà họ đã tìm thấy, sự mặc khải cuối cùng. Đó là tột đỉnh của sự ngu muội. Một số người đang ở tình trạng ấy, và có lẽ chúng ta cũng từng như vậy vào một lúc nào đó.

[45] This [Page 456] They will do through the medium of Their active, working disciples in the world.

[45] Điều này [Page 456] Các Ngài sẽ thực hiện thông qua các đệ tử của mình đang tích cực hoạt động trên thế gian.

So we are the ones as the New Group of World Servers who have to

Vậy chính chúng ta, với tư cách là Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian, phải

reach the enlightened men and women in all the churches, all the political parties, all the organisations—social, economic, and educational.

tiếp cận những người nam và nữ đã giác ngộ trong mọi giáo hội, mọi đảng phái chính trị, mọi tổ chức—xã hội, kinh tế và giáo dục.

Ours is the educational task, the task of the light bearers. The active working disciples in the world have a huge task before them at that time and remaining. We can't imagine that the final prying loose from the dogmas of Pisceanism and the sixth ray will be non-violent.

Nhiệm vụ của chúng ta là giáo dục, nhiệm vụ của những người mang ánh sáng. Các đệ tử đang tích cực hoạt động trên thế giới có một nhiệm vụ khổng lồ trước mắt vào thời điểm ấy, và nhiệm vụ ấy vẫn còn đó. Chúng ta không thể hình dung rằng việc cuối cùng thoát hẳn khỏi những giáo điều của hệ tư tưởng Song Ngư và cung sáu sẽ diễn ra mà không có bạo lực.

There will be violence and it may be internal violence which certainly exists and probably

Sẽ có bạo lực, và đó có thể là bạo lực nội tâm, vốn chắc chắn đang tồn tại; theo các dấu

as indications go it will be accompanied by outbreaks of external violence as we normally conceive violence.

hiệu hiện nay, có lẽ nó sẽ đi kèm với những đợt bùng phát bạo lực bên ngoài theo cách chúng ta thường hiểu về bạo lực.

[46] Thus They will pave the way for the true freedom of mankind—a freedom which is as yet a dream and a hope in even the most democratic countries.

[46] Như vậy, Các Ngài sẽ mở đường cho tự do chân chính của nhân loại—một nền tự do cho đến nay vẫn còn là giấc mơ và niềm hy vọng ngay cả ở những quốc gia dân chủ nhất.

Freedom, what people imagine it to be is rather license and not freedom. Freedom from form begins to be freedom, the freedom to reject the higher influences and to adhere interminably to the form is a form of license which is regressive.

Điều người ta hình dung là tự do thực ra thiên về sự phóng túng hơn là tự do. Thoát khỏi hình tướng mới bắt đầu là tự do; còn tự do khước từ những ảnh hưởng cao hơn và bám chặt vô tận vào hình tướng là một dạng phóng túng dẫn đến thoái hóa.

It seems we can go either forward or backward, but so great is the pressure behind the evolutionary forward movement that Master DK says there will be delay, maybe 300 years, that's one of the figures he used, but not defeat.

Dường như chúng ta có thể tiến lên hoặc lùi lại, nhưng sức thúc đẩy phía sau sự tiến lên của tiến hóa mạnh mẽ đến mức Chân sư DK nói rằng sẽ có trì hoãn, có thể là 300 năm—đó là một trong những con số Ngài đã dùng—nhưng sẽ không có thất bại.

[47] But behind all this activity, watched over by the spiritual Guides of the race but determined and implemented by humanity itself, will be found the focussed attention of the Hierarchy.

[47] Nhưng đằng sau toàn bộ hoạt động này, dưới sự trông nom của các Đấng Hướng Đạo tinh thần của nhân loại nhưng do chính nhân loại quyết định và thực hiện, là sự chú tâm tập trung của Thánh đoàn.

In a household, the toddler, the baby may be in a playpen, but the Hierarchy, the parental Hierarchy is aware, listens, keeps watch, and supervises.

Trong một gia đình, trẻ chập chững biết đi, em bé, có thể ở trong cũi chơi, nhưng Thánh đoàn, Thánh đoàn trong vai trò cha mẹ, luôn biết, lắng nghe, trông chừng và giám sát.

But you can weaken the child by doing too much for that child and not letting the child learn to do for himself or herself. So, as Master Morya says, to give all is to put on chains.

Nhưng các bạn có thể làm đứa trẻ yếu đi nếu làm thay quá nhiều và không để trẻ học cách tự làm. Vì vậy, như Chân sư Morya nói, cho tất cả là đeo xiềng xích.

[48] Sức căng tinh thần này giữa Các Ngài mạnh mẽ hơn nhiều so với điều bất kỳ ai

[48] This spiritual tension which exists among Them is far more potent than any of you suspect; it is part of Their

trong các bạn hình dung; nó là một phần trong

We're talking about the Hierarchy now.,

Giờ đây chúng ta đang nói về Thánh đoàn.

Their

của Các Ngài

[49] preparatory work to make available certain spiritual forces and powers which —though complementary or supplementary to the self-initiated effort of mankind—will make that effort successful. What humanity has now to do, and is already doing to a certain degree, is to arrive at a right orientation as regards human affairs.

[49] công việc chuẩn bị của Các Ngài nhằm đưa một số mãnh lực và quyền năng tinh thần vào trạng thái sẵn sàng sử dụng; những mãnh lực và quyền năng này—dù mang tính bổ trợ hay bổ sung cho nỗ lực do nhân loại tự khởi xướng—sẽ giúp nỗ lực ấy thành công. Điều nhân loại phải làm lúc này, và đã làm được đến một mức độ nhất định, là đạt tới sự định hướng đúng đắn đối với các công việc của con người.

So, an incredible point of tension provided by Hierarchy, an incredible, potent point of tension. The road winds upward all the way, and things will get no easier for us as we begin truly to join the ranks of the Hierarchy.

Vậy Thánh đoàn tạo ra một điểm tập trung nhất tâm phi thường, một điểm tập trung nhất tâm phi thường và mạnh mẽ. Con đường cứ quanh co đi lên suốt chặng, và mọi việc sẽ không dễ dàng hơn đối với chúng ta khi chúng ta bắt đầu thực sự gia nhập hàng ngũ Thánh đoàn.

We will have become better at handling time and more efficient in carrying out our service and more loving and more foresighted and more willing, and so we will be able to do what to the younger soul seems impossible, just as Hierarchy can do today what would be impossible for us. What humanity has now to do is right orientation.

Chúng ta sẽ biết sử dụng thời gian tốt hơn, phụng sự hiệu quả hơn, giàu tình thương hơn, nhìn xa hơn và sẵn lòng hơn; nhờ đó, chúng ta sẽ có thể làm những điều mà linh hồn non trẻ hơn cho là bất khả thi, cũng như ngày nay Thánh đoàn có thể làm những điều bất khả thi đối với chúng ta. Điều nhân loại hiện phải làm là định hướng đúng đắn.

[50] Let us therefore look at the three phases of this preparatory work now going on, and endeavour to gauge what will be the results if these energies and potencies are released through the invocative demand of men.

[50] Vì vậy, chúng ta hãy xem xét ba giai đoạn của công việc chuẩn bị hiện đang diễn ra này, và cố gắng ước lượng những kết quả sẽ đạt được nếu các năng lượng và quyền năng ấy được phóng thích thông qua lời thỉnh cầu khẩn thiết của con người.

So, in the next programme we will probably begin with restoration, go on to enlightenment, and then to reconstruction. It's a huge labor, friends, and the Hierarchy strides centuries and not just days the way we do. I'm a little amused, it's rightly said by people in the 12-step programs, one day at a time, because that's what has to be handled. And that's difficult enough. But just imagine Hierarchy, one year at a time, one decade at a time, one century at a time. So far-reaching is their planning. And it has to be.

Vậy trong chương trình tiếp theo, có lẽ chúng ta sẽ bắt đầu với sự khôi phục, tiếp đến là sự giác ngộ, rồi đến sự tái thiết. Các bạn thân mến, đây là một công việc khổng lồ, và Thánh đoàn sải bước qua hàng thế kỷ, chứ không chỉ qua từng ngày như chúng ta. Tôi thấy hơi thú vị: những người trong các chương trình 12 bước nói rất đúng rằng hãy giải quyết từng ngày một, vì đó là điều cần phải xử lý. Và chỉ như thế cũng đã đủ khó rồi. Nhưng hãy thử hình dung Thánh đoàn: từng năm một, từng thập niên một, từng thế kỷ một. Kế hoạch của Các Ngài vươn xa đến thế. Và nhất thiết phải như vậy.

They are farsighted and they understand what must be carried forward, even though we are blind in so many ways and so often feel like helpless pawns in the swirl of forces. But once our alignments are created and sustained, then a great source of strength is there and we can have continuity of contact with the great energies and not just episodic bursts of trying to do better. Well, that's better than nothing. This is the vanguard, work in Theosophy like this, but of course, it's just a humble little thing compared to those who have gone on ahead.

Các Ngài nhìn xa và thấu hiểu những gì phải được tiếp tục thực hiện, dù chúng ta còn mù mờ về rất nhiều phương diện và thường cảm thấy mình như những quân cờ bất lực giữa vòng xoáy các mãnh lực. Nhưng một khi chúng ta thiết lập và duy trì sự chỉnh hợp, thì một nguồn sức mạnh lớn lao sẽ hiện diện, và chúng ta có thể liên tục tiếp xúc với những năng lượng vĩ đại, thay vì chỉ có những đợt cố gắng rời rạc để làm tốt hơn. Dù sao, như thế vẫn tốt hơn là không có gì. Công việc như thế này trong Thông Thiên Học thuộc về đội ngũ tiên phong, nhưng tất nhiên, đó chỉ là một việc nhỏ bé, khiêm nhường so với những người đã tiến xa phía trước.

And one day we will learn the significance of this whole process of emanation and return on the emanative stream. We will learn the retraction of the emanation. We will learn the timing of the going forth and the return, because the apparently divided units, perceptually shrunken in their scope, do not all go forth at the same time. Some remain. Looks like the Elder Brother, was it the Elder Brother, remained in Shamballa or in the father's house longer than the son who went

Và một ngày nào đó, chúng ta sẽ học được thâm nghĩa của toàn bộ tiến trình phát xạ và trở về theo dòng phát xạ này. Chúng ta sẽ học được cách thu hồi sự phát xạ. Chúng ta sẽ học được thời điểm ra đi và trở về, vì các đơn vị có vẻ như tách biệt, với phạm vi tri giác bị thu hẹp, không phải tất cả đều ra đi cùng lúc. Một số vẫn ở lại. Dường như Huynh Trưởng—có phải là Huynh Trưởng không nhỉ—đã ở lại Shamballa, hay trong nhà Cha, lâu hơn người con đã ra đi, linh hồn

forth, the jiva who went forth on his monadic journey.

cá biệt đã ra đi trên hành trình chân thần của mình.

He went forth and out of enthusiasm for redemption and suffered accordingly and learned accordingly until all the perceptual subdivisions of the Universal Logos have worked in the quarries below, have built the temple, have destroyed the temple, have elevated the quality into the triad and into the jewel and have returned to the Monad, enriched. And all of this, whatever path is taken, is foreseen, though not compelled, in the absolute infinitude which is the self-reflection of the transcendental deity, the super-universal deity. Well, that gets into other highly abstract philosophical matters, but interesting. When you really start lifting the veil on these things, we live in an ultra-amazing reality.

Y ra đi do lòng nhiệt thành đối với công cuộc cứu chuộc, rồi chịu đau khổ và học hỏi tương ứng, cho đến khi tất cả những phần chia theo tri giác của Thượng đế Vũ Trụ đều đã làm việc trong các mỏ đá bên dưới, đã xây dựng ngôi đền, đã phá hủy ngôi đền, đã nâng phẩm tính vào Tam nguyên tinh thần và vào bảo ngọc, rồi trở về với Chân thần, phong phú hơn. Và tất cả những điều này, dù đi theo con đường nào, đều được thấy trước, dù không bị cưỡng buộc, trong sự vô hạn tuyệt đối vốn là sự tự phản chiếu của Thượng đế siêu việt, Thượng đế siêu vũ trụ. Điều đó dẫn sang những vấn đề triết học khác vô cùng trừu tượng, nhưng thú vị. Khi thực sự bắt đầu vén màn những điều này, các bạn sẽ thấy chúng ta đang sống trong một thực tại kỳ diệu đến tột cùng.

And even the limited universe, vast though it is ultra-amazing. Well, we're reaching the end of this one and sometimes I forget to press save, and it disappears. But here, oh, I love that. The army of implacable spiritual will, the army of implacable spiritual will cannot be deflected, cannot be diluted, cannot be dispersed, cannot be attenuated, cannot be weakened. The army of implacable spiritual will. So, we're at the end of program number 47 and we're dealing with program number 48 next. This will be, 1 hour and 8 minutes and it's page 453 to what?

Và ngay cả vũ trụ hữu hạn, dù bao la đến thế, cũng kỳ diệu đến tột cùng. Chúng ta đang đi đến cuối chương trình này, và đôi khi tôi quên nhấn lưu, thế là nó biến mất. Nhưng ở đây, tôi rất thích điều này. Đạo quân của ý chí tinh thần bất khuất, đạo quân của ý chí tinh thần bất khuất không thể bị chuyển hướng, không thể bị pha loãng, không thể bị phân tán, không thể bị suy giảm, không thể bị làm suy yếu. Đạo quân của ý chí tinh thần bất khuất. Vậy là chúng ta đã đến cuối chương trình số 47, và tiếp theo sẽ là chương trình số 48. Chương trình này dài 1 giờ 8 phút, và từ trang 453 đến trang nào nhỉ?

To 456. I wish we could go faster and if I were a different person, we would be, but I pause to extend the thought. So, this is the 16th of May 2020 and 48, I hope it will also be the 16th and we'll be starting at page 456 as we look at three phases of preparatory work. My guess would be that the higher

Đến trang 456. Tôi ước chúng ta có thể đi nhanh hơn, và nếu tôi là một người khác thì chúng ta đã làm được, nhưng tôi thường dừng lại để khai triển tư tưởng. Hôm nay là ngày 16 tháng 5 năm 2020, và với chương trình 48, tôi hy vọng cũng sẽ là ngày 16; chúng ta sẽ bắt đầu ở trang 456 khi xem xét

spiritual interlude of the year defines these three phases. We might say, whoop, that's no good. And we might say here, does the higher interlude of the year define these three phases? It would be logical if it did.

ba giai đoạn của công việc chuẩn bị. Tôi phỏng đoán rằng khoảng chuyển tiếp tinh thần cao hơn trong năm xác định ba giai đoạn này. Chúng ta có thể nói—ấy, như thế không ổn. Và ở đây chúng ta có thể nói: liệu khoảng chuyển tiếp cao hơn trong năm có xác định ba giai đoạn này không? Nếu có thì cũng hợp lý.

Aries, restoration, Taurus, enlightenment, Gemini, reconstruction. The plan is being restored now. The light is still coming. Reconstruction, well, many things have been reconstructed after World War II, but new wars have taken place. It's been a warring century and if you look at places in the Middle East, you'll see great destruction of the buildings, the infrastructure, the places that human beings live, the ways they live. We must reconstruct based upon a better model, a more archetypal model. Is it worth doing all this? I really can't think of anything that is more worthwhile than helping the Divine Plan to materialize on our planet.

Bạch Dương, phục hồi; Kim Ngưu, giác ngộ; Song Tử, tái thiết. Hiện nay, Thiên Cơ đang được phục hồi. Ánh sáng vẫn đang đến. Về tái thiết, nhiều thứ đã được tái thiết sau Thế chiến thứ hai, nhưng những cuộc chiến mới lại diễn ra. Đây là một thế kỷ đầy chiến tranh, và nếu nhìn vào những nơi ở Trung Đông, các bạn sẽ thấy sự tàn phá nặng nề đối với các tòa nhà, cơ sở hạ tầng, những nơi con người sinh sống và cách họ sống. Chúng ta phải tái thiết dựa trên một mô hình tốt đẹp hơn, một mô hình gần với nguyên mẫu hơn. Làm tất cả những điều này có đáng không? Tôi thực sự không thể nghĩ ra điều gì đáng làm hơn việc giúp Thiên Cơ hiện hình trên hành tinh của chúng ta.

Hierarchy is entirely dedicated to this, reaching out toward Shamballa, reaching down towards humanity and the other kingdoms, not to be forgotten. Hierarchy is for this and Master DK has sometimes said, don't you think, I mean, I'll paraphrase, don't you think there are other things to interest us other than taking care of you? And I'm sure many a parent has thought of just that.

Thánh đoàn hoàn toàn tận tâm với việc này, vươn lên Shamballa, vươn xuống nhân loại và các giới khác—đừng quên những giới ấy. Thánh đoàn phụng sự mục đích này, và Chân sư DK đôi khi đã nói—tôi xin diễn ý—các bạn không nghĩ rằng ngoài việc chăm lo cho các bạn, chúng tôi còn có những điều khác để quan tâm sao? Và tôi chắc rằng nhiều bậc cha mẹ cũng từng nghĩ đúng như thế.

One is committed to take care of one's creations or procreations and it's only right, but there are other possibilities that loom ahead that maybe look a little more attractive, but I suppose it's possible to get into such a spiritually sacrificial state of mind that doing the next sacrificial duty on

Mỗi người có trách nhiệm chăm lo cho những gì mình sáng tạo hoặc sinh thành, và điều đó hoàn toàn đúng đắn, nhưng phía trước còn mở ra những khả năng khác có lẽ trông hấp dẫn hơn đôi chút. Tuy nhiên, tôi cho rằng có thể đạt đến một trạng thái trí tuệ hi sinh về tinh thần sâu sắc đến mức thực

behalf of others does become the most attractive thing. One imagines the Christ consciousness as being that, so filled with love, so assured of identification with absolute reality that the main attraction of the psyche, that which gives the most satisfaction, is to see to the needs of others.

hiện bổn phận hi sinh tiếp theo vì người khác trở thành điều hấp dẫn nhất. Người ta hình dung tâm thức Christ là như thế: tràn đầy tình thương, hoàn toàn xác tín về sự đồng hoá với thực tại tuyệt đối, đến mức điều thu hút tâm hồn nhất, điều đem lại sự mãn nguyện lớn nhất, chính là chăm lo cho nhu cầu của người khác.

A great psychic gift, we're told, to be aware of the needs of others and of course, even more than the demand comes to act upon helping those needs be fulfilled without robbing the individual in need of their own initiative and their own will and their own attempts to rise. I sometimes use the little analogy, I remember my son had an incredible sense of balance when he was young. He had a lot of Libra in his chart, but with those little bicycles, you can fall over quite easily. So, we put on the training wheels and I ran along with the bicycle and he was quite confident.

Chúng ta được cho biết rằng nhận biết nhu cầu của người khác là một năng khiếu thông linh lớn lao; và dĩ nhiên, hơn thế nữa còn có yêu cầu hành động để giúp đáp ứng những nhu cầu ấy mà không tước đi tính chủ động, ý chí và những nỗ lực tự vươn lên của chính người đang cần giúp đỡ. Đôi khi tôi dùng một ví dụ so sánh nhỏ: tôi nhớ khi còn nhỏ, con trai tôi có khả năng giữ thăng bằng phi thường. Trong lá số chiêm tinh của cháu có nhiều yếu tố Thiên Bình, nhưng với những chiếc xe đạp nhỏ ấy, người ta có thể ngã khá dễ dàng. Vì vậy, chúng tôi lắp bánh phụ, còn tôi chạy theo xe đạp, và cháu khá tự tin.

And then I let go without him knowing it and he just kept going in perfect balance. There came a time when the training wheels were no longer necessary. No, I was just kind of running along and then I just let go and he was handling it himself and then I think he realized it and I can't remember whether he fell off the bicycle or whether he just kept going and everything was fine and managed to dismount.

Rồi tôi buông tay mà cháu không biết, và cháu cứ tiếp tục đạp, giữ thăng bằng hoàn hảo. Đã đến lúc không còn cần bánh phụ nữa. Không, thực ra tôi chỉ chạy theo, rồi buông tay, và cháu tự điều khiển xe. Sau đó, tôi nghĩ cháu đã nhận ra điều ấy, và tôi không nhớ cháu đã ngã khỏi xe hay vẫn tiếp tục đạp, mọi việc đều ổn và cháu đã tự xuống xe được.

But just imagine that the parent keeps running, exhausting himself and robbing the youngster of the possibility of self-achievement without the sustaining aid, almost the interfering aid of the overly concerned parent. So, it's quite a balance and as we began to read about it, Hierarchy has that responsibility to help but not violate the law of freedom.

Nhưng hãy thử hình dung người cha hay người mẹ cứ tiếp tục chạy, tự làm mình kiệt sức và tước đi của đứa trẻ khả năng tự làm được mà không cần sự trợ giúp nâng đỡ, gần như là can thiệp, của bậc cha mẹ quá lo lắng. Vì vậy, cần giữ một thế cân bằng khá tinh tế, và như chúng ta đã bắt đầu đọc về điều này, Thánh đoàn có trách nhiệm giúp đỡ nhưng không vi phạm định luật tự do.

Well, in the old days I used to like to go on with these programs for hours, but since I'm dealing with a new platform, I don't want to take risks and I will then call this program number 47 to a close and continue after it is secured at the time that is available to do so. So, lots of love to you, many blessings, progress along the way, and a sustained point of tension. We cannot maintain it all the time, but in the long run it will guarantee progress.

Trước đây, tôi từng thích tiếp tục những chương trình này suốt nhiều giờ, nhưng vì đang sử dụng một nền tảng mới, tôi không muốn mạo hiểm. Vì vậy, tôi sẽ kết thúc chương trình số 47 tại đây, và sau khi đã lưu chương trình an toàn, tôi sẽ tiếp tục khi có thời gian. Xin gửi đến các bạn thật nhiều tình thương, nhiều phúc lành, mong các bạn tiến bước trên đường và duy trì một điểm tập trung nhất tâm. Chúng ta không thể duy trì điều đó mọi lúc, nhưng về lâu dài, điều đó sẽ bảo đảm sự tiến bộ.

So, I'll stop recording and hope for the best and we'll see you a little later. Stop recording.

Vậy tôi sẽ dừng ghi hình, hy vọng mọi việc tốt đẹp, và chúng ta sẽ gặp lại nhau sau ít lâu. Dừng ghi hình.

Commentary on Externalisation of the Hierarchy 048

Tóm Tắt

Sức căng tinh thần và ba nhóm mãnh lực

Trong Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn, sự chú tâm tập trung và sức căng tinh thần của Thánh đoàn chuẩn bị những quyền năng bổ trợ để nỗ lực tự khởi xướng của nhân loại thành công; chính nhân loại vẫn phải quyết định và thực hiện công việc. Việc giải phóng các năng lượng này tùy thuộc vào định hướng đúng đắn trong các vấn đề nhân loại và lời khẩn cầu của con người. Ba phương diện chuẩn bị gồm các Mãnh lực Phục hồi, Soi sáng và Tái thiết, được liên hệ lần lượt với Bạch Dương, Kim Ngưu và Song Tử.

Phục hồi tâm lý thay vì khôi phục trật tự cũ

Các Mãnh lực Phục hồi không nhằm tái lập đời sống trước chiến tranh hoặc phục hồi những hệ giáo điều tôn giáo, chính trị và xã hội đã góp phần gây chiến. Sự phục hồi mang bản chất tâm lý, khơi lại ý chí sống và Ý Chí-hướng Thiện để đặt nền móng cho nền văn minh và văn hóa mới. Bạch Dương, dấu hiệu mở đầu hoàng đạo và biểu thị cái mới, phù hợp với chức năng nền tảng này. Tư duy cứng nhắc, giáo điều và phần lớn thiếu lô-gích được xem là một nguyên nhân dẫn đến chiến tranh.

Ý chí sống, hy vọng và trách nhiệm tự thân

Tổn thương của Thế chiến thứ hai đã khiến nhiều người mất ý chí sống, trong khi ý chí này gắn chặt với tầm nhìn và hy vọng. Hình ảnh chiếc hộp Pandora và câu thơ của Alexander Pope về hy vọng diễn tả khả năng tiếp tục hướng về tương lai giữa đau khổ. Sự trợ giúp của người khác và Thánh đoàn cần đi cùng nỗ lực thông minh của chính cá nhân hoặc tập thể đang gặp khó khăn. Lời Chân sư Morya rằng cho tất cả là tự mang xiềng xích nhắc đến giới hạn của sự trợ giúp thay thế hoàn toàn trách nhiệm của người nhận.

Tầm nhìn, tính toàn vẹn và tình huynh đệ

Các Mãnh lực Phục hồi tác động đến tầm nhìn, tính toàn vẹn và những quan hệ nhân loại làm nền tảng cho tình huynh đệ. Tình huynh đệ trong thập độ cuối của Bảo Bình đòi hỏi sự tích hợp, tính toàn vẹn vượt khỏi những chia rẽ quen thuộc và các quan hệ nhân loại đúng đắn. Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian có trách nhiệm giúp con người vượt qua sự vô minh thường lệ, cũng như những vị hướng dẫn giúp các đệ tử mở rộng kinh nghiệm. Bức tranh Đức Christ trong sa mạc của Roerich, với nhân vật tối màu được giả định là một tiền kiếp của Chân sư Morya, gợi ý rằng Kỷ Nguyên Mới phải hình thành qua bàn tay và bước chân con người.

Phá bỏ những hình thức đã lỗi thời

Các năng lượng phục hồi sẽ làm thất bại nỗ lực tái lập nền chính trị ích kỷ, tôn giáo vô minh và giáo dục giáo điều của trật tự cũ. Chính trị được liên hệ với cung một, tôn giáo với cung hai và sáu, giáo dục với cung hai, ba và năm. Theo lời Chân sư DK được nhắc lại, tiến bộ sẽ bất khả nếu các quan hệ xã hội trước Thế chiến thứ nhất cứ tiếp tục nguyên trạng, nên công việc của mãnh lực hủy diệt đã trở nên cần thiết. Sự cần thiết ấy không xóa đi nỗi đau khi những hình thức quen thuộc, nhất là thân thể của người thân yêu, bị hủy hoại.

Kết tinh và kiệt quệ

Hai nguy cơ lớn đối với tương lai nhân loại là sự kết tinh vào quá khứ và tình trạng kiệt quệ dẫn đến suy sụp sau chiến tranh. Sự kết tinh biểu hiện qua việc đề cao cái cũ, trì trệ và tưởng rằng khước từ thay đổi có thể bảo đảm an toàn; cách diễn giải chiêm tinh liên hệ nó với mặt tiêu cực của Sao Thổ, Ma Kết, Cự Giải và có thể cả các dấu hiệu hành thổ. Vulcan vừa góp phần tạo sự kết tinh vừa phá hủy những gì đã kết tinh, còn giáo điều bất biến có thể khiến bất kỳ truyền thống tôn giáo nào trở nên tù hãm. Sự hoan hỉ có thể hóa giải mệt mỏi, trong khi lòng háo hức học hỏi và trải nghiệm điều mới giúp vượt qua khuynh hướng kết tinh.

Bảo tồn giá trị và vượt qua hoài niệm

Sức ép kéo dài trong 31 năm, từ 1914 đến 1945, khiến sự suy sụp khi chiến tranh chấm dứt trở nên dễ hiểu; kiệt sức cũng có thể đẩy con người về những tiện nghi quen thuộc và tâm lý hoài niệm mang sắc thái Cự Giải. Tuy nhiên, bảo tồn những thành tựu đẹp của quá khứ vẫn có giá trị, như chủ âm cung bốn của nước Đức: "Tôi bảo tồn", được liên hệ với di sản âm nhạc lớn. Một nhận định được đề xuất là Đức đã sửa chữa nhiều khuyết điểm của phàm ngã cung một, Song Ngư và có thể đang biểu lộ rõ hơn linh hồn cung bốn, Bạch Dương. Sức ép có thể khơi dậy ý chí tạo hòa hợp, nhưng sức ép quá lớn cũng có thể làm tê liệt khả năng tiến bước.

Thận trọng trong quyết định hậu chiến

Thánh đoàn tìm cách hóa giải sự kết tinh và kiệt quệ, trong khi các mãnh lực tà ác nuôi dưỡng cả hai khuynh hướng ấy. Những nhà lãnh đạo thông minh nhận ra cần có một chu kỳ phục hồi trước khi đưa ra các quyết định cuối cùng và lâu dài. Vì vậy, tiến chậm, khảo sát kỹ và cân nhắc khả năng tương lai có thể đem lại quyết định tốt hơn sự nóng vội. Cung hai được liên hệ với cách sử dụng hành động chậm một cách minh triết, đặc biệt cần thiết trước nguy cơ nhà độc tài áp đặt những ý muốn nhất thời lên dân chúng.

Đấng Tinh thần Phục Sinh

Các mãnh lực phục hồi nằm dưới sự điều khiển của Đấng Tinh thần Phục Sinh, một Thực Thể tinh thần tạm thời hoạt động dưới sự chỉ đạo của Đức Christ. Ngài khôi phục sức sống cho những mục tiêu tinh thần, các kế hoạch và khả năng thực hiện những xu hướng của Kỷ Nguyên Mới, dẫn nhân loại ra khỏi sự chết, cô lập và ích kỷ. Mối liên hệ mạnh với Bạch Dương được đề xuất vì lần điểm đạo thứ bảy, Phục Sinh, diễn ra dưới dấu hiệu này; điều đó không đồng nhất Ngài với Bạch Dương. Sức sống ấy cũng nhắc con người nhận ra sự hoan hỉ và cơ hội ngay trong đời sống hiện tại, thay vì chỉ chờ phần thưởng sau khi chết.

Các mùa Phục Sinh và điều kiện tiếp nhận

Văn bản đề cập sự tuôn đổ một phần sự sống phục sinh vào mùa Phục Sinh năm 1945 và khả năng tuôn đổ đầy đủ hơn trong ba mùa tiếp theo: 1946, 1947 và 1948. Điều kiện là những người nam và nữ thiện chí phải suy nghĩ rõ ràng, phát biểu mạnh mẽ, khẩn cầu về mặt tinh thần và thực hiện các kế hoạch bên trong bằng trí thông minh. Một giả thuyết được nêu là Thánh đoàn thử nghiệm phản ứng của nhân loại trước khi gia tăng năng lượng; mức độ nhân loại thực sự đáp ứng những yêu cầu ấy vẫn chưa được xác định. Việc đánh giá kết quả cần phân biệt lời dạy của Chân sư DK với những tuyên bố kế thừa sau khi giai đoạn truyền dạy thứ hai kết thúc cùng sự qua đời của Bà Alice Bailey năm 1949; lời Ngài không tìm người ghi chép mới cũng được dùng để xem xét các tuyên bố ấy.

Ích kỷ và những hạt giống của sự chết

Theo Chân sư DK, cái chết thể xác xảy ra khi sinh lực tâm lý và trí tuệ của cá nhân, quốc gia hoặc nhân loại giảm dưới một mức nhất định. Nhân loại đã đáp ứng với các tiến trình chết trong

khoảng 150 năm trước năm 1945, tức xấp xỉ từ năm 1795, và sự ích kỷ là hạt giống mạnh mẽ của cái chết vật chất, tâm lý và trí tuệ. Phần diễn giải liên hệ sự ích kỷ với việc tự cắt đứt các dòng sự sống và dòng năng lượng linh hồn vốn duy trì, đổi mới phàm ngã. Thái dương Thiên Thần được mô tả là xướng linh từ giải thoát khi bộ máy thể xác không còn tạo điều kiện thích hợp cho tiến bộ tiếp theo.

Nước Đức và mãnh lực Shamballa thiếu tình thương

Nước Đức thời Quốc xã minh họa rõ sự ích kỷ và các vùng chết trong tâm thức, nhưng Chân sư DK khẳng định những hạt giống tương tự cũng tồn tại ở mọi quốc gia, kể cả các quốc gia trẻ. Theo cách diễn giải của Thầy MDR, Hitler và nhóm của mình đã tiếp nhận mãnh lực Shamballa thiếu sự điều hòa của tình thương, đảo hướng nó vào các mục tiêu duy vật chống lại Thiên Cơ. Theo Chân sư DK, chiến thắng của Quốc xã sẽ tạo ra nền văn minh duy vật nhất, bất chấp vẻ lý tưởng và những niềm tin huyền bí của các tín đồ. Trường hợp Himmler tin vào luân hồi, tổ chức nghi lễ SS trong các lâu đài và tự nhận từng là một vua Henry thời trung cổ được xem là ví dụ về tưởng tượng huyễn hoặc và sự chọn lọc niềm tin để củng cố yêu sách của mình.

Thiên Thần của Sự Chết và sự chết thực sự

Đấng Tinh thần Phục Sinh đối kháng với Đấng Tinh thần của Sự Chết trên quy mô hành tinh, nhưng Thiên Thần của Sự Chết được phân biệt với Đấng Tinh thần của Sự Chết. Công việc của Thiên Thần của Sự Chết, dù biểu hiện đáng sợ qua chiến tranh, vẫn có ý định và mục đích thiện lành, rồi sẽ nhường chỗ cho hoạt động phục sinh. Cái chết thực sự được liên hệ với sự suy thoái tâm thức hơn là chỉ sự biến mất của hình tướng; từ đó, lời Chân sư DK về những số phận tồi tệ hơn cái chết mang ý nghĩa đặc biệt. Sự đồng hóa quá mức với hình tướng hữu hình cần nhường chỗ cho nhận biết những thực tại tinh tế hơn.

Hội đồng Shamballa và năng lượng chữa lành

Đấng Tinh thần Phục Sinh là thành viên và sứ giả do Hội đồng Shamballa lựa chọn, trong khi Thánh đoàn đảm trách kế hoạch phục hồi vì gần nhân loại hơn những Đấng hoạt động trong Hội đồng ấy. Danh xưng "Mặt trời Công Chính" mọc lên với sự chữa lành trong đôi cánh diễn tả năng lượng ban sự sống, tầm nhìn khuyến khích sống và hy vọng phục hồi các quốc gia. "Đôi cánh" có thể gợi một liên hệ với thiên thần, đồng thời biểu thị khả năng bao phủ và thấm nhuần toàn hành tinh. Lời khẩn cầu mãnh liệt vào kỳ Trăng tròn tháng Ba được đặt ra để khơi dậy sự đáp ứng tích cực của Thánh đoàn và giải phóng quyền năng ấy vào trái tim con người.

Kỷ nguyên Bảo Bình và khả năng trì hoãn

Sự phục sinh của nhân loại chưa hoàn tất: những bước tiến lớn trong tâm thức vẫn gặp phản ứng đối nghịch, khiến tương lai tùy thuộc vào lựa chọn của con người. Một lời của Chân sư DK được nhắc lại cho rằng sự trì hoãn có lẽ tối đa là 300 năm. Việc bước vào Kỷ nguyên Bảo Bình không tự động bảo đảm kết quả tốt đẹp, vì dấu hiệu này còn liên hệ với năng lượng nguyên tử thiếu kiểm soát, các mãnh lực thiên thần hoành hành, dịch bệnh và sự lưu chuyển cả điều tốt lẫn điều xấu. Triển vọng tiến bộ vì vậy đi cùng yêu cầu lựa chọn và sử dụng năng lượng một cách minh triết.

Ba công việc đồng thời và vai trò của những người phụng sự

Dưới sự chỉ đạo của Đức Christ, Đấng Lãnh đạo các Mãnh lực Ánh sáng, hoạt động phục hồi, soi sáng và tái thiết phối hợp chặt chẽ và diễn ra đồng thời vì nhân loại có nhiều cấp độ đáp ứng khác nhau. Khi tinh thần, ý chí sống và Ý Chí-hướng Thiện của Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian cùng các đệ tử mạnh lên, ảnh hưởng phục hồi sẽ lan rộng. Mơ ước và dục vọng cảm xúc dần

nhường chỗ cho thái độ thực tiễn, tư duy rõ ràng, quyết tâm vững chắc và kế hoạch dựa trên sự kiện, được liên hệ với phẩm tính Kim Ngưu và cung năm. Một yêu cầu thiết yếu là nhận ra những điều kiện đã thất bại và tuyệt đối không nên khôi phục, dù chúng vẫn được nhiều người lưu luyến.

Liên Hợp Quốc và lợi ích chung của nhân loại

Liên Hợp Quốc được liên hệ với hy vọng xây dựng một trật tự thế giới tốt đẹp hơn trong khoảng 75 năm kể từ năm 1945, dù văn bản ra đời trước khi tổ chức này thành lập. Theo nhận định riêng của Thầy MDR, việc thiếu tài trợ và chủ nghĩa cá nhân đặt lợi ích quốc gia lên trước có thể cản trở sứ mệnh ấy; Hoa Kỳ phải chịu phần trách nhiệm đáng kể, và khẩu hiệu "Nước Mỹ trên hết" mang một lịch sử đáng ngại. Việc nhiều quốc gia đã tái thiết và thịnh vượng sau chiến tranh không biện minh cho tình trạng những quốc gia khác tiếp tục bị bỏ lại phía sau. Tuy nhiên, giải pháp cũng không thể chỉ áp đặt từ bên ngoài.

Tầm nhìn khả thi và chủ nghĩa lý tưởng thiếu thực tế

Trong ba nhóm người đáp ứng được văn bản nêu ra, phần này mới khảo sát nhóm những người mơ mộng có thiện chí nhưng thiếu thực tế, với các đề án mà thế giới có thể chưa sẵn sàng thực hiện trong vài nghìn năm. Cách phân tích theo cung cho rằng cung sáu lấn át, trong khi cung năm và cung bảy phát triển chưa đủ, khiến lý tưởng thiếu cơ sở thực tế và khả năng tổ chức thực hiện. Giả thuyết về khả năng phù hợp hơn trong Kỷ nguyên Ma Kết, sau khoảng 2.300–2.500 năm, chỉ là một suy đoán bổ sung. Tầm nhìn giúp con người tồn tại phải gắn với nhu cầu hiện tại và điều có thể làm được; không chịu thỏa hiệp hoặc đối diện thực trạng dễ dẫn đến tuyệt vọng và vỡ mộng, trong khi cung bốn đang mạnh lên có thể hỗ trợ khả năng dung hòa.

Triển vọng hòa bình và giới hạn của lời truyền thuật

Khoảng thời gian từ sau năm 1945 đến thời điểm bình giảng năm 2020 chưa có thêm một thế chiến, nhưng khả năng chiến tranh thế giới mang tính tôn giáo vẫn được nêu với sự lo ngại. Một lời truyền thuật chưa chắc chắn cho rằng Foster Bailey từng nói Chân sư DK đã bảo đảm vào đầu thập niên 1950 rằng sẽ không có chiến tranh nguyên tử, hoặc không có cuộc chiến tiếp theo. Vì cả nội dung chính xác lẫn việc nhớ lại lời ấy đều chưa rõ, nhận định này giữ nguyên tính dè dặt. Việc xem xét những thành tựu, cơ hội bỏ lỡ và hành động nguy hiểm từ sau năm 1949 vẫn là một câu hỏi còn mở.

Text — Externalisation of the Hierarchy 048 – Văn bản — Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn 048

[1] *The Forces of Restoration*

[2] There is first of all the phase, now in progress, which will culminate at the time of the Easter Full Moon. [3] This is dedicated to planning for an inflow of the Forces of Restoration. [4] Do not misunderstand these words. The Hierarchy is not occupied with the restoration of the old order, [5] with the

[1] *Các Mãnh Lực Phục Hồi*

[2] Trước hết là giai đoạn hiện đang diễn ra, sẽ đạt đến đỉnh điểm vào kỳ Trăng Tròn Phục Sinh. [3] Giai đoạn này dành cho việc lập kế hoạch đón nhận một dòng tuôn vào của Các Mãnh Lực Phục Hồi. [4] Các bạn đừng hiểu lầm những lời này. Thánh đoàn không chuyên tâm vào việc khôi phục trật tự

state of life prior to the war, or with the renewal of the theologies [6] (religious, political and social) which have governed the past and which have been largely responsible for the war. [7] The restoration referred to is psychological in nature, but will work out in the restoration of the will-to-live and the will-to-good. [8] It will consequently be foundational, [9] and will guarantee the new civilisation and culture. [10] This is a very different matter.

cũ, [5] tình trạng đời sống trước chiến tranh, hay phục hưng những hệ thống thần học [6] (tôn giáo, chính trị và xã hội) từng chi phối quá khứ và chịu phần lớn trách nhiệm về cuộc chiến. [7] Sự phục hồi được nói đến ở đây có bản chất tâm lý, nhưng sẽ biểu hiện thành sự phục hồi ý chí sống và Ý Chí-hướng Thiện. [8] Do đó, sự phục hồi này sẽ mang tính nền tảng, [9] và sẽ bảo đảm cho nền văn minh và văn hóa mới. [10] Đây là một vấn đề rất khác.

[11] These Forces of Restoration are concerned with human vision, [12] human integrity and human relations as they underlie the entire problem of the brotherhood of man. [13] These [Page 457] energies, if released upon the Earth, will render futile the efforts of the old order (in politics, [14] religion [15] and education) [16] to restore what was and to bring back that which existed prior to the war. [17] They will endeavour to offset two tendencies which will have to be taken into momentous consideration during the coming cycle of conferences:

[11] Các Mãnh Lực Phục Hồi này liên quan đến tầm nhìn của con người, [12] sự chính trực của con người và các mối quan hệ nhân loại, vì những điều này làm nền tảng cho toàn bộ vấn đề về tình huynh đệ nhân loại. [13] Những [Page 457]năng lượng này, nếu được giải phóng trên Trái Đất, sẽ khiến những nỗ lực của trật tự cũ (trong chính trị, [14] tôn giáo [15] và giáo dục) [16] nhằm khôi phục những gì đã qua và đưa trở lại những gì từng tồn tại trước chiến tranh trở nên vô ích. [17] Các mãnh lực ấy sẽ tìm cách hóa giải hai khuynh hướng cần được cân nhắc hết sức nghiêm túc trong chu kỳ hội nghị sắp tới:

[18] a. The tendency to crystallise, to cherish that which has gone (and gone forever, let us hope) [19] and to over-estimate that which is old, worn-out and, if I may use the word, stagnant.

[18] a. Khuynh hướng kết tinh, nâng niu những gì đã qua (và chúng ta hãy hy vọng rằng chúng đã vĩnh viễn qua đi) [19] và đánh giá quá cao những gì đã cũ, lỗi thời và, nếu Tôi có thể dùng từ này, trì trệ.

[20] b. The tendency to over-fatigue and to complete collapse—once the war is over. [21] This tendency is due to the weight of the war and to the physical and psychological strain under which mankind has laboured for so many years.

[20] b. Khuynh hướng kiệt sức và suy sụp hoàn toàn—một khi chiến tranh kết thúc. [21] Khuynh hướng này bắt nguồn từ sức nặng của chiến tranh và sự căng thẳng về thể chất lẫn tâm lý mà nhân loại đã gánh chịu suốt bao năm qua.

[22] Great danger to the future of the race lies in these two tendencies; [23] the Hierarchy is determined to offset them as far

[22] Chính trong hai khuynh hướng này có mối nguy lớn đối với tương lai nhân loại; [23] Thánh đoàn quyết tâm hóa giải chúng

as possible, whilst the forces of evil are eagerly trying to foster and nurture them. [24] They are also dangers which the intelligent leaders of the race equally recognise. [25] This recognition will make them slow in arriving at final decisions, because they will realise the need for a cycle of restoration before final and lasting decisions are made. [26] They will therefore work for a slower moving forward and for a more careful and even prolonged investigation of the situation and of future possibilities than may seem desirable to the impatient.

trong phạm vi có thể, trong khi các mãnh lực tà ác đang ráo riết tìm cách thúc đẩy và nuôi dưỡng chúng. [24] Các nhà lãnh đạo sáng suốt của nhân loại cũng nhận biết những mối nguy ấy. [25] Sự nhận biết này sẽ khiến họ chậm đi đến những quyết định cuối cùng, vì họ sẽ nhận ra sự cần thiết của một chu kỳ phục hồi trước khi đưa ra những quyết định cuối cùng và lâu dài. [26] Vì vậy, họ sẽ hướng đến sự tiến bước chậm hơn cùng việc khảo sát tình hình và những khả năng tương lai một cách thận trọng hơn, thậm chí kéo dài hơn mức mà những người nôn nóng có thể cho là thích hợp.

[27] These new and living restorative forces are under the direction and the control of One Whom we might call (speaking symbolically, yet factually) the Spirit of Resurrection. [28] It is this living spiritual Entity, working temporarily under the direction of the Christ, [29] Who will restore livingness to men's spiritual aims and life to their planning; [30] Who will engender anew the vitality needed to implement the trends of the New Age and Who will guide humanity out of the dark cave of death, isolation and selfishness into the light of the new day. [31] It is this resurrection life which will be poured into humanity at Easter time this year, [32] to some [Page 458] degree, but which—during the next three Easter periods— [33] can be poured in in full measure, [34] if the men and women of goodwill will think clearly, speak forcefully, demand spiritually and implement the inner plans with intelligence.

[27] Những mãnh lực phục hồi mới mẻ và sống động này chịu sự chỉ đạo và kiểm soát của một Đấng mà chúng ta có thể gọi (nói theo nghĩa biểu tượng, nhưng cũng đúng với thực tế) là Đấng Tinh Thần Phục Sinh. [28] Chính Thực Thể tinh thần sống động này, tạm thời hoạt động dưới sự chỉ đạo của Đức Christ, [29] sẽ khôi phục sức sống cho những mục tiêu tinh thần của con người và sự sống cho việc hoạch định của họ; [30] Ngài sẽ khơi dậy trở lại sinh lực cần thiết để thực hiện những xu hướng của Kỷ Nguyên Mới và sẽ dẫn dắt nhân loại ra khỏi hang tối của sự chết, cô lập và ích kỷ, bước vào ánh sáng của ngày mới. [31] Chính sự sống phục sinh này sẽ tuôn đổ vào nhân loại vào dịp Phục Sinh năm nay, [32] ở một mức độ [Page 458]nào đó, nhưng trong ba kỳ Phục Sinh tiếp theo, sự sống ấy [33] có thể tuôn đổ vào trọn vẹn, [34] nếu những người nam và nữ có thiện chí suy nghĩ sáng suốt, lên tiếng mạnh mẽ, đưa ra lời thỉnh cầu tinh thần và thực hiện các kế hoạch bên trong một cách thông minh.

[35] On a planetary scale, and not just in reference to mankind, this Spirit of Resurrection is the opponent and the antagonist of the Spirit of Death.

[35] Trên quy mô hành tinh, chứ không chỉ riêng đối với nhân loại, Đấng Tinh Thần Phục Sinh này là đối thủ và là Đấng đối kháng với Đấng Tinh Thần của Sự Chết.

[36] Physical death takes place only when the psychological and mental vitality of the individual, of a nation, or of humanity drops below a certain level. [37] Humanity has been responding to the processes of dying during the last 150 years; [38] psychologically, mankind has been ruled by selfishness, and selfishness is the potent seed of death—material death, psychological death and mental death. [39] This is seen well demonstrated in the German nation. Think this statement out, [40] and then recognise that similar seeds and similar areas of death (though to a lesser degree) exist in every nation— [41] even in the younger nations of the world. Hence the war; hence the destruction of all the outer garments of civilisation.

[36] Cái chết thể xác chỉ xảy ra khi sinh lực tâm lý và trí tuệ của một cá nhân, một quốc gia hay toàn nhân loại suy giảm xuống dưới một mức nhất định. [37] Trong 150 năm qua, nhân loại đã và đang đáp ứng với những tiến trình dẫn đến sự chết; [38] về mặt tâm lý, lòng ích kỷ đã cai quản nhân loại, và lòng ích kỷ là hạt giống đầy uy lực của sự chết—cái chết về vật chất, cái chết về tâm lý và cái chết về trí tuệ. [39] Điều này thể hiện rất rõ nơi dân tộc Đức. Các bạn hãy suy ngẫm thấu đáo lời khẳng định này, [40] rồi nhận biết rằng những hạt giống tương tự và những vùng chết tương tự (dù ở mức độ thấp hơn) đều tồn tại trong mọi quốc gia— [41] ngay cả trong những quốc gia non trẻ hơn của thế giới. Vì thế mà có chiến tranh; vì thế mà có sự hủy diệt mọi lớp áo bên ngoài của nền văn minh.

[42] But the work of the Angel of Death, awful as it may seem as it demonstrates today on a planetary scale—but beneficent as we know it to be in intent and in purpose —will give place to that of the Spirit of Resurrection.

[42] Nhưng công việc của Thiên Thần Chết, dù có vẻ khủng khiếp khi biểu hiện trên quy mô hành tinh ngày nay—song chúng ta biết rằng công việc ấy mang ý định và mục đích tốt lành—sẽ nhường chỗ cho công việc của Đấng Tinh Thần Phục Sinh.

[43] It is the planning of this restoration and this resurrection activity which is now under consideration by the Hierarchy, having been handed over to Them because They are closer to man than are Those Who function in the Council Chamber at Shamballa. [44] It must be remembered that this Spirit of Resurrection is a Member of that Council and Their chosen Emissary. [45] He (if one may be permitted to personalise the impersonal) is in truth the "Sun of Righteousness" Who can now arise "with healing in His wings"; [46] Who can carry this life-giving energy which counteracts death, [47] this vision which gives incentive to life, and this hope which can restore all nations. At the Full Moon of

[43] Thánh đoàn hiện đang xem xét việc hoạch định hoạt động phục hồi và phục sinh này; nhiệm vụ ấy đã được giao cho Các Ngài vì Các Ngài gần gũi với con người hơn các Đấng hoạt động trong Phòng Hội Đồng tại Shamballa. [44] Cần nhớ rằng Đấng Tinh Thần Phục Sinh này là một Thành Viên của Hội Đồng ấy và là Sứ Giả do Các Ngài lựa chọn. [45] Ngài (nếu được phép nhân cách hóa điều phi cá nhân) quả thật là "Mặt Trời Công Chính", Đấng giờ đây có thể mọc lên "với sự chữa lành trong đôi cánh Ngài"; [46] Ngài có thể mang đến năng lượng ban sự sống này để chống lại sự chết, [47] tầm nhìn này để khích lệ sự sống, và niềm hy vọng này để phục hồi mọi quốc gia. Vào kỳ Trăng Tròn tháng Ba, hãy để lời thỉnh cầu

March, let the demand go out [48] for the appearance of this life-giving Spirit. [49] Let it go forth with such intensity [50] that the Hierarchy will be called into active response [51] and will [Page 459] immediately release the potency of this Spirit into the hearts of men everywhere.

vang lên [48] cho sự xuất hiện của Đấng Tinh Thần ban sự sống này. [49] Hãy để lời thỉnh cầu ấy phát ra mãnh liệt đến mức [50] thúc đẩy Thánh đoàn tích cực đáp ứng [51] và [Page 459]lập tức giải phóng uy lực của Đấng Tinh Thần này vào tâm con người khắp nơi.

[52] All of these spiritual forces, working as they are at this time under the direction of the Leader of the Forces of Light, the Christ, [53] are closely related and their activity is most intimately synchronised. [54] In a deeply occult sense, they are all working together, because in the human family there are those who are at every stage of responsiveness. This triple work of the Hierarchy, therefore, proceeds simultaneously—from the standpoint of time. [55] The Forces of Restoration are—on a small scale—evoking response from the members of the New Group of World Servers and from disciples everywhere. As their psychological "morale" stiffens and their will-to-live and their will-to-good is strengthened, an immediate effect will be felt on a larger scale; [56] the work of the Spirit of Resurrection will intensify, and is already making its presence felt. More and more people are beginning to be forward-looking and to hope [57] with greater conviction and courage for a better world set-up; [58] their hitherto wishful thinking and their emotional desire are slowly giving place to a more practical attitude; their clear thinking and their fixed determination [59] are far more active and their plans better laid because both their thinking and their planning are today based on facts; [60] they are also beginning to recognise those factors and conditions which must not be restored, and this is a point of major importance.

[52] Tất cả những mãnh lực tinh thần này, hiện đang hoạt động dưới sự chỉ đạo của Đức Christ, Đấng Lãnh Đạo Các Mãnh Lực Ánh Sáng, [53] đều liên hệ mật thiết với nhau và hoạt động của chúng đồng bộ hết sức chặt chẽ. [54] Theo một ý nghĩa huyền bí sâu xa, tất cả đều đang cùng nhau hoạt động, vì trong gia đình nhân loại có những người ở mọi giai đoạn đáp ứng. Do đó, xét từ quan điểm thời gian, công việc tam phân này của Thánh đoàn diễn ra đồng thời. [55] Trên quy mô nhỏ, Các Mãnh Lực Phục Hồi đang khơi dậy sự đáp ứng nơi các thành viên của Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian và các đệ tử khắp nơi. Khi "nhuệ khí" tâm lý của họ trở nên vững vàng, ý chí sống và Ý Chí-hướng Thiện của họ được củng cố, một tác động tức thời sẽ được cảm nhận trên quy mô lớn hơn; [56] công việc của Đấng Tinh Thần Phục Sinh sẽ gia tăng cường độ, và hiện đã khiến người ta cảm nhận được sự hiện diện của nó. Ngày càng có nhiều người bắt đầu hướng về tương lai và hy vọng [57] vào một cơ cấu thế giới tốt đẹp hơn với niềm tin vững chắc và lòng can đảm lớn hơn; [58] lối suy nghĩ theo mong ước và ham muốn cảm xúc của họ từ trước đến nay đang dần nhường chỗ cho một thái độ thực tế hơn; tư duy sáng suốt và quyết tâm kiên định của họ [59] đang phát huy mạnh mẽ hơn nhiều, và các kế hoạch của họ được vạch ra chu đáo hơn, vì ngày nay cả tư duy lẫn việc hoạch định của họ đều dựa trên sự thật; [60] họ cũng bắt đầu nhận biết những yếu tố và điều kiện không được phép khôi phục, và đây là một điểm hết sức quan trọng.

[61] At the stage which we are now passing through, these responsive people fall into three categories:

[61] Ở giai đoạn mà chúng ta hiện đang trải qua, những người có khả năng đáp ứng này thuộc ba loại:

[62] The visionary dreamer or the well-intentioned but impractical person whose ideas and world plans and suggestions as to the new world order litter the desks of world leaders and of those groups and organisations who are attempting practically to blueprint the future. [63] Their dreams and ideas deal with projects for which the world of today is not ready and will not be ready for several thousand years. [64] It is an easy thing for them to present impossible Utopias which have not the faintest relation to things which are needed today and [Page 460] which could be made possible. [65] The name of these people is legion, and at this time they constitute a definite hindrance. A vision of the impossible is not the type of vision which will keep the people from perishing. Because of an inability to compromise [66] and to face up to things as they are, these people and those whom they influence are landed in despair and disillusionment.

[62] Người mơ mộng đầy viễn tưởng hoặc người có thiện ý nhưng thiếu thực tế, với những ý tưởng, kế hoạch cho thế giới và đề xuất về trật tự thế giới mới chất đầy bàn làm việc của các nhà lãnh đạo thế giới cùng những nhóm và tổ chức đang cố gắng phác thảo tương lai một cách thực tế. [63] Những giấc mơ và ý tưởng của họ đề cập đến các dự án mà thế giới ngày nay chưa sẵn sàng đón nhận và trong vài nghìn năm nữa vẫn sẽ chưa sẵn sàng. [64] Họ dễ dàng đưa ra những xã hội lý tưởng bất khả thi, chẳng có chút liên hệ nào với những điều đang cần thiết ngày nay và [Page 460] có thể trở thành hiện thực. [65] Những người này đông vô số kể, và vào lúc này họ tạo thành một trở ngại rõ rệt. Tầm nhìn về điều bất khả thi không phải là loại tầm nhìn có thể cứu con người khỏi diệt vong. Vì không có khả năng thỏa hiệp [66] và đối diện với thực trạng, những người này cùng những người chịu ảnh hưởng của họ rơi vào tuyệt vọng và vỡ mộng.

Externalisation of the Hierarchy 048 – Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn 048

Hello, everybody. The conference is over, and it is time to resume our work with *The Externalisation of the Hierarchy*. Please excuse any errors as I get used to the new program. We began to talk about the potencies released through the spiritual powers.

Xin chào tất cả các bạn. Hội nghị đã kết thúc, và đã đến lúc tiếp tục công việc của chúng ta với *Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn*. Xin các bạn bỏ qua những sai sót trong lúc tôi làm quen với chương trình mới. Chúng ta đã bắt đầu nói về những tiềm lực được giải phóng thông qua các quyền năng tinh thần.

This spiritual tension which exists among Them is far more potent than any of you suspect;

Sự căng thẳng tinh thần đang tồn tại giữa Các Ngài mạnh mẽ hơn rất nhiều so với điều bất cứ ai trong các bạn ngờ tới;

It is within the Hierarchy itself.

Sự căng thẳng ấy tồn tại ngay trong chính Thánh đoàn.

But behind all this activity, watched over by the spiritual Guides of the race but determined and implemented by humanity itself, will be found the focussed attention of the Hierarchy.

Nhưng đằng sau toàn bộ hoạt động này, dưới sự trông coi của các Đấng Hướng Đạo tinh thần của nhân loại nhưng do chính nhân loại quyết định và thực hiện, sẽ có sự chú tâm tập trung của Thánh đoàn.

This spiritual tension which exists among Them is far more potent than any of you suspect;

Sự căng thẳng tinh thần đang tồn tại giữa Các Ngài mạnh mẽ hơn rất nhiều so với điều bất cứ ai trong các bạn ngờ tới;

it is part of Their preparatory work

đó là một phần trong công việc chuẩn bị của Các Ngài

He capitalizes ‘Their’ because he is referring to the Hierarchy.

Ngài viết hoa ‘Các Ngài’ vì Ngài đang đề cập đến Thánh đoàn.

it is part of Their preparatory work

đó là một phần trong công việc chuẩn bị của Các Ngài

to make available certain spiritual forces and powers which—though complementary or supplementary to the self-initiated effort of mankind—will make that effort successful.

nhằm đưa một số mãnh lực và quyền năng tinh thần vào trạng thái sẵn sàng để sử dụng; những mãnh lực và quyền năng này —dù bổ trợ hoặc bổ sung cho nỗ lực do nhân loại tự khởi xướng—sẽ giúp nỗ lực ấy thành công.

In geometry, supplementary angles add to 180 degrees and complementary angles to 90 degrees.

Trong hình học, các góc bù nhau có tổng bằng 180 độ, còn các góc phụ nhau có tổng bằng 90 độ.

What humanity has now to do, and is already doing to a certain degree, is to arrive at a right orientation as regards human affairs. Let us therefore look at the

Điều nhân loại hiện phải làm, và ở một mức độ nào đó đã đang làm, là đạt được sự định hướng đúng đắn đối với các vấn đề của con người. Vì vậy, chúng ta hãy xem xét ba giai

three phases of this preparatory work now going on,

đoạn của công việc chuẩn bị hiện đang diễn ra này,

That is what we are about to deal with.

Đó là điều chúng ta sắp bàn đến.

the three phases of this preparatory work now going on,

ba giai đoạn của công việc chuẩn bị hiện đang diễn ra này,

and endeavour to gauge what will be the results if these energies and potencies are released through the invocative demand of men.

và cố gắng đánh giá những kết quả sẽ có nếu lời khẩn cầu tha thiết của con người giải phóng những năng lượng và quyền năng này.

The first, the Forces of Restoration, has much to do with Aries and the Divine Plan.

Nhóm đầu tiên, các Mãnh Lực Phục Hồi, có liên hệ mật thiết với Bạch Dương và Thiên Cơ.

The Forces of Enlightenment come under Taurus, the Forces of Reconstruction under Gemini, and the Forces of Restoration under Aries. The section we are beginning is on page 456.

Các Mãnh Lực Giác Ngộ chịu ảnh hưởng của Kim Ngưu, các Mãnh Lực Tái Thiết chịu ảnh hưởng của Song Tử, còn các Mãnh Lực Phục Hồi chịu ảnh hưởng của Bạch Dương. Phần chúng ta đang bắt đầu nằm ở trang 456.

[1] The Forces of Restoration

[1] *Các Mãnh Lực Phục Hồi*

[2] There is first of all the phase, now in progress, which will culminate at the time of the Easter Full Moon.

[2] Trước hết là giai đoạn hiện đang diễn ra, sẽ đạt đến đỉnh điểm vào kỳ Trăng Tròn Phục Sinh.

I think this is a letter or article from 1945.

Tôi nghĩ đây là một bức thư hoặc bài viết từ năm 1945.

[3] This is dedicated to planning for an inflow of the Forces of Restoration.

[3] Giai đoạn này dành cho việc lập kế hoạch đón nhận một dòng tuôn vào của Các Mãnh Lực Phục Hồi.

That was seventy-five years ago.

Đó là cách đây bảy mươi lăm năm.

[4] Do not misunderstand these words. The Hierarchy is not occupied with the restoration of the old order,

[4] Các bạn đừng hiểu lầm những lời này. Thánh đoàn không chuyên tâm vào việc khôi phục trật tự cũ,

That is important. Some very reactionary people want the old order, the old buildings, and the old ways restored, which would run counter to the intentions of Sanat Kumara and the Hierarchy.

Điều đó rất quan trọng. Một số người hết sức bảo thủ muốn khôi phục trật tự cũ, những công trình cũ và những lề lối cũ; điều ấy sẽ đi ngược lại ý định của Sanat Kumara và Thánh đoàn.

The Hierarchy is not occupied with the restoration of the old order,

Thánh đoàn không chuyên tâm vào việc khôi phục trật tự cũ,

[5] with the state of life prior to the war, or with the renewal of the theologies

[5] tình trạng đời sống trước chiến tranh, hay phục hưng những hệ thống thần học

Notice that these theologies are not confined to religion.

Hãy lưu ý rằng những hệ thống thần học này không chỉ giới hạn trong tôn giáo.

[6] (religious, political and social) which have governed the past and which have been largely responsible for the war.

[6] (tôn giáo, chính trị và xã hội) từng chi phối quá khứ và chịu phần lớn trách nhiệm về cuộc chiến.

A rigid, dogmatic mindset, which is mostly illogical, is one cause of wars.

Một lối tư duy cứng nhắc, giáo điều, phần lớn là phi lô-gíc, là một nguyên nhân gây ra chiến tranh.

[7] The restoration referred to is psychological in nature, but will work out in the restoration of the will-to-live and the will-to-good.

[7] Sự phục hồi được nói đến ở đây có bản chất tâm lý, nhưng sẽ biểu hiện thành sự phục hồi ý chí sống và Ý Chí-hướng Thiện.

A beautiful idea.

Một ý tưởng đẹp đẽ.

[8] It will consequently be foundational,

[8] Do đó, sự phục hồi này sẽ mang tính nền tảng,

The first sign of the zodiac sets the theme.

Dấu hiệu đầu tiên của hoàng đạo xác lập chủ đề.

[9] and will guarantee the new civilisation and culture.

[9] và sẽ bảo đảm cho nền văn minh và văn hóa mới.

Aries is the sign of the new.

Bạch Dương là dấu hiệu của cái mới.

[10] This is a very different matter.

Many were so badly damaged by the Second World War that it took away their will to live.

Psychological normality needs to be restored. It still does not exist in the world. We do not understand what thoughts, behaviors, and outlooks produce a normal or benevolent psyche. We hear of the will-to-good and less often of the will-to-live. People who have lost it drift from one thing to another without hope. The will-to-live is deeply connected with vision and hope.

In the myth of Pandora's box, all kinds of evils escaped, but hope did not.

Hope springs eternal in the human breast. (Alexander Pope, An Essay on Man, Epistle I.)

That is what must be established. So many people live so poorly that they have no hope.

It is painful to see. Karma is at work, and people will work out their situation with the help of others, including ourselves and the Hierarchy. A person or group in a difficult situation must also make an intelligent effort to relieve it. The Hierarchy cannot do everything. Master Morya tells us that to give all is to put on chains.

[11] These Forces of Restoration are concerned with human vision,

[10] Đây là một vấn đề rất khác.

Nhiều người chịu tổn thương nặng nề đến mức Chiến tranh Thế giới thứ Hai đã tước đi ý chí sống của họ.

Cần khôi phục trạng thái tâm lý bình thường. Trạng thái ấy vẫn chưa hiện hữu trên thế giới. Chúng ta không thấu hiểu những tư tưởng, hành vi và cách nhìn nào tạo nên một tâm lý bình thường hay nhân ái. Chúng ta nghe nói đến Ý Chí-hướng Thiện, còn ý chí sống thì ít được nhắc đến hơn. Những người đã đánh mất ý chí sống trôi dạt từ việc này sang việc khác mà không có hy vọng. Ý chí sống gắn bó sâu sắc với tầm nhìn và hy vọng.

Trong thần thoại về chiếc hộp Pandora, đủ mọi điều ác đã thoát ra, nhưng hy vọng thì không.

Hy vọng mãi dâng trào trong lòng người. (Alexander Pope, Luận về Con người, Thư I.)

Đó là điều cần được xác lập. Rất nhiều người sống trong cảnh khốn khó đến mức không còn hy vọng.

Chứng kiến điều đó thật đau lòng. Nghiệp quả đang tác động, và con người sẽ giải quyết hoàn cảnh của mình với sự giúp đỡ của những người khác, trong đó có chúng ta và Thánh đoàn. Một cá nhân hay một nhóm đang ở trong hoàn cảnh khó khăn cũng phải nỗ lực một cách sáng suốt để giảm bớt khó khăn ấy. Thánh đoàn không thể làm mọi việc. Chân sư Morya cho chúng ta biết rằng cho đi tất cả là tự mang xiềng xích.

[11] Các Mãnh Lực Phục Hồi này liên quan đến tầm nhìn của con người,

I want to make sure my audio settings are correct. I think they are.

Tôi muốn chắc chắn rằng các thiết lập âm thanh của mình đã đúng. Tôi nghĩ là đúng rồi.

I have finished what I considered a fairly decent program, only to discover that I had not recorded it. That is a test.

Tôi đã từng hoàn tất một chương trình mà tôi cho là khá tốt, rồi mới phát hiện mình chưa ghi âm. Đó là một thử thách.

These Forces of Restoration are concerned with human vision,

Các Mãnh Lực Phục Hồi này quan tâm đến tầm nhìn của con người,

[12] human integrity and human relations as they underlie the entire problem of the brotherhood of man.

[12] sự chính trực của con người và các mối quan hệ nhân loại, vì những điều này làm nền tảng cho toàn bộ vấn đề về tình huynh đệ nhân loại.

We will not have the brotherhood of man in the last decanate of Aquarius without adequate vision, integration, integrity free of the usual splits, and right human relations.

Chúng ta sẽ không có tình huynh đệ nhân loại trong thập độ cuối của Bảo Bình nếu thiếu tầm nhìn đầy đủ, sự tích hợp, sự toàn vẹn không còn những chia rẽ thường thấy, và các mối quan hệ đúng đắn giữa con người.

and human relations as they underlie the entire problem of the brotherhood of man.

và các mối quan hệ giữa con người, vì những điều này làm nền tảng cho toàn bộ vấn đề tình huynh đệ nhân loại.

So many things work against it, largely because of ignorance. The New Group of World Servers has to help people go beyond their habitual ignorance. Our chiefs help us in the same way. In their eyes we habitually live in ignorance, and with their aid and our own effort we enter new experiences.

Rất nhiều điều chống lại tình huynh đệ ấy, phần lớn là do vô minh. Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian phải giúp con người vượt qua sự vô minh đã thành thói quen của họ. Những vị lãnh đạo của chúng ta cũng giúp chúng ta theo cách ấy. Trong mắt Các Ngài, chúng ta quen sống trong vô minh, và nhờ sự trợ giúp của Các Ngài cùng nỗ lực của chính mình, chúng ta bước vào những trải nghiệm mới.

Think of Roerich's wonderful painting Christ in the Desert, the blond Christ and the dark figure we assume to be an earlier incarnation of Master Morya. The idea

Hãy nghĩ đến bức tranh tuyệt vời Đức Christ trong Hoang mạc của Roerich, với Đức Christ tóc vàng và nhân vật sẫm màu mà chúng ta cho là một kiếp nhập thể trước đây của Chân sư Morya. Ý tưởng đằng sau bức tranh là Kỷ

behind it is that the New Age will arise through human hands and human feet.

Nguyên Mới sẽ hình thành qua bàn tay và đôi chân của con người.

[13] These [Page 457] energies, if released upon the Earth, will render futile the efforts of the old order (in politics,

[13] Những [Page 457]năng lượng này, nếu được giải phóng trên Trái Đất, sẽ khiến những nỗ lực của trật tự cũ (trong chính trị,

Ray 1.

Cung một.

[14] religion

[14] tôn giáo

Rays 2 and 6.

Các cung hai và sáu.

[15] and education)

[15] và giáo dục)

Rays 2, 3, and 5.

Các cung hai, ba và năm.

[16] to restore what was and to bring back that which existed prior to the war.

[16] nhằm khôi phục những gì đã qua và đưa trở lại những gì từng tồn tại trước chiến tranh trở nên vô ích.

He says somewhere that if social relations had continued as they were before the First World War, progress would have been impossible. The work of the destroyer was necessary. It is hard to see things we are attached to destroyed. It is much harder, at least for some of us, to see the forms of people we are attached to destroyed.

Ở đâu đó, Ngài nói rằng nếu các mối quan hệ xã hội cứ tiếp tục như trước Chiến tranh Thế giới thứ Nhất, thì sự tiến bộ sẽ là điều không thể. Công việc của đấng hủy diệt là cần thiết. Thật khó khi chứng kiến những thứ chúng ta gắn bó bị hủy hoại. Còn khó hơn nhiều, ít nhất đối với một số người trong chúng ta, khi chứng kiến hình tướng của những người chúng ta gắn bó bị hủy hoại.

These [Page 457] energies, if released upon the Earth, will render futile the efforts of the old order

Những năng lượng [Page 457] này, nếu được giải phóng trên Trái Đất, sẽ khiến những nỗ lực của trật tự cũ trở nên vô ích

Selfish politics, ignorant religion, doctrinaire education.

Chính trị ích kỷ, tôn giáo vô minh, giáo dục giáo điều.

to restore what was and to bring back that which existed prior to the war.

nhằm khôi phục những gì đã có và đưa trở lại những gì từng tồn tại trước chiến tranh.

[17] They will endeavour to offset two tendencies which will have to be taken into momentous consideration during the coming cycle of conferences:

[17] Các mãnh lực ấy sẽ tìm cách hóa giải hai khuynh hướng cần được cân nhắc hết sức nghiêm túc trong chu kỳ hội nghị sắp tới:

In other words, very serious consideration, with important results arising from the way that consideration is handled.

>Nói cách khác, cần cân nhắc hết sức nghiêm túc, vì cách tiến hành sự cân nhắc ấy sẽ dẫn đến những kết quả quan trọng.

[18] a. The tendency to crystallise, to cherish that which has gone (and gone forever, let us hope)

[18] a. Khuynh hướng kết tinh, nâng niu những gì đã qua (và chúng ta hãy hy vọng rằng chúng đã vĩnh viễn qua đi)

That is not exactly humor, but it reveals DK's distaste for the old boundaries and prisons.

Đó không hẳn là sự hài hước, nhưng nó cho thấy Chân sư DK không ưa những ranh giới và ngục tù cũ.

[19] and to over-estimate that which is old, worn-out and, if I may use the word, stagnant.

[19] và đánh giá quá cao những gì đã cũ, lỗi thời và, nếu Tôi có thể dùng từ này, trì trệ.

Stagnant water breeds disease. What does not move forward becomes liable to disintegration and disease. This is a negative Saturn trait. Vulcan contributes both to crystallization and to the destruction of what has crystallized. We conquer death in this way. Think of Capricorn, the will that conquers death.

Nước tù đọng sinh ra bệnh tật. Những gì không tiến lên sẽ dễ bị tan rã và mắc bệnh. Đây là một đặc điểm tiêu cực của Sao Thổ. Vulcan góp phần cả vào sự kết tinh lẫn sự hủy diệt những gì đã kết tinh. Chúng ta chinh phục cái chết theo cách này. Hãy nghĩ đến Ma Kết, ý chí chinh phục cái chết.

It is the death of the crystallized, non-evolving consciousness and form, as if safety could be guaranteed by refusing change. Capricorn and Cancer, and perhaps the earth signs in general, can take this negative form. Look at reactionary Christianity, Islam, and Judaism among the Abrahamic religions. We might find something similar in religions of the East.

Đó là cái chết của tâm thức và hình tướng đã kết tinh, không còn tiến hoá, như thể việc khước từ thay đổi có thể bảo đảm sự an toàn. Ma Kết và Cự Giải, và có lẽ các dấu hiệu hành thổ nói chung, có thể biểu hiện theo dạng tiêu cực này. Hãy nhìn những khuynh hướng bảo thủ trong Kitô giáo, Hồi giáo và Do Thái giáo thuộc các tôn giáo khởi nguồn từ Abraham. Chúng ta có thể tìm thấy điều tương tự trong các tôn giáo phương Đông.

DK told us that Buddhism would become more dogmatic. Dogma that does not change tends to crystallize and clings to old forms without considering new presentations.

Chân sư DK đã cho chúng ta biết rằng Phật giáo sẽ trở nên giáo điều hơn. Giáo điều không thay đổi có khuynh hướng kết tinh và bám víu vào những hình tướng cũ mà không xét đến những cách trình bày mới.

[20] b. The tendency to over-fatigue and to complete collapse—once the war is over.

[20] b. Khuynh hướng kiệt sức và suy sụp hoàn toàn—một khi chiến tranh kết thúc.

That is understandable. After a great effort full of fear, friction, and psychological strain, collapse can come when you finally have a chance to rest.

Điều đó có thể hiểu được. Sau một nỗ lực lớn đầy sợ hãi, xung đột và căng thẳng tâm lý, người ta có thể suy sụp khi cuối cùng cũng có cơ hội nghỉ ngơi.

[21] This tendency is due to the weight of the war and to the physical and psychological strain under which mankind has laboured for so many years.

[21] Khuynh hướng này bắt nguồn từ sức nặng của chiến tranh và sự căng thẳng về thể chất lẫn tâm lý mà nhân loại đã gánh chịu suốt bao năm qua.

They used to call the First World War the Great War, but the thirty-one years from 1914 to 1945 brought great psychological strain. That strain is still with us in other ways. This is not an era of peace and harmony for humanity, although one is predicted after Armageddon.

Người ta từng gọi Chiến tranh Thế giới thứ Nhất là Đại Chiến, nhưng ba mươi mốt năm từ 1914 đến 1945 đã gây ra sự căng thẳng tâm lý lớn lao. Sự căng thẳng ấy vẫn còn với chúng ta dưới những hình thức khác. Đây không phải là một thời đại hòa bình và hòa hợp đối với nhân loại, mặc dù người ta tiên đoán một thời đại như thế sẽ đến sau Armageddon.

Some teachings, including Agni Yoga, regard the Second World War as Armageddon. Crystallization and fatigue can leave us without the energy to go on, and we fall back on familiar comforts. That is nostalgia, and there is the Cancerian quality. There are beautiful things from the past, and the fourth ray helps preserve them.

Một số giáo lý, trong đó có Agni Yoga, xem Chiến tranh Thế giới thứ Hai là Armageddon. Sự kết tinh và mệt mỏi có thể khiến chúng ta không còn năng lượng để tiếp tục, và chúng ta quay về nương tựa vào những tiện nghi quen thuộc. Đó là sự hoài niệm, và ở đó có phẩm tính Cự Giải. Có những điều đẹp đẽ từ quá khứ, và cung bốn giúp gìn giữ chúng.

Germany's fourth-ray keynote is ‘I preserve.’ Presumably its great musical works will be preserved now that it seems to have corrected many of its first-ray, Pisces

Chủ âm cung bốn của nước Đức là ‘Tôi gìn giữ.’ Có lẽ những tác phẩm âm nhạc vĩ đại của nước Đức sẽ được gìn giữ, giờ đây khi nước này dường như đã sửa chữa nhiều

personality faults and is perhaps coming under Aries and the fourth ray in its soul nature. Strain can arouse the will to harmonize and overcome its cause, but a much greater force can overwhelm us and stop progress.

khuyết điểm của phàm ngã cung một, Song Ngư, và có lẽ đang chịu ảnh hưởng của Bạch Dương cùng cung bốn trong bản chất linh hồn. Sự căng thẳng có thể khơi dậy ý chí tạo nên hòa hợp và vượt qua nguyên nhân gây ra nó, nhưng một mãnh lực lớn hơn nhiều có thể áp đảo chúng ta và ngăn chặn sự tiến bộ.

I want to highlight crystallization and fatigue as great dangers. The capital E on my keyboard does not work. It may be time to clean the computer. Verdana, that is right.

Tôi muốn nhấn mạnh rằng sự kết tinh và mệt mỏi là những mối nguy lớn. Chữ E hoa trên bàn phím của tôi không hoạt động. Có lẽ đã đến lúc vệ sinh máy tính. Verdana, đúng rồi.

[22] Great danger to the future of the race lies in these two tendencies;

[22] Chính trong hai khuynh hướng này có mối nguy lớn đối với tương lai nhân loại;

Joy can overcome fatigue, and eagerness to learn and experience the new can overcome the tendency toward crystallization.

Sự hoan hỉ có thể vượt thắng mệt mỏi, còn lòng háo hức học hỏi và trải nghiệm cái mới có thể vượt thắng khuynh hướng kết tinh.

Great danger to the future of the race lies in these two tendencies;

Chính trong hai khuynh hướng này có mối nguy lớn đối với tương lai nhân loại;

Every once in a while a sentence jumps out at you in a new light. This is one of them for me.

Đôi khi một câu văn bỗng nổi bật lên trước mắt các bạn trong một ánh sáng mới. Với tôi, đây là một trong những câu như thế.

[23] the Hierarchy is determined to offset them as far as possible, whilst the forces of evil are eagerly trying to foster and nurture them.

[23] Thánh đoàn quyết tâm hóa giải chúng trong phạm vi có thể, trong khi các mãnh lực tà ác đang ráo riết tìm cách thúc đẩy và nuôi dưỡng chúng.

What a combat is occurring on our planet.

Một cuộc giao tranh thật dữ dội đang diễn ra trên hành tinh của chúng ta.

[24] They are also dangers which the intelligent leaders of the race equally recognise.

[24] Các nhà lãnh đạo sáng suốt của nhân loại cũng nhận biết những mối nguy ấy.

Who were the leaders at the time? I think Roosevelt had died. I am not sure whether Churchill was still in power.

Những nhà lãnh đạo lúc ấy là ai? Tôi nghĩ Roosevelt đã qua đời. Tôi không chắc Churchill còn nắm quyền hay không.

For a while he was out of power and retired to paint and write great volumes of history. Stalin was holding on.

Có một thời gian ông không còn nắm quyền và lui về vẽ tranh, viết những bộ sử đồ sộ. Stalin vẫn giữ được quyền lực.

[25] This recognition will make them slow in arriving at final decisions, because they will realise the need for a cycle of restoration before final and lasting decisions are made.

[25] Sự nhận biết này sẽ khiến họ chậm đi đến những quyết định cuối cùng, vì họ sẽ nhận ra sự cần thiết của một chu kỳ phục hồi trước khi đưa ra những quyết định cuối cùng và lâu dài.

Here a slower, more cautious approach helps bring about a better decision.

Ở đây, cách tiếp cận chậm hơn, thận trọng hơn giúp đưa đến một quyết định tốt hơn.

[26] They will therefore work for a slower moving forward and for a more careful and even prolonged investigation of the situation and of future possibilities than may seem desirable to the impatient.

[26] Vì vậy, họ sẽ hướng đến sự tiến bước chậm hơn cùng việc khảo sát tình hình và những khả năng tương lai một cách thận trọng hơn, thậm chí kéo dài hơn mức mà những người nôn nóng có thể cho là thích hợp.

Impatience in a leader can be a great danger, especially when a dictator wants to force his passing whims on the people. The second ray teaches the wise use of slow action. Some leaders appreciate its value.

Sự thiếu kiên nhẫn ở một nhà lãnh đạo có thể là mối nguy lớn, nhất là khi một kẻ độc tài muốn áp đặt những ý thích nhất thời của mình lên người dân. Cung hai dạy cách sáng suốt vận dụng hành động chậm rãi. Một số nhà lãnh đạo nhận thức được giá trị của điều đó.

Fools rush in where angels fear to tread. (Alexander Pope, An Essay on Criticism, Part III.)

Kẻ khờ lao vào nơi thiên thần còn e ngại đặt chân. (Alexander Pope, Luận về Phê bình, Phần III.)

It can put you in a worse situation, out of the frying pan and into the fire. There are many old sayings about the danger of going forward without caution.

Điều đó có thể đẩy người ta vào một tình thế tồi tệ hơn, tránh vỏ dưa lại gặp vỏ dừa. Có nhiều câu ngạn ngữ nói về mối nguy của việc tiến lên mà thiếu thận trọng.

[27] These new and living restorative forces are under the direction and the control of One Whom we might call (speaking symbolically, yet factually) the Spirit of Resurrection.

[27] Những mãnh lực phục hồi mới mẻ và sống động này chịu sự chỉ đạo và kiểm soát của một Đấng mà chúng ta có thể gọi (nói theo nghĩa biểu tượng, nhưng cũng đúng với thực tế) là Đấng Tinh Thần Phục Sinh.

The great Resurrection initiation, the seventh, occurs under Aries. I am not saying Aries is the Spirit of Resurrection, but whatever the scope of that Spirit, I would say it is strongly related to Aries.

Cuộc điểm đạo Phục Sinh vĩ đại, tức lần điểm đạo thứ bảy, diễn ra dưới ảnh hưởng của Bạch Dương. Tôi không nói Bạch Dương là Đấng Tinh thần Phục Sinh, nhưng bất kể phạm vi hoạt động của Đấng ấy là gì, tôi cho rằng Ngài có mối liên hệ mạnh mẽ với Bạch Dương.

[28] It is this living spiritual Entity, working temporarily under the direction of the Christ,

[28] Chính Thực Thể tinh thần sống động này, tạm thời hoạt động dưới sự chỉ đạo của Đức Christ,

It is not the constellation Aries, but you can sense the relationship to the sign that is at least partly responsible for the seventh initiation, the Resurrection.

Đây không phải là chòm sao Bạch Dương, nhưng các bạn có thể cảm nhận mối liên hệ với dấu hiệu hoàng đạo ít nhất chịu một phần trách nhiệm đối với lần điểm đạo thứ bảy, tức Phục Sinh.

It is this living spiritual Entity, working temporarily under the direction of the Christ,

Chính Thực Thể tinh thần sống động này, tạm thời hoạt động dưới sự chỉ đạo của Đức Christ,

[29] Who will restore livingness to men's spiritual aims and life to their planning;

[29] sẽ khôi phục sức sống cho những mục tiêu tinh thần của con người và sự sống cho việc hoạch định của họ;

In a state of deep fatigue, we have this possibility of rising again.

Trong trạng thái mệt mỏi sâu sắc, chúng ta có khả năng trỗi dậy trở lại này.

It is this living spiritual Entity,

Chính Thực Thể tinh thần sống động này,

I think so many of us need this.

Tôi nghĩ rất nhiều người trong chúng ta cần điều này.

working temporarily under the direction of the Christ, Who will restore livingness to men's spiritual aims

tạm thời hoạt động dưới sự chỉ đạo của Đức Christ, sẽ khôi phục sức sống cho những mục tiêu tinh thần của con người

Much religious practice is dead. People say it must be true because the book says so, without any enthusiasm. They must be promised great things to give them an incentive. There is a joke that some people take seriously: there will be pie in the sky when you die.

Phần lớn việc thực hành tôn giáo đã mất sức sống. Người ta nói điều đó hẳn phải đúng vì sách nói như vậy, mà chẳng có chút nhiệt thành nào. Phải hứa hẹn với họ những điều lớn lao thì họ mới có động lực. Có một câu nói đùa mà một số người lại xem là nghiêm túc: khi chết, các bạn sẽ được hưởng bánh ngon trên thiên đường.

Perhaps to some extent in the heaven worlds. But always looking ahead to something better can make us overlook the joy and possibilities here on the dense physical plane. We cannot reject the possibilities of the moment.

Có lẽ điều đó đúng phần nào trong các cõi trời. Nhưng việc luôn trông đợi một điều gì tốt đẹp hơn ở phía trước có thể khiến chúng ta bỏ qua sự hoan hỉ và những khả năng ngay tại đây, trên cõi hồng trần đậm đặc. Chúng ta không thể khước từ những khả năng của khoảnh khắc hiện tại.

It is this living spiritual Entity, working temporarily under the direction of the Christ,

Chính Thực Thể tinh thần sống động này, tạm thời hoạt động dưới sự chỉ đạo của Đức Christ,

[30] Who will engender anew the vitality needed to implement the trends of the New Age and Who will guide humanity out of the dark cave of death, isolation and selfishness into the light of the new day.

[30] Ngài sẽ khơi dậy trở lại sinh lực cần thiết để thực hiện những xu hướng của Kỷ Nguyên Mới và sẽ dẫn dắt nhân loại ra khỏi hang tối của sự chết, cô lập và ích kỷ, bước vào ánh sáng của ngày mới.

That is promising. Great figures are at work here.

Điều đó đầy hứa hẹn. Những Đấng cao cả đang hoạt động ở đây.

Before reading this, had you heard of an entity called the Spirit of Resurrection working under the Christ? I had not, though there are books we have not read as carefully as others. We are halfway through the program. I have been trying to time it so I do not go on and on about this resurrection.

Trước khi đọc đoạn này, các bạn đã từng nghe nói đến một thực thể mang danh Đấng Tinh thần Phục Sinh, hoạt động dưới sự chỉ đạo của Đức Christ chưa? Tôi thì chưa, dù có những cuốn sách chúng ta chưa đọc kỹ bằng những cuốn khác. Chúng ta đã đi được nửa chương trình. Tôi đã cố gắng căn thời gian để không nói mãi về sự phục sinh này.

[31] It is this resurrection life which will be poured into humanity at Easter time this year,

1945.

[32] to some [Page 458] degree, but which—during the next three Easter periods—

1946, 1947, and 1948.

to some [Page 458] degree, but which—during the next three Easter periods—

[33] can be poured in in full measure,

I suppose the Hierarchy tests the application of certain energies. They do not pour out the whole pail while trying to see how human beings react.

[34] if the men and women of goodwill will think clearly, speak forcefully, demand spiritually and implement the inner plans with intelligence.

That is no small requirement. We do not know if it was done.

The Tibetan can assess inwardly whether it was done. It will be interesting to see his perspective on what has happened since 1949, when the transmission of the second phase ended with Alice Bailey's death. Others may have tried to carry on, but the Tibetan said he was looking for no new stenographers. That cut at the root of the competition among those wanting to become the immediate successor.

[31] Chính sự sống phục sinh này sẽ tuôn đổ vào nhân loại vào dịp Phục Sinh năm nay,

Năm 1945.

[32] ở một mức độ [Page 458]nào đó, nhưng trong ba kỳ Phục Sinh tiếp theo, sự sống ấy

Năm 1946, 1947 và 1948.

ở một mức độ [Page 458] nào đó, nhưng trong ba kỳ lễ Phục Sinh tiếp theo—

[33] có thể tuôn đổ vào trọn vẹn,

Tôi cho rằng Thánh đoàn thử nghiệm việc vận dụng một số năng lượng. Các Ngài không trút hết cả thùng trong khi đang tìm hiểu xem con người phản ứng ra sao.

[34] nếu những người nam và nữ có thiện chí suy nghĩ sáng suốt, lên tiếng mạnh mẽ, đưa ra lời thỉnh cầu tinh thần và thực hiện các kế hoạch bên trong một cách thông minh.

Đó không phải là một yêu cầu nhỏ. Chúng ta không biết điều ấy đã được thực hiện hay chưa.

Chân sư Tây Tạng có thể đánh giá từ bên trong xem điều ấy đã được thực hiện hay chưa. Sẽ rất thú vị khi biết quan điểm của Ngài về những gì đã xảy ra kể từ năm 1949, khi việc truyền đạt giai đoạn thứ hai kết thúc cùng với sự qua đời của Bà Alice Bailey. Những người khác có thể đã cố gắng tiếp tục, nhưng Chân sư Tây Tạng nói Ngài không tìm người tốc ký mới nào. Điều đó đã chặn tận

gốc cuộc cạnh tranh giữa những người muốn trở thành người kế nhiệm trực tiếp.

The lower ego wants to ascend into the light of recognition. That is human nature at this point, but it can change. Some are moving into the fifth kingdom, and in that kingdom it will change.

Phàm ngã muốn vươn lên trong ánh sáng của sự công nhận. Đó là bản chất con người vào lúc này, nhưng điều đó có thể thay đổi. Một số người đang tiến vào giới thứ năm, và trong giới ấy, điều đó sẽ thay đổi.

[35] On a planetary scale, and not just in reference to mankind, this Spirit of Resurrection is the opponent and the antagonist of the Spirit of Death.

[35] Trên quy mô hành tinh, chứ không chỉ riêng đối với nhân loại, Đấng Tinh Thần Phục Sinh này là đối thủ và là Đấng đối kháng với Đấng Tinh Thần của Sự Chết.

The Spirit of Death and the Angel of Death may be different.

Đấng Tinh thần Sự Chết và Thiên Thần của Sự Chết có thể khác nhau.

[36] Physical death takes place only when the psychological and mental vitality of the individual, of a nation, or of humanity drops below a certain level.

[36] Cái chết thể xác chỉ xảy ra khi sinh lực tâm lý và trí tuệ của một cá nhân, một quốc gia hay toàn nhân loại suy giảm xuống dưới một mức nhất định.

It is not just physical. The word of release, the word of death, is sounded when the Solar Angel realizes that the time has come in view of what further progress can be made through the physical apparatus of that personality.

Điều này không chỉ thuộc về thể xác. Linh từ giải thoát, linh từ của sự chết, được xướng lên khi Thái dương Thiên Thần nhận ra rằng thời điểm đã đến, xét theo mức tiến bộ còn có thể đạt được thông qua bộ máy thể xác của phàm ngã ấy.

[37] Humanity has been responding to the processes of dying during the last 150 years;

[37] Trong 150 năm qua, nhân loại đã và đang đáp ứng với những tiến trình dẫn đến sự chết;

An amazing statement. If you subtract 150 years from 1945, you get roughly 1795, around 1800. I do not know how precise he is being.

Một phát biểu đáng kinh ngạc. Nếu lấy năm 1945 trừ đi 150 năm, các bạn sẽ có khoảng năm 1795, tức vào khoảng năm 1800. Tôi không biết Ngài đang nói chính xác đến mức nào.

[38] psychologically, mankind has been ruled by selfishness, and selfishness is the

[38] về mặt tâm lý, lòng ích kỷ đã cai quản nhân loại, và lòng ích kỷ là hạt giống đầy

potent seed of death—material death, psychological death and mental death.

uy lực của sự chết—cái chết về vật chất, cái chết về tâm lý và cái chết về trí tuệ.

Selfishness cuts you off from the streams of life and even from the streams of soul that keep the personality and physical body in incarnation. Without those refreshing streams come death, crystallization, and a halt to expansion and evolution. It has happened frequently in history.

Tính ích kỷ cắt đứt chúng ta khỏi những dòng sự sống, thậm chí khỏi những dòng linh hồn duy trì phàm ngã và thể xác trong sự lâm phàm. Khi thiếu những dòng chảy mang lại sinh khí ấy, cái chết và sự kết tinh sẽ xuất hiện, còn sự mở rộng và tiến hoá sẽ ngừng lại. Điều đó đã thường xuyên xảy ra trong lịch sử.

[39] This is seen well demonstrated in the German nation. Think this statement out,

[39] Điều này thể hiện rất rõ nơi dân tộc Đức. Các bạn hãy suy ngẫm thấu đáo lời khẳng định này,

Think of the Pisces personality, with Pluto and the first ray. It is the end of something. Aries is the beginning of something new and beautiful. It has begun by now, in 2020, and there has been progress. Although Nazism and inhumane conservatism are reappearing, many people have had enough of succumbing to the Nazi lie.

Hãy nghĩ đến phàm ngã Song Ngư, với Sao Diêm Vương và cung một. Đó là sự kết thúc của một điều gì đó. Bạch Dương là sự khởi đầu của một điều gì mới mẻ và đẹp đẽ. Đến nay, vào năm 2020, điều đó đã bắt đầu và đã có tiến bộ. Mặc dù chủ nghĩa Quốc xã và chủ nghĩa bảo thủ vô nhân đạo đang tái xuất hiện, nhiều người đã quá chán ngán việc khuất phục trước lời dối trá của Quốc xã.

This is seen well demonstrated in the German nation.

Điều này thể hiện rõ ở dân tộc Đức.

Think this statement out,

Hãy suy xét thấu đáo phát biểu này,

[40] and then recognise that similar seeds and similar areas of death (though to a lesser degree) exist in every nation—

[40] rồi nhận biết rằng những hạt giống tương tự và những vùng chết tương tự (dù ở mức độ thấp hơn) đều tồn tại trong mọi quốc gia—

Every individual, I think, carries the seed of death in some way. The idea is to keep it from flourishing so that the evolutionary Divine Plan can continue.

Tôi nghĩ mỗi cá nhân đều mang trong mình hạt giống của sự chết theo một cách nào đó. Điều cốt yếu là ngăn không cho nó phát triển mạnh, để Thiên Cơ tiến hoá có thể tiếp tục.

[41] even in the younger nations of the world. Hence the war; hence the

[41] ngay cả trong những quốc gia non trẻ hơn của thế giới. Vì thế mà có chiến tranh;

destruction of all the outer garments of civilisation.

vì thế mà có sự hủy diệt mọi lớp áo bên ngoài của nền văn minh.

They rose to the surface under the nourishment of an ill-tempered Shamballa force.

Chúng trồi lên bề mặt dưới sự nuôi dưỡng của một mãnh lực Shamballa thiếu điều hòa.

Hitler and his group absorbed the Shamballa force without love. Were there seven of them, including Hitler? There were enough to evoke and receive that untempered, inverted force and apply it immediately to materialistic aims opposed to the Divine Plan. It was a great reactionary movement. They used expressions like 'blood and soil.'

Hitler và nhóm của ông ta hấp thụ mãnh lực Shamballa mà không có tình thương. Có phải họ gồm bảy người, kể cả Hitler? Số người ấy đủ để gợi lên và tiếp nhận mãnh lực chưa được điều hòa, bị đảo ngược ấy, rồi lập tức vận dụng nó vào những mục tiêu duy vật đối nghịch với Thiên Cơ. Đó là một phong trào phản động lớn. Họ sử dụng những cách diễn đạt như 'máu và đất'.

DK said that if the Nazis prevailed, they would create the most materialistic civilization ever. That may be shocking given the apparently high idealism of their followers. They believed in a number of occult factors but refused to consider those that counterbalanced or even negated their claims.

Chân sư DK nói rằng nếu Quốc xã thắng thế, họ sẽ tạo ra nền văn minh duy vật nhất từ trước đến nay. Điều đó có thể gây sửng sốt, xét đến chủ nghĩa lý tưởng có vẻ cao cả của những người đi theo họ. Họ tin vào một số yếu tố huyền bí nhưng lại từ chối xem xét những yếu tố tạo đối trọng, hoặc thậm chí phủ định các luận điệu của họ.

They believed in reincarnation. Himmler, one of the most occultly oriented and a sort of seventh-ray individual, conducted SS rituals in old castles. He believed he had been a medieval King Henry who drove back the enemies of what was then Germany.

Họ tin vào sự luân hồi. Himmler, một trong những người có khuynh hướng huyền bí rõ nhất và phần nào thuộc loại người cung bảy, đã tiến hành các nghi lễ SS trong những lâu đài cổ. Ông ta tin rằng mình từng là một vị vua Henry thời trung cổ, người đã đẩy lùi kẻ thù của vùng đất khi ấy là nước Đức.

That was just fantasy. DK goes on.

Đó chỉ là chuyện hoang tưởng. Chân sư DK nói tiếp.

[42] But the work of the Angel of Death, awful as it may seem as it demonstrates today on a planetary scale—but beneficent as we know it to be in intent and in purpose—will give place to that of the Spirit of Resurrection.

[42] Nhưng công việc của Thiên Thần Chết, dù có vẻ khủng khiếp khi biểu hiện trên quy mô hành tinh ngày nay—song chúng ta biết rằng công việc ấy mang ý định và mục đích tốt lành—sẽ nhường chỗ cho công việc của Đấng Tinh Thần Phục Sinh.

The Angel of Death is different from the Spirit of Death. The Angel of Death is a beneficent force. Some people have encountered it and known its beneficence.

Thiên Thần của Sự Chết khác với Đấng Tinh thần Sự Chết. Thiên Thần của Sự Chết là một mãnh lực mang thiện ích. Một số người đã gặp Ngài và biết đến thiện ích của Ngài.

DK has said that there are worse fates than to die. The loss of the quality of our consciousness, I suppose, is far worse. The workers for the Hierarchy are protected from that corruption of consciousness.

Chân sư DK từng nói rằng có những số phận còn tệ hơn cái chết. Tôi cho rằng việc đánh mất phẩm tính của tâm thức chúng ta còn tệ hơn nhiều. Những người hoạt động cho Thánh đoàn được bảo vệ khỏi sự suy đồi tâm thức ấy.

[43] It is the planning of this restoration and this resurrection activity which is now under consideration by the Hierarchy, having been handed over to Them because They are closer to man than are Those Who function in the Council Chamber at Shamballa.

[43] Thánh đoàn hiện đang xem xét việc hoạch định hoạt động phục hồi và phục sinh này; nhiệm vụ ấy đã được giao cho Các Ngài vì Các Ngài gần gũi với con người hơn các Đấng hoạt động trong Phòng Hội Đồng tại Shamballa.

Humanity is certainly not yet resurrected. We have had a brilliant movement in consciousness and a reaction from the other side. Humanity's fate is in the balance, and we will see whether there must be a delay. DK said at one point that a delay of three hundred years would probably be the maximum. It seems short, and yet long. Our entry into the Age of Aquarius need not be beneficent. Aquarius is the sign of ill-regulated atomic energy, rampant devic forces, epidemics, and the circulation of the bad as well as the good.

Chắc chắn nhân loại vẫn chưa phục sinh. Chúng ta đã có một bước chuyển rực rỡ trong tâm thức và một phản ứng từ phía bên kia. Số phận nhân loại đang ở thế bấp bênh, và chúng ta sẽ xem liệu có phải trì hoãn hay không. Có lần Chân sư DK nói rằng sự trì hoãn ba trăm năm có lẽ sẽ là mức tối đa. Khoảng thời gian ấy có vẻ ngắn, mà cũng dài. Việc chúng ta bước vào Kỷ Nguyên Bảo Bình không nhất thiết sẽ mang lại thiện ích. Bảo Bình là dấu hiệu của năng lượng nguyên tử thiếu điều tiết, các mãnh lực thiên thần hoành hành, dịch bệnh, và sự lưu chuyển của cả điều xấu lẫn điều tốt.

We can foresee difficulties if we do not choose wisely.

Chúng ta có thể thấy trước những khó khăn nếu không lựa chọn sáng suốt.

[44] It must be remembered that this Spirit of Resurrection is a Member of that Council and Their chosen Emissary.

[44] Cần nhớ rằng Đấng Tinh Thần Phục Sinh này là một Thành Viên của Hội Đồng ấy và là Sứ Giả do Các Ngài lựa chọn.

Another important point. The Spirit of Resurrection is a member of the Council at Shamballa, yet seems somehow to be directed by the Christ.

Một điểm quan trọng nữa. Đấng Tinh thần Phục Sinh là thành viên của Hội Đồng tại Shamballa, nhưng dường như bằng cách nào đó lại chịu sự chỉ đạo của Đức Christ.

[45] He (if one may be permitted to personalise the impersonal) is in truth the "Sun of Righteousness" Who can now arise "with healing in His wings";

[45] Ngài (nếu được phép nhân cách hóa điều phi cá nhân) quả thật là "Mặt Trời Công Chính", Đấng giờ đây có thể mọc lên "với sự chữa lành trong đôi cánh Ngài";

There may be a devic connotation in the word 'wings'.

Từ 'đôi cánh' có thể mang hàm nghĩa về thiên thần.

the "Sun of Righteousness"

"Mặt Trời Công Chính"

It is in the Bible.

Cụm từ này có trong Kinh Thánh.

Who can now arise "with healing in His wings";

Đấng giờ đây có thể mọc lên "với sự chữa lành trong đôi cánh của Ngài";

Let us check this. There are the Angel of Death, the Spirit of Death, and the Spirit of Resurrection. We are so attached to form and believe in and identify with what is obvious rather than with the subtle. That has to end.

Chúng ta hãy kiểm lại điều này. Có Thiên Thần của Sự Chết, Đấng Tinh thần Sự Chết và Đấng Tinh thần Phục Sinh. Chúng ta quá gắn bó với hình tướng, tin vào và đồng hoá với những gì hiển nhiên hơn là những gì tinh tế. Điều đó phải chấm dứt.

in truth the "Sun of Righteousness"

quả thật là "Mặt Trời Công Chính"

The Christ sits at the right hand of God, Sanat Kumara. Here again is righteousness. With healing in his wings means he can cover many areas and pervade the whole planet.

Đức Christ ngồi bên hữu Thượng đế, tức Sanat Kumara. Ở đây lại có sự công chính. Với sự chữa lành trong đôi cánh của Ngài có nghĩa là Ngài có thể bao phủ nhiều khu vực và thấm khắp toàn bộ hành tinh.

[46] Who can carry this life-giving energy which counteracts death,

[46] Ngài có thể mang đến năng lượng ban sự sống này để chống lại sự chết,

True death, not the disappearance of the form.

Sự chết thực sự, chứ không phải sự biến mất của hình tướng.

[47] this vision which gives incentive to life, and this hope which can restore all nations. At the Full Moon of March, let the demand go out

[47] tầm nhìn này để khích lệ sự sống, và niềm hy vọng này để phục hồi mọi quốc gia. Vào kỳ Trăng Tròn tháng Ba, hãy để lời thỉnh cầu vang lên

I suppose this was written before that.

Tôi cho rằng đoạn này được viết trước thời điểm ấy.

let the demand go out

hãy để lời thỉnh cầu vang lên

[48] for the appearance of this life-giving Spirit.

[48] cho sự xuất hiện của Đấng Tinh Thần ban sự sống này.

Let us keep the spirits distinct here. This is the Spirit of Resurrection.

Chúng ta hãy phân biệt rõ các Đấng Tinh thần ở đây. Đây là Đấng Tinh thần Phục Sinh.

[49] Let it go forth with such intensity

[49] Hãy để lời thỉnh cầu ấy phát ra mãnh liệt đến mức

With a sufficiently strong voice.

Với một tiếng nói đủ mạnh.

[50] that the Hierarchy will be called into active response

[50] thúc đẩy Thánh đoàn tích cực đáp ứng

We might call this the Law of Invocation. You have to be invoked before you are evoked.

Chúng ta có thể gọi đây là Định luật Khẩn Cầu. Phải có lời khẩn cầu hướng đến một đối tượng trước khi có thể gợi lên sự đáp ứng của đối tượng ấy.

Let it go forth with such intensity that the Hierarchy will be called into active response

Hãy để lời thỉnh cầu ấy vang lên với cường độ mãnh liệt đến mức khơi gọi Thánh đoàn tích cực đáp ứng

[51] and will [Page 459] immediately release the potency of this Spirit into the hearts of men everywhere.

[51] và [Page 459]lập tức giải phóng uy lực của Đấng Tinh Thần này vào tâm con người khắp nơi.

New hope, new light, a new arising. Now the lowercase E is giving me trouble. Resurrection means rising again.

Hy vọng mới, ánh sáng mới, một sự trỗi dậy mới. Giờ chữ E viết thường lại gây khó cho tôi. Phục sinh có nghĩa là trỗi dậy trở lại.

[52] All of these spiritual forces, working as they are at this time under the direction of the Leader of the Forces of Light, the Christ,

[52] Tất cả những mãnh lực tinh thần này, hiện đang hoạt động dưới sự chỉ đạo của Đức Christ, Đấng Lãnh Đạo Các Mãnh Lực Ánh Sáng,

The Christ is the Leader of the Forces of Light as they demonstrate in humanity and as the Hierarchy claims that title.

Đức Christ là Vị Lãnh Đạo các Mãnh Lực Ánh Sáng khi các mãnh lực ấy biểu hiện trong nhân loại và khi Thánh đoàn nhận danh hiệu ấy.

[53] are closely related and their activity is most intimately synchronised.

[53] đều liên hệ mật thiết với nhau và hoạt động của chúng đồng bộ hết sức chặt chẽ.

These higher agencies work together in a coordinated, well-timed way according to the demands of the Divine Plan. Their appearance is supervised.

Những tác nhân cao cả này phối hợp hoạt động nhịp nhàng, đúng thời điểm, theo những yêu cầu của Thiên Cơ. Sự xuất hiện của Các Ngài có sự giám sát.

[54] In a deeply occult sense, they are all working together, because in the human family there are those who are at every stage of responsiveness. This triple work of the Hierarchy, therefore, proceeds simultaneously—from the standpoint of time.

[54] Theo một ý nghĩa huyền bí sâu xa, tất cả đều đang cùng nhau hoạt động, vì trong gia đình nhân loại có những người ở mọi giai đoạn đáp ứng. Do đó, xét từ quan điểm thời gian, công việc tam phân này của Thánh đoàn diễn ra đồng thời.

In other words, restoration, enlightenment, and reconstruction proceed at the same time.

Nói cách khác, việc phục hồi, giác ngộ và tái thiết diễn ra cùng lúc.

Great cities rose from the rubble of the Second World War and countries prospered. Some have been left behind, which must not continue, but the solution cannot be imposed from outside.

Những thành phố lớn đã vươn lên từ đống đổ nát của Chiến tranh Thế giới thứ Hai, và các quốc gia đã trở nên thịnh vượng. Một số quốc gia đã bị bỏ lại phía sau; điều này không được tiếp diễn, nhưng không thể áp đặt giải pháp từ bên ngoài.

[55] The Forces of Restoration are—on a small scale—evoking response from the members of the New Group of World Servers and from disciples everywhere. As their psychological "morale" stiffens and

[55] Trên quy mô nhỏ, Các Mãnh Lực Phục Hồi đang khơi dậy sự đáp ứng nơi các thành viên của Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian và các đệ tử khắp nơi. Khi "nhuệ khí" tâm lý của họ trở nên vững vàng, ý chí

their will-to-live and their will-to-good is strengthened, an immediate effect will be felt on a larger scale;

sống và Ý Chí-hướng Thiện của họ được củng cố, một tác động tức thời sẽ được cảm nhận trên quy mô lớn hơn;

This was before the United Nations came into existence.

Đây là trước khi Liên Hợp Quốc ra đời.

[56] the work of the Spirit of Resurrection will intensify, and is already making its presence felt. More and more people are beginning to be forward-looking and to hope

[56] công việc của Đấng Tinh Thần Phục Sinh sẽ gia tăng cường độ, và hiện đã khiến người ta cảm nhận được sự hiện diện của nó. Ngày càng có nhiều người bắt đầu hướng về tương lai và hy vọng

There is that word.

Từ ấy lại xuất hiện.

[57] with greater conviction and courage for a better world set-up;

[57] vào một cơ cấu thế giới tốt đẹp hơn với niềm tin vững chắc và lòng can đảm lớn hơn;

That is what the United Nations has had in mind for these seventy-five years.

Đó là điều Liên Hợp Quốc đã hướng tới trong suốt bảy mươi lăm năm qua.

[58] their hitherto wishful thinking and their emotional desire are slowly giving place to a more practical attitude; their clear thinking and their fixed determination

[58] lối suy nghĩ theo mong ước và ham muốn cảm xúc của họ từ trước đến nay đang dần nhường chỗ cho một thái độ thực tế hơn; tư duy sáng suốt và quyết tâm kiên định của họ

A sort of Taurean virtue.

Một đức tính của Kim Ngưu.

[59] are far more active and their plans better laid because both their thinking and their planning are today based on facts;

[59] đang phát huy mạnh mẽ hơn nhiều, và các kế hoạch của họ được vạch ra chu đáo hơn, vì ngày nay cả tư duy lẫn việc hoạch định của họ đều dựa trên sự thật;

The fifth ray.

Cung năm.

[60] they are also beginning to recognise those factors and conditions which must not be restored, and this is a point of major importance.

[60] họ cũng bắt đầu nhận biết những yếu tố và điều kiện không được phép khôi phục, và đây là một điểm hết sức quan trọng.

They must learn to reject what has not worked, however dear it may be to reactionary people. Restoration, enlightenment, and reconstruction act simultaneously and evoke response from the New Group of World Servers and disciples.

Họ phải học cách bác bỏ những gì đã không mang lại hiệu quả, dù những người phản động có trân quý chúng đến đâu. Sự phục hồi, giác ngộ và tái thiết diễn ra đồng thời, khơi dậy sự đáp ứng nơi Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian và các đệ tử.

Generally the real members of the New Group of World Servers are disciples. He seems to hint in some statements that the second degree is necessary. Better things are coming. People thinking in purely material terms still try to destroy the United Nations through lack of funding, and the United States bears much responsibility. Naive individualism can be used well when properly directed, but it can also work against the welfare of humanity. 'America First,' you know.

Nhìn chung, những thành viên thực sự của Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian đều là các đệ tử. Trong một số phát biểu, dường như Ngài ngụ ý rằng cần đạt lần điểm đạo thứ hai. Những điều tốt đẹp hơn đang đến. Những người chỉ suy nghĩ theo góc độ vật chất vẫn tìm cách phá hoại Liên Hợp Quốc bằng việc không cấp đủ kinh phí, và Hoa Kỳ phải chịu phần lớn trách nhiệm. Chủ nghĩa cá nhân ngây thơ có thể phát huy tác dụng tốt khi được định hướng đúng, nhưng cũng có thể đi ngược lại phúc lợi của nhân loại. Các bạn biết đấy, "Nước Mỹ trên hết".

That slogan has an ill-famed past and is developing an ill-famed present.

Khẩu hiệu ấy có một quá khứ tai tiếng và đang tạo nên một hiện tại tai tiếng.

[61] At the stage which we are now passing through, these responsive people fall into three categories:

[61] Ở giai đoạn mà chúng ta hiện đang trải qua, những người có khả năng đáp ứng này thuộc ba loại:

Let us hope we are among those who respond.

Chúng ta hãy hy vọng mình nằm trong số những người biết đáp ứng.

[62] The visionary dreamer or the well-intentioned but impractical person whose ideas and world plans and suggestions as to the new world order litter the desks of world leaders and of those groups and organisations who are attempting practically to blueprint the future.

[62] Người mơ mộng đầy viễn tưởng hoặc người có thiện ý nhưng thiếu thực tế, với những ý tưởng, kế hoạch cho thế giới và đề xuất về trật tự thế giới mới chất đầy bàn làm việc của các nhà lãnh đạo thế giới cùng những nhóm và tổ chức đang cố gắng phác thảo tương lai một cách thực tế.

That was in the days of blueprints. Here the sixth ray outruns everything, and the fifth and seventh rays are poorly developed.

Đó là vào thời người ta còn dùng bản vẽ thiết kế in xanh. Ở đây, cung sáu lấn át tất cả, còn cung năm và cung bảy thì kém phát triển.

I have heard that politics is the art of the possible. We need to know what is possible and desirable without sacrificing it to unrealistic dreams.

Tôi từng nghe nói chính trị là nghệ thuật của những điều khả thi. Chúng ta cần biết điều gì khả thi và đáng mong muốn, mà không hy sinh điều ấy cho những giấc mơ thiếu thực tế.

[63] Their dreams and ideas deal with projects for which the world of today is not ready and will not be ready for several thousand years.

[63] Những giấc mơ và ý tưởng của họ đề cập đến các dự án mà thế giới ngày nay chưa sẵn sàng đón nhận và trong vài nghìn năm nữa vẫn sẽ chưa sẵn sàng.

What a statement. Several thousand years. Perhaps the Age of Capricorn. Capricorn is practical, and that age might come in another 2,300 to 2,500 years.

Thật là một lời khẳng định đáng kinh ngạc. Vài nghìn năm. Có lẽ là Kỷ Nguyên Ma Kết. Ma Kết có tính thực tế, và kỷ nguyên ấy có thể đến trong khoảng 2.300 đến 2.500 năm nữa.

[64] It is an easy thing for them to present impossible Utopias which have not the faintest relation to things which are needed today and [Page 460] which could be made possible.

[64] Họ dễ dàng đưa ra những xã hội lý tưởng bất khả thi, chẳng có chút liên hệ nào với những điều đang cần thiết ngày nay và [Page 460] có thể trở thành hiện thực.

The art of the possible again.

Lại là nghệ thuật của những điều khả thi.

[65] The name of these people is legion, and at this time they constitute a definite hindrance. A vision of the impossible is not the type of vision which will keep the people from perishing. Because of an inability to compromise

[65] Những người này đông vô số kể, và vào lúc này họ tạo thành một trở ngại rõ rệt. Tầm nhìn về điều bất khả thi không phải là loại tầm nhìn có thể cứu con người khỏi diệt vong. Vì không có khả năng thỏa hiệp

The sixth ray has that inability, but the fourth ray does not, and it is coming into power.

Cung sáu không có khả năng ấy, nhưng cung bốn thì có, và cung này đang bắt đầu phát huy quyền năng.

Because of an inability to compromise

Vì không có khả năng thỏa hiệp

[66] and to face up to things as they are, these people and those whom they influence are landed in despair and disillusionment.

[66] và đối diện với thực trạng, những người này cùng những người chịu ảnh hưởng của họ rơi vào tuyệt vọng và vỡ mộng.

We want to know which ways to avoid. This is a unit in itself, so perhaps we should stop before going on. We have reached the intelligent people of the world, a different group from the wild-eyed idealists. We have probably all known a few or been one at some point.

Chúng ta muốn biết những con đường nào cần tránh. Phần này tự nó đã trọn vẹn, nên có lẽ chúng ta nên dừng lại trước khi tiếp tục. Chúng ta đã đến phần nói về những người thông minh trên thế giới, một nhóm khác với những người lý tưởng cuồng nhiệt. Có lẽ tất cả chúng ta đều từng biết một vài người như thế, hoặc từng là một người như thế vào lúc nào đó.

I am trying to keep these programs to roughly an hour. I cannot guarantee it, but longer programs take time away from the actual work. We have covered pages 456 to 460. I want to know where to resume next time. This is the end of Program 48, about one hour, on May 19.

Tôi đang cố giữ thời lượng các chương trình này ở mức khoảng một giờ. Tôi không thể bảo đảm điều đó, nhưng những chương trình dài hơn sẽ lấy mất thời gian dành cho công việc thực tế. Chúng ta đã xem từ trang 456 đến trang 460. Tôi muốn xác định chỗ sẽ tiếp tục vào lần tới. Đây là phần kết thúc Chương trình 48, dài khoảng một giờ, vào ngày 19 tháng 5.

Program 49 will start at page 460. I do not know how far I will go. I may feel enthused and carry on, but the facility is needed now, so I cannot continue at the moment.

Chương trình 49 sẽ bắt đầu ở trang 460. Tôi chưa biết mình sẽ đi được đến đâu. Có thể tôi sẽ thấy hứng khởi và tiếp tục, nhưng hiện giờ có người cần dùng cơ sở này, nên lúc này tôi không thể tiếp tục.

Friends, I hope these words written seventy-five years ago help us develop the right attitude and behavior. They hold the seeds of the future. I look forward to DK's analysis of the past seventy or seventy-five years, the accomplishments, missed opportunities, and dangerous actions. We have had no world war since then, though a religious world war is sadly possible.

Các bạn thân mến, tôi hy vọng những lời viết cách đây bảy mươi lăm năm này giúp chúng ta phát triển thái độ và cách hành xử đúng đắn. Chúng chứa đựng những hạt giống của tương lai. Tôi mong đợi phần phân tích của Chân sư DK về bảy mươi hoặc bảy mươi lăm năm qua, về những thành tựu, những cơ hội bị bỏ lỡ và những hành động nguy hiểm. Kể từ đó, chúng ta chưa trải qua một cuộc thế chiến nào, dù đáng buồn là một cuộc thế chiến tôn giáo vẫn có thể xảy ra.

I think Foster Bailey said that DK assured him in the early 1950s that there would be no atomic war, or no next war, something of that nature. I hope he is a trustworthy disciple and initiate who would not speak an untruth. In Program 49 we will look at the intelligent people of the world after the visionary idealists whose distant ideals cannot be fulfilled for thousands of years.

Tôi nghĩ Foster Bailey từng nói rằng vào đầu thập niên 1950, Chân sư DK đã bảo đảm với ông rằng sẽ không có chiến tranh nguyên tử, hoặc sẽ không có cuộc chiến tranh tiếp theo, đại ý như vậy. Tôi hy vọng ông là một đệ tử và điểm đạo đồ đáng tin cậy, không nói điều sai sự thật. Trong Chương trình 49, chúng ta sẽ xem xét những người thông minh trên thế giới, sau nhóm những người lý tưởng có tầm nhìn xa, với các lý tưởng xa vời chưa thể thành hiện thực trong hàng nghìn năm nữa.

I will stop the recording now. Many blessings, lots of love, and the power to persist.

Bây giờ tôi sẽ dừng ghi âm. Xin gửi đến các bạn nhiều phúc lành, thật nhiều tình thương và quyền năng để kiên trì.

Commentary on Externalisation of the Hierarchy 049

Tóm Tắt

Ba nhóm đáp ứng với các Mãnh Lực Phục Hồi

Ba nhóm được phân biệt gồm những người lý tưởng thiếu thực tế, những người thông minh có thiện chí và những người mang động cơ phe phái hoặc dân tộc ích kỷ. Nhóm thứ nhất hướng tới những điều có thể còn cách hàng nghìn năm, nhưng không thể thực hiện trong hiện tại; sự thiếu khả năng thỏa hiệp, gắn với cung sáu, khiến họ và những người chịu ảnh hưởng rơi vào thất vọng. Dù phẩm chất đáp ứng rất khác nhau, Chân sư DK xem sự xuất hiện của cả ba nhóm là dấu hiệu các Mãnh Lực Phục Hồi đang hoạt động thành công.

Thiện chí và trách nhiệm hành động

Thiện chí là tình thương trong hành động, đi cùng xác tín rằng hoàn cảnh phải thay đổi. Trước quy mô nhiệm vụ, người thông minh có thể bi quan đến mức bất động, giao trách nhiệm cho chính khách và chỉ giúp khi đã có quyết định, hoặc chủ động nhận trách nhiệm xây dựng những quan hệ nhân loại đúng đắn. Lựa chọn thứ ba có thể dẫn đến sai lầm, nhưng tổng hợp nỗ lực của đủ nhiều người sẽ đáp ứng nhu cầu hành động trong tình trạng khẩn cấp toàn cầu. Những quan hệ nhân loại đúng đắn được xác định là một chủ đề lớn của Shamballa trong thời kỳ này.

Chủ nghĩa phe phái và lợi ích dân tộc

Những người đặt cá nhân, đảng phái, giai cấp hoặc quốc gia lên trên toàn thể nhân loại có thể rất hiểu thời cuộc nhưng dùng hiểu biết ấy để đạt mục đích hẹp hòi, bất kể tổn thất của thế giới. Văn bản cảnh báo về họ tại hội nghị San Francisco dẫn tới sự thành lập Liên Hiệp Quốc, đồng thời nêu chủ nghĩa biệt lập, đặc biệt tại Hoa Kỳ, lý tưởng dân tộc của Pháp và sự ám ảnh về biên giới của một số thành phần Ba Lan. Theo nhận định riêng của Thầy MDR về Hoa Kỳ tháng 5 năm 2020, một số người nắm chức vụ cao nhất đang làm giàu trên tổn thất về sức khỏe, phúc lợi và giáo dục của dân chúng. Nhận xét đương thời này khác với khẳng định trong văn bản rằng nhóm ích kỷ thường chiếm đa số: trong một số hoàn cảnh đang xét, họ có thể chỉ là một thiểu số nhỏ hơn nhưng vẫn gây trở ngại lớn.

Phục hồi, soi sáng và tái thiết

Sự phục hồi nhân loại và Thiên Cơ mở ra những khả năng rộng lớn của Kỷ nguyên Bảo Bình, nhưng tái thiết chỉ thành công khi đi cùng phục hồi có soi sáng. Các năng lượng Bạch Dương, Kim Ngưu và Song Tử tạo thành một tam giác liên thuộc; không thể tách một công việc khỏi hai công việc còn lại. Những người chí nguyện và đệ tử đã chọn hướng tiến vào giới thứ năm, tức giới linh hồn, bắt đầu từ lần điểm đạo thứ nhất, có trách nhiệm tham gia tiến trình này. Từ chỉ nhân loại trong nguyên tác được liên hệ với manus và vị trí của Huyền Giai Sáng Tạo nhân loại, bao gồm cả nam lẫn nữ.

Đức Phật và sự tiếp nối công việc Wesak

Các Mãnh Lực Soi Sáng liên hệ với Kim Ngưu và lễ Wesak, cần một kênh dẫn để tiếp xúc với nhân loại. Một khả năng được đề xuất là Đức Phật tiếp tục chủ trì hoặc tác động theo cách khác, trong khi những cấp cao của Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian có thể đảm nhận vai trò dẫn truyền. Các Đấng cao cả sẽ không từ bỏ công việc đã thực hiện nhiều thế kỷ nếu sự thay đổi ấy không phục vụ lợi ích nhân loại. Lời tiên báo trong thông điệp Wesak năm 1946 về sự hiện diện của Đức Phật

thêm vài thập niên được liên hệ, theo cách ước tính của Thầy MDR, với khoảng năm 1981; điều này không xác lập rằng Ngài đã chấm dứt mọi ảnh hưởng sau mốc ấy.

Đức Phật, Đức Christ và sự hi sinh

Đức Phật được liên hệ với các tam giác bao quanh Đức Christ và việc trao cho Đức Christ ba lớp áo, thường được hiểu là các hiện thể của Tam Nguyên Tinh Thần. Một cách lý giải được đề xuất là Đức Phật, hoạt động trên cõi chân thần và cõi Thượng đế, không còn cần những hiện thể ấy và có thể truyền cảm hứng cho Đức Christ từ Shamballa. Đức Christ đi xuống một môi trường nhiều trở ngại hơn, qua đó biểu hiện sự hi sinh. Sanat Kumara, một xuất lộ của Hành Tinh Thượng đế, mang danh xưng Sự Hi Sinh Vĩ Đại; lời cầu nguyện của Đức Christ hướng tới Cha trên trời được diễn giải là hướng tới Chân Thần của Ngài và Sanat Kumara.

Khẩn cầu tập thể và tài trị quốc chân chính

Chân sư DK nêu rằng các Mãnh Lực Soi Sáng có thể hoạt động đầy đủ và chi phối trí tuệ nhân loại đến năm 1949 nếu nhân loại tập hợp ý hướng để hậu thuẫn đường lối trị quốc tìm lợi ích lớn nhất cho số đông nhất. Năm 1949 cũng là năm Alice Bailey qua đời; sự trùng hợp này được đặt thành câu hỏi về một giai đoạn tiếp thu và đồng hóa giáo huấn, chứ không được khẳng định là lời giải cho chu kỳ ấy. Tài trị quốc chân chính nhìn thế giới như một toàn thể tương thuộc, tương tự cơ thể cần tất cả các cơ quan cùng hoạt động. Những khẩu hiệu đặt một quốc gia lên trước toàn thể bị phê phán vì bỏ qua tính tương thuộc đó.

Ý chí phản động và giới hạn của sự tiếp nhận

Các mãnh lực phản động có thể có nhiều ý chí nhưng thiếu thiện chí; chúng được liên hệ với tuyến hình tướng gồm các cung một, ba, năm và bảy, còn cung sáu có thể làm tăng tính cuồng tín. Nhận định rằng các cung hai và bốn ít có khả năng tham gia khuynh hướng ấy mang tính suy luận. Các Mãnh Lực Soi Sáng luôn hiện diện ở quy mô nhỏ, tác động qua Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian, những người phụng sự vô vị kỷ và các nhà tư tưởng thực sự yêu thương đồng loại. Tuy nhiên, chúng khó tác động tới người khép kín trong bản thân, người biệt lập, người cố chấp giáo điều hoặc những nhóm không nhìn thấy quan hệ của mình với toàn thể nhân loại.

Tình thương, minh triết và giáo điều

Tình thương đối với nhân loại phải chịu được thử thách khi đối diện những người làm điều tàn ác; nguyên tắc cần thực hành là lên án hành vi sai trái mà không kết án con người. Kim Ngưu, dấu hiệu thứ hai, có quan hệ số học với cung hai và đặc biệt nhấn mạnh minh triết. Những hình tư tưởng kết tinh có thể ngăn cả ảnh hưởng tốt lành của Đức Christ, như trường hợp người ta phản đối việc chữa lành trong ngày Sabbath mà không quan tâm đến người được chữa. Vấn đề cốt yếu là học cách thấy mọi sự trong quan hệ với nhau, thay vì bảo vệ một quan niệm cố định về chân lý.

Đau khổ và cơ hội đổi mới nền văn minh

Đau khổ chung và sự nhận biết rằng chiến tranh bắt nguồn từ ích kỷ cùng tính tàn nhẫn đã mở rộng khả năng tiếp cận thực tại của nhân loại. Sự thất bại của giáo hội, cơ quan lập pháp, chính sách, Hội Tam Điểm và giáo dục trong việc duy trì trật tự thế giới tạo sức ép tìm kiếm cách quản trị và sinh sống mới. Theo nhận định riêng của Thầy MDR, sự tái xuất hiện của Đức Christ sẽ giúp những lĩnh vực ấy tránh lặp lại thất bại trước đây. Giáo dục giữ vai trò thiết yếu vì các Mãnh Lực Soi Sáng cần thay đổi cách con người suy nghĩ, để minh triết, thấu hiểu và sự khéo léo trong hành động định hướng tương lai.

Sự ngoan cố của nhân loại và tình trạng Trái Đất

Sự ngoan cố của nhân loại được truy nguyên tới việc khước từ giáo huấn của các vị Vua thiêng liêng thời Lemuria, khi các Thái dương Thiên Thần khoác lấy hiện thể con người để hướng dẫn nhân loại. Phần bình giảng phân biệt những nhóm từng lâm phàm thời Lemuria với những đệ tử có liên hệ Dãy Mặt Trăng, vốn nhìn chung không lâm phàm trong thời kỳ ấy. Hành Tinh Thượng đế cũng có vấn đề phàm ngã riêng khi biểu hiện qua một hành tinh chưa thiêng liêng. Trái Đất được mô tả là thiêng liêng ở bên trong nhưng còn biểu hiện phàm tục bên ngoài, tạo nên cuộc đấu tranh giữa hai trạng thái này.

Đức Phật và căn nguyên đau khổ

Chân sư DK xác định Đức Phật là Đấng tổ chức các Mãnh Lực Soi Sáng trong thời kỳ đang bàn và là biểu tượng của giác ngộ. Kim Ngưu được liên hệ với sự đản sinh, sự soi sáng cao cả ở lần điểm đạo thứ sáu và sự ra đi của Ngài. Tứ Diệu Đế chỉ rõ nguyên nhân khổ đau cùng phương cách chữa trị, khiến Đức Phật hiện ra như một vị lương y tâm lý vĩ đại. Cốt lõi thông điệp là ngừng đồng hóa với vật chất, nhận biết đúng các giá trị tinh thần, giảm tầm quan trọng của sở hữu và đời sống trần thế, đồng thời thực hành những quan hệ đúng đắn với Thượng đế và với nhau.

Giá trị tinh thần và sự giải thoát khỏi sở hữu

Sự đồng hóa với vật chất bao gồm cả việc đồng hóa với phàm ngã, không chỉ với tài sản hữu hình. Ngay những sở hữu tinh tế trên các cấp độ phàm ngã vẫn mang tính vật chất và không thể thay thế đời sống do tinh thần chi phối. Sao Kim và Kim Ngưu được liên hệ với giá trị: điều con người thiết tha ham muốn cần dẫn tới tự do thay vì tăng thêm nô lệ. Theo hồi tưởng cá nhân, việc sớm tiếp xúc với giáo huấn sáng rõ của Đức Phật có thể đã hữu ích hơn một môi trường tôn giáo thời thơ ấu với ngôn ngữ khó hiểu và quan niệm về Thượng đế còn non nớt.

Chánh ngữ và phương thức sinh sống đúng đắn

Lời nói và tư tưởng liên tục tạo ra hình tướng, nên có thể xây dựng điều cần thiết hoặc dựng nên nhà tù cho chính mình. Nhận xét này được liên hệ với Roberto Assagioli và lời khuyên đọc 15 huấn thị trong Luận về Chánh Thuật, khoảng trang 473–475. Phương thức sinh sống đúng đắn phải phù hợp với ý hướng linh hồn và không làm đời sống người khác tồi tệ hơn. Kiếm nhiều tiền bằng trộm cắp hay những hoạt động gây tổn hại không đáp ứng tiêu chuẩn ấy.

Tư duy, khát vọng và hành vi đúng đắn

Tư duy đúng đắn được liên hệ với năng lực xuyên vào thực tại của Đức Phật, với cung ba của Chân Thần và sự giác ngộ trên cõi trí vũ trụ. Luận về Lửa Vũ Trụ được viện dẫn về khả năng tạo ba sự xuất hiện độc lập, một huyền nhiệm liên quan đến Chân Thần cung ba. Khát vọng đúng đắn phải hướng tới điều thực sự xứng đáng; mong muốn mãnh liệt không tự bảo đảm lợi ích cho bản thân, người khác hay Thiên Cơ. Hành vi đúng đắn tránh xâm phạm người khác và biểu hiện mô hình thiêng liêng trong đời sống bên ngoài, thay vì tạo những khuôn mẫu lệch lạc.

Nỗ lực đúng đắn và sử dụng năng lượng

Nỗ lực đúng đắn đòi hỏi phân biệt hành động tạo ra thành quả với sự vận động chỉ tiêu hao năng lượng. Kỷ luật và sự khéo léo trong hành động giúp chuyển sức lực thành kết quả có giá trị. Khuynh hướng phóng năng lượng mạnh của Bạch Dương được dùng làm ví dụ về nhu cầu nắm giữ và định hướng xung lực. Mỗi phương diện của Bát Chánh Đạo đều có thể trở thành đề tài tham thiền và tiêu chuẩn đánh giá cách sống.

Hạnh phúc chân thật và giới hạn của chí phúc riêng tư

Hạnh phúc chân thật bao gồm việc thấy người khác đạt được an lành, thay vì chìm trong trạng thái sung sướng cô lập và không biết đến đau khổ xung quanh. Cõi thiên đường sau khi chết có công dụng trong tiến trình tiến hóa và không thể đơn giản khước từ bằng ý muốn, nhưng cũng được mô tả là một trạng thái phần nào ích kỷ, ảo tưởng và thỏa mãn ước nguyện. Những niềm vui gắn với giá trị thấp không tương đương với sự hân hoan đúng đắn. Con đường của Đức Phật có tính hợp lý và phương pháp, nhưng vẫn dẫn tới sự hân hoan qua một tiến trình có thể thực hành.

Âm nhạc và khả năng tiếp xúc cõi Bồ đề

Trải nghiệm cá nhân về những khoảnh khắc âm nhạc siêu việt được liên hệ với sự nâng tâm thức tới cõi Bồ đề, trong khi không phải mọi âm nhạc đều có phẩm chất ấy. Mahler được nhận định là một linh hồn cung bốn; chương cuối Giao hưởng số 9 của Beethoven là ví dụ nổi bật về âm nhạc hợp xướng siêu việt. Khả năng âm nhạc tương lai vượt xa những thành tựu hiện có, kể cả trong một lần lâm phàm khác của J. S. Bach, được nêu như một suy tưởng. Giới thiên thần được mô tả là đang được Chân sư Serapis huấn luyện để cộng tác, giảng dạy và tham gia những biểu hiện nghệ thuật sắp tới.

Minh triết của Đức Phật và bác ái của Đức Christ

Giáo huấn của Đức Phật tạo nền tảng để Đức Christ xây dựng tình huynh đệ nhân loại như một biểu hiện của Tình thương Thượng đế. Cả hai Đấng đều có bác ái và minh triết, nhưng phần bình giảng nhấn mạnh cung ba của Chân Thần Đức Phật và cung hai của Chân Thần Đức Christ. Giáo huấn ấy phục vụ cả những người đang trở thành đệ tử được chấp nhận lẫn các vị A La Hán và những người tiến gần lần điểm đạo thứ tư. Việc từ bỏ động cơ vật chất, ích kỷ và thực hành Bát Chánh Đạo vẫn là cơ hội giải thoát thiết thực cho nhân loại hiện nay.

Tiến bước vững vàng trên Con Đường được Soi Sáng

Giải thoát đòi hỏi hành động sáng suốt, đều đặn và từ từ, thay vì lao thẳng về phía trước theo nhiệt tình thiếu phân biện. Định luật Đẩy Lùi thuộc cung sáu được viện dẫn để cảnh báo rằng sự hấp tấp có thể đưa người chạy ra vòng ngoài thay vì tới trung tâm. Con Đường được Soi Sáng dẫn trở về nguồn thiêng liêng của ánh sáng và tình thương, được diễn giải là trở về Chân Thần qua antahkarana. Ở giai đoạn đang xét, có thể tiếp nhận năng lượng từ các Nguyên tử trường tồn Bồ đề và atma dù chưa trực tiếp đạt tới chúng; phần bình giảng còn lưu ý giới hạn tiếp cận ngay cả ở cấp Chân sư.

Chỉ Đường và Con đường Tiến Hóa Cao Siêu

Khả năng chỉ mục tiêu và chỉ Đường của Đức Phật được đối chiếu với chủ âm Trung Quốc: "Tôi chỉ Đường". Một trường nội môn lớn tại miền tây Trung Quốc, được liên hệ với Tây Tạng, được mô tả là dành cho những người tiến gần cảm hứng chân thần và lần điểm đạo thứ tư, gần nơi cư trú bên ngoài của Thánh Đoàn. Theo giả thuyết riêng của Thầy MDR, Đường được chỉ ở đây có thể là Con đường Tiến Hóa Cao Siêu, con đường cuối cùng của Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư. Câu hỏi liệu "giác ngộ trọn vẹn" có nghĩa là giác ngộ trên cõi trí vũ trụ đối với Huyền Giai này vẫn được để mở.

Ánh sáng Thế gian và sự trở lại của Đức Christ

Văn bản phân biệt Đức Phật rời thế gian sau khi đạt giác ngộ với Đức Christ trở lại và công bố Ngài là Ánh sáng Thế gian, chỉ cách để nhân loại bước trên Con Đường được Soi Sáng. Phần bình giảng xem cả hai Đấng đều biểu hiện Ánh sáng Thế gian, đồng thời nhắc Hermes Trismegistus cũng gắn với lời tuyên bố ấy theo Chân sư DK. Sự tương đồng về mục tiêu không xóa đi khác biệt trong cách phụng sự: một bên chỉ mục tiêu và con đường, một bên trở lại làm gương cho nhân loại. Đức Phật

được xem là vị đứng đầu các Mãnh Lực Soi Sáng đang bàn, trong khi Sanat Kumara là biểu hiện cao cả nhất của cung giảng dạy trên hành tinh.

Text — Externalisation of the Hierarchy 049 – Văn bản — Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn 049

[1] The intelligent people of the world who are actuated by the spirit of goodwill [2] and by the conviction that things must be changed. [3] They are often staggered by the magnitude of the task to be undertaken, and this frequently leads them to take one of three positions:

[1] Những người thông minh trên thế giới, được thúc đẩy bởi tinh thần thiện chí [2] và niềm tin rằng mọi việc phải thay đổi. [3] Họ thường choáng ngợp trước tầm vóc của nhiệm vụ phải đảm nhận, và điều này thường khiến họ chọn một trong ba lập trường:

[4] a. They fall into the depths of pessimism. It is a pessimism based on a real ability to sense the scope of the problem and to assess the resources available. [5] This may land them in non-activity.

[4] a. Họ chìm sâu vào bi quan. Đó là sự bi quan dựa trên khả năng thực sự cảm nhận được phạm vi của vấn đề và đánh giá những nguồn lực sẵn có. [5] Điều này có thể khiến họ không hành động.

[6] b. They may leave the settling of the problem to the trained statesmen, diplomats and politicians, standing ready to help when —but only when—decision has been made. [7] This leads to a shifting of responsibility. Yet, because the war involved the people of all lands and masses of population, so must the reconstruction of the world.

[6] b. Họ có thể để việc giải quyết vấn đề cho những chính khách, nhà ngoại giao và nhà chính trị đã qua đào luyện, sẵn sàng giúp đỡ khi—nhưng chỉ khi—đã có quyết định. [7] Điều này dẫn đến sự chuyển giao trách nhiệm. Tuy nhiên, vì chiến tranh đã cuốn người dân mọi quốc gia và đông đảo quần chúng vào cuộc, nên công cuộc tái thiết thế giới cũng phải có sự tham gia của họ.

[8] c. They may assume responsibility, ventilate the abuses which must be put right, discuss proposed plans and, from their particular angle of vision, [9] set to work to bring about, to the best of their ability, right human relations. [10] This attitude of responsibility and consequent activity may lead to mistakes, but in the aggregate of the endeavour it will meet the demand for right action in an emergency—this time a world emergency.

[8] c. Họ có thể nhận lấy trách nhiệm, công khai nêu ra những tệ nạn cần chấn chỉnh, thảo luận các kế hoạch được đề xuất và, từ góc nhìn riêng của mình, [9] bắt tay vào việc thiết lập những mối quan hệ đúng đắn giữa người với người trong khả năng tốt nhất của mình. [10] Thái độ nhận trách nhiệm và hành động theo đó có thể dẫn đến sai lầm, nhưng xét toàn bộ nỗ lực, thái độ ấy sẽ đáp ứng đòi hỏi phải hành động đúng đắn trong tình thế khẩn cấp—lần này là một tình thế khẩn cấp trên toàn thế giới.

[11] Those partisan and nationally minded persons who will attempt to exploit the world situation for their own immediate ends [12] and for the benefiting of their particular nation or group. [13] These people, and they are found in every nation, are selfishly motivated; they do not care for humanity as a whole and have no liking or interest in anything or anyone [Page 461] but their political party and the reactionary interests of some national group. [14] They see in the present world situation a grand opportunity to engineer moves which will benefit an individual, a class or a nation. [15] In doing this, they frequently have a wide grasp of affairs and are keen politicians, but all they know is to be used and so implemented that it attains their narrow ends, no matter at what cost to the rest of the world. [16] These people are usually a large majority. [17] Their attitude leads inevitably to trouble and hinders the work of restoration; it handicaps those who are seeking to establish the entire human family in a sounder way of life than heretofore, and to give a saner and wiser motivation to international relationships. [18] These are the people who are the most to be feared at the coming conference at San Francisco. [19] The isolationists in all nations, particularly in the United States, French national idealism, [20] and the obsession of certain factors in the Polish race over boundaries will need watching, [21] as these attitudes can be exploited by the evil and selfish interests which (behind the scenes) are seeking to prevent the world attaining that equilibrium which will permit tranquillity. [22] These three groups, however, indicate the successful operation of the Forces of Restoration.

[11] Những người mang tư tưởng đảng phái và dân tộc sẽ tìm cách lợi dụng tình hình thế giới để phục vụ những mục đích trước mắt của riêng mình [12] và mang lại lợi ích cho quốc gia hay nhóm riêng của họ. [13] Những người này, có mặt ở mọi quốc gia, hành động vì động cơ ích kỷ; họ không quan tâm đến toàn thể nhân loại và không yêu thích hay quan tâm đến bất cứ điều gì hoặc bất cứ ai [Page 461] ngoài đảng chính trị của họ và những lợi ích phản động của một nhóm dân tộc nào đó. [14] Họ nhận thấy trong tình hình thế giới hiện nay một cơ hội lớn để sắp đặt những bước đi sẽ mang lại lợi ích cho một cá nhân, một giai cấp hay một quốc gia. [15] Khi làm như vậy, họ thường nắm bắt rộng rãi các vấn đề và là những nhà chính trị sắc sảo, nhưng họ sẽ sử dụng và vận dụng tất cả những gì mình biết để đạt được những mục đích hẹp hòi, bất kể phần còn lại của thế giới phải trả giá ra sao. [16] Những người này thường chiếm đại đa số. [17] Thái độ của họ tất yếu dẫn đến rắc rối và cản trở công cuộc phục hồi; nó gây trở ngại cho những người đang tìm cách giúp toàn thể gia đình nhân loại xây dựng một lối sống lành mạnh hơn trước đây, và đem lại động cơ sáng suốt hơn, minh triết hơn cho các mối quan hệ quốc tế. [18] Đây là những người đáng lo ngại nhất tại hội nghị sắp tới ở San Francisco. [19] Những người theo chủ nghĩa biệt lập ở mọi quốc gia, đặc biệt tại Hoa Kỳ, chủ nghĩa lý tưởng dân tộc của Pháp, [20] và sự ám ảnh về biên giới của một số thành phần trong dân tộc Ba Lan đều cần được theo dõi, [21] vì những thế lực vụ lợi xấu xa và ích kỷ, vốn đang tìm cách ngăn cản thế giới đạt tới trạng thái quân bình từ phía sau hậu trường, có thể khai thác những thái độ này; trạng thái quân bình ấy sẽ cho phép có được sự yên bình. [22] Tuy nhiên, ba nhóm này cho thấy sự hoạt động thành công của Các Mãnh Lực Phục Hồi.

[23] *The Forces of Enlightenment*

[24] A realisation of the need of humanity, and a careful appraisal of that which must be done to meet that need, have awakened the men of goodwill to responsiveness to the Forces of Restoration; [25] this has led to an insistent demand that the second phase of the hierarchial work be set in motion. [26] This phase is directed towards those activities and the development of that invocative spirit which will bring the Forces of Enlightenment [27] into contact with humanity and lead to activity on their part. [28] These forces can function [Page 462] fully and until 1949 hold sway over the minds of men, [29] if the people of the world can be organised to stand with massed intent [30] behind that type of statesmanship which is seeking the greatest good of the greatest number, [31] which sees the world as one great interdependent whole, and which refuses to be sidetracked by the clamouring of the selfish little minds or by the demands of the reactionary forces to be found in all lands.

[32] These Forces of Enlightenment are always present on Earth [33] on a small scale, influencing the minds of the New Group of World Servers, the selfless workers for humanity, and the thinkers [34] in every school of thought, working in every field of human betterment; they work upon and through all who truly love their fellowmen. [35] They are unable to influence the minds of the closed egocentric person; [36] they can do little with the separative isolationist; they are ineffectual where the theologian of all groups—political, religious or social—is concerned, [37] and they can do little with the type of mind that is concentrated upon personal or group problems (their group, expressing their ideas and working their

[23] *Các Mãnh Lực Giác Ngộ*

[24] Việc nhận ra nhu cầu của nhân loại và thẩm định cẩn thận những gì phải làm để đáp ứng nhu cầu ấy đã khơi dậy ở những người thiện chí sự đáp ứng với Các Mãnh Lực Phục Hồi; [25] điều này đã dẫn đến một đòi hỏi cấp thiết rằng giai đoạn thứ hai trong công việc của Thánh đoàn phải được khởi động. [26] Giai đoạn này hướng đến những hoạt động và sự phát triển tinh thần khẩn cầu sẽ đưa Các Mãnh Lực Giác Ngộ [27] tiếp xúc với nhân loại và thúc đẩy các Mãnh Lực ấy hoạt động. [28] Các mãnh lực này có thể hoạt động [Page 462] trọn vẹn và giữ ảnh hưởng chi phối thể trí con người cho đến năm 1949, [29] nếu người dân trên thế giới có thể được tổ chức để cùng tập trung ý hướng [30] ủng hộ đường lối trị quốc đang tìm kiếm lợi ích lớn nhất cho số đông nhất, [31] nhìn thế giới như một tổng thể rộng lớn duy nhất gồm các thành phần phụ thuộc lẫn nhau, và kiên quyết không để sự kêu gào của những trí óc nhỏ nhen ích kỷ hay các yêu sách của những mãnh lực phản động có mặt ở mọi quốc gia làm chệch hướng.

[32] Các Mãnh Lực Giác Ngộ này luôn hiện diện trên Trái Đất [33] ở quy mô nhỏ, ảnh hưởng đến thể trí của Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian, những người hoạt động vô ngã vì nhân loại, và các nhà tư tưởng [34] thuộc mọi trường phái tư tưởng, hoạt động trong mọi lĩnh vực nhằm cải thiện đời sống con người; các Mãnh Lực ấy tác động lên và thông qua tất cả những ai thực sự yêu thương đồng loại. [35] Các Mãnh Lực ấy không thể ảnh hưởng đến thể trí của người khép kín, chỉ biết lấy mình làm trung tâm; [36] các Mãnh Lực ấy khó tác động được đến người theo chủ nghĩa biệt lập mang tư tưởng chia rẽ; các Mãnh Lực ấy không có hiệu quả đối với những nhà thần học thuộc mọi nhóm —chính trị, tôn giáo hay xã hội— [37] và khó

way) [38] and who fail to see themselves or the group in relation to the whole of humanity.

tác động được đến kiểu trí tuệ chỉ tập trung vào các vấn đề cá nhân hay nhóm (nhóm của riêng họ, biểu đạt những ý tưởng của riêng họ và hoạt động theo cách của riêng họ) [38] mà không thấy được mối liên hệ của bản thân hay của nhóm với toàn thể nhân loại.

[39] Today, however, a community of suffering and a general recognition that the causes of war are to be found in selfishness and in inherent cruelty [40] has greatly widened people's approach to reality and to possibility, as they exist today. [41] Churchmen, statesmen and leaders of important world groups are admitting the failure of their church, or their legislative bodies, or their policies to bring about world order and world tranquillity. [42] They are seeking earnestly for new ways in government, new modes of suitable living, and for a method whereby right human relations can be established. [43] They present a field of expression to the Forces of Enlightenment and offer Them opportunity to change the ways of human thinking; [44] they are being mobilised by the light-bearing energies upon the planet [45] so that wisdom, understanding and skill in action may distinguish the activities of men in the immediate future.

[39] Tuy nhiên, ngày nay, nỗi đau khổ chung và sự thừa nhận rộng rãi rằng nguyên nhân chiến tranh nằm ở lòng ích kỷ và sự tàn nhẫn cố hữu [40] đã mở rộng đáng kể cách con người tiếp cận thực tại và những khả năng hiện có. [41] Các giáo sĩ, chính khách và những người lãnh đạo các nhóm quan trọng trên thế giới đang thừa nhận rằng giáo hội, các cơ quan lập pháp hay chính sách của họ đã thất bại trong việc đem lại trật tự thế giới và sự yên bình trên thế giới. [42] Họ đang tha thiết tìm kiếm những đường lối mới trong việc cai quản, những lối sống mới phù hợp, và một phương pháp để thiết lập những mối quan hệ đúng đắn giữa người với người. [43] Họ tạo ra một lĩnh vực biểu đạt cho Các Mãnh Lực Giác Ngộ và đem đến cho các Mãnh Lực ấy cơ hội thay đổi cách tư duy của con người; [44] họ đang được huy động nhờ những năng lượng mang ánh sáng trên hành tinh [45] để minh triết, sự thấu hiểu và sự khéo léo trong hành động có thể trở thành những nét đặc trưng trong các hoạt động của con người trong tương lai gần.

[46] [Page 463] The organiser of these Forces at this time is the Buddha. [47] He is the symbol of enlightenment or of illumination. [48] Countless millions down the ages have recognised Him as a Light-bearer [49] from on high. His Four Noble Truths exposed the causes of human trouble [50] and pointed to the cure. [51] His message can be paraphrased in the following words: Cease to identify yourselves with material things; gain a proper sense of the spiritual values; cease regarding possessions and earthly

[46] [Page 463] Đấng tổ chức các Mãnh Lực này vào lúc này là Đức Phật. [47] Ngài là biểu tượng của sự giác ngộ hay sự soi sáng. [48] Qua các thời đại, hàng triệu triệu người đã nhìn nhận Ngài là một Đấng Mang Ánh Sáng [49] từ trên cao. Tứ Diệu Đế của Ngài đã vạch rõ những nguyên nhân gây khổ đau cho con người [50] và chỉ ra phương cách chữa lành. [51] Có thể diễn đạt thông điệp của Ngài bằng những lời sau: Hãy ngừng đồng hoá mình với những thứ vật chất; hãy có ý thức đúng đắn về các giá trị tinh thần;

existence as of major importance; follow the Noble Eight-fold Path which is the path of right relations—right relations to God and to each other— [52] and thus be happy. The steps on this Path are:

hãy ngừng xem tài sản và đời sống trần thế là những điều quan trọng nhất; hãy đi theo Bát Chánh Đạo, con đường của những mối quan hệ đúng đắn—quan hệ đúng đắn với Thượng đế và với nhau— [52] và nhờ đó được hạnh phúc. Những bước trên Đường Đạo này là:

Giá trị đúng đắn *Right Values*	Khát vọng đúng đắn *Right Aspiration*
Lời nói đúng đắn *Right Speech*	Hành vi đúng đắn *Right Conduct*
Lối sống đúng đắn *Right Mode of Living*	Nỗ lực đúng đắn *Right Effort*
Tư duy đúng đắn *Right Thinking*	Hỷ lạc đúng đắn hay Hạnh phúc chân thật *Right Rapture or true Happiness*

[53] His ancient message is as new today as it was when He spoke His words on earth; [54] a recognition of its truth and value is desperately needed, and the following of the "eight right ways of living" will enable humanity to find liberation. [55] It is on the foundation of His teaching [56] that the Christ raised the superstructure of the brotherhood of man to form an expression of the Love of God. [57] Today, as it views the crumbling, devastated world, [58] mankind has a fresh opportunity to reject selfish, materialistic motives and philosophy and to begin those processes which will—steadily and gradually— [59] bring about its

[53] Thông điệp từ xa xưa của Ngài ngày nay vẫn mới mẻ như khi Ngài cất lời trên trần gian; [54] việc nhận ra chân lý và giá trị của thông điệp ấy là điều vô cùng cấp thiết, và việc noi theo "tám cách sống đúng đắn" sẽ giúp nhân loại tìm thấy sự giải thoát. [55] Chính trên nền tảng giáo huấn của Ngài [56] mà Đức Christ đã dựng nên tòa kiến trúc của tình huynh đệ nhân loại để tạo thành một biểu hiện của Tình thương của Thượng đế. [57] Ngày nay, khi nhìn thế giới đang sụp đổ và bị tàn phá, [58] nhân loại có một cơ hội mới để từ bỏ những động cơ ích kỷ, duy vật và triết lý cùng loại, đồng thời khởi đầu những tiến trình sẽ—một cách vững vàng và

liberation. [60] It will then be possible for men to tread the Lighted Way which leads back to the divine Source of light and love.

từng bước— [59] đem lại sự giải thoát cho mình. [60] Khi ấy, con người sẽ có thể bước trên Con Đường được Soi Sáng dẫn trở về Cội Nguồn thiêng liêng của ánh sáng và tình thương.

[61] The Buddha could point to the goal and indicate the Way [62] because He had achieved full enlightenment; [63] the Christ gave us an example of One Who has reached the same goal; the Buddha left the world after reaching illumination; [64] the Christ returned to us, proclaiming Himself as the Light of the World, [65] and showed us how we too could learn to tread the Lighted Way.

[61] Đức Phật có thể chỉ ra mục tiêu và Đường Đạo [62] vì Ngài đã đạt đến sự giác ngộ viên mãn; [63] Đức Christ đã cho chúng ta một tấm gương về một Đấng đã đạt đến cùng mục tiêu ấy; Đức Phật rời khỏi thế gian sau khi đạt đến sự soi sáng; [64] Đức Christ trở lại với chúng ta, tuyên xưng Ngài là Ánh Sáng của Thế Gian, [65] và chỉ cho chúng ta cách để chính chúng ta cũng có thể học bước trên Con Đường được Soi Sáng.

Externalisation of the Hierarchy 049 – Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn 049

Hello, everybody. I am continuing on the same day with Program 49 of *The Externalisation of the Hierarchy*. The previous one ran a little over an hour. We have been talking about three kinds of people who respond to the higher energies and the Spirit of Resurrection, from the rather naive to the more intelligent. We are about to start with the latter.

Xin chào tất cả các bạn. Tôi tiếp tục ngay trong cùng ngày với Chương trình 49 của *Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn*. Chương trình trước kéo dài hơn một giờ một chút. Chúng ta đã bàn về ba nhóm người đáp ứng với các năng lượng cao hơn và Tinh thần Phục Sinh, từ những người khá ngây thơ đến những người thông minh hơn. Chúng ta sắp bắt đầu với nhóm sau cùng này.

The wild-eyed idealists think of things thousands of years ahead that cannot be made real now, so their vision does no good.

Những người lý tưởng chủ nghĩa cuồng nhiệt nghĩ đến những điều ở hàng nghìn năm phía trước mà hiện nay chưa thể biến thành hiện thực, nên tầm nhìn của họ không mang lại lợi ích gì.

A vision of the impossible is not the type of vision which will keep the people from perishing. Because of an inability to compromise

Một tầm nhìn về điều bất khả thi không phải là loại tầm nhìn có thể giúp con người tránh diệt vong. Vì không có khả năng thỏa hiệp

That inability is one of the key ideas of the sixth ray.

Sự thiếu khả năng ấy là một trong những ý tưởng then chốt của cung sáu.

Because of an inability to compromise

Vì không có khả năng thỏa hiệp

and to face up to things as they are, these people and those whom they influence are landed in despair and disillusionment.

và đối diện với sự việc đúng như thực trạng, những người này cùng những người chịu ảnh hưởng của họ rơi vào tuyệt vọng và vỡ mộng.

Here is another group out of the three.

Đây là một nhóm khác trong ba nhóm ấy.

[1] The intelligent people of the world who are actuated by the spirit of goodwill

[1] Những người thông minh trên thế giới, được thúc đẩy bởi tinh thần thiện chí

Goodwill is love in action.

Thiện chí là tình thương trong hành động.

[2] and by the conviction that things must be changed.

[2] và niềm tin rằng mọi việc phải thay đổi.

It is a conviction, a firm decision and thought that things must change.

Đó là một niềm xác tín, một quyết định và tư tưởng vững chắc rằng mọi sự phải thay đổi.

[3] They are often staggered by the magnitude of the task to be undertaken, and this frequently leads them to take one of three positions:

[3] Họ thường choáng ngợp trước tầm vóc của nhiệm vụ phải đảm nhận, và điều này thường khiến họ chọn một trong ba lập trường:

Here are the three positions.

Đây là ba lập trường ấy.

[4] a. They fall into the depths of pessimism. It is a pessimism based on a real ability to sense the scope of the problem and to assess the resources available.

[4] a. Họ chìm sâu vào bi quan. Đó là sự bi quan dựa trên khả năng thực sự cảm nhận được phạm vi của vấn đề và đánh giá những nguồn lực sẵn có.

They never seem sufficient.

Những nguồn lực ấy dường như chẳng bao giờ đủ.

[5] This may land them in non-activity.

Such foresight reduces activity because the task is deemed impossible.

[6] b. They may leave the settling of the problem to the trained statesmen, diplomats and politicians, standing ready to help when—but only when—decision has been made.

That is an abdication of responsibility.

[7] This leads to a shifting of responsibility. Yet, because the war involved the people of all lands and masses of population, so must the reconstruction of the world.

Responsibility cannot be evaded. However realistic you are, there is always hope when it is combined with correct, intelligent action. Now the last position.

[8] c. They may assume responsibility, ventilate the abuses which must be put right, discuss proposed plans and, from their particular angle of vision,

With their limitations, of course.

[9] set to work to bring about, to the best of their ability, right human relations.

Right human relations is the great theme of Shamballa at this time, as we are told.

[5] Điều này có thể khiến họ không hành động.

Sự nhìn xa như vậy làm giảm hoạt động vì nhiệm vụ bị xem là bất khả thi.

[6] b. Họ có thể để việc giải quyết vấn đề cho những chính khách, nhà ngoại giao và nhà chính trị đã qua đào luyện, sẵn sàng giúp đỡ khi—nhưng chỉ khi—đã có quyết định.

Đó là sự từ bỏ trách nhiệm.

[7] Điều này dẫn đến sự chuyển giao trách nhiệm. Tuy nhiên, vì chiến tranh đã cuốn người dân mọi quốc gia và đông đảo quần chúng vào cuộc, nên công cuộc tái thiết thế giới cũng phải có sự tham gia của họ.

Không thể trốn tránh trách nhiệm. Dù các bạn có thực tế đến đâu, vẫn luôn có hy vọng khi hy vọng ấy đi đôi với hành động đúng đắn, sáng suốt. Giờ đến lập trường cuối cùng.

[8] c. Họ có thể nhận lấy trách nhiệm, công khai nêu ra những tệ nạn cần chấn chỉnh, thảo luận các kế hoạch được đề xuất và, từ góc nhìn riêng của mình,

Dĩ nhiên, với những giới hạn của họ.

[9] bắt tay vào việc thiết lập những mối quan hệ đúng đắn giữa người với người trong khả năng tốt nhất của mình.

Như chúng ta được cho biết, vào lúc này, những mối quan hệ đúng đắn giữa người với người là chủ đề lớn của Shamballa.

[10] This attitude of responsibility and consequent activity may lead to mistakes, but in the aggregate of the endeavour it will meet the demand for right action in an emergency—this time a world emergency.

[10] Thái độ nhận trách nhiệm và hành động theo đó có thể dẫn đến sai lầm, nhưng xét toàn bộ nỗ lực, thái độ ấy sẽ đáp ứng đòi hỏi phải hành động đúng đắn trong tình thế khẩn cấp—lần này là một tình thế khẩn cấp trên toàn thế giới.

The combined effort will meet the need if enough people try.

Nỗ lực chung sẽ đáp ứng nhu cầu nếu có đủ người cố gắng.

[11] Those partisan and nationally minded persons who will attempt to exploit the world situation for their own immediate ends

[11] Những người mang tư tưởng đảng phái và dân tộc sẽ tìm cách lợi dụng tình hình thế giới để phục vụ những mục đích trước mắt của riêng mình

This seems to be another category. The first was the wild idealists, and we were just discussing the intelligent people.

Đây dường như là một nhóm khác. Nhóm thứ nhất là những người lý tưởng viển vông, còn chúng ta vừa bàn về những người thông minh.

Yes, the third category is partisan and nationally minded. We certainly see it today. It is horrible to take advantage of fellow human beings the way people are doing.

Đúng vậy, nhóm thứ ba mang tư tưởng đảng phái và dân tộc chủ nghĩa. Ngày nay, chúng ta chắc chắn thấy điều đó. Thật kinh khủng khi lợi dụng đồng loại theo cách người ta đang làm.

Those partisan and nationally minded persons

Những người mang tư tưởng đảng phái và dân tộc chủ nghĩa ấy

There is an epidemic of this at the moment.

Hiện nay, điều này đang lan tràn như một dịch bệnh.

who will attempt to exploit the world situation for their own immediate ends

sẽ tìm cách lợi dụng tình hình thế giới cho những mục đích trước mắt của riêng mình

[12] and for the benefiting of their particular nation or group.

[12] và mang lại lợi ích cho quốc gia hay nhóm riêng của họ.

If they are truly selfish it will be for their own particular ends, as we see in the United States in May 2020.

Nếu thực sự ích kỷ, họ sẽ làm vì những mục đích riêng của mình, như chúng ta thấy tại Hoa Kỳ vào tháng 5 năm 2020.

[13] These people, and they are found in every nation, are selfishly motivated; they do not care for humanity as a whole and have no liking or interest in anything or anyone [Page 461] but their political party and the reactionary interests of some national group.

[13] Những người này, có mặt ở mọi quốc gia, hành động vì động cơ ích kỷ; họ không quan tâm đến toàn thể nhân loại và không yêu thích hay quan tâm đến bất cứ điều gì hoặc bất cứ ai [Page 461] ngoài đảng chính trị của họ và những lợi ích phản động của một nhóm dân tộc nào đó.

It is a sad sight, and it deprives the members of the whole.

Đó là một cảnh tượng đáng buồn, và nó tước đi quyền lợi của các thành viên trong toàn thể.

[14] They see in the present world situation a grand opportunity to engineer moves which will benefit an individual, a class or a nation.

[14] Họ nhận thấy trong tình hình thế giới hiện nay một cơ hội lớn để sắp đặt những bước đi sẽ mang lại lợi ích cho một cá nhân, một giai cấp hay một quốc gia.

Obviously they are not inclusive.

Rõ ràng họ không có tính bao gồm.

[15] In doing this, they frequently have a wide grasp of affairs and are keen politicians, but all they know is to be used and so implemented that it attains their narrow ends, no matter at what cost to the rest of the world.

[15] Khi làm như vậy, họ thường nắm bắt rộng rãi các vấn đề và là những nhà chính trị sắc sảo, nhưng họ sẽ sử dụng và vận dụng tất cả những gì mình biết để đạt được những mục đích hẹp hòi, bất kể phần còn lại của thế giới phải trả giá ra sao.

We are in this situation now. Those in the highest office of the land are basically there to enrich themselves at the expense of the people and do not care about their health, welfare, or education.

Hiện nay, chúng ta đang ở trong tình cảnh này. Những người giữ chức vụ cao nhất của đất nước về cơ bản ở đó để làm giàu cho bản thân bằng cách gây tổn hại cho người dân, và không quan tâm đến sức khỏe, phúc lợi hay giáo dục của họ.

[16] These people are usually a large majority.

[16] Những người này thường chiếm đại đa số.

We see this to an extent now, but they are a slight minority, interestingly, when it comes to assessing the dire situation of a number of countries.

Hiện nay, chúng ta thấy điều này ở một mức độ nào đó, nhưng điều đáng chú ý là khi xét tình hình nghiêm trọng ở một số quốc gia, họ lại là thiểu số, chỉ kém một nửa đôi chút.

are usually a large majority.

thường chiếm đại đa số.

[17] Their attitude leads inevitably to trouble and hinders the work of restoration; it handicaps those who are seeking to establish the entire human family in a sounder way of life than heretofore, and to give a saner and wiser motivation to international relationships.

[17] Thái độ của họ tất yếu dẫn đến rắc rối và cản trở công cuộc phục hồi; nó gây trở ngại cho những người đang tìm cách giúp toàn thể gia đình nhân loại xây dựng một lối sống lành mạnh hơn trước đây, và đem lại động cơ sáng suốt hơn, minh triết hơn cho các mối quan hệ quốc tế.

After the loss in various wars and all the social injustices, you would think people would recognize this type and stop them interfering with the progress of the whole. We have not reached the point where the larger issues interest that kind of individual.

Sau những mất mát trong nhiều cuộc chiến tranh và mọi bất công xã hội, hẳn người ta sẽ nghĩ rằng mọi người phải nhận ra loại người này và ngăn họ cản trở sự tiến bộ của toàn thể. Chúng ta vẫn chưa đạt đến chỗ những vấn đề lớn hơn có thể thu hút sự quan tâm của loại người ấy.

[18] These are the people who are the most to be feared at the coming conference at San Francisco.

[18] Đây là những người đáng lo ngại nhất tại hội nghị sắp tới ở San Francisco.

I suppose this is the founding of the United Nations, some seventy-five years ago now.

Tôi cho rằng đây là sự kiện thành lập Liên Hợp Quốc, tính đến nay đã khoảng bảy mươi lăm năm.

[19] The isolationists in all nations, particularly in the United States, French national idealism,

[19] Những người theo chủ nghĩa biệt lập ở mọi quốc gia, đặc biệt tại Hoa Kỳ, chủ nghĩa lý tưởng dân tộc của Pháp,

Presumably drawing on the Leo personality.

Có lẽ bắt nguồn từ phàm ngã Sư Tử.

[20] and the obsession of certain factors in the Polish race over boundaries will need watching,

[20] và sự ám ảnh về biên giới của một số thành phần trong dân tộc Ba Lan đều cần được theo dõi,

I think Poland may have recovered from that tendency.

Tôi nghĩ Ba Lan có thể đã vượt qua khuynh hướng ấy.

[21] as these attitudes can be exploited by the evil and selfish interests which (behind the scenes) are seeking to prevent the

[21] vì những thế lực vụ lợi xấu xa và ích kỷ, vốn đang tìm cách ngăn cản thế giới đạt tới trạng thái quân bình từ phía sau hậu

world attaining that equilibrium which will permit tranquillity.

trường, có thể khai thác những thái độ này; trạng thái quân bình ấy sẽ cho phép có được sự yên bình.

Libra: equilibrium, tranquillity, peace.

Thiên Bình: quân bình, an tĩnh, hòa bình.

[22] These three groups, however, indicate the successful operation of the Forces of Restoration.

[22] Tuy nhiên, ba nhóm này cho thấy sự hoạt động thành công của Các Mãnh Lực Phục Hồi.

The unrealistic idealists, the intelligent, and the selfish. I will put that in. My keyboard seems to have a mind of its own. These tendencies still exist. We have not outgrown selfishness or impracticality, nor the depression of the intelligent who see quite well but feel helpless.

Những người lý tưởng thiếu thực tế, những người thông minh và những người ích kỷ. Tôi sẽ ghi điều đó vào. Bàn phím của tôi dường như có ý riêng. Những khuynh hướng này vẫn tồn tại. Chúng ta chưa vượt qua được tính ích kỷ hay sự thiếu thực tế, cũng chưa vượt qua được sự chán nản của những người thông minh, vốn nhìn thấy khá rõ nhưng lại cảm thấy bất lực.

We have looked at the Forces of Restoration, the resurrection of humanity and the restoration of the Divine Plan. This is a new beginning that opens the wider possibilities of the Aquarian Age and all its wonder, as DK calls it. We are on the cusp, and I suppose we have to choose whom to work with.

Chúng ta đã xem xét các Mãnh Lực Phục Hồi, sự phục sinh của nhân loại và sự phục hồi Thiên Cơ. Đây là một khởi đầu mới, mở ra những khả năng rộng lớn hơn của Kỷ Nguyên Bảo Bình cùng mọi điều kỳ diệu của kỷ nguyên ấy, như Chân sư DK gọi. Chúng ta đang ở ngưỡng chuyển tiếp, và tôi cho rằng chúng ta phải chọn sẽ làm việc với ai.

I assume this material is for aspirants and disciples who have made a choice that will take them into the fifth kingdom of nature, the kingdom of souls. That begins at the first initiation. Now the Taurian Forces of Enlightenment, which we celebrate each Wesak. The Buddha may officiate or influence it in another way, or the higher ranks of the New Group of World Servers may provide a conduit. There must be a conduit, and the Hierarchy is very aware of that.

Tôi cho rằng tài liệu này dành cho những người chí nguyện và đệ tử đã đưa ra một lựa chọn sẽ dẫn họ vào giới thứ năm trong tự nhiên, giới của các linh hồn. Điều đó bắt đầu từ lần điểm đạo thứ nhất. Giờ đến các Mãnh Lực Giác Ngộ của Kim Ngưu, mà chúng ta tôn vinh vào mỗi dịp Wesak. Đức Phật có thể chủ trì hoặc tạo ảnh hưởng theo một cách khác, hoặc những thành viên ở các cấp cao hơn của Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian có thể làm kênh dẫn. Phải có một kênh dẫn, và Thánh đoàn nhận biết rất rõ điều đó.

Higher beings like the Buddha will not abandon a task they have carried out for centuries unless it is in humanity's interest. One of the many ways of inspiring humanity is through the Buddha's membership in the triangles around the Christ and his giving the Christ his three vestures, usually considered his Triadal vehicles. The Buddha is on the monadic and logoic planes, a resident of Shamballa who no longer needs those vehicles. Perhaps from that high place he inspires the Christ and works with him.

Các Đấng cao cả như Đức Phật sẽ không từ bỏ một nhiệm vụ mà Các Ngài đã thực hiện suốt nhiều thế kỷ, trừ khi điều đó có lợi cho nhân loại. Một trong nhiều cách truyền cảm hứng cho nhân loại là thông qua việc Đức Phật là thành viên của các tam giác quanh Đức Christ và việc Ngài trao cho Đức Christ ba lớp áo của mình, thường được xem là các hiện thể thuộc Tam Nguyên Tinh Thần của Ngài. Đức Phật ở trên các cõi chân thần và Thượng đế, là một Đấng cư ngụ tại Shamballa, không còn cần đến những hiện thể ấy nữa. Có lẽ từ vị trí cao cả đó, Ngài truyền cảm hứng cho Đức Christ và làm việc cùng Ngài.

The Christ is descending into a much more obstructive and difficult arena. Such is the nature of sacrifice.

Đức Christ đang giáng xuống một lĩnh vực hoạt động nhiều trở ngại và khó khăn hơn rất nhiều. Bản chất của sự hi sinh là như vậy.

Sanat Kumara, an emanation of the Planetary Logos, is called the Great Sacrifice. When the Christ prays to our Father in heaven, he prays toward his own Monad and toward Sanat Kumara. He is learning ever more refined degrees of sacrifice.

Sanat Kumara, một xuất lộ của Hành Tinh Thượng đế, được gọi là Đấng Hi Sinh Vĩ Đại. Khi Đức Christ cầu nguyện với Cha chúng ta ở trên trời, Ngài hướng lời cầu nguyện đến chính Chân Thần của mình và đến Sanat Kumara. Ngài đang học những cấp độ hi sinh ngày càng tinh tế hơn.

[23] The Forces of Enlightenment

[23] *Các Mãnh Lực Giác Ngộ*

[24] A realisation of the need of humanity, and a careful appraisal of that which must be done to meet that need, have awakened the men of goodwill to responsiveness to the Forces of Restoration;

[24] Việc nhận ra nhu cầu của nhân loại và thẩm định cẩn thận những gì phải làm để đáp ứng nhu cầu ấy đã khơi dậy ở những người thiện chí sự đáp ứng với Các Mãnh Lực Phục Hồi;

That means men and women of goodwill and includes the New Group of World Servers.

Điều đó muốn nói đến những người nam và nữ thiện chí, và bao gồm Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian.

The word ‘men’ means manus. It concerns the position of our Creative Hierarchy in the scheme of things, without dividing the

Từ ‘con người’ có nghĩa là manus. Nó liên quan đến vị trí của Huyền Giai Sáng Tạo của chúng ta trong trật tự vạn vật, không phân

sexes. Men and women of goodwill have awakened. The ultimate awakening will be when, according to Morya, they vie to see who can do the most good. That is a consummation devoutly to be hoped.

chia giới tính. Những người nam và nữ thiện chí đã thức tỉnh. Theo Chân sư Morya, sự thức tỉnh tột cùng sẽ đến khi họ thi đua xem ai có thể làm được nhiều điều thiện nhất. Đó là một thành quả viên mãn mà chúng ta tha thiết mong đợi.

[25] this has led to an insistent demand that the second phase of the hierarchial work be set in motion.

[25] điều này đã dẫn đến một đòi hỏi cấp thiết rằng giai đoạn thứ hai trong công việc của Thánh đoàn phải được khởi động.

Aries, Taurus, and Gemini are very subjective signs.

>Bạch Dương, Kim Ngưu và Song Tử là những dấu hiệu mang tính chủ quan rất cao.

The Hierarchy works with these interdependent energies. There will be no reconstruction without enlightened restoration. We could go around the triangle and see that none of these things can happen without the others.

Thánh đoàn làm việc với những năng lượng phụ thuộc lẫn nhau này. Sẽ không có sự tái thiết nếu thiếu sự phục hồi được soi sáng. Chúng ta có thể lần theo tam giác và thấy rằng không điều nào trong số này có thể xảy ra nếu thiếu những điều còn lại.

[26] This phase is directed towards those activities and the development of that invocative spirit which will bring the Forces of Enlightenment

[26] Giai đoạn này hướng đến những hoạt động và sự phát triển tinh thần khẩn cầu sẽ đưa Các Mãnh Lực Giác Ngộ

They are very high beings. The Forces of Light bring illumination to humanity.

Các Ngài là những Đấng rất cao cả. Các Mãnh Lực Ánh Sáng đem sự soi sáng đến cho nhân loại.

[27] into contact with humanity and lead to activity on their part.

[27] tiếp xúc với nhân loại và thúc đẩy các Mãnh Lực ấy hoạt động.

Ignorance is regarded as the great sin in Buddhism. We can see why. When we are ignorant, we choose wrongly and obstruct things, sometimes without knowing it. Let us recognize the ways in which we get in the way.

Trong Phật giáo, vô minh được xem là tội lỗi lớn. Chúng ta có thể thấy vì sao. Khi vô minh, chúng ta lựa chọn sai lầm và gây trở ngại, đôi khi còn không biết mình đang làm vậy. Chúng ta hãy nhận ra những cách mình gây cản trở.

[28] These forces can function [Page 462] fully and until 1949 hold sway over the minds of men,

Why 1949? That was the year Alice Bailey died and this particular teaching went into abeyance. It was our chance to absorb and assimilate it.

And have we done that?

These forces can function [Page 462] fully and until 1949 hold sway over the minds of men,

[29] if the people of the world can be organised to stand with massed intent

Vulcan, we might say. Spiritual will, as much as we can receive.

[30] behind that type of statesmanship which is seeking the greatest good of the greatest number,

That is real statesmanship. 'America First' or any one country first is like putting the lungs, heart, hands, or head first in a body. We need all of them.

that type of statesmanship which is seeking the greatest good of the greatest number,

[31] which sees the world as one great interdependent whole, and which refuses to be sidetracked by the clamouring of the selfish little minds or by the demands of the reactionary forces to be found in all lands.

[28] Các mãnh lực này có thể hoạt động [Page 462] trọn vẹn và giữ ảnh hưởng chi phối thể trí con người cho đến năm 1949,

Tại sao lại là năm 1949? Đó là năm Bà Alice Bailey qua đời và việc truyền dạy giáo huấn cụ thể này tạm ngưng. Đó là cơ hội để chúng ta tiếp thu và thấm nhuần giáo huấn ấy.

Và chúng ta đã làm được điều đó chưa?

Những mãnh lực này có thể hoạt động [Page 462] trọn vẹn và chi phối thể trí con người cho đến năm 1949,

[29] nếu người dân trên thế giới có thể được tổ chức để cùng tập trung ý hướng

Có thể nói là Vulcan. Ý chí tinh thần, trong mức độ tối đa mà chúng ta có thể tiếp nhận.

[30] ủng hộ đường lối trị quốc đang tìm kiếm lợi ích lớn nhất cho số đông nhất,

Đó mới là tài lãnh đạo quốc gia đích thực. 'Nước Mỹ trên hết' hay đặt bất kỳ một quốc gia nào lên trên hết cũng giống như đặt phổi, tim, tay hoặc đầu lên trên hết trong một cơ thể. Chúng ta cần tất cả các bộ phận ấy.

đường lối lãnh đạo quốc gia đang tìm kiếm lợi ích lớn nhất cho số đông nhất,

[31] nhìn thế giới như một tổng thể rộng lớn duy nhất gồm các thành phần phụ thuộc lẫn nhau, và kiên quyết không để sự kêu gào của những trí óc nhỏ nhen ích kỷ hay các yêu sách của những mãnh lực phản động có mặt ở mọi quốc gia làm chệch hướng.

The reactionary forces have much will, though no goodwill. They tend to operate along the line of form, rays one, three, five, and seven. When the sixth is introduced, they become still more fanatical.

Các mãnh lực phản động có nhiều ý chí, dù không có thiện chí. Họ có khuynh hướng hoạt động theo đường lối hình tướng, qua cung một, cung ba, cung năm và cung bảy. Khi cung sáu được đưa vào, họ càng trở nên cuồng tín hơn.

The second and fourth rays may be less likely to be among the reactionary forces. It has been seventy-one years since 1949. DK and the Masters know the inner cycles. It is called All Knowledge on the third subplane of the atmic plane and includes knowledge of the great cycles.

Cung hai và cung bốn có thể ít có khả năng thuộc về các mãnh lực phản động hơn. Đã bảy mươi mốt năm kể từ năm 1949. Chân sư DK và các Chân sư biết các chu kỳ bên trong. Điều đó được gọi là Toàn Tri trên cõi phụ thứ ba của cõi atma, và bao gồm tri thức về các chu kỳ lớn.

[32] These Forces of Enlightenment are always present on Earth

[32] Các Mãnh Lực Giác Ngộ này luôn hiện diện trên Trái Đất

Taurus and Earth are closely connected. Taurus is the mother of illumination.

Kim Ngưu và Trái Đất có mối liên hệ mật thiết. Kim Ngưu là mẹ của sự soi sáng.

are always present on Earth

luôn hiện diện trên Trái Đất

[33] on a small scale, influencing the minds of the New Group of World Servers, the selfless workers for humanity, and the thinkers

[33] ở quy mô nhỏ, ảnh hưởng đến thể trí của Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian, những người hoạt động vô ngã vì nhân loại, và các nhà tư tưởng

Active thinkers, as well as receivers.

Những người chủ động tư duy, cũng như những người tiếp nhận.

[34] in every school of thought, working in every field of human betterment; they work upon and through all who truly love their fellowmen.

[34] thuộc mọi trường phái tư tưởng, hoạt động trong mọi lĩnh vực nhằm cải thiện đời sống con người; các Mãnh Lực ấy tác động lên và thông qua tất cả những ai thực sự yêu thương đồng loại.

It is easy to say you love your fellow human beings. What does it mean, and is it a real experience? Can you still say it when you look at people doing the most awful things?

Nói rằng các bạn yêu thương đồng loại thì dễ. Điều đó có nghĩa là gì, và đó có phải là một trải nghiệm thực sự không? Các bạn còn có thể nói như vậy khi nhìn thấy người ta làm những việc khủng khiếp nhất không?

We are taught to condemn the sin without condemning the sinner. It is a wisdom vibration. Taurus as the second sign has a numerical affinity with the second ray, emphasizing wisdom more than love. DK discusses it in the Taurus chapter of *Esoteric Astrology*.

Chúng ta được dạy phải lên án tội lỗi mà không lên án người phạm tội. Đó là một rung động minh triết. Là dấu hiệu thứ hai, Kim Ngưu có sự tương hợp về số với cung hai, nhấn mạnh minh triết hơn tình thương. Chân sư DK bàn về điều này trong chương Kim Ngưu của *Chiêm Tinh Học Nội Môn*.

[35] They are unable to influence the minds of the closed egocentric person;

[35] Các Mãnh Lực ấy không thể ảnh hưởng đến thể trí của người khép kín, chỉ biết lấy mình làm trung tâm;

Some of our leaders.

Một số nhà lãnh đạo của chúng ta là như vậy.

[36] they can do little with the separative isolationist; they are ineffectual where the theologian of all groups—political, religious or social—is concerned,

[36] các Mãnh Lực ấy khó tác động được đến người theo chủ nghĩa biệt lập mang tư tưởng chia rẽ; các Mãnh Lực ấy không có hiệu quả đối với những nhà thần học thuộc mọi nhóm—chính trị, tôn giáo hay xã hội—

Those theologians hold a brittle, fixed view of the truth. They will not relinquish their crystallized thought forms.

Những nhà thần học ấy giữ một quan niệm cứng nhắc, dễ đổ vỡ về chân lý. Họ không chịu từ bỏ những hình tư tưởng đã kết tinh của mình.

[37] and they can do little with the type of mind that is concentrated upon personal or group problems (their group, expressing their ideas and working their way)

[37] và khó tác động được đến kiểu trí tuệ chỉ tập trung vào các vấn đề cá nhân hay nhóm (nhóm của riêng họ, biểu đạt những ý tưởng của riêng họ và hoạt động theo cách của riêng họ)

The group leader and so forth.

Người lãnh đạo nhóm, vân vân.

[38] and who fail to see themselves or the group in relation to the whole of humanity.

[38] mà không thấy được mối liên hệ của bản thân hay của nhóm với toàn thể nhân loại.

The whole issue is learning to see things in relation. My E keys are letting me down. I think we need to get under the keyboard and remove some obstructions. There were people the Christ could not reach even through the body of Jesus and as head of the Hierarchy. They raised such defenses that they deflected the good he had to say.

Toàn bộ vấn đề là học cách nhìn mọi sự trong mối liên hệ. Các phím E của tôi đang trục trặc. Tôi nghĩ chúng ta cần xem bên dưới bàn phím và loại bỏ những thứ gây cản trở. Có những người mà Đức Christ không thể tiếp cận, ngay cả qua thân thể của Đức Jesus và trên cương vị đứng đầu Thánh đoàn. Họ dựng lên những phòng tuyến kiên cố đến mức đẩy bật những lời tốt lành Ngài muốn nói.

For instance, he heals on the Sabbath, and they say this is forbidden by the law, under which they might be allowed to study and little else. They give no consideration to the welfare of those healed. It is sad when the good cannot get through, but human beings have learned to resist very effectively.

Chẳng hạn, Ngài chữa lành vào ngày Sa-bát, và họ nói điều này bị luật cấm; luật ấy có thể cho phép họ học hỏi và hầu như không làm gì khác. Họ chẳng hề quan tâm đến sự an lành của những người được chữa lành. Thật buồn khi điều thiện không thể đến được với con người, nhưng con người đã học cách chống lại rất hữu hiệu.

[39] Today, however, a community of suffering and a general recognition that the causes of war are to be found in selfishness and in inherent cruelty

[39] Tuy nhiên, ngày nay, nỗi đau khổ chung và sự thừa nhận rộng rãi rằng nguyên nhân chiến tranh nằm ở lòng ích kỷ và sự tàn nhẫn cố hữu

A sort of original sin of the lower man.

Một dạng tội tổ tông của phàm nhân.

[40] has greatly widened people's approach to reality and to possibility, as they exist today.

[40] đã mở rộng đáng kể cách con người tiếp cận thực tại và những khả năng hiện có.

Suffering opens the door to a wider and deeper reality.

Đau khổ mở cánh cửa dẫn đến một thực tại rộng lớn hơn và sâu sắc hơn.

[41] Churchmen, statesmen and leaders of important world groups are admitting the failure of their church, or their legislative

[41] Các giáo sĩ, chính khách và những người lãnh đạo các nhóm quan trọng trên thế giới đang thừa nhận rằng giáo hội, các cơ quan lập pháp hay chính sách của họ đã

bodies, or their policies to bring about world order and world tranquillity.

thất bại trong việc đem lại trật tự thế giới và sự yên bình trên thế giới.

He said Masonry was before the bar of humanity's judgment and had also failed. The church, Masonry, and education all failed to preserve world order and tranquillity. With the Christ reappearing, they will not fail again. Sometimes failing badly prepares us for success.

Ngài nói rằng Hội Tam Điểm đang đứng trước sự phán xét của nhân loại và cũng đã thất bại. Giáo hội, Hội Tam Điểm và nền giáo dục đều đã thất bại trong việc gìn giữ trật tự và sự an bình của thế giới. Khi Đức Christ tái lâm, họ sẽ không thất bại nữa. Đôi khi, thất bại nặng nề chuẩn bị cho chúng ta đi đến thành công.

[42] They are seeking earnestly for new ways in government, new modes of suitable living, and for a method whereby right human relations can be established.

[42] Họ đang tha thiết tìm kiếm những đường lối mới trong việc cai quản, những lối sống mới phù hợp, và một phương pháp để thiết lập những mối quan hệ đúng đắn giữa người với người.

After a world war in which millions suffered or died in terribly cruel circumstances, you would have to be hard indeed, as he describes Capricorn in its lower and more evil expression, to have no hope for something better and make no effort for it.

Sau một cuộc thế chiến mà hàng triệu người đã chịu đau khổ hoặc thiệt mạng trong những hoàn cảnh tàn ác khủng khiếp, con người hẳn phải hết sức chai đá—như Ngài mô tả Ma Kết trong biểu hiện thấp kém và xấu ác hơn của nó—mới không hy vọng có điều gì tốt đẹp hơn và không nỗ lực vì điều đó.

[43] They present a field of expression to the Forces of Enlightenment and offer Them opportunity to change the ways of human thinking;

[43] Họ tạo ra một lĩnh vực biểu đạt cho Các Mãnh Lực Giác Ngộ và đem đến cho các Mãnh Lực ấy cơ hội thay đổi cách tư duy của con người;

This is why education is indispensable. There is an old saying: if you think education is expensive, try ignorance.

Đó là lý do giáo dục không thể thiếu. Có một câu nói cũ: nếu các bạn cho rằng giáo dục tốn kém, hãy thử sự vô minh.

[44] they are being mobilised by the light-bearing energies upon the planet

[44] họ đang được huy động nhờ những năng lượng mang ánh sáng trên hành tinh

They also work in Shamballa, the Lights that carry out the Will of God. Might they be in the Sixth Rule for disciples and initiates?

Các Ngài cũng hoạt động tại Shamballa, những Ánh Sáng thực hiện Ý Chí của Thượng Đế. Liệu Các Ngài có được đề cập

trong Quy luật thứ sáu dành cho các đệ tử và điểm đạo đồ không?

the light-bearing energies upon the planet

những năng lượng mang ánh sáng trên hành tinh

[45] so that wisdom, understanding and skill in action may distinguish the activities of men in the immediate future.

[45] để minh triết, sự thấu hiểu và sự khéo léo trong hành động có thể trở thành những nét đặc trưng trong các hoạt động của con người trong tương lai gần.

There is a great deal of ray two and ray seven here. The Forces of Enlightenment are trying to influence humanity in the right direction. We are an obdurate race.

Ở đây có rất nhiều ảnh hưởng của cung hai và cung bảy. Các Mãnh Lực Giác Ngộ đang cố gắng tác động để nhân loại đi đúng hướng. Chúng ta là một nhân loại ngoan cố.

How did the human family become so stubborn and fixed on things that do not lead to growth? We are told it goes back to the rejection of the teaching of the God-Kings in Lemurian days. Solar Angels took on human vehicles, quite different from the average animal man of the time, and tried to lead them into the light.

Gia đình nhân loại đã trở nên bướng bỉnh và cố chấp đến thế với những điều không dẫn đến sự phát triển như thế nào? Chúng ta được cho biết rằng điều đó bắt nguồn từ việc khước từ giáo huấn của các Vua-Thần vào thời Lemuria. Các Thái dương Thiên Thần khoác lấy những hiện thể con người, rất khác với người thú trung bình thời ấy, và cố gắng dẫn dắt họ vào ánh sáng.

Many of us may have been part of that Lemurian expression, but disciples today generally have a connection to the Moon Chain, and the Moon Chain people generally did not incarnate in Lemuria. The members of the third, or rather the first major solar system, did. One day our experience will be traced and we may see how pitifully slowly we reacted to opportunity. The Planetary Logos has his own problem of personality, manifesting through a non-sacred planet.

Nhiều người trong chúng ta có thể đã thuộc về biểu hiện Lemuria ấy, nhưng các đệ tử ngày nay thường có mối liên hệ với Dãy Mặt Trăng, và những người thuộc Dãy Mặt Trăng nhìn chung không lâm phàm ở Lemuria. Những thành viên của hệ mặt trời thứ ba, hay đúng hơn là hệ mặt trời chủ yếu thứ nhất, thì có. Một ngày nào đó, trải nghiệm của chúng ta sẽ được truy nguyên, và chúng ta có thể thấy mình đã đáp ứng cơ hội chậm chạp đến mức đáng thương như thế nào. Hành Tinh Thượng đế có vấn đề phàm ngã riêng của Ngài khi biểu hiện qua một hành tinh không thiêng liêng.

There is a difference between those manifesting through the seven sacred

Có sự khác biệt giữa những Đấng biểu hiện qua bảy hành tinh thiêng liêng và những

planets and those manifesting through non-sacred ones. Earth is inwardly sacred. Hence the struggle between the inner sacredness and outer profane expression. 'Profane' means outside the gate of the temple.

Đấng biểu hiện qua các hành tinh không thiêng liêng. Trái Đất thiêng liêng ở bên trong. Vì thế mới có cuộc đấu tranh giữa tính thiêng liêng bên trong và biểu hiện phàm tục bên ngoài. "Phàm tục" có nghĩa là ở ngoài cổng đền.

[46] [Page 463] The organiser of these Forces at this time is the Buddha.

[46] [Page 463] Đấng tổ chức các Mãnh Lực này vào lúc này là Đức Phật.

This shows how he works for the planet and for humanity.

Điều này cho thấy Ngài hoạt động vì hành tinh và nhân loại như thế nào.

[47] He is the symbol of enlightenment or of illumination.

[47] Ngài là biểu tượng của sự giác ngộ hay sự soi sáng.

Taurus is the sign of his birth, his great sixth initiation or very high illumination, and his departure.

Kim Ngưu là dấu hiệu của sự đản sinh, lần điểm đạo thứ sáu vĩ đại hay sự soi sáng rất cao của Ngài, và sự ra đi của Ngài.

He is the mother of illumination.

Ngài là mẹ của sự soi sáng.

[48] Countless millions down the ages have recognised Him as a Light-bearer

[48] Qua các thời đại, hàng triệu triệu người đã nhìn nhận Ngài là một Đấng Mang Ánh Sáng

He is not the only one.

Ngài không phải là Đấng duy nhất.

[49] from on high. His Four Noble Truths exposed the causes of human trouble

[49] từ trên cao. Tứ Diệu Đế của Ngài đã vạch rõ những nguyên nhân gây khổ đau cho con người

We need to know these causes, recognize them for ourselves, and work on them.

Chúng ta cần biết những nguyên nhân này, tự nhận ra chúng và nỗ lực giải quyết chúng.

[50] and pointed to the cure.

[50] và chỉ ra phương cách chữa lành.

A great psychological physician he was and is.

Ngài đã và vẫn là một vị lương y tâm lý vĩ đại.

[51] His message can be paraphrased in the following words: Cease to identify

[51] Có thể diễn đạt thông điệp của Ngài bằng những lời sau: Hãy ngừng đồng hoá

yourselves with material things; gain a proper sense of the spiritual values; cease regarding possessions and earthly existence as of major importance; follow the Noble Eight-fold Path which is the path of right relations—right relations to God and to each other—

mình với những thứ vật chất; hãy có ý thức đúng đắn về các giá trị tinh thần; hãy ngừng xem tài sản và đời sống trần thế là những điều quan trọng nhất; hãy đi theo Bát Chánh Đạo, con đường của những mối quan hệ đúng đắn—quan hệ đúng đắn với Thượng đế và với nhau—

There is the cross.

Đó chính là thập giá.

[52] and thus be happy. The steps on this Path are:

[52] và nhờ đó được hạnh phúc. Những bước trên Đường Đạo này là:

So simple, or at least the outcome is meant to be. The Four Noble Truths should be impressed on our minds in various ways. My E key is giving me trouble while I type that.

Thật đơn giản, hoặc ít nhất kết quả hướng đến là như vậy. Cần khắc sâu Tứ Diệu Đế vào thể trí chúng ta bằng nhiều cách. Phím E của tôi đang gây khó khăn khi tôi gõ điều đó.

I will read it again. Too much fussing over the letter E.

Tôi sẽ đọc lại. Quá nhiều phiền toái với chữ E.

Cease to identify yourselves with material things;

Hãy ngừng đồng hoá mình với những thứ vật chất;

Including the material personality.

Bao gồm cả phàm ngã vật chất.

gain a proper sense of the spiritual values;

hãy có nhận thức đúng đắn về các giá trị tinh thần;

What is really worth having, doing, or thinking? Who are we?

Điều gì thực sự đáng có, đáng làm hoặc đáng suy nghĩ? Chúng ta là ai?

cease regarding possessions

hãy ngừng xem của cải

These are gross materializations. Possessions on subtler levels of the personality are still inadequate and material compared to being possessed by the spirit.

Đó là những biểu hiện vật chất hoá thô trược. Những gì ta sở hữu trên các cấp độ tinh tế hơn của phàm ngã vẫn còn bất toàn và mang tính vật chất so với việc để tinh thần chiếm lĩnh mình.

cease regarding possessions and earthly existence as of major importance; follow the

hãy ngừng xem của cải và cuộc sống trần thế là điều quan trọng hàng đầu; hãy đi theo Bát

Noble Eight-fold Path which is the path of right relations—right relations to God and to each other—and thus be happy.

Chánh Đạo, tức con đường của các mối quan hệ đúng đắn—quan hệ đúng đắn với Thượng đế và với nhau—và nhờ đó được hạnh phúc.

There are things I wish I had known as a child, raised in a foreign atmosphere, with a language I did not understand and an approach to God that was childish and old. There is something ever new about what the Buddha presents, at least until all humanity follows that sage advice, gains enlightenment and freedom, and can see at last. The Noble Eightfold Path is expressed in various words.

Có những điều tôi ước mình đã biết từ thời thơ ấu, khi lớn lên trong một bầu không khí xa lạ, với một ngôn ngữ tôi không thấu hiểu và một cách tiếp cận Thượng đế vừa ngây ngô vừa cũ kỹ. Những điều Đức Phật trình bày luôn có nét mới mẻ, ít nhất là cho đến khi toàn thể nhân loại làm theo lời khuyên minh triết ấy, đạt giác ngộ và tự do, và cuối cùng có thể thấy được. Bát Chánh Đạo được diễn đạt bằng nhiều cách khác nhau.

Values belong to Venus and Taurus. Our values are what we keenly desire.

Các giá trị thuộc về Sao Kim và Kim Ngưu. Giá trị của chúng ta là những gì chúng ta khao khát mãnh liệt.

At least they should lead to freedom instead of further enslavement.

Ít nhất chúng nên dẫn đến tự do thay vì khiến chúng ta bị nô dịch thêm.

Right Speech

Chánh Ngữ

We create prisons with our speech. We are always materializing something. As Roberto Assagioli said, I suppose in the introduction to his psychosynthesis manual, when we think or speak we are responsible for even a tiny materialization. We create forms. Do they build and energize what is needed or make a prison for us? Read the fifteen counsels in *A Treatise on White Magic*, around pages 473–475, to see the importance of right speech.

Chúng ta tạo ra những nhà tù bằng lời nói của mình. Chúng ta luôn vật chất hoá một điều gì đó. Như Roberto Assagioli đã nói, tôi cho là trong lời giới thiệu cuốn cẩm nang tâm lý tổng hợp của ông, khi suy nghĩ hay nói năng, chúng ta chịu trách nhiệm ngay cả với một sự vật chất hoá nhỏ bé. Chúng ta tạo ra những hình tướng. Chúng xây dựng và tiếp năng lượng cho những gì cần thiết, hay tạo thành nhà tù giam giữ chúng ta? Hãy đọc mười lăm lời khuyên trong *Luận về Chánh Thuật*, khoảng các trang 473–475, để thấy tầm quan trọng của chánh ngữ.

Right Mode of Living

Chánh Mệnh

We all have to earn our daily bread. It should be in line with the intention of the soul, without dragging others down or

Tất cả chúng ta đều phải kiếm sống hằng ngày. Việc ấy nên phù hợp với ý định của linh hồn, không kéo người khác xuống hay

obstructing the beauty of the future. You can make a great deal of money by doing bad things or stealing. If your way of living worsens others' lives, it is not right. Notice the word 'right.' We sometimes identify today's right and far right with a reactionary, backward, obstructive response.

cản trở vẻ đẹp của tương lai. Người ta có thể kiếm rất nhiều tiền bằng cách làm điều xấu hoặc trộm cắp. Nếu cách mưu sinh của các bạn làm cuộc sống người khác tồi tệ hơn, thì đó không phải là cách đúng đắn. Hãy chú ý đến từ "chánh". Đôi khi chúng ta gắn cánh hữu và cực hữu ngày nay với một sự đáp ứng phản động, lạc hậu và cản trở.

Right Thinking

Chánh Tư Duy

That is a general category. The Buddha was a great thinker, with his third-ray Monad. At least one of those monadic rays was the third. In *A Treatise on Cosmic Fire*, DK speaks of the ability to make three separate appearances independent of each other, a mystery of the third-ray Monad. The Buddha was enlightened on the cosmic mental plane. Through thought he penetrated into reality.

Đó là một phạm trù chung. Đức Phật là một nhà tư tưởng vĩ đại, với chân thần cung ba của Ngài. Ít nhất một trong những cung chân thần ấy là cung ba. Trong *Luận về Lửa Vũ Trụ*, Chân sư DK nói đến khả năng tạo ra ba sự hiện diện riêng biệt, độc lập với nhau, một bí nhiệm của chân thần cung ba. Đức Phật đã giác ngộ trên cõi trí vũ trụ. Qua tư tưởng, Ngài thâm nhập thực tại.

Right Aspiration

Khát Vọng Chân Chính

It is a little like right values. Let us aspire to things that are truly worthy. There are all sorts of aspirations for unworthy ends.

Điều này phần nào giống với các giá trị đúng đắn. Chúng ta hãy khát vọng những điều thực sự xứng đáng. Có đủ loại khát vọng hướng đến những mục đích không xứng đáng.

Wanting something fervently does not make it good for yourself, for others, or for the manifestation of the Divine Plan.

Mong muốn tha thiết một điều gì đó không khiến điều ấy trở nên tốt đẹp cho bản thân, cho người khác hay cho sự biểu hiện của Thiên Cơ.

Right Conduct

Chánh Hạnh

Then there is the whole question of law. Our outward behavior should avoid impeding others. We should not trespass.

Rồi còn toàn bộ vấn đề về luật pháp. Hành vi bên ngoài của chúng ta nên tránh cản trở người khác. Chúng ta không nên xâm phạm.

Xin tha những lỗi phạm của chúng con, như chúng con tha thứ cho những người

Forgive us our trespasses, as we forgive those who trespass against us. (The Lord's Prayer, traditional English wording.)

phạm lỗi với chúng con. (Kinh Lạy Cha, theo cách diễn đạt truyền thống bằng tiếng Anh.)

There is a divine pattern of conduct. When we depart from it, we cause trouble below, in the realm intended to reflect the archetype, and we fail to build the right patterns.

Có một mô hình ứng xử thiêng liêng. Khi đi chệch khỏi mô hình ấy, chúng ta gây rối loạn ở bên dưới, trong cõi có nhiệm vụ phản chiếu nguyên mẫu, và không xây dựng được những mô hình đúng đắn.

These seem to be interdependent.

Những điều này dường như phụ thuộc lẫn nhau.

Right Effort

Chánh Tinh Tấn

We expend much energy. Do we use it wisely? Do we have skill in action and can we accomplish something of value? There is a difference between action and motion. With action you accomplish something. With motion you may do nothing beyond expending energy. It takes disciplined effort. Hundreds of books have been written on the Noble Eightfold Path.

Chúng ta tiêu hao rất nhiều năng lượng. Chúng ta có sử dụng năng lượng ấy một cách minh triết không? Chúng ta có khéo léo trong hành động và có thể hoàn thành điều gì có giá trị không? Có sự khác biệt giữa hành động và vận động. Với hành động, các bạn hoàn thành một điều gì đó. Với vận động, các bạn có thể chẳng làm được gì ngoài việc tiêu hao năng lượng. Điều đó đòi hỏi nỗ lực có kỷ luật. Hàng trăm cuốn sách đã được viết về Bát Chánh Đạo.

I am reviewing what comes to me, giving little hints to myself and those watching. Each of these is a theme for meditation and a way to evaluate our conduct. I have wasted much energy. With Aries people the outrushing urge to expend energy is strong. How do we take hold of it and direct it well? Then comes an interesting closing injunction.

Tôi đang xem lại những gì nảy ra trong trí, đưa ra vài gợi ý nhỏ cho chính mình và những người đang theo dõi. Mỗi điều này là một chủ đề tham thiền và một cách đánh giá hành vi của chúng ta. Tôi đã lãng phí nhiều năng lượng. Ở những người thuộc Bạch Dương, thôi thúc tuôn trào ra ngoài để tiêu hao năng lượng rất mạnh. Làm thế nào chúng ta nắm được thôi thúc ấy và định hướng nó cho tốt? Rồi đến một huấn thị kết thúc thú vị.

Right Rapture or true Happiness

Hỷ Lạc Chân Chính hay Hạnh Phúc Đích Thực

There are all kinds of ways to be happy about things of lesser value. There is also selfish rapture in which you are so wrapped up in isolated happiness, if it is happiness, that you ignore others' needs. Right rapture or true happiness includes seeing others' welfare achieved. There are people in a so-called state of bliss that insulates them from evil and distressing circumstances. Devachan can be useful, DK tells us, and you cannot opt out just because you want to.

Có đủ mọi cách để cảm thấy hạnh phúc về những điều có giá trị thấp hơn. Cũng có thứ hỷ lạc ích kỷ, trong đó người ta quá đắm chìm trong hạnh phúc biệt lập—nếu đó là hạnh phúc—đến mức bỏ qua nhu cầu của người khác. Hỷ lạc chân chính hay hạnh phúc đích thực bao gồm cả việc thấy người khác được an lành. Có những người ở trong một trạng thái được gọi là chí phúc, ngăn cách họ với cái ác và những hoàn cảnh đau buồn. Chân sư DK cho chúng ta biết rằng cõi trời phúc lạc có thể hữu ích, và các bạn không thể chọn bỏ qua chỉ vì mình muốn thế.

Essentially it is a somewhat selfish and illusory state that does not touch factual reality.

Về bản chất, đó là một trạng thái phần nào ích kỷ và hư ảo, không chạm đến thực tại thực tế.

It is a great arena of wish fulfillment. What makes you happy and what do you enjoy most? For me it has always been great moments of transcendent music which lift you to the buddhic plane. Not all music is buddhic. Much of today's music can drag you down or fail to rise above the diaphragm into the heart. There is much sentimentality, but there are great works of art. Mahler, obviously a fourth-ray soul, wrote a symphony with a choral section.

Đó là một đấu trường rộng lớn để thoả mãn ước nguyện. Điều gì khiến các bạn hạnh phúc, và các bạn thích thú điều gì nhất? Với tôi, đó luôn là những khoảnh khắc tuyệt vời của âm nhạc siêu việt, nâng người nghe lên cõi Bồ đề. Không phải mọi âm nhạc đều mang tính Bồ đề. Phần lớn âm nhạc ngày nay có thể kéo các bạn xuống hoặc không vươn lên được qua cơ hoành để đi vào trái tim. Có nhiều sự uỷ mị, nhưng cũng có những tác phẩm nghệ thuật vĩ đại. Mahler, rõ ràng là một linh hồn cung bốn, đã viết một bản giao hưởng có phần hợp xướng.

The fourth movement of Beethoven's Ninth Symphony has many choir entries. It is transcendent. It is hard to believe we will encounter music surpassing such greatness. But if the great cathedrals will look like building blocks beside what will be designed and built, perhaps the same is true of music. I wonder about the next incarnation of J. S. Bach. Could the music be so wondrous you can barely remain in the body?

Chương thứ tư trong Bản giao hưởng số Chín của Beethoven có nhiều đoạn hợp xướng cất lên. Âm nhạc ấy thật siêu việt. Thật khó tin rằng chúng ta sẽ gặp được âm nhạc vượt qua tầm vóc vĩ đại như thế. Nhưng nếu những thánh đường lớn rồi sẽ trông như các khối đồ chơi lắp ghép bên cạnh những gì sẽ được thiết kế và xây dựng, thì có lẽ âm nhạc cũng vậy. Tôi tự hỏi về lần lâm phàm tiếp theo của J. S. Bach. Liệu âm nhạc có thể kỳ diệu đến

mức người nghe gần như không thể ở lại trong thân thể không?

Let us experience it together. The deva kingdom is being trained along that line by the Master Serapis so that they can acquiesce, teach, and participate. We have no conception of what is coming. Every increment of reality in our consciousness brings us closer to the wonder of the New Age.

Chúng ta hãy cùng trải nghiệm điều ấy. Chân sư Serapis đang huấn luyện giới thiên thần theo hướng đó để họ có thể thuận theo, giảng dạy và tham gia. Chúng ta không hình dung được những gì đang đến. Mỗi phần thực tại gia tăng trong tâm thức đều đưa chúng ta đến gần hơn với điều kỳ diệu của Kỷ Nguyên Mới.

[53] His ancient message is as new today as it was when He spoke His words on earth;

[53] Thông điệp từ xa xưa của Ngài ngày nay vẫn mới mẻ như khi Ngài cất lời trên trần gian;

They wandered through India from preserve to preserve, garden to garden, with a begging bowl. They blessed the gifts they received, if you valued such things.

Các Ngài vân du khắp Ấn Độ, từ khu rừng được bảo tồn này sang khu rừng khác, từ khu vườn này sang khu vườn khác, mang theo một bình bát khất thực. Các Ngài ban phúc cho những phẩm vật nhận được, nếu các bạn coi trọng những điều như vậy.

as new today as it was when He spoke His words on earth;

ngày nay vẫn mới mẻ như khi Ngài cất lời trên trần gian;

[54] a recognition of its truth and value is desperately needed, and the following of the "eight right ways of living" will enable humanity to find liberation.

[54] việc nhận ra chân lý và giá trị của thông điệp ấy là điều vô cùng cấp thiết, và việc noi theo "tám cách sống đúng đắn" sẽ giúp nhân loại tìm thấy sự giải thoát.

Nothing could be clearer. Following the Noble Eightfold Path may seem far from a rapturous mystical approach.

Không gì có thể rõ ràng hơn. Việc noi theo Bát Chánh Đạo có vẻ rất khác với một cách tiếp cận thần bí đầy hỷ lạc.

In a way, it is. It is more rational and was begun by an initiate with a third-ray Monad. It is logical and well thought through. The rapture is there and is achieved scientifically. I like the phrase 'eight right ways of living' and had not given it much attention.

Theo một nghĩa nào đó, đúng là như vậy. Con đường ấy thiên về lý trí hơn và do một điểm đạo đồ có chân thần cung ba khởi xướng. Nó hợp lôgic và được suy xét thấu đáo. Hỷ lạc vẫn hiện diện và đạt được bằng phương pháp khoa học. Tôi thích cụm từ "tám lối sống chân chính" và trước đây chưa chú ý nhiều đến nó.

[55] It is on the foundation of His teaching

[55] Chính trên nền tảng giáo huấn của Ngài

His teaching was useful for those becoming accepted disciples and also for Arhats. He numbered fourth-degree initiates, or those on the verge of that degree, among his students.

Giáo huấn của Ngài hữu ích cho những người đang trở thành đệ tử được chấp nhận, và cả cho các vị A-la-hán. Trong số các môn sinh của Ngài có những điểm đạo đồ bậc bốn hoặc những người sắp đạt đến cấp độ ấy.

It is on the foundation of His teaching

Chính trên nền tảng giáo huấn của Ngài

[56] that the Christ raised the superstructure of the brotherhood of man to form an expression of the Love of God.

[56] mà Đức Christ đã dựng nên tòa kiến trúc của tình huynh đệ nhân loại để tạo thành một biểu hiện của Tình thương của Thượng đế.

These are two aspects of divinity. The Buddha and the Christ had both love and wisdom, with different emphases. A third-ray Monad emphasis for the Buddha and a second-ray one for the Christ.

Đây là hai phương diện của thiên tính. Đức Phật và Đức Christ đều có cả bác ái lẫn minh triết, nhưng với những trọng tâm khác nhau. Đức Phật có trọng tâm chân thần cung ba, còn Đức Christ có trọng tâm chân thần cung hai.

[57] Today, as it views the crumbling, devastated world,

[57] Ngày nay, khi nhìn thế giới đang sụp đổ và bị tàn phá,

Is it so different now? Great storms, earthquakes, fires, and accidents in which elemental forces are released destructively.

Hiện nay có khác biệt đến thế chăng? Những cơn bão lớn, động đất, hỏa hoạn và tai nạn, trong đó các mãnh lực hành khí được giải phóng theo cách gây tàn phá.

Today, as it views the crumbling, devastated world,

[58] mankind has a fresh opportunity to reject selfish, materialistic motives and philosophy and to begin those processes which will—steadily and gradually—

A second-ray method, the wise use of slow action.

[59] bring about its liberation.

The sixth-ray Law of Repulse tells us not to rush straight ahead. The runner's path leads to the outer circle rather than the center.

Run not so straight. (Alice A. Bailey, *Esoteric Psychology, Volume II*, The Law of Repulse.)

Liberation comes through wise, steady, slow action.

[60] It will then be possible for men to tread the Lighted Way which leads back to the divine Source of light and love.

It leads back to the Monad through the instrument we call the antahkarana. At this stage you cannot reach the permanent atoms of buddhi and atma. They are too high, but you can receive energy from them. Even a Master does not reach the permanent atoms of the first two subplanes of the buddhic and atmic planes. What will we find on the monadic plane?

Ngày nay, khi nhìn thế giới đang sụp đổ, hoang tàn,

[58] nhân loại có một cơ hội mới để từ bỏ những động cơ ích kỷ, duy vật và triết lý cùng loại, đồng thời khởi đầu những tiến trình sẽ—một cách vững vàng và từng bước—

Một phương pháp của cung hai: vận dụng hành động chậm rãi một cách minh triết.

[59] đem lại sự giải thoát cho mình.

Định luật Đẩy Lùi của cung sáu bảo chúng ta đừng vội lao thẳng về phía trước. Con đường của người chạy dẫn đến vòng tròn bên ngoài thay vì trung tâm.

Đừng chạy thẳng như thế. (Alice A. Bailey, *Tâm Lý Học Nội Môn, Tập II*, Định luật Đẩy Lùi.)

Sự giải thoát đến qua hành động minh triết, vững vàng và chậm rãi.

[60] Khi ấy, con người sẽ có thể bước trên Con Đường được Soi Sáng dẫn trở về Cội Nguồn thiêng liêng của ánh sáng và tình thương.

Con đường ấy dẫn trở về chân thần qua công cụ mà chúng ta gọi là antahkarana. Ở giai đoạn này, các bạn chưa thể đạt đến các Nguyên tử trường tồn của Bồ đề và atma. Chúng ở quá cao, nhưng các bạn có thể tiếp nhận năng lượng từ chúng. Ngay cả một Chân sư cũng không đạt đến các Nguyên tử trường tồn thuộc hai cõi phụ đầu tiên của cõi Bồ đề và cõi atma. Chúng ta sẽ tìm thấy gì trên cõi chân thần?

There is some discussion of the movement of various kinds of Monads on the upper four subplanes of the monadic plane.

Có một số luận bàn về sự di chuyển của những loại chân thần khác nhau trên bốn cõi phụ cao của cõi chân thần.

[61] The Buddha could point to the goal and indicate the Way

[61] Đức Phật có thể chỉ ra mục tiêu và Đường Đạo

Notice the motto of China.

Hãy lưu ý phương châm của Trung Quốc.

I indicate the Way. (Alice A. Bailey, *The Destiny of the Nations*, national keynote of China.)

Tôi chỉ dẫn Đường Đạo. (Alice A. Bailey, *Vận Mệnh của các Quốc Gia*, chủ âm quốc gia của Trung Quốc.)

In western China, really Tibet as we know it now, there will be a great and in a way climactic school for those on the verge of monadic inspiration and the fourth degree. They will be near the outer living place of the Hierarchy. It is worth comparing cross-references like this.

Ở miền tây Trung Quốc, thực ra là Tây Tạng như chúng ta biết ngày nay, sẽ có một trường học lớn và, theo một nghĩa nào đó, mang tính đỉnh cao, dành cho những người sắp tiếp nhận cảm hứng từ chân thần và đạt cấp điểm đạo thứ tư. Họ sẽ ở gần nơi cư ngụ bên ngoài của Thánh đoàn. Việc đối chiếu những dẫn chiếu chéo như thế này rất đáng làm.

China's motto may sound obscure until you consider that the Buddha does the same thing. I believe it is the Way of Higher Evolution, the final Path for the fourth Creative Hierarchy. I will write it out despite the trouble with my E key.

Phương châm của Trung Quốc có thể nghe khó hiểu cho đến khi các bạn xét rằng Đức Phật cũng làm điều tương tự. Tôi tin đó là Con đường Tiến Hóa Cao Siêu, Đường Đạo cuối cùng của Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư. Tôi sẽ viết ra dù phím E của tôi đang trục trặc.

The Buddha could point to the goal and indicate the Way

Đức Phật có thể chỉ ra mục tiêu và chỉ dẫn Đường Đạo

[62] because He had achieved full enlightenment;

[62] vì Ngài đã đạt đến sự giác ngộ viên mãn;

On the cosmic mental plane.

Trên cõi trí vũ trụ.

Is that what full enlightenment is? Perhaps it is for members of the fourth Creative Hierarchy.

Đó có phải là sự giác ngộ trọn vẹn không? Có lẽ là như vậy đối với các thành viên của Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư.

[63] the Christ gave us an example of One Who has reached the same goal; the Buddha left the world after reaching illumination;

[63] Đức Christ đã cho chúng ta một tấm gương về một Đấng đã đạt đến cùng mục tiêu ấy; Đức Phật rời khỏi thế gian sau khi đạt đến sự soi sáng;

The Buddha went with his Arhats and students.

Đức Phật ra đi cùng các vị A-la-hán và các môn sinh của Ngài.

[64] the Christ returned to us, proclaiming Himself as the Light of the World,

[64] Đức Christ trở lại với chúng ta, tuyên xưng Ngài là Ánh Sáng của Thế Gian,

They are both the Light of the World. According to DK, Hermes Trismegistus, thrice-great Hermes, is also known for declaring himself the Light of the World. If we said that of ourselves, would we know what we were saying?

Cả hai Ngài đều là Ánh Sáng của Thế Gian. Theo Chân sư DK, Hermes Trismegistus, Hermes vĩ đại gấp ba lần, cũng nổi tiếng với lời tuyên xưng chính mình là Ánh Sáng của Thế Gian. Nếu chúng ta nói như thế về chính mình, liệu chúng ta có biết mình đang nói gì không?

Essentially, it is true.

Về bản chất, điều đó là đúng.

[65] and showed us how we too could learn to tread the Lighted Way.

[65] và chỉ cho chúng ta cách để chính chúng ta cũng có thể học bước trên Con Đường được Soi Sáng.

I had better stop here if I want these programs to be about an hour. Something in me wants to forge ahead, the psyche and the will, not the body. We have come to page 464 in Program 49. It is still May 19.

Tôi nên dừng ở đây nếu muốn các chương trình này kéo dài khoảng một giờ. Có điều gì đó trong tôi muốn tiến tiếp, phần tâm hồn và ý chí, chứ không phải thân thể. Chúng ta đã đến trang 464 trong Chương trình 49. Vẫn là ngày 19 tháng 5.

We have touched lightly on the Forces of Enlightenment. The Buddha appears to be their supreme head, working with Taurian energies, although Sanat Kumara is the greatest example of the teaching ray on our planet. It is May 19. We have gone an hour

Chúng ta đã đề cập sơ lược đến các Mãnh Lực Giác Ngộ. Đức Phật dường như là vị lãnh đạo tối cao của Các Ngài, làm việc với các năng lượng Kim Ngưu, mặc dù Sanat Kumara là tấm gương vĩ đại nhất của cung giáo huấn trên hành tinh chúng ta. Hôm nay là ngày 19

and five minutes or so. We will resume with Program 50.

tháng 5. Chúng ta đã nói được khoảng một giờ năm phút. Chúng ta sẽ tiếp tục với Chương trình 50.

That will begin on page 464. I hope Zoom records it correctly to the cloud. It has many advantages but is more complex than GoToMeeting or GoToWebinar, and I have made mistakes. We will take up the Buddha and his festival again. This was written, I think, in 1945. In the 1946 Wesak message the Tibetan spoke of the Buddha being with us a few more decades and probably no longer. That would take us to about 1981, forty years ago.

Chương trình đó sẽ bắt đầu ở trang 464. Tôi hy vọng Zoom ghi lại chính xác lên đám mây. Phần mềm này có nhiều ưu điểm nhưng phức tạp hơn GoToMeeting hoặc GoToWebinar, và tôi đã mắc lỗi. Chúng ta sẽ trở lại với Đức Phật và lễ hội của Ngài. Tôi nghĩ đoạn này được viết vào năm 1945. Trong thông điệp Wesak năm 1946, Chân sư Tây Tạng nói rằng Đức Phật sẽ còn ở cùng chúng ta thêm vài thập niên nữa và có lẽ không lâu hơn. Như vậy là đến khoảng năm 1981, cách đây bốn mươi năm.

I remember Mary Bailey, the director at headquarters where I worked, telling us students and workers about this possibility. Lots of love and many blessings. There are still quite a few pages in the book. It ends with the injunction ‘Work, my brothers.’ We are on page 465 or thereabouts, with roughly another 240 pages.

Tôi nhớ Mary Bailey, vị giám đốc tại trụ sở nơi tôi làm việc, đã nói với chúng tôi, những môn sinh và người hoạt động, về khả năng này. Gửi đến các bạn thật nhiều tình thương và phúc lành. Cuốn sách vẫn còn khá nhiều trang. Sách kết thúc bằng lời huấn thị ‘Hãy làm việc, các huynh đệ của Tôi.’ Chúng ta đang ở khoảng trang 465, còn chừng 240 trang nữa.

God willing, we will persist and produce study material we can all benefit from. Enjoy your studies. I will stop the cloud recording now.

Nếu Thượng đế cho phép, chúng ta sẽ kiên trì và tạo ra tài liệu học tập mà tất cả chúng ta đều có thể hưởng lợi. Chúc các bạn vui với việc học tập. Bây giờ tôi sẽ dừng ghi lên đám mây.

Commentary on Externalisation of the Hierarchy 050

Tóm Tắt

Đức Phật và Đấng Soi Sáng hành tinh

Đức Phật hoạt động như tác nhân của Sanat Kumara, Đấng Thái Cổ, Đấng Thanh Xuân Vĩnh Cửu, Đấng duy trì sự sống của nhân loại và dẫn toàn bộ sáng tạo hành tinh đến một thành tựu mà ngay cả Chân sư DK cũng nói là chưa thể hình dung. Danh xưng Sanat Kumara cần được hiểu theo ngữ cảnh: có lúc chỉ Hành Tinh Thượng đế, có lúc chỉ linh hồn, sự kết hợp linh hồn với phàm ngã, hoặc một phát xạ của Hành Tinh Thượng đế. Sự giác ngộ của Đức Phật được diễn giải là thành tựu ở cấp điểm đạo thứ sáu, có sự tiếp xúc với cõi trí vũ trụ. Sau thành tựu ấy, Ngài chọn ở lại trợ giúp nhân loại, dù theo lời Chân sư DK, đó không phải con đường vốn dành cho Ngài.

Wesak năm 1945 và cơ hội soi sáng nhân loại

Mỗi kỳ trăng tròn tháng Năm tạo cơ hội gia tăng ánh sáng minh triết, kinh nghiệm và thấu hiểu trong trí con người; kỳ lễ này được xác định theo Kim Ngưu của hoàng đạo nhiệt đới, tính từ điểm xuân phân. Năm 1945, nỗ lực đặc biệt tập trung vào khoảng ngày 25–30 tháng Tư, được văn bản gọi là năm ngày trăng tròn, với Hội nghị San Francisco như một phép thử lớn về hiệu quả. Việc dùng chu kỳ năm ngày được liên hệ với biểu tượng ngôi sao năm cánh, dù một chu kỳ trăng tròn cũng có thể được xét trong bảy ngày. Hội nghị đặt nền móng cho Liên Hiệp Quốc, mở ra triển vọng hợp tác quốc tế có năng lực vượt hơn Hội Quốc Liên trước đó.

Tam giác của Sự sống, Minh triết và Tình thương

Một Tam giác Mãnh lực làm hạt nhân cho các Mãnh Lực Soi Sáng gồm Đức Chúa Tể Thế Giới, Ánh sáng của chính Sự sống; Đức Phật, Chúa Tể Minh Triết; và Đức Christ, Chúa Tể Tình thương. Đức Phật mang ánh sáng tinh thần đến Thánh đoàn và mặc khải Thiên Ý, trong khi Đức Christ trình bày nhu cầu của nhân loại và phân phối các Mãnh Lực Soi Sáng. Vai trò của Đức Christ vì thế vận hành theo cả hai chiều: đưa lời khẩn cầu từ dưới lên và chuyển năng lượng từ trên xuống. Danh xưng "Ánh sáng của Sự sống" còn được liên hệ với Kim Ngưu, đồng thời được nhận thấy trong những cách diễn đạt về Bạch Dương và có thể cả Song Ngư.

Chiến thắng quân sự và cuộc chiến trong trí tuệ

Các Mãnh Lực Ánh sáng trên cõi hồng trần, được hiểu là hoạt động qua phe Đồng Minh, đẩy lùi phe Trục và đưa chiến tranh đến hồi kết. Một bộ phận khác hoạt động hoàn toàn trên cõi trí nhằm chấm dứt cuộc đối đầu bằng việc khai mở một thời đại tư duy đúng đắn, vượt khỏi thắng lợi quân sự. Sự đầu hàng vô điều kiện được so sánh với việc Lincoln từ chối điều kiện của miền Nam: nếu hạt giống gây hại còn nguyên, nó có thể nảy mầm trở lại. Khả năng các Mãnh Lực Soi Sáng góp phần vào sự đầu hàng của Đức và Nhật được nêu như một suy đoán.

Ý chí tinh thần và ba phương diện ánh sáng

Ý chí tinh thần cần biểu hiện thành sự giác ngộ trí tuệ, minh triết và kỹ năng hành động, với động cơ là sự thấu hiểu đầy tình thương. Cách diễn giải huyền môn liên hệ ý chí ấy với Chân Thần và cõi atma, rồi xem ánh sáng trên cõi trí quen thuộc là một biểu hiện thấp hơn của nó. Minh triết và sự thấu hiểu đầy tình thương được liên hệ với Bồ đề; kỹ năng hành động có thể biểu hiện qua cung bảy như sự phản ánh cung một. Ba phương diện ánh sáng đạt biểu hiện hoàn hảo nơi Đức Chúa Tể Thế Giới và nơi Đức Phật, Đức Christ, mà văn bản gọi là những phản ánh của Ngài.

Khẩn cầu tập thể và sự trợ giúp trong chiến tranh

Những người có định hướng tinh thần, các chính khách sáng suốt, lãnh đạo tôn giáo và những người thiện chí có thể khẩn cầu sự trợ giúp bằng ý hướng tập thể mạnh mẽ, tập trung. Nỗi thống khổ chưa thành lời của những người không biết cầu cứu nơi đâu cũng tạo nên lời khẩn cầu mà các Đấng cao cả nghe thấy. Sự xuất hiện của các Đấng Giải Thoát vào cuối năm 1942 và đầu năm 1943 được liên hệ với dòng khẩn cầu này. Theo nhận định riêng của Thầy MDR, những mãnh lực tinh thần hoạt động phía sau chiến thắng Đồng Minh còn chuẩn bị cho việc bước vào Kỷ nguyên Bảo Bình và sự tái lâm của Đức Christ; các quyết định liên quan có thể đã diễn ra trong năm 1943 và 1945.

Tự do của nhân loại và trách nhiệm tiếp nhận ánh sáng

Ánh sáng và sự thấu hiểu phải đi qua giới trí thức, những người yêu thương nhân loại, các tổ chức cải thiện đời sống và những người phụng sự vô vị kỷ để trở thành hành động thực tế. Các tổ chức như vậy được nhắc là đã xuất hiện từ năm 1825 và ngày càng gia tăng. Thánh đoàn không thể áp đặt điều thiện bằng cách vi phạm tự do của nhân loại; con người phải dùng ánh sáng hiện có để thiết lập quan hệ đúng đắn trong gia đình, cộng đồng, quốc gia và thế giới. Nguyên tắc này được liên hệ với Định luật Tự Do của Sirius: sự trợ giúp chỉ đạt mục đích khi nhân loại tự đáp ứng và thực hiện phần việc thuộc khả năng mình.

Nguy cơ tái phát của chủ nghĩa duy vật

Chiến thắng năm 1945 mở ra một thời kỳ đầy hy vọng, nhưng sự tự mãn và mất cảnh giác có thể tạo điều kiện cho các mãnh lực gây hại quay trở lại. Cuộc đấu tranh về sau chuyển mạnh lên bình diện tâm lý, nơi ảnh hưởng của chúng tinh vi hơn. Theo nhận định riêng của Thầy MDR, phong trào phát triển tâm thức trong các thập niên 1960–1970 dần suy yếu trước sự thao túng tiền bạc và xu hướng trở lại chủ nghĩa duy vật, có thể bắt đầu từ thập niên 1980. Nhận định này được dùng để nhấn mạnh nhu cầu tiếp tục bảo vệ và vận dụng ánh sáng thay vì xem thắng lợi quá khứ là bảo đảm lâu dài.

Người mang ánh sáng và trách nhiệm lập pháp

Trách nhiệm tiếp nhận rồi phân phối sự soi sáng thuộc về những người biết suy nghĩ và có khả năng hành động, thay vì đặt lên quần chúng đang đau khổ và chưa phát triển năng lực ấy. Một tiêu chuẩn tự xét là liệu người khác có sáng suốt hơn nhờ tiếp xúc với mình, ngay cả khi không có lời giảng giải nào. Khi những người hoạch định chính sách tiếp nhận minh triết và sự thấu hiểu, họ có thể phân phối ánh sáng qua kế hoạch và luật pháp. Theo nhận định riêng của Thầy MDR, tình trạng đảng phái cay nghiệt và việc dùng chức vụ, thông tin chính sách hoặc ảnh hưởng thị trường để làm giàu tại Hoa Kỳ biểu hiện sự lạm dụng trách nhiệm công vì lợi ích phàm ngã.

Năm kỳ Wesak và giới hạn sức mạnh cung năm

Lời kêu gọi năm 1945 hướng đến cả cơ hội trước mắt tại San Francisco lẫn năm kỳ Wesak tiếp theo, được suy đoán là giai đoạn 1946–1950. Năm 1950 được liên hệ với mốc 75 năm sau năm 1875 và sự khởi đầu của việc tạm thời hạn chế quyền lực độc lập của ashram cung năm. Những tiến bộ về vũ khí, đặc biệt khả năng chế tạo vũ khí bằng tri thức khoa học thiếu kiềm chế, minh họa lý do cần hạn chế ấy. Trong cách diễn giải được trình bày, các Đấng Giải Thoát đã ngăn những trí tuệ Đức đang ráo riết nghiên cứu tiếp cận một số giải pháp nguy hiểm; sự can thiệp hợp luật nhờ lời khẩn cầu của nhân loại.

Mối liên hệ tiếp tục của Đức Phật với nhân loại

Năm 1945 đánh dấu một nỗ lực lên đến cao điểm trong mối liên hệ lâu dài giữa Đức Phật và nhân loại. Thông điệp Wesak năm 1946 nêu khả năng Ngài ở lại thêm vài thập niên, nhưng cách tổ chức lễ Wesak nếu Ngài không còn đến thung lũng vẫn chưa rõ. Dù vậy, vai trò của Ngài trong tam giác quanh Đức Christ được xem là bảo đảm một ảnh hưởng mạnh mẽ và sự hợp tác cứu chuộc tiếp tục trong Kỷ nguyên Bảo Bình. Các Mãnh Lực Soi Sáng được nhận định là những Sinh Mệnh rất cao cả, có thể thuộc Shamballa, dựa trên mô tả trong Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, tập II.

Khoa học, giáo dục và thành quả của sự soi sáng

Hoạt động lâu dài của các Mãnh Lực Soi Sáng được văn bản liên hệ với sự gia tăng tri thức, thành tựu khoa học và phổ cập giáo dục trong khoảng 500 năm. Một cách lý giải chiêm tinh gắn tiến trình này với Xử Nữ trong thời đại Song Ngư–Xử Nữ và Sao Thủy, hành tinh được tôn vượng tại Xử Nữ. Phong trào Khai sáng giúp phơi bày những chuyện hoang đường của giáo hội, nhưng nhiều người duy lý thế kỷ XVII vẫn giữ niềm tin vào Thượng đế, khác với xu hướng loại bỏ Ngài ở một bộ phận khoa học hiện đại. Chân sư R., trong vai Francis Bacon, được liên hệ với phương pháp quan sát, thử nghiệm và kiểm chứng; công việc của Chân sư Hilarion được hình dung là nối lại khoa học với những người nhạy cảm thông linh.

Tri thức, phàm ngã và Kẻ Chận Ngõ

Tri thức là dấu ấn của nền văn minh, nhưng việc đem một nguồn lực vô ngã phục vụ lợi ích cá nhân đã khiến nó trở thành công cụ ích kỷ. Phàm ngã có thể là khí cụ được huấn luyện cao để phục vụ linh hồn, song cũng có thể trở thành Kẻ Chận Ngõ ngăn linh hồn biểu hiện; cuộc xung đột này được liên hệ với cánh hoa thứ năm của Hoa Sen Chân Ngã, trước giai đoạn chí nguyện, dự bị và lần điểm đạo thứ nhất. Phòng Vô Minh vẫn có thể chứa những người rất thông minh, nhưng họ chưa nhận biết đầy đủ phương diện cao hơn của các cặp đối cực. Hắc đoàn minh họa khả năng phát triển trí cụ thể rất mạnh mà thiếu Bồ đề và minh triết; đường phát triển ấy được phân biệt với Con Đường Điểm Đạo Sirius.

Minh triết là tri thức được vận dụng qua tình thương

Minh triết được định nghĩa là sự vận dụng tri thức một cách sáng suốt, thông qua tình thương, vào công việc của con người. Nó còn là sự thấu hiểu tuôn chảy khắp nơi như kết quả của kinh nghiệm, vượt quá những gì riêng thể trí có thể cung cấp. Vì vậy, sở hữu nhiều kiến thức chưa đồng nghĩa với biết hành động vì lợi ích chung. Những lời khuyên nguy hiểm trong đại dịch được dùng để minh họa sự thiếu minh triết ở người nắm quyền, cùng xu hướng bác bỏ soi sáng khi nó không phục vụ quyền lực cá nhân.

Động cơ vô vị kỷ trong tham thiền và khẩn cầu

Lời khẩn cầu phải hướng đến sự sáng suốt của những người quyết định vận mệnh nhân loại, thay vì tìm sự giác ngộ cho riêng mình. Chữ “ích kỷ” trong lần đọc đầu đã được sửa rõ thành “vô vị kỷ”, vì đây là điều kiện cốt yếu của lời cầu nguyện cá nhân và tập thể. Sự chuyển đổi cần thiết là từ đồng hóa với phàm ngã khao khát tiền bạc, công nhận, tình cảm hay quyền lực sang đồng hóa với nhóm và phụng sự người khác. Tu viện Totus Tuus ở Tromsø, Na Uy, với ý nghĩa “Tất cả dành cho Ngài”, được nêu như một hình ảnh cụ thể của sự hiến dâng ấy.

Phân biện khi trợ giúp người lãnh đạo

Sự trợ giúp tinh thần cần hướng đến các lãnh đạo có động cơ vô vị kỷ, sau khi xem xét đường hướng và hành động của họ. Cảnh báo của Chân sư DK về việc cố tiếp xúc với các lãnh đạo Đức thời chiến được nhắc lại: một đệ tử có thể gặp những người mạnh hơn mình và chịu ảnh hưởng ngược.

Việc tìm hiểu Hắc đoàn được mô tả là vô ích và nguy hiểm; không nên dùng nỗ lực phụng sự để kéo dài vai trò của những lãnh đạo ích kỷ rõ rệt. Roosevelt, Churchill, Atatürk và Nelson Mandela được nêu làm ví dụ về những biểu hiện lãnh đạo phụng sự; riêng sự chuyển biến của Mandela được liên hệ với thời gian tù đày dài khoảng một chu kỳ Sao Thổ.

Một thế giới và một nhân loại

Thể trí cởi mở, tiếp nhận và không lệ thuộc thành kiến dân tộc là điều kiện để đáp ứng các Mãnh Lực Soi Sáng. Theo nhận định riêng của Thầy MDR, khẩu hiệu "Nước Mỹ trên hết" biểu lộ xu hướng cô lập trái với yêu cầu suy nghĩ trong phạm vi một thế giới và một nhân loại. Bài thực hành được đề nghị là bao gồm trong tâm thức nhân loại đang nhập thể lẫn nhân loại trên các cõi bên trong, đồng thời mở rộng đến các giới dưới nhân loại, kể cả giới kim thạch. Sự mở rộng ấy đi đôi với cảm nhận ảnh hưởng của giới linh hồn và, nếu có thể tiếp xúc, các Sự Sống Hành tinh, rồi xa hơn là phạm vi hệ mặt trời.

Sức mạnh của tư duy đúng đắn và nguyên tắc

Một khối tư duy đúng đắn cùng lời khẩn cầu xác tín có thể hỗ trợ những người làm luật và giải phóng các Mãnh Lực Soi Sáng theo cách mới, mạnh mẽ hơn. Dù cơ quan lập pháp có thể bảo vệ đặc quyền, tài sản và quyền lực đảng phái, ánh sáng vẫn có khả năng thấm vào và tạo nên những đáp ứng can đảm. Trường hợp một người bỏ phiếu luận tội viên chức cấp cao trái với đường lối đảng được dùng để minh họa sức mạnh của việc đứng vững trên nguyên tắc. Công việc cần giữ mục tiêu rõ ràng và chuyển thành hoạt động thực tế; các Mãnh Lực Tái Thiết, được liên hệ với Song Tử, thuộc phần triển khai tiếp theo.

Một gia đình nhân loại và chuỗi truyền dẫn năng lượng

Lời kêu gọi cuối cùng là buông bỏ đối kháng, ác cảm, hận thù và chia rẽ chủng tộc để suy nghĩ theo một gia đình, một Sự sống và một nhân loại. Dành vài phút mỗi ngày thoát khỏi mối bận tâm về số phận phàm ngã có thể dần tạo nên thái độ bao gồm tất cả; sự ác do vô minh và sự ác có chủ ý vẫn cần được phân biệt, vì loại sau khó xử lý hơn. Người phụng sự là một mắt xích truyền năng lượng từ các cấp cao qua Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian đến những người còn vật lộn trong hoàn cảnh thấp kém, giúp nâng đời sống của họ. Khát vọng giải thoát cũng cần trưởng thành thành sự giải thoát vì nhân loại, vượt khỏi mong muốn thỏa mãn riêng mình.

Text — Externalisation of the Hierarchy 050 – Văn bản — Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn 050

[1] [Page 464] The Buddha, Whose Festival is held ever at the Full Moon of May (or of Taurus, falling this year during the last week in April), acts today as the agent of that great Life in Whom we live and move and have our being, [2] Who is Himself the true Light of the World [3] and the planetary Enlightener. [4] I refer to the Ancient of Days (as He is called in the *Old Testament*), to the

[1] [Page 464] Đức Phật, Đấng có Lễ hội luôn được cử hành vào dịp Trăng Tròn tháng Năm (hay Trăng Tròn Kim Ngưu, năm nay rơi vào tuần cuối tháng Tư), ngày nay giữ vai trò tác nhân của Sự Sống vĩ đại mà trong Ngài chúng ta sống, vận động và hiện tồn, [2] Đấng mà chính Ngài là Ánh sáng đích thực của Thế gian [3] và là Đấng Soi Sáng hành tinh. [4] Tôi muốn nói đến Đấng Thái

God of Love, [5] to Sanat Kumara, the Eternal Youth, the One Who holds all men in life and Who is carrying His whole creation along the path of evolution to its consummation—a consummation of which we have not as yet the faintest idea. [6] Year after year, ever since the Buddha achieved His goal of illumination, [7] an effort has been made to increase the flow of enlightenment into the world and to throw the light of wisdom, [8] experience and understanding (as it is called) into the minds of men. [9] At each Full Moon of May [10] this has been the effort of the spiritual Forces which are working out the Will of God. A supreme effort will be made by Them this year, during the five days of the Full Moon (April 25-30), [11] and a major test of the effectiveness of Their activity will be given at the San Francisco Conference. [12] This I would ask you to remember, and for this I beg you to mobilise.

Cổ (như danh xưng của Ngài trong *Cựu Ước*), đến Thượng đế của Tình thương, [5] đến Sanat Kumara, Đấng Thanh Xuân Vĩnh Cửu, Đấng duy trì sự sống của toàn thể nhân loại và đang dẫn dắt toàn bộ công trình sáng tạo của Ngài trên con đường tiến hoá đến sự viên mãn—một sự viên mãn mà chúng ta vẫn chưa có dù chỉ một ý tưởng mơ hồ nhất. [6] Năm này qua năm khác, kể từ khi Đức Phật đạt mục tiêu soi sáng của Ngài, [7] các nỗ lực vẫn được thực hiện nhằm tăng cường dòng giác ngộ tuôn vào thế gian và chiếu ánh sáng của minh triết, [8] kinh nghiệm và sự thấu hiểu (như người ta thường gọi) vào thể trí con người. [9] Vào mỗi dịp Trăng Tròn tháng Năm, [10] đó luôn là nỗ lực của các Mãnh Lực tinh thần đang thực thi Ý Chí của Thượng Đế. Năm nay, Các Ngài sẽ thực hiện một nỗ lực tối cao trong năm ngày của kỳ Trăng Tròn (25–30 tháng Tư), [11] và Hội nghị San Francisco sẽ là một cuộc thử nghiệm quan trọng về hiệu quả hoạt động của Các Ngài. [12] Tôi mong các bạn ghi nhớ điều này, và vì điều này, Tôi tha thiết đề nghị các bạn huy động sức mình.

[13] A great Triangle of Force will be called into play during those five days as the nucleus through which the Forces of Enlightenment will work. The three Lives controlling the energy which it is hoped can be released for the illumining of men's minds are:

[13] Một Tam Giác Mãnh Lực vĩ đại sẽ được đưa vào hoạt động trong năm ngày ấy, làm hạt nhân để các Mãnh Lực Giác Ngộ hoạt động thông qua đó. Ba Sự Sống kiểm soát năng lượng mà người ta hy vọng có thể giải phóng để soi sáng thể trí con người là:

[14] 1. The Lord of the World, the Light of Life Itself.

[14] 1. Đức Chúa Tể Thế Giới, Ánh sáng của chính Sự Sống.

[15] 2. The Buddha, the Lord of Wisdom, bringing spiritual light to the Hierarchy and revealing what is the divine purpose.

[15] 2. Đức Phật, Chúa Tể của Minh Triết, mang ánh sáng tinh thần đến Thánh đoàn và mặc khải Thiên Ý là gì.

[16] 3. The Christ, the Lord of Love, presenting the demand of humanity

[16] 3. Đức Christ, Chúa Tể của Tình Thương, trình bày lời thỉnh cầu của nhân loại [17] và

[17] and acting as the distributing Agent for the Forces of Enlightenment.

[18] The Forces of Light, upon the physical plane, [19] have driven the forces of evil and of darkness backward, and are bringing the war to an end through the defeat of the Axis Nations.

[20] [Page 465] But another great "division" of those Forces (if I may symbolically use a military term) is being mobilised and can be brought into active service at the Full Moon of May (Taurus) if the demand is strong enough, is mentally powerful and adequately focussed. These Forces work entirely upon the level of the mind and with the minds of men; [21] it is their task to bring the battle between the Forces of Light and the Forces of Darkness to an end—not only physically, but through the inauguration of an era of right thinking. [22] This will end the present cycle of emotional distress, of agony, of glamour and illusion, and of materialistic desires which today form the pattern of men's lives. [23] This has to be done by means of the spiritual will, working as enlightenment upon the mental plane and demonstrating as wisdom, and as skill in action, motivated by loving understanding. [24] These three aspects of light—mental enlightenment, the illumination which wisdom confers, and loving understanding— [25] all find their perfect expression in the Lord of the World (Whom the orthodox call God) and in His reflections, the Buddha and the Christ— [26] the One Who brought Illumination to the world and the Other Who demonstrated the actuality of the Love of God. [27] These three great expressions of divinity (One so divine that we can only know Him through His representatives) [28] can be called into a new and most potent activity through right

giữ vai trò Tác Nhân phân phối cho các Mãnh Lực Giác Ngộ.

[18] Trên cõi hồng trần, các Mãnh Lực Ánh Sáng [19] đã đẩy lùi các mãnh lực của cái ác và bóng tối, và đang đưa chiến tranh đến hồi kết qua việc đánh bại các nước thuộc phe Trục.

[20] [Page 465] Nhưng một "sư đoàn" lớn khác của các Mãnh Lực ấy (nếu Tôi có thể dùng một thuật ngữ quân sự theo nghĩa biểu tượng) đang được huy động và có thể được đưa vào phụng sự tích cực vào dịp Trăng Tròn tháng Năm (Kim Ngưu) nếu lời thỉnh cầu đủ mạnh mẽ, có sức mạnh trí tuệ và được tập trung đầy đủ. Các Mãnh Lực này hoạt động hoàn toàn trên bình diện trí tuệ và với thể trí con người; [21] nhiệm vụ của Các Ngài là chấm dứt cuộc chiến giữa các Mãnh Lực Ánh Sáng và các Mãnh Lực Bóng Tối—không chỉ về mặt hồng trần, mà còn qua việc mở ra một kỷ nguyên tư duy đúng đắn. [22] Điều này sẽ chấm dứt chu kỳ hiện tại của những khổ não về cảm xúc, của nỗi thống khổ, của ảo cảm và ảo tưởng, cùng những dục vọng duy vật đang tạo nên mô hình đời sống con người ngày nay. [23] Điều này phải được thực hiện bằng ý chí tinh thần, hoạt động như sự giác ngộ trên cõi trí và biểu lộ thành minh triết cùng sự khéo léo trong hành động, với động lực là sự thấu hiểu đầy tình thương. [24] Ba phương diện này của ánh sáng—sự giác ngộ về trí tuệ, sự soi sáng mà minh triết ban tặng, và sự thấu hiểu đầy tình thương— [25] đều biểu lộ hoàn hảo nơi Đức Chúa Tể Thế Giới (Đấng mà những người theo tôn giáo chính thống gọi là Thượng đế) và nơi những Đấng phản chiếu Ngài, là Đức Phật và Đức Christ— [26] một Đấng đã mang sự Soi Sáng đến thế gian, và Đấng kia đã chứng tỏ thực tại của Tình Thương của Thượng đế. [27] Ba biểu hiện vĩ đại này của thiên tính (trong đó có

invocation at the time of the Full Moon of May. [29] Those who can carry out this great act of invocation are the spiritually minded people everywhere, the enlightened statesmen, the religious leaders, and the men and women of goodwill, if they can stand with massed intent, [30] particularly throughout the entire month of April. [31] Their assistance can also be invoked by the dire need of men, women and children everywhere who can voice no cry, for they know not where to turn, but whose appeal is heard and noted.

một Đấng thiêng liêng đến mức chúng ta chỉ có thể biết Ngài qua các vị đại diện của Ngài) [28] có thể được khẩn cầu để bước vào một hoạt động mới và vô cùng mạnh mẽ qua sự khẩn cầu đúng đắn vào dịp Trăng Tròn tháng Năm. [29] Những người có thể thực hiện hành động khẩn cầu vĩ đại này là những người hướng về tinh thần ở khắp nơi, những chính khách giác ngộ, các nhà lãnh đạo tôn giáo, và những người nam và nữ có thiện chí, nếuhọ có thể cùng đứng vững với ý hướng hợp nhất, [30] đặc biệt trong suốt tháng Tư. [31] Nhu cầu cấp thiết của những người nam, người nữ và trẻ em ở khắp nơi cũng có thể khẩn cầu sự trợ giúp của Các Ngài; họ không thể cất tiếng kêu, vì không biết phải hướng về đâu, nhưng lời khẩn cầu của họ vẫn được nghe thấy và ghi nhận.

[32] Their work, however, must be focussed through and implemented by the world intelligentsia, by leading "lovers of humanity," working in the various organisations and groups dedicated to human betterment, [33] and by representative [Page 466] unselfish people. [34] It is they who must receive the inflow of "lighted wisdom" and of loving understanding; [35] today this can be made possible in a manner never known before. [36] The success of the effort now being spiritually planned is dependent upon the ability of mankind to use the light they already have, [37] in order to establish right relations in their families, in their communities, in their nation and in the world.

[32] Tuy nhiên, công việc của Các Ngài phải được tập trung thông qua và do giới trí thức thế giới thực hiện, qua những "người yêu thương nhân loại" hàng đầu đang hoạt động trong các tổ chức và nhóm khác nhau tận tâm cải thiện đời sống con người, [33] và qua những người tiêu biểu [Page 466] có tinh thần vô tư. [34] Chính họ phải tiếp nhận dòng "minh triết được soi sáng" và sự thấu hiểu đầy tình thương tuôn vào; [35] ngày nay, điều này có thể trở thành hiện thực theo một cách chưa từng có. [36] Thành công của nỗ lực hiện đang được hoạch định trên phương diện tinh thần tùy thuộc vào khả năng nhân loại sử dụng ánh sáng mà mình đã có, [37] để thiết lập những mối quan hệ đúng đắn trong gia đình, trong cộng đồng, trong quốc gia và trên thế giới.

[38] This matter of being in a position to receive, and then be the agents of, enlightenment is an intensely practical matter. [39] It is hoped that the response will be so real that it will constitute a great and uniform activity which will leave no single

[38] Việc có đủ khả năng tiếp nhận sự giác ngộ, rồi trở thành tác nhân của sự giác ngộ ấy, là một vấn đề hết sức thực tiễn. [39] Hy vọng rằng sự đáp ứng sẽ chân thực đến mức tạo thành một hoạt động lớn lao và thống nhất, tác động đến từng người biết suy nghĩ,

thinking person untouched, which will put the responsibility of establishing right human relations upon the shoulders of the men and women of goodwill, and not on the shoulders of the unthinking, undeveloped and suffering masses. [40] This is a major point to bear in mind. If the thinking and executive people of the world [41] can have their minds "illumined" by the spirit of wisdom and understanding, [42] they can act as distributors of that light through enlightened planning and legislation, and thus affect the entire world. [43] This is the immediate opportunity ahead, and when I say "immediate" I refer to the coming five days of the Wesak Festival. [44] This should have a pronounced effect upon the San Francisco Conference. [45] I also refer to the next five years, with their five Wesak Festivals on five May Full Moons.

đặt trách nhiệm thiết lập những mối quan hệ đúng đắn giữa người với người lên vai những người nam và nữ có thiện chí, chứ không lên vai quần chúng không suy nghĩ, chưa phát triển và đang đau khổ. [40] Đây là một điểm quan trọng cần ghi nhớ. Nếu những người biết suy nghĩ và nắm quyền điều hành trên thế giới [41] có thể để tinh thần minh triết và thấu hiểu "soi sáng" thể trí mình, [42] họ có thể trở thành những người phân phối ánh sáng ấy qua việc hoạch định và lập pháp sáng suốt, và do đó tác động đến toàn thế giới. [43] Đây là cơ hội trước mắt, và khi nói "trước mắt", Tôi muốn nói đến năm ngày sắp tới của Lễ hội Wesak. [44] Điều này hẳn sẽ tác động rõ rệt đến Hội nghị San Francisco. [45] Tôi cũng muốn nói đến năm năm sắp tới, với năm Lễ hội Wesak vào năm kỳ Trăng Tròn tháng Năm.

[46] This year will mark a climaxing effort in the long relation of the Buddha to humanity. [47] Year by year, since He left the earth, [48] He has come back to humanity, bringing light and blessing. Year by year, He has released this light and has presented opportunity to the Forces of Enlightenment to strengthen Their hold upon the minds of men. [49] The success of Their effort has been so great that it has led to the crescendo of knowledge, to the glory of modern science and to the widespread education which has distinguished the past five hundred years. [50] Knowledge is the hallmark of our civilisation; [51] it has often been knowledge misapplied [52] and [Page 467] dedicated to the selfishness of men, [53] but it has been an impersonal thing personally applied; [54] this must end. [55] Now another phase of that light can begin to demonstrate as the result of the past, and that is Wisdom. [56] Wisdom is the enlightened application of knowledge, through love, to the affairs of

[46] Năm nay sẽ đánh dấu một nỗ lực đạt đến đỉnh cao trong mối liên hệ lâu dài của Đức Phật với nhân loại. [47] Hằng năm, kể từ khi rời Trái Đất, [48] Ngài đều trở lại với nhân loại, mang theo ánh sáng và phúc lành. Hằng năm, Ngài đều giải phóng ánh sáng này và tạo cơ hội cho các Mãnh Lực Giác Ngộ củng cố ảnh hưởng của Các Ngài đối với thể trí con người. [49] Nỗ lực của Các Ngài đã thành công lớn lao đến mức dẫn tới sự phát triển ngày càng mạnh mẽ của tri thức, tới sự huy hoàng của khoa học hiện đại và nền giáo dục phổ cập vốn là nét nổi bật của năm trăm năm qua. [50] Tri thức là dấu ấn đặc trưng của nền văn minh chúng ta; [51] đó thường là tri thức bị áp dụng sai lầm [52] và [Page 467] được dùng để phục vụ tính ích kỷ của con người, [53] nhưng đó vẫn là một điều phi cá nhân được áp dụng theo mục đích cá nhân; [54] điều này phải chấm dứt. [55] Giờ đây, từ những kết quả của quá khứ, một giai đoạn khác của ánh sáng ấy có thể bắt đầu biểu lộ, và đó là Minh Triết. [56] Minh triết là sự vận dụng tri thức một cách sáng suốt, qua

men. [57] It is understanding, pouring out everywhere as the result of experience.

tình thương, vào những công việc của con người. [57] Đó là sự thấu hiểu tuôn tràn khắp nơi như kết quả của kinh nghiệm.

[58] I call you, therefore, everyone, to a great service of demand and of invocation on behalf of humanity—a demand for the inflow of light upon the decisions of men. [59] I would ask you to request and expect the needed enlightenment for those who have to make decision on behalf of men everywhere. [60] Your individual enlightenment has nothing to do with this demand. It is a selfless motive which is required and which must lie behind your individual and group demand. [61] You are demanding enlightenment and illumined perception for those who have to guide the destiny of races, nations and world groups. [62] On their shoulders lies the responsibility to take wise action, based on world understanding, in the interests of international cooperation, and in the establishment of right human relations.

[58] Vì vậy, Tôi kêu gọi tất cả các bạn tham gia một công cuộc phụng sự lớn lao bằng sự thỉnh cầu và khẩn cầu thay mặt nhân loại—thỉnh cầu ánh sáng tuôn vào những quyết định của con người. [59] Tôi mong các bạn cầu xin và trông đợi sự giác ngộ cần thiết cho những người phải thay mặt mọi người ở khắp nơi đưa ra quyết định. [60] Sự giác ngộ của riêng mỗi người trong các bạn không liên quan gì đến lời thỉnh cầu này. Điều cần có là một động cơ vị tha, và động cơ ấy phải là nền tảng cho lời thỉnh cầu của cá nhân cũng như của nhóm các bạn. [61] Các bạn đang thỉnh cầu sự giác ngộ và tri giác được soi sáng cho những người phải dẫn dắt vận mệnh của các dân tộc, các quốc gia và các nhóm trên thế giới. [62] Trên vai họ là trách nhiệm hành động sáng suốt, dựa trên sự thấu hiểu thế giới, vì lợi ích của sự hợp tác quốc tế và nhằm thiết lập những mối quan hệ đúng đắn giữa người với người.

[63] Throughout the month of April, until May first, [64] the realisation of this is a major duty. To the support of the Forces of Enlightenment I call all today. [65] As individuals, you must work for an open and receptive mind, free from prejudice or national bias; [66] as individuals, you need to think in broader terms and of the one world and the one humanity. [67] The mass of right-thinking and convinced demand which you, who seek to serve the Christ, can throw behind the men legislating for the world, can bring great results and can release the Forces of Enlightenment in a new and potent manner.

[63] Trong suốt tháng Tư, cho đến ngày mùng một tháng Năm, [64] nhận biết điều này là một bổn phận quan trọng. Hôm nay, Tôi kêu gọi tất cả mọi người hỗ trợ các Mãnh Lực Giác Ngộ. [65] Với tư cách cá nhân, các bạn phải nỗ lực vun bồi một thể trí cởi mở và sẵn sàng tiếp nhận, không có thành kiến hay thiên kiến quốc gia; [66] với tư cách cá nhân, các bạn cần suy nghĩ rộng hơn và nghĩ đến một thế giới duy nhất cùng một nhân loại duy nhất. [67] Sức mạnh tập hợp của tư duy đúng đắn và lời thỉnh cầu đầy xác tín mà các bạn, những người tìm cách phụng sự Đức Christ, có thể dùng để hậu thuẫn những người đang lập pháp cho thế giới, có thể mang lại những kết quả lớn lao và có thể giải phóng các Mãnh Lực Giác Ngộ theo một cách mới mẻ và mạnh mẽ.

[68] Concentration upon the work to be done is of such importance and will call for such practical activities that I will write no more at this time. [69] I desire to keep the immediate issue clear. [70] We will deal later with the Forces of Reconstruction. [71] I would like to close this message with some [Page 468] words which I wrote many years ago. They express the needed attitude and orientation:

[68] Việc tập trung vào công việc cần làm quan trọng đến mức, và sẽ đòi hỏi những hoạt động thiết thực đến mức, lúc này Tôi sẽ không viết thêm nữa. [69] Tôi mong muốn giữ cho vấn đề trước mắt được rõ ràng. [70] Sau này, chúng ta sẽ bàn đến các Mãnh Lực Tái Thiết. [71] Tôi muốn kết thúc thông điệp này bằng vài [Page 468] lời mà Tôi đã viết từ nhiều năm trước. Những lời ấy thể hiện thái độ và định hướng cần có:

[72] I ask you to drop your antagonisms and your antipathies, your hatreds and your racial differences, and attempt to think in terms of the one family, the one Life and the one humanity.

[72] Tôi mong các bạn buông bỏ những đối kháng và ác cảm, những hận thù và khác biệt chủng tộc, đồng thời cố gắng suy nghĩ trên nền tảng một gia đình duy nhất, một Sự Sống duy nhất và một nhân loại duy nhất.

Externalisation of the Hierarchy 050 – Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn 050

Hello, everybody. We are beginning Program 50 of *The Externalisation of the Hierarchy*. It is May 20, 2020, and we are starting on page 464. I hope you can hear me and that we can move forward.

Xin chào tất cả các bạn. Chúng ta bắt đầu Chương trình 50 của *Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn*. Hôm nay là ngày 20 tháng 5 năm 2020, và chúng ta bắt đầu ở trang 464. Tôi hy vọng các bạn có thể nghe thấy tôi và chúng ta có thể tiếp tục.

[1] [Page 464] The Buddha, Whose Festival is held ever at the Full Moon of May (or of Taurus, falling this year during the last week in April), acts today as the agent of that great Life in Whom we live and move and have our being,

[1] [Page 464] Đức Phật, Đấng có Lễ hội luôn được cử hành vào dịp Trăng Tròn tháng Năm (hay Trăng Tròn Kim Ngưu, năm nay rơi vào tuần cuối tháng Tư), ngày nay giữ vai trò tác nhân của Sự Sống vĩ đại mà trong Ngài chúng ta sống, vận động và hiện tồn,

Let us call this Sanat Kumara or the Planetary Logos.

Chúng ta hãy gọi đó là Sanat Kumara hoặc Hành Tinh Thượng đế.

[2] Who is Himself the true Light of the World

[2] Đấng mà chính Ngài là Ánh sáng đích thực của Thế gian

I am just trying to time this with all these contraptions.

Tôi chỉ đang cố căn thời gian cho việc này với tất cả những thiết bị lỉnh kỉnh này.

Who is Himself the true Light of the World

Đấng mà chính Ngài là Ánh sáng đích thực của Thế giới

[3] and the planetary Enlightener.

[3] và là Đấng Soi Sáng hành tinh.

He is the greatest example of the teaching ray on our planet. The festival is usually held in tropical Taurus. The last week of April is certainly tropical, as distinct from sidereal, Taurus. Let us emphasize 'Enlightener,' because that is what he is.

Ngài là tấm gương vĩ đại nhất của cung giáo huấn trên hành tinh chúng ta. Lễ hội thường diễn ra khi Mặt Trời ở Kim Ngưu theo hoàng đạo nhiệt đới. Tuần cuối tháng Tư chắc chắn thuộc Kim Ngưu theo hoàng đạo nhiệt đới, khác với Kim Ngưu theo hoàng đạo thiên văn. Chúng ta hãy nhấn mạnh danh xưng 'Đấng Soi Sáng', vì Ngài chính là như vậy.

[4] I refer to the Ancient of Days (as He is called in the *Old Testament*), to the God of Love,

[4] Tôi muốn nói đến Đấng Thái Cổ (như danh xưng của Ngài trong *Cựu Ước*), đến Thượng đế của Tình thương,

To whom the Christ prayed.

Đấng mà Đức Christ đã cầu nguyện.

[5] to Sanat Kumara, the Eternal Youth, the One Who holds all men in life and Who is carrying His whole creation along the path of evolution to its consummation—a consummation of which we have not as yet the faintest idea.

[5] đến Sanat Kumara, Đấng Thanh Xuân Vĩnh Cửu, Đấng duy trì sự sống của toàn thể nhân loại và đang dẫn dắt toàn bộ công trình sáng tạo của Ngài trên con đường tiến hoá đến sự viên mãn—một sự viên mãn mà chúng ta vẫn chưa có dù chỉ một ý tưởng mơ hồ nhất.

Where is the whole planetary development heading? The Tibetan includes himself among those who have no idea what the consummation is. Shall we call Sanat Kumara the Planetary Logos? Sometimes we do.

Toàn bộ sự phát triển của hành tinh đang hướng về đâu? Chân sư Tây Tạng cũng kể Ngài vào số những vị chưa biết sự viên mãn ấy là gì. Chúng ta có nên gọi Sanat Kumara là Hành Tinh Thượng đế không? Đôi khi chúng ta gọi như vậy.

We sometimes call him the soul of the Planetary Logos, a combination of soul and personality, or an emanation of the

Đôi khi chúng ta gọi Ngài là linh hồn của Hành Tinh Thượng đế, một sự kết hợp giữa linh hồn và phàm ngã, hoặc một xuất lộ của

Planetary Logos. We have to look at the context.

Hành Tinh Thượng đế. Chúng ta phải xét ngữ cảnh.

[6] Year after year, ever since the Buddha achieved His goal of illumination,

[6] Năm này qua năm khác, kể từ khi Đức Phật đạt mục tiêu soi sáng của Ngài,

It was the sixth degree with a cosmic touch, the touch of the cosmic mental plane.

Đó là cấp độ thứ sáu với một sự tiếp xúc vũ trụ, sự tiếp xúc của cõi trí vũ trụ.

the Buddha achieved His goal of illumination,

Đức Phật đạt được mục tiêu soi sáng của Ngài,

[7] an effort has been made to increase the flow of enlightenment into the world and to throw the light of wisdom,

[7] các nỗ lực vẫn được thực hiện nhằm tăng cường dòng giác ngộ tuôn vào thế gian và chiếu ánh sáng của minh triết,

The Buddha's particular light.

Ánh sáng đặc thù của Đức Phật.

[8] experience and understanding (as it is called) into the minds of men.

[8] kinh nghiệm và sự thấu hiểu (như người ta thường gọi) vào thể trí con người.

Following that illumination, the Buddha chose to remain with humanity on this planet. DK says that was not his path, but he chose it, and the light has been increasing ever since.

Sau sự soi sáng ấy, Đức Phật đã chọn ở lại với nhân loại trên hành tinh này. Chân sư DK nói rằng đó không phải là con đường của Ngài, nhưng Ngài đã chọn con đường ấy, và từ đó ánh sáng không ngừng gia tăng.

[9] At each Full Moon of May

[9] Vào mỗi dịp Trăng Tròn tháng Năm,

That covers most of May, except near the end. This is tropical, measured from the vernal equinox, as distinct from a point in sidereal space.

Điều đó bao gồm phần lớn tháng Năm, ngoại trừ những ngày gần cuối tháng. Đây là hoàng đạo nhiệt đới, tính từ điểm xuân phân, khác với một điểm trong không gian của hoàng đạo thiên văn.

At each Full Moon of May

Vào mỗi kỳ Trăng Tròn tháng Năm

[10] this has been the effort of the spiritual Forces which are working out the Will of God. A supreme effort will be made by Them this year, during the five days of the Full Moon (April 25-30),

[10] đó luôn là nỗ lực của các Mãnh Lực tinh thần đang thực thi Ý Chí của Thượng Đế. Năm nay, Các Ngài sẽ thực hiện một nỗ lực tối cao trong năm ngày của kỳ Trăng Tròn (25–30 tháng Tư),

That is definitely tropical Taurus.

Đó chắc chắn là Kim Ngưu theo hoàng đạo nhiệt đới.

[11] and a major test of the effectiveness of Their activity will be given at the San Francisco Conference.

[11] và Hội nghị San Francisco sẽ là một cuộc thử nghiệm quan trọng về hiệu quả hoạt động của Các Ngài.

The conference was part of the founding of the United Nations, whose headquarters were later established in New York.

Hội nghị ấy là một phần trong tiến trình thành lập Liên Hợp Quốc, tổ chức sau đó đặt trụ sở tại New York.

[12] This I would ask you to remember, and for this I beg you to mobilise.

[12] Tôi mong các bạn ghi nhớ điều này, và vì điều này, Tôi tha thiết đề nghị các bạn huy động sức mình.

Notice that he says five days of the full moon. It could be seven, but in this case he is using the pentagram.

Hãy lưu ý rằng Ngài nói đến năm ngày của kỳ trăng tròn. Có thể là bảy ngày, nhưng trong trường hợp này, Ngài đang dùng ngôi sao năm cánh.

[13] A great Triangle of Force will be called into play during those five days as the nucleus through which the Forces of Enlightenment will work. The three Lives controlling the energy which it is hoped can be released for the illumining of men's minds are:

[13] Một Tam Giác Mãnh Lực vĩ đại sẽ được đưa vào hoạt động trong năm ngày ấy, làm hạt nhân để các Mãnh Lực Giác Ngộ hoạt động thông qua đó. Ba Sự Sống kiểm soát năng lượng mà người ta hy vọng có thể giải phóng để soi sáng thể trí con người là:

There was such hope toward the end of the Second World War. Germany surrendered, perhaps on May 8. Japan surrendered later, after the atomic bomb was dropped on August 6.

Đã có niềm hy vọng như thế vào cuối Chiến tranh Thế giới thứ hai. Đức đã đầu hàng, có lẽ vào ngày 8 tháng Năm. Nhật Bản đầu hàng sau đó, sau khi quả bom nguyên tử được thả xuống vào ngày 6 tháng Tám.

The three Lives controlling the energy which it is hoped can be released for the illumining of men's minds are:

Ba Sự Sống kiểm soát nguồn năng lượng mà người ta hy vọng có thể giải phóng để soi sáng thể trí con người là:

[14] 1. The Lord of the World, the Light of Life Itself.

[14] 1. Đức Chúa Tể Thế Giới, Ánh sáng của chính Sự Sống.

It is interesting that Aries is sometimes called the light of life itself, and sometimes Taurus or even Pisces is called the light of life. I am going to check page 332 of *Esoteric Astrology*.

Thật thú vị khi Bạch Dương đôi khi được gọi là ánh sáng của chính sự sống, còn đôi khi Kim Ngưu hoặc thậm chí Song Ngư được gọi là ánh sáng của sự sống. Tôi sẽ xem lại trang 332 của *Chiêm Tinh Học Nội Môn*.

The Light of Life. (Alice A. Bailey, *Esoteric Astrology*, p. 332.)

Ánh Sáng của Sự Sống. (Alice A. Bailey, *Chiêm Tinh Học Nội Môn*, tr. 332.)

Yes, Taurus is called that.

Đúng vậy, Kim Ngưu được gọi như thế.

We see it in Aries, and I recall seeing it in Pisces, too.

Chúng ta thấy danh xưng ấy ở Bạch Dương, và tôi nhớ cũng đã thấy nó ở Song Ngư.

[15] 2. The Buddha, the Lord of Wisdom, bringing spiritual light to the Hierarchy and revealing what is the divine purpose.

[15] 2. Đức Phật, Chúa Tể của Minh Triết, mang ánh sáng tinh thần đến Thánh đoàn và mặc khải Thiên Ý là gì.

[16] 3. The Christ, the Lord of Love, presenting the demand of humanity

[16] 3. Đức Christ, Chúa Tể của Tình Thương, trình bày lời thỉnh cầu của nhân loại

In a way, working from below upward.

Theo một nghĩa nào đó, hoạt động từ dưới lên.

[17] and acting as the distributing Agent for the Forces of Enlightenment.

[17] và giữ vai trò Tác Nhân phân phối cho các Mãnh Lực Giác Ngộ.

Working from above as well. Three great Lives were active at the time of the 1945 San Francisco meeting.

Đồng thời cũng hoạt động từ trên xuống. Ba Sự Sống vĩ đại đã hoạt động vào thời điểm diễn ra hội nghị San Francisco năm 1945.

[18] The Forces of Light, upon the physical plane,

[18] Trên cõi hồng trần, các Mãnh Lực Ánh Sáng

I assume he means the Allied forces.

Tôi cho rằng Ngài muốn nói đến các lực lượng Đồng Minh.

[19] have driven the forces of evil and of darkness backward, and are bringing the

[19] đã đẩy lùi các mãnh lực của cái ác và bóng tối, và đang đưa chiến tranh đến hồi

war to an end through the defeat of the Axis Nations.

kết qua việc đánh bại các nước thuộc phe Trục.

We are told it had to be an unconditional surrender. I recall the excellent film Lincoln, with Daniel Day-Lewis. Toward the end of the Civil War, a delegation from the South sought a conditional surrender. Lincoln was right to refuse. If you leave the seed, it can germinate again.

Chúng ta được cho biết rằng đó phải là một sự đầu hàng vô điều kiện. Tôi nhớ đến bộ phim xuất sắc Lincoln, với Daniel Day-Lewis. Gần cuối cuộc Nội chiến, một phái đoàn miền Nam đã tìm cách đầu hàng có điều kiện. Lincoln đã đúng khi từ chối. Nếu để lại hạt giống, nó có thể nảy mầm lần nữa.

The forces of Japan and Germany have not germinated again since the war, nor have Italy's. In Italy, the partisans took over and drove Mussolini and his Fascists out.

Các lực lượng của Nhật Bản và Đức đã không nảy mầm trở lại kể từ sau chiến tranh, các lực lượng của Ý cũng vậy. Tại Ý, các lực lượng kháng chiến đã tiếp quản và đánh đuổi Mussolini cùng những người phát xít của ông ta.

[20] [Page 465] But another great "division" of those Forces (if I may symbolically use a military term) is being mobilised and can be brought into active service at the Full Moon of May (Taurus) if the demand is strong enough, is mentally powerful and adequately focussed. These Forces work entirely upon the level of the mind and with the minds of men;

[20] [Page 465] Nhưng một "sư đoàn" lớn khác của các Mãnh Lực ấy (nếu Tôi có thể dùng một thuật ngữ quân sự theo nghĩa biểu tượng) đang được huy động và có thể được đưa vào phụng sự tích cực vào dịp Trăng Tròn tháng Năm (Kim Ngưu) nếu lời thỉnh cầu đủ mạnh mẽ, có sức mạnh trí tuệ và được tập trung đầy đủ. Các Mãnh Lực này hoạt động hoàn toàn trên bình diện trí tuệ và với thể trí con người;

I think these are the Forces of Enlightenment.

Tôi nghĩ đây là các Mãnh Lực Giác Ngộ.

[21] it is their task to bring the battle between the Forces of Light and the Forces of Darkness to an end—not only physically, but through the inauguration of an era of right thinking.

[21] nhiệm vụ của Các Ngài là chấm dứt cuộc chiến giữa các Mãnh Lực Ánh Sáng và các Mãnh Lực Bóng Tối—không chỉ về mặt hồng trần, mà còn qua việc mở ra một kỷ nguyên tư duy đúng đắn.

Perhaps those forces helped bring about the unconditional surrender of Germany. I will go with May 8. And perhaps they helped with Japan's later surrender.

Có lẽ các mãnh lực ấy đã góp phần đưa đến sự đầu hàng vô điều kiện của Đức. Tôi sẽ chọn ngày 8 tháng Năm. Và có lẽ các mãnh lực ấy cũng đã góp phần vào sự đầu hàng sau đó của Nhật Bản.

[22] This will end the present cycle of emotional distress, of agony, of glamour and illusion, and of materialistic desires which today form the pattern of men's lives.

I would say enlightenment will end the materialistic patterns. It was a time of hope and celebration, but beware of turning your back on those pernicious forces that are always looking for a way back in. It was possible, and I suppose it did occur.

But another great "division" of those Forces

Perhaps we mean a division of the Forces of Enlightenment.

This will end the present cycle

One can only imagine living through it. Perhaps some of us did, with all those debilitating states, agony, distress, glamour, illusion, and materialistic desire.

[23] This has to be done by means of the spiritual will, working as enlightenment upon the mental plane and demonstrating as wisdom, and as skill in action, motivated by loving understanding.

The will is translated into those other desirable states.

Spiritual will comes from the Monad and from atma. The atmic plane is a kind of mental plane, and spiritual will works out as mental light on our familiar mental plane. The atmic plane is part of the Triad, so

[22] Điều này sẽ chấm dứt chu kỳ hiện tại của những khổ não về cảm xúc, của nỗi thống khổ, của ảo cảm và ảo tưởng, cùng những dục vọng duy vật đang tạo nên mô hình đời sống con người ngày nay.

Tôi cho rằng sự giác ngộ sẽ chấm dứt các mô hình thiên về vật chất. Đó là thời điểm của hy vọng và hân hoan, nhưng hãy cẩn trọng khi quay lưng với những mãnh lực độc hại luôn tìm cách quay trở lại ấy. Điều đó đã có thể xảy ra, và tôi cho rằng nó thực sự đã xảy ra.

Nhưng một "sư đoàn" lớn khác của các Mãnh Lực ấy

Có lẽ chúng ta muốn nói đến một sư đoàn của các Mãnh Lực Giác Ngộ.

Điều này sẽ chấm dứt chu kỳ hiện nay

Người ta chỉ có thể hình dung việc sống qua thời kỳ ấy. Có lẽ một số người trong chúng ta đã từng trải qua, với tất cả những trạng thái gây suy kiệt ấy, sự đau đớn, khốn khổ, ảo cảm, ảo tưởng và dục vọng vật chất.

[23] Điều này phải được thực hiện bằng ý chí tinh thần, hoạt động như sự giác ngộ trên cõi trí và biểu lộ thành minh triết cùng sự khéo léo trong hành động, với động lực là sự thấu hiểu đầy tình thương.

Ý chí chuyển thành những trạng thái đáng mong muốn khác ấy.

Ý chí tinh thần đến từ Chân thần và từ atma. Cõi atma là một dạng cõi trí, và ý chí tinh thần biểu hiện thành ánh sáng trí tuệ trên cõi trí quen thuộc của chúng ta. Cõi atma là một phần của Tam nguyên tinh thần, vì vậy

wisdom is there, and skill in action, probably expressed through the seventh ray as a reflection of the first, and motivated by buddhi.

ở đó có minh triết và sự khéo léo trong hành động, có lẽ biểu lộ qua cung bảy như một sự phản chiếu của cung một, và lấy động lực từ Bồ đề.

[24] These three aspects of light—mental enlightenment, the illumination which wisdom confers, and loving understanding —

[24] Ba phương diện này của ánh sáng—sự giác ngộ về trí tuệ, sự soi sáng mà minh triết ban tặng, và sự thấu hiểu đầy tình thương—

I have been trying to move an E over there and forgot.

Tôi đã định chuyển một chữ E sang đó nhưng lại quên.

mental enlightenment

sự giác ngộ về trí tuệ

A result of spiritual will.

Một kết quả của ý chí tinh thần.

the illumination which wisdom confers, and loving understanding—

sự soi sáng mà minh triết mang lại, và sự thấu hiểu đầy tình thương—

[25] all find their perfect expression in the Lord of the World (Whom the orthodox call God) and in His reflections, the Buddha and the Christ—

[25] đều biểu lộ hoàn hảo nơi Đức Chúa Tể Thế Giới (Đấng mà những người theo tôn giáo chính thống gọi là Thượng đế) và nơi những Đấng phản chiếu Ngài, là Đức Phật và Đức Christ—

Interesting that he calls them reflections.

Thật thú vị khi Ngài gọi Các Ngài là những sự phản chiếu.

[26] the One Who brought Illumination to the world and the Other Who demonstrated the actuality of the Love of God.

[26] một Đấng đã mang sự Soi Sáng đến thế gian, và Đấng kia đã chứng tỏ thực tại của Tình Thương của Thượng đế.

In actuality. There is a different perspective. Mental enlightenment results from spiritual will, from the atmic plane, another kind of mental plane. One, two, three: a mental plane. Five is a mental plane.

Trong thực tế. Có một góc nhìn khác. Sự giác ngộ về trí tuệ bắt nguồn từ ý chí tinh thần, từ cõi atma, một dạng cõi trí khác. Một, hai, ba: một cõi trí. Năm là một cõi trí.

The illumination wisdom confers is a buddhic factor, and so is loving

Sự soi sáng mà minh triết mang lại là một yếu tố Bồ đề, và sự thấu hiểu đầy tình

understanding. They come from the Triad, or in certain cases possibly from the Monad that the Triad reflects. They find perfect expression in God and his reflections, the Christ and the Buddha, whatever 'reflections' may mean. Certainly they are on the council of the great Lord. When prayers rise to God, they are rising to Sanat Kumara.

thương cũng vậy. Chúng đến từ Tam nguyên tinh thần, hoặc trong một số trường hợp có thể từ Chân thần mà Tam nguyên tinh thần phản chiếu. Chúng biểu lộ hoàn hảo nơi Thượng đế và những sự phản chiếu của Ngài, Đức Christ và Đức Phật, dù 'những sự phản chiếu' có hàm ý gì đi nữa. Chắc chắn Các Ngài thuộc hội đồng của Chúa Tể vĩ đại. Khi những lời cầu nguyện dâng lên Thượng đế, chúng đang dâng lên Sanat Kumara.

[27] These three great expressions of divinity (One so divine that we can only know Him through His representatives)

[27] Ba biểu hiện vĩ đại này của thiên tính (trong đó có một Đấng thiêng liêng đến mức chúng ta chỉ có thể biết Ngài qua các vị đại diện của Ngài)

The Christ and the Buddha, except if one is a very high initiate.

Đức Christ và Đức Phật, trừ khi người ta là một điểm đạo đồ ở cấp độ rất cao.

[28] can be called into a new and most potent activity through right invocation at the time of the Full Moon of May.

[28] có thể được khẩn cầu để bước vào một hoạt động mới và vô cùng mạnh mẽ qua sự khẩn cầu đúng đắn vào dịp Trăng Tròn tháng Năm.

It was a time to celebrate. The Forces of Light won through, and the way was clear for a while. It became progressively more obstructed. There is the danger of sweeping one's house clear of demons only to have more return, perhaps through overconfidence and overlooking the danger.

Đó là thời điểm để ăn mừng. Các Mãnh Lực Ánh Sáng đã giành thắng lợi, và con đường thông thoáng trong một thời gian. Rồi nó dần có thêm nhiều chướng ngại. Có nguy cơ quét sạch ma quỷ khỏi nhà mình rồi lại để nhiều ma quỷ hơn quay trở lại, có lẽ do quá tự tin và xem nhẹ mối nguy.

That occurred, and today we have a great rebellion against the Forces of Light.

Điều đó đã xảy ra, và ngày nay chúng ta đang chứng kiến một cuộc nổi loạn lớn chống lại các Mãnh Lực Ánh Sáng.

[29] Those who can carry out this great act of invocation are the spiritually minded people everywhere, the enlightened statesmen, the religious leaders, and the men and women of goodwill, if they can stand with massed intent,

[29] Những người có thể thực hiện hành động khẩn cầu vĩ đại này là những người hướng về tinh thần ở khắp nơi, những chính khách giác ngộ, các nhà lãnh đạo tôn giáo, và những người nam và nữ có thiện chí, nếuhọ có thể cùng đứng vững với ý hướng hợp nhất,

That is very Vulcanian.

Điều đó rất mang tính Vulcan.

[30] particularly throughout the entire month of April.

[30] đặc biệt trong suốt tháng Tư.

That includes tropical Aries. He is telling his students and the spiritually minded people he can reach what might be achieved if they follow his instructions.

Điều đó bao gồm Bạch Dương theo hoàng đạo nhiệt đới. Ngài đang cho các đạo sinh của Ngài và những người có khuynh hướng tinh thần mà Ngài có thể tiếp cận biết điều gì có thể đạt được nếu họ làm theo những chỉ dẫn của Ngài.

[31] Their assistance can also be invoked by the dire need of men, women and children everywhere who can voice no cry, for they know not where to turn, but whose appeal is heard and noted.

[31] Nhu cầu cấp thiết của những người nam, người nữ và trẻ em ở khắp nơi cũng có thể khẩn cầu sự trợ giúp của Các Ngài; họ không thể cất tiếng kêu, vì không biết phải hướng về đâu, nhưng lời khẩn cầu của họ vẫn được nghe thấy và ghi nhận.

When the Lords of Liberation came forth at the end of 1942 and beginning of 1943, this inchoate cry was part of the stream of energy from humanity. It was strong enough for them to respond. It is amazing how many spiritual forces worked behind the scenes of the war.

Khi các Đấng Giải Thoát xuất hiện vào cuối năm 1942 và đầu năm 1943, tiếng kêu còn chưa thành lời này là một phần của dòng năng lượng từ nhân loại. Nó đủ mạnh để Các Ngài đáp ứng. Thật đáng kinh ngạc khi có biết bao mãnh lực tinh thần đã hoạt động phía sau hậu trường của cuộc chiến.

We say the United States won the war, or Russia, or that the Allies won it together. They were responding to the extremely attentive spiritual forces that did all they could lawfully do to ensure victory, making possible the right entry into the Aquarian Age and *the Reappearance of the Christ*. The Christ had decided by this time to appear in bodily form. I think a decision was made in 1943 and another in 1945.

Chúng ta nói Hoa Kỳ đã thắng cuộc chiến, hoặc Nga, hoặc các nước Đồng Minh đã cùng nhau giành chiến thắng. Họ đang đáp ứng với các mãnh lực tinh thần hết sức quan tâm theo dõi, những mãnh lực đã làm tất cả những gì được định luật cho phép để bảo đảm chiến thắng, tạo điều kiện cho việc bước vào Kỷ Nguyên Bảo Bình một cách đúng đắn và *Sự Tái Lâm của Đức Christ*. Đến thời điểm này, Đức Christ đã quyết định hiện diện trong thân thể. Tôi nghĩ một quyết định đã được đưa ra vào năm 1943 và một quyết định khác vào năm 1945.

These great representatives of light, love, and understanding were amazingly active

Bấy giờ, các vị đại diện vĩ đại này của ánh sáng, tình thương và sự thấu hiểu đã hoạt

then in helping humanity prevail over its enemies.

động hết sức tích cực để giúp nhân loại chiến thắng những kẻ thù của mình.

[32] Their work, however, must be focussed through and implemented by the world intelligentsia, by leading "lovers of humanity," working in the various organisations and groups dedicated to human betterment,

[32] Tuy nhiên, công việc của Các Ngài phải được tập trung thông qua và do giới trí thức thế giới thực hiện, qua những "người yêu thương nhân loại" hàng đầu đang hoạt động trong các tổ chức và nhóm khác nhau tận tâm cải thiện đời sống con người,

There have been such groups since 1825. Their number has grown remarkably.

Đã có những nhóm như vậy từ năm 1825. Số lượng các nhóm đã gia tăng đáng kể.

[33] and by representative [Page 466] unselfish people.

[33] và qua những người tiêu biểu [Page 466] có tinh thần vô tư.

The men and women of goodwill, I suppose. Humanity has a role, and the Hierarchy cannot do this alone.

Tôi cho rằng đó là những người nam và nữ có thiện chí. Nhân loại có một vai trò, và Thánh đoàn không thể một mình thực hiện điều này.

Let me put that correctly. Humanity cannot do this alone, but the Hierarchy assists if humanity will respond to hierarchical impulse.

Để tôi nói lại cho đúng. Nhân loại không thể một mình thực hiện điều này, nhưng Thánh đoàn sẽ trợ giúp nếu nhân loại sẵn lòng đáp ứng với xung lực của Thánh đoàn.

[34] It is they who must receive the inflow of "lighted wisdom" and of loving understanding;

[34] Chính họ phải tiếp nhận dòng "minh triết được soi sáng" và sự thấu hiểu đầy tình thương tuôn vào;

Humanity must receive this. It is against the law to violate humanity's freedom and impose the good. DK said nothing would be gained. We would be back in the same situation unless humanity works out for itself what is within its powers.

Nhân loại phải tiếp nhận điều này. Xâm phạm tự do của nhân loại và áp đặt điều thiện là trái định luật. Chân sư DK nói rằng sẽ chẳng đạt được gì. Chúng ta sẽ trở lại tình trạng cũ, trừ khi nhân loại tự giải quyết những gì nằm trong khả năng của mình.

It is they who must receive the inflow of "lighted wisdom" and of loving understanding;

Chính họ phải tiếp nhận dòng tuôn vào của "minh triết được soi sáng" và sự thấu hiểu đầy tình thương;

That refers to humanity receiving it.

Điều đó nói đến việc nhân loại tiếp nhận dòng tuôn vào ấy.

What have we? Mental enlightenment, the illumination wisdom gives, and loving understanding. Let me enlarge that so it can be pointed out. Mental enlightenment, lighted wisdom, and loving understanding. We have to assess ourselves again on the extent to which we express these beneficent results of response to the Hierarchy.

Chúng ta có những gì? Sự giác ngộ về trí tuệ, sự soi sáng mà minh triết mang lại, và sự thấu hiểu đầy tình thương. Để tôi phóng to phần đó cho dễ chỉ ra. Sự giác ngộ về trí tuệ, minh triết được soi sáng, và sự thấu hiểu đầy tình thương. Chúng ta phải tự đánh giá lại mức độ mình biểu lộ những kết quả tốt lành này của việc đáp ứng với Thánh đoàn.

[35] today this can be made possible in a manner never known before.

[35] ngày nay, điều này có thể trở thành hiện thực theo một cách chưa từng có.

Humanity had a great opportunity then, and probably has one again. The fierce struggle has been raised to the psychological level, where it is more subtle.

Khi ấy, nhân loại đã có một cơ hội lớn, và có lẽ nay lại có một cơ hội như vậy. Cuộc đấu tranh khốc liệt đã chuyển lên cấp độ tâm lý, nơi nó trở nên tinh vi hơn.

[36] The success of the effort now being spiritually planned is dependent upon the ability of mankind to use the light they already have,

[36] Thành công của nỗ lực hiện đang được hoạch định trên phương diện tinh thần tùy thuộc vào khả năng nhân loại sử dụng ánh sáng mà mình đã có,

In that light we shall see light.

Trong ánh sáng ấy, chúng ta sẽ thấy ánh sáng.

[37] in order to establish right relations in their families, in their communities, in their nation and in the world.

[37] để thiết lập những mối quan hệ đúng đắn trong gia đình, trong cộng đồng, trong quốc gia và trên thế giới.

We should not expect God the Father, Sanat Kumara, the emanation of the Father, to do it all and violate the Sirian Law of Freedom.

Chúng ta không nên trông đợi Thượng đế Ngôi Cha, Sanat Kumara, Đấng phát xạ từ Ngôi Cha, làm tất cả và vi phạm Định luật Tự Do của Sao Thiên Lang.

[38] This matter of being in a position to receive, and then be the agents of, enlightenment is an intensely practical matter.

[38] Việc có đủ khả năng tiếp nhận sự giác ngộ, rồi trở thành tác nhân của sự giác ngộ ấy, là một vấn đề hết sức thực tiễn.

We face this today.

Ngày nay, chúng ta đang đối diện với điều này.

There has been an attempt to cover the great light. The consciousness movement faded into money manipulation and a regression into materialism, perhaps starting in the 1980s. It had moved powerfully through much of the 1960s and the 1970s, depending on where you lived.

Đã có một nỗ lực nhằm che lấp ánh sáng vĩ đại. Phong trào tâm thức đã suy tàn thành sự thao túng tiền bạc và quay trở lại chủ nghĩa duy vật, có lẽ bắt đầu từ thập niên 1980. Phong trào ấy từng phát triển mạnh mẽ trong phần lớn thập niên 1960 và 1970, tùy nơi các bạn sinh sống.

[39] It is hoped that the response will be so real that it will constitute a great and uniform activity which will leave no single thinking person untouched, which will put the responsibility of establishing right human relations upon the shoulders of the men and women of goodwill, and not on the shoulders of the unthinking, undeveloped and suffering masses.

[39] Hy vọng rằng sự đáp ứng sẽ chân thực đến mức tạo thành một hoạt động lớn lao và thống nhất, tác động đến từng người biết suy nghĩ, đặt trách nhiệm thiết lập những mối quan hệ đúng đắn giữa người với người lên vai những người nam và nữ có thiện chí, chứ không lên vai quần chúng không suy nghĩ, chưa phát triển và đang đau khổ.

This applies even now in America, which has seen the arrival, perhaps within the last century, of souls of lesser attainment. They do not have that responsibility. Thinking people have the responsibility to receive and act as agents of enlightenment. Are we light bearers?

Điều này vẫn đúng ngay lúc này tại Hoa Kỳ, nơi đã chứng kiến sự xuất hiện của những linh hồn có mức thành tựu thấp hơn, có lẽ trong thế kỷ vừa qua. Họ không mang trách nhiệm ấy. Những người biết suy nghĩ có trách nhiệm tiếp nhận và làm tác nhân truyền bá sự giác ngộ. Chúng ta có phải là những người mang ánh sáng không?

Are we agents of enlightenment? Do we carry the light, spread it, think it? Even if we say nothing to the people we are with, are they a little more enlightened through contact with us? That does not make us remarkable. We have had some exposure to the light, and that matters.

Chúng ta có phải là những tác nhân truyền bá sự giác ngộ không? Chúng ta có mang ánh sáng, lan tỏa ánh sáng, suy nghĩ trong ánh sáng không? Ngay cả khi chúng ta không nói gì với những người đang ở cùng mình, liệu họ có sáng tỏ thêm đôi chút nhờ tiếp xúc với chúng ta không? Điều đó không khiến chúng ta trở nên phi thường. Chúng ta đã phần nào tiếp xúc với ánh sáng, và điều ấy có ý nghĩa.

[40] This is a major point to bear in mind. If the thinking and executive people of the world

[40] Đây là một điểm quan trọng cần ghi nhớ. Nếu những người biết suy nghĩ và nắm quyền điều hành trên thế giới

The actors in control.

Những người hành động đang nắm quyền kiểm soát.

[41] can have their minds "illumined" by the spirit of wisdom and understanding,

[41] có thể để tinh thần minh triết và thấu hiểu "soi sáng" thể trí mình,

Loving understanding.

Sự thấu hiểu đầy tình thương.

[42] they can act as distributors of that light through enlightened planning and legislation, and thus affect the entire world.

[42] họ có thể trở thành những người phân phối ánh sáng ấy qua việc hoạch định và lập pháp sáng suốt, và do đó tác động đến toàn thế giới.

So many legislative bodies have disintegrated into bitter partisanship. The country's welfare is hardly the main aim. Winning, retaining power, and perhaps enriching oneself are. It is not limited to the first family, which uses an impersonal office for personal gain, out of keeping with the presidency.

Rất nhiều cơ quan lập pháp đã suy thoái thành tình trạng chia rẽ đảng phái gay gắt. Phúc lợi của đất nước hầu như không còn là mục tiêu chính. Giành chiến thắng, giữ quyền lực và có lẽ làm giàu cho bản thân mới là những mục tiêu chính. Điều này không chỉ giới hạn ở gia đình tổng thống, những người sử dụng một chức vụ phi cá nhân để trục lợi cá nhân, trái với cương vị tổng thống.

Senators and members of Congress in the United States do the same. They can know what laws or moves are coming and how they affect the stock market, or have some other advance information and use it to enrich themselves. To hold such a position and think in purely personal terms is a great abuse.

Các thượng nghị sĩ và nghị sĩ Quốc hội Hoa Kỳ cũng làm như vậy. Họ có thể biết những đạo luật hay động thái nào sắp diễn ra và chúng tác động thế nào đến thị trường chứng khoán, hoặc nắm trước một số thông tin khác rồi dùng chúng để làm giàu cho bản thân. Nắm giữ một vị trí như thế mà chỉ suy nghĩ theo lợi ích cá nhân là một sự lạm dụng nghiêm trọng.

[43] This is the immediate opportunity ahead, and when I say "immediate" I refer to the coming five days of the Wesak Festival.

[43] Đây là cơ hội trước mắt, và khi nói "trước mắt", Tôi muốn nói đến năm ngày sắp tới của Lễ hội Wesak.

DK is trying to mobilize people for practical action.

Chân sư DK đang cố gắng huy động mọi người hành động thiết thực.

[44] This should have a pronounced effect upon the San Francisco Conference.

[44] Điều này hẳn sẽ tác động rõ rệt đến Hội nghị San Francisco.

That conference launched an effective United Nations with capabilities beyond those of the League of Nations, which failed in the face of aggression.

Hội nghị ấy đã khai sinh một Liên Hợp Quốc hoạt động hiệu quả, có những khả năng vượt xa Hội Quốc Liên, tổ chức đã thất bại trước sự xâm lược.

[45] I also refer to the next five years, with their five Wesak Festivals on five May Full Moons.

[45] Tôi cũng muốn nói đến năm năm sắp tới, với năm Lễ hội Wesak vào năm kỳ Trăng Tròn tháng Năm.

I would have to see whether all were May full moons. The one we are talking about seems to have been an April full moon in 1945.

Tôi cần xem lại liệu tất cả có đều là những kỳ trăng tròn tháng Năm hay không. Kỳ trăng tròn mà chúng ta đang nói tới dường như là vào tháng Tư năm 1945.

during the five days of the Full Moon (April 25-30),

trong năm ngày của kỳ Trăng Tròn (25–30 tháng Tư),

That is definitely tropical Taurus in 1945. There was so much movement behind the scenes by these higher powers. We have often been told that our spiritual work has a pronounced effect on the success of outer precipitations like that seminal conference. I suppose he looks ahead to the five years from 1946 to 1950. The latter was also important, seventy-five years after 1875, and marked the beginning of the temporary curtailment of the fifth-ray Ashram's independent power.

Đó chắc chắn là Kim Ngưu theo hoàng đạo nhiệt đới vào năm 1945. Những quyền năng cao siêu này đã hoạt động rất nhiều ở hậu trường. Chúng ta thường được cho biết rằng công việc tinh thần của mình có ảnh hưởng rõ rệt đến sự thành công của những sự ngưng tụ bên ngoài, như hội nghị mang tính khai mở ấy. Tôi cho rằng Ngài đang hướng tới năm năm từ 1946 đến 1950. Năm cuối cùng ấy cũng quan trọng, cách năm 1875 bảy mươi lăm năm, và đánh dấu sự khởi đầu của việc tạm thời hạn chế quyền năng độc lập của ashram cung năm.

I wonder if that was known then. Things were getting ahead of themselves. Now we have laser weapons. As a child I loved watching Flash Gordon, where they always used lasers. I think it was filmed in the

Tôi tự hỏi liệu khi ấy người ta đã biết điều đó chưa. Mọi việc đang tiến quá nhanh so với mức sẵn sàng. Giờ đây, chúng ta có vũ khí laser. Thuở nhỏ, tôi thích xem Flash Gordon, trong đó họ luôn dùng laser. Tôi nghĩ bộ

1930s. The enemy was Ming the Merciless, portrayed as Eastern. The films gave no particular nation, but suggested a conflict was building. Those film lasers were primitive compared to what we can do now.

phim được quay vào thập niên 1930. Kẻ thù là Ming Tàn Bạo, được khắc họa như một người phương Đông. Những bộ phim ấy không nêu một quốc gia cụ thể nào, nhưng gợi ý rằng một cuộc xung đột đang hình thành. Những tia laser trong phim còn thô sơ so với những gì chúng ta có thể làm ngày nay.

Imagine the weapons a fifth-ray group without restraints could produce. The Germans were close, but the Lords of Liberation deflected the solutions from their demanding minds. Humanity invoked those Lords knowingly and inarticulately. They could respond lawfully because they had been invoked.

Hãy hình dung những vũ khí mà một nhóm cung năm không chịu sự kiềm chế có thể tạo ra. Người Đức đã tiến rất gần, nhưng các Đấng Giải Thoát đã chuyển hướng những giải pháp ấy ra khỏi những thể trí đang ráo riết đòi hỏi của họ. Nhân loại đã khẩn cầu các Đấng ấy, cả một cách có ý thức lẫn khi chưa diễn đạt thành lời. Các Ngài có thể đáp ứng đúng định luật vì nhân loại đã khẩn cầu Các Ngài.

[46] This year will mark a climaxing effort in the long relation of the Buddha to humanity.

[46] Năm nay sẽ đánh dấu một nỗ lực đạt đến đỉnh cao trong mối liên hệ lâu dài của Đức Phật với nhân loại.

This is 1945. In the well-known 1946 Wesak message, the idea was put forward that the Buddha might remain for a few more decades. We do not know what the arrangements would be if he no longer came to the Wesak Valley. As a member of the triangle surrounding the Christ, though, his influence would be powerful and his cooperation with the Christ an ongoing redemptive factor in the Aquarian Age.

Đây là năm 1945. Trong thông điệp Wesak nổi tiếng năm 1946, có ý kiến cho rằng Đức Phật có thể ở lại thêm vài thập niên nữa. Chúng ta không biết sẽ có những sự sắp xếp nào nếu Ngài không còn đến Thung lũng Wesak. Tuy nhiên, với tư cách một thành viên của tam giác bao quanh Đức Christ, ảnh hưởng của Ngài sẽ mạnh mẽ, và sự hợp tác của Ngài với Đức Christ sẽ là một yếu tố cứu chuộc liên tục trong Kỷ Nguyên Bảo Bình.

[47] Year by year, since He left the earth,

[47] Hằng năm, kể từ khi rời Trái Đất,

That is, the outer plane.

Tức là cõi bên ngoài.

[48] He has come back to humanity, bringing light and blessing. Year by year, He has released this light and has presented opportunity to the Forces of

[48] Ngài đều trở lại với nhân loại, mang theo ánh sáng và phúc lành. Hằng năm, Ngài đều giải phóng ánh sáng này và tạo cơ hội cho các Mãnh Lực Giác Ngộ củng cố ảnh

Enlightenment to strengthen Their hold upon the minds of men.

Remember these are very high Forces. The description of the Forces of Light in *Discipleship in the New Age, Volume II*, gives the impression that they are very high beings, probably Shamballic, strengthening their hold upon the minds of men.

[49] The success of Their effort has been so great that it has led to the crescendo of knowledge, to the glory of modern science and to the widespread education which has distinguished the past five hundred years.

I think of Virgo in the Pisces–Virgo age we have been passing through. Virgo has a part to play through its exalted ruler, Mercury. There was even a European movement called the Enlightenment which exposed the worst fables of churchianity and led to an Age of Reason. Perhaps we lost something, but the reasonable people of the seventeenth century were largely believers and did not write God out of the equation, as many modern scientists tend to do.

Master Hilarion's work will be to get scientists and sensitives back together. He has a powerful fifth ray and buddhic attainment and has written some lovely prayers, statements, and mantras. The Forces of Enlightenment have had great success. Master R, as Francis Bacon, helped sound the note that one should put things to the test instead of dreaming them up in an ecclesiastical way.

hưởng của Các Ngài đối với thể trí con người.

Hãy nhớ rằng đây là những Mãnh Lực rất cao siêu. Phần mô tả về các Mãnh Lực Ánh Sáng trong *Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II*, tạo ấn tượng rằng Các Ngài là những Sinh Mệnh rất cao siêu, có lẽ thuộc Shamballa, đang củng cố ảnh hưởng của mình đối với thể trí con người.

[49] Nỗ lực của Các Ngài đã thành công lớn lao đến mức dẫn tới sự phát triển ngày càng mạnh mẽ của tri thức, tới sự huy hoàng của khoa học hiện đại và nền giáo dục phổ cập vốn là nét nổi bật của năm trăm năm qua.

Tôi nghĩ đến Xử Nữ trong kỷ nguyên Song Ngư–Xử Nữ mà chúng ta vừa trải qua. Xử Nữ có một vai trò thông qua Sao Thủy, chủ tinh được tôn vượng trong dấu hiệu này. Thậm chí ở châu Âu đã có một phong trào mang tên Khai Sáng, phơi bày những chuyện hoang đường tệ hại nhất của chủ nghĩa giáo hội và dẫn đến một Thời Đại Lý Trí. Có lẽ chúng ta đã đánh mất điều gì đó, nhưng những người theo lý trí vào thế kỷ XVII phần lớn vẫn là những người có đức tin và không gạt Thượng đế ra khỏi cách lý giải của mình, như nhiều nhà khoa học hiện đại có xu hướng làm.

Công việc của Chân sư Hilarion sẽ là đưa các nhà khoa học và những người nhạy cảm trở lại với nhau. Ngài có cung năm mạnh mẽ cùng thành tựu Bồ đề, và đã viết một số lời cầu nguyện, lời khẳng định và mantram rất đẹp. Các Mãnh Lực Giác Ngộ đã đạt được thành công lớn. Chân sư R., trong kiếp sống là Francis Bacon, đã giúp xướng lên âm điệu rằng người ta cần kiểm nghiệm sự việc thay vì tưởng tượng ra chúng theo lối giáo hội.

He brought in a strong wave of fifth-ray observation, experimentation, and testing.

Ngài đã đưa vào một làn sóng mạnh mẽ của sự quan sát, thực nghiệm và kiểm chứng thuộc cung năm.

to the glory of modern science and to the widespread education which has distinguished the past five hundred years.

đến sự huy hoàng của khoa học hiện đại và nền giáo dục phổ cập đã tạo nên nét đặc trưng của năm trăm năm qua.

It is said that there will be a computer every five or six kilometers so that the younger souls in the world are never far from one and can use it.

Người ta nói rằng cứ mỗi năm hoặc sáu kilômét sẽ có một máy tính, để những linh hồn trẻ hơn trên thế giới không bao giờ ở xa một máy tính và có thể sử dụng nó.

[50] Knowledge is the hallmark of our civilisation;

[50] Tri thức là dấu ấn đặc trưng của nền văn minh chúng ta;

Presumably ray five.

Có lẽ là cung năm.

[51] it has often been knowledge misapplied

[51] đó thường là tri thức bị áp dụng sai lầm

As perhaps the Vulcanians and some Mercurians did, without opening the second petal for whose opening they came to Earth.

Như có lẽ những người Vulcan và một số người Sao Thủy đã làm, mà không khai mở cánh hoa thứ hai, vốn là mục đích họ đến Trái Đất.

it has often been knowledge misapplied

đó thường là tri thức bị vận dụng sai

[52] and [Page 467] dedicated to the selfishness of men,

[52] và [Page 467] được dùng để phục vụ tính ích kỷ của con người,

Very much in the Hall of Ignorance. People in that hall can be intelligent, but they are unaware of the higher of the pairs of opposites.

Rất đúng với Phòng Vô Minh. Những người trong phòng ấy có thể thông minh, nhưng họ không nhận biết cực cao hơn trong các cặp đối cực.

[53] but it has been an impersonal thing personally applied;

[53] nhưng đó vẫn là một điều phi cá nhân được áp dụng theo mục đích cá nhân;

The personality is a great instrument, as with the saying that the mind makes a good servant and a poor master.

Phàm ngã là một công cụ tuyệt vời, như câu nói rằng thể trí là một người phục vụ giỏi nhưng là một bậc thầy kém.

The personality eventually becomes the highly trained Dweller on the Threshold. It ought to help the inner soul work out its plans, but it can block its expression instead. This battle is fought in the fifth petal of the Egoic Lotus, before the aspirational, probationary phase and before taking the first initiation.

Cuối cùng, phàm ngã trở thành Kẻ Chận Ngõ được huấn luyện rất kỹ. Nó cần giúp linh hồn bên trong thực hiện các kế hoạch của linh hồn, nhưng thay vào đó lại có thể ngăn cản sự biểu lộ của linh hồn. Trận chiến này diễn ra trong cánh hoa thứ năm của Hoa Sen Chân Ngã, trước giai đoạn khát vọng và dự bị, và trước khi trải qua lần điểm đạo thứ nhất.

it has been an impersonal thing personally applied;

đó là một điều phi cá nhân được vận dụng theo lối cá nhân;

It has been selfish. The Black Lodge is extremely intelligent in knowledge, perhaps without wisdom. Its members do not have buddhi.

Cách vận dụng ấy đã mang tính ích kỷ. Hắc đoàn cực kỳ thông minh về mặt tri thức, nhưng có lẽ không có minh triết. Các thành viên của Hắc đoàn không có Bồ đề.

The Tibetan tells us their powers of concrete mind would astonish humanity. They follow a devic line of development and cannot take the Sirian Path of Initiation. They cannot venture toward the Cosmic Christ, one of the names of Sirius.

Chân sư Tây Tạng cho chúng ta biết rằng những quyền năng trí cụ thể của họ sẽ khiến nhân loại kinh ngạc. Họ đi theo con đường phát triển của thiên thần và không thể bước trên Con Đường Điểm Đạo của Sao Thiên Lang. Họ không thể tiến về phía Đức Christ Vũ Trụ, một trong những danh xưng của Sao Thiên Lang.

The personal application of knowledge.

Sự vận dụng tri thức theo lối cá nhân.

[54] this must end.

[54] điều này phải chấm dứt.

The personal application.

Sự vận dụng theo lối cá nhân.

this must end.

điều này phải chấm dứt.

[55] Now another phase of that light can begin to demonstrate as the result of the past, and that is Wisdom.

[55] Giờ đây, từ những kết quả của quá khứ, một giai đoạn khác của ánh sáng ấy có thể bắt đầu biểu lộ, và đó là Minh Triết.

We have enlightenment of the mind, and wisdom and understanding, which are much more buddhic. The mind alone does not give us these.

Chúng ta có sự giác ngộ của thể trí, cùng minh triết và sự thấu hiểu, vốn thuộc về Bồ đề nhiều hơn hẳn. Chỉ riêng thể trí không mang lại cho chúng ta những điều này.

[56] Wisdom is the enlightened application of knowledge, through love, to the affairs of men.

[56] Minh triết là sự vận dụng tri thức một cách sáng suốt, qua tình thương, vào những công việc của con người.

What a great definition.

Thật là một định nghĩa tuyệt vời.

[57] It is understanding, pouring out everywhere as the result of experience.

[57] Đó là sự thấu hiểu tuôn tràn khắp nơi như kết quả của kinh nghiệm.

A good one to remember.

Một định nghĩa hay cần ghi nhớ.

In the Hall of Ignorance it is possible to be relatively knowledgeable, but, I would say, never really wise.

Trong Phòng Vô Minh, người ta có thể tương đối hiểu biết, nhưng tôi cho rằng không bao giờ thực sự minh triết.

[58] I call you, therefore, everyone, to a great service of demand and of invocation on behalf of humanity—a demand for the inflow of light upon the decisions of men.

[58] Vì vậy, Tôi kêu gọi tất cả các bạn tham gia một công cuộc phụng sự lớn lao bằng sự thỉnh cầu và khẩn cầu thay mặt nhân loại—thỉnh cầu ánh sáng tuôn vào những quyết định của con người.

When someone in an extremely powerful position suggests injecting detergent into the lungs to clear a viral infection, something is very wrong. There is no wisdom. The person has failed to learn from experience what would benefit humanity as a whole.

Khi một người ở vị trí quyền lực cực lớn đề nghị tiêm chất tẩy rửa vào phổi để loại bỏ sự nhiễm virus, thì có điều gì đó hết sức sai lầm. Không có minh triết. Người ấy đã không học được từ kinh nghiệm điều gì sẽ mang lại lợi ích cho toàn thể nhân loại.

[59] I would ask you to request and expect the needed enlightenment for those who

[59] Tôi mong các bạn cầu xin và trông đợi sự giác ngộ cần thiết cho những người phải

have to make decision on behalf of men everywhere.

thay mặt mọi người ở khắp nơi đưa ra quyết định.

May the light come. May those who have some measure of light see a greater light in the light they already have. Some astonishingly selfish and narcissistic leaders today reject enlightenment, wisdom, and loving understanding. They do not add to personal power, so they are dismissed.

Cầu mong ánh sáng đến. Cầu mong những ai có được một phần ánh sáng thấy được ánh sáng lớn hơn trong ánh sáng mà họ đã có. Ngày nay, một số nhà lãnh đạo ích kỷ và ái kỷ đến kinh ngạc khước từ sự giác ngộ, minh triết và sự thấu hiểu đầy tình thương. Những điều ấy không làm tăng quyền lực cá nhân, nên họ gạt bỏ chúng.

[60] Your individual enlightenment has nothing to do with this demand. It is a selfish motive which is required and which must lie behind your individual and group demand.

[60] Sự giác ngộ của riêng mỗi người trong các bạn không liên quan gì đến lời thỉnh cầu này. Điều cần có là một động cơ vị tha, và động cơ ấy phải là nền tảng cho lời thỉnh cầu của cá nhân cũng như của nhóm các bạn.

At first we think of our personalities and hope they will be enlightened. We do not realize that, good as the motive may be in a way, it is still selfish. It is a selfless motive, if I did not say that, which is required. I said 'selfish.' I meant that it was selfish in the past, but I misread that word.

Ban đầu, chúng ta nghĩ đến những phàm ngã của mình và hy vọng chúng sẽ được giác ngộ. Chúng ta không nhận ra rằng, dù xét theo một phương diện nào đó động cơ ấy có tốt đẹp đến đâu, nó vẫn ích kỷ. Điều cần có là một động cơ vô ngã, nếu tôi chưa nói như vậy. Tôi đã nói "ích kỷ". Ý tôi là trước đây nó mang tính ích kỷ, nhưng tôi đã đọc nhầm từ ấy.

It is a selfless motive which is required and which must lie behind your individual and group demand.

Một động cơ vô ngã là điều cần có và phải làm nền tảng cho lời thỉnh cầu của cá nhân và nhóm các bạn.

We begin to identify as a group instead of as a greedy personality. We can be greedy for money, appreciation, recognition, power, or any of the personality's prerogatives.

Chúng ta bắt đầu đồng hoá với một nhóm thay vì với một phàm ngã tham lam. Chúng ta có thể tham tiền bạc, sự trân trọng, sự công nhận, quyền lực hoặc bất kỳ đặc quyền nào của phàm ngã.

[61] You are demanding enlightenment and illumined perception for those who have to guide the destiny of races, nations and world groups.

[61] Các bạn đang thỉnh cầu sự giác ngộ và tri giác được soi sáng cho những người phải dẫn dắt vận mệnh của các dân tộc, các quốc gia và các nhóm trên thế giới.

You are demanding this. When we pray and meditate, remember the other person on whose behalf we work.

Các bạn đang thỉnh cầu điều này. Khi cầu nguyện và tham thiền, hãy nhớ đến người khác mà chúng ta đang thay mặt phụng sự.

I remember being very far north, in Tromsø, Norway, which I believe has the northernmost university in the world. There is a convent Tuija and I like to visit for its beautiful chanting and music. It is called Totus Tuus, 'All for You.' These people have given themselves entirely for the other, as the Christ has done. Those guiding the destiny of races, nations, and world groups are generally disciples or possibly initiates, and stronger disciples than we are.

Tôi nhớ có lần ở rất xa về phía bắc, tại Tromsø, Na Uy, nơi mà tôi tin là có trường đại học nằm xa nhất về phía bắc trên thế giới. Có một nữ tu viện mà Tuija và tôi thích đến thăm vì những bài thánh ca và âm nhạc tuyệt đẹp ở đó. Tu viện mang tên Totus Tuus, "Tất cả vì Ngài". Những người này đã hiến dâng hoàn toàn bản thân vì người khác, như Đức Christ đã làm. Những người dẫn dắt vận mệnh của các giống dân, các quốc gia và các nhóm trên thế giới thường là đệ tử hoặc có thể là điểm đạo đồ, và là những đệ tử mạnh mẽ hơn chúng ta.

The Tibetan warned against trying to contact Germany's leaders and others of that kind. They were stronger than the disciple and could overcome the disciple. Be careful whom you try to contact, and avoid members of the Black Lodge. We are told that pursuing knowledge of them is fruitless, futile, and dangerous. We want to strengthen good leaders. We have to identify them and test their approach for selflessness. Where there is marked selfishness, we cannot do anything to prolong their leadership.

Chân sư Tây Tạng đã cảnh báo về việc cố gắng tiếp xúc với các nhà lãnh đạo Đức và những người khác cùng loại. Họ mạnh hơn người đệ tử và có thể chế ngự người đệ tử ấy. Hãy thận trọng với những ai các bạn cố gắng tiếp xúc, và tránh các thành viên của Hắc đoàn. Chúng ta được cho biết rằng việc tìm hiểu về họ không mang lại kết quả, vô ích và nguy hiểm. Chúng ta muốn tiếp sức cho những nhà lãnh đạo tốt. Chúng ta phải nhận diện họ và kiểm chứng xem cách tiếp cận của họ có vô ngã hay không. Ở đâu có tính ích kỷ rõ rệt, chúng ta không thể làm bất cứ điều gì để kéo dài sự lãnh đạo của họ.

[62] On their shoulders lies the responsibility to take wise action, based on world understanding, in the interests of international cooperation, and in the establishment of right human relations.

[62] Trên vai họ là trách nhiệm hành động sáng suốt, dựa trên sự thấu hiểu thế giới, vì lợi ích của sự hợp tác quốc tế và nhằm thiết lập những mối quan hệ đúng đắn giữa người với người.

How many leaders today are like that? Very few, I would say. FDR was that way during the war. He was an outstanding disciple, though imperfect. Churchill was that way

Ngày nay có bao nhiêu nhà lãnh đạo như thế? Tôi cho rằng rất ít. FDR là người như vậy trong chiến tranh. Ông là một đệ tử xuất sắc, dù chưa hoàn hảo. Churchill cũng như thế,

despite his rough manner and the reactions it provoked. Earlier DK describes Atatürk's disinterested use of the Shamballa force.

bất chấp phong thái thô ráp của ông và những phản ứng mà nó gây ra. Trước đó, Chân sư DK đã mô tả cách Atatürk sử dụng mãnh lực Shamballa một cách vô tư lợi.

More recently there was Nelson Mandela. He may have begun as a revolutionary who thought violence was the only way. A whole Saturn cycle in prison changed his understanding. On coming out he could become the father of the nation, at least for a time, and justice could begin for the Indigenous people of the country. The Afrikaners, whom I think of as Dutch, and certainly the British, two white colonizing powers, had exercised control.

Gần đây hơn có Nelson Mandela. Có thể ông đã khởi đầu là một nhà cách mạng cho rằng bạo lực là con đường duy nhất. Trọn một chu kỳ Sao Thổ trong tù đã thay đổi sự thấu hiểu của ông. Khi ra tù, ông có thể trở thành người cha của dân tộc, ít nhất trong một thời gian, và công lý có thể bắt đầu đến với người bản địa của đất nước. Người Afrikaner, mà tôi nghĩ là người Hà Lan, và chắc chắn cả người Anh nữa, hai thế lực thực dân da trắng, đã nắm quyền kiểm soát.

Under Mandela's oversight control passed to the rightful inhabitants of the country. We are learning that great forces operate behind it all. We need their help and must still rely on them. We cannot imagine we are doing it by ourselves. Our alignment is crucial.

Dưới sự giám sát của Mandela, quyền kiểm soát đã chuyển sang những cư dân có quyền chính đáng đối với đất nước ấy. Chúng ta đang học được rằng những mãnh lực lớn lao hoạt động đằng sau tất cả những điều này. Chúng ta cần sự giúp đỡ của các mãnh lực ấy và vẫn phải dựa vào họ. Chúng ta không thể tưởng rằng mình tự làm tất cả. Sự chỉnh hợp của chúng ta là điều cốt yếu.

[63] Throughout the month of April, until May first,

[63] Trong suốt tháng Tư, cho đến ngày mùng một tháng Năm,

That covers the whole month, including the April 25–30 period we have been discussing.

Như vậy là bao trùm cả tháng, kể cả giai đoạn từ ngày 25 đến ngày 30 tháng Tư mà chúng ta đã bàn đến.

[64] the realisation of this is a major duty. To the support of the Forces of Enlightenment I call all today.

[64] nhận biết điều này là một bổn phận quan trọng. Hôm nay, Tôi kêu gọi tất cả mọi người hỗ trợ các Mãnh Lực Giác Ngộ.

Is it really any different now? There is so much ignorance in the world. Is the Tibetan still calling on us to support the Forces of Enlightenment? Think of the rebellion against expert scientific judgment. People

Ngày nay có thực sự khác gì không? Trên thế giới có quá nhiều vô minh. Phải chăng Chân sư Tây Tạng vẫn đang kêu gọi chúng ta hỗ trợ các Mãnh Lực Giác Ngộ? Hãy nghĩ đến sự chống đối những nhận định khoa học của

live in their solar plexus, fulfill their fantasies, and disregard the welfare of the whole. What he said seventy-five years ago applies now.

các chuyên gia. Người ta sống trong tùng thái dương, thỏa mãn những điều tưởng tượng của mình và phớt lờ phúc lợi của toàn thể. Những gì Ngài nói cách đây bảy mươi lăm năm vẫn đúng với hiện tại.

[65] As individuals, you must work for an open and receptive mind, free from prejudice or national bias;

[65] Với tư cách cá nhân, các bạn phải nỗ lực vun bồi một thể trí cởi mở và sẵn sàng tiếp nhận, không có thành kiến hay thiên kiến quốc gia;

Every time I hear 'America First,' I cringe. It is so isolative. Perhaps the position of the Americas relative to Europe, Africa, and Asia contributed to isolationism, at least earlier on.

Mỗi lần nghe câu "Nước Mỹ trên hết", tôi lại thấy khó chịu. Câu ấy mang tính cô lập quá đỗi. Có lẽ vị trí của châu Mỹ so với châu Âu, châu Phi và châu Á đã góp phần hình thành chủ nghĩa biệt lập, ít nhất là trong thời kỳ trước.

you must work for an open and receptive mind, free from prejudice or national bias;

các bạn phải nỗ lực để có một thể trí cởi mở và biết đón nhận, thoát khỏi thành kiến hay thiên kiến quốc gia;

The lower forces work through people strictly conditioned by personality, sometimes a personality that is not even integrated.

Các mãnh lực thấp hoạt động thông qua những người hoàn toàn chịu ảnh hưởng của phàm ngã, đôi khi là một phàm ngã thậm chí còn chưa tích hợp.

[66] as individuals, you need to think in broader terms and of the one world and the one humanity.

[66] với tư cách cá nhân, các bạn cần suy nghĩ rộng hơn và nghĩ đến một thế giới duy nhất cùng một nhân loại duy nhất.

Let us pause for a moment and try to do that.

Chúng ta hãy dừng lại một lát và thử làm điều đó.

Think of the world and the one humanity, country by country. Think of all those in manifestation and incarnation, and humanity on the inner planes, embracing the whole world and all the kingdoms we can embrace. We have a duty to raise the subhuman kingdoms, even the mineral kingdom.

Hãy nghĩ đến thế giới và nhân loại duy nhất, lần lượt qua từng quốc gia. Hãy nghĩ đến tất cả những ai đang biểu hiện và lâm phàm, cùng nhân loại trên các cõi bên trong, bao trùm toàn thế giới và mọi giới mà chúng ta có thể bao trùm. Chúng ta có bổn phận nâng cao các giới dưới nhân loại, ngay cả giới kim thạch.

Feel your essence going out and pervading the human and subhuman kingdoms. Feel yourselves pervaded by the kingdom of souls and, if we can touch it, the kingdom of planetary lives. One day we shall feel pervaded by the solar kingdom, the highest of which we now know anything unless we carry our study of the Creative Hierarchies further.

Hãy cảm nhận tinh túy của các bạn lan tỏa và thấm nhuần giới nhân loại cùng các giới dưới nhân loại. Hãy cảm nhận giới linh hồn thấm nhuần các bạn, và nếu chúng ta có thể tiếp xúc, cả giới của Các Sự Sống Hành tinh nữa. Một ngày kia, chúng ta sẽ cảm nhận giới thái dương thấm nhuần mình; đó là giới cao nhất mà hiện nay chúng ta có chút hiểu biết, trừ khi chúng ta nghiên cứu sâu hơn về các Huyền Giai Sáng Tạo.

[67] The mass of right-thinking and convinced demand which you, who seek to serve the Christ, can throw behind the men legislating for the world, can bring great results and can release the Forces of Enlightenment in a new and potent manner.

[67] Sức mạnh tập hợp của tư duy đúng đắn và lời thỉnh cầu đầy xác tín mà các bạn, những người tìm cách phụng sự Đức Christ, có thể dùng để hậu thuẫn những người đang lập pháp cho thế giới, có thể mang lại những kết quả lớn lao và có thể giải phóng các Mãnh Lực Giác Ngộ theo một cách mới mẻ và mạnh mẽ.

The legislators are legislating, and we often disapprove of what they do. We see the selfishness, sectarianism, and defense of wealth and other privileges, including power even at the expense of doing right. Yet right thinking can permeate these groups, and occasionally there is a heroic response. I recall one man who actually voted for impeachment when a top official deserved it instead of keeping to the party line, which was unjust, cowardly, and avoided the facts.

Các nhà lập pháp đang làm luật, và chúng ta thường không tán thành những gì họ làm. Chúng ta thấy sự ích kỷ, óc bè phái và việc bảo vệ của cải cùng những đặc quyền khác, kể cả quyền lực, thậm chí phải hy sinh việc làm điều đúng đắn. Tuy nhiên, tư duy đúng đắn có thể thấm vào những nhóm này, và đôi khi có một sự đáp ứng quả cảm. Tôi nhớ một người đã thực sự bỏ phiếu ủng hộ việc luận tội khi một quan chức cấp cao đáng bị như vậy, thay vì tuân theo đường lối của đảng mình—một đường lối bất công, hèn nhát và né tránh sự thật.

Sometimes it just takes one principle. Stand on principle. Sometimes it takes just one.

Đôi khi chỉ cần một nguyên khí. Hãy đứng vững trên nguyên khí. Đôi khi chỉ cần một nguyên khí mà thôi.

[68] Concentration upon the work to be done is of such importance and will call for such practical activities that I will write no more at this time.

[68] Việc tập trung vào công việc cần làm quan trọng đến mức, và sẽ đòi hỏi những hoạt động thiết thực đến mức, lúc này Tôi sẽ không viết thêm nữa.

It is important to have the idea. The details will be worked out.

Điều quan trọng là có được ý tưởng. Các chi tiết sẽ dần được giải quyết.

[69] I desire to keep the immediate issue clear.

[69] Tôi mong muốn giữ cho vấn đề trước mắt được rõ ràng.

Without being overwhelmed by detail.

Không để những chi tiết lấn át.

[70] We will deal later with the Forces of Reconstruction.

[70] Sau này, chúng ta sẽ bàn đến các Mãnh Lực Tái Thiết.

Those are the Gemini forces.

Đó là các mãnh lực Song Tử.

[71] I would like to close this message with some [Page 468] words which I wrote many years ago. They express the needed attitude and orientation:

[71] Tôi muốn kết thúc thông điệp này bằng vài [Page 468] lời mà Tôi đã viết từ nhiều năm trước. Những lời ấy thể hiện thái độ và định hướng cần có:

I wonder whether they apply to us now.

Tôi tự hỏi liệu giờ đây những lời ấy có áp dụng cho chúng ta không.

[72] I ask you to drop your antagonisms and your antipathies, your hatreds and your racial differences, and attempt to think in terms of the one family, the one Life and the one humanity.

[72] Tôi mong các bạn buông bỏ những đối kháng và ác cảm, những hận thù và khác biệt chủng tộc, đồng thời cố gắng suy nghĩ trên nền tảng một gia đình duy nhất, một Sự Sống duy nhất và một nhân loại duy nhất.

Let us read that again.

Chúng ta hãy đọc lại những lời ấy.

I ask you to drop your antagonisms and your antipathies, your hatreds and your racial differences, and attempt to think in terms of the one family,

Tôi yêu cầu các bạn từ bỏ những đối kháng và ác cảm, những hận thù và khác biệt chủng tộc của mình, và cố gắng suy nghĩ trên cơ sở một gia đình duy nhất,

A Cancerian thought, perhaps.

Có lẽ là một tư tưởng mang tính Cự Giải.

the one Life and the one humanity.

một Sự Sống duy nhất và một nhân loại duy nhất.

An Aquarian necessity.

Một điều tất yếu của Bảo Bình.

I think we should spend a few minutes every day breaking out of our concern with the fate of our lower selves, including everybody and thinking of the one humanity. A subtle change will occur and none will be rejected. The personality may be temporarily evil or ignorant. There is the evil of ignorance and there is deliberate evil, which is harder to deal with. Even so, the future of one human family exists. We have reached a new section on page 468.

Tôi nghĩ mỗi ngày chúng ta nên dành vài phút để thoát khỏi mối bận tâm về số phận phàm ngã của mình, bao gồm tất cả mọi người và nghĩ đến nhân loại duy nhất. Một sự thay đổi tinh tế sẽ diễn ra và không ai bị gạt bỏ. Phàm ngã có thể tạm thời xấu ác hoặc vô minh. Có cái ác do vô minh và có cái ác có chủ ý, vốn khó xử lý hơn. Dẫu vậy, tương lai của một gia đình nhân loại duy nhất vẫn hiện hữu. Chúng ta đã đến một phần mới ở trang 468.

We covered pages 464 to 468 on May 20. It ran about an hour and twenty minutes. I had extra time for a somewhat longer program. The timing is unusual, but the study is not.

Chúng ta đã học từ trang 464 đến trang 468 vào ngày 20 tháng 5. Buổi học kéo dài khoảng một giờ hai mươi phút. Tôi có thêm thời gian để thực hiện một chương trình dài hơn đôi chút. Thời lượng có khác thường, nhưng việc học thì vẫn như thường lệ.

This is the end of Program 50. Program 51 will start on page 468. I do not know how long it will go or whether it will be today. Thank you for studying this far.

Đây là phần kết của Chương trình 50. Chương trình 51 sẽ bắt đầu ở trang 468. Tôi không biết chương trình ấy sẽ kéo dài bao lâu hay có diễn ra trong hôm nay không. Cảm ơn các bạn đã cùng học đến đây.

Different commentators emphasize different things, within the limits of their knowledge and of the facts or suppositions they can relate to one another. I am speaking more slowly to make it easier to follow and recall when I used to race through things. I cannot imagine others translating them in real time.

Những người bình giảng khác nhau nhấn mạnh những điều khác nhau, trong giới hạn hiểu biết của họ và của những sự kiện hay giả định mà họ có thể liên hệ với nhau. Tôi đang nói chậm hơn để các bạn dễ theo dõi, và nhớ lại trước đây mình từng trình bày mọi thứ nhanh đến mức nào. Tôi không thể hình dung người khác có thể dịch những điều ấy ngay trong lúc nghe.

I will send this out so it can find its way onto Makara. I am grateful for your presence. Lots of love and many blessings. Let us try to fulfill what Master DK asks and equip ourselves for the new installment, which will round out the series he calls bridging

Tôi sẽ gửi bản này đi để nó có thể được đưa lên Makara. Tôi biết ơn sự hiện diện của các bạn. Xin gửi thật nhiều tình thương và phúc lành. Chúng ta hãy cố gắng thực hiện điều Chân sư DK yêu cầu và trang bị cho mình để đón phần tiếp theo, phần sẽ hoàn tất loạt tác

treatises. Let us strengthen the hands of the New Group of World Servers and of the initiates and Masters we may one day recognize as having externalized. We are part of a supply chain of spiritual energy.

phẩm mà Ngài gọi là những khảo luận bắc cầu. Chúng ta hãy tiếp sức cho Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian, cùng các điểm đạo đồ và các Chân sư mà một ngày nào đó chúng ta có thể nhận ra là đã ngoại hiện. Chúng ta là một mắt xích trong chuỗi cung ứng năng lượng tinh thần.

That energy must reach from the heights to those still struggling in the depths. Even if in some measure only, it will leaven and raise their lives. More is possible than we conceive. In a dark room we do not know what it is like to step outside. Like one of DK's students, we have been looking through a tiny window that keeps fogging up. It is neither an attractive sight nor a state of liberation.

Năng lượng ấy phải đi từ những đỉnh cao đến với những người vẫn đang vật lộn dưới vực sâu. Dù chỉ ở một mức độ nào đó, năng lượng ấy cũng sẽ làm nảy nở và nâng cao cuộc sống của họ. Những điều có thể thực hiện còn nhiều hơn những gì chúng ta hình dung. Trong một căn phòng tối, chúng ta không biết bước ra ngoài sẽ như thế nào. Giống như một đệ tử của Chân sư DK, chúng ta vẫn nhìn qua một ô cửa sổ nhỏ xíu cứ liên tục mờ hơi nước. Đó chẳng phải một cảnh tượng hấp dẫn, cũng chẳng phải một trạng thái giải thoát.

If we seek liberation, let it be on behalf of humanity. At first it may often be for personal satisfaction. Next comes the Easter message. The preceding discussion was perhaps in March, and Easter may have been toward the end of March. We looked forward to Wesak, and now we come to Easter Day 1945.

Nếu chúng ta tìm kiếm sự giải thoát, hãy làm điều đó vì nhân loại. Ban đầu, động cơ ấy có thể thường là để thỏa mãn cá nhân. Tiếp theo là thông điệp Phục Sinh. Cuộc thảo luận trước có lẽ diễn ra vào tháng 3, và lễ Phục Sinh có thể rơi vào cuối tháng 3. Chúng ta đã hướng tới Wesak, và giờ đây chúng ta đến với Ngày Phục Sinh năm 1945.

This is rather historical. I will share what I think I know, or what I have heard, and you can fill it in through your own studies. See you soon. I will send this out. Goodbye.

Phần này khá đậm tính lịch sử. Tôi sẽ chia sẻ những gì tôi nghĩ mình biết, hoặc những gì tôi đã nghe, và các bạn có thể bổ sung qua việc tự nghiên cứu. Hẹn sớm gặp lại các bạn. Tôi sẽ gửi bản này đi. Tạm biệt.

Commentary on Externalisation of the Hierarchy 051

Tóm Tắt

Phục sinh và tái thiết

Thông điệp Phục Sinh năm 1945 trong Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn đặt phục sinh và tái thiết làm hai chủ đề trung tâm của thời kỳ hậu chiến. Phục sinh liên hệ với năng lượng Bạch Dương mở đầu chu kỳ mới, còn tái thiết được liên hệ với Song Tử. Sự phục sinh tại ngôi mộ của Đức Jesus không đồng nhất với lần điểm đạo thứ bảy; ngay cả Đức Christ cũng chưa hoàn tất cuộc điểm đạo này. Theo giả thuyết của Thầy MDR, đỉnh cao năng lượng bác ái năm 1943 đánh dấu một bước tiến của Đức Christ trong tiến trình ấy và có thể gắn với quyết định trở lại bằng một hình tướng huyễn tạo sau chiến tranh, trong phần lớn Kỷ Nguyên Bảo Bình.

Đưa nhân loại đến gần Thánh đoàn

Công cuộc tái thiết phải do những Đấng thấu hiểu phục sinh thúc đẩy, đồng thời huy động giới trí thức cùng những người nam và nữ có thiện chí để nâng nhân loại lên một đời sống mới. Những người noi theo Đức Christ bao gồm tất cả những ai yêu thương đồng loại, bất kể tín ngưỡng, tôn giáo hay tư cách thành viên giáo hội. Nhiệm vụ của Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian và những người mong muốn tham gia là thực hiện Thiên Cơ trong đời sống cá nhân và tập thể, qua đó tăng cường quan hệ giữa nhân loại với Thánh đoàn. Sự liên hệ với Thomas à Kempis và việc noi gương Đức Christ làm nổi bật yêu cầu sống theo tình thương thay vì chỉ nhận một danh xưng tôn giáo.

Đức Christ đang hoạt động

Chân sư DK yêu cầu nhìn nhận Đức Christ và các Đấng tinh thần như những chủ thể đang hoạt động, dù người đọc có chấp nhận giáo lý huyền bí về Thánh đoàn hay không. Hình ảnh một Đức Christ thụ động trên thiên đàng, chờ nhân loại công nhận Ngài về mặt thần học, không phản ánh công việc và trách nhiệm hiện tại của Ngài. Quan niệm cứu rỗi một nhóm được tuyển chọn nhưng để phần đông chịu hình phạt vĩnh viễn cũng mâu thuẫn với tình thương và lòng từ bi của Đức Christ. Giáo lý tiền định người này được cứu, người khác bị đọa chịu sự phê phán đặc biệt gay gắt trong phần bình giảng.

Giáo hội và yêu cầu đổi mới

Thông điệp gắn kỳ trăng tròn Song Tử năm 1945, diễn ra vào tuần cuối tháng Năm, với yêu cầu các giáo hội truyền đi một thông điệp mới để đáp ứng nhu cầu nhân loại và hỗ trợ tái thiết. Giáo hội không thể ngăn tiến trình ấy, nhưng có thể trở nên không còn thích đáng nếu tiếp tục suy nghĩ thiếu sáng rõ và bám vào thần học hẹp hòi. Theo nhận định riêng của Thầy MDR, sự phục hưng của một số giáo hội bảo thủ được nuôi dưỡng bằng sợ hãi, khuynh hướng phán xét và niềm kiêu hãnh rằng mình được cứu còn người khác bị loại trừ. Sự an toàn trong niềm tin sai lầm vì thế có thể trở thành trở ngại cho việc trưởng thành trong hiểu biết.

Phục sinh là chủ âm của tự nhiên

Phục sinh, chứ không phải cái chết, là chủ âm của tự nhiên; cái chết chỉ là tiền sảnh dẫn đến phục sinh. Đây cũng là chìa khóa của Thế giới của ý nghĩa, tức thế giới linh hồn, và là chủ đề nền tảng của các tôn giáo trong quá khứ, hiện tại lẫn tương lai. Mục tiêu của toàn bộ tiến trình tiến hóa là sự phục sinh của tinh thần trong con người, mọi hình tướng và mọi giới, qua việc giải thoát khỏi chủ nghĩa duy vật và tính ích kỷ. Cách diễn giải được đề xuất xem đây là sự thu hồi của Chân Thần về

nguồn cội sau khi giáng xuống những trạng thái vật chất ngày càng giới hạn, mang theo kinh nghiệm đã tích lũy.

Cái chết, sự tồn tại tiếp diễn và luân hồi

Cái chết đưa con người khỏi những giới hạn của thể xác để bước vào các phạm vi tinh tế hơn, nơi tư tưởng và hoạt động có không gian rộng lớn hơn; theo Chân sư DK, những hoàn cảnh ấy sẽ được nhận ra là quen thuộc. Tuy nhiên, ảo cảm và ảo tưởng đã khiến nhân loại đặt trọng tâm vào cái chết của Đức Christ suốt nhiều thế kỷ, thay vì thông điệp phục sinh. Theo dự đoán riêng của Thầy MDR, nỗi sợ chết có thể được khắc phục trong vài thế kỷ tới khi khoa học lần lượt chứng minh sự tồn tại tiếp diễn sau cái chết, luân hồi và sự hiện hữu của linh hồn trên cõi thượng trí. Công việc này đòi hỏi trước hết phải nhận biết các cõi tương ứng và vượt qua định kiến xem mọi hiện tượng tâm lý, tinh thần chỉ là sản phẩm phụ của vật chất.

Hiểu biết tiến bộ và giới hạn của giáo lý

Yêu cầu đổi mới hiểu biết cũng áp dụng cho những người nghiên cứu Thông Thiên Học và huyền bí học, vì sự bám chấp vào giáo điều có thể giống với tình trạng trong các giáo hội. Mọi cách trình bày chân lý đều tạm thời và hữu hạn; Chân sư DK xem giáo huấn của Ngài mới chỉ là những điều sơ đẳng của huyền bí học. Giáo Lý Bí Nhiệm, Luận về Lửa Vũ Trụ và các tác phẩm viết với Alice Bailey vì thế không phải lời giải đáp cuối cùng. Bình luận mở rộng quan điểm này đến sự hữu hạn của cả vũ trụ trước tính vô hạn tuyệt đối vượt ngoài vũ trụ, đồng thời nhắc rằng Alice Bailey từng nhận thấy những viễn cảnh từ các gợi ý của Chân sư DK mà sách chưa thể ghi lại.

Sự kết thúc của nền văn minh cũ

Theo Chân sư DK, nền văn minh hiện hữu phải chết đi trước khi Thánh đoàn có thể thực hiện đầy đủ sự thay đổi trong cách nhân loại tiếp cận thực tại tinh thần. Bước đầu của phục sinh là từ bỏ những ý tưởng, lối sống, mục tiêu duy vật và tính ích kỷ đang cản trở tiến bộ. Quá trình chuẩn bị kéo dài khoảng hai trăm năm trước năm 1945 đã biểu hiện thành sự bất an của thế kỷ XX và cuộc chiến tranh được nhìn như một giai đoạn liên tục từ 1914 đến 1945. Phần bình giảng nhận diện đây là sự suy tàn của nền văn minh Song Ngư và dự kiến huyền bí học sẽ bước đầu giành được vị trí thích đáng trong thế kỷ XXI, dù sự chuyển tiếp gây nhiều đau buồn.

Chủ nghĩa duy vật trong các cõi tinh tế

Chủ nghĩa duy vật không chỉ giới hạn ở ham muốn đối với những vật thể hữu hình, mà còn có thể biểu hiện thành sự thèm muốn những gì thuộc các cõi tinh tế. Theo cách diễn giải dựa trên Ánh sáng của Linh Hồn và các kinh Yoga, việc ham chiếm hữu bất cứ điều gì trong thể xác đậm đặc của Hành Tinh Thượng đế hay Thái dương Thượng đế vẫn có thể mang tính duy vật. Tình thương, minh triết và ý chí tinh thần mở đường cho đời sống phục sinh, trong khi tính ích kỷ và sự chiếm hữu tiếp tục giam giữ con người. Một khả năng được nêu là những người cố bám vào trật tự cũ có thể trải qua thời gian dài không lâm phàm, chờ chu kỳ thích hợp của cung và ashram mình.

San Francisco và vai trò của Liên Hiệp Quốc

Chu kỳ các Hội nghị chỉ thực sự khởi đầu tại San Francisco, nơi đặt nền tảng thành lập Liên Hiệp Quốc và mở đường cho một thời kỳ tương đối yên ổn. Phần bình giảng liên hệ sự hình thành tổ chức này với những tác động tinh thần hậu trường, tương tự vai trò được nhắc đến của Chân sư Serapis, Chân sư Jesus, Đại tá House và Woodrow Wilson đối với Hội Quốc Liên. Theo suy đoán riêng của Thầy MDR, Đức Christ có thể chọn Liên Hiệp Quốc tại New York làm căn cứ khi tái xuất hiện; Geneva cũng được cân nhắc vì là trung tâm hành tinh cung hai. Tuy nhiên, địa điểm thực tế

thuộc sự hiểu biết của Thánh đoàn, còn thời điểm xuất hiện nền hòa bình rộng lớn hơn vẫn chưa chắc chắn.

Hợp tác để mở ngôi mộ duy vật

Hình ảnh cửa hang mở ra và tảng đá lăn khỏi ngôi mộ tượng trưng cho việc giải phóng nhân loại khỏi sự giam hãm của chủ nghĩa duy vật. Chân sư DK trình bày sự đổi mới này như những sự kiện có thể biểu hiện trên cõi hồng trần, với điều kiện các đệ tử nhận biết mong muốn của Đức Christ và những người thiện chí thực hiện sự đáp ứng của mình. Theo nhận định riêng của Thầy MDR, các lực lượng cố phục hồi trật tự duy vật đang làm lộ rõ đường phân chia, và nhân loại phải loại họ khỏi quyền lực để tiến lên. Sự đảo ngược những thành quả tưởng đã đạt được tuy khó chịu nhưng có thể buộc con người thức tỉnh và nhận rõ hậu quả của những khuynh hướng đối lập.

Mary và sự nhận biết Đức Christ

Trong biểu tượng của thông điệp, Mary đau buồn, từng trải và vẫn khát vọng nhưng còn gắn bó với hình tướng, nên đại diện cho nhân loại duy vật đang tìm kiếm Đức Christ mà chưa nhận ra Ngài. Nhân loại cũng phải bước khỏi hang vật chất, vượt qua tuyệt vọng và học nhận biết công việc Ngài đang thực hiện. Thầy MDR phỏng đoán Mary ở đây là mẹ Đức Jesus, đồng thời để ngỏ việc nhân vật phục sinh xuất hiện trong hình tướng huyễn tạo hay hình tướng của Đức Jesus, với khuynh hướng nghiêng về khả năng thứ hai. Lời cấm chạm vào nhân vật phục sinh được liên hệ một cách giả định với hiện tượng ánh sáng và điện, còn việc Thomas sau đó được phép chạm vào vết thương gợi ý một lần xuất hiện khác, gần với thể xác quen thuộc hơn.

Đền thờ nội tại và thực tại sau biểu tượng

Sự chú trọng quyền lực chính trị, tài sản, nhà thờ đá và thánh đường có thể khiến các giáo hội bỏ quên "đền thờ" nội tại, được phần bình giảng nhận diện là thể nguyên nhân. Mong muốn phục dựng nguyên trạng các công trình sau chiến tranh và sau vụ cháy Notre-Dame được dùng làm ví dụ cho sự gắn bó với hình tướng, đồng thời liên hệ với cung ba của phàm ngã Giáo hội Công giáo. Khả năng việc kiến tạo thể nguyên nhân đã bắt đầu phần nào trước biệt ngã hóa chỉ được nêu như một nhận định chưa có dẫn chứng tại chỗ; sự hình thành đơn vị hạ trí trước biệt ngã hóa được trình bày chắc chắn hơn. Hội Tam Điểm cũng đứng trước nguy cơ giữ biểu tượng mà đánh mất thực tại, dù những tổ chức như Ancient Universal Mysteries đang tìm cách khai mở ý nghĩa huyền bí của chúng.

Thăng thiên, Ngũ Tuần và Kỷ Nguyên Bảo Bình

Thông điệp dự báo sự phục sinh sẽ được chứng thực trong vài thế kỷ tới và Đức Christ sống động sẽ dẫn nhân loại hướng đến Núi Thăng Thiên. Phần bình giảng liên hệ Thăng Thiên với lần điểm đạo thứ sáu và cho rằng Kỷ Nguyên Bảo Bình sẽ cần nhiều điểm đạo đồ ít nhất ở cấp độ thứ năm để hướng dẫn nhân loại. Lễ Ngũ Tuần được liên hệ với lần điểm đạo thứ hai, khi những người sẵn sàng đón nhận cảm hứng từ trên cao và đạt một cách giao tiếp khó hiểu đối với người chưa trải qua cuộc điểm đạo ấy. Khả năng thấu hiểu nhau dù nói nhiều ngôn ngữ còn được minh họa bằng một thiết bị dịch quảng cáo hỗ trợ khoảng 43 ngôn ngữ, gợi khả năng công nghệ góp phần khắc phục sự chia cách tượng trưng trong câu chuyện Tháp Babel.

Khủng hoảng chính trị và trách nhiệm phụng sự

Theo nhận định riêng của Thầy MDR trong bối cảnh năm 2020, Hoa Kỳ đang trải qua cuộc đấu tranh giữa di sản văn minh Song Ngư cung sáu và nền dân chủ được liên hệ với cung hai. Khả năng xung đột trước cuộc bầu cử năm 2020, từ nội chiến đến chiến tranh tâm lý kèm bạo lực, được nêu

như một điều chưa thể xác định; số ca mắc và tử vong do coronavirus được quy cho sự vô tâm, bất tài ở cấp lãnh đạo cùng nỗ lực bảo vệ đặc quyền cũ. Sự chuyển biến phụ thuộc một phần vào những người hoạt động có hiểu biết và tình thương, kể cả những người không biết huyền bí học nhưng mong nhân loại vươn lên. Nhiệm vụ thực tế là nâng cao các giá trị nhân loại, từ bỏ lòng tham và sự bám chấp vào những hình tướng tạm thời.

Nhìn xuyên hình tướng và hợp nhất tư tưởng

Đoạn trích từ Tâm Lý Học Nội Môn, tập II, trang 360, hướng sự chú ý khỏi những hình tướng sẽ biến mất đến Người Thợ Dệt âm thầm đứng phía sau chúng. Hình ảnh ấy củng cố yêu cầu nhận biết thực tại đang định hình tiến trình thay đổi, thay vì chạy theo những biểu hiện bên ngoài. Việc học giáo lý được trình bày như nỗ lực thấu hiểu và nối kết từng tư tưởng với các tư tưởng khác, cho đến khi lý trí thuần túy đưa chúng vào sự hợp nhất Bồ đề.

Text — Externalisation of the Hierarchy 051 – Văn bản — Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn 051

[1] AN EASTER MESSAGE

[2] Easter Day 1945

[3] On this day, we recall to our minds the fact of Resurrection—a universal and eternally recurring resurrection. [4] I would like to talk with you anent the Christ, about His work as head of the Hierarchy, and about the rebuilding which humanity must undertake and which the Hierarchy is seeking to impulse at this time. A great period of reconstruction is planned. [5] Here are the two words around which I wish to create my theme: Resurrection and Reconstruction. [6] It will be a reconstruction implemented by Those Who know the meaning of resurrection, and it will involve a resurrection of humanity through the medium of its intelligentsia and men and women of goodwill. [7] These two groups (the Hierarchy and Humanity) will need to be brought into a closer rapport, and this is entirely possible if the followers of the Christ realise their opportunity and shoulder their responsibilities. [8] I would point out that when I use the phrase

[1] MỘT THÔNG ĐIỆP PHỤC SINH

[2] Lễ Phục Sinh năm 1945

[3] Vào ngày này, chúng ta nhớ lại sự thật về Sự Phục Sinh—một sự phục sinh mang tính phổ quát và tái diễn vĩnh viễn. [4] Tôi muốn nói với các bạn về Đức Christ, về công việc của Ngài với tư cách là vị đứng đầu Thánh đoàn, và về công cuộc tái thiết mà nhân loại phải đảm nhận, cũng là công cuộc mà Thánh đoàn đang tìm cách thúc đẩy vào lúc này. Một thời kỳ tái thiết lớn lao đã được hoạch định. [5] Đây là hai từ mà Tôi muốn lấy làm trọng tâm cho chủ đề của mình: Phục Sinh và Tái Thiết. [6] Đó sẽ là công cuộc tái thiết do Những Đấng biết ý nghĩa của sự phục sinh thực hiện, và công cuộc ấy sẽ bao hàm sự phục sinh của nhân loại thông qua giới trí thức cùng những người nam và nữ có thiện chí. [7] Hai nhóm này (Thánh đoàn và Nhân loại) sẽ cần có mối tương giao mật thiết hơn, và điều này hoàn toàn có thể thực hiện nếu những người đi theo Đức Christ nhận ra cơ hội của mình và gánh vác trách nhiệm của họ. [8] Tôi muốn chỉ rõ rằng khi dùng cụm từ "những người đi theo Đức Christ", Tôi muốn

"followers of the Christ" I refer to all those who love their fellowmen, irrespective of creed or religion. Only upon this basic premise can a hopeful future be founded.

[9] I do not care whether or not those who read my words accept the occult teaching of a spiritual and planetary Hierarchy over which the Christ presides, or whether they think in terms of Christ and His disciples. The essential recognition for which I plead is that this great group of spiritual Individuals, Who receive so general a recognition throughout the world and in all the great religions, should be [Page 469] regarded as active. The Christian view of the Christ is built upon that which He enacted for us two thousand years ago and through which He symbolically indicated to us the way which all aspirants must go. It portrays a picture of a waiting, quiescent Christ, living in some vague and far away heaven, "resting on His laurels" and practically doing nothing very much until such time as the sons of men of every race and creed acclaim Him as Saviour; [10] this they must do both as individuals and as representing the organised Christian Church. It is a picture of a listening, observing Christ, animated by pity and compassion, but Who has done all He could and now waits for us to do our part; it is also a picture of One Who waits to see what humanity, as a whole, will accept theologically. [11] In the mind of the narrow, fundamentalist theologian, Christ is seen as presiding over a peaceful place called Heaven, into which the elect are welcomed; [12] He is also seen as consigning all who remain aware of their own spiritual integrity and responsibility, who refuse to be gathered into organised churches or who go idly or wickedly through life, to some vague place of eternal punishment. [13] To this vast multitude (probably the majority) His love and compassion apparently do not

nói đến tất cả những ai yêu thương đồng loại, bất kể tín ngưỡng hay tôn giáo. Chỉ trên tiền đề căn bản này mới có thể xây dựng một tương lai đầy hy vọng.

[9] Tôi không bận tâm liệu những người đọc lời Tôi có chấp nhận giáo huấn huyền bí về một Thánh đoàn tinh thần của hành tinh do Đức Christ chủ trì hay không, hoặc liệu họ có suy nghĩ theo cách nói về Đức Christ và các đệ tử của Ngài hay không. Điều thiết yếu mà Tôi tha thiết kêu gọi mọi người thừa nhận là nhóm vĩ đại gồm những Cá Nhân tinh thần này, Những Đấng được công nhận rộng rãi khắp thế giới và trong mọi tôn giáo lớn, cần được [Page 469] xem là đang hoạt động. Quan điểm của Kitô giáo về Đức Christ được xây dựng trên những gì Ngài đã thực hiện cho chúng ta cách đây hai nghìn năm, qua đó Ngài dùng biểu tượng để chỉ cho chúng ta con đường mà mọi người chí nguyện đều phải đi. Quan điểm ấy phác họa hình ảnh một Đức Christ đang chờ đợi, tĩnh tại, sống trong một thiên đường xa xăm mơ hồ nào đó, "nghỉ ngơi trên vòng nguyệt quế của Ngài" và thực tế chẳng làm gì đáng kể cho đến khi những người con của nhân loại thuộc mọi dân tộc và tín ngưỡng tôn vinh Ngài là Đấng Cứu Thế; [10] họ phải làm điều này vừa với tư cách cá nhân vừa với tư cách đại diện cho Giáo hội Kitô giáo có tổ chức. Đó là hình ảnh một Đức Christ đang lắng nghe, quan sát, tràn đầy lòng thương xót và từ bi, nhưng Ngài đã làm tất cả những gì có thể và giờ đây chờ chúng ta làm phần việc của mình; đó cũng là hình ảnh một Đấng đang chờ xem toàn thể nhân loại sẽ chấp nhận điều gì về mặt thần học. [11] Trong thể trí của nhà thần học hẹp hòi theo chủ nghĩa chính thống, Đức Christ được hình dung là đang chủ trì một nơi yên bình gọi là Thiên Đường, nơi đón nhận những người được tuyển chọn; [12] Ngài cũng được hình dung là đày tất cả những ai vẫn nhận biết sự toàn vẹn tinh thần và trách nhiệm của chính

reach, and His heart remains untouched. [14] It appears that He cares not whether they suffer eternally or attain complete annihilation.

mình, những ai từ chối gia nhập các giáo hội có tổ chức hoặc sống cuộc đời nhàn rỗi hay độc ác, đến một nơi trừng phạt vĩnh viễn mơ hồ nào đó. [13] Dường như tình thương và lòng từ bi của Ngài không vươn tới đám đông bao la này (có lẽ là đa số), và trái tim Ngài vẫn không hề lay động. [14] Có vẻ như Ngài chẳng bận tâm liệu họ phải chịu đau khổ vĩnh viễn hay đi đến chỗ hoàn toàn tiêu vong.

[15] This surely cannot be so. None of these pictures is accurate or adequate; they are not true in any sense of the word. This is being realised by the more intelligent of the world thinkers, and from the time of this Full Moon of June (Gemini, celebrated this year the last week of May) [16] a different message must be sent out by the churches of Christendom, if they are to meet the need of mankind and so aid in the work of reconstruction which lies ahead. They cannot stop this work, but the churches could be ignored if an inability to think with clarity is shown and if they are not freed from theological narrowness.

[15] Chắc chắn không thể như vậy. Không hình ảnh nào trong số này chính xác hay đầy đủ; chúng không đúng theo bất kỳ nghĩa nào. Điều này đang được nhận ra trong số những nhà tư tưởng thông tuệ hơn của thế giới, và kể từ kỳ Trăng Tròn tháng Sáu này (Song Tử, được cử hành vào tuần cuối tháng Năm năm nay) [16] các giáo hội Kitô giáo phải truyền đi một thông điệp khác nếu muốn đáp ứng nhu cầu của nhân loại và qua đó góp sức vào công cuộc tái thiết phía trước. Các giáo hội không thể ngăn chặn công cuộc này, nhưng có thể bị phớt lờ nếu tỏ ra không có khả năng suy nghĩ sáng suốt và nếu chưa thoát khỏi sự hẹp hòi về thần học.

[17] Resurrection is the keynote of nature; death is not. Death is only the ante-chamber of resurrection. [18] Resurrection is the clue to the world of meaning, [19] and is the fundamental [Page 470] theme of all the world religions—past, present and the future. [20] Resurrection of the spirit in man, in all forms, in all kingdoms, is the objective of the entire evolutionary process and this involves liberation from materialism and selfishness. [21] In that resurrection, evolution and death are only preparatory and familiar stages. [22] The note and message sounded by the Christ when last on Earth was resurrection, but so morbid has been mankind and so enveloped in glamour and illusion, that His death has

[17] Phục sinh là chủ âm của thiên nhiên; cái chết thì không. Cái chết chỉ là tiền sảnh của sự phục sinh. [18] Phục sinh là chìa khóa dẫn vào Thế giới của ý nghĩa, [19] và là chủ đề căn bản [Page 470] của mọi tôn giáo trên thế giới—trong quá khứ, hiện tại và tương lai. [20] Sự phục sinh của tinh thần trong con người, trong mọi hình tướng, trong mọi giới, là mục tiêu của toàn bộ tiến trình tiến hoá, và điều này bao hàm sự giải thoát khỏi chủ nghĩa duy vật và tính ích kỷ. [21] Trong sự phục sinh ấy, tiến hoá và cái chết chỉ là những giai đoạn chuẩn bị quen thuộc. [22] Âm điệu và thông điệp mà Đức Christ xướng lên trong lần gần nhất Ngài hiện diện trên Trái Đất là sự phục sinh, nhưng nhân loại đã quá u ám và chìm sâu trong ảo cảm

been permitted to sidestep understanding; consequently, for centuries, the emphasis has been laid upon death, and only on Easter Day or in the cemeteries [23] is the resurrection acclaimed. [24] This must change. [25] It is not helpful to a progressive understanding of the eternal verities to have this condition perpetuated. [26] The Hierarchy is today dedicated to bringing about this change and thus altering the approach of mankind to the world of the unseen and to the spiritual realities.

cùng ảo tưởng, đến nỗi người ta đã để cho cái chết của Ngài che khuất sự thấu hiểu; do đó, suốt nhiều thế kỷ, người ta đã nhấn mạnh cái chết, và chỉ vào ngày Lễ Phục Sinh hoặc tại các nghĩa trang [23] mới tôn vinh sự phục sinh. [24] Điều này phải thay đổi. [25] Việc duy trì mãi tình trạng này không giúp sự thấu hiểu các chân lý vĩnh cửu ngày càng sâu sắc hơn. [26] Ngày nay, Thánh đoàn đang tận tâm tạo ra sự thay đổi này, qua đó thay đổi cách nhân loại tiếp cận thế giới vô hình và các thực tại tinh thần.

[27] Before, however, They could do anything, our present civilisation had to die. [28] During the coming century, [29] the meaning of the resurrection will be unfolded and the new age will reveal its true significance. [30] The first step will be the emergence of humanity from the death of its civilisation, of its old ideas and modes of living, the relinquishing of its materialistic goals and its damning selfishness, [31] and its moving into the clear light of the resurrection life. [32] I am not here speaking in symbolical or mystical terms. I am dealing with facts—facts as real and as imminent as the coming Cycle of Conferences, and facts for which the past two hundred years [33] have prepared humanity. [34] This preparation has culminated in the restlessness of the twentieth century and has led to the horror of this world war, [35] 1914-1945 through which we have been passing.

[27] Tuy nhiên, trước khi Các Ngài có thể làm bất cứ điều gì, nền văn minh hiện tại của chúng ta phải chết đi. [28] Trong thế kỷ sắp tới, [29] ý nghĩa của sự phục sinh sẽ khai mở và kỷ nguyên mới sẽ mặc khải thâm nghĩa đích thực của nó. [30] Bước đầu tiên sẽ là nhân loại vươn lên từ cái chết của nền văn minh của mình, của những ý tưởng và lối sống cũ, từ bỏ những mục tiêu duy vật cùng tính ích kỷ tai hại của mình, [31] và tiến vào ánh sáng trong trẻo của sự sống phục sinh. [32] Ở đây, Tôi không nói bằng những cách diễn đạt mang tính biểu tượng hay thần bí. Tôi đang bàn đến những sự thật—những sự thật cũng hiện thực và cận kề như Chu Kỳ Hội Nghị sắp tới, và những sự thật mà hai trăm năm qua [33] đã chuẩn bị cho nhân loại đón nhận. [34] Sự chuẩn bị này đã lên đến đỉnh điểm trong tình trạng bất an của thế kỷ hai mươi và đã dẫn đến nỗi kinh hoàng của cuộc chiến tranh thế giới này, [35] 1914–1945, mà chúng ta đã và đang trải qua.

[36] The true work of The Cycle of Conferences about which I wrote earlier will only be inaugurated at San Francisco. [37] There the stage will be set for those processes which will usher in an era of relative tranquillity; [38] thus the door of the dark cave of materialism will be opened and the stone rolled from the door of the

[36] Công việc đích thực của Chu Kỳ Hội Nghị mà Tôi đã viết trước đây sẽ chỉ mới được khởi đầu tại San Francisco. [37] Tại đó, nền tảng sẽ được đặt ra cho những tiến trình mở đầu một kỷ nguyên tương đối yên bình; [38] nhờ vậy, cửa hang tối của chủ nghĩa duy vật sẽ mở ra và tảng đá sẽ được lăn khỏi cửa ngôi mộ đã chôn vùi nhân loại quá lâu [Page

sepulchre which has too long [Page 471] entombed mankind. [39] Then will follow those steps which will lead to a new and better life and which will indicate the expression of the spirit of resurrection. [40] These facts (so near to manifestation) are physical facts; they will demonstrate as such if the disciples of the world recognise what it is that the Christ desires, and if the men and women of goodwill implement their response to His wishes.

471] trong đó. [39] Tiếp đó sẽ là những bước dẫn đến một cuộc sống mới và tốt đẹp hơn, đồng thời cho thấy sự biểu lộ của tinh thần phục sinh. [40] Những sự thật này (đã rất gần với sự biểu hiện) là những sự thật hồng trần; chúng sẽ thể hiện đúng như vậy nếu các đệ tử trên thế giới nhận biết điều Đức Christ mong muốn, và nếu những người nam và nữ có thiện chí biến sự đáp ứng của mình đối với những mong muốn của Ngài thành hành động.

[41] Speaking symbolically, the first step after the advent of the spirit of the resurrection will be similar to that in the Biblical story. Mary, that woman of sorrow, of experience and of aspiration, stands (as ever in the symbolism of the world) as the symbol of materialism. Humanity must say with her, “They have taken away my Lord and I know not where they have laid Him. [42] But—she said it to the Lord Himself, not recognising Him and realising only her own deep need and despair. [43] So must it be again. Humanity—materialistic, suffering, facing the future with despair and agony, but still aspiring—must go forth from the cave of matter, seeking the Christ and at first not recognising Him or the work that He is attempting to do. [44] The churches—materialistic, hide-bound and submerged in their theological concepts, seeking political power or possessions, [45] emphasising stone buildings and cathedrals whilst neglecting “the Temple of God, not made with hands, eternal in the heavens”—[46] are occupied with the symbols and not with the reality. [47] Now they must learn to recognise that the Lord is not with them [48] and they too must go forth, as Mary did, and seek Him anew. If they will do so, they will surely find Him and again become His messengers.

[41] Nói theo nghĩa biểu tượng, bước đầu tiên sau khi tinh thần phục sinh xuất hiện sẽ tương tự như trong câu chuyện Kinh Thánh. Mary, người phụ nữ của đau buồn, trải nghiệm và khát vọng, là biểu tượng của chủ nghĩa duy vật (như vẫn luôn là vậy trong hệ thống biểu tượng của thế giới). Nhân loại phải cùng bà nói rằng: “Người ta đã mang Chúa của tôi đi, và tôi không biết họ đã đặt Ngài ở đâu. [42] Nhưng—bà đã nói điều ấy với chính Chúa, mà không nhận ra Ngài và chỉ nhận biết nhu cầu sâu xa cùng nỗi tuyệt vọng của chính mình. [43] Điều ấy phải lại diễn ra như vậy. Nhân loại—duy vật, đau khổ, đối diện tương lai trong tuyệt vọng và thống khổ, nhưng vẫn còn khát vọng—phải bước ra khỏi hang động vật chất, tìm kiếm Đức Christ và thoạt đầu không nhận ra Ngài hay công việc mà Ngài đang cố gắng thực hiện. [44] Các giáo hội—duy vật, bảo thủ cố chấp và chìm đắm trong những quan niệm thần học của mình, tìm kiếm quyền lực chính trị hoặc của cải, [45] chú trọng những công trình bằng đá và các thánh đường trong khi bỏ quên “Đền Thờ của Thượng đế, không do tay người dựng nên, tồn tại vĩnh cửu trên các tầng trời”— [46] đang mải mê với các biểu tượng mà không quan tâm đến thực tại. [47] Giờ đây, các giáo hội phải học cách nhận ra rằng Chúa không ở cùng họ [48] và họ cũng phải bước ra, như Mary đã làm, để tìm kiếm Ngài một lần nữa. Nếu làm

như vậy, chắc chắn họ sẽ tìm thấy Ngài và lại trở thành những sứ giả của Ngài.

[49] The fact of the resurrection will be demonstrated during the next few centuries, and the Living Christ will walk among men and lead them onward towards the Mount of Ascension. [50] The Pentecost will become truth. [51] All men will come under the tide of inspiration from on high, [52] and though they may speak with many tongues, [53] they will all understand each other.

[49] Sự thật về sự phục sinh sẽ được chứng minh trong vài thế kỷ tới, và Đức Christ Hằng Sống sẽ bước đi giữa loài người, dẫn dắt họ tiến về Núi Thăng Thiên. [50] Lễ Ngũ Tuần sẽ trở thành sự thật. [51] Mọi người sẽ đón nhận làn sóng cảm hứng từ trên cao, [52] và dù có thể nói nhiều ngôn ngữ khác nhau, [53] tất cả họ đều sẽ thấu hiểu nhau.

Externalisation of the Hierarchy 051 – Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn 051

Well, good morning everyone. I'm here from the Temple of Silence in Finland and we have been looking at *The Externalisation of the Hierarchy*. We're on program 51 and we stopped at this section.

Xin chào buổi sáng tất cả các bạn. Tôi đang có mặt tại Đền Tĩnh Lặng ở Phần Lan, và chúng ta đã cùng tìm hiểu *Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn*. Chúng ta đang ở chương trình 51 và đã dừng lại tại phần này.

[1] AN EASTER MESSAGE

[1] MỘT THÔNG ĐIỆP PHỤC SINH

Today is the 21st of May. And we have, at least in this document, roughly another 250 pages to go. It'll be a while. But we've been looking at the possibilities that have been present with us from March and April 1945.

Hôm nay là ngày 21 tháng 5. Ít nhất trong tài liệu này, chúng ta còn khoảng 250 trang nữa. Sẽ còn mất một thời gian. Nhưng chúng ta vẫn đang tìm hiểu những khả năng đã hiện hữu đối với chúng ta từ tháng 3 và tháng 4 năm 1945.

[2] Easter Day 1945

[2] Lễ Phục Sinh năm 1945

It looks like the end of March. So let us get into this new message.

Có vẻ là vào cuối tháng 3. Vậy chúng ta hãy đi vào thông điệp mới này.

Easter Day 1945

Ngày Lễ Phục Sinh năm 1945

On this day, we recall to our minds…

Vào ngày này, chúng ta nhớ lại…

okay.

[3] On this day, we recall to our minds the fact of Resurrection—a universal and eternally recurring resurrection.

[3] Vào ngày này, chúng ta nhớ lại sự thật về Sự Phục Sinh—một sự phục sinh mang tính phổ quát và tái diễn vĩnh viễn.

It's kind of the Aries energy that comes once a year and it is raising all things into the new new cycle. Resurrection as it occurred in the tomb where the initiate Jesus was buried is not the same resurrection as we find connected with the seventh initiation. That occurs rather later. The Christ even now has not completed that resurrection although in symbolic terms he sits at the right hand of the Father in Shamballa and the Buddha is a resident of Shamballa.

Đó là một dạng năng lượng Bạch Dương đến mỗi năm một lần, nâng mọi sự vào chu kỳ mới. Sự phục sinh diễn ra trong ngôi mộ nơi điểm đạo đồ Jesus được an táng không phải là sự phục sinh gắn với lần điểm đạo thứ bảy. Sự phục sinh ấy diễn ra muộn hơn nhiều. Ngay cả hiện nay, Đức Christ vẫn chưa hoàn tất sự phục sinh ấy, mặc dù theo nghĩa biểu tượng, Ngài ngự bên hữu Đức Cha tại Shamballa, và Đức Phật là một vị cư ngụ tại Shamballa.

[4] I would like to talk with you anent the Christ, about His work as head of the Hierarchy, and about the rebuilding which humanity must undertake and which the Hierarchy is seeking to impulse at this time. A great period of reconstruction is planned.

[4] Tôi muốn nói với các bạn về Đức Christ, về công việc của Ngài với tư cách là vị đứng đầu Thánh đoàn, và về công cuộc tái thiết mà nhân loại phải đảm nhận, cũng là công cuộc mà Thánh đoàn đang tìm cách thúc đẩy vào lúc này. Một thời kỳ tái thiết lớn lao đã được hoạch định.

Here the emphasis is on reconstruction under Gemini.

Ở đây, trọng tâm là công cuộc tái thiết dưới ảnh hưởng của Song Tử.

A great period of reconstruction is planned.

Một thời kỳ tái thiết lớn lao đang được hoạch định.

[5] Here are the two words around which I wish to create my theme: Resurrection and Reconstruction.

[5] Đây là hai từ mà Tôi muốn lấy làm trọng tâm cho chủ đề của mình: Phục Sinh và Tái Thiết.

And I'm thinking that the in 1943 the energy of love reached a high point and the Christ I think made steps in this long process called the seventh initiation and I believe committed himself to return in bodily form in a Maya Rupa after the war

Tôi nghĩ rằng vào năm 1943, năng lượng tình thương đã đạt đến một đỉnh cao, và tôi nghĩ Đức Christ đã tiến thêm những bước trong tiến trình lâu dài gọi là lần điểm đạo thứ bảy này. Tôi tin rằng Ngài đã cam kết trở lại trong hình hài cụ thể, trong một huyễn

was completed and during the greater part of the Aquarian Age.

thân, sau khi chiến tranh kết thúc và trong phần lớn Kỷ Nguyên Bảo Bình.

[6] It will be a reconstruction implemented by Those Who know the meaning of resurrection, and it will involve a resurrection of humanity through the medium of its intelligentsia and men and women of goodwill.

[6] Đó sẽ là công cuộc tái thiết do Những Đấng biết ý nghĩa của sự phục sinh thực hiện, và công cuộc ấy sẽ bao hàm sự phục sinh của nhân loại thông qua giới trí thức cùng những người nam và nữ có thiện chí.

Now I suppose in a sense we have been undergoing that type of resurrection though it's certainly far from complete.

Tôi cho rằng, theo một nghĩa nào đó, chúng ta đã và đang trải qua sự phục sinh như thế, dù chắc chắn còn lâu mới hoàn tất.

[7] These two groups (the Hierarchy and Humanity) will need to be brought into a closer rapport, and this is entirely possible if the followers of the Christ realise their opportunity and shoulder their responsibilities.

[7] Hai nhóm này (Thánh đoàn và Nhân loại) sẽ cần có mối tương giao mật thiết hơn, và điều này hoàn toàn có thể thực hiện nếu những người đi theo Đức Christ nhận ra cơ hội của mình và gánh vác trách nhiệm của họ.

Notice the followers of the Christ, those who in Master Morya's terms ally themselves with Thomas a Kempis and engage in the *imitation of Christ*. So our task as members of the New Group of World Servers or applicants to those positions, our task is to bring humanity closer to the Hierarchy by executing as much of the Divine Plan as we possibly can in our individual life and in our group life.

Hãy lưu ý đến những người noi theo Đức Christ, những người mà theo cách nói của Chân sư Morya, đứng cùng hàng ngũ với Thomas a Kempis và thực hành việc *noi gương Đức Christ*. Vì vậy, với tư cách là thành viên của Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian, hoặc những người xin đảm nhận các vị trí ấy, nhiệm vụ của chúng ta là đưa nhân loại đến gần Thánh đoàn hơn bằng cách thực hiện Thiên Cơ hết mức có thể trong đời sống cá nhân và đời sống nhóm.

Okay. So this is possible and then he's going to elaborate a little bit on the idea of followers of the Christ.

Điều này có thể thực hiện được, và tiếp theo Ngài sẽ giải thích thêm đôi chút về ý niệm những người noi theo Đức Christ.

[8] I would point out that when I use the phrase "followers of the Christ" I refer to all those who love their fellowmen, irrespective of creed or religion. Only upon this basic premise can a hopeful future be founded.

[8] Tôi muốn chỉ rõ rằng khi dùng cụm từ "những người đi theo Đức Christ", Tôi muốn nói đến tất cả những ai yêu thương đồng loại, bất kể tín ngưỡng hay tôn giáo. Chỉ trên tiền đề căn bản này mới có thể xây dựng một tương lai đầy hy vọng.

So he's not talking about any particular membership in a church or any particular denomination.

Như vậy, Ngài không nói đến việc thuộc về một giáo hội hay một giáo phái cụ thể nào.

It's got to be those who love their fellow men irrespective of any creed or religion and naturally this will include many who are not a member of any particular church and it will include people who are members of other religions altogether. This is something we have to have in mind and really seems to be beyond the grasp of those who are addicted to their particular approach to Christianity or to other religions when they are narrow, dogmatic and non-growthful.

Đó phải là những người yêu thương đồng loại, bất kể tín điều hay tôn giáo nào. Đương nhiên, trong số đó sẽ có nhiều người không thuộc bất kỳ giáo hội cụ thể nào, cũng như những người thuộc các tôn giáo hoàn toàn khác. Đây là điều chúng ta phải ghi nhớ, và dường như điều này thực sự vượt quá khả năng lĩnh hội của những người cố chấp với cách tiếp cận riêng của họ đối với Kitô giáo hay các tôn giáo khác, khi họ hẹp hòi, giáo điều và không chịu phát triển.

[9] I do not care whether or not those who read my words accept the occult teaching of a spiritual and planetary Hierarchy over which the Christ presides, or whether they think in terms of Christ and His disciples. The essential recognition for which I plead is that this great group of spiritual Individuals, Who receive so general a recognition throughout the world and in all the great religions, should be [Page 469] regarded as active. The Christian view of the Christ is built upon that which He enacted for us two thousand years ago and through which He symbolically indicated to us the way which all aspirants must go. It portrays a picture of a waiting, quiescent Christ, living in some vague and far away heaven, "resting on His laurels" and practically doing nothing very much until such time as the sons of men of every race and creed acclaim Him as Saviour;

[9] Tôi không bận tâm liệu những người đọc lời Tôi có chấp nhận giáo huấn huyền bí về một Thánh đoàn tinh thần của hành tinh do Đức Christ chủ trì hay không, hoặc liệu họ có suy nghĩ theo cách nói về Đức Christ và các đệ tử của Ngài hay không. Điều thiết yếu mà Tôi tha thiết kêu gọi mọi người thừa nhận là nhóm vĩ đại gồm những Cá Nhân tinh thần này, Những Đấng được công nhận rộng rãi khắp thế giới và trong mọi tôn giáo lớn, cần được [Page 469] xem là đang hoạt động. Quan điểm của Kitô giáo về Đức Christ được xây dựng trên những gì Ngài đã thực hiện cho chúng ta cách đây hai nghìn năm, qua đó Ngài dùng biểu tượng để chỉ cho chúng ta con đường mà mọi người chí nguyện đều phải đi. Quan điểm ấy phác họa hình ảnh một Đức Christ đang chờ đợi, tĩnh tại, sống trong một thiên đường xa xăm mơ hồ nào đó, "nghỉ ngơi trên vòng nguyệt quế của Ngài" và thực tế chẳng làm gì đáng kể cho đến khi những người con của nhân loại thuộc mọi dân tộc và tín ngưỡng tôn vinh Ngài là Đấng Cứu Thế;

Obviously, this view is not sufficient.

Rõ ràng, quan niệm này chưa đầy đủ.

[10] this they must do both as individuals and as representing the organised Christian Church. It is a picture of a listening, observing Christ, animated by pity and compassion, but Who has done all He could and now waits for us to do our part; it is also a picture of One Who waits to see what humanity, as a whole, will accept theologically.

[10] họ phải làm điều này vừa với tư cách cá nhân vừa với tư cách đại diện cho Giáo hội Kitô giáo có tổ chức. Đó là hình ảnh một Đức Christ đang lắng nghe, quan sát, tràn đầy lòng thương xót và từ bi, nhưng Ngài đã làm tất cả những gì có thể và giờ đây chờ chúng ta làm phần việc của mình; đó cũng là hình ảnh một Đấng đang chờ xem toàn thể nhân loại sẽ chấp nhận điều gì về mặt thần học.

Here The Tibetan is pointing out the difference between the real Christ and his activities and duties presently and the picture which many Christians hold.

Ở đây, Chân sư Tây Tạng đang chỉ ra sự khác biệt giữa Đức Christ đích thực, với những hoạt động và bổn phận hiện nay của Ngài, và hình ảnh mà nhiều tín đồ Kitô giáo vẫn giữ trong tâm trí.

it is also a picture of One Who waits to see what humanity, as a whole, will accept theologically.

đó cũng là hình ảnh một Đấng đang chờ xem toàn thể nhân loại sẽ chấp nhận điều gì về mặt thần học.

[11] In the mind of the narrow, fundamentalist theologian, Christ is seen as presiding over a peaceful place called Heaven, into which the elect are welcomed;

[11] Trong thể trí của nhà thần học hẹp hòi theo chủ nghĩa chính thống, Đức Christ được hình dung là đang chủ trì một nơi yên bình gọi là Thiên Đường, nơi đón nhận những người được tuyển chọn;

Elect election choosing but more insidious than that the what DK calls the damnable doctrine of the elect of God. Those who from the first were predestined to be saved as others were predestined to be damned.

"Được tuyển chọn", "sự tuyển chọn", "chọn lựa"; nhưng thâm hiểm hơn thế là điều mà Chân sư DK gọi là giáo lý đáng nguyền rủa về những người được Thượng đế tuyển chọn. Đó là những người ngay từ đầu đã được định sẵn sẽ được cứu rỗi, trong khi những người khác bị định sẵn phải chịu đọa đày.

He calls it a damnable doctrine.

Ngài gọi đó là một giáo lý đáng nguyền rủa.

[12] He is also seen as consigning all who remain aware of their own spiritual integrity and responsibility, who refuse to be gathered into organised churches or

[12] Ngài cũng được hình dung là đày tất cả những ai vẫn nhận biết sự toàn vẹn tinh thần và trách nhiệm của chính mình, những ai từ chối gia nhập các giáo hội có tổ chức hoặc sống cuộc đời nhàn rỗi hay độc

who go idly or wickedly through life, to some vague place of eternal punishment.

ác, đến một nơi trừng phạt vĩnh viễn mơ hồ nào đó.

This is the hell of the Abrahamic religions.

Đó là địa ngục của các tôn giáo khởi nguồn từ Abraham.

[13] To this vast multitude (probably the majority) His love and compassion apparently do not reach, and His heart remains untouched.

[13] Dường như tình thương và lòng từ bi của Ngài không vươn tới đám đông bao la này (có lẽ là đa số), và trái tim Ngài vẫn không hề lay động.

That goes against everything that the Christ is known to be by the true servants of the Christ, the true knowers of the Christ, the initiates of the first and second degree at least.

Điều đó đi ngược lại tất cả những gì mà những người phụng sự Đức Christ đích thực, những người thực sự biết Đức Christ, ít nhất là các điểm đạo đồ bậc một và bậc hai, biết về Ngài.

[14] It appears that He cares not whether they suffer eternally or attain complete annihilation.

[14] Có vẻ như Ngài chẳng bận tâm liệu họ phải chịu đau khổ vĩnh viễn hay đi đến chỗ hoàn toàn tiêu vong.

Well this is a very contradictory view and yet somehow unthinkingly accepted by so many. If you believe, you go to heaven. If you do not, you go to hell. The Tibetan says:

Đây là một quan niệm hết sức mâu thuẫn, vậy mà bằng cách nào đó vẫn có rất nhiều người chấp nhận mà không suy xét. Nếu tin, các bạn lên thiên đàng. Nếu không tin, các bạn xuống địa ngục. Chân sư Tây Tạng nói:

[15] This surely cannot be so. None of these pictures is accurate or adequate; they are not true in any sense of the word. This is being realised by the more intelligent of the world thinkers, and from the time of this Full Moon of June (Gemini, celebrated this year the last week of May)

[15] Chắc chắn không thể như vậy. Không hình ảnh nào trong số này chính xác hay đầy đủ; chúng không đúng theo bất kỳ nghĩa nào. Điều này đang được nhận ra trong số những nhà tư tưởng thông tuệ hơn của thế giới, và kể từ kỳ Trăng Tròn tháng Sáu này (Song Tử, được cử hành vào tuần cuối tháng Năm năm nay)

So this is certainly a tropical Gemini.

Vậy đây chắc chắn là Song Tử theo hoàng đạo nhiệt đới.

[16] a different message must be sent out by the churches of Christendom, if they are to meet the need of mankind and so aid in the work of reconstruction which lies

[16] các giáo hội Kitô giáo phải truyền đi một thông điệp khác nếu muốn đáp ứng nhu cầu của nhân loại và qua đó góp sức vào công cuộc tái thiết phía trước. Các giáo

ahead. They cannot stop this work, but the churches could be ignored if an inability to think with clarity is shown and if they are not freed from theological narrowness.

hội không thể ngăn chặn công cuộc này, nhưng có thể bị phớt lờ nếu tỏ ra không có khả năng suy nghĩ sáng suốt và nếu chưa thoát khỏi sự hẹp hòi về thần học.

ignored eventually by the many and not stimulated by hierarchy.

Cuối cùng, các giáo hội sẽ bị đông đảo mọi người phớt lờ và không được Thánh đoàn thúc đẩy.

None of these pictures is accurate or adequate; they are not true in any sense of the word.

Không hình ảnh nào trong số này chính xác hay đầy đủ; chúng không đúng theo bất kỳ nghĩa nào của từ này.

Having a real or a vision of the Christ as he is and none of us can do that completely but having a vision of the Christ as he is so important for those who are deeply committed to a particular Christian sect or religion. It's important for all humanity. A real view of the Hierarchy is indispensable. Master Morya says something like, “Must I shout it in your ears?” He is speaking about Hierarchy. So the churches make themselves irrelevant if they don't come closer to the hierarchical point of view. Now there are many fundamental churches today.

Có được một cách nhìn chân thực hay một tầm nhìn về Đức Christ đúng như Ngài vốn là—dù không ai trong chúng ta có thể làm được điều đó một cách trọn vẹn—là điều hết sức quan trọng đối với những người gắn bó sâu sắc với một giáo phái hay tôn giáo Kitô giáo cụ thể. Điều này quan trọng đối với toàn thể nhân loại. Một cách nhìn chân thực về Thánh đoàn là điều không thể thiếu. Chân sư Morya nói đại ý: “Ta có phải hét vào tai các ngươi không?” Ngài đang nói về Thánh đoàn. Vì vậy, các giáo hội tự khiến mình trở nên không còn thích hợp nếu không đến gần hơn với quan điểm của Thánh đoàn. Hiện nay có nhiều giáo hội theo chủ nghĩa chính thống.

They seem to be undergoing a renaissance, rising due to the fear of the people and their tendency towards judgment and their pride in seeing themselves as saved while others are excluded. Many non-virtues keep the churches of the present day as they are and will not allow them to evolve. It's better to be secure in your thoughts and incorrect than it is to really grow and use one's insecurity to advance into a better understanding of reality. Of course I speak with irony in the first part of this statement.

Dường như các giáo hội ấy đang hồi sinh, trỗi dậy nhờ nỗi sợ hãi của con người, khuynh hướng phán xét của họ và niềm kiêu hãnh khi tự xem mình là những người được cứu rỗi, còn những người khác bị loại trừ. Nhiều điều thiếu đức hạnh giữ các giáo hội ngày nay trong tình trạng hiện tại và không cho phép họ tiến hoá. Thà cảm thấy an tâm trong những suy nghĩ sai lầm của mình còn hơn thực sự phát triển và dùng chính cảm giác bất an để tiến tới sự thấu hiểu thực tại sâu sắc hơn. Dĩ nhiên, tôi nói với ý mỉa mai ở phần đầu của nhận định này.

[17] Resurrection is the keynote of nature; death is not. Death is only the ante-chamber of resurrection.

That calls for deep thought. It is always the rising again in life that is the keynote, the truth.

[18] Resurrection is the clue to the world of meaning,

That is the world of the soul.

[19] and is the fundamental [Page 470] theme of all the world religions—past, present and the future.

That's so important. The World of Meaning is the world where the soul is found.

[20] Resurrection of the spirit in man, in all forms, in all kingdoms, is the objective of the entire evolutionary process and this involves liberation from materialism and selfishness.

We have descended from the Universal Logos which we are in essence and we have grown more narrow in that descent, much more narrow. We have become immersed in prakriti in the material states and resurrection is our way of monadic retraction, emanative retraction and arising again plus our experience into the heights from which we descended long ago. So I'm going to stop the highlighting.

[17] Phục sinh là chủ âm của thiên nhiên; cái chết thì không. Cái chết chỉ là tiền sảnh của sự phục sinh.

Điều đó đòi hỏi sự suy ngẫm sâu sắc. Chính việc luôn trỗi dậy trở lại trong sự sống mới là chủ âm, là chân lý.

[18] Phục sinh là chìa khóa dẫn vào Thế giới của ý nghĩa,

Đó là thế giới của linh hồn.

[19] và là chủ đề căn bản [Page 470] của mọi tôn giáo trên thế giới—trong quá khứ, hiện tại và tương lai.

Điều đó hết sức quan trọng. Thế giới của ý nghĩa là thế giới nơi có thể tìm thấy linh hồn.

[20] Sự phục sinh của tinh thần trong con người, trong mọi hình tướng, trong mọi giới, là mục tiêu của toàn bộ tiến trình tiến hoá, và điều này bao hàm sự giải thoát khỏi chủ nghĩa duy vật và tính ích kỷ.

Chúng ta đã giáng xuống từ Thượng đế Vũ Trụ, Đấng mà về bản thể chúng ta chính là, và trong sự giáng xuống ấy, chúng ta đã trở nên hạn hẹp hơn, hạn hẹp hơn rất nhiều. Chúng ta đã chìm đắm trong vật chất nguyên sơ, trong các trạng thái vật chất, và phục sinh là con đường thu hồi về chân thần, thu hồi những gì đã phát xạ, rồi lại vươn lên, mang theo kinh nghiệm của mình, đến những tầm cao mà từ đó chúng ta đã giáng xuống từ thuở xa xưa. Bây giờ tôi sẽ ngừng tô sáng văn bản.

[21] In that resurrection, evolution and death are only preparatory and familiar stages.

DK tells us that when we die we will recognize very familiar circumstances.

So we always rise again out of the physical body and we rise into subtler spheres where the scope of our thought and activity is released from the trammels of matter.

[22] The note and message sounded by the Christ when last on Earth was resurrection, but so morbid has been mankind and so enveloped in glamour and illusion, that His death has been permitted to sidestep understanding; consequently, for centuries, the emphasis has been laid upon death, and only on Easter Day or in the cemeteries

He calls them psychically unhealthy places.

[23] is the resurrection acclaimed.

All of this characterises our particular approach.

[24] This must change.

He says this must change. I think the fear of death will be overcome within a couple of centuries and proof first of survival and then of reincarnation will come. It's going to be one of the major tasks of the scientific servers to prove both survival and reincarnation and eventually to prove the existence of the soul on the higher mental

[21] Trong sự phục sinh ấy, tiến hoá và cái chết chỉ là những giai đoạn chuẩn bị quen thuộc.

Chân sư DK cho chúng ta biết rằng khi chết, chúng ta sẽ nhận ra những hoàn cảnh rất quen thuộc.

Vì vậy, chúng ta luôn trỗi dậy trở lại, ra khỏi thể xác và vươn vào những khối cầu thanh tế hơn, nơi phạm vi tư tưởng và hoạt động của chúng ta thoát khỏi những ràng buộc của vật chất.

[22] Âm điệu và thông điệp mà Đức Christ xướng lên trong lần gần nhất Ngài hiện diện trên Trái Đất là sự phục sinh, nhưng nhân loại đã quá u ám và chìm sâu trong ảo cảm cùng ảo tưởng, đến nỗi người ta đã để cho cái chết của Ngài che khuất sự thấu hiểu; do đó, suốt nhiều thế kỷ, người ta đã nhấn mạnh cái chết, và chỉ vào ngày Lễ Phục Sinh hoặc tại các nghĩa trang

Ngài gọi đó là những nơi không lành mạnh về mặt thông linh.

[23] mới tôn vinh sự phục sinh.

Tất cả những điều này là đặc trưng cho cách tiếp cận riêng của chúng ta.

[24] Điều này phải thay đổi.

Ngài nói điều này phải thay đổi. Tôi nghĩ nỗi sợ chết sẽ được khắc phục trong vòng vài thế kỷ tới, và bằng chứng trước hết về sự tiếp tục tồn tại sau khi chết, rồi về sự luân hồi, sẽ xuất hiện. Một trong những nhiệm vụ lớn của những người phụng sự trong khoa học sẽ là chứng minh cả sự tiếp tục tồn tại sau khi chết lẫn sự luân hồi, và cuối cùng chứng

plane. First these planes have to be recognised. So far, they have not been. They seem to be some epiphenomenon of matter which they are not. You'd be surprised at the number of people who think that all things psychological and spiritual arise from matter.

minh sự tồn tại của linh hồn trên Cõi thượng trí. Trước hết, phải thừa nhận các cõi này. Cho đến nay, người ta vẫn chưa thừa nhận chúng. Người ta xem chúng dường như chỉ là hiện tượng phụ của vật chất, nhưng chúng không phải như vậy. Các bạn sẽ ngạc nhiên trước số người cho rằng mọi hiện tượng tâm lý và tinh thần đều phát sinh từ vật chất.

They do not. The bias is so materialistic that even these intelligent people remain unconvinced that even a possibility exists that the higher states are independent of matter. They are connected with matter but they exist whether the lower forms of matter exist or not. So all of this must change. Morbidity, a tendency towards the worship of death. There are many people who seem to love decaying conditions, food etcetera more than they love health, vitality, resurrection, ascension, dwelling in a higher place.

Chúng không phát sinh từ vật chất. Thành kiến duy vật mạnh đến mức ngay cả những người thông minh này vẫn không tin rằng có dù chỉ một khả năng các trạng thái cao hơn tồn tại độc lập với vật chất. Chúng có liên hệ với vật chất, nhưng vẫn tồn tại dù các hình thái vật chất thấp hơn có tồn tại hay không. Vì vậy, tất cả những điều này phải thay đổi. Sự u ám bệnh hoạn, khuynh hướng tôn thờ cái chết. Có nhiều người dường như yêu thích những tình trạng suy tàn, thức ăn đang phân hủy, vân vân, hơn là yêu thích sức khỏe, sinh lực, sự phục sinh, thăng thiên và việc cư ngụ ở một nơi cao hơn.

[25] It is not helpful to a progressive understanding of the eternal verities to have this condition perpetuated.

[25] Việc duy trì mãi tình trạng này không giúp sự thấu hiểu các chân lý vĩnh cửu ngày càng sâu sắc hơn.

People will be fighting to the bitter end to preserve what they consider to be the rectitude of their narrow points of view. We need to be characterized by progressive understanding. Is our understanding progressive or are we perhaps just as attached to certain theosophical esoteric dogmas as church members are to their particular creeds?

Người ta sẽ đấu tranh đến cùng để bảo vệ điều họ xem là tính đúng đắn trong những quan điểm hẹp hòi của mình. Chúng ta cần có sự thấu hiểu ngày càng tiến bộ. Sự thấu hiểu của chúng ta có tiến bộ không, hay có lẽ chúng ta cũng bám chặt vào một số giáo điều huyền bí của Thông Thiên Học chẳng khác gì các tín đồ giáo hội bám chặt vào những tín điều riêng của họ?

Always the formulation of the truth is temporary and limited and even at the very summit of the universe, what can be conceived is drastically limited compared to the absolute infinitude of the super-universal deity.

Mọi cách diễn đạt chân lý đều luôn tạm thời và hữu hạn; ngay cả ở đỉnh cao nhất của vũ trụ, những gì có thể quan niệm được cũng vô cùng hạn hẹp so với tính vô hạn tuyệt đối của Thượng đế vượt ngoài vũ trụ.

[26] The Hierarchy is today dedicated to bringing about this change and thus altering the approach of mankind to the world of the unseen and to the spiritual realities.

[26] Ngày nay, Thánh đoàn đang tận tâm tạo ra sự thay đổi này, qua đó thay đổi cách nhân loại tiếp cận thế giới vô hình và các thực tại tinh thần.

When we present esotericism and the marvelous possibilities that exist within it we are cooperating with the Hierarchy and disabusing the narrow minds of their temporary but illusory security found in their unchanging dogmas.

Khi trình bày huyền bí học cùng những khả năng kỳ diệu trong đó, chúng ta đang hợp tác với Thánh đoàn và giúp những thể trí hạn hẹp thoát khỏi sự lầm tưởng về cảm giác an toàn tạm thời mà họ tìm thấy trong những giáo điều bất biến của mình.

D.K. tells us that what he has written is only the ABC of esotericism. He's not going to tell you that *The Secret Doctrine* was the last word. He's not going to tell you that *Cosmic Fire* is the last word or anything written with Alice Bailey. We remember what she said how working with The Tibetan's dictation she saw vistas which never entered the books but which took their birth from the hints that DK gave about those ABCs.

Chân sư DK cho chúng ta biết rằng những gì Ngài đã viết chỉ là những điều sơ đẳng của huyền bí học. Ngài sẽ không nói với các bạn rằng *Giáo Lý Bí Nhiệm* là lời cuối cùng. Ngài sẽ không nói với các bạn rằng *Lửa Vũ Trụ* hay bất cứ điều gì được viết cùng Alice Bailey là lời cuối cùng. Chúng ta nhớ điều Bà đã nói: khi làm việc với những lời Chân sư Tây Tạng đọc cho Bà ghi lại, Bà đã thấy những chân trời chưa bao giờ được đưa vào sách, nhưng lại nảy sinh từ những gợi ý mà Chân sư DK đưa ra về các điều sơ đẳng ấy.

There's also the XYZs you know and even then it's only one universe which is an absolute infinitesimal when compared with the absolute infinitude of super universal God, the God that transcends the universe he has become or it has become. You can't say he, you can't say she. That's just a convention. Okay.

Các bạn biết đấy, còn có cả những điều tối hậu nữa, và ngay cả khi ấy, đó cũng chỉ là một vũ trụ, một phần vô cùng nhỏ bé so với sự vô hạn tuyệt đối của Thượng đế siêu vũ trụ, Đấng vượt trên vũ trụ mà Ngài đã trở thành, hay mà thực tại ấy đã trở thành. Không thể gọi là ông, cũng không thể gọi là bà. Đó chỉ là một quy ước.

[27] Before, however, They could do anything, our present civilisation had to die.

It's dying. The law is withering and the Piscean civilization is dying. Its values have in some minds been preserved but its ways are being put to the side though some cling and thereby prevent the onset of the new.

[28] During the coming century,

That is our century now.,

[29] the meaning of the resurrection will be unfolded and the new age will reveal its true significance.

We have 80 years remaining in this century. By the end of this century esotericism must have won at least the initial phases of its rightful position and then we will look for reality in an entirely new way and not be bound by materialism the way so many actually intelligent people still seem to be.

[30] The first step will be the emergence of humanity from the death of its civilisation, of its old ideas and modes of living, the relinquishing of its materialistic goals and its damning selfishness,

That is, selfishness that holds back progress.

[31] and its moving into the clear light of the resurrection life.

[27] Tuy nhiên, trước khi Các Ngài có thể làm bất cứ điều gì, nền văn minh hiện tại của chúng ta phải chết đi.

Nó đang chết đi. Định luật đang suy tàn và nền văn minh Song Ngư đang chết đi. Một số người vẫn gìn giữ các giá trị của nó trong thể trí, nhưng những phương cách của nó đang bị gạt sang một bên, dù một số người vẫn bám víu và qua đó ngăn cản sự khởi đầu của cái mới.

[28] Trong thế kỷ sắp tới,

Đó chính là thế kỷ chúng ta đang sống.

[29] ý nghĩa của sự phục sinh sẽ khai mở và kỷ nguyên mới sẽ mặc khải thâm nghĩa đích thực của nó.

Chúng ta còn 80 năm trong thế kỷ này. Đến cuối thế kỷ này, huyền bí học phải giành được vị thế chính đáng của mình, ít nhất ở những giai đoạn ban đầu; khi ấy, chúng ta sẽ tìm kiếm thực tại theo một cách hoàn toàn mới và không còn chịu sự ràng buộc của chủ nghĩa duy vật như biết bao người thực sự thông minh dường như vẫn đang chịu.

[30] Bước đầu tiên sẽ là nhân loại vươn lên từ cái chết của nền văn minh của mình, của những ý tưởng và lối sống cũ, từ bỏ những mục tiêu duy vật cùng tính ích kỷ tai hại của mình,

Tức là tính ích kỷ kìm hãm sự tiến bộ.

[31] và tiến vào ánh sáng trong trẻo của sự sống phục sinh.

I might also call it resurrected life. So our civilization is dying and there will be much grief in the dying of it as every human possibility will seem to be dying too at least in the minds of those who do not see or sense the impending revelation.

Tôi cũng có thể gọi đó là sự sống đã phục sinh. Vì vậy, nền văn minh của chúng ta đang chết đi, và cái chết ấy sẽ mang đến nhiều đau buồn, vì mọi khả năng của con người dường như cũng đang chết đi, ít nhất là trong thể trí của những ai không thấy hoặc không cảm nhận được sự mặc khải sắp đến.

[32] I am not here speaking in symbolical or mystical terms. I am dealing with facts —facts as real and as imminent as the coming Cycle of Conferences, and facts for which the past two hundred years

[32] Ở đây, Tôi không nói bằng những cách diễn đạt mang tính biểu tượng hay thần bí. Tôi đang bàn đến những sự thật—những sự thật cũng hiện thực và cận kề như Chu Kỳ Hội Nghị sắp tới, và những sự thật mà hai trăm năm qua

Perhaps since around 1750 or 1775.

Có lẽ kể từ khoảng năm 1750 hoặc 1775.

[33] have prepared humanity.

[33] đã chuẩn bị cho nhân loại đón nhận.

I am dealing with facts.

Tôi đang bàn đến những sự kiện.

Let's emphasise that. The old is slipping away and those who are adhering to the old are slipping away as well and may spend a long time out of incarnation before their time comes again for their ashram and their ray to make its reappearance in better ways than it departed.

Chúng ta hãy nhấn mạnh điều đó. Cái cũ đang dần biến mất, và những ai bám vào cái cũ cũng đang dần rút lui; họ có thể phải trải qua một thời gian dài ngoài lâm phàm trước khi thời điểm của họ lại đến, để ashram và cung của họ tái xuất hiện theo những cách tốt đẹp hơn khi rút đi.

So selfishness holds us back. Love, wisdom and the spiritual will bring us forward into resurrected life. Materialism holds us in prison and we have to examine ourselves carefully about that. There's all kinds of materialism and all kinds of covetousness as we find in the Yoga Sutras, *The Light of the Soul*. One can covet that which is material but it is materialism if we covet anything in the dense physical body of the Planetary Logos or even the Solar Logos. So the subtle

Vì vậy, tính ích kỷ kìm hãm chúng ta. Tình thương, minh triết và ý chí tinh thần đưa chúng ta tiến vào sự sống đã phục sinh. Chủ nghĩa duy vật giam hãm chúng ta, và chúng ta phải cẩn thận tự xem xét mình về điều đó. Có đủ loại chủ nghĩa duy vật và đủ loại lòng tham muốn chiếm hữu, như chúng ta thấy trong Kinh Du Già, *Ánh Sáng Của Linh Hồn*. Người ta có thể tham muốn chiếm hữu những gì thuộc vật chất, nhưng nếu chúng ta tham muốn chiếm hữu bất cứ điều gì trong thể xác đậm đặc của Hành Tinh Thượng đế hay thậm chí của Thái dương

worlds are also material. We have to understand that as well.

Thượng đế, thì đó vẫn là chủ nghĩa duy vật. Vì vậy, các thế giới vi tế cũng thuộc vật chất. Chúng ta cũng phải thấu hiểu điều đó.

So this preparation going on for the last 200 or so years from the time this was written

Vậy, sự chuẩn bị này đã diễn ra trong khoảng 200 năm trước thời điểm những lời này được viết ra.

[34] This preparation has culminated in the restlessness of the twentieth century and has led to the horror of this world war,

[34] Sự chuẩn bị này đã lên đến đỉnh điểm trong tình trạng bất an của thế kỷ hai mươi và đã dẫn đến nỗi kinh hoàng của cuộc chiến tranh thế giới này,

He sees it over the longer period:

Ngài nhìn cuộc chiến ấy trong một khoảng thời gian dài hơn:

[35] 1914-1945 through which we have been passing.

[35] 1914–1945, mà chúng ta đã và đang trải qua.

I suppose before there is advancement there always is a sense of unease especially among those who are more awakened and maybe they know the source of their unease. Maybe others are simply uneasy and do not know why.

Tôi cho rằng trước khi có sự tiến bộ, luôn có một cảm giác bất an, nhất là ở những người đã thức tỉnh hơn; có lẽ họ biết nguồn gốc sự bất an của mình. Có lẽ những người khác chỉ cảm thấy bất an mà không biết vì sao.

[36] The true work of The Cycle of Conferences about which I wrote earlier will only be inaugurated at San Francisco.

[36] Công việc đích thực của Chu Kỳ Hội Nghị mà Tôi đã viết trước đây sẽ chỉ mới được khởi đầu tại San Francisco.

this is the real beginning of the founding of the United Nations at least the root within mankind obviously just the way Master Serapis and the Master Jesus and a certain Colonel House and a certain aspirant by the name of Woodrow Wilson saw to the founding of the League of Nations so subjective founders of the United Nations must obviously be there and I wouldn't at all be surprised if the Christ chooses as his headquarters when again he reappears in the flesh the United Nations I tend to think of New York, although Geneva is also a great

Đây là sự khởi đầu thực sự của việc thành lập Liên Hiệp Quốc, ít nhất là gốc rễ của nó trong nhân loại. Hiển nhiên, cũng như Chân sư Serapis, Chân sư Jesus, một vị Đại tá House và một người chí nguyện tên là Woodrow Wilson đã lo liệu việc thành lập Hội Quốc Liên, những vị sáng lập Liên Hiệp Quốc ở bình diện chủ quan hẳn cũng phải hiện diện. Tôi sẽ không hề ngạc nhiên nếu Đức Christ chọn Liên Hiệp Quốc làm trụ sở khi Ngài lại tái lâm trong thân xác. Tôi thiên về New York, mặc dù Geneva cũng là một trung tâm cung hai lớn, một thành phố cung hai xét về

second-ray centre, a second-ray city in terms of its soul. Geneva, of course, is the second-ray planetary centre. I do not see the Christ reappearing in anything but the planetary centers in terms of using those centers as a headquarters or a base but speculation about that is best left to the Hierarchy that knows and not to us who merely anticipate and speculate. That was in San Francisco, some 75 years ago.

linh hồn. Dĩ nhiên, Geneva là trung tâm hành tinh cung hai. Tôi không hình dung Đức Christ sẽ tái lâm ở đâu ngoài các trung tâm hành tinh, xét về việc sử dụng những trung tâm ấy làm trụ sở hoặc căn cứ. Nhưng tốt hơn nên để vấn đề suy đoán ấy cho Thánh đoàn, vốn hiểu biết, thay vì cho chúng ta, những người chỉ trông đợi và suy đoán. Sự kiện ấy diễn ra tại San Francisco, khoảng 75 năm trước.

[37] There the stage will be set for those processes which will usher in an era of relative tranquillity;

[37] Tại đó, nền tảng sẽ được đặt ra cho những tiến trình mở đầu một kỷ nguyên tương đối yên bình;

Well we've had wars in the 20th century and who's to say when the tranquility will come that greater peace maybe in the 21st century maybe beyond and

Chúng ta đã trải qua các cuộc chiến tranh trong thế kỷ 20, và ai có thể nói khi nào sự yên bình sẽ đến, nền hòa bình lớn lao hơn ấy, có lẽ trong thế kỷ 21, có lẽ xa hơn nữa, và

[38] thus the door of the dark cave of materialism will be opened and the stone rolled from the door of the sepulchre which has too long [Page 471] entombed mankind.

[38] nhờ vậy, cửa hang tối của chủ nghĩa duy vật sẽ mở ra và tảng đá sẽ được lăn khỏi cửa ngôi mộ đã chôn vùi nhân loại quá lâu [Page 471] trong đó.

Well he's speaking in symbolic yet very recognizable terms. We can speak not only of the literal entombment of the body of the initial Jesus and the rolling away of the stone which I suspect normal human beings could not do. He's speaking of the condition of humanity as a whole and its entombment, its embalment.

Ngài đang nói bằng những thuật ngữ mang tính biểu tượng nhưng rất dễ nhận ra. Chúng ta không chỉ có thể nói đến việc mai táng thân thể của Đức Jesus ban đầu theo nghĩa đen và việc lăn tảng đá đi, điều mà tôi ngờ rằng những người bình thường không thể làm được. Ngài đang nói về tình trạng của toàn thể nhân loại, về việc nhân loại bị chôn vùi, bị ướp xác.

He did say that the mysteries of masonry are safely embalmed in the various rituals and so forth but they have to come to life of course and some groups are trying to bring them back to life

Ngài quả có nói rằng những huyền nhiệm của Hội Tam Điểm được ướp giữ an toàn trong các nghi lễ khác nhau, vân vân; nhưng dĩ nhiên chúng phải sống dậy, và một số nhóm đang cố gắng làm cho chúng sống lại.

[39] Then will follow those steps which will lead to a new and better life and which will indicate the expression of the spirit of resurrection.

[39] Tiếp đó sẽ là những bước dẫn đến một cuộc sống mới và tốt đẹp hơn, đồng thời cho thấy sự biểu lộ của tinh thần phục sinh.

We spoke about this a little in the last program or maybe the one before that.

Chúng ta đã nói đôi chút về điều này trong chương trình trước, hoặc có lẽ là chương trình trước đó nữa.

[40] These facts (so near to manifestation) are physical facts; they will demonstrate as such if the disciples of the world recognise what it is that the Christ desires, and if the men and women of goodwill implement their response to His wishes.

[40] Những sự thật này (đã rất gần với sự biểu hiện) là những sự thật hồng trần; chúng sẽ thể hiện đúng như vậy nếu các đệ tử trên thế giới nhận biết điều Đức Christ mong muốn, và nếu những người nam và nữ có thiện chí biến sự đáp ứng của mình đối với những mong muốn của Ngài thành hành động.

Well this is a is it not a call for our cooperation? Is it not? The dark cave of materialism. There are forces right now which seek to plunge us again into that cave and you can see the dividing line. The people of the personality if I can call them that just don't get it and they are stuck in the past and addicted to an appreciation of the obvious and not the subtle and spiritual.

Đây chẳng phải là một lời kêu gọi chúng ta hợp tác hay sao? Chẳng phải vậy sao? Hang tối tăm của chủ nghĩa duy vật. Ngay lúc này, có những mãnh lực đang tìm cách đẩy chúng ta trở lại hang ấy, và các bạn có thể thấy đường phân chia. Những người sống theo phàm ngã, nếu tôi có thể gọi họ như vậy, hoàn toàn không thấu hiểu; họ mắc kẹt trong quá khứ và say mê việc coi trọng những gì hiển nhiên thay vì những gì vi tế và tinh thần.

And so humanity would never go forward if those people grasp power and remain in power. The goodness of humanity must eject them whether to vote them out or to throw them out. It must happen because the implications of materialism will become ever more clear. The dividing line is now being ascertained and it's tough to live through when one sees the recrudescence of all those things that one knows will not and cannot work but how to abide that you know to realize that this division between

Vì thế, nhân loại sẽ không bao giờ tiến lên nếu những người ấy nắm quyền và tiếp tục giữ quyền lực. Lòng thiện của nhân loại phải loại bỏ họ, dù bằng lá phiếu hay bằng cách buộc họ rời bỏ quyền lực. Điều đó phải xảy ra, vì những hệ quả của chủ nghĩa duy vật sẽ ngày càng rõ ràng. Đường phân chia hiện đang được xác định, và thật khó sống qua thời kỳ ấy khi chứng kiến sự tái bùng phát của tất cả những điều mà người ta biết là sẽ không và không thể có tác dụng. Nhưng làm sao chịu đựng được điều đó, làm sao nhận ra rằng sự phân chia giữa các khuynh hướng tả

the tendencies left and right must be shown to humanity.

và hữu này phải được phơi bày cho nhân loại thấy.

It is unpleasant to be in the midst of a reversal of apparently achieved virtue but it is necessary because people must awaken. D.K. says these are facts. There will be a resurrection of humanity.

Thật khó chịu khi sống giữa một cuộc đảo ngược những phẩm hạnh tưởng chừng đã đạt được, nhưng điều đó là cần thiết vì con người phải thức tỉnh. Chân sư DK nói rằng đây là những sự kiện. Sẽ có một sự phục sinh của nhân loại.

Speaking symbolically, the first step after the advent of the spirit of the resurrection will be similar to that in the Biblical story.

Nói theo nghĩa biểu tượng, bước đầu tiên sau khi tinh thần phục sinh giáng lâm sẽ tương tự như trong câu chuyện Kinh Thánh.

Now we remember the spirit of resurrection though having very high roots is under the direction of the Christ and so can be seen perhaps as a member of hierarchy or even of Shamballa.

Chúng ta nhớ rằng Đấng Tinh thần Phục sinh, dù có cội nguồn rất cao, vẫn chịu sự chỉ đạo của Đức Christ, và vì thế có lẽ có thể xem Ngài là một thành viên của Thánh đoàn, hoặc thậm chí của Shamballa.

[41] Speaking symbolically, the first step after the advent of the spirit of the resurrection will be similar to that in the Biblical story. Mary, that woman of sorrow, of experience and of aspiration, stands (as ever in the symbolism of the world) as the symbol of materialism. Humanity must say with her, "They have taken away my Lord and I know not where they have laid Him.

[41] Nói theo nghĩa biểu tượng, bước đầu tiên sau khi tinh thần phục sinh xuất hiện sẽ tương tự như trong câu chuyện Kinh Thánh. Mary, người phụ nữ của đau buồn, trải nghiệm và khát vọng, là biểu tượng của chủ nghĩa duy vật (như vẫn luôn là vậy trong hệ thống biểu tượng của thế giới). Nhân loại phải cùng bà nói rằng: "Người ta đã mang Chúa của tôi đi, và tôi không biết họ đã đặt Ngài ở đâu.

He describes Mary. I suspect he means the mother of Jesus, since Mary Magdalene is increasingly regarded as a disciple of high standing. Here Mary grieves over the loss of the body of Jesus, over his burial perhaps. She does have sorrow, she does have experience, she has aspiration but she still loves the form and so does humanity

Ngài mô tả Mary. Tôi ngờ rằng Ngài muốn nói đến thân mẫu của Đức Jesus, vì Mary Magdalene ngày càng được xem là một đệ tử có địa vị cao. Ở đây, Mary đau buồn vì mất thân thể của Đức Jesus, có lẽ vì việc mai táng Ngài. Bà quả có đau buồn, quả có kinh nghiệm, có khát vọng, nhưng bà vẫn yêu hình tướng, và nhân loại cũng vậy.

[42] But—she said it to the Lord Himself, not recognising Him and realising only her own deep need and despair.

[42] Nhưng—bà đã nói điều ấy với chính Chúa, mà không nhận ra Ngài và chỉ nhận

biết nhu cầu sâu xa cùng nỗi tuyệt vọng của chính mình.

This occurs after the resurrection. The body has been removed, and I think she is speaking to the Christ in a form of light, or perhaps to the resurrected Jesus in a form she does not recognise. So she is speaking after the resurrection. The body is no longer in the sepulchre.

Điều này xảy ra sau sự phục sinh. Thân thể đã được chuyển đi, và tôi nghĩ bà đang nói với Đức Christ trong một hình tướng bằng ánh sáng, hoặc có lẽ với Đức Jesus đã phục sinh trong một hình tướng mà bà không nhận ra. Như vậy, bà đang nói sau sự phục sinh. Thân thể không còn ở trong mộ nữa.

So must it be again. Humanity—materialistic…

Điều ấy phải lại diễn ra như vậy. Nhân loại—duy vật…

Humanity is suffering and very much under the third-ray personality of the Earth. Everyone suffers, and every heart has its bitterness, as Master D.K. tells us. Yet we in the Western world do not suffer as those who live in great privation, living off garbage heaps.

Nhân loại đang đau khổ và chịu ảnh hưởng rất mạnh của phàm ngã cung ba của Trái Đất. Mọi người đều đau khổ, và mỗi trái tim đều có nỗi cay đắng riêng, như Chân sư DK cho chúng ta biết. Tuy nhiên, chúng ta ở thế giới phương Tây không đau khổ như những người sống trong cảnh thiếu thốn cùng cực, sống nhờ các đống rác.

[43] So must it be again. Humanity—materialistic, suffering, facing the future with despair and agony, but still aspiring—must go forth from the cave of matter, seeking the Christ and at first not recognising Him or the work that He is attempting to do.

[43] Điều ấy phải lại diễn ra như vậy. Nhân loại—duy vật, đau khổ, đối diện tương lai trong tuyệt vọng và thống khổ, nhưng vẫn còn khát vọng—phải bước ra khỏi hang động vật chất, tìm kiếm Đức Christ và thoạt đầu không nhận ra Ngài hay công việc mà Ngài đang cố gắng thực hiện.

So Mary did not recognize the Christ. The question remains whether He would be in his mayavirupa or would he be using the form of the initiate Jesus? The latter seems to me to be the case because later he meets with his disciples and had he been in his mayavirupa they wouldn't have recognized him whatsoever and in fact they did finally recognize him.

Như vậy, Mary đã không nhận ra Đức Christ. Câu hỏi vẫn còn đó: liệu Ngài hiện diện trong huyễn thân của mình hay sử dụng hình tướng của điểm đạo đồ Jesus? Tôi thấy dường như là trường hợp sau, vì về sau Ngài gặp các đệ tử của mình; nếu Ngài hiện diện trong huyễn thân thì họ hẳn hoàn toàn không nhận ra Ngài, trong khi thực tế cuối cùng họ đã nhận ra Ngài.

Speaking symbolically, the first step after the advent of the spirit of the resurrection will be

Nói theo nghĩa biểu tượng, bước đầu tiên sau khi tinh thần phục sinh giáng lâm sẽ tương tự

similar to that in the Biblical story. Mary, that woman of sorrow, of experience and of aspiration, stands (as ever in the symbolism of the world) as the symbol of materialism. Humanity must say with her, "They have taken away my Lord and I know not where they have laid Him." But—she said it to the Lord Himself, not recognising Him and realising only her own deep need and despair. So must it be again. Humanity—materialistic, suffering, facing the future with despair and agony, but still aspiring—must go forth from the cave of matter, seeking the Christ and at first not recognising Him or the work that He is attempting to do.

như trong câu chuyện Kinh Thánh. Mary, người phụ nữ của đau buồn, của kinh nghiệm và của khát vọng ấy, hiện diện (như vẫn luôn như vậy trong hệ thống biểu tượng của thế giới) với tư cách biểu tượng của chủ nghĩa duy vật. Nhân loại phải cùng bà nói rằng: "Họ đã mang Chúa của tôi đi, và tôi không biết họ đã đặt Ngài ở đâu." Nhưng—bà đã nói điều ấy với chính Chúa, không nhận ra Ngài mà chỉ nhận biết nhu cầu sâu xa và nỗi tuyệt vọng của chính mình. Điều ấy phải lại diễn ra như vậy. Nhân loại—duy vật, đau khổ, đối diện tương lai trong tuyệt vọng và thống khổ, nhưng vẫn khát vọng—phải bước ra khỏi hang vật chất, tìm kiếm Đức Christ và thoạt đầu không nhận ra Ngài hay công việc mà Ngài đang cố gắng thực hiện.

[44] The churches—materialistic, hide-bound and submerged in their theological concepts, seeking political power or possessions,

[44] Các giáo hội—duy vật, bảo thủ cố chấp và chìm đắm trong những quan niệm thần học của mình, tìm kiếm quyền lực chính trị hoặc của cải,

For instance, the Catholic Church's third-ray personality shows in its emphasis on stone buildings and cathedrals, which it wanted to rebuild after the war exactly as they had been. Notre-Dame recently suffered a great fire, and the desire is to rebuild it as it was.

Chẳng hạn, phàm ngã cung ba của Giáo hội Công giáo thể hiện qua việc coi trọng những công trình bằng đá và các nhà thờ chính tòa, vốn là những công trình mà Giáo hội muốn xây dựng lại sau chiến tranh giống hệt như trước. Nhà thờ Đức Bà Paris gần đây đã hứng chịu một trận hỏa hoạn lớn, và người ta mong muốn xây dựng lại như cũ.

[45] emphasising stone buildings and cathedrals whilst neglecting "the Temple of God, not made with hands, eternal in the heavens"—

[45] chú trọng những công trình bằng đá và các thánh đường trong khi bỏ quên "Đền Thờ của Thượng đế, không do tay người dựng nên, tồn tại vĩnh cửu trên các tầng trời"—

That is, neglecting the causal body, the true edifice that is internal to every human being.

Tức là bỏ quên thể nguyên nhân, công trình đích thực bên trong mỗi con người.

It's in a way what makes the human being human. But the causal body has had a long

Theo một nghĩa nào đó, chính thể nguyên nhân khiến con người là con người. Nhưng

history. I cannot recall the reference right now, but its building seems to have preceded individualisation to some extent. Maybe I can find that reference. The building up at least of the mental unit certainly preceded individualization.

thể nguyên nhân đã có một lịch sử lâu dài. Lúc này tôi không nhớ được nguồn dẫn, nhưng dường như việc xây dựng thể này, ở một mức độ nào đó, đã diễn ra trước sự biệt ngã hóa. Có lẽ tôi có thể tìm lại nguồn dẫn ấy. Ít nhất, việc xây dựng đơn vị hạ trí chắc chắn đã diễn ra trước sự biệt ngã hóa.

[46] are occupied with the symbols and not with the reality.

[46] đang mải mê với các biểu tượng mà không quan tâm đến thực tại.

And that is so true of masonry as well, unless special effort is made to, in certain types of masonry, to unlock those symbols so that they reveal the truth they are meant to indicate to those who are wise enough to see the truth. Now there are Masonic lodges such as the Ancient Universal Mysteries, perhaps others, that are digging deeply into the symbolism and interpreting it in terms of esotericism.

Điều đó cũng rất đúng với Hội Tam Điểm, trừ khi trong một số hình thức Tam Điểm, người ta đặc biệt nỗ lực giải mã những biểu tượng ấy, để chúng mặc khải chân lý mà chúng vốn nhằm chỉ ra cho những ai đủ minh triết để thấy chân lý. Hiện nay, có những hội quán Tam Điểm, chẳng hạn như Những Huyền Nhiệm Phổ Quát Cổ Xưa, và có lẽ còn những hội quán khác, đang đào sâu vào hệ thống biểu tượng và diễn giải nó theo huyền bí học.

[47] Now they must learn to recognise that the Lord is not with them

[47] Giờ đây, các giáo hội phải học cách nhận ra rằng Chúa không ở cùng họ

They will not find Him if they cling to old and limiting habits.

Họ sẽ không tìm thấy Ngài nếu bám víu vào những thói quen cũ kỹ và hạn hẹp.

[48] and they too must go forth, as Mary did, and seek Him anew. If they will do so, they will surely find Him and again become His messengers.

[48] và họ cũng phải bước ra, như Mary đã làm, để tìm kiếm Ngài một lần nữa. Nếu làm như vậy, chắc chắn họ sẽ tìm thấy Ngài và lại trở thành những sứ giả của Ngài.

So the symbolism definitely holds the sadness over the body that is no longer there, but the need to seek him where he really is in the spiritual world. The figure that Mary encountered was told not to touch him. I suppose there would have been a danger given the light and electrical phenomena. But later, as I've said, doubting Thomas, that example of the skeptical fifth

Như vậy, ý nghĩa biểu tượng rõ ràng bao hàm nỗi buồn vì thân thể không còn ở đó, nhưng cũng bao hàm nhu cầu tìm kiếm Ngài ở nơi Ngài thực sự hiện diện trong thế giới tinh thần. Về nhân vật mà Mary đã gặp, bà được bảo đừng chạm vào Ngài. Tôi cho rằng hẳn đã có nguy hiểm do ánh sáng và các hiện tượng điện. Nhưng về sau, như tôi đã nói, Thomas đa nghi, một điển hình của cung

ray, one of the disciples, was told to put his finger in the wound.

năm hoài nghi, một trong các đệ tử, đã được bảo đặt ngón tay vào vết thương.

And so that would have been a different appearance and one that was much more like the body of the real Jesus.

Vì vậy, đó hẳn là một sắc diện khác, giống thân thể của Đức Jesus thực sự hơn nhiều.

[49] The fact of the resurrection will be demonstrated during the next few centuries, and the Living Christ will walk among men and lead them onward towards the Mount of Ascension.

[49] Sự thật về sự phục sinh sẽ được chứng minh trong vài thế kỷ tới, và Đức Christ Hằng Sống sẽ bước đi giữa loài người, dẫn dắt họ tiến về Núi Thăng Thiên.

Presumably the sixth initiation. Well, many initiates of the fifth degree at least will be needed to guide humanity properly through the Aquarian Age.

Có lẽ là lần điểm đạo thứ sáu. Sẽ cần nhiều điểm đạo đồ, ít nhất ở cấp độ thứ năm, để hướng dẫn nhân loại đúng đắn qua Kỷ Nguyên Bảo Bình.

[50] The Pentecost will become truth.

[50] Lễ Ngũ Tuần sẽ trở thành sự thật.

This is the second initiation, and the tongues of fire will descend, and those human beings who are ready will take the second degree.

Đây là lần điểm đạo thứ hai, và những lưỡi lửa sẽ giáng xuống, và những người đã sẵn sàng sẽ tiếp nhận bậc điểm đạo thứ hai.

And they will communicate with each other in a way that is hard to understand for those who have not taken that initiation.

Và họ sẽ giao tiếp với nhau theo một cách mà những người chưa trải qua lần điểm đạo ấy khó có thể thấu hiểu.

[51] All men will come under the tide of inspiration from on high,

[51] Mọi người sẽ đón nhận làn sóng cảm hứng từ trên cao,

This will happen in the Aquarian Age.

Điều này sẽ xảy ra trong Kỷ Nguyên Bảo Bình.

[52] and though they may speak with many tongues,

[52] và dù có thể nói nhiều ngôn ngữ khác nhau,

As at Pentecost.

Như trong lễ Ngũ Tuần.

[53] they will all understand each other.

[53] tất cả họ đều sẽ thấu hiểu nhau.

I recently saw an advertisement for a Japanese invention that lets you speak some 43 languages. And I guess it's one of those translating mechanisms that allows you to interpret anything said in terms of many languages.

Gần đây, tôi thấy một quảng cáo về một phát minh của Nhật Bản cho phép các bạn nói khoảng 43 ngôn ngữ. Và tôi đoán đó là một trong những bộ máy phiên dịch cho phép chuyển bất cứ lời nói nào sang nhiều ngôn ngữ.

Well, it will be literally true that the means will be evolved or invented whereby the worst effects of the Tower of Babel that divided human communication will be overcome. That is of course a symbolic story, and the division of languages has seen to the isolation of many types and to their relatively independent development, independent of the influences of others. Because when you don't speak the language, you have different lines of evolution. But there will be a coming together of the many parts, and all the pieces in the jigsaw puzzle will fit. Now I think we're quite close, so there's no sense going further.

Điều này sẽ đúng theo nghĩa đen: những phương tiện sẽ được phát triển hoặc phát minh để khắc phục các hậu quả tồi tệ nhất của Tháp Babel, vốn đã chia cắt sự giao tiếp giữa con người. Dĩ nhiên, đó là một câu chuyện mang tính biểu tượng, và sự phân chia ngôn ngữ đã khiến nhiều nhóm người sống biệt lập và phát triển tương đối độc lập, không chịu ảnh hưởng của những nhóm khác. Bởi khi không nói cùng một ngôn ngữ, người ta đi theo những con đường tiến hoá khác nhau. Nhưng nhiều phần sẽ quy tụ lại, và tất cả các mảnh ghép trong bức tranh sẽ khớp với nhau. Giờ đây, tôi nghĩ chúng ta đã khá gần điểm kết thúc, nên không cần đi xa hơn nữa.

We have page 468 and we've come up to 472. And I'm going to bring this down as we prepare for program 52. There's still quite a bit left. And also I began working this book not at the very beginning, but some tens of pages into it. So I'll have to go back and capture that at some point here. This is the end of number 51 and approximately one hour. And it's from 468 up to 472. And it is done on May 21st. And program 52 is coming up when I can get to it. And we do not know when that will occur, but hopefully quite soon.

Chúng ta bắt đầu ở trang 468 và đã đến trang 472. Và tôi sẽ đưa phần này xuống khi chúng ta chuẩn bị cho chương trình 52. Vẫn còn khá nhiều nội dung. Tôi cũng đã bắt đầu nghiên cứu cuốn sách này từ một đoạn cách phần mở đầu vài chục trang. Vì vậy, đến một lúc nào đó, tôi sẽ phải quay lại để trình bày phần ấy. Đây là phần kết thúc chương trình số 51, dài khoảng một giờ, từ trang 468 đến trang 472. Chương trình được thực hiện vào ngày 21 tháng Năm. Chương trình 52 sẽ tiếp nối khi tôi có thể thực hiện. Chúng ta chưa biết khi nào, nhưng hy vọng là khá sớm.

We are a little under an hour. The essays collected in *The Externalisation of the Hierarchy* describe what we are all working for. It will occur.

Chúng ta có thời lượng chưa đầy một giờ. Các bài luận được tập hợp trong *Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn* mô tả điều mà tất cả chúng ta đang nỗ lực hướng tới. Điều ấy sẽ xảy ra.

The decision has been made. How the Hierarchy is received depends in part on those of us who educate through enlightenment, so humanity can reconstruct the world in line with the plan once known that now will have been restored. The assumptions will change. Many will give up old attachments and addictions, though others will hold on.

Quyết định đã được đưa ra. Thánh đoàn sẽ được đón nhận như thế nào phụ thuộc một phần vào những người trong chúng ta đang giáo dục thông qua sự soi sáng, để nhân loại có thể tái thiết thế giới phù hợp với Thiên Cơ từng được biết đến, mà đến lúc ấy sẽ được phục hồi. Những quan niệm nền tảng sẽ thay đổi. Nhiều người sẽ từ bỏ những ràng buộc và thói nghiện cũ, dù những người khác vẫn bám giữ.

Reactionaries will cling to what they consider the last word, just as economic interests will fight to preserve their prerogatives. Once forced to let go, they may find something better and truer. The old order is leaving. In the United States, heir to the sixth-ray Piscean civilisation, there will be battles for democracy, a second-ray form of government.

Những người phản động sẽ bám víu vào điều họ xem là tối hậu, cũng như các nhóm lợi ích kinh tế sẽ đấu tranh để bảo vệ đặc quyền của mình. Khi buộc phải buông bỏ, họ có thể tìm thấy điều tốt đẹp hơn và chân thực hơn. Trật tự cũ đang rời đi. Tại Hoa Kỳ, nơi kế thừa nền văn minh Song Ngư thuộc cung sáu, sẽ có những cuộc đấu tranh cho dân chủ, một hình thức chính quyền thuộc cung hai.

A far-right radio commentator predicted a great war before Election Day 2020. Whether it becomes a civil war or a psychological war accompanied by violence remains to be seen. We have to live through it. A better way should emerge and gain support in this century. I cannot see the old order lasting long.

Một bình luận viên phát thanh cực hữu đã dự đoán một cuộc chiến lớn trước Ngày Bầu cử năm 2020. Liệu cuộc chiến ấy sẽ trở thành nội chiến hay một cuộc chiến tâm lý đi kèm bạo lực thì vẫn còn phải chờ xem. Chúng ta phải sống qua giai đoạn ấy. Một đường hướng tốt đẹp hơn hẳn sẽ xuất hiện và nhận được sự ủng hộ trong thế kỷ này. Tôi không thấy trật tự cũ có thể tồn tại lâu dài.

The damage to humanity will be obvious. To me it is already apparent in the United States coronavirus cases and deaths. I attribute them to heartlessness and ineptitude at the highest ranks of a White House and party seeking to preserve old prerogatives, at the cost of suffering in America and around the world.

Tổn hại đối với nhân loại sẽ trở nên rõ ràng. Với tôi, điều đó đã hiển hiện qua số ca nhiễm và tử vong do vi-rút corona tại Hoa Kỳ. Tôi cho rằng nguyên nhân là sự nhẫn tâm và bất tài ở những cấp cao nhất của Nhà Trắng và một chính đảng đang tìm cách bảo vệ những đặc quyền cũ, với cái giá là nỗi đau khổ tại Hoa Kỳ và trên toàn thế giới.

It will pass. When depends on workers such as ourselves and many who know nothing of occultism, but love their fellow human

Điều ấy sẽ qua đi. Khi nào thì phụ thuộc vào những người hoạt động như chúng ta và nhiều người không biết gì về huyền bí học,

beings and want humanity to rise. We must engage intelligently and lovingly to raise up human values and give up greed and attachment to transient forms.

nhưng yêu thương đồng loại và muốn nhân loại vươn lên. Chúng ta phải tham gia một cách sáng suốt và đầy tình thương để đề cao các giá trị nhân văn, từ bỏ lòng tham và sự quyến luyến những hình tướng tạm bợ.

Here is the passage from *Esoteric Psychology, Volume II*.

Đây là đoạn trích từ *Tâm Lý Học Nội Môn, Tập II*.

Rush not from point to point, nor be deluded by the outer forms and that which disappears. Behind the forms, the Weaver stands and silently he weaves. (EP2, p. 360)

Đừng vội vã từ điểm này sang điểm khác, cũng đừng để những hình tướng bên ngoài và những gì sẽ biến mất làm mê lầm. Đằng sau các hình tướng, Đấng Dệt đứng đó và lặng lẽ dệt. (EP2, tr. 360)

Okay, friends. So we'll get ready to do number 52 when it becomes possible. And thank you for being here and trying to think along with me. When I read The Tibetan, I try to think.

Các bạn thân mến. Chúng ta sẽ chuẩn bị thực hiện chương trình số 52 khi có thể. Cảm ơn các bạn đã có mặt và cố gắng cùng suy nghĩ với tôi. Khi đọc các tác phẩm của Chân sư Tây Tạng, tôi cố gắng suy nghĩ.

When I read the Tibetan, I try to understand and connect each thought with others until pure reason brings them into a Buddhic unity. I will stop the recording now. See you next time.

Khi đọc các tác phẩm của Chân sư Tây Tạng, tôi cố gắng thấu hiểu và kết nối từng tư tưởng với những tư tưởng khác cho đến khi lý trí thuần khiết đưa chúng vào một sự hợp nhất Bồ đề. Bây giờ tôi sẽ dừng ghi âm. Hẹn gặp lại các bạn lần sau.

Commentary on Externalisation of the Hierarchy 052

Tóm Tắt

Đức Christ hiện diện trong hiện tại

Công việc hiện nay của Đức Christ và công cuộc tái thiết sắp tới cùng hướng đến việc thực hiện những nguyên mẫu dẫn dắt hoạt động của Ngài trên Trái Đất. Mọi trạng thái tâm thức đều hiện hữu ngay tại đây và lúc này; các cõi xuyên thấm nhau, nên khả năng tiếp xúc tùy thuộc vào sự chỉnh hợp, chứ không phải khoảng cách đến một nơi xa xôi. Đức Christ, các Chân sư Minh Triết và các Chúa Tể của Lòng Từ Bi vẫn hoạt động giữa nhân loại, dù sự đồng hóa với vật chất che khuất nhận biết ấy. Sự hợp nhất cuối cùng giữa nhân loại và Thánh đoàn là điều tất yếu.

Nguồn gốc nhân loại của Thánh đoàn

Theo Chân sư DK, Thánh đoàn là thành quả của hoạt động và khát vọng nhân loại; các thành viên đã trải qua đau khổ, thất bại, thành công, cái chết và phục sinh. Theo cách diễn giải của Thầy MDR, không phải mọi kinh nghiệm ấy đều diễn ra trên Trái Đất: một số có thể thuộc Dãy Mặt Trăng hoặc hệ mặt trời trước, trong khi Đức Christ thuộc hàng tiên phong của nhân loại Trái Đất. Các Chân sư đã đạt thành tựu qua đời sống thực tế của những người nam và nữ, trong gia đình, kinh doanh, nông nghiệp và cai quản. Sự sùng kính dễ dựng nên một khoảng cách không có thực về bản chất giữa nhân loại và Các Ngài; mọi người đều là những Chân sư đang hình thành.

Tinh luyện, hi sinh và khả năng thành tựu

Sự khác biệt hiện nay giữa nhân loại và các Chân sư nằm ở mức thành tựu, những quyền năng phát triển qua tinh luyện các hiện thể và sự hi sinh vì nhân loại. Khả năng làm chủ các trạng thái tâm thức của Các Ngài bảo đảm rằng nhân loại cũng có thể đạt đến cùng đích ấy, dù cần thời gian và thời điểm thích hợp. Thành tựu không dành cho tham vọng cá nhân hay lòng kiêu hãnh, mà đến với sự hiến dâng và hi sinh trọn vẹn. Một suy luận triết học riêng mở rộng ý này: mọi sinh linh về bản chất là Thượng đế Vũ Trụ và còn vượt hơn nữa, còn mọi khả thể đều hiện hữu trong vô hạn tuyệt đối.

Những cấp độ của phục sinh và thăng thiên

Đoạn trích dùng phục sinh để chỉ bước chuyển từ lần điểm đạo thứ tư sang lần điểm đạo thứ năm, nhưng lời bình phân biệt điều này với cuộc phục sinh đích thực ở lần điểm đạo thứ bảy, vươn đến Shamballa trên cõi Thượng đế. Thăng thiên trong Kinh Thánh được liên hệ với lần điểm đạo thứ sáu; Đức Phật cũng trải qua kinh nghiệm ấy mà không rời thể xác. Theo diễn giải của Thầy MDR, sau cuộc phục sinh đầu tiên, điểm đạo đồ Jesus nhanh chóng đạt địa vị Chân sư qua đệ tử Apollonius thành Tyana. Lần điểm đạo thứ bảy còn được đối chiếu với một cấp độ làm chủ trong hệ thống điểm đạo thái dương, nếu lấy lần điểm đạo thứ ba làm điểm khởi đầu của chuỗi năm cấp.

Giới hạn của địa vị con người

Lần điểm đạo thứ năm đánh dấu đỉnh cao thành tựu trong phạm trù con người, biểu tượng bằng ngôi sao năm cánh; các Đấng Chohan không còn là người theo cùng nghĩa như các Chân sư. Tuy nhiên, Các Ngài vẫn thuộc Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư khi bước vào địa vị Chohan. Con đường hướng đến thành tựu này là sự thu hồi những gì đã phát xạ, thuộc chiều thăng thượng tiến hoá, đối lập với giáng hạ tiến hoá.

Đức Christ và nguyên khí bác ái vũ trụ

Đức Christ là Huynh Trưởng xét theo sự khai mở tinh thần, Chân sư của các Chân sư và Huấn sư của thiên thần cùng nhân loại; Ngài được phép thể hiện nguyên khí bác ái vũ trụ nhờ sự thanh khiết, thánh thiện và giác ngộ. Đức Phật được đối chiếu như Đấng thể hiện minh triết và trí tuệ vũ trụ; Chân sư DK gọi Đức Christ là Chân sư của mình, dù Ngài làm việc trong ashram cung hai lớn do Chân sư KH đứng đầu. Một giả thuyết riêng cho rằng Sanat Kumara đã chuẩn thuận sự thể hiện ấy, và ở lần điểm đạo thứ bảy, Đức Christ có thể được chứng nghiệm như một nguyên khí bác ái vũ trụ, một cung. Con đường này được suy đoán là dẫn từ Con đường Cung thứ năm đến Con đường Vũ trụ thứ tư trên Sao Sirius, nhưng mọi suy xét cần giữ ý thức về tỉ lệ và tinh thần khiêm nhường.

Tâm thức bao gồm và nhiệm vụ cứu giúp

Tâm thức của các Chân sư bao gồm những trạng thái dưới nhân loại, nhân loại và siêu nhân loại, giúp Các Ngài biết cách tiếp xúc và dẫn dắt con người qua những giai đoạn phục sinh. Lời bình giới hạn cách hiểu "mọi trạng thái tâm thức" chủ yếu trong cõi hồng trần vũ trụ, ít nhất đến cõi atma và một phần đáng kể của cõi chân thần. Sự hiện diện của Đức Christ vì thế có thể được hiểu là ngay tại đây, xuyên qua các giới. Trong khi đó, nhiều người chí nguyện vẫn đang tìm cách hiểu và áp dụng những cuộc điểm đạo ngưỡng cửa, chưa đạt lần điểm đạo thái dương đầu tiên.

Nỗi đau chiến tranh và nhu cầu tái thiết

Bối cảnh văn bản là giai đoạn chiến tranh gần kết thúc, khi tàn phá, giết chóc, đau khổ và tuyệt vọng vẫn chi phối hàng triệu người. Việc tái thiết phải xử lý đồng thời hậu quả thể chất, cảm xúc và trí tuệ, trong khi sự thiếu hiểu biết và ích kỷ ở những nước ít chịu tàn phá tiếp tục làm tình hình nặng nề hơn. Thánh đoàn đối diện nhiệm vụ ấy với sự tĩnh lặng và tin tưởng. Lời bình liên hệ hoàn cảnh này với nguy cơ đương thời về sự thoái lui các giá trị tinh thần và sự trỗi dậy trở lại của tâm thức độc tài.

Nỗ lực ngăn chiến tranh từ năm 1932

Năm 1932, Chân sư DK công bố một loạt tài liệu nhằm tập hợp các đệ tử dưới danh nghĩa Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian và đánh thức những người thiện chí trước nhu cầu thay đổi. Mục tiêu là thanh lọc đời sống thế giới, kiềm chế ích kỷ và tái định hướng về các giá trị tinh thần để ngăn chiến tranh xảy ra trên cõi hồng trần. Nỗ lực đạt một cao điểm vào tháng 5 năm 1936, khi bản Đại Khấn Nguyện đầu tiên được sử dụng rộng rãi tại nhiều quốc gia. Sau thêm ba năm lao động, Thánh đoàn vẫn không ngăn được chiến tranh vì đáp ứng của nhân loại không đủ mạnh và không nhận đúng mức hiểm họa.

Hiểm họa kép và sự liên kết của các mãnh lực tà ác

Hiểm họa gồm hai yếu tố kết hợp: lòng ích kỷ, tham lam của nhân loại và các mãnh lực tà ác đang tiến gần Trái Đất. Theo Chân sư DK, chúng tìm thấy những thể trí đáp ứng tại mọi quốc gia, rồi chiếm lĩnh Đức và Nhật Bản, cùng nước Ý ở mức độ thấp hơn nhiều. Lời bình liên hệ tiến trình này với cảnh báo của Chân sư Morya về một nạn ám ảnh lan rộng, đồng thời nhận xét rằng những mãnh lực không có tình thương vẫn có thể phối hợp vì mục tiêu chung. Sự nguy hiểm được diễn giải là bao gồm cả tà ác vũ trụ, vượt quá những hành vi sai trái do vô minh thông thường.

Tháng 9 năm 1939 và giới hạn của sự can thiệp

Theo văn bản, tháng 9 năm 1939 đánh dấu sự bùng phát của tà ác khi Đức tiến vào Ba Lan và Thế chiến thứ hai bắt đầu. Thánh đoàn không thể và không muốn vi phạm ý chí tự do, nên phải để những hậu quả mà nhân loại đã tạo ra đi vào biểu hiện. Chân sư DK liên hệ việc Ba Lan hứng chịu

đòn đầu tiên với sự ích kỷ quốc gia, áp bức các tầng lớp thấp, đề cao giới quý tộc có khuynh hướng phát xít và lòng thù ghét người Do Thái. Lời bình bổ sung rằng Thánh đoàn phải tuân thủ định luật tự do và không thể xóa bỏ nghiệp quả phát sinh từ lựa chọn tập thể của nhân loại.

Phàm ngã chiếm dụng năng lượng và chứng cuồng đại

Năng lượng linh hồn của Đức được liên hệ với Bạch Dương; khi phàm ngã chiếm dụng năng lượng ấy, kết quả có thể đi ngược Thiên Cơ. Lời bình so sánh cuộc chiến trên hai mặt trận của Hoa Kỳ với thất bại của Đức khi đồng thời chống Liên Xô và các lực lượng Đồng Minh phương Tây. Tham vọng, nguồn lực hạn chế và việc Hitler không chịu nghe các tướng lĩnh được xem là những yếu tố làm suy yếu chiến lược của Đức. Chứng cuồng đại được mô tả qua niềm tin rằng mọi minh triết đều nằm trong chính mình và sự bất dung đối với người có chuyên môn, đồng thời được liên hệ với một tình trạng đương thời không nêu đích danh.

Vì sao Thánh đoàn đứng về phía Đồng Minh

Nếu đây chỉ là một cuộc chiến thông thường giữa các quốc gia, Thánh đoàn sẽ đứng ngoài để nhân loại tự quyết định kết quả. Tuy nhiên, các mãnh lực tà ác cổ xưa đang khai thác sự ngu muội và ích kỷ của con người, tạo nên một sức mạnh mà Đồng Minh không thể tự chống đỡ. Vì vậy, Thánh đoàn công khai đứng về phía Đồng Minh, thực hiện những bước hỗ trợ cụ thể và bố trí các đệ tử được tuyển chọn vào những vị trí quyền lực. Quyết định ấy khiến Đức Christ tự động trở thành Đấng lãnh đạo các Mãnh Lực Ánh Sáng trong cuộc đối đầu này.

Chiều sâu huyền bí của cuộc chiến

Theo nhận định riêng của Thầy MDR, ngay cả nhiều đạo sinh huyền bí học cũng chưa hiểu nhân loại đã tiến gần thất bại đến mức nào trong cuộc chiến 1914–1945, đặc biệt giai đoạn 1939–1945. Lời bình nhắc đến sáu lãnh đạo Hắc đoàn ở phương Đông và sáu ở phương Tây, cùng những đại diện tà ác vũ trụ thời Atlantis. Một liên hệ còn mang tính suy đoán nối cuộc chiến thời những người khổng lồ với chiến trường Kurukshetra ở phía nam Delhi. Tuy nhiên, lời cảnh báo của Chân sư DK vẫn được giữ rõ: suy đoán về các chúa tể tà ác vừa vô ích vừa nguy hiểm.

Tình thương, chủ nghĩa hòa bình và sự phân biện

Tình thương phổ quát của Thượng đế là một chân lý bất biến, nhưng áp dụng chân lý ấy thiếu phân biện vào thế giới hình tướng có thể trở thành sự dung dưỡng lực lượng đang hủy hoại tự do. Chân sư DK phê phán tính đa cảm của những tín đồ thiếu suy xét và chủ nghĩa hòa bình thiếu sáng suốt vì chúng có thể hi sinh tương lai nhân loại để đổi lấy những biện pháp dịu dàng trước mắt. Lời bình xem việc coi trọng hình tướng hơn nguyên khí, hoặc nuông chiều những nhà độc tài không có thiện ý với nhân loại, là chướng ngại đối với công việc của Đức Christ. Trách nhiệm của nhân loại còn liên hệ đến sự cứu giúp các giới thấp, nên hậu quả của thất bại không dừng ở riêng con người.

Định hướng năng lượng tư tưởng

Tư tưởng là năng lượng thiêng liêng thuần khiết và vô ngã; nếu không được định hướng có chủ đích, nó có thể kích thích thể trí của cả người thiện lẫn người ác, giống như ánh nắng chiếu xuống tất cả. Vì vậy, Thánh đoàn phải hướng năng lượng tư tưởng cụ thể đến những lực lượng đấu tranh cho tự do và các mối quan hệ đúng đắn giữa người với người. Sự chọn phía còn nhằm ngăn nguồn năng lượng ấy tăng cường những kẻ chống lại lợi ích nhân loại và sự thực hiện Thiên Cơ. Văn bản nhận xét rằng các lãnh đạo tà ác đã tỏ ra tính toán và khôn khéo hơn trong hoàn cảnh ấy; lời bình bổ sung rằng những người hướng thiện thường đáp ứng quá chậm.

Nguy cơ chiến tranh tiếp diễn trên bình diện tâm lý

Theo lời thuật lại về Foster Bailey, một cuộc chiến thế giới tiếp theo sẽ không diễn ra dưới dạng chiến tranh nguyên tử ngưng tụ trên cõi hồng trần đậm đặc. Tuy nhiên, xung đột do cuồng tín tôn giáo thúc đẩy có thể vô cùng khủng khiếp, và khả năng giữ nó trên bình diện tâm lý vẫn được đặt ra như một triển vọng. Lời bình xem cuộc chiến ấy là đang diễn ra, đồng thời suy đoán rằng những trận chiến lớn trong Ngày Phán Xét sẽ xảy ra trên các cõi bên trong. Khả năng phụng sự tương lai vì thế bao gồm việc trợ giúp những sinh linh đang trải qua các thử thách tương tự.

Trục lợi và sức mạnh cần thiết của thiện chí

Công việc của Đức Christ còn gặp trở ngại từ các lợi ích thương mại, những nhóm tài phiệt tại các nước hùng mạnh, đặc biệt Hoa Kỳ, và những người khai thác đau khổ của nhân loại để thu lợi. Lời bình liên hệ điều này với hiện tượng trục lợi trong đại dịch coronavirus, lúc ấy được nhận định là có thể mới bắt đầu thay vì sắp kết thúc. Sự tái xuất của khát vọng cai trị toàn trị cho thấy thiện chí cần có sức mạnh và khả năng hành động tương xứng với hiểm họa. Nỗ lực của nhiều người thiện chí trước Thế chiến thứ hai là có thực, nhưng mức độ đáp ứng khi ấy đã không đủ để ngăn thảm họa.

Text — Externalisation of the Hierarchy 052 – Văn bản — Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn 052

[1] The Work of the Christ Today	[1] Công Việc của Đức Christ Ngày Nay
[2] The Coming Work of Reconstruction	[2] Công Việc Tái Thiết Sắp Tới
[3] These two convey the same basic ideas and thus complement each other. They proclaim the fact that all that truly concerns us is that which takes place upon Earth in line with the “blueprints” which guide the work of the Christ. [4] When I use the phrase “concerns us” I refer to man’s physical, emotional and mental reactions.) They proclaim the fact that every state of consciousness is anchored within humanity and that all are factual here and now, did men but know it. [5] They proclaim also the truth that Christ has never left us for a distant heaven of nebulous outlines, but that He is ever within our reach. [6] They proclaim also the fact that His interest, His arduous labours on our behalf and the activities of His working disciples, the Masters of the Wisdom and the Lords of	[3] Hai tiêu đề này truyền đạt cùng những ý tưởng căn bản và do đó bổ sung cho nhau. Chúng khẳng định sự thật rằng tất cả những gì thực sự liên quan đến chúng ta đều là những gì diễn ra trên Trái Đất theo các “bản thiết kế” định hướng công việc của Đức Christ. [4] Khi dùng cụm từ “liên quan đến chúng ta”, Tôi muốn nói đến những phản ứng hồng trần, cảm xúc và trí tuệ của con người.) Chúng khẳng định sự thật rằng mọi trạng thái tâm thức đều neo giữ trong nhân loại và tất cả đều là thực tại ngay tại đây và lúc này, giá như con người biết được điều đó. [5] Chúng cũng khẳng định chân lý rằng Đức Christ chưa bao giờ rời bỏ chúng ta để đến một thiên đường xa xôi với những đường nét mơ hồ, mà Ngài luôn ở trong tầm tiếp cận của chúng ta. [6] Chúng cũng khẳng định sự thật rằng mối quan tâm của Ngài, những

Compassion, are with us, here and now. [7] They proclaim that we are not alone, but that the Forces of Light and of Enlightenment are constantly working; that the strength and the wisdom of Those who know are being mobilised to aid mankind, and that nothing can now arrest or prevent the contact between that intelligent aspiring centre, called humanity, and the inner spiritual group, the Hierarchy.

công việc gian lao Ngài thực hiện vì chúng ta và những hoạt động của các đệ tử đang làm việc cùng Ngài, các Chân sư Minh Triết và các Chúa Tể của Lòng Từ Bi, đều hiện diện cùng chúng ta, ngay tại đây và lúc này. [7] Chúng khẳng định rằng chúng ta không đơn độc, mà các Mãnh Lực Ánh Sáng và Giác Ngộ đang không ngừng hoạt động; rằng sức mạnh và minh triết của những Đấng hiểu biết đang được huy động để trợ giúp nhân loại, và giờ đây không gì có thể chặn đứng hay ngăn cản sự tiếp xúc giữa trung tâm thông tuệ và đầy khát vọng được gọi là nhân loại với nhóm tinh thần bên trong, tức Thánh đoàn.

[8] *The Work of the Christ Today*

[8] *Công Việc của Đức Christ Ngày Nay*

[9] Forget not one important point. The Hierarchy itself is the result of human activity and aspiration; it has been created by humanity. Its members are human beings who have lived, suffered, achieved, failed, attained success, endured death and passed through the experience of resurrection. [10] They are the same in nature as are those who struggle today with the processes of disintegration but who—nevertheless—have in them the seed of resurrection. [11] All states of consciousness are known to Them [12] and They have mastered all of them; They have mastered them as men, [13] thus guaranteeing to humanity the same ultimate achievement. [14] We are apt to look upon the members of the Hierarchy [Page 473] as different radically from humanity, forgetting that the Hierarchy is a community of successful men, Who earlier submitted Themselves to the purificatory fires of daily living, working out their own salvation as men and women of affairs, as business men, as husbands and wives, farmers [15] and rulers and that they know life, therefore, in all its phases and

[9] Đừng quên một điểm quan trọng. Chính Thánh đoàn là kết quả của hoạt động và khát vọng của con người; nhân loại đã tạo nên Thánh đoàn. Các thành viên của Thánh đoàn là những con người đã sống, đau khổ, thành tựu, thất bại, đạt được thành công, trải qua cái chết và kinh nghiệm phục sinh. [10] Về bản chất, Các Ngài cũng giống như những người ngày nay đang vật lộn với các tiến trình tan rã nhưng—dẫu vậy—vẫn mang trong mình hạt giống phục sinh. [11] Các Ngài biết mọi trạng thái tâm thức [12] và Các Ngài đã làm chủ tất cả những trạng thái ấy; Các Ngài đã làm chủ chúng với tư cách là con người, [13] qua đó bảo đảm rằng nhân loại cũng sẽ đạt được thành tựu tối hậu ấy. [14] Chúng ta thường xem các thành viên của Thánh đoàn [Page 473] là những vị khác biệt căn bản với nhân loại, mà quên rằng Thánh đoàn là một cộng đồng những con người đã thành công, những vị trước kia đã để cho lửa thanh luyện của đời sống hằng ngày tôi luyện mình, tự thực hiện sự cứu rỗi của mình trong vai trò những người nam và nữ hoạt động giữa đời, những thương nhân, những người chồng và người

gradation. [16] They have surmounted the experiences of life; Their great Master is the Christ; [17] They have passed through the initiations of the new birth, the baptism, the transfiguration, the final crucifixion and the resurrection. [18] But they still are men and differ from the Christ only in the fact that He, the first of our humanity to attain divinity, [19] the Eldest in a great family of brothers [20] (as St. Paul expresses it), the Master of the Masters and the Teacher of angels and of men was deemed so pure, so holy and so enlightened that He was permitted to embody for us the great cosmic principle of love; [21] He thus revealed to us, for the first time, the nature of the heart of God.

vợ, những nông dân [15] và những người cai trị; do đó, Các Ngài biết cuộc sống trong mọi giai đoạn và cấp độ của nó. [16] Các Ngài đã vượt qua những kinh nghiệm của cuộc sống; vị Chân sư vĩ đại của Các Ngài là Đức Christ; [17] Các Ngài đã trải qua các cuộc điểm đạo của sự tái sinh, phép rửa, sự biến hình, cuộc đóng đinh cuối cùng và sự phục sinh. [18] Nhưng Các Ngài vẫn là những con người và chỉ khác Đức Christ ở chỗ Ngài, người đầu tiên trong nhân loại chúng ta đạt tới thiên tính, [19] Huynh Trưởng trong một đại gia đình huynh đệ [20] (như Thánh Paul diễn đạt), Chân sư của các Chân sư và Huấn sư của thiên thần cùng con người, được xem là thanh khiết, thánh thiện và giác ngộ đến mức Ngài được phép hiện thân cho chúng ta nguyên khí bác ái vũ trụ vĩ đại; [21] qua đó, lần đầu tiên Ngài mặc khải cho chúng ta bản chất của tâm Thượng đế.

[22] These perfected men, therefore, exist; They are more than men because the divine spirit in them registers all stages of consciousness and awareness—subhuman, human and superhuman. [23] This inclusive development enables them to work with men, to contact humanity at need, and to know how to lead us forward to the phases of resurrection.

[22] Vì vậy, những con người đã hoàn thiện này thực sự hiện hữu; Các Ngài vượt hơn con người vì tinh thần thiêng liêng nơi Các Ngài ghi nhận mọi giai đoạn tâm thức và nhận biết—dưới nhân loại, nhân loại và siêu nhân loại. [23] Sự phát triển bao gồm này giúp Các Ngài làm việc với con người, tiếp xúc với nhân loại khi cần và biết cách dẫn dắt chúng ta tiến tới những giai đoạn phục sinh.

[24] There is no need for me to enlarge at this point upon the world that They are attempting to aid and to salvage. The state of humanity today is known to all truly thinking people. Devastation, [25] crucifixion, slaughter and death are widespread; sorrow, pain, disillusionment and pessimism are conditioning the thinking and the reactions of millions, whilst the plight of the unthinking but helpless masses has reached an inconceivable height of misery. [26] The ignorance, lack of understanding, and

[24] Ở đây, Tôi không cần nói thêm về thế giới mà Các Ngài đang cố gắng trợ giúp và cứu vãn. Tất cả những người thực sự suy nghĩ đều biết tình trạng nhân loại ngày nay. Sự tàn phá, [25] đóng đinh, tàn sát và chết chóc lan tràn; buồn đau, khổ sở, vỡ mộng và bi quan đang định hình suy nghĩ cùng những phản ứng của hàng triệu người, trong khi hoàn cảnh của quần chúng không suy nghĩ nhưng bất lực đã chạm tới mức khốn khổ không thể tưởng tượng nổi. [26] Sự vô minh, thiếu thấu hiểu và ích kỷ của con người ở khắp nơi, đặc biệt tại những quốc gia

selfishness of men everywhere, particularly in the countries which have escaped the ravages of war, aggravate the situation. [27] Nevertheless with serenity and confidence, the Hierarchy today faces its arduous task.

đã thoát khỏi sự tàn phá của chiến tranh, càng làm tình hình trầm trọng hơn. [27] Tuy nhiên, ngày nay Thánh đoàn vẫn đối diện với nhiệm vụ gian lao của mình trong sự tĩnh lặng và tin tưởng.

[28] One aspect of Their work and attitude I would like to touch upon, for it is apt to cause misunderstanding among [Page 474] those with narrow vision and (if I may describe them) with constricted, though loving, hearts. I refer to the attitude taken by the Hierarchy during the past years of war. This attitude has caused some to find in it cause for criticism. Let me be explicit and also bring in the time equation. I can well do so, because it was through my writings that the position of the Hierarchy was affirmed and publicly stated.

[28] Tôi muốn đề cập đến một phương diện trong công việc và thái độ của Các Ngài, vì điều đó dễ gây hiểu lầm nơi [Page 474] những người có tầm nhìn hạn hẹp và (nếu Tôi có thể mô tả họ như vậy) có trái tim tuy giàu tình thương nhưng khép kín. Tôi muốn nói đến thái độ của Thánh đoàn trong những năm chiến tranh vừa qua. Một số người đã lấy thái độ này làm lý do để phê phán. Hãy để Tôi nói rõ, đồng thời đưa cả yếu tố thời gian vào xem xét. Tôi hoàn toàn có thể làm điều đó, vì chính qua những bài viết của Tôi mà lập trường của Thánh đoàn đã được khẳng định và công khai tuyên bố.

[29] In 1932, I wrote a series of pamphlets which were intended to mobilise the disciples of the world under the name of the New Group of World Servers and to arouse the men and women of goodwill in a final effort to awaken humanity to the need for change. [30] I endeavoured to institute a worldwide house cleaning and to incite men to take the steps which were needed to avert war—a war which the Hierarchy saw coming closer, day by day. [31] In a way unrealised and undreamt of by the average man, the Forces of Evil were in a most potent manner emerging from their ancient lair; [32] they were intent upon seeking those whom they could mould and obsess, [33] and thus hurry mankind towards disaster. [34] They found minds responsive to their evil promptings in every country; [35] they found also that it was possible to take possession of two countries, Japan and

[29] Năm 1932, Tôi đã viết một loạt tập sách nhỏ nhằm huy động các đệ tử trên thế giới dưới danh xưng Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian và khơi dậy những người nam và nữ có thiện chí trong một nỗ lực cuối cùng nhằm thức tỉnh nhân loại trước nhu cầu thay đổi. [30] Tôi đã nỗ lực khởi xướng một cuộc chấn chỉnh trên toàn thế giới và thúc giục con người thực hiện những bước cần thiết để ngăn ngừa chiến tranh—một cuộc chiến mà Thánh đoàn thấy đang đến gần từng ngày. [31] Theo một cách mà người bình thường không nhận biết và cũng không hề mơ tưởng tới, các Mãnh Lực Cái Ác đang trỗi dậy hết sức mạnh mẽ từ hang ổ cổ xưa của chúng; [32] chúng quyết tâm tìm kiếm những kẻ mà chúng có thể uốn nắn và ám nhập, [33] qua đó đẩy nhanh nhân loại tới thảm họa. [34] Chúng tìm thấy những thể trí đáp ứng các xúi giục tà ác của chúng ở mọi quốc gia; [35] chúng cũng thấy có thể chiếm

Germany and—to a very much less extent—of Italy.

[36] The Hierarchy, foreseeing this, attempted to offset their efforts. They made appeal to the spiritually minded people of the world; Their appeal reached millions and culminated in May, 1936, in a planetary effort wherein *the Great Invocation* was used upon a large scale in most of the countries of the world. [37] For another three years Their labour of love continued; They struggled to save humanity and to arouse men to their imminent peril; They endeavoured to arrest the selfishness of humanity and to produce a new and fresh orientation to the spiritual values, and thus avert war. They failed. [38] The men and women of goodwill and the spiritually minded people could not appreciate the true nature of the impending danger. Some recognised it and did their utmost; a few worked hard, trusting to the wisdom [Page 475] of those who knew and asked their aid; most of them were disturbed and worried, but none of them appreciated properly the double danger with which humanity was faced: [39] the danger arising out of human selfishness and greed, plus the danger which was nearing the Earth through the agency of the combined forces of evil. [40] These forces were organised by beings of most evil and expert experience and were preparing to obsess and ultimately possess the negative German people, ruled by a group of men of such positive selfishness and aggressive materialistic spirit that they could easily become the agents of the subjective evil forces.

[41] In September, 1939, [42] supreme wickedness broke loose upon earth. Because

hữu hai quốc gia là Nhật Bản và Đức, cùng với Ý—ở mức độ thấp hơn rất nhiều.

[36] Thấy trước điều này, Thánh đoàn đã cố gắng hóa giải những nỗ lực của chúng. Các Ngài kêu gọi những người có tư tưởng tinh thần trên thế giới; lời kêu gọi của Các Ngài đến với hàng triệu người và lên đến đỉnh điểm vào tháng 5 năm 1936, trong một nỗ lực trên quy mô hành tinh, khi *Đại Khấn Nguyện* được sử dụng rộng rãi tại hầu hết các quốc gia trên thế giới. [37] Trong ba năm tiếp theo, công việc vì tình thương của Các Ngài vẫn tiếp tục; Các Ngài nỗ lực cứu nhân loại và thức tỉnh con người trước hiểm họa cận kề; Các Ngài cố gắng ngăn chặn sự ích kỷ của nhân loại và tạo ra một định hướng mới mẻ, tươi sáng hướng về các giá trị tinh thần, qua đó ngăn ngừa chiến tranh. Các Ngài đã thất bại. [38] Những người nam và nữ có thiện chí cùng những người có tư tưởng tinh thần đã không thể nhận thức bản chất thực sự của mối nguy đang đến gần. Một số người nhận ra điều đó và đã làm hết sức mình; một số ít làm việc cật lực, tin tưởng vào minh triết [Page 475] của những vị hiểu biết và kêu gọi họ trợ giúp; phần lớn họ đều bất an và lo lắng, nhưng không ai nhận thức đúng mức mối nguy kép mà nhân loại phải đối diện: [39] mối nguy nảy sinh từ sự ích kỷ và tham lam của con người, cộng với mối nguy đang tiến gần Trái Đất qua tác động của các mãnh lực cái ác hợp lại. [40] Những sinh linh có kinh nghiệm hết sức tà ác và lão luyện đã tổ chức các mãnh lực này; chúng đang chuẩn bị ám nhập rồi cuối cùng chiếm hữu dân tộc Đức mang tính thụ động, dưới sự cai trị của một nhóm người có lòng ích kỷ chủ động và tinh thần duy vật hiếu chiến đến mức họ có thể dễ dàng trở thành tác nhân của các mãnh lực cái ác chủ quan.

[41] Vào tháng 9 năm 1939, [42] sự tà ác tột độ bùng phát trên Trái Đất. Vì Thánh đoàn

the Hierarchy could not and would not infringe upon human free will, the evil which humanity itself had engendered manifested itself, and that to which certain nations and certain individuals had responded appeared, and thus World War II started. [43] Rampant evil took possession of the earth through the medium of the Axis nations. The Germans marched into Poland. This country was the recipient of the first impact because of her national selfishness, her suppression of the lower classes, her exaltation of a Fascist-minded aristocracy and her hatred of the Jews. The United Nations then began slowly to organise under the impression of the Forces of Light. The war was on.

không thể và cũng không muốn xâm phạm ý chí tự do của con người, cái ác do chính nhân loại sinh ra đã biểu hiện, và điều mà một số quốc gia cùng một số cá nhân đã đáp ứng cũng xuất hiện; thế là Chiến tranh Thế giới thứ Hai bắt đầu. [43] Cái ác hoành hành chiếm lĩnh Trái Đất qua các quốc gia phe Trục. Quân Đức tiến vào Ba Lan. Quốc gia này hứng chịu đòn tấn công đầu tiên vì tính ích kỷ dân tộc, sự đàn áp các tầng lớp thấp, sự tôn sùng một tầng lớp quý tộc có tư tưởng phát xít và lòng thù ghét người Do Thái. Sau đó, các quốc gia Đồng Minh bắt đầu chậm rãi tổ chức lực lượng dưới ấn tượng từ các Mãnh Lực Ánh Sáng. Chiến tranh đã diễn ra.

[44] What, under these circumstances was the Hierarchy to do? Full opportunity had been given to humanity to arrest the descent of evil into manifestation. Voices of leaders and humanitarians everywhere were proclaiming the need for reform. On which side should the Hierarchy throw its weight and its influence? Should it take sides at all, or should it be neutral? Should it remain aloof and take the position of the onlooker, the observer? Should it stand superior to the deeds of mankind and await the decision of the battle to be fought? Should it conform to the sentimental ideas of the church-trained public and talk “Peace, peace” when there was no peace, and present a negative [Page 476] aspect of love-to-all-peoples whilst hatred strode rampant over the earth?

[44] Trong những hoàn cảnh ấy, Thánh đoàn phải làm gì? Nhân loại đã có đầy đủ cơ hội để ngăn chặn cái ác đi xuống biểu hiện. Tiếng nói của các nhà lãnh đạo và những người theo chủ nghĩa nhân đạo ở khắp nơi đều đang công bố nhu cầu cải cách. Thánh đoàn nên dồn sức mạnh và ảnh hưởng của mình về phía nào? Liệu Thánh đoàn có nên đứng về một phía hay nên giữ trung lập? Liệu Thánh đoàn có nên đứng ngoài và giữ vị trí của người chứng kiến, người quan sát? Liệu Thánh đoàn có nên đứng trên những hành vi của nhân loại và chờ đợi kết cục của trận chiến sắp diễn ra? Liệu Thánh đoàn có nên chiều theo những ý tưởng đa cảm của công chúng được giáo hội đào tạo và nói “Hòa bình, hòa bình” khi chẳng có hòa bình, rồi thể hiện một [Page 476]phương diện thụ động của tình thương dành cho mọi dân tộc trong khi lòng thù hận đang hoành hành khắp Trái Đất?

[45] It must be remembered that if this war had resembled other wars down the centuries, and had simply been a fight between human groups and nations, the

[45] Cần nhớ rằng nếu cuộc chiến này giống những cuộc chiến khác qua nhiều thế kỷ và chỉ đơn thuần là cuộc giao tranh giữa các nhóm người và các quốc gia, thì Thánh đoàn

Hierarchy would have remained outside the conflict and left mankind to fight a conclusive victory on the merits of its fighting units. [46] But this time a great deal more was involved and this the Hierarchy knew. This war has not only been an aggressive conflict between nations or of hate between the exponents of differing ideologies but something far more serious. [47] The Hierarchy knew that extremely powerful forces were taking advantage of human stupidity to intrude into world affairs, and that potent groups of evil beings were organised to exploit the existing world situation. [48] They knew also that the combination of ancient evil with men's selfishness would inevitably prove too strong for even the United Nations, if they were left unassisted to meet the Axis Powers and the Lords of Evil emerging from their hiding place. [49] So the Hierarchy took its stand upon the side of the United Nations and let it be known that it had done so. In doing this, definite physical steps were taken to aid the Forces of Light; men and leaders were carefully chosen and picked disciples were placed in positions of power and of authority. [50] The leaders of the United Nations and of their armies are not Godless men, as are the leaders of the Axis Powers; [51] they are men of rectitude and of spiritual and humanitarian purpose and are able thus to work—consciously or unconsciously—under the inspiration of the Hierarchy. This has been amply demonstrated. On account of this decision of the Hierarchy, Christ became automatically the Leader of these Forces.

hẳn đã đứng ngoài xung đột và để nhân loại chiến đấu đến thắng lợi quyết định dựa trên thực lực của các đơn vị tham chiến. [46] Nhưng lần này, những gì liên quan còn nhiều hơn thế, và Thánh đoàn biết điều đó. Cuộc chiến này không chỉ là một cuộc xung đột xâm lược giữa các quốc gia hay một cuộc đối đầu vì thù hận giữa những người đại diện cho các hệ tư tưởng khác nhau, mà còn là điều nghiêm trọng hơn rất nhiều. [47] Thánh đoàn biết rằng những mãnh lực vô cùng hùng mạnh đang lợi dụng sự ngu muội của con người để xen vào các vấn đề thế giới, và những nhóm sinh linh tà ác đầy quyền lực đã được tổ chức để khai thác tình hình thế giới hiện tại. [48] Các Ngài cũng biết rằng sự kết hợp giữa cái ác cổ xưa với lòng ích kỷ của con người chắc chắn sẽ tỏ ra quá mạnh ngay cả đối với các quốc gia Đồng Minh, nếu các quốc gia ấy phải đơn độc đối đầu với các cường quốc phe Trục và các Chúa Tể Cái Ác đang xuất hiện từ nơi ẩn náu. [49] Vì vậy, Thánh đoàn đã đứng về phía các quốc gia Đồng Minh và công khai cho biết điều đó. Khi làm như vậy, Thánh đoàn đã thực hiện những bước cụ thể trên cõi hồng trần để trợ giúp các Mãnh Lực Ánh Sáng; những cá nhân và nhà lãnh đạo đã được lựa chọn cẩn thận, và các đệ tử được tuyển chọn đã được bố trí vào những vị trí có quyền lực và thẩm quyền. [50] Những người lãnh đạo các quốc gia Đồng Minh và quân đội của họ không phải là những kẻ vô tín đối với Thượng đế như những người lãnh đạo các cường quốc phe Trục; [51] họ là những người chính trực, có mục đích tinh thần và nhân đạo, và nhờ đó có thể làm việc—một cách có ý thức hoặc vô thức—dưới cảm hứng của Thánh đoàn. Điều này đã được chứng minh đầy đủ. Do quyết định này của Thánh đoàn, Đức Christ tự nhiên trở thành Đấng Lãnh Đạo của các Mãnh Lực ấy.

[52] His work has been greatly hindered by the sweet sentimentality of the unthinking

[52] Tính đa cảm ngọt ngào của những tín đồ Cơ Đốc không suy nghĩ và những người chủ

Christian and by the well-meaning, but oft unintelligent, pacifist. Both these groups would sacrifice the future of humanity to temporary methods of "being nice" or "being kind" or taking gentle measures. [53] The forces of evil, stalking the world [54] today, do not understand [Page 477] such measures. The cry of such people that "God loves all men" is true—eternally and forever true. It is one of the unalterable facts of existence itself. God loves—without distinction and irrespective of race or creed. To that Great Life naught matters but humanity and its perfecting, because upon humanity depends the salvation of all the kingdoms in nature. [55] But this statement (made in time and space and as it concerns the form aspect and not the spirit in man) is frequently misleading, and the simple-minded are apt to forget that the Christ said, "He that is not with me is against me."

hòa có thiện ý nhưng thường thiếu sáng suốt đã cản trở rất nhiều công việc của Ngài. Cả hai nhóm này đều sẵn sàng hy sinh tương lai của nhân loại cho những cách ứng xử tạm thời như "tỏ ra dễ mến", "tỏ ra tử tế" hay áp dụng các biện pháp nhẹ nhàng. [53] Các mãnh lực cái ác đang rình rập khắp thế giới [54] ngày nay không thấu hiểu [Page 477] những biện pháp ấy. Lời hô hào của những người như thế rằng "Thượng đế yêu thương mọi người" là đúng—đúng muôn đời và mãi mãi. Đó là một trong những sự thật bất biến của chính sự hiện hữu. Thượng đế yêu thương—không phân biệt, bất kể chủng tộc hay tín ngưỡng. Đối với Sự Sống Vĩ Đại ấy, không gì quan trọng ngoài nhân loại và sự hoàn thiện của nhân loại, vì sự cứu rỗi của mọi giới trong thiên nhiên đều tùy thuộc vào nhân loại. [55] Nhưng lời khẳng định này (được đưa ra trong thời gian và không gian, liên quan đến phương diện hình tướng chứ không phải tinh thần nơi con người) thường gây hiểu lầm, và những người suy nghĩ đơn giản dễ quên rằng Đức Christ đã nói: "Ai không cùng Tôi thì chống lại Tôi."

[56] Men fail also to realise the potency of the thought wielded by Those who work under and with the Christ. Thought is pure divine energy, impersonal and—like the sun—it pours down upon the worthy and the unworthy, unless definitely and deliberately directed. [57] The Hierarchy was therefore faced with the problem and the necessity of seeing that pure impersonal thought energy did not find its way into the ranks of those fighting human freedoms, for it stimulates the minds and the mental processes of the good and the bad alike. This danger They deliberately offset by directing Their thought to the forces fighting under the leaders of the United Nations and by openly taking Their stand upon the side of right human relations. [58] They did not dare to do otherwise, for—in their place and given

[56] Con người cũng không nhận ra sức mạnh của tư tưởng do những Đấng làm việc dưới sự chỉ đạo của Đức Christ và cùng Ngài vận dụng. Tư tưởng là năng lượng thiêng liêng thuần khiết, phi cá nhân và—như mặt trời—tuôn xuống cả người xứng đáng lẫn người không xứng đáng, trừ khi được định hướng rõ ràng và có chủ đích. [57] Vì vậy, Thánh đoàn phải đối diện với vấn đề và sự cần thiết phải bảo đảm rằng năng lượng tư tưởng thuần khiết, phi cá nhân không đi vào hàng ngũ những kẻ chống lại các quyền tự do của con người, vì năng lượng ấy kích thích thể trí và các tiến trình trí tuệ của cả người thiện lẫn kẻ ác như nhau. Các Ngài đã chủ động hóa giải mối nguy này bằng cách hướng tư tưởng của mình đến những lực lượng chiến đấu dưới quyền các nhà lãnh đạo Đồng Minh và công khai đứng về phía

circumstances—the leaders of the forces of evil have proved themselves cleverer and more calculating than those fighting for human freedom. [59] It is this distinction and its necessity that some kindly and well-intentioned but ignorant Christian thinkers often overlook.

những mối quan hệ đúng đắn giữa người với người. [58] Các Ngài không dám làm khác, vì —trong vị thế và hoàn cảnh của họ—những kẻ lãnh đạo các mãnh lực cái ác đã tỏ ra khôn khéo và tính toán hơn những người chiến đấu cho tự do của con người. [59] Chính sự phân biệt này cùng tính cần thiết của nó là điều mà một số nhà tư tưởng Cơ Đốc tử tế, đầy thiện ý nhưng thiếu hiểu biết thường bỏ qua.

[60] The work of Christ in relation to the war has also been handicapped by the commercially minded in all nations, particularly in the neutral countries, who have profited by the war, as well as by "big business" interests in many lands. [61] These are focussed at this time through certain monied groups in every powerful nation, particularly in the United States. He has been hindered also by those individuals who [Page 478] seek to exploit the plight of suffering humanity to their own financial advantage.

[60] Công việc của Đức Christ liên quan đến chiến tranh cũng bị cản trở vì những người mang đầu óc vụ lợi ở mọi quốc gia, đặc biệt tại các nước trung lập, những người đã kiếm lợi từ chiến tranh, cũng như vì các thế lực "đại doanh nghiệp" ở nhiều nước. [61] Hiện nay, các thế lực ấy tập trung qua một số nhóm tài phiệt tại mọi quốc gia hùng mạnh, đặc biệt là Hoa Kỳ. Ngài cũng chịu sự cản trở từ những cá nhân [Page 478] tìm cách lợi dụng cảnh khốn cùng của nhân loại đang đau khổ để trục lợi tài chính cho mình.

Externalisation of the Hierarchy 052 – Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn 052

Hi, everybody. Let me just get myself in a little better position here. I have a little bit of time, maybe not the full hour, to work with program number 52 in our *Externalization of the Hierarchy* work. So sometimes you'll see my face in the beginning a little longer than it should be, and as soon as I figure out how to manage that, I will I will do it. All right, we have come to the point where we're talking about the work of the Christ today. We're on page 472 and we are then going to deal with the coming work of reconstruction.

Xin chào các bạn. Để tôi điều chỉnh tư thế một chút cho thoải mái hơn. Tôi có một chút thời gian, có lẽ không đủ một giờ, để thực hiện chương trình số 52 trong loạt nghiên cứu *Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn* của chúng ta. Đôi khi, ở phần đầu, các bạn sẽ thấy khuôn mặt tôi xuất hiện hơi lâu hơn mức cần thiết; ngay khi tìm ra cách điều chỉnh, tôi sẽ làm. Chúng ta đã đến phần bàn về công việc của Đức Christ ngày nay. Chúng ta đang ở trang 472 và tiếp theo sẽ bàn đến công cuộc tái thiết sắp tới.

I may have to stop at around 45 minutes. We have a broadcast tonight on Ascension Day and everything has to be made ready. Of course, by the time you get here, it will have been years ago. All right,

Có lẽ tôi sẽ phải dừng lại sau khoảng 45 phút. Tối nay chúng ta có một buổi phát sóng về Lễ Thăng Thiên, và mọi thứ đều cần được chuẩn bị sẵn sàng. Dĩ nhiên, đến khi các bạn xem phần này, sự kiện ấy đã diễn ra từ nhiều năm trước.

[1] The Work of the Christ Today

[1] Công Việc của Đức Christ Ngày Nay

[2] The Coming Work of Reconstruction

[2] Công Việc Tái Thiết Sắp Tới

[3] These two convey the same basic ideas and thus complement each other. They proclaim the fact that all that truly concerns us is that which takes place upon Earth in line with the "blueprints" which guide the work of the Christ.

[3] Hai tiêu đề này truyền đạt cùng những ý tưởng căn bản và do đó bổ sung cho nhau. Chúng khẳng định sự thật rằng tất cả những gì thực sự liên quan đến chúng ta đều là những gì diễn ra trên Trái Đất theo các "bản thiết kế" định hướng công việc của Đức Christ.

What we have here is a story of archetypes.

Điều chúng ta có ở đây là một câu chuyện về các nguyên mẫu.

[4] When I use the phrase "concerns us" I refer to man's physical, emotional and mental reactions.) They proclaim the fact that every state of consciousness is anchored within humanity and that all are factual here and now, did men but know it.

[4] Khi dùng cụm từ "liên quan đến chúng ta", Tôi muốn nói đến những phản ứng hồng trần, cảm xúc và trí tuệ của con người.) Chúng khẳng định sự thật rằng mọi trạng thái tâm thức đều neo giữ trong nhân loại và tất cả đều là thực tại ngay tại đây và lúc này, giá như con người biết được điều đó.

meaning that all of those states are precisely here if we could attune to them. They are not somewhere else and the planes do interpenetrate. We have to remember that.

nghĩa là tất cả những trạng thái ấy đều hiện diện ngay tại đây nếu chúng ta có thể hòa điệu với chúng. Chúng không ở một nơi nào khác, và các cõi quả thực xuyên thấm lẫn nhau. Chúng ta phải nhớ điều đó.

[5] They proclaim also the truth that Christ has never left us for a distant heaven of nebulous outlines, but that He is ever within our reach.

[5] Chúng cũng khẳng định chân lý rằng Đức Christ chưa bao giờ rời bỏ chúng ta để đến một thiên đường xa xôi với những đường nét mơ hồ, mà Ngài luôn ở trong tầm tiếp cận của chúng ta.

And that is something that perhaps the average believer does not realize.

Và đó là điều mà có lẽ tín đồ bình thường không nhận ra.

[6] They proclaim also the fact that His interest, His arduous labours on our behalf and the activities of His working disciples, the Masters of the Wisdom and the Lords of Compassion, are with us, here and now.

[6] Chúng cũng khẳng định sự thật rằng mối quan tâm của Ngài, những công việc gian lao Ngài thực hiện vì chúng ta và những hoạt động của các đệ tử đang làm việc cùng Ngài, các Chân sư Minh Triết và các Chúa Tể của Lòng Từ Bi, đều hiện diện cùng chúng ta, ngay tại đây và lúc này.

The here and now part is something that seems so remote when we are blinded by material factors, blinded by this aggregation of units of matter. We do not see as we otherwise could.

Khía cạnh ngay tại đây và lúc này dường như quá xa vời khi các yếu tố vật chất che mờ chúng ta, khi tập hợp những đơn vị vật chất này khiến chúng ta mù quáng. Chúng ta không nhìn thấy được như lẽ ra mình có thể.

[7] They proclaim that we are not alone, but that the Forces of Light and of Enlightenment are constantly working; that the strength and the wisdom of Those who know are being mobilised to aid mankind, and that nothing can now arrest or prevent the contact between that intelligent aspiring centre, called humanity, and the inner spiritual group, the Hierarchy.

[7] Chúng khẳng định rằng chúng ta không đơn độc, mà các Mãnh Lực Ánh Sáng và Giác Ngộ đang không ngừng hoạt động; rằng sức mạnh và minh triết của những Đấng hiểu biết đang được huy động để trợ giúp nhân loại, và giờ đây không gì có thể chặn đứng hay ngăn cản sự tiếp xúc giữa trung tâm thông tuệ và đầy khát vọng được gọi là nhân loại với nhóm tinh thần bên trong, tức Thánh đoàn.

Eventual union is inevitable. As you see, every time I press E, it gives me more than I want.

Sự hợp nhất cuối cùng là điều tất yếu. Như các bạn thấy, mỗi lần tôi nhấn phím E, nó lại cho tôi nhiều hơn điều tôi muốn.

[8] The Work of the Christ Today

[8] *Công Việc của Đức Christ Ngày Nay*

[9] Forget not one important point. The Hierarchy itself is the result of human activity and aspiration; it has been created by humanity. Its members are human beings who have lived, suffered, achieved, failed, attained success, endured death and passed through the experience of resurrection.

[9] Đừng quên một điểm quan trọng. Chính Thánh đoàn là kết quả của hoạt động và khát vọng của con người; nhân loại đã tạo nên Thánh đoàn. Các thành viên của Thánh đoàn là những con người đã sống, đau khổ, thành tựu, thất bại, đạt được thành công, trải qua cái chết và kinh nghiệm phục sinh.

Well, maybe all of these states mentioned did not occur on Earth per se. They may have occurred on the Moon Chain. They may have occurred in the previous solar system, but they did occur for all those who have struggled their way into the Spiritual Hierarchy. And some, of course, are Earth humanity. Those are the very vanguard of Earth humanity, such as the Christ is.

Có lẽ tất cả những trạng thái vừa nêu ấy không diễn ra trên chính Trái Đất. Chúng có thể đã diễn ra trên Dãy Mặt Trăng. Chúng có thể đã diễn ra trong hệ mặt trời trước, nhưng quả thực chúng đã diễn ra đối với tất cả những vị đã phấn đấu để bước vào Thánh đoàn. Và dĩ nhiên, một số vị thuộc nhân loại Trái Đất. Đó chính là những vị tiên phong của nhân loại Trái Đất, như Đức Christ.

The Hierarchy itself is the result of human activity and aspiration

Chính Thánh đoàn là kết quả của hoạt động và khát vọng của con người

Every high being has experienced monad retraction, or shall we call it emanative retraction? And all, whether they are from earlier centers and systems,

Mọi Sinh Mệnh cao cả đều đã trải nghiệm sự thu hồi chân thần, hay chúng ta nên gọi đó là sự thu hồi các phát xạ? Và tất cả, dù đến từ những trung tâm và hệ thống trước đây,

have lived, suffered, achieved, failed, attained success, endured death and passed through the experience of resurrection.

đã sống, chịu đau khổ, thành tựu, thất bại, đạt thành công, trải qua cái chết và kinh nghiệm phục sinh.

the first of which takes them into mastership in short order. It wasn't long after the first resurrection of the initiate Jesus, that through his disciple Apollonius of Tyana, he attained mastership. So mastership, full membership within the Spiritual Hierarchy of our planet follows swiftly upon that first resurrection. The true resurrection is the seventh initiation, a kind of higher ascension than the sixth.

lần phục sinh đầu tiên trong số đó nhanh chóng đưa Các Ngài đến quả vị Chân sư. Không lâu sau lần phục sinh đầu tiên của điểm đạo đồ Jesus, thông qua đệ tử của Ngài là Apollonius xứ Tyana, Ngài đã đạt quả vị Chân sư. Vì vậy, quả vị Chân sư, tư cách thành viên đầy đủ trong Thánh đoàn của hành tinh chúng ta, nhanh chóng tiếp nối lần phục sinh đầu tiên ấy. Sự phục sinh đích thực là lần điểm đạo thứ bảy, một dạng thăng thiên cao hơn lần thứ sáu.

The ascension that we read about in the Bible is the sixth initiation, just as the Buddha experienced this without leaving his physical form. Extraordinary thought. In all these experiences,

Sự thăng thiên mà chúng ta đọc trong Kinh Thánh là lần điểm đạo thứ sáu, cũng như Đức Phật đã trải nghiệm điều này mà không rời bỏ hình tướng hồng trần của Ngài. Một ý nghĩ phi thường. Trong tất cả những trải nghiệm này,

[10] They are the same in nature as are those who struggle today with the

[10] Về bản chất, Các Ngài cũng giống như những người ngày nay đang vật lộn với các

processes of disintegration but who—nevertheless—have in them the seed of resurrection.

tiến trình tan rã nhưng—dẫu vậy—vẫn mang trong mình hạt giống phục sinh.

So the idea that Hierarchy is indeed as we are, but they have added to their abilities many powers which come to them as they refine the vehicles and sacrifice on behalf of humanity.

Vì vậy, ý tưởng ở đây là các thành viên Thánh đoàn quả thực cũng như chúng ta, nhưng Các Ngài đã bổ sung vào những khả năng của mình nhiều quyền năng đến với Các Ngài khi Các Ngài tinh luyện các hiện thể và hi sinh vì nhân loại.

[11] All states of consciousness are known to Them

[11] Các Ngài biết mọi trạng thái tâm thức

Well, I mean those pretty much on the cosmic physical plane leading to the atmic plane, at least that, and quite a bit in the monadic plane.

Ý tôi là gần như mọi trạng thái trên cõi hồng trần vũ trụ lên đến cõi atma, ít nhất là đến đó, và khá nhiều trạng thái trên cõi chân thần.

All states of consciousness are known to Them

Các Ngài biết mọi trạng thái tâm thức

[12] and They have mastered all of them; They have mastered them as men,

[12] và Các Ngài đã làm chủ tất cả những trạng thái ấy; Các Ngài đã làm chủ chúng với tư cách là con người,

Well, the highest the category of men goes is the fifth initiation. And of the Chohans, it says in one of the rules, is it rule six or probably rule six, in *Rays and Initiations*, it says of the Masters of the Chohans, they are no longer men as are the Masters. So the five-pointed star indicates the peak of mastery carried out by a man.

Cấp độ cao nhất mà phạm trù con người đạt tới là lần điểm đạo thứ năm. Còn về các Đế Quân, một trong các quy luật có nói, đó là quy luật sáu hay có lẽ là quy luật sáu, trong *Các Cung và Những Cuộc Điểm Đạo*, sách nói về các Chân sư của các Đế Quân rằng Các Ngài không còn là người như các Chân sư. Vì vậy, ngôi sao năm cánh biểu thị đỉnh cao của sự làm chủ mà một con người đạt được.

They are still members of the fourth Creative Hierarchy even as they move into Chohanship.

Các Ngài vẫn là thành viên của Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư ngay cả khi tiến vào quả vị Đế Quân.

They have mastered them as men,

Các Ngài đã làm chủ chúng với tư cách là con người,

[13] thus guaranteeing to humanity the same ultimate achievement.

[13] qua đó bảo đảm rằng nhân loại cũng sẽ đạt được thành tựu tối hậu ấy.

not immediately, of course. I always encourage myself by the statement "What man has done, man can do." Nothing is impossible. It's just a question of time, right timing. All things are possible and in fact exist in absolute infinity, that is in the transcendental super-universal God.

dĩ nhiên không phải ngay lập tức. Tôi luôn tự khích lệ mình bằng câu nói: "Điều con người đã làm được, con người có thể làm được." Không gì là bất khả. Đó chỉ là vấn đề thời gian, thời điểm thích hợp. Mọi sự đều khả hữu và thực ra đều hiện hữu trong cõi vô hạn tuyệt đối, tức là trong Thượng đế siêu việt vượt trên vũ trụ.

guaranteeing to humanity the same ultimate achievement.

bảo đảm rằng nhân loại cũng sẽ đạt thành tựu tối hậu ấy.

[14] We are apt to look upon the members of the Hierarchy [Page 473] as different radically from humanity, forgetting that the Hierarchy is a community of successful men, Who earlier submitted Themselves to the purificatory fires of daily living, working out their own salvation as men and women of affairs, as business men, as husbands and wives, farmers

[14] Chúng ta thường xem các thành viên của Thánh đoàn [Page 473] là những vị khác biệt căn bản với nhân loại, mà quên rằng Thánh đoàn là một cộng đồng những con người đã thành công, những vị trước kia đã để cho lửa thanh luyện của đời sống hằng ngày tôi luyện mình, tự thực hiện sự cứu rỗi của mình trong vai trò những người nam và nữ hoạt động giữa đời, những thương nhân, những người chồng và người vợ, những nông dân

we must have someone in mind there,

hẳn chúng ta đang nghĩ đến một người nào đó ở đây,

[15] and rulers and that they know life, therefore, in all its phases and gradation.

[15] và những người cai trị; do đó, Các Ngài biết cuộc sống trong mọi giai đoạn và cấp độ của nó.

This is something, of course, when we worship the Christ and worship the Masters, we tend to forget.

Dĩ nhiên, đây là điều chúng ta thường quên khi tôn thờ Đức Christ và các Chân sư.

We place a barrier of admiration and devotion between ourselves and them, and it's just not true. All of us are Masters in the making and more, and every being is

Chúng ta dựng lên một rào cản bằng lòng ngưỡng mộ và sùng tín giữa mình với Các Ngài, và điều đó hoàn toàn không đúng với thực tế. Tất cả chúng ta đều là những Chân

essentially the Universal Logos and more. But that gets us into some pretty wide-ranging philosophy which I interject now and then. I can't help it, I guess. Okay.

sư đang hình thành và còn hơn thế nữa, và mọi sinh linh về bản chất đều là Thượng đế Vũ Trụ và còn hơn thế nữa. Nhưng điều đó đưa chúng ta vào một lĩnh vực triết học khá rộng mà thỉnh thoảng tôi lại xen vào. Tôi nghĩ mình không thể cưỡng lại được.

[16] They have surmounted the experiences of life; Their great Master is the Christ;

[16] Các Ngài đã vượt qua những kinh nghiệm của cuộc sống; vị Chân sư vĩ đại của Các Ngài là Đức Christ;

And The Tibetan has often said he considers himself one of the lowliest friends of the Christ and he refers to the Christ as his Master, of course, in another way.

Và Chân sư Tây Tạng thường nói rằng Ngài xem mình là một trong những người bạn khiêm nhường nhất của Đức Christ, và Ngài gọi Đức Christ là Chân sư của mình, dĩ nhiên theo một ý nghĩa khác.

Master Kuthumi is the Master of the great second ray ashram in which The Tibetan works, but I ran into some statements by The Tibetan which called the Christ his Master.

Chân sư Kuthumi là vị Chân sư của ashram cung hai vĩ đại mà Chân sư Tây Tạng hoạt động trong đó, nhưng tôi đã gặp một số phát biểu của Chân sư Tây Tạng gọi Đức Christ là Chân sư của Ngài.

[17] They have passed through the initiations of the new birth, the baptism, the transfiguration, the final crucifixion and the resurrection.

[17] Các Ngài đã trải qua các cuộc điểm đạo của sự tái sinh, phép rửa, sự biến hình, cuộc đóng đinh cuối cùng và sự phục sinh.

Here the resurrection is listed as the transition from the fourth degree to the fifth, but the true resurrection initiation we keep in mind is rising to the heights of Shamballa on the logoic plane at the symbolic right hand of the Father.

Ở đây, sự phục sinh được liệt kê như sự chuyển tiếp từ cấp độ thứ tư sang cấp độ thứ năm, nhưng cuộc điểm đạo phục sinh đích thực mà chúng ta cần ghi nhớ là sự vươn lên những đỉnh cao của Shamballa trên cõi Thượng đế, ở bên hữu của Đức Cha theo nghĩa biểu tượng.

So in this sense, the Masters are as we are essentially, but their attainment is far greater than our own at this point in time. And one day we too shall attain because the need is there and we are on the path of emanative retraction. It's not an

Vì vậy, theo nghĩa này, về bản chất các Chân sư cũng như chúng ta, nhưng vào thời điểm hiện tại, thành tựu của Các Ngài vượt xa thành tựu của chúng ta. Và một ngày kia, chúng ta cũng sẽ thành tựu vì nhu cầu ấy hiện hữu và chúng ta đang đi trên con đường thu hồi các phát xạ. Đó không phải là con

involutionary path, it's an evolutionary path.

đường giáng hạ tiến hoá, mà là con đường thăng thượng tiến hoá.

[18] But they still are men and differ from the Christ only in the fact that He, the first of our humanity to attain divinity,

[18] Nhưng Các Ngài vẫn là những con người và chỉ khác Đức Christ ở chỗ Ngài, người đầu tiên trong nhân loại chúng ta đạt tới thiên tính,

I suppose divinity refers to the second subplane and the first subplane of the cosmic physical plane.

Tôi cho rằng thiên tính ở đây chỉ cõi phụ thứ hai và cõi phụ thứ nhất của cõi hồng trần vũ trụ.

the first of our humanity to attain divinity,

người đầu tiên trong nhân loại chúng ta đạt thiên tính,

[19] the Eldest in a great family of brothers

[19] Huynh Trưởng trong một đại gia đình huynh đệ

He is the eldest in terms of spiritual unfoldment.

Ngài là vị huynh trưởng xét về sự khai mở tinh thần.

[20] (as St. Paul expresses it), the Master of the Masters and the Teacher of angels and of men was deemed so pure, so holy and so enlightened that He was permitted to embody for us the great cosmic principle of love;

[20] (như Thánh Paul diễn đạt), Chân sư của các Chân sư và Huấn sư của thiên thần cùng con người, được xem là thanh khiết, thánh thiện và giác ngộ đến mức Ngài được phép hiện thân cho chúng ta nguyên khí bác ái vũ trụ vĩ đại;

The Buddha likewise embodied the cosmic principle of wisdom and of cosmic mind.

Tương tự, Đức Phật đã hiện thân nguyên khí minh triết vũ trụ và trí tuệ vũ trụ.

[21] He thus revealed to us, for the first time, the nature of the heart of God.

[21] qua đó, lần đầu tiên Ngài mặc khải cho chúng ta bản chất của tâm Thượng đế.

This is a very beautiful idea here and one that we should take to heart. Think of the attainment of the Christ. It must be that Sanat Kumara made the judgment and that the Christ was deemed so pure in the eyes of the Planetary Logos, so holy and so enlightened that he was permitted. It all comes under the question of permission,

Đây là một ý tưởng rất đẹp mà chúng ta nên khắc ghi trong lòng. Hãy nghĩ đến thành tựu của Đức Christ. Hẳn Sanat Kumara đã đưa ra sự phán định ấy, và trong mắt Hành Tinh Thượng đế, Đức Christ được xem là thanh khiết, thánh thiện và giác ngộ đến mức Ngài được cho phép. Tất cả đều thuộc vấn đề cho phép, chấp thuận. Ngài được phép hiện thân

allowance. He was permitted to embody for us the great cosmic principle of love. He will be on the Ray Path, or maybe in a sense he already is.

cho chúng ta nguyên khí bác ái vũ trụ vĩ đại. Ngài sẽ bước trên Con Đường Cung, hoặc có lẽ theo một nghĩa nào đó, Ngài đã ở trên con đường ấy.

And I think when he finally takes the seventh initiation, he will be seen or experienced as a great cosmic principle of love, a ray. And this divine fate which awaits him will lead eventually to the star Sirius and to the fourth cosmic path. So in this case, from the fifth or ray path to the fourth path on Sirius, he's already considered a type of initiate in relation to the great star Sirius. But we have to remember his humility in the statement "Why call you me good? Only God is good."

Và tôi nghĩ rằng khi cuối cùng Ngài tiếp nhận lần điểm đạo thứ bảy, người ta sẽ nhìn thấy hay trải nghiệm Ngài như một nguyên khí bác ái vũ trụ vĩ đại, một cung. Và vận mệnh thiêng liêng đang chờ đợi Ngài ấy cuối cùng sẽ dẫn đến sao Sirius và con đường vũ trụ thứ tư. Vì vậy, trong trường hợp này, từ con đường thứ năm hay con đường cung đến con đường thứ tư trên Sirius, Ngài đã được xem là một dạng điểm đạo đồ trong mối liên hệ với ngôi sao Sirius vĩ đại. Nhưng chúng ta phải nhớ lòng khiêm nhường của Ngài qua lời nói: "Vì sao các ngươi gọi Ta là thiện? Chỉ Thượng đế là thiện."

So let us keep a sense of proportion about all this and realize that before us lies attainment, not in any ambitious sense because it is not granted to those who want it for themselves only as kind of a feather in the cap, an act of pride. No. To those who sacrifice everything, the attainment comes.

Vì vậy, chúng ta hãy giữ ý thức về tỉ lệ đối với tất cả những điều này và nhận ra rằng thành tựu đang ở phía trước chúng ta, hoàn toàn không theo nghĩa tham vọng, vì thành tựu ấy không được ban cho những người chỉ muốn có nó cho riêng mình như một thứ tô điểm danh giá, một hành vi kiêu hãnh. Không. Thành tựu đến với những người hi sinh tất cả.

[22] These perfected men, therefore, exist; They are more than men because the divine spirit in them registers all stages of consciousness and awareness—subhuman, human and superhuman.

[22] Vì vậy, những con người đã hoàn thiện này thực sự hiện hữu; Các Ngài vượt hơn con người vì tinh thần thiêng liêng nơi Các Ngài ghi nhận mọi giai đoạn tâm thức và nhận biết—dưới nhân loại, nhân loại và siêu nhân loại.

Their consciousness pervades all this. Where is the Christ? In a sense, here, now, and through all kingdoms.

Tâm thức của Các Ngài thấm khắp tất cả những điều này. Đức Christ ở đâu? Theo một nghĩa nào đó, Ngài ở đây, ngay lúc này, và xuyên suốt mọi giới.

[23] This inclusive development enables them to work with men, to contact

[23] Sự phát triển bao gồm này giúp Các Ngài làm việc với con người, tiếp xúc với

humanity at need, and to know how to lead us forward to the phases of resurrection.

nhân loại khi cần và biết cách dẫn dắt chúng ta tiến tới những giai đoạn phục sinh.

You see, maybe the first phase occurs at the fourth initiation, but there is a phase certainly connected with the seventh initiation and is a major solar initiation. It's a kind of mastership or fifth initiation if we begin We'll see if that works with the transfiguration, three, four, five, six, seven. Yes. It's a kind of mastership in the solar hierarchy of initiations.

Các bạn thấy đấy, có lẽ giai đoạn đầu tiên diễn ra ở lần điểm đạo thứ tư, nhưng chắc chắn có một giai đoạn gắn với lần điểm đạo thứ bảy và là một cuộc điểm đạo thái dương quan trọng. Đó là một dạng quả vị Chân sư hay lần điểm đạo thứ năm nếu chúng ta bắt đầu. Chúng ta sẽ xem cách tính ấy có đúng không khi bắt đầu từ sự biến hình: ba, bốn, năm, sáu, bảy. Đúng vậy. Đó là một dạng quả vị Chân sư trong hệ thống thứ bậc điểm đạo thái dương.

So many of us have not attained even the first solar initiation and are busy trying to understand and execute and apply the initiations of the threshold.

Rất nhiều người trong chúng ta thậm chí chưa đạt lần điểm đạo thái dương thứ nhất và đang bận cố gắng thấu hiểu, thực hiện và áp dụng các cuộc điểm đạo ở ngưỡng cửa.

[24] There is no need for me to enlarge at this point upon the world that They are attempting to aid and to salvage. The state of humanity today is known to all truly thinking people. Devastation,

[24] Ở đây, Tôi không cần nói thêm về thế giới mà Các Ngài đang cố gắng trợ giúp và cứu vãn. Tất cả những người thực sự suy nghĩ đều biết tình trạng nhân loại ngày nay. Sự tàn phá,

Notice “deva” in “devastation.”

Hãy lưu ý “thiên thần” trong từ “sự tàn phá”.

[25] crucifixion, slaughter and death are widespread; sorrow, pain, disillusionment and pessimism are conditioning the thinking and the reactions of millions, whilst the plight of the unthinking but helpless masses has reached an inconceivable height of misery.

[25] đóng đinh, tàn sát và chết chóc lan tràn; buồn đau, khổ sở, vỡ mộng và bi quan đang định hình suy nghĩ cùng những phản ứng của hàng triệu người, trong khi hoàn cảnh của quần chúng không suy nghĩ nhưng bất lực đã chạm tới mức khốn khổ không thể tưởng tượng nổi.

Well, the war is almost over, as he writes, but still the psychological effects and the physical effects, mental effects are there and have been established and need rehabilitation.

Khi Ngài viết những lời này, chiến tranh đã gần kết thúc, nhưng những hậu quả về tâm lý, thể chất và trí tuệ vẫn còn đó, đã ăn sâu và cần được khắc phục để phục hồi.

[26] The ignorance, lack of understanding, and selfishness of men everywhere, particularly in the countries which have escaped the ravages of war, aggravate the situation.

[26] Sự vô minh, thiếu thấu hiểu và ích kỷ của con người ở khắp nơi, đặc biệt tại những quốc gia đã thoát khỏi sự tàn phá của chiến tranh, càng làm tình hình trầm trọng hơn.

Maybe some of the neutral countries, United States, Sweden, Switzerland, maybe there are other neutrals that displayed selfishness at first rather than engagement.

Có lẽ một số quốc gia trung lập, Hoa Kỳ, Thụy Điển, Thụy Sĩ, và có lẽ còn những nước trung lập khác, lúc đầu đã thể hiện sự ích kỷ thay vì tham gia.

[27] Nevertheless with serenity and confidence, the Hierarchy today faces its arduous task.

[27] Tuy nhiên, ngày nay Thánh đoàn vẫn đối diện với nhiệm vụ gian lao của mình trong sự tĩnh lặng và tin tưởng.

So the state of humanity was sad, very sad, and still is sad in many ways as this almost planned reversion to lesser states of spirituality is taking place today or at least threatening to take place.

Vì vậy, tình trạng của nhân loại khi ấy thật đáng buồn, rất đáng buồn, và trên nhiều phương diện vẫn còn đáng buồn, khi sự thoái lui gần như có kế hoạch này về những trạng thái tinh thần thấp kém hơn đang diễn ra ngày nay, hoặc ít nhất đang có nguy cơ diễn ra.

[28] One aspect of Their work and attitude I would like to touch upon, for it is apt to cause misunderstanding among [Page 474] those with narrow vision and (if I may describe them) with constricted, though loving, hearts. I refer to the attitude taken by the Hierarchy during the past years of war. This attitude has caused some to find in it cause for criticism. Let me be explicit and also bring in the time equation. I can well do so, because it was through my writings that the position of the Hierarchy was affirmed and publicly stated.

[28] Tôi muốn đề cập đến một phương diện trong công việc và thái độ của Các Ngài, vì điều đó dễ gây hiểu lầm nơi [Page 474] những người có tầm nhìn hạn hẹp và (nếu Tôi có thể mô tả họ như vậy) có trái tim tuy giàu tình thương nhưng khép kín. Tôi muốn nói đến thái độ của Thánh đoàn trong những năm chiến tranh vừa qua. Một số người đã lấy thái độ này làm lý do để phê phán. Hãy để Tôi nói rõ, đồng thời đưa cả yếu tố thời gian vào xem xét. Tôi hoàn toàn có thể làm điều đó, vì chính qua những bài viết của Tôi mà lập trường của Thánh đoàn đã được khẳng định và công khai tuyên bố.

So misunderstanding has been the lot of certain human beings who may be expected more of the Hierarchy or they would think more active visible intervention on the side of the good, little realizing what was actually

Vì vậy, một số người đã rơi vào sự hiểu lầm; có lẽ họ đã mong đợi nhiều hơn ở Thánh đoàn, hoặc nghĩ rằng cần có sự can thiệp tích cực hơn, rõ ràng hơn về phía điều thiện, mà hầu như không nhận ra những gì thực sự đã

done behind the scenes to help the good prevail.

được thực hiện ở hậu trường để giúp điều thiện thắng thế.

[29] In 1932, I wrote a series of pamphlets which were intended to mobilise the disciples of the world under the name of the New Group of World Servers and to arouse the men and women of goodwill in a final effort to awaken humanity to the need for change.

[29] Năm 1932, Tôi đã viết một loạt tập sách nhỏ nhằm huy động các đệ tử trên thế giới dưới danh xưng Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian và khơi dậy những người nam và nữ có thiện chí trong một nỗ lực cuối cùng nhằm thức tỉnh nhân loại trước nhu cầu thay đổi.

I guess we didn't pay sufficient attention. They tried to avert the outbreak of war upon the physical plane with all of its inevitable suffering.

Tôi đoán rằng chúng ta đã không chú ý đúng mức. Các Ngài đã cố gắng ngăn chặn chiến tranh bùng nổ trên cõi hồng trần cùng mọi đau khổ tất yếu mà nó gây ra.

[30] I endeavoured to institute a worldwide house cleaning and to incite men to take the steps which were needed to avert war—a war which the Hierarchy saw coming closer, day by day.

[30] Tôi đã nỗ lực khởi xướng một cuộc chấn chỉnh trên toàn thế giới và thúc giục con người thực hiện những bước cần thiết để ngăn ngừa chiến tranh—một cuộc chiến mà Thánh đoàn thấy đang đến gần từng ngày.

And Master Morya was doing something similar as he talked about obsession and the epidemic of obsession which was afflicting humanity.

Và Chân sư Morya cũng đang làm điều tương tự khi Ngài nói về sự ám nhập và nạn dịch ám nhập đang gây khổ đau cho nhân loại.

[31] In a way unrealised and undreamt of by the average man, the Forces of Evil were in a most potent manner emerging from their ancient lair;

[31] Theo một cách mà người bình thường không nhận biết và cũng không hề mơ tưởng tới, các Mãnh Lực Cái Ác đang trỗi dậy hết sức mạnh mẽ từ hang ổ cổ xưa của chúng;

Shall we call it Marakara, the place of Mara, of illusion, of evil? Even now in our language, to mar is to somehow afflict, damage. And kara means “the place of”.

Chúng ta có nên gọi nơi ấy là Marakara, nơi của Mara, của ảo tưởng, của cái ác chăng? Ngay cả ngày nay, trong ngôn ngữ của chúng ta, từ “mar” cũng có nghĩa là gây tổn thương, hư hại theo một cách nào đó. Còn “kara” có nghĩa là “nơi của”.

the Forces of Evil were in a most potent manner emerging from their ancient lair;

các Mãnh Lực Ác đang trỗi dậy vô cùng mạnh mẽ từ hang ổ cổ xưa của chúng;

Sounds ghastly.

Nghe thật kinh hoàng.

Sounds like some of these scenes one sees in such movies with astonishing special effects like The Lord of the Rings.

Nghe giống như một số cảnh người ta thấy trong những bộ phim có kỹ xảo đặc biệt đáng kinh ngạc như Chúa Tể Những Chiếc Nhẫn.

[32] they were intent upon seeking those whom they could mould and obsess,

[32] chúng quyết tâm tìm kiếm những kẻ mà chúng có thể uốn nắn và ám nhập,

there's that word,

từ ấy lại xuất hiện,

[33] and thus hurry mankind towards disaster.

[33] qua đó đẩy nhanh nhân loại tới thảm họa.

This was not realised at all.

Điều này hoàn toàn không được nhận biết.

[34] They found minds responsive to their evil promptings in every country;

[34] Chúng tìm thấy những thể trí đáp ứng các xúi giục tà ác của chúng ở mọi quốc gia;

Note, in every country. There were many Nazi sympathizers in the United States, many, and some who sought the overthrow of, let's say, the democratic way of governance.

Hãy lưu ý: ở mọi quốc gia. Tại Hoa Kỳ có rất nhiều người có cảm tình với Đức Quốc xã, rất nhiều, và một số người tìm cách lật đổ phương thức quản trị dân chủ.

Although strangely, the Nazi party was elected into power by a democratic process, which does not mean that coercion was not used behind the scenes.

Tuy nhiên, điều kỳ lạ là Đảng Quốc xã đã được bầu lên nắm quyền qua một tiến trình dân chủ, nhưng điều đó không có nghĩa là họ không dùng sự cưỡng ép ở hậu trường.

They found minds responsive to their evil promptings in every country;

Ở mọi quốc gia, chúng tìm thấy những thể trí đáp ứng với những lời xúi giục độc ác của chúng;

[35] they found also that it was possible to take possession of two countries, Japan

[35] chúng cũng thấy có thể chiếm hữu hai quốc gia là Nhật Bản và Đức, cùng với Ý—ở mức độ thấp hơn rất nhiều.

and Germany and—to a very much less extent—of Italy.

So he spares Italy of that particular judgment. And indeed, the partisans, the enemies of fascism in Italy did overthrow the fascist powers in the end. This was not the case in Germany. It was not the case in Japan.

Như vậy, Ngài đã nhẹ lời hơn với Ý trong nhận định cụ thể ấy. Và quả thật, cuối cùng những người kháng chiến, những người chống chủ nghĩa phát xít tại Ý, đã lật đổ các thế lực phát xít. Điều này đã không xảy ra tại Đức. Cũng không xảy ra tại Nhật Bản.

Intervention from the outside was needed through Russia and the United States and in the Far East through the United States.

Cần có sự can thiệp từ bên ngoài qua Nga và Hoa Kỳ, còn tại Viễn Đông thì qua Hoa Kỳ.

[36] The Hierarchy, foreseeing this, attempted to offset their efforts. They made appeal to the spiritually minded people of the world; Their appeal reached millions and culminated in May, 1936, in a planetary effort wherein *the Great Invocation* was used upon a large scale in most of the countries of the world.

[36] Thấy trước điều này, Thánh đoàn đã cố gắng hóa giải những nỗ lực của chúng. Các Ngài kêu gọi những người có tư tưởng tinh thần trên thế giới; lời kêu gọi của Các Ngài đến với hàng triệu người và lên đến đỉnh điểm vào tháng 5 năm 1936, trong một nỗ lực trên quy mô hành tinh, khi *Đại Khấn Nguyện* được sử dụng rộng rãi tại hầu hết các quốc gia trên thế giới.

This was the first Great Invocation.

Đây là bài Đại Khấn Nguyện đầu tiên.

Let the Forces of Light bring illumination to mankind.

Cầu xin các Mãnh Lực Ánh Sáng đem sự soi sáng đến cho nhân loại.

[37] For another three years Their labour of love continued; They struggled to save humanity and to arouse men to their imminent peril; They endeavoured to arrest the selfishness of humanity and to produce a new and fresh orientation to the spiritual values, and thus avert war. They failed.

[37] Trong ba năm tiếp theo, công việc vì tình thương của Các Ngài vẫn tiếp tục; Các Ngài nỗ lực cứu nhân loại và thức tỉnh con người trước hiểm họa cận kề; Các Ngài cố gắng ngăn chặn sự ích kỷ của nhân loại và tạo ra một định hướng mới mẻ, tươi sáng hướng về các giá trị tinh thần, qua đó ngăn ngừa chiến tranh. Các Ngài đã thất bại.

Well, this is a very frank assessment. No matter how hard Hierarchy tried within the law and with the forces at their disposal, abundant forces, still the effort did not succeed.

Đây là một đánh giá rất thẳng thắn. Dù Thánh đoàn đã cố gắng đến đâu trong khuôn khổ định luật và với những mãnh lực dồi dào mà Các Ngài có thể sử dụng, nỗ lực ấy vẫn không thành công.

They failed.

Các Ngài đã thất bại.

[38] The men and women of goodwill and the spiritually minded people could not appreciate the true nature of the impending danger. Some recognised it and did their utmost; a few worked hard, trusting to the wisdom [Page 475] of those who knew and asked their aid; most of them were disturbed and worried, but none of them appreciated properly the double danger with which humanity was faced:

[38] Những người nam và nữ có thiện chí cùng những người có tư tưởng tinh thần đã không thể nhận thức bản chất thực sự của mối nguy đang đến gần. Một số người nhận ra điều đó và đã làm hết sức mình; một số ít làm việc cật lực, tin tưởng vào minh triết [Page 475] của những vị hiểu biết và kêu gọi họ trợ giúp; phần lớn họ đều bất an và lo lắng, nhưng không ai nhận thức đúng mức mối nguy kép mà nhân loại phải đối diện:

So this is, this is the kind of thing that one expects in the new installment and historical retrospective of the some 70 years, 75 years we will have lived through since The Tibetan did his last dictating with Alice Bailey. So a double danger with which humanity was faced. This is the story of failure after a great effort. They gave their all. Hierarchy gave its all to help humanity take the needed steps to recognize the danger. What is this double danger?

Đây là điều mà người ta mong đợi trong phần giáo huấn tiếp theo và trong sự nhìn lại lịch sử của khoảng 70, 75 năm mà chúng ta sẽ trải qua kể từ lần cuối Chân sư Tây Tạng đọc cho Alice Bailey ghi chép. Vậy là một mối nguy kép mà nhân loại đã phải đối diện. Đây là câu chuyện về sự thất bại sau một nỗ lực lớn lao. Các Ngài đã dốc hết sức mình. Thánh đoàn đã dốc hết sức mình để giúp nhân loại thực hiện những bước cần thiết nhằm nhận ra mối nguy. Mối nguy kép này là gì?

[39] the danger arising out of human selfishness and greed, plus the danger which was nearing the Earth through the agency of the combined forces of evil.

[39] mối nguy nảy sinh từ sự ích kỷ và tham lam của con người, cộng với mối nguy đang tiến gần Trái Đất qua tác động của các mãnh lực cái ác hợp lại.

Apparently they got together in such a way that they could be more powerful. They may have fear and respect with regard to each other. They don't have love, but they could see the need to combine their forces to even have a chance to overcome humanity.

Dường như chúng đã tập hợp lại theo cách có thể khiến chúng mạnh hơn. Chúng có thể sợ hãi và nể trọng nhau. Chúng không có tình thương, nhưng chúng có thể thấy sự cần thiết phải kết hợp các mãnh lực của mình để

có được dù chỉ một cơ hội đánh bại nhân loại.

[40] These forces were organised by beings of most evil and expert experience and were preparing to obsess and ultimately possess the negative German people, ruled by a group of men of such positive selfishness and aggressive materialistic spirit that they could easily become the agents of the subjective evil forces.

[40] Những sinh linh có kinh nghiệm hết sức tà ác và lão luyện đã tổ chức các mãnh lực này; chúng đang chuẩn bị ám nhập rồi cuối cùng chiếm hữu dân tộc Đức mang tính thụ động, dưới sự cai trị của một nhóm người có lòng ích kỷ chủ động và tinh thần duy vật hiếu chiến đến mức họ có thể dễ dàng trở thành tác nhân của các mãnh lực cái ác chủ quan.

And what we have here is what The Tibetan has called later Hitler and his evil gang. I think seven altogether, a force which could pervert and invert the Shamballa the Shamballa force. So as always, humanity not awakening in time, playing with fire and not realizing the danger of its own selfishness, the danger of the approaching evil forces.

Và điều chúng ta thấy ở đây chính là điều mà về sau Chân sư Tây Tạng gọi là Hitler và bè lũ độc ác của hắn. Tôi nghĩ tổng cộng có bảy người, một mãnh lực có thể làm biến chất và đảo ngược mãnh lực Shamballa. Vì vậy, như thường lệ, nhân loại đã không thức tỉnh kịp thời, đùa với lửa mà không nhận ra mối nguy từ chính tính ích kỷ của mình, mối nguy từ các mãnh lực ác đang đến gần.

The Tibetan does not exaggerate. He is talking about the danger of obsession of which Master Morya wrote, the epidemic of obsession and the great evil of these forces of evil, not just planetary evil, but cosmic evil entering as well. We'll see whether I'm able to continue this or have to stop at about 45 minutes. What would we have done in the face of all this? Were we even there perhaps? Anyway, what Hierarchy had hoped, the rallying of goodwill and the positive goodness among the New Group of World Servers was not strong enough.

Chân sư Tây Tạng không hề phóng đại. Ngài đang nói về mối nguy ám nhập mà Chân sư Morya đã viết đến, nạn dịch ám nhập và tính chất vô cùng độc ác của những mãnh lực ác này; không chỉ là cái ác ở cấp hành tinh, mà cả cái ác ở cấp vũ trụ cũng đang xâm nhập. Chúng ta sẽ xem liệu tôi có thể tiếp tục phần này hay phải dừng vào khoảng phút thứ 45. Chúng ta sẽ làm gì khi đối diện với tất cả những điều này? Biết đâu khi ấy chúng ta cũng đã có mặt? Dù sao đi nữa, điều mà Thánh đoàn hy vọng—sự tập hợp thiện chí và lòng tốt tích cực trong Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian—đã không đủ mạnh.

[41] In September, 1939,

[41] Vào tháng 9 năm 1939,

I suppose this is the invasion of Poland by the Nazi powers, after taking over Czechoslovakia,

Tôi cho rằng đây là cuộc xâm lược Ba Lan của các thế lực Quốc xã, sau khi chiếm Tiệp Khắc,

[42] supreme wickedness broke loose upon earth. Because the Hierarchy could not and would not infringe upon human free will, the evil which humanity itself had engendered manifested itself, and that to which certain nations and certain individuals had responded appeared, and thus World War II started.

[42] sự tà ác tột độ bùng phát trên Trái Đất. Vì Thánh đoàn không thể và cũng không muốn xâm phạm ý chí tự do của con người, cái ác do chính nhân loại sinh ra đã biểu hiện, và điều mà một số quốc gia cùng một số cá nhân đã đáp ứng cũng xuất hiện; thế là Chiến tranh Thế giới thứ Hai bắt đầu.

Supreme evil sounds cosmic in its nature, a very deliberate evil, not simply the evil based upon ignorance.

Cái ác tột cùng nghe như mang bản chất vũ trụ, một cái ác có chủ ý rất rõ ràng, chứ không đơn thuần là cái ác bắt nguồn từ vô minh.

This was a cultivated evil by those who had been initiates in the previous solar system and didn't want to give up their prerogatives as they would inevitably do to a certain extent if they moved towards the cultivation of love.

Đây là cái ác mà những kẻ từng là điểm đạo đồ trong hệ mặt trời trước đã chủ tâm vun bồi. Chúng không muốn từ bỏ những đặc quyền của mình, như chúng tất yếu sẽ phải làm ở một mức độ nào đó nếu hướng đến việc vun bồi tình thương.

[43] Rampant evil took possession of the earth through the medium of the Axis nations. The Germans marched into Poland. This country was the recipient of the first impact because of her national selfishness, her suppression of the lower classes, her exaltation of a Fascist-minded aristocracy and her hatred of the Jews. The United Nations then began slowly to organise under the impression of the Forces of Light. The war was on.

[43] Cái ác hoành hành chiếm lĩnh Trái Đất qua các quốc gia phe Trục. Quân Đức tiến vào Ba Lan. Quốc gia này hứng chịu đòn tấn công đầu tiên vì tính ích kỷ dân tộc, sự đàn áp các tầng lớp thấp, sự tôn sùng một tầng lớp quý tộc có tư tưởng phát xít và lòng thù ghét người Do Thái. Sau đó, các quốc gia Đồng Minh bắt đầu chậm rãi tổ chức lực lượng dưới ấn tượng từ các Mãnh Lực Ánh Sáng. Chiến tranh đã diễn ra.

Rampant, it reminds one of Aries. We have to remember that the soul nature of Germany is ruled by Aries and when the personality takes over the soul energy, the results are not in line with the plan.

Sự hoành hành gợi người ta nhớ đến Bạch Dương. Chúng ta phải nhớ rằng bản chất linh hồn của Đức do Bạch Dương cai quản, và khi phàm ngã chiếm lấy năng lượng linh hồn, những kết quả sẽ không phù hợp với Thiên Cơ.

Rampant evil took possession of the earth through the medium of the Axis nations.

Cái ác hoành hành đã chiếm hữu Trái Đất thông qua các quốc gia phe Trục.

And meanwhile, I think, the work of Japan to invade China was well underway. And then Japan made the great mistake of taking on the United States directly. And the United States ended up fighting a two-front war, one in the theater of the East and one in the theater of the West.

Trong khi đó, tôi nghĩ cuộc xâm lược Trung Quốc của Nhật Bản đã tiến triển khá xa. Rồi Nhật Bản phạm sai lầm lớn khi trực tiếp đối đầu với Hoa Kỳ. Cuối cùng, Hoa Kỳ phải chiến đấu trên hai mặt trận, một ở chiến trường phương Đông và một ở chiến trường phương Tây.

And that's usually destined for failure, but in this particular case, it was manageable. Germany, through its ambition, also took on a two-front war, one against Russia and one against the Allied powers of the West. And it did not succeed, but then it was on the side of evil and its resources were less and its guidance by a somewhat ignorant megalomaniac Hitler was insufficient militarily and in fact was deleterious to the cause. He just didn't listen to his generals. The megalomaniac cannot stand someone in an expert position and thinks that all wisdom resides within himself. We have a situation like that occurring now.

Điều đó thường dẫn đến thất bại, nhưng trong trường hợp cụ thể này thì họ vẫn có thể xoay xở được. Do tham vọng của mình, Đức cũng tham chiến trên hai mặt trận, một chống Nga và một chống các cường quốc Đồng Minh phương Tây. Và Đức đã không thành công, nhưng khi ấy Đức đứng về phía cái ác, có ít nguồn lực hơn, còn sự chỉ đạo của Hitler, một kẻ mắc chứng cuồng vĩ và có phần thiếu hiểu biết, thì không đủ năng lực quân sự và thực tế còn gây hại cho mục tiêu của họ. Hắn đơn giản là không nghe các tướng lĩnh của mình. Kẻ mắc chứng cuồng vĩ không thể chịu được người có chuyên môn và nghĩ rằng mọi minh triết đều nằm trong chính mình. Hiện nay chúng ta đang có một tình huống như thế.

[44] What, under these circumstances was the Hierarchy to do? Full opportunity had been given to humanity to arrest the descent of evil into manifestation. Voices of leaders and humanitarians everywhere were proclaiming the need for reform. On which side should the Hierarchy throw its weight and its influence? Should it take sides at all, or should it be neutral? Should it remain aloof and take the position of the onlooker, the observer? Should it stand superior to the deeds of mankind and await the decision of the battle to be fought? Should it conform to the sentimental ideas of the church-trained public and talk "Peace, peace" when there was no peace, and present a negative [Page

[44] Trong những hoàn cảnh ấy, Thánh đoàn phải làm gì? Nhân loại đã có đầy đủ cơ hội để ngăn chặn cái ác đi xuống biểu hiện. Tiếng nói của các nhà lãnh đạo và những người theo chủ nghĩa nhân đạo ở khắp nơi đều đang công bố nhu cầu cải cách. Thánh đoàn nên dồn sức mạnh và ảnh hưởng của mình về phía nào? Liệu Thánh đoàn có nên đứng về một phía hay nên giữ trung lập? Liệu Thánh đoàn có nên đứng ngoài và giữ vị trí của người chứng kiến, người quan sát? Liệu Thánh đoàn có nên đứng trên những hành vi của nhân loại và chờ đợi kết cục của trận chiến sắp diễn ra? Liệu Thánh đoàn có nên chiều theo những ý tưởng đa cảm của công chúng được giáo hội đào tạo và nói "Hòa bình, hòa bình" khi chẳng có hòa bình, rồi thể hiện một [Page

476] aspect of love-to-all-peoples whilst hatred strode rampant over the earth?

476]phương diện thụ động của tình thương dành cho mọi dân tộc trong khi lòng thù hận đang hoành hành khắp Trái Đất?

the hateful marching troops with their jackboots and their particular goosestepping showing rigidity and mechanism, what should Hierarchy do in such a case? What was Hierarchy to do? There were many options, and some choice was inescapable. Humanity had failed to arrest the descent of evil into manifestation and Hierarchy had to obey the law coming to them from the Great Lodge on Sirius.

Những đoàn quân đầy thù hận đang diễu hành với những đôi ủng cao và kiểu bước chân ngỗng đặc trưng, biểu lộ sự cứng nhắc và tính máy móc; Thánh đoàn nên làm gì trong trường hợp như thế? Thánh đoàn phải làm gì? Có nhiều lựa chọn, và không thể tránh khỏi việc phải chọn một cách hành động. Nhân loại đã không ngăn được cái ác giáng xuống biểu hiện, và Thánh đoàn phải tuân theo định luật truyền đến Các Ngài từ Đại Thánh đoàn trên Sao Thiên Lang.

They cannot break the law, the law of freedom. They cannot interfere with the karma that arose due to the decision of humanity as a whole. But they are extremely sensitive to the best way to proceed.

Các Ngài không thể vi phạm định luật, định luật tự do. Các Ngài không thể can thiệp vào nghiệp quả nảy sinh do quyết định của toàn thể nhân loại. Nhưng Các Ngài cực kỳ nhạy bén trong việc nhận biết cách tốt nhất để tiến hành.

[45] It must be remembered that if this war had resembled other wars down the centuries, and had simply been a fight between human groups and nations, the Hierarchy would have remained outside the conflict and left mankind to fight a conclusive victory on the merits of its fighting units.

[45] Cần nhớ rằng nếu cuộc chiến này giống những cuộc chiến khác qua nhiều thế kỷ và chỉ đơn thuần là cuộc giao tranh giữa các nhóm người và các quốc gia, thì Thánh đoàn hẳn đã đứng ngoài xung đột và để nhân loại chiến đấu đến thắng lợi quyết định dựa trên thực lực của các đơn vị tham chiến.

humanity is a warring kingdom and this tells us the nature of the fourth Creative Hierarchy and the fourth kingdom.

Nhân loại là một giới hiếu chiến, và điều này cho chúng ta biết bản chất của Huyền Giai Sáng Tạo thứ tư và giới thứ tư.

[46] But this time a great deal more was involved and this the Hierarchy knew. This war has not only been an aggressive conflict between nations or of hate between the exponents of differing ideologies but something far more serious.

[46] Nhưng lần này, những gì liên quan còn nhiều hơn thế, và Thánh đoàn biết điều đó. Cuộc chiến này không chỉ là một cuộc xung đột xâm lược giữa các quốc gia hay một cuộc đối đầu vì thù hận giữa những người đại diện cho các hệ tư tưởng khác nhau, mà còn là điều nghiêm trọng hơn rất nhiều.

And even today, one wonders whether the subjective seriousness of this great war from 1914 to 1945 and especially from 1939 to 1945 is appreciated. People are not esotericists, even students of esotericism. They are not students of the true occult, of the spiritual occult, though they fear the malevolent occult. And they really have no idea of how close it was, the defeat of humanity. They're going down to defeat.

Và ngay cả ngày nay, người ta vẫn tự hỏi liệu tính nghiêm trọng ở cõi chủ quan của cuộc đại chiến từ năm 1914 đến năm 1945, đặc biệt là từ năm 1939 đến năm 1945, đã được nhận thức đúng mức hay chưa. Người ta không phải là những nhà bí truyền học, ngay cả những đạo sinh huyền bí học cũng vậy. Họ không nghiên cứu huyền bí học chân chính, huyền bí học tinh thần, dù họ sợ những điều huyền bí ác ý. Và họ thực sự không biết nhân loại đã cận kề thất bại đến mức nào. Khi ấy nhân loại đang tiến dần đến thất bại.

[47] The Hierarchy knew that extremely powerful forces were taking advantage of human stupidity to intrude into world affairs, and that potent groups of evil beings were organised to exploit the existing world situation.

[47] Thánh đoàn biết rằng những mãnh lực vô cùng hùng mạnh đang lợi dụng sự ngu muội của con người để xen vào các vấn đề thế giới, và những nhóm sinh linh tà ác đầy quyền lực đã được tổ chức để khai thác tình hình thế giới hiện tại.

Well, as they as he has talked about the Black Lodge, six leaders in the East, more experienced, six leaders in the West. And there were some pretty terrible representatives of cosmic evil in Atlantean times too. And this was in the period of gigantism. There were giants in those days. It must have been a ghastly war at the time, I suppose culminating on the battlefield of Kurukshetra south of Delhi, what is Delhi India today, New Delhi.

Như Ngài đã nói về Hắc đoàn, có sáu thủ lĩnh ở phương Đông, nhiều kinh nghiệm hơn, và sáu thủ lĩnh ở phương Tây. Trong thời Atlantis cũng có những đại diện khá khủng khiếp của cái ác vũ trụ. Và đó là thời kỳ của những hình hài khổng lồ. Thuở ấy có những người khổng lồ. Hẳn đó là một cuộc chiến kinh hoàng; tôi cho rằng nó lên đến đỉnh điểm trên chiến trường Kurukshetra, phía nam Delhi, tức Delhi ở Ấn Độ ngày nay, New Delhi.

[48] They knew also that the combination of ancient evil with men's selfishness would inevitably prove too strong for even the United Nations, if they were left unassisted to meet the Axis Powers and the Lords of Evil emerging from their hiding place.

[48] Các Ngài cũng biết rằng sự kết hợp giữa cái ác cổ xưa với lòng ích kỷ của con người chắc chắn sẽ tỏ ra quá mạnh ngay cả đối với các quốc gia Đồng Minh, nếu các quốc gia ấy phải đơn độc đối đầu với các cường quốc phe Trục và các Chúa Tể Cái Ác đang xuất hiện từ nơi ẩn náu.

Maybe there's a lot of glamour around that idea of the lords of evil, but okay. They

Có lẽ có rất nhiều ảo cảm quanh ý tưởng về các chúa tể của cái ác. Họ đã tồn tại và vẫn

existed and to this day exist and as DK tells us, speculation anent them is both fruitless and dangerous.

tồn tại cho đến ngày nay, và như Chân sư DK cho chúng ta biết, suy đoán về họ vừa vô ích vừa nguy hiểm.

[49] So the Hierarchy took its stand upon the side of the United Nations and let it be known that it had done so. In doing this, definite physical steps were taken to aid the Forces of Light; men and leaders were carefully chosen and picked disciples were placed in positions of power and of authority.

[49] Vì vậy, Thánh đoàn đã đứng về phía các quốc gia Đồng Minh và công khai cho biết điều đó. Khi làm như vậy, Thánh đoàn đã thực hiện những bước cụ thể trên cõi hồng trần để trợ giúp các Mãnh Lực Ánh Sáng; những cá nhân và nhà lãnh đạo đã được lựa chọn cẩn thận, và các đệ tử được tuyển chọn đã được bố trí vào những vị trí có quyền lực và thẩm quyền.

So humanity would have gone down to destruction and at one point the Hierarchy thought so.

Như vậy, nhân loại hẳn đã đi đến chỗ diệt vong, và có lúc Thánh đoàn cũng đã nghĩ như thế.

But the Hierarchy took its stand on behalf of the Forces of Light as represented within the fighting forces of humanity, the allied forces as they have been called.

Nhưng Thánh đoàn đã đứng về phía các Mãnh Lực Ánh Sáng, được đại diện trong các lực lượng chiến đấu của nhân loại, tức các lực lượng Đồng Minh như người ta vẫn gọi.

[50] The leaders of the United Nations and of their armies are not Godless men, as are the leaders of the Axis Powers;

[50] Những người lãnh đạo các quốc gia Đồng Minh và quân đội của họ không phải là những kẻ vô tín đối với Thượng đế như những người lãnh đạo các cường quốc phe Trục;

Notice the present tense.

Hãy lưu ý thì hiện tại.

[51] they are men of rectitude and of spiritual and humanitarian purpose and are able thus to work—consciously or unconsciously—under the inspiration of the Hierarchy. This has been amply demonstrated. On account of this decision of the Hierarchy, Christ became automatically the Leader of these Forces.

[51] họ là những người chính trực, có mục đích tinh thần và nhân đạo, và nhờ đó có thể làm việc—một cách có ý thức hoặc vô thức—dưới cảm hứng của Thánh đoàn. Điều này đã được chứng minh đầy đủ. Do quyết định này của Thánh đoàn, Đức Christ tự nhiên trở thành Đấng Lãnh Đạo của các Mãnh Lực ấy.

the Forces of Light, the allied forces, the forces ranged against the Axis powers.

các Mãnh Lực Ánh Sáng, các lực lượng Đồng Minh, những lực lượng dàn trận chống lại các cường quốc phe Trục.

Well, it seems a long time ago. But will there be a third world war? Well, Foster Bailey was assured there would not be, he says, an atomic war, a precipitated war upon the dense physical plane. It would be a terrible war sparked and prodded on by religious fanaticism, probably the most terrible war we've ever witnessed. But perhaps it can be retained upon the psychological level. It is even now raging. So the Christ, the leader of the Forces of Light, this is what he became, automatically so. And generals and leaders, Roosevelt, Churchill, Patton as a general, Eisenhower, probably Zhukov as harsh as he was, and Stalin too played his part.

Có vẻ như chuyện ấy đã cách đây rất lâu. Nhưng liệu sẽ có một cuộc thế chiến thứ ba không? Theo lời Foster Bailey, ông đã được bảo đảm rằng sẽ không có một cuộc chiến nguyên tử, một cuộc chiến ngưng tụ xuống cõi hồng trần đậm đặc. Đó sẽ là một cuộc chiến khủng khiếp do sự cuồng tín tôn giáo châm ngòi và thúc đẩy, có lẽ là cuộc chiến khủng khiếp nhất mà chúng ta từng chứng kiến. Nhưng có lẽ nó có thể được giữ ở cấp độ tâm lý. Ngay lúc này nó cũng đang diễn ra dữ dội. Vậy là Đức Christ đã tự động trở thành Đấng Lãnh Đạo các Mãnh Lực Ánh Sáng. Và các tướng lĩnh cùng những nhà lãnh đạo—Roosevelt, Churchill, Patton với vai trò một vị tướng, Eisenhower, có lẽ cả Zhukov dù ông khắc nghiệt đến đâu, và cả Stalin nữa—đều đã góp phần của mình.

They were not godless men apparently and could respond somewhat efficiently, somewhat wisely to the inspiration of hierarchy. Returning to the Christ.

Dường như họ không phải là những người không tin Thượng đế và có thể đáp ứng phần nào hữu hiệu, phần nào sáng suốt với cảm hứng của Thánh đoàn. Trở lại với Đức Christ.

[52] His work has been greatly hindered by the sweet sentimentality of the unthinking Christian and by the well-meaning, but oft unintelligent, pacifist. Both these groups would sacrifice the future of humanity to temporary methods of "being nice" or "being kind" or taking gentle measures.

[52] Tính đa cảm ngọt ngào của những tín đồ Cơ Đốc không suy nghĩ và những người chủ hòa có thiện ý nhưng thường thiếu sáng suốt đã cản trở rất nhiều công việc của Ngài. Cả hai nhóm này đều sẵn sàng hy sinh tương lai của nhân loại cho những cách ứng xử tạm thời như "tỏ ra dễ mến", "tỏ ra tử tế" hay áp dụng các biện pháp nhẹ nhàng.

I think you know sort of under the Stalin regime they were called useful idiots. They acted against their own welfare.

Tôi nghĩ các bạn biết rằng dưới chế độ Stalin, họ được gọi là những kẻ ngốc hữu dụng. Họ đã hành động chống lại chính lợi ích của mình.

[53] The forces of evil, stalking the world

[53] Các mãnh lực cái ác đang rình rập khắp thế giới

Notice those words. They seem monstrous, animalistic.

Hãy lưu ý những từ ấy. Chúng gợi lên điều gì đó quái dị, mang tính thú vật.

The forces of evil, stalking the world

Các mãnh lực ác, đang rình rập khắp thế giới

[54] today, do not understand [Page 477] such measures. The cry of such people that "God loves all men" is true—eternally and forever true. It is one of the unalterable facts of existence itself. God loves—without distinction and irrespective of race or creed. To that Great Life naught matters but humanity and its perfecting, because upon humanity depends the salvation of all the kingdoms in nature.

[54] ngày nay không thấu hiểu [Page 477] những biện pháp ấy. Lời hô hào của những người như thế rằng "Thượng đế yêu thương mọi người" là đúng—đúng muôn đời và mãi mãi. Đó là một trong những sự thật bất biến của chính sự hiện hữu. Thượng đế yêu thương—không phân biệt, bất kể chủng tộc hay tín ngưỡng. Đối với Sự Sống Vĩ Đại ấy, không gì quan trọng ngoài nhân loại và sự hoàn thiện của nhân loại, vì sự cứu rỗi của mọi giới trong thiên nhiên đều tùy thuộc vào nhân loại.

those that need to be saved, the subhuman kingdoms. It would be hard to imagine that the superior kingdoms depend upon humanity for salvation.

Những giới cần được cứu rỗi là các giới dưới nhân loại. Thật khó hình dung rằng các giới cao hơn lại tùy thuộc vào nhân loại để được cứu rỗi.

[55] But this statement (made in time and space and as it concerns the form aspect and not the spirit in man) is frequently misleading, and the simple-minded are apt to forget that the Christ said, "He that is not with me is against me."

[55] Nhưng lời khẳng định này (được đưa ra trong thời gian và không gian, liên quan đến phương diện hình tướng chứ không phải tinh thần nơi con người) thường gây hiểu lầm, và những người suy nghĩ đơn giản dễ quên rằng Đức Christ đã nói: "Ai không cùng Tôi thì chống lại Tôi."

So sweet sentimentality is an obstructive force then and now. And coddling of dictators who have no good intention towards humanity must not be permitted. Ours is a warring kingdom and the Forces of Light must prevail.

Vì vậy, cả khi ấy lẫn bây giờ, sự ủy mị ngọt ngào đều là một mãnh lực cản trở. Và không thể dung túng việc nuông chiều những kẻ độc tài không có thiện ý đối với nhân loại. Giới của chúng ta đang giao tranh, và các Mãnh Lực Ánh Sáng phải thắng thế.

[56] Men fail also to realise the potency of the thought wielded by Those who work under and with the Christ. Thought is pure divine energy, impersonal and—like the sun—it pours down upon the worthy and the unworthy, unless definitely and deliberately directed.

[56] Con người cũng không nhận ra sức mạnh của tư tưởng do những Đấng làm việc dưới sự chỉ đạo của Đức Christ và cùng Ngài vận dụng. Tư tưởng là năng lượng thiêng liêng thuần khiết, phi cá nhân và—như mặt trời—tuôn xuống cả người xứng đáng lẫn người không xứng đáng, trừ khi được định hướng rõ ràng và có chủ đích.

The rays of the sun pour forth upon the just and the unjust. It is no easy task for the Hierarchy. And we are blessed that they care. And one day we in in such a position will also care for those who are struggling through similar circumstances. There will be great battles at the time of the judgment day, maybe unlike anything we have witnessed. They will take place on inner planes, these battles, and perhaps we will be in a position to assist.

Những tia nắng mặt trời tuôn xuống cả người công chính lẫn kẻ bất chính. Đây không phải nhiệm vụ dễ dàng đối với Thánh đoàn. Và chúng ta được hưởng phúc lành vì Các Ngài quan tâm. Một ngày kia, khi ở vào vị trí như vậy, chúng ta cũng sẽ quan tâm đến những người đang vật lộn trong những hoàn cảnh tương tự. Sẽ có những trận chiến lớn vào ngày phán xét, có lẽ khác với bất cứ điều gì chúng ta từng chứng kiến. Những trận chiến ấy sẽ diễn ra trên các cõi bên trong, và có lẽ chúng ta sẽ ở vào vị trí có thể trợ giúp.

[57] The Hierarchy was therefore faced with the problem and the necessity of seeing that pure impersonal thought energy did not find its way into the ranks of those fighting human freedoms, for it stimulates the minds and the mental processes of the good and the bad alike. This danger They deliberately offset by directing Their thought to the forces fighting under the leaders of the United Nations and by openly taking Their stand upon the side of right human relations.

[57] Vì vậy, Thánh đoàn phải đối diện với vấn đề và sự cần thiết phải bảo đảm rằng năng lượng tư tưởng thuần khiết, phi cá nhân không đi vào hàng ngũ những kẻ chống lại các quyền tự do của con người, vì năng lượng ấy kích thích thể trí và các tiến trình trí tuệ của cả người thiện lẫn kẻ ác như nhau. Các Ngài đã chủ động hóa giải mối nguy này bằng cách hướng tư tưởng của mình đến những lực lượng chiến đấu dưới quyền các nhà lãnh đạo Đồng Minh và công khai đứng về phía những mối quan hệ đúng đắn giữa người với người.

So hierarchy understood the implications of taking sides. It was also to prevent the destruction of humanity and, eventually, of other kingdoms in nature.

Như vậy, Thánh đoàn thấu hiểu những hệ quả của việc chọn đứng về một phía. Việc ấy cũng nhằm ngăn chặn sự hủy diệt nhân loại và, về sau, các giới khác trong thiên nhiên.

They had to direct pure thought energy specifically and not let it enter the ranks of those fighting against the welfare of humanity, fighting against the precipitation of the Divine Plan.

Các Ngài phải định hướng năng lượng tư tưởng thuần khiết một cách cụ thể, không để năng lượng ấy lọt vào hàng ngũ những kẻ chống lại phúc lợi của nhân loại, chống lại sự ngưng tụ của Thiên Cơ.

[58] They did not dare to do otherwise, for—in their place and given circumstances—the leaders of the forces of evil have proved themselves cleverer and more calculating than those fighting for human freedom.

[58] Các Ngài không dám làm khác, vì—trong vị thế và hoàn cảnh của họ—những kẻ lãnh đạo các mãnh lực cái ác đã tỏ ra khôn khéo và tính toán hơn những người chiến đấu cho tự do của con người.

It seems always the way the evil manifests first. And the good, those subject to the good, are rather slow to react as a whole.

Dường như lúc nào cũng vậy: cái ác biểu hiện trước. Còn xét trên tổng thể, những người thiện, những người chịu ảnh hưởng của điều thiện, lại phản ứng khá chậm.

[59] It is this distinction and its necessity that some kindly and well-intentioned but ignorant Christian thinkers often overlook.

[59] Chính sự phân biệt này cùng tính cần thiết của nó là điều mà một số nhà tư tưởng Cơ Đốc tử tế, đầy thiện ý nhưng thiếu hiểu biết thường bỏ qua.

So this is a warning that sentimentality, thinking according to liking and disliking, really valuing the form over the principle, that's what it boils down to, that is not allowed.

Vì vậy, đây là lời cảnh báo rằng không thể chấp nhận sự ủy mị, lối suy nghĩ dựa trên yêu ghét—mà xét đến cùng, thực chất là coi trọng hình tướng hơn nguyên khí.

[60] The work of Christ in relation to the war has also been handicapped by the commercially minded in all nations, particularly in the neutral countries, who have profited by the war, as well as by "big business" interests in many lands.

[60] Công việc của Đức Christ liên quan đến chiến tranh cũng bị cản trở vì những người mang đầu óc vụ lợi ở mọi quốc gia, đặc biệt tại các nước trung lập, những người đã kiếm lợi từ chiến tranh, cũng như vì các thế lực "đại doanh nghiệp" ở nhiều nước.

Just as some are profiting today by this horrid outbreak of the coronavirus, which I think is really just beginning at this time and not coming to a hoped-for conclusion.

Cũng như ngày nay, một số người đang trục lợi từ đợt bùng phát virus corona khủng khiếp này, mà tôi cho rằng lúc này thực ra chỉ mới bắt đầu, chứ chưa đi đến hồi kết như mong đợi.

[61] These are focussed at this time through certain monied groups in every powerful nation, particularly in the United States. He has been hindered also by those individuals who [Page 478] seek to exploit the plight of suffering humanity to their own financial advantage.

[61] Hiện nay, các thế lực ấy tập trung qua một số nhóm tài phiệt tại mọi quốc gia hùng mạnh, đặc biệt là Hoa Kỳ. Ngài cũng chịu sự cản trở từ những cá nhân [Page 478] tìm cách lợi dụng cảnh khốn cùng của nhân loại đang đau khổ để trục lợi tài chính cho mình.

So we're on page 478 and I think it's time to conclude this little program. I guess I had a little more time than I thought. We have very soon an an Ascension Day broadcast where we're really you know celebrating the sixth initiation of the Christ and the possibility of ascension for all one day.

Chúng ta đang ở trang 478, và tôi nghĩ đã đến lúc kết thúc chương trình nhỏ này. Tôi đoán mình có nhiều thời gian hơn một chút so với dự tính. Sắp tới, chúng ta sẽ có một buổi phát sóng nhân Ngày Thăng Thiên, trong đó chúng ta sẽ cử hành lễ mừng lần điểm đạo thứ sáu của Đức Christ và khả năng một ngày kia tất cả đều thăng thiên.

472 to 478 and we'll take it down here so I don't get lost next time. Right here. So this is the end of program 52 at about one hour, covering pages 472 to 478 on 21 May. And we'll begin with program 53 when we can. It's a long haul, one hour and X minutes, and it'll be 478 and the date is not known. The date is not known when we shall do this.

Từ trang 472 đến 478, và chúng ta sẽ ghi lại ở đây để lần sau tôi không mất dấu. Ngay chỗ này. Vậy đây là phần kết của chương trình 52, kéo dài khoảng một giờ, bao quát các trang 472 đến 478, vào ngày 21 tháng 5. Chúng ta sẽ bắt đầu chương trình 53 khi có thể. Đây là một chặng dài, một giờ và X phút; lần tới sẽ bắt đầu ở trang 478, còn ngày thì chưa biết. Chưa biết ngày nào chúng ta sẽ thực hiện chương trình này.

Thank you for being here and for thinking historically together about the antecedents of the condition in which we now exist, this recrudescence of the dictatorial state of mind and the hope on the part of some that a totalitarian method of governance will again seize power with them at the helm of power. We cannot allow this. We cannot be as weak as were the men and women of goodwill before the Second World War. Many tried, but it wasn't sufficient at the time. The strength has to be sufficient. So I'll close this down and we'll resume later.

Cảm ơn các bạn đã hiện diện và cùng suy ngẫm theo góc nhìn lịch sử về những tiền đề dẫn đến tình trạng chúng ta hiện đang trải qua: sự tái bùng phát của lối tư duy độc tài và niềm hy vọng của một số người rằng phương thức cai trị toàn trị sẽ một lần nữa giành được quyền lực, với chính họ ở vị trí cầm quyền. Chúng ta không thể cho phép điều này. Chúng ta không thể yếu đuối như những người nam và nữ có thiện chí trước Chiến tranh Thế giới thứ Hai. Nhiều người đã cố gắng, nhưng vào lúc ấy, những nỗ lực đó vẫn chưa đủ. Sức mạnh phải đủ lớn. Vì vậy, tôi sẽ kết thúc ở đây, và chúng ta sẽ tiếp tục sau.

Love and many blessings.

Xin gửi tình thương và nhiều phúc lành.

Commentary on Externalisation of the Hierarchy 053

Tóm Tắt

Thánh đoàn chọn phía trong cuộc chiến chống cái ác

Trong giai đoạn cuối của Đại Chiến 1914–1945, Thánh đoàn chấm dứt nỗ lực đem lại hòa bình chỉ bằng thiện chí khi chiến tranh trên cõi hồng trần không còn có thể tránh khỏi, và công khai hỗ trợ phe Đồng Minh đánh bại phe Trục. Lựa chọn này không mâu thuẫn với tình thương: hòa bình chân chính phải bảo vệ các nguyên tắc tinh thần, thay vì hy sinh điều cao cả để duy trì sự an toàn của hình tướng. Lời bình phê phán chủ nghĩa hòa bình cảm tính và nhắc trường hợp Gandhi chịu sự khiển trách của Thánh đoàn vì không chọn phía trước sự phát triển của chủ nghĩa phát xít và Quốc xã tại Ấn Độ.

Công việc chiến thời của Đức Christ và các Chân sư

Trong năm năm trước thời điểm văn bản năm 1945, Đức Christ và các Chân sư Minh Triết tập trung làm sáng tỏ những vấn đề thực sự, chỉ dẫn hành động đúng đắn và thống nhất chính sách Đồng Minh. Thánh đoàn quy tụ những người thiện chí để chuẩn bị cho Chu Kỳ Hội Nghị và những điều chỉnh thế giới, đồng thời tổ chức cứu trợ, bảo vệ người đau khổ, hướng dẫn trí tuệ các nhà lãnh đạo quân sự và tác động đến dư luận nhằm xây dựng những quan hệ đúng đắn giữa con người. Những kẻ trục lợi từ đau khổ của nhân loại cản trở công việc ấy; việc kiếm lợi trong đại dịch coronavirus được nêu như một sự tương đồng đương thời.

Sức mạnh của cái ác và hậu quả của sự đi theo

Khả năng Đức và Nhật chống đỡ nhiều quốc gia trong thời gian dài cho thấy sức mạnh của nhóm tà ác cả trên phương diện khách quan lẫn chủ quan. Việc đi theo Hitler và Tojo dẫn đến sự tàn phá khủng khiếp, với những ví dụ như Dresden và cuộc oanh tạc gây cháy Tokyo khiến khoảng 100.000 người thiệt mạng, trong đó có nhiều người tương đối vô tội. Theo văn bản, quyền năng tư tưởng mà Thánh đoàn đưa vào cuộc chiến đã góp phần quyết định đưa chiến thắng đến gần. Những phương pháp xử lý các mãnh lực tà ác chủ quan vẫn được giữ kín; nhận định riêng trong lời bình cho rằng sự thống trị của cái ác ngày nay tiếp tục chủ yếu qua những phương tiện kinh tế.

Đức Christ hoạt động vượt ngoài tôn giáo

Đức Christ hoạt động trước hết với tư cách Đức Chưởng Giáo, sử dụng mọi con đường có thể mở rộng tâm thức và đem lại định hướng đúng đắn; giáo hội chỉ là một trong những con đường ấy. Công việc này bao gồm soi sáng trí tuệ, thúc đẩy những quan hệ đúng đắn, chuyển tri thức thành minh triết, làm tiêu tan ảo cảm và ảo tưởng, đồng thời phá vỡ tình trạng kết tinh và trì trệ. Bảy ashram cùng bao quát những lĩnh vực thiết yếu của đời sống và đều nằm dưới sự giám sát của Ngài. Quan niệm chỉ tôn giáo mới có tính tinh thần thu hẹp nghiêm trọng phạm vi phụng sự và được liên hệ với điều Chân sư DK gọi là một thắng lợi của Hắc đoàn.

Sức khẩn cầu và khả năng đáp ứng của Đức Christ

Phẩm chất và sức mạnh của lời khẩn cầu nhân loại giới hạn những gì Đức Christ có thể trao truyền, trong khi chính lời khẩn cầu lại tùy thuộc điểm tiến hoá của nhân loại. Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian có thể góp phần tháo gỡ giới hạn ấy bằng cách nâng cao chất lượng, cường độ và sự hiểu biết trong công việc Khẩn Cầu và Gợi Lên. Giáo dục, đặc biệt về những thực tại tinh tế, vì thế có ý nghĩa trực tiếp đối với khả năng tiếp nhận trợ giúp tinh thần. Chính trị, tài chính, khoa học và

kinh tế đều thuộc phạm vi ảnh hưởng của Đức Christ, dù Đức Manu và Đức Maha Chohan trực tiếp giám sát những lĩnh vực ashram tương ứng.

Giáo dục và chính quyền trong trọng tâm mới

Nếu thời Trung cổ, giáo hội và các trường phái triết học là những con đường hoạt động chủ yếu, thì trọng tâm hiện nay chuyển sang giáo dục toàn cầu và việc thực hiện thông minh công việc chính quyền qua tài trị quốc, chính trị và lập pháp. Một liên hệ được đề xuất là ba lĩnh vực này có thể tương ứng với cung một, cung hai và cung ba. Công việc rộng lớn ấy còn được diễn giải qua ý chí mà Đấng Hoá Thân Tổng Hợp hỗ trợ, ảnh hưởng của Đấng Tinh thần Hòa Bình và tri thức thực tiễn cung ba cần thiết để biểu hiện Thiên Cơ trên cõi hồng trần.

Dân chủ chân chính và điều kiện tái lâm

Dân chủ chân chính đòi hỏi quần chúng được giáo dục về tài trị quốc mang tinh thần hợp tác, ổn định kinh tế bằng chia sẻ đúng đắn và hoạt động chính trị trong sạch. Một dự đoán riêng đặt sự phát triển đầy đủ hơn của nền dân chủ gắn với tình huynh đệ vào thập độ thứ hai và thứ ba của Bảo Bình. Chia sẻ, thanh lọc đời sống chính trị và giáo hội, cùng một mức độ hòa bình cần thiết là những điều kiện chuẩn bị cho sự trở lại của Đức Christ. Thời điểm ấy được hiểu là tùy thuộc tình trạng nhân loại và quyết định của Ngài, thay vì một ngày tháng cố định.

Tinh thần trong chính trị và lý tưởng người lãnh đạo

Sự chia lìa kéo dài giữa tôn giáo và chính trị cần chấm dứt; lời bình làm rõ rằng điều này đòi hỏi đưa tính tinh thần vào chính trị, chứ không mặc nhiên hợp nhất giáo hội với nhà nước. Lý tưởng vua triết gia của Plato minh họa nhu cầu lãnh đạo dựa trên hiểu biết về bản chất tinh thần của con người, sự hy sinh và tính vô ngã. Câu chuyện Plato bị một bạo chúa bán làm nô lệ sau khi không đáp ứng tham vọng của người ấy cho thấy quyền lực không tự đem lại minh triết hay tư cách lãnh đạo.

Truyền thông, tự do và những giả thuyết về lịch sử

Khoa học và truyền thông khiến biến cố ở những nơi xa xôi trở thành mối quan tâm chung chỉ trong vài phút, làm suy giảm khoảng cách thời gian và không gian; điều này được liên hệ với sự phát triển tột độ của cung ba và một dạng hiện diện khắp nơi. Tái thiết cần đi cùng phục hồi Thiên Cơ và soi sáng tâm thức, vì những quyết định của nhân loại định đoạt vận mệnh của chính mình; Định luật Tự Do từ Sirius được viện dẫn để nhấn mạnh việc tôn trọng ý chí ấy. Theo suy luận riêng của Thầy MDR từ nhận định của Chân sư DK về Hoa Kỳ như trung tâm lục địa Atlantis cổ, người bản địa châu Mỹ có thể đã hiện diện tại đó từ thời Atlantis, thay vì chỉ đến qua những cuộc di cư thường được giả định. Cách diễn giải này cùng các liên hệ với sự hủy diệt Lemuria và Atlantis được trình bày như quan điểm huyền bí học về lịch sử, chưa phải kết luận khảo cổ hay địa chất đã xác lập.

Cơ hội độc nhất của Đức Christ vào Trăng Tròn tháng Sáu

Trăng Tròn tháng Sáu năm 1945 được gọi là “Cơ hội độc nhất của Đức Christ”, trong bối cảnh những huấn thị từ tháng Ba đến tháng Sáu đề cập bước ngoặt vận mệnh nhân loại và quyết định của Ngài tiến ra biểu hiện hữu hình. Truyền thuyết được văn bản nêu cho rằng mỗi Trăng Tròn tháng Sáu, Đức Christ lặp lại bài thuyết pháp cuối cùng của Đức Phật, nối sự giác ngộ và minh triết thời tiền Kitô giáo với chu kỳ phân phối năng lượng bác ái. Riêng năm ấy, một âm điệu, linh từ hay chủ đề mới sẽ bổ sung thông điệp cũ, tổng kết quá khứ và gieo hạt giống cho nền văn minh, văn

hóa tương lai. Tính phổ quát được đề xuất như một khả năng diễn giải chủ đề mới này, phù hợp với mục tiêu của thời đại Bảo Bình.

Đức Phật và hình thức trợ giúp nhân loại

Thông điệp Wesak năm 1946 được nhắc đến với dự báo Đức Phật chỉ còn trở lại thung lũng Wesak trong vài thập niên nữa, dù thời điểm cụ thể thuộc quyết định của Ngài. Từ đó nảy sinh câu hỏi về hình thức trợ giúp của Đức Phật trong những giai đoạn sau, đặc biệt khi liên hệ với năm 1981 và những điều chỉnh trong giảng dạy của bà Mary Bailey. Sự thay đổi hình thức hiện diện không được hiểu là chấm dứt phụng sự, vì tình thương và mối gắn bó của Ngài với nhân loại vẫn tiếp tục.

Quyền năng ngôn từ và nguyên mẫu của Kỷ Nguyên Mới

Với toàn bộ Thánh đoàn và quyền năng của những Đấng gìn giữ Ý Chí của Thượng Đế hỗ trợ, Đức Christ sử dụng những phát biểu và công thức ngôn từ để tạo hạt nhân hình tư tưởng cùng nguyên mẫu cho Kỷ Nguyên Mới. Các người chí nguyện và đệ tử đã chuẩn bị từ lâu, phần lớn không hữu thức, bằng cách tạo nên khối chất liệu tư tưởng mà lời tuyên cáo ấy sẽ tác động. Đức Christ đưa chất liệu này vào hình thức thích hợp cho hoạt động sáng tạo của Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian trong mọi quốc gia và lĩnh vực tôn giáo, xã hội, kinh tế, chính trị. Đây là công việc huyền bí sâu xa vượt ngoài khả năng hiểu biết và thực hiện của người đệ tử thông thường.

Các bài kệ và điều kiện sử dụng Quyền năng từ

Những bài khẩn cầu đã được truyền đạt chỉ là một phần nhỏ trong các bài kệ thuộc lời tuyên cáo của Đức Christ, và chỉ Ngài mới có thể sử dụng đầy đủ các Quyền năng từ với ý nghĩa, cách thức và trọng âm thích hợp. Nhân loại chỉ nhận được bản diễn ý hạn chế của một số câu, với điều kiện Đức và Nhật đã nằm hoàn toàn dưới quyền kiểm soát của Đồng Minh. Điều kiện này đánh dấu sự kết thúc chiến đấu xâm lược và kháng cự có tổ chức, mở ra thời kỳ tương đối yên ổn, chưa đồng nghĩa với hòa bình hoàn toàn. Lời bình cũng đề xuất rằng bài khẩn cầu thứ hai, với sức mạnh cung một rõ rệt hơn, vẫn có thể hữu ích trong những hoàn cảnh hiện nay dù không có chiến tranh công khai.

Phúc lành tháng Sáu và thông điệp mới

Đúng thời điểm Trăng Tròn tháng Sáu, Đức Christ ban phúc lành cho thế giới từ một địa điểm trung tâm tại châu Á, cách xa đám đông; Shigatse được nêu như một khả năng suy đoán. Ngài lặp lại bài thuyết pháp cuối cùng của Đức Phật và các Mối Phúc, rồi bổ sung một thông điệp mới mang quyền năng cho tương lai. Theo văn bản, các Mối Phúc lưu truyền đã chịu sự dịch sai và gây hiểu lầm vì dựa trên ký ức thay vì ghi chép trực tiếp; lời bình còn phê phán việc giới chức giáo hội sửa đổi giáo huấn để phục vụ một nền thần học cứng nhắc. Phần thông điệp mà nhân loại có thể tham dự sẽ thay thế hai bài kệ khẩn cầu đã dùng trong chín năm, và được nhận diện trong lời bình với Đại Khấn Nguyện hiện hành.

Thiên Giới và trách nhiệm phụng sự

Mục tiêu của Đức Christ vượt xa mong đợi về một vị cứu tinh đem chiến thắng quân sự cho một dân tộc: đó là sự xuất hiện của giới thứ năm trong thiên nhiên, tức Thiên Giới. Thánh đoàn hợp tác với Ngài để khẩn cầu các Mãnh Lực Tái Thiết, trong khi mỗi người phụng sự đóng góp theo vị trí và cấp độ khai mở thực tế của mình. Công việc hữu ích đòi hỏi đưa những nguyên tắc tinh thần cao nhất mà mình có thể hiểu vào hành động cụ thể, qua đó hỗ trợ sự biểu hiện của Thiên Cơ trên Trái Đất.

Các Mãnh Lực Phục Hồi

Ba nhóm năng lượng tinh thần được phóng thích vào các Trăng Tròn tháng Tư, tháng Năm và tháng Sáu lần lượt là các Mãnh Lực Phục Hồi, Soi Sáng và Tái Thiết. Các Mãnh Lực Phục Hồi khôi phục tinh thần, sức khỏe tâm lý và thái độ sống lành mạnh, hạnh phúc hơn, giúp nhân loại phục sinh khỏi chu kỳ chết chóc vừa trải qua. Công việc này chuẩn bị cho nền văn minh mới, vốn là thành quả sáng tạo của chính con người, với Thiên Cơ được phục hồi làm ảnh hưởng định hình chủ yếu. Lời bình liên hệ nhóm mãnh lực này với Bạch Dương, sự phục sinh và trọng tâm trí tuệ.

Các Mãnh Lực Soi Sáng

Các Mãnh Lực Soi Sáng đem lại sự nắm bắt rõ ràng Thiên Cơ, nhận biết các vấn đề cùng trình tự giải quyết khả thi, Ý thức về tỉ lệ và sự coi trọng những giá trị tinh thần cần hướng dẫn chính sách thực tế. Công việc này bảo tồn những thành tựu văn hóa có giá trị của quá khứ để xây dựng nền văn hóa mới, thay vì phục dựng phần lớn những hình thức đã lỗi thời. Giáo dục giữ vai trò trung tâm trong việc chuyển năng lượng phục hồi thành hiểu biết và định hướng đúng đắn. Nhóm mãnh lực này được liên hệ với Kim Ngưu và trong sơ đồ diễn giải của lời bình, với cõi cảm dục cùng một phần hoạt động trí tuệ.

Các Mãnh Lực Tái Thiết

Các Mãnh Lực Tái Thiết mở ra thời kỳ sáng tạo mạnh mẽ, xây dựng lại thế giới hữu hình theo những đường hướng mới sau sự hủy diệt các hình thức cũ. Đức Christ khởi động nhóm mãnh lực này vào Trăng Tròn tháng Sáu, với trọng tâm rõ rệt trên cõi hồng trần, nhằm ngưng tụ những gì các Mãnh Lực Phục Hồi và Soi Sáng đã làm cho khả thi ở phương diện chủ quan. Lời bình liên hệ Song Tử với sự phong phú trí tuệ, khả năng thực hiện và hoạt động dĩ thái–hồng trần; ảnh hưởng Sao Diêm Vương trong Song Ngư cũng được đề xuất để lý giải khuynh hướng phá hủy của nhiều tác nhân chiến tranh. Tái thiết vì thế là đưa Thiên Cơ vào biểu hiện cụ thể, thay vì tiếp tục thuận theo những ảnh hưởng bất lợi của quá khứ.

Text — Externalisation of the Hierarchy 053 – Văn bản — Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn 053

[1] Therefore, when the war broke out and humanity chose to fight and the forces of evil were let loose upon our planet, the Hierarchy ceased its efforts to bring peace through goodwill and openly sided with those fighting to drive evil back whence it came, and to defeat the Axis nations. [2] Because of this decision on Their part, unthinking people claim that the statements of those who represent the Hierarchy on earth have been contradictory and that the actions of the Hierarchy have not been compatible with their preconceived ideas of how love should be demonstrated. [3] For the past five years, therefore, the efforts of

[1] Do đó, khi chiến tranh bùng nổ, nhân loại chọn chiến đấu và các mãnh lực của cái ác được thả sức hoành hành trên hành tinh chúng ta, Thánh đoàn đã ngừng những nỗ lực mang lại hòa bình qua thiện chí và công khai đứng về phía những người đang chiến đấu để đẩy lùi cái ác về nơi nó xuất phát, đồng thời đánh bại các quốc gia phe Trục. [2] Vì quyết định này của Các Ngài, những người thiếu suy xét cho rằng lời tuyên bố của những vị đại diện cho Thánh đoàn trên trần gian đã mâu thuẫn nhau, và những hành động của Thánh đoàn không phù hợp với những ý tưởng định sẵn của họ về cách tình thương phải được biểu lộ. [3] Vì vậy, trong

the Christ and of His followers, the Masters of the Wisdom, [4] have been directed towards clarifying the true issues in the minds of men, towards indicating the lines along which right action should be taken, and towards unifying inter-allied policies. [5] They have been occupied with banding together [6] the men of goodwill throughout the world in preparation for the Cycle of Conferences and the coming world readjustments. They have sought to protect the sufferers, organising methods of relief, guiding the minds of army leaders, and arousing public opinion to take those steps which will eventually lead to right human relations. [7] Temporarily, the German people and the Japanese have been left to their fate and to the tender mercies of the armies of evil; [8] the present debacle in Germany is a testimony as to what evil can bring upon those who follow it. With all these modes of strengthening the Forces of Light and of extricating humanity from the descended evil, the Hierarchy has also been occupied with lines of activity which may not be disclosed, because they concern the handling of the subjective forces of evil. [9] The potency of these forces will be realised if the length of time which the war has lasted is considered and also the fact that two nations have been able to withstand—until the past few months—an entire world of nations united against them.

năm năm qua, những nỗ lực của Đức Christ và những vị theo Ngài, các Chân sư Minh Triết, [4] đã hướng đến việc làm sáng tỏ những vấn đề thực sự trong trí tuệ con người, chỉ ra những đường hướng hành động đúng đắn cần thực hiện, và thống nhất các chính sách giữa các nước Đồng Minh. [5] Các Ngài đã chuyên tâm tập hợp [6] những người thiện chí trên khắp thế giới để chuẩn bị cho Chu Kỳ Hội Nghị và những cuộc tái điều chỉnh thế giới sắp tới. Các Ngài đã tìm cách bảo vệ những người đang chịu đau khổ, tổ chức các phương thức cứu trợ, hướng dẫn trí tuệ của các nhà lãnh đạo quân sự, và khơi dậy công luận để thực hiện những bước đi cuối cùng sẽ dẫn đến các mối quan hệ đúng đắn giữa người với người. [7] Tạm thời, người dân Đức và Nhật Bản đã bị phó mặc cho số phận và cái gọi là lòng nhân từ của những đạo quân tà ác; [8] sự sụp đổ hiện nay ở Đức là minh chứng cho những gì cái ác có thể giáng xuống những người đi theo nó. Cùng với tất cả những phương thức ấy nhằm củng cố các Mãnh Lực Ánh Sáng và giải thoát nhân loại khỏi cái ác đã giáng xuống, Thánh đoàn còn chuyên tâm vào những đường hướng hoạt động không thể tiết lộ, vì chúng liên quan đến việc xử lý các mãnh lực chủ quan của cái ác. [9] Người ta sẽ nhận ra sức mạnh của các mãnh lực này nếu xét đến thời gian chiến tranh đã kéo dài, cũng như sự thật rằng hai quốc gia đã có thể chống chọi—cho đến vài tháng vừa qua—với toàn thể các quốc gia trên thế giới liên kết chống lại họ.

[10] This is a phenomenal fact in itself and a witness to the [Page 479] strength of the evil group—objective and subjective—which has sought to gain dominance over mankind. [11] Had the Hierarchy not taken sides with the United Nations and thrown the power of its thought into the battle, victory

[10] Chính điều này là một sự thật phi thường và là minh chứng cho [Page 479] sức mạnh của nhóm tà ác—cả khách quan lẫn chủ quan—đã tìm cách giành quyền thống trị nhân loại. [11] Nếu Thánh đoàn không đứng về phía các nước Đồng Minh và đưa quyền năng tư tưởng của mình vào cuộc chiến, chiến thắng [12] có lẽ vẫn còn xa.

[12] might still be a long way off. Today it is well-nigh in our hands.

Ngày nay, chiến thắng gần như đã nằm trong tay chúng ta.

[13] it is a fallacy to believe, as some do, that the main trend of Christ's work is through the medium of the churches or the world religions. [14] He necessarily works through them when conditions permit and there is a living nucleus of true spirituality within them, or when their invocative appeal is potent enough to reach Him. [15] He uses all possible channels whereby the consciousness of man may be enlarged and right orientation may be brought about. [16] It is, however, truer to say that it is as World Teacher that He consistently works, and that the churches are but one of the teaching avenues He employs. [17] All that enlightens the minds of men, all propaganda that tends to bring about right human relations, all modes of acquiring real knowledge, all methods of transmuting knowledge into wisdom and understanding, all that expands the consciousness of humanity and of all subhuman states of awareness and sensitivity, all that dispels glamour and illusion and that disrupts crystallisation and disturbs all static conditions, come under the realistic activities of the department within the Hierarchy which He supervises. [18] He is limited by the quality and the calibre of the invocative appeal of humanity [19] and that, in its turn, is conditioned by the point in evolution attained.

[13] Thật sai lầm khi tin, như một số người vẫn tin, rằng công việc của Đức Christ chủ yếu được thực hiện qua các giáo hội hoặc các tôn giáo trên thế giới. [14] Đương nhiên, Ngài hoạt động qua các tổ chức ấy khi điều kiện cho phép và bên trong chúng có một hạt nhân sống động của tinh thần chân chính, hoặc khi lời khẩn cầu của chúng đủ mạnh để đến được với Ngài. [15] Ngài sử dụng mọi kênh có thể để mở rộng tâm thức con người và tạo nên sự định hướng đúng đắn. [16] Tuy nhiên, sẽ đúng hơn khi nói rằng Ngài luôn hoạt động với tư cách là Đức Chưởng Giáo, và các giáo hội chỉ là một trong những con đường giáo huấn mà Ngài sử dụng. [17] Tất cả những gì soi sáng trí tuệ con người, mọi hoạt động tuyên truyền hướng đến việc tạo lập các mối quan hệ đúng đắn giữa người với người, mọi cách thức thu nhận tri thức chân thực, mọi phương pháp chuyển hoá tri thức thành minh triết và sự thấu hiểu, tất cả những gì mở rộng tâm thức nhân loại cùng mọi trạng thái nhận biết và nhạy cảm dưới nhân loại, tất cả những gì xua tan ảo cảm và ảo tưởng, phá vỡ sự kết tinh và lay chuyển mọi trạng thái tĩnh tại, đều thuộc những hoạt động thiết thực của bộ phận trong Thánh đoàn do Ngài giám sát. [18] Ngài chịu giới hạn từ phẩm tính và tầm vóc của lời khẩn cầu từ nhân loại [19] và đến lượt mình, lời khẩn cầu ấy lại chịu ảnh hưởng của điểm tiến hoá đã đạt được.

[20] In the Middle Ages of history, and earlier, it was the churches and the schools of philosophy which provided the major avenues for His activity, but it is not so today; [21] this is a point which the churches and organised religion would do well to remember. There is now a shift of His

[20] Trong thời Trung Cổ và trước đó, các giáo hội cùng những trường phái triết học đã cung cấp những con đường chủ yếu cho hoạt động của Ngài, nhưng ngày nay không còn như vậy; [21] đây là điều mà các giáo hội và tôn giáo có tổ chức nên ghi nhớ. Hiện nay, trọng tâm và sự chú ý của Ngài đang chuyển

emphasis and attention into two new fields of endeavour: first, into the field of world-wide education, and secondly, into the sphere of implementing intelligently those activities which come under the department of government in its three aspects of statesmanship, politics and legislature. [22] The common people are today awakening to the importance and [Page 480] responsibility of government; it is therefore realised by the Hierarchy that before the cycle of true democracy (as it essentially exists and will eventually demonstrate [23] can come into being, the education of the masses in cooperative statesmanship, in economic stabilisation through right sharing, and in clean, political interplay is imperatively necessary. [24] The long divorce between religion and politics must be ended, [25] and this can now come about because of the high level of the human mass intelligence and the fact that science has made all men so close [26] that what happens in some remote area of the earth's surface is a matter of general interest within a few minutes. Time and space are now negated.

sang hai lĩnh vực hoạt động mới: thứ nhất, lĩnh vực giáo dục trên toàn thế giới; thứ hai, lĩnh vực thực hiện một cách sáng suốt những hoạt động thuộc bộ phận quản trị quốc gia trong ba phương diện là thuật trị quốc, chính trị và lập pháp. [22] Ngày nay, người dân thường đang thức tỉnh trước tầm quan trọng và [Page 480] trách nhiệm của việc quản trị quốc gia; do đó, Thánh đoàn nhận ra rằng trước khi chu kỳ dân chủ chân chính (theo bản chất vốn có và cuối cùng sẽ biểu hiện [23] có thể ra đời, việc giáo dục quần chúng về thuật trị quốc dựa trên tinh thần hợp tác, về sự ổn định kinh tế thông qua việc chia sẻ đúng đắn, và về sự tương tác chính trị trong sạch là điều hết sức cần thiết. [24] Sự chia lìa kéo dài giữa tôn giáo và chính trị phải chấm dứt, [25] và điều này giờ đây có thể thành hiện thực nhờ trình độ trí tuệ cao của quần chúng nhân loại và sự thật rằng khoa học đã đưa mọi người đến gần nhau đến mức [26] những gì xảy ra tại một vùng xa xôi nào đó trên bề mặt Trái Đất đều trở thành vấn đề được mọi người quan tâm chỉ trong vài phút. Giờ đây, thời gian và không gian đã bị xóa nhòa.

[27] I have referred to the coming Full Moon of June as "Christ's Unique Occasion." [28] Just what is entailed in that statement I am not empowered to say, [29] but I can cast some light upon one phase of it. [30] It has long been a legend (and who shall say it is not a fact?) [31] that at each Full Moon of June, Christ repeats and preaches again to the assembled world (to the hearts and minds of men) the last sermon of the Buddha, [32] thus linking the full enlightenment of the pre-Christian era [33] and the wisdom of the Buddha to the cycle of the distribution of the energy of love, for which Christ is responsible.

[27] Tôi đã gọi kỳ Trăng Tròn tháng Sáu sắp tới là "Cơ Hội Độc Nhất của Đức Christ." [28] Chính xác lời tuyên bố ấy bao hàm những gì, Tôi không được phép nói, [29] nhưng Tôi có thể soi sáng phần nào một khía cạnh của điều ấy. [30] Từ lâu đã có một truyền thuyết (và ai có thể nói rằng đó không phải là sự thật?) [31] rằng vào mỗi kỳ Trăng Tròn tháng Sáu, Đức Christ nhắc lại và thuyết giảng một lần nữa bài pháp cuối cùng của Đức Phật cho thế giới đang tụ hội (cho trái tim và trí tuệ con người), [32] qua đó kết nối sự giác ngộ trọn vẹn của thời đại trước Đức Christ [33] và minh triết của Đức Phật với chu kỳ phân phối năng lượng tình thương mà Đức Christ chịu trách nhiệm.

[34] This year the message of the past and of the present will be augmented, [35] enhanced and supplemented by the enunciating of the new note, word or theme which will distinguish the New Age and characterise the coming civilisation and culture. It will climax all the past and lay the seeds for the future. [36] The significance of this statement lies in the fact that telepathically and with the entire force of the Hierarchy behind Him, plus the potency of Those to Whom is committed the expression of the Will of God [37] (later to be implemented by the Hierarchy under the direction of the Christ), the World Teacher will, in His Own [Page 481] right, make certain statements and use certain word-formulas which will create the nucleus of the thoughtform and present the blueprint [38] around which and upon which the New Age will be developed. [39] For this moment the thinking and the planning of the enlightened aspirants of the world have made—consciously, but mostly unconsciously—long preparation. [40] They have, through their efforts, provided the mass of thought substance which the coming pronouncement will affect. Christ will bring this into proper form for the creative activity of the New Group of World Servers working in every nation and in every religious, social, economic and political group.

[34] Năm nay, thông điệp của quá khứ và hiện tại sẽ được mở rộng, [35] nâng cao và bổ sung bằng việc công bố âm điệu, linh từ hoặc chủ đề mới sẽ làm nên nét riêng của Kỷ Nguyên Mới và tạo nên đặc trưng cho nền văn minh và văn hóa sắp tới. Thông điệp ấy sẽ đưa toàn bộ quá khứ lên đến đỉnh cao và gieo những hạt giống cho tương lai. [36] Thâm nghĩa của lời tuyên bố này nằm ở sự thật rằng, bằng viễn cảm, với toàn bộ mãnh lực của Thánh đoàn hậu thuẫn Ngài, cộng thêm sức mạnh của những Đấng được giao phó việc biểu lộ Ý Chí của Thượng Đế [37] (mà về sau Thánh đoàn sẽ thực hiện dưới sự chỉ đạo của Đức Christ), Đức Chưởng Giáo sẽ, bằng chính [Page 481] thẩm quyền của Ngài, đưa ra một số lời tuyên bố và sử dụng một số công thức linh từ để tạo nên hạt nhân của hình tư tưởng và trình bày bản thiết kế [38] mà quanh đó và trên nền tảng đó, Kỷ Nguyên Mới sẽ phát triển. [39] Tư duy và việc hoạch định của những người chí nguyện đã được soi sáng trên thế giới từ lâu đã chuẩn bị cho thời khắc này—một cách có ý thức, nhưng phần lớn là vô thức. [40] Qua những nỗ lực của mình, họ đã cung cấp khối chất liệu tư tưởng mà lời tuyên cáo sắp tới sẽ tác động lên. Đức Christ sẽ đưa khối chất liệu này vào hình tướng thích hợp cho hoạt động sáng tạo của Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian đang hoạt động trong mọi quốc gia và trong mọi nhóm tôn giáo, xã hội, kinh tế và chính trị.

[41] Christ's pronouncement will be embodied in certain Stanzas, of which those already given are a small part. [42] Only He can use these Words of Power in their proper manner, connotation and emphasis; [43] only an inadequate paraphrase of certain sentences found in that pronouncement can be given to humanity, and this paraphrase can be used only when the war is over and not before. [44] This

[41] Lời tuyên cáo của Đức Christ sẽ thể hiện trong một số Bài Kệ, mà những bài đã được ban ra chỉ là một phần nhỏ. [42] Chỉ Ngài mới có thể sử dụng những Quyền năng từ này theo đúng cách thức, hàm nghĩa và sự nhấn mạnh của chúng; [43] nhân loại chỉ có thể nhận được một bản diễn ý chưa đầy đủ của một số câu trong lời tuyên cáo ấy, và bản diễn ý này chỉ có thể được sử dụng khi chiến tranh đã kết thúc, chứ không thể sớm hơn.

means that they can be employed only when both Germany and Japan are under the complete control of the United Nations, through whom the Hierarchy has been working. This will not imply the attainment of complete peace, but it will mean the end of all aggressive fighting and all organised resistance, leading to a period of relative tranquillity.

[44] Điều này có nghĩa là chỉ có thể sử dụng những câu ấy khi cả Đức lẫn Nhật Bản đều nằm dưới sự kiểm soát hoàn toàn của các nước Đồng Minh, qua đó Thánh đoàn vẫn đang hoạt động. Điều này không hàm ý rằng hòa bình hoàn toàn đã đạt được, nhưng có nghĩa là mọi hoạt động chiến đấu xâm lược và mọi sự kháng cự có tổ chức đều chấm dứt, dẫn đến một thời kỳ tương đối yên ổn.

[45] Standing in His Own place at a central point in Asia, remote from the throngs and the impact of humanity, Christ will bless the world at the exact moment of the Full Moon of June. [46] He will then repeat the Buddha's last words or sermon, as well as the Beatitudes which He uttered when on earth and which have been so inadequately and misleadingly translated—a translation based upon the memory of what He said but not upon direct dictation. To these two messages, the Christ will add a new one, imbued with power for the future. That part of what He says in which it is possible for men to participate will be used for years to come in the place of the two Stanzas of *the Great Invocation* which have been used for nine years.

[45] Đứng tại nơi riêng của Ngài ở một điểm trung tâm tại châu Á, xa những đám đông và tác động của nhân loại, Đức Christ sẽ ban phúc cho thế giới vào đúng thời khắc Trăng Tròn tháng Sáu. [46] Bấy giờ, Ngài sẽ nhắc lại những lời cuối cùng hay bài pháp cuối cùng của Đức Phật, cũng như các Mối Phúc mà Ngài đã nói khi còn ở trần gian và đã được dịch một cách thiếu sót và sai lệch đến thế—một bản dịch dựa trên ký ức về những điều Ngài đã nói, chứ không dựa trên lời đọc trực tiếp của Ngài. Đức Christ sẽ bổ sung vào hai thông điệp này một thông điệp mới, thấm nhuần quyền năng cho tương lai. Phần lời nói của Ngài mà con người có thể tham dự vào sẽ được sử dụng trong những năm tới để thay thế hai Bài Kệ của *Đại Khấn Nguyện* đã được sử dụng suốt chín năm.

[47] [Page 482] Behind the Christ, focussing with intensity today and preparing for a great act of spiritual cooperation at the time of the June Full Moon, stands the Hierarchy. [48] Together with Him, They will invoke a group of spiritual Forces which (for lack of a better name) we will call the Forces of Reconstruction.

[47] [Page 482] Đứng sau Đức Christ là Thánh đoàn, ngày nay đang tập trung mãnh liệt và chuẩn bị cho một hành động hợp tác tinh thần vĩ đại vào kỳ Trăng Tròn tháng Sáu. [48] Cùng với Ngài, Các Ngài sẽ khẩn cầu một nhóm các Mãnh Lực tinh thần mà (vì thiếu một tên gọi thích hợp hơn) chúng ta sẽ gọi là các Mãnh Lực Tái Thiết.

[49] I would ask you to have clearly in your minds the three groups of spiritual energies which—at the time of the three Full Moons of April, May and June— [50] will be released into activity and which will aid humanity in

[49] Tôi đề nghị các bạn hình dung rõ trong trí mình ba nhóm năng lượng tinh thần mà —vào ba kỳ Trăng Tròn tháng Tư, tháng Năm và tháng Sáu— [50] sẽ được giải phóng để hoạt động và sẽ hỗ trợ nhân loại trong

its major task of rebuilding the new and better world:

[51] The Forces of Restoration. These will work to restore morale and psychological health, thus implementing the resurrection of humanity [52] from the death cycle through which it has been passing. [53] The restoration of men's mental condition to a wholesome and happier approach to life is the primary objective. These forces will bring about the emergence of the new civilisation—which is definitely man's creative work.

[54] The Forces of Enlightenment. These, when let loose upon Earth, will produce a clear grasp of the Plan which the Hierarchy desires to see work out, a revelation of the issues involved in their right and possible sequence; and they will also give a sense of proportion to human thinking, plus an appreciation of the spiritual values which should determine the objective policies. These Forces will salvage the cultural gains of the past (a past which is dead and gone and of which little should again be restored) and will implement (upon the few foundational cultures of the past) that new and better culture which will be distinctive of the New Age.

[55] The Forces of Reconstruction. These will usher in an era of pronounced creative activity and will bring about the rebuilding of the tangible world upon the new lines. [56] This the total destruction of the old forms will necessitate. [57] It is this great group of Forces which will be set in motion by the Christ at the June Full Moon; [58] the focus of Their [Page 483] work will definitely be upon the physical plane. [59] Their task is to precipitate and bring into manifestation

nhiệm vụ trọng đại là xây dựng lại một thế giới mới tốt đẹp hơn:

[51] Các Mãnh Lực Phục Hồi. Các mãnh lực này sẽ hoạt động để khôi phục tinh thần và sức khỏe tâm lý, qua đó thực hiện sự phục sinh của nhân loại [52] từ chu kỳ chết chóc mà nhân loại đã và đang trải qua. [53] Mục tiêu chính là khôi phục trạng thái trí tuệ của con người để họ có một cách tiếp cận cuộc sống lành mạnh và hạnh phúc hơn. Các mãnh lực này sẽ đem lại sự xuất hiện của nền văn minh mới—điều chắc chắn là công trình sáng tạo của con người.

[54] Các Mãnh Lực Soi Sáng. Khi được giải phóng để hoạt động trên Trái Đất, các mãnh lực này sẽ tạo nên sự nắm bắt rõ ràng về Thiên Cơ mà Thánh đoàn mong muốn thấy được thực thi, cùng sự mặc khải về những vấn đề liên quan theo trình tự đúng đắn và khả thi của chúng; đồng thời, chúng cũng sẽ đem lại cho tư duy con người ý thức về tỉ lệ, cùng sự trân trọng những giá trị tinh thần cần định hướng cho các chính sách ở thế giới khách quan. Các Mãnh Lực này sẽ cứu vãn những thành tựu văn hóa của quá khứ (một quá khứ đã chết và qua đi, mà chỉ rất ít điều trong đó nên được khôi phục) và sẽ thực hiện (trên nền tảng một số ít nền văn hóa căn bản của quá khứ) nền văn hóa mới tốt đẹp hơn sẽ là nét đặc trưng của Kỷ Nguyên Mới.

[55] Các Mãnh Lực Tái Thiết. Các mãnh lực này sẽ mở ra một kỷ nguyên hoạt động sáng tạo nổi bật và đem lại việc xây dựng lại thế giới hữu hình theo những đường hướng mới. [56] Sự hủy diệt hoàn toàn những hình tướng cũ sẽ khiến điều này trở nên cần thiết. [57] Chính nhóm Mãnh Lực vĩ đại này sẽ được Đức Christ đưa vào hoạt động vào kỳ Trăng Tròn tháng Sáu; [58] trọng tâm công việc của Các Ngài [Page 483] chắc chắn sẽ nằm trên cõi hồng trần. [59] Nhiệm vụ của

that which the work of the Forces of Restoration and of Enlightenment have made subjectively possible.

Các Ngài là làm ngưng tụ và đưa vào biểu hiện những gì mà công việc của các Mãnh Lực Phục Hồi và Soi Sáng đã khiến trở nên khả thi trên bình diện chủ quan.

Externalisation of the Hierarchy 053 – Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn 053

Friends, let's continue and this will be number 53. And I'll bring this over to the side and hopefully this will work. And here we go. Yes, so many little contraptions to get ready. Well, we've been talking about the Hierarchy and its connection with the Great War, the last phase of the great war from 1914 to 1945. We've been talking about the idea that the Christ's work has been handicapped by the commercially minded of all nations who sought to profit from it, even as now there are people profiting from the coronavirus pandemic. And the United States again was the focus, but other neutral nations have profited.

Các bạn thân mến, chúng ta hãy tiếp tục, và đây sẽ là bài số 53. Tôi sẽ chuyển cái này sang bên cạnh, hy vọng sẽ chạy được. Chúng ta bắt đầu. Có quá nhiều thiết bị nhỏ phải chuẩn bị. Chúng ta đã bàn về Thánh đoàn và mối liên hệ của Thánh đoàn với cuộc Đại Chiến, giai đoạn cuối của cuộc đại chiến từ năm 1914 đến năm 1945. Chúng ta đã bàn về việc công việc của Đức Christ bị những người nặng đầu óc thương mại ở mọi quốc gia cản trở vì họ tìm cách trục lợi từ công việc ấy, cũng như hiện nay có những người đang trục lợi từ đại dịch coronavirus. Một lần nữa, Hoa Kỳ là trọng tâm, nhưng các quốc gia trung lập khác cũng đã trục lợi.

So the Christ has been hindered by those individuals who seek to exploit the plight of suffering humanity to their own financial advantage. And now we go on.

Như vậy, Đức Christ đã bị cản trở vì những cá nhân tìm cách khai thác cảnh khốn cùng của nhân loại đang đau khổ để thu lợi tài chính cho riêng mình. Giờ chúng ta tiếp tục.

[1] Therefore, when the war broke out and humanity chose to fight and the forces of evil were let loose upon our planet, the Hierarchy ceased its efforts to bring peace through goodwill and openly sided with those fighting to drive evil back whence it came, and to defeat the Axis nations.

[1] Do đó, khi chiến tranh bùng nổ, nhân loại chọn chiến đấu và các mãnh lực của cái ác được thả sức hoành hành trên hành tinh chúng ta, Thánh đoàn đã ngừng những nỗ lực mang lại hòa bình qua thiện chí và công khai đứng về phía những người đang chiến đấu để đẩy lùi cái ác về nơi nó xuất phát, đồng thời đánh bại các quốc gia phe Trục.

We read, in the middle of the 30s, 1930s, all of the efforts toward goodwill which the Hierarchy attempted.

Chúng ta đã đọc về tất cả những nỗ lực hướng tới thiện chí mà Thánh đoàn đã thực hiện vào giữa thập niên 1930.

And one was to refuse to criticize even those who now appear well to have deserved the criticism. They tried the methods of goodwill. But when they saw there was no hope to avoid the precipitation of the war upon the physical plane, well, they simply chose sides. And probably some sweet sentimentalists rebuked them for having done that. And the idealistic pacifists would rebuke them. It's so strange, however, that even Gandhi was rebuked by the Hierarchy for not choosing sides while fascism, Nazism was growing in India.

Và một điều là không chịu chỉ trích ngay cả những người mà giờ đây có vẻ rõ ràng là đáng bị chỉ trích. Các Ngài đã thử những phương pháp của thiện chí. Nhưng khi thấy không còn hy vọng tránh được sự ngưng tụ của chiến tranh trên cõi hồng trần, Các Ngài đã chọn phe. Và có lẽ một số người đa cảm ủy mị đã trách cứ Các Ngài vì làm như vậy. Những người theo chủ nghĩa hòa bình đầy lý tưởng cũng sẽ trách cứ Các Ngài. Tuy nhiên, thật lạ là ngay cả Gandhi cũng từng bị Thánh đoàn trách cứ vì không chọn phe trong lúc chủ nghĩa phát xít và chủ nghĩa Quốc xã đang phát triển ở Ấn Độ.

Because of this decision on their part, That is, on the Hierarchy's part. Let me insert brackets in case I need to add something.

Do quyết định này của Các Ngài, tức là của Thánh đoàn. Để tôi chèn dấu ngoặc phòng khi cần thêm điều gì.

[2] Because of this decision on Their part, unthinking people claim that the statements of those who represent the Hierarchy on earth have been contradictory and that the actions of the Hierarchy have not been compatible with their preconceived ideas of how love should be demonstrated.

[2] Vì quyết định này của Các Ngài, những người thiếu suy xét cho rằng lời tuyên bố của những vị đại diện cho Thánh đoàn trên trần gian đã mâu thuẫn nhau, và những hành động của Thánh đoàn không phù hợp với những ý tưởng định sẵn của họ về cách tình thương phải được biểu lộ.

Well, those are the sentimentalists of which I was speaking and they apparently love the form more than they love the principles, the spiritual principles and the real development in an evolutionary sense of humanity.

Đó là những người đa cảm mà tôi vừa nói đến, và dường như họ yêu hình tướng hơn là yêu các nguyên khí, những nguyên khí tinh thần và sự phát triển thực sự của nhân loại theo nghĩa tiến hoá.

So 1945 this is written.

Đoạn này được viết vào năm 1945.

[3] For the past five years, therefore, the efforts of the Christ and of His followers, the Masters of the Wisdom,

[3] Vì vậy, trong năm năm qua, những nỗ lực của Đức Christ và những vị theo Ngài, các Chân sư Minh Triết,

notice the relationship because they are followers,

hãy chú ý đến mối quan hệ này, vì Các Ngài là những vị đi theo,

[4] have been directed towards clarifying the true issues in the minds of men, towards indicating the lines along which right action should be taken, and towards unifying inter-allied policies.

[4] đã hướng đến việc làm sáng tỏ những vấn đề thực sự trong trí tuệ con người, chỉ ra những đường hướng hành động đúng đắn cần thực hiện, và thống nhất các chính sách giữa các nước Đồng Minh.

Well, obviously a clarification was needed and even today we have the same sentimentalism which deals with superficialities and the welfare of the form above the welfare of the spirit, the spiritual principles.

Hiển nhiên, việc làm sáng tỏ là cần thiết, và ngay cả ngày nay chúng ta vẫn có cùng khuynh hướng đa cảm ấy, chỉ quan tâm đến những điều hời hợt và đặt lợi ích của hình tướng lên trên lợi ích của tinh thần, của các nguyên khí tinh thần.

[5] They have been occupied with banding together

[5] Các Ngài đã chuyên tâm tập hợp

this is hierarchy,

ở đây là Thánh đoàn,

[6] the men of goodwill throughout the world in preparation for the Cycle of Conferences and the coming world readjustments. They have sought to protect the sufferers, organising methods of relief, guiding the minds of army leaders, and arousing public opinion to take those steps which will eventually lead to right human relations.

[6] những người thiện chí trên khắp thế giới để chuẩn bị cho Chu Kỳ Hội Nghị và những cuộc tái điều chỉnh thế giới sắp tới. Các Ngài đã tìm cách bảo vệ những người đang chịu đau khổ, tổ chức các phương thức cứu trợ, hướng dẫn trí tuệ của các nhà lãnh đạo quân sự, và khơi dậy công luận để thực hiện những bước đi cuối cùng sẽ dẫn đến các mối quan hệ đúng đắn giữa người với người.

This is what hierarchy has done in the face of this obstructive pacifism.

Đó là những gì Thánh đoàn đã làm trước chủ nghĩa hòa bình gây cản trở này.

Peace is of course the highly desirable state, but it has to be the right kind of peace achieved in the right way and not simply a compromise, the compromising of that which is higher for the sake of that which is lower.

Dĩ nhiên, hòa bình là trạng thái hết sức đáng mong muốn, nhưng phải là nền hòa bình đúng đắn, đạt được bằng cách đúng đắn, chứ không đơn thuần là một sự thỏa hiệp, hy sinh điều cao cả hơn vì điều thấp kém hơn.

[7] Temporarily, the German people and the Japanese have been left to their fate and to the tender mercies of the armies of evil;

[7] Tạm thời, người dân Đức và Nhật Bản đã bị phó mặc cho số phận và cái gọi là lòng nhân từ của những đạo quân tà ác;

Thus they chose.

Họ đã lựa chọn như vậy.

[8] the present debacle in Germany is a testimony as to what evil can bring upon those who follow it. With all these modes of strengthening the Forces of Light and of extricating humanity from the descended evil, the Hierarchy has also been occupied with lines of activity which may not be disclosed, because they concern the handling of the subjective forces of evil.

[8] sự sụp đổ hiện nay ở Đức là minh chứng cho những gì cái ác có thể giáng xuống những người đi theo nó. Cùng với tất cả những phương thức ấy nhằm củng cố các Mãnh Lực Ánh Sáng và giải thoát nhân loại khỏi cái ác đã giáng xuống, Thánh đoàn còn chuyên tâm vào những đường hướng hoạt động không thể tiết lộ, vì chúng liên quan đến việc xử lý các mãnh lực chủ quan của cái ác.

Well, cosmic evil is resisted in Shamballa and hierarchy knows some of the methods. But you can only imagine if such methods came into the possession of those who know so little about it, namely the average disciple, even the average initiate.

Cái ác vũ trụ gặp sự kháng cự tại Shamballa, và Thánh đoàn biết một số phương pháp ấy. Nhưng các bạn chỉ cần hình dung điều gì sẽ xảy ra nếu những phương pháp như thế rơi vào tay những người hiểu biết quá ít về chúng, tức là người đệ tử thông thường, thậm chí cả điểm đạo đồ thông thường.

So the people of Germany and Japan learned what it was like to follow a Hitler, to follow a Tojo and they were destroyed, bombed out, incinerated and many, I'm sure, reasonably innocent people died in the conflagration. Think of the firebombing of Tokyo, 100,000 dead. Think of Dresden in Germany and the firestorms that there occurred. That was the aftermath of having chosen, idealistically, somewhat insanely, to follow someone of the caliber of Hitler.

Vì vậy, người dân Đức và Nhật Bản đã biết đi theo một Hitler, một Tojo thì sẽ ra sao: họ bị hủy diệt, mất nhà cửa vì bom đạn, bị thiêu cháy, và tôi chắc rằng nhiều người tương đối vô tội đã chết trong biển lửa ấy. Hãy nghĩ đến cuộc ném bom cháy xuống Tokyo, với 100.000 người chết. Hãy nghĩ đến Dresden ở Đức và những cơn bão lửa đã xảy ra ở đó. Đó là hậu quả của việc lựa chọn đi theo một kẻ như Hitler với tinh thần lý tưởng, nhưng cũng có phần điên rồ.

[9] The potency of these forces will be realised if the length of time which the war has lasted is considered and also the fact that two nations have been able to withstand—until the past few months—an

[9] Người ta sẽ nhận ra sức mạnh của các mãnh lực này nếu xét đến thời gian chiến tranh đã kéo dài, cũng như sự thật rằng hai quốc gia đã có thể chống chọi—cho đến vài

entire world of nations united against them.

tháng vừa qua—với toàn thể các quốc gia trên thế giới liên kết chống lại họ.

Well, things were pretty well disintegrating for Japan and Germany by the time this was written. The unconditional surrender of Germany, I think it was May 8th, 1945 and of Japan later in August, I believe or September at the latest, but I think August. So the forces of evil were potent indeed. That's what he's trying to say. Very potent.

Vào thời điểm đoạn này được viết, tình hình Nhật Bản và Đức đã tan rã khá nghiêm trọng. Đức đầu hàng vô điều kiện, tôi nghĩ là vào ngày 8 tháng 5 năm 1945, còn Nhật Bản thì muộn hơn, vào tháng 8, tôi tin là vậy, hoặc chậm nhất là tháng 9, nhưng tôi nghĩ là tháng 8. Vì thế, các mãnh lực tà ác quả thực rất mạnh. Đó là điều Ngài đang muốn nói. Rất mạnh.

So many countries ranged against them. They still held out. Of course these countries were protected by those very forces who at length simply had to give up, realizing that there could be no victory in the project of defeating humanity.

Rất nhiều quốc gia đã dàn trận chống lại họ. Họ vẫn cầm cự. Dĩ nhiên, chính những mãnh lực ấy đã bảo vệ các nước này, nhưng cuối cùng chúng đành phải bỏ cuộc, khi nhận ra rằng không thể giành chiến thắng trong mưu đồ đánh bại nhân loại.

[10] This is a phenomenal fact in itself and a witness to the [Page 479] strength of the evil group—objective and subjective—which has sought to gain dominance over mankind.

[10] Chính điều này là một sự thật phi thường và là minh chứng cho [Page 479] sức mạnh của nhóm tà ác—cả khách quan lẫn chủ quan—đã tìm cách giành quyền thống trị nhân loại.

It still seeks to do so. Largely at this time, I think by economic means.

Nhóm ấy vẫn tìm cách làm như vậy. Tôi nghĩ vào lúc này, phần lớn là bằng những phương tiện kinh tế.

[11] Had the Hierarchy not taken sides with the United Nations and thrown the power of its thought into the battle, victory

[11] Nếu Thánh đoàn không đứng về phía các nước Đồng Minh và đưa quyền năng tư tưởng của mình vào cuộc chiến, chiến thắng

He wrote this in 1945.

Ngài viết điều này vào năm 1945.

[12] might still be a long way off. Today it is well-nigh in our hands.

[12] có lẽ vẫn còn xa. Ngày nay, chiến thắng gần như đã nằm trong tay chúng ta.

And the hour of course means the hands of the Forces of Light working through the United Nations, the allies and the hands of

Và dĩ nhiên, "chúng ta" ở đây hàm ý các Mãnh Lực Ánh Sáng đang hoạt động qua các Quốc Gia Đồng Minh, qua phe Đồng Minh, và

hierarchy. DK is showing how he identifies here with the Forces of Light working out on the dense physical plane in consummating battles. Some of us were born before this, these battles concluded and some of us may have been involved in the earlier phases of the great war and are therefore attached to the need to understand what really happened, even as I am attempting here and encouraging you to do so.

Thánh đoàn. Ở đây, Chân sư DK cho thấy Ngài đồng hoá với các Mãnh Lực Ánh Sáng đang hoạt động trên cõi hồng trần đậm đặc để đưa các trận chiến đến hồi kết. Một số người trong chúng ta đã ra đời trước khi những trận chiến này kết thúc, và một số có thể đã tham gia những giai đoạn đầu của cuộc đại chiến, nên cảm thấy gắn bó với nhu cầu thấu hiểu điều gì đã thực sự xảy ra, cũng như tôi đang cố gắng làm ở đây và khuyến khích các bạn cùng làm.

As I said elsewhere, says The Tibetan,

"Như Tôi đã nói ở nơi khác," Chân sư Tây Tạng nói,

[13] it is a fallacy to believe, as some do, that the main trend of Christ's work is through the medium of the churches or the world religions.

[13] Thật sai lầm khi tin, như một số người vẫn tin, rằng công việc của Đức Christ chủ yếu được thực hiện qua các giáo hội hoặc các tôn giáo trên thế giới.

He's much broader than that, much broader than that.

Phạm vi hoạt động của Ngài rộng hơn thế rất nhiều, rộng hơn thế rất nhiều.

[14] He necessarily works through them when conditions permit and there is a living nucleus of true spirituality within them, or when their invocative appeal is potent enough to reach Him.

[14] Đương nhiên, Ngài hoạt động qua các tổ chức ấy khi điều kiện cho phép và bên trong chúng có một hạt nhân sống động của tinh thần chân chính, hoặc khi lời khẩn cầu của chúng đủ mạnh để đến được với Ngài.

So you can see that our invocative power is just essential in calling forth the evocative response of the higher sources of spiritual energy.

Vì vậy, các bạn có thể thấy quyền năng khẩn cầu của chúng ta thiết yếu biết bao trong việc gợi lên sự đáp ứng từ những nguồn năng lượng tinh thần cao hơn.

[15] He uses all possible channels whereby the consciousness of man may be enlarged and right orientation may be brought about.

[15] Ngài sử dụng mọi kênh có thể để mở rộng tâm thức con người và tạo nên sự định hướng đúng đắn.

All the seven ashrams are under his supervision and all of them cover the various activities essential to human living.

Cả bảy ashram đều nằm dưới sự giám sát của Ngài, và tất cả đều bao quát những hoạt động khác nhau thiết yếu cho đời sống con

All of them together cover those essential activities.

người. Cùng nhau, tất cả các ashram ấy bao quát những hoạt động thiết yếu đó.

[16] It is, however, truer to say that it is as World Teacher that He consistently works, and that the churches are but one of the teaching avenues He employs.

[16] Tuy nhiên, sẽ đúng hơn khi nói rằng Ngài luôn hoạt động với tư cách là Đức Chưởng Giáo, và các giáo hội chỉ là một trong những con đường giáo huấn mà Ngài sử dụng.

Somehow this broadening is so necessary it has taken hold in the minds of people that only religion is spiritual and at one point DK tells us that is that kind of attitude is a great victory for the Black Lodge.

Việc mở rộng quan điểm này hết sức cần thiết, vì ý nghĩ rằng chỉ tôn giáo mới mang tính tinh thần đã ăn sâu vào trí tuệ con người. Và ở một chỗ, Chân sư DK nói với chúng ta rằng thái độ như thế là một chiến thắng lớn của Hắc đoàn.

[17] All that enlightens the minds of men, all propaganda that tends to bring about right human relations, all modes of acquiring real knowledge, all methods of transmuting knowledge into wisdom and understanding, all that expands the consciousness of humanity and of all subhuman states of awareness and sensitivity, all that dispels glamour and illusion and that disrupts crystallisation and disturbs all static conditions, come under the realistic activities of the department within the Hierarchy which He supervises.

[17] Tất cả những gì soi sáng trí tuệ con người, mọi hoạt động tuyên truyền hướng đến việc tạo lập các mối quan hệ đúng đắn giữa người với người, mọi cách thức thu nhận tri thức chân thực, mọi phương pháp chuyển hoá tri thức thành minh triết và sự thấu hiểu, tất cả những gì mở rộng tâm thức nhân loại cùng mọi trạng thái nhận biết và nhạy cảm dưới nhân loại, tất cả những gì xua tan ảo cảm và ảo tưởng, phá vỡ sự kết tinh và lay chuyển mọi trạng thái tĩnh tại, đều thuộc những hoạt động thiết thực của bộ phận trong Thánh đoàn do Ngài giám sát.

It's pretty much the great 2–4–6 line, but his extension touches all the ashrams to a degree. He is after all the head of the Spiritual Hierarchy and being that it seems correct to say that he is also the heart.

Đó phần lớn là tuyến 2–4–6 vĩ đại, nhưng ảnh hưởng của Ngài vươn đến mọi ashram ở một mức độ nào đó. Suy cho cùng, Ngài là vị đứng đầu Thánh đoàn, và vì vậy, dường như cũng đúng khi nói rằng Ngài là trái tim của Thánh đoàn.

[18] He is limited by the quality and the calibre of the invocative appeal of humanity

[18] Ngài chịu giới hạn từ phẩm tính và tầm vóc của lời khẩn cầu từ nhân loại

So if we as members of the New Group of World Servers could increase the quality, the strength of that appeal, then a limitation which obstructs his strongly intended plan for service would be eliminated. So the quality and caliber of invocative appeal limits him,

Vì vậy, nếu chúng ta, với tư cách những thành viên của Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian, có thể nâng cao phẩm tính và sức mạnh của lời khẩn cầu ấy, thì sẽ loại bỏ được một giới hạn đang cản trở kế hoạch phụng sự mà Ngài quyết tâm thực hiện. Như vậy, phẩm tính và tầm mức của lời khẩn cầu giới hạn Ngài,

[19] and that, in its turn, is conditioned by the point in evolution attained.

[19] và đến lượt mình, lời khẩn cầu ấy lại chịu ảnh hưởng của điểm tiến hoá đã đạt được.

So again comes education and especially in these, especially in these subtle matters, this would greatly help the Christ give what he has to give, provide humanity and the lower kingdoms and the planet as a whole really with what is needed if we did not get in the way. So let us broaden our point of view and realize that whether it's politics or finance or science or economics, all of them are necessary and the Christ influences them as head of the Hierarchy, even though the Manu and the Maha Chohan are more intimately involved, shall we say, in the working out of those ashrams which come under their supervision.

Vì vậy, một lần nữa lại cần đến giáo dục, đặc biệt về những vấn đề tinh tế này. Nếu chúng ta không gây cản trở, điều đó sẽ giúp Đức Christ rất nhiều trong việc ban những gì Ngài có để ban, thực sự cung cấp cho nhân loại, các giới thấp và toàn thể hành tinh những gì cần thiết. Vậy hãy mở rộng quan điểm và nhận ra rằng dù là chính trị, tài chính, khoa học hay kinh tế, tất cả đều cần thiết, và Đức Christ tác động đến những lĩnh vực ấy với tư cách vị đứng đầu Thánh đoàn, dù có thể nói rằng Đức Manu và Đức Maha Chohan tham gia trực tiếp hơn vào việc triển khai công việc của những ashram thuộc sự giám sát của Các Ngài.

Now let us go on. 479, we're on 479.

Bây giờ, chúng ta hãy tiếp tục. Trang 479, chúng ta đang ở trang 479.

[20] In the Middle Ages of history, and earlier, it was the churches and the schools of philosophy which provided the major avenues for His activity, but it is not so today;

[20] Trong thời Trung Cổ và trước đó, các giáo hội cùng những trường phái triết học đã cung cấp những con đường chủ yếu cho hoạt động của Ngài, nhưng ngày nay không còn như vậy;

So it's so important for people in the strictly spiritual field not to become proud in the thought that they are the major conduit for the Christ's work. They share that conduction with other ashrams whose work

Vì vậy, điều hết sức quan trọng là những người hoạt động trong lĩnh vực thuần túy tinh thần đừng trở nên kiêu hãnh với ý nghĩ rằng họ là kênh dẫn chủ yếu cho công việc của Đức Christ. Họ cùng đảm nhiệm vai trò

is just as necessary and in many cases less deleterious than work through the churches. So

dẫn truyền ấy với những ashram khác, mà công việc cũng cần thiết như thế và trong nhiều trường hợp ít gây tổn hại hơn công việc thông qua các giáo hội. Vì vậy

[21] this is a point which the churches and organised religion would do well to remember. There is now a shift of His emphasis and attention into two new fields of endeavour: first, into the field of world-wide education, and secondly, into the sphere of implementing intelligently those activities which come under the department of government in its three aspects of statesmanship, politics and legislature.

[21] đây là điều mà các giáo hội và tôn giáo có tổ chức nên ghi nhớ. Hiện nay, trọng tâm và sự chú ý của Ngài đang chuyển sang hai lĩnh vực hoạt động mới: thứ nhất, lĩnh vực giáo dục trên toàn thế giới; thứ hai, lĩnh vực thực hiện một cách sáng suốt những hoạt động thuộc bộ phận quản trị quốc gia trong ba phương diện là thuật trị quốc, chính trị và lập pháp.

That's interesting, isn't it? You can pretty well maybe look at the first ray, second ray and third ray divisions there.

Điều đó thú vị, phải không? Có lẽ các bạn có thể thấy khá rõ sự phân chia thành cung một, cung hai và cung ba ở đây.

And the Christ is filled with will, supplemented, encouraged by the avatar of synthesis, filled with the Spirit of Peace as you might expect and filled with the practical third ray knowledge which is so necessary to get the Divine Plan to manifest tangibly on the physical plane. So here we are seeing what the Christ's work really is and how broad it is and how narrow are the minds which think that only through their exclusive sect does God work, does the Christ work.

Và Đức Christ tràn đầy ý chí, được Đấng Hoá Thân Tổng Hợp bổ trợ và khích lệ, tràn đầy Đấng Tinh thần Hòa Bình như các bạn có thể mong đợi, và tràn đầy tri thức thực tiễn của cung ba, vốn hết sức cần thiết để Thiên Cơ biểu hiện một cách hữu hình trên cõi hồng trần. Vì vậy, ở đây chúng ta đang thấy công việc của Đức Christ thực sự là gì, rộng lớn đến mức nào, và trí tuệ của những người nghĩ rằng Thượng đế, rằng Đức Christ chỉ hoạt động thông qua giáo phái riêng biệt của họ thì hạn hẹp đến mức nào.

[22] The common people are today awakening to the importance and [Page 480] responsibility of government; it is therefore realised by the Hierarchy that before the cycle of true democracy (as it essentially exists and will eventually demonstrate

[22] Ngày nay, người dân thường đang thức tỉnh trước tầm quan trọng và [Page 480] trách nhiệm của việc quản trị quốc gia; do đó, Thánh đoàn nhận ra rằng trước khi chu kỳ dân chủ chân chính (theo bản chất vốn có và cuối cùng sẽ biểu hiện

I suspect during the Aquarian age, before that cycle of true democracy related to

tôi cho rằng là trong kỷ nguyên Bảo Bình, trước khi chu kỳ dân chủ chân chính ấy, vốn

brotherhood really, the second and third decanate of Aquarius

thực sự gắn liền với tình huynh đệ, vào thập độ thứ hai và thứ ba của Bảo Bình

[23] can come into being, the education of the masses in cooperative statesmanship, in economic stabilisation through right sharing, and in clean, political interplay is imperatively necessary.

[23] có thể ra đời, việc giáo dục quần chúng về thuật trị quốc dựa trên tinh thần hợp tác, về sự ổn định kinh tế thông qua việc chia sẻ đúng đắn, và về sự tương tác chính trị trong sạch là điều hết sức cần thiết.

Notice again the three factors which must be on their way if the Christ is to return when and as intended, namely that there must be a sharing, there must come a house cleaning.

Một lần nữa, hãy chú ý đến ba yếu tố phải được triển khai nếu Đức Christ muốn trở lại đúng lúc và đúng cách như dự định, cụ thể là phải có sự chia sẻ, phải có việc chấn chỉnh nội bộ.

I was forgetting the other one, although I have repeated it a thousand times: peace. And all of this will lead to peace. Right sharing, house cleaning, especially in the political areas and in the church will lead to the requisite measure of peace which must exist if the Christ is to return when and as expected and of course the when is up to him. I don't think it's a particular date, I think it's a condition within humanity regardless of when that date occurs.

Tôi đã quên yếu tố còn lại, dù đã nhắc đến cả nghìn lần: hòa bình. Và tất cả những điều này sẽ dẫn đến hòa bình. Chia sẻ đúng đắn, chấn chỉnh nội bộ, đặc biệt trong các lĩnh vực chính trị và trong giáo hội, sẽ dẫn đến mức độ hòa bình cần thiết phải có nếu Đức Christ muốn trở lại đúng lúc và đúng cách như mong đợi. Và dĩ nhiên, thời điểm ấy tùy thuộc vào Ngài. Tôi không nghĩ đó là một ngày cụ thể; tôi nghĩ đó là một tình trạng bên trong nhân loại, bất kể ngày ấy đến vào lúc nào.

[24] The long divorce between religion and politics must be ended,

[24] Sự chia lìa kéo dài giữa tôn giáo và chính trị phải chấm dứt,

but in the right way, I would say.

nhưng tôi cho rằng phải theo cách đúng đắn.

We don't, what we don't need is the amalgamation of church and state. Spirituality and politics must go together, I would say. But these are not two separate fields. As the philosopher king of Plato's conception knew, there has to be knowledge of the spiritual nature of humanity if humanity is to be properly led, properly guided. There's a story about how a particular tyrant invited Plato to his country

Điều chúng ta không cần là sự hợp nhất giữa giáo hội và nhà nước. Tôi cho rằng tinh thần và chính trị phải song hành. Đây không phải là hai lĩnh vực tách biệt. Như vị vua triết gia trong quan niệm của Plato đã biết, muốn lãnh đạo và hướng dẫn nhân loại đúng đắn thì phải có hiểu biết về bản chất tinh thần của nhân loại. Có một câu chuyện kể rằng một bạo chúa đã mời Plato đến đất nước mình để trình bày và tổ chức việc hình

to express and engineer the appearance of a philosopher king. Well, maybe Plato didn't realize it or suspected it, but the tyrant had himself in mind. And when it did not prove wise or efficacious and when Plato resisted, the tyrant sold him into slavery.

thành một vị vua triết gia. Có lẽ Plato đã không nhận ra, hoặc chỉ nghi ngờ, rằng bạo chúa ấy đang nhắm đến chính mình. Và khi việc ấy tỏ ra không khôn ngoan hay hiệu quả, và khi Plato phản đối, bạo chúa đã bán ông làm nô lệ.

And as he was traveling on a boat which was to bring about his enslavement, pirates captured them and took a liking to Plato and he was redelivered to his own country. It is hard to be a philosopher king or queen. And people think that simply because they are in power they have the ability, but sacrifice, selflessness are required. The long divorce then between religion or I would say spirituality

Và khi ông đang đi trên một con thuyền sẽ đưa ông vào cảnh nô lệ, những tên cướp biển đã bắt giữ họ, có cảm tình với Plato và đưa ông trở về quê hương. Thật khó để trở thành một vị vua hay nữ hoàng triết gia. Người ta nghĩ rằng chỉ cần nắm quyền là có năng lực ấy, nhưng điều đó đòi hỏi sự hy sinh và lòng vị tha. Vậy sự chia lìa kéo dài giữa tôn giáo, hay tôi muốn nói là tinh thần

and politics must be ended,

và chính trị phải chấm dứt,

[25] and this can now come about because of the high level of the human mass intelligence and the fact that science has made all men so close

[25] và điều này giờ đây có thể thành hiện thực nhờ trình độ trí tuệ cao của quần chúng nhân loại và sự thật rằng khoa học đã đưa mọi người đến gần nhau đến mức

I suppose our communication system,

tôi cho là nhờ hệ thống truyền thông của chúng ta,

[26] that what happens in some remote area of the earth's surface is a matter of general interest within a few minutes. Time and space are now negated.

[26] những gì xảy ra tại một vùng xa xôi nào đó trên bề mặt Trái Đất đều trở thành vấn đề được mọi người quan tâm chỉ trong vài phút. Giờ đây, thời gian và không gian đã bị xóa nhòa.

This is what you might expect from the apotheosis of the third ray, leading in one respect to omnipresence. You are there. If it's happening in Hong Kong, it's happening here. If it's happening in Antarctica or the Arctic, it's happening here. The here and now takes the place of the there and then. So okay, we've been talking about a certain

Đây là điều các bạn có thể mong đợi từ sự phát triển đến tột đỉnh của cung ba, về một phương diện sẽ dẫn đến sự toàn tại. Các bạn có mặt ở đó. Nếu điều gì đang xảy ra ở Hồng Kông, thì cũng đang xảy ra ở đây. Nếu điều gì đang xảy ra ở Nam Cực hay Bắc Cực, thì cũng đang xảy ra ở đây. Ở đây và bây giờ thay thế cho ở đó và khi ấy. Vậy là chúng ta đã bàn về

bridge from the forces of enlightenment to the forces of reconstruction.

một cây cầu nối từ các mãnh lực giác ngộ đến các mãnh lực tái thiết.

There can be no reconstruction without a restoration of the Divine Plan and an enlightening of humanity's consciousness because after all humanity makes the decisions which will determine its fate. And according to the Sirian Law of Freedom, the will of humanity must be left unobstructed, except I suppose in those great acts of God such as the volcanic destruction of Lemuria and the destructions by flood of so many of the Atlantean countries. Interesting that the United States was called by The Tibetan the center of the old Atlantean continent and it seemed that it was not that part of Atlantis that sank.

Không thể tái thiết nếu không phục hồi Thiên Cơ và soi sáng tâm thức nhân loại, bởi xét cho cùng, chính nhân loại đưa ra những quyết định định đoạt số phận của mình. Và theo Định luật Tự Do của Sirius, ý chí của nhân loại phải được tự do, không bị cản trở, ngoại trừ, tôi cho là, trong những hành động vĩ đại của Thượng đế như việc núi lửa hủy diệt Lemuria và những trận đại hồng thủy hủy diệt rất nhiều quốc gia Atlantis. Điều thú vị là Chân sư Tây Tạng gọi Hoa Kỳ là trung tâm của lục địa Atlantis cổ xưa, và dường như phần ấy của Atlantis đã không chìm xuống.

So we don't so much have to talk about how it was that the Native Americans made their way to the United States. They were there as examples of the Atlantean race. Well, that's the way history and geology will be amended when more is factually known and people will be amazed at how wrongly they have interpreted the migrations of various peoples and how blithely they have discounted as fantasy the existence of Atlantis or of Lemuria. All of this will come. Says The Tibetan,

Vì vậy, chúng ta không cần bàn nhiều về việc người Mỹ bản địa đã đến Hoa Kỳ bằng cách nào. Họ đã ở đó như những đại diện của nhân loại Atlantis. Lịch sử và địa chất học sẽ được điều chỉnh theo hướng ấy khi có thêm những hiểu biết dựa trên sự thật, và người ta sẽ kinh ngạc trước việc mình đã diễn giải sai đến mức nào về những cuộc di cư của các dân tộc, cũng như đã thản nhiên đến mức nào khi gạt bỏ sự tồn tại của Atlantis hay Lemuria, coi đó là chuyện hoang đường. Tất cả những điều này rồi sẽ đến. Chân sư Tây Tạng nói:

[27] I have referred to the coming Full Moon of June as "Christ's Unique Occasion."

[27] Tôi đã gọi kỳ Trăng Tròn tháng Sáu sắp tới là "Cơ Hội Độc Nhất của Đức Christ."

So we're to read, reread *The Reappearance of the Christ*, chapter two.

Vì vậy, chúng ta cần đọc và đọc lại *Sự Tái Lâm của Đức Christ*, chương hai.

So basically DK seems to be dealing in these instructions with March, April, May, June of the year 1945, a climactic year when it comes to the fate of humanity and the

Về cơ bản, trong những huấn thị này, Chân sư DK dường như đang đề cập đến tháng Ba, tháng Tư, tháng Năm và tháng Sáu năm 1945, một năm mang tính quyết định đối

decision of the Christ to move outward in physical appearance such that every eye shall see him. Of course I don't think every consciousness will understand what they are seeing, but every eye shall see him and as DK said, not exactly an appealing prospect to the great lord. So Christ's unique occasion, the coming full moon of June 1945,

với số phận nhân loại và quyết định của Đức Christ về việc xuất hiện ra bên ngoài trong hình hài hồng trần để mọi mắt đều sẽ thấy Ngài. Dĩ nhiên, tôi không nghĩ rằng mọi tâm thức đều sẽ thấu hiểu điều mình đang thấy, nhưng mọi mắt đều sẽ thấy Ngài; và như Chân sư DK đã nói, đó chẳng hẳn là một viễn cảnh hấp dẫn đối với Chúa Tể Vĩ Đại. Vậy, cơ hội độc nhất của Đức Christ, kỳ trăng tròn tháng Sáu năm 1945 sắp tới,

[28] Just what is entailed in that statement I am not empowered to say,

[28] Chính xác lời tuyên bố ấy bao hàm những gì, Tôi không được phép nói,

Empowered is an interesting word.

"Được trao quyền" là một cách dùng từ thú vị.

Either permission is lacking or ability,

Hoặc là chưa có sự cho phép, hoặc là chưa có khả năng,

[29] but I can cast some light upon one phase of it.

[29] nhưng Tôi có thể soi sáng phần nào một khía cạnh của điều ấy.

that it is Christ's unique occasion, one phase.

rằng đó là cơ hội độc nhất của Đức Christ, một khía cạnh.

[30] It has long been a legend (and who shall say it is not a fact?)

[30] Từ lâu đã có một truyền thuyết (và ai có thể nói rằng đó không phải là sự thật?)

Master Morya tells us that every legend is truth, is factual. That's a very interesting thought. Okay, and who shall say it is not a fact.

Chân sư Morya cho chúng ta biết rằng mọi truyền thuyết đều là chân lý, đều có thật. Đó là một ý tưởng rất thú vị. Và ai có thể nói rằng đó không phải là sự thật.

[31] that at each Full Moon of June, Christ repeats and preaches again to the assembled world (to the hearts and minds of men) the last sermon of the Buddha,

[31] rằng vào mỗi kỳ Trăng Tròn tháng Sáu, Đức Christ nhắc lại và thuyết giảng một lần nữa bài pháp cuối cùng của Đức Phật cho thế giới đang tụ hội (cho trái tim và trí tuệ con người),

Well, we act as if this is the case,

Chúng ta hành động như thể điều đó đúng là như vậy,

[32] thus linking the full enlightenment of the pre-Christian era

[32] qua đó kết nối sự giác ngộ trọn vẹn của thời đại trước Đức Christ

under the third ray and in relation to the cosmic mind

dưới ảnh hưởng của cung ba và trong mối liên hệ với trí tuệ vũ trụ

[33] and the wisdom of the Buddha to the cycle of the distribution of the energy of love, for which Christ is responsible.

[33] và minh triết của Đức Phật với chu kỳ phân phối năng lượng tình thương mà Đức Christ chịu trách nhiệm.

It does raise our thought when we think of the Wesak message of 1946 which we will get to as we're going through this book, stating that only for a few more decades will the Buddha return to the Wesak valley. Of course the timing is up to him, but in all probability only for a few more decades from the year 1946.

Điều ấy quả thực nâng tầm suy nghĩ của chúng ta khi nghĩ đến thông điệp Wesak năm 1946 mà chúng ta sẽ đọc tới khi tìm hiểu cuốn sách này; thông điệp ấy nói rằng Đức Phật sẽ chỉ trở lại thung lũng Wesak trong vài thập niên nữa. Dĩ nhiên, thời điểm là do Ngài quyết định, nhưng rất có thể chỉ trong vài thập niên nữa tính từ năm 1946.

So by the time 1981 comes along, which it did and about which Mary Bailey made some significant moves in her teaching, we have now to wonder in what way the Buddha is helping humanity because surely he is helping, such is his love and even attachment to humanity.

Vì vậy, đến năm 1981—năm ấy đã đến, và liên quan đến năm ấy, Mary Bailey đã có một số động thái đáng chú ý trong việc giảng dạy của bà—giờ đây chúng ta phải tự hỏi Đức Phật đang trợ giúp nhân loại theo cách nào, bởi chắc chắn Ngài đang trợ giúp; tình thương và thậm chí sự gắn bó của Ngài với nhân loại sâu sắc đến thế.

[34] This year the message of the past and of the present will be augmented,

[34] Năm nay, thông điệp của quá khứ và hiện tại sẽ được mở rộng,

the enlightenment of the past, the wisdom of the Buddha at present. So let's call it light and wisdom

sự giác ngộ của quá khứ, minh triết của Đức Phật trong hiện tại. Vậy hãy gọi đó là ánh sáng và minh triết

will be augmented,

sẽ được tăng cường,

[35] enhanced and supplemented by the enunciating of the new note, word or theme which will distinguish the New Age and characterise the coming civilisation

[35] nâng cao và bổ sung bằng việc công bố âm điệu, linh từ hoặc chủ đề mới sẽ làm nên nét riêng của Kỷ Nguyên Mới và tạo nên đặc trưng cho nền văn minh và văn hóa sắp tới. Thông điệp ấy sẽ đưa toàn bộ

and culture. It will climax all the past and lay the seeds for the future.

quá khứ lên đến đỉnh cao và gieo những hạt giống cho tương lai.

Now when I read this, I think of universality maybe. That is the goal of the Aquarian age and that particular sign is characterized by the consciousness of universality. It will climax all the past and lay the seeds of the future, a new note, augmented, enhanced and supplemented by a new note which will characterize the coming culture.

Giờ đây, khi đọc điều này, tôi nghĩ có lẽ đó là tính phổ quát. Đó là mục tiêu của kỷ nguyên Bảo Bình, và dấu hiệu đặc biệt ấy mang đặc trưng là tâm thức về tính phổ quát. Điều đó sẽ đưa toàn bộ quá khứ lên đến đỉnh cao và gieo những hạt giống cho tương lai; một âm điệu mới, được tăng cường, nâng cao và bổ sung bằng một âm điệu mới sẽ tạo nên đặc trưng của nền văn hóa sắp tới.

The

Sự

[36] The significance of this statement lies in the fact that telepathically and with the entire force of the Hierarchy behind Him, plus the potency of Those to Whom is committed the expression of the Will of God

[36] Thâm nghĩa của lời tuyên bố này nằm ở sự thật rằng, bằng viễn cảm, với toàn bộ mãnh lực của Thánh đoàn hậu thuẫn Ngài, cộng thêm sức mạnh của những Đấng được giao phó việc biểu lộ Ý Chí của Thượng Đế

They have been called custodians of the will in the Hierarchy.

Các Ngài được gọi là những Đấng gìn giữ ý chí trong Thánh đoàn.

[37] (later to be implemented by the Hierarchy under the direction of the Christ), the World Teacher will, in His Own [Page 481] right, make certain statements and use certain word-formulas which will create the nucleus of the thoughtform and present the blueprint

[37] (mà về sau Thánh đoàn sẽ thực hiện dưới sự chỉ đạo của Đức Christ), Đức Chưởng Giáo sẽ, bằng chính [Page 481] thẩm quyền của Ngài, đưa ra một số lời tuyên bố và sử dụng một số công thức linh từ để tạo nên hạt nhân của hình tư tưởng và trình bày bản thiết kế

That is, the archetype.

Tức là nguyên mẫu.

[38] around which and upon which the New Age will be developed.

[38] mà quanh đó và trên nền tảng đó, Kỷ Nguyên Mới sẽ phát triển.

So again the Christ involved in deeply esoteric matters of which we know nothing, but the whole tenor, the whole quality of the Aquarian age will depend for its success on some of the things which he is said to do or

Vậy một lần nữa, Đức Christ tham gia vào những công việc nội môn sâu xa mà chúng ta không hề biết gì, nhưng sự thành công của toàn bộ chiều hướng, toàn bộ phẩm tính của kỷ nguyên Bảo Bình sẽ tùy thuộc vào

to have done given that we are in the year 2020 now. So telepathically, hierarchy behind him, Shamballa behind him, the World Teacher in his own right and perhaps not depending for accomplishment upon the avatar of synthesis, the Spirit of Peace, the Buddha, but in his own right will make certain statements and use certain word formulas which will create the nucleus of the thought form and present the blueprint around which and upon which the new

một số điều mà người ta nói Ngài sẽ làm hoặc đã làm, vì giờ đây chúng ta đang ở năm 2020. Vậy, bằng viễn cảm, với Thánh đoàn hậu thuẫn Ngài, Shamballa hậu thuẫn Ngài, Đức Chưởng Giáo, bằng chính thẩm quyền của Ngài và có lẽ không phụ thuộc vào Đấng Hoá Thân Tổng Hợp, Đấng Tinh thần Hòa Bình hay Đức Phật để hoàn thành công việc, mà bằng chính thẩm quyền của Ngài, sẽ đưa ra một số lời tuyên bố và sử dụng một số công thức linh từ để tạo nên hạt nhân của hình tư tưởng và trình bày bản thiết kế mà kỷ nguyên mới

age will be developed.

sẽ phát triển quanh đó và trên nền tảng đó.

I guess we have not to doubt the importance of the word. Obviously these are deeply esoteric words, mantrams and so forth. And we are not entitled to know them, we don't know them, but we know that the Christ and the Buddha are doing everything that they lawfully may to make entry into the Aquarian age a success for humanity. Aquarius circulates and spreads every type of energy or force and including epidemics and we hope now that the force and energy spread will be beneficently related to the manifesting of the Divine Plan.

Tôi cho rằng chúng ta không nên nghi ngờ tầm quan trọng của linh từ. Hiển nhiên, đây là những linh từ nội môn sâu xa, những mantram, v.v. Và chúng ta chưa có quyền biết những linh từ ấy; chúng ta không biết, nhưng chúng ta biết rằng Đức Christ và Đức Phật đang làm mọi điều mà định luật cho phép để việc bước vào kỷ nguyên Bảo Bình thành công đối với nhân loại. Bảo Bình lưu chuyển và lan truyền mọi loại năng lượng hay mãnh lực, kể cả dịch bệnh, và giờ đây chúng ta hy vọng rằng mãnh lực và năng lượng được lan truyền sẽ có mối liên hệ tốt lành với việc biểu hiện Thiên Cơ.

[39] For this moment the thinking and the planning of the enlightened aspirants of the world have made—consciously, but mostly unconsciously—long preparation.

[39] Tư duy và việc hoạch định của những người chí nguyện đã được soi sáng trên thế giới từ lâu đã chuẩn bị cho thời khắc này—một cách có ý thức, nhưng phần lớn là vô thức.

Christ enunciating the outlines of the new age. And preparation has been made by the aspirants and disciples as it says here, in many cases unconsciously. They have through their efforts, these disciples, these enlightened aspirants which includes disciples,

Đức Christ tuyên xướng những đường nét của kỷ nguyên mới. Và những người chí nguyện cùng các đệ tử đã chuẩn bị, như ở đây có nói, trong nhiều trường hợp một cách vô thức. Qua những nỗ lực của mình, họ, những đệ tử này, những người chí nguyện đã giác ngộ này, trong đó có cả các đệ tử,

[40] They have, through their efforts, provided the mass of thought substance which the coming pronouncement will affect. Christ will bring this into proper form for the creative activity of the New Group of World Servers working in every nation and in every religious, social, economic and political group.

[40] Qua những nỗ lực của mình, họ đã cung cấp khối chất liệu tư tưởng mà lời tuyên cáo sắp tới sẽ tác động lên. Đức Christ sẽ đưa khối chất liệu này vào hình tướng thích hợp cho hoạt động sáng tạo của Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian đang hoạt động trong mọi quốc gia và trong mọi nhóm tôn giáo, xã hội, kinh tế và chính trị.

So when we think, well, what has the Christ done while we're out here fighting the war, where was hierarchy? And hierarchy was making preparations of a type which we cannot conceive and which lies entirely beyond our scope of understanding and execution. So this is the pronouncement which is coming from the great lord. And we, humanity have provided the thought substance that the pronouncement can use to take shape.

Vì vậy, khi chúng ta nghĩ: Đức Christ đã làm gì trong lúc chúng ta ở ngoài này chiến đấu trong cuộc chiến, Thánh đoàn đã ở đâu? Thánh đoàn đang thực hiện những sự chuẩn bị thuộc một loại mà chúng ta không thể hình dung, hoàn toàn vượt ngoài phạm vi thấu hiểu và thực hiện của chúng ta. Vậy đây là lời tuyên cáo sắp đến từ Chúa Tể Vĩ Đại. Và chúng ta, nhân loại, đã cung cấp chất liệu tư tưởng mà lời tuyên cáo có thể sử dụng để thành hình.

[41] Christ's pronouncement will be embodied in certain Stanzas, of which those already given are a small part.

[41] Lời tuyên cáo của Đức Christ sẽ thể hiện trong một số Bài Kệ, mà những bài đã được ban ra chỉ là một phần nhỏ.

What has been given?

Những gì đã được ban ra?

Let the Forces of Light bring illumination to mankind.

Cầu xin các Mãnh Lực Ánh Sáng đem sự soi sáng đến cho nhân loại.

That is one. And the great Word of Power following it and the second more assertive mantram using the first ray.

Đó là một bài. Và Quyền năng từ vĩ đại tiếp theo sau đó, cùng mantram thứ hai mang

tính khẳng định mạnh mẽ hơn, sử dụng cung một.

Let the Lords of Liberation issue forth.

Cầu xin các Đấng Giải Thoát xuất hiện.

Let Them bring succour to the sons of men.

Cầu xin Các Ngài đem sự cứu giúp đến cho những người con của nhân loại.

etc. These days, although we are not in a external shooting war, there is reason to believe that this second of the great invocations can be used with profit. And if those two are only a small part of these stanzas, then what are these stanzas?

v.v. Trong những ngày này, dù chúng ta không ở trong một cuộc chiến tranh vũ trang bên ngoài, vẫn có lý do để tin rằng bài thứ hai trong những bài đại khấn nguyện này có thể được sử dụng một cách hữu ích. Và nếu hai bài ấy chỉ là một phần nhỏ của những bài kệ này, thì những bài kệ ấy là gì?

[42] Only He can use these Words of Power in their proper manner, connotation and emphasis;

[42] Chỉ Ngài mới có thể sử dụng những Quyền năng từ này theo đúng cách thức, hàm nghĩa và sự nhấn mạnh của chúng;

not even the masters, not even the Chohans under his supervision, but only he. As the savior, the teacher, the great psychologist, only he is in position really to use these Words of Power.

ngay cả các Chân sư cũng không, ngay cả các Đế Quân dưới sự giám sát của Ngài cũng không, mà chỉ Ngài. Với tư cách là Đấng Cứu Thế, vị huấn sư, nhà tâm lý học vĩ đại, chỉ Ngài mới thực sự ở vị thế có thể sử dụng những Quyền năng từ này.

[43] only an inadequate paraphrase of certain sentences found in that pronouncement can be given to humanity, and this paraphrase can be used only when the war is over and not before.

[43] nhân loại chỉ có thể nhận được một bản diễn ý chưa đầy đủ của một số câu trong lời tuyên cáo ấy, và bản diễn ý này chỉ có thể được sử dụng khi chiến tranh đã kết thúc, chứ không thể sớm hơn.

for whatever occult reason. Humanity will have had to prove itself worthy by completely defeating the Axis powers and demanding unconditional surrender, which it did.

vì một lý do huyền bí nào đó. Nhân loại sẽ phải chứng tỏ mình xứng đáng bằng cách đánh bại hoàn toàn các cường quốc phe Trục và đòi hỏi sự đầu hàng vô điều kiện, điều mà nhân loại đã làm.

[44] This means that they can be employed only when both Germany and Japan are under the complete control of the United Nations, through whom the Hierarchy has

[44] Điều này có nghĩa là chỉ có thể sử dụng những câu ấy khi cả Đức lẫn Nhật Bản đều nằm dưới sự kiểm soát hoàn toàn của các nước Đồng Minh, qua đó Thánh đoàn vẫn

been working. This will not imply the attainment of complete peace, but it will mean the end of all aggressive fighting and all organised resistance, leading to a period of relative tranquillity.

đang hoạt động. Điều này không hàm ý rằng hòa bình hoàn toàn đã đạt được, nhưng có nghĩa là mọi hoạt động chiến đấu xâm lược và mọi sự kháng cự có tổ chức đều chấm dứt, dẫn đến một thời kỳ tương đối yên ổn.

we're told that after the Armageddon comes this era of peace. How is it put? That Satan, which we know to be the personality on its own and without spiritual influence, that Satan will be bound for 1,000 years.

Chúng ta được cho biết rằng sau trận Armageddon sẽ đến thời đại hòa bình này. Điều ấy được diễn đạt thế nào? Rằng Satan, mà chúng ta biết là phàm ngã hoạt động riêng rẽ và không có ảnh hưởng tinh thần, rằng Satan sẽ bị trói buộc trong 1.000 năm.

All of this is symbolic and we know that other struggles lie ahead. Standing in his own place at a central point in Asia, maybe, Shigatse, his garden, his precincts where masters are taught what they need to know,

Tất cả những điều này đều mang tính biểu tượng, và chúng ta biết rằng những cuộc đấu tranh khác còn ở phía trước. Đứng tại nơi riêng của Ngài, ở một điểm trung tâm tại châu Á, có lẽ là Shigatse, khu vườn của Ngài, khuôn viên của Ngài, nơi các Chân sư được dạy những gì Các Ngài cần biết,

[45] Standing in His Own place at a central point in Asia, remote from the throngs and the impact of humanity, Christ will bless the world at the exact moment of the Full Moon of June.

[45] Đứng tại nơi riêng của Ngài ở một điểm trung tâm tại châu Á, xa những đám đông và tác động của nhân loại, Đức Christ sẽ ban phúc cho thế giới vào đúng thời khắc Trăng Tròn tháng Sáu.

from which the forces of reconstruction stem. We hear of his pine tree, of his blessing of the world with *the Great Invocation* every evening beneath his pine. These must be among the most sacred precincts and

từ đó các mãnh lực tái thiết bắt nguồn. Chúng ta nghe nói về cây thông của Ngài, về việc Ngài ban phước lành cho thế giới bằng *Đại Khấn Nguyện* mỗi tối dưới cây thông của Ngài. Đây hẳn phải là một trong những khuôn viên thiêng liêng nhất và

I assume they would be very well guarded. So, at this full moon of June,

tôi cho rằng những nơi ấy được canh giữ rất nghiêm ngặt. Vậy, vào kỳ trăng tròn tháng Sáu này,

[46] He will then repeat the Buddha's last words or sermon, as well as the Beatitudes which He uttered when on earth and which have been so inadequately and

[46] Bấy giờ, Ngài sẽ nhắc lại những lời cuối cùng hay bài pháp cuối cùng của Đức Phật, cũng như các Mối Phúc mà Ngài đã nói khi còn ở trần gian và đã được dịch một cách

misleadingly translated—a translation based upon the memory of what He said but not upon direct dictation. To these two messages, the Christ will add a new one, imbued with power for the future. That part of what He says in which it is possible for men to participate will be used for years to come in the place of the two Stanzas of *the Great Invocation* which have been used for nine years.

thiếu sót và sai lệch đến thế—một bản dịch dựa trên ký ức về những điều Ngài đã nói, chứ không dựa trên lời đọc trực tiếp của Ngài. Đức Christ sẽ bổ sung vào hai thông điệp này một thông điệp mới, thấm nhuần quyền năng cho tương lai. Phần lời nói của Ngài mà con người có thể tham dự vào sẽ được sử dụng trong những năm tới để thay thế hai Bài Kệ của *Đại Khấn Nguyện* đã được sử dụng suốt chín năm.

I suppose coming out in 1936 or something like that. And the more assertive stanza used since 1940 when the war really broke out. Well, 1939–1940. So, we naturally assume that every Festival of the Christ, every Festival of Humanity, every Festival of Goodwill, they're all the same. They mean the same thing, and each will be accompanied by the Christ enunciating the last sermon of the Buddha and the Beatitudes.

Tôi cho rằng chúng được công bố vào năm 1936 hay khoảng thời gian đó. Và bài kệ mang tính khẳng định mạnh mẽ hơn được sử dụng từ năm 1940, khi chiến tranh thực sự bùng nổ. Khoảng năm 1939–1940. Vì vậy, một cách tự nhiên, chúng ta cho rằng mỗi Lễ Hội của Đức Christ, mỗi Lễ Hội Nhân Loại, mỗi Lễ Hội Thiện Chí—tất cả đều là một. Những tên gọi ấy đều mang cùng một ý nghĩa, và mỗi lễ hội đều sẽ đi kèm với việc Đức Christ tuyên xướng bài thuyết pháp cuối cùng của Đức Phật và các Mối Phúc.

And I think what I'll do is it wasn't based on direct dictation and like so much in the Bible is paraphrased according to the memory of those present. It's better than nothing. But so much of what the Christ said has been complicated and even forged, criminally forged by church officials who found it more convenient not to follow the simple teaching of the Christ but wanted to make of it a rigid theology. So, two Words of Power and a new one which I think we call our Great Invocation.

Bản dịch ấy không dựa trên lời đọc trực tiếp, và cũng như rất nhiều điều trong Kinh Thánh, đó là lời diễn ý theo ký ức của những người hiện diện. Có còn hơn không. Nhưng rất nhiều điều Đức Christ đã nói đã bị làm cho phức tạp và thậm chí bị giả mạo, bị giả mạo một cách tội lỗi bởi các chức sắc giáo hội, những người thấy thuận tiện hơn khi không tuân theo giáo huấn giản dị của Đức Christ mà muốn biến giáo huấn ấy thành một hệ thống thần học cứng nhắc. Vậy, hai Quyền năng từ và một bài mới mà tôi nghĩ chúng ta gọi là Đại Khấn Nguyện của mình.

From the point of Light within the Mind of God

Từ điểm Ánh sáng trong Trí Thượng Đế

Let light stream forth into the minds of men.

Cầu xin Ánh sáng tràn vào Trí Con người

etc. And these three are only a small part of the stanzas and verses to which he has access and which he will or did pronounce. We have been helped in so many lawful ways. Maybe not the ways that we would conceive, that Jesus will come to save only Israel and defeat its enemies and its enemies would be defeated in normal warfare. Well, something entirely different was in the mind of Jesus and of the Christ and of still higher potencies.

v.v. Và ba bài này chỉ là một phần nhỏ trong những bài kệ và những câu kệ mà Ngài có thể tiếp cận và sẽ tuyên xướng hoặc đã tuyên xướng. Chúng ta đã được trợ giúp theo rất nhiều cách phù hợp với định luật. Có lẽ không phải những cách mà chúng ta hình dung, rằng Đức Jesus sẽ đến để chỉ cứu Israel và đánh bại những kẻ thù của Israel, và những kẻ thù ấy sẽ bị đánh bại trong chiến tranh thông thường. Trong trí của Đức Jesus, Đức Christ và những Quyền Năng còn cao hơn nữa là một điều hoàn toàn khác.

Something that had to do with the coming of the fifth kingdom of nature, the kingdom of God, and could not be conceived in terms of temporal kingdoms the way the followers would almost naturally conceive. Page 482.

Một điều liên quan đến sự xuất hiện của giới thứ năm trong thiên nhiên, Thiên Giới, và không thể hình dung bằng những khái niệm về các vương quốc thế tục theo cách mà những người đi theo gần như tự nhiên sẽ hình dung. Trang 482.

[47] [Page 482] Behind the Christ, focussing with intensity today and preparing for a great act of spiritual cooperation at the time of the June Full Moon, stands the Hierarchy.

[47] [Page 482] Đứng sau Đức Christ là Thánh đoàn, ngày nay đang tập trung mãnh liệt và chuẩn bị cho một hành động hợp tác tinh thần vĩ đại vào kỳ Trăng Tròn tháng Sáu.

An act of cooperation. If the Black Lodge seems to cooperate, it's only to gain advantage over each other.

Một hành động hợp tác. Nếu Hắc đoàn dường như hợp tác, thì chỉ nhằm giành lợi thế trước nhau.

[48] Together with Him, They will invoke a group of spiritual Forces which (for lack of a better name) we will call the Forces of Reconstruction.

[48] Cùng với Ngài, Các Ngài sẽ khẩn cầu một nhóm các Mãnh Lực tinh thần mà (vì thiếu một tên gọi thích hợp hơn) chúng ta sẽ gọi là các Mãnh Lực Tái Thiết.

So, here is the third move, the third method by which Hierarchy hopes to salvage humanity, which is in very great need of salvaging at this time. We've done so many things incorrectly. Now we seem to be making up for lost time. And there is a

Vậy đây là bước đi thứ ba, phương pháp thứ ba mà Thánh đoàn hy vọng dùng để cứu vãn nhân loại, vốn đang rất cần được cứu vãn vào lúc này. Chúng ta đã làm sai rất nhiều điều. Giờ đây, dường như chúng ta đang bù đắp thời gian đã mất. Và có khả năng chúng

possibility that we will break free of our old conditioning. But it will be up to every one of us in his own, in her own practical way to see that one's service is characterized by the highest spiritual principles one can conceive of as related to our present state of unfoldment. We can't do what the Christ does.

ta sẽ thoát khỏi những ảnh hưởng định hình cũ. Nhưng mỗi người trong chúng ta, bằng cách thực tiễn riêng của mình, sẽ phải bảo đảm rằng việc phụng sự của mình mang đặc trưng của những nguyên khí tinh thần cao nhất mà mình có thể hình dung, phù hợp với trạng thái khai mở hiện tại của chúng ta. Chúng ta không thể làm những gì Đức Christ làm.

We can't do what a Chohan does or even a Master. We have our place and our grade. But within that place and grade, there are things we can do which will definitely help the manifestation of the Divine Plan on earth. So, says The Tibetan,

Chúng ta không thể làm những gì một Đế Quân làm, hay thậm chí một Chân sư. Chúng ta có vị trí và cấp bậc của mình. Nhưng trong vị trí và cấp bậc ấy, có những điều chúng ta có thể làm, chắc chắn sẽ giúp Thiên Cơ biểu hiện trên Trái Đất. Vì vậy, Chân sư Tây Tạng nói:

[49] I would ask you to have clearly in your minds the three groups of spiritual energies which—at the time of the three Full Moons of April, May and June—

[49] Tôi đề nghị các bạn hình dung rõ trong trí mình ba nhóm năng lượng tinh thần mà —vào ba kỳ Trăng Tròn tháng Tư, tháng Năm và tháng Sáu—

so definitely tropical,

như vậy rõ ràng là theo hoàng đạo nhiệt đới,

[50] will be released into activity and which will aid humanity in its major task of rebuilding the new and better world:

[50] sẽ được giải phóng để hoạt động và sẽ hỗ trợ nhân loại trong nhiệm vụ trọng đại là xây dựng lại một thế giới mới tốt đẹp hơn:

Well, restoration, enlightenment, and reconstruction.

Phục hồi, giác ngộ và tái thiết.

So, I'll just put it down, you know. All I have to do is find the place. So, restoration, enlightenment, and reconstruction.

Vậy, tôi sẽ ghi lại. Tôi chỉ cần tìm đúng chỗ. Phục hồi, giác ngộ và tái thiết.

[51] The Forces of Restoration. These will work to restore morale and psychological health, thus implementing the resurrection of humanity

[51] Các Mãnh Lực Phục Hồi. Các mãnh lực này sẽ hoạt động để khôi phục tinh thần và sức khỏe tâm lý, qua đó thực hiện sự phục sinh của nhân loại

it's Aries, resurrection,

đó là Bạch Dương, sự phục sinh,

[52] from the death cycle through which it has been passing.

[52] từ chu kỳ chết chóc mà nhân loại đã và đang trải qua.

as portions of humanity, well, maybe all of humanity, paid a very heavy karmic debt.

khi những bộ phận của nhân loại, có lẽ là toàn thể nhân loại, đã trả một món nợ nghiệp quả rất nặng nề.

[53] The restoration of men's mental condition to a wholesome and happier approach to life is the primary objective. These forces will bring about the emergence of the new civilisation—which is definitely man's creative work.

[53] Mục tiêu chính là khôi phục trạng thái trí tuệ của con người để họ có một cách tiếp cận cuộc sống lành mạnh và hạnh phúc hơn. Các mãnh lực này sẽ đem lại sự xuất hiện của nền văn minh mới—điều chắc chắn là công trình sáng tạo của con người.

So, this is important, you know. Oftentimes it simply tells us we're dealing with the restoration of the Divine Plan, but here there is a greater description. Morale, psychological health, rising out of the death cycle, all these things. Our mental condition resurrected into wholesomeness and a happier approach and the bringing about of a new civilization in which the plan, Divine Plan, restored may be the principal conditioning factor. Now, when it comes to the forces of enlightenment, let's deal with that.

Điều này rất quan trọng. Thông thường, văn bản chỉ cho chúng ta biết rằng chúng ta đang đề cập đến việc phục hồi Thiên Cơ, nhưng ở đây có sự mô tả đầy đủ hơn. Tinh thần, sức khỏe tâm lý, sự vươn lên thoát khỏi chu kỳ chết chóc, tất cả những điều ấy. Trạng thái trí tuệ của chúng ta được phục sinh, trở nên lành mạnh và có cách tiếp cận cuộc sống hạnh phúc hơn, đồng thời một nền văn minh mới hình thành, trong đó Thiên Cơ được phục hồi có thể là yếu tố định hình chủ yếu. Giờ đây, chúng ta hãy bàn đến các mãnh lực giác ngộ.

Coming under Taurus,

Chịu ảnh hưởng của Kim Ngưu,

[54] The Forces of Enlightenment. These, when let loose upon Earth, will produce a clear grasp of the Plan which the Hierarchy desires to see work out, a revelation of the issues involved in their right and possible sequence; and they will also give a sense of proportion to human thinking, plus an appreciation of the spiritual values which should determine the objective policies. These Forces will salvage the cultural gains of the past (a past which is dead and

[54] Các Mãnh Lực Soi Sáng. Khi được giải phóng để hoạt động trên Trái Đất, các mãnh lực này sẽ tạo nên sự nắm bắt rõ ràng về Thiên Cơ mà Thánh đoàn mong muốn thấy được thực thi, cùng sự mặc khải về những vấn đề liên quan theo trình tự đúng đắn và khả thi của chúng; đồng thời, chúng cũng sẽ đem lại cho tư duy con người ý thức về tỉ lệ, cùng sự trân trọng những giá trị tinh thần cần định hướng cho các chính sách ở thế giới khách quan. Các Mãnh Lực

gone and of which little should again be restored) and will implement (upon the few foundational cultures of the past) that new and better culture which will be distinctive of the New Age.

này sẽ cứu vãn những thành tựu văn hóa của quá khứ (một quá khứ đã chết và qua đi, mà chỉ rất ít điều trong đó nên được khôi phục) và sẽ thực hiện (trên nền tảng một số ít nền văn hóa căn bản của quá khứ) nền văn hóa mới tốt đẹp hơn sẽ là nét đặc trưng của Kỷ Nguyên Mới.

So, education and the salvaging of that which is of value from the past. A whole new perspective in consciousness, a kind of enlightenment will come to many. The energy will be there from Aries and it will be rightly guided into the light by these forces of enlightenment. And I think I'll just take

Như vậy, đó là giáo dục và việc cứu vãn những gì có giá trị từ quá khứ. Một nhãn quan hoàn toàn mới trong tâm thức, một dạng giác ngộ, sẽ đến với nhiều người. Năng lượng từ Bạch Dương sẽ hiện diện, và các mãnh lực giác ngộ này sẽ dẫn dắt năng lượng ấy đúng hướng vào ánh sáng. Và tôi nghĩ tôi sẽ chỉ đề cập đến

[55] The Forces of Reconstruction. These will usher in an era of pronounced creative activity and will bring about the rebuilding of the tangible world upon the new lines.

[55] Các Mãnh Lực Tái Thiết. Các mãnh lực này sẽ mở ra một kỷ nguyên hoạt động sáng tạo nổi bật và đem lại việc xây dựng lại thế giới hữu hình theo những đường hướng mới.

Well, the will to create is there, sometimes associated with Aries, but certainly Gemini has the mental fertility and the handiness to do this.

Ý chí sáng tạo hiện diện ở đó, đôi khi gắn liền với Bạch Dương, nhưng chắc chắn Song Tử có trí tuệ phong phú và sự khéo léo để thực hiện điều này.

[56] This the total destruction of the old forms will necessitate.

[56] Sự hủy diệt hoàn toàn những hình tướng cũ sẽ khiến điều này trở nên cần thiết.

There was a great wiping out that occurred in the war and many of the emissaries of destruction were born with Pluto in Pisces, Neptune in Pisces. You can understand what that would mean. I think so anyway. Certainly Pluto in Pisces. So, new creativity is necessitated when the old forms are annihilated.

Chiến tranh đã gây ra sự tàn phá lớn lao, và nhiều sứ giả của sự hủy diệt đã chào đời khi Sao Diêm Vương ở Song Ngư, Sao Hải Vương ở Song Ngư. Các bạn có thể thấu hiểu điều đó hàm ý gì. Dù sao, tôi nghĩ là như vậy. Chắc chắn là Sao Diêm Vương ở Song Ngư. Vì thế, khi các hình tướng cũ bị hủy diệt, hoạt động sáng tạo mới trở nên cần thiết.

[57] It is this great group of Forces which will be set in motion by the Christ at the June Full Moon;

[57] Chính nhóm Mãnh Lực vĩ đại này sẽ được Đức Christ đưa vào hoạt động vào kỳ Trăng Tròn tháng Sáu;

The new creations, creating the Divine Plan within the dense physical body of the planetary and Solar Logos instead of supinely giving way to the bad conditioning of the past. The We can only imagine who and what are involved in this work.

Những sáng tạo mới, kiến tạo Thiên Cơ bên trong thể xác đậm đặc của Hành Tinh Thượng đế và Thái dương Thượng đế, thay vì thụ động khuất phục trước những ảnh hưởng tiêu cực của quá khứ. Chúng ta chỉ có thể hình dung những ai và những gì tham gia vào công việc này.

[58] the focus of Their [Page 483] work will definitely be upon the physical plane.

[58] trọng tâm công việc của Các Ngài [Page 483] chắc chắn sẽ nằm trên cõi hồng trần.

Aries mental, Taurus astral, with some mentality of course, and Gemini etheric-physical, etheric and physical.

Bạch Dương thuộc trí tuệ, Kim Ngưu thuộc cảm dục, dĩ nhiên có phần trí tuệ, và Song Tử thuộc dĩ thái–hồng trần, dĩ thái và hồng trần.

[59] Their task is to precipitate and bring into manifestation that which the work of the Forces of Restoration and of Enlightenment have made subjectively possible.

[59] Nhiệm vụ của Các Ngài là làm ngưng tụ và đưa vào biểu hiện những gì mà công việc của các Mãnh Lực Phục Hồi và Soi Sáng đã khiến trở nên khả thi trên bình diện chủ quan.

Okay, friends, we are on page 483 and I'll try to capture as I do from 478 to 483. Having concluded program 53, a little more than than an hour. Now all of this we have built upon. This has been accomplished and the implications have been accepted or rejected. Well, nothing perfect, you know. It seems that humanity will never do anything perfectly even though on the fourth subplane of the atmic plane the quality of perfection can be found. So, 478 to 483 and this is the 22nd of May. We'll begin with number 54 program.

Các bạn thân mến, chúng ta đang ở trang 483, và tôi sẽ cố gắng ghi lại như thường lệ, từ trang 478 đến trang 483. Chúng ta đã kết thúc chương trình 53, dài hơn một giờ một chút. Giờ đây, chúng ta đã dựa trên tất cả những điều này để triển khai thêm. Điều này đã được hoàn thành, và những hàm ý đã được chấp nhận hoặc bác bỏ. Không có gì hoàn hảo cả. Dường như nhân loại sẽ chẳng bao giờ làm điều gì một cách hoàn hảo, dù trên cõi phụ thứ tư của cõi atma có thể tìm thấy phẩm tính hoàn hảo. Vậy, từ trang 478 đến trang 483, và hôm nay là ngày 22 tháng Năm. Chúng ta sẽ bắt đầu chương trình số 54.

It'll be one hour probably and XX minutes. And the date will be XX, we just don't know. If I had the stamina I used to have, I could produce more. But things are as they are. So, this all of this will appear on Makara and eventually on YouTube. We do want to get The Tibetan's books as much out there as possible. Some people might say, well, just read the books and they're right. Certainly they are correct. But every once in a while it helps to have a bridge towards certain associations which are capable of producing more light.

Chương trình có lẽ sẽ dài một giờ và XX phút. Và ngày sẽ là XX, chúng ta chưa biết. Nếu còn sức bền như trước kia, tôi có thể thực hiện nhiều hơn. Nhưng tình hình hiện giờ là như vậy. Tất cả những nội dung này sẽ xuất hiện trên Makara và cuối cùng là trên YouTube. Chúng ta rất mong muốn phổ biến sách của Chân sư Tây Tạng rộng rãi nhất có thể. Một số người có thể nói rằng chỉ cần đọc sách thôi, và họ nói đúng. Chắc chắn họ nói đúng. Nhưng thỉnh thoảng, có một cây cầu dẫn đến những mối liên hệ có khả năng tạo thêm ánh sáng cũng là điều hữu ích.

And we might call it the book within the book or the books within the book because what is written has piled upon it many other books. And maybe some hint can be gathered by the attempt to relate what is said to other factors which have been given out by The Tibetan. So, lots of love, many blessings to you. I'll stop the recording and we'll end this particular program number 53. See you then as soon as possible, believe me.

Và chúng ta có thể gọi đó là cuốn sách bên trong cuốn sách, hay những cuốn sách bên trong cuốn sách, vì trên những gì đã được viết lại chồng thêm nhiều cuốn sách khác. Và có lẽ chúng ta có thể nhận được một gợi ý nào đó qua nỗ lực liên hệ những điều được nói ở đây với các yếu tố khác mà Chân sư Tây Tạng đã truyền dạy. Xin gửi đến các bạn thật nhiều tình thương và phúc lành. Tôi sẽ dừng ghi âm, và chúng ta sẽ kết thúc chương trình số 53 này. Hẹn gặp lại các bạn sớm nhất có thể, hãy tin tôi.

Commentary on Externalisation of the Hierarchy 054

Tóm Tắt

Chủ nghĩa duy vật mới và tính thiêng liêng của vật chất

"Chủ nghĩa duy vật mới" chỉ một cách tiếp cận thiêng liêng đối với vật chất và chất liệu, chứ không phải sự gia tăng lòng chiếm hữu. Bảo Bình cai quản Huyền Giai Sáng Tạo thấp nhất, mang tính vật chất nhất, nên kỷ nguyên này được liên hệ với khả năng làm chủ vật chất, đặc biệt là các dĩ thái. Vật chất, chất liệu và sự dung hợp của chúng thành hình tướng sống đều là những phương diện của thiên tính; đau khổ và cái ác phát sinh từ việc sử dụng chúng cho mục đích ích kỷ và chia rẽ. Sự thâm nhập ngày càng sâu của vật lý học vào vật chất được xem là một dấu hiệu ban đầu của cách tiếp cận mới này.

Thiên giới trên Trái Đất

Kỷ nguyên Bảo Bình sẽ hướng sự chú ý mạnh vào cõi hồng trần và dĩ thái, đưa cái cao nhất gặp cái thấp nhất trong đời sống thực tế. Khác với khuynh hướng hướng về một thế giới bên kia trong kỷ nguyên Song Ngư, nhiệm vụ mới là biểu lộ thiên tính ngay trong những gì con người trực tiếp cảm nhận và sử dụng. Trong hệ thống các Chúa Tể thiên thần, các cõi chân thần và thượng đế được liên hệ với Vishnu và Shiva, còn những cõi vật chất hơn thuộc Brahma và phương diện thứ ba. Sự xa hoa thời Atlantis được nêu như một ví dụ về việc lạm dụng vật chất có thể còn vượt mức của thời Arya; những truyền thuyết về thành phố lát đường bằng vàng được liên hệ với tình trạng ấy.

Chất liệu và các tầng nâng đỡ sự biểu hiện

Chất liệu được diễn giải như cấp năng lượng tinh tế hơn, nằm bên trong và nâng đỡ một cấp biểu hiện khác. Cõi dĩ thái làm nền cho cõi hồng trần; cõi cảm dục làm nền cho cả hai; cõi trí làm nền cho ba cấp thấp hơn, còn linh hồn nâng đỡ toàn bộ phàm ngã. Tam Nguyên Tinh Thần, được gọi là chân ngã đích thực trong cách diễn giải này, làm nền cho thể nguyên nhân, và Chân Thần làm nền cho toàn bộ hệ thống ấy. Chuỗi suy luận tiếp tục đến Thượng đế Vũ Trụ, Thượng đế vượt ngoài vũ trụ và cuối cùng là Tuyệt Đối, vốn không còn một nền tảng nào sâu hơn.

Cơ hội tái thiết và quyền tự do của nhân loại

Sau những kinh nghiệm đau đớn của quá khứ, nhân loại có cơ hội xây dựng một nền văn minh lành mạnh hơn và học cách xử lý chất liệu bằng minh triết. Tuy nhiên, sự phục hồi tùy thuộc vào khả năng tạo ra những hình tướng thích hợp để biểu lộ Tinh thần Phục sinh và sự soi sáng đã đạt được. Theo suy luận của Thầy MDR từ lời Chân sư DK trong Những Vấn Đề của Nhân Loại, thành công không được bảo đảm, vì Thánh đoàn không thể cưỡng ép một kết quả tích cực mà vi phạm Định luật Tự Do, vốn có liên hệ với Sirius. Toàn bộ kỷ nguyên Bảo Bình được xem là một cơ hội kéo dài, dù mối tương ứng giữa chu kỳ cung bảy và chu kỳ Bảo Bình khoảng 25.000 năm vẫn chỉ là giả thuyết được đặt ra.

Đức Christ và sự tổng hợp các năng lượng

Cơ hội đặc biệt của Đức Christ là hợp nhất, tổng hợp và tích hợp nhiều mãnh lực thành một dòng năng lượng tinh thần mạnh mẽ. Nếu thiếu sự phối hợp, những năng lượng cùng giáng xuống nhân loại có thể gây hỗn loạn thay vì hỗ trợ lẫn nhau. Các nguồn liên quan gồm Tinh thần Phục sinh, Đức Phật truyền sức mạnh của Hành Tinh Thượng đế, và những năng lượng Đức Christ khởi động để đáp ứng lời khẩn cầu của Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian, những người thiện chí cùng

ý hướng tập thể chưa diễn đạt thành lời của quần chúng. Định luật Tập Hợp tại Shamballa được liên hệ với việc quy tụ những năng lượng khác nhau cho mục đích thiện lành.

Ý hướng tập thể và những liên hệ chiêm tinh

Vulcan được liên hệ với ý hướng tập thể chưa thành lời, còn Sao Thủy gắn với khả năng diễn đạt; mối liên hệ giữa Vulcan, trung tâm cổ họng và tình trạng chưa diễn đạt rõ vẫn được đặt thành câu hỏi. Khả năng Vulcan từng xuất hiện trên ảnh nhưng chưa được nhận diện được nêu như một suy đoán, với ví dụ Sao Diêm Vương đã được chụp năm 1915 trước khi được phát hiện có ý thức năm 1930. Tinh thần Phục sinh được liên hệ với Bạch Dương, còn Đức Phật và lý tưởng khát vọng được liên hệ với Kim Ngưu. Sanat Kumara cũng được xem xét trong quan hệ với Hành Tinh Thượng đế, mà theo một cách mô tả, Ngài là một sự phát xạ.

Các Mãnh Lực Phục Hồi

Các Mãnh Lực Phục Hồi khôi phục khát vọng, lý tưởng đúng đắn và ý hướng nhân đạo kiên định, dưới sự chỉ đạo của các Chân sư Minh Triết và sự giám sát của Đức Christ. Công việc này tái định hướng đời sống tâm lý, mở ra một tầm nhìn sáng suốt hơn về thực tại và về sự cần thiết của những quan hệ đúng đắn giữa người với người. Những người có đời sống tinh thần, người chí nguyện, đệ tử thực sự hoạt động, cùng các nhóm tôn giáo, nhân đạo và huyền bí là những tác nhân chính. Nhận định riêng được nêu là các mãnh lực này tiếp tục hoạt động hằng năm, phục hồi những phẩm tính cao quý từng bị áp chế hoặc chuyển sang phục vụ mục đích ích kỷ.

Hướng đến giới thứ năm và sự nhận biết dĩ thái

Sự tái định hướng trong kỷ nguyên Bảo Bình đưa nhân loại vượt khỏi tình trạng quá chìm đắm trong xung đột của giới thứ tư để hướng đến giới thứ năm. Tiến trình ấy đòi hỏi sự tinh tế hơn trong tâm thức và khả năng xử lý những năng lượng hiện còn ít được biết đến. Theo cách nhìn huyền bí học được trình bày, phóng xạ biểu thị sự tiến bộ của vật chất, thay vì chỉ là phân rã. Theo nhận định riêng của Thầy MDR, ảnh Kirlian và một số trạng thái vật chất xuất hiện trong các thí nghiệm tại CERN gợi ý về dĩ thái; đây là cách diễn giải huyền bí học được nêu trong lời bình, không phải kết luận thực nghiệm được xác lập trong đoạn nguồn.

Các Mãnh Lực Soi Sáng và trách nhiệm định hướng

Các Mãnh Lực Soi Sáng thúc đẩy hoạt động thông minh và việc hoạch định đúng đắn bằng trí tuệ; sau khi chúng được giải phóng, Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian có trách nhiệm định hướng chúng. Những người thiện chí có thể tham gia, nhưng chưa có cùng năng lực chỉ đạo ba dòng mãnh lực phục hồi, soi sáng và tái thiết. Thông qua giới trí thức, các nhà nhân đạo và những người phụng sự nhân loại, các nguyên khí tinh thần và quan hệ hợp tác đúng đắn có thể đi vào đời sống chung. Dag Hammarskjöld, Eleanor Roosevelt và Franklin Roosevelt được nêu như những gương mặt gắn với lý tưởng nhân đạo và công cuộc xây dựng trật tự thế giới mới.

Giáo dục, dư luận và kỹ năng phụng sự

Các hệ thống giáo dục, cơ quan truyền bá tư tưởng và tổ chức định hướng dư luận là những lĩnh vực chịu ảnh hưởng trực tiếp của Các Mãnh Lực Soi Sáng nếu kế hoạch diễn tiến như mong muốn. Chân sư DK xem dư luận là một sức mạnh đặc biệt lớn đối với sự thay đổi xã hội và nền văn minh. Phạm vi tác động bao gồm trường học, đại học, phát thanh, truyền hình và ngày nay cả máy tính, đồng thời mở ra cơ hội đóng góp qua từng cuộc trao đổi cá nhân. Cách trình bày cần khéo léo để khơi mở sự tiếp nhận thay vì gây đối kháng, phù hợp với lời nhắc của Bà Alice Bailey về tách rời, nghỉ ngơi và kỹ năng trong hành động.

Các Mãnh Lực Tái Thiết và ba kỳ trăng tròn

Các Mãnh Lực Tái Thiết có phạm vi áp dụng rộng hơn, tác động đến quần chúng thông qua những người nam và nữ thiện chí, dưới sự định hướng của những người phụng sự giàu kinh nghiệm hơn. Ba dòng năng lượng được phân phối qua trăng tròn tháng Tư dành cho phục hồi, trăng tròn Wesak tháng Năm dành cho soi sáng và trăng tròn tháng Sáu dành cho tái thiết. Các kỳ này được liên hệ lần lượt với Bạch Dương, Kim Ngưu và Song Tử; cách xác định ấy được xem là dấu hiệu Chân sư DK sử dụng hoàng đạo nhiệt đới đối với các đạo sinh phương Tây. Công việc tái thiết bao gồm cả thế giới vật chất lẫn đời sống tâm lý, và khả năng tiếp tục tiếp nhận các dòng năng lượng này trong hiện tại được khẳng định trong lời bình.

Bối cảnh chiến tranh và thời điểm chuyển hướng

Văn bản năm 1945 xuất hiện khi thất bại của phe Trục đã gần kề và hy vọng tái thiết thế giới đang mở ra. Theo phần bình giảng, từ đông chí Ma Kết năm 1942, khi Mặt Trời bắt đầu chuyển về phía bắc, Thánh đoàn đã biết chiều hướng chiến tranh chuyển sang thắng lợi, dù nhiều trận đánh và thương vong vẫn còn phía trước. Sức bền của phe Đồng Minh và sự hỗ trợ trong giới hạn được phép của Thánh đoàn được xem là những yếu tố góp phần vào chiến thắng. Tuy vậy, chiến thắng quân sự không đồng nghĩa các mãnh lực tà ác đã bị tiêu diệt; chúng vẫn có thể âm thầm lôi kéo nhân loại xa khỏi những khả năng cao hơn.

Tinh thần Phục sinh và vị thế ngoài hành tinh

Chân sư DK mô tả Tinh thần Phục sinh là một Sinh Mệnh ngoài hành tinh, tạm thời hoạt động dưới sự chỉ đạo của Đức Christ để phục hồi sinh lực cho mục tiêu tinh thần, đời sống và kế hoạch của nhân loại. Trên quy mô hành tinh, Sinh Mệnh này đối kháng với tinh thần chết chóc và mang năng lượng trao sự sống, tầm nhìn cùng hy vọng phục hồi các quốc gia. Sau khi đặt câu hỏi về tương quan địa vị giữa Sinh Mệnh ngoài hành tinh và Đức Christ, lời bình trở lại xác nhận điều văn bản đã nói về sự chỉ đạo tạm thời; giả thuyết được đề xuất là sự tự nguyện ấy có thể liên quan đến Định luật Hi Sinh. Hai cấp phục sinh cũng được phân biệt: một sau lần điểm đạo thứ tư và một sâu xa hơn tại lần điểm đạo thứ bảy, gắn với đỉnh cao Shamballa và cõi thượng đế.

Chuỗi truyền dẫn từ các nguồn cao đến nhân loại

Các nguồn truyền cảm hứng được nêu gồm Tinh thần Phục sinh, Đức Chúa Tể Thế Giới hoạt động qua Đức Phật, và chính Đức Christ. Ba dòng năng lượng đi qua Thánh đoàn, Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian và những người thiện chí để đến đời sống hằng ngày. Cụm "Ba Đấng này" được lưu ý là có điểm khó hiểu vì danh sách thực tế nhắc đến bốn Đấng nếu tính riêng Đức Phật. Sự cứu rỗi được diễn giải là nâng cá nhân và nhân loại lên những phương diện cao hơn trong chính hệ thống năng lượng của mình, hướng đến giới thứ năm.

Từ chết chóc đến bất tử

Lời cầu nguyện cổ đưa con người từ chết chóc đến bất tử, từ bóng tối đến ánh sáng và từ điều không thực đến Thực Tại được hiểu chủ yếu theo sự phát triển tâm thức. Bất tử ở đây thuộc linh hồn, Tam Nguyên Tinh Thần và Chân Thần, chứ không chủ yếu là việc kéo dài sự sống của thân thể. Bóng tối che khuất tâm thức, còn điều không thực gắn với ảo cảm và ảo tưởng. Sự cố định trong 18 cõi phụ thấp của thể xác đậm đặc Hành Tinh Thượng đế, hoặc 21 cõi phụ thấp của thể xác đậm đặc Thái dương Thượng đế, được ví như trạng thái chết của tâm thức khi so với những gì sẽ mở ra trong các dĩ thái vũ trụ.

Sự sẵn sàng của các nhóm phụng sự

Thánh đoàn được mô tả là gần nhân loại hơn bao giờ hết, trong khi Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian tại mọi quốc gia đang chú tâm chờ sự chỉ đạo. Sự thống nhất của nhóm nằm ở lý tưởng, mục tiêu nhân đạo, khả năng nhạy cảm với ấn tượng tinh thần, mục đích chủ quan chung, tình thương nhân loại và sự tận hiến cho phụng sự vô ngã, dù phương pháp có thể khác nhau. Những người thiện chí đông đảo hơn đang sẵn sàng tiếp nhận hướng dẫn và dần được huấn luyện thành tác nhân xây dựng. Mục tiêu là thiết lập những quan hệ đúng đắn giữa người với người, điều mà văn bản khẳng định chưa từng thực sự hiện hữu.

Khả năng xây dựng một thế giới mới

Thiên Cơ đã sẵn sàng để áp dụng bằng trí tuệ, những người hoạt động đã hiện diện và quyền năng dành cho công việc đáp ứng đủ nhu cầu. Tuy nhiên, hình ảnh này được giới thiệu là một khả năng, không phải lời bảo đảm rằng mọi kết quả sẽ tự động thành hiện thực. Cơ sở của thái độ lạc quan là thế giới có thể được tái thiết, hành động xây dựng có thể thành công và sự soi sáng có thể ngày càng rõ rệt. Thế giới mới được mô tả bằng sự thấu hiểu, tĩnh lặng, hợp tác và xung lực tinh thần đổi mới; hòa bình, chia sẻ và đời sống chính trị trong sạch cũng được liên hệ với việc chuẩn bị cho sự tái lâm của Đức Christ.

Sự chống đối và cách sử dụng sự chú ý

Năng lượng tinh thần được giải phóng tất yếu khơi dậy sự chống đối; ích kỷ và thù hận, cùng các hệ quả như tham lam, tàn ác và chủ nghĩa dân tộc, sẽ còn tồn tại lâu dài. Lời yêu cầu "bỏ qua" những tình trạng ấy trong thế giới hậu chiến được diễn giải là tiếp tục tập trung vào khả năng thiện lành, tránh tiếp thêm năng lượng cho các biểu hiện chia rẽ. Việc liên tục nhắc tên những nhân vật gây chia rẽ được đặt thành câu hỏi vì có thể vô tình nuôi dưỡng sức ảnh hưởng của họ. Sự cải thiện vì thế cần đi cùng nhận thức tỉnh táo rằng những mãnh lực đối nghịch chưa biến mất.

Chương trình đổi mới xã hội và tôn giáo

Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian và những người thiện chí cần cùng thúc đẩy giáo dục sáng suốt, kinh tế hợp tác, quan hệ đúng đắn trong mọi lĩnh vực, chính trị trong sạch và phụng sự vô tư. Phụng sự vì uy tín xã hội hoặc vì lợi ích người phụng sự nhận được nhiều hơn người được giúp đỡ bị xem là sai động cơ. Tôn giáo thế giới cần phục hồi vị trí đúng đắn của Đức Christ trong lòng người, loại bỏ sự phô trương, chủ nghĩa duy vật và thao túng chính trị khỏi các giáo hội. Sự thống nhất hướng đến ý hướng tinh thần chung của các tôn giáo ở cả hai bán cầu, dưới sự lãnh đạo của Đức Christ đối với Thánh đoàn duy nhất.

Liên kết những người phụng sự mà vẫn bảo toàn tự do

Nhu cầu lớn là đưa những người giác ngộ đến gần nhau hơn, giúp họ nhận biết mình thuộc một nhóm phụng sự thế giới có trí tuệ và có sự định hướng. Đồng thời, mỗi người phải được tự do hoạt động theo cách riêng, tại địa phương và lĩnh vực đã chọn, nhìn công việc của nhau như những phần bổ sung trong Thiên Cơ. Kinh nghiệm tại Trường Arcane nhấn mạnh việc nhận ra các thành viên Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian và tăng cường khả năng phụng sự của họ. Sự can thiệp áp đặt vào phương pháp riêng có thể gây kháng cự và trì hoãn, dù mục tiêu nâng cao nhân loại là chung.

Kiên nhẫn trước sai lầm và trì hoãn

Quy mô của chương trình đòi hỏi lòng kiên nhẫn lâu dài, vì sai lầm, do dự, hành động thiếu hiệu quả và những giai đoạn chán nản sâu sắc đều sẽ xuất hiện. Lời bình nhắc đến cảnh báo của Chân sư DK về khả năng trì hoãn tới 300 năm và nguy cơ chiến tranh tôn giáo cần được ngăn chặn. Số

lượng lớn những người giác ngộ và quyền năng họ có thể sử dụng là cơ sở cho niềm tin vào thắng lợi cuối cùng của lý tưởng tinh thần, dù tiến trình trước mắt vẫn nhiều trở lực. Sự bền bỉ của Thánh đoàn và hình ảnh Sanat Kumara ở lại nhiệm sở cho đến khi người hành hương mỏi mệt cuối cùng tìm được đường về được nêu như mẫu mực của lòng kiên trì ấy.

Sức kháng cự và triển vọng phục sinh

Các mãnh lực chống đối không dễ nhượng bộ mà chiến đấu đến cùng, khiến những người phụng sự có lúc tuyệt vọng, cảm thấy nhiệm vụ quá khó và đối phương quá mạnh. Tuy nhiên, theo Chân sư DK, đằng sau công cuộc tái thiết là quyền năng phục sinh tất yếu, cùng dòng tư tưởng sáng suốt liên tục tuôn vào và hướng dẫn tâm thức quần chúng. Niềm hy vọng còn nằm ở sự nhận biết ngày càng tăng rằng nhân loại không đơn độc, các giá trị tinh thần mới là những giá trị chân thực, và Thánh đoàn đứng bất lay chuyển trong sức mạnh tinh thần, hướng đến việc cứu độ thế giới dưới sự chỉ đạo của Đức Christ, Đấng lãnh đạo vừa thiêng liêng vừa mang tính nhân loại.

Nhiều kiếp sống và lần điểm đạo thứ bảy

Viễn cảnh phụng sự cần mở rộng qua nhiều kiếp sống, thay vì giới hạn vào những khó khăn của một đời. Những câu hỏi được đặt ra là con người sẽ trải qua bao nhiêu kiếp trong Kỷ nguyên Bảo Bình, và còn bao lâu nữa Đức Christ cùng Đức Phật sẽ trình diện Hành Tinh Thượng đế để nhận lần điểm đạo thứ bảy. Theo đối chiếu riêng của Thầy MDR, một số đoạn nói cuộc điểm đạo này diễn ra trước Đức Chúa Tể Thế Giới, trong khi những đoạn khác xác định chính Hành Tinh Thượng đế chủ trì. Sự khác biệt ấy gợi ý rằng, xét từ một phương diện, Sanat Kumara có thể được xem là Hành Tinh Thượng đế; đây là một cách lý giải, chưa phải kết luận đã xác lập.

Sự hiện diện liên tục của Đức Christ

Theo Chân sư DK, Đức Christ đã trải qua mọi kinh nghiệm của con người, chưa từng rời bỏ nhân loại và cùng các đệ tử của Ngài, những Chân sư Minh Triết, tiến gần nhân loại hơn qua từng thập niên. Lời hứa ở lại cho đến tận cùng thời đại tại cuộc điểm đạo Thăng Thiên mang nghĩa hiện diện thực sự, chứ không chỉ trợ giúp từ một nơi xa xôi trên thiên giới. Cách diễn giải được đề xuất xem cuộc điểm đạo Thăng Thiên có lẽ là lần điểm đạo thứ sáu, đồng thời gợi ý rằng ngay cả khi tập trung tại phòng hội nghị trên cõi Thượng đế gắn với lần điểm đạo thứ bảy, Đức Christ vẫn có thể tự do thăng giáng và ở cùng nhân loại. Chân sư DK xác nhận hàng trăm nghìn người đã biết sự hiện diện của Ngài trên Trái Đất trong hình tướng hồng trần, và cuối cùng hàng triệu người sẽ nhận biết điều ấy. Tuy nhiên, lời "mọi mắt sẽ thấy Ngài" không nhất thiết có nghĩa mọi tâm thức đều hiểu mình đang thấy ai.

Ba nhóm mãnh lực và nhiệm vụ phụng sự

Ba nhóm mãnh lực phục hồi, soi sáng và tái thiết được khẩn cầu trong ba kỳ trăng tròn tháng Tư, tháng Năm và tháng Sáu. Lời kêu gọi của Chân sư DK hướng người phụng sự đến việc trợ giúp nhân loại, thiết lập thiện chí, xây dựng những quan hệ đúng đắn giữa người với người và khôi phục một tầm nhìn tinh thần chân thực. Công việc ấy đòi hỏi lòng can đảm không nao núng, đức tin vững chắc và xác tín rằng nhân loại không đơn độc.

Lòng can đảm và sự tĩnh lặng giữa xung đột

Theo cảm nhận riêng của Thầy MDR, lời khích lệ này biểu lộ lòng can đảm không nao núng và đức tin mạnh mẽ của Chân sư DK, đồng thời gợi liên hệ với lời Ngài từng nói về yếu tố cung một trong Tam Nguyên Tinh Thần của mình, dù chi tiết ấy vẫn còn bí ẩn. Lời chúc lành cuối đoạn cầu mong ân lành của Đức Christ và Thánh đoàn đến với mọi người phụng sự chân chính, giúp họ đứng vững

trong sự tĩnh lặng giữa xung đột. Sự tĩnh lặng có giá trị thực tiễn rõ rệt: người phụng sự có thể hoàn thành nhiều việc hơn khi bình tâm so với khi kích động hoặc hoảng loạn.

Text — Externalisation of the Hierarchy 054 – Văn bản — Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn 054

[1] These Forces might be regarded as embodying and making declarative the "new materialism. [2] This is a statement warranting our closest consideration. [3] It is essential that we bear in mind, as we face the activities of the future process of rebuilding, [4] that matter and substance and their fusion into living forms are aspects of divinity; [5] it has been the prostitution of matter to selfish ends and for separative purposes which has been responsible for the misery, the suffering, the failure and the evil which have characterised the career of mankind down the ages and which precipitated this world war. [6] Today humanity is being given a fresh opportunity to build again on sounder and more constructive lines [7] which is the dream of those who love their fellowmen, and to attain a new aptitude in handling substance. [8] If men can demonstrate a gained wisdom in the creation of a form which will house the spirit of resurrection [9] and express the enlightenment gained by the bitter experience of the past, then humanity will rise again.

[1] Có thể xem những Mãnh Lực này là hiện thân và sự biểu thị rõ ràng của "chủ nghĩa duy vật mới. [2] Đây là một nhận định đáng để chúng ta suy xét kỹ lưỡng nhất. [3] Khi đối diện với các hoạt động của tiến trình tái thiết trong tương lai, điều thiết yếu là chúng ta phải ghi nhớ [4] rằng vật chất, chất liệu và sự dung hợp của chúng thành những hình tướng sống động đều là các phương diện của thiên tính; [5] chính việc lạm dụng vật chất cho những mục tiêu ích kỷ và những mục đích chia rẽ đã gây ra cảnh khốn cùng, nỗi đau khổ, sự thất bại và điều ác vốn đã đặc trưng cho hành trình của nhân loại qua các thời đại và đã làm bùng phát cuộc thế chiến này. [6] Ngày nay, nhân loại đang có một cơ hội mới để xây dựng lại theo những đường hướng vững chắc hơn và có tính xây dựng hơn [7] — đó là ước mơ của những người yêu thương đồng loại — và đạt được một năng lực mới trong việc vận dụng chất liệu. [8] Nếu con người có thể thể hiện minh triết đã đạt được qua việc tạo ra một hình tướng làm nơi ngự của tinh thần phục sinh [9] và biểu lộ sự giác ngộ đạt được qua kinh nghiệm cay đắng trong quá khứ, thì nhân loại sẽ lại trỗi dậy.

[10] The unique opportunity which confronts the Christ as His great hour draws near is that of unifying, synthesising and integrating all these forces into one great and potent downpouring of spiritual energy. [11] These energies involve the activities of the Spirit of Resurrection, the inspiration of the Buddha as He this year conveys the strength of the One in Whom we live and

[10] Khi thời khắc trọng đại của Đức Christ đến gần, cơ hội độc nhất trước mắt Ngài là hợp nhất, tổng hợp và tích hợp tất cả những mãnh lực này thành một dòng năng lượng tinh thần tuôn xuống mãnh liệt và đầy uy lực. [11] Những năng lượng này bao hàm các hoạt động của Đấng Tinh thần Phục Sinh, cảm hứng của Đức Phật khi trong năm nay Ngài truyền đạt sức mạnh của Đấng mà

move and have our being, [12] and that which the Christ Himself will set in motion in response [13] to the invocative appeal of the New Group of World Servers, the men of goodwill and the "massed intent" of the inarticulate masses. [14] It is essential that we try to grasp the unity of this hierarchical effort.

trong Ngài chúng ta sống, vận động và hiện hữu, [12] cùng những gì chính Đức Christ sẽ khởi động để đáp ứng [13] lời khẩn cầu của Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian, những người có thiện chí và "ý định tập trung" của quần chúng chưa thể cất lên tiếng nói. [14] Điều thiết yếu là chúng ta cố gắng nắm bắt tính hợp nhất trong nỗ lực này của Thánh đoàn.

[15] The energy which will lead to the restoration of human aspiration, right idealism and fixed humanitarian intention [Page 484] is that distributed by the Forces of Restoration which were set in motion this year, at the time of the Easter Full Moon, [16] under the direction of the Masters of the Wisdom and the supervision of the Christ. [17] They will concern themselves with the reorientation of the human psyche and with the inevitable consequences of that reorientation—the acquiring of the vision which will bring about right human relations. [18] This will be largely done [19] by the spiritual people in the world, by aspirants, working disciples [20] and (where possible) through the spiritually minded people in the churches and humanitarian and esoteric groups.

[15] Năng lượng sẽ dẫn đến việc phục hồi khát vọng của con người, chủ nghĩa lý tưởng đúng đắn và ý hướng nhân đạo kiên định [Page 484] là năng lượng do các Mãnh Lực Phục Hồi phân phối; những mãnh lực này đã được khởi động trong năm nay, vào kỳ Trăng Tròn Phục Sinh, [16] dưới sự chỉ đạo của các Chân sư Minh Triết và sự giám sát của Đức Christ. [17] Các mãnh lực này sẽ tập trung vào việc tái định hướng tâm lý con người và những hệ quả tất yếu của sự tái định hướng ấy — đạt được tầm nhìn sẽ mang lại những mối quan hệ đúng đắn giữa người với người. [18] Phần lớn công việc này sẽ do [19] những người sống theo tinh thần trên thế giới, những người chí nguyện, những đệ tử đang hoạt động thực hiện, [20] và, ở nơi nào có thể, thông qua những người có tư tưởng tinh thần trong các giáo hội cùng các nhóm nhân đạo và huyền bí.

[21] The energy which will lead to intelligent activity and to correct mental planning I have called that of the Forces of Enlightenment; [22] once these have been released, it becomes the responsibility of the New Group of World Servers to direct them. [23] Then through the enlightened plans of the world intelligentsia and prominent humanitarians and racial servers, [24] it will be possible to establish those spiritual principles and that correct cooperative relationship which should distinguish human affairs in the future. [25] Those who

[21] Tôi gọi năng lượng sẽ dẫn đến hoạt động thông minh và việc hoạch định đúng đắn bằng trí tuệ là năng lượng của các Mãnh Lực Giác Ngộ; [22] một khi các mãnh lực này được giải phóng, việc định hướng chúng trở thành trách nhiệm của Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian. [23] Bấy giờ, thông qua những kế hoạch sáng suốt của giới trí thức thế giới, những nhà nhân đạo lỗi lạc và những người phụng sự nhân loại, [24] sẽ có thể thiết lập những nguyên khí tinh thần và mối quan hệ hợp tác đúng đắn vốn phải trở thành nét đặc trưng của các công việc nhân

will be directly affected, if the plans go as desired, [26] are the big educational systems, the world-wide propaganda institutions, [27] and all those agencies which work to educate and direct public thinking and mould public opinion.

loại trong tương lai. [25] Những đối tượng sẽ chịu tác động trực tiếp, nếu các kế hoạch diễn tiến như mong muốn, [26] là các hệ thống giáo dục lớn, các tổ chức tuyên truyền trên toàn thế giới, [27] và mọi cơ quan hoạt động nhằm giáo dục, định hướng tư duy của công chúng và định hình dư luận.

[28] The energy which I have called the Forces of Reconstruction will be more general in their application, and they will affect the masses of men through the work of the men and women of goodwill. [29] I have therefore outlined a planned distribution of the three great streams of divine energy which will be set in motion at the three current Full Moons—one already past and two to come:

[28] Năng lượng mà Tôi gọi là các Mãnh Lực Tái Thiết sẽ có phạm vi ứng dụng rộng hơn, và chúng sẽ tác động đến quần chúng thông qua công việc của những người nam và nữ có thiện chí. [29] Vì vậy, Tôi đã phác thảo việc phân phối theo kế hoạch ba dòng năng lượng thiêng liêng lớn sẽ được khởi động vào ba kỳ Trăng Tròn hiện thời — một kỳ đã qua và hai kỳ sắp đến:

[30] The energy of restoration, at the time of the April Full Moon

[30] Năng lượng phục hồi, vào kỳ Trăng Tròn tháng Tư

[31] The energy of enlightenment, at the time of the Wesak or May Full Moon

[31] Năng lượng giác ngộ, vào kỳ Trăng Tròn Wesak hay Trăng Tròn tháng Năm

[32] The energy of reconstruction, at the time of the June Full Moon.

[32] Năng lượng tái thiết, vào kỳ Trăng Tròn tháng Sáu.

[Page 485] [33] The inspiring sources of these spiritual agencies are, first of all, the Spirit of Resurrection (an extra-planetary Being), [34] then the Lord of the World, working through the Buddha, and finally the Christ Himself. These Three [35] will work through the Hierarchy, the New Group of World Servers, and the men and women of goodwill. [36] Such is the general plan proposed by Those Who stand—with enlightened spiritual purpose—ready at this time to lead humanity out of darkness into light, from the unreal to the real, and from death to immortality. [37] That most ancient

[Page 485] [33] Những nguồn cảm hứng của các tác nhân tinh thần này trước hết là Đấng Tinh thần Phục Sinh (một Sinh Mệnh ngoài hành tinh), [34] kế đến là Đức Chúa Tể Thế Giới, hoạt động thông qua Đức Phật, và cuối cùng là chính Đức Christ. Ba Đấng này [35] sẽ hoạt động thông qua Thánh đoàn, Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian và những người nam và nữ có thiện chí. [36] Đó là kế hoạch tổng quát do các Đấng — với mục đích tinh thần sáng suốt — đề xuất; vào lúc này, Các Ngài sẵn sàng dẫn dắt nhân loại ra khỏi bóng tối đến với ánh sáng, từ cái không thực đến cái thực, và từ cõi chết đến sự bất

of prayers comes today to have its deepest spiritual significance.

[38] Lead us, O Lord, from death to Immortality;

[39] From darkness to Light;

[40] From the unreal to the Real.

[41] The beauty of this synthesis and the wonder of this opportunity [42] are surely apparent as we study what is here written and consider these aspects of the divine Plan. [43] into this human world of chaos, confusion, aspiration and bewilderment. [44] These groups of energies are ready to focus and distribute themselves, [45] and the Hierarchy is closer to mankind than ever before; [46] the New Group of World Servers are also "standing attentive to direction" [47] in every country in the world, united in their idealism, [48] in their humanitarian objectives, [49] in their sensitivity to spiritual impression, in their united subjective purpose, in their love of their fellowmen, and in their dedication to selfless service; [50] the men and women of goodwill are also to be found everywhere, ready to be guided into constructive activity, [51] and to be the agents (gradually trained and educated) [52] for the establishment of what has never yet truly existed—

[53] Thus, from the highest spiritual Being upon our planet, [54] through the graded spiritual groups of enlightened and perfected men who work upon the inner side of life, [55] on [Page 486] into the outer world of daily living, where thinking, loving men and women serve, [56] the tide of the new life sweeps. The Plan is ready for immediate application and intelligent

tử. [37] Ngày nay, lời cầu nguyện cổ xưa nhất ấy mang thâm nghĩa tinh thần sâu sắc nhất.

[38] Lạy Chúa, xin dẫn dắt chúng con từ cõi chết đến sự Bất Tử;

[39] Từ bóng tối đến Ánh Sáng;

[40] Từ cái không thực đến Cái Thực.

[41] Vẻ đẹp của sự tổng hợp này và tính kỳ diệu của cơ hội này [42] hẳn đã hiện rõ khi chúng ta nghiên cứu những điều viết ở đây và suy xét các phương diện này của Thiên Cơ. [43] vào thế giới nhân loại đầy hỗn loạn, rối ren, khát vọng và hoang mang này. [44] Những nhóm năng lượng này đã sẵn sàng tập trung và tự phân phối, [45] và Thánh đoàn gần gũi với nhân loại hơn bao giờ hết; [46] Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian cũng đang "đứng chú tâm chờ sự chỉ đạo" [47] tại mọi quốc gia trên thế giới, hợp nhất trong chủ nghĩa lý tưởng của họ, [48] trong các mục tiêu nhân đạo, [49] trong sự nhạy cảm với ấn tượng tinh thần, trong mục đích chủ quan thống nhất, trong tình thương dành cho đồng loại và trong sự tận hiến cho công việc phụng sự vô ngã; [50] những người nam và nữ có thiện chí cũng hiện diện khắp nơi, sẵn sàng đón nhận sự hướng dẫn để bước vào hoạt động xây dựng, [51] và trở thành những tác nhân (dần dần được huấn luyện và giáo dục) [52] để thiết lập điều chưa từng thực sự tồn tại —

[53] Như vậy, từ Đấng tinh thần cao cả nhất trên hành tinh chúng ta, [54] qua các nhóm tinh thần thuộc nhiều cấp bậc gồm những con người đã giác ngộ và hoàn thiện đang hoạt động ở phía bên trong của sự sống, [55] rồi [Page 486]đến thế giới bên ngoài của đời sống hằng ngày, nơi những người nam và nữ biết suy nghĩ và yêu thương đang phụng sự, [56] làn sóng sự sống mới cuộn trào.

implementing; the workers are there, and the power to work is adequate to the need. [57] The three Full Moons which we have been considering are simply the three points in time through which the needed power is to be released.

Thiên Cơ đã sẵn sàng để áp dụng ngay và thực hiện một cách thông minh; những người hoạt động đã có mặt, và quyền năng để hoạt động đáp ứng đủ nhu cầu. [57] Ba kỳ Trăng Tròn mà chúng ta vừa xem xét chỉ đơn giản là ba thời điểm để giải phóng quyền năng cần thiết.

[58] Here, my brothers, is a picture of possibility. [59] I seek to present it to you today because of world need; here is the ground for a sound, optimistic approach to the future; here is the assurance that the world can be rebuilt, [60] that constructive action can be successfully taken, [61] that enlightenment will increasingly make its presence obvious, [62] and that humanity will indeed rise out of its unhappy past into a new world of understanding, [63] of tranquillity, [64] of cooperation [65] and of renewed spiritual impulse.

[58] Các huynh đệ của Tôi, đây là một bức tranh về những điều có thể thành hiện thực. [59] Hôm nay, vì nhu cầu của thế giới, Tôi tìm cách trình bày bức tranh ấy với các bạn; đây là cơ sở cho một cách tiếp cận tương lai vững vàng và lạc quan; đây là sự bảo đảm rằng thế giới có thể được xây dựng lại, [60] rằng hành động xây dựng có thể được thực hiện thành công, [61] rằng sự giác ngộ sẽ ngày càng biểu lộ rõ sự hiện diện của mình, [62] và rằng nhân loại quả thực sẽ vươn lên khỏi quá khứ bất hạnh để bước vào một thế giới mới của sự thấu hiểu, [63] của sự an bình, [64] của sự hợp tác [65] và của xung lực tinh thần được khơi mới.

[66] It will not be easy. The spiritual energies which will be released will inevitably evoke opposition. Selfishness and hate, with their secondary effects of greed, cruelty and nationalism, are not dead nor will they die for a long time to come. [67] In the post-war world these conditions [68] must be ignored [69] and the New Group of World Servers and the men and women of goodwill must work together for an enlightened education, for a cooperative economic life, [70] for right human relations in all departments of human experience, for clean political activity [71] for disinterested service, [72] and for a world religion which will restore Christ to His rightful place in the hearts of men, [73] which will take the pomp [74] , the materialism and the politics out of the churches, [75] and which will unify the spiritual intention of all the religions to be

[66] Điều đó sẽ không dễ dàng. Những năng lượng tinh thần sắp được giải phóng chắc chắn sẽ khơi dậy sự chống đối. Tính ích kỷ và lòng thù hận, cùng những hệ quả thứ cấp của chúng là lòng tham, sự tàn ác và chủ nghĩa dân tộc, chưa chết và cũng sẽ chưa chết trong một thời gian dài sắp tới. [67] Trong thế giới sau chiến tranh, những tình trạng này [68] phải được gạt sang một bên, [69] và Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian cùng những người nam và nữ có thiện chí phải cùng nhau hoạt động vì một nền giáo dục sáng suốt, vì một đời sống kinh tế hợp tác, [70] vì những mối quan hệ đúng đắn giữa người với người trong mọi lĩnh vực trải nghiệm của con người, vì hoạt động chính trị trong sạch, [71] vì sự phụng sự vô tư, [72] và vì một tôn giáo thế giới sẽ khôi phục vị trí xứng đáng của Đức Christ trong lòng người, [73] sẽ loại bỏ sự phô trương [74] , chủ

found in both hemispheres. [76] This is a vast programme, [77] but the number of enlightened men and women is also very great, and the power at their disposal ensures the ultimate triumph of their spiritual idealism.

nghĩa duy vật và chính trị khỏi các giáo hội, [75] và sẽ hợp nhất ý hướng tinh thần của mọi tôn giáo hiện diện ở cả hai bán cầu. [76] Đây là một chương trình rộng lớn, [77] nhưng số lượng những người nam và nữ đã giác ngộ cũng rất đông đảo, và quyền năng mà họ có trong tay bảo đảm sự thắng lợi cuối cùng của chủ nghĩa lý tưởng tinh thần nơi họ.

[78] The major need is to bring these people into a much closer relationship, [79] to take those steps which will enable them [80] to realise that they are an integral part of a group of directed and intelligent world servers, and yet to leave them [Page 487] free to work in their own way, each in his own place and chosen field of service, and to see all these phases of the work as supplementary to all others [81] and as the working out of a divine Plan, originating in the Hierarchy of spiritual Lives. [82] Their work will be consciously carried out under the direct guidance of Christ and His disciples.

[78] Nhu cầu chủ yếu là đưa những người này đến với nhau trong một mối quan hệ gần gũi hơn nhiều, [79] thực hiện những bước giúp họ [80] có thể nhận ra rằng họ là một bộ phận không thể tách rời của một nhóm những người phụng sự thế gian thông minh và có định hướng, đồng thời vẫn để họ [Page 487]tự do hoạt động theo cách riêng của mình, mỗi người ở vị trí và lĩnh vực phụng sự mình đã chọn, và nhìn nhận mọi phương diện công việc này là sự bổ trợ cho tất cả những phương diện khác [81] và là sự thực hiện một Thiên Cơ bắt nguồn từ Thánh đoàn các Sự Sống tinh thần. [82] Họ sẽ thực hiện công việc một cách có ý thức dưới sự hướng dẫn trực tiếp của Đức Christ và các đệ tử của Ngài.

[83] Long patience will be needed. Mistakes will be made. [84] There will be periods of indecision, of ineffective action and of negative yet deep discouragement. [85] Workers will be prone to attitudes of despair, and at times the task will appear to them to demand too much, to be too difficult and the forces opposing what they seek to do too strong. [86] But behind all the reconstruction with which humanity is faced is the potency of inevitable resurrection, [87] the constant flow of enlightened thinking into and directing the mass consciousness, plus a growing realisation that humanity is not alone, that the spiritual values are the only real values,

[83] Sẽ cần lòng kiên nhẫn bền bỉ. Những sai lầm sẽ xảy ra. [84] Sẽ có những giai đoạn do dự, hành động thiếu hiệu quả và nản lòng sâu sắc dù mang tính tiêu cực. [85] Những người hoạt động sẽ dễ rơi vào tâm trạng tuyệt vọng, và đôi lúc họ sẽ thấy nhiệm vụ dường như đòi hỏi quá nhiều, quá khó khăn, còn các mãnh lực chống lại điều họ tìm cách thực hiện thì quá mạnh. [86] Nhưng đằng sau toàn bộ công cuộc tái thiết mà nhân loại đang đối diện là uy lực của sự phục sinh tất yếu, [87] là dòng tư tưởng sáng suốt không ngừng tuôn vào và định hướng tâm thức quần chúng, cùng với sự nhận biết ngày càng rõ rằng nhân loại không đơn độc, rằng những giá trị tinh thần là những giá trị đích

and that the Hierarchy stands, immovable in its spiritual strength, steadily oriented towards world salvation, and acting ever under the direction of that great divine yet human Leader, the Christ. [88] The Christ has passed through all human experiences, and has never left us; with His disciples, the Masters of the Wisdom, He is drawing closer to humanity decade after decade; when He said at the Ascension Initiation, [89] "Lo, I am with you always even until the end of the age," He meant no vague or general idea of helping humanity from some distant locality called "the Throne of God in Heaven." [90] He meant just what He said—that He was staying with us. The fact of His Presence upon earth in physical form is known today by many hundreds of thousands, [91] and will eventually be realised by as many millions.

thực duy nhất, và rằng Thánh đoàn đứng vững, bất lay chuyển trong sức mạnh tinh thần của mình, kiên định hướng đến việc cứu rỗi thế giới và luôn hành động dưới sự chỉ đạo của Đức Christ, Đấng Lãnh Đạo vĩ đại vừa thiêng liêng vừa mang bản chất con người. [88] Đức Christ đã trải qua mọi kinh nghiệm của con người và chưa bao giờ rời bỏ chúng ta; cùng với các đệ tử của Ngài, tức các Chân sư Minh Triết, Ngài đang đến gần nhân loại hơn qua từng thập niên; khi Ngài nói trong Cuộc Điểm Đạo Thăng Thiên, [89] "Này, Tôi luôn ở cùng các ngươi cho đến tận cùng thời đại," Ngài không hàm ý một ý tưởng mơ hồ hay chung chung nào về việc giúp đỡ nhân loại từ một nơi xa xôi gọi là "Ngai của Thượng đế trên Thiên Đàng." [90] Ngài muốn nói đúng điều Ngài đã nói — rằng Ngài vẫn ở lại cùng chúng ta. Sự thật về sự Hiện Diện của Ngài trên Trái Đất trong hình tướng hồng trần ngày nay đã được nhiều trăm nghìn người biết đến, [91] và cuối cùng sẽ có nhiều triệu người nhận biết sự thật ấy.

[92] Therefore, my brothers, [93] believe in the reality of the work to be done by these great spiritual Potencies, invoked during the three Full Moons of April, May and June. [94] Go forth to the task of helping humanity, of establishing goodwill, of bringing about right human relations and of restoring a true spiritual perspective, with undaunted courage, [95] [Page 488] sure faith [96] and the firm conviction that mankind is not alone.

[92] Vì vậy, các huynh đệ của Tôi, [93] hãy tin vào thực tại của công việc mà những Quyền Năng tinh thần vĩ đại này sẽ thực hiện, những Quyền Năng được khẩn cầu trong ba kỳ Trăng Tròn tháng Tư, tháng Năm và tháng Sáu. [94] Hãy tiến bước thực hiện nhiệm vụ giúp đỡ nhân loại, thiết lập thiện chí, mang lại những mối quan hệ đúng đắn giữa người với người và khôi phục một tầm nhìn tinh thần chân chính, với lòng can đảm không nao núng, [95] [Page 488] đức tin vững chắc [96] và niềm xác tín kiên định rằng nhân loại không đơn độc.

[97] May the blessing of the Christ and of the Hierarchy rest upon all true servers and may they stand tranquil in the midst of strife.

[97] Cầu mong phúc lành của Đức Christ và Thánh đoàn bao phủ tất cả những người phụng sự chân chính, và cầu mong họ đứng vững trong an bình giữa cảnh xung đột.

Externalisation of the Hierarchy 054 – Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn 054

Friends, here we are again and I have bad news for me. The last hour that I spent recording here did not record. So I'm trusting that this one will record. I'm hoping that is the case. And let's see. Well, we have been talking about the forces that are involved with the new materialism. And these are forces which are connected with the sign Aquarius. And Aquarius is the ruler of the lowest of the creative hierarchies, the most material of the creative hierarchies. And so it's only natural to think that as the Aquarian age comes, a new mastery over matter and especially over the ethers will be accomplished.

Các bạn thân mến, chúng ta lại gặp nhau, và tôi có một tin không vui cho chính mình. Một giờ vừa qua tôi dành để ghi âm ở đây đã không được ghi lại. Vì vậy, tôi tin rằng lần này sẽ ghi được. Tôi hy vọng là như vậy. Hãy xem. Chúng ta đã bàn về các mãnh lực liên quan đến chủ nghĩa duy vật mới. Đây là những mãnh lực có liên hệ với dấu hiệu Bảo Bình. Và Bảo Bình là chủ tinh của Huyền Giai Sáng Tạo thấp nhất, mang tính vật chất nhất trong các Huyền Giai Sáng Tạo. Vì vậy, hoàn toàn tự nhiên khi nghĩ rằng khi kỷ nguyên Bảo Bình đến, con người sẽ đạt được một khả năng làm chủ mới đối với vật chất, đặc biệt là các chất dĩ thái.

So I'd like to be able to show you that diagram on page 35 of *Esoteric Astrology*, but I don't dare move there right now lest I finish this and discover once again that I have somehow not really recorded what I thought I was recording for the last hour or so. It's a sinking feeling when that happens, but it's happened to me on a number of occasions. So these forces, let's see, we're beginning on page 483 again.

Tôi muốn có thể cho các bạn xem sơ đồ ấy ở trang 35 của *Chiêm Tinh Học Nội Môn*, nhưng lúc này tôi không dám chuyển sang đó, vì e rằng khi kết thúc, tôi lại phát hiện ra rằng bằng cách nào đó, mình thực sự đã không ghi lại những gì mình tưởng đã ghi trong khoảng một giờ vừa qua. Khi điều ấy xảy ra, tôi cảm thấy hụt hẫng, nhưng chuyện này đã xảy ra với tôi nhiều lần. Vậy, về các mãnh lực này, hãy xem, chúng ta lại bắt đầu ở trang 483.

[1] These Forces might be regarded as embodying and making declarative the "new materialism.

[1] Có thể xem những Mãnh Lực này là hiện thân và sự biểu thị rõ ràng của "chủ nghĩa duy vật mới.

It's not that matter per se or the subtle matter, the ethers are not divine, they are divine.

Không phải chính vật chất hay vật chất vi tế, tức các chất dĩ thái, không thiêng liêng; chúng quả thực thiêng liêng.

It's the use to which the matter and the ethers are put. One of the very first

Điều cốt yếu là cách sử dụng vật chất và các loại dĩ thái. Một trong những cuộc điểm đạo đầu tiên chính là việc chất liệu làm chủ vật

initiations is the mastery of matter by substance. So DK is telling us here that

chất. Vì vậy, ở đây Chân sư DK đang nói với chúng ta rằng

[2] This is a statement warranting our closest consideration.

[2] Đây là một nhận định đáng để chúng ta suy xét kỹ lưỡng nhất.

the new materialism, which of course would not be recognized really as materialism at all. It is a question of divinity, really. A new and divine approach to matter. And already I think, some of that is occurring as we witness the penetration of the physicists deeply into this level of divine expression, the material level. Okay.

chủ nghĩa duy vật mới, dĩ nhiên, thực ra sẽ hoàn toàn không được nhìn nhận là chủ nghĩa duy vật. Thực chất, đây là vấn đề thiên tính. Một cách tiếp cận mới và thiêng liêng đối với vật chất. Và tôi nghĩ rằng một phần điều đó đã diễn ra khi chúng ta chứng kiến các nhà vật lý thâm nhập sâu vào cấp độ biểu hiện thiêng liêng này, cấp độ vật chất.

[3] It is essential that we bear in mind, as we face the activities of the future process of rebuilding,

[3] Khi đối diện với các hoạt động của tiến trình tái thiết trong tương lai, điều thiết yếu là chúng ta phải ghi nhớ

That is the work of the Forces of Reconstruction under Gemini.,

Đó là công việc của các Mãnh Lực Tái Thiết dưới ảnh hưởng của Song Tử.

[4] that matter and substance and their fusion into living forms are aspects of divinity;

[4] rằng vật chất, chất liệu và sự dung hợp của chúng thành những hình tướng sống động đều là các phương diện của thiên tính;

So if anything during the Aquarian age, there will be a lot of attention given to the etheric physical plane. And it will not be so in a way otherworldly as has been the case during the age of Pisces. Heaven on earth, the highest and the lowest meet, understanding how to render divine our immediate perceptions which are material and soon to be etheric.

Vì vậy, trong kỷ nguyên Bảo Bình, có một điều chắc chắn là cõi hồng trần dĩ thái sẽ nhận được rất nhiều sự chú ý. Và theo một nghĩa nào đó, kỷ nguyên này sẽ không quá hướng về thế giới bên kia như trong kỷ nguyên Song Ngư. Thiên đường trên trần gian, cái cao nhất và cái thấp nhất gặp nhau, thấu hiểu cách làm cho những tri giác trực tiếp của chúng ta trở nên thiêng liêng—những tri giác hiện mang tính vật chất và chẳng bao lâu sẽ mang tính dĩ thái.

matter and substance and their fusion into living forms are aspects of divinity;

vật chất, chất liệu và sự dung hợp của chúng thành những hình tướng sống động đều là những phương diện của thiên tính;

The divine planes of course are the monadic and logoic and they are under Vishnu and Shiva as far as Raja Deva lords are concerned. And then come the more material planes which are under Brahma and the third aspect of divinity.

Dĩ nhiên, các cõi thiêng liêng là cõi chân thần và cõi Thượng đế, thuộc quyền Vishnu và Shiva nếu xét theo các vị Chúa Tể Thiên Thần Raja. Kế đến là các cõi mang tính vật chất hơn, thuộc quyền Brahma và phương diện thứ ba của thiên tính.

[5] it has been the prostitution of matter to selfish ends and for separative purposes which has been responsible for the misery, the suffering, the failure and the evil which have characterised the career of mankind down the ages and which precipitated this world war.

[5] chính việc lạm dụng vật chất cho những mục tiêu ích kỷ và những mục đích chia rẽ đã gây ra cảnh khốn cùng, nỗi đau khổ, sự thất bại và điều ác vốn đã đặc trưng cho hành trình của nhân loại qua các thời đại và đã làm bùng phát cuộc thế chiến này.

Well, it's a millions of years process this prostitution, this use of matter for selfish ends maybe, excuse me, was even worse in Atlantean days when heights of luxury such as we have never seen in Aryan times characterized the desire nature and the attainments of human beings. And from those heights of luxury come the stories of the cities whose streets are paved with gold and so forth. So we have to learn how to use every aspect of divinity in a proper, in a proper manner.

Việc lạm dụng này là một tiến trình kéo dài hàng triệu năm. Có lẽ việc sử dụng vật chất cho những mục đích ích kỷ còn tệ hại hơn vào thời Atlantis, khi những mức độ xa hoa mà chúng ta chưa từng thấy trong thời Arya là nét đặc trưng của bản chất dục vọng và những thành tựu của con người. Và từ những đỉnh cao xa hoa ấy đã xuất hiện những câu chuyện về các thành phố có đường phố lát vàng, v.v. Vì vậy, chúng ta phải học cách sử dụng đúng đắn mọi phương diện của thiên tính.

These Forces might be regarded as embodying and making declarative the "new materialism." This is a statement warranting our closest consideration. It is essential that we bear in mind, as we face the activities of the future process of rebuilding, that matter and substance and their fusion into living forms are aspects of divinity; it has been the prostitution of matter to selfish ends and for separative purposes which has been responsible for the misery, the suffering, the failure and the evil which have characterised the career of mankind down the ages and which precipitated this world war.

Có thể xem những Mãnh Lực này là hiện thân và sự biểu lộ rõ ràng của "chủ nghĩa duy vật mới". Đây là một phát biểu đáng để chúng ta xem xét hết sức kỹ lưỡng. Khi đối diện với những hoạt động của tiến trình tái thiết trong tương lai, điều thiết yếu là chúng ta phải ghi nhớ rằng vật chất, chất liệu và sự dung hợp của chúng thành những hình tướng sống động đều là những phương diện của thiên tính; chính việc lạm dụng vật chất cho những mục đích ích kỷ và chia rẽ đã gây ra cảnh khốn cùng, đau khổ, thất bại và điều ác vốn ghi dấu hành trình của nhân loại qua bao thời đại và đã châm ngòi cho cuộc thế chiến này.

[6] Today humanity is being given a fresh opportunity to build again on sounder and more constructive lines

after millions of years, even millions of years for earth humanity and much longer, sorry, for Moon Chain humanity and the humanity of the previous major solar system. So a new opportunity is with us to build along sounder and more constructive lines that better civilization and presumably its culture,

[6] Ngày nay, nhân loại đang có một cơ hội mới để xây dựng lại theo những đường hướng vững chắc hơn và có tính xây dựng hơn

sau hàng triệu năm, hàng triệu năm ngay cả đối với nhân loại Trái Đất, và lâu hơn nhiều đối với nhân loại Dãy Mặt Trăng cùng nhân loại của hệ mặt trời lớn trước đây. Vì vậy, chúng ta đang có một cơ hội mới để xây dựng, theo những đường hướng vững chắc hơn và mang tính xây dựng hơn, nền văn minh tốt đẹp hơn ấy và có lẽ cả nền văn hóa của nó,

[7] which is the dream of those who love their fellowmen, and to attain a new aptitude in handling substance.

[7] — đó là ước mơ của những người yêu thương đồng loại — và đạt được một năng lực mới trong việc vận dụng chất liệu.

Substance represents a level of energy which is below or within or more subtle than a particular level of energy.

Chất liệu biểu thị một cấp độ năng lượng nằm bên dưới, bên trong hoặc tinh tế hơn một cấp độ năng lượng nhất định.

Let us say that the etheric plane is substantial to the physical, the astral is substantial to the etheric plane and the physical. The mental plane is substantial to the astral, etheric and physical and all of this is underlay by the soul which is substantial to the higher, to the entire personality. And of course we could go on with the monad, excuse me, with the triad as the true ego being substantial to the causal body and the monad substantial to all of it. And on and on we go until we find in the universe that the one substance is the Universal Logos itself.

Có thể nói rằng cõi dĩ thái là chất liệu nền tảng của cõi hồng trần, cõi cảm dục là chất liệu nền tảng của cõi dĩ thái và cõi hồng trần. Cõi trí là chất liệu nền tảng của các cõi cảm dục, dĩ thái và hồng trần; và nền tảng bên dưới tất cả những cõi này là linh hồn, vốn là chất liệu nền tảng của toàn bộ phàm ngã. Và dĩ nhiên, chúng ta có thể tiếp tục với Tam nguyên tinh thần, với tư cách chân ngã đích thực, là chất liệu nền tảng của thể nguyên nhân, còn chân thần là chất liệu nền tảng của tất cả những thành phần ấy. Và chúng ta cứ tiếp tục như vậy cho đến khi nhận thấy rằng trong vũ trụ, chất liệu duy nhất chính là Thượng đế Vũ Trụ.

And is there something substantial to that? Yes, the super universal deity. And is there something substantial to that? Yes, the

Và có điều gì là chất liệu nền tảng của Đấng ấy không? Có, đó là Thượng đế siêu vũ trụ. Và có điều gì là chất liệu nền tảng của Đấng ấy không? Có, đó là tính tuyệt đối, Đấng

absoluteness, the absolute and nothing is substantial to the absolute.

Tuyệt Đối, và không có gì là chất liệu nền tảng của Đấng Tuyệt Đối.

[8] If men can demonstrate a gained wisdom in the creation of a form which will house the spirit of resurrection

[8] Nếu con người có thể thể hiện minh triết đã đạt được qua việc tạo ra một hình tướng làm nơi ngự của tinh thần phục sinh

a being, under the guidance of the Christ

một sinh mệnh dưới sự hướng dẫn của Đức Christ

[9] and express the enlightenment gained by the bitter experience of the past, then humanity will rise again.

[9] và biểu lộ sự giác ngộ đạt được qua kinh nghiệm cay đắng trong quá khứ, thì nhân loại sẽ lại trỗi dậy.

And you kind of wonder is he saying that humanity might not rise again?

Và các bạn có phần tự hỏi: phải chăng Ngài đang nói rằng nhân loại có thể sẽ không vươn lên trở lại?

there was a introduction to the book The *Problems of Humanity* in which The Tibetan used whether the whole experiment of raising up a proper humanity would have to be undertaken from the very beginning. I guess we are left to our own devices and it is an infringement of the law of freedom, part of which demonstrates on Sirius for hierarchy to coerce a positive outcome for humanity. Humanity has to be left to its own devices. So anyway, the day of opportunity is with us, it is still with us even after this presentation 75 years later.

Có một lời giới thiệu cho cuốn *Những Vấn Đề của Nhân Loại*, trong đó Chân sư Tây Tạng nêu vấn đề liệu toàn bộ cuộc thử nghiệm nhằm nâng nhân loại lên đúng tầm có phải được tiến hành lại từ đầu hay không. Tôi đoán rằng chúng ta phải tự xoay xở, và nếu Thánh đoàn cưỡng ép để tạo ra một kết quả tích cực cho nhân loại thì đó là sự vi phạm định luật tự do, một phần của định luật này biểu hiện trên Sirius. Phải để nhân loại tự xoay xở. Dù sao đi nữa, thời cơ vẫn đang ở đây với chúng ta; ngay cả 75 năm sau khi những điều này được trình bày, thời cơ ấy vẫn còn.

The new opportunity, really the entire Aquarian age constitutes a new opportunity and it will be, is it the seventh time that the seventh ray according to its unique cycle accompanies the equinoctial age of Aquarius? We don't know whether the 25,000 year approximately age of Aquarius will be accompanied by a seventh ray cycle which endures that long. The analogy is possibly there.

Cơ hội mới—thực ra, toàn bộ kỷ nguyên Bảo Bình tạo thành một cơ hội mới. Và liệu đây có phải lần thứ bảy cung bảy, theo chu kỳ riêng của nó, đồng hành với kỷ nguyên Bảo Bình theo tuế sai điểm phân không? Chúng ta không biết liệu kỷ nguyên Bảo Bình kéo dài khoảng 25.000 năm có đi cùng một chu kỳ cung bảy kéo dài chừng ấy thời gian hay không. Có thể có sự tương đồng ấy.

[10] The unique opportunity which confronts the Christ as His great hour draws near is that of unifying, synthesising and integrating all these forces into one great and potent downpouring of spiritual energy.

[10] Khi thời khắc trọng đại của Đức Christ đến gần, cơ hội độc nhất trước mắt Ngài là hợp nhất, tổng hợp và tích hợp tất cả những mãnh lực này thành một dòng năng lượng tinh thần tuôn xuống mãnh liệt và đầy uy lực.

Okay, that was the wrong one to do and there we are.

Tôi đã thao tác nhầm, và giờ thì được rồi.

Yes, there are many sources, many potencies and they are all potentially related to each other if they can be brought together by such a great soul, such a Great Spirit as the Christ. Otherwise they could cause chaos, all of them descending upon humanity without guidance and without mutual enhancement, mutual support. So many are the energies and just even being aware of what they are and how they can be brought together to create an opportunity for human advancement, these are big issues and we see, we'll see, that the Christ is behind the wielding of these energies and the directing of them in the right manner.

Đúng vậy, có nhiều nguồn, nhiều quyền năng, và tất cả đều có khả năng liên hệ với nhau nếu một linh hồn vĩ đại, một Đấng Tinh thần Vĩ đại như Đức Christ có thể quy tụ chúng lại. Nếu không, chúng có thể gây hỗn loạn khi tất cả cùng giáng xuống nhân loại mà không có sự hướng dẫn, không tăng cường và hỗ trợ lẫn nhau. Có rất nhiều năng lượng, và ngay cả việc biết chúng là gì, làm thế nào có thể kết hợp chúng để tạo cơ hội cho nhân loại tiến bộ, cũng đã là những vấn đề lớn. Và chúng ta sẽ thấy rằng Đức Christ đứng sau việc vận dụng những năng lượng này và hướng dẫn chúng đúng cách.

[11] These energies involve the activities of the Spirit of Resurrection, the inspiration of the Buddha as He this year conveys the strength of the One in Whom we live and

[11] Những năng lượng này bao hàm các hoạt động của Đấng Tinh thần Phục Sinh, cảm hứng của Đức Phật khi trong năm nay Ngài truyền đạt sức mạnh của Đấng mà trong Ngài chúng ta sống, vận động và hiện hữu,

have and move our being, no, the one in whom we live and move, yes, and have our being, our Planetary Logos. And you wonder whether it's only in the year 1945 that this really began.

vận động và hiện tồn, Hành Tinh Thượng đế của chúng ta. Và các bạn tự hỏi liệu điều này có thực sự chỉ bắt đầu vào năm 1945 hay không.

And the spirit of resurrection, as I recall, is certainly Arian in nature, but it's under the guidance of the Christ

Và theo tôi nhớ, Đấng Tinh Thần Phục Sinh chắc chắn mang bản chất Bạch Dương, nhưng ở dưới sự hướng dẫn của Đức Christ

[12] and that which the Christ Himself will set in motion in response

[12] cùng những gì chính Đức Christ sẽ khởi động để đáp ứng

his own forces and energies

những mãnh lực và năng lượng của chính Ngài

in response

để đáp ứng

[13] to the invocative appeal of the New Group of World Servers, the men of goodwill and the "massed intent" of the inarticulate masses.

[13] lời khẩn cầu của Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian, những người có thiện chí và "ý định tập trung" của quần chúng chưa thể cất lên tiếng nói.

And recalling that Vulcan has much to do with this massed intent, it's not really a discovered planet, though who knows, it may show up on some photographic plate and we may learn that indeed it was registered, even if not consciously registered.

Và hãy nhớ rằng Vulcan liên quan rất nhiều đến ý định tập thể này. Thực ra, đây chưa phải là một hành tinh đã được phát hiện, dù ai biết được, nó có thể xuất hiện trên một tấm kính ảnh nào đó, và chúng ta có thể biết rằng quả thật nó đã được ghi nhận, dù chưa ai có ý thức nhận ra.

Such was the story with Pluto, consciously registered in 1930, but in 1915 it was photographed. And there is a question about the throat center and Vulcan being involved with the lack of articulation per se. Mercury of course is the planet of articulation and both of those are providing their egoic lotuses to enter the system of the earth and gain certain abilities which they had not yet developed. So the spirit of resurrection, a being which will lift humanity if humanity responds properly into an entirely new phase of evolution.

Câu chuyện về Sao Diêm Vương cũng như vậy: người ta có ý thức nhận ra nó vào năm 1930, nhưng nó đã được chụp ảnh từ năm 1915. Và có một vấn đề liên quan đến trung tâm cổ họng và Vulcan trong chính sự thiếu khả năng diễn đạt. Dĩ nhiên, Sao Thủy là hành tinh của sự diễn đạt, và cả hai đều đang đưa những Hoa Sen Chân Ngã của mình vào hệ hành tinh Trái Đất để đạt được một số năng lực mà chúng chưa phát triển. Vì vậy, Đấng Tinh Thần Phục Sinh là một sinh mệnh sẽ nâng nhân loại lên một giai đoạn tiến hoá hoàn toàn mới nếu nhân loại đáp ứng đúng đắn.

The Buddha inspiring, and I'm recalling the whole idea of aspirational idealism coming in, especially under the sign Taurus, which is so identified with the Buddha as he this year, does it mean only this year or again

Đức Phật truyền cảm hứng, và tôi nhớ đến toàn bộ ý tưởng về chủ nghĩa lý tưởng đầy khát vọng đang đi vào, đặc biệt dưới dấu hiệu Kim Ngưu vốn gắn liền với Đức Phật, khi trong năm nay Ngài—điều đó có nghĩa chỉ riêng năm nay hay lại

this year conveys the strength of the One in Whom we live and

move and have our being,

And that can be a combination of Sanat Kumara and the Planetary Logos of which by one description at least he is an emanation.

[14] It is essential that we try to grasp the unity of this hierarchical effort.

The law of assembly is one of those laws whereby diverse energies are brought together for benevolent purposes.

And it occurs within Shamballa. Many forces, we don't know the names of them all, but we do know that if properly responded to, they hold the salvation of humanity in their grasp. And of course are they forces or are they entities or are they entities forces and energies? I think it is correct to say that entities are energies and forces. So what are these energies? At least some of them.

[15] The energy which will lead to the restoration of human aspiration, right idealism and fixed humanitarian intention [Page 484] is that distributed by the Forces of Restoration which were set in motion this year, at the time of the Easter Full Moon,

toward the, well, sometime in April, but not so far into April that it reaches tropical Taurus. They were set in motion at

trong năm nay Ngài truyền đạt sức mạnh của Đấng mà trong Ngài chúng ta sống và

vận động và hiện tồn,

Và đó có thể là sự kết hợp giữa Sanat Kumara và Hành Tinh Thượng đế, mà ít nhất theo một cách mô tả, Ngài là một xuất lộ của Đấng ấy.

[14] Điều thiết yếu là chúng ta cố gắng nắm bắt tính hợp nhất trong nỗ lực này của Thánh đoàn.

Định luật Tập Hợp là một trong những định luật qua đó các năng lượng khác nhau được quy tụ vì những mục đích tốt lành.

Và điều đó diễn ra bên trong Shamballa. Có nhiều mãnh lực, chúng ta không biết tên của tất cả, nhưng chúng ta biết rằng nếu nhận được sự đáp ứng đúng đắn, chúng nắm giữ sự cứu rỗi nhân loại. Và dĩ nhiên, đó là những mãnh lực, những thực thể, hay vừa là thực thể vừa là mãnh lực và năng lượng? Tôi nghĩ có thể nói một cách đúng đắn rằng các thực thể là những năng lượng và mãnh lực. Vậy những năng lượng này là gì? Ít nhất là một số trong đó.

[15] Năng lượng sẽ dẫn đến việc phục hồi khát vọng của con người, chủ nghĩa lý tưởng đúng đắn và ý hướng nhân đạo kiên định [Page 484] là năng lượng do các Mãnh Lực Phục Hồi phân phối; những mãnh lực này đã được khởi động trong năm nay, vào kỳ Trăng Tròn Phục Sinh,

vào một thời điểm nào đó trong tháng Tư, nhưng chưa muộn đến mức đi vào Kim Ngưu của hoàng đạo nhiệt đới. Các mãnh lực ấy đã được khởi động vào

[16] under the direction of the Masters of the Wisdom and the supervision of the Christ.

[16] dưới sự chỉ đạo của các Chân sư Minh Triết và sự giám sát của Đức Christ.

So what is restored has to do with the highest aspects and virtues that the human being can demonstrate.

Vì vậy, những gì được phục hồi liên quan đến các phương diện và đức tính cao nhất mà con người có thể thể hiện.

And of course all of this will lead to the restoration of the Divine Plan. These forces, think of it, we are in the midst of the flow of these sources of restoration. I guess we've just entered tropical Gemini as I speak, but we've just been through it. And I do believe they continue every year and try to bring forth the best of humanity as it exists deeply within the human energy system. And if something is to be restored, it must have been taken away or somehow suppressed. And I think we just have to look at some of human history from the hierarchical perspective as much as we can.

Và dĩ nhiên, tất cả điều này sẽ dẫn đến việc phục hồi Thiên Cơ. Hãy nghĩ xem, chúng ta đang ở giữa dòng tuôn chảy của những nguồn phục hồi này. Tôi đoán rằng ngay lúc tôi đang nói, chúng ta vừa bước vào Song Tử của hoàng đạo nhiệt đới, nhưng chúng ta vừa đi qua dòng tuôn chảy ấy. Và tôi quả thực tin rằng những mãnh lực này tiếp tục hoạt động mỗi năm, cố gắng khơi dậy những gì tốt đẹp nhất của nhân loại vốn hiện hữu sâu bên trong hệ thống năng lượng con người. Và nếu điều gì cần được phục hồi, hẳn nó đã bị lấy đi hoặc bị đè nén bằng cách nào đó. Tôi nghĩ chúng ta chỉ cần nhìn vào một phần lịch sử nhân loại từ góc nhìn của Thánh đoàn, trong khả năng của mình.

And we will see that indeed these virtues as a whole have been suppressed and energies have been used for selfish purposes. So these forces,

Và chúng ta sẽ thấy rằng quả thực, nhìn chung những đức tính này đã bị đè nén, còn các năng lượng đã được sử dụng cho những mục đích ích kỷ. Vì vậy, những mãnh lực này,

[17] They will concern themselves with the reorientation of the human psyche and with the inevitable consequences of that reorientation—the acquiring of the vision which will bring about right human relations.

[17] Các mãnh lực này sẽ tập trung vào việc tái định hướng tâm lý con người và những hệ quả tất yếu của sự tái định hướng ấy — đạt được tầm nhìn sẽ mang lại những mối quan hệ đúng đắn giữa người với người.

Now when we talk about vision, it's a lot about Taurus, the mother of illumination, and it's about an enlightened vision. So the psyche has to be reoriented towards evolutionary possibilities. And when that is

Khi nói về tầm nhìn, chúng ta nói rất nhiều đến Kim Ngưu, mẹ của sự soi sáng, và nói đến một tầm nhìn giác ngộ. Vì vậy, đời sống tâm lý phải được tái định hướng về những khả năng tiến hoá. Và khi điều đó xảy ra, tất

so, inevitably there will be the acquiring of a much more truthful vision of reality.

yếu con người sẽ đạt được một tầm nhìn chân thực hơn nhiều về thực tại.

And that will show the necessity of right human relations. It will show the possibility of right human relations. Indeed the theme at this time of Shamballa is said to be right human relations.

Và điều đó sẽ cho thấy sự cần thiết của những mối quan hệ đúng đắn giữa người với người. Nó sẽ cho thấy khả năng có được những mối quan hệ đúng đắn giữa người với người. Quả thực, người ta nói rằng chủ đề của Shamballa vào lúc này là những mối quan hệ đúng đắn giữa người với người.

[18] This will be largely done

[18] Phần lớn công việc này sẽ do

this restoration,

việc phục hồi này,

[19] by the spiritual people in the world, by aspirants, working disciples

[19] những người sống theo tinh thần trên thế giới, những người chí nguyện, những đệ tử đang hoạt động thực hiện,

Notice the word “working.”

Hãy chú ý đến từ “hoạt động”.

[20] and (where possible) through the spiritually minded people in the churches and humanitarian and esoteric groups.

[20] và, ở nơi nào có thể, thông qua những người có tư tưởng tinh thần trong các giáo hội cùng các nhóm nhân đạo và huyền bí.

They are probably aspirants at least, but at least they turn with interest towards the spiritual possibilities. So a great reorientation is intended. A reorientation towards the fifth kingdom of nature is intended during the Age of Aquarius.

Có lẽ ít nhất họ cũng là những người chí nguyện; dù sao, họ cũng quan tâm hướng về những khả năng tinh thần. Vì vậy, một sự tái định hướng lớn lao là điều được nhắm tới. Trong Kỷ Nguyên Bảo Bình, mục tiêu là tái định hướng về giới thứ năm trong thiên nhiên.

We have been so absorbed by the fourth kingdom of nature and by its liabilities and its conflicts, yes, we have been deeply absorbed and we have held ourselves back because we could not see towards the more subtle matters. But there will be subtlety in the psyche coming up in the Aquarian age and subtlety in our handling of energies of whose existence we have no real notion at this time. Some of these energies are

Chúng ta đã quá mải mê với giới thứ tư trong thiên nhiên, với những nhược điểm và xung đột của nó; đúng vậy, chúng ta đã quá mải mê và tự kìm hãm mình vì không thể nhìn về những vấn đề tinh tế hơn. Nhưng trong kỷ nguyên Bảo Bình sắp tới, đời sống tâm lý sẽ trở nên tinh tế hơn, và chúng ta cũng sẽ tinh tế hơn trong việc vận dụng những năng lượng mà hiện nay chúng ta chưa thực sự biết đến sự tồn tại. Một số năng lượng này

appearing, the whole idea of radium and radioactivity, which is a sign actually of advancement and not disintegration, at least in occultism, has appeared.

đang xuất hiện. Toàn bộ ý tưởng về radi và tính phóng xạ đã xuất hiện; thực ra, ít nhất trong huyền bí học, đó là một dấu hiệu của sự tiến bộ chứ không phải sự tan rã.

Radioactivity has appeared and is understood and led to all kinds of investigation of the nature of matter and of the substanding ether, even though according to some scientists the ether is not necessary and does not exist. However, its rediscovery such as it really is imminent and already in the Kirlian photography and in the great atom smashers, in the CERN laboratories, there appear states of matter which are etheric. The ether is still material. So those are the forces of restoration and we as human beings will be entirely restored according to the possibilities of the Divine Plan when compared to what we have become.

Tính phóng xạ đã xuất hiện, đã được thấu hiểu và dẫn đến đủ loại nghiên cứu về bản chất của vật chất và dĩ thái làm nền tảng bên dưới, dù theo một số nhà khoa học, dĩ thái không cần thiết và không tồn tại. Tuy nhiên, việc tái khám phá dĩ thái đúng như thực trạng của nó đã cận kề; và ngay trong kỹ thuật chụp ảnh Kirlian cũng như trong những máy gia tốc va chạm nguyên tử khổng lồ, tại các phòng thí nghiệm CERN, đã xuất hiện những trạng thái vật chất mang tính dĩ thái. Dĩ thái vẫn là vật chất. Vì vậy, đó là các Mãnh Lực Phục Hồi, và chúng ta, với tư cách con người, sẽ được phục hồi hoàn toàn theo những khả năng của Thiên Cơ, so với tình trạng mà chúng ta đã trở thành.

Now another energy to be wielded by hierarchy is this,

Một năng lượng khác mà Thánh đoàn sẽ vận dụng là năng lượng này,

[21] The energy which will lead to intelligent activity and to correct mental planning I have called that of the Forces of Enlightenment;

[21] Tôi gọi năng lượng sẽ dẫn đến hoạt động thông minh và việc hoạch định đúng đắn bằng trí tuệ là năng lượng của các Mãnh Lực Giác Ngộ;

Well, Aries has a very strong mental component and Taurus has the brilliant light as the mother of illumination. So we will as a race really know what we are doing and supposed to do once these forces have been released. And I think at the time of this writing they were not quite released.

Bạch Dương có một thành phần trí tuệ rất mạnh, còn Kim Ngưu, với tư cách mẹ của sự soi sáng, có ánh sáng rực rỡ. Vì vậy, một khi những mãnh lực này được phóng thích, chúng ta, với tư cách nhân loại, sẽ thực sự biết mình đang làm gì và phải làm gì. Và tôi nghĩ rằng vào thời điểm những dòng này được viết, chúng chưa hoàn toàn được phóng thích.

What was released was the forces of restoration and imminently the forces of enlightenment and reconstruction were to be released at these three very important full

Những gì đã được phóng thích là các Mãnh Lực Phục Hồi, còn các Mãnh Lực Giác Ngộ và Tái Thiết sắp được phóng thích vào ba kỳ trăng tròn rất quan trọng này của tháng Tư,

moons of April, May and June, illustrating that The Tibetan, at least as far as his western students are concerned, is utilizing the tropical zodiac.

tháng Năm và tháng Sáu. Điều đó cho thấy Chân sư Tây Tạng, ít nhất đối với các đạo sinh phương Tây của Ngài, đang sử dụng hoàng đạo nhiệt đới.

[22] once these have been released, it becomes the responsibility of the New Group of World Servers to direct them.

[22] một khi các mãnh lực này được giải phóng, việc định hướng chúng trở thành trách nhiệm của Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian.

They have the will to do so. The men and women of goodwill, which is love in action, do not yet have the ability to direct these three types of forces, restoration, enlightenment and reconstruction, though they can participate.

Họ có ý chí để làm điều đó. Những người nam và nữ thiện chí—thiện chí là tình thương trong hành động—chưa có khả năng hướng dẫn ba loại mãnh lực này: phục hồi, giác ngộ và tái thiết, dù họ có thể tham gia.

So the New Group of World Servers are directing these forces of enlightenment and presumably on their own level of the forces of restoration. Obviously initiates who might be members of the New Group of World Servers can direct much more effectively.

Vì vậy, Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian đang hướng dẫn các Mãnh Lực Giác Ngộ này, và có lẽ cả các Mãnh Lực Phục Hồi ở cấp độ riêng của họ. Hiển nhiên, các điểm đạo đồ có thể là thành viên của Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian có khả năng hướng dẫn hiệu quả hơn nhiều.

[23] Then through the enlightened plans of the world intelligentsia and prominent humanitarians and racial servers,

[23] Bấy giờ, thông qua những kế hoạch sáng suốt của giới trí thức thế giới, những nhà nhân đạo lỗi lạc và những người phụng sự nhân loại,

one thinks of Dag Hammarskjöld and the founding of the United Nations, one thinks of Eleanor Roosevelt, a great humanitarian and a great disciple, Franklin Roosevelt.

chúng ta nghĩ đến Dag Hammarskjöld và việc thành lập Liên Hợp Quốc; chúng ta nghĩ đến Eleanor Roosevelt, một nhà nhân đạo vĩ đại và một đệ tử vĩ đại, Franklin Roosevelt.

[24] it will be possible to establish those spiritual principles and that correct cooperative relationship which should distinguish human affairs in the future.

[24] sẽ có thể thiết lập những nguyên khí tinh thần và mối quan hệ hợp tác đúng đắn vốn phải trở thành nét đặc trưng của các công việc nhân loại trong tương lai.

Well, The Tibetan is obviously looking forward to a much better world, an enhanced culture and the civilization that

Rõ ràng Chân sư Tây Tạng đang hướng tới một thế giới tốt đẹp hơn nhiều, một nền văn hóa được nâng cao và nền văn minh phát

stems from it. Now this was his hope and there was great hope after the end of the Great War, especially the Second World War, part of it, great hope. But of course, as he tells us a little later on, the forces of evil were not defeated and still they have been subtly luring man away from his higher possibilities.

sinh từ đó. Đây là niềm hy vọng của Ngài, và đã có niềm hy vọng lớn lao sau khi cuộc Đại Chiến kết thúc, đặc biệt là phần của nó mang tên Thế Chiến Thứ Hai, một niềm hy vọng lớn lao. Nhưng dĩ nhiên, như Ngài cho chúng ta biết ở phần sau, các mãnh lực của điều ác chưa bị đánh bại, và chúng vẫn đang tinh vi lôi kéo con người rời xa những khả năng cao cả hơn của mình.

[25] Those who will be directly affected, if the plans go as desired,

[25] Những đối tượng sẽ chịu tác động trực tiếp, nếu các kế hoạch diễn tiến như mong muốn,

There is no guarantee that they will or did.

Không có gì bảo đảm rằng chúng sẽ diễn ra hoặc đã diễn ra như vậy.

[26] are the big educational systems, the world-wide propaganda institutions,

[26] là các hệ thống giáo dục lớn, các tổ chức tuyên truyền trên toàn thế giới,

spreading a kind of propagation of wholesome, healthy ideas aligned with the Plan.

phổ biến những ý tưởng lành mạnh, tốt đẹp, chỉnh hợp với Thiên Cơ.

[27] and all those agencies which work to educate and direct public thinking and mould public opinion.

[27] và mọi cơ quan hoạt động nhằm giáo dục, định hướng tư duy của công chúng và định hình dư luận.

DK has told us, we do remember that there's no power stronger for change of society and civilization than public opinion. And I think we see it, working out in our political process very much.

Chân sư DK đã nói với chúng ta, và chúng ta nhớ rằng không có sức mạnh nào lớn hơn dư luận trong việc thay đổi xã hội và nền văn minh. Và tôi nghĩ chúng ta thấy điều đó thể hiện rất rõ trong tiến trình chính trị của mình.

So the big educational systems, I guess all the way from grade school to the great universities, the propagation over the radio and television and now over the computer of certain ideas and the influencing of public opinion, that's where we can really as esotericists in training make a contribution. It's how skillfully we talk to the people we

Vì vậy, các hệ thống giáo dục lớn, tôi đoán là từ trường tiểu học cho đến những trường đại học lớn, việc phổ biến những ý tưởng nhất định qua phát thanh, truyền hình và giờ đây qua máy tính, cùng việc tác động đến dư luận—đó là nơi chúng ta, với tư cách những nhà bí truyền học đang được huấn luyện, thực sự có thể đóng góp. Điều cốt yếu là

talk to. There are skillful ways of presenting our point of view and other ways which simply arouse antagonism. So much skill in action is needed. DRS, that's Alice Bailey's detachment, rest and skill in action.

chúng ta nói chuyện khéo léo đến đâu với những người mình tiếp xúc. Có những cách khéo léo để trình bày quan điểm của mình, và những cách khác chỉ khơi dậy sự chống đối. Vì vậy, rất cần sự khéo léo trong hành động. DRS, đó là sự tách rời, nghỉ ngơi và khéo léo trong hành động của Alice Bailey.

[28] The energy which I have called the Forces of Reconstruction will be more general in their application, and they will affect the masses of men through the work of the men and women of goodwill.

[28] Năng lượng mà Tôi gọi là các Mãnh Lực Tái Thiết sẽ có phạm vi ứng dụng rộng hơn, và chúng sẽ tác động đến quần chúng thông qua công việc của những người nam và nữ có thiện chí.

So the men and women of goodwill will take the direction of the New Group of World Servers, more experienced servers than they are and will in a general way try to help with the reconstruction which is possible to them within their particular scope.

Vì vậy, những người nam và nữ thiện chí sẽ tiếp nhận sự hướng dẫn của Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian, những người phụng sự giàu kinh nghiệm hơn họ, và nói chung sẽ cố gắng góp sức vào công cuộc tái thiết trong khả năng và phạm vi riêng của mình.

[29] I have therefore outlined a planned distribution of the three great streams of divine energy which will be set in motion at the three current Full Moons—one already past and two to come:

[29] Vì vậy, Tôi đã phác thảo việc phân phối theo kế hoạch ba dòng năng lượng thiêng liêng lớn sẽ được khởi động vào ba kỳ Trăng Tròn hiện thời — một kỳ đã qua và hai kỳ sắp đến:

So we understand when this was written and we understand that it was a very eventful time. The end of the war was in sight. The defeat of the axis powers was imminent. This hierarchy saw, foresaw. As a matter of fact, from the time the sun moved northward in 1942 at the Capricorn solstice, they knew that the war had been won. I mean, many would die, there would be terrible battles, but the tide had turned. When you think about the progress which the axis powers made in the beginning due to their blitzkrieg, their lightning-like war, it just overwhelmed the allied forces.

Như vậy, chúng ta hiểu thời điểm những dòng này được viết và hiểu rằng đó là một thời kỳ đầy biến cố. Ngày kết thúc chiến tranh đã ở trong tầm mắt. Thất bại của các cường quốc phe Trục đã cận kề. Thánh đoàn đã thấy, đã thấy trước điều này. Thực ra, kể từ khi Mặt Trời bắt đầu dịch chuyển về phía bắc vào điểm chí Ma Kết năm 1942, Các Ngài đã biết rằng chiến tranh đã giành được thắng lợi. Ý tôi là nhiều người vẫn sẽ chết, vẫn sẽ có những trận chiến khủng khiếp, nhưng tình thế đã đảo chiều. Khi nghĩ về những bước tiến mà các cường quốc phe Trục đạt được lúc đầu nhờ chiến tranh chớp nhoáng, cuộc chiến nhanh như chớp của họ, chúng ta thấy nó đã hoàn toàn áp đảo lực lượng Đồng Minh.

But the allied forces had the staying power and they had behind them the active work of the Hierarchy which contributed to their victory in the ways that contribution was allowed. So this is what it looks like in 1945,

Nhưng lực lượng Đồng Minh có sức bền, và phía sau họ là công việc tích cực của Thánh đoàn, góp phần vào chiến thắng theo những cách mà sự đóng góp ấy được phép thực hiện. Vì vậy, đây là tình hình vào năm 1945,

[30] The energy of restoration, at the time of the April Full Moon

[30] Năng lượng phục hồi, vào kỳ Trăng Tròn tháng Tư

that's an Aries full moon, involving Easter and the spirit of resurrection and the direction by the Christ of the spirit of resurrection. Two kinds of resurrections exist, one after the fourth initiation and the truer resurrection at the time of the seventh initiation and involving the height of Shamballa and the logoic plane.

đó là kỳ trăng tròn Bạch Dương, liên quan đến lễ Phục Sinh, Đấng Tinh Thần Phục Sinh và việc Đức Christ hướng dẫn Đấng Tinh Thần Phục Sinh. Có hai loại phục sinh: một sau lần điểm đạo thứ tư, và sự phục sinh đích thực hơn vào lần điểm đạo thứ bảy, liên quan đến đỉnh cao của Shamballa và cõi Thượng đế.

Then comes

Kế đến là

[31] The energy of enlightenment, at the time of the Wesak or May Full Moon

[31] Năng lượng giác ngộ, vào kỳ Trăng Tròn Wesak hay Trăng Tròn tháng Năm

probably sometime in the middle of May here or the first part of it, but not going to

có lẽ vào khoảng giữa tháng Năm hoặc đầu tháng, nhưng không đến cuối tháng Năm, vì

the end of May because that would be tropical Gemini. And then finally

khi đó sẽ là Song Tử của hoàng đạo nhiệt đới. Và cuối cùng

[32] The energy of reconstruction, at the time of the June Full Moon.

[32] Năng lượng tái thiết, vào kỳ Trăng Tròn tháng Sáu.

And that's certainly, well before the solstice in Cancer.

Và điều đó chắc chắn diễn ra khá lâu trước điểm chí ở Cự Giải.

So it's amazing how these forces on the eve of victory were really released for the greater use of humanity and I would say still exist now for the use of humanity if we can attune to them, restored to what we should be and enlightened as we can be and active with hands and feet in the reconstruction of the material world and also of the psychological world.

Vì vậy, thật đáng kinh ngạc khi ngay trước chiến thắng, những mãnh lực này đã thực sự được phóng thích để nhân loại sử dụng rộng rãi hơn; và tôi cho rằng hiện nay chúng vẫn còn đó để nhân loại sử dụng nếu chúng ta có thể hòa nhịp với chúng, được phục hồi về đúng những gì mình phải là, được giác ngộ đến mức mình có thể, và tích cực bắt tay vào công cuộc tái thiết thế giới vật chất cũng như thế giới tâm lý.

[33] The inspiring sources of these spiritual agencies are, first of all, the Spirit of Resurrection

[33] Những nguồn cảm hứng của các tác nhân tinh thần này trước hết là Đấng Tinh thần Phục Sinh (một Sinh Mệnh ngoài hành tinh),

Well, maybe I'll have to take that back because it's an extra-planetary Being.

Có lẽ tôi phải rút lại điều đó, vì đây là một Sinh Mệnh ngoài hành tinh.

Can the Christ direct that being or is that being much more on the level of our Planetary Logos?

Đức Christ có thể hướng dẫn sinh mệnh ấy không, hay sinh mệnh ấy ở cấp độ gần với Hành Tinh Thượng đế của chúng ta hơn nhiều?

[34] then the Lord of the World, working through the Buddha, and finally the Christ Himself.

[34] kế đến là Đức Chúa Tể Thế Giới, hoạt động thông qua Đức Phật, và cuối cùng là chính Đức Christ. Ba Đấng này

So it is Sanat Kumara working through the Buddha and finally the Christ himself. These are the sources, the inspiring sources, the inspiring sources which have been guiding humanity from very high levels. So if I kind of do this, spirit of resurrection, these three,

Vì vậy, đó là Sanat Kumara hoạt động thông qua Đức Phật, và cuối cùng là chính Đức Christ. Đây là những nguồn, những nguồn truyền cảm hứng, những nguồn truyền cảm hứng đã và đang hướng dẫn nhân loại từ những cấp độ rất cao. Vì vậy, nếu tôi làm thế

and if I do this, the Lord of the World and if I do this, the Buddha and the Christ.

này, Đấng Tinh Thần Phục Sinh, ba vị này, và nếu tôi làm thế này, Đức Chúa Tể Thế Giới, và nếu tôi làm thế này, Đức Phật và Đức Christ.

So four here and three of the great energies emanating I think from Aries, Taurus and Gemini. Well, he says these three, I suppose he means the three great energies which are wielded by these inspiring sources. The inspiring sources wield these energies. It's impossible to tell here at this time the relative status of the spirit of resurrection versus the Planetary Logos. But when we talk about extra-planetary beings, we generally mean very high beings. So anyway, the three great energies

Vậy ở đây có bốn vị và ba năng lượng vĩ đại mà tôi nghĩ phát xạ từ Bạch Dương, Kim Ngưu và Song Tử. Ngài nói "ba năng lượng này"; tôi cho rằng Ngài muốn nói đến ba năng lượng vĩ đại mà những nguồn truyền cảm hứng này vận dụng. Những nguồn truyền cảm hứng vận dụng các năng lượng ấy. Ở đây, vào lúc này, không thể xác định địa vị tương đối của Đấng Tinh Thần Phục Sinh so với Hành Tinh Thượng đế. Nhưng khi nói đến những sinh mệnh ngoài hành tinh, chúng ta thường hàm ý những sinh mệnh rất cao cả. Dù sao đi nữa, ba năng lượng vĩ đại

[35] will work through the Hierarchy, the New Group of World Servers, and the men and women of goodwill.

[35] sẽ hoạt động thông qua Thánh đoàn, Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian và những người nam và nữ có thiện chí.

They will be guided by at least the Lord of the World, by the Buddha and by the Christ. And we have to see whether the spirit of resurrection is more general and all pervading. He says a little bit about it. And see, we're on, okay, I think I can do that. And how many spirits, spirit of spirit of resurrection. So that's quite a bit earlier. These new and living restorative forces are under the direction and control of one whom we might call speaking symbolically yet factually the spirit of resurrection.

Ít nhất, họ sẽ nhận được sự hướng dẫn của Đức Chúa Tể Thế Giới, Đức Phật và Đức Christ. Và chúng ta phải xem liệu Tinh thần Phục Sinh có tính phổ quát và thấm nhuần vạn vật hơn hay không. Ngài nói đôi chút về điều này. Tôi nghĩ mình có thể làm được. Có bao nhiêu vị tinh thần, Tinh thần Phục Sinh. Đoạn ấy nằm khá xa về phía trước. Những mãnh lực phục hồi mới mẻ và sống động này chịu sự chỉ đạo và kiểm soát của một Đấng mà chúng ta có thể gọi, theo cách nói vừa mang tính biểu tượng vừa đúng với thực tế, là Tinh thần Phục Sinh.

It is this living spiritual entity working temporarily under the direction of the Christ who will restore livingness such as you might find on the logoic plane in the sea of fire to men's spiritual aims and life and to their planning. And let's see here, 12 results,

Chính Thực Thể tinh thần sống động này, tạm thời hoạt động dưới sự chỉ đạo của Đức Christ, sẽ khôi phục sức sống cho các mục tiêu tinh thần, đời sống và việc hoạch định của con người—sức sống như các bạn có thể tìm thấy trên cõi Thượng đế, trong biển lửa.

goodness. On a planetary scale and not just in reference to mankind, the spirit of resurrection is the opponent and antagonist of the spirit of death. Well, death had stalked the world during the Second World War and First World War. And here we have the work of the angel of death is beneficent.

Hãy xem ở đây, 12 kết quả, nhiều thật. Trên quy mô hành tinh, chứ không chỉ riêng đối với nhân loại, Tinh thần Phục Sinh là đối thủ và kẻ đối kháng của tinh thần sự chết. Sự chết đã rình rập khắp thế giới trong Thế Chiến Thứ Hai và Thế Chiến Thứ Nhất. Và ở đây chúng ta thấy rằng công việc của thiên thần sự chết mang tính thiện lành.

And I think the spirit of resurrection is not the same as the spirit of death. I'm just looking for these ideas. It's a life-giving spirit. Spirit of resurrection is a member of the council at Shamballa presumably and their chosen emissary. Shamballa and resurrection. He, if one may be permitted to personalize the impersonal, is in truth the son of righteousness who can now arise with healing in his wings, who can carry this life-giving energy which counteracts death, this vision which gives incentive to life and this hope which can restore all nations. So at the full moon of March, let the demand go out for the appearance of this life-giving spirit.

Và tôi nghĩ Tinh thần Phục Sinh không phải là tinh thần sự chết. Tôi chỉ đang tìm những ý tưởng này. Đó là một vị tinh thần ban sự sống. Có lẽ Tinh thần Phục Sinh là một thành viên của hội đồng tại Shamballa và là sứ giả do Các Ngài lựa chọn. Shamballa và sự phục sinh. Nếu được phép nhân cách hóa điều phi cá nhân, thì Ngài quả thật là người con của sự công chính, giờ đây có thể vươn lên với năng lực chữa lành trong đôi cánh, có thể mang đến năng lượng ban sự sống này để chống lại sự chết, tầm nhìn này để khơi dậy động lực sống và niềm hy vọng này để phục hồi mọi quốc gia. Vì vậy, vào kỳ trăng tròn tháng Ba, hãy để lời thỉnh cầu về sự xuất hiện của vị tinh thần ban sự sống này vang lên.

Let it go forth with such intensity that the Hierarchy will be called into active response and will immediately release the potency of this spirit into the hearts of men everywhere. I'm just kind of following it out, you know. So there's a triple work of the Hierarchy, the forces of restoration on a small scale evoking response from the members of the New Group of World Servers and from disciples everywhere as their psychological morale stiffens and their will to live and their will to good is strengthened and immediate effect will be felt on a larger scale.

Hãy để lời thỉnh cầu ấy vang lên mãnh liệt đến mức khơi dậy sự đáp ứng tích cực của Thánh đoàn, để Thánh đoàn lập tức giải phóng uy lực của vị tinh thần này vào tâm của con người ở khắp mọi nơi. Tôi chỉ đang lần theo nội dung này. Như vậy, có một công việc tam phân của Thánh đoàn: trên quy mô nhỏ, các mãnh lực phục hồi khơi dậy sự đáp ứng nơi các thành viên của Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian và các đệ tử ở khắp nơi, khi tinh thần của họ trở nên vững vàng hơn, ý chí sống và Ý Chí-hướng Thiện của họ được củng cố; trên quy mô lớn hơn, người ta sẽ cảm nhận được tác động tức thời.

The work of the spirit of resurrection will intensify and is already making its presence

Công việc của Tinh thần Phục Sinh sẽ tăng cường và hiện đã bắt đầu cho thấy sự hiện

felt, but temporarily under the Christ, direction of the Christ. Spirit of resurrection after the coming full moon of March. The forces of restoration and the spirit of resurrection. And a new and better life will arise and will indicate the expression of the spirit of resurrection. If men can demonstrate a gained wisdom in the creation of a form which will house this uprising spirit of resurrection and express the enlightenment gained by the bitter experience of the past forces of enlightenment, then humanity will rise again.

diện của mình, nhưng tạm thời vẫn dưới sự chỉ đạo của Đức Christ. Tinh thần Phục Sinh sau kỳ trăng tròn tháng Ba sắp tới. Các mãnh lực phục hồi và Tinh thần Phục Sinh. Và một đời sống mới mẻ, tốt đẹp hơn sẽ nảy sinh, cho thấy sự biểu lộ của Tinh thần Phục Sinh. Nếu con người có thể thể hiện minh triết đã đạt được qua việc tạo ra một hình tướng làm nơi an trú cho Tinh thần Phục Sinh đang trỗi dậy này, và biểu lộ sự giác ngộ có được qua kinh nghiệm cay đắng trong quá khứ—các mãnh lực giác ngộ—thì nhân loại sẽ lại vươn lên.

So the spirit of resurrection is though extra planetary temporarily maybe under the law of sacrifice submitting itself to direction by the planetary forces, high planetary forces on our earth. And finally

Như vậy, dù đến từ ngoài hành tinh, Tinh thần Phục Sinh tạm thời phục tùng sự chỉ đạo của các mãnh lực hành tinh, các mãnh lực hành tinh cao cả trên Trái Đất của chúng ta, có lẽ theo định luật hi sinh. Và cuối cùng

[Page 485]

[Page 485]

The inspiring sources of these spiritual agencies are, first of all, the Spirit of Resurrection

Những nguồn cảm hứng của các tác nhân tinh thần này trước hết là Tinh thần Phục Sinh

(an extra-planetary Being),

(một Đấng đến từ ngoài hành tinh),

then the Lord of the World, working through the Buddha, and finally the Christ Himself.

kế đến là Đức Chúa Tể Thế Giới, hoạt động thông qua Đức Phật, và cuối cùng là chính Đức Christ.

And I suspect particularly working through hierarchy will be the Lord of the World because hierarchy is his ashram and the Buddha is in close touch with the Christ and will be throughout the Aquarian age and then finally the Christ.

Và tôi cho rằng Đấng đặc biệt hoạt động thông qua Thánh đoàn sẽ là Đức Chúa Tể Thế Giới, vì Thánh đoàn là ashram của Ngài; còn Đức Phật có mối liên hệ mật thiết với Đức Christ và sẽ duy trì mối liên hệ ấy suốt Kỷ Nguyên Bảo Bình; rồi cuối cùng là Đức Christ.

So that's a review of the way the spirit of resurrection is utilized. They are agents of

Đó là phần ôn lại cách vận dụng Tinh thần Phục Sinh. Các Ngài là những tác nhân cứu

salvation and salvation naturally means rising into the higher aspects of one's own individual energy system and humanity into the higher aspects of its energy system, going forth into the fifth kingdom.

rỗi, và tất nhiên, cứu rỗi có nghĩa là vươn lên những phương diện cao hơn trong hệ thống năng lượng của chính mỗi cá nhân; còn nhân loại thì vươn lên những phương diện cao hơn trong hệ thống năng lượng của mình, tiến vào giới thứ năm.

These Three

Ba Đấng này

although four are listed here,

mặc dù ở đây liệt kê bốn Đấng,

will work through the Hierarchy, the New Group of World Servers, and the men and women of goodwill.

sẽ hoạt động thông qua Thánh đoàn, Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian và những người nam và nữ có thiện chí.

So let us remember that we are inspired, we can be inspired. There are great agencies, great sources whose nature, whose energy is being made available to us at this time.

Vì vậy, chúng ta hãy nhớ rằng chúng ta được truyền cảm hứng, chúng ta có thể được truyền cảm hứng. Có những tác nhân vĩ đại, những nguồn vĩ đại mà bản chất và năng lượng của các nguồn ấy đang trở nên sẵn có cho chúng ta vào lúc này.

We are not working alone.

Chúng ta không làm việc đơn độc.

[36] Such is the general plan proposed by Those Who stand—with enlightened spiritual purpose—ready at this time to lead humanity out of darkness into light, from the unreal to the real, and from death to immortality.

[36] Đó là kế hoạch tổng quát do các Đấng — với mục đích tinh thần sáng suốt — đề xuất; vào lúc này, Các Ngài sẵn sàng dẫn dắt nhân loại ra khỏi bóng tối đến với ánh sáng, từ cái không thực đến cái thực, và từ cõi chết đến sự bất tử.

And now that's the order of these leadings as usually announced. But he's going to repeat it in a different way. So immortality is not about the immortality of the body. That's a lesser example. Maybe master R can keep himself alive in the body for as long as he wishes, but the immortality is the immortality of the soul, of the triad, of the monad.

Đó là thứ tự của những sự dẫn dắt này như thường được nêu ra. Nhưng Ngài sắp nhắc lại theo một cách khác. Sự bất tử ở đây không nói đến sự bất tử của thân thể. Đó là một ví dụ ở cấp thấp hơn. Có lẽ Chân sư R. có thể duy trì sự sống trong thân thể bao lâu tùy ý Ngài, nhưng sự bất tử này là sự bất tử của linh hồn, của Tam nguyên tinh thần, của chân thần.

And the death is the death of consciousness. The unreal is glamorous and illusory and the

Và sự chết ở đây là sự chết của tâm thức. Điều không thực mang tính ảo cảm và ảo

real is not. And the darkness is the obscuration of consciousness. Everything going on in our present solar system has to do with the enhancement of consciousness and inevitably there will be vehicles enhanced also that can carry such a consciousness.

tưởng, còn điều chân thực thì không. Và bóng tối là sự che mờ tâm thức. Mọi điều đang diễn ra trong hệ mặt trời hiện tại của chúng ta đều liên quan đến việc nâng cao tâm thức, và tất yếu cũng sẽ có những hiện thể được nâng cao để có thể chuyên chở một tâm thức như thế.

[37] That most ancient of prayers comes today to have its deepest spiritual significance.

[37] Ngày nay, lời cầu nguyện cổ xưa nhất ấy mang thâm nghĩa tinh thần sâu sắc nhất.

It's been around a long time, millions of years, and to think that today it has its deepest spiritual significance after all these millions of years. It is in a different order.

Lời cầu nguyện ấy đã tồn tại từ rất lâu, hàng triệu năm, và hãy nghĩ xem, sau ngần ấy triệu năm, ngày nay nó mới có được thâm nghĩa tinh thần sâu sắc nhất. Thứ tự ở đây khác đi.

[38] Lead us, O Lord, from death to Immortality;

[38] Lạy Chúa, xin dẫn dắt chúng con từ cõi chết đến sự Bất Tử;

Usually that's the third in order.

Thông thường, câu ấy đứng thứ ba.

[39] From darkness to Light;

[39] Từ bóng tối đến Ánh Sáng;

Usually the first in order. And

Thông thường đứng thứ nhất. Và

[40] From the unreal to the Real.

[40] Từ cái không thực đến Cái Thực.

Usually the second in order, but we are being released from the death of consciousness. And to a certain extent, if we remain fixated within the dense physical body of the Planetary Logos, the lower 18 subplanes, and even the dense physical body of the Solar Logos, the lower 21 subplanes of the cosmic physical plane, we are dead in our consciousness compared to what will be revealed to us once we enter the cosmic ethers.

Thông thường đứng thứ hai, nhưng chúng ta đang được giải thoát khỏi sự chết của tâm thức. Và ở một mức độ nào đó, nếu chúng ta vẫn cố định trong thể xác đậm đặc của Hành Tinh Thượng đế, tức 18 cõi phụ thấp, và ngay cả trong thể xác đậm đặc của Thái dương Thượng đế, tức 21 cõi phụ thấp của cõi hồng trần vũ trụ, thì tâm thức của chúng ta vẫn như đã chết so với những gì sẽ mặc khải cho chúng ta một khi chúng ta bước vào các cõi dĩ thái vũ trụ.

[41] The beauty of this synthesis and the wonder of this opportunity

DK often speaks of the wonder of the Aquarian Age.

[42] are surely apparent as we study what is here written and consider these aspects of the divine Plan.

probably we do have somewhere a compilation on the Divine Plan. And sometimes we cannot know it in the depth that the Masters know it, and we cannot know it in the depth that Sanat Kumara knows it, and he cannot know it in the depth that the Solar Logos knows it, okay? But the opportunity is here. Beauty, synthesis, sort of a second-ray and first-ray process, and the wonder, the amazement that has been concealed from us, cloaked from our vision and from our understanding, and all of that is going to open up under the beneficence of the Aquarian Age.

So we certainly do not want to delay the correct precipitation of these forces

[43] into this human world of chaos, confusion, aspiration and bewilderment.

Well, that pretty well sums up what humanity is going through. And I think the closer we get to Hierarchy, the more we realize the problem, the more we begin to adopt the view of the Hierarchy, which sees as if from a different kingdom altogether, just as the Chohans, as planetary lives, see from a still more exalted position.

[41] Vẻ đẹp của sự tổng hợp này và tính kỳ diệu của cơ hội này

Chân sư DK thường nói về sự kỳ diệu của Kỷ Nguyên Bảo Bình.

[42] hẳn đã hiện rõ khi chúng ta nghiên cứu những điều viết ở đây và suy xét các phương diện này của Thiên Cơ.

Có lẽ ở đâu đó chúng ta có một tuyển tập về Thiên Cơ. Và đôi khi chúng ta không thể biết Thiên Cơ sâu sắc như các Chân sư biết, chúng ta không thể biết sâu sắc như Sanat Kumara biết, và Ngài cũng không thể biết sâu sắc như Thái dương Thượng đế biết. Nhưng cơ hội đang ở đây. Vẻ đẹp, sự tổng hợp, phần nào là một tiến trình của cung hai và cung một, cùng với sự kỳ diệu, điều đáng kinh ngạc từng bị che giấu khỏi chúng ta, che khuất khỏi tầm nhìn và sự thấu hiểu của chúng ta; tất cả những điều ấy sẽ mở ra dưới ảnh hưởng thiện lành của Kỷ Nguyên Bảo Bình.

Vì vậy, chắc chắn chúng ta không muốn trì hoãn sự ngưng tụ đúng đắn của những mãnh lực này

[43] vào thế giới nhân loại đầy hỗn loạn, rối ren, khát vọng và hoang mang này.

Điều đó tóm lược khá đầy đủ những gì nhân loại đang trải qua. Và tôi nghĩ càng đến gần Thánh đoàn, chúng ta càng nhận ra vấn đề, càng bắt đầu tiếp nhận quan điểm của Thánh đoàn, vốn nhìn sự việc như thể từ một giới hoàn toàn khác, cũng như các Đấng Chohan, với tư cách là Các Sự Sống Hành tinh, nhìn từ một vị thế còn cao cả hơn nữa.

[44] These groups of energies are ready to focus and distribute themselves,

they are living energies.

[45] and the Hierarchy is closer to mankind than ever before;

which is a great encouragement to us.

[46] the New Group of World Servers are also "standing attentive to direction"

From the Hierarchy.

[47] in every country in the world, united in their idealism,

even if not in every single method,

[48] in their humanitarian objectives,

Here's a good list.

[49] in their sensitivity to spiritual impression, in their united subjective purpose, in their love of their fellowmen, and in their dedication to selfless service;

Well, Hierarchy stands, the New Group of World Servers is attentive to direction, the Hierarchy is closer to mankind than ever before, all is poised for a great awakening, a great revelation, did we but know it. And the men and women of goodwill are also to be found everywhere, in greater numbers, of course, than the New Group of World

[44] Những nhóm năng lượng này đã sẵn sàng tập trung và tự phân phối,

đó là những năng lượng sống động.

[45] và Thánh đoàn gần gũi với nhân loại hơn bao giờ hết;

điều này là một nguồn khích lệ lớn lao đối với chúng ta.

[46] Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian cũng đang "đứng chú tâm chờ sự chỉ đạo"

Từ Thánh đoàn.

[47] tại mọi quốc gia trên thế giới, hợp nhất trong chủ nghĩa lý tưởng của họ,

dù không nhất thiết trong từng phương pháp,

[48] trong các mục tiêu nhân đạo,

Đây là một danh sách hữu ích.

[49] trong sự nhạy cảm với ấn tượng tinh thần, trong mục đích chủ quan thống nhất, trong tình thương dành cho đồng loại và trong sự tận hiến cho công việc phụng sự vô ngã;

Thánh đoàn đứng vững, Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian chú tâm chờ sự chỉ đạo, Thánh đoàn đang gần gũi nhân loại hơn bao giờ hết; mọi sự đều sẵn sàng cho một cuộc thức tỉnh vĩ đại, một sự mặc khải vĩ đại, giá mà chúng ta biết được điều đó. Và những người nam và nữ có thiện chí cũng hiện diện ở khắp nơi, tất nhiên đông đảo hơn Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian, những người

Servers, who are more advanced in how their knowledge of how to serve.

tiến xa hơn trong sự hiểu biết về cách phụng sự.

[50] the men and women of goodwill are also to be found everywhere, ready to be guided into constructive activity,

[50] những người nam và nữ có thiện chí cũng hiện diện khắp nơi, sẵn sàng đón nhận sự hướng dẫn để bước vào hoạt động xây dựng,

Okay, so let's take a look here. There is a difference between direction, oh come on, and guidance.

Hãy xem ở đây. Có sự khác biệt giữa chỉ đạo và hướng dẫn.

It's this E, the buddhic note, which is constantly failing me. So they're

Chính phím E này, âm điệu Bồ đề, cứ liên tục không hoạt động. Vậy họ

ready to be guided into constructive activity,

sẵn sàng đón nhận sự hướng dẫn để tham gia hoạt động xây dựng,

[51] and to be the agents (gradually trained and educated)

[51] và trở thành những tác nhân (dần dần được huấn luyện và giáo dục)

Everything is gradual. The mysteries themselves are gradual revelation in graded steps to be agents gradually trained and educated, which is part of our task,

Mọi sự đều diễn ra từng bước. Chính các huyền nhiệm cũng là sự mặc khải dần dần qua các bước có phân cấp; để trở thành những tác nhân từng bước được huấn luyện và giáo dục, đó là một phần nhiệm vụ của chúng ta,

[52] for the establishment of what has never yet truly existed—

[52] để thiết lập điều chưa từng thực sự tồn tại —

never yet. After the 18 or even 21 million years of humanity's progress on this planet, and I suppose not on the Moon Chain, and I suppose not in the previous solar system.

chưa từng. Sau 18 hay thậm chí 21 triệu năm tiến bộ của nhân loại trên hành tinh này, và tôi cho rằng điều ấy cũng chưa từng tồn tại trên Dãy Mặt Trăng, cũng chưa từng tồn tại trong hệ mặt trời trước.

Well, whenever I do a program over, it's sort of my revenge to make it longer. Oh my. But I'll just keep going in the hope that somehow this does take. So Right Human Relations, the theme of Shamballa at this time, and we

Mỗi khi làm lại một chương trình, tôi phần nào trả đũa bằng cách kéo dài nó hơn. Ôi chao. Nhưng tôi sẽ cứ tiếp tục với hy vọng rằng bằng cách nào đó lần này sẽ ghi lại được. Vậy, các Mối Quan Hệ Đúng Đắn Giữa

need so much skill in action to produce Right Human Relations. And then one of those great Arcane School excisions to be used for a conference, something that I'm well familiar with, and so many that have been through the school are familiar with it.

Người Với Người là chủ đề của Shamballa vào lúc này, và chúng ta cần rất nhiều sự khéo léo trong hành động để tạo ra các Mối Quan Hệ Đúng Đắn Giữa Người Với Người. Rồi đến một trong những đoạn trích lớn của Trường Arcane dùng cho hội nghị, một việc tôi rất quen thuộc, và rất nhiều người từng học qua trường cũng quen thuộc.

[53] Thus, from the highest spiritual Being upon our planet,

[53] Như vậy, từ Đấng tinh thần cao cả nhất trên hành tinh chúng ta,

Planetary Logos,

Hành Tinh Thượng đế,

[54] through the graded spiritual groups of enlightened and perfected men who work upon the inner side of life,

[54] qua các nhóm tinh thần thuộc nhiều cấp bậc gồm những con người đã giác ngộ và hoàn thiện đang hoạt động ở phía bên trong của sự sống,

presumably Masters of Wisdom, and, under the guidance of the Planetary Logos come many other Shamballic beings, which maybe are not being mentioned right here,

có lẽ là các Chân sư Minh Triết; và dưới sự hướng dẫn của Hành Tinh Thượng đế còn có nhiều sinh linh Shamballa khác, có lẽ không được nhắc đến ngay tại đây,

[55] on [Page 486] into the outer world of daily living, where thinking, loving men and women serve,

[55] rồi [Page 486]đến thế giới bên ngoài của đời sống hằng ngày, nơi những người nam và nữ biết suy nghĩ và yêu thương đang phụng sự,

The power of thought is so important.

Quyền năng của tư tưởng vô cùng quan trọng.

[56] the tide of the new life sweeps. The Plan is ready for immediate application and intelligent implementing; the workers are there, and the power to work is adequate to the need.

[56] làn sóng sự sống mới cuộn trào. Thiên Cơ đã sẵn sàng để áp dụng ngay và thực hiện một cách thông minh; những người hoạt động đã có mặt, và quyền năng để hoạt động đáp ứng đủ nhu cầu.

I remember memorizing this, giving the sweep from the highest to the lowest. Indeed, the highest and the lowest must meet, must meet.

Tôi nhớ mình đã học thuộc đoạn này, diễn tả dòng chuyển động từ nơi cao nhất đến nơi thấp nhất. Quả thật, nơi cao nhất và nơi thấp nhất phải gặp nhau, phải gặp nhau.

[57] The three Full Moons which we have been considering are simply the three points in time through which the needed power is to be released.

[57] Ba kỳ Trăng Tròn mà chúng ta vừa xem xét chỉ đơn giản là ba thời điểm để giải phóng quyền năng cần thiết.

and presumably it is still in a state of release, although it must have been unusually intense at the time because the war had been won.

và có lẽ quyền năng ấy vẫn đang tiếp tục được giải phóng, mặc dù hẳn nó đã đặc biệt mãnh liệt vào thời điểm đó vì chiến tranh đã kết thúc trong thắng lợi.

[58] Here, my brothers, is a picture of possibility.

[58] Các huynh đệ của Tôi, đây là một bức tranh về những điều có thể thành hiện thực.

He doesn't say even probability. He doesn't say necessary achievement. Well, it is necessary, but he doesn't say that it will be achieved.

Ngài thậm chí không nói đó là điều có nhiều khả năng xảy ra. Ngài không nói đó là thành tựu tất yếu. Điều ấy quả là cần thiết, nhưng Ngài không nói rằng nó sẽ thành hiện thực.

Here, my brothers, is a picture of possibility.

Các huynh đệ của Tôi, đây là bức tranh về một khả năng.

[59] I seek to present it to you today because of world need; here is the ground for a sound, optimistic approach to the future; here is the assurance that the world can be rebuilt,

[59] Hôm nay, vì nhu cầu của thế giới, Tôi tìm cách trình bày bức tranh ấy với các bạn; đây là cơ sở cho một cách tiếp cận tương lai vững vàng và lạc quan; đây là sự bảo đảm rằng thế giới có thể được xây dựng lại,

The Forces of Reconstruction and the other two as well.

Các Mãnh Lực Tái Thiết và cả hai nhóm mãnh lực kia nữa.

[60] that constructive action can be successfully taken,

[60] rằng hành động xây dựng có thể được thực hiện thành công,

Many had despaired and were psychologically damaged after the war.

Nhiều người đã tuyệt vọng và chịu tổn thương tâm lý sau chiến tranh.

[61] that enlightenment will increasingly make its presence obvious,

[61] rằng sự giác ngộ sẽ ngày càng biểu lộ rõ sự hiện diện của mình,

So this is even the seeing of the etheric light via a capacity of the eye and the light in the head. And well, the light is of so many varieties.

Điều này thậm chí còn là việc nhìn thấy ánh sáng dĩ thái nhờ một năng lực của mắt và ánh sáng trong đầu. Và ánh sáng có rất nhiều loại.

In a way, light is matter. In a way, the hidden came to light in the birth of each universe. The forces

Theo một nghĩa nào đó, ánh sáng là vật chất. Theo một nghĩa nào đó, điều ẩn giấu đã hiển lộ khi mỗi vũ trụ ra đời. Các mãnh lực

that enlightenment will increasingly make its presence obvious,

rằng sự giác ngộ sẽ ngày càng cho thấy rõ sự hiện diện của mình,

[62] and that humanity will indeed rise out of its unhappy past into a new world of understanding,

[62] và rằng nhân loại quả thực sẽ vươn lên khỏi quá khứ bất hạnh để bước vào một thế giới mới của sự thấu hiểu,

Jupiter is the esoteric ruler of Aquarius

Sao Mộc là chủ tinh nội môn của Bảo Bình

[63] of tranquillity,

[63] của sự an bình,

the binding of Satan as usually understood for a thousand years, and the peace resulting. The Christ needs the peace. He needs the sharing. He needs the cleaning.

việc trói buộc Satan trong một nghìn năm theo cách hiểu thông thường, và sự hòa bình nảy sinh từ đó. Đức Christ cần hòa bình. Ngài cần sự chia sẻ. Ngài cần sự thanh lọc.

We have to at least be somewhat engaged in those before he can judge that the time has come

Ít nhất chúng ta phải phần nào tham gia vào những việc ấy trước khi Ngài có thể xét rằng thời điểm đã đến

into a new world of understanding, of tranquillity,

vào một thế giới mới của sự thấu hiểu, của sự an bình,

[64] of cooperation

[64] của sự hợp tác

Aquarius can be known for this.

Bảo Bình có thể được biết đến nhờ điều này.

[65] and of renewed spiritual impulse.

[65] và của xung lực tinh thần được khơi mới.

That's a beautiful paragraph. It's the ground to approach the future. It's the assurance

Đó là một đoạn văn đẹp. Đó là cơ sở để tiếp cận tương lai. Đó là sự bảo đảm rằng thế giới

that the world can be rebuilt, that constructive action can be successfully undertaken, that enlightenment will make its presence obvious increasingly, and that humanity will indeed rise out of its unhappy past into a new world of understanding, of tranquility. Even noise will be reduced, we are told, greatly reduced, of cooperation and of renewed spiritual impulse.

có thể được tái thiết, rằng hành động xây dựng có thể được thực hiện thành công, rằng sự giác ngộ sẽ ngày càng cho thấy rõ sự hiện diện của mình, và rằng nhân loại quả thật sẽ vươn lên khỏi quá khứ bất hạnh để bước vào một thế giới mới của sự thấu hiểu, của sự an bình. Chúng ta được cho biết rằng ngay cả tiếng ồn cũng sẽ giảm đi, giảm đi rất nhiều; của sự hợp tác và của xung lực tinh thần được đổi mới.

So these are the character of the new and better world. It will not be easy. Well, Saturn is the very first to enter as the ruler of the first decanate, even though many enter under Venus, but in general under Saturn.

Vậy đó là những đặc điểm của thế giới mới tốt đẹp hơn. Điều ấy sẽ không dễ dàng. Sao Thổ là hành tinh đầu tiên bước vào với tư cách chủ tinh của thập độ thứ nhất, mặc dù nhiều người bước vào dưới ảnh hưởng của Sao Kim, nhưng nhìn chung là dưới ảnh hưởng của Sao Thổ.

[66] It will not be easy. The spiritual energies which will be released will inevitably evoke opposition. Selfishness and hate, with their secondary effects of greed, cruelty and nationalism, are not dead nor will they die for a long time to come.

[66] Điều đó sẽ không dễ dàng. Những năng lượng tinh thần sắp được giải phóng chắc chắn sẽ khơi dậy sự chống đối. Tính ích kỷ và lòng thù hận, cùng những hệ quả thứ cấp của chúng là lòng tham, sự tàn ác và chủ nghĩa dân tộc, chưa chết và cũng sẽ chưa chết trong một thời gian dài sắp tới.

I suppose by the time we reach the Judgment Day, which is millions of years ahead, they will, as far as earth is concerned, pretty well have died.

Tôi cho rằng đến Ngày Phán Xét, còn cách hàng triệu năm nữa, xét trong phạm vi Trái Đất, chúng hẳn sẽ gần như hoàn toàn chết đi.

It seems a long time to wait, and who knows, will we be back in a different form of solar angels or whatever to help the humanity of that time? So interesting that opposition will be evoked, and selfishness and hate are the root of

Có vẻ phải chờ rất lâu, và ai biết được, liệu chúng ta sẽ trở lại trong một hình tướng khác của các Thái dương Thiên Thần hay một hình tướng nào đó để giúp đỡ nhân loại thời ấy chăng? Thật thú vị khi sự chống đối sẽ được khơi dậy, và tính ích kỷ cùng lòng thù hận là gốc rễ của

secondary effects of greed, cruelty and nationalism,

những hệ quả thứ cấp là lòng tham, sự tàn ác và chủ nghĩa dân tộc,

because they allow one to fulfill one's selfishness and hate. So we must not become overly optimistic. There will be much improvement, but these contrary forces will not leave us for a time. And if anything, the great battle at the division of the two-fifths from the three-fifths will be intense and will occur on other and higher planes.

vì chúng cho phép người ta thỏa mãn tính ích kỷ và lòng thù hận của mình. Vì vậy, chúng ta không được quá lạc quan. Sẽ có nhiều cải thiện, nhưng những mãnh lực đối nghịch này sẽ còn ở cùng chúng ta một thời gian. Thậm chí, trận chiến lớn khi hai phần năm tách khỏi ba phần năm sẽ vô cùng mãnh liệt và diễn ra trên những cõi khác, cao hơn.

[67] In the post-war world these conditions

[67] Trong thế giới sau chiến tranh, những tình trạng này

What he says here is interesting.

Điều Ngài nói ở đây thật đáng chú ý.

[68] must be ignored

[68] phải được gạt sang một bên,

Just proceed as if they don't exist and continue to emphasize the beneficent possibilities. Ignored. Sometimes it seems, you have to deal with these matters, but if you feed them with too much energy, they become more powerful. I was just thinking about some very divisive characters whose name whose names are before the public all the time and repeated all the time, and does that not feed somehow their divisive power?

Cứ tiến hành như thể chúng không tồn tại và tiếp tục nhấn mạnh những khả năng thiện lành. Bỏ qua. Đôi khi dường như chúng ta phải xử lý những vấn đề này, nhưng nếu tiếp cho chúng quá nhiều năng lượng, chúng sẽ trở nên mạnh hơn. Tôi vừa nghĩ đến một số nhân vật gây chia rẽ rất sâu sắc, tên của họ liên tục xuất hiện trước công chúng và liên tục được nhắc lại; chẳng phải điều ấy bằng cách nào đó đang nuôi dưỡng quyền lực gây chia rẽ của họ hay sao?

So in the post-war world, 75 years ago, these conditions must be ignored, and the New Group of World Servers and the men and women of goodwill, a powerful force must work together for an enlightened education. Now These are the objectives. Well, I just I guess this red section is has some very important things said.

Vậy trong thế giới sau chiến tranh, 75 năm trước, những tình trạng này phải được bỏ qua, và Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian cùng những người nam và nữ có thiện chí, một mãnh lực hùng mạnh, phải cùng nhau làm việc vì một nền giáo dục sáng suốt. Đây là những mục tiêu. Tôi cho rằng phần màu đỏ này có một số điều rất quan trọng.

[69] and the New Group of World Servers and the men and women of goodwill must work together for an enlightened education, for a cooperative economic life,

[69] và Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian cùng những người nam và nữ có thiện chí phải cùng nhau hoạt động vì một nền giáo

dục sáng suốt, vì một đời sống kinh tế hợp tác,

So much selfishness invades economic life.

Quá nhiều tính ích kỷ xâm chiếm đời sống kinh tế.

People are almost proud of themselves when they can evade their taxes and corner the market and deprive others of the basic needs of life. They're working

Người ta gần như tự hào về mình khi có thể trốn thuế, lũng đoạn thị trường và tước đi của người khác những nhu cầu cơ bản của cuộc sống. Họ đang làm việc

[70] for right human relations in all departments of human experience, for clean political activity

[70] vì những mối quan hệ đúng đắn giữa người với người trong mọi lĩnh vực trải nghiệm của con người, vì hoạt động chính trị trong sạch,

upon which the Christ is insisting before he can reappear,

điều mà Đức Christ đang kiên quyết đòi hỏi trước khi Ngài có thể tái lâm,

[71] for disinterested service,

[71] vì sự phụng sự vô tư,

not the kind that gives more to the server than to the one served.

không phải kiểu phụng sự mang lại cho người phụng sự nhiều hơn cho người được phụng sự.

We see that all the time. It gives a certain social prestige to be seen as a server. The motive is incorrect.

Chúng ta thấy điều đó suốt. Việc được nhìn nhận là một người phụng sự mang lại một uy tín xã hội nhất định. Động cơ ấy không đúng đắn.

[72] and for a world religion which will restore Christ to His rightful place in the hearts of men,

[72] và vì một tôn giáo thế giới sẽ khôi phục vị trí xứng đáng của Đức Christ trong lòng người,

no matter what may be the religion. He is head of the one Spiritual Hierarchy which rules all religions, and

bất kể đó là tôn giáo nào. Ngài đứng đầu Thánh đoàn duy nhất cai quản mọi tôn giáo, và

[73] which will take the pomp

[73] sẽ loại bỏ sự phô trương

is a form of inflated egotism, the materialism, remember the Catholic Church

là một hình thức của thói tự cao được thổi phồng, chủ nghĩa vật chất; hãy nhớ rằng

and other sects have a third ray personality, which will take the hearts of take the place in the hearts of men,

Giáo hội Công giáo và những giáo phái khác có phàm ngã cung ba, sẽ chiếm lấy vị trí trong tâm con người,

which will take the pomp

sẽ loại bỏ sự phô trương

[74] , the materialism and the politics out of the churches,

[74] , chủ nghĩa duy vật và chính trị khỏi các giáo hội,

the manipulation of the third ray,

sự thao túng của cung ba,

[75] and which will unify the spiritual intention of all the religions to be found in both hemispheres.

[75] và sẽ hợp nhất ý hướng tinh thần của mọi tôn giáo hiện diện ở cả hai bán cầu.

It doesn't make any difference what the religion is. The core of it is meant to elevate humanity into far more beautiful areas of attainment.

Bất kể đó là tôn giáo nào cũng vậy. Cốt lõi của tôn giáo ấy nhằm nâng nhân loại lên những lĩnh vực thành tựu đẹp đẽ hơn rất nhiều.

[76] This is a vast programme,

[76] Đây là một chương trình rộng lớn,

Fortunately, the number of enlightened men and women is also very great.

May thay, số lượng những người nam và nữ đã giác ngộ cũng rất đông đảo.

[77] but the number of enlightened men and women is also very great, and the power at their disposal ensures the ultimate triumph of their spiritual idealism.

[77] nhưng số lượng những người nam và nữ đã giác ngộ cũng rất đông đảo, và quyền năng mà họ có trong tay bảo đảm sự thắng lợi cuối cùng của chủ nghĩa lý tưởng tinh thần nơi họ.

DK talked about possible delay. In one book he said maybe 300 years if there was delay. It seems a short time, it seems a long time.

Chân sư DK đã nói về khả năng trì hoãn. Trong một cuốn sách, Ngài nói có lẽ sẽ là 300 năm nếu xảy ra trì hoãn. Có vẻ là một khoảng thời gian ngắn, cũng có vẻ là một khoảng thời gian dài.

And he did warn about a religious war, which has to be averted. Long patience will be needed, he foretells. Okay, wait a second. Maybe I didn't read that entirely. Yeah, okay, I didn't.

Và Ngài đã cảnh báo về một cuộc chiến tranh tôn giáo, điều phải được ngăn chặn. Ngài báo trước rằng sẽ cần sự kiên nhẫn lâu dài. Chờ một chút. Có lẽ tôi chưa đọc hết đoạn đó. Đúng vậy, tôi chưa đọc hết.

[78] The major need is to bring these people into a much closer relationship,

[78] Nhu cầu chủ yếu là đưa những người này đến với nhau trong một mối quan hệ gần gũi hơn nhiều,

In the Arcane School we were always taught to try to recognize the members of the New Group of World Servers and to strengthen their hands,

Ở Trường Arcane, chúng tôi luôn được dạy phải cố gắng nhận ra các thành viên của Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian và tiếp sức cho họ,

[79] to take those steps which will enable them

[79] thực hiện những bước giúp họ

these people,

những người này,

[80] to realise that they are an integral part of a group of directed and intelligent world servers, and yet to leave them [Page 487] free to work in their own way, each in his own place and chosen field of service, and to see all these phases of the work as supplementary to all others

[80] có thể nhận ra rằng họ là một bộ phận không thể tách rời của một nhóm những người phụng sự thế gian thông minh và có định hướng, đồng thời vẫn để họ [Page 487]tự do hoạt động theo cách riêng của mình, mỗi người ở vị trí và lĩnh vực phụng sự mình đã chọn, và nhìn nhận mọi phương diện công việc này là sự bổ trợ cho tất cả những phương diện khác

s, and as the working out of the Divine Plan,

và là sự thực hiện Thiên Cơ,

[81] and as the working out of a divine Plan, originating in the Hierarchy of spiritual Lives.

[81] và là sự thực hiện một Thiên Cơ bắt nguồn từ Thánh đoàn các Sự Sống tinh thần.

So it's a different type of realization and the educative mission of the New Group of World Servers working in part with the forces of enlightenment because, the new group is a Taurian group, and the forces of enlightenment stem from Taurus, the mother of illumination.

Vì vậy, đây là một kiểu nhận thức khác, cùng với sứ mệnh giáo dục của Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian, phần nào cộng tác với các mãnh lực giác ngộ, bởi đoàn người mới này là một nhóm thuộc Kim Ngưu, và các mãnh lực giác ngộ bắt nguồn từ Kim Ngưu, mẹ của sự soi sáng.

[82] Their work will be consciously carried out under the direct guidance of Christ and His disciples.

[82] Họ sẽ thực hiện công việc một cách có ý thức dưới sự hướng dẫn trực tiếp của Đức Christ và các đệ tử của Ngài.

the Masters of the Wisdom. It's so important to leave people free though to work in the way they have found best. The objective is elevation of humanity, but the methods are many. And if we try to interfere with those methods, we have a real problem.

các Chân sư Minh Triết. Tuy nhiên, điều hết sức quan trọng là để mọi người tự do làm việc theo cách mà họ thấy là tốt nhất. Mục tiêu là nâng cao nhân loại, nhưng có nhiều phương pháp. Và nếu chúng ta cố can thiệp vào những phương pháp ấy, chúng ta sẽ gặp một vấn đề thực sự.

There will be resistance and retardation. Long patience will be needed. Well, long patience has been required for the very long raising of humanity to this level. And yet the Hierarchy as a whole has stayed with us, and certainly although different members have gone on to do different things, Sanat Kumara has remained until the last weary pilgrim finds his way home, and that's not yet. So he stands at his post.

Sẽ có sự chống đối và trì hoãn. Sẽ cần lòng kiên nhẫn bền bỉ. Việc nâng nhân loại lên đến cấp độ này trong một thời gian rất dài đã đòi hỏi lòng kiên nhẫn bền bỉ. Thế nhưng, toàn thể Thánh đoàn vẫn ở lại với chúng ta, và dù các thành viên khác nhau quả thực đã chuyển sang đảm nhận những công việc khác nhau, Sanat Kumara vẫn ở lại cho đến khi người hành hương mỏi mệt cuối cùng tìm được đường trở về nhà, và điều đó vẫn chưa xảy ra. Vì vậy, Ngài vẫn đứng tại vị trí của mình.

[83] Long patience will be needed. Mistakes will be made.

[83] Sẽ cần lòng kiên nhẫn bền bỉ. Những sai lầm sẽ xảy ra.

I guess it's our attitude towards them that matters.

Tôi nghĩ điều quan trọng là thái độ của chúng ta đối với những sai lầm ấy.

[84] There will be periods of indecision, of ineffective action and of negative yet deep discouragement.

[84] Sẽ có những giai đoạn do dự, hành động thiếu hiệu quả và nản lòng sâu sắc dù mang tính tiêu cực.

The Tibetan foresees all this. It's inevitable. The powers of resistance do not yield in a moment, and they do fight to the last ditch. We've experienced that even now. They're very strong.

Chân sư Tây Tạng thấy trước tất cả những điều này. Đó là điều không thể tránh khỏi. Các thế lực chống đối không nhượng bộ trong chốc lát, và quả thực chúng chiến đấu đến cùng. Ngay lúc này, chúng ta cũng đã trải nghiệm điều đó. Chúng rất mạnh.

[85] Workers will be prone to attitudes of despair, and at times the task will appear to them to demand too much, to be too

[85] Những người hoạt động sẽ dễ rơi vào tâm trạng tuyệt vọng, và đôi lúc họ sẽ thấy nhiệm vụ dường như đòi hỏi quá nhiều,

difficult and the forces opposing what they seek to do too strong.

quá khó khăn, còn các mãnh lực chống lại điều họ tìm cách thực hiện thì quá mạnh.

Well, maybe there have been times for some of us when we have felt this way, or at least in part.

Có lẽ một số người trong chúng ta đã có những lúc cảm thấy như vậy, hoặc ít nhất cũng phần nào như vậy.

[86] But behind all the reconstruction with which humanity is faced is the potency of inevitable resurrection,

[86] Nhưng đằng sau toàn bộ công cuộc tái thiết mà nhân loại đang đối diện là uy lực của sự phục sinh tất yếu,

reconstruction and resurrection,

tái thiết và phục sinh,

[87] the constant flow of enlightened thinking into and directing the mass consciousness, plus a growing realisation that humanity is not alone, that the spiritual values are the only real values, and that the Hierarchy stands, immovable in its spiritual strength, steadily oriented towards world salvation, and acting ever under the direction of that great divine yet human Leader, the Christ.

[87] là dòng tư tưởng sáng suốt không ngừng tuôn vào và định hướng tâm thức quần chúng, cùng với sự nhận biết ngày càng rõ rằng nhân loại không đơn độc, rằng những giá trị tinh thần là những giá trị đích thực duy nhất, và rằng Thánh đoàn đứng vững, bất lay chuyển trong sức mạnh tinh thần của mình, kiên định hướng đến việc cứu rỗi thế giới và luôn hành động dưới sự chỉ đạo của Đức Christ, Đấng Lãnh Đạo vĩ đại vừa thiêng liêng vừa mang bản chất con người.

This is one of those great moments of exhortation for which The Tibetan is known by any serious reader of his books.

Đây là một trong những lời khích lệ hùng hồn mà bất kỳ ai nghiêm túc đọc sách của Chân sư Tây Tạng đều biết là nét đặc trưng của Ngài.

And we have to keep these things in mind because incarnations are many. We will come and go, come and go. How many incarnations will there be during the Aquarian Age? How long will it be before the Christ and the Buddha pass before the Planetary Logos? You see, sometimes it says they pass before the Lord of the World for the seventh initiation, but other places it tells us that the seventh initiation is conducted by the Planetary Logos proper, which seems to indicate that Sanat Kumara

Và chúng ta phải ghi nhớ những điều này, vì có nhiều kiếp lâm phàm. Chúng ta sẽ đến rồi đi, đến rồi đi. Sẽ có bao nhiêu kiếp lâm phàm trong Kỷ Nguyên Bảo Bình? Còn bao lâu nữa trước khi Đức Christ và Đức Phật đến trước Hành Tinh Thượng đế? Các bạn thấy đấy, đôi khi sách nói rằng Các Ngài đến trước Đức Chúa Tể Thế Giới để nhận lần điểm đạo thứ bảy, nhưng ở những chỗ khác, sách cho chúng ta biết rằng chính Hành Tinh Thượng đế chủ trì lần điểm đạo thứ bảy, điều này

is, from one perspective, the Planetary Logos.

dường như cho thấy rằng, xét từ một góc độ, Sanat Kumara là Hành Tinh Thượng đế.

[88] The Christ has passed through all human experiences, and has never left us; with His disciples, the Masters of the Wisdom, He is drawing closer to humanity decade after decade; when He said at the Ascension Initiation,

[88] Đức Christ đã trải qua mọi kinh nghiệm của con người và chưa bao giờ rời bỏ chúng ta; cùng với các đệ tử của Ngài, tức các Chân sư Minh Triết, Ngài đang đến gần nhân loại hơn qua từng thập niên; khi Ngài nói trong Cuộc Điểm Đạo Thăng Thiên,

Presumably the sixth degree.

Có lẽ là cấp độ thứ sáu.

[89] "Lo, I am with you always even until the end of the age," He meant no vague or general idea of helping humanity from some distant locality called "the Throne of God in Heaven."

[89] "Này, Tôi luôn ở cùng các ngươi cho đến tận cùng thời đại," Ngài không hàm ý một ý tưởng mơ hồ hay chung chung nào về việc giúp đỡ nhân loại từ một nơi xa xôi gọi là "Ngai của Thượng đế trên Thiên Đàng."

It even seems to include, the seventh initiation, the council chamber of the Logoic plane. But though he can focus there, he is still with us, ascending and descending at will.

Điều đó thậm chí dường như còn bao hàm lần điểm đạo thứ bảy, phòng hội đồng trên cõi Thượng đế. Nhưng dù Ngài có thể tập trung tâm thức tại đó, Ngài vẫn ở cùng chúng ta, thăng lên và giáng xuống theo ý muốn.

[90] He meant just what He said—that He was staying with us. The fact of His Presence upon earth in physical form is known today by many hundreds of thousands,

[90] Ngài muốn nói đúng điều Ngài đã nói — rằng Ngài vẫn ở lại cùng chúng ta. Sự thật về sự Hiện Diện của Ngài trên Trái Đất trong hình tướng hồng trần ngày nay đã được nhiều trăm nghìn người biết đến,

The fact of His presence.

Sự thật về sự hiện diện của Ngài.

[91] and will eventually be realised by as many millions.

[91] và cuối cùng sẽ có nhiều triệu người nhận biết sự thật ấy.

though not necessarily all because although every eye shall see him, not every consciousness will understand what they are seeing and who he is.

dù không nhất thiết là tất cả, bởi tuy mọi con mắt đều sẽ thấy Ngài, không phải tâm thức nào cũng sẽ thấu hiểu điều mình đang thấy và biết Ngài là ai.

[92] Therefore, my brothers,

[92] Vì vậy, các huynh đệ của Tôi,

Here he says

Ở đây Ngài nói

[93] believe in the reality of the work to be done by these great spiritual Potencies, invoked during the three Full Moons of April, May and June.

[93] hãy tin vào thực tại của công việc mà những Quyền Năng tinh thần vĩ đại này sẽ thực hiện, những Quyền Năng được khẩn cầu trong ba kỳ Trăng Tròn tháng Tư, tháng Năm và tháng Sáu.

The forces of restoration, the forces of enlightenment, the forces of reconstruction,

Các mãnh lực phục hồi, các mãnh lực giác ngộ, các mãnh lực tái thiết,

[94] Go forth to the task of helping humanity, of establishing goodwill, of bringing about right human relations and of restoring a true spiritual perspective, with undaunted courage,

[94] Hãy tiến bước thực hiện nhiệm vụ giúp đỡ nhân loại, thiết lập thiện chí, mang lại những mối quan hệ đúng đắn giữa người với người và khôi phục một tầm nhìn tinh thần chân chính, với lòng can đảm không nao núng,

You get the feeling that, The Tibetan says he has somewhat of the first ray in his triad. It's a bit of a mystery, but you get the feeling that he is capable of undaunted courage,

Các bạn có cảm giác rằng—Chân sư Tây Tạng nói Ngài có phần nào cung một trong Tam nguyên tinh thần của mình. Điều đó có đôi chút bí ẩn, nhưng các bạn có cảm giác rằng Ngài có thể có lòng can đảm không nao núng,

restoring a true spiritual perspective, with undaunted courage,

khôi phục một tầm nhìn tinh thần chân thực, với lòng can đảm không nao núng,

[95] [Page 488] sure faith

[95] [Page 488] đức tin vững chắc

He certainly has that. He was among the most militantly devoted,

Chắc chắn Ngài có điều đó. Ngài từng ở trong số những người sùng tín với tinh thần chiến đấu mãnh liệt nhất,

[96] and the firm conviction that mankind is not alone.

[96] và niềm xác tín kiên định rằng nhân loại không đơn độc.

Then comes the blessing.

Tiếp theo là lời ban phước.

[97] May the blessing of the Christ and of the Hierarchy rest upon all true servers and may they stand tranquil in the midst of strife.

They can, of course, accomplish far more in a state of tranquility than in a state of agitation or panic. Now friends, I do hope you get to see this because I did one just like this, all with different words of course, and lost it, not even knowing how I lost it. So I'm going to stop the share. I'm going to pause, I think pause recording. I'll stop the recording.

I have my heart in my mouth a little bit because I don't know what the result will be. And I just hope that it comes to you as I intend, otherwise I really will be disappointed having to do it a third time. But not without the advice of experts if it comes to a third time. So I stop the share and I stop the recording.

[97] Cầu mong phúc lành của Đức Christ và Thánh đoàn bao phủ tất cả những người phụng sự chân chính, và cầu mong họ đứng vững trong an bình giữa cảnh xung đột.

Dĩ nhiên, trong trạng thái bình thản, họ có thể hoàn thành nhiều việc hơn hẳn khi ở trong trạng thái kích động hay hoảng loạn. Giờ đây, các bạn thân mến, tôi rất mong các bạn xem được bản ghi này, vì tôi đã làm một bản giống như thế này, tất nhiên là với lời lẽ hoàn toàn khác, rồi lại làm mất nó, thậm chí không biết mình đã làm mất bằng cách nào. Vì vậy, tôi sẽ dừng chia sẻ. Tôi sẽ tạm dừng, tôi nghĩ là tạm dừng ghi hình. Tôi sẽ dừng ghi hình.

Tôi hơi hồi hộp vì không biết kết quả sẽ ra sao. Và tôi chỉ mong bản ghi đến được với các bạn như tôi dự định; nếu không, tôi thực sự sẽ thất vọng khi phải làm lại lần thứ ba. Nhưng nếu phải làm đến lần thứ ba, tôi nhất định sẽ nhờ chuyên gia tư vấn. Vì vậy, tôi dừng chia sẻ và dừng ghi hình.

Commentary on Externalisation of the Hierarchy 055

Tóm Tắt

Ba mãnh lực và thời điểm công bố Đại Khấn Nguyện

Ba kỳ trăng tròn tháng 4, 5 và 6 năm 1945 gắn với các mãnh lực phục hồi, soi sáng và tái thiết khi chiến tranh đi đến hồi kết; mãnh lực phục hồi liên hệ với Bạch Dương. Thư đề ngày 17 tháng 4 năm 1945 trao phần cuối của Đại Khấn Nguyện cho các đệ tử, tiếp nối hai phần đã ban khoảng năm 1935–1936 và trong chiến tranh, có lẽ năm 1940. Việc sử dụng hằng ngày nhằm tạo tư tưởng hạt giống hoặc hình tư tưởng rõ nét, chuẩn bị cho sự phổ biến rộng rãi vào thời điểm thích hợp. Ngày ghi trên thư không nhất thiết là ngày tiếp nhận giáo huấn, phù hợp với lời lưu ý của Alice Bailey rằng không nên suy diễn quá nhiều từ ngày tháng.

Bảy ngữ thức cổ và sức mạnh khẩn cầu

Theo Chân sư DK, Đại Khấn Nguyện diễn đạt ý nghĩa khái quát của bảy ngữ thức rất cổ mà Đức Christ sẽ sử dụng trong lời tuyên thuyết mới của Ngài. Bản diễn đạt dài hơn vẫn có sức khẩn cầu mạnh mẽ nếu người sử dụng tập trung trí tuệ mãnh liệt và hướng đến mục đích tha thiết. Khi Đức Christ tái xuất hiện, những ngữ thức ấy sẽ mang tầm quan trọng của một Quyền năng từ. Trong khoảng 75 năm tính đến thời điểm bình giảng, Đại Khấn Nguyện đã lan rộng khắp thế giới và có nhiều bản dịch.

Nguyên văn và các cách diễn đạt thay thế

Các phiên bản của Lucis Trust sử dụng cách gọi bao gồm hơn đối với nhân loại và thay một số danh xưng bằng "Đấng Đang Đến"; bản thân Chân sư DK từng cho phép dùng danh xưng chỉ Đức Christ thay cho "các Chân sư" trước cử tọa Kitô giáo. Công trình số học của John Burgess tìm thấy ý nghĩa đáng kể trong nguyên văn ban đầu. Theo nhận định riêng của Thầy MDR, ý tưởng được chuyển tải giữ vai trò chủ yếu, nên cả việc giữ nguyên văn lẫn sử dụng các cách diễn đạt thay thế đều có thể chấp nhận. Từ chỉ nhân loại trong nguyên bản không loại trừ phụ nữ và còn liên hệ với thuật ngữ manas.

Đức Christ trở lại và sự hiển lộ của Thánh đoàn

"Cầu xin Đức Christ trở lại trần gian" nói đến sự xuất hiện công khai của Đức Christ và Thánh đoàn, vì Ngài chưa từng rời Trái Đất. Thánh đoàn, dưới sự lãnh đạo của Đức Christ, sẽ hoạt động hữu hình khi nhân loại hiểu rõ hơn Ý Chí thiêng liêng, Thiên Cơ và đạt tiến bộ thực sự trong điều chỉnh, soi sáng và tái thiết. Hội nghị San Francisco đánh dấu khởi đầu của giai đoạn này, dù tiến trình ban đầu rất chậm. Thánh đoàn đánh giá tiến bộ theo các biến cố và sự mở rộng tâm thức hơn là số năm hoặc những chu kỳ ngắn theo cách nhìn của nhân loại.

Đóng kín cửa vào nẻo ác và trách nhiệm lập hạnh

Câu "Và cầu mong Thiên cơ đóng kín cửa vào nẻo ác" hướng đến việc vô hiệu hóa những quyền năng tà ác đã lợi dụng chiến tranh, chứ không chỉ những khuynh hướng ích kỷ và chia rẽ trong mỗi người. Theo Chân sư DK, các quyền năng ấy ám nhập dân Đức, chỉ đạo dân Nhật và sử dụng sự tàn bạo, giết chóc, tuyên truyền dối trá cùng khoa học phục vụ mục đích hủy diệt; việc khống chế chúng đòi hỏi quyền năng vượt quá khả năng nhân loại. Một cách diễn giải được đề xuất đặt nơi giam giữ huyền bí của chúng chủ yếu trên cõi cảm dục, đồng thời liên quan các cấp trí tuệ và dĩ thái trong phàm ngã của Hành Tinh Thượng đế, với gốc rễ sâu hơn trên cõi cảm dục vũ trụ. Trách

nhiệm của con người vẫn là học bài học chiến tranh, lập hạnh và sửa chữa những yếu kém trong đời sống cá nhân cũng như cộng đồng. Phê phán tâm lý học rằng nội dung vô thức bị phong kín có thể gây hại chưa giải quyết được vấn đề ở đây: nhân loại không đủ sức tự mình đối phó với những quyền năng ấy.

Chu kỳ phổ biến và sự phối hợp giữa các ashram

Kế hoạch dự kiến phổ biến Đại Khấn Nguyện tại phương Tây vào kỳ trăng tròn tháng 6 năm 1945, còn phương Đông muộn hơn đáng kể; trước đó, nhóm đệ tử phải sử dụng trọn một tháng, tính từ khi thành viên ở xa nhất nhận được bản văn. Sức mạnh phát động đến từ ashram của Chân sư DK cùng sự tham gia sâu sắc của các ashram Chân sư KH và Chân sư Morya. Nhóm liên hệ được nhận diện là nhóm 24 đệ tử và nhóm hoạt động ashram tại New York; ashram của Chân sư DK vẫn có tính riêng dù nằm trong phạm vi ashram cung hai của Chân sư KH. Việc trì hoãn ở phương Đông được liên hệ một cách giả định với những biến động tại Trung Quốc, Tây Tạng và chủ nghĩa duy vật dưới thời Mao. Các giáo huấn về chu kỳ hội nghị và công việc của Đức Christ giúp đệ tử nhận ra những nhóm khác phương pháp nhưng cùng phụng sự việc nâng cao nhân loại.

Những phần Đại Khấn Nguyện trước và vai trò của âm nhạc

Hai phần ban hành trước năm 1945 vẫn giữ quyền năng lớn và cần được sử dụng từng lúc. Phần năm 1940 khẩn cầu các mãnh lực của sự chết theo nghĩa tích cực, nhằm chấm dứt sự bóp nghẹt tâm thức và ngăn chiến thắng của Hắc đoàn cùng các Chúa Tể của Hình Tướng. Các bản phổ nhạc do Thầy MDR thực hiện với Harold Moses, cũng như những bản phổ nhạc phần quen thuộc năm 1945, được xem là phương tiện đưa ý nghĩa vào tâm thức và khơi dậy cảm hứng. Một liên hệ số học riêng nối số 55 với “Sanat”, rút gọn thành 10 rồi 1, tương ứng với Sanat Kumara trong vai trò đại diện vĩ đại của Shamballa.

Giải phóng năng lượng nguyên tử và nghịch lý hủy diệt

Bài viết đề ngày 9 tháng 8 năm 1945 gọi sự giải phóng năng lượng nguyên tử, được công bố liên quan vụ ném bom Nhật Bản ngày 6 tháng 8, là biến cố tinh thần lớn nhất kể từ khi giới nhân loại xuất hiện. Theo Chân sư DK, đây là bước xác nhận lời tiên báo rằng giới khoa học sẽ mở đầu kỷ nguyên mới và báo hiệu sự thiết lập Thiên Giới trên Trái Đất. Theo nhận định riêng của Thầy MDR, biến cố ấy đã phá vỡ sự khống chế của ảo lực đối với Nhật Bản; các ước tính được nhắc đến cho rằng việc kết thúc chiến tranh có thể tránh thương vong lớn hơn trong một cuộc đổ bộ thông thường, có ước tính lên tới một triệu sinh mạng người Mỹ. Nhận định này đi cùng sự thừa nhận đau khổ khủng khiếp, đặc biệt ở những người chịu nhiễm xạ và chết dần trong nhiều năm. Sự giải phóng năng lượng còn được diễn giải là làm suy yếu nền tảng của chủ nghĩa duy vật, mở đường cho việc thừa nhận thực tại của cõi dĩ thái.

Nguồn thúc đẩy bên trong của khám phá khoa học

Theo Chân sư DK, cuộc chiến bắt đầu năm 1914 bước vào giai đoạn quyết định từ năm 1939, khi các mãnh lực tà ác lợi dụng tình trạng giao chiến và cuộc xung đột lan khắp ba cõi giới tiến hóa nhân loại. Những khám phá lớn bắt nguồn từ áp lực bên trong của các Sự Sống cao cả, hoạt động theo các định luật tinh thần và liên quan phương diện thứ ba của thiên tính là trí tuệ hoạt động. Xung lực từ Shamballa tạo đáp ứng trong Thánh đoàn, đặc biệt qua các Chân sư cung ba, cung năm và cung bảy, rồi gây ấn tượng lên những đệ tử hoạt động trong khoa học. Einstein, thư gửi Franklin Delano Roosevelt và Dự án Manhattan được liên hệ với tiến trình tiếp nhận này; thử nghiệm gần Alamogordo và lời liên tưởng của Oppenheimer đến Shiva minh họa sự gặp gỡ giữa khoa học hiện đại và biểu tượng quyền năng cổ xưa.

Cuộc chạy đua giữa Thánh đoàn và Hắc đoàn

Cả Thánh đoàn lẫn Hắc đoàn đều quan tâm đến sự giải phóng năng lượng trong nguyên tử nhưng theo đuổi mục đích đối nghịch: giải phóng linh hồn trong hình tướng hoặc củng cố sự kết tinh vật chất để trì hoãn tiến hóa. Theo cách tổng hợp riêng của Thầy MDR từ những giáo huấn liên quan, tri thức này có thể đã xuất hiện sớm khoảng 2.000 năm so với thời điểm dự kiến trong thời đại Ma Kết. Sự tiếp cận nhanh của ashram cung năm khiến cuộc chạy đua trở nên cấp bách, trong khi nhân loại vẫn chưa đủ trưởng thành về đạo đức để quản lý quyền năng ấy. Hoạt động độc lập của cung năm và ashram liên hệ được mô tả là có lúc phải tạm hạn chế, để cung năm vận hành qua cung ba.

Nguy cơ vũ khí và phân biệt các cuộc phán xét

Bom khinh khí cùng những vũ khí mạnh hơn về sau cho thấy nguy cơ hủy diệt vẫn tiếp tục tăng, có thể khiến nhân loại phải bắt đầu lại từ những điều kiện sơ khai. Trách nhiệm đặt ra cho Thánh đoàn là ngăn thảm họa trong khi thúc đẩy một nhân loại phù hợp hơn với Thiên Cơ. Cuộc đại chiến vừa qua được xem là có thể tương ứng với Armageddon, phù hợp với cách nhìn của một số người theo Agni Yoga. Tuy nhiên, Ngày Phán Xét được phân biệt với biến cố ấy và được giả định nằm xa hàng triệu năm, trong cuộc tuần hoàn thứ năm; việc đó thuộc cuộc tuần hoàn của Dãy hay của hệ hành tinh vẫn chưa được xác định.

Tiến độ tiến hóa và sự xuất hiện của Thiên Giới

Theo Chân sư DK, nếu phe Trục nắm được các công thức nguyên tử trước, họ có thể tiêu diệt đối thủ rồi duy trì một nền văn minh ngày càng duy vật, gây thảm họa hành tinh. Niềm tin rằng điều thiện cuối cùng sẽ thắng không xóa được hậu quả khi sự hủy diệt hình tướng ngăn các linh hồn tiến bộ, đệ tử và điểm đạo đồ nhập thể. Sự xuất hiện của Thiên Giới khi ấy có thể chậm hàng nghìn năm, vượt xa khả năng trì hoãn 300 năm từng được nhắc trong Tâm Lý Học Nội Môn, Tập I. Một giả thuyết riêng còn liên hệ vai trò Trái Đất như trung tâm đáy cột sống với khả năng Thái dương Thượng đế đạt lần điểm đạo thứ năm trong hệ mặt trời hiện tại. Nước Đức được nhìn qua sự tương phản giữa những thành tựu âm nhạc, triết học, thi ca thuộc cung bốn và sự lệch hướng của phàm ngã cung một dưới chế độ chiến tranh.

Bốn tháng khủng hoảng và khả năng Thánh đoàn rút lui

Chân sư DK tiết lộ rằng trong bốn tháng của năm 1942, các mãnh lực tà ác tiến sát thành công đến mức Thánh đoàn chuẩn bị rút khỏi sự tiếp xúc với nhân loại trong một thời gian không xác định. Kế hoạch dung hợp Thánh đoàn với nhân loại thành một toàn thể cộng tác, qua đó biểu hiện Thiên Giới, khi ấy dường như không thể thực hiện. Tuy nhiên, sự chuẩn bị rút lui diễn ra đồng thời với nỗ lực giúp nhân loại lựa chọn đúng, chứ không phải sự từ bỏ tự nguyện. Một cách lý giải được đề xuất là nghiệp quả hoặc lợi ích hành tinh có thể đòi hỏi sự rút lui, tương tự việc Thánh đoàn từng lùi xa sau cuộc chiến Atlantis; lý do thực sự vẫn vượt quá hiểu biết hiện có.

Khẩn cầu của nhân loại và sự can thiệp của các Đấng Giải Thoát

Các Đấng Giải Thoát thực hiện những bước bất ngờ khiến Thánh đoàn không phải rút lui; phương thức cụ thể không được tiết lộ. Theo Chân sư DK, sự trợ giúp ấy đáp ứng quyền năng khẩn cầu hữu thức của những người đứng về Ý Chí-hướng Thiện và khẩn cầu vô thức của những người thiện chí. Năng lượng của khả năng hiểu biết và khám phá chuyển hướng khỏi những trí tuệ muốn hủy diệt nhân loại, gây một dạng tê liệt trí tuệ, đồng thời kích thích những người bảo vệ các giá trị đúng đắn đạt thành công. Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian cùng những người nam và nữ thiện chí vì

thế giữ vai trò thiết yếu trong việc tạo điều kiện cho sự can thiệp. Giả thuyết riêng xem các Đấng Giải Thoát có liên hệ với Shamballa và cho rằng quyết định của Đức Christ tại Gethsemane có thể bao hàm sự cam kết ở lại cùng nhân loại qua thời đại Bảo Bình.

Giới hạn huyền bí và vấn đề nghiệp quả

Sự can thiệp phải phù hợp định luật huyền bí; thiện ý không đủ để miễn trừ hậu quả của hành động. Các trường hợp Đức Phật lưu lại phụng sự Trái Đất và Hành Tinh Thượng đế giải phóng một thực thể hành khí lớn trên Dãy Mặt Trăng được viện dẫn trong bình luận về khả năng lòng từ bi đi trước thời điểm thích hợp. Theo nhận định riêng của Thầy MDR, hai vụ ném bom và thảm họa Fukushima gợi một mối liên hệ nghiệp quả đặc biệt giữa Nhật Bản với phóng xạ, nhưng ý nghĩa của mối liên hệ ấy chưa được biết. Việc tính toán nghiệp quả chính xác thuộc phạm vi hiểu biết rất cao, được liên hệ với Con đường Địa Vị Con Tuyệt Đối, nên không thể suy ra nguyên nhân cụ thể chỉ từ những đau khổ quan sát được.

Chiến thắng bên trong và kết quả quân sự

Theo Chân sư DK, khi Mặt Trời chuyển động về phía bắc năm 1942, Thánh đoàn đã biết cuộc chiến thắng lợi và dừng chuẩn bị rút lui. Sự đầu hàng của Đức chỉ là kết quả bên ngoài của việc quyền năng trí tuệ của các mãnh lực tà ác đã bị vượt thắng và "năng lượng của tương lai" chuyển vào tay những người theo đuổi lợi ích tinh thần của nhân loại. Stalingrad, sự tan rã của Tập đoàn quân số 6 dưới quyền von Paulus và vai trò của quân đội Liên Xô được liên hệ với quá trình biểu hiện kết quả ấy. Một diễn giải chiêm tinh riêng nối tự do với Sao Thiên Vương, bình đẳng với Thiên Bình, và tình huynh đệ với Song Tử cùng Sao Thủy.

Sự giải phóng nguyên tử và hai yếu tố được mở đầu

Chân sư DK nêu bốn yếu tố đứng sau việc giải phóng dạng năng lượng nguyên tử này, đồng thời cho rằng cách gọi "tách nguyên tử" chưa diễn đạt chính xác sự việc. Yếu tố đầu tiên là dòng năng lượng ngoài hành tinh do các Đấng Giải Thoát phóng thích sau lời khẩn cầu thành công, tác động trực tiếp lên chất liệu nguyên tử để giúp các nhà khoa học đạt kết quả; thí nghiệm vì vậy vừa có phương diện chủ quan vừa có phương diện khách quan. Câu hỏi còn mở là các Đấng ấy có nguồn gốc ngoài hành tinh hay chỉ có khả năng tiếp cận và điều khiển năng lượng ngoài hành tinh. Đoạn nguồn mới bắt đầu yếu tố thứ hai: nỗ lực phối hợp của các đệ tử trong những ashram cung năm và cung bảy, hai cung được liên hệ với những người hoạt động trong nhóm hạt giống khoa học.

Bốn yếu tố dẫn đến sự giải phóng năng lượng nguyên tử

Theo Chân sư DK, bốn yếu tố cùng góp phần giải phóng năng lượng nguyên tử: dòng năng lượng từ các Đấng Giải Thoát; nỗ lực của các Chân sư và đệ tử cung năm, cung bảy nhằm tạo ấn tượng lên những đệ tử hoạt động khoa học; sự suy yếu của điểm tập trung nhất tâm trong phe Trục; và lời khẩn cầu liên tục của nhân loại. Công trình khoa học này trải qua nhiều thất vọng, nguy hiểm và tổn thất sinh mạng trước khi góp phần kết thúc giai đoạn cuối chiến tranh. Theo suy luận riêng của Thầy MDR, những vị tạo ấn tượng có lẽ gồm các Chân sư và La Hán trong những ashram cung năm và cung bảy; ashram cung một, với tiềm năng hủy diệt, khó có thể hoàn toàn đứng ngoài. Khả năng có những can thiệp tiếp theo kể từ năm 1945 cũng được đặt ra, đặc biệt khi nhớ đến nguy cơ chiến tranh nguyên tử trong Khủng hoảng tên lửa Cuba.

Sự tan rã của mãnh lực gắn kết phe Trục

Văn bản của Chân sư DK mô tả sự suy yếu của sức căng từng gắn kết các mãnh lực ác, kéo theo suy thoái trí tuệ, bộ não và hệ thần kinh của những người lãnh đạo phe Trục tại châu Âu. Những hình

ảnh Hitler suy sụp, sự mất lòng tin trong hàng ngũ chỉ huy và các âm mưu ám sát minh họa cho tình trạng mất tính cố kết ấy. Phần bình giảng cho rằng Hắc đoàn có những phương thức chữa trị, cảnh báo và thao túng hoàn cảnh để bảo vệ những người mà họ sử dụng. Thất bại tại Stalingrad và việc huy động lực lượng Volkssturm, gồm cả trẻ 11–12 tuổi và người ngoài 70 tuổi, cho thấy mức độ tuyệt vọng và tan rã vào cuối chiến tranh.

Khác biệt giữa Đức và Nhật trong cách diễn giải huyền bí

Theo hệ thống giống dân gốc trong đoạn trích, cấu tạo tâm lý và hệ thần kinh của người Nhật mang phẩm tính Giống dân gốc thứ tư, khác với những nhóm thuộc Giống dân gốc thứ năm như Hindu, Celt và Teuton. Chân sư DK phân biệt sự suy thoái tâm lý của giới lãnh đạo Đức với việc Nhật Bản phải chịu thất bại qua sự phá hủy vật chất, tiềm lực chiến tranh và phương diện hình tướng. Trong cách diễn giải huyền bí ấy, sự giải thoát những linh hồn bị giam hãm trong hình tướng là lý do Ngài đưa ra để biện minh cho việc sử dụng bom nguyên tử đối với dân chúng Nhật. Phần bình giảng lưu ý rằng lập luận này chỉ có thể được chấp nhận từ góc nhìn nhận biết đời sống tinh thần và hệ quả tương lai; nhiều người sẽ xem đó là điều tưởng tượng.

Hủy diệt hình tướng và biểu hiện tiêu cực của Ma Kết

Chân sư DK phân biệt việc phá hủy hình tướng với mục tiêu của phe Trục là hủy diệt các giá trị tinh thần và tinh thần con người. Phần bình giảng liên hệ sự cứng rắn, tiêu cực, kết tinh và chống lại điều tốt đẹp hơn trong giới lãnh đạo Đức và Nhật với cách sử dụng tiêu cực năng lượng Ma Kết. Phillip Lindsay được nhắc đến qua nghiên cứu vị trí Mặt Trăng của những người quanh Hitler; các liên hệ Tojo và Göring có Mặt Trời ở Ma Kết, Hitler có Mặt Trăng ở Ma Kết được nêu với mức độ dè dặt của người bình giảng.

Điểm tập trung nhất tâm và kết quả của chiến tranh

Mọi thành công, thiện hay ác, đều phụ thuộc vào khả năng duy trì điểm tập trung nhất tâm, nơi các năng lượng trí tuệ, cảm xúc và hồng trần cùng hội tụ vào hoạt động có kế hoạch. Đây cũng là mục tiêu của công việc tham thiền chân chính: tạo sức tập trung đem lại tính cố kết. Theo Chân sư DK, các mãnh lực đứng sau nước Đức không đạt được điểm tập trung nhất tâm tương đương với Thánh đoàn khi Thánh đoàn nhận sự tăng cường từ các Đấng Giải Thoát. Những Đấng này thuộc cấp độ cao hơn các thành viên Thánh đoàn chưa gia nhập Shamballa; sự chênh lệch ấy được dùng để giải thích thất bại của Đức trên bình diện năng lượng.

Ảo cảm và cấu trúc của các cõi

Một cách đối chiếu được đề xuất là Nhật Bản biểu hiện ảo lực, Ý biểu hiện ảo tưởng, còn Đức biểu hiện ảo cảm mạnh hơn cả hai. Cõi hồng trần có sự phân chia giữa dĩ thái và vật chất đậm đặc, còn cõi trí phân chia thành thượng trí và hạ trí; cõi cảm dục không có sự phân chia tương tự. Trong cách diễn giải về một hệ mặt trời cảm dục–Bồ đề, ảo cảm vì thế trở thành vấn đề đặc biệt sâu sắc.

Lời khẩn cầu của nhân loại

Lời cầu nguyện thành tiếng và không thành tiếng của nhân loại tạo thành yếu tố thứ tư hỗ trợ sự giải phóng năng lượng nguyên tử. Nỗi sợ hãi cùng sức phản kháng vốn có của tinh thần con người trước cảnh nô lệ đã nâng lời khẩn cầu đến mức mở được một kênh năng lượng, giúp Thánh đoàn hoạt động dưới ảnh hưởng trực tiếp của các Đấng Giải Thoát. Cả những nhà bí truyền học lẫn những người cầu nguyện trong các giáo hội đều góp phần vào tiến trình này. Năng lượng ban đầu đáp ứng nhu cầu hủy diệt trong chiến tranh được định hướng cho những ứng dụng kiến tạo về sau.

Giải phóng năng lượng như một cuộc điểm đạo của vật chất

Theo Chân sư DK, việc giải phóng năng lượng nguyên tử mới ở giai đoạn phôi thai; nhiều loại nguyên tử cấu thành chất liệu thế giới có thể giải phóng những loại mãnh lực riêng. Sự giải phóng một phương diện vật chất và một phần mãnh lực linh hồn bên trong nguyên tử được mô tả như cuộc điểm đạo lớn của chính vật chất, tương ứng với những cuộc điểm đạo giải thoát linh hồn con người. Giải phóng là chủ âm của kỷ nguyên mới, đồng thời là chủ âm của người chí nguyện hướng về tinh thần. Công việc của nhân loại với tư cách đấng cứu độ thế giới vì thế mở rộng xuống các đơn vị sự sống căn bản cấu thành mọi hình tướng và các giới dưới nhân loại.

Vật lý hạt và câu hỏi về chất liệu dĩ thái

Những tiến bộ của vật lý hạt và nghiên cứu tại CERN gợi câu hỏi khoa học hiện nay đã hiểu thêm bao nhiêu về các năng lượng được giải phóng. Theo nhận định riêng của Thầy MDR, việc tái khám phá và công nhận các cõi dĩ thái sẽ mở ra một giai đoạn hoàn toàn mới; thí nghiệm Michelson–Morley được nhắc như dấu mốc từng khiến khoa học gạt bỏ nhu cầu về dĩ thái. Câu hỏi về "mãnh lực linh hồn trong nguyên tử" được mở rộng theo định luật tương ứng đến nguyên tử con người, nguyên tử hành tinh và nguyên tử Thái dương Thượng đế. Những nghiên cứu về thành phần nguyên tử được xem là đang tác động vào chính vật chất và đưa nhân loại gần hơn với hiểu biết về cấu tạo thực sự của nó.

Mãnh Lực Cứu Rỗi và lời tiên báo về khoa học

Chân sư DK xác định Mãnh Lực Cứu Rỗi trong lời khẩn nguyện là năng lượng mà khoa học giải phóng, trước hết để đánh bại những lực lượng tiếp tục chống lại các Mãnh Lực Ánh Sáng hoạt động qua phe Đồng Minh. Mục đích tiếp theo là mở đường cho nền văn minh mới, những điều kiện tinh thần tốt đẹp hơn và khả năng hiện thực hóa các lý tưởng phụng sự nhân loại. Luận về Chánh Thuật, trang 333–334, tiên báo ba khám phá lớn trong hai thế hệ, trong đó năng lượng nguyên tử sẽ làm thay đổi sâu sắc kinh tế và chính trị. Viễn cảnh này gồm sự đơn giản hóa nền văn minh cơ giới, giảm sự chi phối của tiền bạc và nhận biết vai trò của nhân loại như chiếc cầu giữa ba giới thấp với giới tinh thần.

Phá bỏ hình thức cũ và kiến tạo đời sống mới

Theo đoạn trích, sự phá hủy những hình thức cản trở điều thiện phải đi trước việc xây dựng những hình thức mới tốt đẹp hơn. Phần bình giảng liên hệ trình tự này với công việc phá bỏ của cung một trước công việc kiến tạo của cung hai, đồng thời nhắc nguy cơ Hắc đoàn chiếm dụng những điều mới trước khi các đại diện Thánh đoàn kịp đáp ứng. Franklin Roosevelt được nêu như một đệ tử đã góp phần giúp phía Ánh sáng bắt kịp. Mục đích thực sự của năng lượng được giải phóng vẫn là cải thiện đời sống nhân loại và tạo thời gian tự do để vun bồi bản chất bên trong.

Năng lượng dồi dào và cơ cấu kinh tế mới

Năng lượng sống vốn bị giam trong nguyên tử có thể làm thay đổi toàn bộ phương thức trải nghiệm của con người và đòi hỏi một cơ cấu kinh tế thế giới mới. Theo cách diễn giải của Thầy MDR, tiền bạc hiện giúp người sở hữu huy động sức lao động và năng lượng của người khác; nguồn năng lượng dồi dào sẽ làm suy giảm nhu cầu và quyền lực ấy. Những nhóm lợi ích muốn giữ quyền kiểm soát sẽ tìm cách sở hữu năng lượng nguyên tử và hạn chế khả năng tiếp cận của số đông. Nhận định được đưa ra là họ cuối cùng sẽ không thành công, dù thời gian chuyển đổi chưa thể xác định.

Những điều kiện sống mà năng lượng mới có thể tạo ra

Việc sử dụng đúng Mãnh Lực Cứu Rỗi, với động cơ là các mối quan hệ nhân loại đúng đắn, có thể xóa cảnh cùng cực và đem lại tiện nghi văn minh cho mọi người. Đoạn trích hình dung vẻ đẹp, sự ấm áp, màu sắc, sự chấm dứt những dạng bệnh hiện có, lao động dưới lòng đất, chế độ nô lệ và nhu cầu tranh giành của cải để sinh tồn. Phần bình giảng liên hệ điều này với việc không còn phải khai thác than, dầu và những tài nguyên phục vụ năng lượng dưới lòng đất, đồng thời dè dặt rằng những dạng bệnh khác có thể xuất hiện khi hệ thống năng lượng con người thay đổi. Mục tiêu là giải phóng thời gian cho đời sống văn hóa, mở rộng trí tuệ và theo đuổi những mục đích tinh thần cao hơn.

Einstein và trực giác về vật chất

Công thức của Einstein được liên hệ với ý nghĩa giải phóng năng lượng vốn tiềm ẩn trong vật chất. Theo nhận định chiêm tinh riêng của Thầy MDR, trực giác cùng góc đồng vị Sao Thổ–Sao Thủy trong lá số Einstein góp phần đem lại khả năng thấu hiểu vật chất cần thiết cho khám phá ấy. Sự giải phóng năng lượng cũng được liên hệ với Sao Thiên Vương và chủ đề tự do. Những liên hệ này bổ sung góc nhìn huyền bí và chiêm tinh cho phần trình bày về tác động của khoa học.

Bất bình đẳng và sự chống đối của các nhóm đặc quyền

Chân sư DK dự báo các tập đoàn, liên minh độc quyền, giới tài chính và những tổ chức giáo hội giàu có sẽ chống lại thay đổi nếu quyền lợi của họ bị đe dọa. Phần bình giảng liên hệ điều đó với khoảng cách giữa triển vọng xuất hiện người sở hữu nghìn tỷ và những người chỉ kiếm một hoặc hai đô la mỗi ngày, cùng tình trạng thiếu ăn khi nguồn thu nhập gián đoạn trong khủng hoảng coronavirus. Động lực chống đối còn được giải thích bằng ham muốn thống trị, khai thác và duy trì quyền lực đối với người khác. Khoảng 720 năm thuộc thập độ Sao Thổ của Bảo Bình được nhắc, theo Chân sư DK, như một giai đoạn khó khăn của cuộc chuyển đổi.

Lợi ích chung và giới hạn của quyền lực

Nguyên tắc "điều tốt đẹp lớn nhất cho số đông lớn nhất" phải hướng dẫn các quyết định thế giới, thay cho sự kiểm soát ích kỷ về tài chính hoặc giáo hội. Phần bình giảng bổ sung quyền lực quân sự vào những hình thức kiểm soát cần ngăn chặn và liên hệ nguyên tắc này với sự phản đối của Thánh đoàn đối với chính quyền toàn trị. Phê phán Vatican trong đoạn trích được đặt vào bối cảnh lịch sử lúc ấy, đặc biệt trước thời Giáo hoàng John XXIII; xu hướng ưu tiên giáo phái mình cũng được nhận thấy ở một số nhóm Tin Lành. Internet được xem là làm suy yếu khả năng duy trì sự thiếu hiểu biết, đồng thời thúc đẩy yêu cầu hưởng phần quyền lợi công bằng của người dân.

Trách nhiệm bảo vệ năng lượng nguyên tử

Trong bối cảnh đoạn trích, Anh, Hoa Kỳ và Canada được kỳ vọng bảo vệ bí mật nguyên tử và ngăn năng lượng này phục vụ những mục đích ích kỷ. Phần bình giảng nhắc việc kiến thức chuyển sang Liên Xô và vụ hành quyết Julius, Ethel Rosenberg liên quan đến cáo buộc chuyển giao bí mật nguyên tử. Những lo ngại đương thời được nêu về Triều Tiên, khả năng Iran sở hữu kiến thức ấy, và cả nguy cơ từ các cường quốc nếu tiêu chuẩn đạo đức suy giảm. Sự thiếu trưởng thành của nhân loại khiến việc Thánh đoàn và Đức Christ dẫn dắt thế giới vượt qua những mất cân bằng này trở nên đặc biệt khó khăn.

Thiện chí, vẻ đẹp và Con Đường được Soi Sáng

Chân sư DK đặt tương lai thế giới trong tay những người có thiện chí và mục đích vô tư, đồng thời kêu gọi tổ chức công việc thiện chí. Năng lượng mới có thể làm tiền bạc mất vai trò chi phối, phá bỏ độc quyền và những tầng lớp xã hội nhân tạo, giảm lao động kiệt quệ, lo âu, bệnh tật và tuyệt vọng.

Viễn cảnh ấy gợi liên tưởng đến thời đại hoàng kim Satya Yuga, bên cạnh các chu kỳ Dvapara, Treta và Kali gắn với con số 432, nhưng việc quản lý năng lượng hiện vẫn chưa đạt mục đích mong muốn. Sự phân biệt giữa quyền lực nguyên tử và quyền năng linh hồn vì thế rất cần thiết để nhân loại có thể sống trong vẻ đẹp và tìm đến Con Đường được Soi Sáng.

Text — Externalisation of the Hierarchy 055 – Văn bản — Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn 055

[1] April 17, 1945

[2] As this world catastrophe draws to its inevitable close [3] and the Forces of Light triumph over the forces of evil, [4] the time of restoration opens up. [5] For each of you this indicates a renewed time of service and of activity. I send you herewith the final Stanza of *the Great Invocation*, as I promised. [6] I gave you the first about nine years ago [7] and the second during the course of the war. [8] I would ask you to use it daily and as many times a day as you can remember to do so; you will thus create a seed thought or a clear-cut thoughtform which will make the launching of this Invocation among the masses of men a successful venture when the right time comes. That time is not yet.

[1] Ngày 17 tháng 4 năm 1945

[2] Khi thảm họa thế giới này đang tiến đến hồi kết tất yếu [3] và các Mãnh Lực Ánh Sáng chiến thắng các mãnh lực tà ác, [4] thời kỳ phục hồi mở ra. [5] Đối với mỗi người trong các bạn, điều này báo hiệu một thời kỳ phụng sự và hoạt động mới. Như đã hứa, Tôi gửi kèm đây cho các bạn khổ cuối của *Đại Khấn Nguyện*. [6] Tôi đã trao cho các bạn khổ thứ nhất cách đây khoảng chín năm [7] và khổ thứ hai trong thời gian chiến tranh. [8] Tôi mong các bạn sử dụng khổ này hằng ngày và nhiều lần trong ngày, bất cứ khi nào các bạn nhớ đến; như vậy, các bạn sẽ tạo ra một tư tưởng hạt giống hay một hình tư tưởng rõ nét, giúp việc phổ biến bài Khấn Nguyện này trong quần chúng nhân loại thành công khi thờiđiểm thích hợp đến. Thời điểm ấy vẫn chưa đến.

[9] This Great Invocation can be expressed in the following words:

[9] Có thể diễn đạt bài Đại Khấn Nguyện này bằng những lời sau:

[10] [Page 489] It has been difficult to translate into understandable and adequate phrases, the very ancient word-forms which the Christ will employ. These word-forms are only seven in number, and they will constitute His complete, new utterance. [11] I have only been able to give their general significance. Nothing else was possible, but even in this longer form, they will be potent in their invocative appeal, if

[10] [Page 489] Thật khó chuyển dịch những hình thức ngôn từ hết sức cổ xưa mà Đức Christ sẽ sử dụng thành những câu dễ hiểu và truyền đạt đầy đủ ý nghĩa. Những hình thức ngôn từ này chỉ có bảy, và sẽ hợp thành toàn bộ lời tuyên thuyết mới của Ngài. [11] Tôi chỉ có thể truyền đạt thâm nghĩa tổng quát của chúng. Không thể làm gì hơn, nhưng ngay cả trong hình thức dài hơn này, chúng vẫn có sức mạnh khẩn cầu lớn lao,

said with mental intensity and ardent purpose. [12] The points of emphasis upon which I would ask you to dwell (once it is permissible to use the phrases) [13] are two in number:

[14] 1. May Christ return to earth. [15] This return must not be understood in its usual connotation and its well-known mystical, Christian sense. Christ has never left the earth. [16] What is referred to is the externalisation of the Hierarchy and its exoteric appearance on earth. [17] The Hierarchy will eventually, under its Head, the Christ, function openly and visibly on earth. This will happen when the purpose of the divine will and the plan which will implement it is better understood and the period of adjustment, of world enlightenment and of reconstruction has made real headway. [18] This period begins at the San Francisco Conference (hence its major importance) and will move very slowly at first. It will take time but the Hierarchy thinks not in terms of years and of brief cycles (though long to humanity), but in terms of events and the expansion of consciousness.

[19] 2. May it seal the door where evil dwells. The sealing up of the evil forces, released during this war, will take place within the immediate future. It will be soon. [20] The evil referred to has nothing to do with the evil inclinations, the selfish instincts and the separativeness found in the hearts and minds of human beings. [21] These they must overcome and eliminate for themselves. But the reduction to impotency of the loosed forces of evil which took advantage of the world situation, which obsessed the German people [22] and directed the Japanese people, [23] and which worked through barbarity, murder, sadism,

nếu được đọc với sự tập trung trí tuệ mãnh liệt và mục đích thiết tha. [12] Có hai điểm nhấn mà Tôi mong các bạn suy ngẫm kỹ (một khiđược phép sử dụng những câu này) [13] như sau:

[14] 1. Cầu xin Đức Christ trở lại trần gian [15] Sự trở lại này không được hiểu theo hàm nghĩa thông thường và ý nghĩa thần bí quen thuộc của Kitô giáo. Đức Christ chưa bao giờ rời khỏi Trái Đất. [16] Điều được nói đến là sự ngoại hiện của Thánh đoàn và sự xuất hiện ngoại môn của Thánh đoàn trên Trái Đất. [17] Cuối cùng, dưới sự lãnh đạo của Đức Christ, Thánh đoàn sẽ hoạt động công khai và hữu hình trên Trái Đất. Điều này sẽ xảy ra khi con người thấu hiểu rõ hơn mục đích của ý chí thiêng liêng và Thiên Cơ sẽ thực hiện mục đích ấy, đồng thời thời kỳ điều chỉnh, khai sáng thế giới và tái thiết đã đạt được bước tiếnthực sự. [18] Thời kỳ này bắt đầu tại Hội nghị San Francisco (do đó hội nghị này có tầm quan trọng lớn lao) và lúc đầu sẽ tiến triển rất chậm. Điều đó sẽ cần thời gian, nhưng Thánh đoàn không suy nghĩ theo năm tháng và những chu kỳ ngắn ngủi (dù là dài đối với nhân loại), mà theo các biến cố và sự mở rộng tâm thức.

[19] 2. Và cầu mong Thiên cơ đóng kín cửa vào nẻo ác Việc phong bế các mãnh lực tà ác đã được phóng thích trong cuộc chiến này sẽ diễn ra trong tương lai gần. Điều đó sẽ sớm xảy ra. [20] Cái ác được nói đến ở đây không liên quan gì đến những khuynh hướng xấu xa, những bản năng ích kỷ và tính chia rẽ trong tâm hồn và thể trí con người. [21] Họ phải tự khắc phục và loại bỏ những điều này. Nhưng việc làm cho những mãnh lực tà ác đã được thả lỏng trở nên bất lực—những mãnh lực đã lợi dụng tình hìnhthế giới, ám nhiễm nhân dân Đức [22] và điều khiển nhân dân Nhật Bản, [23] hoạt động thông qua sự man rợ, giết chóc, bạo dâm, tuyên

lying propaganda and which prostituted science to achieve their ends, requires the imposition [Page 490] of a power beyond the human. [24] This must be invoked and the invocation will meet with speedy response. These evil potencies will be occultly "sealed" within their own place; [25] what this exactly means has naught to do with humanity. Men today must learn the lessons of the past, profit from the discipline of the war and deal—each in his own life and community—with the weaknesses and errors to which he may find himself prone.

truyền dối trá và lạm dụng khoa học để đạt mục đích của chúng—đòi hỏi phải áp đặt [Page 490] một quyền năng vượt trên con người. [24] Phải khẩn cầu quyền năng này, và lời khẩn cầu sẽ nhanh chóng nhận được đáp ứng. Những thế lực tà ác này sẽ được "phong bế" theo phương thức huyền bí ngay tại nơi chốn riêng của chúng; [25] điều này chính xác có nghĩa là gì không liên quan đến nhân loại. Ngày nay, con người phải học những bài học của quá khứ, rút ra lợi ích từ sự rèn luyện trong chiến tranh và xử lý—mỗingười trong chính cuộc sống và cộng đồng của mình—những nhược điểm và sai lầm mà họ nhận thấy mình có thể dễ mắc phải.

[26] I would here recall to you what I said last year anent this final Stanza of the Invocation.

[26] Ở đây, Tôi muốn nhắc các bạn nhớ lại điều Tôi đã nói năm ngoái về khổ cuối này của bài Khấn Nguyện.

[27] I am preparing to present to you for wide distribution throughout the world, the last stanza of *the Great Invocation*. [28] It is by no means easy to translate the words of this stanza in terms which will make it of general appeal and not simply of importance to convinced esotericists.... [29] It can be so presented that the masses everywhere, the general public will be prompted to take it up and will use it widely; they will do this on a relatively larger scale than the intuitional, the spiritually minded or even the men of goodwill. [30] A far wider public will comprehend it. I will give A.A.B. this stanza at the earliest possible moment; this will be conditioned by world affairs and by my understanding of a certain esoteric appropriateness in the setting of a time cycle. [31] If plans mature as desired by the Hierarchy, the new stanza can receive distribution at the time of the Full Moon of June 1945, [32] as far as the Occident is concerned, and considerably later for the

[27] Tôi đang chuẩn bị trao cho các bạn khổ cuối của *Đại Khấn Nguyện* để phổ biến rộng rãi trên khắp thế giới. [28] Hoàn toàn không dễ chuyển dịch những lời của khổ này thành những cách diễn đạt có sức thu hút rộng rãi, chứ không chỉ có ý nghĩa quan trọng đối với những nhà bí truyền học có niềm tin vững chắc.... [29] Có thể trình bày khổ này theo cách khiến quần chúng ở khắp nơi, công chúng nói chung, muốn đón nhận và sử dụng rộng rãi; họ sẽ làm điều này trên quy mô tương đối lớn hơn so với những người có trực giác, những người hướng về tinh thần hay ngay cả những người thiện chí. [30] Một công chúng rộng lớn hơn nhiều sẽ thấu hiểu khổ này. Tôi sẽ trao khổ này cho A.A.B. vào thời điểm sớm nhất có thể; điều này sẽ tùy thuộc vào tình hình thế giới và vào sựthấu hiểu của Tôi về một sự thích hợp nhất định về mặt huyền bí trong bối cảnh của một chu kỳ thời gian. [31] Nếu các kế hoạch chín muồi như Thánh đoàn mong muốn, khổ mới có thể được phổ biến vào kỳ Trăng Tròn

Orient. [33] Prior to these set points in time, the stanza can be used by all esoteric school members, after being used for one clear month by my group, dating that month from the time that the most distant members of the group receive it.

tháng 6 năm 1945, [32] đối với phương Tây, và muộn hơn đáng kể đối với phương Đông. [33] Trước những mốc thời gian đã định này, tất cả thành viên các trường phái huyền bí có thể sử dụng khổ ấy, sau khi nhóm của Tôi đã sử dụng trọn một tháng, tính từ lúc những thành viên ở xa nhất trong nhóm nhận được khổ này.

[34] I seek to have this Invocation go forth on the power generated by my Ashram [35] and by all of you affiliated with my Ashram; [36] the Ashrams of the Master K.H. and the Master M. are likewise deeply committed to participation in this work.

[34] Tôi mong bài Khấn Nguyện này lan tỏa nhờ quyền năng do ashram của Tôi tạo ra [35] và do tất cả các bạn có liên kết với ashram của Tôi tạo ra; [36] các ashram của Chân sư KH và Chân sư M. cũng cam kết sâu sắc tham gia công việc này.

[37] [Page 491] I would ask you also to read and re-read the two Instructions which you are at this time receiving—one dealing with the Cycle of Conferences and other with The Work of the Christ. [38] Master their contents and let the blueprint of the hierarchical plan take shape in your minds. Then you can do your share in implementing it and will be able to recognise those who in other groups and in different lands are also a vital part of hierarchical effort.

[37] [Page 491] Tôi cũng mong các bạn đọc đi đọc lại hai bài Huấn Thị mà lúc này các bạn đang nhận được—một bài bàn về Chu Kỳ Các Hội Nghị và bài kia về Công Việc của Đức Christ. [38] Hãy nắm vững nội dung của chúng và để bản phác thảo Thiên Cơ của Thánh đoàn thành hình trong thể trí các bạn. Khi ấy, các bạn có thể góp phần thực hiện Thiên Cơ và có thể nhận ra những người trong các nhóm khác và ở các quốc gia khác cũng là một bộ phận thiết yếu trong nỗ lực của Thánh đoàn.

[39] THE RELEASE OF ATOMIC ENERGY

[39] SỰ GIẢI PHÓNG NĂNG LƯỢNG NGUYÊN TỬ

[40] August 9, 1945

[40] Ngày 9 tháng 8 năm 1945

[41] I would like at this time to touch upon the greatest spiritual event which has taken place since the fourth kingdom of nature, the human kingdom, appeared. [42] I refer to the release of atomic energy, as related in the newspapers this week, August 6, 1945, in connection with the bombing of Japan.

[41] Lúc này, Tôi muốn đề cập đến biến cố tinh thần lớn lao nhất đã xảy ra kể từ khi giới thứ tư trong thiên nhiên, giới nhân loại, xuất hiện. [42] Tôi nói đến việc giải phóng năng lượng nguyên tử, như báo chí đã đưa tin trong tuần này, ngày 6 tháng 8 năm 1945, liên quan đến việc ném bom Nhật Bản.

[43] Some years ago I told you that the new era would be ushered in by the scientists of the world and that the inauguration of the kingdom of God on Earth would be heralded by means of successful scientific investigation. [44] By this first step in the releasing of the energy of the atom this has been accomplished, and my prophecy has been justified during this momentous year of our Lord [45] Let me make one or two statements anent this discovery, leaving you to make your own application and deductions. Little as to the true nature of this happening is as yet known, and still less is understood. Certain ideas and suggested thoughts may be of real value here and enable you to see this stupendous event in better perspective.

[43] Vài năm trước, Tôi đã nói với các bạn rằng các nhà khoa học trên thế giới sẽ mở ra kỷ nguyên mới, và những nghiên cứu khoa học thành công sẽ báo trước sự khai mở Thiên Giới trên Trái Đất. [44] Với bước đầu tiên này trong việc giải phóng năng lượng của nguyên tử, điều ấy đã hoàn thành, và lời tiên tri của Tôi đã được chứng thực trong năm trọng đại này của Chúa chúng ta [45] Tôi xin đưa ra một hoặc hai nhận định về khám phá này, để các bạn tự vận dụng và rút ra kết luận. Cho đến nay, người ta biết rất ítvề bản chất thực sự của biến cố này, và còn thấu hiểu ít hơn nữa. Một số ý tưởng và tư tưởng gợi mở có thể thực sự hữu ích ở đây, giúp các bạn nhìn nhận biến cố phi thường này trong một tương quan cân đối hơn.

[46] 1. It was the imminence of this “release” of energy which was one of the major subjective factors in the precipitation of this last phase of the war. [47] This world war started in 1914, but its last and most important phase began in 1939. [Page 492] Up till then it was a world war. After that date, and because the forces of evil took advantage of the state of war and belligerency existing on the planet, the real war began, involving the entire three worlds of human evolution and a consequent activity of the Hierarchy. Man’s attention is normally focussed on the externalities of living. Nevertheless, all great discoveries, such as those made in connection with astronomy or in relation to the laws of nature or involving such a revelation as that of radio-activity or the epoch-making event announced this week concerning the first steps taken in the harnessing of cosmic energy, are ever the result of inner pressure emanating from Forces and Lives found in high Places. [48] Such inner pressures themselves function under the laws of the

[46] 1. Chính việc sự “giải phóng” năng lượng này sắp xảy ra là một trong những yếu tố chủ quan chính thúc đẩy giai đoạn cuối cùng này của chiến tranh bùng phát. [47] Cuộc thế chiến này bắt đầu vào năm 1914, nhưng giai đoạn cuối cùng và quan trọng nhất của nó bắt đầu vào năm 1939. [Page 492] Cho đến thời điểm ấy, đó là một cuộc thế chiến. Sau thời điểm đó, do các mãnh lực tà ác lợi dụng tình trạng chiến tranh và thù địch đang tồn tại trên hành tinh, cuộc chiến thực sự bắt đầu, liên quan đến toàn bộ ba cõi giới của tiến hoá nhân loại và kéo theo hoạt động của Thánh đoàn. Thông thường, con người tập trung sự chú ý vào những mặt bên ngoài của cuộc sống. Tuy nhiên, mọi khám phá lớn lao, chẳng hạn những khám phá trong thiên văn học, những khám phá liên quan đến các định luật tự nhiên, hoặc bao hàm một sự mặc khải nhưhiện tượng phóng xạ, hay biến cố mở ra một thời đại mới được công bố trong tuần này về những bước đầu tiên nhằm khai thác năng lượng vũ trụ, luôn là kết quả của áp lực bên trong phát xuất từ các Mãnh Lực và Sự

Spirit and not just under what you call natural laws; they are the result of the impelling work of certain great Lives, working in connection with the third aspect of divinity, that of active intelligence, and are concerned with the substance or matter aspect of manifestation. [49] Such activities are motivated from Shamballa. This activity is set in motion by these Lives, [50] working on Their high plane, and it gradually causes a reaction in the various departments of the Hierarchy, particularly those working under third, fifth and seventh ray Masters. [51] Eventually, disciples upon the physical levels of activity become aware of the inner ferment, and this happens either consciously or unconsciously. They become "impressed," and the scientific work is then started and carried through into the stages of experimentation and final success.

Sống ở những Cõi Cao. [48] Chính những áp lực bên trong ấy vận hành theo các định luật của Tinh Thần, chứ không chỉ theo những gì các bạn gọi là các định luật tự nhiên; chúng là kết quả của công việc thúc đẩy do một số Sự Sống vĩ đại thực hiện, liên quan đến phương diện thứ ba của thiên tính, tức trí tuệ hoạt động, và gắnvới phương diện chất liệu hay vật chất của sự biểu hiện. [49] Những hoạt động như thế nhận động lực từ Shamballa. Các Sự Sống này khởi động hoạt động ấy, [50] khi Các Ngài hoạt động trên cõi cao của mình, và dần dần hoạt động ấy khơi dậy phản ứng trong các ban ngành khác nhau của Thánh đoàn, đặc biệt là những ban ngành hoạt động dưới sự chỉ đạo của các Chân sư cung ba, cung năm và cung bảy. [51] Cuối cùng, các đệ tử hoạt động trên những cấp độ hồng trần nhận biết sự sôi động bên trong, và điều này xảy ra một cách có ý thức hoặc vô thức. Họ nhận được "ấn tượng", rồi công việckhoa học bắt đầu và tiếp tục qua các giai đoạn thực nghiệm cho đến khi thành công.

[52] One point should here be remembered, and that is that this phase applies to both the great White Lodge and the Black Lodge— [53] the one dedicated to the beneficent task of purifying and aiding all lives in the three worlds of material evolution and to the release of the soul in form, and the other to the retardation of the evolutionary process and to the continuous crystallising of the material forms which hide and veil the anima mundi. [54] Both groups have been profoundly interested and implicated in this matter of the release of energy from the atom and the liberation of its [Page 493] inner aspect, but their motives and objectives were widely different.

[52] Ở đây cần nhớ một điểm: giai đoạn này áp dụng cho cả Thánh đoàn lẫn Hắc đoàn— [53] một bên tận tâm với công việc thiện lành là thanh lọc và trợ giúp mọi sự sống trong ba cõi giới của tiến hoá vật chất, đồng thời giải phóng linh hồn trong hình tướng; bên kia dốc sức trì hoãn tiến trình tiến hoá và liên tục kết tinh các hình tướng vật chất che giấu và phủ kín linh hồn thế giới. [54] Cả hai nhóm đều hết sức quan tâm và tham dự sâu vào vấn đề giải phóng năng lượng từ nguyên tử cùng việc giải phóng phương diện [Page 493] bên trong của nó, nhưng động cơ và mục tiêu của họ khác nhau rất xa.

[55] 2. The imminence of this release— inevitable and under direction—

[55] 2. Việc sự giải phóng này sắp xảy ra— một sự giải phóng tất yếu và có sự chỉ đạo—

[56] produced an enormous tension in hierarchical circles because (to express the idea colloquially) a race was on between the Dark Forces and the Forces of Light to acquire possession of the techniques necessary to bring about this liberation of needed energy. [57] Had the Dark Forces triumphed, and had the Axis Powers obtained possession of the needed scientific formulas, it would have led to a major planetary disaster. [58] The released energy would have been used first of all to bring about the complete destruction of all opposing the forces of evil, and then it would have been prostituted to the preservation of an increasingly materialistic and non-idealistic civilisation. Germany could not be trusted with this power, for all her motives were compelling wrong.

[56] đã tạo ra một sự căng thẳng vô cùng lớn trong hàng ngũ Thánh đoàn, bởi vì (nói theo cách thông thường) các Mãnh Lực Bóng Tối và các Mãnh Lực Ánh Sáng đang chạy đua để nắm được những kỹ thuật cần thiết nhằm giải phóng nguồn năng lượng cần đến này. [57] Nếu các Mãnh Lực Bóng Tối chiến thắng và các cường quốc phe Trục nắm được những công thức khoa học cần thiết, điều đó hẳn đã dẫn đến một thảm họa hành tinh lớn lao. [58] Trước hết, năng lượng được giải phóng hẳn sẽđược sử dụng để hủy diệt hoàn toàn tất cả những ai chống lại các mãnh lực tà ác, rồi bị lạm dụng để duy trì một nền văn minh ngày càng duy vật và thiếu lý tưởng. Không thể tin cậy giao quyền năng này cho nước Đức, vì mọi động cơ của nước này đều thôi thúc theo hướng sai trái.

[59] You might here fall back on the trite religious platitude that the innate good in humanity and mankind's inherent divinity would eventually have triumphed, because naught can finally overcome the universal trend to good. [60] You are prone to forget that if the evil forces possess potencies which can destroy form in the three worlds on such a wide scale that the souls of advanced aspirants and disciples, and those of initiates seeking incarnation, cannot come into outer expression during a particular world crisis, then you have direfully affected the time-schedule of the evolutionary process; [61] you will have greatly delayed (perhaps for millennia of years) the manifestation of the kingdom of God. [62] The time had come for that manifestation, [63] and hence the powerful activity of the dark forces.

[59] Ở đây, các bạn có thể viện đến lời sáo ngữ tôn giáo quen thuộc rằng điều thiện bẩm sinh trong nhân loại và thiên tính vốn có của con người cuối cùng hẳn sẽ chiến thắng, vì rốt cuộc không gì có thể thắng được xu hướng phổ quát hướng về điều thiện. [60] Các bạn dễ quên rằng nếu các mãnh lực tà ác sở hữu những quyền năng có thể hủy diệt hình tướng trong ba cõi giới trên quy mô rộng lớn đến mức linh hồn của những người chí nguyện và đệ tử tiến bộ, cùng linh hồn của các điểm đạo đồ đang tìm cách lâm phàm, không thể biểu hiện ra bên ngoài trong một cuộc khủng hoảng thế giớinhất định, thì điều đó sẽ tác động tai hại đến lịch trình của tiến trình tiến hoá; [61] các bạn sẽ làm chậm trễ rất nhiều (có lẽ hàng thiên niên kỷ) sự biểu hiện của Thiên Giới. [62] Thời điểm cho sự biểu hiện ấy đã đến, [63] và vì thế các mãnh lực bóng tối hoạt động mạnh mẽ.

[64] This attempt to hinder the planned progress constituted a definite menace and

[64] Nỗ lực ngăn cản bước tiến đã hoạch định này tạo thành một mối đe dọa rõ rệt và cho

indicated a supreme danger and problem. [65] The evil forces were closer to success than any of you have ever dreamed. They were so close to success in 1942 that there were four months when the members of the spiritual Hierarchy had made every possible arrangement to withdraw from human contact for an indefinite [Page 494] and unforeseen period of time; [66] the plans for a closer contact with the evolutionary process in the three worlds and the effort to blend and fuse the two divine centres, the Hierarchy and Humanity, into one working, collaborating whole seemed doomed to destruction. [67] Their fusion would have meant the appearance of the Kingdom of God on earth; the obstacles to this fusion, owing to the active tension of the dark forces, seemed at that time insuperable; [68] we believed that man would go down to defeat, owing to his selfishness and his misuse of the principle of free will. We made all preparations to withdraw, and yet at the same time we struggled to get humanity to choose rightly and to see the issues clearly.

thấy một hiểm nguy cùng một vấn đề vô cùng nghiêm trọng. [65] Các mãnh lực tà ác đã tiến gần đến thành công hơn bất cứ điều gì các bạn từng hình dung. Năm 1942, chúng đã gần thành công đến mức có bốn tháng các thành viên Thánh đoàn đã hoàn tất mọi sự sắp xếp có thể để rút khỏi sự tiếp xúc với nhân loại trong một khoảng thời gian [Page 494] không xác định và không thể đoán trước; [66] những kế hoạch nhằm tiếp xúc mật thiết hơn với tiến trình tiến hoá trong ba cõi giới và nỗ lực hòa quyện, dung hợp hai trung tâm thiêng liêng là Thánh đoàn và Nhân loại thành một chỉnh thể cùng hoạt động và hợp tác dường như chắc chắn sẽ bị hủy hoại. [67] Sự dung hợp của hai trung tâm ấy hẳn sẽ có nghĩa là Thiên Giới xuất hiện trên Trái Đất; do sức căng hoạt động của các mãnh lực bóng tối, những trở ngại đối với sự dung hợp này lúc ấy dường như không thể vượt qua; [68] chúng ta đã tin rằng con người sẽ thất bại vì tính ích kỷ và việc lạm dụng nguyên khí ý chí tự do. Chúng ta đã hoàn tất mọi sự chuẩn bị để rút lui, nhưng đồng thời vẫn nỗ lực hết sức để nhân loại lựa chọn đúng đắn và nhìn rõ các vấn đề.

[69] The necessity to withdraw was averted. I may not say in what manner, [70] beyond telling you that the Lords of Liberation took certain unexpected steps. [71] This They were led to do owing to the invocative powers of humanity, used consciously by all those upon the side of the will-to-good and unconsciously by all men of goodwill. [72] Owing to these steps, the efforts of those fighting in the realm of science [73] for the establishing of true knowledge and right human relations were aided. [74] The trend of the power to know and to discover (a definite form of energy) [75] was deflected away from the demanding evocative minds of those seeking to destroy the world of men, leading to a form of mental paralysis. [76] Those seeking to emphasise the right

[69] Tình thế buộc phải rút lui đã được ngăn chặn. Tôi không được phép nói bằng cách nào, [70] ngoài việc cho các bạn biết rằng các Đấng Giải Thoát đã thực hiện một số biện pháp bất ngờ. [71] Điều thúc đẩy Các Ngài làm như vậy là những quyền năng khẩn cầu của nhân loại, mà tất cả những người đứng về phía Ý Chí-hướng Thiện đã sử dụng một cách có ý thức, còn tất cả những người thiện chí đã sử dụng một cách vô thức. [72] Nhờ những biện pháp này, nỗ lực của những người đang đấu tranh trong lĩnh vực khoa học [73] để xác lập tri thức chân chính và những mối quan hệ đúng đắn giữa người với người đã nhận được trợ giúp. [74] Chiều hướng của quyền năng nhận biết vàkhám phá (một dạng năng lượng xác định) [75] đã chuyển lệch ra xa những thể trí đang đòi hỏi

values and to save humanity were simultaneously stimulated to the point of success.

và gợi lên của những kẻ tìm cách hủy diệt thế giới loài người, dẫn đến một dạng tê liệt trí tuệ. [76] Đồng thời, những người tìm cách nhấn mạnh các giá trị đúng đắn và cứu nhân loại đã nhận được sự kích thích đến mức đạt thành công.

[77] In these very few words I have disposed of a stupendous world event, and in this brief paragraph I have summed up the working out of a specialised divine activity.

[77] Trong rất ít lời này, Tôi đã trình bày một biến cố thế giới phi thường, và trong đoạn văn ngắn này, Tôi đã tóm lược sự triển khai của một hoạt động thiêng liêng chuyên biệt.

[78] 3. When the sun moved northward that year (1942), the great White Lodge knew that the battle had been won. [79] Their preparations were halted [80] and the Masters then organised for renewed effort (through Their disciples) to bring about those conditions wherein that which was new and that which was in line with loving divine purpose could freely move forward. [81] The war was not won by the surrender of [Page 495] Germany. That was only the outer result of inner happenings. The war was won by the Forces of Light when the mental potency of the forces of evil was overcome and the "energy of the future" was directed or impelled by Those Who were seeking the higher human values and the spiritual good of mankind. [82] Four factors lie behind the momentous happening of the release of this form of atomic energy, [83] through the medium of what is erroneously and unscientifically called the "splitting of the atom." There are other factors, but you may find the following four of real interest:

[78] 3. Khi mặt trời di chuyển về phía bắc vào năm ấy (1942), Thánh đoàn biết rằng trận chiến đã thắng. [79] Các Ngài ngừng việc chuẩn bị [80] và khi ấy các Chân sư tổ chức một nỗ lực mới (thông qua các đệ tử của Các Ngài) để tạo ra những điều kiện cho phép cái mới và những gì phù hợp với mục đích thiêng liêng đầy tình thương được tự do tiến bước. [81] Sự đầu hàng của [Page 495] nước Đức không phải là điều quyết định thắng lợi của cuộc chiến. Đó chỉ là kết quả bên ngoài của những diễn biến bên trong. Các Mãnh Lực Ánh Sáng đã thắng cuộc chiến khi quyền năng trí tuệ của các mãnh lực tà ác bị chế ngự và "năng lượng của tương lai" được Những Đấng tìm kiếm các giá trị nhân loại cao cả hơn và lợi ích tinh thần của nhân loại định hướng hoặc thúc đẩy. [82] Có bốn yếu tố đứng sau biến cố trọng đại là sự giải phóng dạng năng lượng nguyên tử này, [83] thông qua điều mà người ta gọi một cách sai lầm và thiếu khoa học là "sự phân tách nguyên tử". Còn có nhữngyếu tố khác, nhưng các bạn có thể thấy bốn yếu tố sau đây thực sự đáng quan tâm:

[84] a. There was a clearly directed inflow of extra-planetary energy released by the Lords of Liberation, to Whom invocation had been successfully made; [85] through the impact of this energy upon the atomic substance being dealt with by the investigating

[84] a. Có một dòng năng lượng ngoài hành tinh tuôn vào với hướng đi rõ ràng, do các Đấng Giải Thoát phóng thích sau khi lời khẩn cầu hướng đến Các Ngài đã thành công; [85] tác động của năng lượng này lên chất liệu nguyên tử mà các nhà khoa học đang

scientists, changes were brought about which enabled them to achieve success. [86] The experiments being carried forward were therefore both subjective and objective.

[87] b. A concerted effort was made by a number of disciples who were working in fifth and seventh ray ashrams, [88] and this enabled them to impress lesser disciples in the scientific field and helped them to surmount the well-nigh insuperable difficulties with which they were confronted.

[89] c. There was also a weakening of the tension which had hitherto successfully held the forces of evil together, and a growing inability of the evil group at the head of the Axis Powers to surmount the incidental war fatigue. [90] This brought about, first of all, a steady deterioration of their minds, and then of their brains and nervous systems. None of the men involved in the direction of the Axis effort in Europe is today normal psychologically; they are all suffering from some form of physical deterioration, and this has been a real factor in their defeat, though one that may be difficult for you to realise. [91] It is not so in the case of the Japanese, whose psychological make-up is totally different, [Page 496] as are their nervous systems, which are of fourth rootrace quality. They will be and are being defeated by physical war measures and by the destruction physically of their war potential and the death of the form aspect. [92] This destruction . . . . and the consequent release of their imprisoned souls, is a necessary happening; it is the justification of the use of the atomic bomb upon the Japanese population. [93] The first use of this released energy has been destructive, but I would remind you that it has been the destruction

nghiên cứu đã tạo ra những biến đổi giúp họ đạt thành công. [86] Vì vậy, những cuộc thực nghiệm đang được tiến hành vừa mang tính chủ quan vừa mang tính khách quan.

[87] b. Một số đệ tử hoạt động trong các ashram cung năm và cung bảy đã cùng phối hợp nỗ lực, [88] và điều này giúp họ truyền ấn tượng đến những đệ tử ở cấp thấp hơn trong lĩnh vực khoa học, đồng thời giúp những đệ tử ấy khắc phục các khó khăn gần như không thể vượt qua mà họ đang đối mặt.

[89] c. Sức căng vốn duy trì thành công sự gắn kết giữa các mãnh lực tà ác cho đến lúc đó cũng suy yếu, và nhóm tà ác đứng đầu các cường quốc phe Trục ngày càng bất lực trong việc khắc phục tình trạng kiệt quệ do chiến tranh gây ra. [90] Điều này trước hết khiến thể trí của họ suy thoái liên tục, rồi đến bộ não và hệ thần kinh. Ngày nay, không một ai trong số những người tham gia chỉ đạo nỗ lực của phe Trục ở châu Âu còn bình thường về tâm lý; tất cả đều đang chịu một dạng suy thoái thể chất nào đó, và đây là một yếu tố thực sự góp phần vào thất bại của họ, dù có thể các bạn khó nhận ra. [91] Trường hợp người Nhật thì khác, vì cấu tạo tâm lý của họ hoàn toàn khác biệt, [Page 496] cũng như hệ thần kinh của họ, vốn mang phẩm tính của giống dân gốc thứ tư. Họ sẽ và đang bị đánh bại bằng những biện pháp chiến tranh hồng trần, bằng việc hủy diệt tiềm lực chiến tranh của họ trên cõi hồng trần và bằng cái chết của phương diện hình tướng. [92] Sự hủy diệt này . . . . và việc giải phóng những linh hồn bị giam hãm của họ theo sau đó là một biến cố cầnthiết; đó là lý do biện minh cho việc sử dụng bom nguyên tử đối với dân chúng Nhật Bản. [93] Lần đầu tiên sử dụng năng lượng được giải phóng này mang tính hủy diệt, nhưng Tôi muốn nhắc các bạn rằng đó là sự hủy diệt các hình tướng, chứ không

of forms and not the destruction of spiritual values and the death of the human spirit—as was the goal of the Axis effort.

phải sự hủy diệt những giá trị tinh thần và cái chết của tinh thần con người—như mục tiêu trong nỗ lực của phe Trục.

[94] Forget not that all success (both good and bad) is dependent upon the sustaining of the point of tension. This point of tension involves the dynamic focussing of all mental, emotional and physical energies at a central point of planned activity. [95] This, by the way, is the objective of all true meditation work. [96] It is in this act of tension that the German people failed. This cost them the war; their tension broke because the group of evil forces who were impressing the negative [97] German people were unable to attain the point of tension which the Hierarchy could reach when it was reinforced through the action of the Lords of Liberation.

[94] Đừng quên rằng mọi thành công (cả tốt lẫn xấu) đều tùy thuộc vào việc duy trì điểm tập trung nhất tâm. Điểm tập trung nhất tâm này bao hàm sự tập trung năng động tất cả năng lượng trí tuệ, cảm xúc và hồng trần vào một điểm trung tâm của hoạt động đã hoạch định. [95] Nhân đây, đó chính là mục tiêu của mọi công phu tham thiền chân chính. [96] Chính trong hành động duy trì sức căng này mà nhân dân Đức đã thất bại. Điều này khiến họ thua cuộc chiến; sức căng của họ tan vỡ vì nhóm mãnh lực tà ác đang truyền ấn tượng đến nhân dân Đức mang tính thụ động [97] đã không thể đạt đến điểm tập trung nhất tâm mà Thánh đoàn có thể đạt được khi nhận thêm sức mạnh nhờ hành động của các Đấng Giải Thoát.

[98] d. Another factor was the constant, invocative demand and the prayers (articulate and inarticulate) of humanity itself. [99] Men, impelled largely by fear and the innate mobilising of the human spirit against slavery, [100] reached such a pitch of demanding energy that a channel was created which greatly facilitated the work of the Hierarchy, under the direct influence of the Lords of Liberation.

[98] d. Một yếu tố khác là sự cầu xin khẩn thiết liên tục và những lời cầu nguyện (thành lời hoặc không thành lời) của chính nhân loại. [99] Phần lớn do sợ hãi và do sự huy động tự nhiên của tinh thần con người chống lại ách nô lệ thúc đẩy, [100] con người đã đạt đến một cường độ năng lượng cầu xin cao đến mức tạo ra một kênh dẫn, hỗ trợ rất nhiều cho công việc của Thánh đoàn dưới ảnh hưởng trực tiếp của các Đấng Giải Thoát.

[101] 4. The release of the energy of the atom is as yet in an extremely embryonic stage; humanity little knows the extent or the nature of the energies which have been tapped and released. [102] There are many types of atoms, constituting [Page 497] the "world substance"; each can release its own type of force; this is one of the secrets which the new age will in time reveal, but a good and sound beginning has been made. I

[101] 4. Việc giải phóng năng lượng của nguyên tử hiện vẫn ở giai đoạn hết sức phôi thai; nhân loại biết rất ít về quy mô hay bản chất của những năng lượng đã được khai thác và giải phóng. [102] Có nhiều loại nguyên tử cấu thành [Page 497] "chất liệu thế giới"; mỗi loại có thể giải phóng loại mãnh lực riêng của nó; đây là một trong những bí mật mà kỷ nguyên mới sẽ mặc khải theo thời gian, nhưng một khởi đầu tốt đẹp

would call your attention to the words, “the liberation of energy.” [103] It is liberation which is the keynote of the new era, [104] just as it has ever been the keynote of the spiritually oriented aspirant. This liberation has started by the release of an aspect of matter and the freeing of some of the soul forces within the atom. [105] This has been, for matter itself, a great and potent initiation, paralleling those initiations which liberate or release the souls of men.

và vững chắc đã được thực hiện. Tôi muốn các bạn chú ý đến những từ “sự giải phóng năng lượng”. [103] Chính sự giải phóng là chủ âm của kỷ nguyên mới, [104] cũng như từ trước đến nay vẫn luôn là chủ âm của người chí nguyện hướng về tinh thần. Sự giải phóng này đã bắt đầu bằng việc phóng thích một phương diện của vật chất và giải thoát một số mãnh lực linh hồn bên trong nguyên tử. [105] Đối với chính vật chất, điều nàylà một cuộc điểm đạo lớn lao và đầy quyền năng, song hành với những cuộc điểm đạo giải thoát hay giải phóng linh hồn con người.

[106] In this process of planetary initiation humanity has carried its work as the world saviour [107] down into the world of substance, and has affected those primary units of life of which all forms are made.

[106] Trong tiến trình điểm đạo hành tinh này, nhân loại đã đưa công việc của mình với tư cách là đấng cứu thế [107] xuống tận thế giới chất liệu, và đã tác động đến những đơn vị sự sống sơ đẳng cấu thành mọi hình tướng.

[108] 5. You will now understand the meaning of the words used by so many of you in the second of the Great Invocations: [109] This “saving force” is the energy which science has released into the world for the destruction, first of all, of those who continue (if they do) to defy the Forces of Light working through the United Nations. [110] Then—as time goes on—this liberated energy will usher in the new civilisation, the new and better world and the finer, more spiritual conditions. [111] The highest dreams of those who love their fellowmen can become practical possibilities through the right use of this liberated energy, [112] This “saving force” has now been made available by science, and my earlier prophecy substantiated.

[108] 5. Giờ đây, các bạn sẽ thấu hiểu ý nghĩa của những lời mà rất nhiều người trong các bạn đã sử dụng trong bài Đại Khấn Nguyện thứ hai: [109] “Mãnh lực cứu rỗi” này là năng lượng mà khoa học đã giải phóng vào thế giới, trước hết để hủy diệt những kẻ tiếp tục (nếu họ vẫn tiếp tục) thách thức các Mãnh Lực Ánh Sáng đang hoạt động thông qua Liên Hợp Quốc. [110] Sau đó—theo thời gian—năng lượng được giải phóng này sẽ mở ra nền văn minh mới, thế giới mới tốt đẹp hơn và những điều kiện cao đẹp hơn, mang tính tinh thần hơn. [111] Những ước mơ cao cả nhất của những người yêu thương đồng loại có thể trở thành những khả năng thực tế nhờviệc sử dụng đúng đắn năng lượng được giải phóng này, [112] Giờ đây, khoa học đã làm cho “mãnh lực cứu rỗi” này sẵn có để sử dụng, và lời tiên tri trước kia của Tôi đã được chứng thực.

[113] [Page 498]As I said above, the first use of this energy has been material destruction; this was inevitable and desirable; old forms (obstructing the good) have had to be destroyed; the wrecking and disappearance of that which is bad and undesirable must ever precede the building of the good and desirable and the longed-for emergence of that which is new and better.

[113] [Page 498]Như Tôi đã nói ở trên, lần đầu tiên sử dụng năng lượng này là để hủy diệt vật chất; điều này là tất yếu và đáng mong muốn; những hình tướng cũ (cản trở điều thiện) đã phải bị hủy diệt; sự phá bỏ và biến mất của những gì xấu xa và không đáng mong muốn luôn phải đi trước việc xây dựng những gì tốt đẹp và đáng mong muốn, cùng sự xuất hiện hằng được mong đợi của những gì mới mẻ và tốt đẹp hơn.

[114] The constructive use of this energy and its harnessing for the betterment of humanity is its real purpose; [115] this living energy of substance itself, [116] hitherto shut up within the atom and imprisoned in these ultimate forms of life, [117] can be turned wholly into that which is good and can bring about such a revolutionising of the modes of human experience that (from one angle alone) it will necessitate and bring about an entirely new economic world structure.

[114] Sử dụng năng lượng này vào mục đích xây dựng và khai thác nó để cải thiện đời sống nhân loại mới là mục đích thực sự của nó; [115] năng lượng sống động này của chính chất liệu, [116] cho đến nay vẫn bị khép kín bên trong nguyên tử và giam hãm trong những hình tướng tối hậu này của sự sống, [117] có thể được hướng hoàn toàn vào điều thiện và có thể tạo ra một cuộc cách mạng trong các phương thức trải nghiệm của con người đến mức (chỉ xét từ một góc độ) sẽ đòi hỏi và tạo ra một cơ cấu kinh tế thế giới hoàn toàn mới.

[118] It lies in the hands of the United Nations [119] to protect this released energy from misuse and to see that its power is not prostituted to selfish ends and purely material purposes. It is a “saving force” and has in it the potency of rebuilding, of rehabilitation and of reconstruction. [120] Its right use can abolish destitution, [121] bring civilised comfort (and not useless luxury) to all upon our planet; its expression in forms of right living, if motivated by right human relations, will produce beauty, warmth, colour, the abolition of the present forms of disease, [122] the withdrawal of mankind from all activities which involve living or working underground, [123] and will bring to an end all human slavery, [124] all need to work or fight for possessions and things, [125] and

[118] Liên Hợp Quốc có trách nhiệm [119] bảo vệ năng lượng được giải phóng này khỏi sự lạm dụng và bảo đảm rằng quyền năng của nó không bị sử dụng vào những mục đích ích kỷ và thuần túy vật chất. Đó là một “mãnh lực cứu rỗi”, mang trong mình quyền năng xây dựng lại, phục hồi và tái thiết. [120] Việc sử dụng đúng đắn năng lượng này có thể xóa bỏ cảnh bần cùng, [121] mang tiện nghi văn minh (chứ không phải xa hoa vô ích) đến cho tất cả mọi người trên hành tinh chúng ta; khi biểu hiện thành những hình thức sống đúng đắn và nhận động lực từ những mối quan hệ đúng đắn giữa người với người, năng lượng này sẽ tạo ra vẻ đẹp, sự ấm áp, màu sắc, xóa bỏ những dạng bệnh tật hiện nay, [122] đưa nhân loại ra khỏi mọi hoạt động đòi hỏi phải sống hoặc làm việc dưới lòng đất, [123] và sẽ chấm dứt

will render possible a state of life which will leave man free to pursue the higher aims of the Spirit. [126] The prostituting of life to the task of providing the bare necessities [127] or to [Page 499] making it possible for a few rich and privileged people to have too much when others have too little, [128] will come to an end; men everywhere can now be released into a state of life which will give them leisure and time to follow spiritual objectives, to realise richer cultural life, and to attain a broader mental perspective.

mọi hình thức nô lệ của con người, [124] mọi nhu cầu phải lao động hay tranh đấu để giành của cải và vật dụng, [125] đồng thời tạo điều kiện cho một trạng thái sống trong đó con người được tự do theo đuổi những mục tiêu cao cả hơn của Tinh Thần. [126] Việc hạ thấp cuộc sống xuống thành công việc chỉ để cung cấp những nhu yếu phẩm tối thiểu [127] hoặc để [Page 499] giúp một số ít người giàu có và đặc quyền sở hữu quá nhiều trong khi những người khác có quá ít, [128] sẽ chấm dứt; giờ đây, con người ở khắp nơi có thể được giải phóng để bước vào một trạng thái sống mang lại cho họ sự nhàn rỗi và thời gian nhằm theo đuổi các mục tiêu tinh thần, đạt được một đời sống văn hóa phong phú hơn và một tầm nhìn trí tuệ rộng mở hơn.

[129] But, my brothers, men will fight to prevent this; the reactionary groups in every country will neither recognise the need for, nor desire this new world order which the liberation of cosmic energy (even on this initial tiny scale) [130] can make possible; the vested interests, the big cartels, trusts and monopolies that controlled the past few decades, preceding this world war, will mobilise their resources and fight to the death to prevent the extinction of their sources of income; they will not permit, if they can help it, the passing of the control of this illimitable power [131] into the hands of the masses, to whom it rightly belongs. [132] The selfish interests among the big stockholders, the banking firms and the wealthy organised churches [133] will oppose all change, except in so far as it will benefit them and bring more financial gain to their coffers.

[129] Nhưng, các huynh đệ của Tôi, con người sẽ đấu tranh để ngăn cản điều này; các nhóm phản động ở mọi quốc gia sẽ không thừa nhận sự cần thiết, cũng không mong muốn trật tự thế giới mới mà việc giải phóng năng lượng vũ trụ (ngay cả ở quy mô nhỏ bé ban đầu này) [130] có thể tạo điều kiện thực hiện; những nhóm lợi ích cố hữu, những liên minh kinh tế lớn, các tập đoàn tín thác và tổ chức độc quyền từng nắm quyền kiểm soát trong vài thập niên trước cuộc thế chiến này sẽ huy động nguồn lực và đấu tranh đến cùng để ngăn chặn sự biến mất của các nguồn thu nhập của họ; nếu có thể ngăn cản, họ sẽ không cho phép quyền kiểm soát nguồn năng lượng vô hạn này chuyển [131] vào tay quần chúng, những người có quyền chính đáng đối với nó. [132] Những nhóm lợi ích ích kỷ trong giới cổ đông lớn, các công ty ngân hàng và những giáo hội giàu có được tổ chức chặt chẽ [133] sẽ chống lại mọi thay đổi, trừ khi thay đổi ấy mang lại lợi ích cho họ và đem thêm tiền bạc vào ngân khố của họ.

[134] Signs of this opposition can already be seen in the utterances of certain powerful men who are today encouraging a gloomy outlook in London and in Washington and elsewhere; [135] the Vatican, that wealthy and reactionary ecclesiastical organisation, [136] has already expressed its disfavour, because that Church knows—as do all the vested and monied interests—that their days are numbered, provided humanity governs its decisions during the next fifty years by the idea of the greatest good to the greatest number. [137] World decisions must therefore, in the future, be based upon a steady determination to further right human relations and to prevent selfish control, financial or ecclesiastical, [138] by any group of men, anywhere, in any country. [139] We believe the determination of Great Britain, the United States, and Canada, who are in possession of the secrets, is along these lines.

[134] Đã có thể thấy những dấu hiệu của sự chống đối này trong các phát biểu của một số người đầy quyền lực hiện đang khuyến khích một cách nhìn ảm đạm ở London, Washington và những nơi khác; [135] Vatican, tổ chức giáo hội giàu có và phản động ấy, [136] đã bày tỏ sự phản đối, vì Giáo hội ấy biết—cũng như tất cả những nhóm lợi ích cố hữu và giàu tiền của đều biết—rằng những ngày tồn tại của họ đã được đếm, nếu nhân loại lấy ý tưởng đem lại điều thiện lớn nhất cho số đông nhất làm kim chỉ nam cho những quyết định trong năm mươi năm tới. [137] Vì vậy, trong tương lai, các quyết định của thế giới phải dựa trên quyết tâm bền bỉ nhằm thúc đẩy những mối quan hệ đúng đắn giữa người với người và ngăn chặn sự kiểm soát ích kỷ, dù về tài chính hay giáo hội, [138] của bất kỳ nhóm người nào, ở bất kỳ đâu, trong bất kỳ quốc gia nào. [139] Chúng ta tin rằng quyết tâm của Anh, HoaKỳ và Canada, những nước đang nắm giữ các bí mật ấy, đi theo hướng này.

[140] These few suggestions will give you much food for thought and real ground for happy, confident, forward thinking. [141] [Page 500] Organise now for the goodwill work. The future of the world lies in the hands of the men of goodwill and in those who have unselfish purpose everywhere. [142] This release of energy will eventually make money, as we know it, of no moment whatsoever; money has proved itself (owing to man's limitations) a producer of evil and the sower of dissension and discontent in the world. [143] This new released energy can prove itself a "saving force" for all mankind, releasing from poverty, ugliness, [144] degradation, slavery and despair; it will destroy the great monopolies, take the curse out of labour, and open the door into that golden age for which all men wait. [145] It will level all the

[140] Một vài gợi ý này sẽ cho các bạn nhiều điều đáng suy ngẫm và một nền tảng thực sự cho lối tư duy vui tươi, tự tin và hướng về phía trước. [141] [Page 500] Hãy tổ chức ngay để thực hiện công việc thiện chí. Tương lai của thế giới nằm trong tay những người có thiện chí và những người có mục đích vị tha ở khắp mọi nơi. [142] Việc giải phóng năng lượng này cuối cùng sẽ khiến tiền bạc, theo cách chúng ta biết hiện nay, hoàn toàn không còn quan trọng; tiền bạc đã chứng tỏ mình (do con người có những giới hạn) là nguồn sinh ra điều ác và là kẻ gieo rắc sự bất hòa và bất mãn trên thế giới. [143] Năng lượng mới được giải phóng này có thể chứng tỏ là một "Mãnh Lực Cứu Rỗi" cho toàn thể nhân loại, giải thoát con người khỏi cảnh nghèo đói, sự xấu xí, [144] sự suy đồi, cảnh nô lệ và nỗi tuyệt vọng; nó sẽ phá bỏ các thế lực độc quyền lớn, xóa bỏ lời nguyền đè nặng

artificial layers of modern society [146] and liberate men from the constant anxiety and gruelling toil which have been responsible for so much disease and death. [147] When these new and better conditions are established, then men will be free [148] to live and move in beauty and to seek the "Lighted Way."

lên lao động, và mở cánh cửa bước vào thời đại hoàng kim mà tất cả mọi người đều chờ đợi. [145] Nó sẽ san bằng mọi tầng lớp giả tạo của xã hội hiện đại [146] và giải phóng con người khỏi nỗi lo âu thường trực và sự lao dịch khắc nghiệt vốn đã gây ra biết bao bệnh tật và chết chóc. [147] Khi những điều kiện mới và tốt đẹp hơn này được thiết lập, con người sẽ được tự do [148] sống và hoạt động trong cái đẹp, cũng như tìm kiếm "Con Đường được Soi Sáng."

Externalisation of the Hierarchy 055 – Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn 055

Hi, everybody. We are going on to Program 55 of *The Externalisation of the Hierarchy*, a collection of essays by Master DK. We have been discussing the three important full moons of April, May and June 1945, as the war was ending, and the forces released then: restoration, enlightenment and reconstruction.

Xin chào tất cả các bạn. Chúng ta tiếp tục với Chương trình 55 về *Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn*, một tuyển tập các bài viết của Chân sư DK. Chúng ta đã bàn về ba kỳ trăng tròn quan trọng vào tháng Tư, tháng Năm và tháng Sáu năm 1945, khi chiến tranh sắp kết thúc, cùng các mãnh lực được giải phóng vào thời điểm ấy: phục hồi, giác ngộ và tái thiết.

The Easter celebration had probably occurred, and the May and June celebrations were still ahead. Tropical Aries was in effect. The March letter discussed the Spirit of Resurrection, a great extraplanetary Being under the direction of the Christ at this point. We are now considering the third stanza of *the Great Invocation*, the one familiar to us. The letter is dated:

Lễ Phục Sinh có lẽ đã diễn ra, còn các lễ vào tháng Năm và tháng Sáu vẫn ở phía trước. Bạch Dương theo hoàng đạo nhiệt đới đang phát huy ảnh hưởng. Bức thư tháng Ba bàn về Đấng Tinh thần Phục Sinh, một Thực Thể vĩ đại ngoài hành tinh đang chịu sự chỉ đạo của Đức Christ vào thời điểm này. Giờ đây, chúng ta đang xem xét bài kệ thứ ba của *Đại Khấn Nguyện*, bài mà chúng ta đã quen thuộc. Bức thư đề ngày:

[1] April 17, 1945

[1] Ngày 17 tháng 4 năm 1945

[2] As this world catastrophe draws to its inevitable close

[2] Khi thảm họa thế giới này đang tiến đến hồi kết tất yếu

At this point the outcome is inevitable.

Đến thời điểm này, kết cục đã là điều tất yếu.

[3] and the Forces of Light triumph over the forces of evil,

[3] và các Mãnh Lực Ánh Sáng chiến thắng các mãnh lực tà ác,

One is capitalised and the other is not.

Một bên được viết hoa, còn bên kia thì không.

[4] the time of restoration opens up.

[4] thời kỳ phục hồi mở ra.

The Forces of Restoration relate to Aries, during which the letter was written.

Các Mãnh Lực Phục Hồi có liên hệ với Bạch Dương, thời kỳ mà bức thư này được viết.

[5] For each of you this indicates a renewed time of service and of activity. I send you herewith the final Stanza of *the Great Invocation*, as I promised.

[5] Đối với mỗi người trong các bạn, điều này báo hiệu một thời kỳ phụng sự và hoạt động mới. Như đã hứa, Tôi gửi kèm đây cho các bạn khổ cuối của *Đại Khấn Nguyện*.

This is the one most familiar to us, beginning "From the point of Light within the Mind of God."

Đây là bài quen thuộc nhất với chúng ta, bắt đầu bằng câu "Từ điểm Ánh sáng trong Trí Thượng Đế".

[6] I gave you the first about nine years ago

[6] Tôi đã trao cho các bạn khổ thứ nhất cách đây khoảng chín năm

1935 or 1936.

Năm 1935 hoặc 1936.

[7] and the second during the course of the war.

[7] và khổ thứ hai trong thời gian chiến tranh.

I think that was in 1940.

Tôi nghĩ đó là vào năm 1940.

[8] I would ask you to use it daily and as many times a day as you can remember to do so; you will thus create a seed thought or a clear-cut thoughtform which will make the launching of this Invocation among the masses of men a successful venture when the right time comes. That time is not yet.

[8] Tôi mong các bạn sử dụng khổ này hằng ngày và nhiều lần trong ngày, bất cứ khi nào các bạn nhớ đến; như vậy, các bạn sẽ tạo ra một tư tưởng hạt giống hay một hình tư tưởng rõ nét, giúp việc phổ biến bài Khấn Nguyện này trong quần chúng nhân loại thành công khi thờiđiểm thích hợp đến. Thời điểm ấy vẫn chưa đến.

He is speaking to His disciples, I think to the new seed group and to those gathered in

Ngài đang nói với các đệ tử của Ngài, tôi nghĩ là với nhóm hạt giống mới và những người

New York for the ashramic work. The release to the public was still to come. The letter appeared under the date April 17, 1945, though it was probably written earlier.

tập hợp tại New York để làm công việc ashram. Việc công bố cho công chúng vẫn còn ở phía trước. Bức thư mang ngày 17 tháng 4 năm 1945, dù có lẽ đã được viết trước đó.

As Alice Bailey once told astrologers, do not make too much of the date. There is always a delay and the date does not necessarily tell you when the material was received.

Như Bà Alice Bailey từng nói với các nhà chiêm tinh, đừng quá coi trọng ngày tháng. Luôn có sự chậm trễ, và ngày ghi trên tài liệu không nhất thiết cho các bạn biết tài liệu ấy đã được tiếp nhận khi nào.

[9] This Great Invocation can be expressed in the following words:

[9] Có thể diễn đạt bài Đại Khấn Nguyện này bằng những lời sau:

I will simply read the words. We are so familiar with them, and work has been done to interpret their individual, planetary, extraplanetary and even cosmic meaning.

Tôi sẽ chỉ đọc những lời này. Chúng ta đã quá quen thuộc với chúng, và đã có những công trình diễn giải ý nghĩa của chúng ở phạm vi cá nhân, hành tinh, ngoài hành tinh và thậm chí cả vũ trụ.

From the point of Light within the Mind of God

Từ điểm Ánh sáng trong Trí Thượng Đế

Let light stream forth into the minds of men.

Cầu xin Ánh sáng tràn vào Trí Con người

Let Light descend on Earth.

Cầu xin Ánh sáng giáng xuống trần gian

From the point of Love within the Heart of God

Từ điểm Tình thương trong Tâm Thượng đế

Let love stream forth into the hearts of men.

Cầu xin Tình thương tràn vào Tâm Con người

May Christ return to Earth.

Cầu xin Đức Christ trở lại trần gian

From the centre where the Will of God is known

Từ Trung tâm biết được Ý chí của Thượng đế

Let purpose guide the little wills of men—

Cầu xin Thiên Ý dẫn dắt ý chí nhỏ bé của Con người

The purpose which the Masters know and serve.

Thiên Ý mà các Chân sư đều biết và phụng sự

From the centre which we call the race of men

Từ trung tâm mà chúng ta gọi là Loài người

Let the Plan of Love and Light work out.

Cầu xin Thiên Cơ của Tình thương và Ánh sáng được thực thi

And may it seal the door where evil dwells.

Và cầu mong Thiên cơ đóng kín cửa vào nẻo ác

Let Light and Love and Power restore the Plan on Earth.

Cầu xin Ánh sáng, Tình thương và Quyền năng phục hồi Thiên cơ trên Trần gian

Other versions have been put forward, including a comparatively recent one from the Lucis Trust. It uses "human," as in "human hearts." I do not know that the Tibetan would object. He even suggested using "the Master," meaning the Christ, instead of "the Masters" with a Christian audience. Another change in the newer invocation is "the Coming One," an expression He uses frequently.

Những phiên bản khác đã được đưa ra, trong đó có một phiên bản tương đối gần đây của Lucis Trust. Phiên bản ấy dùng từ "con người", như trong cụm "tâm con người". Tôi không biết liệu Chân sư Tây Tạng có phản đối hay không. Ngài thậm chí còn đề nghị dùng "Chân sư", với nghĩa là Đức Christ, thay cho "các Chân sư" khi hướng đến những người theo Kitô giáo. Một thay đổi khác trong bài khấn nguyện mới hơn là "Đấng Đang Đến", một cách diễn đạt Ngài thường xuyên sử dụng.

The late John Burgess did numerological work on the Invocation and found the wording originally given very significant. I think the idea is what matters. Those who wish to retain the original can do so. The Lucis Trust's alternatives are also fine, I think. The word "men" does not exclude women, although those who feel left out may misunderstand the relation between "man" and "manas."

John Burgess quá cố đã nghiên cứu thần số học về bài Khấn Nguyện và nhận thấy cách dùng từ được trao truyền ban đầu có thâm nghĩa rất lớn. Tôi nghĩ ý tưởng mới là điều quan trọng. Những ai muốn giữ nguyên bản gốc đều có thể làm như vậy. Theo tôi, những cách diễn đạt thay thế của Lucis Trust cũng tốt. Từ "con người" không loại trừ phụ nữ, dù những người cảm thấy mình bị gạt ra ngoài có thể hiểu sai mối liên hệ giữa từ chỉ "con người" và "manas".

[10] [Page 489] It has been difficult to translate into understandable and adequate phrases, the very ancient word-forms which the Christ will employ. These word-forms are only seven in number, and they will constitute His complete, new utterance.

When He reappears, this Great Invocation will be a Word of Power of tremendous importance.

[11] I have only been able to give their general significance. Nothing else was possible, but even in this longer form, they will be potent in their invocative appeal, if said with mental intensity and ardent purpose.

It is now seventy-five years since the Invocation was released. It has gone all over the world and has been translated into many languages, including those used in the larger countries.

[12] The points of emphasis upon which I would ask you to dwell (once it is permissible to use the phrases)

Among the general public, I suppose.

[13] are two in number:

[14] 1. May Christ return to earth.

Of course it sounds like a very Christian statement.

[15] This return must not be understood in its usual connotation and its well-known

[10] [Page 489] Thật khó chuyển dịch những hình thức ngôn từ hết sức cổ xưa mà Đức Christ sẽ sử dụng thành những câu dễ hiểu và truyền đạt đầy đủ ý nghĩa. Những hình thức ngôn từ này chỉ có bảy, và sẽ hợp thành toàn bộ lời tuyên thuyết mới của Ngài.

Khi Ngài tái lâm, bài Đại Khấn Nguyện này sẽ là một Quyền năng từ có tầm quan trọng vô cùng lớn lao.

[11] Tôi chỉ có thể truyền đạt thâm nghĩa tổng quát của chúng. Không thể làm gì hơn, nhưng ngay cả trong hình thức dài hơn này, chúng vẫn có sức mạnh khẩn cầu lớn lao, nếu được đọc với sự tập trung trí tuệ mãnh liệt và mục đích thiết tha.

Đến nay đã bảy mươi lăm năm kể từ khi bài Khấn Nguyện được công bố. Bài đã đi khắp thế giới và được dịch ra nhiều ngôn ngữ, kể cả những ngôn ngữ được sử dụng tại các quốc gia lớn hơn.

[12] Có hai điểm nhấn mà Tôi mong các bạn suy ngẫm kỹ (một khiđược phép sử dụng những câu này)

Tôi cho rằng ý nói là trong công chúng nói chung.

[13] như sau:

[14] 1. Cầu xin Đức Christ trở lại trần gian

Dĩ nhiên, câu này nghe như một lời tuyên bố đậm tính Kitô giáo.

[15] Sự trở lại này không được hiểu theo hàm nghĩa thông thường và ý nghĩa thần

mystical, Christian sense. Christ has never left the earth.

bí quen thuộc của Kitô giáo. Đức Christ chưa bao giờ rời khỏi Trái Đất.

This is something the Christian faithful must realise.

Đây là điều mà các tín hữu Kitô giáo phải nhận ra.

Christ has never left the earth.

Đức Christ chưa bao giờ rời khỏi Trái Đất.

[16] What is referred to is the externalisation of the Hierarchy and its exoteric appearance on earth.

[16] Điều được nói đến là sự ngoại hiện của Thánh đoàn và sự xuất hiện ngoại môn của Thánh đoàn trên Trái Đất.

That is not generally emphasised in the Christian Church.

Nhìn chung, Giáo hội Kitô giáo không nhấn mạnh điều đó.

[17] The Hierarchy will eventually, under its Head, the Christ, function openly and visibly on earth. This will happen when the purpose of the divine will and the plan which will implement it is better understood and the period of adjustment, of world enlightenment and of reconstruction has made real headway.

[17] Cuối cùng, dưới sự lãnh đạo của Đức Christ, Thánh đoàn sẽ hoạt động công khai và hữu hình trên Trái Đất. Điều này sẽ xảy ra khi con người thấu hiểu rõ hơn mục đích của ý chí thiêng liêng và Thiên Cơ sẽ thực hiện mục đích ấy, đồng thời thời kỳ điều chỉnh, khai sáng thế giới và tái thiết đã đạt được bước tiếnthực sự.

Adjustment looks to be associated with the Forces of Restoration, and enlightenment and reconstruction with the forces that bear those names.

Sự điều chỉnh dường như gắn với các Mãnh Lực Phục Hồi, còn sự khai sáng và tái thiết gắn với các mãnh lực mang những tên gọi ấy.

[18] This period begins at the San Francisco Conference (hence its major importance) and will move very slowly at first. It will take time but the Hierarchy thinks not in terms of years and of brief cycles (though long to humanity), but in terms of events and the expansion of consciousness.

[18] Thời kỳ này bắt đầu tại Hội nghị San Francisco (do đó hội nghị này có tầm quan trọng lớn lao) và lúc đầu sẽ tiến triển rất chậm. Điều đó sẽ cần thời gian, nhưng Thánh đoàn không suy nghĩ theo năm tháng và những chu kỳ ngắn ngủi (dù là dài đối với nhân loại), mà theo các biến cố và sự mở rộng tâm thức.

"May Christ return to earth" is a major Word of Power. It concerns the externalisation of the Hierarchy and of the Christ, and the release of the forces of restoration,

"Cầu xin Đức Christ trở lại trần gian" là một Quyền năng từ quan trọng. Câu này liên quan đến sự ngoại hiện của Thánh đoàn và Đức Christ, cùng sự phóng thích các mãnh lực phục hồi, khai sáng và tái thiết. Vào thời

enlightenment and reconstruction. At the time of writing one had been released.

điểm viết, một trong các mãnh lực ấy đã được phóng thích.

[19] 2. May it seal the door where evil dwells. The sealing up of the evil forces, released during this war, will take place within the immediate future. It will be soon.

[19] 2. Và cầu mong Thiên cơ đóng kín cửa vào nẻo ác Việc phong bế các mãnh lực tà ác đã được phóng thích trong cuộc chiến này sẽ diễn ra trong tương lai gần. Điều đó sẽ sớm xảy ra.

What does “soon” mean?

“Sớm” có nghĩa là gì?

Seventy-five years have passed, and I think those forces have quite evidently made another last-ditch effort.

Bảy mươi lăm năm đã trôi qua, và tôi nghĩ khá rõ ràng là các mãnh lực ấy đã thực hiện thêm một nỗ lực chống cự đến cùng.

[20] The evil referred to has nothing to do with the evil inclinations, the selfish instincts and the separativeness found in the hearts and minds of human beings.

[20] Cái ác được nói đến ở đây không liên quan gì đến những khuynh hướng xấu xa, những bản năng ích kỷ và tính chia rẽ trong tâm hồn và thể trí con người.

The reference is to something much worse, namely planetary evil as discussed here, setting aside cosmic evil for the moment.

Ở đây nói đến một điều tệ hại hơn nhiều, tức cái ác hành tinh như đang được bàn đến, tạm gác cái ác vũ trụ sang một bên.

[21] These they must overcome and eliminate for themselves. But the reduction to impotency of the loosed forces of evil which took advantage of the world situation, which obsessed the German people

[21] Họ phải tự khắc phục và loại bỏ những điều này. Nhưng việc làm cho những mãnh lực tà ác đã được thả lỏng trở nên bất lực— những mãnh lực đã lợi dụng tình hìnhthế giới, ám nhiễm nhân dân Đức

With their Pisces personality sign.

Với dấu hiệu phàm ngã Song Ngư của họ.

[22] and directed the Japanese people,

[22] và điều khiển nhân dân Nhật Bản,

Direction may be less severe than obsession.

Sự điều khiển có thể ít nghiêm trọng hơn sự ám nhập.

[23] and which worked through barbarity, murder, sadism, lying propaganda and which prostituted science to achieve their

[23] hoạt động thông qua sự man rợ, giết chóc, bạo dâm, tuyên truyền dối trá và lạm dụng khoa học để đạt mục đích của chúng

ends, requires the imposition [Page 490] of a power beyond the human.

—đòi hỏi phải áp đặt [Page 490] một quyền năng vượt trên con người.

Without the help of the Hierarchy, humanity could not withstand these powers. We are told there were manifestations of planetary and even cosmic evil under the French kings, in the Roman period and now again, particularly in the Second World War. The power to offset that militant evil must be invoked.

Nếu không có sự trợ giúp của Thánh đoàn, nhân loại không thể chống chọi với những quyền năng này. Chúng ta được cho biết rằng đã có những biểu hiện của cái ác hành tinh và thậm chí cái ác vũ trụ dưới thời các vua Pháp, trong thời kỳ La Mã và nay lại xuất hiện, đặc biệt trong Thế chiến thứ hai. Phải khẩn cầu quyền năng có thể hóa giải cái ác hiếu chiến ấy.

[24] This must be invoked and the invocation will meet with speedy response. These evil potencies will be occultly "sealed" within their own place;

[24] Phải khẩn cầu quyền năng này, và lời khẩn cầu sẽ nhanh chóng nhận được đáp ứng. Những thế lực tà ác này sẽ được "phong bế" theo phương thức huyền bí ngay tại nơi chốn riêng của chúng;

It is chiefly on the astral plane, though also on the mental and etheric, within the personality of the Planetary Logos, even though those powers are more rooted in the cosmic astral plane.

Nơi ấy chủ yếu ở trên cõi cảm dục, dù cũng ở trên cõi trí và cõi dĩ thái, bên trong phàm ngã của Hành Tinh Thượng đế, mặc dù những quyền năng ấy có gốc rễ sâu hơn trong cõi cảm dục vũ trụ.

These evil potencies will be occultly "sealed" within their own place;

Những thế lực tà ác này sẽ được "phong kín" theo cách huyền bí tại chính nơi chốn của chúng;

[25] what this exactly means has naught to do with humanity. Men today must learn the lessons of the past, profit from the discipline of the war and deal—each in his own life and community—with the weaknesses and errors to which he may find himself prone.

[25] điều này chính xác có nghĩa là gì không liên quan đến nhân loại. Ngày nay, con người phải học những bài học của quá khứ, rút ra lợi ích từ sự rèn luyện trong chiến tranh và xử lý—mỗingười trong chính cuộc sống và cộng đồng của mình—những nhược điểm và sai lầm mà họ nhận thấy mình có thể dễ mắc phải.

That work is building a good character out of the planetary ignorance that leads to planetary evil.

Công việc ấy là xây dựng một tính cách tốt đẹp từ tình trạng vô minh hành tinh vốn dẫn đến cái ác hành tinh.

We can and must deal with that. To paraphrase Morya, you trouble yourselves over a few minor demons while Satan's daggers are aimed at your backs. Satan here means deliberate negative power trying to prevent the Divine Plan, stemming perhaps from what Christianity might call the original sin of the human personality. He is not referring to the Solar Angels. Some psychologically trained people have criticised *the Great Invocation* on the grounds that sealed-off unconscious contents can do more harm than they would if brought to light.

Chúng ta có thể và phải xử lý điều đó. Diễn ý lời Chân sư Morya, các bạn cứ bận tâm về vài con quỷ nhỏ trong khi những lưỡi dao găm của Satan đang chĩa vào lưng các bạn. Ở đây, Satan có nghĩa là quyền năng tiêu cực có chủ đích đang tìm cách ngăn trở Thiên Cơ, có lẽ bắt nguồn từ điều mà Kitô giáo có thể gọi là tội tổ tông của phàm ngã con người. Ngài không nói đến các Thái dương Thiên Thần. Một số người được đào tạo về tâm lý học đã phê phán *Đại Khấn Nguyện* với lý do rằng những nội dung vô thức bị phong kín có thể gây hại nhiều hơn so với khi chúng được đưa ra ánh sáng.

The question is whether humanity could deal with those forces. By itself it could not.

Vấn đề là liệu nhân loại có thể xử lý những mãnh lực ấy hay không. Chỉ dựa vào bản thân mình thì nhân loại không thể.

[26] I would here recall to you what I said last year anent this final Stanza of the Invocation.

[26] Ở đây, Tôi muốn nhắc các bạn nhớ lại điều Tôi đã nói năm ngoái về khổ cuối này của bài Khấn Nguyện.

The original title was something like "An Invocation for Power and Light." Love is of course included.

Nhan đề ban đầu đại khái là "Một Bài Khấn Nguyện về Quyền năng và Ánh sáng". Dĩ nhiên, tình thương cũng nằm trong đó.

[27] I am preparing to present to you for wide distribution throughout the world, the last stanza of *the Great Invocation*.

[27] Tôi đang chuẩn bị trao cho các bạn khổ cuối của *Đại Khấn Nguyện* để phổ biến rộng rãi trên khắp thế giới.

The individual verses together constitute one stanza.

Các khổ thơ riêng lẻ hợp lại thành một bài kệ.

[28] It is by no means easy to translate the words of this stanza in terms which will make it of general appeal and not simply of importance to convinced esotericists....

[28] Hoàn toàn không dễ chuyển dịch những lời của khổ này thành những cách diễn đạt có sức thu hút rộng rãi, chứ không chỉ có ý nghĩa quan trọng đối với những nhà bí truyền học có niềm tin vững chắc....

He has to consider how humanity will absorb the words of this ancient mantram.

Ngài phải cân nhắc xem nhân loại sẽ tiếp thu những lời của mantram cổ xưa này như thế

He instructed esotericists to reach out. They cannot be satisfied with understanding it themselves while others do not. Now many understand.

nào. Ngài chỉ dạy các nhà bí truyền học phải mở rộng sự tiếp cận. Họ không thể hài lòng khi chỉ riêng mình thấu hiểu còn những người khác thì không. Giờ đây, nhiều người đã thấu hiểu.

[29] It can be so presented that the masses everywhere, the general public will be prompted to take it up and will use it widely; they will do this on a relatively larger scale than the intuitional, the spiritually minded or even the men of goodwill.

[29] Có thể trình bày khổ này theo cách khiến quần chúng ở khắp nơi, công chúng nói chung, muốn đón nhận và sử dụng rộng rãi; họ sẽ làm điều này trên quy mô tương đối lớn hơn so với những người có trực giác, những người hướng về tinh thần hay ngay cả những người thiện chí.

Those groups are in descending order, I suppose. The public will use it on a larger scale than these spiritual groups.

Tôi cho rằng các nhóm ấy được xếp theo thứ tự giảm dần. Công chúng sẽ sử dụng bài này trên quy mô lớn hơn các nhóm tinh thần ấy.

[30] A far wider public will comprehend it. I will give A.A.B. this stanza at the earliest possible moment; this will be conditioned by world affairs and by my understanding of a certain esoteric appropriateness in the setting of a time cycle.

[30] Một công chúng rộng lớn hơn nhiều sẽ thấu hiểu khổ này. Tôi sẽ trao khổ này cho A.A.B. vào thời điểm sớm nhất có thể; điều này sẽ tùy thuộc vào tình hình thế giới và vào sựthấu hiểu của Tôi về một sự thích hợp nhất định về mặt huyền bí trong bối cảnh của một chu kỳ thời gian.

The masses and those oriented toward goodwill are meant to take it up widely, even more widely than esotericists and people with spiritual knowledge or intuition. This was written in the past. The Invocation has since appeared and spread widely.

Quần chúng và những người hướng đến thiện chí được kỳ vọng sẽ đón nhận bài này rộng rãi, thậm chí rộng rãi hơn cả các nhà bí truyền học và những người có tri thức tinh thần hoặc trực giác. Điều này đã được viết từ trước. Kể từ đó, bài Khấn Nguyện đã xuất hiện và lan truyền rộng rãi.

[31] If plans mature as desired by the Hierarchy, the new stanza can receive distribution at the time of the Full Moon of June 1945,

[31] Nếu các kế hoạch chín muồi như Thánh đoàn mong muốn, khổ mới có thể được phổ biến vào kỳ Trăng Tròn tháng 6 năm 1945,

Gemini, the head of the cosmic Christ, as it is called.

Song Tử, được gọi là phần đầu của Đức Christ vũ trụ.

[32] as far as the Occident is concerned, and considerably later for the Orient.

Perhaps He foresaw what would happen with China and Tibet, the reign of Mao and its materialism.

[33] Prior to these set points in time, the stanza can be used by all esoteric school members, after being used for one clear month by my group, dating that month from the time that the most distant members of the group receive it.

Even the timing of the release required special attention. It depended on an understanding of cycles and when the release would be most effective.

[34] I seek to have this Invocation go forth on the power generated by my Ashram

Master DK is speaking.

[35] and by all of you affiliated with my Ashram;

He is speaking to the group of twenty-four and the ashramic group in New York.

[36] the Ashrams of the Master K.H. and the Master M. are likewise deeply committed to participation in this work.

He distinguishes His Ashram from Master K.H.'s even though His Ashram lies, in a way, within Master K.H.'s second-ray Ashram.

[37] [Page 491] I would ask you also to read and re-read the two Instructions which you are at this time receiving—one dealing

[32] đối với phương Tây, và muộn hơn đáng kể đối với phương Đông.

Có lẽ Ngài đã thấy trước điều sẽ xảy ra với Trung Quốc và Tây Tạng, thời kỳ cai trị của Mao và chủ nghĩa duy vật của thời kỳ ấy.

[33] Trước những mốc thời gian đã định này, tất cả thành viên các trường phái huyền bí có thể sử dụng khổ ấy, sau khi nhóm của Tôi đã sử dụng trọn một tháng, tính từ lúc những thành viên ở xa nhất trong nhóm nhận được khổ này.

Ngay cả thời điểm công bố cũng đòi hỏi sự chú ý đặc biệt. Điều ấy tùy thuộc vào sự thấu hiểu các chu kỳ và thời điểm công bố sẽ đem lại hiệu quả cao nhất.

[34] Tôi mong bài Khấn Nguyện này lan tỏa nhờ quyền năng do ashram của Tôi tạo ra

Chân sư DK đang nói.

[35] và do tất cả các bạn có liên kết với ashram của Tôi tạo ra;

Ngài đang nói với nhóm hai mươi bốn người và nhóm ashram tại New York.

[36] các ashram của Chân sư KH và Chân sư M. cũng cam kết sâu sắc tham gia công việc này.

Ngài phân biệt ashram của Ngài với ashram của Chân sư KH, mặc dù theo một nghĩa nào đó, ashram của Ngài nằm trong ashram cung hai của Chân sư KH.

[37] [Page 491] Tôi cũng mong các bạn đọc đi đọc lại hai bài Huấn Thị mà lúc này các bạn đang nhận được—một bài bàn về Chu

with the Cycle of Conferences and other with The Work of the Christ.

Kỳ Các Hội Nghị và bài kia về Công Việc của Đức Christ.

This refers to chapter four of *The Reappearance of the Christ.*

Điều này nói đến chương bốn của *Sự Tái Lâm của Đức Christ.*

[38] Master their contents and let the blueprint of the hierarchical plan take shape in your minds. Then you can do your share in implementing it and will be able to recognise those who in other groups and in different lands are also a vital part of hierarchical effort.

[38] Hãy nắm vững nội dung của chúng và để bản phác thảo Thiên Cơ của Thánh đoàn thành hình trong thể trí các bạn. Khi ấy, các bạn có thể góp phần thực hiện Thiên Cơ và có thể nhận ra những người trong các nhóm khác và ở các quốc gia khác cũng là một bộ phận thiết yếu trong nỗ lực của Thánh đoàn.

The Tibetan has said how important it is to bring together members of groups that use different methods but share a commitment to uplifting humanity.

Chân sư Tây Tạng đã nói về tầm quan trọng của việc quy tụ các thành viên thuộc những nhóm sử dụng các phương pháp khác nhau nhưng cùng tận tâm nâng cao nhân loại.

The Great Invocation was released in 1945 in its third and most widely used form, with its four verses. The stanzas from 1935–1936 and 1940 are still used and retain tremendous power. The 1940 stanza, issued in the middle of the war, invokes the forces of death in a positive sense, to end the stifling of consciousness and the victory of those associated with the Black Lodge, the Lords of Form.

Đại Khấn Nguyện được công bố năm 1945 dưới hình thức thứ ba, cũng là hình thức được sử dụng rộng rãi nhất, gồm bốn khổ thơ. Các bài kệ từ năm 1935–1936 và năm 1940 vẫn được sử dụng và vẫn giữ quyền năng vô cùng lớn lao. Bài kệ năm 1940, được công bố giữa thời chiến, khẩn cầu các mãnh lực của sự chết theo nghĩa tích cực, nhằm chấm dứt sự bóp nghẹt tâm thức và chiến thắng của những kẻ liên kết với Hắc đoàn, các Chúa Tể Hình Tướng.

It is important to use the other stanzas from time to time. I have set them to music with the help of my colleague Harold Moses, and some may find those settings useful. Many people, myself included, have attempted musical settings of the more familiar third stanza. Music can enter the consciousness and inspire very effectively. About half an hour of Program 55 has passed. It is interesting that 55 is the numerological value of “Sanat.”

Điều quan trọng là thỉnh thoảng sử dụng cả những bài kệ khác. Tôi đã phổ nhạc các bài ấy với sự giúp đỡ của đồng nghiệp Harold Moses, và một số người có thể thấy những bản phổ nhạc ấy hữu ích. Nhiều người, trong đó có tôi, đã thử phổ nhạc bài kệ thứ ba quen thuộc hơn. Âm nhạc có thể đi vào tâm thức và khơi dậy cảm hứng rất hiệu quả. Khoảng nửa giờ của Chương trình 55 đã trôi qua. Thật thú vị khi 55 là giá trị thần số học của “Sanat”.

It reduces from fifty-five to ten to one, and Sanat Kumara is the great representative of Shamballa. We come to a controversial essay. Some will refuse to try to understand it because, given the loss of life, the account seems inhumane. I do think the events broke the grip of maya on Japan. Let us see what He says.

Con số ấy rút gọn từ năm mươi lăm xuống mười rồi xuống một, và Sanat Kumara là vị đại diện vĩ đại của Shamballa. Chúng ta đến với một bài luận gây tranh cãi. Một số người sẽ từ chối tìm cách thấu hiểu bài này vì, xét đến tổn thất sinh mạng, cách trình bày dường như thiếu nhân đạo. Tôi thực sự nghĩ rằng những sự kiện ấy đã phá vỡ sự kìm giữ của ảo lực đối với Nhật Bản. Chúng ta hãy xem Ngài nói gì.

[39] THE RELEASE OF ATOMIC ENERGY

[39] SỰ GIẢI PHÓNG NĂNG LƯỢNG NGUYÊN TỬ

[40] August 9, 1945

[40] Ngày 9 tháng 8 năm 1945

I want to check the date of the bombing of Nagasaki.

Tôi muốn kiểm tra ngày ném bom Nagasaki.

I will leave the screen as it is. Yes, Nagasaki was bombed on August 9. I heard that it was a secondary target, selected after the original target could not be reached. In my view it broke resistance and, according to some estimates, saved lives that would have been lost in a conventional invasion. Some estimates spoke of a million American lives. I remember thinking when I first read it that this was a highly unusual essay.

Tôi sẽ để nguyên màn hình. Đúng vậy, Nagasaki đã bị ném bom vào ngày 9 tháng 8. Tôi nghe nói đó là một mục tiêu thứ yếu, được chọn sau khi không thể tiếp cận mục tiêu ban đầu. Theo tôi, sự kiện ấy đã phá vỡ sự kháng cự và, theo một số ước tính, cứu được những sinh mạng lẽ ra sẽ mất trong một cuộc tiến công bằng vũ khí thông thường. Một số ước tính nói đến một triệu sinh mạng người Mỹ. Tôi nhớ khi lần đầu đọc bài này, tôi đã nghĩ đây là một bài luận hết sức khác thường.

Let us see if we can understand His point of view. We have come from page 488 to 491.

Chúng ta hãy xem liệu mình có thể thấu hiểu quan điểm của Ngài hay không. Chúng ta đã đi từ trang 488 đến trang 491.

[41] I would like at this time to touch upon the greatest spiritual event which has taken place since the fourth kingdom of nature, the human kingdom, appeared.

[41] Lúc này, Tôi muốn đề cập đến biến cố tinh thần lớn lao nhất đã xảy ra kể từ khi giới thứ tư trong thiên nhiên, giới nhân loại, xuất hiện.

People of a pacifist frame of mind may be offended right away.

Những người có khuynh hướng chủ hòa có thể cảm thấy bị xúc phạm ngay lập tức.

[42] I refer to the release of atomic energy, as related in the newspapers this week, August 6, 1945, in connection with the bombing of Japan.

[42] Tôi nói đến việc giải phóng năng lượng nguyên tử, như báo chí đã đưa tin trong tuần này, ngày 6 tháng 8 năm 1945, liên quan đến việc ném bom Nhật Bản.

He has our attention immediately because it is unusual to present this as the greatest spiritual event since the human kingdom appeared on earth.

Ngài lập tức thu hút sự chú ý của chúng ta, vì thật khác thường khi trình bày điều này như sự kiện tinh thần vĩ đại nhất kể từ khi giới nhân loại xuất hiện trên Trái Đất.

[43] Some years ago I told you that the new era would be ushered in by the scientists of the world and that the inauguration of the kingdom of God on Earth would be heralded by means of successful scientific investigation.

[43] Vài năm trước, Tôi đã nói với các bạn rằng các nhà khoa học trên thế giới sẽ mở ra kỷ nguyên mới, và những nghiên cứu khoa học thành công sẽ báo trước sự khai mở Thiên Giới trên Trái Đất.

Readers probably would not have expected a bomb or anything of such destructive magnitude.

Có lẽ độc giả đã không ngờ đến một quả bom hay bất cứ điều gì có quy mô hủy diệt như vậy.

[44] By this first step in the releasing of the energy of the atom this has been accomplished, and my prophecy has been justified during this momentous year of our Lord

[44] Với bước đầu tiên này trong việc giải phóng năng lượng của nguyên tử, điều ấy đã hoàn thành, và lời tiên tri của Tôi đã được chứng thực trong năm trọng đại này của Chúa chúng ta

Why “our Lord”? Perhaps it marks the Christ’s great occasion. The Christ played a tremendous sacrificial role in 1945.

Tại sao lại là “Chúa chúng ta”? Có lẽ điều đó đánh dấu thời điểm trọng đại của Đức Christ. Đức Christ đã đảm nhận một vai trò hi sinh vô cùng lớn lao vào năm 1945.

[45] Let me make one or two statements anent this discovery, leaving you to make your own application and deductions. Little as to the true nature of this happening is as yet known, and still less is understood. Certain ideas and suggested thoughts may be of real value here and

[45] Tôi xin đưa ra một hoặc hai nhận định về khám phá này, để các bạn tự vận dụng và rút ra kết luận. Cho đến nay, người ta biết rất ítvề bản chất thực sự của biến cố này, và còn thấu hiểu ít hơn nữa. Một số ý tưởng và tư tưởng gợi mở có thể thực sự hữu ích ở đây, giúp các bạn nhìn nhận biến

enable you to see this stupendous event in better perspective.

cố phi thường này trong một tương quan cân đối hơn.

He will speak about the death blow to materialism. Plenty of materialism still appears, but its support has been undermined. It is only a matter of time before the etheric plane is recognised as real and people see that material perception, though necessary for outer life, is fundamentally illusory.

Ngài sẽ nói về đòn chí tử giáng vào chủ nghĩa duy vật. Chủ nghĩa duy vật vẫn còn biểu hiện rất nhiều, nhưng nền tảng nâng đỡ nó đã bị xói mòn. Chỉ còn là vấn đề thời gian trước khi cõi dĩ thái được công nhận là có thực và con người thấy rằng nhận thức dựa trên vật chất, dù cần thiết cho đời sống bên ngoài, về căn bản vẫn mang tính ảo tưởng.

[46] 1. It was the imminence of this "release" of energy which was one of the major subjective factors in the precipitation of this last phase of the war.

[46] 1. Chính việc sự "giải phóng" năng lượng này sắp xảy ra là một trong những yếu tố chủ quan chính thúc đẩy giai đoạn cuối cùng này của chiến tranh bùng phát.

The release was in accordance with the formula Einstein wrested from the Universal Mind. As so often happens, its first application was destructive.

Sự giải phóng ấy diễn ra theo công thức mà Einstein đã nỗ lực giành được từ Vũ Trụ Trí. Như rất thường xảy ra, ứng dụng đầu tiên của nó mang tính hủy diệt.

[47] This world war started in 1914, but its last and most important phase began in 1939. [Page 492] Up till then it was a world war. After that date, and because the forces of evil took advantage of the state of war and belligerency existing on the planet, the real war began, involving the entire three worlds of human evolution and a consequent activity of the Hierarchy. Man's attention is normally focussed on the externalities of living. Nevertheless, all great discoveries, such as those made in connection with astronomy or in relation to the laws of nature or involving such a revelation as that of radio-activity or the epoch-making event announced this week concerning the first steps taken in the harnessing of cosmic energy, are ever the result of inner pressure emanating from Forces and Lives found in high Places.

[47] Cuộc thế chiến này bắt đầu vào năm 1914, nhưng giai đoạn cuối cùng và quan trọng nhất của nó bắt đầu vào năm 1939. [Page 492] Cho đến thời điểm ấy, đó là một cuộc thế chiến. Sau thời điểm đó, do các mãnh lực tà ác lợi dụng tình trạng chiến tranh và thù địch đang tồn tại trên hành tinh, cuộc chiến thực sự bắt đầu, liên quan đến toàn bộ ba cõi giới của tiến hoá nhân loại và kéo theo hoạt động của Thánh đoàn. Thông thường, con người tập trung sự chú ý vào những mặt bên ngoài của cuộc sống. Tuy nhiên, mọi khám phá lớn lao, chẳng hạn những khám phá trong thiên văn học, những khám phá liên quan đến các định luật tự nhiên, hoặc bao hàm một sự mặc khải nhưhiện tượng phóng xạ, hay biến cố mở ra một thời đại mới được công bố trong tuần này về những bước đầu tiên nhằm khai thác năng lượng vũ trụ, luôn là kết quả của áp lực bên trong phát xuất từ các Mãnh Lực và Sự Sống ở những Cõi Cao.

It was a shocking event. I think Japan was warned, but the warning was probably met with disbelief and went unheeded.

Đó là một sự kiện gây chấn động. Tôi nghĩ Nhật Bản đã được cảnh báo, nhưng có lẽ lời cảnh báo ấy đã gặp phải sự hoài nghi và không được lưu tâm.

He is saying that the impulse that worked out in that astonishing event came from high places.

Ngài đang nói rằng xung lực biểu hiện thành sự kiện kinh ngạc ấy đến từ những cảnh giới cao.

[48] Such inner pressures themselves function under the laws of the Spirit and not just under what you call natural laws; they are the result of the impelling work of certain great Lives, working in connection with the third aspect of divinity, that of active intelligence, and are concerned with the substance or matter aspect of manifestation.

[48] Chính những áp lực bên trong ấy vận hành theo các định luật của Tinh Thần, chứ không chỉ theo những gì các bạn gọi là các định luật tự nhiên; chúng là kết quả của công việc thúc đẩy do một số Sự Sống vĩ đại thực hiện, liên quan đến phương diện thứ ba của thiên tính, tức trí tuệ hoạt động, và gắnvới phương diện chất liệu hay vật chất của sự biểu hiện.

Great Lives were behind this release of atomic energy.

Các Sự Sống vĩ đại đứng sau sự giải phóng năng lượng nguyên tử này.

[49] Such activities are motivated from Shamballa. This activity is set in motion by these Lives,

[49] Những hoạt động như thế nhận động lực từ Shamballa. Các Sự Sống này khởi động hoạt động ấy,

The Lights that carry out the Will of God.

Những Ánh Sáng thực thi Ý Chí của Thượng Đế.

[50] working on Their high plane, and it gradually causes a reaction in the various departments of the Hierarchy, particularly those working under third, fifth and seventh ray Masters.

[50] khi Các Ngài hoạt động trên cõi cao của mình, và dần dần hoạt động ấy khơi dậy phản ứng trong các ban ngành khác nhau của Thánh đoàn, đặc biệt là những ban ngành hoạt động dưới sự chỉ đạo của các Chân sư cung ba, cung năm và cung bảy.

You might think first-ray Masters would also be involved because of the destruction. Here the intelligence aspect works through the third, fifth and seventh rays.

Các bạn có thể nghĩ rằng các Chân sư cung một cũng sẽ tham gia vì có sự hủy diệt. Ở đây, phương diện trí tuệ hoạt động thông qua cung ba, cung năm và cung bảy.

[51] Eventually, disciples upon the physical levels of activity become aware of the inner ferment, and this happens either consciously or unconsciously. They become "impressed," and the scientific work is then started and carried through into the stages of experimentation and final success.

[51] Cuối cùng, các đệ tử hoạt động trên những cấp độ hồng trần nhận biết sự sôi động bên trong, và điều này xảy ra một cách có ý thức hoặc vô thức. Họ nhận được "ấn tượng", rồi công việckhoa học bắt đầu và tiếp tục qua các giai đoạn thực nghiệm cho đến khi thành công.

Einstein picked the impression up from inner sources and wrote to Franklin Delano Roosevelt, who recognised the urgency. The Manhattan Project began its work. I lived in New Mexico and visited some of the sites. The release took place near Alamogordo.

Einstein đã tiếp nhận ấn tượng từ các nguồn bên trong và viết thư cho Franklin Delano Roosevelt, người đã nhận ra tính cấp bách của vấn đề. Dự án Manhattan bắt đầu công việc. Tôi từng sống ở New Mexico và đã đến thăm một số địa điểm. Sự giải phóng ấy diễn ra gần Alamogordo.

Oppenheimer was brilliant. Seeing the release from a distance, he spoke of Shiva, the lord of destruction. He had learned

Oppenheimer rất lỗi lạc. Khi chứng kiến sự giải phóng ấy từ xa, ông đã nói đến Shiva, vị chúa tể của sự hủy diệt. Ông đã học tiếng

Sanskrit in a short time and saw a connection between the ancient gods of power and what was happening on the planet. Had Germany taken possession of the secret, or Japan, which was not as close, humanity's fate would have been different. The freedoms we now have would have been destroyed.

Phạn trong một thời gian ngắn và nhận thấy mối liên hệ giữa các vị thần quyền năng thời cổ và những gì đang xảy ra trên hành tinh. Nếu Đức nắm được bí mật ấy, hoặc Nhật Bản, nước chưa tiến gần đến mức đó, thì số phận nhân loại hẳn đã khác. Những quyền tự do mà chúng ta hiện có hẳn đã bị hủy diệt.

[52] One point should here be remembered, and that is that this phase applies to both the great White Lodge and the Black Lodge —

[52] Ở đây cần nhớ một điểm: giai đoạn này áp dụng cho cả Thánh đoàn lẫn Hắc đoàn—

Notice the capitals.

Hãy chú ý những chữ viết hoa.

[53] the one dedicated to the beneficent task of purifying and aiding all lives in the three worlds of material evolution and to the release of the soul in form, and the other to the retardation of the evolutionary process and to the continuous crystallising of the material forms which hide and veil the anima mundi.

[53] một bên tận tâm với công việc thiện lành là thanh lọc và trợ giúp mọi sự sống trong ba cõi giới của tiến hoá vật chất, đồng thời giải phóng linh hồn trong hình tướng; bên kia dốc sức trì hoãn tiến trình tiến hoá và liên tục kết tinh các hình tướng vật chất che giấu và phủ kín linh hồn thế giới.

That is, the soul of the world.

Tức là linh hồn của thế giới.

Other passages discuss the Black Lodge's attempt to enslave humanity and, by occult means the Tibetan does not spell out, capture the essence that had been released.

Những đoạn khác bàn về nỗ lực của Hắc đoàn nhằm nô dịch nhân loại và, bằng những phương tiện huyền bí mà Chân sư Tây Tạng không nói rõ, chiếm giữ tinh chất đã được giải phóng.

[54] Both groups have been profoundly interested and implicated in this matter of the release of energy from the atom and the liberation of its [Page 493] inner aspect, but their motives and objectives were widely different.

[54] Cả hai nhóm đều hết sức quan tâm và tham dự sâu vào vấn đề giải phóng năng lượng từ nguyên tử cùng việc giải phóng phương diện [Page 493] bên trong của nó, nhưng động cơ và mục tiêu của họ khác nhau rất xa.

An impulse to externalise this knowledge came from high places, from both good and

Một xung lực nhằm ngoại hiện tri thức này đã đến từ những cảnh giới cao, từ cả những

apparently evil sources, perhaps two thousand years ahead of time.

nguồn thiện lẫn những nguồn có vẻ là ác, có lẽ sớm hơn thời điểm dự kiến hai nghìn năm.

Somewhere DK speaks of the age of Capricorn as the planned time for the release of the information and its use. The fifth-ray Ashram reached the knowledge rapidly. It became an urgent race between two groups. We are told that the Lords of Liberation deflected the knowledge away from those serving the Black Lodge. DK could not or would not describe the manner of it. Apparently the Allies' team was allowed to grasp the knowledge, even though the timing made it dangerous.

Ở đâu đó, Chân sư DK nói rằng thời đại Ma Kết là thời điểm dự kiến để công bố thông tin này và đưa nó vào sử dụng. Ashram cung năm đã nhanh chóng đạt được tri thức ấy. Điều này trở thành một cuộc chạy đua cấp bách giữa hai nhóm. Chúng ta được cho biết rằng các Đấng Giải Thoát đã chuyển hướng tri thức ấy khỏi những kẻ phụng sự Hắc đoàn. Chân sư DK không thể hoặc không muốn mô tả cách thức thực hiện. Dường như nhóm của phe Đồng Minh đã được phép nắm bắt tri thức ấy, mặc dù thời điểm đó khiến việc này trở nên nguy hiểm.

Humanity is still not morally capable of possessing this knowledge. DK warned that only certain countries could be trusted with it at the time. Other nations now have nuclear capability. The Hierarchy faces the task of preventing an explosion that could set humanity back to its beginnings and of seeing whether a truer humanity can emerge in conformity with the Divine Plan. The race was on then, and in view of what weaponry is possible, it still is.

Về mặt đạo đức, nhân loại vẫn chưa đủ khả năng sở hữu tri thức này. Chân sư DK đã cảnh báo rằng vào thời điểm ấy chỉ có thể tin cậy một số quốc gia trong việc nắm giữ nó. Hiện nay, những quốc gia khác đã có năng lực hạt nhân. Thánh đoàn đối diện với nhiệm vụ ngăn chặn một vụ nổ có thể đẩy nhân loại trở lại thuở ban đầu, đồng thời xem liệu một nhân loại chân thực hơn có thể xuất hiện phù hợp với Thiên Cơ hay không. Cuộc chạy đua đã diễn ra khi ấy và, xét đến những loại vũ khí có thể chế tạo, hiện vẫn đang tiếp diễn.

I read today that some lasers can bring down aeroplanes.

Hôm nay tôi đọc được rằng một số loại tia laze có thể bắn hạ máy bay.

I do not know about rockets, but the technology is there for military destruction. The fifth-ray Ashram was at least temporarily in abeyance, with the fifth ray working through the third ray rather than independently. The danger of discovering nature's secrets too quickly is still with us. We have been considering how the last phases of the Great War were precipitated.

Tôi không biết về tên lửa, nhưng công nghệ phục vụ sự hủy diệt quân sự đã hiện hữu. Ashram cung năm ít nhất đã tạm thời ngừng hoạt động, với cung năm hoạt động thông qua cung ba thay vì độc lập. Nguy cơ khám phá những bí mật của thiên nhiên quá nhanh vẫn còn hiện diện. Chúng ta đã xem xét cách những giai đoạn cuối cùng của cuộc Đại Chiến ngưng tụ thành hiện thực.

These are the thoughts that might help us see that event in perspective.

Đây là những tư tưởng có thể giúp chúng ta nhìn nhận sự kiện ấy trong bối cảnh toàn diện.

Certain ideas and suggested thoughts may be of real value here and enable you to see this stupendous event in better perspective.

Một số ý tưởng và tư tưởng gợi mở có thể thực sự hữu ích ở đây, giúp các bạn nhìn nhận sự kiện phi thường này trong một bối cảnh toàn diện hơn.

We have grown used to the idea. The hydrogen bomb came soon after the atomic bomb, and there are weapons that make the bombs dropped on Hiroshima and Nagasaki look like firecrackers. Research is increasing their destructive power. This has to be held in abeyance. If the world remains an armed camp, an explosion could result.

Chúng ta đã quen với ý tưởng ấy. Bom khinh khí xuất hiện không lâu sau bom nguyên tử, và có những vũ khí khiến các quả bom đã thả xuống Hiroshima và Nagasaki trông như pháo tép. Hoạt động nghiên cứu đang gia tăng sức hủy diệt của chúng. Điều này cần được kìm lại. Nếu thế giới vẫn là một doanh trại vũ trang, một vụ nổ có thể xảy ra.

That could destroy humanity as we know it and require a new human race to begin again. DK says the possibility can be envisaged. Was that Armageddon? Very likely, and I know people in Agni Yoga insist it was. Some Christians still look ahead to another Armageddon. That is distinct from the Day of Judgment, which is critical for the sacredness of this planet and which I think is millions of years ahead, in the fifth round.

Điều đó có thể hủy diệt nhân loại như chúng ta biết và đòi hỏi một nhân loại mới phải bắt đầu lại. Chân sư DK nói rằng có thể hình dung khả năng ấy. Đó có phải là trận chiến Armageddon không? Rất có thể, và tôi biết những người theo Agni Yoga quả quyết rằng đúng là như vậy. Một số tín hữu Kitô giáo vẫn chờ đợi một trận chiến Armageddon khác trong tương lai. Điều đó khác với Ngày Phán Xét, vốn có tính quyết định đối với tính thiêng liêng của hành tinh này và, theo tôi, còn ở phía trước hàng triệu năm nữa, trong cuộc tuần hoàn thứ năm.

Is that a chain round or a scheme round? That remains to be determined. Now the second point.

Đó là một cuộc tuần hoàn của dãy hay một cuộc tuần hoàn của hệ hành tinh? Điều ấy vẫn còn phải xác định. Bây giờ đến điểm thứ hai.

[55] 2. The imminence of this release—inevitable and under direction—

[55] 2. Việc sự giải phóng này sắp xảy ra—một sự giải phóng tất yếu và có sự chỉ đạo —

I take it the Hierarchy decided this was the way to proceed. It took the Allied side, as more in line with the Divine Plan. The other side was opposed to the Plan.

Tôi cho rằng Thánh đoàn đã quyết định đây là cách cần tiến hành. Thánh đoàn đứng về phía Đồng Minh vì phía này phù hợp hơn với Thiên Cơ. Phía bên kia chống lại Thiên Cơ.

2. The imminence of this release—inevitable and under direction—

2. Việc sắp giải phóng năng lượng này—một điều tất yếu và có sự chỉ đạo—

[56] produced an enormous tension in hierarchical circles because (to express the idea colloquially) a race was on between the Dark Forces and the Forces of Light to acquire possession of the techniques necessary to bring about this liberation of needed energy.

[56] đã tạo ra một sự căng thẳng vô cùng lớn trong hàng ngũ Thánh đoàn, bởi vì (nói theo cách thông thường) các Mãnh Lực Bóng Tối và các Mãnh Lực Ánh Sáng đang chạy đua để nắm được những kỹ thuật cần thiết nhằm giải phóng nguồn năng lượng cần đến này.

The race was on. Without the Lords of Liberation, who responded to the still inchoate demand of humanity, where would we be now? The Axis Powers would not have hesitated to use weapons of such destruction against the Allies.

Cuộc chạy đua đã bắt đầu. Nếu không có các Đấng Giải Thoát, những Đấng đã đáp ứng lời cầu xin còn chưa thành hình rõ rệt của nhân loại, thì giờ đây chúng ta sẽ ở đâu? Các cường quốc phe Trục hẳn đã không ngần ngại sử dụng những vũ khí có sức hủy diệt như thế chống lại Đồng Minh.

[57] Had the Dark Forces triumphed, and had the Axis Powers obtained possession of the needed scientific formulas, it would have led to a major planetary disaster.

[57] Nếu các Mãnh Lực Bóng Tối chiến thắng và các cường quốc phe Trục nắm được những công thức khoa học cần thiết, điều đó hẳn đã dẫn đến một thảm họa hành tinh lớn lao.

That did not happen. Alongside the Hierarchy and the Lords of Liberation,

Điều đó đã không xảy ra. Cùng với Thánh đoàn và các Đấng Giải Thoát, nhân loại đã

humanity played its own part through its demanding invocation.

góp phần của mình qua lời khẩn cầu tha thiết.

[58] The released energy would have been used first of all to bring about the complete destruction of all opposing the forces of evil, and then it would have been prostituted to the preservation of an increasingly materialistic and non-idealistic civilisation. Germany could not be trusted with this power, for all her motives were compelling wrong.

[58] Trước hết, năng lượng được giải phóng hẳn sẽđược sử dụng để hủy diệt hoàn toàn tất cả những ai chống lại các mãnh lực tà ác, rồi bị lạm dụng để duy trì một nền văn minh ngày càng duy vật và thiếu lý tưởng. Không thể tin cậy giao quyền năng này cho nước Đức, vì mọi động cơ của nước này đều thôi thúc theo hướng sai trái.

It is ironic that a country which, I think, produced the greatest musicians in the world, along with great philosophers and poets under its fourth ray, could under its first-ray personality be so far at variance with what the God of this planet intends. Good leadership since the war has helped correct that split. Whether an occult school can appear there, as one is said to be planned for every significant nation, remains to be seen.

Thật trớ trêu khi một đất nước mà tôi cho là đã sản sinh những nhạc sĩ vĩ đại nhất thế giới, cùng những triết gia và thi sĩ lớn dưới ảnh hưởng của cung bốn, lại có thể, dưới ảnh hưởng của phàm ngã cung một, đi chệch xa đến thế so với ý định của Thượng đế của hành tinh này. Sự lãnh đạo tốt đẹp từ sau chiến tranh đã giúp sửa chữa sự chia rẽ ấy. Còn phải chờ xem liệu một trường huyền môn có thể xuất hiện ở đó hay không, vì nghe nói mỗi quốc gia có vai trò quan trọng đều được dự kiến sẽ có một trường như vậy.

At the time DK described Germany as that unhappy land, or words to that effect.

Vào thời điểm ấy, Chân sư DK mô tả nước Đức là xứ sở bất hạnh ấy, hoặc dùng những lời có ý nghĩa tương tự.

[59] You might here fall back on the trite religious platitude that the innate good in humanity and mankind's inherent divinity would eventually have triumphed, because naught can finally overcome the universal trend to good.

[59] Ở đây, các bạn có thể viện đến lời sáo ngữ tôn giáo quen thuộc rằng điều thiện bẩm sinh trong nhân loại và thiên tính vốn có của con người cuối cùng hẳn sẽ chiến thắng, vì rốt cuộc không gì có thể thắng được xu hướng phổ quát hướng về điều thiện.

Sweetly sentimental idealists who love the form more than the indwelling God, the principles and the soul, can be real enemies of progress.

Những người duy tâm đa cảm, ủy mị, yêu hình tướng hơn Thượng đế nội tại, các nguyên khí và linh hồn, có thể thực sự trở thành kẻ thù của sự tiến bộ.

[60] You are prone to forget that if the evil forces possess potencies which can destroy form in the three worlds on such a wide scale that the souls of advanced aspirants and disciples, and those of initiates seeking incarnation, cannot come into outer expression during a particular world crisis, then you have direfully affected the time-schedule of the evolutionary process;

[60] Các bạn dễ quên rằng nếu các mãnh lực tà ác sở hữu những quyền năng có thể hủy diệt hình tướng trong ba cõi giới trên quy mô rộng lớn đến mức linh hồn của những người chí nguyện và đệ tử tiến bộ, cùng linh hồn của các điểm đạo đồ đang tìm cách lâm phàm, không thể biểu hiện ra bên ngoài trong một cuộc khủng hoảng thế giớinhất định, thì điều đó sẽ tác động tai hại đến lịch trình của tiến trình tiến hoá;

DK writes of the time-space schedule of the Planetary Logos.

Chân sư DK viết về lịch trình thời gian và không gian của Hành Tinh Thượng đế.

The Logos has transcended time as humanity conceives it. There is still an outer timing to be correlated with that of the other members of the solar system, and the effect would have been a great setback. It may be possible for the Solar Logos to take the fifth initiation in this solar system, as I have often said, but only if the earth plays its part as the centre at the base of the spine, the one most involved in that initiation.

Thượng đế đã vượt lên trên thời gian theo quan niệm của nhân loại. Tuy vậy, vẫn có một nhịp thời gian bên ngoài cần được phối hợp với nhịp thời gian của các thành viên khác trong hệ mặt trời, và tác động ấy hẳn đã gây ra một bước thụt lùi lớn. Như tôi thường nói, Thái dương Thượng đế có thể thực hiện lần điểm đạo thứ năm trong hệ mặt trời này, nhưng chỉ khi Trái Đất làm tròn vai trò của mình với tư cách là trung tâm ở đáy cột sống, trung tâm liên quan mật thiết nhất đến cuộc điểm đạo ấy.

[61] you will have greatly delayed (perhaps for millennia of years) the manifestation of the kingdom of God.

[61] các bạn sẽ làm chậm trễ rất nhiều (có lẽ hàng thiên niên kỷ) sự biểu hiện của Thiên Giới.

In the 1930s, in *Esoteric Psychology, Volume I*, He spoke of the possibility of three hundred years of delay. Here it is thousands of years.

Vào thập niên 1930, trong *Tâm Lý Học Nội Môn, Tập I*, Ngài nói đến khả năng chậm trễ ba trăm năm. Ở đây là hàng nghìn năm.

[62] The time had come for that manifestation,

[62] Thời điểm cho sự biểu hiện ấy đã đến,

Of the Kingdom of God.

Sự biểu hiện của Thiên Giới.

[63] and hence the powerful activity of the dark forces.

[63] và vì thế các mãnh lực bóng tối hoạt động mạnh mẽ.

They were trying to prevent the developments that were intended. He increases the estimate of the delay here. I must remember that. Perhaps millions of years.

Chúng đang cố ngăn chặn những bước phát triển đã được dự định. Ở đây, Ngài nâng mức ước tính về sự chậm trễ. Tôi phải nhớ điều đó. Có lẽ hàng triệu năm.

Not millions, but millennia, thousands of years. We expect the Kingdom of God to appear in the Age of Aquarius. If it were delayed thousands of years, how many equinoctial ages would pass before it could manifest? The outcome of the war largely settled that, and we could enter the Aquarian Age properly. We have gone about an hour, but I will try to make up for time lost yesterday, when I lost about an hour of work and two hours of time.

Không phải hàng triệu, mà là hàng thiên niên kỷ, hàng nghìn năm. Chúng ta mong đợi Thiên Giới xuất hiện trong Kỷ Nguyên Bảo Bình. Nếu bị trì hoãn hàng nghìn năm, bao nhiêu thời đại phân điểm sẽ trôi qua trước khi Thiên Giới có thể biểu hiện? Kết cục của cuộc chiến phần lớn đã định đoạt điều đó, và chúng ta có thể bước vào Kỷ Nguyên Bảo Bình một cách thích đáng. Chúng ta đã giảng được khoảng một giờ, nhưng tôi sẽ cố bù lại thời gian đã mất hôm qua, khi tôi mất khoảng một giờ làm việc và hai giờ thời gian.

I must have pressed the wrong button.

Chắc tôi đã bấm nhầm nút.

[64] This attempt to hinder the planned progress constituted a definite menace and indicated a supreme danger and problem.

[64] Nỗ lực ngăn cản bước tiến đã hoạch định này tạo thành một mối đe dọa rõ rệt và cho thấy một hiểm nguy cùng một vấn đề vô cùng nghiêm trọng.

It might have held back the progress of the solar system itself. DK's view is interesting. I am sure we will hear more when He looks back at the seventy-five or eighty years that will have passed by the time He begins writing again, around 2025. He does not get too specific.

Điều đó có thể đã kìm hãm sự tiến bộ của chính hệ mặt trời. Quan điểm của Chân sư DK thật đáng chú ý. Tôi chắc rằng chúng ta sẽ được nghe thêm khi Ngài nhìn lại bảy mươi lăm hoặc tám mươi năm đã trôi qua vào lúc Ngài bắt đầu viết trở lại, khoảng năm 2025. Ngài không nói quá cụ thể.

[65] The evil forces were closer to success than any of you have ever dreamed. They were so close to success in 1942 that there were four months when the members of the spiritual Hierarchy had made every possible arrangement to withdraw from human contact for an indefinite [Page 494] and unforeseen period of time;

Some people wonder why the Hierarchy would withdraw after choosing sides. It would not have planned this unless it was for the good of the planet and the Plan. I doubt we can understand why withdrawal would have been necessary.

Perhaps karma is involved and humanity has to suffer the consequences of its decisions. After the Atlantean war the Hierarchy was driven back, or decided that humanity had to be left to its own devices. It has since come closer and closer. Perhaps withdrawal would have let karma play out. Whatever the Hierarchy's reason, it would have been justified and beneficent if it could not proceed in the usual manner.

[66] the plans for a closer contact with the evolutionary process in the three worlds and the effort to blend and fuse the two divine centres, the Hierarchy and Humanity, into one working, collaborating whole seemed doomed to destruction.

Astonishingly, even members of the Hierarchy thought so. They could see no way through and felt humanity would go down to destruction. It is chilling how close we came to losing the good possibilities now ahead of us, to retrogression and to having to establish a new humanity.

[65] Các mãnh lực tà ác đã tiến gần đến thành công hơn bất cứ điều gì các bạn từng hình dung. Năm 1942, chúng đã gần thành công đến mức có bốn tháng các thành viên Thánh đoàn đã hoàn tất mọi sự sắp xếp có thể để rút khỏi sự tiếp xúc với nhân loại trong một khoảng thời gian [Page 494] không xác định và không thể đoán trước;

Một số người thắc mắc vì sao Thánh đoàn lại rút lui sau khi đã chọn đứng về một phía. Thánh đoàn hẳn sẽ không dự định như vậy nếu điều đó không vì lợi ích của hành tinh và Thiên Cơ. Tôi ngờ rằng chúng ta khó có thể thấu hiểu vì sao việc rút lui lại cần thiết.

Có lẽ nghiệp quả có liên quan, và nhân loại phải chịu hậu quả từ những quyết định của mình. Sau cuộc chiến Atlantis, Thánh đoàn bị đẩy lùi, hoặc đã quyết định rằng phải để nhân loại tự xoay xở. Kể từ đó, Thánh đoàn ngày càng đến gần hơn. Có lẽ việc rút lui sẽ để nghiệp quả diễn tiến đến cùng. Dù lý do của Thánh đoàn là gì, việc ấy hẳn cũng chính đáng và mang lại lợi ích nếu Thánh đoàn không thể tiếp tục theo cách thông thường.

[66] những kế hoạch nhằm tiếp xúc mật thiết hơn với tiến trình tiến hoá trong ba cõi giới và nỗ lực hòa quyện, dung hợp hai trung tâm thiêng liêng là Thánh đoàn và Nhân loại thành một chỉnh thể cùng hoạt động và hợp tác dường như chắc chắn sẽ bị hủy hoại.

Thật đáng kinh ngạc, ngay cả các thành viên của Thánh đoàn cũng nghĩ như vậy. Các Ngài không thấy lối thoát và cảm thấy nhân loại sẽ đi đến diệt vong. Thật rùng mình khi nhận ra chúng ta đã đến gần đến mức nào việc đánh mất những triển vọng tốt đẹp hiện đang ở phía trước, rơi vào thoái bộ và phải thiết lập một nhân loại mới.

The intended outcome was to fuse and blend the Hierarchy and humanity.

Kết quả dự định là dung hợp và hòa hợp Thánh đoàn với nhân loại.

[67] Their fusion would have meant the appearance of the Kingdom of God on earth; the obstacles to this fusion, owing to the active tension of the dark forces, seemed at that time insuperable;

[67] Sự dung hợp của hai trung tâm ấy hẳn sẽ có nghĩa là Thiên Giới xuất hiện trên Trái Đất; do sức căng hoạt động của các mãnh lực bóng tối, những trở ngại đối với sự dung hợp này lúc ấy dường như không thể vượt qua;

These are some of the hardest paragraphs to read when we realise how close we came to disaster, probably just before many readers and listeners were born.

Đây là một số đoạn khó đọc nhất khi chúng ta nhận ra mình đã đến gần thảm họa đến mức nào, có lẽ ngay trước khi nhiều độc giả và thính giả chào đời.

[68] we believed that man would go down to defeat, owing to his selfishness and his misuse of the principle of free will. We made all preparations to withdraw, and yet at the same time we struggled to get humanity to choose rightly and to see the issues clearly.

[68] chúng ta đã tin rằng con người sẽ thất bại vì tính ích kỷ và việc lạm dụng nguyên khí ý chí tự do. Chúng ta đã hoàn tất mọi sự chuẩn bị để rút lui, nhưng đồng thời vẫn nỗ lực hết sức để nhân loại lựa chọn đúng đắn và nhìn rõ các vấn đề.

There was no willing abandonment. Until the last possible moment the Hierarchy would have been working to encourage humanity to choose aright. It is astonishing how little humanity knows of these inner determinations that could change its conduct and possibilities.

Không có sự từ bỏ tự nguyện nào. Cho đến giây phút cuối cùng còn có thể, Thánh đoàn hẳn vẫn nỗ lực khuyến khích nhân loại lựa chọn đúng đắn. Thật đáng kinh ngạc khi nhân loại biết quá ít về những quyết định bên trong này, vốn có thể thay đổi cách hành xử và những khả năng của mình.

Now comes the good news, which many of us have read repeatedly. Was this beneficence, or occult law? The Hierarchy cannot do anything unlawful, however well intentioned. There would be consequences. The Buddha in a sense chose incorrectly to remain in earth service, which we are told was not His path, perhaps out of premature compassion. The Planetary Logos released a great elemental entity on the Moon Chain out of premature compassion. Such steps have consequences.

Giờ đến tin tốt lành mà nhiều người trong chúng ta đã đọc đi đọc lại. Đây là lòng nhân từ hay định luật huyền bí? Thánh đoàn không thể làm bất cứ điều gì trái định luật, dù thiện ý đến đâu. Làm vậy sẽ có hậu quả. Theo một ý nghĩa nào đó, Đức Phật đã lựa chọn không đúng khi ở lại phụng sự Trái Đất, điều mà chúng ta được cho biết không phải là con đường của Ngài, có lẽ do lòng từ bi chưa đúng lúc. Hành Tinh Thượng đế đã giải phóng một thực thể hành khí lớn trên

Dãy Mặt Trăng do lòng từ bi chưa đúng lúc. Những bước đi như vậy đều có hậu quả.

[69] The necessity to withdraw was averted. I may not say in what manner,

[69] Tình thế buộc phải rút lui đã được ngăn chặn. Tôi không được phép nói bằng cách nào,

The Black Lodge constantly seeks the detail of the Divine Plan so it can thwart it more successfully.

Hắc đoàn không ngừng tìm kiếm các chi tiết của Thiên Cơ để có thể ngăn trở Thiên Cơ hiệu quả hơn.

I may not say in what manner,

Tôi không được phép nói bằng cách nào,

[70] beyond telling you that the Lords of Liberation took certain unexpected steps.

[70] ngoài việc cho các bạn biết rằng các Đấng Giải Thoát đã thực hiện một số biện pháp bất ngờ.

Unexpected even by the Hierarchy, with all its knowledge. It must have been a terrible time for those who had tried so hard to rescue humanity.

Bất ngờ ngay cả đối với Thánh đoàn, dù Các Ngài có tất cả sự hiểu biết ấy. Đó hẳn là một thời kỳ khủng khiếp đối với những vị đã nỗ lực đến thế để cứu nhân loại.

I feel that when the Christ made His decision in Gethsemane, He saw the decisions of this time and the fate awaiting humanity unless He made the difficult commitment to remain with it and pass through the Aquarian Age in the flesh.

Tôi cảm thấy rằng khi Đức Christ đưa ra quyết định tại Gethsemane, Ngài đã thấy những quyết định của thời kỳ này và số phận đang chờ nhân loại nếu Ngài không đưa ra cam kết khó khăn là ở lại với nhân loại và đi qua Kỷ Nguyên Bảo Bình trong thân xác.

the Lords of Liberation took certain unexpected steps.

các Đấng Giải Thoát đã thực hiện một số bước đi bất ngờ.

These are very high Beings. I suspect that, at least in their work on this planet, they are Shamballic.

Đây là những Đấng rất cao cả. Tôi cho rằng, ít nhất trong công việc của Các Ngài trên hành tinh này, Các Ngài thuộc Shamballa.

[71] This They were led to do owing to the invocative powers of humanity, used consciously by all those upon the side of the will-to-good and unconsciously by all men of goodwill.

[71] Điều thúc đẩy Các Ngài làm như vậy là những quyền năng khẩn cầu của nhân loại, mà tất cả những người đứng về phía Ý Chí-hướng Thiện đã sử dụng một cách có ý

thức, còn tất cả những người thiện chí đã sử dụng một cách vô thức.

Humanity had to play its part. Without its invocative power, this help could not have worked out, however well intentioned the Lords of Liberation were.

Nhân loại phải góp phần của mình. Không có quyền năng khẩn cầu ấy, sự trợ giúp này không thể thành hiện thực, dù các Đấng Giải Thoát có thiện ý đến đâu.

[72] Owing to these steps, the efforts of those fighting in the realm of science

[72] Nhờ những biện pháp này, nỗ lực của những người đang đấu tranh trong lĩnh vực khoa học

Notice that this was a battle, even there.

Hãy lưu ý rằng ngay cả ở đó cũng là một cuộc chiến.

[73] for the establishing of true knowledge and right human relations were aided.

[73] để xác lập tri thức chân chính và những mối quan hệ đúng đắn giữa người với người đã nhận được trợ giúp.

Who would suspect the help came from inner sources, apart from a sensitive person who might have felt supported by inner energies?

Ai có thể ngờ rằng sự trợ giúp đến từ những nguồn bên trong, ngoài một người nhạy cảm có thể đã cảm nhận được sự hỗ trợ của các năng lượng bên trong?

[74] The trend of the power to know and to discover (a definite form of energy)

[74] Chiều hướng của quyền năng nhận biết vàkhám phá (một dạng năng lượng xác định)

It seems closely connected with the fifth ray.

Dường như điều này gắn liền với cung năm.

[75] was deflected away from the demanding evocative minds of those seeking to destroy the world of men, leading to a form of mental paralysis.

[75] đã chuyển lệch ra xa những thể trí đang đòi hỏi và gợi lên của những kẻ tìm cách hủy diệt thế giới loài người, dẫn đến một dạng tê liệt trí tuệ.

That is interesting.

Điều đó thật đáng chú ý.

The minds that demanded the power and knowledge needed to destroy others were not allowed to know. Under the law that was considered legitimate. There were accomplished workers on the Axis side who

Những thể trí đòi hỏi quyền năng và tri thức cần thiết để hủy diệt người khác đã không được phép biết. Theo định luật, điều đó được xem là chính đáng. Phía phe Trục có những người hoạt động thành thạo có thể giành lấy

could wrest secrets from the Divine Mind. The deflection probably strained the would-be discoverers and made it impossible to reach the knowledge or put it to practical use.

các bí mật từ Trí Tuệ Thiêng Liêng. Việc chuyển hướng có lẽ đã gây căng thẳng cho những người đang mong khám phá ấy, khiến họ không thể đạt đến tri thức hoặc đưa tri thức vào ứng dụng thực tế.

I recall how many attempts the Manhattan Project made before it succeeded. Sometimes we are like children who do not know what help their parents give them. Unlike parents, the Hierarchy feels bound by laws from Sirius and the Blue Lodge there, or the still greater White Lodge.

Tôi nhớ Dự án Manhattan đã thử nghiệm biết bao lần trước khi thành công. Đôi khi chúng ta giống như những đứa trẻ không biết cha mẹ đã giúp mình những gì. Khác với cha mẹ, Thánh đoàn cảm thấy mình chịu sự ràng buộc của các định luật từ Sirius và Thanh đoàn ở đó, hoặc từ Bạch đoàn còn vĩ đại hơn nữa.

[76] Those seeking to emphasise the right values and to save humanity were simultaneously stimulated to the point of success.

[76] Đồng thời, những người tìm cách nhấn mạnh các giá trị đúng đắn và cứu nhân loại đã nhận được sự kích thích đến mức đạt thành công.

I imagine this occurred in 1942.

Tôi hình dung điều này đã xảy ra vào năm 1942.

Mental paralysis was the result, an abnormal psychological and mental condition. They could not move their minds toward the true knowledge. It was done lawfully. Humanity, including the conscious invokers in the New Group of World Servers and men and women of goodwill, did play its part.

Kết quả là sự tê liệt trí tuệ, một tình trạng bất thường về tâm lý và trí tuệ. Họ không thể hướng thể trí mình đến tri thức chân chính. Điều đó được thực hiện đúng theo định luật. Nhân loại, bao gồm những người khẩn cầu có ý thức trong Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian cùng những người nam và nữ thiện chí, quả thực đã góp phần của mình.

[77] In these very few words I have disposed of a stupendous world event, and in this brief paragraph I have summed up the working out of a specialised divine activity.

[77] Trong rất ít lời này, Tôi đã trình bày một biến cố thế giới phi thường, và trong đoạn văn ngắn này, Tôi đã tóm lược sự triển khai của một hoạt động thiêng liêng chuyên biệt.

Master DK is no sentimentalist. He is aware of the horrific loss of form and the suffering.

Chân sư DK không phải là người đa cảm. Ngài biết rõ sự mất mát hình tướng khủng khiếp và nỗi đau khổ ấy.

Whatever Japan's karma with radiation may be, it seems quite strong to me. First there were the two bombs, then the tragedy at Fukushima after the tidal wave, with radiation affecting people and reaching the ocean and other countries. We do not yet know what that relationship means. At any rate, the Hierarchy did not have to withdraw.

Dù nghiệp quả của Nhật Bản liên quan đến phóng xạ là gì, đối với tôi, nó dường như khá nặng nề. Trước hết là hai quả bom, rồi đến thảm kịch Fukushima sau trận sóng thần, với phóng xạ ảnh hưởng đến con người, lan ra đại dương và các quốc gia khác. Chúng ta vẫn chưa biết mối liên hệ ấy có ý nghĩa gì. Dù sao, Thánh đoàn đã không phải rút lui.

This material needs to be read and reread before it can be assimilated. It is so different from our normal way of thinking. We identify with the form, and when it suffers we suffer, including on others' behalf. We think less of the inner person and the more consequential suffering under benighted conditions. Now to the third point. The second was about the race.

Tài liệu này cần được đọc đi đọc lại trước khi có thể lĩnh hội. Nó quá khác với lối suy nghĩ thông thường của chúng ta. Chúng ta đồng hoá với hình tướng, và khi hình tướng đau khổ, chúng ta cũng đau khổ, kể cả đau khổ thay cho người khác. Chúng ta ít nghĩ đến con người bên trong và nỗi đau khổ có hậu quả sâu xa hơn trong những hoàn cảnh tăm tối. Giờ đến điểm thứ ba. Điểm thứ hai nói về cuộc chạy đua.

The first point was about the release of the energy and the magnitude DK attributes to the event. It is understandable that people would never want such a thing to happen again. There was tremendous suffering, and the lesson ought to be learned. Those who died quickly were the lucky ones. Others endured radiation poisoning for years and died slowly. You may have seen photographs of that suffering. We do know that on our planet justice through karma works out.

Điểm thứ nhất nói về sự giải phóng năng lượng và tầm vóc mà Chân sư DK gán cho biến cố ấy. Có thể thấu hiểu vì sao người ta không bao giờ muốn một điều như thế xảy ra lần nữa. Đã có đau khổ vô cùng lớn, và bài học ấy cần được học lấy. Những người chết nhanh là những người may mắn. Những người khác chịu đựng nhiễm độc phóng xạ suốt nhiều năm và chết dần chết mòn. Các bạn có thể đã thấy những bức ảnh về nỗi đau khổ ấy. Chúng ta biết chắc rằng trên hành tinh của mình, công lý được thực thi thông qua nghiệp quả.

We do not know how. It takes a special kind of understanding and mathematics. The highest group, who take the Path of Absolute Sonship, at least before the two new paths were added, had to be expert in calculations that would reveal exactly the karma due. We do not know what the new paths are. One day we will understand Japan's connection with the destructive use of radiation.

Chúng ta không biết bằng cách nào. Điều đó đòi hỏi một loại hiểu biết và toán học đặc biệt. Nhóm cao nhất, những vị đi theo Con Đường Địa Vị Làm Con Tuyệt Đối, ít nhất là trước khi hai con đường mới được bổ sung, phải tinh thông những phép tính có thể cho thấy chính xác nghiệp quả phải nhận. Chúng ta không biết những con đường mới ấy là gì. Một ngày nào đó, chúng ta sẽ thấu hiểu mối

liên hệ của Nhật Bản với việc sử dụng phóng xạ để hủy diệt.

[78] 3. When the sun moved northward that year (1942), the great White Lodge knew that the battle had been won.

[78] 3. Khi mặt trời di chuyển về phía bắc vào năm ấy (1942), Thánh đoàn biết rằng trận chiến đã thắng.

That is, the war. We did not know it. The battle at Stalingrad still lay ahead or was raging, and anything might have happened. The German forces gradually deteriorated. The entire Sixth Army was captured, including General von Paulus. It was a huge disappointment for Germany. Those in the know realised the end was inevitable, although they may not have known how long it would take.

Tức là cuộc chiến tranh. Chúng ta không biết điều đó. Trận Stalingrad vẫn còn ở phía trước hoặc đang diễn ra ác liệt, và bất cứ điều gì cũng có thể xảy ra. Quân Đức dần suy yếu. Toàn bộ Tập đoàn quân số Sáu bị bắt, kể cả Tướng von Paulus. Đó là một nỗi thất vọng lớn đối với nước Đức. Những người hiểu rõ tình hình nhận ra rằng kết cục là tất yếu, dù họ có thể không biết sẽ mất bao lâu.

It took about two and a half years. The sun moved northward and the Great White Lodge knew the battle had been won. The Russian armies were instrumental. General Zhukov was a gruff man and instrumental in capturing the German Sixth Army.

Phải mất khoảng hai năm rưỡi. Mặt trời chuyển về phía bắc và Thánh đoàn biết trận chiến đã thắng. Các đạo quân Nga đóng vai trò then chốt. Tướng Zhukov là một người cộc cằn và có vai trò then chốt trong việc bắt giữ Tập đoàn quân số Sáu của Đức.

[79] Their preparations were halted

[79] Các Ngài ngừng việc chuẩn bị

The preparations to leave.

Những công việc chuẩn bị để rút lui.

[80] and the Masters then organised for renewed effort (through Their disciples) to bring about those conditions wherein that which was new and that which was in line with loving divine purpose could freely move forward.

[80] và khi ấy các Chân sư tổ chức một nỗ lực mới (thông qua các đệ tử của Các Ngài) để tạo ra những điều kiện cho phép cái mới và những gì phù hợp với mục đích thiêng liêng đầy tình thương được tự do tiến bước.

Apparently under the Law of Economy, when you see that energy is going to be wasted, you cannot allow it. That seemed imminent to the Hierarchy before the intervention of the Lords of Liberation, associated with liberty, equality and fraternity. The Lord of Liberty, especially

Dường như theo Định luật Tiết Kiệm, khi thấy năng lượng sắp bị lãng phí, người ta không thể cho phép điều đó xảy ra. Trước sự can thiệp của các Đấng Giải Thoát, những Đấng gắn liền với tự do, bình đẳng và tình huynh đệ, Thánh đoàn thấy điều đó dường như sắp xảy ra. Đấng Chúa Tể Tự Do, có vai

involved here, is Uranian. Equality comes through Libra and fraternity through Gemini and Mercury.

trò đặc biệt ở đây, mang tính chất Sao Thiên Vương. Bình đẳng đến qua Thiên Bình, còn tình huynh đệ đến qua Song Tử và Sao Thủy.

[81] The war was not won by the surrender of [Page 495] Germany. That was only the outer result of inner happenings. The war was won by the Forces of Light when the mental potency of the forces of evil was overcome and the "energy of the future" was directed or impelled by Those Who were seeking the higher human values and the spiritual good of mankind.

[81] Sự đầu hàng của [Page 495] nước Đức không phải là điều quyết định thắng lợi của cuộc chiến. Đó chỉ là kết quả bên ngoài của những diễn biến bên trong. Các Mãnh Lực Ánh Sáng đã thắng cuộc chiến khi quyền năng trí tuệ của các mãnh lực tà ác bị chế ngự và "năng lượng của tương lai" được Những Đấng tìm kiếm các giá trị nhân loại cao cả hơn và lợi ích tinh thần của nhân loại định hướng hoặc thúc đẩy.

It is a very different point of view. Historians will not write in this way unless they are esoterically inclined. The war was won inwardly, and the result was inevitable. The surrender was the last stage of a disintegration brought about at least in part by the Forces of Light.

Đó là một quan điểm rất khác. Các sử gia sẽ không viết theo cách này trừ khi họ có khuynh hướng huyền bí học. Chiến thắng đã diễn ra ở bên trong, và kết quả là tất yếu. Sự đầu hàng là giai đoạn cuối cùng của một quá trình tan rã mà ít nhất một phần do Các Mãnh Lực Ánh Sáng tạo nên.

The Forces of Light are described as the true victors if we look at the sources of events. The mental potency of the forces of evil was overcome by those seeking a better future. It is still astonishing how abandoned one can feel when reading that the Hierarchy spent four months preparing to withdraw. There is more to it. Its concern had to be planetary well-being. In the end, preparations for withdrawal stopped and a renewed effort began.

Nếu nhìn vào nguồn gốc của các biến cố, Các Mãnh Lực Ánh Sáng được mô tả là những bên chiến thắng thực sự. Những vị tìm kiếm một tương lai tốt đẹp hơn đã chế ngự quyền năng trí tuệ của các mãnh lực tà ác. Vẫn thật đáng kinh ngạc khi người ta có thể cảm thấy bị bỏ rơi đến thế lúc đọc rằng Thánh đoàn đã dành bốn tháng để chuẩn bị rút lui. Còn có những điều sâu xa hơn trong đó. Mối quan tâm của Thánh đoàn phải là sự an lạc của hành tinh. Cuối cùng, công việc chuẩn bị rút lui dừng lại và một nỗ lực mới bắt đầu.

[82] Four factors lie behind the momentous happening of the release of this form of atomic energy,

[82] Có bốn yếu tố đứng sau biến cố trọng đại là sự giải phóng dạng năng lượng nguyên tử này,

There are other forms.

Còn có những dạng khác.

[83] through the medium of what is erroneously and unscientifically called the "splitting of the atom." There are other factors, but you may find the following four of real interest:

[83] thông qua điều mà người ta gọi một cách sai lầm và thiếu khoa học là "sự phân tách nguyên tử". Còn có những yếu tố khác, nhưng các bạn có thể thấy bốn yếu tố sau đây thực sự đáng quan tâm:

We are being told about the occult realities behind Germany and Japan's surrender and the victory of the Forces of Light and their representatives. Millions died and tremendous sacrifice was offered. It was a major test for humanity, and the principal villains were sent away.

Chúng ta đang được cho biết về những thực tại huyền bí đằng sau sự đầu hàng của Đức và Nhật Bản, cùng chiến thắng của Các Mãnh Lực Ánh Sáng và những đại diện của Các Ngài. Hàng triệu người đã chết và sự hi sinh vô cùng lớn lao đã được dâng hiến. Đó là một thử thách lớn đối với nhân loại, và những kẻ chủ mưu tà ác đã bị đưa đi.

That does not mean they will not return and try again. We do not know where they are now. The idea that there is a brown spot on Saturn to which evildoers are sent would almost be amusing if it were not so serious. A prison, I suppose, and perhaps a rehabilitation centre. At the great mahapralaya none are left behind. We are all the Universal Logos, and at the heart of our essence there is only good, without the complexities of the self-serving evil into which the emanation has fallen.

Điều đó không có nghĩa là chúng sẽ không quay lại và thử lần nữa. Chúng ta không biết hiện giờ chúng ở đâu. Ý tưởng rằng trên Sao Thổ có một đốm nâu nơi những kẻ làm ác bị đưa đến gần như sẽ gây buồn cười nếu chuyện ấy không nghiêm trọng đến vậy. Tôi đoán đó là một nhà tù, và có lẽ cũng là một trung tâm cải hóa. Vào Đại giai kỳ qui nguyên, không ai bị bỏ lại. Tất cả chúng ta đều là Thượng đế Vũ Trụ, và ở cốt lõi bản chất của chúng ta chỉ có điều thiện, không có những phức tạp của cái ác vụ lợi mà sự phát xạ đã sa vào.

Some people forgive things that appear unforgivable. They know more about the true nature of the person they forgive, the law of karma, and the inevitability of things ultimately working out for good. We speak of splitting or smashing the atom, but DK says we do not yet understand what really happened. Those using "the energy of the future" overcame the forces of death and the enslavement of consciousness. What are the four factors behind that release?

Một số người tha thứ cho những điều tưởng chừng không thể tha thứ. Họ biết nhiều hơn về bản chất chân thực của người mà họ tha thứ, về định luật nghiệp quả và tính tất yếu rằng cuối cùng mọi việc sẽ diễn tiến vì điều thiện. Chúng ta nói đến việc phân tách hoặc phá vỡ nguyên tử, nhưng Chân sư DK nói rằng chúng ta vẫn chưa thấu hiểu điều gì thực sự đã xảy ra. Những vị sử dụng "năng lượng của tương lai" đã chế ngự các mãnh lực của sự chết và sự nô dịch tâm thức. Bốn yếu tố đứng sau sự giải phóng ấy là gì?

[84] a. There was a clearly directed inflow of extra-planetary energy released by the Lords of Liberation, to Whom invocation had been successfully made;

[84] a. Có một dòng năng lượng ngoài hành tinh tuôn vào với hướng đi rõ ràng, do các Đấng Giải Thoát phóng thích sau khi lời khẩn cầu hướng đến Các Ngài đã thành công;

Are They extraplanetary Beings, or do They have access to extraplanetary energy and an ability to direct it?

Các Ngài là những Đấng ngoài hành tinh, hay Các Ngài có thể tiếp cận năng lượng ngoài hành tinh và có khả năng định hướng năng lượng ấy?

[85] through the impact of this energy upon the atomic substance being dealt with by the investigating scientists, changes were brought about which enabled them to achieve success.

[85] tác động của năng lượng này lên chất liệu nguyên tử mà các nhà khoa học đang nghiên cứu đã tạo ra những biến đổi giúp họ đạt thành công.

That refers to the Allied teams in the Manhattan Project. A brilliant friend of my family worked on it.

Điều đó nói đến các nhóm Đồng Minh trong Dự án Manhattan. Một người bạn tài giỏi của gia đình tôi đã làm việc trong dự án ấy.

His last name was Mann.

Ông ấy mang họ Mann.

[86] The experiments being carried forward were therefore both subjective and objective.

[86] Vì vậy, những cuộc thực nghiệm đang được tiến hành vừa mang tính chủ quan vừa mang tính khách quan.

So matter itself was affected. Even though there were changes in atomic substance, that directed energy did not enable those allied with the forces of evil to succeed.

Như vậy, chính vật chất đã chịu tác động. Dù chất liệu nguyên tử có những thay đổi, năng lượng được định hướng ấy đã không giúp những kẻ liên kết với các mãnh lực tà ác thành công.

[87] b. A concerted effort was made by a number of disciples who were working in fifth and seventh ray ashrams,

[87] b. Một số đệ tử hoạt động trong các ashram cung năm và cung bảy đã cùng phối hợp nỗ lực,

Those are the rays of the workers in the scientific seed group.

Đó là những cung của những người hoạt động trong nhóm hạt giống khoa học.

[88] and this enabled them to impress lesser disciples in the scientific field and

[88] và điều này giúp họ truyền ấn tượng đến những đệ tử ở cấp thấp hơn trong lĩnh

helped them to surmount the well-nigh insuperable difficulties with which they were confronted.

vực khoa học, đồng thời giúp những đệ tử ấy khắc phục các khó khăn gần như không thể vượt qua mà họ đang đối mặt.

It was a blessed project. The films about it are dramatic, showing the disappointments and the dangers.

Đó là một dự án được ban phúc. Những bộ phim về dự án này đầy kịch tính, cho thấy những nỗi thất vọng và các hiểm nguy.

There was a loss of life and much frustration before the success that eventually brought the final phases of the war to an end. The impression of lesser disciples was another factor. Let me correct that on the screen. We are learning the four factors behind the momentous release of atomic energy. I imagine we will find that interventions have occurred in the seventy-five years since 1945.

Đã có những tổn thất sinh mạng và nhiều nỗi nản lòng trước khi đạt được thành công, cuối cùng đưa những giai đoạn chót của cuộc chiến đến hồi kết. Việc truyền ấn tượng đến các đệ tử cấp thấp hơn là một yếu tố khác. Để tôi sửa điều đó trên màn hình. Chúng ta đang tìm hiểu bốn yếu tố đứng sau sự giải phóng năng lượng nguyên tử trọng đại. Tôi hình dung rằng chúng ta sẽ thấy đã có những sự can thiệp trong bảy mươi lăm năm kể từ năm 1945.

Films sometimes show how near the nations came to atomic war during what is called the Cuban Missile Crisis in the United States, some sixty years ago. The disciples who impressed the lesser disciples were probably Masters and Arhats in fifth- and seventh-ray Ashrams. It is hard to believe the first-ray Ashram, with its potential for destruction, was uninvolved.

Phim ảnh đôi khi cho thấy các quốc gia đã tiến gần đến chiến tranh nguyên tử đến mức nào trong sự kiện mà tại Hoa Kỳ người ta gọi là Cuộc Khủng Hoảng Tên Lửa Cuba, cách đây khoảng sáu mươi năm. Những đệ tử đã truyền ấn tượng đến các đệ tử cấp thấp hơn có lẽ là các Chân sư và các vị La Hán trong những ashram cung năm và cung bảy. Khó có thể tin rằng ashram cung một, với tiềm năng hủy diệt của mình, lại không tham gia.

[89] c. There was also a weakening of the tension which had hitherto successfully held the forces of evil together, and a growing inability of the evil group at the head of the Axis Powers to surmount the incidental war fatigue.

[89] c. Sức căng vốn duy trì thành công sự gắn kết giữa các mãnh lực tà ác cho đến lúc đó cũng suy yếu, và nhóm tà ác đứng đầu các cường quốc phe Trục ngày càng bất lực trong việc khắc phục tình trạng kiệt quệ do chiến tranh gây ra.

You could see Hitler falling apart in photographs and documentaries, and those under his command were degenerating as well. Tension holds things together. After they lost the point of tension, some discussed assassinating Hitler and there

Qua ảnh chụp và phim tài liệu, các bạn có thể thấy Hitler đang suy sụp, và những kẻ dưới quyền ông ta cũng suy thoái. Sức căng giữ mọi thứ gắn kết với nhau. Sau khi mất điểm tập trung nhất tâm, một số người đã bàn đến việc ám sát Hitler và đã có những

were attempts. Such people are protected by the Black Lodge.

âm mưu được thực hiện. Những kẻ như thế có Hắc đoàn bảo vệ.

It has its own methods of healing, its own advance warnings, and ways of manipulating circumstances to protect the human beings it uses. The forces of evil steadily lost coherence.

Hắc đoàn có những phương pháp chữa trị riêng, những cảnh báo sớm riêng và những cách thao túng hoàn cảnh để bảo vệ những con người mà nó sử dụng. Các mãnh lực tà ác dần mất đi sự gắn kết.

[90] This brought about, first of all, a steady deterioration of their minds, and then of their brains and nervous systems. None of the men involved in the direction of the Axis effort in Europe is today normal psychologically; they are all suffering from some form of physical deterioration, and this has been a real factor in their defeat, though one that may be difficult for you to realise.

[90] Điều này trước hết khiến thể trí của họ suy thoái liên tục, rồi đến bộ não và hệ thần kinh. Ngày nay, không một ai trong số những người tham gia chỉ đạo nỗ lực của phe Trục ở châu Âu còn bình thường về tâm lý; tất cả đều đang chịu một dạng suy thoái thể chất nào đó, và đây là một yếu tố thực sự góp phần vào thất bại của họ, dù có thể các bạn khó nhận ra.

I remember the mourning after the news from Stalingrad. There was a widespread realisation that the war had probably been lost, at least among some people. Others were urged to fight on, and there were dreadful things like the Volkssturm. Boys of eleven or twelve and men in their seventies were rounded up to fight. Did they have rifles or shovels? They were certainly unequipped to face the advancing Russians.

Tôi nhớ nỗi đau buồn sau tin tức từ Stalingrad. Sự nhận biết rằng có lẽ cuộc chiến đã thua lan rộng, ít nhất trong một số người. Những người khác bị thúc giục tiếp tục chiến đấu, và đã có những điều khủng khiếp như lực lượng dân quân xung kích. Những cậu bé mười một, mười hai tuổi và những người đàn ông ngoài bảy mươi bị gom lại để chiến đấu. Họ có súng trường hay chỉ có xẻng? Chắc chắn họ không được trang bị đủ để đối đầu với quân Nga đang tiến tới.

It was a slaughter, of course.

Dĩ nhiên, đó là một cuộc tàn sát.

[91] It is not so in the case of the Japanese, whose psychological make-up is totally different, [Page 496] as are their nervous systems, which are of fourth rootrace quality. They will be and are being defeated by physical war measures and by the destruction physically of their war potential and the death of the form aspect.

[91] Trường hợp người Nhật thì khác, vì cấu tạo tâm lý của họ hoàn toàn khác biệt, [Page 496] cũng như hệ thần kinh của họ, vốn mang phẩm tính của giống dân gốc thứ tư. Họ sẽ và đang bị đánh bại bằng những biện pháp chiến tranh hồng trần, bằng việc hủy diệt tiềm lực chiến tranh của họ trên cõi hồng trần và bằng cái chết của phương diện hình tướng.

So you need to know the physiology of the different combatants to understand what would defeat them.

Vì vậy, các bạn cần biết đặc điểm sinh lý của các bên tham chiến khác nhau để thấu hiểu điều gì sẽ đánh bại họ.

It may still be hard for us to distinguish fifth-root-race bodies, including the first or Hindu subrace, and the Celtic and Teutonic subraces, from the fourth-root-race body found in China and Japan. These are real factors in this teaching. The deterioration was more physical than psychological, though some German leaders also appeared physically incapacitated at the end.

Chúng ta vẫn có thể khó phân biệt thân thể của giống dân gốc thứ năm, bao gồm giống dân phụ thứ nhất hay giống dân phụ Ấn Độ, cùng các giống dân phụ Celt và Teuton, với thân thể của giống dân gốc thứ tư ở Trung Quốc và Nhật Bản. Đây là những yếu tố thực sự trong giáo huấn này. Sự suy thoái thiên về thể chất hơn là tâm lý, dù một số lãnh đạo Đức vào cuối cuộc chiến dường như cũng mất khả năng hoạt động về thể chất.

[92] This destruction . . . . and the consequent release of their imprisoned souls, is a necessary happening; it is the justification of the use of the atomic bomb upon the Japanese population.

[92] Sự hủy diệt này . . . . và việc giải phóng những linh hồn bị giam hãm của họ theo sau đó là một biến cố cầnthiết; đó là lý do biện minh cho việc sử dụng bom nguyên tử đối với dân chúng Nhật Bản.

Only those who see ahead and see the spiritual side would know that the release of souls brought about any benefit, in this interpretation. Many would call it fantasy. DK speaks as an expert esotericist and calls the spiritual liberation of the Japanese the justification.

Theo cách diễn giải này, chỉ những ai nhìn thấy phía trước và thấy được phương diện tinh thần mới biết rằng việc giải phóng các linh hồn đã mang lại lợi ích nào đó. Nhiều người sẽ gọi đó là chuyện hoang đường. Chân sư DK nói với tư cách một nhà bí truyền học tinh thông và gọi sự giải thoát tinh thần của người Nhật là lý do biện minh.

[93] The first use of this released energy has been destructive, but I would remind you that it has been the destruction of forms and not the destruction of spiritual values and the death of the human spirit—as was the goal of the Axis effort.

[93] Lần đầu tiên sử dụng năng lượng được giải phóng này mang tính hủy diệt, nhưng Tôi muốn nhắc các bạn rằng đó là sự hủy diệt các hình tướng, chứ không phải sự hủy diệt những giá trị tinh thần và cái chết của tinh thần con người—như mục tiêu trong nỗ lực của phe Trục.

Negative expressions of the signs were prominent in German and Japanese leadership. I believe Tojo was a Capricorn. Our friend Phillip Lindsay has looked into the Moon positions of members of Hitler's

Những biểu hiện tiêu cực của các dấu hiệu hoàng đạo nổi bật trong giới lãnh đạo Đức và Nhật Bản. Tôi tin rằng Tojo thuộc dấu hiệu Ma Kết. Người bạn Phillip Lindsay của chúng ta đã nghiên cứu các vị trí Mặt Trăng của

circle. Capricorn was prominent. I believe Göring had the Sun in Capricorn, and Hitler the Moon.

những thành viên trong nhóm thân cận của Hitler. Ma Kết rất nổi bật. Tôi tin rằng Göring có Mặt Trời ở Ma Kết, còn Hitler có Mặt Trăng ở đó.

Much of the hardness, negativity and crystallisation, their resistance to anything better, had to do with the negative use of Capricorn energy.

Phần lớn sự cứng rắn, tiêu cực và kết tinh, cùng sự chống đối của họ đối với bất cứ điều gì tốt đẹp hơn, đều liên quan đến việc sử dụng tiêu cực năng lượng Ma Kết.

[94] Forget not that all success (both good and bad) is dependent upon the sustaining of the point of tension. This point of tension involves the dynamic focussing of all mental, emotional and physical energies at a central point of planned activity.

[94] Đừng quên rằng mọi thành công (cả tốt lẫn xấu) đều tùy thuộc vào việc duy trì điểm tập trung nhất tâm. Điểm tập trung nhất tâm này bao hàm sự tập trung năng động tất cả năng lượng trí tuệ, cảm xúc và hồng trần vào một điểm trung tâm của hoạt động đã hoạch định.

We are discussing the value of the point of tension.

Chúng ta đang bàn về giá trị của điểm tập trung nhất tâm.

[95] This, by the way, is the objective of all true meditation work.

[95] Nhân đây, đó chính là mục tiêu của mọi công phu tham thiền chân chính.

Creating a point of tension that induces coherence.

Tạo ra một điểm tập trung nhất tâm đem lại sự gắn kết.

[96] It is in this act of tension that the German people failed. This cost them the war; their tension broke because the group of evil forces who were impressing the negative

[96] Chính trong hành động duy trì sức căng này mà nhân dân Đức đã thất bại. Điều này khiến họ thua cuộc chiến; sức căng của họ tan vỡ vì nhóm mãnh lực tà ác đang truyền ấn tượng đến nhân dân Đức mang tính thụ động

Piscean.

Thuộc Song Ngư.

[97] German people were unable to attain the point of tension which the Hierarchy could reach when it was reinforced through the action of the Lords of Liberation.

[97] đã không thể đạt đến điểm tập trung nhất tâm mà Thánh đoàn có thể đạt được khi nhận thêm sức mạnh nhờ hành động của các Đấng Giải Thoát.

The Lords of Liberation were of a higher order than those members of the Hierarchy who were not yet members of Shamballa.

Các Đấng Giải Thoát thuộc một cấp cao hơn những thành viên Thánh đoàn chưa phải là thành viên của Shamballa.

We are dealing with energies, forces and points of tension. It is hard to conceive that failing to sustain a point of tension cost Germany the war. Toward the end we saw the general disintegration, distrust of Hitler and friction with his generals when he tried to control every detail of the war. Now to the fourth of the factors behind this release of atomic energy.

Chúng ta đang đề cập đến các năng lượng, mãnh lực và điểm tập trung nhất tâm. Thật khó hình dung rằng việc không duy trì được một điểm tập trung nhất tâm đã khiến nước Đức thua trận. Về cuối cuộc chiến, chúng ta thấy sự tan rã chung, sự mất lòng tin đối với Hitler và những xung đột với các tướng lĩnh khi ông ta cố kiểm soát từng chi tiết của cuộc chiến. Giờ đến yếu tố thứ tư đứng sau sự giải phóng năng lượng nguyên tử này.

We have covered three: the inflow from the Lords of Liberation, the effort by Masters and disciples on the fifth and seventh rays to impress lesser disciples working in science on the physical plane, and the weakening of tension in Germany. Germany was by far the worst. If Japan represented maya and Italy illusion, then Germany represented glamour, which was much stronger than either.

Chúng ta đã xem xét ba yếu tố: dòng năng lượng tuôn vào từ các Đấng Giải Thoát, nỗ lực của các Chân sư và đệ tử thuộc cung năm và cung bảy nhằm truyền ấn tượng đến các đệ tử cấp thấp hơn đang làm việc trong khoa học trên cõi hồng trần, và sự suy yếu sức căng ở nước Đức. Nước Đức là trường hợp tồi tệ nhất, vượt xa các nước khác. Nếu Nhật Bản đại diện cho ảo lực và Ý đại diện cho ảo tưởng, thì Đức đại diện cho ảo cảm, vốn mạnh hơn nhiều so với cả hai.

The etheric-physical plane is split, and the mental plane is divided between higher and lower minds. The astral plane is not split. We live in an astral-buddhic solar system, and the problem is deep glamour.

Cõi dĩ thái–hồng trần có sự phân chia, còn cõi trí chia thành thượng trí và hạ trí. Cõi cảm dục không có sự phân chia ấy. Chúng ta sống trong một hệ mặt trời cảm dục–Bồ đề, và vấn đề là ảo cảm sâu đậm.

[98] d. Another factor was the constant, invocative demand and the prayers (articulate and inarticulate) of humanity itself.

[98] d. Một yếu tố khác là sự cầu xin khẩn thiết liên tục và những lời cầu nguyện (thành lời hoặc không thành lời) của chính nhân loại.

Both the esotericists and church people of the day played their part. Was that meditation, or did I just take a little nap?

Cả những nhà bí truyền học lẫn những người thuộc các giáo hội thời ấy đều đã góp phần của mình. Vừa rồi là tham thiền, hay tôi vừa chợp mắt một chút?

Another factor was the constant, invocative demand and the prayers (articulate and inarticulate) of humanity itself.

Một yếu tố khác là lời cầu xin mang tính khẩn cầu không ngừng và những lời cầu nguyện (thành lời và không thành lời) của chính nhân loại.

[99] Men, impelled largely by fear and the innate mobilising of the human spirit against slavery,

[99] Phần lớn do sợ hãi và do sự huy động tự nhiên của tinh thần con người chống lại ách nô lệ thúc đẩy,

There is something in the human spirit that cannot stand being enslaved.

Có điều gì đó trong tinh thần con người không thể chịu đựng việc bị nô dịch.

[100] reached such a pitch of demanding energy that a channel was created which greatly facilitated the work of the Hierarchy, under the direct influence of the Lords of Liberation.

[100] con người đã đạt đến một cường độ năng lượng cầu xin cao đến mức tạo ra một kênh dẫn, hỗ trợ rất nhiều cho công việc của Thánh đoàn dưới ảnh hưởng trực tiếp của các Đấng Giải Thoát.

It helped bring through what lay behind the successful use of atomic energy then, when there was a destructive need, although its successful use in the future will not be destructive.

Điều đó đã giúp đưa qua những gì đứng sau việc sử dụng thành công năng lượng nguyên tử vào thời điểm ấy, khi có nhu cầu hủy diệt, dù việc sử dụng thành công năng lượng này trong tương lai sẽ không mang tính hủy diệt.

The section goes on to page 500, and the book has another two hundred pages after that. We have considered the sun moving northward, the release of atomic energy and its hierarchical impetus, the race between the Forces of Light and of Darkness, and the end of the final phase of the war through that release. Now the fourth point:

Phần này tiếp tục đến trang 500, và sau đó cuốn sách còn hai trăm trang nữa. Chúng ta đã xem xét việc mặt trời chuyển về phía bắc, sự giải phóng năng lượng nguyên tử cùng động lực thúc đẩy từ Thánh đoàn, cuộc chạy đua giữa Các Mãnh Lực Ánh Sáng và Các Mãnh Lực Bóng Tối, cùng việc giai đoạn cuối của cuộc chiến chấm dứt nhờ sự giải phóng ấy. Giờ đến điểm thứ tư:

[101] 4. The release of the energy of the atom is as yet in an extremely embryonic stage; humanity little knows the extent or the nature of the energies which have been tapped and released.

[101] 4. Việc giải phóng năng lượng của nguyên tử hiện vẫn ở giai đoạn hết sức phôi thai; nhân loại biết rất ít về quy mô hay bản chất của những năng lượng đã được khai thác và giải phóng.

Perhaps more is known now, given the advances in particle physics.

Có lẽ hiện nay người ta đã biết nhiều hơn, nhờ những tiến bộ trong vật lý hạt.

[102] There are many types of atoms, constituting [Page 497] the "world substance"; each can release its own type of force; this is one of the secrets which the new age will in time reveal, but a good and sound beginning has been made. I would call your attention to the words, "the liberation of energy."

[102] Có nhiều loại nguyên tử cấu thành [Page 497] "chất liệu thế giới"; mỗi loại có thể giải phóng loại mãnh lực riêng của nó; đây là một trong những bí mật mà kỷ nguyên mới sẽ mặc khải theo thời gian, nhưng một khởi đầu tốt đẹp và vững chắc đã được thực hiện. Tôi muốn các bạn chú ý đến những từ "sự giải phóng năng lượng".

That is implied in Einstein's formula.

Điều đó được hàm chứa trong công thức của Einstein.

[103] It is liberation which is the keynote of the new era,

[103] Chính sự giải phóng là chủ âm của kỷ nguyên mới,

Liberty, equality, fraternity. Liberty first.

Tự do, bình đẳng, tình huynh đệ. Tự do trước hết.

[104] just as it has ever been the keynote of the spiritually oriented aspirant. This liberation has started by the release of an aspect of matter and the freeing of some of the soul forces within the atom.

[104] cũng như từ trước đến nay vẫn luôn là chủ âm của người chí nguyện hướng về tinh thần. Sự giải phóng này đã bắt đầu bằng việc phóng thích một phương diện của vật chất và giải thoát một số mãnh lực linh hồn bên trong nguyên tử.

Those are cryptic statements to anyone but an esotericist. I wonder what a director of the CERN particle accelerator would think of them.

Đó là những phát biểu bí ẩn đối với bất kỳ ai ngoài một nhà bí truyền học. Tôi tự hỏi một giám đốc của máy gia tốc hạt CERN sẽ nghĩ gì về chúng.

[105] This has been, for matter itself, a great and potent initiation, paralleling those initiations which liberate or release the souls of men.

[105] Đối với chính vật chất, điều nàylà một cuộc điểm đạo lớn lao và đầy quyền năng, song hành với những cuộc điểm đạo giải thoát hay giải phóng linh hồn con người.

We are discussing many types of atoms, each with its own kind of energy.

Chúng ta đang bàn về nhiều loại nguyên tử, mỗi loại có một dạng năng lượng riêng.

each can release its own type of force; this is one of the secrets which the new age will in time reveal,

mỗi loại đều có thể giải phóng loại mãnh lực riêng của mình; đây là một trong những bí mật mà kỷ nguyên mới sẽ tiết lộ khi đến lúc,

We are still in the infancy of this. When the etheric planes are rediscovered and accepted, we will have entered something quite new. The Michelson–Morley experiment, I think in the 1880s, apparently did away with the need for the ether and consigned it to nonexistence. What are the soul forces within the atom?

Chúng ta vẫn đang ở giai đoạn sơ khai trong lĩnh vực này. Khi các cõi dĩ thái được tái khám phá và thừa nhận, chúng ta sẽ bước vào một lĩnh vực hoàn toàn mới. Tôi nghĩ thí nghiệm Michelson–Morley diễn ra vào thập niên 1880, dường như đã loại bỏ sự cần thiết của dĩ thái và coi nó là không tồn tại. Những mãnh lực linh hồn bên trong nguyên tử là gì?

What are the soul forces within the human atom, the planetary atom, the solar-logoic atom? We have touched some higher levels in considering the form of the atom.

Những mãnh lực linh hồn bên trong nguyên tử con người, nguyên tử hành tinh, nguyên tử của Thái dương Thượng đế là gì? Chúng ta đã chạm đến một số cấp độ cao hơn khi xem xét hình tướng của nguyên tử.

[106] In this process of planetary initiation humanity has carried its work as the world saviour

[106] Trong tiến trình điểm đạo hành tinh này, nhân loại đã đưa công việc của mình với tư cách là đấng cứu thế

Certainly of the subhuman kingdoms.

Chắc chắn là cứu độ các giới dưới nhân loại.

[107] down into the world of substance, and has affected those primary units of life of which all forms are made.

[107] xuống tận thế giới chất liệu, và đã tác động đến những đơn vị sự sống sơ đẳng cấu thành mọi hình tướng.

Think of the work in tunnels where the mysteries of the particles constituting the atom are being revealed. Matter itself is being affected, and we are approaching an understanding of its true constitution.

Hãy nghĩ đến công việc trong những đường hầm, nơi các bí nhiệm của những hạt cấu thành nguyên tử đang được hé lộ. Chính vật chất đang chịu tác động, và chúng ta đang tiến gần đến sự thấu hiểu cấu tạo thực sự của nó.

[108] 5. You will now understand the meaning of the words used by so many of you in the second of the Great Invocations:

[108] 5. Giờ đây, các bạn sẽ thấu hiểu ý nghĩa của những lời mà rất nhiều người trong các bạn đã sử dụng trong bài Đại Khấn Nguyện thứ hai:

The hour of service of the Saving Force has now arrived.

Giờ phụng sự của mãnh lực cứu độ nay đã đến.

What is the Saving Force?

Mãnh Lực Cứu Rỗi là gì?

[109] This "saving force" is the energy which science has released into the world for the destruction, first of all, of those who continue (if they do) to defy the Forces of Light working through the United Nations.

[109] "Mãnh lực cứu rỗi" này là năng lượng mà khoa học đã giải phóng vào thế giới, trước hết để hủy diệt những kẻ tiếp tục (nếu họ vẫn tiếp tục) thách thức các Mãnh Lực Ánh Sáng đang hoạt động thông qua Liên Hợp Quốc.

The Allies.

Phe Đồng Minh.

[110] Then—as time goes on—this liberated energy will usher in the new civilisation, the new and better world and the finer, more spiritual conditions.

[110] Sau đó—theo thời gian—năng lượng được giải phóng này sẽ mở ra nền văn minh mới, thế giới mới tốt đẹp hơn và những điều kiện cao đẹp hơn, mang tính tinh thần hơn.

The Saving Force will support and propel civilisation, or civilisations, forward. Shall we think of one civilisation for humanity? There are different expressions of civilisation, as when people speak of a clash of civilisations.

Mãnh Lực Cứu Rỗi sẽ nâng đỡ và thúc đẩy nền văn minh, hoặc các nền văn minh, tiến lên. Chúng ta có nên nghĩ đến một nền văn minh duy nhất cho nhân loại không? Có nhiều cách biểu hiện khác nhau của nền văn minh, như khi người ta nói đến sự đụng độ giữa các nền văn minh.

[111] The highest dreams of those who love their fellowmen can become practical possibilities through the right use of this liberated energy,

[111] Những ước mơ cao cả nhất của những người yêu thương đồng loại có thể trở thành những khả năng thực tế nhờviệc sử dụng đúng đắn năng lượng được giải phóng này,

[112] This "saving force" has now been made available by science, and my earlier prophecy substantiated.

[112] Giờ đây, khoa học đã làm cho "mãnh lực cứu rỗi" này sẵn có để sử dụng, và lời tiên tri trước kia của Tôi đã được chứng thực.

The prophecy is mentioned near page 498 of *The Externalisation of the Hierarchy*. Let us look under page 497.

Lời tiên tri được nhắc đến ở gần trang 498 của *Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn*. Chúng ta hãy xem ở trang 497.

You cannot see it right now, but I can read it for you. It is in *A Treatise on White Magic*, beginning on page 333:

Hiện giờ các bạn không thể nhìn thấy đoạn ấy, nhưng tôi có thể đọc cho các bạn nghe. Đoạn ấy nằm trong *Luận về Chánh Thuật*, bắt đầu ở trang 333:

It might be noted that three great discoveries are imminent and during the next two generations will revolutionise modern thought and life. (*A Treatise on White Magic*, p. 333)

Có thể lưu ý rằng ba khám phá vĩ đại sắp xuất hiện và trong hai thế hệ tới sẽ cách mạng hóa tư tưởng cùng đời sống hiện đại. (*Luận về Chánh Thuật*, tr. 333)

One is already sensed and is the subject of experiment and investigation, the releasing of the energy of the atom. This will completely change the economic and political situation in the world, for the latter is largely dependent upon the former. (*A Treatise on White Magic*, p. 333)

Một khám phá đã được cảm nhận và đang là đối tượng của thí nghiệm cùng nghiên cứu: việc giải phóng năng lượng của nguyên tử. Điều này sẽ thay đổi hoàn toàn tình hình kinh tế và chính trị trên thế giới, vì chính trị phần lớn phụ thuộc vào kinh tế. (*Luận về Chánh Thuật*, tr. 333)

Politics depends on economics.

Chính trị phụ thuộc vào kinh tế.

Bill Clinton boiled that down in terms of the chance of being elected: “It’s the economy, stupid.”

Bill Clinton đã cô đọng điều đó khi nói về cơ hội đắc cử: “Vấn đề là kinh tế, đồ ngốc.”

Our mechanical civilisation will be simplified, and an era ushered in which will be free from the incubus of money (its possession and its non-possession), and the human family will recognise universally its status as a bridging kingdom between the three lower kingdoms of nature and the fifth or spiritual kingdom. (*A Treatise on White Magic*, pp. 333–334)

Nền văn minh cơ giới của chúng ta sẽ được đơn giản hóa, và một kỷ nguyên sẽ mở ra, thoát khỏi gánh nặng ám ảnh của tiền bạc (việc có tiền và không có tiền); toàn thể gia đình nhân loại sẽ nhận ra vị thế của mình là một giới bắc cầu giữa ba giới thấp của tự nhiên và giới thứ năm, hay giới tinh thần. (*Luận về Chánh Thuật*, tr. 333–334)

There will be time and freedom for a soul culture which will supersede our modern

Sẽ có thời gian và sự tự do để vun bồi linh hồn, thay thế cho những phương pháp giáo

methods of education, and the significance of soul powers and the development of the superhuman consciousness will engross the attention of educators and students everywhere. (*A Treatise on White Magic*, p. 334)

dục hiện đại của chúng ta; thâm nghĩa của các quyền năng linh hồn và sự phát triển tâm thức siêu nhân loại sẽ thu hút trọn vẹn sự chú tâm của các nhà giáo dục cùng môn sinh khắp nơi. (*Luận về Chánh Thuật*, tr. 334)

Then come remarks about light and colour, and about magic. Look at page 333 of *A Treatise on White Magic* to read them. We are on page 498 here. There is still quite a bit left, but I would like to finish the section.

Tiếp theo là những nhận xét về ánh sáng và màu sắc, cùng về huyền thuật. Hãy xem trang 333 của *Luận về Chánh Thuật* để đọc những nhận xét ấy. Ở đây, chúng ta đang ở trang 498. Vẫn còn khá nhiều nội dung, nhưng tôi muốn hoàn tất phần này.

[113] [Page 498]As I said above, the first use of this energy has been material destruction; this was inevitable and desirable; old forms (obstructing the good) have had to be destroyed; the wrecking and disappearance of that which is bad and undesirable must ever precede the building of the good and desirable and the longed-for emergence of that which is new and better.

[113] [Page 498]Như Tôi đã nói ở trên, lần đầu tiên sử dụng năng lượng này là để hủy diệt vật chất; điều này là tất yếu và đáng mong muốn; những hình tướng cũ (cản trở điều thiện) đã phải bị hủy diệt; sự phá bỏ và biến mất của những gì xấu xa và không đáng mong muốn luôn phải đi trước việc xây dựng những gì tốt đẹp và đáng mong muốn, cùng sự xuất hiện hằng được mong đợi của những gì mới mẻ và tốt đẹp hơn.

The first ray's work comes before the constructive work of the second ray. There seems to be no way of avoiding it.

Công việc của cung một đi trước công việc kiến tạo của cung hai. Dường như không có cách nào tránh được điều đó.

He spoke of the Black Lodge taking hold of new things for its own purposes before the White Lodge, or its representatives, realises what has happened and catches up. Fortunately, it could catch up with the help of a disciple like Franklin Roosevelt.

Ngài đã nói về việc Hắc đoàn nắm lấy những điều mới mẻ để phục vụ mục đích riêng trước khi Thánh đoàn, hoặc những người đại diện của Thánh đoàn, nhận ra điều đã xảy ra và bắt kịp. May mắn thay, Thánh đoàn đã có thể bắt kịp nhờ sự trợ giúp của một đệ tử như Franklin Roosevelt.

[114] The constructive use of this energy and its harnessing for the betterment of humanity is its real purpose;

[114] Sử dụng năng lượng này vào mục đích xây dựng và khai thác nó để cải thiện đời sống nhân loại mới là mục đích thực sự của nó;

That can open a period of leisure for cultivating the inner nature.

Điều đó có thể mở ra một thời kỳ nhàn rỗi để vun bồi bản chất bên trong.

[115] this living energy of substance itself,

[115] năng lượng sống động này của chính chất liệu,

Etheric substance.

Chất liệu dĩ thái.

[116] hitherto shut up within the atom and imprisoned in these ultimate forms of life,

[116] cho đến nay vẫn bị khép kín bên trong nguyên tử và giam hãm trong những hình tướng tối hậu này của sự sống,

Basic forms, setting aside the subatomic particles.

Những hình tướng cơ bản, nếu tạm gác các hạt hạ nguyên tử sang một bên.

[117] can be turned wholly into that which is good and can bring about such a revolutionising of the modes of human experience that (from one angle alone) it will necessitate and bring about an entirely new economic world structure.

[117] có thể được hướng hoàn toàn vào điều thiện và có thể tạo ra một cuộc cách mạng trong các phương thức trải nghiệm của con người đến mức (chỉ xét từ một góc độ) sẽ đòi hỏi và tạo ra một cơ cấu kinh tế thế giới hoàn toàn mới.

Money lets us compete for the power to enlist the energies and labour of others. With abundant energy that will no longer be necessary.

Tiền bạc cho phép chúng ta cạnh tranh để giành quyền huy động năng lượng và sức lao động của người khác. Khi năng lượng dồi dào, điều đó sẽ không còn cần thiết.

The moneyed interests that have power over others want to keep that change from taking place. They would like to own atomic energy themselves and keep it from the many who could use it to better their lives. They will not succeed, though who knows how long it will take.

Những nhóm lợi ích có thế lực tiền bạc và nắm quyền chi phối người khác muốn ngăn sự thay đổi ấy diễn ra. Họ muốn tự mình sở hữu năng lượng nguyên tử và không cho đông đảo những người có thể dùng nó để cải thiện đời sống được tiếp cận. Họ sẽ không thành công, dù ai biết được điều đó sẽ mất bao lâu.

[118] It lies in the hands of the United Nations

[118] Liên Hợp Quốc có trách nhiệm

Not the Axis Powers.

Không phải phe Trục.

[119] to protect this released energy from misuse and to see that its power is not prostituted to selfish ends and purely material purposes. It is a "saving force" and has in it the potency of rebuilding, of rehabilitation and of reconstruction.

[119] bảo vệ năng lượng được giải phóng này khỏi sự lạm dụng và bảo đảm rằng quyền năng của nó không bị sử dụng vào những mục đích ích kỷ và thuần túy vật chất. Đó là một "mãnh lực cứu rỗi", mang trong mình quyền năng xây dựng lại, phục hồi và tái thiết.

The substantial Saving Force.

Mãnh Lực Cứu Rỗi thuộc chất liệu.

[120] Its right use can abolish destitution,

[120] Việc sử dụng đúng đắn năng lượng này có thể xóa bỏ cảnh bần cùng,

The dreadful poverty, dirt, filth and privation we see.

Cảnh nghèo đói khủng khiếp, bụi bẩn, rác rưởi và thiếu thốn mà chúng ta thấy.

[121] bring civilised comfort (and not useless luxury) to all upon our planet; its expression in forms of right living, if motivated by right human relations, will produce beauty, warmth, colour, the abolition of the present forms of disease,

[121] mang tiện nghi văn minh (chứ không phải xa hoa vô ích) đến cho tất cả mọi người trên hành tinh chúng ta; khi biểu hiện thành những hình thức sống đúng đắn và nhận động lực từ những mối quan hệ đúng đắn giữa người với người, năng lượng này sẽ tạo ra vẻ đẹp, sự ấm áp, màu sắc, xóa bỏ những dạng bệnh tật hiện nay,

I suppose there may be other forms of disease as different aspects of the human energy system receive emphasis.

Tôi cho rằng có thể sẽ xuất hiện những dạng bệnh tật khác khi những phương diện khác nhau của hệ thống năng lượng con người được chú trọng.

[122] the withdrawal of mankind from all activities which involve living or working underground,

[122] đưa nhân loại ra khỏi mọi hoạt động đòi hỏi phải sống hoặc làm việc dưới lòng đất,

We mine precious metals, oil and coal and other things for energy. That will not be necessary then.

Chúng ta khai thác kim loại quý, dầu mỏ, than đá và những thứ khác để lấy năng lượng. Khi ấy, việc đó sẽ không còn cần thiết.

[123] and will bring to an end all human slavery,

[123] và sẽ chấm dứt mọi hình thức nô lệ của con người,

Slavery certainly exists now. There has been an emphasis on unsuspected human enslavement.

Chắc chắn hiện nay chế độ nô lệ vẫn tồn tại. Tình trạng nô dịch con người mà trước đây ít ai ngờ tới đã được chú ý nhiều.

and will bring to an end all human slavery,

và sẽ chấm dứt mọi hình thức nô lệ của con người,

[124] all need to work or fight for possessions and things,

[124] mọi nhu cầu phải lao động hay tranh đấu để giành của cải và vật dụng,

That will end because people will have enough.

Điều đó sẽ chấm dứt vì mọi người sẽ có đủ.

[125] and will render possible a state of life which will leave man free to pursue the higher aims of the Spirit.

[125] đồng thời tạo điều kiện cho một trạng thái sống trong đó con người được tự do theo đuổi những mục tiêu cao cả hơn của Tinh Thần.

All this is due to the release of the substantial Saving Force concealed in matter. In Einstein's horoscope there was intuition, and there was also the Saturn–Mercury conjunction that gave him real understanding of matter. Otherwise he could not have presented a formula with such dramatic implications for physical life.

Tất cả những điều này đều nhờ sự giải phóng Mãnh Lực Cứu Rỗi thuộc chất liệu, vốn ẩn giấu trong vật chất. Trong lá số chiêm tinh của Einstein có trực giác, và cũng có góc đồng vị Sao Thổ–Sao Thủy mang lại cho ông sự thấu hiểu thực sự về vật chất. Nếu không, ông đã không thể đưa ra một công thức có những hệ quả lớn lao đến thế đối với đời sống hồng trần.

[126] The prostituting of life to the task of providing the bare necessities

[126] Việc hạ thấp cuộc sống xuống thành công việc chỉ để cung cấp những nhu yếu phẩm tối thiểu

We see this during the coronavirus crisis. Deprived of the usual means of obtaining money, people cannot eat. They starve.

Chúng ta thấy điều này trong cuộc khủng hoảng do vi-rút corona. Khi mất đi những phương tiện kiếm tiền thông thường, người ta không có cái ăn. Họ phải chịu đói.

The prostituting of life to the task of providing the bare necessities

Việc hạ thấp đời sống thành công việc kiếm cho đủ những nhu yếu phẩm tối thiểu

[127] hoặc để [Page 499] giúp một số ít người giàu có và đặc quyền sở hữu quá

[127] or to [Page 499] making it possible for a few rich and privileged people to have too much when others have too little,

nhiều trong khi những người khác có quá ít,

It has reached the point where people discuss the prospect of a trillionaire, beyond billionaires, while other people earn a dollar or two a day if they work.

Tình hình đã đến mức người ta bàn đến viễn cảnh xuất hiện người sở hữu một nghìn tỷ đô la, vượt trên các tỷ phú, trong khi những người khác chỉ kiếm được một hoặc hai đô la mỗi ngày nếu có việc làm.

[128] will come to an end; men everywhere can now be released into a state of life which will give them leisure and time to follow spiritual objectives, to realise richer cultural life, and to attain a broader mental perspective.

[128] sẽ chấm dứt; giờ đây, con người ở khắp nơi có thể được giải phóng để bước vào một trạng thái sống mang lại cho họ sự nhàn rỗi và thời gian nhằm theo đuổi các mục tiêu tinh thần, đạt được một đời sống văn hóa phong phú hơn và một tầm nhìn trí tuệ rộng mở hơn.

It is a consummation devoutly to be wished: humanity released to cultivate higher possibilities. Some of the struggle will take place in the Saturnian decanate of Aquarius. DK says those roughly seven hundred and twenty years will be difficult.

Đó là một thành tựu đáng được tha thiết mong cầu: nhân loại được giải phóng để vun bồi những khả năng cao hơn. Một phần cuộc đấu tranh sẽ diễn ra trong thập độ do Sao Thổ cai quản của Bảo Bình. Chân sư DK nói rằng khoảng bảy trăm hai mươi năm ấy sẽ đầy khó khăn.

[129] But, my brothers, men will fight to prevent this; the reactionary groups in every country will neither recognise the need for, nor desire this new world order which the liberation of cosmic energy (even on this initial tiny scale)

[129] Nhưng, các huynh đệ của Tôi, con người sẽ đấu tranh để ngăn cản điều này; các nhóm phản động ở mọi quốc gia sẽ không thừa nhận sự cần thiết, cũng không mong muốn trật tự thế giới mới mà việc giải phóng năng lượng vũ trụ (ngay cả ở quy mô nhỏ bé ban đầu này)

That puts it in proportion.

Điều đó giúp chúng ta thấy đúng tỉ lệ của nó.

[130] can make possible; the vested interests, the big cartels, trusts and monopolies that controlled the past few decades, preceding this world war, will mobilise their resources and fight to the death to prevent the extinction of their sources of income; they will not permit, if

[130] có thể tạo điều kiện thực hiện; những nhóm lợi ích cố hữu, những liên minh kinh tế lớn, các tập đoàn tín thác và tổ chức độc quyền từng nắm quyền kiểm soát trong vài thập niên trước cuộc thế chiến này sẽ huy động nguồn lực và đấu tranh đến cùng để ngăn chặn sự biến mất của các nguồn thu

they can help it, the passing of the control of this illimitable power

nhập của họ; nếu có thể ngăn cản, họ sẽ không cho phép quyền kiểm soát nguồn năng lượng vô hạn này chuyển

Illimitable for our needs, at least.

Ít nhất là vô hạn đối với nhu cầu của chúng ta.

[131] into the hands of the masses, to whom it rightly belongs.

[131] vào tay quần chúng, những người có quyền chính đáng đối với nó.

In other words, everyone has the right to use the Saving Force, which will greatly improve quality of life.

Nói cách khác, mọi người đều có quyền sử dụng Mãnh Lực Cứu Rỗi, vốn sẽ cải thiện rất nhiều chất lượng cuộc sống.

[132] The selfish interests among the big stockholders, the banking firms and the wealthy organised churches

[132] Những nhóm lợi ích ích kỷ trong giới cổ đông lớn, các công ty ngân hàng và những giáo hội giàu có được tổ chức chặt chẽ

Catholicism, I suppose.

Tôi cho rằng đó là Công giáo.

[133] will oppose all change, except in so far as it will benefit them and bring more financial gain to their coffers.

[133] sẽ chống lại mọi thay đổi, trừ khi thay đổi ấy mang lại lợi ích cho họ và đem thêm tiền bạc vào ngân khố của họ.

There is no real need for it. There is the desire to lord it over others, exploit, control and enslave them, and take satisfaction in that power.

Không có nhu cầu thực sự nào về điều đó. Chỉ có ham muốn thống trị người khác, bóc lột, kiểm soát, nô dịch họ và tìm sự thỏa mãn trong quyền lực ấy.

[134] Signs of this opposition can already be seen in the utterances of certain powerful men who are today encouraging a gloomy outlook in London and in Washington and elsewhere;

[134] Đã có thể thấy những dấu hiệu của sự chống đối này trong các phát biểu của một số người đầy quyền lực hiện đang khuyến khích một cách nhìn ảm đạm ở London, Washington và những nơi khác;

This continues today. There are billionaires, beyond millionaires, and the gulf between the extremely rich and the extremely poor only widens. The extremely rich may feel they are clever and entitled to it all. Some give to charity, while others think

Điều này vẫn tiếp diễn ngày nay. Vượt trên các triệu phú là những tỷ phú, và khoảng cách giữa những người cực kỳ giàu có với những người cùng cực nghèo khổ chỉ ngày càng rộng thêm. Những người cực kỳ giàu có có thể cho rằng họ thông minh và xứng đáng

accumulation is simply their right and go on selfishly accumulating.

được hưởng tất cả. Một số làm từ thiện, trong khi những người khác cho rằng tích lũy đơn giản là quyền của họ và cứ tiếp tục tích lũy một cách ích kỷ.

Gloom fills the expectations of some of the very wealthy.

Những dự liệu về tương lai của một số người rất giàu có đầy vẻ u ám.

[135] the Vatican, that wealthy and reactionary ecclesiastical organisation,

[135] Vatican, tổ chức giáo hội giàu có và phản động ấy,

At least as it was then, before John XXIII in particular.

Ít nhất là vào thời ấy, đặc biệt trước thời Giáo hoàng Gioan XXIII.

[136] has already expressed its disfavour, because that Church knows—as do all the vested and monied interests—that their days are numbered, provided humanity governs its decisions during the next fifty years by the idea of the greatest good to the greatest number.

[136] đã bày tỏ sự phản đối, vì Giáo hội ấy biết—cũng như tất cả những nhóm lợi ích cố hữu và giàu tiền của đều biết—rằng những ngày tồn tại của họ đã được đếm, nếu nhân loại lấy ý tưởng đem lại điều thiện lớn nhất cho số đông nhất làm kim chỉ nam cho những quyết định trong năm mươi năm tới.

The greatest good of the greatest number is an occult truism. The Vatican, especially at that time, did not pursue it.

Lợi ích lớn nhất cho số đông nhất là một chân lý hiển nhiên của huyền bí học. Vatican, đặc biệt vào thời ấy, đã không theo đuổi điều đó.

They wished to advance their own sect, a broad one with a worldwide reach. Some Protestant groups take the same ill-conceived approach. It worked in the past when people could be kept down and in ignorance. With the internet as it is, this is no longer possible. People will demand their fair share, rightly so, and they will face resistance, the fight to the last ditch as DK describes it.

Họ muốn phát triển giáo phái riêng của mình, một giáo phái rộng lớn có tầm ảnh hưởng toàn cầu. Một số nhóm Tin Lành cũng theo cách tiếp cận sai lầm ấy. Cách đó đã có hiệu quả trong quá khứ, khi người ta còn có thể bị áp chế và giữ trong sự thiếu hiểu biết. Với mạng toàn cầu như hiện nay, điều này không còn khả thi. Người ta sẽ đòi phần công bằng của mình, và điều đó là chính đáng; họ sẽ gặp sự chống cự, cuộc chiến đến cùng như Chân sư DK mô tả.

[137] World decisions must therefore, in the future, be based upon a steady determination to further right human

[137] Vì vậy, trong tương lai, các quyết định của thế giới phải dựa trên quyết tâm bền bỉ nhằm thúc đẩy những mối quan hệ

relations and to prevent selfish control, financial or ecclesiastical,

đúng đắn giữa người với người và ngăn chặn sự kiểm soát ích kỷ, dù về tài chính hay giáo hội,

I would add military.

Tôi muốn thêm cả quân sự.

[138] by any group of men, anywhere, in any country.

[138] của bất kỳ nhóm người nào, ở bất kỳ đâu, trong bất kỳ quốc gia nào.

That is why DK and the Hierarchy oppose totalitarian government.

Đó là lý do Chân sư DK và Thánh đoàn phản đối chính quyền toàn trị.

[139] We believe the determination of Great Britain, the United States, and Canada, who are in possession of the secrets, is along these lines.

[139] Chúng ta tin rằng quyết tâm của Anh, HoaKỳ và Canada, những nước đang nắm giữ các bí mật ấy, đi theo hướng này.

Then came the transfer of knowledge to Russia and the execution of Julius and Ethel Rosenberg as spies for apparently conveying atomic secrets.

Sau đó là việc chuyển giao kiến thức cho Nga và việc hành quyết Julius cùng Ethel Rosenberg với tư cách gián điệp, dường như vì đã chuyển giao các bí mật nguyên tử.

They were executed. I remember being a boy and following the outcry. Some nations that cannot be trusted now have this knowledge. Its possession by North Korea, or perhaps by Iran, is a great danger, or would be. Even the greater countries would pose a threat if their moral standards fell while they possessed such knowledge.

Họ đã bị hành quyết. Tôi nhớ hồi còn là một cậu bé đã theo dõi làn sóng phản đối dữ dội ấy. Hiện nay, một số quốc gia không đáng tin cậy đã có kiến thức này. Việc Triều Tiên, hoặc có lẽ Iran, sở hữu nó là, hoặc sẽ là, một mối nguy lớn. Ngay cả những nước lớn hơn cũng sẽ gây ra mối đe dọa nếu các chuẩn mực đạo đức của họ suy thoái trong khi họ nắm giữ kiến thức ấy.

It is hard to be a member of the Hierarchy, or the Christ, and bring immature humanity safely through these imbalances. We have one more paragraph.

Làm một thành viên của Thánh đoàn, hoặc làm Đức Christ, và đưa nhân loại còn non nớt vượt qua những mất cân bằng này một cách an toàn là điều khó khăn. Chúng ta còn một đoạn nữa.

[140] These few suggestions will give you much food for thought and real ground for happy, confident, forward thinking.

[140] Một vài gợi ý này sẽ cho các bạn nhiều điều đáng suy ngẫm và một nền tảng thực sự cho lối tư duy vui tươi, tự tin và hướng về phía trước.

We are on page 500, with two hundred more pages of this excellent collection. Then I will go back to the beginning, which I did not cover, and deal with perhaps sixty pages there.

Chúng ta đang ở trang 500, còn hai trăm trang nữa trong tuyển tập xuất sắc này. Sau đó, tôi sẽ quay lại phần đầu mà tôi chưa trình bày và có lẽ sẽ bàn khoảng sáu mươi trang ở đó.

[141] [Page 500] Organise now for the goodwill work. The future of the world lies in the hands of the men of goodwill and in those who have unselfish purpose everywhere.

[141] [Page 500] Hãy tổ chức ngay để thực hiện công việc thiện chí. Tương lai của thế giới nằm trong tay những người có thiện chí và những người có mục đích vị tha ở khắp mọi nơi.

The world's future lies in their hands. Is that hard to conceive? Does goodwill seem negligible? The Tibetan does not think so.

Tương lai thế giới nằm trong tay họ. Điều đó có khó hình dung không? Thiện chí có vẻ không đáng kể chăng? Chân sư Tây Tạng không nghĩ như vậy.

[142] This release of energy will eventually make money, as we know it, of no moment whatsoever; money has proved itself (owing to man's limitations) a producer of evil and the sower of dissension and discontent in the world.

[142] Việc giải phóng năng lượng này cuối cùng sẽ khiến tiền bạc, theo cách chúng ta biết hiện nay, hoàn toàn không còn quan trọng; tiền bạc đã chứng tỏ mình (do con người có những giới hạn) là nguồn sinh ra điều ác và là kẻ gieo rắc sự bất hòa và bất mãn trên thế giới.

There is envy in this, and the monetisation of human values, even to asking what someone is worth in terms of money.

Trong đó có lòng đố kỵ và việc quy các giá trị con người thành tiền, thậm chí đến mức hỏi một người đáng giá bao nhiêu tiền.

[143] This new released energy can prove itself a "saving force" for all mankind, releasing from poverty, ugliness,

[143] Năng lượng mới được giải phóng này có thể chứng tỏ là một "Mãnh Lực Cứu Rỗi" cho toàn thể nhân loại, giải thoát con người khỏi cảnh nghèo đói, sự xấu xí,

Think of the appalling garbage heaps where young children are sent to recover rotten food.

releasing from poverty, ugliness,

giải phóng con người khỏi nghèo đói, xấu xí,

[144] degradation, slavery and despair; it will destroy the great monopolies, take the

[144] sự suy đồi, cảnh nô lệ và nỗi tuyệt vọng; nó sẽ phá bỏ các thế lực độc quyền

curse out of labour, and open the door into that golden age for which all men wait.

lớn, xóa bỏ lời nguyền đè nặng lên lao động, và mở cánh cửa bước vào thời đại hoàng kim mà tất cả mọi người đều chờ đợi.

It reminds one of Satya Yuga, the golden age, and the Dvapara, Treta and Kali Yugas, periods based on the number 432. They are inevitable, but we could be lifted considerably out of our misery if we no longer had to learn the hard way.

Điều này gợi nhớ đến thời đại Chân Lý, thời đại hoàng kim, cùng các thời đại Nhị, Tam và Hắc Ám, những thời kỳ dựa trên con số 432. Chúng là tất yếu, nhưng chúng ta có thể thoát khỏi khổ đau rất nhiều nếu không còn phải học qua những trải nghiệm khắc nghiệt.

[145] It will level all the artificial layers of modern society

[145] Nó sẽ san bằng mọi tầng lớp giả tạo của xã hội hiện đại

Perhaps the caste system and its adaptations, such as in England and even America, where money determines caste.

Có lẽ là chế độ đẳng cấp và những biến thể của nó, chẳng hạn ở Anh và thậm chí ở Mỹ, nơi tiền bạc quyết định đẳng cấp.

It will level all the artificial layers of modern society

Nó sẽ san bằng mọi tầng lớp nhân tạo của xã hội hiện đại

[146] and liberate men from the constant anxiety and gruelling toil which have been responsible for so much disease and death.

[146] và giải phóng con người khỏi nỗi lo âu thường trực và sự lao dịch khắc nghiệt vốn đã gây ra biết bao bệnh tật và chết chóc.

By the sweat of thy brow thou shalt earn thy bread (Genesis 3:19, as paraphrased by MDR)

Ngươi phải đổ mồ hôi trán mới có miếng ăn (Sáng Thế Ký 3:19, theo lời diễn ý của MDR)

The time for that is over, and a higher culture is imminent.

Thời của điều đó đã qua, và một nền văn hóa cao hơn sắp xuất hiện.

[147] When these new and better conditions are established, then men will be free

[147] Khi những điều kiện mới và tốt đẹp hơn này được thiết lập, con người sẽ được tự do

We naturally connect liberty with Uranus and with the release of atomic energy. All of

Một cách tự nhiên, chúng ta liên hệ tự do với Sao Thiên Vương và với sự giải phóng năng lượng nguyên tử. Tất cả những điều này đều

these are related to the provision of the Saving Force.

liên quan đến việc cung ứng Mãnh Lực Cứu Rỗi.

then men will be free

bấy giờ con người sẽ được tự do

[148] to live and move in beauty and to seek the "Lighted Way."

[148] sống và hoạt động trong cái đẹp, cũng như tìm kiếm "Con Đường được Soi Sáng."

To live and move in beauty. As Master Morya says, "With beauty, thou hast the light." Great good is intended by the Hierarchy for humanity and the other kingdoms. But the release has not yet been managed as it should be. It is still a great threat, and egocentric megalomaniacs threaten the world and themselves by substituting atomic power for soul power. They are too immature to understand the difference.

Sống và hoạt động trong vẻ đẹp. Như Chân sư Morya nói: "Có vẻ đẹp, ngươi có ánh sáng." Thánh đoàn mong đem lại điều tốt lành lớn lao cho nhân loại và các giới khác. Nhưng sự giải phóng năng lượng vẫn chưa được quản lý đúng cách. Nó vẫn là một mối đe dọa lớn, và những kẻ cuồng vọng tập trung vào bản thân đang đe dọa thế giới cùng chính họ bằng việc dùng quyền năng nguyên tử thay cho quyền năng linh hồn. Họ còn quá non nớt để thấu hiểu sự khác biệt.

We have come to page 500. Next we will discuss the stages in *The Externalisation of the Hierarchy*. Some wanted me to start the whole series here. I feel that the earlier material in the book is valuable and provides the right preparation.

Chúng ta đã đến trang 500. Tiếp theo, chúng ta sẽ bàn về các giai đoạn trong *Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn*. Một số người muốn tôi bắt đầu toàn bộ loạt bài từ đây. Tôi cảm thấy phần nội dung trước đó trong sách có giá trị và mang lại sự chuẩn bị thích hợp.

My comments are based on what strikes me as important. Other things will strike you. We are finishing Program 55, about two and a half hours, covering pages 488 to 500. I do not know when I can begin Program 56. I have been at this for a while tonight, but you have to seize the moment. Thank you for coming this far, thinking with me and perhaps having some enlightened thoughts.

Những lời bình của tôi dựa trên những điều tôi thấy là quan trọng. Những điều khác sẽ gây ấn tượng với các bạn. Chúng ta đang kết thúc Chương trình 55, dài khoảng hai tiếng rưỡi, trình bày từ trang 488 đến trang 500. Tôi không biết khi nào có thể bắt đầu Chương trình 56. Tối nay tôi đã làm việc này khá lâu, nhưng phải biết nắm lấy thời điểm. Cảm ơn các bạn đã cùng tôi đi đến đây, cùng suy nghĩ với tôi và có lẽ đã có được một vài tư tưởng sáng suốt.

Our thoughts together count as we try to become members of the New Group of World Servers. We also try to become initiates so we can truly be members of the

Những tư tưởng chung của chúng ta có giá trị khi chúng ta cố gắng trở thành thành viên của Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian. Chúng ta cũng cố gắng trở thành các

Spiritual Hierarchy and be able to serve more effectively. Much love and many blessings. I will stop the recording here and we will move forward next time.

điểm đạo đồ để có thể thực sự là thành viên của Thánh đoàn và có thể phụng sự hiệu quả hơn. Xin gửi nhiều tình thương và phúc lành. Tôi sẽ dừng ghi âm ở đây, và lần tới chúng ta sẽ tiếp tục tiến lên.

Commentary on Externalisation of the Hierarchy 056

Tóm Tắt

Nền tảng chủ quan của tôn giáo thế giới mới

Phần khảo cứu về các giai đoạn trong Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn mở đầu bằng văn bản năm 1919, khoảng một tháng sau lần Chân sư DK tiếp xúc đầu tiên với Alice Bailey. Các hình tư tưởng sẽ biểu hiện thành tôn giáo của Kỷ Nguyên Mới đã hiện hữu trên cõi trí và đang ngưng tụ xuống cõi hồng trần. Tiến trình này tuân theo phương thức huyền thuật: chuẩn bị trên cõi trí, xuất hiện trên cõi cảm dục rồi hiện thực hóa trên cõi hồng trần.

Đổi mới tôn giáo qua những hình thức quen thuộc

Mục tiêu tại phương Tây không phải phá bỏ hình thức Kitô giáo, mà giải phóng trí tuệ quần chúng khỏi sự kiềm tỏa của các giáo hội và những lối diễn giải quá chật hẹp. Các hình thức, nghi lễ và tổ chức cũ cần tiếp nhận sự sống mới, chuyển từ tổ chức tĩnh tại thành cơ thể sống động, đồng thời mở ra những cách hiểu huyền bí về chân lý vốn luôn hiện diện. Cách tiếp cận này được liên hệ với cung bốn, nối quá khứ với hiện tại và tương lai trên một vòng xoắn cao hơn; các mốc cung bốn đi vào biểu hiện được nhắc đến là năm 1924 và một đợt mạnh hơn từ phương diện Chân Thần vào năm 2025. Tuy nhiên, nhận định rằng thiên nhiên tiến từng bước liên tục cũng gợi câu hỏi về vị trí của những bước nhảy lượng tử trong tiến trình ấy.

Chân lý phải đến được với mọi trình độ tiếp nhận

Ánh sáng mới dễ đi vào tâm thức quần chúng hơn khi soi chiếu trên nền tảng tôn giáo quen thuộc, thay vì chỉ xuất hiện qua những giáo phái khác thường hoặc phong trào cách mạng tôn giáo. Cách trình bày cần thích ứng với trí tuệ tiên tiến, người đang tìm hiểu và cả quần chúng bảo thủ, để mọi người đều có cơ hội thấy, nghe và tự cân nhắc thực tại theo khả năng tiếp nhận. Nguyên tắc này vẫn được xem là thích hợp vào năm 2020, dù Chân sư DK từng lưu ý rằng nhân loại nói chung còn cần rất lâu mới có thể trân trọng chính huyền bí học.

Sự tái lâm và nguyên khí bác ái

Văn bản năm 1919 xác nhận công việc chuẩn bị trên cõi trí và kiến tạo hình tư tưởng về sự tái lâm đã hoàn tất, trong khi sự ngưng tụ xuống các cõi thấp vẫn còn phía trước. Giả thuyết được nêu là Hội Thông Thiên Học đã góp phần vào sự chuẩn bị bên ngoài, bên cạnh công việc bên trong của các Chân sư. Chân sư DK yêu cầu giữ quan niệm về sự tái lâm một cách phi cá nhân, không gắn chặt với một cá nhân đến mức đánh mất mục đích nhóm. Công việc chủ yếu của Kỷ Nguyên Mới là tuôn đổ nguyên khí bác ái, tức nguyên khí Christ, và nâng tâm thức quần chúng đến khả năng đón nhận nguyên khí ấy, qua đó khai mở thời đại tình huynh đệ. Những danh xưng khác nhau mà các dân tộc phương Đông dành cho Đức Christ không làm thay đổi thực tại về ảnh hưởng và sự đến của Ngài.

Hạt nhân chuẩn bị quanh Đức Christ

Chân sư Morya, Chân sư KH và Chân sư Jesus là ba vị hợp tác gần gũi nhất với Đức Christ trong công việc chuẩn bị, cùng với Chân sư Hilarion, Chân sư DK, một Chân sư liên hệ đặc biệt với Ấn Độ, một Chân sư người Anh và một Chân sư tại Mỹ. Các Ngài tăng cường hoạt động trên cõi cảm dục và chuẩn bị cho hoạt động bên ngoài, bởi đây cùng với cõi hồng trần là những lĩnh vực dễ tiếp cận phần đông nhân loại. Sự quan tâm ngày càng lớn đến huyền bí học và các nhóm đệ tử được liên hệ

với mức độ cảm nhận sự hiện diện của các Ngài. Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, tập I, được nhắc như phương tiện giúp người học tiến gần Thánh đoàn và bước vào một ashram.

Chân sư Morya và mục tiêu quốc tế

Chân sư Morya truyền cảm hứng cho các nhà lãnh đạo quốc gia có tầm nhìn rộng, giúp tổ chức từng dân tộc thành một toàn thể thống nhất để chuẩn bị tham gia hình tư tưởng quốc tế lớn hơn. Sự khác biệt về lý tưởng không nhất thiết loại trừ khả năng hợp tác, vì những mục tiêu thiết yếu có thể chứa nhiều điểm chung hơn vẻ ngoài cho thấy. Theo nhận định riêng của Thầy MDR, Thánh đoàn ủng hộ tinh thần quốc tế, còn chủ nghĩa biệt lập và khẩu hiệu đặt quốc gia mình lên trước, như "Nước Mỹ trước hết", đi ngược Thiên Cơ. Chúa Tể Agni, một thiên thần cao cả của cõi tinh thần, phối hợp với Chân sư Morya để tác động bằng lửa tinh thần ẩn tàng lên các trung tâm đầu của những chính khách có trực giác. Ba nhóm thiên thần màu vàng kim, màu ngọn lửa và trắng pha vàng kim hoạt động trên cõi trí, phối hợp với các thiên thần nhỏ hơn để tiếp sinh lực và duy trì những hình tư tưởng có ích cho nhân loại.

Chân sư KH và sự chuyển hóa đời sống tôn giáo

Chân sư KH, vị Chohan trên cung giáo huấn và là Đức Chưởng Giáo tương lai, chuyển hóa hình tư tưởng của giáo điều tôn giáo, đưa ý tưởng về sự tái lâm vào các giáo hội và khơi dậy tầm nhìn về Đức Christ như Đấng Trợ Giúp Vĩ Đại. Các thiên thần màu hồng và màu xanh lam trên cõi cảm dục phối hợp với Ngài dưới sự trợ giúp của Chúa Tể Varuna, vị thiên thần hộ trì cõi này. Những thiên thần sùng tín tác động lên thể cảm dục của người sẵn sàng nâng cao và chuyển hướng khát vọng, đồng thời tăng rung động tại các nhà thờ, đền thờ và thánh đường để nâng tâm thức cộng đoàn. Phạm vi hoạt động của Ngài bao gồm giới lãnh đạo tôn giáo, giáo dục và tổ chức quần chúng, đặc biệt những người theo đuổi lý tưởng với động cơ vô ngã và mong muốn giúp đỡ người khác. Tầm quan trọng của công việc cảm dục được liên hệ với tình trạng Trái Đất còn phân cực cảm xúc và chưa trải qua lần điểm đạo thứ hai ở cấp hành tinh hay vũ trụ.

Chân sư Jesus và vận mệnh Kitô giáo

Chân sư Jesus đặc biệt phụ trách quần chúng Kitô hữu tại phương Tây, với năng lực lãnh đạo, tổ chức và điều hành được ví như một vị tướng chỉ huy. Ngài hoạt động trong hội đồng nội môn của các giáo hội, phối hợp với những người lãnh đạo chân chính và các nhóm thiên thần màu tím để thi hành chỉ thị của Đức Christ. Công việc này gắn chặt với vận mệnh của Kitô giáo và sự hoàn tất sứ mạng của Ngài tại phương Tây, nơi Ngài thấu hiểu sâu sắc những vấn đề văn hóa cùng nhu cầu của dân chúng.

Chân sư Hilarion và việc vén màn thế giới vô hình

Chân sư Hilarion hoạt động mạnh tại Mỹ, kích thích nhận thức trực giác và hướng dẫn những người thông linh sử dụng năng lực vì lợi ích cộng đồng. Công việc của Ngài bao gồm các phong trào nghiên cứu thông linh, thần linh học và việc áp dụng phương pháp khoa học để khảo sát thế giới của những linh hồn đã qua đời. Từ phạm vi này, có thể suy ra Ngài sẽ góp phần quan trọng vào những bằng chứng tương lai về sự sống sau cái chết và sự tái sinh. Việc xé màn ngăn cách được liên hệ với cung một; khả năng cung Chân Thần sâu xa của Ngài thuộc cung một vẫn là suy đoán.

Chân sư DK và tinh thần phụng sự vị tha

Chân sư DK cộng tác với những người chữa lành có động cơ vị tha, các phòng thí nghiệm, những phong trào nhân đạo như Hội Chữ thập đỏ và các hoạt động phúc lợi dành cho người nghèo, người chịu thiệt thòi. Ngài còn đảm nhiệm việc giáo huấn đệ tử của nhiều Chân sư, tạm thời giảm bớt

trách nhiệm huấn luyện của Các Ngài trong thời kỳ khủng hoảng, với sự hợp tác của nhiều thiên thần chữa lành. Theo nhận định riêng của Thầy MDR, phạm vi hoạt động này gợi ảnh hưởng cung năm, cùng nền tảng cung sáu và cung ba. Sự sẵn sàng nhận bất kỳ nhiệm vụ hữu ích nào thể hiện đức khiêm nhường và tinh thần nâng đỡ công việc chung, đặc biệt trong quan hệ gần gũi với Chân sư KH và Chân sư Morya.

Công việc tại Ấn Độ và nguyên tắc không gây thiệt hại

Một Chân sư phụ trách Ấn Độ tác động lên trí tuệ các chính khách, nhà giáo dục và những người theo đuổi lý tưởng tôn giáo, hỗ trợ việc giải phóng quần chúng đang chìm trong vật chất. Điều kiện là phương pháp phải mang tính xây dựng, không giành lợi ích cho một bộ phận bằng cách gây tổn hại bộ phận khác của gia đình nhân loại. Mục tiêu là tình huynh đệ và sự thấu hiểu đúng nhu cầu của mọi linh hồn, bất kể đã tiến xa hay mới bắt đầu hành trình dưới Định luật Tái sinh. Khả năng vị này là Chân sư Jupiter, vị Nhiếp Chính của Ấn Độ, chỉ được đặt thành câu hỏi, vì cấp độ thành tựu rất cao của Ngài khiến việc đồng nhất chưa chắc chắn.

Vận mệnh chung của Anh và Mỹ

Một Chân sư người Anh hướng dẫn các dân tộc Anglo-Saxon đến vận mệnh chung, trong đó Anh và Mỹ hợp tác vì hòa bình thế giới cùng việc giải quyết đúng đắn các vấn đề kinh tế và giáo dục. Giả thuyết vị này là Chân sư Thomas thuộc cung hai được liên hệ với nhân vật Sir Thomas trong loạt sách về điểm đạo đồ, nơi Chân sư KH và Chân sư DK cũng xuất hiện. Theo cách diễn giải này, vị ấy từng là Thomas More, người bị hành quyết dưới triều Henry VIII giữa xung đột tôn giáo và hôn nhân của nhà vua. Câu chuyện về lời nói hài hước của Thomas More khi bước lên đoạn đầu đài minh họa sự bình thản của ông trước cái chết.

Chân sư Rakoczi và việc hiện thực hóa Thiên Cơ

Khi cung bảy của tổ chức và nghi lễ đi vào biểu hiện, Chân sư Rakoczi tổng hợp các phần của Thiên Cơ trên cõi hồng trần, điều chỉnh kế hoạch từ Hội Đồng bên trong cho phù hợp với những gì có thể thực hiện. Vai trò của Ngài được ví như tổng giám đốc triển khai kế hoạch của hội đồng điều hành dưới Đức Christ. Văn bản mô tả giai đoạn trước khi Ngài trở thành Mahachohan, được ước định vào khoảng năm 1925. Nhận định rằng Ngài có linh hồn cung bảy và Chân Thần cung ba được dùng để lý giải sự mở rộng trách nhiệm và trọng tâm cung ba sau đó.

Thiên thần trong Kỷ Nguyên Mới

Sự trở lại của Đức Christ sẽ có sự đồng hành của một số Chân sư và những thiên thần cao cả, mở rộng sự hợp tác giữa giới nhân loại và giới thiên thần. Các thiên thần sẽ truyền dạy tác dụng của màu sắc và âm thanh lên thể dĩ thái của con người, động vật và hoa, qua đó góp phần hóa giải bệnh tật và làm đẹp đời sống. Chân sư Serapis được liên hệ với hướng huấn luyện này, đặc biệt trong việc chuẩn bị một thời kỳ Phục hưng mới. Bốn nhóm thiên thần màu tím hoạt động trên bốn cấp độ dĩ thái sẽ phục vụ bốn nhóm người chủ yếu đang lâm phàm; văn bản liên hệ cấu trúc này với bốn cung chi phối từng thời kỳ và biểu tượng bốn đẳng cấp tại Ấn Độ. Mối liên hệ sâu hơn với cuộc tuần hoàn thứ tư chỉ là cách diễn giải bổ sung.

Thị giác dĩ thái, màu sắc và sự sống sau cái chết

Các thiên thần sẽ nâng rung động của con người qua sự tương tác với rung động của chính họ, giúp phát triển thị giác dĩ thái như một năng lực hồng trần tự nhiên. Việc chữa lành bằng màu sắc đặc biệt chú trọng ánh sáng tím đối với những bệnh hồng trần bắt nguồn từ thể dĩ thái. Các Ngài cũng sẽ chứng minh sự hiện hữu của thế giới siêu thức và khả năng tiếp xúc với thiên thần cùng

những người không còn lâm phàm. Sự nhận biết trực tiếp về các thế giới tinh tế và người đã qua đời được kỳ vọng sẽ làm suy giảm nỗi sợ chết đã ràng buộc nhân loại qua nhiều thế kỷ.

Vật lý vượt giới hạn hiện tại và dinh dưỡng dĩ thái

Giáo huấn tương lai của thiên thần bao gồm một nền vật lý vượt khả năng hiện thời, trong đó trọng lượng có thể chuyển hóa, chuyển động nhanh hơn nhưng êm, không tiếng động và giảm mệt mỏi. Việc làm chủ các cấp độ dĩ thái được trình bày như chìa khóa vượt qua mệt mỏi và những giới hạn thời gian; câu chuyện về người chạy đường dài tại Tây Tạng được dùng như một liên tưởng minh họa. Con người cũng sẽ học cách nuôi dưỡng thân thể đúng đắn và hấp thu nguồn dinh dưỡng cần thiết từ dĩ thái xung quanh, trong khi hoạt động của thể xác ngày càng tự động. Những người hiện đang thử sống bằng nguồn nuôi dưỡng ấy được nhắc với kết quả khác nhau, từ duy trì sức khỏe đến suy kiệt hoặc tử vong, chứ chưa phải bằng chứng về một năng lực đã phổ biến.

Những màn ngăn cách và sự phát triển viễn cảm

Sự mở rộng tâm thức đến lĩnh vực siêu hồng trần sẽ khiến khoa học nhận biết màn ngăn cách giữa cõi hồng trần và thế giới vô hình, hiểu chức năng của nó rồi khám phá cách xuyên qua. Tuy nhiên, hình ảnh "màn đền thờ" có thể chỉ những ranh giới khác nhau: giữa phần hồng trần đậm đặc và dĩ thái, giữa hạ trí và thượng trí, hoặc giữa thể nguyên nhân và hiện thể Bồ đề. Vì lần điểm đạo thứ tư còn xa đối với đa số nhân loại, dự báo về sự xuyên thủng sắp tới có thể chủ yếu nói đến màn ngăn cách hồng trần–dĩ thái; phép tương ứng với Hành Tinh Thượng đế và lần điểm đạo thứ tư vẫn là giả thuyết. Khi màn ngăn cách mỏng dần và độ nhạy tăng lên, năng lực viễn cảm cùng khả năng đáp ứng cảm hứng bên trong sẽ phát triển.

Màu sắc, âm thanh và triển vọng tôn giáo mới

Viễn cảm trực giác cùng hiểu biết sâu hơn về màu sắc và âm thanh sẽ giúp nhân loại tiếp xúc, thấu hiểu công việc của Đức Christ và Các Đấng Cao Cả, rồi bước vào sự tự do của Thiên Giới. Nghi lễ hằng ngày của Sanat Kumara được liên hệ với mục đích làm những làn sóng âm thanh và màu sắc tác động lên thế giới, một mô tả mà Chân sư DK xác nhận không chỉ mang tính biểu tượng. Tôn giáo thế giới mới chưa nở rộ vào thời điểm bình giảng năm 2020, dù những yếu tố của nó đã hiện diện trong tham thiền trăng tròn và các hoạt động khẩn cầu. Sự suy giảm thêm của năng lượng Song Ngư được xem là cần thiết để giảm sức níu giữ của những khuynh hướng bảo thủ, cuồng tín và mở đường cho khả năng giao tiếp rộng hơn giữa các thế giới tinh tế với đời sống hồng trần trong thời đại Bảo Bình.

Text — Externalisation of the Hierarchy 056 – Văn bản — Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn 056

[1] STAGES IN *THE EXTERNALISATION OF THE HIERARCHY*	[1] CÁC GIAI ĐOẠN TRONG *SỰ HIỂN LỘ CỦA THÁNH ĐOÀN*
[2] THE SUBJECTIVE BASIS OF THE NEW WORLD RELIGION	[2] NỀN TẢNG CHỦ QUAN CỦA TÔN GIÁO THẾ GIỚI MỚI

[3] Those thoughtforms which will materialise as the religion of the New Age already exist on the mental plane and are in process of precipitation upon the physical plane. [4] Their lineaments can already be discerned. The wise Guides of the race, working under the Christ and having in view the need of the public for a form, seek at this time to hold just as much as may be of the old form and lineaments, as much, that is, as is consistent with evolution and progress. [5] In the West, what the Great Ones seek to break is not the form of Christianity but the grip of the Churches on the minds of the masses. The old forms of thought and of interpretation are now too restricted and too tightening in their hold upon the imprisoned and struggling life. That life must break forth. It cannot be confined by the ancient restrictions. Yet at this time there does not exist the need for an utterly new venture or for an entirely new presentation of truth. [6] Nature and evolution move with gentle gradations and not with breaks and uncorrelated manifestations in the world of forms. [7] In all the progressing developments, the old outlines can be seen—enlarged, purified and more beautiful, yet recognisable as the old form on a higher turn of the spiral. [8] It is not the freak cults, nor the widely divergent sects, nor the bands of advanced religious revolutionaries who can meet the crying need of the many enquirers today. What is required is the re-vivification of the [Page 503] old forms, and their infusion with fresh life; the old organisations must be awakened to the hour of opportunity and must change from static organisations to living organisms. [9] The old rituals must be revived and brought up to date (in the esoteric sense of the word) and the religious students of the world must be graduated into a higher school, given the occult

[3] Những hình tư tưởng sẽ hiện hình thành tôn giáo của Kỷ Nguyên Mới đã tồn tại trên cõi trí và đang trong tiến trình ngưng tụ xuống cõi hồng trần. [4] Người ta đã có thể nhận ra những đường nét của chúng. Các Đấng Hướng Đạo minh triết của nhân loại, hoạt động dưới sự chỉ đạo của Đức Christ và lưu tâm đến nhu cầu của công chúng về một hình tướng, vào lúc này đang tìm cách giữ lại hình tướng và những đường nét cũ trong chừng mực có thể, nghĩa là trong chừng mực phù hợp với tiến hoá và tiến bộ. [5] Ở phương Tây, điều Các Đấng Cao Cả tìm cách phá vỡ không phải là hình tướng của Kitô giáo mà là sự kìm giữ của các Giáo hội đối với thể trí của quần chúng. Những hình thức tư tưởng và diễn giải cũ giờ đây đã quá chật hẹp và siết quá chặt sự sống đang bị giam hãm và vùng vẫy. Sự sống ấy phải bứt phá ra ngoài. Nó không thể bị những giới hạn cổ xưa giam giữ. Tuy nhiên, vào lúc này chưa cần một sự khởi xướng hoàn toàn mới hay một cách trình bày chân lý hoàn toàn mới. [6] Tự nhiên và tiến hoá vận động qua những bước chuyển tiếp nhẹ nhàng, chứ không qua những đứt đoạn và những biểu hiện không có mối liênhệ với nhau trong thế giới hình tướng. [7] Trong mọi bước phát triển tiến bộ, người ta vẫn có thể thấy những đường nét cũ —được mở rộng, thanh lọc và đẹp hơn, nhưng vẫn có thể nhận ra là hình tướng cũ ở một vòng xoắn cao hơn. [8] Không phải những giáo phái kỳ dị, những tông phái khác biệt quá xa nhau, hay những nhóm cách mạng tôn giáo cấp tiến có thể đáp ứng nhu cầu cấp thiết của đông đảo những người tìm kiếm ngày nay. Điều cần thiết là làm hồi sinh [Page 503] những hình tướng cũ và thấm nhuần chúng bằng sự sống mới; các tổ chức cũ phải thức tỉnh trước thời cơ và phải chuyển từ những tổ chức tĩnh tại thành những cơ thể sống. [9] Những nghi lễ cũ phải được phục hồi và cập nhật cho phù hợp với thời đại (theo ý nghĩa huyền bí của từ này),

interpretations, and taught that, after all, the truth has been present all the time, but hidden and misinterpreted.

và các đạo sinh tôn giáo trên thế giới phải được đưa lên một trường học cao hơn, được trao những cách diễn giải huyền bí và được dạy rằng, xét cho cùng, chân lý vẫn luôn hiện diện, nhưng bị che giấu và diễn giải sai.

[10] It is surely easier to swing the masses into step and give them the newer light of truth if that light is poured on to familiar ground. [11] All must be given the chance to see and hear, and be offered the opportunity to weigh and judge the significance of reality. [12] It is not just the two or three of supreme importance, or who have the nerve to take the needed forward steps, who must receive prime consideration, but the truth must be stepped down and adapted in such a way that the advanced minds, the enquiring minds, and the reactionary masses may have opportunity proffered them, to the measure of their receptivity. Did not the greatest of all the Great Ones do this Himself in the synagogue and with His disciples in Judean days?

[10] Chắc chắn sẽ dễ dàng hơn khi đưa quần chúng vào cùng nhịp bước và trao cho họ ánh sáng mới hơn của chân lý nếu ánh sáng ấy được rót xuống mảnh đất quen thuộc. [11] Mọi người đều phải có cơ hội nhìn thấy và lắng nghe, cũng như cơ hội cân nhắc và phán đoán thâm nghĩa của thực tại. [12] Không chỉ hai hay ba người có tầm quan trọng tối cao, hoặc có đủ can đảm để thực hiện những bước tiến cần thiết, mới phải được quan tâm trước hết, mà chân lý còn phải được hạ xuống và điều chỉnh sao cho những trí tuệ tiến bộ, những trí tuệ đang tìm kiếm và quần chúng bảo thủ đều có cơ hội tương ứng với mức độ tiếp nhận của mình. Chẳng phải chính Đấng cao cả nhất trong tất cả Các Đấng Cao Cả đã làm điều này trong hội đường và với các đệ tử của Ngài vào những ngày ở Judea hay sao?

[13] The aspirants and disciples of the world must realise that the hour has struck, and that the forces of the Christ are being marshalled for a supreme endeavour. [14] These forces include both the human and the angel evolutions. [15] It might be of use if I were to give you some idea of the scheme of preparation for the transition period between the old age and the new as it is in process of completion in the Council Chamber of the Great Lord. [16] Your acceptance and understanding of it and of its symbolic implications are dependent upon your capacity to assimilate truth, to use your intuition, and thus to assist in the work itself when the right time comes.

[13] Những người chí nguyện và các đệ tử trên thế giới phải nhận ra rằng giờ đã điểm và các mãnh lực của Đức Christ đang được tập hợp cho một nỗ lực tối cao. [14] Những mãnh lực này bao gồm cả hai dòng tiến hoá nhân loại và thiên thần. [15] Có lẽ sẽ hữu ích nếu Tôi cho các bạn một ý niệm nào đó về kế hoạch chuẩn bị cho thời kỳ chuyển tiếp giữa kỷ nguyên cũ và kỷ nguyên mới, vốn đang được hoàn tất trong Phòng Hội Nghị của Đức Chúa Tể Vĩ Đại. [16] Việc các bạn chấp nhận và thấu hiểu kế hoạch ấy cùng những hàm ý biểu tượng của nó tuỳ thuộc vào khả năng của các bạn trong việc tiếp thu chân lý, sử dụng trực giác và nhờ đó góp phần vào chính công việc khi thời điểm thích hợp đến.

[17] One event is already in process of manifesting. The Christ and His disciples, the Masters of Wisdom and the Great Companions, are approaching nearer to the physical plane. [18] The work of mental preparation for that event, and [Page 504] the construction of the thoughtform of the advent or second Coming, has now been completed. [19] There remains the precipitation of that event, its appearance on astral levels and its materialisation on the physical plane. [20] I would ask all of you who read these words anent the second Coming, to reserve opinion as to the exact nature of that event. Keep the concept impersonal and link not that appearance to a personality or to an individual. If you make the mistake of attaching the meaning to an individual, you will limit your understanding and fail in right recognition of group purpose. [21] The work of pouring out the principle of love (which is the Christ principle) and of lifting the masses in their consciousness to the pitch where they can understand and welcome that love-principle is the main work of the new age, and it will inaugurate the age of brotherhood and mould humanity into the likeness of the Christ. [22] That the oriental peoples may call this great Official by another name than that of "The Christ" has no bearing on reality and alters not the fact of His influence and His esoteric coming.

[17] Một sự kiện đã bắt đầu biểu hiện. Đức Christ và các đệ tử của Ngài, các Chân sư Minh Triết và các Vị Đồng Hành Vĩ Đại, đang tiến gần hơn đến cõi hồng trần. [18] Công việc chuẩn bị về trí tuệ cho sự kiện ấy, cùng [Page 504] việc kiến tạo hình tư tưởng về sự giáng lâm hay sự Tái Lâm, nay đã hoàn tất. [19] Điều còn lại là sự ngưng tụ của sự kiện ấy, sự xuất hiện của nó trên các cấp độ cảm dục và sự hiện hình của nó trên cõi hồng trần. [20] Tôi muốn đề nghị tất cả các bạn đọc những lời này về sự Tái Lâm hãy khoan đưa ra ý kiến về bản chất chính xác của sự kiện ấy. Hãy giữ quan niệm này phi cá nhân và đừng gắn sự xuất hiện ấy với một phàm ngã hay một cá nhân. Nếu các bạn phạm sai lầm khi gắn ý nghĩa ấy với một cá nhân, các bạn sẽ giới hạn sự thấu hiểu của mình và không nhận biết đúng đắn mục đích của nhóm. [21] Công việc tuôn đổ nguyên khí bác ái (vốn là nguyên khí Christ) và nâng tâm thức quần chúng lên đến mức họ có thể thấu hiểu và đón nhận nguyên khí bác ái ấy là công việc chính của kỷ nguyên mới; công việc này sẽ mở ra kỷ nguyên của tình huynh đệ và uốn nắn nhân loại theo hình ảnh của Đức Christ. [22] Việc các dân tộc phương Đông có thể gọi Đấng Đảm Nhiệm Trọng Trách vĩ đại này bằng một danh xưng khác với "Đức Christ" không ảnh hưởng đến thực tại và không làm thay đổi sự thật về ảnh hưởng của Ngài cũng như sự giáng lâm huyền bí của Ngài.

[23] Certain of the Masters have the work under Their control, and through Their grouped disciples are already actively engaged in the work of preparation. The Master Morya, the Master K.H. and the Master Jesus are [24] the three working at this time in closest cooperation with the Christ. With them work the Master Hilarion, He Whom you call the Master D.K. [25] and another Master Who is specially linked with

[23] Một số Chân sư đang điều hành công việc này và, thông qua các đệ tử được tập hợp thành nhóm của Các Ngài, đã tích cực tham gia công việc chuẩn bị. Chân sư Morya, Chân sư KH và Chân sư Jesus là [24] ba vị hiện đang hợp tác chặt chẽ nhất với Đức Christ. Cùng hoạt động với Các Ngài có Chân sư Hilarion, Đấng mà các bạn gọi là Chân sư DK [25] và một Chân sư khác có liên hệ đặc biệt với công việc chuẩn bị tại thánh địa Ấn

the work of preparation in the sacred land of India. [26] One of the English Masters is also exceptionally active, and the Master in America is laying His plans toward an active participation in the work. [27] These consecrated Workers form a nucleus around the Christ and direct much of the preparatory work. It is not possible for me to tell you the lines of Their activity; I can but give you evidence which may later he demonstrated as true. [28] These Masters are definitely preparing Themselves for the task of outer activity and are intensifying Their work on the astral plane. [29] To this fact can be traced the interest people are now showing in occultism and in the work of the Masters; more and more people [Page 505] are becoming sensitive to and conscious of Their presence, [30] and more and more are finding their way into the groups of disciples.

Độ. [26] Một trong các Chân sư người Anh cũng đang hoạt động đặc biệt tích cực, và vị Chân sư tại Mỹ đang lập các kế hoạch của Ngài để tích cực tham gia công việc. [27] Những Đấng Hoạt Động đã thánh hiến này tạo thành một hạt nhân quanh Đức Christ và chỉ đạo phần lớn công việc chuẩn bị. Tôi không thể cho các bạn biết những phương hướng hoạt động của Các Ngài; Tôi chỉ có thể đưa ra cho các bạn những bằng chứng mà về sau có thể được chứng minh là đúng. [28] Các Chân sư này đang chuẩn bị một cách rõ ràng cho nhiệm vụ hoạt động bên ngoài và đang tăng cường công việc của Các Ngài trên cõi cảm dục. [29] Chính sự thật này giúp lý giải mối quan tâm mà con người hiện đang dành cho huyền bí học và công việc của các Chân sư; ngày càng có nhiều người [Page 505] trở nên nhạy cảm với sự hiện diện của Các Ngài và nhận biết sự hiện diện ấy, [30] và ngày càng có nhiều người tìm được đường vào các nhóm đệ tử.

[31] The Master Morya is at this time acting as the inspirer of the great national executives throughout the world. E'en those whose ideals coincide not with yours are being welded into the world plan, and much of their immediate work is organising the individual nations and welding them into an homogeneous whole, preparatory to their entrance into the great international thoughtform. [32] All who work with far vision and all who hold before any seething and bewildered nation an ideal for the whole are under His wide inspiration. [33] With Him works the great Angel or Deva of the spiritual plane, referred to in the Treatise on *Cosmic Fire* as the Lord Agni; [34] He seeks to touch with the hidden spiritual fire the head centres of all intuitive statesmen. [35] Three great groups of angels—the gold, the flame coloured and the white and gold—work on mental levels with those lesser angels or devas who vitalise thoughtforms and who

[31] Vào lúc này, Chân sư Morya đang hoạt động với vai trò truyền cảm hứng cho các nhà lãnh đạo điều hành quốc gia lớn trên khắp thế giới. Ngay cả những người có lý tưởng không trùng với lý tưởng của các bạn cũng đang được gắn kết vào Thiên Cơ thế giới, và phần lớn công việc trước mắt của họ là tổ chức từng quốc gia và gắn kết các quốc gia ấy thành một tổng thể đồng nhất, để chuẩn bị cho việc gia nhập hình tư tưởng quốc tế vĩ đại. [32] Tất cả những ai hoạt động với tầm nhìn xa và tất cả những ai nêu lên trước một quốc gia đang sôi sục và hoang mang một lý tưởng vì toàn thể đều nằm trong phạm vi truyền cảm hứng rộng lớn của Ngài. [33] Cùng hoạt động với Ngài có vị Thiên Thần vĩ đại của cõi tinh thần, được nhắc đến trong Luận về *Lửa Vũ Trụ* với danh xưng Chúa Tể Agni; [34] Ngài tìm cách dùng lửa tinh thần ẩn tàng để chạm đến các trung tâm đầu của tất cả các chính khách có trực giác. [35] Ba nhóm thiên thần lớn—nhóm

keep alive the thoughts of the Guides of the race for the benefit of humanity.

màu vàng kim, nhóm mang sắc lửa và nhóm màu trắng cùng vàng kim—hoạt động trên các cấp độ trí tuệ với những thiên thần cấp thấp hơn, hay những thiên thần tiếp sinh lực cho các hình tư tưởng và duy trì sức sống cho những tư tưởng của các Đấng Hướng Đạo nhân loại vì lợi ích của nhân loại.

[36] The Master K.H., the Chohan on the teaching ray and He Who will be the next world teacher, is already active in His line of endeavour. He is attempting to transmute the thoughtform of religious dogma, to permeate the churches with the idea of the Coming, [37] and bring to a sorrowing world the vision of the Great Helper, the Christ. He works with the rose devas and with the blue devas on astral levels, with the wise help of the great guardian Angel of that plane, called (in Hindu terminology) the Lord Varuna. [38] The activity of the astral plane is being much intensified and the angels of devotion, in whom the aspect of divine love is pre-eminent, work with the astral bodies of all those who are ready to strengthen and redirect their spiritual aspiration and desire. [39] They are the angels who guard the sanctuaries of all the churches, cathedrals, temples and mosques of the world. They are now increasing the momentum of their vibration for the raising of the consciousness of the attendant [Page 506] congregations. The Master K.H. works also with the prelates of the great Catholic Churches—Greek, Roman and Anglican—with the leaders of the Protestant communions, with the foremost workers in the field of education, and also through, and with, the dominant demagogues and organisers of the people. His interests lie with all those who, with unselfish intent, strive after the ideal, and who live for the helping of others.

[36] Chân sư KH, vị Đế Quân trên cung giáo huấn và là Đấng sẽ trở thành Đức Chưởng Giáo kế tiếp, đã hoạt động trong lĩnh vực nỗ lực của Ngài. Ngài đang cố gắng chuyển hoá hình tư tưởng của giáo điều tôn giáo, làm cho ý tưởng về sự Giáng Lâm thấm nhuần các giáo hội, [37] và mang đến cho một thế giới đau buồn linh ảnh về Đấng Trợ Giúp Vĩ Đại, Đức Christ. Ngài hoạt động với các thiên thần màu hồng và các thiên thần màu xanh lam trên các cấp độ cảm dục, với sự trợ giúp minh triết của vị Thiên Thần hộ trì vĩ đại của cõi ấy, được gọi (theo thuật ngữ Ấn giáo) là Chúa Tể Varuna. [38] Hoạt động của cõi cảm dục đang được tăng cường mạnh mẽ, và các thiên thần sùng tín, nơi phương diện bác ái thiêng liêng chiếm ưu thế, hoạt động với thể cảm dục của tất cả những ai sẵn sàng củng cố và chuyển hướng khát vọng cùng dục vọng tinh thần của mình. [39] Đó là các thiên thần canh giữ những thánh điện của mọi nhà thờ, thánh đường, đền thờ và giáo đường Hồi giáo trên thế giới. Hiện nay, các thiên thần ấy đang gia tăng đà rung động của mình để nâng cao tâm thức của các giáo đoàn đến [Page 506] dự lễ. Chân sư KH cũng hoạt động với các vị giáo phẩm của những Giáo hội Công giáo lớn—Hy Lạp, La Mã và Anh giáo—với các nhà lãnh đạo những cộng đồng Tin Lành, với những người hoạt động hàng đầu trong lĩnh vực giáo dục, và cả thông qua cũng như cùng với những người mị dân có ảnh hưởng lớn và những người tổ chức quần chúng. Ngài quan tâm đến tất cả những ai, với ý định vị tha, phấn đấu hướng tới lý tưởng và sống để giúp đỡ người khác.

[40] The Master Jesus works especially with the masses of the Christian people who inhabit the occidental countries, and who gather in the churches. He is distinctively a great leader, an organiser, and a wise general executive. [41] A special group of devas work under His command, and His connection with all true church leaders and executives is very close. He acts ceaselessly on the inner esoteric council of the churches, and with Him the groups of violet angels cooperate. In church matters He Himself carries out the behests of the Christ, saving Him much and working as His intermediary. This will seem logical to you, for His destiny is closely interwoven with the Christian Church and it marks the culmination of His work for the West. No one knows or understands so fully and wisely as He the problems of the Western culture, nor the needs of the people who carry forward the destiny of Christianity.

[40] Chân sư Jesus đặc biệt hoạt động với đông đảo tín đồ Kitô giáo sống tại các nước phương Tây và tụ họp trong các nhà thờ. Nét nổi bật của Ngài là một nhà lãnh đạo vĩ đại, một nhà tổ chức và một nhà tổng điều hành minh triết. [41] Một nhóm thiên thần đặc biệt hoạt động dưới sự chỉ huy của Ngài, và Ngài có mối liên hệ rất mật thiết với tất cả những nhà lãnh đạo và điều hành giáo hội chân chính. Ngài không ngừng hoạt động trong hội đồng nội môn bên trong của các giáo hội, và các nhóm thiên thần màu tím hợp tác với Ngài. Trong những vấn đề giáo hội, chính Ngài thi hành các chỉ thị của Đức Christ, giúp Đức Christ giảm bớt nhiều công việc và hoạt động với vai trò trung gian của Ngài. Điều này hẳn có vẻ hợp lý đối với các bạn, vì vận mệnh của Ngài gắn bó mật thiết với Giáo hội Kitô giáo, và điều ấy đánh dấu đỉnh cao công việc của Ngài dành cho phương Tây. Không ai biết hoặc thấu hiểu đầy đủ và minh triết như Ngài về những vấn đề của văn hoá phương Tây, cũng như nhu cầu của những người đang tiếp nối vận mệnh của Kitô giáo.

[42] The Master Hilarion is actively occupied in the field of America, stimulating the intuitive perception of its people. [43] He has under observation all those who are true psychics, and who develop their powers for the good of the community. [44] He controls and transmutes the great active movements which endeavour to strip the veil from the world of the unseen. [45] And He has much to do with various psychical research movements throughout the world. [46] With the aid of certain groups of angels, [47] He works to open up the world of departed souls to the seeker, [48] and much that has of late convinced the materialistic world of life beyond has emanated from Him.

[42] Chân sư Hilarion đang tích cực hoạt động tại Mỹ, kích thích sự tri giác trực giác của người dân nơi đây. [43] Ngài quan sát tất cả những người thông linh chân chính, những người phát triển các quyền năng của mình vì lợi ích cộng đồng. [44] Ngài kiểm soát và chuyển hoá những phong trào lớn đang tích cực nỗ lực vén bức màn che thế giới vô hình. [45] Và Ngài có liên hệ sâu rộng với nhiều phong trào nghiên cứu thông linh trên khắp thế giới. [46] Với sự trợ giúp của một số nhóm thiên thần, [47] Ngài hoạt động để mở ra thế giới của những linh hồn đã lìa trần cho người tìm kiếm,[48] và phần lớn những điều gần đây đã thuyết phục thế giới duy vật về sự sống bên kia đều xuất phát từ Ngài.

[49] He Whom you call the Master D.K. works much with [Page 507] those who heal with pure altruism; He occupies Himself with those who are active in the laboratories of the world, [50] with great philanthropic world movements such as the Red Cross, [51] and with the rapidly developing welfare movements. [52] His work also embraces teaching, [53] and He does much at this time to train the various disciples of the world, taking the disciples of many of the Masters [54] and so relieving Them temporarily, in this hour of crisis, from Their teaching responsibilities. Many of the healing angels, such as those referred to in the Bible, cooperate with Him.

[49] Đấng mà các bạn gọi là Chân sư DK hoạt động nhiều với [Page 507] những người chữa lành bằng lòng vị tha thuần khiết; Ngài quan tâm đến những người đang hoạt động trong các phòng thí nghiệm trên thế giới, [50] đến những phong trào nhân đạo lớn trên thế giới như Hội Chữ thập đỏ, [51] và đến những phong trào phúc lợi đang phát triển nhanh chóng. [52] Công việc của Ngài cũng bao gồm việc giảng dạy, [53] và vào lúc này Ngài đang làm nhiều việc để huấn luyện các đệ tử khác nhau trên thế giới, tiếp nhận các đệ tử của nhiều Chân sư [54] và nhờ đó tạm thời giảm bớt cho Các Ngài, trong giờ phút khủng hoảng này, những trách nhiệm giảng dạy. Nhiều thiên thần chữa lành, như những vị được nhắc đến trong Kinh Thánh, hợp tác với Ngài.

[55] The Master Who works in and for India labours with the minds of the politicians, educators and religious dreamers and idealists. [56] He strengthens the efforts of all those who work for the liberation of the submerged masses, [57] provided their methods are constructive and not destructive, and that the gains desired are not furthered at the expense of any part of the human family. [58] He labours not to exalt one section of the populace at the expense of another, [59] but works towards brotherhood and the right understanding of the requirements of all souls, be they far advanced along the path, or just starting upon their planetary pilgrimage under the Law of Rebirth.

[55] Vị Chân sư hoạt động tại Ấn Độ và vì Ấn Độ làm việc với thể trí của các chính khách, các nhà giáo dục, những người mơ mộng và những người duy lý tưởng trong tôn giáo. [56] Ngài củng cố những nỗ lực của tất cả những ai hoạt động để giải phóng quần chúng bị vùi dập, [57] miễn là phương pháp của họ mang tính xây dựng chứ không mang tính phá hoại, và những thành quả mong muốn không đạt được bằng cách gây tổn hại cho bất cứ bộ phận nào của gia đình nhân loại. [58] Ngài nỗ lực không phải để nâng cao một bộ phận dân chúng bằng cách gây tổn hại cho một bộ phận khác, [59] mà hướng tới tình huynh đệ và sự thấu hiểu đúng đắn những nhu cầu của mọi linh hồn, dù họ đã tiến xa trên con đường hay mới bắt đầu cuộc hành hương hành tinh của mình theo Định luật Tái Sinh.

[60] One of the English Masters has in hand the definite guidance of the Anglo-Saxon peoples towards a joint destiny. [61] The future for the Anglo-Saxon is great and not yet has the highest flow of the tide of its

[60] Một trong các Chân sư người Anh đảm trách việc hướng dẫn cụ thể các dân tộc Anglo-Saxon tiến tới một vận mệnh chung. [61] Tương lai của các dân tộc Anglo-Saxon thật lớn lao, và làn sóng văn minh của họ

civilisation been reached. History holds much glory for England and America when they work together for world good, not supplanting each other or interfering with each other's empire [62] but working in the fullest unison for the preservation of the peace of the world and the right handling of world problems in the field of economics and of education.

vẫn chưa đạt tới đỉnh cao nhất. Lịch sử dành nhiều vinh quang cho Anh và Mỹ khi hai nước cùng hoạt động vì lợi ích thế giới, không lấn át nhau hay can thiệp vào đế quốc của nhau [62] mà hoạt động trong sự nhất trí trọn vẹn nhất để gìn giữ hoà bình thế giới và xử lý đúng đắn những vấn đề thế giới trong lĩnh vực kinh tế và giáo dục.

[63] As the seventh Ray of Organisation and of ceremonial work is now coming into prominence and manifestation, the work of the Master on that ray is that of synthesising, on the physical plane, all parts of the plan. [64] The Master Rakoczi takes of the general plan as it is outlined in the inner Council Chamber and approximates it to the possible. [Page 508] He might be regarded as acting as the General Manager for the carrying out of the plans of the executive council of the Christ.

[63] Vì cung bảy của sự Tổ Chức và công việc nghi lễ hiện đang trở nên nổi bật và đi vào biểu hiện, công việc của vị Chân sư trên cung ấy là tổng hợp mọi phần của Thiên Cơ trên cõi hồng trần. [64] Chân sư Rakoczi tiếp nhận Thiên Cơ tổng quát như đã được phác thảo trong Phòng Hội Nghị bên trong và điều chỉnh cho sát với những gì có thể thực hiện. [Page 508] Có thể xem Ngài đang giữ vai trò Tổng Quản Lý việc thực hiện các kế hoạch của hội đồng điều hành của Đức Christ.

[65] It might be of interest here to point out that when He comes Whom angels and men await, and Whose work it is to inaugurate the new age and so complete the work He began in Palestine two thousand years ago, He will bring with Him some of the great Angels, as well as certain of the Masters. [66] The angels have ever been active in Biblical history, and will again enter into the lives of human beings with more power than has lately been the case. The call has gone out for them again to approach humanity, and with their heightened vibration and superior knowledge unite their forces with those of the Christ and His disciples for the helping of the race. [67] They have, for instance, much to communicate anent colour and sound, [68] and the effect of these two forces on the etheric bodies of men and animals and flowers. When what they have to impart is

[65] Ở đây, có lẽ sẽ thú vị khi chỉ ra rằng khi Đấng mà các thiên thần và loài người chờ đợi giáng lâm, Đấng có công việc mở ra kỷ nguyên mới và qua đó hoàn tất công việc Ngài đã khởi đầu tại Palestine hai nghìn năm trước, Ngài sẽ mang theo một số Thiên Thần vĩ đại, cùng một số Chân sư. [66] Các thiên thần vẫn luôn hoạt động trong lịch sử Kinh Thánh và sẽ lại bước vào cuộc sống con người với quyền năng lớn hơn trong thời gian gần đây. Lời kêu gọi đã vang lên để các thiên thần lại đến gần nhân loại và, với rung động được nâng cao cùng tri thức vượt trội, hợp nhất các mãnh lực của mình với các mãnh lực của Đức Christ và các đệ tử của Ngài để trợ giúp nhân loại. [67] Chẳng hạn, các thiên thần có nhiều điều để truyền đạt về màu sắc và âm thanh, [68] cũng như tác dụng của hai mãnh lực này lên các thể dĩ thái của con người, động vật và hoa. Khi nhân loại lĩnh hội được những điều các thiên

apprehended by the race, physical ills and sickness will be offset. [69] The group of violet angels or devas who work on the four etheric levels will be especially active and they will work in the four main groups of men who are in incarnation at any given time. [70] Four rays dominate at any period, with one of the four more potent than the other three. [71] You have this idea symbolised in the four castes in India and you will find also that these four castes are found universally throughout the planet.

thần phải truyền đạt, những chứng bệnh và đau ốm về thể chất sẽ được hoá giải. [69] Nhóm thiên thần màu tím hoạt động trên bốn cấp độ dĩ thái sẽ đặc biệt tích cực, và các thiên thần ấy sẽ hoạt động trong bốn nhóm người chính đang lâm phàm vào bất kỳ thời điểm nào. [70] Trong bất kỳ thời kỳ nào, bốn cung giữ vai trò chi phối, với một trong bốn cung mạnh hơn ba cung còn lại. [71] Các bạn thấy ý tưởng này được biểu tượng hoá trong bốn đẳng cấp ở Ấn Độ, và các bạn cũng sẽ thấy rằng bốn đẳng cấp này hiện diện khắp nơi trên hành tinh.

[72] These four groups of angels are a band of servers, pledged to the service of the Christ, and their work is to contact men and to teach them along certain lines.

[72] Bốn nhóm thiên thần này là một đoàn phụng sự, đã cam kết phụng sự Đức Christ, và công việc của họ là tiếp xúc với con người và giảng dạy cho con người theo một số phương hướng nhất định.

[73] a. They will teach humanity to see etherically, and this they will do by heightening human vibration by interaction with their own.

[73] a. Các thiên thần sẽ dạy nhân loại nhìn thấy trên cõi dĩ thái, và họ sẽ làm điều này bằng cách nâng cao rung động của con người thông qua sự tương tác với rung động của chính họ.

[74] b. They will give instruction in the effect of colour in the healing of disease, and particularly the efficiency of violet light in lessening human ills and in curing those physical plane sicknesses which originate in the etheric body.

[74] b. Các thiên thần sẽ giảng dạy về tác dụng của màu sắc trong việc chữa lành bệnh tật, và đặc biệt về hiệu quả của ánh sáng tím trong việc làm giảm những chứng bệnh của con người và chữa những bệnh trên cõi hồng trần bắt nguồn từ thể dĩ thái.

[75] They will also demonstrate to the materialistic thinkers of the world the fact that the superconscious world exists and that angels and men who are out of incarnation and possess no physical bodies can be contacted and known.

[75] Các thiên thần cũng sẽ chứng minh cho những nhà tư tưởng duy vật trên thế giới sự thật rằng thế giới siêu thức tồn tại, và rằng có thể tiếp xúc và nhận biết các thiên thần cùng những người không còn lâm phàm và không có thể xác.

[76] d. They will train human beings in the knowledge of superhuman physics [77] so that weight shall be for them transmuted. [78] Motion will become more rapid, speed

[76] d. Các thiên thần sẽ huấn luyện con người về tri thức vật lý học siêu nhân loại [77] để đối với họ, trọng lượng sẽ được chuyển hoá. [78] Chuyển động sẽ trở nên

will be accompanied by noiselessness and smoothness, and hence fatigue will be eliminated. [79] In the human control of etheric levels lies the overcoming of fatigue and the power to transcend time. Until this prophecy is a fact and recognised as such, the meaning of the above words will remain obscure.

nhanh hơn, tốc độ sẽ đi cùng sự êm lặng và trơn tru, và do đó sự mệt mỏi sẽ được loại bỏ. [79] Chính trong việc con người kiểm soát các cấp độ dĩ thái có khả năng khắc phục sự mệt mỏi và quyền năng vượt lên thời gian. Cho đến khi lời tiên tri này trở thành sự thật và được công nhận là như vậy, ý nghĩa của những lời trên vẫn sẽ còn khó hiểu.

[80] e. They will teach humanity how rightly to nourish the body and to draw from the surrounding ethers the requisite food. Man will concentrate his attention upon the etheric body and the work and health of the physical body will become increasingly automatic.

[80] e. Các thiên thần sẽ dạy nhân loại cách nuôi dưỡng thân thể đúng đắn và rút lấy thức ăn cần thiết từ các chất dĩ thái xung quanh. Con người sẽ tập trung chú ý vào thể dĩ thái, và hoạt động cùng sức khoẻ của thể xác sẽ ngày càng trở nên tự động.

[81] f. They will also teach human beings as individuals and as a race to expand their consciousness to include the superphysical. In the accomplishment of this, the separating web (the veil of the temple) which divides the physical plane from the unseen world will be recognised as a fact in nature by the scientist. [82] Its purpose will be acknowledged. Eventually it will be destroyed, by man discovering how to penetrate it. The date is imminent.

[81] f. Các thiên thần cũng sẽ dạy con người, với tư cách cá nhân cũng như toàn nhân loại, mở rộng tâm thức để bao gồm những gì vượt ngoài cõi hồng trần. Khi điều này hoàn thành, khoa học gia sẽ nhận biết mạng lưới ngăn cách (bức màn của đền thờ) phân chia cõi hồng trần với thế giới vô hình là một sự thật trong tự nhiên. [82] Mục đích của mạng lưới ấy sẽ được thừa nhận. Cuối cùng, nó sẽ bị phá huỷ khi con người khám phá ra cách xuyên qua nó. Ngày ấy đã gần kề.

[83] Through the increasing sensitivity of men and through the steady thinning of the separating veil, more and more during the coming years will the telepathic faculties of men and their power to respond to inner inspiration be developed and demonstrated. [84] By the growth of intuitional telepathy and the increasing comprehension of the power of colour and sound will the work of the Christ and of the Great Ones be contacted and understood, [85] and the peoples released from the thraldom of the past and enabled to enter into the liberty of the Kingdom of God.

[83] Nhờ sự nhạy cảm ngày càng tăng của con người và bức màn ngăn cách không ngừng mỏng đi, trong những năm sắp tới, các năng lực viễn cảm của con người cùng quyền năng đáp ứng với cảm hứng bên trong sẽ ngày càng phát triển và biểu lộ. [84] Nhờ sự phát triển của viễn cảm trực giác và sự lĩnh hội ngày càng sâu sắc về quyền năng của màu sắc và âm thanh, con người sẽ tiếp xúc và thấu hiểu công việc của Đức Christ và Các Đấng Cao Cả, [85] và các dân tộc sẽ thoát khỏi ách nô lệ của quá khứ và có thể bước vào tự do của Thiên Giới.

Externalisation of the Hierarchy 056 – Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn 056

Hi, everybody. I'm continuing as I seem to have some time today to do this. This is program 56 of *Externalization of the Hierarchy* and we're entering a very interesting area quite current, but before we get there we have some introductory statements from even from 1919. There is actually a jump to 1946. As I say we what we have here is a collection of essays and this next stage begins really on page 501 and into 502

Xin chào tất cả các bạn. Tôi tiếp tục vì hôm nay dường như tôi có chút thời gian để làm việc này. Đây là chương trình số 56 về *Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn* và chúng ta đang bước vào một lĩnh vực rất thú vị, khá thời sự, nhưng trước khi đến đó, chúng ta có một số lời dẫn nhập từ tận năm 1919. Thực ra, có một bước nhảy đến năm 1946. Như tôi đã nói, ở đây chúng ta có một tuyển tập các bài tiểu luận, và giai đoạn tiếp theo này thực sự bắt đầu ở trang 501 rồi sang trang 502.

[1] STAGES IN *THE EXTERNALISATION OF THE HIERARCHY*

[1] CÁC GIAI ĐOẠN TRONG *SỰ HIỂN LỘ CỦA THÁNH ĐOÀN*

Next comes this topic.

Tiếp theo là chủ đề này.

[2] THE SUBJECTIVE BASIS OF THE NEW WORLD RELIGION

[2] NỀN TẢNG CHỦ QUAN CỦA TÔN GIÁO THẾ GIỚI MỚI

So these are what you would call introductory remarks. And I don't know how long this will continue, we'll just go and see how we do. Those so this is you know back from the establishment of the Lucis Trust and the Arcane School and comes just one month after The Tibetan made his initial contact with Alice Bailey.

Đây là những điều có thể gọi là lời dẫn nhập. Tôi không biết phần này sẽ kéo dài bao lâu; chúng ta cứ tiếp tục và xem tiến triển thế nào. Phần này có từ thời thành lập Lucis Trust và Trường Arcane, chỉ một tháng sau khi Chân sư Tây Tạng lần đầu tiên liên lạc với Alice Bailey.

[3] Those thoughtforms which will materialise as the religion of the New Age already exist on the mental plane and are in process of precipitation upon the physical plane.

[3] Những hình tư tưởng sẽ hiện hình thành tôn giáo của Kỷ Nguyên Mới đã tồn tại trên cõi trí và đang trong tiến trình ngưng tụ xuống cõi hồng trần.

It is the magical process we know.

Đó là tiến trình huyền thuật mà chúng ta biết.

[4] Their lineaments can already be discerned. The wise Guides of the race, working under the Christ and having in view the need of the public for a form, seek at this time to hold just as much as may be of the old form and lineaments, as much, that is, as is consistent with evolution and progress.

[4] Người ta đã có thể nhận ra những đường nét của chúng. Các Đấng Hướng Đạo minh triết của nhân loại, hoạt động dưới sự chỉ đạo của Đức Christ và lưu tâm đến nhu cầu của công chúng về một hình tướng, vào lúc này đang tìm cách giữ lại hình tướng và những đường nét cũ trong chừng mực có thể, nghĩa là trong chừng mực phù hợp với tiến hoá và tiến bộ.

This is a fourth-ray approach, we might say, linking past with the present and future.

Có thể nói đây là cách tiếp cận của cung bốn, nối kết quá khứ với hiện tại và tương lai.

[5] In the West, what the Great Ones seek to break is not the form of Christianity but the grip of the Churches on the minds of the masses. The old forms of thought and of interpretation are now too restricted and too tightening in their hold upon the imprisoned and struggling life. That life must break forth. It cannot be confined by the ancient restrictions. Yet at this time there does not exist the need for an utterly new venture or for an entirely new presentation of truth.

[5] Ở phương Tây, điều Các Đấng Cao Cả tìm cách phá vỡ không phải là hình tướng của Kitô giáo mà là sự kìm giữ của các Giáo hội đối với thể trí của quần chúng. Những hình thức tư tưởng và diễn giải cũ giờ đây đã quá chật hẹp và siết quá chặt sự sống đang bị giam hãm và vùng vẫy. Sự sống ấy phải bứt phá ra ngoài. Nó không thể bị những giới hạn cổ xưa giam giữ. Tuy nhiên, vào lúc này chưa cần một sự khởi xướng hoàn toàn mới hay một cách trình bày chân lý hoàn toàn mới.

That was a hundred years ago.

Đó là một trăm năm trước.

[6] Nature and evolution move with gentle gradations and not with breaks and uncorrelated manifestations in the world of forms.

[6] Tự nhiên và tiến hoá vận động qua những bước chuyển tiếp nhẹ nhàng, chứ không qua những đứt đoạn và những biểu hiện không có mối liênhệ với nhau trong thế giới hình tướng.

Well, we wonder how the quantum leap fits in with that idea.

Chúng ta tự hỏi bước nhảy lượng tử phù hợp với ý tưởng ấy như thế nào.

[7] In all the progressing developments, the old outlines can be seen—enlarged, purified and more beautiful, yet recognisable as the old form on a higher turn of the spiral.

[7] Trong mọi bước phát triển tiến bộ, người ta vẫn có thể thấy những đường nét cũ—được mở rộng, thanh lọc và đẹp hơn, nhưng vẫn có thể nhận ra là hình tướng cũ ở một vòng xoắn cao hơn.

So this is a linking method and the Fourth Ray is particularly suitable for that. There was an entrance of the Fourth Ray spoken of in 1924 a little bit after this is being written and a much more powerful entrance in 2025 the Fourth Ray from its monadic aspect.

Vì vậy, đây là một phương pháp nối kết, và cung bốn đặc biệt thích hợp với phương pháp ấy. Đã có lời nói về một đợt cung bốn đi vào hoạt động năm 1924, ít lâu sau khi đoạn này được viết, và một đợt đi vào hoạt động mạnh mẽ hơn nhiều vào năm 2025, khi cung bốn biểu lộ từ phương diện chân thần.

[8] It is not the freak cults, nor the widely divergent sects, nor the bands of advanced religious revolutionaries who can meet the crying need of the many enquirers today. What is required is the re-vivification of the [Page 503] old forms, and their infusion with fresh life; the old organisations must be awakened to the hour of opportunity and must change from static organisations to living organisms.

[8] Không phải những giáo phái kỳ dị, những tông phái khác biệt quá xa nhau, hay những nhóm cách mạng tôn giáo cấp tiến có thể đáp ứng nhu cầu cấp thiết của đông đảo những người tìm kiếm ngày nay. Điều cần thiết là làm hồi sinh [Page 503] những hình tướng cũ và thấm nhuần chúng bằng sự sống mới; các tổ chức cũ phải thức tỉnh trước thời cơ và phải chuyển từ những tổ chức tĩnh tại thành những cơ thể sống.

change from static organisations to living organisms.

chuyển từ những tổ chức tĩnh tại thành những cơ thể sống.

[9] The old rituals must be revived and brought up to date (in the esoteric sense of the word) and the religious students of the world must be graduated into a higher school, given the occult interpretations, and taught that, after all, the truth has been present all the time, but hidden and misinterpreted.

[9] Những nghi lễ cũ phải được phục hồi và cập nhật cho phù hợp với thời đại (theo ý nghĩa huyền bí của từ này), và các đạo sinh tôn giáo trên thế giới phải được đưa lên một trường học cao hơn, được trao những cách diễn giải huyền bí và được dạy rằng, xét cho cùng, chân lý vẫn luôn hiện diện, nhưng bị che giấu và diễn giải sai.

So there are all kinds of approaches to religion that won't work. We need a middle way where the forms are familiar yet raised to a higher level of livingness.

Vì vậy, có đủ mọi cách tiếp cận tôn giáo sẽ không hiệu quả. Chúng ta cần một con đường trung dung, nơi những hình tướng vẫn quen thuộc nhưng được nâng lên một cấp độ sinh động cao hơn.

[10] It is surely easier to swing the masses into step and give them the newer light of truth if that light is poured on to familiar ground.

[10] Chắc chắn sẽ dễ dàng hơn khi đưa quần chúng vào cùng nhịp bước và trao cho họ ánh sáng mới hơn của chân lý nếu ánh sáng ấy được rót xuống mảnh đất quen thuộc.

Okay, so that's I think we have to agree with that.

Tôi nghĩ chúng ta phải đồng ý với điều đó.

[11] All must be given the chance to see and hear, and be offered the opportunity to weigh and judge the significance of reality.

[11] Mọi người đều phải có cơ hội nhìn thấy và lắng nghe, cũng như cơ hội cân nhắc và phán đoán thâm nghĩa của thực tại.

It is surely easier to swing the masses into step and give them the newer light of truth if that light is poured on to familiar ground. All must be given the chance to see and hear, and be offered the opportunity to weigh and judge the significance of reality.

Chắc chắn sẽ dễ dàng hơn để đưa quần chúng vào cùng nhịp bước và trao cho họ ánh sáng chân lý mới hơn nếu ánh sáng ấy được tuôn xuống mảnh đất quen thuộc. Mọi người đều phải có cơ hội thấy và nghe, cũng như cơ hội cân nhắc và phán đoán thâm nghĩa của thực tại.

[12] It is not just the two or three of supreme importance, or who have the nerve to take the needed forward steps, who must receive prime consideration, but the truth must be stepped down and adapted in such a way that the advanced minds, the enquiring minds, and the reactionary masses may have opportunity proffered them, to the measure of their receptivity. Did not the greatest of all the Great Ones do this Himself in the synagogue and with His disciples in Judean days?

[12] Không chỉ hai hay ba người có tầm quan trọng tối cao, hoặc có đủ can đảm để thực hiện những bước tiến cần thiết, mới phải được quan tâm trước hết, mà chân lý còn phải được hạ xuống và điều chỉnh sao cho những trí tuệ tiến bộ, những trí tuệ đang tìm kiếm và quần chúng bảo thủ đều có cơ hội tương ứng với mức độ tiếp nhận của mình. Chẳng phải chính Đấng cao cả nhất trong tất cả Các Đấng Cao Cả đã làm điều này trong hội đường và với các đệ tử của Ngài vào những ngày ở Judea hay sao?

So it's not that we cut out of the new possibilities those who are not advanced thinkers not at all that but must make the new presentation as appealing as possible and you know this certainly holds good 100 years later. This is the year 2020 and the material here is written in 1919. So for everybody in their own method of receptivity according to their own method of receptivity. But DK has said elsewhere that it will be a long time before occultism per se can be appreciated by humanity in general or by the masses.

Vì vậy, chúng ta hoàn toàn không loại những người chưa có tư tưởng tiến bộ ra khỏi các khả năng mới, mà phải làm cho cách trình bày mới có sức hấp dẫn lớn nhất có thể. Như các bạn biết, điều này chắc chắn vẫn đúng sau 100 năm. Đây là năm 2020, còn tài liệu này được viết năm 1919. Vì vậy, cần có cách trình bày dành cho mọi người, phù hợp với cách tiếp nhận riêng của họ. Nhưng ở nơi khác, Chân sư DK đã nói rằng phải còn rất lâu nữa nhân loại nói chung, hay quần chúng, mới có thể trân trọng chính huyền bí học.

[13] The aspirants and disciples of the world must realise that the hour has struck, and that the forces of the Christ are being marshalled for a supreme endeavour.

[13] Những người chí nguyện và các đệ tử trên thế giới phải nhận ra rằng giờ đã điểm và các mãnh lực của Đức Christ đang được tập hợp cho một nỗ lực tối cao.

And this is immediately after the first phase of what they called the Great War, 1914–1918.

Và đây là ngay sau giai đoạn đầu của cuộc chiến mà người ta gọi là Đại Chiến, 1914–1918.

[14] These forces include both the human and the angel evolutions.

[14] Những mãnh lực này bao gồm cả hai dòng tiến hoá nhân loại và thiên thần.

and Christ works with certain angels as does Master K.H. and DK and Master Morya and probably a number of the Masters.

Và Đức Christ làm việc với một số thiên thần, cũng như Chân sư KH, Chân sư DK, Chân sư Morya và có lẽ một số Chân sư khác.

[15] It might be of use if I were to give you some idea of the scheme of preparation for the transition period between the old age and the new as it is in process of completion in the Council Chamber of the Great Lord.

[15] Có lẽ sẽ hữu ích nếu Tôi cho các bạn một ý niệm nào đó về kế hoạch chuẩn bị cho thời kỳ chuyển tiếp giữa kỷ nguyên cũ và kỷ nguyên mới, vốn đang được hoàn tất trong Phòng Hội Nghị của Đức Chúa Tể Vĩ Đại.

Preparation in the Council Chamber.

Sự chuẩn bị trong Phòng Hội Đồng.

[16] Your acceptance and understanding of it and of its symbolic implications are dependent upon your capacity to assimilate truth, to use your intuition, and thus to assist in the work itself when the right time comes.

[16] Việc các bạn chấp nhận và thấu hiểu kế hoạch ấy cùng những hàm ý biểu tượng của nó tuỳ thuộc vào khả năng của các bạn trong việc tiếp thu chân lý, sử dụng trực giác và nhờ đó góp phần vào chính công việc khi thời điểm thích hợp đến.

So this goes all the way back 25 years, 26, 27 let's see 20 26 years before the material we have been reading about reading dating from 1945.

Như vậy, điều này có từ 25, 26, 27 năm trước —hãy xem—26 năm trước tài liệu có niên đại 1945 mà chúng ta vẫn đang đọc.

[17] One event is already in process of manifesting. The Christ and His disciples, the Masters of Wisdom and the Great Companions, are approaching nearer to the physical plane.

[17] Một sự kiện đã bắt đầu biểu hiện. Đức Christ và các đệ tử của Ngài, các Chân sư Minh Triết và các Vị Đồng Hành Vĩ Đại, đang tiến gần hơn đến cõi hồng trần.

the idea is that the Christ has never been closer than he is at this point.

Ý ở đây là Đức Christ chưa bao giờ đến gần như vào thời điểm này.

[18] The work of mental preparation for that event, and [Page 504] the construction of the thoughtform of the advent or second Coming, has now been completed.

[18] Công việc chuẩn bị về trí tuệ cho sự kiện ấy, cùng [Page 504] việc kiến tạo hình tư tưởng về sự giáng lâm hay sự Tái Lâm, nay đã hoàn tất.

And I suppose that work was done under the auspices of the Theosophical Society but we're also talking about the inner preparation involving the Masters of the Wisdom.

Và tôi cho rằng công việc ấy đã được thực hiện dưới sự bảo trợ của Hội Thông Thiên Học, nhưng chúng ta cũng đang nói đến sự chuẩn bị bên trong có sự tham gia của các Chân sư Minh Triết.

[19] There remains the precipitation of that event, its appearance on astral levels and its materialisation on the physical plane.

[19] Điều còn lại là sự ngưng tụ của sự kiện ấy, sự xuất hiện của nó trên các cấp độ cảm dục và sự hiện hình của nó trên cõi hồng trần.

the magical process of it all.

Tiến trình huyền thuật của toàn bộ sự việc.

[20] I would ask all of you who read these words anent the second Coming, to reserve opinion as to the exact nature of that event. Keep the concept impersonal and link not that appearance to a personality or to an individual. If you make the mistake of attaching the meaning to an individual, you will limit your understanding and fail in right recognition of group purpose.

[20] Tôi muốn đề nghị tất cả các bạn đọc những lời này về sự Tái Lâm hãy khoan đưa ra ý kiến về bản chất chính xác của sự kiện ấy. Hãy giữ quan niệm này phi cá nhân và đừng gắn sự xuất hiện ấy với một phàm ngã hay một cá nhân. Nếu các bạn phạm sai lầm khi gắn ý nghĩa ấy với một cá nhân, các bạn sẽ giới hạn sự thấu hiểu của mình và không nhận biết đúng đắn mục đích của nhóm.

So impersonality is required. And this is all in preparation for the reappearance.

Vì vậy, tính vô ngã là điều cần thiết. Và tất cả những điều này đều nhằm chuẩn bị cho sự tái lâm.

At this time it was not known for sure whether the war would continue underground and burst forth again in 1939 indeed there was hope that it need not do so.

Vào thời điểm ấy, người ta chưa biết chắc liệu chiến tranh có tiếp diễn ngấm ngầm và lại bùng phát vào năm 1939 hay không; thực ra, đã có hy vọng rằng điều đó sẽ không phải xảy ra.

[21] The work of pouring out the principle of love (which is the Christ principle) and of lifting the masses in their consciousness to the pitch where they can understand and welcome that love-principle is the main work of the new age, and it will inaugurate the age of brotherhood and mould humanity into the likeness of the Christ.

[21] Công việc tuôn đổ nguyên khí bác ái (vốn là nguyên khí Christ) và nâng tâm thức quần chúng lên đến mức họ có thể thấu hiểu và đón nhận nguyên khí bác ái ấy là công việc chính của kỷ nguyên mới; công việc này sẽ mở ra kỷ nguyên của tình huynh đệ và uốn nắn nhân loại theo hình ảnh của Đức Christ.

Well, this is a very important statement and I'll repeat it.

Đây là một phát biểu rất quan trọng, và tôi sẽ nhắc lại.

The work of pouring out the principle of love (which is the Christ principle) and of lifting the masses in their consciousness to the pitch where they can understand and welcome that love-principle is the main work of the new age, and it will inaugurate the age of brotherhood and mould humanity into the likeness of the Christ.

Công việc tuôn đổ nguyên khí bác ái (vốn là nguyên khí Christ) và nâng tâm thức quần chúng lên đến mức họ có thể thấu hiểu và đón nhận nguyên khí bác ái ấy là công việc chính của kỷ nguyên mới; công việc này sẽ mở đầu kỷ nguyên của tình huynh đệ và uốn nắn nhân loại theo hình ảnh của Đức Christ.

Maybe we have no idea what this age of brotherhood can really be but we will by the time we are sufficiently advanced into the Aquarian Age.

Có lẽ chúng ta chưa hình dung được kỷ nguyên của tình huynh đệ này thực sự có thể như thế nào, nhưng chúng ta sẽ biết khi đã tiến đủ xa vào Kỷ Nguyên Bảo Bình.

[22] That the oriental peoples may call this great Official by another name than that of "The Christ" has no bearing on reality and alters not the fact of His influence and His esoteric coming.

[22] Việc các dân tộc phương Đông có thể gọi Đấng Đảm Nhiệm Trọng Trách vĩ đại này bằng một danh xưng khác với "Đức Christ" không ảnh hưởng đến thực tại và không làm thay đổi sự thật về ảnh hưởng của Ngài cũng như sự giáng lâm huyền bí của Ngài.

Một lần nữa, "Ta còn có những chiên khác không thuộc chuồng này." Chúng ta quên

Again, “Other sheep I have, which are not of this fold.” We forget that, and it narrows our usefulness when we do.

điều đó, và khi quên như vậy, chúng ta thu hẹp khả năng hữu ích của mình.

[23] Certain of the Masters have the work under Their control, and through Their grouped disciples are already actively engaged in the work of preparation. The Master Morya, the Master K.H. and the Master Jesus are

[23] Một số Chân sư đang điều hành công việc này và, thông qua các đệ tử được tập hợp thành nhóm của Các Ngài, đã tích cực tham gia công việc chuẩn bị. Chân sư Morya, Chân sư KH và Chân sư Jesus là

they're all Chohans yes

Các Ngài đều là các Đế Quân, đúng vậy.

are

là

[24] the three working at this time in closest cooperation with the Christ. With them work the Master Hilarion, He Whom you call the Master D.K.

[24] ba vị hiện đang hợp tác chặt chẽ nhất với Đức Christ. Cùng hoạt động với Các Ngài có Chân sư Hilarion, Đấng mà các bạn gọi là Chân sư DK

That is a hint as to who is writing.

Đó là một gợi ý về người đang viết.

[25] and another Master Who is specially linked with the work of preparation in the sacred land of India.

[25] và một Chân sư khác có liên hệ đặc biệt với công việc chuẩn bị tại thánh địa Ấn Độ.

He gives India the title of the Sacred Land and yet he does not call the so-called Holy Land the Holy Land. He says it is no longer holy.

Ngài gọi Ấn Độ là Vùng Đất Thiêng Liêng, nhưng lại không gọi nơi được mệnh danh là Thánh Địa là Thánh Địa. Ngài nói nơi ấy không còn thiêng liêng nữa.

[26] One of the English Masters is also exceptionally active, and the Master in America is laying His plans toward an active participation in the work.

[26] Một trong các Chân sư người Anh cũng đang hoạt động đặc biệt tích cực, và vị Chân sư tại Mỹ đang lập các kế hoạch của Ngài để tích cực tham gia công việc.

Is this Master P., or maybe Apollodorus? He says P. is not the initial but if you add an A it's pretty close.

Đây có phải là Chân sư P., hay có lẽ là Apollodorus? Ngài nói P. không phải chữ cái đầu của tên, nhưng nếu thêm một chữ A thì khá gần đúng.

Well, these are Masters involved in the Externalization Masters much involved in *The Externalization of the Hierarchy*. These consecrated workers capital W if they are members of the Hierarchy

Đây là những Chân sư tham gia vào sự hiển lộ, những Chân sư tham gia sâu vào *Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn*. Những Người Hoạt Động đã thánh hiến này, với chữ W viết hoa nếu Các Ngài là thành viên của Thánh đoàn

[27] These consecrated Workers form a nucleus around the Christ and direct much of the preparatory work. It is not possible for me to tell you the lines of Their activity; I can but give you evidence which may later he demonstrated as true.

[27] Những Đấng Hoạt Động đã thánh hiến này tạo thành một hạt nhân quanh Đức Christ và chỉ đạo phần lớn công việc chuẩn bị. Tôi không thể cho các bạn biết những phương hướng hoạt động của Các Ngài; Tôi chỉ có thể đưa ra cho các bạn những bằng chứng mà về sau có thể được chứng minh là đúng.

Later he does seem to offer an understanding of the activity of these Masters. But remember this was written right after he met Alice Bailey for their cooperative work of 30 years. This was written in 1919.

Về sau, dường như Ngài có giúp chúng ta thấu hiểu hoạt động của các Chân sư này. Nhưng hãy nhớ rằng đoạn này được viết ngay sau khi Ngài gặp Alice Bailey để bắt đầu công việc hợp tác kéo dài 30 năm của hai vị. Đoạn này được viết năm 1919.

[28] These Masters are definitely preparing Themselves for the task of outer activity and are intensifying Their work on the astral plane.

[28] Các Chân sư này đang chuẩn bị một cách rõ ràng cho nhiệm vụ hoạt động bên ngoài và đang tăng cường công việc của Các Ngài trên cõi cảm dục.

those are the planes on which the majority of humanity can most easily be reached the etheric physical plane and the astral plane especially the physical plane and

Đó là những cõi mà trên đó có thể dễ dàng tiếp cận phần lớn nhân loại nhất: cõi hồng trần dĩ thái và cõi cảm dục, đặc biệt là cõi hồng trần và

the astral plane.

cõi cảm dục.

[29] To this fact can be traced the interest people are now showing in occultism and in the work of the Masters; more and more people [Page 505] are becoming sensitive to and conscious of Their presence,

[29] Chính sự thật này giúp lý giải mối quan tâm mà con người hiện đang dành cho huyền bí học và công việc của các Chân sư; ngày càng có nhiều người [Page 505] trở nên nhạy cảm với sự hiện diện của Các Ngài và nhận biết sự hiện diện ấy,

Their, with a capital T

"Của Các Ngài", với chữ T viết hoa.

[30] and more and more are finding their way into the groups of disciples.

[30] và ngày càng có nhiều người tìm được đường vào các nhóm đệ tử.

which he thinks is very important and he advised us to use *Discipleship in the New Age, Volume I* to come closer to the Hierarchy and actually to enter an ashram. Okay.

Điều mà Ngài cho là rất quan trọng, và Ngài khuyên chúng ta dùng *Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập I* để đến gần Thánh đoàn hơn và thực sự gia nhập một ashram.

[31] The Master Morya is at this time acting as the inspirer of the great national executives throughout the world. E'en those whose ideals coincide not with yours are being welded into the world plan, and much of their immediate work is organising the individual nations and welding them into an homogeneous whole, preparatory to their entrance into the great international thoughtform.

[31] Vào lúc này, Chân sư Morya đang hoạt động với vai trò truyền cảm hứng cho các nhà lãnh đạo điều hành quốc gia lớn trên khắp thế giới. Ngay cả những người có lý tưởng không trùng với lý tưởng của các bạn cũng đang được gắn kết vào Thiên Cơ thế giới, và phần lớn công việc trước mắt của họ là tổ chức từng quốc gia và gắn kết các quốc gia ấy thành một tổng thể đồng nhất, để chuẩn bị cho việc gia nhập hình tư tưởng quốc tế vĩ đại.

So he's telling a little bit about what the Masters are doing in *Initiation, Human and Solar* which was written a little later, he says even more. It's always difficult to consider working with those who do not share similar ideals. If however the true and essential goals of such people could be identified it would be seen that there's much more commonality than one suspected.

Như vậy, Ngài đang cho biết đôi chút về những gì các Chân sư đang làm. Trong *Điểm Đạo, Nhân Loại và Thái Dương*, được viết ít lâu sau đó, Ngài còn nói nhiều hơn. Luôn khó cân nhắc việc hợp tác với những người không cùng lý tưởng. Tuy nhiên, nếu xác định được các mục tiêu chân thực và cốt yếu của những người ấy, chúng ta sẽ thấy có nhiều điểm chung hơn mình từng nghĩ.

So the individual nations have to be organized and welded

Vì vậy, từng quốc gia phải được tổ chức và gắn kết

into an homogeneous whole, preparatory to their entrance into the great international thoughtform.

thành một tổng thể đồng nhất, chuẩn bị cho việc gia nhập hình tư tưởng quốc tế vĩ đại.

Internationalism is supported by the Hierarchy and isolationism is not. This certain nations today have to acknowledge.

Thánh đoàn ủng hộ chủ nghĩa quốc tế và không ủng hộ chủ nghĩa biệt lập. Một số quốc gia ngày nay phải thừa nhận điều này.

[32] All who work with far vision and all who hold before any seething and bewildered nation an ideal for the whole are under His wide inspiration.

[32] Tất cả những ai hoạt động với tầm nhìn xa và tất cả những ai nêu lên trước một quốc gia đang sôi sục và hoang mang một lý tưởng vì toàn thể đều nằm trong phạm vi truyền cảm hứng rộng lớn của Ngài.

So this is Master Morya at work. Yeah. I haven't used much green here in the past but maybe a little bit now. Okay, so it's Master M. and the cultivation of internationalism Okay.

Như vậy, đây là Chân sư Morya đang hoạt động. Đúng vậy. Trước đây tôi chưa dùng nhiều màu xanh lá ở đây, nhưng có lẽ bây giờ sẽ dùng một chút. Vậy đây là Chân sư M. và việc vun bồi chủ nghĩa quốc tế.

And with him work the Great okay so internationalism is the aim of his endeavor. Now let's remember that about Master Morya because it's so easy these days to put one's nation first recently America first which is really against the plan and other nations probably as well.

Và cùng làm việc với Ngài có vị vĩ đại... Vậy chủ nghĩa quốc tế là mục tiêu trong nỗ lực của Ngài. Chúng ta hãy nhớ điều ấy về Chân sư Morya, bởi ngày nay người ta rất dễ đặt quốc gia mình lên trên hết, gần đây là "Nước Mỹ trên hết", điều thực sự đi ngược lại Thiên Cơ, và có lẽ những quốc gia khác cũng vậy.

[33] With Him works the great Angel or Deva of the spiritual plane, referred to in the Treatise on *Cosmic Fire* as the Lord Agni;

[33] Cùng hoạt động với Ngài có vị Thiên Thần vĩ đại của cõi tinh thần, được nhắc đến trong Luận về *Lửa Vũ Trụ* với danh xưng Chúa Tể Agni;

a Raja Deva Lord working with Master Morya.

một Đấng Thiên Thần Vương làm việc với Chân sư Morya.

[34] He seeks to touch with the hidden spiritual fire the head centres of all intuitive statesmen.

[34] Ngài tìm cách dùng lửa tinh thần ẩn tàng để chạm đến các trung tâm đầu của tất cả các chính khách có trực giác.

Yeah.

Đúng vậy.

So this is actually a little more about how Master Morya works really you know it's impossible to emerge with as complete an understanding as possible unless one reads all the books because scattered throughout the books are the various pieces of

Vậy đây thực sự là đôi điều bổ sung về cách Chân sư Morya hoạt động. Thực ra, không thể đạt đến sự thấu hiểu đầy đủ nhất có thể nếu không đọc tất cả các sách, bởi những mẩu thông tin thiết yếu nằm rải rác khắp các sách và cần được hợp nhất.

information which are essential and which must be unified.

[35] Three great groups of angels—the gold, the flame coloured and the white and gold—work on mental levels with those lesser angels or devas who vitalise thoughtforms and who keep alive the thoughts of the Guides of the race for the benefit of humanity.

[35] Ba nhóm thiên thần lớn—nhóm màu vàng kim, nhóm mang sắc lửa và nhóm màu trắng cùng vàng kim—hoạt động trên các cấp độ trí tuệ với những thiên thần cấp thấp hơn, hay những thiên thần tiếp sinh lực cho các hình tư tưởng và duy trì sức sống cho những tư tưởng của các Đấng Hướng Đạo nhân loại vì lợi ích của nhân loại.

Three great groups of angels—the gold, the flame coloured and the white and gold

Ba nhóm thiên thần lớn—nhóm màu vàng kim, nhóm màu ngọn lửa và nhóm màu trắng cùng vàng kim

gold is repeated are here found working with Master Morya and the Lord Agni, the Raja Deva Lord known as Agni. There's a greater Agni of course that includes the entire personality nature of the Solar Logos and whose province extends onto the cosmic mental plane.

Màu vàng kim được nhắc lại. Ở đây, chúng ta thấy các nhóm ấy làm việc với Chân sư Morya và Chúa Tể Agni, Đấng Thiên Thần Vương được biết đến với danh xưng Agni. Dĩ nhiên, còn có một Agni vĩ đại hơn, bao gồm toàn bộ bản chất phàm ngã của Thái dương Thượng đế và có phạm vi hoạt động vươn đến cõi trí vũ trụ.

[36] The Master K.H., the Chohan on the teaching ray and He Who will be the next world teacher, is already active in His line of endeavour. He is attempting to transmute the thoughtform of religious dogma, to permeate the churches with the idea of the Coming,

[36] Chân sư KH, vị Đế Quân trên cung giáo huấn và là Đấng sẽ trở thành Đức Chưởng Giáo kế tiếp, đã hoạt động trong lĩnh vực nỗ lực của Ngài. Ngài đang cố gắng chuyển hoá hình tư tưởng của giáo điều tôn giáo, làm cho ý tưởng về sự Giáng Lâm thấm nhuần các giáo hội,

The Second Coming of the Christ and His Church, the Masters.

Lần Đến thứ hai của Đức Christ và Giáo hội của Ngài, tức các Chân sư.

[37] and bring to a sorrowing world the vision of the Great Helper, the Christ. He works with the rose devas and with the blue devas on astral levels, with the wise help of the great guardian Angel of that

[37] và mang đến cho một thế giới đau buồn linh ảnh về Đấng Trợ Giúp Vĩ Đại, Đức Christ. Ngài hoạt động với các thiên thần màu hồng và các thiên thần màu xanh lam trên các cấp độ cảm dục, với sự trợ giúp minh triết của vị Thiên Thần hộ trì vĩ đại

plane, called (in Hindu terminology) the Lord Varuna.

của cõi ấy, được gọi (theo thuật ngữ Ấn giáo) là Chúa Tể Varuna.

Varuna is called a Guardian Angel. I think I will make a note of that.

Varuna được gọi là một vị Thiên Thần Hộ Trì. Tôi nghĩ mình sẽ ghi chú điều đó.

[38] The activity of the astral plane is being much intensified and the angels of devotion, in whom the aspect of divine love is pre-eminent, work with the astral bodies of all those who are ready to strengthen and redirect their spiritual aspiration and desire.

[38] Hoạt động của cõi cảm dục đang được tăng cường mạnh mẽ, và các thiên thần sùng tín, nơi phương diện bác ái thiêng liêng chiếm ưu thế, hoạt động với thể cảm dục của tất cả những ai sẵn sàng củng cố và chuyển hướng khát vọng cùng dục vọng tinh thần của mình.

Well, we live in an astrally polarized planet and later that will raise but not yet we have not taken the second planetary or cosmic initiation not yet as a planet.

Chúng ta đang sống trên một hành tinh phân cực cảm dục, và về sau mức phân cực ấy sẽ được nâng lên, nhưng hiện giờ thì chưa. Với tư cách một hành tinh, chúng ta vẫn chưa trải qua lần điểm đạo hành tinh hay vũ trụ thứ hai.

[39] They are the angels who guard the sanctuaries of all the churches, cathedrals, temples and mosques of the world. They are now increasing the momentum of their vibration for the raising of the consciousness of the attendant [Page 506] congregations. The Master K.H. works also with the prelates of the great Catholic Churches—Greek, Roman and Anglican—with the leaders of the Protestant communions, with the foremost workers in the field of education, and also through, and with, the dominant demagogues and organisers of the people. His interests lie with all those who, with unselfish intent, strive after the ideal, and who live for the helping of others.

[39] Đó là các thiên thần canh giữ những thánh điện của mọi nhà thờ, thánh đường, đền thờ và giáo đường Hồi giáo trên thế giới. Hiện nay, các thiên thần ấy đang gia tăng đà rung động của mình để nâng cao tâm thức của các giáo đoàn đến [Page 506] dự lễ. Chân sư KH cũng hoạt động với các vị giáo phẩm của những Giáo hội Công giáo lớn—Hy Lạp, La Mã và Anh giáo—với các nhà lãnh đạo những cộng đồng Tin Lành, với những người hoạt động hàng đầu trong lĩnh vực giáo dục, và cả thông qua cũng như cùng với những người mị dân có ảnh hưởng lớn và những người tổ chức quần chúng. Ngài quan tâm đến tất cả những ai, với ý định vị tha, phấn đấu hướng tới lý tưởng và sống để giúp đỡ người khác.

Okay. Was that meditation or was that a little nap? Well, anyway this is the objective of the Master K.H. and of course these things

Đó là tham thiền hay một giấc ngủ ngắn? Dù sao, đây cũng là mục tiêu của Chân sư KH, và dĩ nhiên những điều này cũng được liệt kê

are again listed in the Initiation the book *Initiation, Human and Solar*.

trong cuốn *Điểm Đạo, Nhân Loại và Thái Dương*.

[40] The Master Jesus works especially with the masses of the Christian people who inhabit the occidental countries, and who gather in the churches. He is distinctively a great leader, an organiser, and a wise general executive.

[40] Chân sư Jesus đặc biệt hoạt động với đông đảo tín đồ Kitô giáo sống tại các nước phương Tây và tụ họp trong các nhà thờ. Nét nổi bật của Ngài là một nhà lãnh đạo vĩ đại, một nhà tổ chức và một nhà tổng điều hành minh triết.

In *Initiation, Human and Solar*, he is described as being like a commanding general.

Trong *Điểm Đạo, Nhân Loại và Thái Dương*, Ngài được mô tả như một vị tướng chỉ huy.

[41] A special group of devas work under His command, and His connection with all true church leaders and executives is very close. He acts ceaselessly on the inner esoteric council of the churches, and with Him the groups of violet angels cooperate. In church matters He Himself carries out the behests of the Christ, saving Him much and working as His intermediary. This will seem logical to you, for His destiny is closely interwoven with the Christian Church and it marks the culmination of His work for the West. No one knows or understands so fully and wisely as He the problems of the Western culture, nor the needs of the people who carry forward the destiny of Christianity.

[41] Một nhóm thiên thần đặc biệt hoạt động dưới sự chỉ huy của Ngài, và Ngài có mối liên hệ rất mật thiết với tất cả những nhà lãnh đạo và điều hành giáo hội chân chính. Ngài không ngừng hoạt động trong hội đồng nội môn bên trong của các giáo hội, và các nhóm thiên thần màu tím hợp tác với Ngài. Trong những vấn đề giáo hội, chính Ngài thi hành các chỉ thị của Đức Christ, giúp Đức Christ giảm bớt nhiều công việc và hoạt động với vai trò trung gian của Ngài. Điều này hẳn có vẻ hợp lý đối với các bạn, vì vận mệnh của Ngài gắn bó mật thiết với Giáo hội Kitô giáo, và điều ấy đánh dấu đỉnh cao công việc của Ngài dành cho phương Tây. Không ai biết hoặc thấu hiểu đầy đủ và minh triết như Ngài về những vấn đề của văn hoá phương Tây, cũng như nhu cầu của những người đang tiếp nối vận mệnh của Kitô giáo.

Well, you know inasmuch as we have the violet Devas I think I will use that color and here I will you know use maybe a different color that blue.

Vì ở đây có các thiên thần màu tím, tôi nghĩ mình sẽ dùng màu ấy; còn ở đây, có lẽ tôi sẽ dùng một màu khác, màu xanh lam đó.

So there is the distinction between how the Master K.H. and Jesus work but the three are most involved with the Christ and others like Master D.K., Master Hilarion and a

Như vậy, có sự khác biệt trong cách làm việc của Chân sư KH và Chân sư Jesus, nhưng ba vị ấy gắn bó nhiều nhất với Đức Christ. Những vị khác như Chân sư DK, Chân sư

certain English Master they're also involved but maybe not as focally as Morya, K.H. and the Master Jesus. The Master Hilarion see we find this information pretty much in *Initiation, Human and Solar*.

Hilarion và một Chân sư người Anh cũng tham gia, nhưng có lẽ không giữ vai trò trọng tâm bằng Chân sư Morya, Chân sư KH và Chân sư Jesus. Về Chân sư Hilarion, chúng ta tìm thấy phần lớn thông tin này trong *Điểm Đạo, Nhân Loại và Thái Dương*.

[42] The Master Hilarion is actively occupied in the field of America, stimulating the intuitive perception of its people.

[42] Chân sư Hilarion đang tích cực hoạt động tại Mỹ, kích thích sự tri giác trực giác của người dân nơi đây.

and we remember that he even though he is a scientific master he works on bringing together the intuitives, the psychics and the scientists.

Và chúng ta nhớ rằng, dù là một Chân sư khoa học, Ngài vẫn làm việc để quy tụ những người có trực giác, những người có năng lực thông linh và các nhà khoa học.

[43] He has under observation all those who are true psychics, and who develop their powers for the good of the community.

[43] Ngài quan sát tất cả những người thông linh chân chính, những người phát triển các quyền năng của mình vì lợi ích cộng đồng.

The Master Hilarion. Okay.

Chân sư Hilarion.

[44] He controls and transmutes the great active movements which endeavour to strip the veil from the world of the unseen.

[44] Ngài kiểm soát và chuyển hoá những phong trào lớn đang tích cực nỗ lực vén bức màn che thế giới vô hình.

So spiritualism would be one of his areas

Vì vậy, thần linh học sẽ là một trong những lĩnh vực của Ngài.

[45] And He has much to do with various psychical research movements throughout the world.

[45] Và Ngài có liên hệ sâu rộng với nhiều phong trào nghiên cứu thông linh trên khắp thế giới.

He is applying the scientific method to psychic investigations.

Ngài đang áp dụng phương pháp khoa học vào những cuộc khảo cứu thông linh.

[46] With the aid of certain groups of angels,

[46] Với sự trợ giúp của một số nhóm thiên thần,

The group is perhaps unspecified.

Có lẽ nhóm này chưa được xác định cụ thể.

[47] He works to open up the world of departed souls to the seeker,

[47] Ngài hoạt động để mở ra thế giới của những linh hồn đã lìa trần cho người tìm kiếm,

and I will say that therefore in the forthcoming proof of survival and even of reincarnation he will be active

Vì vậy, tôi cho rằng Ngài sẽ hoạt động tích cực trong việc sắp tới chứng minh sự tiếp tục tồn tại sau cái chết, và cả sự luân hồi.

[48] and much that has of late convinced the materialistic world of life beyond has emanated from Him.

[48] và phần lớn những điều gần đây đã thuyết phục thế giới duy vật về sự sống bên kia đều xuất phát từ Ngài.

You find some very scientifically oriented psychologists trying to remove the veil between the so-called living and the dead. Yeah. So let's just see here. I don't really have this.

Các bạn thấy một số nhà tâm lý học có khuynh hướng khoa học rất rõ đang cố gắng gỡ bỏ tấm màn ngăn cách giữa những người được gọi là đang sống và những người đã chết. Hãy xem ở đây. Tôi thực sự chưa có phần này.

I'll leave it like that. So rending the veil or taking away the veil he was responsible for a major rent in the veil involving the First Ray and probably his deeply monadic Ray is the First therefore having to do with life and with death. So we can tell that he will be very active in the time immediately ahead. Here is you know sort of DK's hint as to who he is although it was not ever given out really on purpose.

Tôi sẽ để như vậy. Về việc xé màn hay gỡ bỏ tấm màn, Ngài đã tạo ra một vết rách lớn trên tấm màn ấy, có liên quan đến cung một; và có lẽ cung ở chiều sâu chân thần của Ngài là cung một, do đó liên quan đến sự sống và cái chết. Vì vậy, chúng ta có thể thấy rằng Ngài sẽ hoạt động rất tích cực trong thời gian ngay trước mắt. Đây là một gợi ý của Chân sư DK về danh tính của Ngài, mặc dù điều ấy thực ra chưa bao giờ được chủ ý công bố.

I think later much later Alice Bailey left a trace of who the Master was at the bottom of a certain page and then it was given out and so many already knew it. Master D.K. said how you react to this piece of information will say something about your worthiness to participate in my work.

Tôi nghĩ về sau, rất lâu sau đó, Bà Alice Bailey đã để lại một dấu vết về danh tính của vị Chân sư ấy ở cuối một trang nào đó, rồi thông tin ấy được công bố; và nhiều người đã biết từ trước. Chân sư DK nói rằng cách các bạn phản ứng với thông tin này sẽ cho thấy phần nào các bạn có xứng đáng tham gia công việc của Tôi hay không.

[49] He Whom you call the Master D.K. works much with [Page 507] those who heal with pure altruism; He occupies

[49] Đấng mà các bạn gọi là Chân sư DK hoạt động nhiều với [Page 507] những người chữa lành bằng lòng vị tha thuần

Himself with those who are active in the laboratories of the world,

khiết; Ngài quan tâm đến những người đang hoạt động trong các phòng thí nghiệm trên thế giới,

so he must carry some Fifth Ray it would seem

Vì vậy, dường như Ngài hẳn phải mang phần nào ảnh hưởng của cung năm.

[50] with great philanthropic world movements such as the Red Cross,

[50] đến những phong trào nhân đạo lớn trên thế giới như Hội Chữ thập đỏ,

his background on the Sixth Ray and on the Third Ray

Nền tảng của Ngài trên cung sáu và cung ba.

[51] and with the rapidly developing welfare movements.

[51] và đến những phong trào phúc lợi đang phát triển nhanh chóng.

so he sees to the poor and the disadvantaged. Of course we know now who is writing. We know that and it's interesting to understand Master D.K.'s own connection with what he's saying here. Healing, laboratories, philanthropy, welfare. He seems to have in his purview the downtrodden and the disadvantaged.

Vì vậy, Ngài chăm lo cho người nghèo và những người chịu thiệt thòi. Dĩ nhiên, giờ đây chúng ta biết ai đang viết. Chúng ta biết điều đó, và thật thú vị khi thấu hiểu mối liên hệ của chính Chân sư DK với những gì Ngài đang nói ở đây. Chữa lành, phòng thí nghiệm, hoạt động nhân đạo, phúc lợi. Dường như Ngài quan tâm đến những người bị áp bức và chịu thiệt thòi.

[52] His work also embraces teaching,

[52] Công việc của Ngài cũng bao gồm việc giảng dạy,

which we consider maybe the major part of his work

Điều mà chúng ta cho rằng có lẽ là phần chính trong công việc của Ngài.

[53] and He does much at this time to train the various disciples of the world, taking the disciples of many of the Masters

[53] và vào lúc này Ngài đang làm nhiều việc để huấn luyện các đệ tử khác nhau trên thế giới, tiếp nhận các đệ tử của nhiều Chân sư

many not just Master M. and K.H.

Của nhiều vị, chứ không chỉ Chân sư M. và Chân sư KH.

[54] and so relieving Them temporarily, in this hour of crisis, from Their teaching

[54] và nhờ đó tạm thời giảm bớt cho Các Ngài, trong giờ phút khủng hoảng này,

responsibilities. Many of the healing angels, such as those referred to in the Bible, cooperate with Him.

những trách nhiệm giảng dạy. Nhiều thiên thần chữa lành, như những vị được nhắc đến trong Kinh Thánh, hợp tác với Ngài.

Well, this I think gives some understanding of Master D.K.'s capabilities and of his altruism.

Tôi nghĩ điều này giúp chúng ta phần nào thấu hiểu năng lực và lòng vị tha của Chân sư DK.

He basically has that humility and he seeks to relieve you know to help lift the world off of Atlas's shoulders and you know is much appreciated for that. He knows his stature and his status and he seeks to help the others who may be of even somewhat greater accomplishment be freer to do their tasks.

Về cơ bản, Ngài có đức khiêm nhường ấy và tìm cách giúp đỡ, giúp nhấc thế giới khỏi đôi vai của Atlas, và Ngài rất được trân trọng vì điều đó. Ngài biết tầm vóc và địa vị của mình, và tìm cách giúp những vị khác, có thể còn đạt thành tựu cao hơn Ngài đôi chút, được tự do hơn để thực hiện nhiệm vụ của Các Ngài.

And so I think it's been said of him that no matter what the task is he will undertake it if he sees that it can help certain of the Masters and naturally he is specifically is working with K.H., his master unless of course the Christ is considered to be his master which in a way is the case and Master Morya. He has a close relationship with both of them.

Vì vậy, tôi nghĩ người ta từng nói về Ngài rằng bất kể nhiệm vụ là gì, Ngài cũng sẽ đảm nhận nếu thấy việc ấy có thể giúp một số Chân sư. Dĩ nhiên, Ngài đặc biệt làm việc với Chân sư KH, thầy của Ngài—trừ khi chúng ta xem Đức Christ là thầy của Ngài, điều này theo một nghĩa nào đó cũng đúng—và với Chân sư Morya. Ngài có mối quan hệ mật thiết với cả hai vị.

[55] The Master Who works in and for India labours with the minds of the politicians, educators and religious dreamers and idealists.

[55] Vị Chân sư hoạt động tại Ấn Độ và vì Ấn Độ làm việc với thể trí của các chính khách, các nhà giáo dục, những người mơ mộng và những người duy lý tưởng trong tôn giáo.

I wonder who this is.

Tôi tự hỏi đây là vị nào.

[56] He strengthens the efforts of all those who work for the liberation of the submerged masses,

[56] Ngài củng cố những nỗ lực của tất cả những ai hoạt động để giải phóng quần chúng bị vùi dập,

Submerged in matter.

Chìm đắm trong vật chất.

[57] provided their methods are constructive and not destructive, and that

[57] miễn là phương pháp của họ mang tính xây dựng chứ không mang tính phá hoại,

the gains desired are not furthered at the expense of any part of the human family.

và những thành quả mong muốn không đạt được bằng cách gây tổn hại cho bất cứ bộ phận nào của gia đình nhân loại.

And let me get rid of this so this is I try to try to get this correct and we ask is this Master Jupiter the Regent of India or is it just too is he too high for these particular labors because he's the oldest of the Masters I suppose this tells you he's coming from the previous solar system and he is higher than the Manu in his attainment.

Để tôi bỏ phần này đi; tôi đang cố làm cho chính xác. Chúng ta tự hỏi đây có phải là Chân sư Jupiter, vị Nhiếp chính của Ấn Độ, hay Ngài ở địa vị quá cao đối với những công việc cụ thể này, vì Ngài là vị lâu đời nhất trong các Chân sư. Tôi cho rằng điều này cho các bạn biết Ngài đến từ hệ mặt trời trước, và thành tựu của Ngài cao hơn cả Đức Manu.

[58] He labours not to exalt one section of the populace at the expense of another,

[58] Ngài nỗ lực không phải để nâng cao một bộ phận dân chúng bằng cách gây tổn hại cho một bộ phận khác,

There is some kind of Libran work there.

Ở đây có một dạng công việc mang tính Thiên Bình.

[59] but works towards brotherhood and the right understanding of the requirements of all souls, be they far advanced along the path, or just starting upon their planetary pilgrimage under the Law of Rebirth.

[59] mà hướng tới tình huynh đệ và sự thấu hiểu đúng đắn những nhu cầu của mọi linh hồn, dù họ đã tiến xa trên con đường hay mới bắt đầu cuộc hành hương hành tinh của mình theo Định luật Tái Sinh.

So is this Master Jupiter because it does not seem that there is another Indian Master mentioned except maybe in the Southern Indian school with Yogananda and Lahiri Mahasaya and Babaji and all of those fascinating characters who appeared in the Autobiography of a Yogi written by Yogananda.

Vậy đây có phải là Chân sư Jupiter không? Bởi dường như không có Chân sư Ấn Độ nào khác được nhắc đến, có lẽ ngoại trừ trường phái Nam Ấn với Yogananda, Lahiri Mahasaya, Babaji và tất cả những nhân vật hấp dẫn ấy xuất hiện trong cuốn Tự Truyện của một Yogi do Yogananda viết.

[60] One of the English Masters has in hand the definite guidance of the Anglo-Saxon peoples towards a joint destiny.

[60] Một trong các Chân sư người Anh đảm trách việc hướng dẫn cụ thể các dân tộc Anglo-Saxon tiến tới một vận mệnh chung.

So when we talk about the United Kingdom maybe he is behind this and then I would

Vì vậy, khi nói đến Vương quốc Anh, có lẽ Ngài đứng sau điều này; và khi ấy tôi phải tự

have to ask is this the Master Thomas on the Second Ray.

hỏi đây có phải là Chân sư Thomas trên cung hai không.

[61] The future for the Anglo-Saxon is great and not yet has the highest flow of the tide of its civilisation been reached. History holds much glory for England and America when they work together for world good, not supplanting each other or interfering with each other's empire

[61] Tương lai của các dân tộc Anglo-Saxon thật lớn lao, và làn sóng văn minh của họ vẫn chưa đạt tới đỉnh cao nhất. Lịch sử dành nhiều vinh quang cho Anh và Mỹ khi hai nước cùng hoạt động vì lợi ích thế giới, không lấn át nhau hay can thiệp vào đế quốc của nhau

these were the days of empire

Đó là thời đại của các đế quốc.

[62] but working in the fullest unison for the preservation of the peace of the world and the right handling of world problems in the field of economics and of education.

[62] mà hoạt động trong sự nhất trí trọn vẹn nhất để gìn giữ hoà bình thế giới và xử lý đúng đắn những vấn đề thế giới trong lĩnh vực kinh tế và giáo dục.

I suppose particularly England will be involved in the economics part and America United States in the educational area.

Tôi cho rằng Anh sẽ đặc biệt tham gia vào phần kinh tế, còn Mỹ, tức Hoa Kỳ, sẽ tham gia vào lĩnh vực giáo dục.

Well, they certainly cooperated in the last part of the Great War the Second World War and you know this was written 20 years before that really broke out but the danger was always there. In the book *The Initiate in the New World* there is *The Initiate* in the Dark Cycle, the third volume. And the Initiate well I'm not sure of the title it's either New Age or New Land or something like that. But a certain Sir Thomas does appear and along with him the Master K.H. and the Master D.K. a Second Ray group.

Chắc chắn họ đã hợp tác trong giai đoạn cuối của cuộc Đại chiến, cuộc Chiến tranh Thế giới thứ hai. Đoạn này thực ra được viết hai mươi năm trước khi cuộc chiến bùng nổ, nhưng mối nguy vẫn luôn hiện hữu. Trong cuốn *Điểm Đạo Đồ trong Thế Giới Mới* có *Điểm Đạo Đồ* trong Chu Kỳ Tối, tập thứ ba. Còn cuốn Điểm Đạo Đồ—tôi không chắc về nhan đề—có thể là Kỷ Nguyên Mới hay Vùng Đất Mới, đại loại như vậy. Nhưng có một vị Sir Thomas xuất hiện, và cùng với ông là Chân sư KH và Chân sư DK, một nhóm cung hai.

So he would have been the former Sir Thomas More who as it were lost his head under the marital preferences of King Henry VIII when Thomas was defending the Catholic approach which basically did not approve. Well you know the Church of England was going to be formed to allow Henry to do the kind of marrying he wanted

Vậy Ngài hẳn từng là Sir Thomas More, người có thể nói là đã mất đầu vì những lựa chọn hôn nhân của Vua Henry VIII, khi Thomas bảo vệ lập trường Công giáo vốn về cơ bản không tán thành những lựa chọn ấy. Giáo hội Anh sắp được thành lập để cho phép Henry kết hôn theo cách ông muốn, còn Sir Thomas là người Công giáo. Vào thời ấy, tại

to do and Sir Thomas was a Catholic. There were some very bloody episodes at that time between Catholics and Protestants in England.

Anh đã có một số sự kiện rất đẫm máu giữa người Công giáo và người Tin Lành.

The story about Thomas More is that as punishment he was to be drawn and quartered terrible death but Henry had such respect for him even though he saw his death as necessary that he ordered decapitation instead of a more ghastly kind of execution. Sir Thomas had a sense of humor and he asked to be helped up to the scaffold you know where the execution was to take place and he said as for coming down I will shift for myself something like that.

Câu chuyện về Thomas More kể rằng hình phạt dành cho ông là bị kéo lê và phanh thây, một cái chết khủng khiếp. Nhưng Henry kính trọng ông đến mức, dù cho rằng cái chết của ông là cần thiết, nhà vua vẫn ra lệnh chém đầu thay cho một hình thức hành quyết ghê rợn hơn. Sir Thomas có óc hài hước; ông xin được giúp bước lên đoạn đầu đài, nơi sẽ diễn ra cuộc hành quyết, rồi nói rằng còn việc đi xuống thì tôi sẽ tự xoay xở, đại loại như vậy.

[63] As the seventh Ray of Organisation and of ceremonial work is now coming into prominence and manifestation, the work of the Master on that ray is that of synthesising, on the physical plane, all parts of the plan.

[63] Vì cung bảy của sự Tổ Chức và công việc nghi lễ hiện đang trở nên nổi bật và đi vào biểu hiện, công việc của vị Chân sư trên cung ấy là tổng hợp mọi phần của Thiên Cơ trên cõi hồng trần.

Well here you know we're talking about the period before the Master R. became the Mahachohan closer to the year 1925.

Ở đây, chúng ta đang nói đến thời kỳ trước khi Chân sư R. trở thành Đức Mahachohan, vào khoảng gần năm 1925.

[64] The Master Rakoczi takes of the general plan as it is outlined in the inner Council Chamber and approximates it to the possible. [Page 508] He might be regarded as acting as the General Manager for the carrying out of the plans of the executive council of the Christ.

[64] Chân sư Rakoczi tiếp nhận Thiên Cơ tổng quát như đã được phác thảo trong Phòng Hội Nghị bên trong và điều chỉnh cho sát với những gì có thể thực hiện. [Page 508] Có thể xem Ngài đang giữ vai trò Tổng Quản Lý việc thực hiện các kế hoạch của hội đồng điều hành của Đức Christ.

Now when he became Mahachohan you know it's only natural to think that his duties expanded greatly and he began to focus on the Third Ray. The estimate is that he had a Seventh Ray soul and a Third Ray monad.

Khi Ngài trở thành Đức Mahachohan, lẽ tự nhiên là chúng ta nghĩ rằng nhiệm vụ của Ngài đã mở rộng rất nhiều và Ngài bắt đầu tập trung vào cung ba. Người ta ước đoán rằng Ngài có linh hồn cung bảy và chân thần cung ba.

[65] It might be of interest here to point out that when He comes Whom angels and men await, and Whose work it is to inaugurate the new age and so complete the work He began in Palestine two thousand years ago, He will bring with Him some of the great Angels, as well as certain of the Masters.

[65] Ở đây, có lẽ sẽ thú vị khi chỉ ra rằng khi Đấng mà các thiên thần và loài người chờ đợi giáng lâm, Đấng có công việc mở ra kỷ nguyên mới và qua đó hoàn tất công việc Ngài đã khởi đầu tại Palestine hai nghìn năm trước, Ngài sẽ mang theo một số Thiên Thần vĩ đại, cùng một số Chân sư.

even in the Garden of Gethsemane when he was being threatened and the guard of the high priests came for him, he asked whether anyone thought it impossible for him to invoke the aid of angels by calling upon his heavenly father? But of course, he had to fulfill the law, and it would not have done for him to escape in that way, which he certainly could have done.

Ngay cả trong Vườn Gethsemane, khi Ngài bị đe dọa và lính canh của các thượng tế đến bắt Ngài, Ngài đã hỏi liệu có ai nghĩ rằng Ngài không thể khẩn cầu sự trợ giúp của các thiên thần bằng cách kêu cầu Cha trên trời của mình hay không? Nhưng dĩ nhiên, Ngài phải hoàn thành định luật, và việc trốn thoát theo cách ấy sẽ không phù hợp, dù chắc chắn Ngài có thể làm như vậy.

[66] The angels have ever been active in Biblical history, and will again enter into the lives of human beings with more power than has lately been the case. The call has gone out for them again to approach humanity, and with their heightened vibration and superior knowledge unite their forces with those of the Christ and His disciples for the helping of the race.

[66] Các thiên thần vẫn luôn hoạt động trong lịch sử Kinh Thánh và sẽ lại bước vào cuộc sống con người với quyền năng lớn hơn trong thời gian gần đây. Lời kêu gọi đã vang lên để các thiên thần lại đến gần nhân loại và, với rung động được nâng cao cùng tri thức vượt trội, hợp nhất các mãnh lực của mình với các mãnh lực của Đức Christ và các đệ tử của Ngài để trợ giúp nhân loại.

And into this type of training, the master Serapis is said to be entering, especially with regard to preparation for the new renaissance.

Và người ta nói rằng Chân sư Serapis đang tham gia vào loại hình huấn luyện này, đặc biệt liên quan đến việc chuẩn bị cho thời kỳ phục hưng mới.

[67] They have, for instance, much to communicate anent colour and sound,

[67] Chẳng hạn, các thiên thần có nhiều điều để truyền đạt về màu sắc và âm thanh,

especially in the healing areas and the areas of beautification

Đặc biệt trong lĩnh vực chữa lành và làm đẹp.

[68] and the effect of these two forces on the etheric bodies of men and animals and

[68] cũng như tác dụng của hai mãnh lực này lên các thể dĩ thái của con người, động

flowers. When what they have to impart is apprehended by the race, physical ills and sickness will be offset.

vật và hoa. Khi nhân loại lĩnh hội được những điều các thiên thần phải truyền đạt, những chứng bệnh và đau ốm về thể chất sẽ được hoá giải.

Yeah.

Đúng vậy.

[69] The group of violet angels or devas who work on the four etheric levels will be especially active and they will work in the four main groups of men who are in incarnation at any given time.

[69] Nhóm thiên thần màu tím hoạt động trên bốn cấp độ dĩ thái sẽ đặc biệt tích cực, và các thiên thần ấy sẽ hoạt động trong bốn nhóm người chính đang lâm phàm vào bất kỳ thời điểm nào.

Sounds like some esoteric archetype of the caste system.

Nghe có vẻ như một nguyên mẫu huyền bí nào đó của hệ thống đẳng cấp.

Maybe. What do we have? The purple, the light purple, the violet, and the lavender in ascending order.

Có lẽ vậy. Chúng ta có những gì? Theo thứ tự đi lên là màu tía, tía nhạt, tím và tím oải hương.

[70] Four rays dominate at any period, with one of the four more potent than the other three.

[70] Trong bất kỳ thời kỳ nào, bốn cung giữ vai trò chi phối, với một trong bốn cung mạnh hơn ba cung còn lại.

The caste system.

Hệ thống đẳng cấp.

[71] You have this idea symbolised in the four castes in India and you will find also that these four castes are found universally throughout the planet.

[71] Các bạn thấy ý tưởng này được biểu tượng hoá trong bốn đẳng cấp ở Ấn Độ, và các bạn cũng sẽ thấy rằng bốn đẳng cấp này hiện diện khắp nơi trên hành tinh.

and I would say in this fourth round.

Và tôi cho rằng đó là trong cuộc tuần hoàn thứ tư này.

[72] These four groups of angels are a band of servers, pledged to the service of the Christ, and their work is to contact men and to teach them along certain lines.

[72] Bốn nhóm thiên thần này là một đoàn phụng sự, đã cam kết phụng sự Đức Christ, và công việc của họ là tiếp xúc với con người và giảng dạy cho con người theo một số phương hướng nhất định.

And let's have that devas contacting men to teach them. Now, point

Hãy ghi nhận điều ấy: các thiên thần tiếp xúc với con người để giảng dạy họ. Bây giờ, đến mục

[73] a. They will teach humanity to see etherically, and this they will do by heightening human vibration by interaction with their own.

[73] a. Các thiên thần sẽ dạy nhân loại nhìn thấy trên cõi dĩ thái, và họ sẽ làm điều này bằng cách nâng cao rung động của con người thông qua sự tương tác với rung động của chính họ.

Already we're told that there are conditions within the ethers that are making them more visible to the to the eye and it's not a psychic ability. It's a natural physical ability. And then

Chúng ta đã được cho biết rằng có những điều kiện trong các chất dĩ thái đang khiến chúng trở nên dễ nhìn thấy hơn bằng mắt, và đây không phải là một năng lực thông linh. Đây là một năng lực thể chất tự nhiên. Và tiếp theo

[74] b. They will give instruction in the effect of colour in the healing of disease, and particularly the efficiency of violet light in lessening human ills and in curing those physical plane sicknesses which originate in the etheric body.

[74] b. Các thiên thần sẽ giảng dạy về tác dụng của màu sắc trong việc chữa lành bệnh tật, và đặc biệt về hiệu quả của ánh sáng tím trong việc làm giảm những chứng bệnh của con người và chữa những bệnh trên cõi hồng trần bắt nguồn từ thể dĩ thái.

We have a very strong connection with the color violet in the etheric body and even in the cosmic ethers, you kind of wonder if violet is not the underlying color. Like when you get to the Buddhic plane, violet would be analogous to the purple and yet yellow and blue are also found there. So etheric vision is coming and with it the visibility of those who have departed. And this will be one of the factors which removes the usual fear of death.

Chúng ta có một mối liên hệ rất mạnh với màu tím trong thể dĩ thái, và ngay cả trong các chất dĩ thái vũ trụ, người ta cũng tự hỏi liệu màu tím có phải là màu nền tảng hay không. Chẳng hạn, khi lên đến cõi Bồ đề, màu tím sẽ tương ứng với màu tía, tuy nhiên màu vàng và xanh lam cũng hiện diện ở đó. Vì vậy, khả năng nhìn thấy ở cấp độ dĩ thái đang đến, và cùng với nó là khả năng nhìn thấy những người đã lìa trần. Đây sẽ là một trong những yếu tố xóa bỏ nỗi sợ chết thông thường.

[75] They will also demonstrate to the materialistic thinkers of the world the fact that the superconscious world exists and that angels and men who are out of incarnation and possess no physical bodies can be contacted and known.

[75] Các thiên thần cũng sẽ chứng minh cho những nhà tư tưởng duy vật trên thế giới sự thật rằng thế giới siêu thức tồn tại, và rằng có thể tiếp xúc và nhận biết các thiên thần cùng những người không còn lâm phàm và không có thể xác.

We look forward to that because the fear of death has held men in thrall periodically for long centuries and millennia. Maybe in earlier days, the coming and going in and out of the body was easier. So these have to do with teachings by the devas as we move forward into a more etherealized age. Etheric vision, healing through colour, and the visibility and reality of the higher subtle worlds.

Chúng ta mong chờ điều đó, vì nỗi sợ chết đã từng thời kỳ giam hãm con người suốt nhiều thế kỷ và thiên niên kỷ dài đằng đẵng. Có lẽ vào những thời xa xưa, việc ra vào thân thể dễ dàng hơn. Vì vậy, những điều này liên quan đến các giáo huấn của thiên thần khi chúng ta tiến vào một kỷ nguyên ngày càng thanh nhẹ: khả năng nhìn thấy ở cấp độ dĩ thái, chữa lành bằng màu sắc, cùng khả năng nhìn thấy và thực tại của các cõi vi tế cao hơn.

[76] d. They will train human beings in the knowledge of superhuman physics

[76] d. Các thiên thần sẽ huấn luyện con người về tri thức vật lý học siêu nhân loại

A real metaphysics, with meta meaning "beyond physics."

Một nền siêu hình học thực sự, trong đó tiền tố "siêu" có nghĩa là "vượt ngoài vật lý".

[77] so that weight shall be for them transmuted.

[77] để đối với họ, trọng lượng sẽ được chuyển hoá.

Well, you kind of think about the runners of Tibet. It can sort of glide above the ground as the story goes and cover vast distances in a short period of time.

Các bạn hãy nghĩ đến những người chạy bộ ở Tây Tạng. Theo lời kể, họ có thể gần như lướt trên mặt đất và vượt những khoảng cách rất xa trong một thời gian ngắn.

[78] Motion will become more rapid, speed will be accompanied by noiselessness and smoothness, and hence fatigue will be eliminated.

[78] Chuyển động sẽ trở nên nhanh hơn, tốc độ sẽ đi cùng sự êm lặng và trơn tru, và do đó sự mệt mỏi sẽ được loại bỏ.

It's not exactly like running the marathon to the point of great exhaustion, although that is a test of the will.

Điều này không hẳn giống như chạy đường dài đến mức kiệt sức, dù đó là một thử thách đối với ý chí.

[79] In the human control of etheric levels lies the overcoming of fatigue and the power to transcend time. Until this prophecy is a fact and recognised as such, the meaning of the above words will remain obscure.

[79] Chính trong việc con người kiểm soát các cấp độ dĩ thái có khả năng khắc phục sự mệt mỏi và quyền năng vượt lên thời gian. Cho đến khi lời tiên tri này trở thành sự thật và được công nhận là như vậy, ý nghĩa của những lời trên vẫn sẽ còn khó hiểu.

So superhuman physics are coming, rapidity of motion, noiselessness of motion, the elimination of fatigue, frictionlessness, we might say. All of this part of the wonder of the new age. We can barely anticipate what it will mean. The masters know and they wonder, I'm sure, at our tendency to hold on so tightly to our prisons and to ways which prevent these new developments.

Vì vậy, những hiện tượng vật lý siêu phàm đang đến: chuyển động nhanh chóng, chuyển động êm lặng, loại bỏ sự mệt mỏi và, có thể nói, không còn ma sát. Tất cả những điều này đều thuộc về sự kỳ diệu của kỷ nguyên mới. Chúng ta hầu như chưa thể hình dung điều đó sẽ có ý nghĩa như thế nào. Các Chân sư biết, và tôi chắc rằng Các Ngài ngạc nhiên trước khuynh hướng của chúng ta cứ bám chặt vào những ngục tù của mình và những lối sống ngăn cản các bước phát triển mới này.

Further teaching,

Lời dạy tiếp theo,

[80] e. They will teach humanity how rightly to nourish the body and to draw from the surrounding ethers the requisite food. Man will concentrate his attention upon the etheric body and the work and health of the physical body will become increasingly automatic.

[80] e. Các thiên thần sẽ dạy nhân loại cách nuôi dưỡng thân thể đúng đắn và rút lấy thức ăn cần thiết từ các chất dĩ thái xung quanh. Con người sẽ tập trung chú ý vào thể dĩ thái, và hoạt động cùng sức khoẻ của thể xác sẽ ngày càng trở nên tự động.

Even now there are breatharians, who go through many exercises and through a struggle to live off the ethers. Some succeed, some die, some lose their health, some sustain their health. It's coming.

Ngay cả hiện nay cũng có những người sống bằng hơi thở, trải qua nhiều bài tập và nỗ lực chật vật để sống nhờ các chất dĩ thái. Một số người thành công, một số người chết, một số người mất sức khỏe, một số người duy trì được sức khỏe. Điều đó đang đến.

[81] f. They will also teach human beings as individuals and as a race to expand their consciousness to include the superphysical. In the accomplishment of this, the separating web (the veil of the temple) which divides the physical plane from the unseen world will be recognised as a fact in nature by the scientist.

[81] f. Các thiên thần cũng sẽ dạy con người, với tư cách cá nhân cũng như toàn nhân loại, mở rộng tâm thức để bao gồm những gì vượt ngoài cõi hồng trần. Khi điều này hoàn thành, khoa học gia sẽ nhận biết mạng lưới ngăn cách (bức màn của đền thờ) phân chia cõi hồng trần với thế giới vô hình là một sự thật trong tự nhiên.

Now, when the veil of the temple was rent in twain by the Christ, was it this veil of which they are speaking or was it the veil between the lower mental and the higher mental

Khi Đức Christ xé đôi bức màn của đền thờ, đó có phải là bức màn đang được nói đến ở đây, hay là bức màn giữa cõi hạ trí và cõi thượng trí, nơi có thể tìm thấy thể nguyên

plane whereon the causal body can be found? Or was it a veil that separated the causal body from the Buddhic vehicle? There seem to be a number of veils.

nhân? Hay đó là một bức màn ngăn cách thể nguyên nhân với hiện thể Bồ đề? Dường như có nhiều bức màn.

[82] Its purpose will be acknowledged. Eventually it will be destroyed, by man discovering how to penetrate it. The date is imminent.

[82] Mục đích của mạng lưới ấy sẽ được thừa nhận. Cuối cùng, nó sẽ bị phá huỷ khi con người khám phá ra cách xuyên qua nó. Ngày ấy đã gần kề.

and yet the date of the fourth initiation is not imminent for the majority of human beings, no. So maybe we're talking about this particular veil of the temple which separates the dense physical from the etheric. But then when you think of it and you think in cosmic terms, the dense physical body of the Planetary Logos is in a way separated from his cosmic etheric body, maybe by another veil which is rent in twain, in two at the time of the fourth initiation.

Tuy nhiên, đối với đa số con người, thời điểm của lần điểm đạo thứ tư chưa hề cận kề. Vì vậy, có lẽ chúng ta đang nói đến bức màn cụ thể này của đền thờ, vốn ngăn cách phần hồng trần đậm đặc với phần dĩ thái. Nhưng khi suy ngẫm về điều đó theo góc độ vũ trụ, thể xác đậm đặc của Hành Tinh Thượng đế, theo một nghĩa nào đó, tách biệt với thể dĩ thái vũ trụ của Ngài, có lẽ do một bức màn khác, bức màn sẽ bị xé đôi vào lúc diễn ra lần điểm đạo thứ tư.

[83] Through the increasing sensitivity of men and through the steady thinning of the separating veil, more and more during the coming years will the telepathic faculties of men and their power to respond to inner inspiration be developed and demonstrated.

[83] Nhờ sự nhạy cảm ngày càng tăng của con người và bức màn ngăn cách không ngừng mỏng đi, trong những năm sắp tới, các năng lực viễn cảm của con người cùng quyền năng đáp ứng với cảm hứng bên trong sẽ ngày càng phát triển và biểu lộ.

So telepathy will increase with the etherealization and with the rending of the veil.

Vì vậy, viễn cảm sẽ gia tăng cùng với sự dĩ thái hóa và sự xé rách bức màn.

[84] By the growth of intuitional telepathy and the increasing comprehension of the power of colour and sound will the work of the Christ and of the Great Ones be contacted and understood,

[84] Nhờ sự phát triển của viễn cảm trực giác và sự lĩnh hội ngày càng sâu sắc về quyền năng của màu sắc và âm thanh, con người sẽ tiếp xúc và thấu hiểu công việc của Đức Christ và Các Đấng Cao Cả,

When we read about the daily ritual of Sanat Kumara, it's sort of his seventh great purpose, the breaking of the waves of sound

Khi chúng ta đọc về nghi lễ hằng ngày của Sanat Kumara, đó dường như là mục đích vĩ đại thứ bảy của Ngài: những làn sóng âm

and color upon the shores of the world. It is not symbolic writing, says The Tibetan.

thanh và màu sắc vỗ vào bờ bến của thế giới. Chân sư Tây Tạng nói rằng đây không phải là lối viết biểu tượng.

[85] and the peoples released from the thraldom of the past and enabled to enter into the liberty of the Kingdom of God.

[85] và các dân tộc sẽ thoát khỏi ách nô lệ của quá khứ và có thể bước vào tự do của Thiên Giới.

We have much greater communication between the subtle and the gross and the higher worlds become a registered reality. Sensitivity increases during the seventh ray age.

Chúng ta có sự giao tiếp rộng lớn hơn nhiều giữa cõi vi tế và cõi thô trược, và các cõi cao trở thành một thực tại được ghi nhận. Độ nhạy cảm gia tăng trong kỷ nguyên cung bảy.

So all of this we have to look forward to during the Aquarian age and it will reveal the wonders of this new age, this kind of enhanced communication between the gross and the subtle. Well, we've been here for about an hour, a little more, and we have a new section called Religious Organizations in the New Age. And I think that should be, begin as its own program. So this is the end of program 56 and it covers pages 501 to 510. So this is program 56 and it runs about one hour and five minutes.

Vì vậy, chúng ta có thể trông đợi tất cả những điều này trong kỷ nguyên Bảo Bình, và chúng sẽ hé lộ những điều kỳ diệu của kỷ nguyên mới này, với sự giao tiếp được tăng cường giữa cõi thô trược và cõi vi tế. Chúng ta đã ở đây khoảng hơn một giờ, và chúng ta có một phần mới mang tên Các Tổ Chức Tôn Giáo Trong Kỷ Nguyên Mới. Tôi nghĩ phần đó nên bắt đầu thành một chương trình riêng. Vậy đây là phần kết thúc chương trình 56, bao quát các trang từ 501 đến 510. Đây là chương trình 56, kéo dài khoảng một giờ năm phút.

And we're going from pages 501 to 510. And this is the 24th of May, 1 hour 5 minutes. And hopefully there's no need to do another recording. Number 57 is coming up next. We don't know how long it will be beginning on page 510. The date is open. I'm not sure whether I can do any more today. We'll see. But this is our conclusion. We've learned something about the masters who are involved in the externalization and we're studying overall the stages in *The Externalization of the Hierarchy* and we're looking at or we have just looked at the subjective basis of the new world religion.

Chúng ta đi từ trang 501 đến trang 510. Hôm nay là ngày 24 tháng 5, thời lượng một giờ năm phút. Hy vọng không cần phải ghi âm lại. Tiếp theo sẽ là chương trình số 57. Chúng ta chưa biết chương trình ấy sẽ dài bao lâu, bắt đầu từ trang 510. Ngày thực hiện còn để ngỏ. Tôi chưa chắc hôm nay mình có thể làm thêm nữa hay không. Chúng ta sẽ xem. Nhưng đây là phần kết thúc của chúng ta. Chúng ta đã học được đôi điều về các Chân sư tham gia vào sự ngoại hiện, và nhìn chung, chúng ta đang nghiên cứu các giai đoạn trong *Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn*, đồng thời đang xem xét, hay vừa xem xét, nền tảng chủ quan của tôn giáo thế giới mới.

Well, that new world religion has not yet blossomed, although there are people carrying on elements of it with the full moon meditations and invocations and so forth. It's coming. But the Piscean energy has to wane even more because the reactionary fanatical types will adhere to it, not foreseeing the possibility of anything new and greater. So I'll begin by stopping the recording and wishing you many blessings and lots of love and hopefully this will work. Bye now.

Tôn giáo thế giới mới ấy vẫn chưa nở rộ, dù đã có những người thực hành một số yếu tố của nó qua các buổi tham thiền trăng tròn, khẩn cầu, v.v. Tôn giáo ấy đang đến. Nhưng năng lượng Song Ngư phải suy giảm hơn nữa, bởi những người thuộc kiểu phản động, cuồng tín sẽ bám lấy nó, không thấy trước khả năng xuất hiện bất cứ điều gì mới mẻ và vĩ đại hơn. Vì vậy, tôi sẽ bắt đầu bằng việc dừng ghi âm, gửi đến các bạn nhiều phúc lành cùng thật nhiều tình thương, và hy vọng bản ghi này sẽ thành công. Tạm biệt các bạn.

Commentary on Externalisation of the Hierarchy 057

Tóm Tắt

Chuyển hoá hình thức tôn giáo

Các cơ cấu tôn giáo cần trở thành những cơ thể sống có khả năng phát triển, thay vì những tổ chức cứng nhắc. Chuyển hoá hình thức cũ giúp giải phóng sự sống bị giam hãm mà vẫn duy trì tính liên tục đối với những người gắn bó với truyền thống; cách tiếp cận này được liên hệ với kỹ thuật cung bốn, nối quá khứ với hiện tại và tương lai. Đại chúng chịu sự chi phối của trí cụ thể và cảm xúc, coi trọng hình thức quen thuộc; nhận xét rằng antahkarana chưa được xây dựng là phần diễn giải thêm về giới hạn ấy. Vì vậy, giáo hội chủ yếu phục vụ đại chúng, còn đối với nhà bí truyền học, giáo hội trước hết là một lĩnh vực phụng sự.

Giáo hội Phổ quát và thời điểm tái lâm

Giáo hội hiện hữu là nơi tạm dừng của sự sống đang tiến hoá, chuẩn bị cho Giáo hội Phổ quát mà Đức Christ cùng các đệ tử sẽ nuôi dưỡng sau sự tuôn đổ của nguyên khí Christ, tức sự tái lâm đích thực. Đoạn nguồn được xem là viết năm 1919 dự kiến những đường nét rõ rệt vào cuối thế kỷ, nhưng Chân sư DK không ấn định ngày xuất hiện. Theo nhận định riêng của Thầy MDR, Thế chiến thứ hai và việc giải phóng năng lượng nguyên tử có thể đã làm thay đổi kế hoạch dự kiến cho thế kỷ XX; khả năng Đức Christ xuất hiện trong thế kỷ XXII chỉ là suy đoán. Điều kiện được đề xuất là nhân loại phải đạt tiến bộ cần thiết về chia sẻ, hoà bình và thanh lọc đời sống, thay vì tìm kiếm những tuyên bố giật gân về nơi Đức Christ đang hiện diện.

Sứ mạng giảng dạy của giáo hội

Giáo hội có thể giữ vai trò như Thánh Gioan Tẩy Giả, chuẩn bị sự soi sáng thế giới trên một nền tảng rộng rãi, khoan dung, tránh cả giáo thuyết cách mạng cực đoan lẫn tư tưởng phản động. Chân sư DK trình bày đây là niềm hy vọng, chưa phải một sự kiện đã xác lập; phần bình giảng đề xuất rằng nhiệm vụ ấy nay còn thuộc về Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian. Công việc chính là giảng dạy không ngừng, bộc lộ thâm nghĩa tinh thần của những giáo lý căn bản trong khi giữ những hình thức bên ngoài cần thiết để tiếp cận số đông. Đào tạo huấn sư, phổ biến hiểu biết Kinh Thánh, giải thích các bí tích theo nghĩa thần bí và chứng minh năng lực chữa lành là những nhiệm vụ cụ thể, biểu hiện sự phối hợp giữa cung sáu và cung hai.

Những giả thuyết về nhịp cầu với Alice Bailey

Một giả thuyết được nêu là chủ đề giáo hội có thể đã giúp Alice Bailey, vốn từng gắn bó sâu sắc với Kitô giáo, thích nghi với công việc cùng Chân sư DK và nhận ra Ngài không đối nghịch với giáo hội. Thông tin về hai kiếp sống châu Âu của Ngài dẫn tới những phỏng đoán về Cleinias, cộng sự của Pythagoras, và Plotinus, tác giả bộ Cửu Luận. Những liên hệ tiền kiếp này được trình bày như khả năng cần suy xét, không phải sự đồng nhất đã được xác nhận.

Ba dòng chuẩn bị cho kỷ nguyên mới

Giáo hội, Hội Tam Điểm và giáo dục là ba kênh chính chuẩn bị cho kỷ nguyên mới, lần lượt liên hệ chủ yếu với cung hai, cung một và cung ba, dù có sự giao thoa. Cả ba còn trì trệ và chưa đáp ứng đầy đủ áp lực bên trong, nhưng đều có những đệ tử của Các Đấng Cao Cả đang tích luỹ động lực để thực hiện nhiệm vụ. Nhìn lại sau khoảng một thế kỷ, các cải cách của Hội Tam Điểm, nỗ lực phổ biến giáo huấn của giáo hội và những thử nghiệm giáo dục cho thấy sự chuyển động với kết quả

không đồng đều. Thế chiến thứ hai cũng đặt ra câu hỏi về hiệu quả của những hệ thống đào tạo đã không ngăn được chiến tranh.

Hội Tam Điểm và việc sử dụng quyền năng

Hội Tam Điểm có tiềm năng trở thành nơi gìn giữ định luật, ngôi nhà của các Bí Pháp và trung tâm điểm đạo khi thoát khỏi sự chi phối của chính trị, mục tiêu giao tế và quán tính. Biểu tượng và nghi lễ của Hội lưu giữ bằng hình ảnh con đường cứu rỗi cùng những phương pháp hoạt động của Thượng đế, đồng thời che giấu việc vận dụng các mãnh lực liên quan đến các giới trong thiên nhiên và sự khai mở thiên tính nơi con người. Vai trò tương lai là đào tạo những nhà huyền bí học tiến bộ thuộc cung một của Ý Chí hoặc Quyền Năng, với liên hệ có thể vươn tới linh hồn và Chân Thần chứ không chỉ phàm ngã. Kinh nghiệm tham gia Hội từ năm 1974 của Thầy MDR cho thấy cả những mầm cải tiến lẫn tình trạng đình trệ, trong đó nỗ lực khơi dậy nghiên cứu huyền bí từng gặp sự thiếu quan tâm.

Giáo hội, giáo dục và tâm lý học các cung

Giáo hội đáp ứng nhu cầu của người sùng tín và đại chúng có thiện chí, đồng thời chứa đựng những người rung động với cung hai Bác Ái – Minh Triết; Đức Christ sử dụng kênh này để tiếp xúc đông đảo tín đồ. Giáo dục tiếp cận những người thiên về trí tuệ, ít đáp ứng với nghi lễ tôn giáo hoặc biểu tượng Tam Điểm, và chủ yếu biểu hiện cung ba của Hoạt Động Thông Tuệ. Phần bình giảng dự đoán tâm lý học các cung sẽ giúp con người hiểu vì sao mình bị thu hút bởi những hình thức phụng sự và sùng tín khác nhau. Mối liên hệ giữa đệ tử từ Dãy Mặt Trăng với Chân Thần cung ba, cũng như ảnh hưởng cung ba từ hệ mặt trời trước, được nêu như suy luận về nền tảng sâu xa của khuynh hướng trí tuệ.

Các nhóm nội môn bên trong những tổ chức bên ngoài

Trong giáo hội, Hội Tam Điểm và lĩnh vực giáo dục đều tồn tại những nhóm nội môn gìn giữ giáo huấn bên trong, thống nhất về khát vọng và kỹ thuật dù ít được hội viên thông thường biết đến. Thành viên gồm các đạo sinh huyền bí, những người tiếp xúc trực tiếp hoặc thỉnh thoảng với các Chân sư, và những người có linh hồn đủ sức chi phối để ý chí Thánh Đoàn truyền dần tới bộ não hồng trần. Địa vị trong một tổ chức hoặc tư cách hội viên của nhóm mang tên nội môn không chứng minh trình độ nội môn thực sự. Ví dụ được nêu gồm hội Các Bí Pháp Phổ Quát Cổ Truyền trong dòng Tam Điểm và những giáo phẩm là môn sinh của Chân sư Jesus; ngay cả địa vị giáo hoàng cũng không tự động bảo đảm mối liên hệ ấy.

Những năng lực cần thiết cho công việc huyền bí

Đạo sinh chân chính cần phân biệt hình tướng dĩ thái với hình tướng cảm dục, thông nhĩ và thông nhãn trên cõi trí với những đối phần cảm dục, cùng hành khí của tư tưởng với hành khí tự nhiên. Phần diễn giải bổ sung việc học thị giác dĩ thái từ các thiên thần, phát triển khả năng ra vào cõi cảm dục và giữ thể trí vững vàng trong ánh sáng linh hồn. Hiểu biết về thời gian trong tiên kiến, mãnh lực trong chuyển động và các định luật chi phối những thể tinh tế sẽ giúp sự hợp tác với Thánh Đoàn trở nên thông minh, hữu ích hơn. Một khả năng được đề xuất là tiên kiến cho thấy biến cố tương lai nhưng chưa xác định thời điểm ngưng tụ, vì thời điểm còn phụ thuộc những điều kiện được sắp xếp. Việc nghiên cứu Luận về Chánh Thuật chuẩn bị nền tảng để tiếp nhận những công thức thực hành sâu hơn về sau.

Ba con đường hội tụ tại điểm đạo

Các nhóm nội môn chân chính, giáo hội và Hội Tam Điểm tạo thành ba con đường dẫn tới điểm đạo, đáp ứng ba loại người và biểu hiện ba cung chính. Khi tôn giáo phổ quát phát triển và bản chất huyền bí học được thấu hiểu, những cơ thể sống này có thể trở thành các trung tâm điểm đạo sau một giai đoạn giảng dạy và huấn luyện đầy đủ. Càng tiến vào những thánh điện bên trong, Giáo hội Phổ quát, nội điện thiêng liêng của Tam Điểm và các vòng nội tâm của những hội nội môn càng hội tụ, dẫn tới cùng một cửa và cùng một Đấng Điểm đạo. Hình ảnh các cung xung đột dưới chân núi nhưng hỗ trợ nhau gần đỉnh diễn tả sự thống nhất tăng dần; phần bình giảng liên hệ đỉnh cao ấy với Đức Christ và sau nữa là Đức Chúa Tể Thế Giới.

Hạt nhân của tôn giáo thế giới tương lai

Chỉ những linh hồn trên Con Đường Dự Bị hoặc Con Đường Đệ Tử mới tạo thành hạt nhân của tôn giáo thế giới sắp tới. Công việc trên các cõi bên trong là quy tụ từ mọi giáo hội những người có thể tự nguyện, có ý thức bước về trung tâm hoà bình, được phần bình giảng xác định là Shamballa, và chuyển đời sống mưu cầu thế tục thành phụng sự. Chức vụ giáo sĩ không tự bảo đảm mức tiến hoá này, dù một số lãnh đạo tôn giáo thực sự đã đạt tới và có liên hệ với Chân sư Jesus. Nhóm đầu tiên được quy tụ xuất phát từ đoàn người phụng sự hiện hữu, được liên hệ với Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian.

Luân hồi và những cộng sự của Đức Christ

Các điều kiện, nhu cầu và chân ngã từng hiện diện tại Palestine sẽ trở lại trên một vòng xoắn tiến hoá cao hơn, tạo cơ hội tái hợp tác với Đức Christ. Phạm vi ấy bao gồm mọi người từng được Ngài chữa lành, giảng dạy hoặc có nghiệp quả với Ngài hay Chân sư Jesus, kể cả qua những lần xuất hiện ở phương Đông gắn với Maitreya và Krishna. Sự trở lại những hoàn cảnh phụng sự cũ được so sánh với lời dạy rằng các lãnh đạo trong trận Kurukshetra khoảng bốn triệu năm trước đã trở lại trong Thế chiến thứ hai. Việc phân biệt Đức Christ sử dụng hiện thể của Đức Jesus với lúc Đức Jesus tự hoạt động được liên hệ với hai "sợi dây vàng và bạc"; các vai trò lịch sử và tiền kiếp cụ thể vẫn còn những điểm cần làm sáng tỏ.

Bí tích và sợi dây nối với Đức Christ

Người chí nguyện chân thành gắn bó với giáo hội, yêu mến và cảm thấy gần gũi Đức Christ được đoạn nguồn xem là rất có thể đã từng biết, phụng sự và yêu kính Ngài tại Palestine. Khi được hiểu đúng, các bí tích củng cố sự nối kết này; phép rửa tội thực hiện với sự thấu hiểu thậm chí có thể gợi lên đáp ứng trực tiếp từ Ngài. Mối liên hệ được mô tả như một sợi dây vàng bất khả phá vỡ từ trái tim Đức Christ tới trái tim người phụng sự, ngày càng mạnh, rộng và sáng qua những nghi lễ thiêng liêng trong nhiều kiếp sống. Quyền năng củng cố, kích thích, tiếp sinh lực và ban phúc truyền qua sợi dây ấy mới là ý nghĩa nội môn của sự kế truyền tông đồ, theo đó mọi đệ tử chân chính đều là tư tế phụng sự Ngài.

Thân thể Đức Christ và vấn đề Đấng Thiên Nhân

Đoạn nguồn mô tả những sợi dây cuối cùng trở về cội nguồn khi thân thể Đức Christ hoàn tất biểu hiện trên cõi thứ hai, tức cõi Chân Thần, và mỗi người nối kết với Ngài trở thành một tế bào trong thân thể ấy. Cách gọi Đức Christ là một trong bảy Đấng Thiên Nhân đặt ra khó khăn, vì danh xưng này thường chỉ các Hành Tinh Thượng đế. Theo nhận định riêng của Thầy MDR, điều đó chưa dễ dung hoà với giáo huấn về Con Đường Cung của Đức Christ và mối liên hệ tương lai với Sirius, thay vì Con Đường của các Hành Tinh Thượng đế. Khả năng các Thái dương Thiên Thần hợp thành hiện thể của một Hành Tinh Thượng đế, có thể với con số 49, được nhắc như một đầu mối suy xét chứ chưa giải quyết được vấn đề.

Khôi phục các Bí Pháp

Các Bí Pháp sẽ trở lại biểu hiện bên ngoài thông qua giáo hội và Hội Tam Điểm nếu hai bên chuyển từ mục tiêu vật chất sang những mục tiêu sống động. Chân sư DK nêu một giai đoạn công tác hồng trần mạnh mẽ bắt đầu khoảng năm 1940, dẫn tới sự phục hồi các Bí Pháp và việc trình bày công khai gắn với lần điểm đạo thứ nhất. Phần bình giảng xem đây là kế hoạch dự kiến đã chịu tác động của chiến tranh và năng lượng nguyên tử, đồng thời liên hệ Chân sư R. với công cuộc phục hồi. Lần điểm đạo thứ hai cũng có thể biểu hiện ra bên ngoài, nhưng kín đáo hơn lần thứ nhất.

Điều kiện tiếp nhận hai lần điểm đạo đầu

Đức Christ là Đấng Điểm đạo của lần điểm đạo thứ nhất và thứ hai; nếu công việc chuẩn bị hoàn thành đúng đắn, Ngài sẽ chủ trì lần thứ nhất trong những thánh điện bên trong của giáo hội và Hội Tam Điểm. Nhiều người phụng sự trung thành sẽ đạt lần thứ nhất, nhưng chỉ một số ít đạt lần thứ hai, vì khoảng cách giữa hai lần thường khá dài. Đọc sách, quảng bá hoặc tài trợ giáo huấn không bảo đảm đã được điểm đạo: một đệ tử có linh hồn cung ba và phàm ngã cung sáu vẫn chưa trải qua lần thứ nhất dù nhiệt thành hỗ trợ sách và có khát vọng mạnh. Sự Hiện Diện của Đức Christ có thể nâng rung động của nhiều người trên Con Đường Dự Bị, giúp họ bước qua cửa điểm đạo thứ nhất và đi vào giới thứ năm.

Tình trạng thế giới cản trở sự tái lâm

Bất an, đau khổ, xung đột và sự xáo trộn sâu sắc trong các thể cảm dục tạo nên môi trường chưa tương hợp với đời sống và công việc của Đức Christ cùng các đệ tử. Bản cáo trạng bao gồm nạn đói, bệnh tật, cướp bóc, giết chóc, tôn giáo mất sinh lực, khoa học phục vụ tiền bạc và thù hận, cùng sản vật Trái Đất làm giàu cho thiểu số thay vì nuôi sống nhân loại. Đau khổ của động vật cũng được đặt trong bức tranh ấy, với các lò sát sinh là ví dụ đặc biệt nặng nề trong phần bình giảng. Những điều kiện do nhân loại tạo ra cho thấy còn nhiều việc phải làm để hỗ trợ sự trở lại; câu hỏi hành động cụ thể được để sang phần tiếp theo.

Chuẩn bị nhận biết đợt giáo huấn mới

Việc tiếp tục học hỏi và nối kết những phần giáo lý còn rời rạc nhằm chuẩn bị cho sự thấu hiểu sâu hơn khi đợt giáo huấn thứ ba xuất hiện. Người ghi chép tương lai, cung của người ấy, khả năng Alice Bailey trở lại đảm nhiệm công việc và mức hỗ trợ của công nghệ đều được nêu như những điều chưa biết; phương tiện điện tử có thể giúp truyền đạt nhiều hơn thời máy đánh chữ. Khả năng nhận biết giáo huấn mới vẫn là vấn đề thiết yếu, được đối chiếu với việc nhiều nhân vật trong Hội Thông Thiên Học từng không công nhận tác phẩm của Alice Bailey. Theo nhận định riêng của Thầy MDR, chiều sâu của Luận về Lửa Vũ Trụ khiến giả thuyết Alice Bailey tự viết toàn bộ tác phẩm khó thuyết phục; ý kiến rằng một số người phản đối vẫn âm thầm đọc sách chỉ là phỏng đoán.

Text — Externalisation of the Hierarchy 057 – Văn bản — Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn 057

[1] *Religious Organisations in the New Age* [1] *Các tổ chức tôn giáo trong Kỷ Nguyên Mới*

[2] Let us now return to our consideration of the spread of the deepened religious ideals and the growth of the new religious organisms. [3] In the process of transmuting the old form [4] and so releasing the imprisoned life, there are two things which are steadily held in view by the Guides of our evolution:

[2] Giờ đây, chúng ta hãy trở lại việc xem xét sự lan rộng của những lý tưởng tôn giáo đã trở nên sâu sắc hơn và sự phát triển của các cơ cấu tôn giáo mới. [3] Trong tiến trình chuyển hoá hình tướng cũ [4] và nhờ đó giải phóng sự sống bị giam hãm, các Đấng Hướng Đạo của sự tiến hoá chúng ta luôn lưu tâm đến hai điều:

[5] First, that the general public serves or is dominated by the concrete mind and is unable to grasp abstractions. [6] It is the form which matters to them the most, for they are conservative and cling to the familiar. The church is intended to serve the masses and is not intended to be of use (except as a field of service) to the esotericists of the world, for they heed not the form to the same extent, having contacted somewhat the inner compelling life.

[5] Thứ nhất, công chúng nói chung phục tùng hoặc chịu sự chi phối của trí cụ thể và không thể nắm bắt những điều trừu tượng. [6] Đối với họ, hình tướng là điều quan trọng nhất, vì họ bảo thủ và bám chặt vào những gì quen thuộc. Giáo hội có mục đích phụng sự quần chúng, chứ không nhằm đem lại lợi ích cho các nhà bí truyền học trên thế giới (ngoại trừ việc là một lĩnh vực phụng sự), vì họ không chú trọng đến hình tướng ở cùng mức độ ấy, do đã phần nào tiếp xúc với sự sống bên trong có sức thôi thúc.

[7] Secondly, the church movement, like all else, is but a temporary expedient and serves but as a transient resting place for the evolving life. [8] Eventually, there will appear the Church Universal, and its definite outlines will appear towards the close of this century. [9] In this connection, forget not the wise prophecy of H.P.B. as touching events at the close of this century. [10] This Church will be nurtured into activity by the Christ and His disciples when the outpouring of the Christ principle, the true second Coming, has been accomplished. No date for the advent do I set, but the time will not be long.

[7] Thứ hai, phong trào giáo hội, cũng như mọi điều khác, chỉ là một phương tiện tạm thời và chỉ đóng vai trò một nơi tạm nghỉ cho sự sống đang tiến hoá. [8] Cuối cùng, Giáo hội Hoàn vũ sẽ xuất hiện, và những đường nét rõ ràng của giáo hội ấy sẽ hiện ra vào cuối thế kỷ này. [9] Về điều này, đừng quên lời tiên tri sáng suốt của Bà H.P.B. liên quan đến những sự kiện vào cuối thế kỷ này. [10] Đức Christ và các đệ tử của Ngài sẽ vun bồi để Giáo hội này đi vào hoạt động khi lần tuôn đổ nguyên khí Christ, tức sự Tái Lâm đích thực, đã hoàn tất. Tôi không ấn định ngày cho sự giáng lâm ấy, nhưng thời gian sẽ không còn lâu nữa.

[11] The Christian church in its many branches can serve as a St. John the Baptist, as a voice crying in the wilderness, and as a nucleus through which world illumination may be accomplished. [12] I indicate the hope. I do not assert a fact. [13] Its work is

[11] Giáo hội Kitô giáo, với nhiều nhánh của mình, có thể đóng vai trò một Thánh Gioan Tẩy Giả, một tiếng kêu trong hoang địa, và một hạt nhân qua đó có thể thực hiện việc soi sáng thế giới. [12] Tôi nêu lên niềm hy vọng. Tôi không khẳng định một sự kiện.

intended to be the holding of a broad platform. The church must show a wide tolerance, and teach no revolutionary doctrines or cling to any reactionary ideas. [14] The [Page 511] church as a teaching factor should take the great basic doctrines and (shattering the old forms in which they are expressed and held) show their true and inner spiritual significance. [15] The prime work of the church is to teach, and teach ceaselessly, preserving the outer appearance in order to reach the many who are accustomed to church usages. [16] Teachers must be trained; Bible knowledge must be spread; the sacraments must be mystically interpreted, and the power of the church to heal must be demonstrated.

[13] Công việc của giáo hội là duy trì một nền tảng rộng mở. Giáo hội phải thể hiện lòng khoan dung rộng lớn, không giảng dạy những giáo lý mang tính cách mạng, cũng không bám giữ bất kỳ ý tưởng phản động nào. [14] Giáo hội [Page 511], với vai trò giảng dạy, nên lấy những giáo lý nền tảng vĩ đại và (phá vỡ những hình thức cũ mà qua đó các giáo lý ấy được diễn đạt và gìn giữ) chỉ ra thâm nghĩa tinh thần chân thực và bên trong của chúng. [15] Công việc chủ yếu của giáo hội là giảng dạy, và giảng dạy không ngừng, đồng thời giữ gìn hình thức bên ngoài để đến được với đông đảo những người đã quen với các tập tục của giáo hội. [16] Phải đào tạo những người giảng dạy; phải phổ biến kiến thức Kinh Thánh; phải giải thích các bí tích theo ý nghĩa thần bí, và phải chứng minh quyền năng chữa lành của giáo hội.

[17] The three main channels through which the preparation for the new age is going on might be regarded as the Church, the Masonic Fraternity [18] and the educational field. [19] All of them are as yet in relatively static condition, and all are as yet failing to meet the need and to respond to the inner pressure. [20] But in all of these three movements, [21] disciples of the Great Ones are to be found and they are steadily gathering momentum and will before long enter upon their designated task.

[17] Có thể xem ba kênh chính mà qua đó công cuộc chuẩn bị cho kỷ nguyên mới đang diễn ra là Giáo hội, Huynh đệ đoàn Tam Điểm [18] và lĩnh vực giáo dục. [19] Tất cả vẫn còn ở trong tình trạng tương đối tĩnh tại, và tất cả vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu cũng như sức thúc đẩy từ bên trong. [20] Nhưng trong cả ba phong trào này, [21] đều có các đệ tử của Các Đấng Cao Cả; họ đang đều đặn tạo đà và chẳng bao lâu nữa sẽ bắt tay vào nhiệm vụ đã được chỉ định cho mình.

[22] The Masonic Movement when it can be divorced from politics [23] and social ends [24] and from its present paralysing condition of inertia, [25] will meet the need of those who can, and should, wield power. It is the custodian of the law; it is the home of the Mysteries and the seat of initiation. [26] It holds in its symbolism the ritual of Deity, and the way of salvation is pictorially preserved in its work. The methods of Deity

[22] Phong trào Tam Điểm, khi có thể tách khỏi chính trị [23] và các mục đích xã hội [24] cũng như thoát khỏi tình trạng trì trệ gây tê liệt hiện nay, [25] sẽ đáp ứng nhu cầu của những người có thể, và nên, sử dụng quyền năng. Phong trào này là người gìn giữ định luật; là mái nhà của các Bí Pháp và là nơi diễn ra điểm đạo. [26] Trong hệ thống biểu tượng của mình, phong trào lưu giữ nghi lễ của Thượng đế, và trong công việc

are demonstrated in its Temples, and under the All-seeing Eye the work can go forward. It is a far more occult organisation than can be realised, and is intended to be the training school for the coming advanced occultists. [27] In its ceremonials lies hid the wielding of the forces connected with the growth and life of the kingdoms of nature and the unfoldment of the divine aspects in man. In the comprehension of its symbolism will come the power to cooperate with the divine plan. It meets the need of those who work on the first Ray of Will or Power.

của mình, con đường cứu rỗi được bảo tồn bằng hình ảnh. Các phương pháp của Thượng đế được thể hiện trong những Đền thờ của phong trào, và dưới Con Mắt Thấy Tất Cả, công việc có thể tiến triển. Đây là một tổ chức huyền bí hơn nhiều so với điều người ta có thể nhận biết, và có mục đích làm trường đào tạo cho những nhà huyền bí học tiến bộ trong tương lai. [27] Ẩn trong các nghi lễ của phong trào là việc vận dụng những mãnh lực liên quan đến sự tăng trưởng và sự sống của các giới trong thiên nhiên, cùng sự khai mở các phương diện thiêng liêng trong con người. Khi thấu hiểu hệ thống biểu tượng ấy, người ta sẽ có quyền năng hợp tác với Thiên Cơ. Phong trào này đáp ứng nhu cầu của những người hoạt động trên cung một của Ý Chí hay Quyền Năng.

[28] The Church finds its mission in the helping of the devotee, [29] in aiding the great public which is innately religious and of good will. It hides in its heart those who vibrate to [Page 512] the great love ray, the second Ray of Love-Wisdom. Christ Himself works through it and by its means seeks to contact the vast Christian public. It is the leaven in His hands to leaven the whole lump, and being in a form comprehended by the people, it can touch the great masses of seeking souls.

[28] Giáo hội tìm thấy sứ mệnh của mình trong việc giúp đỡ người sùng tín, [29] trong việc trợ giúp đông đảo công chúng vốn có tinh thần tôn giáo và thiện chí bẩm sinh. Trong lòng mình, giáo hội ẩn chứa những người rung động hoà nhịp với [Page 512] cung bác ái vĩ đại, tức cung hai của Bác Ái – Minh Triết. Chính Đức Christ hoạt động qua giáo hội và nhờ phương tiện này tìm cách tiếp xúc với đông đảo công chúng Kitô giáo. Giáo hội là men trong tay Ngài để làm dậy men toàn bộ khối bột, và vì mang một hình thức mà dân chúng thấu hiểu, giáo hội có thể chạm đến đông đảo những linh hồn đang tìm kiếm.

[30] By means of the educational work of the world, the Great Lord [31] seeks to reach those of the intelligent public who cannot be reached by means of ceremonial and symbolism, as in Masonry, or by religious means and ritual, as in the Church. [32] It touches the masses and those in whom the intelligence aspect predominates to the lessening of the other two aspects. [33] It

[30] Thông qua công tác giáo dục của thế giới, Chúa Tể Vĩ Đại [31] tìm cách đến với những người trong công chúng có trí tuệ mà nghi lễ và biểu tượng như trong Hội Tam Điểm, hoặc những phương tiện tôn giáo và nghi thức như trong Giáo hội, không thể tiếp cận. [32] Công tác ấy tác động đến quần chúng và những người mà phương diện trí tuệ chiếm ưu thế, khiến hai phương diện kia

aids those men who are predominantly on the third Ray of Intelligent Activity.

[34] In all these bodies there are to be found esoteric groups who are the custodians of the inner teaching and whose uniformity in aspiration and in technique is one. [35] These inner groups consist of occult students and of those who are in direct or occasional touch with the Masters and of those whose souls are in sufficient control so that the will of the Hierarchy may be communicated and gradually filter down to the channel of the physical brain. [36] These groups which constitute the true inner esoteric group are many, but their membership is yet small, for the fact that a student may belong to any of the outer esoteric groups so-called is no indication of his true esoteric status. [37] When the few who are the true esoteric students of the world know the difference between etheric and astral forms, between mental clairaudience and clairvoyance and their astral counterparts, between the elementals of thought and the elementals of nature, then will the Christ and His church have a real esoteric group on the physical plane and the outer organisations receive the needed stimulation. [38] That is why it is necessary to work with the students at this time and train them in the nature of true occultism. When we understand better the significance of time in prevision, and of force in movement, and when we comprehend more fully the laws that control the subtler bodies, and through them therefore the laws that function on the planes whereon those bodies express [Page 513] themselves, then will there be more intelligent and more useful work offered in cooperation with the Occult Hierarchy.

suy giảm. [33] Nó trợ giúp những người chủ yếu thuộc cung ba của Hoạt Động Thông Tuệ.

[34] Trong tất cả các tổ chức này đều có những nhóm nội môn gìn giữ giáo huấn bên trong, và họ đồng nhất về khát vọng cũng như kỹ thuật. [35] Những nhóm bên trong này gồm các đạo sinh huyền bí học, những người trực tiếp hoặc thỉnh thoảng tiếp xúc với các Chân sư, và những người mà linh hồn đã nắm quyền kiểm soát đủ để ý chí của Thánh đoàn có thể được truyền đạt và dần dần thấm xuống kênh dẫn là bộ não hồng trần. [36] Những nhóm này, vốn hợp thành nhóm nội môn bên trong đích thực, có rất nhiều, nhưng số thành viên vẫn còn ít, vì việc một đạo sinh có thể thuộc về bất kỳ nhóm nào bên ngoài được gọi là nội môn không chứng tỏ địa vị nội môn thực sự của người ấy. [37] Khi số ít những đạo sinh nội môn đích thực trên thế giới biết phân biệt giữa các hình tướng dĩ thái và cảm dục, giữa khả năng thông nhĩ và thông nhãn trên cõi trí với các đối phần cảm dục của chúng, giữa các hành khí của tư tưởng và các hành khí của thiên nhiên, thì Đức Christ và giáo hội của Ngài mới có một nhóm nội môn thực sự trên cõi hồng trần và các tổ chức bên ngoài mới nhận được sự kích thích cần thiết. [38] Đó là lý do lúc này cần làm việc với các đạo sinh và đào tạo họ về bản chất của huyền bí học chân chính. Khi chúng ta thấu hiểu rõ hơn thâm nghĩa của thời gian trong việc tiên kiến, và của mãnh lực trong chuyển động, và khi chúng ta thấu hiểu đầy đủ hơn các định luật chi phối những thể tinh tế hơn, và do đó, qua chúng, thấu hiểu các định luật vận hành trên những cõi mà các thể ấy biểu lộ [Page 513] chính mình, thì sẽ có những công việc sáng suốt hơn và hữu ích hơn được đóng góp trong sự hợp tác với Thánh đoàn Huyền bí.

[39] In the esoteric group, which is composed of the true spiritual esotericists found in all exoteric occult groups, in the church, by whatever name it may be called, and in Masonry you have the three paths leading to initiation. [40] As yet they are not used, and one of the things that will eventuate—when the new universal religion has sway and the nature of esotericism is understood—will be the utilisation of the banded esoteric organisms, the Masonic organism and the Church organism as initiating centres. [41] These three groups converge as their inner sanctuaries are approached. There is no dissociation between the One Universal Church, the sacred inner Lodge of all true Masons, and the innermost circles of the esoteric societies. [42] Three types of men have their need met, three major rays are expressed, and the three paths to the Master are trodden, leading all three to the same portal and the same Hierophant.

[39] Trong nhóm nội môn, gồm các nhà bí truyền học tinh thần đích thực có mặt trong mọi nhóm huyền bí học ngoại môn, trong giáo hội, dù được gọi bằng bất kỳ tên nào, và trong Hội Tam Điểm, các bạn có ba con đường dẫn đến điểm đạo. [40] Cho đến nay, những con đường ấy vẫn chưa được sử dụng, và một trong những điều sẽ xảy ra—khi tôn giáo hoàn vũ mới có ảnh hưởng sâu rộng và bản chất của huyền bí học được thấu hiểu—sẽ là việc sử dụng các cơ cấu nội môn đã liên kết với nhau, cơ cấu Tam Điểm và cơ cấu Giáo hội làm những trung tâm điểm đạo. [41] Ba nhóm này hội tụ khi người ta tiến gần đến các thánh điện bên trong của chúng. Không có sự chia cách giữa Giáo hội Hoàn vũ Duy nhất, Hội quán thiêng liêng bên trong của tất cả những người Tam Điểm chân chính, và các vòng trong cùng của những hội nội môn. [42] Ba mẫu người được đáp ứng nhu cầu, ba cung chính được biểu lộ, và ba con đường đến với Chân sư có người bước đi, cả ba đều dẫn đến cùng một cánh cổng và cùng một Đấng Chủ Lễ.

[43] It must not be forgotten that only those souls who are on the Probationary Path or *the Path of Discipleship* will form the nucleus of the coming world religion. It exists on the inner planes for the purpose of gathering out of all the churches those who have reached the point in evolution where they can consciously and of their own free will place their feet upon that PATH which leads to the centre of peace; [44] who can in full awareness turn their eyes upon the Great Lord, [45] and transmute the life of worldly endeavour into the life of service. [46] The first detachment gathered into the coming Church will be found to be a part of the present great band of servers. [47] These have, down the ages, been associated with the Christ in His work. [48] Remember always the fact of the work He did in

[43] Không được quên rằng chỉ những linh hồn đang ở trên Con Đường Dự Bị hoặc *Con Đường Đệ Tử*mới tạo thành hạt nhân của tôn giáo thế giới tương lai. Tôn giáo ấy tồn tại trên các cõi bên trong nhằm quy tụ từ mọi giáo hội những người đã đạt đến điểm tiến hoá mà tại đó họ có thể một cách có ý thức và hoàn toàn tự nguyện đặt chân lên ĐƯỜNG ĐẠO dẫn đến trung tâm bình an; [44] những người có thể hoàn toàn tỉnh thức hướng mắt về Chúa Tể Vĩ Đại, [45] và chuyển hoá đời sống nỗ lực thế tục thành đời sống phụng sự. [46] Đội ngũ đầu tiên quy tụ vào Giáo hội tương lai sẽ là một bộ phận của đoàn người phụng sự đông đảo hiện nay. [47] Qua các thời đại, những người này đã gắn bó với Đức Christ trong công việc của Ngài. [48] Hãy luôn nhớ đến sự thật về công việc Ngài đã thực hiện gắn với lần giáng lâm trước, và

connection with the last advent, and remember likewise that in the turning of the cyclic wheel, in the evolution of the spiral, similar conditions will eventuate, the same needs arise, and the same egos incarnate that were present in the days of old in Palestine. [49] The numbers of those associated with Him will be greatly increased, [Page 514] for all who knew Him in earlier incarnations in the ancient East, all whom He cured or taught, all who contacted Him or in any way incurred karma with Him or with the Master Jesus, will have the opportunity to cooperate at this time. [50] Each sincere aspirant who is closely connected with the present Church organisations, who feels a close link with the Christ and who loves Him, can be practically sure that in Palestine they saw Him, knew Him and mayhap served and loved Him.

cũng hãy nhớ rằng khi bánh xe chu kỳ xoay chuyển, khi đường xoắn ốc tiến hoá, những hoàn cảnh tương tự sẽ xuất hiện, những nhu cầu tương tự sẽ nảy sinh, và chính những chân ngã từng hiện diện trong những ngày xa xưa ở Palestine sẽ lâm phàm. [49] Số người gắn bó với Ngài sẽ gia tăng rất nhiều, [Page 514]vì tất cả những ai đã biết Ngài trong các kiếp trước ở phương Đông cổ đại, tất cả những ai Ngài đã chữa lành hoặc dạy dỗ, tất cả những ai đã tiếp xúc với Ngài hoặc bằng bất kỳ cách nào đã tạo nghiệp quả với Ngài hay với Chân sư Jesus, đều sẽ có cơ hội hợp tác vào lúc này. [50] Mỗi người chí nguyện chân thành có liên hệ mật thiết với các tổ chức Giáo hội hiện nay, cảm thấy gắn bó sâu sắc với Đức Christ và yêu thương Ngài, đều có thể gần như chắc chắn rằng tại Palestine, họ đã thấy Ngài, biết Ngài và có lẽ đã phụng sự và yêu thương Ngài.

[51] The sacraments, properly understood, serve to strengthen this link and realisation, and such a one as that of Baptism (when entered upon with understanding) will draw forth oft a response from the Great Lord Himself. [52] It is almost as if a golden strand were directed from His heart to the heart of the servant—a strand unbreakable and unfathomable and which, with each administration of any of the holy rites in the succession of lives, becomes stronger, broader and brighter. [53] Eventually these many strands will become reabsorbed into their source when the Body of the Christ—one of the seven Heavenly Men on the second or monadic plane—is completed in full expression, [54] for each one linked to Him becomes, in a vital sense, a cell in His Body. [55] This the initiate Paul truly sensed and knew. [56] Via this strand passes the power to strengthen, to stimulate, to vivify and to bless, and this is the true apostolic

[51] Khi được thấu hiểu đúng đắn, các bí tích giúp củng cố mối liên kết và sự nhận biết này, và một bí tích như Phép Rửa (khi người ta tham dự với sự thấu hiểu) thường sẽ khơi dậy sự đáp ứng từ chính Chúa Tể Vĩ Đại. [52] Gần như có một sợi dây vàng được dẫn từ trái tim Ngài đến trái tim người phụng sự —một sợi dây không thể đứt, không thể dò thấu, và cứ mỗi lần cử hành bất kỳ nghi lễ thiêng liêng nào qua chuỗi kiếp sống, sợi dây ấy lại trở nên bền chắc hơn, rộng hơn và sáng hơn. [53] Cuối cùng, nhiều sợi dây này sẽ được thu hút trở lại vào cội nguồn của chúng khi Thân Thể của Đức Christ—một trong bảy Đấng Thiên Nhân trên cõi thứ hai hay cõi chân thần—hoàn tất sự biểu lộ trọn vẹn, [54] vì theo một ý nghĩa sống động, mỗi người liên kết với Ngài đều trở thành một tế bào trong Thân Thể Ngài. [55] Điểm đạo đồ Phaolô đã thực sự cảm nhận và biết được điều này. [56] Qua sợi dây ấy truyền đi quyền năng củng cố, kích thích, tiếp sinh lực và ban phúc, và đây chính là sự kế truyền tông đồ

succession. All true disciples are priests unto the Lord.

đích thực. Mọi đệ tử chân chính đều là tư tế phụng sự Chúa.

[57] There is no question therefore that the work to be done in familiarising the general public with the nature of the Mysteries is of paramount importance at this time. [58] These Mysteries will be restored to outer expression through the medium of the Church and the Masonic Fraternity, if those groups leave off being organisations with material purpose, and become organisms with living objectives. [59] When the Great One comes with His disciples and initiates we shall have (after a period of intensive work on the physical plane beginning around the year 1940 [60] the restoration of the Mysteries and their exoteric presentation, as a consequence of the first initiation. [61] Why can this be so? Because the Christ, [Page 515] as you know, is the Hierophant of the first and second initiations and He will, if the preparatory work is faithfully and well done, administer the first initiation in the inner sanctuaries of those two bodies. [62] Many faithful workers will, during His period of work on earth, take this first initiation, [63] and some few will take the second. [64] The race has now reached a point where many souls are on the Probationary Path and need but the heightening of their vibration (made possible by His Presence) to reach the portal of the Path itself.

[57] Vì vậy, không còn nghi ngờ gì rằng công việc giúp công chúng làm quen với bản chất của các Bí Pháp có tầm quan trọng hàng đầu vào lúc này. [58] Các Bí Pháp này sẽ được khôi phục trong sự biểu lộ bên ngoài thông qua Giáo hội và Huynh đệ đoàn Tam Điểm, nếu những nhóm ấy thôi làm các tổ chức có mục đích vật chất và trở thành những cơ cấu sống với các mục tiêu sinh động. [59] Khi Đấng Cao Cả đến cùng các đệ tử và điểm đạo đồ của Ngài, chúng ta sẽ có (sau một thời kỳ làm việc chuyên sâu trên cõi hồng trần bắt đầu vào khoảng năm 1940 [60] sự khôi phục các Bí Pháp và sự trình bày chúng về mặt ngoại môn, như một hệ quả của lần điểm đạo thứ nhất. [61] Tại sao điều này có thể xảy ra? Vì Đức Christ, [Page 515] như các bạn biết, là Đấng Chủ Lễ của lần điểm đạo thứ nhất và thứ hai, và nếu công việc chuẩn bị được thực hiện một cách trung thành và chu đáo, Ngài sẽ cử hành lần điểm đạo thứ nhất trong các thánh điện bên trong của hai tổ chức ấy. [62] Trong thời gian Ngài làm việc trên Trái Đất, nhiều người hoạt động trung thành sẽ nhận lần điểm đạo thứ nhất này, [63] và một số ít sẽ nhận lần điểm đạo thứ hai. [64] Hiện nay, nhân loại đã đạt đến một điểm mà nhiều linh hồn đang ở trên Con Đường Dự Bị và chỉ cần nâng cao rung động của mình (điều mà sự Hiện Diện của Ngài khiến cho có thể thực hiện) là đến được cánh cổng của chính Đường Đạo.

[65] And now what is it that you all can do? What is the condition surrounding the aspirants of the world today? We have a world full of unrest, a world full of pain, sorrow and strife, a world in which the emotional bodies of humanity are in a condition of tremendous disturbance, a world in which animals, men, women and

[65] Và giờ đây, tất cả các bạn có thể làm gì? Những hoàn cảnh bao quanh người chí nguyện trên thế giới ngày nay là gì? Chúng ta có một thế giới đầy bất an, một thế giới đầy đau đớn, buồn khổ và xung đột, một thế giới trong đó các thể cảm xúc của nhân loại ở trong tình trạng xáo động dữ dội, một thế giới trong đó thú vật, đàn ông, phụ nữ và trẻ

children suffer, [66] a world in which hunger, sin, sickness, famine, rapine, and murder stalk unarrested; a world in which the forms of religion exist but the life has gone, in which science is prostituted to the ends of money and hate, and in which the produce of the earth is not for the sustenance of the race but for the nourishing of the purses of the few; a world in which faith is oft the subject of scoffing, in which unselfishness is regarded as the attribute of a fool, [67] and in which love is exploited in its lowest expression, sex. Is this the atmosphere in which the Christ and His disciples can breathe? Is this a condition in which They can find harmonious influences? Is this a state of affairs in which They can work and live? Are the vibrations extant upon this planet similar to Theirs and to which They can respond? We know that it is not so and that much must be done to facilitate Their work. What then can we do?

em phải chịu đau khổ, [66] một thế giới trong đó đói khát, tội lỗi, bệnh tật, nạn đói, cướp bóc và giết chóc hoành hành không gì ngăn chặn; một thế giới trong đó các hình thức tôn giáo vẫn tồn tại nhưng sự sống đã mất, trong đó khoa học bị đem phục vụ những mục đích tiền tài và hận thù, và trong đó sản vật của Trái Đất không dùng để nuôi sống nhân loại mà để làm căng túi tiền của một số ít người; một thế giới trong đó đức tin thường là đối tượng bị chế nhạo, trong đó lòng vị tha bị xem là thuộc tính của kẻ ngốc, [67] và trong đó tình thương bị khai thác ở biểu hiện thấp nhất của nó là tình dục. Đây có phải là bầu không khí mà Đức Christ và các đệ tử của Ngài có thể hít thở không? Đây có phải là hoàn cảnh mà Các Ngài có thể tìm thấy những ảnh hưởng hài hoà không? Đây có phải là tình trạng mà Các Ngài có thể làm việc và sống không? Liệu những rung động hiện hữu trên hành tinh này có tương tự rung động của Các Ngài và là những rung động mà Các Ngài có thể đáp ứng không? Chúng ta biết rằng không phải như vậy và cần phải làm nhiều điều để tạo thuận lợi cho công việc của Các Ngài. Vậy chúng ta có thể làm gì?

Externalisation of the Hierarchy 057 – Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn 057

Hi, everybody. While I have the time, I will move forward with program 57 in *The Externalization of the Hierarchy* and this seems still to be an article from 1919 on basic approach to the new world religion and religion in general. And then I think we'll take a leap to 1946 and then later come back to the beginning of the book where maybe about 60 pages are not yet done. I wanted to get into the most relevant

Xin chào tất cả các bạn. Trong lúc có thời gian, tôi sẽ tiếp tục chương trình 57 trong *Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn* và dường như đây vẫn là một bài viết từ năm 1919 về cách tiếp cận cơ bản đối với tôn giáo thế giới mới và tôn giáo nói chung. Sau đó, tôi nghĩ chúng ta sẽ chuyển sang năm 1946, rồi trở lại phần đầu cuốn sách, nơi có lẽ còn khoảng 60 trang chưa được trình bày. Tôi muốn đi vào những nội dung thiết thực nhất. Hôm nay vẫn là

material. So here it is still the 24th of May and we're in the sign Gemini.

ngày 24 tháng 5 và chúng ta đang ở trong dấu hiệu Song Tử.

[1] Religious Organisations in the New Age

[1] *Các tổ chức tôn giáo trong Kỷ Nguyên Mới*

[2] Let us now return to our consideration of the spread of the deepened religious ideals and the growth of the new religious organisms.

[2] Giờ đây, chúng ta hãy trở lại việc xem xét sự lan rộng của những lý tưởng tôn giáo đã trở nên sâu sắc hơn và sự phát triển của các cơ cấu tôn giáo mới.

He says "organisms" rather than "organisations." He always pushes for a consideration of organisms as living systems rather than the ossification which is possible in organizations but not so much in organisms. Okay.

Ngài dùng từ "sinh thể" thay vì "tổ chức". Ngài luôn thúc đẩy việc xem xét các sinh thể như những hệ thống sống, thay vì tình trạng xơ cứng có thể xảy ra trong các tổ chức nhưng ít xảy ra hơn ở các sinh thể.

[3] In the process of transmuting the old form

[3] Trong tiến trình chuyển hoá hình tướng cũ

which he said is the wise thing to do so that people do not feel that the form to which they adhere is entirely abandoned. It's a fourth-ray technique of connecting the past with the present and the future.

điều mà Ngài nói là việc làm khôn ngoan để mọi người không cảm thấy rằng hình tướng mà họ gắn bó đã hoàn toàn bị từ bỏ. Đó là một kỹ thuật của cung bốn nhằm kết nối quá khứ với hiện tại và tương lai.

In the process of transmuting the old form

Trong tiến trình chuyển hoá hình tướng cũ

[4] and so releasing the imprisoned life, there are two things which are steadily held in view by the Guides of our evolution:

[4] và nhờ đó giải phóng sự sống bị giam hãm, các Đấng Hướng Đạo của sự tiến hoá chúng ta luôn lưu tâm đến hai điều:

[5] First, that the general public serves or is dominated by the concrete mind and is unable to grasp abstractions.

[5] Thứ nhất, công chúng nói chung phục tùng hoặc chịu sự chi phối của trí cụ thể và không thể nắm bắt những điều trừu tượng.

I think what we see there is the antahkarana is not built. The personality is the main area of identification. And basically you know the concrete-mindedness of the masses blends

Tôi nghĩ điều chúng ta thấy ở đây là antahkarana chưa được xây dựng. Phàm ngã là lĩnh vực chủ yếu mà con người đồng hoá mình với. Về cơ bản, lối tư duy cụ thể của quần chúng hoà lẫn với cảm xúc và ngăn cản

with emotion and prevents a wider and more spiritual outlook.

một cách nhìn rộng mở hơn, mang tính tinh thần hơn.

[6] It is the form which matters to them the most, for they are conservative and cling to the familiar. The church is intended to serve the masses and is not intended to be of use (except as a field of service) to the esotericists of the world, for they heed not the form to the same extent, having contacted somewhat the inner compelling life.

[6] Đối với họ, hình tướng là điều quan trọng nhất, vì họ bảo thủ và bám chặt vào những gì quen thuộc. Giáo hội có mục đích phụng sự quần chúng, chứ không nhằm đem lại lợi ích cho các nhà bí truyền học trên thế giới (ngoại trừ việc là một lĩnh vực phụng sự), vì họ không chú trọng đến hình tướng ở cùng mức độ ấy, do đã phần nào tiếp xúc với sự sống bên trong có sức thôi thúc.

So the concrete mindedness of the masses is to be considered. And

Vì vậy, cần xét đến lối tư duy cụ thể của quần chúng. Và

[7] Secondly, the church movement, like all else, is but a temporary expedient and serves but as a transient resting place for the evolving life.

[7] Thứ hai, phong trào giáo hội, cũng như mọi điều khác, chỉ là một phương tiện tạm thời và chỉ đóng vai trò một nơi tạm nghỉ cho sự sống đang tiến hoá.

Well, it doesn't seem like there is much progress in it because it is a resting place. It's not advancing the way esoterically inclined people would wish to advance.

Dường như trong đó không có nhiều tiến bộ, vì đó là một nơi dừng nghỉ. Nó không tiến lên theo cách mà những người có khuynh hướng huyền bí mong muốn.

[8] Eventually, there will appear the Church Universal, and its definite outlines will appear towards the close of this century.

[8] Cuối cùng, Giáo hội Hoàn vũ sẽ xuất hiện, và những đường nét rõ ràng của giáo hội ấy sẽ hiện ra vào cuối thế kỷ này.

So if this was written in 1919 we have experienced the close of the century and perhaps something of this very inclusive Church Universal.

Vì vậy, nếu điều này được viết vào năm 1919, thì chúng ta đã trải qua thời điểm kết thúc thế kỷ ấy và có lẽ đã phần nào trải nghiệm Giáo hội Hoàn vũ có tính bao gồm rất rộng lớn này.

[9] In this connection, forget not the wise prophecy of H.P.B. as touching events at the close of this century.

[9] Về điều này, đừng quên lời tiên tri sáng suốt của Bà H.P.B. liên quan đến những sự kiện vào cuối thế kỷ này.

Well, I thought that was the twenty-first century that occultism must win the day. In this connection, do not forget H.P.B.'s prophecy.

Tôi đã nghĩ rằng phải đến thế kỷ hai mươi mốt huyền bí học mới giành được thắng lợi. Về điều này, đừng quên lời tiên tri của H.P.B.

[10] This Church will be nurtured into activity by the Christ and His disciples when the outpouring of the Christ principle, the true second Coming, has been accomplished. No date for the advent do I set, but the time will not be long.

[10] Đức Christ và các đệ tử của Ngài sẽ vun bồi để Giáo hội này đi vào hoạt động khi lần tuôn đổ nguyên khí Christ, tức sự Tái Lâm đích thực, đã hoàn tất. Tôi không ấn định ngày cho sự giáng lâm ấy, nhưng thời gian sẽ không còn lâu nữa.

Well now you know I guess this is before the Fifth Ray Ashram raced ahead and uncovered the secrets of atomic energy which maybe I think changed everything. And it was anticipated that members of the Hierarchy would be emerging in the 20th century and that the Christ himself could appear before the end of the 20th century. Now it looks much more like the 22nd century will be the time of his appearance although one cannot say with any degree of certainty nor is one to attempt to do so.

Tôi đoán điều này có trước khi Ashram Cung Năm tiến vượt lên và khám phá những bí mật của năng lượng nguyên tử, điều mà tôi nghĩ có lẽ đã thay đổi mọi thứ. Khi ấy, người ta dự kiến rằng các thành viên của Thánh đoàn sẽ xuất hiện trong thế kỷ 20 và chính Đức Christ có thể xuất hiện trước khi thế kỷ 20 kết thúc. Giờ đây, có vẻ nhiều khả năng thế kỷ 22 mới là thời điểm Ngài xuất hiện, mặc dù không ai có thể nói điều đó với bất kỳ mức độ chắc chắn nào, cũng không nên cố làm như vậy.

It's simply foolish to say, "Lo here, lo there." Here is the Christ in East London running around waiting to be discovered and then a picture is produced which must be anything but the Christ you know. But people are not sufficiently aware psychologically to be able to identify what the radiation that comes forth from that photograph or whatever it is. Anyway The Tibetan wisely does not set a date because I don't even think the Christ has set a date. I think he has said, "This much must be accomplished, and I do not come forth until it is."

Thật đơn giản là thiếu khôn ngoan khi nói: "Kìa, ở đây; kìa, ở kia." Nào là Đức Christ đang ở Đông Luân Đôn, đi khắp nơi chờ được phát hiện, rồi người ta đưa ra một bức ảnh hẳn có thể là bất cứ ai trừ Đức Christ. Nhưng về mặt tâm lý, người ta chưa đủ nhận biết để nhận diện sự bức xạ phát ra từ bức ảnh ấy hay từ bất cứ thứ gì đó. Dù sao, Chân sư Tây Tạng đã sáng suốt khi không ấn định ngày nào, vì tôi thậm chí không nghĩ rằng Đức Christ đã ấn định một ngày. Tôi nghĩ Ngài đã nói: "Phải hoàn thành chừng này việc, và Tôi sẽ không xuất hiện cho đến khi những việc ấy hoàn tất."

And it has to do with sharing and the general peace and also the house cleaning which does appear to be underway. Anyway

Và điều đó liên quan đến sự chia sẻ, nền hoà bình chung, cũng như việc dọn dẹp nhà cửa dường như đang diễn ra. Dù sao, đoạn này

this was written in the 20th century as all the Bailey material is and quite early in the 20th century if 1919 is the time that it came forward.

được viết trong thế kỷ 20, cũng như toàn bộ các tài liệu của Bailey, và vào khá sớm trong thế kỷ 20 nếu năm 1919 là thời điểm tài liệu này được truyền ra.

[11] The Christian church in its many branches can serve as a St. John the Baptist, as a voice crying in the wilderness, and as a nucleus through which world illumination may be accomplished.

[11] Giáo hội Kitô giáo, với nhiều nhánh của mình, có thể đóng vai trò một Thánh Gioan Tẩy Giả, một tiếng kêu trong hoang địa, và một hạt nhân qua đó có thể thực hiện việc soi sáng thế giới.

Well you know I think that task was broadened and given over to the New Group of World Servers. The Christian church alone was not enough and is not enough.

Tôi nghĩ nhiệm vụ ấy đã được mở rộng và giao cho Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian. Chỉ riêng Giáo hội Cơ Đốc đã không đủ và hiện vẫn không đủ.

[12] I indicate the hope. I do not assert a fact.

[12] Tôi nêu lên niềm hy vọng. Tôi không khẳng định một sự kiện.

Interesting. “I assert the fact” is the first-ray Word of Power.

Thật thú vị. “Tôi khẳng định sự thật” là Quyền năng từ của cung một.

[13] Its work is intended to be the holding of a broad platform. The church must show a wide tolerance, and teach no revolutionary doctrines or cling to any reactionary ideas.

[13] Công việc của giáo hội là duy trì một nền tảng rộng mở. Giáo hội phải thể hiện lòng khoan dung rộng lớn, không giảng dạy những giáo lý mang tính cách mạng, cũng không bám giữ bất kỳ ý tưởng phản động nào.

Okay. Well that has been somewhat the case but there have been the reactionary ideas becoming more panic stricken as the decades pass.

Điều đó đã phần nào diễn ra, nhưng cũng có những ý tưởng phản động ngày càng đượm nỗi hoảng sợ qua từng thập niên.

[14] The [Page 511] church as a teaching factor should take the great basic doctrines and (shattering the old forms in which they are expressed and held) show their true and inner spiritual significance.

[14] Giáo hội [Page 511], với vai trò giảng dạy, nên lấy những giáo lý nền tảng vĩ đại và (phá vỡ những hình thức cũ mà qua đó các giáo lý ấy được diễn đạt và gìn giữ) chỉ ra thâm nghĩa tinh thần chân thực và bên trong của chúng.

The prime work of the church is to teach, allying itself therefore with the second ray, the sixth ray allying with the second ray.

Công việc chủ yếu của Giáo hội là giảng dạy, do đó liên kết với cung hai, cung sáu liên kết với cung hai.

[15] The prime work of the church is to teach, and teach ceaselessly, preserving the outer appearance in order to reach the many who are accustomed to church usages.

[15] Công việc chủ yếu của giáo hội là giảng dạy, và giảng dạy không ngừng, đồng thời giữ gìn hình thức bên ngoài để đến được với đông đảo những người đã quen với các tập tục của giáo hội.

So DK shows himself to be ever practical.

Như vậy, Chân sư DK cho thấy Ngài luôn thực tế.

[16] Teachers must be trained; Bible knowledge must be spread; the sacraments must be mystically interpreted, and the power of the church to heal must be demonstrated.

[16] Phải đào tạo những người giảng dạy; phải phổ biến kiến thức Kinh Thánh; phải giải thích các bí tích theo ý nghĩa thần bí, và phải chứng minh quyền năng chữa lành của giáo hội.

If this was written in 1919, it is interesting that Alice Bailey was quite strongly involved in the church in general through some earlier years and I wonder if this was a bridging subject to help make her more accustomed to working with The Tibetan and to demonstrate to her that he was no enemy of the church even though he was a Tibetan. Yet he did have we are told two European incarnations I think significant ones. I don't know how far back that goes but maybe Cleinias, the just Greek who was the assistant to Pythagoras, and maybe Plotinus—the Neoplatonist who wrote the Enneads.

Nếu đoạn này được viết vào năm 1919, thì điều thú vị là trong một số năm trước đó, Alice Bailey đã tham gia khá sâu vào hoạt động của Giáo hội nói chung, và tôi tự hỏi liệu đây có phải là một chủ đề bắc cầu để giúp Bà quen hơn với việc làm việc cùng Chân sư Tây Tạng, đồng thời chứng tỏ với Bà rằng Ngài không phải là kẻ thù của Giáo hội, dù Ngài là người Tây Tạng. Tuy nhiên, chúng ta được cho biết rằng Ngài đã có hai kiếp lâm phàm ở châu Âu, mà tôi nghĩ là những kiếp đáng kể. Tôi không biết những kiếp ấy cách đây bao lâu, nhưng có lẽ là Cleinias, người Hy Lạp công chính từng làm phụ tá cho Pythagoras, và có lẽ là Plotinus—nhà triết học Tân Platon đã viết bộ Chín Thiên.

And you know there was Proclus and Iamblichus and Porphyry I think. A number of those prominent Neoplatonists but I think he was among the most prominent.

Và còn có Proclus, Iamblichus và Porphyry, tôi nghĩ vậy. Có một số nhà triết học Tân Platon nổi bật như thế, nhưng tôi nghĩ Ngài thuộc số những vị nổi bật nhất.

[17] The three main channels through which the preparation for the new age is

[17] Có thể xem ba kênh chính mà qua đó công cuộc chuẩn bị cho kỷ nguyên mới

going on might be regarded as the Church, the Masonic Fraternity

đang diễn ra là Giáo hội, Huynh đệ đoàn Tam Điểm

A brotherhood, but now also including women.

Một huynh đệ đoàn, nhưng giờ đây cũng bao gồm cả phụ nữ.

[18] and the educational field.

[18] và lĩnh vực giáo dục.

All right. This is a thought with which I think we are familiar and different rays work through the different organizations I think in terms of soul or monad.

Tôi nghĩ đây là một ý tưởng quen thuộc với chúng ta, và các cung khác nhau hoạt động qua các tổ chức khác nhau, theo tôi là xét về linh hồn hoặc chân thần.

The three main channels, Masonry is predominantly the first ray, the Church the second, and education the third, with some crossover.

Về ba kênh chính: Hội Tam Điểm chủ yếu thuộc cung một, Giáo hội thuộc cung hai, và giáo dục thuộc cung ba, với một phần giao thoa.

[19] All of them are as yet in relatively static condition, and all are as yet failing to meet the need and to respond to the inner pressure.

[19] Tất cả vẫn còn ở trong tình trạng tương đối tĩnh tại, và tất cả vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu cũng như sức thúc đẩy từ bên trong.

I think after World War II all of these organizations were under scrutiny because what they had taught and the training they gave was not enough to forestall the war.

Tôi nghĩ sau Chiến tranh Thế giới thứ hai, tất cả những tổ chức này đều chịu sự xem xét kỹ lưỡng, vì những điều họ đã giảng dạy và sự đào tạo họ đã thực hiện không đủ để ngăn chặn cuộc chiến.

[20] But in all of these three movements,

[20] Nhưng trong cả ba phong trào này,

That is what he calls them.

Đó là cách Ngài gọi chúng.

[21] disciples of the Great Ones are to be found and they are steadily gathering momentum and will before long enter upon their designated task.

[21] đều có các đệ tử của Các Đấng Cao Cả; họ đang đều đặn tạo đà và chẳng bao lâu nữa sẽ bắt tay vào nhiệm vụ đã được chỉ định cho mình.

I think many changes have occurred in these three. Masonry is reforming, and the Church has tried to make its teachings more widely assimilable. Education has undergone many

Tôi nghĩ nhiều thay đổi đã diễn ra trong cả ba lĩnh vực này. Hội Tam Điểm đang cải tổ, và Giáo hội đã cố gắng làm cho giáo lý của mình dễ được tiếp thu rộng rãi hơn. Giáo dục

experiments whether we deem them good and productive or not so. So you know 100 years have passed since this was written if this is the 1919 writing.

đã trải qua nhiều thử nghiệm, dù chúng ta có xem chúng là tốt đẹp và mang lại kết quả hay không. Như vậy, 100 năm đã trôi qua kể từ khi đoạn này được viết, nếu đây là bản viết năm 1919.

[22] The Masonic Movement when it can be divorced from politics

[22] Phong trào Tam Điểm, khi có thể tách khỏi chính trị

because there are so many first-ray people in it

vì trong đó có rất nhiều người cung một

[23] and social ends

[23] và các mục đích xã hội

the gosh what is it called the Shriners yeah. The social end of masonry but they you know they tend to support essential charities such as burn hospitals you know but sometimes they joke and call it the House of Darkness because you can just kind of go next door and have a drink you know and it's not the same in a Masonic temple. I've been a Mason since 1974 not active recently but quite active in the beginning and observed many things.

tổ chức ấy gọi là gì nhỉ, Shriners, đúng rồi. Đó là mặt sinh hoạt xã hội của Hội Tam Điểm, nhưng họ thường hỗ trợ những hoạt động từ thiện thiết yếu, chẳng hạn như các bệnh viện điều trị bỏng. Tuy vậy, đôi khi người ta nói đùa và gọi đó là Ngôi Nhà Bóng Tối, vì chỉ cần đi sang bên cạnh là có thể uống một ly rượu, còn trong đền Tam Điểm thì không như vậy. Tôi đã là hội viên Tam Điểm từ năm 1974, gần đây không hoạt động, nhưng lúc đầu đã hoạt động khá tích cực và quan sát được nhiều điều.

Some of them with the seeds of progressivism and others caught in some kind of stasis.

Một số mang những hạt giống của tinh thần tiến bộ, còn những điều khác thì mắc kẹt trong một dạng đình trệ nào đó.

The Masonic Movement when it can be divorced from politics and social ends

Phong trào Tam Điểm, khi có thể tách khỏi chính trị và các mục đích xã hội

[24] and from its present paralysing condition of inertia,

[24] cũng như thoát khỏi tình trạng trì trệ gây tê liệt hiện nay,

in which the as The Tibetan says the secrets are safely embalmed

trong đó, như Chân sư Tây Tạng nói, các bí mật được ướp xác an toàn

[25] will meet the need of those who can, and should, wield power. It is the

[25] sẽ đáp ứng nhu cầu của những người có thể, và nên, sử dụng quyền năng. Phong

custodian of the law; it is the home of the Mysteries and the seat of initiation.

trào này là người gìn giữ định luật; là mái nhà của các Bí Pháp và là nơi diễn ra điểm đạo.

Well that is so powerful a phrase or sentence.

Đó là một cụm từ hay một câu đầy sức mạnh.

This is what masonry can be and one day will be,

Đây là điều Hội Tam Điểm có thể trở thành và một ngày nào đó sẽ trở thành,

the home of the Mysteries and the seat of initiation.

ngôi nhà của các Huyền Nhiệm và là nơi điểm đạo.

I did not want to leave that out.

Tôi không muốn bỏ sót điều đó.

the custodian of the law;

người gìn giữ định luật;

[26] It holds in its symbolism the ritual of Deity, and the way of salvation is pictorially preserved in its work. The methods of Deity are demonstrated in its Temples, and under the All-seeing Eye the work can go forward. It is a far more occult organisation than can be realised, and is intended to be the training school for the coming advanced occultists.

[26] Trong hệ thống biểu tượng của mình, phong trào lưu giữ nghi lễ của Thượng đế, và trong công việc của mình, con đường cứu rỗi được bảo tồn bằng hình ảnh. Các phương pháp của Thượng đế được thể hiện trong những Đền thờ của phong trào, và dưới Con Mắt Thấy Tất Cả, công việc có thể tiến triển. Đây là một tổ chức huyền bí hơn nhiều so với điều người ta có thể nhận biết, và có mục đích làm trường đào tạo cho những nhà huyền bí học tiến bộ trong tương lai.

Not yet.

Hiện vẫn chưa.

[27] In its ceremonials lies hid the wielding of the forces connected with the growth and life of the kingdoms of nature and the unfoldment of the divine aspects in man. In the comprehension of its symbolism will come the power to cooperate with the divine plan. It meets the need of those who work on the first Ray of Will or Power.

[27] Ẩn trong các nghi lễ của phong trào là việc vận dụng những mãnh lực liên quan đến sự tăng trưởng và sự sống của các giới trong thiên nhiên, cùng sự khai mở các phương diện thiêng liêng trong con người. Khi thấu hiểu hệ thống biểu tượng ấy, người ta sẽ có quyền năng hợp tác với Thiên Cơ. Phong trào này đáp ứng nhu cầu của những người hoạt động trên cung một của Ý Chí hay Quyền Năng.

and we're not just talking about personalities here, we are talking about souls and even monads. The atmic aspect, the spiritual will, the custodian of the law, the home of the mysteries and the seat of initiation.

Và ở đây chúng ta không chỉ nói về các phàm ngã, mà còn nói về các linh hồn, thậm chí cả các chân thần. Phương diện atma, ý chí tinh thần, người gìn giữ định luật, ngôi nhà của các huyền nhiệm và nơi điểm đạo.

And you know to decipher the ways of God in His rituals is a task but if it's meant to train advanced occultists then that task can be successfully undertaken.

Giải mã những đường lối của Thượng đế trong các nghi thức của Ngài là một nhiệm vụ, nhưng nếu mục đích là đào tạo những nhà huyền bí học tiến bộ thì nhiệm vụ ấy có thể được thực hiện thành công.

[28] The Church finds its mission in the helping of the devotee,

[28] Giáo hội tìm thấy sứ mệnh của mình trong việc giúp đỡ người sùng tín,

Different rays, you see.

Các bạn thấy đấy, những cung khác nhau.

[29] in aiding the great public which is innately religious and of good will. It hides in its heart those who vibrate to [Page 512] the great love ray, the second Ray of Love-Wisdom. Christ Himself works through it and by its means seeks to contact the vast Christian public. It is the leaven in His hands to leaven the whole lump, and being in a form comprehended by the people, it can touch the great masses of seeking souls.

[29] trong việc trợ giúp đông đảo công chúng vốn có tinh thần tôn giáo và thiện chí bẩm sinh. Trong lòng mình, giáo hội ẩn chứa những người rung động hoà nhịp với [Page 512] cung bác ái vĩ đại, tức cung hai của Bác Ái – Minh Triết. Chính Đức Christ hoạt động qua giáo hội và nhờ phương tiện này tìm cách tiếp xúc với đông đảo công chúng Kitô giáo. Giáo hội là men trong tay Ngài để làm dậy men toàn bộ khối bột, và vì mang một hình thức mà dân chúng thấu hiểu, giáo hội có thể chạm đến đông đảo những linh hồn đang tìm kiếm.

So it's of a maybe a wider utility, more generalized utility than the Masonic movement but then we do live more at this time on a second ray planet in a second ray solar system. So the second ray and I think of course the sixth ray will be involved. People don't realize that they are conditioned by the rays. They don't realize what a ray is. How would they? There are psychological types of course and maybe they know something about that.

Vì vậy, có lẽ Giáo hội có công dụng rộng hơn, phổ quát hơn so với phong trào Tam Điểm, nhưng hiện nay chúng ta quả đang sống thiên về cung hai hơn, trên một hành tinh cung hai trong một hệ mặt trời cung hai. Vì vậy, cung hai và, tôi nghĩ, tất nhiên cả cung sáu cũng sẽ tham gia. Người ta không nhận ra rằng các cung đang tác động và định hình họ. Họ không nhận ra một cung là gì. Làm sao họ biết được? Tất nhiên có những kiểu tâm lý, và có lẽ họ biết đôi chút về điều đó.

But eventually the ray psychology will penetrate many human consciousnesses and they will understand why they adhere to certain forms of devotion and activity, why certain forms are of great interest to them and not to others. Okay now

Nhưng cuối cùng, tâm lý học về các cung sẽ thâm nhập vào tâm thức của nhiều người, và họ sẽ thấu hiểu vì sao mình gắn bó với những hình thức sùng tín và hoạt động nhất định, vì sao một số hình thức rất hấp dẫn đối với mình mà lại không hấp dẫn người khác. Giờ đây

[30] By means of the educational work of the world, the Great Lord

[30] Thông qua công tác giáo dục của thế giới, Chúa Tể Vĩ Đại

He seems to be behind all this.

Dường như Ngài đứng sau tất cả những điều này.

the Great Lord

Chúa Tể Vĩ Đại

[31] seeks to reach those of the intelligent public who cannot be reached by means of ceremonial and symbolism, as in Masonry, or by religious means and ritual, as in the Church.

[31] tìm cách đến với những người trong công chúng có trí tuệ mà nghi lễ và biểu tượng như trong Hội Tam Điểm, hoặc những phương tiện tôn giáo và nghi thức như trong Giáo hội, không thể tiếp cận.

Of course ritual is also involved with the work of masonry naturally.

Tất nhiên, nghi thức cũng gắn liền với công việc của Hội Tam Điểm.

[32] It touches the masses and those in whom the intelligence aspect predominates to the lessening of the other two aspects.

[32] Công tác ấy tác động đến quần chúng và những người mà phương diện trí tuệ chiếm ưu thế, khiến hai phương diện kia suy giảm.

Lessening of law and of devotion.

Giảm đi phương diện định luật và lòng sùng tín.

[33] It aids those men who are predominantly on the third Ray of Intelligent Activity.

[33] Nó trợ giúp những người chủ yếu thuộc cung ba của Hoạt Động Thông Tuệ.

The word predominance may be suggesting the monadic orientation. There are many from the Moon Chain who are found among the disciples at this time and they can have the third ray monad and probably the majority of them from the Moon Chain does and the majority of those from the previous major solar system would have the third ray or one of its divisions as that ray of intelligence would at first supervise rays four, five, six, and seven.

Từ "chiếm ưu thế" có thể gợi ý về định hướng chân thần. Hiện nay, trong hàng ngũ đệ tử có nhiều người đến từ Dãy Mặt Trăng, và họ có thể có chân thần cung ba; có lẽ phần lớn những người đến từ Dãy Mặt Trăng đều như vậy. Phần lớn những người đến từ hệ mặt trời chủ yếu trước đây hẳn có cung ba hoặc một trong các phân cung của cung ấy, vì lúc đầu cung trí tuệ ấy giám quản các cung bốn, năm, sáu và bảy.

Anyway the rays are given and along one or other of these lines of service one's work will be found. And do we know which line it may be for us? I think probably some of us have an idea.

Dù sao, các cung đã được nêu ra, và công việc của mỗi người sẽ nằm trên một trong những đường hướng phụng sự này. Chúng ta có biết đường hướng nào có thể dành cho mình không? Tôi nghĩ có lẽ một số người trong chúng ta đã có ý niệm.

[34] In all these bodies there are to be found esoteric groups who are the custodians of the inner teaching and whose uniformity in aspiration and in technique is one.

[34] Trong tất cả các tổ chức này đều có những nhóm nội môn gìn giữ giáo huấn bên trong, và họ đồng nhất về khát vọng cũng như kỹ thuật.

Well you know these would groups would not be well known among the rank and file of the membership but they do exist.

Những nhóm này hẳn không được các hội viên thông thường biết đến nhiều, nhưng chúng quả có tồn tại.

I remember working in masonry and trying to bring about occult study among some of the more significant masons but there was a gap and insufficient interest. I've been involved with the church but mostly from the musical angle and with education mostly. So maybe you know a number of us

Tôi nhớ khi hoạt động trong Hội Tam Điểm, tôi đã cố gắng khơi dậy việc nghiên cứu huyền bí học trong một số hội viên có vai trò quan trọng hơn, nhưng vẫn có một khoảng cách và sự quan tâm chưa đủ. Tôi đã tham gia hoạt động của Giáo hội, nhưng chủ yếu từ góc độ âm nhạc, và phần lớn là trong lĩnh

have that overlap whereby we can understand through some degree of participation how each one of these works.

vực giáo dục. Vì vậy, có lẽ một số người trong chúng ta cũng có sự giao thoa ấy, nhờ đó, qua việc tham gia ở mức độ nào đó, chúng ta có thể thấu hiểu cách hoạt động của từng tổ chức này.

[35] These inner groups consist of occult students and of those who are in direct or occasional touch with the Masters and of those whose souls are in sufficient control so that the will of the Hierarchy may be communicated and gradually filter down to the channel of the physical brain.

[35] Những nhóm bên trong này gồm các đạo sinh huyền bí học, những người trực tiếp hoặc thỉnh thoảng tiếp xúc với các Chân sư, và những người mà linh hồn đã nắm quyền kiểm soát đủ để ý chí của Thánh đoàn có thể được truyền đạt và dần dần thấm xuống kênh dẫn là bộ não hồng trần.

This tells us something about the membership of the people in the inherent occult groups in all three. Now maybe a lot of us know something about the occult groups in relation to education and there are certain forms of masonry which are now predominantly occult and thinking of AUM, Ancient Universal Mysteries, the one that I know most about.

Điều này cho chúng ta biết đôi chút về thành phần những nhóm huyền bí học hiện hữu bên trong cả ba tổ chức. Có lẽ nhiều người trong chúng ta biết đôi chút về các nhóm huyền bí học liên quan đến giáo dục, và hiện có một số hình thức Tam Điểm chủ yếu mang tính huyền bí; tôi đang nghĩ đến AUM, Các Huyền Nhiệm Phổ Quát Cổ Xưa, tổ chức mà tôi biết rõ nhất.

And when it comes to the church well I don't think I know so many but we're told that the master Jesus meets with certain of the prelates in the higher positions and that they are his students. Whether or not a pope would be his student I suppose it depends on the quality of the pope and not just automatically upon the fulfillment of a particular task or entering a particular role.

Còn về Giáo hội, tôi không nghĩ mình biết được nhiều nhóm như vậy, nhưng chúng ta được cho biết rằng Chân sư Jesus gặp gỡ một số vị giáo phẩm giữ chức vụ cao và họ là các môn sinh của Ngài. Một vị giáo hoàng có phải là môn sinh của Ngài hay không, tôi cho rằng điều đó tuỳ thuộc vào phẩm tính của vị giáo hoàng ấy, chứ không tự động tuỳ thuộc vào việc đảm nhiệm một nhiệm vụ hay bước vào một vai trò cụ thể.

[36] These groups which constitute the true inner esoteric group are many, but their membership is yet small, for the fact that a student may belong to any of the outer esoteric groups so-called is no indication of his true esoteric status.

[36] Những nhóm này, vốn hợp thành nhóm nội môn bên trong đích thực, có rất nhiều, nhưng số thành viên vẫn còn ít, vì việc một đạo sinh có thể thuộc về bất kỳ nhóm nào bên ngoài được gọi là nội môn không chứng tỏ địa vị nội môn thực sự của người ấy.

Well I guess he's saying in a better way the very thing that I was just trying to say. Simply being in a position does not mean that one has the capabilities which ideally would be associated with that position.

Tôi đoán Ngài đang diễn đạt hay hơn chính điều mà tôi vừa cố gắng nói. Chỉ đơn thuần giữ một vị trí không có nghĩa là người ta có những năng lực mà theo lý tưởng phải gắn liền với vị trí ấy.

[37] When the few who are the true esoteric students of the world know the difference between etheric and astral forms, between mental clairaudience and clairvoyance and their astral counterparts, between the elementals of thought and the elementals of nature, then will the Christ and His church have a real esoteric group on the physical plane and the outer organisations receive the needed stimulation.

[37] Khi số ít những đạo sinh nội môn đích thực trên thế giới biết phân biệt giữa các hình tướng dĩ thái và cảm dục, giữa khả năng thông nhĩ và thông nhãn trên cõi trí với các đối phần cảm dục của chúng, giữa các hành khí của tư tưởng và các hành khí của thiên nhiên, thì Đức Christ và giáo hội của Ngài mới có một nhóm nội môn thực sự trên cõi hồng trần và các tổ chức bên ngoài mới nhận được sự kích thích cần thiết.

Well we're a while away from that but there are isolated individuals that have this and we have to learn from the devas the method of etheric vision and we have to develop the ability to come and go to the astral plane and the mind has to be held steady in *The Light of the Soul* and the perhaps the light in the head has to appear as brain radiance due to soul contact.

Chúng ta còn cách điều đó một thời gian nữa, nhưng có những cá nhân riêng lẻ đã có khả năng này, và chúng ta phải học từ các thiên thần phương pháp linh thị dĩ thái; chúng ta phải phát triển khả năng đi đến và trở về từ cõi cảm dục, và thể trí phải được giữ vững trong *Ánh Sáng của Linh Hồn* và có lẽ ánh sáng trong đầu phải xuất hiện dưới dạng sự tỏa sáng của bộ não nhờ tiếp xúc với linh hồn.

[38] That is why it is necessary to work with the students at this time and train them in the nature of true occultism. When we understand better the significance of time in prevision, and of force in movement, and when we comprehend more fully the laws that control the subtler bodies, and through them therefore the laws that function on the planes whereon those bodies express [Page 513] themselves, then will there be more intelligent and more useful work offered in cooperation with the Occult Hierarchy.

[38] Đó là lý do lúc này cần làm việc với các đạo sinh và đào tạo họ về bản chất của huyền bí học chân chính. Khi chúng ta thấu hiểu rõ hơn thâm nghĩa của thời gian trong việc tiên kiến, và của mãnh lực trong chuyển động, và khi chúng ta thấu hiểu đầy đủ hơn các định luật chi phối những thể tinh tế hơn, và do đó, qua chúng, thấu hiểu các định luật vận hành trên những cõi mà các thể ấy biểu lộ [Page 513] chính mình, thì sẽ có những công việc sáng suốt hơn và hữu ích hơn được đóng góp trong sự hợp tác với Thánh đoàn Huyền bí.

So these are requirements and as yet we're pretty far from the fulfillment of these requirements. Okay these are listed requirements. You know certain important discriminations and some of them are quite occult.

Đây là những yêu cầu, và đến nay chúng ta vẫn còn khá xa mới đáp ứng được những yêu cầu này. Đó là những yêu cầu đã được liệt kê, những điều phân biệt quan trọng cần nhận biết, và một số điều khá huyền bí.

When we understand better the significance of time in prevision,

Khi chúng ta thấu hiểu rõ hơn thâm nghĩa của thời gian trong sự tiên kiến,

because maybe what will eventuate is shown but the exact moment of precipitation is not shown depending upon the engineered circumstances.

bởi vì có thể điều sẽ xảy ra đã được cho thấy, nhưng thời điểm ngưng tụ chính xác lại không được cho thấy, vì còn tùy thuộc vào những hoàn cảnh được sắp đặt.

and of force in movement,

và của mãnh lực trong chuyển động,

sounds like physics and metaphysics. Our Planetary Logos is known as the great physicist

nghe như vật lý học và siêu hình học. Hành Tinh Thượng đế của chúng ta được biết đến là nhà vật lý học vĩ đại.

and when we comprehend more fully the laws that control the subtler bodies,

và khi chúng ta lĩnh hội đầy đủ hơn các định luật chi phối những thể vi tế hơn,

maybe when we study *A Treatise on White Magic* that will come to us

có lẽ khi chúng ta nghiên cứu *Luận về Chánh Thuật*, chúng ta sẽ có được sự thấu hiểu ấy.

and through them therefore the laws that function on the planes whereon those bodies express

qua đó lĩnh hội các định luật vận hành trên những cõi mà các thể ấy biểu lộ

a lot of you know magical studies here

ở đây có rất nhiều điều để nghiên cứu về huyền thuật.

themselves, then will there be more intelligent and more useful work offered

bản thân, bấy giờ chúng ta sẽ có thể đóng góp công việc sáng suốt hơn và hữu ích hơn

DK says study the *white magic* book yes study it because the day will come when I can offer you the real formulas and you will be better prepared because of your earlier studies.

Chân sư DK nói hãy nghiên cứu quyển *Chánh Thuật*, đúng vậy, hãy nghiên cứu quyển ấy, vì sẽ đến ngày Tôi có thể trao cho các bạn những công thức thực sự, và nhờ những

nghiên cứu trước đó, các bạn sẽ được chuẩn bị tốt hơn.

[39] In the esoteric group, which is composed of the true spiritual esotericists found in all exoteric occult groups, in the church, by whatever name it may be called, and in Masonry you have the three paths leading to initiation.

[39] Trong nhóm nội môn, gồm các nhà bí truyền học tinh thần đích thực có mặt trong mọi nhóm huyền bí học ngoại môn, trong giáo hội, dù được gọi bằng bất kỳ tên nào, và trong Hội Tam Điểm, các bạn có ba con đường dẫn đến điểm đạo.

and basically all of these means of teaching and training will present their candidates and their groups of candidates for initiation.

Về cơ bản, tất cả những phương thức giảng dạy và huấn luyện này sẽ tiến cử các ứng viên và những nhóm ứng viên của mình để được điểm đạo.

So you know the schools, new esoteric schools, the church, the Masonic fraternity will present to the initiator whether it's the Christ or maybe even at some point Sanat Kumara groups which can be initiated. The coming of group initiation is very much needed and expected and is all part of the space time schedule of our Planetary Logos.

Như vậy, các trường học, các trường nội môn mới, giáo hội và huynh đệ đoàn Tam Điểm sẽ tiến cử với Đấng Điểm đạo, dù đó là Đức Christ hay có thể đến một lúc nào đó là Sanat Kumara, những nhóm có thể được điểm đạo. Sự xuất hiện của điểm đạo nhóm là điều rất cần thiết và được mong đợi, và tất cả đều nằm trong lịch trình không gian và thời gian của Hành Tinh Thượng đế của chúng ta.

[40] As yet they are not used, and one of the things that will eventuate—when the new universal religion has sway and the nature of esotericism is understood—will be the utilisation of the banded esoteric organisms, the Masonic organism and the Church organism as initiating centres.

[40] Cho đến nay, những con đường ấy vẫn chưa được sử dụng, và một trong những điều sẽ xảy ra—khi tôn giáo hoàn vũ mới có ảnh hưởng sâu rộng và bản chất của huyền bí học được thấu hiểu—sẽ là việc sử dụng các cơ cấu nội môn đã liên kết với nhau, cơ cấu Tam Điểm và cơ cấu Giáo hội làm những trung tâm điểm đạo.

Yes as initiating centers. Now not yet is this occurring. The teaching, the training must come first and we are still in these organizations, hopefully organisms far away from successful engagement and the necessary teaching and training. Initiating centers. Notice he is very specific about calling them organisms because he doesn't want the criticism and the rigidity of

Đúng vậy, như những trung tâm điểm đạo. Hiện nay điều này vẫn chưa diễn ra. Việc giảng dạy và huấn luyện phải đi trước, và trong những tổ chức này, mà hy vọng là những cơ cấu sống, chúng ta vẫn còn xa mới tham gia thành công vào việc giảng dạy và huấn luyện cần thiết. Những trung tâm điểm đạo. Hãy lưu ý rằng Ngài gọi chúng rất rõ ràng là những cơ cấu sống, vì Ngài không muốn sự chỉ trích và tính cứng nhắc của các

organizations to taint the process in these groups.

tổ chức làm hoen ố tiến trình trong những nhóm này.

[41] These three groups converge as their inner sanctuaries are approached. There is no dissociation between the One Universal Church, the sacred inner Lodge of all true Masons, and the innermost circles of the esoteric societies.

[41] Ba nhóm này hội tụ khi người ta tiến gần đến các thánh điện bên trong của chúng. Không có sự chia cách giữa Giáo hội Hoàn vũ Duy nhất, Hội quán thiêng liêng bên trong của tất cả những người Tam Điểm chân chính, và các vòng trong cùng của những hội nội môn.

such as you know what should we call them the Theosophical Society. The Hierarchy itself is the society of organized and illumined minds and the closer you get to the summit of the mountain the more the inner processes converge and become similar until a kind of planetary initiation of which The Tibetan speaks in *Initiation, Human and Solar* does take place in all of them.

Chẳng hạn, chúng ta nên gọi là gì đây, Hội Thông Thiên Học. Chính Thánh đoàn là hội của những thể trí được tổ chức và soi sáng, và càng đến gần đỉnh núi, các tiến trình bên trong càng hội tụ và trở nên tương đồng, cho đến khi một hình thức điểm đạo hành tinh mà Chân sư Tây Tạng đề cập trong *Điểm Đạo, Nhân Loại và Thái Dương* thực sự diễn ra trong tất cả những hội ấy.

[42] Three types of men have their need met, three major rays are expressed, and the three paths to the Master are trodden, leading all three to the same portal and the same Hierophant.

[42] Ba mẫu người được đáp ứng nhu cầu, ba cung chính được biểu lộ, và ba con đường đến với Chân sư có người bước đi, cả ba đều dẫn đến cùng một cánh cổng và cùng một Đấng Chủ Lễ.

And we begin to think that eventually it must be not only the Christ but the Lord of the World. So you know the idea is that the rays how does he say it so they fight and kill each other at the lower levels of the mountain and as they ascend towards the summit they begin to approximate each other and see and mutually support each other.

Và chúng ta bắt đầu nghĩ rằng rốt cuộc đó hẳn phải không chỉ là Đức Christ mà còn là Đức Chúa Tể Thế Giới. Ý tưởng ở đây là các cung—Ngài diễn đạt thế nào nhỉ—họ giao tranh và giết hại lẫn nhau ở những tầng thấp của ngọn núi, và khi tiến lên phía đỉnh núi, họ bắt đầu đến gần nhau, nhận ra nhau và hỗ trợ lẫn nhau.

So there's no reason as we reach the summit why the seven rays though differentiated far below should not support each other at the peak which they do.

Vì vậy, khi chúng ta lên đến đỉnh, không có lý do gì mà bảy cung, dù đã biến phân ở rất xa bên dưới, lại không hỗ trợ lẫn nhau trên đỉnh, như họ thực sự vẫn làm.

[43] It must not be forgotten that only those souls who are on the Probationary Path or *the Path of Discipleship* will form the nucleus of the coming world religion. It exists on the inner planes for the purpose of gathering out of all the churches those who have reached the point in evolution where they can consciously and of their own free will place their feet upon that PATH which leads to the centre of peace;

[43] Không được quên rằng chỉ những linh hồn đang ở trên Con Đường Dự Bị hoặc *Con Đường Đệ Tử*mới tạo thành hạt nhân của tôn giáo thế giới tương lai. Tôn giáo ấy tồn tại trên các cõi bên trong nhằm quy tụ từ mọi giáo hội những người đã đạt đến điểm tiến hoá mà tại đó họ có thể một cách có ý thức và hoàn toàn tự nguyện đặt chân lên ĐƯỜNG ĐẠO dẫn đến trung tâm bình an;

That is Shamballa.

Đó là Shamballa.

[44] who can in full awareness turn their eyes upon the Great Lord,

[44] những người có thể hoàn toàn tỉnh thức hướng mắt về Chúa Tể Vĩ Đại,

It must be difficult to do

Hẳn phải khó làm được điều đó.

[45] and transmute the life of worldly endeavour into the life of service.

[45] và chuyển hoá đời sống nỗ lực thế tục thành đời sống phụng sự.

One must at least be a soul upon the probationary path before one can do these things.

Ít nhất người ta phải là một linh hồn trên Con Đường Dự Bị trước khi có thể làm những điều này.

Then they're ready to really tread the path to higher states of initiation and so the average churchgoer even the average leader of a church, minister, priest whatever is not yet in that position. I remember my old teacher you know he was close to 80 when I met him. Maybe he was 75 I don't know.

Khi ấy họ mới sẵn sàng thực sự bước trên con đường đến những trạng thái điểm đạo cao hơn, nên người đi lễ bình thường, thậm chí người lãnh đạo giáo hội bình thường, mục sư, linh mục hay bất cứ ai, vẫn chưa ở vào vị thế đó. Tôi nhớ người thầy cũ của tôi; khi tôi gặp ông, ông đã gần 80 tuổi. Có lẽ ông 75 tuổi, tôi không biết.

And then I studied with him somehow for seven years and sometimes we would talk about the clergy or the ministers and he would simply say well they're they're not there yet you know and by and large that would be correct although there are some church leaders who definitely are there and

Rồi bằng cách nào đó tôi đã học với ông trong bảy năm, và đôi khi chúng tôi nói về giới giáo sĩ hay các mục sư, ông chỉ đơn giản nói rằng họ vẫn chưa đến được đó, và nhìn chung điều đó là đúng, dù có một số nhà lãnh đạo giáo hội chắc chắn đã đến được đó,

they would be the ones with whom the master Jesus met or meets. So

và họ hẳn là những người mà Chân sư Jesus đã gặp hoặc đang gặp. Vì vậy,

the nucleus of the coming world religion.

hạt nhân của tôn giáo thế giới sắp tới.

will be gathered out of the disciples and probationers. One would have to be at least that to be gathered into a directing body within the coming universal religion.

sẽ được quy tụ từ các đệ tử và những người dự bị. Ít nhất phải đạt đến mức ấy thì mới được quy tụ vào một cơ quan chỉ đạo trong tôn giáo phổ quát sắp tới.

[46] The first detachment gathered into the coming Church will be found to be a part of the present great band of servers.

[46] Đội ngũ đầu tiên quy tụ vào Giáo hội tương lai sẽ là một bộ phận của đoàn người phụng sự đông đảo hiện nay.

I suppose he means the New Group of World Servers at least now. But he extends the idea

Tôi cho rằng Ngài muốn nói đến Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian, ít nhất là vào lúc này. Nhưng Ngài mở rộng ý tưởng ấy.

[47] These have, down the ages, been associated with the Christ in His work.

[47] Qua các thời đại, những người này đã gắn bó với Đức Christ trong công việc của Ngài.

They probably have quite a history in the Church.

Có lẽ họ đã có một lịch sử khá dài trong Giáo hội.

[48] Remember always the fact of the work He did in connection with the last advent, and remember likewise that in the turning of the cyclic wheel, in the evolution of the spiral, similar conditions will eventuate, the same needs arise, and the same egos incarnate that were present in the days of old in Palestine.

[48] Hãy luôn nhớ đến sự thật về công việc Ngài đã thực hiện gắn với lần giáng lâm trước, và cũng hãy nhớ rằng khi bánh xe chu kỳ xoay chuyển, khi đường xoắn ốc tiến hoá, những hoàn cảnh tương tự sẽ xuất hiện, những nhu cầu tương tự sẽ nảy sinh, và chính những chân ngã từng hiện diện trong những ngày xa xưa ở Palestine sẽ lâm phàm.

So he's giving hope to the disciples of Christ as they surrounded him in that ashramic experiment long ago. I mean they obviously have progressed and some of them were already high initiates like Paul and maybe Peter was quite high certainly John the Beloved.

Như vậy, Ngài đang mang lại hy vọng cho các đệ tử của Đức Christ, những người đã quây quần quanh Ngài trong cuộc thử nghiệm ashram ấy từ lâu. Ý tôi là hiển nhiên họ đã tiến bộ, và một số người đã là những điểm đạo đồ cao cấp, như Paul, và có lẽ Peter cũng

đã đạt cấp độ khá cao, chắc chắn là John, người được yêu dấu.

So there is a factor of reincarnation at work and he tells us you know in terms of the great battle of Kurukshetra four million years ago that the same leaders who led then were the leaders in the Second World War which was the great battle of Kurukshetra on a higher turn of the spiral. So people have a tendency to return to the place and to the contexts in which they previously participated.

Như vậy, có yếu tố luân hồi đang tác động, và Ngài cho chúng ta biết, khi nói về trận đại chiến Kurukshetra bốn triệu năm trước, rằng những nhà lãnh đạo khi ấy cũng chính là những nhà lãnh đạo trong Chiến tranh Thế giới thứ Hai, vốn là trận đại chiến Kurukshetra ở một vòng cao hơn của đường xoắn ốc. Vì vậy, con người có khuynh hướng trở lại nơi chốn và những bối cảnh mà trước kia họ từng tham gia.

[49] The numbers of those associated with Him will be greatly increased, [Page 514] for all who knew Him in earlier incarnations in the ancient East, all whom He cured or taught, all who contacted Him or in any way incurred karma with Him or with the Master Jesus, will have the opportunity to cooperate at this time.

[49] Số người gắn bó với Ngài sẽ gia tăng rất nhiều, [Page 514]vì tất cả những ai đã biết Ngài trong các kiếp trước ở phương Đông cổ đại, tất cả những ai Ngài đã chữa lành hoặc dạy dỗ, tất cả những ai đã tiếp xúc với Ngài hoặc bằng bất kỳ cách nào đã tạo nghiệp quả với Ngài hay với Chân sư Jesus, đều sẽ có cơ hội hợp tác vào lúc này.

So the number is considerable. It's not just Christianity that we are discussing. It's the lord Maitreya, it is Krishna you know earlier incarnations of the one we call now the Christ and the master Jesus is also connected and he had maybe a different kind of karmic association.

Vì vậy, số lượng ấy là đáng kể. Chúng ta không chỉ đang bàn về Kitô giáo. Đó là Đức Maitreya, đó là Krishna, những kiếp trước của Đấng mà hiện nay chúng ta gọi là Đức Christ, và Chân sư Jesus cũng có liên hệ; có lẽ Ngài đã có một dạng liên hệ nghiệp quả khác.

He was more the great general as he was when he was Joshua but he certainly worked his way into the temple proceedings and became Jeshua, or Joshua the high priest and so forth. And then the carpenter you know and some say the builder of crosses quite a difference from a high status in the church or in the temple. In fact when he visited the temple he caused the disturbance. I think that was Jesus not so much the Christ. We have to differentiate between what The Tibetan calls the gold and silver threads.

Ngài thiên về vai trò vị tướng vĩ đại hơn, như khi Ngài là Joshua, nhưng chắc chắn Ngài đã từng bước tham gia vào các hoạt động của đền thờ và trở thành Jeshua, hay Joshua, vị thượng tế, v.v. Rồi đến người thợ mộc, và có người nói là người làm thập giá, khác biệt biết bao so với địa vị cao trong giáo hội hay trong đền thờ. Thực ra, khi Ngài đến đền thờ, Ngài đã gây ra sự náo động. Tôi nghĩ đó là Đức Jesus hơn là Đức Christ. Chúng ta phải phân biệt điều mà Chân sư Tây Tạng gọi là những sợi dây vàng và bạc.

When Christ was using the body it's the gold thread and when Jesus was at home within his vehicle it was the silver thread and someday they will be you know disentangled.

Khi Đức Christ sử dụng thân thể ấy thì đó là sợi dây vàng, và khi Đức Jesus hiện diện trong vận cụ của chính Ngài thì đó là sợi dây bạc, và một ngày nào đó chúng sẽ được gỡ tách ra.

[50] Each sincere aspirant who is closely connected with the present Church organisations, who feels a close link with the Christ and who loves Him, can be practically sure that in Palestine they saw Him, knew Him and mayhap served and loved Him.

[50] Mỗi người chí nguyện chân thành có liên hệ mật thiết với các tổ chức Giáo hội hiện nay, cảm thấy gắn bó sâu sắc với Đức Christ và yêu thương Ngài, đều có thể gần như chắc chắn rằng tại Palestine, họ đã thấy Ngài, biết Ngài và có lẽ đã phụng sự và yêu thương Ngài.

Perhaps among the seventy or the five hundred interested in him.

Có lẽ trong số bảy mươi hoặc năm trăm người quan tâm đến Ngài.

We're told that he gathered around him the exemplification of an ashram but there were also those in the wider circle who were not as close as the 12 with Paul taking the place of Judas. There have been so many excuses made for Judas as if it was done on purpose you know and the Christ collaborated with him in his own betrayal. Now you know is that true? And if it were true why would Judas have committed suicide? But it does seem that the law required that he do what he did or at least foresaw it. We'll have to straighten that out as we go.

Chúng ta được biết rằng Ngài đã quy tụ quanh mình một hình mẫu của ashram, nhưng cũng có những người thuộc vòng rộng hơn, không gần gũi như mười hai người, với Paul thay thế Judas. Người ta đã đưa ra biết bao lời bào chữa cho Judas, như thể đó là việc cố ý thực hiện, và Đức Christ đã hợp tác với ông trong chính việc phản bội Ngài. Điều đó có đúng không? Và nếu đúng, tại sao Judas lại tự sát? Nhưng dường như định luật đòi hỏi ông phải làm điều ông đã làm, hoặc ít nhất đã thấy trước điều đó. Chúng ta sẽ phải làm sáng tỏ điều ấy khi tiếp tục.

Some of the more modern dramas give a different twist to the Judas character.

Một số vở kịch hiện đại hơn đem lại một cách diễn giải khác về nhân vật Judas.

[51] The sacraments, properly understood, serve to strengthen this link and realisation, and such a one as that of Baptism (when entered upon with understanding) will draw forth oft a response from the Great Lord Himself.

[51] Khi được thấu hiểu đúng đắn, các bí tích giúp củng cố mối liên kết và sự nhận biết này, và một bí tích như Phép Rửa (khi người ta tham dự với sự thấu hiểu) thường sẽ khơi dậy sự đáp ứng từ chính Chúa Tể Vĩ Đại.

even now. Oh interesting usually there is a baptism at the outset you know some days after birth and maybe later for some you know with all kinds of strictures and restrictions and customs surrounding the baptism. Will it be partial immersion in water? Will it be total immersion in water you know we fight over the symbols.

ngay cả lúc này. Thật thú vị, thường thì có lễ rửa tội ngay từ đầu, vài ngày sau khi sinh, và có lẽ muộn hơn đối với một số người, với đủ loại quy định khắt khe, hạn chế và tập tục xoay quanh lễ rửa tội. Sẽ nhúng một phần thân thể vào nước chăng? Hay sẽ nhúng toàn thân vào nước? Chúng ta tranh cãi với nhau vì những biểu tượng.

[52] It is almost as if a golden strand were directed from His heart to the heart of the servant—a strand unbreakable and unfathomable and which, with each administration of any of the holy rites in the succession of lives, becomes stronger, broader and brighter.

[52] Gần như có một sợi dây vàng được dẫn từ trái tim Ngài đến trái tim người phụng sự—một sợi dây không thể đứt, không thể dò thấu, và cứ mỗi lần cử hành bất kỳ nghi lễ thiêng liêng nào qua chuỗi kiếp sống, sợi dây ấy lại trở nên bền chắc hơn, rộng hơn và sáng hơn.

So I guess maybe people experience something of the old connection when passing through the sacraments at the present time because this golden strand cannot be broken so it probably can be a very emotional experience. Okay a call came in that I had to take and I hope I have not messed it up somehow. Just a couple you know another 10 minutes here in this particular program.

Vì vậy, tôi đoán có lẽ ngày nay người ta trải nghiệm đôi chút về mối liên hệ xưa khi đón nhận các bí tích, bởi sợi dây vàng này không thể đứt, nên có lẽ đó có thể là một trải nghiệm rất xúc động. Có một cuộc gọi đến mà tôi phải nghe, và tôi hy vọng mình không làm xáo trộn điều gì. Chỉ còn khoảng mười phút nữa trong chương trình cụ thể này.

So anyway the connection with the Christ lasts and I know some people who have the distinct impression that they worked with him, knew him, served him. Of course he would have appeared as the master Jesus but or rather, as the initiate Jesus, but often the Christ was in possession of the vehicle. So

Dù sao, mối liên hệ với Đức Christ vẫn tồn tại, và tôi biết một số người có cảm nhận rõ rệt rằng họ đã làm việc với Ngài, biết Ngài, phụng sự Ngài. Dĩ nhiên, Ngài hẳn đã xuất hiện dưới hình tướng Chân sư Jesus, hay đúng hơn là điểm đạo đồ Jesus, nhưng thường thì Đức Christ đang sử dụng vận cụ ấy. Vì vậy,

[53] Eventually these many strands will become reabsorbed into their source when the Body of the Christ—one of the seven Heavenly Men on the second or monadic plane—is completed in full expression,

[53] Cuối cùng, nhiều sợi dây này sẽ được thu hút trở lại vào cội nguồn của chúng khi Thân Thể của Đức Christ—một trong bảy Đấng Thiên Nhân trên cõi thứ hai hay cõi chân thần—hoàn tất sự biểu lộ trọn vẹn,

that's very interesting.

điều đó rất thú vị.

[54] for each one linked to Him becomes, in a vital sense, a cell in His Body.

[54] vì theo một ý nghĩa sống động, mỗi người liên kết với Ngài đều trở thành một tế bào trong Thân Thể Ngài.

Now that is really of interest and I don't recall ever having noted that as I should. So

Điều đó thực sự đáng chú ý, và tôi không nhớ mình từng lưu ý đến nó đúng mức cần thiết. Vì vậy,

a strand unbreakable and unfathomable and which, with each administration of any of the holy rites in the succession of lives, becomes stronger, broader and brighter.

một sợi dây không thể đứt, sâu thẳm khôn dò, và qua mỗi lần cử hành bất kỳ nghi lễ thiêng liêng nào trong chuỗi kiếp sống, sợi dây ấy lại trở nên mạnh mẽ hơn, rộng hơn và sáng hơn.

That happens once the original strand is established.

Điều đó xảy ra một khi sợi dây ban đầu đã được thiết lập.

Eventually these many strands will become reabsorbed into their source when the Body of the Christ—one of the seven Heavenly Men on the second or monadic plane—is completed in full expression,

Cuối cùng, nhiều sợi dây này sẽ được tái hấp thu vào nguồn cội của chúng khi Thân Thể của Đức Christ—một trong bảy Đấng Thiên Nhân trên cõi thứ hai, tức cõi chân thần—hoàn tất sự biểu lộ trọn vẹn,

Now you know he's said to be on the ray path. This was written however in 1919. Is he to become is he in some sense one of the seven heavenly men? Usually the heavenly men or Planetary Logoi are produced or at least the vehicle is produced by a combination of solar angels, maybe 49 of them producing the vehicle of the Planetary Logos. That's a bit mysterious to me and I'm thinking about it. And each one connected with the Christ becomes a cell in his body. Well if he becomes a Heavenly Man in some sense it's easy to understand that the human beings linked to him would be our cells.

Người ta nói rằng Ngài đang ở trên con đường cung. Tuy nhiên, điều này được viết vào năm 1919. Liệu Ngài sẽ trở thành, hay theo một nghĩa nào đó Ngài đang là, một trong bảy Đấng Thiên Nhân? Thông thường, các Đấng Thiên Nhân, hay các Hành Tinh Thượng đế, được tạo thành, hoặc ít nhất vận cụ được tạo thành, nhờ sự kết hợp của các Thái dương Thiên Thần, có lẽ bốn mươi chín vị cùng tạo nên vận cụ của Hành Tinh Thượng đế. Điều đó hơi bí ẩn đối với tôi, và tôi đang suy nghĩ về nó. Và mỗi người liên kết với Đức Christ đều trở thành một tế bào trong thân thể Ngài. Nếu theo một nghĩa nào đó Ngài trở thành một Đấng Thiên Nhân, thì dễ thấu hiểu rằng những con người liên kết với Ngài sẽ là các tế bào của chúng ta.

But this is obscure I think and a little different from the fate of the Christ as a ray lord or a ray and eventually a being who travels to Sirius and there establishes himself or is established as an initiate. So there is more to ponder. When the

Nhưng tôi nghĩ điều này còn mơ hồ và hơi khác với vận mệnh của Đức Christ là trở thành một Chúa Tể cung hoặc một cung, rồi cuối cùng là một Đấng đi đến Sirius và tại đó tự xác lập, hoặc được xác lập, là một điểm đạo đồ. Vì vậy, còn nhiều điều phải suy ngẫm. Khi

[55] This the initiate Paul truly sensed and knew.

[55] Điểm đạo đồ Phaolô đã thực sự cảm nhận và biết được điều này.

that we are all part of him in some way

rằng bằng cách nào đó, tất cả chúng ta đều là một phần của Ngài.

[56] Via this strand passes the power to strengthen, to stimulate, to vivify and to bless, and this is the true apostolic succession. All true disciples are priests unto the Lord.

[56] Qua sợi dây ấy truyền đi quyền năng củng cố, kích thích, tiếp sinh lực và ban phúc, và đây chính là sự kế truyền tông đồ đích thực. Mọi đệ tử chân chính đều là tư tế phụng sự Chúa.

Now this is very Christian terminology but it certainly offers the occult explanation of some of the biblical phrases. Very interesting. A strand was created, sacraments are repeated, the strands are strengthened. It results in the individual becoming a cell in the body of the Christ as he becomes something else. It rather looks like a Heavenly Man but a Heavenly Man is a Planetary Logos and he's not on the path of the Planetary Logoi, he's on the ray path and then on the path to Sirius which is the fourth path and can change into the third but I don't think the path of Planetary Logoi is his so there are certain things to be worked out here.

Đây là thuật ngữ rất đậm nét Kitô giáo, nhưng chắc chắn nó đưa ra lời giải thích huyền bí cho một số câu trong Kinh Thánh. Rất thú vị. Một sợi dây được tạo ra, các bí tích được lặp lại, những sợi dây được củng cố. Kết quả là cá nhân trở thành một tế bào trong thân thể của Đức Christ khi Ngài trở thành một điều gì khác. Điều ấy khá giống một Đấng Thiên Nhân, nhưng một Đấng Thiên Nhân là một Hành Tinh Thượng đế, còn Ngài không ở trên con đường của các Hành Tinh Thượng đế; Ngài ở trên con đường cung, rồi trên con đường đến Sirius, là con đường thứ tư và có thể chuyển thành con đường thứ ba, nhưng tôi không nghĩ con đường của các Hành Tinh Thượng đế là con đường của Ngài, nên ở đây có một số điều cần làm sáng tỏ.

[57] There is no question therefore that the work to be done in familiarising the general public with the nature of the

[57] Vì vậy, không còn nghi ngờ gì rằng công việc giúp công chúng làm quen với bản chất của các Bí Pháp có tầm quan trọng hàng đầu vào lúc này.

Mysteries is of paramount importance at this time.

We know that the Christ will himself officiate in the mysteries especially publicly at the fourth first initiation.

Chúng ta biết rằng chính Đức Christ sẽ chủ trì các bí pháp, đặc biệt là công khai ở lần điểm đạo thứ nhất.

[58] These Mysteries will be restored to outer expression through the medium of the Church and the Masonic Fraternity, if those groups leave off being organisations with material purpose, and become organisms with living objectives.

[58] Các Bí Pháp này sẽ được khôi phục trong sự biểu lộ bên ngoài thông qua Giáo hội và Huynh đệ đoàn Tam Điểm, nếu những nhóm ấy thôi làm các tổ chức có mục đích vật chất và trở thành những cơ cấu sống với các mục tiêu sinh động.

I think this is somehow very important section.

Tôi nghĩ đây là một phần rất quan trọng theo một cách nào đó.

I guess most of us have read quite a bit of The Tibetan, maybe not everything and when I run into something that I cannot be certain I've read I'm usually quite taken by it as I am by these several sentences and paragraphs. So the restoration of the mysteries, the Master R will be involved in that too and even the second initiation will be restored in an outer sense but not so exoterically as the first initiation because that basically is what lies before the majority of human beings who have approached the fifth kingdom of nature.

Tôi đoán phần lớn chúng ta đã đọc khá nhiều tác phẩm của Chân sư Tây Tạng, có lẽ chưa phải tất cả, và khi gặp điều gì mà tôi không chắc mình đã đọc, tôi thường rất bị cuốn hút, như với mấy câu và đoạn này. Như vậy, Chân sư R. cũng sẽ tham gia vào việc khôi phục các bí pháp, và ngay cả lần điểm đạo thứ hai cũng sẽ được khôi phục theo nghĩa bên ngoài, nhưng không mang tính ngoại môn như lần điểm đạo thứ nhất, bởi về cơ bản đó là điều đang ở phía trước phần lớn những con người đã tiến gần đến giới thứ năm trong tự nhiên.

[59] When the Great One comes with His disciples and initiates we shall have (after a period of intensive work on the physical plane beginning around the year 1940

[59] Khi Đấng Cao Cả đến cùng các đệ tử và điểm đạo đồ của Ngài, chúng ta sẽ có (sau một thời kỳ làm việc chuyên sâu trên cõi hồng trần bắt đầu vào khoảng năm 1940

Well I think you know here here I think the plans as they were intended are presented. I think the masters were intended to arrive some of them in the 20th century, the Christ before the end of the 20th century but it didn't happen because I insist on thinking that the situation was too dangerous with

Tôi nghĩ ở đây trình bày những kế hoạch như đã dự định. Tôi nghĩ theo dự định thì một số Chân sư sẽ đến trong thế kỷ XX, Đức Christ sẽ đến trước khi thế kỷ XX kết thúc, nhưng điều đó đã không xảy ra, vì tôi vẫn tin rằng tình hình đã quá nguy hiểm với việc giải phóng năng lượng nguyên tử và việc nhân

the release of atomic energy and with the descent of humanity into the second world war which maybe was not fully anticipated in the year 1919.

loại lao vào Chiến tranh Thế giới thứ Hai, điều có lẽ chưa được tiên liệu đầy đủ vào năm 1919.

When the Great One comes with His disciples and initiates we shall have (after a period of intensive work on the physical plane beginning around the year 1940

Khi Đấng Cao Cả đến cùng các đệ tử và điểm đạo đồ của Ngài, chúng ta sẽ có (sau một giai đoạn làm việc chuyên sâu trên cõi hồng trần bắt đầu vào khoảng năm 1940

See that was the very beginning of the second world war, obviously not anticipated in this writing.

Các bạn thấy đó, đấy chính là thời điểm bắt đầu Chiến tranh Thế giới thứ Hai, hiển nhiên chưa được tiên liệu trong bản viết này.

[60] the restoration of the Mysteries and their exoteric presentation, as a consequence of the first initiation.

[60] sự khôi phục các Bí Pháp và sự trình bày chúng về mặt ngoại môn, như một hệ quả của lần điểm đạo thứ nhất.

the restoration of the Mysteries and their exoteric presentation, as a consequence of the first initiation.

sự khôi phục các Bí Pháp và việc trình bày chúng theo hình thức ngoại môn, như một hệ quả của lần điểm đạo thứ nhất.

Okay. So this was what was planned and in *Initiation, Human and Solar* we read you know a little bit more about that. That was the intention.

Vậy đó là điều đã được hoạch định, và trong *Điểm Đạo, Nhân Loại và Thái Dương*, chúng ta đọc được thêm một chút về điều ấy. Đó là ý định khi ấy.

[61] Why can this be so? Because the Christ, [Page 515] as you know, is the Hierophant of the first and second initiations and He will, if the preparatory work is faithfully and well done, administer the first initiation in the inner sanctuaries of those two bodies.

[61] Tại sao điều này có thể xảy ra? Vì Đức Christ, [Page 515] như các bạn biết, là Đấng Chủ Lễ của lần điểm đạo thứ nhất và thứ hai, và nếu công việc chuẩn bị được thực hiện một cách trung thành và chu đáo, Ngài sẽ cử hành lần điểm đạo thứ nhất trong các thánh điện bên trong của hai tổ chức ấy.

Not so much the educational body but even even there candidates will be presented but more in masonry and more in the church.

Không nhiều lắm trong đoàn thể giáo dục, dù ngay cả ở đó các ứng viên cũng sẽ được tiến cử, nhưng nhiều hơn trong Hội Tam Điểm và trong giáo hội.

[62] Many faithful workers will, during His period of work on earth, take this first initiation,

[62] Trong thời gian Ngài làm việc trên Trái Đất, nhiều người hoạt động trung thành sẽ nhận lần điểm đạo thứ nhất này,

It's not as easy as people judge and simply to be a reader of the books does not guarantee that one has taken the first initiation.

Điều đó không dễ như người ta đánh giá, và chỉ đọc sách thì không bảo đảm rằng người ta đã trải qua lần điểm đạo thứ nhất.

There was a great reader of the books and publicist of the books and financier of the books but he was filled with glamour and he had not taken the first initiation. He was the one in DK's group of disciples who was pointed out as not having stood before the Christ which in his case meant the first initiation though he was alive with aspiration to the possibility, a third ray soul and sixth-ray personality at the time. Many faithful workers will take the

Có một người đọc rất nhiều những quyển sách ấy, quảng bá và tài trợ cho chúng, nhưng ông đầy ảo cảm và chưa trải qua lần điểm đạo thứ nhất. Ông là người trong nhóm đệ tử của Chân sư DK mà Ngài đã chỉ rõ là chưa từng đứng trước Đức Christ, điều mà trong trường hợp của ông có nghĩa là lần điểm đạo thứ nhất, dù ông tràn đầy khát vọng hướng đến khả năng ấy; vào lúc đó, ông có linh hồn cung ba và phàm ngã cung sáu. Nhiều người hoạt động tận tâm sẽ trải qua

first initiation,

lần điểm đạo thứ nhất,

[63] and some few will take the second.

[63] và một số ít sẽ nhận lần điểm đạo thứ hai.

It's much rarer maybe than is thought. Why?

Có lẽ điều này hiếm hơn nhiều so với người ta tưởng. Tại sao?

Because there's usually a quite a length of time, not always but quite a lengthy period between the first and second initiation.

Bởi vì giữa lần điểm đạo thứ nhất và lần điểm đạo thứ hai thường có một khoảng thời gian khá dài, tuy không phải lúc nào cũng vậy.

[64] The race has now reached a point where many souls are on the Probationary Path and need but the heightening of their vibration (made possible by His Presence) to reach the portal of the Path itself.

[64] Hiện nay, nhân loại đã đạt đến một điểm mà nhiều linh hồn đang ở trên Con Đường Dự Bị và chỉ cần nâng cao rung động của mình (điều mà sự Hiện Diện của Ngài khiến cho có thể thực hiện) là đến được cánh cổng của chính Đường Đạo.

and I'm not sure what can I do here? Yes, the portal of the path itself this is the first

Và tôi không chắc mình có thể làm gì ở đây. Ngưỡng cửa của chính Đường Đạo chính là

initiation and entry into the fifth kingdom of nature.

lần điểm đạo thứ nhất và sự gia nhập giới thứ năm trong thiên nhiên.

[65] And now what is it that you all can do? What is the condition surrounding the aspirants of the world today? We have a world full of unrest, a world full of pain, sorrow and strife, a world in which the emotional bodies of humanity are in a condition of tremendous disturbance, a world in which animals, men, women and children suffer,

[65] Và giờ đây, tất cả các bạn có thể làm gì? Những hoàn cảnh bao quanh người chí nguyện trên thế giới ngày nay là gì? Chúng ta có một thế giới đầy bất an, một thế giới đầy đau đớn, buồn khổ và xung đột, một thế giới trong đó các thể cảm xúc của nhân loại ở trong tình trạng xáo động dữ dội, một thế giới trong đó thú vật, đàn ông, phụ nữ và trẻ em phải chịu đau khổ,

Notice how animals are included, agonize and die. It certainly become worse in a way. One only has to see the videos of slaughterhouses and it's almost unbearable.

Hãy lưu ý rằng thú vật cũng được kể đến, quằn quại và chết. Theo một phương diện nào đó, tình hình chắc chắn đã trở nên tồi tệ hơn. Chỉ cần xem những đoạn phim về các lò mổ là đã thấy gần như không thể chịu đựng nổi.

[66] a world in which hunger, sin, sickness, famine, rapine, and murder stalk unarrested; a world in which the forms of religion exist but the life has gone, in which science is prostituted to the ends of money and hate, and in which the produce of the earth is not for the sustenance of the race but for the nourishing of the purses of the few; a world in which faith is oft the subject of scoffing, in which unselfishness is regarded as the attribute of a fool,

[66] một thế giới trong đó đói khát, tội lỗi, bệnh tật, nạn đói, cướp bóc và giết chóc hoành hành không gì ngăn chặn; một thế giới trong đó các hình thức tôn giáo vẫn tồn tại nhưng sự sống đã mất, trong đó khoa học bị đem phục vụ những mục đích tiền tài và hận thù, và trong đó sản vật của Trái Đất không dùng để nuôi sống nhân loại mà để làm căng túi tiền của một số ít người; một thế giới trong đó đức tin thường là đối tượng bị chế nhạo, trong đó lòng vị tha bị xem là thuộc tính của kẻ ngốc,

This is quite an indictment, wouldn't you say?

Đây quả là một bản cáo trạng nặng nề, các bạn có đồng ý không?

[67] and in which love is exploited in its lowest expression, sex. Is this the atmosphere in which the Christ and His disciples can breathe? Is this a condition in which They can find harmonious influences? Is this a state of affairs in which They can work and live? Are the vibrations extant upon this planet similar

[67] và trong đó tình thương bị khai thác ở biểu hiện thấp nhất của nó là tình dục. Đây có phải là bầu không khí mà Đức Christ và các đệ tử của Ngài có thể hít thở không? Đây có phải là hoàn cảnh mà Các Ngài có thể tìm thấy những ảnh hưởng hài hoà không? Đây có phải là tình trạng mà Các Ngài có thể làm việc và sống không? Liệu

to Theirs and to which They can respond? We know that it is not so and that much must be done to facilitate Their work. What then can we do?

những rung động hiện hữu trên hành tinh này có tương tự rung động của Các Ngài và là những rung động mà Các Ngài có thể đáp ứng không? Chúng ta biết rằng không phải như vậy và cần phải làm nhiều điều để tạo thuận lợi cho công việc của Các Ngài. Vậy chúng ta có thể làm gì?

And I think that will take us after this indictment and this basic statement of the impossibility of their immediate return because of the condition that we, humanity, have developed.

Và tôi nghĩ chúng ta sẽ dừng ở đây, sau bản cáo trạng này và lời khẳng định cơ bản rằng Các Ngài không thể trở lại ngay, vì tình trạng mà chúng ta, nhân loại, đã tạo ra.

We can take it this far and then we'll pause concerning what we can do because there's still quite a bit left before we reach this section on the externalization of the ashrams and it's getting a bit late here and so my thoughts about producing anything worth saying tell me that it's best to stop at this point. Page 516. We have reached page 516 I think from 510. Yeah. 510 to 516. Yep. So let's go down to where it all seems to start. It will be of great interest to us. It's getting very current isn't it? Very current and what can we do?

Chúng ta có thể đi đến đây rồi tạm dừng trước phần bàn về những gì chúng ta có thể làm, vì vẫn còn khá nhiều nội dung trước khi đến phần nói về sự ngoại hiện của các ashram. Ở đây cũng đã khá muộn, và khi cân nhắc xem mình còn có thể trình bày điều gì đáng nói hay không, tôi thấy tốt nhất là dừng tại điểm này. Trang 516. Chúng ta đã đến trang 516, tôi nghĩ là bắt đầu từ trang 510. Từ trang 510 đến trang 516. Vậy hãy chuyển xuống chỗ dường như là điểm khởi đầu của toàn bộ phần này. Phần này sẽ rất đáng quan tâm đối với chúng ta. Nội dung đang trở nên rất thời sự, phải không? Rất thời sự, và chúng ta có thể làm gì?

Well we do want to know that don't we? So this is the end of program 57. It's about one hour and five minutes okay. And 510 to what did I say? 510 to 516. I don't know actually how long this one goes or the date at which it will be given probably not today unless some great sweep of energy overcomes me and it will be program 58.

Chúng ta quả thật muốn biết điều đó, phải không? Vậy đây là phần kết thúc chương trình 57. Thời lượng khoảng một giờ năm phút. Và từ trang 510 đến trang nào tôi vừa nói nhỉ? Từ trang 510 đến trang 516. Thực ra tôi không biết chương trình tiếp theo sẽ kéo dài bao lâu hay sẽ được thực hiện vào ngày nào; có lẽ không phải hôm nay, trừ khi một luồng năng lượng mạnh mẽ tràn ngập tôi, và đó sẽ là chương trình 58.

Sometimes it looks like the work is so demanding as one looks ahead at all of the books that might be able to be spoken of you

Đôi khi, nhìn về phía trước và nghĩ đến tất cả những cuốn sách có thể đem ra bàn luận, người ta thấy công việc dường như đòi hỏi

know and of course one is not The Tibetan and one cannot speak with his authority and with his scope of wisdom but one can connect different aspects of the teaching which perhaps remained disconnected in our minds but can be seen as connected if the chance is given.

quá nhiều. Dĩ nhiên, mình không phải là Chân sư Tây Tạng và không thể nói với thẩm quyền cùng tầm minh triết của Ngài. Nhưng mình có thể kết nối những phương diện khác nhau của giáo huấn, vốn có lẽ vẫn rời rạc trong thể trí chúng ta, nhưng nếu có cơ hội thì có thể nhận ra mối liên hệ giữa chúng.

So it is my hope that everything is correct here and much love and many many blessings to everybody and studies let the studies go on as they should and we will stop this recording now and later go on to program number 58. You know there's still somehow about 200 pages left in the in this text and actually about 190 in the actual text. I think you know because I expand the font there's more pages remaining in this document than actually are in the book. Well it'll be so interesting to see The Tibetan's retrospective on what actually happened in the 75 or 80 years since he wrote last with Alice Bailey.

Vì vậy, tôi hy vọng mọi điều ở đây đều chính xác, và xin gửi thật nhiều tình thương cùng rất nhiều phúc lành đến mọi người. Mong việc học tập tiếp tục như lẽ ra phải vậy. Bây giờ chúng ta sẽ dừng bản ghi âm này và sau đó tiếp tục với chương trình số 58. Trong văn bản này vẫn còn khoảng 200 trang, còn phần chính văn thực tế thì khoảng 190 trang. Tôi nghĩ vì tôi tăng cỡ chữ nên số trang còn lại trong tài liệu này nhiều hơn số trang thực sự còn lại trong sách. Sẽ thật thú vị khi xem Chân sư Tây Tạng nhìn lại những gì thực sự đã xảy ra trong 75 hay 80 năm kể từ lần cuối Ngài viết cùng Alice Bailey.

And we don't know who the amanuensis will be you know whether more on the first ray or the third ray or then maybe continuing on the second ray line we don't know and we don't know whether the amanuensis will be Alice Bailey herself and to what extent the technology will supplement the amanuensis. I think it should certainly be possible to deliver more dictation than had been possible before with typewriters and maybe you know whiteout or corrector type or all that kind of thing. Now we have the possibility of a much more successful presentation through electronics.

Và chúng ta không biết ai sẽ là người ghi chép, liệu người ấy sẽ thiên về cung một, cung ba, hay có lẽ tiếp tục theo đường hướng cung hai. Chúng ta không biết, và cũng không biết liệu người ghi chép có phải là chính Bà Alice Bailey hay không, cũng như công nghệ sẽ hỗ trợ người ghi chép đến mức nào. Tôi nghĩ chắc chắn sẽ có thể truyền đạt nhiều lời đọc cho ghi chép hơn trước đây, khi còn dùng máy đánh chữ và có lẽ cả bút xóa, băng sửa chữ cùng những thứ tương tự. Giờ đây, nhờ các phương tiện điện tử, chúng ta có khả năng trình bày thành công hơn nhiều.

I remember when I first heard of word processing I think it was Jimmy Carter that was using it and I said well you mean you can erase a word or a sentence just like that

Tôi nhớ lần đầu nghe nói đến việc xử lý văn bản, tôi nghĩ lúc ấy Jimmy Carter đang sử dụng nó, và tôi đã nói: “Ý ông là có thể xóa một từ hay một câu dễ dàng như thế sao?”

after having used many rolls of correction tape or white correction fluid, the whiteout you know and been through many mechanical problems. And so it will be a different kind of modus operandi for The Tibetan and he will decide what can be what can be done.

Trước đó, tôi đã dùng biết bao cuộn băng sửa chữ hay dung dịch xóa trắng, và đã gặp đủ loại trục trặc máy móc. Vì vậy, Chân sư Tây Tạng sẽ có một phương thức làm việc khác, và Ngài sẽ quyết định có thể làm những gì.

Okay everybody we'll go on with this when we can and many blessings and lots of love and let's just keep assimilating in preparation for a deeper understanding of the new teaching when it is offered, the third installment and let us hope that we have the wisdom to recognize it because the Theosophical Society or so many you know members or people in prominent places in the Theosophical Society did not recognize it when Alice Bailey began to write although I think they were closet readers by night some of them.

Chúng ta sẽ tiếp tục phần này khi có thể. Xin gửi đến mọi người nhiều phúc lành và thật nhiều tình thương. Chúng ta hãy tiếp tục thấm nhuần để chuẩn bị cho việc thấu hiểu sâu sắc hơn giáo huấn mới khi phần thứ ba được ban ra. Và chúng ta hãy hy vọng mình có đủ minh triết để nhận ra giáo huấn ấy, vì Hội Thông Thiên Học, hay rất nhiều thành viên hoặc những người giữ vị trí quan trọng trong Hội Thông Thiên Học, đã không nhận ra khi Bà Alice Bailey bắt đầu viết, dù tôi nghĩ một số người trong họ đã lén đọc vào ban đêm.

It's impossible to pick up a book like *A Treatise on Cosmic Fire* and say, “Alice Bailey wrote this all on her own.” you know. It's impossible and probably they admitted it to themselves but would not admit it publicly. So here we go and we will carry on as we can.

Không thể cầm lên một cuốn sách như *Luận về Lửa Vũ Trụ* rồi nói: “Bà Alice Bailey đã tự mình viết toàn bộ cuốn này.” Không thể nào, và có lẽ trong lòng họ đã thừa nhận điều đó nhưng không chịu công khai thừa nhận. Vậy chúng ta cứ tiến bước và sẽ tiếp tục trong khả năng của mình.

Commentary on Externalisation of the Hierarchy 058

Tóm Tắt

Chuẩn bị môi trường cho sự hiển lộ của Thánh đoàn

Những rung động bạo liệt, tình trạng lạm dụng và bất hòa trên Trái Đất chưa tạo được môi trường thích hợp để Đức Christ cùng các đệ tử của Ngài sống và làm việc. Chân sư DK đưa ra những nhiệm vụ cụ thể nhằm thay đổi tình trạng ấy: phổ biến giáo lý tiến hóa, sống hài hòa trong tình thương, củng cố sự hợp nhất và phát triển các phương thức chữa lành, giáo dục cùng nghi lễ có nền tảng huyền môn. Sự chuẩn bị đòi hỏi công việc thực tế và liên tục của những người chí nguyện, đệ tử và các tổ chức.

Định luật tiến hóa và sự hiện hữu của các Chân sư

Định luật tiến hóa tất yếu dẫn đến sự hiện hữu của những con người hoàn thiện, tức các Chân sư đang sống để phụng sự nhân loại. Công chúng cần biết danh tính, phẩm tính, công việc và mục đích của Các Ngài, đồng thời hiểu rằng Các Ngài đang tiến ra để cứu giúp thế giới. Định luật tái sinh thuộc cùng nền tảng giáo lý này, cần phân biệt với quan niệm con người tái sinh thành thú vật hay côn trùng. Khả năng thoái hóa đến một trạng thái mang tính thú vật được nêu như một suy đoán về sự trì hoãn tiến hóa nghiêm trọng, không phải sự đồng nhất với quan niệm chuyển sinh ấy.

Tình thương bền bỉ hóa giải chia rẽ

Những rung động bạo liệt phải gặp một rung động đối trọng mạnh mẽ của tình thương và sự hài hòa, được duy trì đủ lâu để phá vỡ những bức tường chia rẽ. Cung hai tác động bằng áp lực liên tục, trong khi cung một có khuynh hướng đột phá chướng ngại; sự bền bỉ của tình thương vì thế đòi hỏi ý chí lớn lao. Người cung ba cần học sự tĩnh lặng của mặt ao, còn sự tĩnh lặng giữa tâm bão phù hợp hơn với người cung hai. Theo một tính toán riêng của Thầy MDR, hơn 99% tổng số kiếp sống đã trôi qua trước khi con người đạt lần điểm đạo thứ nhất.

Hợp tác giữa các tổ chức huyền môn

Các tổ chức huyền môn phải ủng hộ mọi điều hướng đến hợp nhất, dành sự hợp tác và trợ giúp đầy tình thương cho những công việc tích cực dù phương pháp khác với mình. Người phụng sự cần trở thành tiêu điểm của tình thương, hỗ trợ Các Đấng Cao Cả bằng trí tuệ để Thiên Cơ có thể biểu hiện. Tập thể sống động gồm những người chí nguyện và đệ tử có khả năng tạo nên một trung tâm hòa bình, quyền năng, tình thương và trợ giúp thực tế chưa từng có. Lời thúc giục của Chân sư DK mang tính trực tiếp: niềm hy vọng ấy phải trở thành hành động.

Tầm vóc tương đối của Các Đấng Cao Cả

Danh xưng Các Đấng Cao Cả thay đổi theo cấp độ nhận thức: đối với nhân loại, các Chân sư thuộc phạm vi ấy; đối với Chân sư DK, các Chân sư là huynh đệ và cộng sự, còn Đức Christ, Đức Phật, Đấng Hóa Thân Tổng Hợp và Đấng Tinh thần Hòa Bình thuộc một tầm vóc cao hơn. Mối quan hệ tương tự tiếp tục từ Hành Tinh Thượng đế đến Thái dương Thượng đế và những cấp độ vũ trụ rộng lớn hơn. Theo cách diễn giải riêng của Thầy MDR về sự thu hồi ngược tiến trình phát xạ, việc truy nguyên bản sắc cuối cùng dẫn đến sự nhận biết mình thuộc về Sự sống Vĩ Đại của vũ trụ và còn vượt xa hơn nữa.

Chữa lành và động cơ vô vị kỷ

Công việc chuẩn bị bao gồm chữa lành, trừ tà và điều trị những bệnh thuộc thể trí cùng thể cảm dục, qua đó chứng minh quyền năng chữa lành cổ xưa vẫn hiện hữu nơi những người kiên trì noi theo Đức Christ. Quyền năng ấy phải phục vụ những người bé nhỏ, không tìm kiếm phần thưởng cá nhân; danh tiếng của người chữa lành không bảo đảm họ tránh được sự lạm dụng tài chính, tình dục hay quyền lực. Sự hỗ trợ của các thiên thần cũng được đề cập, cùng dự định của Chân sư DK là ngoại hiện và giảng dạy những phương pháp chữa lành cổ truyền. Hình ảnh cá chình phát điện gợi một suy tưởng về nguồn năng lượng tiềm ẩn trong con người và khả năng học cách giải phóng, sử dụng nguồn năng lượng ấy.

Ám nhập và những mãnh lực phá hoại

Mối quan tâm của Chân sư Morya về tình trạng ám nhập sau Chiến tranh thế giới thứ nhất được liên hệ với hoạt động ngầm của những quyền năng huyền bí ác ý trong các thập niên 1920 và đầu 1930. Theo nhận định riêng của Thầy MDR, sự kết hợp giữa ảnh hưởng Song Ngư và cung một nơi phàm ngã nước Đức vừa làm tăng tính dễ bị tác động, vừa nuôi dưỡng cảm giác bất khả chiến bại. Những tưởng tượng méo mó phát triển không kiểm soát cũng có thể làm bệnh lý tâm lý trở nên nghiêm trọng.

Quyền năng thông linh cao cấp và giáo dục trực giác

Các quyền năng thông linh cao cấp cần được chuẩn bị và rèn luyện để cung cấp bằng chứng khoa học về những mãnh lực tiềm ẩn trong con người; việc sử dụng phải sáng suốt và lành mạnh. Những quyền năng này được liên hệ đặc biệt với giai đoạn quanh lần điểm đạo thứ ba, các trung tâm cao và cõi thượng trí, thay vì chủ yếu với tùng thái dương. Chân sư DK dự báo bệnh viện và trường học sẽ xuất hiện dưới sự hướng dẫn trực tiếp của các Chân sư, với những huấn sư có khả năng chữa lành và huấn luyện khả năng tiếp nhận cảm hứng từ trên cao. Trực giác cần được phát triển một cách khoa học; các phương thức chữa lành tương lai có thể sử dụng âm thanh, màu sắc và những phương tiện khác trong giới hạn nghiệp quả cho phép.

Trí trừu tượng và giống dân gốc thứ sáu

Theo ước tính riêng của Thầy MDR, khoảng hai nghìn năm tiếp theo gắn với giống dân phụ thứ sáu của giống dân gốc thứ năm và việc phát triển trí trừu tượng, vốn khác với trực giác chân chính. Sự phát triển trực giác mãnh liệt hơn có thể thuộc về giống dân gốc thứ sáu, bắt đầu sau hoặc ngay trong thời kỳ giống dân phụ thứ sáu hiện nay; trình tự này vẫn được trình bày như một giả thuyết. Nam Mỹ, đặc biệt Brazil, được dự kiến giữ vai trò quan trọng với một trung tâm hành tinh. Khả năng xuất hiện sáu rồi cuối cùng bảy trung tâm hành tinh cũng được nêu dưới dạng suy đoán.

Tự lực trong việc xây dựng kỷ nguyên mới

Bàn tay thực hiện ý định của thể trí và bộ não, nên có thể truyền năng lượng chữa lành hoặc gây hủy diệt. Hình ảnh kỷ nguyên mới do bàn tay và bàn chân con người xây dựng nhấn mạnh trách nhiệm của nhân loại và giá trị của sự trợ giúp vừa đủ để năng lực tự thân phát triển. Lời dạy của Chân sư Morya rằng cho mọi thứ có thể trở thành xiềng xích cảnh báo việc ban phát thiếu sáng suốt, khiến người nhận mất cơ hội trưởng thành.

Ý nghĩa huyền môn của nghi lễ

Các thành viên giáo hội và Hội Tam Điểm cần hiểu thâm nghĩa của nghi lễ, màu sắc, lời nói, cử chỉ, hành vi và công việc diễn ra trong đền thờ. Trật tự cùng các thứ tự ưu tiên mang đặc tính cung bảy, có thể phản ánh trình tự của những bước tiến hóa. Kinh nghiệm riêng của Thầy MDR cho thấy việc giảng dạy huyền bí học trong Hội Tam Điểm nam giới từng gặp trở ngại vì nhiều thành viên không

gia nhập với mục đích tìm kiếm chân lý huyền môn. Hội Tam Điểm hỗn hợp và tổ chức Các Huyền Nhiệm Phổ Quát Cổ Truyền được nêu như những môi trường có sự khảo sát sâu hơn về các ý nghĩa này.

Hy sinh và khả năng thúc đẩy tiến trình

Sự đáp ứng thực sự trước những đề nghị thực tiễn có thể giúp công việc tiến nhanh hơn dự kiến, giảm bớt khổ đau và căng thẳng. Định luật Hy Sinh là định luật đầu tiên của linh hồn; sự khai mở những cánh hoa hi sinh và các cánh hoa tổng hợp của Hoa Sen Chân Ngã đòi hỏi tinh thần từ bỏ. Hình ảnh nắm tay huynh đệ để cùng vượt qua cửa điểm đạo diễn tả tính tập thể của tiến trình, trong khi tham vọng cá nhân dù lớn lao vẫn không đủ. Công việc chuẩn bị còn đòi hỏi sự nhổ bỏ những yếu tố không thích hợp và xử lý các khuynh hướng thao túng, cản trở gắn với phàm ngã cung ba.

Năng lượng nguyên tử và sự phát triển vượt trước

Nhân loại đôi khi tiến nhanh hơn dự kiến của Thánh đoàn, như những khám phá liên quan đến ashram cung năm khiến công việc của ashram ấy phải tạm ngưng. Việc ứng dụng năng lượng nguyên tử được trình bày như một phát hiện sớm gần trọn một thời đại điểm phân: dự kiến thuộc thời đại Ma Kết nhưng đã xuất hiện trong thời đại Bảo Bình. Sự vượt trước này tạo ra khó khăn vì mức trưởng thành đạo đức của nhân loại chưa tương xứng với quyền năng có được. Nguy cơ hủy diệt do đó làm thay đổi căn bản hoàn cảnh chuẩn bị cho sự tái lâm.

Hai giai đoạn bảy năm và cơ hội bị bỏ lỡ

Chân sư DK đề ra bảy năm giáo dục thầm lặng, phổ biến tư tưởng và tổ chức các lớp học phù hợp với nhu cầu của người mới, tiếp theo là bảy năm để hạt giống nảy mầm và ảnh hưởng phát triển. Nền tảng của giáo hội cần được mở rộng và diễn giải sâu hơn, cùng với việc giảng giải ý nghĩa các nghi lễ; công trình của Giám mục Leadbeater về các bí tích được nêu như một ví dụ. Theo cách đối chiếu niên đại trong phần bình giảng, hai giai đoạn tương ứng khoảng 1925–1932 và 1932–1939, nhưng các mốc trong văn bản vẫn có chỗ chưa được xác định chắc chắn. Nỗ lực thiện chí đã không ngăn được giai đoạn thứ hai của cuộc Đại Chiến, cho thấy các đệ tử chưa đáp ứng đầy đủ cơ hội và chưa đánh giá đúng sức mạnh của Hắc đoàn.

Những dự kiến về sự tái lâm

Các mốc 1934 và ba năm nỗ lực đặc biệt tiếp theo đến khoảng 1937 được gắn với việc thúc đẩy sự tái lâm và chuẩn bị nhân loại cho cơ hội lớn. Ý nghĩa chính xác của chu kỳ đạt đỉnh năm 1934 chưa được xác định; năm 1936 được liên hệ dè dặt với một chu kỳ cung hai và công việc thiện chí. Theo nhận định riêng của Thầy MDR, Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn cùng tác phẩm về điểm đạo nhân loại và thái dương từng hàm ý khả năng Thánh đoàn rồi Đức Christ xuất hiện trước cuối thế kỷ XX. Đây là khả năng tùy thuộc sự đáp ứng của nhân loại, và chiến tranh cùng việc giải phóng năng lượng nguyên tử đã tạo ra những điều kiện khác hẳn.

Sự hỗ trợ từ phía bên trong

Các điểm đạo đồ và Chân sư làm việc ở phía bên trong theo dõi những người đang đấu tranh với sự quan tâm đầy tình thương, giống một bộ tham mưu nắm giữ các giải pháp và can thiệp khi diễn biến bất lợi. Sự hỗ trợ ấy không miễn trừ trách nhiệm cảnh giác và phụng sự của những người đang hoạt động giữa thế gian. Chiến tranh trên cõi cảm dục được mô tả còn khốc liệt hơn trên cõi hồng trần; sự tái xuất hiện của các tư tưởng thoái bộ thu hút hàng triệu người cũng được nhìn

nhận như biểu hiện của một cuộc chiến trí tuệ đang tiếp diễn. Hình ảnh những người nâng đỡ cánh tay Moses minh họa mối liên hệ huyền bí giữa sự duy trì mãnh lực và kết quả của cuộc chiến.

Sự tan rã hình tướng và tăng trưởng tiến hóa

Chân sư DK xác định rằng bí mật của mọi tăng trưởng tiến hóa nằm trong sự hủy diệt hình tướng. Các Chân sư sử dụng giáo hội, Hội Tam Điểm và những nhóm huyền môn chừng nào các hình thức ấy còn phục vụ mục đích giáo dục nhân loại; khi chúng teo tóp, kết tinh và mất khả năng đáp ứng, hình thức mới phải thay thế. Sự bám chấp vào một tổ chức hay cấu trúc cụ thể vì thế dễ dẫn đến đau buồn khi chu kỳ của nó kết thúc. Câu chuyện Methuselah sống chín trăm năm được diễn giải theo nghĩa biểu tượng về một nền văn hóa hay văn minh kéo dài, chứ không nhất thiết là tuổi thọ cá nhân.

Những kiếp sống ngắn hơn và sự vượt qua sợ chết

Khi tâm thức nhân loại phát triển và rung động nhanh hơn, hình tướng hoàn tất chu kỳ, tan rã và được thay thế với tốc độ ngày càng lớn. Lời dạy về các kiếp sống tương lai ngắn hơn được liên hệ với khả năng nhập thể vì một mục đích, hoàn thành mục đích ấy rồi chủ động rời bỏ hình tướng. Theo bình luận riêng, việc đông lạnh cơ thể để chờ hồi sinh phản ánh sự thiếu hiểu biết về tái sinh và dễ giam giữ con người bên trong một hình thức hữu hạn. Sự hiểu biết về các thể tinh tế và tính liên tục của đời sống có thể làm giảm, thậm chí xóa bỏ nỗi sợ chết.

Các mốc gia tốc và sự chuyển dịch của ashram

Chu kỳ đặc biệt khởi đầu năm 1918 được mô tả là tăng tốc mạnh vào năm 1925, năm diễn ra Đại Mật Nghị và xuất bản Luận về Lửa Vũ Trụ. Nhiều ashram chuyển từ cõi thượng trí lên cõi Bồ đề; các trang 38–39 của Thư Về Tham thiền Huyền môn được viện dẫn với 28 nhóm ở cõi phụ thứ ba và 21 nhóm ở cõi phụ thứ nhất của cõi Bồ đề. Những nhóm này cần được hiểu theo quan hệ với Tam Nguyên Tinh Thần, vì không thể chuyển nguyên trạng các thể nguyên nhân lên cõi Bồ đề. Từ thời điểm giảng năm 2020, Thầy MDR dự đoán năm 2025 có thể đem lại một xung lực lớn cho sự hiển lộ của Thánh đoàn; đây là dự đoán tại thời điểm ấy.

Text — Externalisation of the Hierarchy 058 – Văn bản — Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn 058

[1] First, teach the law of evolution and its inevitable corollary, perfected men. [2] Men must be taught that such Great Souls exist, and exist entirely to serve Their fellowmen. [3] The public must be familiarised with Their names and attributes, with Their work and purpose, [4] and men must be told that They are coming forth for the salvation of the world.

[1] Thứ nhất, hãy giảng dạy định luật tiến hoá và hệ luận tất yếu của định luật ấy: những con người hoàn thiện. [2] Phải dạy cho mọi người biết rằng những Linh Hồn Cao Cả như thế thực sự hiện hữu, và Các Ngài hiện hữu hoàn toàn để phụng sự đồng loại. [3] Cần giúp công chúng làm quen với danh xưng và thuộc tính của Các Ngài, với công việc và mục đích của Các Ngài, [4] và phải cho mọi người biết rằng Các Ngài đang xuất hiện để cứu rỗi thế gian.

[5] [Page 516] Secondly, disciples and aspirants must on every hand live harmoniously and love. [6] The violent vibrations of our surroundings must be stilled [7] by a strong counter vibration of love, remembering ever that as we work on the side of evolution, the power of the Godhead itself is with us, [8] available for use. Naught can withstand the steady pressures of love and harmony when they are applied long enough. It is not spasmodic efforts that count. It is the long-sustained, unvarying pressure which eventually breaks down opposition and the walls of separativeness.

[5] [Page 516] Thứ hai, ở khắp mọi nơi, các đệ tử và người chí nguyện phải sống hài hoà và yêu thương. [6] Những rung động dữ dội trong môi trường quanh chúng ta phải lắng dịu [7] nhờ một rung động đối ứng mạnh mẽ của tình thương; hãy luôn nhớ rằng khi chúng ta hoạt động về phía tiến hoá, quyền năng của chính Thượng đế luôn ở cùng chúng ta, [8] sẵn sàng cho chúng ta sử dụng. Không gì có thể chống lại áp lực bền bỉ của tình thương và sự hài hoà khi chúng được duy trì đủ lâu. Những nỗ lực bộc phát không phải là điều quyết định. Chính áp lực không đổi, được duy trì lâu dài, cuối cùng sẽ phá tan sự chống đối và những bức tường chia rẽ.

[9] Thirdly, esoteric organisations must stand for all that tends to unity. All types of work, all the exterior efforts of the many organisations must meet with loving cooperation and assistance. [10] We stand in a world of endeavour as focal points for love. [11] Our objective is the helping of the Great Ones and the rendering to Them of that intelligent assistance which will make Their plans for humanity materialise. [12] Through us, They choose to work for the uplift of the world, [13] and through the esoteric groups there must be the putting forth of that intensified spiritual effort which will stem the tide of evil and avert the possible difficulties that lurk [14] in the darkness of the present chaos. The living organism of aspirants and disciples can provide a centre of peace, power and love, of practical help and spiritual uplift such as the world has not hitherto seen. [15] Such is the hope. See you do it.

[9] Thứ ba, các tổ chức nội môn phải ủng hộ mọi điều hướng đến sự hợp nhất. Mọi loại công việc, mọi nỗ lực bên ngoài của nhiều tổ chức khác nhau đều phải nhận được sự hợp tác và trợ giúp đầy tình thương. [10] Giữa một thế giới đang nỗ lực, chúng ta đứng vững như những tiêu điểm của tình thương. [11] Mục tiêu của chúng ta là trợ giúp Các Đấng Cao Cả và dâng lên Các Ngài sự trợ giúp sáng suốt để những kế hoạch của Các Ngài dành cho nhân loại hiện hình. [12] Các Ngài chọn hoạt động thông qua chúng ta để nâng cao thế gian, [13] và thông qua các nhóm nội môn, cần phát huy nỗ lực tinh thần mạnh mẽ hơn để ngăn chặn làn sóng tà ác và tránh những khó khăn có thể xảy ra đang ẩn nấp [14] trong bóng tối của tình trạng hỗn loạn hiện nay. Tập thể sống động gồm các người chí nguyện và đệ tử có thể tạo nên một trung tâm của hoà bình, quyền năng và tình thương, của sự trợ giúp thiết thực và sự nâng cao tinh thần mà thế gian chưa từng thấy. [15] Đó là niềm hy vọng. Các bạn hãy thực hiện cho được điều ấy.

[16] Definite work must also be done in healing, in exorcising, [17] in curing mental and astral diseases, [18] and it must be

[16] Cũng phải tiến hành công việc cụ thể trong việc chữa lành, trừ tà, [17] chữa trị các bệnh về trí tuệ và cảm dục, [18] và phải

demonstrated to the world that the ancient power to heal still lies in the hands of those who consistently follow the Christ. [19] Those who use this power only for the sake of the little ones, taking and seeking no personal reward, can manifest the ancient way to heal which has small resemblance to the modern methods of the mental schools.

chứng minh cho thế gian thấy rằng quyền năng chữa lành từ thời xa xưa vẫn nằm trong tay những ai kiên định noi theo Đức Christ. [19] Những ai sử dụng quyền năng này chỉ vì lợi ích của những người bé mọn, không nhận cũng không tìm kiếm phần thưởng cho cá nhân, có thể biểu lộ phương cách chữa lành từ thời xa xưa, vốn ít giống với các phương pháp hiện đại của những trường phái dùng trí tuệ để chữa trị.

[20] Preparation too must be given to the developing of the higher psychic powers, [21] and through the trained expression of those powers can proof be given to the scientists of the world of the latent forces in man which can be utilised by those who wisely and sanely [22] follow in the footsteps of the [Page 517] Christ, the greatest Psychic of all time. [23] Hospitals and schools will appear under the direct guidance of the Masters; Teachers Who can heal will come forth, and others will appear who will train the minds of the pupils to be responsive to direct inspiration from above. The faculty of the intuition must be developed scientifically.

[20] Cũng cần chuẩn bị cho việc phát triển các quyền năng thông linh cao cấp, [21] và qua sự biểu lộ có rèn luyện của những quyền năng ấy, có thể cung cấp cho các nhà khoa học trên thế giới bằng chứng về những mãnh lực tiềm tàng trong con người, những mãnh lực mà con người có thể vận dụng khi minh triết và sáng suốt [22] noi theo dấu chân của [Page 517] Đức Christ, Nhà Thông Linh vĩ đại nhất mọi thời đại. [23] Các bệnh viện và trường học sẽ xuất hiện dưới sự hướng dẫn trực tiếp của các Chân sư; các Huấn Sư có khả năng chữa lành sẽ xuất hiện, và những vị khác sẽ đến để rèn luyện thể trí của học trò, giúp họ đáp ứng với cảm hứng trực tiếp từ trên cao. Năng lực trực giác phải được phát triển một cách khoa học.

[24] Finally, Church members and members of the Masonic Fraternities [25] must familiarise themselves with the inner significance of the various rites, ceremonies, colours and rituals, and with the work performed upon the floor of the temple. [26] They must know why such and such things are done in due order [27] and the reason for the various precedences, the words, gestures and acts.

[24] Cuối cùng, các thành viên Giáo hội và các thành viên của những Huynh đệ Đoàn Tam Điểm [25] phải làm quen với thâm nghĩa bên trong của các nghi thức, nghi lễ, màu sắc và nghi quỹ khác nhau, cũng như với công việc được thực hiện trên nền đền thờ. [26] Họ phải biết vì sao những việc nhất định được thực hiện theo đúng trình tự [27] và lý do của các thứ bậc ưu tiên, những lời nói, cử chỉ và hành động khác nhau.

[28] Should there be a real and true response to these practical suggestions, it may be possible for the work to go forward more rapidly than at present seems possible.

[28] Nếu có sự đáp ứng chân thực và đúng đắn đối với những đề nghị thiết thực này, công việc có thể tiến triển nhanh hơn mức hiện nay người ta cho là khả thi. [29] Có thể

[29] Much trouble and stress may be averted if the aspirants of the world measure up to their proffered opportunity and make due sacrifice and effort. [30] Much preliminary work has to be done. There must be much heavy work, ploughing the soil and weeding out that which is undesirable.

[31] This may take seven years. [32] The work to be done in that period will be silent educational work, [33] and the diligent propaganda [34] that the Church and analogous organisations can do. [35] Classes must be held by the occultists of the world in which the teaching is stepped down to meet the need of the little ones; [36] the broad platform upon which the Church should stand should be proclaimed, [37] and instruction should be given in the meaning of its ceremonies and teachings. [38] Then will follow seven years of germination of the seed sown, [39] a period of growth and developing influences. [40] This brings us to the period of thirteen years from now [41] for the cycle of fourteen began the year before I proffered you these suggestions. [42] Should the work progress as desired, it may mark the time of the near appearing of the Great Lord and the close sound of His feet.

[43] These Servers who watch on the inner side, [44] the disciples and initiates engaged in this work, watch with loving care all [Page 518] who struggle in the thick of the fray. [45] They are like the Headquarters Staff who follow the battle from a secure eminence. In Their security lies your ultimate success, for They hold in Their hands the solution of many problems, and apply the solution when the battle goes contrary. [46] One thing always I appeal to you to remember, for it is of vital

tránh được nhiều khó khăn và căng thẳng nếu những người chí nguyện trên thế giới đáp ứng xứng đáng với cơ hội dành cho họ, đồng thời có sự hi sinh và nỗ lực thích đáng. [30] Còn nhiều công việc sơ bộ phải làm. Cần thực hiện nhiều công việc nặng nhọc, cày xới đất và nhổ bỏ những gì không mong muốn.

[31] Việc này có thể mất bảy năm. [32] Công việc cần thực hiện trong giai đoạn ấy sẽ là công việc giáo dục thầm lặng, [33] và công cuộc truyền bá bền bỉ [34] mà Giáo hội cùng những tổ chức tương tự có thể thực hiện. [35] Các nhà huyền bí học trên thế giới phải tổ chức những lớp học, trong đó giáo lý được trình bày ở mức đơn giản hơn để đáp ứng nhu cầu của những người bé mọn; [36] cần công bố nền tảng rộng mở mà Giáo hội nên đặt mình trên đó, [37] và cần giảng dạy ý nghĩa của các nghi lễ và giáo lý của Giáo hội. [38] Tiếp đó sẽ là bảy năm nảy mầm của những hạt giống đã gieo, [39] một giai đoạn tăng trưởng và phát triển các ảnh hưởng. [40] Điều này đưa chúng ta đến thời điểm mười ba năm kể từ bây giờ, [41] vì chu kỳ mười bốn năm đã bắt đầu từ năm trước khi Tôi đưa ra cho các bạn những đề nghị này. [42] Nếu công việc tiến triển như mong muốn, thời điểm ấy có thể đánh dấu sự xuất hiện đã gần kề của Chúa Tể Vĩ Đại và tiếng bước chân Ngài đã đến gần.

[43] Những Vị Phụng Sự đang dõi theo từ phía bên trong này, [44] những đệ tử và điểm đạo đồ tham gia công việc này, dõi theo với sự quan tâm đầy tình thương tất cả [Page 518] những ai đang chiến đấu giữa nơi giao tranh ác liệt. [45] Các Ngài giống như Bộ Tham Mưu theo dõi trận chiến từ một vị trí cao an toàn. Chính trong sự an toàn của Các Ngài có thành công tối hậu của các bạn, vì Các Ngài nắm trong tay giải pháp cho nhiều vấn đề và áp dụng giải pháp ấy khi trận chiến diễn biến bất lợi. [46] Có một điều Tôi

importance. It is the fact that in the destruction of the form lies hid the secret of all evolutionary growth. [47] This is not a truism. You can see it in constant expression. The Masters utilise the form (a form of Church organisation, a Masonic Fraternity, an esoteric group) as much as may be. They seek to work through it, imprisoning the life within the containing walls for just as long as the purpose is served and the race is instructed through that form. [48] Then comes the time when the form may no longer serve the intent, when the structure atrophies, crystallises, and becomes vulnerable and easily destroyed. So it goes, and a new form takes its place. [49] Watch and see if this is not ever so. In the infancy of the race the forms for long endured. [50] Evolution moved more slowly. [51] But now on this upward trend the form has but short duration. It lives vitally for but a brief period; with rapidity it moves through its cycle; [52] with rapidity it disintegrates and is succeeded by another. This rapidity will increase and not decrease as the consciousness, or inner expanding realised life of the race, vibrates to a more rapid rate of rhythm.

luôn kêu gọi các bạn ghi nhớ, vì điều ấy vô cùng quan trọng. Đó là sự thật rằng trong sự huỷ diệt hình tướng ẩn giấu bí mật của mọi sự tăng trưởng trong tiến hoá. [47] Đây không phải là một lời nói hiển nhiên sáo rỗng. Các bạn có thể thấy điều ấy liên tục biểu lộ. Các Chân sư vận dụng hình tướng (một hình thức tổ chức Giáo hội, một Huynh đệ Đoàn Tam Điểm, một nhóm nội môn) hết mức có thể. Các Ngài tìm cách hoạt động thông qua hình tướng ấy, giam giữ sự sống trong những bức tường bao quanh chừng nào mục đích vẫn được đáp ứng và nhân loại vẫn còn học hỏi thông qua hình tướng đó. [48] Rồi đến lúc hình tướng không còn có thể đáp ứng ý định ấy, khi cấu trúc suy thoái, kết tinh, trở nên dễ tổn thương và dễ bị phá huỷ. Cứ như thế, một hình tướng mới thay thế hình tướng cũ. [49] Hãy quan sát và xem có phải mọi việc luôn diễn ra như vậy hay không. Vào thời kỳ sơ khai của nhân loại, các hình tướng tồn tại lâu dài. [50] Tiến hoá diễn ra chậm hơn. [51] Nhưng giờ đây, trong xu hướng đi lên này, hình tướng chỉ tồn tại trong thời gian ngắn. Nó chỉ sống đầy sinh lực trong một giai đoạn ngắn ngủi; nó nhanh chóng đi qua chu kỳ của mình; [52] nó nhanh chóng tan rã và một hình tướng khác kế tiếp. Tốc độ này sẽ tăng lên chứ không giảm đi khi tâm thức, hay sự sống nội tại đang mở rộng và được nhận biết của nhân loại, rung động theo một nhịp điệu nhanh hơn.

[53] This will be tremendously increased during the vital and unusual cycle upon which we entered in 1918, [54] which will be tremendously speeded up in 1925, [55] and will climax in a peculiar sense in 1934. [56] We shall then enter upon three years of excessive endeavour [57] in an effort to hasten the Coming [58] and to prepare mankind for the great day of opportunity. You who know of these times and can interpret them aright in the light of the

[53] Tốc độ này sẽ gia tăng vô cùng mạnh mẽ trong chu kỳ đầy sinh lực và khác thường mà chúng ta đã bước vào năm 1918, [54] chu kỳ sẽ được đẩy nhanh vô cùng mạnh mẽ vào năm 1925, [55] và theo một ý nghĩa đặc biệt, sẽ đạt đến đỉnh điểm vào năm 1934. [56] Khi ấy, chúng ta sẽ bước vào ba năm nỗ lực phi thường [57] nhằm thúc đẩy sự Giáng Lâm [58] và chuẩn bị cho nhân loại đón ngày cơ hội lớn lao. Các bạn, những người biết về các thời điểm này và có thể diễn giải chúng đúng

illumined intuition, must unite together for the rendering of Service and for the helping of the Brotherhood, of which the Christ is the divine Leader, and of which the Masters, the initiates, disciples and aspirants are the working and living organism on the physical plane. [Page 519]

đắn trong ánh sáng của trực giác đã được soi sáng, phải đoàn kết với nhau để Phụng sự và trợ giúp Huynh đệ Đoàn, trong đó Đức Christ là Vị Lãnh Đạo thiêng liêng, còn các Chân sư, điểm đạo đồ, đệ tử và người chí nguyện là tập thể sống động và hoạt động của Đoàn trên cõi hồng trần. [Page 519]

Externalisation of the Hierarchy 058 – Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn 058

Hi, friends. We are going on to Program 58 of *The Externalisation of the Hierarchy*. Let me get everything set up and find where we left off. Here it is. There goes my picture, disappearing in front of that marvellous planet, the earth, I believe.

Xin chào các bạn. Chúng ta tiếp tục với Chương trình 58 của *Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn*. Để tôi sắp xếp mọi thứ và tìm chỗ chúng ta đã dừng lại. Đây rồi. Hình ảnh của tôi đang biến mất trước hành tinh kỳ diệu ấy, mà tôi tin là Trái Đất.

We ended the last program with questions. DK had spoken of the earth's difficulties, humanity's difficulties and all the abuses. Then He asks:

Chúng ta đã kết thúc chương trình trước bằng những câu hỏi. Chân sư DK đã nói về những khó khăn của Trái Đất, những khó khăn của nhân loại và mọi hành vi lạm dụng. Rồi Ngài hỏi:

Is this the atmosphere in which the Christ and His disciples can breathe? Is this a condition in which They can find harmonious influences? Is this a state of affairs in which They can work and live?

Đây có phải là bầu không khí mà Đức Christ và các đệ tử của Ngài có thể hít thở không? Đây có phải là hoàn cảnh mà Các Ngài có thể tìm thấy những ảnh hưởng hài hòa không? Đây có phải là tình trạng mà Các Ngài có thể làm việc và sinh sống không?

The answer He is inviting is no.

Câu trả lời mà Ngài gợi ra là không.

Are the vibrations extant upon this planet similar to Theirs and to which They can respond? We know that it is not so and that much must be done to facilitate Their work. What then can we do?

Những rung động hiện hữu trên hành tinh này có tương đồng với những rung động của Các Ngài và có phải là những rung động mà Các Ngài có thể đáp ứng không? Chúng ta biết rằng không phải như vậy và còn nhiều việc phải làm để tạo thuận lợi cho công việc của Các Ngài. Vậy chúng ta có thể làm gì?

In Program 58 we will hear directly what we can do. I hope before too long to complete the last two hundred pages or so and go on to another book, perhaps *Telepathy and the Etheric Vehicle*, *Letters on Occult Meditation*, or the two volumes of *Esoteric Psychology*, which I know well.

Trong Chương trình 58, chúng ta sẽ trực tiếp nghe về những gì mình có thể làm. Tôi hy vọng chẳng bao lâu nữa sẽ hoàn tất khoảng hai trăm trang cuối rồi chuyển sang một cuốn sách khác, có lẽ là *Viễn Cảm và Thể Dĩ Thái*, *Thư Về Tham thiền Huyền môn*, hoặc hai tập *Tâm Lý Học Nội Môn* mà tôi biết rõ.

We have done *Esoteric Astrology* and *The Rays and the Initiations*. Perhaps I ought to have more humility than to try *Esoteric Healing*. It is about much more than healing and has so much that sheds light on the other books. What can we all do?

Chúng ta đã học *Chiêm Tinh Học Nội Môn* và *Các Cung và Các Cuộc Điểm Đạo*. Có lẽ tôi nên khiêm nhường hơn thay vì thử sức với *Trị Liệu Huyền Môn*. Cuốn sách ấy bàn đến nhiều điều vượt xa việc chữa lành và có rất nhiều nội dung soi sáng những cuốn sách khác. Tất cả chúng ta có thể làm gì?

[1] First, teach the law of evolution and its inevitable corollary, perfected men.

[1] Thứ nhất, hãy giảng dạy định luật tiến hoá và hệ luận tất yếu của định luật ấy: những con người hoàn thiện.

Perfected human beings.

Những con người hoàn thiện.

[2] Men must be taught that such Great Souls exist, and exist entirely to serve Their fellowmen.

[2] Phải dạy cho mọi người biết rằng những Linh Hồn Cao Cả như thế thực sự hiện hữu, và Các Ngài hiện hữu hoàn toàn để phụng sự đồng loại.

This reminds me of Master Morya asking, “Must We shout it in your ears? Hierarchy.”

Điều này khiến tôi nhớ đến câu hỏi của Chân sư Morya: “Chúng Tôi có phải hét vào tai các bạn không? Thánh đoàn.”

That is direct.

Thật thẳng thắn.

[3] The public must be familiarised with Their names and attributes, with Their work and purpose,

[3] Cần giúp công chúng làm quen với danh xưng và thuộc tính của Các Ngài, với công việc và mục đích của Các Ngài,

He has been doing this for us all along.

Ngài vẫn luôn làm điều này cho chúng ta.

[4] và phải cho mọi người biết rằng Các Ngài đang xuất hiện để cứu rỗi thế gian.

[4] and men must be told that They are coming forth for the salvation of the world.

The law of rebirth naturally forms part of this. It is unfortunate that humanity does not accept the encouraging doctrine of reincarnation. I am distinguishing it from metempsychosis, the idea that one might become an animal or an insect.

If one allows oneself to degenerate, I think one can enter an animalistic stage. That is a tragedy and a great delay. The law of evolution implies perfected human beings, the existence of the Masters, the Christ's great Church triumphant and universal. Some have adopted those words and made a mockery of them. It is triumphant through mastership and universal through an ongoing, all-inclusive realisation of the oneness of life on our planet. We are now on page 516.

[5] [Page 516] Secondly, disciples and aspirants must on every hand live harmoniously and love.

That is true. Even among disciples, and I include myself, there have been many inharmonious and unloving moments. It is not easy to live as DK describes. Let me mark it in blue, though sometimes the blue gets too dark.

[6] The violent vibrations of our surroundings must be stilled

The noiselessness of the coming era will be part of that. The saying is applicable to

Đương nhiên, định luật tái sinh là một phần của điều này. Thật đáng tiếc khi nhân loại không chấp nhận giáo lý đầy khích lệ về luân hồi. Tôi đang phân biệt giáo lý ấy với quan niệm chuyển sinh cho rằng người ta có thể trở thành một con vật hay một côn trùng.

Nếu một người để mình thoái hoá, tôi nghĩ người ấy có thể bước vào một giai đoạn mang tính thú vật. Đó là một bi kịch và một sự trì hoãn lớn. Định luật tiến hoá hàm ý có những con người hoàn thiện, có sự hiện hữu của các Chân sư, có Giáo Hội vĩ đại, khải hoàn và phổ quát của Đức Christ. Một số người đã tiếp nhận những từ ấy rồi biến chúng thành trò nhạo báng. Giáo Hội ấy khải hoàn nhờ thành tựu chân sư và phổ quát nhờ sự chứng nghiệm liên tục, bao gồm tất cả, về tính duy nhất của sự sống trên hành tinh chúng ta. Giờ chúng ta đang ở trang 516.

[5] [Page 516] Thứ hai, ở khắp mọi nơi, các đệ tử và người chí nguyện phải sống hài hoà và yêu thương.

Điều đó đúng. Ngay cả giữa các đệ tử, kể cả bản thân tôi, cũng đã có nhiều khoảnh khắc thiếu hài hoà và thiếu yêu thương. Sống như Chân sư DK mô tả không phải là điều dễ dàng. Để tôi đánh dấu đoạn này bằng màu xanh lam, dù đôi khi màu xanh ấy trở nên quá đậm.

[6] Những rung động dữ dội trong môi trường quanh chúng ta phải lắng dịu

Sự vắng tiếng ồn trong kỷ nguyên sắp tới sẽ góp phần vào điều đó. Lời này áp dụng cho

third-ray types and to the third-ray personality of this planet:

những người cung ba và cho phàm ngã cung ba của hành tinh này:

Be still, and know that I am God (Psalm 46:10)

Hãy tĩnh lặng và biết rằng Ta là Thượng đế (Thánh Vịnh 46:10)

The violent vibrations of our surroundings must be stilled

Phải làm lắng dịu những rung động dữ dội của môi trường quanh chúng ta

[7] by a strong counter vibration of love, remembering ever that as we work on the side of evolution, the power of the Godhead itself is with us,

[7] nhờ một rung động đối ứng mạnh mẽ của tình thương; hãy luôn nhớ rằng khi chúng ta hoạt động về phía tiến hoá, quyền năng của chính Thượng đế luôn ở cùng chúng ta,

I think that means Sanat Kumara, the Planetary Logos.

Tôi nghĩ điều đó chỉ Sanat Kumara, Hành Tinh Thượng đế.

[8] available for use. Naught can withstand the steady pressures of love and harmony when they are applied long enough. It is not spasmodic efforts that count. It is the long-sustained, unvarying pressure which eventually breaks down opposition and the walls of separativeness.

[8] sẵn sàng cho chúng ta sử dụng. Không gì có thể chống lại áp lực bền bỉ của tình thương và sự hài hoà khi chúng được duy trì đủ lâu. Những nỗ lực bộc phát không phải là điều quyết định. Chính áp lực không đổi, được duy trì lâu dài, cuối cùng sẽ phá tan sự chống đối và những bức tường chia rẽ.

We are told that the second ray of love works without letup and without leeway. The first ray is more likely to crash through barriers. The second applies steady pressure until victory. Look up "letup" and "leeway" on the Alice Bailey CD-ROM and you will find the passage. A great will is involved in holding that pressure. Stillness must eventually come.

Chúng ta được cho biết rằng cung hai của tình thương hoạt động không ngơi nghỉ và không khoan nhượng. Cung một có khuynh hướng phá sập các rào cản. Cung hai tạo sức ép bền bỉ cho đến khi chiến thắng. Hãy tra các từ có nghĩa là "ngơi nghỉ" và "khoan nhượng" trên đĩa CD-ROM Alice Bailey, các bạn sẽ tìm thấy đoạn ấy. Cần một ý chí lớn để duy trì sức ép đó. Cuối cùng, sự tĩnh lặng phải đến.

The green and the third ray represent the lack of stillness, but third-ray types have to learn the stillness of a millpond, says DK. The stillness at the eye of a hurricane is more for the second-ray type. There is much

Màu xanh lục và cung ba biểu thị sự thiếu tĩnh lặng, nhưng Chân sư DK nói rằng những người cung ba phải học sự tĩnh lặng của một ao nước bên cối xay. Sự tĩnh lặng trong mắt bão phù hợp hơn với người cung hai. Có

to know as we tread the path of evolution together, especially in its higher expression. I once calculated that we live over ninety-nine percent of our lives by the time we reach the first initiation. In my calculations it was even higher than ninety-nine percent.

nhiều điều cần biết khi chúng ta cùng bước trên con đường tiến hoá, đặc biệt trong biểu hiện cao của nó. Tôi từng tính rằng khi đạt lần điểm đạo thứ nhất, chúng ta đã sống qua hơn chín mươi chín phần trăm tổng thời gian các kiếp sống của mình. Theo những tính toán của tôi, con số ấy còn cao hơn chín mươi chín phần trăm.

[9] Thirdly, esoteric organisations must stand for all that tends to unity. All types of work, all the exterior efforts of the many organisations must meet with loving cooperation and assistance.

[9] Thứ ba, các tổ chức nội môn phải ủng hộ mọi điều hướng đến sự hợp nhất. Mọi loại công việc, mọi nỗ lực bên ngoài của nhiều tổ chức khác nhau đều phải nhận được sự hợp tác và trợ giúp đầy tình thương.

They all affect one another and are meant to be mutually supportive.

Tất cả đều ảnh hưởng lẫn nhau và cần hỗ trợ nhau.

[10] We stand in a world of endeavour as focal points for love.

[10] Giữa một thế giới đang nỗ lực, chúng ta đứng vững như những tiêu điểm của tình thương.

The Hierarchy stands that way, and so must we, at least as potential members of the New Group of World Servers.

Thánh đoàn hiện diện như thế, và chúng ta cũng phải như vậy, ít nhất với tư cách những thành viên tiềm năng của Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian.

[11] Our objective is the helping of the Great Ones and the rendering to Them of that intelligent assistance which will make Their plans for humanity materialise.

[11] Mục tiêu của chúng ta là trợ giúp Các Đấng Cao Cả và dâng lên Các Ngài sự trợ giúp sáng suốt để những kế hoạch của Các Ngài dành cho nhân loại hiện hình.

DK identifies with us, but a Great One for Him is of a much higher order than for us. To us every Master of the Wisdom is a Great One. To DK the Masters of the Wisdom are brothers and coworkers. Their Great Ones include the Christ, the Buddha, the Avatar of Synthesis and the Spirit of Peace.

Chân sư DK đồng hoá với chúng ta, nhưng đối với Ngài, một Đấng Cao Cả thuộc cấp bậc cao hơn nhiều so với cách chúng ta hiểu. Đối với chúng ta, mỗi Chân sư Minh Triết đều là một Đấng Cao Cả. Đối với Chân sư DK, các Chân sư Minh Triết là những huynh đệ và cộng sự. Các Đấng Cao Cả của Các Ngài gồm Đức Christ, Đức Phật, Đấng Hoá Thân Tổng Hợp và Đấng Tinh thần Hòa Bình.

And it goes on. For our Planetary Logos a Great One would be the Solar Logos, and for the Solar Logos, a Cosmic Logos. Eventually we discover the one Great One in any universe and find that we are that One. That sounds preposterous given our apparent limitations. But if we look closely and follow what I call emanative retraction, we find ourselves to be the great life of the universe and more.

Và cứ tiếp tục như thế. Đối với Hành Tinh Thượng đế của chúng ta, một Đấng Cao Cả sẽ là Thái dương Thượng đế, và đối với Thái dương Thượng đế, đó sẽ là một Thượng đế Vũ Trụ. Cuối cùng, chúng ta khám phá Đấng Cao Cả duy nhất trong bất kỳ vũ trụ nào và nhận ra rằng chúng ta chính là Đấng ấy. Điều đó nghe thật phi lý nếu xét những giới hạn bề ngoài của chúng ta. Nhưng nếu xem xét kỹ và đi theo điều tôi gọi là sự thu hồi các xuất lộ, chúng ta nhận ra mình là sự sống vĩ đại của vũ trụ, và còn hơn thế nữa.

Our objective is the helping of the Great Ones and the rendering to Them of that intelligent assistance which will make Their plans for humanity materialise.

Mục tiêu của chúng ta là giúp đỡ Các Đấng Cao Cả và đem đến cho Các Ngài sự trợ giúp thông minh để các kế hoạch của Các Ngài dành cho nhân loại trở thành hiện thực.

[12] Through us, They choose to work for the uplift of the world,

[12] Các Ngài chọn hoạt động thông qua chúng ta để nâng cao thế gian,

Here DK identifies Himself with world service.

Ở đây, Chân sư DK đồng hoá chính Ngài với công việc phụng sự thế gian.

[13] and through the esoteric groups there must be the putting forth of that intensified spiritual effort which will stem the tide of evil and avert the possible difficulties that lurk

[13] và thông qua các nhóm nội môn, cần phát huy nỗ lực tinh thần mạnh mẽ hơn để ngăn chặn làn sóng tà ác và tránh những khó khăn có thể xảy ra đang ẩn nấp

Notice the cave-like words.

Hãy chú ý những từ gợi hình ảnh hang động.

[14] in the darkness of the present chaos. The living organism of aspirants and disciples can provide a centre of peace, power and love, of practical help and spiritual uplift such as the world has not hitherto seen.

[14] trong bóng tối của tình trạng hỗn loạn hiện nay. Tập thể sống động gồm các người chí nguyện và đệ tử có thể tạo nên một trung tâm của hoà bình, quyền năng và tình thương, của sự trợ giúp thiết thực và sự nâng cao tinh thần mà thế gian chưa từng thấy.

Now He is very direct:

Giờ đây, Ngài nói rất thẳng thắn:

[15] Such is the hope. See you do it.

That is a command. If we are awake to it, we will follow it. DK would say He does not force disciples to do anything, yet "See you do it" is quite declarative. We have to stand as focal points of love, and that is not easy.

At the centre of all love I stand.

From that centre I, the soul, will outward move.

From that centre I, the one who serves, will work.

Let the love of the divine Self be shed abroad in my heart,

Through my group, and throughout the world.

That is not easy. So much in the old Adam, the original man, in the animal nature under Mars, rebels against this aspect of Venus, which gives us the consciousness of being at the centre of all love. We want to give the Great Ones the fullest cooperation possible.

It is possible now as never before. If only we could grasp the opportunity. It is easy to be overwhelmed by the difficulties we face and fail to live up to our highest potential. DK gives us the Hierarchy's hope as a vision of what we are to do. This section began with "What can I do?" Then He drives the point

[15] Đó là niềm hy vọng. Các bạn hãy thực hiện cho được điều ấy.

Đó là một mệnh lệnh. Nếu tỉnh thức trước mệnh lệnh ấy, chúng ta sẽ làm theo. Chân sư DK sẽ nói rằng Ngài không ép các đệ tử làm bất cứ điều gì, nhưng câu "Các bạn hãy thực hiện cho được" là một lời khẳng định rất dứt khoát. Chúng ta phải hiện diện như những tiêu điểm của tình thương, và điều đó không dễ dàng.

Tôi đứng ở trung tâm của mọi tình thương.

Từ trung tâm ấy, tôi, linh hồn, sẽ tiến ra ngoài.

Từ trung tâm ấy, tôi, người phụng sự, sẽ hoạt động.

Nguyện tình thương của Bản Ngã thiêng liêng lan toả trong tim tôi,

Qua nhóm của tôi và khắp thế gian.

Điều đó không dễ dàng. Rất nhiều điều trong Adam cũ, con người nguyên sơ, trong bản chất thú vật dưới ảnh hưởng của Sao Hỏa, chống lại phương diện này của Sao Kim, phương diện đem đến cho chúng ta tâm thức hiện diện ở trung tâm của mọi tình thương. Chúng ta muốn hợp tác với Các Đấng Cao Cả một cách trọn vẹn nhất có thể.

Giờ đây, điều đó có thể thực hiện như chưa từng có trước kia. Giá mà chúng ta có thể nắm bắt cơ hội này. Chúng ta dễ bị những khó khăn trước mắt lấn át và không sống được theo tiềm năng cao nhất của mình. Chân sư DK trao cho chúng ta niềm hy vọng của Thánh đoàn như một tầm nhìn về điều chúng ta phải làm. Phần này bắt đầu bằng

home: “See you do it.” That is quite an impulse.

câu “Tôi có thể làm gì?” Rồi Ngài nhấn mạnh: “Các bạn hãy thực hiện cho được.” Đó quả là một sự thúc đẩy mạnh mẽ.

Let us go back to the starting point: what can we do? We can teach the law of evolution, live harmoniously and in love, and stand for unity with people doing positive work in ways quite different from ours. We must stand as focal points of love. We are servers and want to help the Great Ones.

Chúng ta hãy trở lại điểm khởi đầu: chúng ta có thể làm gì? Chúng ta có thể giảng dạy định luật tiến hoá, sống hài hoà và yêu thương, và ủng hộ sự hợp nhất với những người đang làm công việc tích cực theo những cách rất khác chúng ta. Chúng ta phải hiện diện như những tiêu điểm của tình thương. Chúng ta là những người phụng sự và muốn giúp đỡ Các Đấng Cao Cả.

They hold the secret of the Divine Plan, perhaps not in its entirety as Sanat Kumara formulated it in Shamballa, or even as fully as its great custodians in the Hierarchy. The Masters know what is happening, and we want to help Them.

Các Ngài nắm giữ bí mật của Thiên Cơ, có lẽ chưa phải toàn bộ Thiên Cơ như Sanat Kumara đã hoạch định tại Shamballa, hoặc thậm chí chưa đầy đủ như những Đấng bảo quản vĩ đại của Thiên Cơ trong Thánh đoàn. Các Chân sư biết điều gì đang diễn ra, và chúng ta muốn giúp đỡ Các Ngài.

[16] Definite work must also be done in healing, in exorcising,

[16] Cũng phải tiến hành công việc cụ thể trong việc chữa lành, trừ tà,

Driving out demons, which are there.

Xua đuổi ma quỷ, vốn thực sự hiện hữu.

[17] in curing mental and astral diseases,

[17] chữa trị các bệnh về trí tuệ và cảm dục,

We do not normally think in those terms. Psychological diseases can become very severe when the imagination is let loose on terribly distorted fantasies.

Thông thường, chúng ta không nghĩ theo những cách ấy. Các bệnh tâm lý có thể trở nên rất nghiêm trọng khi sự tưởng tượng tự do sa vào những huyễn tưởng méo mó khủng khiếp.

[18] and it must be demonstrated to the world that the ancient power to heal still lies in the hands of those who consistently follow the Christ.

[18] và phải chứng minh cho thế gian thấy rằng quyền năng chữa lành từ thời xa xưa vẫn nằm trong tay những ai kiên định noi theo Đức Christ.

Definite healing work is needed, and the devas will help. I think we hear of a green deva and also a violet one which works with

Cần có công việc chữa lành cụ thể, và các thiên thần sẽ giúp đỡ. Tôi nghĩ chúng ta đã nghe nói đến một thiên thần màu xanh lục

certain physicians. We know that Master DK intends to be one of the externalising Masters and will teach ancient healing methods. Exorcism is interesting, though. Master Morya was concerned about the epidemic of obsession after the First World War and through the 1920s and early 1930s.

và cả một thiên thần màu tím làm việc với một số thầy thuốc. Chúng ta biết rằng Chân sư DK dự định trở thành một trong những Chân sư ngoại hiện và sẽ giảng dạy các phương pháp chữa lành cổ xưa. Tuy nhiên, việc trừ tà cũng đáng chú ý. Chân sư Morya từng quan tâm đến tình trạng vong nhập lan tràn sau Chiến tranh Thế giới thứ nhất, suốt thập niên 1920 và đầu thập niên 1930.

The war went underground. Maleficent occult powers were taking hold of vulnerable people, especially in Germany with its first-ray Piscean personality. Pisces made them vulnerable and the first ray made them feel invincible. Many of us still have the power to heal buried within us. I once asked my old teacher about an electric eel's charge. It intrigued me that electricity could run through an aquatic animal. He said, "If you look at the eel and its electricity, how much of that same charge must a human being have?"

Cuộc chiến đã chuyển sang hoạt động ngầm. Những quyền năng huyền bí độc hại đang chiếm giữ những người dễ bị tác động, đặc biệt ở Đức với phàm ngã Song Ngư cung một. Song Ngư khiến họ dễ bị tác động, còn cung một khiến họ cảm thấy mình bất khả chiến bại. Nhiều người trong chúng ta vẫn có quyền năng chữa lành chôn sâu bên trong. Có lần, tôi hỏi người thầy cũ của mình về điện tích của một con lươn điện. Tôi thấy thật thú vị khi điện có thể chạy qua một con vật sống dưới nước. Ông nói: "Nếu em nhìn con lươn và điện của nó, thì một con người hẳn phải có bao nhiêu điện tích cùng loại ấy?"

That woke me up. I had not thought of it for decades until now. We all carry a charge, if we know how to release and use it.

Điều đó khiến tôi bừng tỉnh. Mãi đến bây giờ, sau hàng chục năm, tôi mới nghĩ lại chuyện ấy. Tất cả chúng ta đều mang một điện tích, nếu biết cách giải phóng và sử dụng nó.

[19] Those who use this power only for the sake of the little ones, taking and seeking no personal reward, can manifest the ancient way to heal which has small resemblance to the modern methods of the mental schools.

[19] Những ai sử dụng quyền năng này chỉ vì lợi ích của những người bé mọn, không nhận cũng không tìm kiếm phần thưởng cho cá nhân, có thể biểu lộ phương cách chữa lành từ thời xa xưa, vốn ít giống với các phương pháp hiện đại của những trường phái dùng trí tuệ để chữa trị.

You read about healers with wonderful reputations. Then you look a little deeper and find some have taken advantage of clients financially, sexually or otherwise. It is always a disappointment to see how

Các bạn đọc về những người chữa lành có danh tiếng tuyệt vời. Rồi khi tìm hiểu sâu hơn một chút, các bạn phát hiện một số người đã lợi dụng thân chủ về tài chính, tình dục hoặc những mặt khác. Thật luôn đáng

fallible people are regardless of their reputation.

thất vọng khi thấy con người dễ mắc sai lầm đến thế, bất kể danh tiếng của họ.

[20] Preparation too must be given to the developing of the higher psychic powers,

[20] Cũng cần chuẩn bị cho việc phát triển các quyền năng thông linh cao cấp,

These are released particularly around the third initiation.

Những quyền năng này đặc biệt được giải phóng vào khoảng lần điểm đạo thứ ba.

[21] and through the trained expression of those powers can proof be given to the scientists of the world of the latent forces in man which can be utilised by those who wisely and sanely

[21] và qua sự biểu lộ có rèn luyện của những quyền năng ấy, có thể cung cấp cho các nhà khoa học trên thế giới bằng chứng về những mãnh lực tiềm tàng trong con người, những mãnh lực mà con người có thể vận dụng khi minh triết và sáng suốt

People can do this fanatically and insanely, so "wisely and sanely" matters.

Người ta có thể làm điều này một cách cuồng tín và điên rồ, vì vậy "minh triết và sáng suốt" là điều quan trọng.

[22] follow in the footsteps of the [Page 517] Christ, the greatest Psychic of all time.

[22] noi theo dấu chân của [Page 517] Đức Christ, Nhà Thông Linh vĩ đại nhất mọi thời đại.

At least on our planet.

Ít nhất là trên hành tinh chúng ta.

[23] Hospitals and schools will appear under the direct guidance of the Masters; Teachers Who can heal will come forth, and others will appear who will train the minds of the pupils to be responsive to direct inspiration from above. The faculty of the intuition must be developed scientifically.

[23] Các bệnh viện và trường học sẽ xuất hiện dưới sự hướng dẫn trực tiếp của các Chân sư; các Huấn Sư có khả năng chữa lành sẽ xuất hiện, và những vị khác sẽ đến để rèn luyện thể trí của học trò, giúp họ đáp ứng với cảm hứng trực tiếp từ trên cao. Năng lực trực giác phải được phát triển một cách khoa học.

That will be especially important around the beginning of the sixth root race, about two thousand years ahead by my estimate, or perhaps more. I think the intuitive sixth root race may begin when the sixth subrace of the fifth has elapsed, or even during it. There is still the seventh subrace of the fifth to deal with. South America, Brazil in particular,

Điều đó sẽ đặc biệt quan trọng vào khoảng lúc giống dân gốc thứ sáu bắt đầu, theo ước tính của tôi là khoảng hai nghìn năm nữa, hoặc có lẽ lâu hơn. Tôi nghĩ giống dân gốc thứ sáu có trực giác ấy có thể bắt đầu khi giống dân phụ thứ sáu của giống dân gốc thứ năm đã kết thúc, hoặc thậm chí ngay trong thời kỳ ấy. Vẫn còn giống dân phụ thứ bảy

will be very important then, with one of the planetary centres.

của giống dân gốc thứ năm cần bàn đến. Khi đó, Nam Mỹ, đặc biệt là Brazil, sẽ rất quan trọng, với một trong các trung tâm hành tinh.

Perhaps six planetary centres will then emerge, and eventually seven. All these trained and gifted people will appear. Meanwhile, the next two thousand years, during the sixth subrace of the fifth root race, will be given to cultivating the abstract mind. DK distinguishes it from true intuition. We may have to wait for the sixth root race for an intense development of intuition, with very positive results. Think of what this means for healing.

Có lẽ khi ấy sáu trung tâm hành tinh sẽ xuất hiện, rồi cuối cùng là bảy. Tất cả những người có năng khiếu và đã qua rèn luyện này sẽ xuất hiện. Trong khi đó, hai nghìn năm tới, thuộc thời kỳ giống dân phụ thứ sáu của giống dân gốc thứ năm, sẽ dành cho việc trau dồi trí trừu tượng. Chân sư DK phân biệt trí trừu tượng với trực giác thực sự. Có lẽ chúng ta phải chờ đến giống dân gốc thứ sáu mới có sự phát triển mạnh mẽ của trực giác, với những kết quả rất tích cực. Hãy nghĩ xem điều này có ý nghĩa gì đối với việc chữa lành.

Hospitals and schools will appear under the direct guidance of the Masters;

Các bệnh viện và trường học sẽ xuất hiện dưới sự hướng dẫn trực tiếp của các Chân sư;

We expect schools. It is the first time I have thought about hospitals. I have been in a hospital recently, where everyone does their best. It differs from the techniques we will have using sound, colour and other means to make adjustments as karma permits. Higher psychic powers will emerge, associated more with the higher centre than with the solar plexus. We must learn to use them. They relate to the higher mental plane more than to the concrete aspects or personality of our Planetary Logos.

Chúng ta mong đợi các trường học. Đây là lần đầu tiên tôi nghĩ đến các bệnh viện. Gần đây, tôi đã ở bệnh viện, nơi mọi người đều cố gắng hết sức. Điều đó khác với những kỹ thuật mà chúng ta sẽ có, sử dụng âm thanh, màu sắc và các phương tiện khác để thực hiện những điều chỉnh trong phạm vi nghiệp quả cho phép. Các quyền năng thông linh cao sẽ xuất hiện, gắn với trung tâm cao hơn nhiều hơn là với tùng thái dương. Chúng ta phải học cách sử dụng chúng. Chúng liên hệ với Cõi thượng trí nhiều hơn là với các phương diện cụ thể hay phàm ngã của Hành Tinh Thượng đế chúng ta.

What can we do? What do we teach, how do we express harmony and love, where do we stand and how do we unite? These are words until we make them count, and then life is different. “Hands” is important in relation to healing. We use our hands to do good and to do evil. There is a great difference between dropping a bomb unnecessarily and

Chúng ta có thể làm gì? Chúng ta giảng dạy điều gì, biểu lộ sự hài hoà và tình thương ra sao, giữ lập trường ở đâu và hợp nhất như thế nào? Những điều này vẫn chỉ là lời nói cho đến khi chúng ta làm cho chúng có tác dụng thực sự, và khi ấy cuộc sống sẽ khác. “Bàn tay” có ý nghĩa quan trọng đối với việc chữa lành. Chúng ta dùng bàn tay để làm

conveying healing energy to someone who needs it.

điều thiện và làm điều ác. Có một sự khác biệt lớn giữa việc thả một quả bom khi không cần thiết và truyền năng lượng chữa lành cho người đang cần.

The hands are instruments of the mind and brain, carrying out intention. In Christ in the Desert, this person M, who looks much like Master Morya, says the New Age will be built by human hands and human feet. The Christ would not take away the opportunity for humanity to build it with minimal assistance. Less help makes the disciple stronger. Even a child says, "Me do it," when a parent is too quick to help.

Bàn tay là công cụ của thể trí và bộ não, thực thi ý định. Trong *Đức Christ trong Hoang Mạc*, nhân vật M này, người rất giống Chân sư Morya, nói rằng Kỷ Nguyên Mới sẽ do bàn tay và đôi chân con người xây dựng. Đức Christ sẽ không tước đi cơ hội để nhân loại xây dựng kỷ nguyên ấy với sự trợ giúp tối thiểu. Ít trợ giúp hơn khiến người đệ tử mạnh mẽ hơn. Ngay cả một đứa trẻ cũng nói: "Để con tự làm", khi cha mẹ quá vội giúp đỡ.

Master Morya tells us that giving everything is to put on chains. Unwise giving robs the recipient of the chance to develop a capacity.

Chân sư Morya cho chúng ta biết rằng cho đi mọi thứ là đeo xiềng xích. Sự cho đi thiếu minh triết tước mất cơ hội phát triển một năng lực của người nhận.

[24] Finally, Church members and members of the Masonic Fraternities

[24] Cuối cùng, các thành viên Giáo hội và các thành viên của những Huynh đệ Đoàn Tam Điểm

Those are two of the groups through which initiation is sought. It is also sought and granted, perhaps differently, through the banded esoteric organisms. All three present groups to the Initiator: Masonry, the church and the esoteric organisations.

Đó là hai trong số những nhóm mà qua đó người ta tìm kiếm sự điểm đạo. Qua các tổ chức huyền bí liên kết với nhau, người ta cũng tìm kiếm và được ban sự điểm đạo, có lẽ theo cách khác. Cả ba đều đưa các nhóm đến trước Đấng Điểm đạo: Hội Tam Điểm, giáo hội và các tổ chức huyền bí.

Finally, Church members and members of the Masonic Fraternities

Cuối cùng, các thành viên Giáo hội và các thành viên của những Huynh đệ đoàn Tam Điểm

[25] must familiarise themselves with the inner significance of the various rites, ceremonies, colours and rituals, and with the work performed upon the floor of the temple.

[25] phải làm quen với thâm nghĩa bên trong của các nghi thức, nghi lễ, màu sắc và nghi quỹ khác nhau, cũng như với công việc được thực hiện trên nền đền thờ.

I began in masculine Masonry forty-six years ago, though most of my experience since has been in Co-Masonry and more recently Ancient Universal Mysteries, AUM. In a way it continues something Alice Bailey began under the Tibetan's supervision, I think in the 1930s. Occultism can be taught through the Masonic fraternities.

Tôi bắt đầu tham gia Hội Tam Điểm nam giới cách đây bốn mươi sáu năm, dù từ đó đến nay phần lớn trải nghiệm của tôi là trong Hội Tam Điểm hỗn hợp, và gần đây hơn là Các Huyền Nhiệm Phổ Quát Cổ Xưa, AUM. Theo một cách nào đó, tổ chức này tiếp nối điều mà Alice Bailey đã khởi xướng dưới sự giám sát của Chân sư Tây Tạng, tôi nghĩ là vào thập niên 1930. Có thể giảng dạy huyền bí học thông qua các huynh đệ đoàn Tam Điểm.

I ran into difficulties when I tried years ago to hold classes on occultism in masculine Masonry. That was not the level at which people entered the fraternity. They had many reasons, and a search for occult truth was rarely the main one. To many it was irritating. We need to investigate the rites, ceremonies, colours and rituals. I can attest that Ancient Universal Mysteries does that.

Nhiều năm trước, tôi đã gặp khó khăn khi cố gắng tổ chức các lớp huyền bí học trong Hội Tam Điểm nam giới. Những người gia nhập huynh đệ đoàn chưa ở cấp độ ấy. Họ có nhiều lý do để gia nhập, và việc tìm kiếm chân lý huyền bí hiếm khi là lý do chính. Với nhiều người, điều đó gây khó chịu. Chúng ta cần khảo sát các nghi thức, nghi lễ, màu sắc và nghi trình. Tôi có thể chứng thực rằng Các Huyền Nhiệm Phổ Quát Cổ Xưa thực hiện điều đó.

[26] They must know why such and such things are done in due order

[26] Họ phải biết vì sao những việc nhất định được thực hiện theo đúng trình tự

The seventh ray: everything is done decently and in order.

Cung bảy: mọi việc đều được thực hiện một cách đúng mực và có trật tự.

They must know why such and such things are done in due order

Họ phải biết vì sao những việc cụ thể ấy được thực hiện theo đúng thứ tự

It probably has to do with evolution and the sequence of its steps.

Điều đó có lẽ liên quan đến tiến hoá và trình tự các bước của tiến trình ấy.

[27] and the reason for the various precedences, the words, gestures and acts.

[27] và lý do của các thứ bậc ưu tiên, những lời nói, cử chỉ và hành động khác nhau.

The seventh ray does tend to follow precedent. We see this in the judiciary,

Cung bảy quả có xu hướng tuân theo tiền lệ. Chúng ta thấy điều này trong ngành tư pháp,

which upholds the law. All of this is to be investigated in the New Age.

vốn bảo vệ luật pháp. Tất cả những điều này đều cần được khảo sát trong Kỷ Nguyên Mới.

We will find that we are sitting on top of the Mysteries as insects are supported by the surface tension of water. We do not penetrate the depths, but at least we are walking on the surface.

Chúng ta sẽ thấy mình đang ở ngay trên bề mặt các Huyền Nhiệm, giống như những con côn trùng được sức căng bề mặt của nước nâng đỡ. Chúng ta chưa thâm nhập chiều sâu, nhưng ít nhất cũng đang bước đi trên bề mặt.

[28] Should there be a real and true response to these practical suggestions, it may be possible for the work to go forward more rapidly than at present seems possible.

[28] Nếu có sự đáp ứng chân thực và đúng đắn đối với những đề nghị thiết thực này, công việc có thể tiến triển nhanh hơn mức hiện nay người ta cho là khả thi.

Humanity is always full of surprises. Sometimes we hold matters back, and sometimes we leap ahead faster than the Hierarchy anticipated.

Nhân loại luôn đầy những điều bất ngờ. Đôi khi chúng ta làm mọi việc chậm lại, và đôi khi chúng ta tiến vọt lên nhanh hơn Thánh đoàn dự liệu.

An example is the discoveries associated with the fifth-ray Ashram, whose work consequently had to be suspended. A more remarkable example is the discovery of the application of atomic energy nearly a full equinoctial age early. It was supposed to be released in the age of Capricorn. Instead it was released in the age of Aquarius, with complications caused by the timing and by humanity's lack of moral fitness to handle it.

Một ví dụ là những khám phá gắn với ashram cung năm, mà do đó công việc của ashram này đã phải tạm ngừng. Một ví dụ đáng chú ý hơn là việc khám phá ra ứng dụng của năng lượng nguyên tử sớm hơn gần trọn một thời đại phân điểm. Lẽ ra năng lượng ấy phải được giải phóng trong thời đại Ma Kết. Thay vào đó, nó đã được giải phóng trong thời đại Bảo Bình, kéo theo những phức tạp do thời điểm và do nhân loại chưa đủ phẩm chất đạo đức để sử dụng nó.

[29] Much trouble and stress may be averted if the aspirants of the world measure up to their proffered opportunity and make due sacrifice and effort.

[29] Có thể tránh được nhiều khó khăn và căng thẳng nếu những người chí nguyện trên thế giới đáp ứng xứng đáng với cơ hội dành cho họ, đồng thời có sự hi sinh và nỗ lực thích đáng.

Master Morya asks, "When have you ever become less through sacrifice?" He makes the point sharply. The first Law of the Soul is the Law of Sacrifice. There is no unfolding of

Chân sư Morya hỏi: "Có bao giờ các bạn trở nên kém hơn vì hi sinh chưa?" Ngài nêu bật điều này một cách sắc bén. Định luật đầu tiên của Linh Hồn là Định luật Hi Sinh. Các

the higher aspects of the egoic lotus, the sacrifice petals and synthesis petals, unless sacrifice is part of our spiritual approach. It is like trying to get through the door of initiation alone.

phương diện cao hơn của hoa sen chân ngã, những cánh hoa hi sinh và những cánh hoa tổng hợp, không thể khai mở nếu sự hi sinh không phải là một phần trong cách tiếp cận tinh thần của chúng ta. Điều đó giống như cố gắng một mình đi qua cánh cửa điểm đạo.

When you take your brother's hand, even in a long line, you get through the door. Alone, with even grandiose personal purposes, you do not.

Khi nắm tay người huynh đệ của mình, dù trong một hàng dài, chúng ta cũng đi qua được cánh cửa. Khi chỉ có một mình, dù mang những mục đích cá nhân lớn lao đến đâu, chúng ta cũng không đi qua được.

[30] Much preliminary work has to be done. There must be much heavy work, ploughing the soil and weeding out that which is undesirable.

[30] Còn nhiều công việc sơ bộ phải làm. Cần thực hiện nhiều công việc nặng nhọc, cày xới đất và nhổ bỏ những gì không mong muốn.

We have much work to do with the third-ray personality of this planet. I found it interesting that none of the soul rays the Tibetan gives are third-ray.

Chúng ta có nhiều việc phải làm với phàm ngã cung ba của hành tinh này. Tôi thấy thú vị khi không một cung linh hồn nào mà Chân sư Tây Tạng nêu ra thuộc cung ba.

Some may once have been, and perhaps some still are, but the rays given are one, two, four, five, six and seven. The third ray is absent. There are plenty of third-ray personalities, India and perhaps Greece and France, and others I am forgetting. Their influence can be manipulative and obstructive. We have the ploughing, the weeding, the possibility of moving faster, and the sacrifice and effort. He says something interesting:

Một số có thể từng thuộc cung ba, và có lẽ một số vẫn còn như vậy, nhưng những cung được nêu ra là một, hai, bốn, năm, sáu và bảy. Cung ba vắng mặt. Có rất nhiều phàm ngã cung ba: Ấn Độ, có lẽ cả Hy Lạp và Pháp, cùng những quốc gia khác mà tôi đang quên. Ảnh hưởng của họ có thể mang tính thao túng và cản trở. Chúng ta có việc cày xới, nhổ cỏ, khả năng tiến nhanh hơn, cùng sự hi sinh và nỗ lực. Ngài nói một điều thú vị:

[31] This may take seven years.

[31] Việc này có thể mất bảy năm.

Remember, this was written many years ago. It seems as if it would take a great deal longer. Perhaps it has. We still have not fulfilled what Master DK hoped was possible for humanity.

Hãy nhớ rằng những lời này đã được viết từ nhiều năm trước. Dường như việc ấy sẽ mất nhiều thời gian hơn hẳn. Có lẽ thực tế đã là như vậy. Chúng ta vẫn chưa hoàn thành điều mà Chân sư DK từng hy vọng nhân loại có thể thực hiện.

This may take seven years.

Việc này có thể mất bảy năm.

[32] The work to be done in that period will be silent educational work,

[32] Công việc cần thực hiện trong giai đoạn ấy sẽ là công việc giáo dục thầm lặng,

Up to 1932, when the New Group of World Servers was really emerging as a group that people were being told about.

Cho đến năm 1932, khi Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian thực sự nổi lên như một nhóm mà mọi người bắt đầu được biết đến.

The work to be done in that period will be silent educational work,

Công việc cần thực hiện trong giai đoạn ấy sẽ là công việc giáo dục thầm lặng,

[33] and the diligent propaganda

[33] và công cuộc truyền bá bền bỉ

That is not a bad word. Here it means the propagation of ideas.

Đó không phải là một từ mang nghĩa xấu. Ở đây, nó có nghĩa là truyền bá các ý tưởng.

[34] that the Church and analogous organisations can do.

[34] mà Giáo hội cùng những tổ chức tương tự có thể thực hiện.

He is looking ahead to the 1930s. It was still hoped the second phase of the Great War could be averted by an emphasis on goodwill. At the time, the First World War was called the Great War.

Ngài đang hướng về thập niên 1930. Khi ấy, người ta vẫn hy vọng có thể ngăn chặn giai đoạn thứ hai của cuộc Đại Chiến bằng cách nhấn mạnh thiện chí. Vào thời đó, Chiến tranh Thế giới thứ nhất được gọi là cuộc Đại Chiến.

It was not averted. The world disciples proved too weak, I suppose, and did not take their dire situation as seriously as they might have. They did not fully understand it.

Điều đó đã không được ngăn chặn. Tôi cho rằng các đệ tử trên thế giới đã tỏ ra quá yếu kém và chưa xem trọng tình thế nguy cấp của mình đến mức đáng lẽ họ có thể làm được. Họ chưa thấu hiểu đầy đủ tình thế ấy.

[35] Classes must be held by the occultists of the world in which the teaching is stepped down to meet the need of the little ones;

[35] Các nhà huyền bí học trên thế giới phải tổ chức những lớp học, trong đó giáo lý được trình bày ở mức đơn giản hơn để đáp ứng nhu cầu của những người bé mọn;

That probably happened even among DK's first-ray students who taught. Ultimately I

Điều đó có lẽ đã xảy ra ngay cả trong số các đạo sinh cung một của Chân sư DK có tham gia giảng dạy. Xét đến cùng, tôi nghĩ rất

think so much about being a teacher depends on the monadic ray.

nhiều điều trong việc trở thành một huấn sư phụ thuộc vào cung chân thần.

The first three monadic rays can be characterised as director, teacher and manipulator, or for the third we might say creator.

Có thể mô tả ba cung chân thần đầu tiên lần lượt là người chỉ đạo, huấn sư và người vận dụng, hoặc với cung thứ ba, chúng ta có thể nói là người sáng tạo.

[36] the broad platform upon which the Church should stand should be proclaimed,

[36] cần công bố nền tảng rộng mở mà Giáo hội nên đặt mình trên đó,

People will recognise the platform the church has stood on. There will be a renewed emphasis and a richer, deeper understanding. It will be reinterpreted, not abrogated.

Mọi người sẽ nhận ra nền tảng mà giáo hội đã đứng vững trên đó. Sẽ có sự nhấn mạnh mới cùng sự thấu hiểu phong phú hơn, sâu sắc hơn. Nền tảng ấy sẽ được diễn giải lại, chứ không bị bãi bỏ.

the broad platform upon which the Church should stand should be proclaimed,

cần công bố nền tảng rộng lớn mà Giáo hội nên đứng vững trên đó,

[37] and instruction should be given in the meaning of its ceremonies and teachings.

[37] và cần giảng dạy ý nghĩa của các nghi lễ và giáo lý của Giáo hội.

Then came Bishop Leadbeater of the Liberal Catholic Church and The Science of the Sacraments. He worked to show the hidden side of the outward rites because he could see what was happening behind the scenes. The scenes are what most of us ordinarily perceive. Behind those perceptions are causes most people do not know.

Rồi xuất hiện Giám mục Leadbeater của Giáo hội Công giáo Tự do cùng tác phẩm Khoa Học về Các Bí Tích. Ông nỗ lực chỉ ra phương diện ẩn giấu của những nghi thức bên ngoài vì ông có thể nhìn thấy điều đang diễn ra phía sau những gì hiện ra trước mắt. Những gì hiện ra ấy là điều mà phần lớn chúng ta thường tri giác được. Đằng sau những tri giác đó là các nguyên nhân mà đa số mọi người không biết.

[38] Then will follow seven years of germination of the seed sown,

[38] Tiếp đó sẽ là bảy năm nảy mầm của những hạt giống đã gieo,

Essentially 1932 to 1939. Things had gone wrong by then.

Về cơ bản là từ năm 1932 đến năm 1939. Đến lúc ấy, mọi việc đã đi sai hướng.

[39] a period of growth and developing influences.

[39] một giai đoạn tăng trưởng và phát triển các ảnh hưởng.

That was the ideal. The Black Lodge proved much stronger than the disciples anticipated, even when they were begged to do more than they seemed capable of.

Đó là lý tưởng. Hắc đoàn đã tỏ ra mạnh hơn nhiều so với dự liệu của các đệ tử, ngay cả khi họ được khẩn cầu làm nhiều hơn mức dường như họ có thể.

[40] This brings us to the period of thirteen years from now

[40] Điều này đưa chúng ta đến thời điểm mười ba năm kể từ bây giờ,

That turned out to be the beginning of the Second World War, which is not anticipated or discussed here.

Thời điểm ấy hoá ra là lúc bắt đầu Chiến tranh Thế giới thứ hai, điều không được dự liệu hay bàn đến ở đây.

This brings us to the period of thirteen years from now

Điều này đưa chúng ta đến thời điểm mười ba năm kể từ bây giờ

[41] for the cycle of fourteen began the year before I proffered you these suggestions.

[41] vì chu kỳ mười bốn năm đã bắt đầu từ năm trước khi Tôi đưa ra cho các bạn những đề nghị này.

Maybe 1931.

Có lẽ là năm 1931.

[42] Should the work progress as desired, it may mark the time of the near appearing of the Great Lord and the close sound of His feet.

[42] Nếu công việc tiến triển như mong muốn, thời điểm ấy có thể đánh dấu sự xuất hiện đã gần kề của Chúa Tể Vĩ Đại và tiếng bước chân Ngài đã đến gần.

As I said, this book and *Initiation, Human and Solar* hint that the Hierarchy, and then the Great Lord, the Christ, would appear before the end of the twentieth century.

Như tôi đã nói, cuốn sách này và *Điểm Đạo, Nhân Loại và Thái Dương* hé lộ rằng Thánh đoàn, rồi đến Chúa Tể Vĩ Đại, Đức Christ, sẽ xuất hiện trước khi thế kỷ hai mươi kết thúc.

Humanity did not measure up. The release of atomic energy also gave us an entirely new situation, and a far greater danger of annihilation.

Nhân loại đã không đáp ứng được yêu cầu. Việc giải phóng năng lượng nguyên tử cũng đặt chúng ta vào một tình thế hoàn toàn mới, với nguy cơ huỷ diệt lớn hơn rất nhiều.

[43] These Servers who watch on the inner side,

[43] Những Vị Phụng Sự đang dõi theo từ phía bên trong này,

"Servers" is capitalised. They are initiates and Masters serving on the inner side.

“Người Phụng Sự” được viết hoa. Các Ngài là những điểm đạo đồ và Chân sư đang phụng sự ở phía bên trong.

[44] the disciples and initiates engaged in this work, watch with loving care all [Page 518] who struggle in the thick of the fray.

[44] những đệ tử và điểm đạo đồ tham gia công việc này, dõi theo với sự quan tâm đầy tình thương tất cả [Page 518] những ai đang chiến đấu giữa nơi giao tranh ác liệt.

Remember, in my reading the Second World War is still on when this is written. The fray is psychological too. On the astral plane things were much worse.

Hãy nhớ rằng, theo cách tôi đọc, Chiến tranh Thế giới thứ hai vẫn đang diễn ra khi những lời này được viết. Cuộc giao tranh cũng diễn ra về mặt tâm lý. Trên cõi cảm dục, tình hình còn tồi tệ hơn nhiều.

There was a much heavier fight there. We might wonder how that is possible, but DK assures us that things were much worse psychologically and on the inner planes. I cannot say what it was like on the mental plane. A mental battle is raging now. Old, retrogressive ideas are rising again and winning the allegiance of millions. Those personality values will not carry humanity forward. It is shocking to see.

Ở đó diễn ra một cuộc chiến khốc liệt hơn nhiều. Chúng ta có thể tự hỏi làm sao lại như vậy, nhưng Chân sư DK khẳng định với chúng ta rằng tình hình về mặt tâm lý và trên các cõi bên trong còn tồi tệ hơn nhiều. Tôi không thể nói tình hình trên cõi trí khi ấy ra sao. Hiện nay, một cuộc chiến trí tuệ đang diễn ra dữ dội. Những ý tưởng cũ kỹ, thoái bộ đang trỗi dậy và một lần nữa thu hút sự trung thành của hàng triệu người. Những giá trị phàm ngã ấy sẽ không đưa nhân loại tiến lên. Thật đáng kinh ngạc khi chứng kiến điều đó.

I have made the display too dark. Let me adjust it. Those Servers watch on the inner side. The New Group of World Servers includes high initiates, perhaps up to the fourth degree. By the time one is a Master, membership is no longer necessary.

Tôi đã để màn hình quá tối. Để tôi điều chỉnh lại. Những Người Phụng Sự ấy dõi theo từ phía bên trong. Đoàn Người Mới Phụng Sự Thế Gian bao gồm những điểm đạo đồ cao cấp, có lẽ đến bậc thứ tư. Khi đã là một Chân sư, việc là thành viên của đoàn không còn cần thiết nữa.

[45] They are like the Headquarters Staff who follow the battle from a secure eminence. In Their security lies your ultimate success, for They hold in Their hands the solution of many problems, and

[45] Các Ngài giống như Bộ Tham Mưu theo dõi trận chiến từ một vị trí cao an toàn. Chính trong sự an toàn của Các Ngài có thành công tối hậu của các bạn, vì Các Ngài nắm trong tay giải pháp cho nhiều vấn đề

apply the solution when the battle goes contrary.

và áp dụng giải pháp ấy khi trận chiến diễn biến bất lợi.

I recall the biblical battle where Moses, looking toward the promised land, held up his arms. When his arms grew too tired, he lowered them and his forces began losing. That struck me as a boy. I am speaking about the occult fact, whatever the rights and wrongs of conquering the promised land. DK calls it an act of aggression.

Tôi nhớ trận chiến trong Kinh Thánh, khi Moses nhìn về miền đất hứa và giơ cao hai cánh tay. Khi hai cánh tay quá mỏi, ông hạ xuống và lực lượng của ông bắt đầu thất thế. Điều đó đã gây ấn tượng mạnh với tôi khi còn là một cậu bé. Tôi đang nói về sự thật huyền bí ấy, bất kể việc chinh phục miền đất hứa đúng hay sai ra sao. Chân sư DK gọi đó là một hành vi xâm lược.

The others around Moses held up his hands when he could no longer support them, and his troops began winning.

Những người khác quanh Moses đỡ hai tay ông lên khi ông không còn tự giơ tay được nữa, và quân đội của ông bắt đầu thắng thế.

In Their security lies your ultimate success, for They hold in Their hands the solution of many problems, and apply the solution when the battle goes contrary.

Chính trong sự an toàn của Các Ngài có thành công cuối cùng của các bạn, vì Các Ngài nắm trong tay giải pháp cho nhiều vấn đề, và áp dụng giải pháp khi trận chiến diễn biến bất lợi.

The battle is on. We must be vigilant and keep looking at how it is developing.

Trận chiến đang diễn ra. Chúng ta phải cảnh giác và tiếp tục theo dõi diễn biến của nó.

[46] One thing always I appeal to you to remember, for it is of vital importance. It is the fact that in the destruction of the form lies hid the secret of all evolutionary growth.

[46] Có một điều Tôi luôn kêu gọi các bạn ghi nhớ, vì điều ấy vô cùng quan trọng. Đó là sự thật rằng trong sự huỷ diệt hình tướng ẩn giấu bí mật của mọi sự tăng trưởng trong tiến hoá.

That is a hard saying.

Đó là một lời khó chấp nhận.

[47] This is not a truism. You can see it in constant expression. The Masters utilise the form (a form of Church organisation, a Masonic Fraternity, an esoteric group) as much as may be. They seek to work through it, imprisoning the life within the containing walls for just as long as the purpose is served and the race is instructed through that form.

[47] Đây không phải là một lời nói hiển nhiên sáo rỗng. Các bạn có thể thấy điều ấy liên tục biểu lộ. Các Chân sư vận dụng hình tướng (một hình thức tổ chức Giáo hội, một Huynh đệ Đoàn Tam Điểm, một nhóm nội môn) hết mức có thể. Các Ngài tìm cách hoạt động thông qua hình tướng ấy, giam giữ sự sống trong những bức tường bao quanh chừng nào mục đích vẫn được đáp

ứng và nhân loại vẫn còn học hỏi thông qua hình tướng đó.

the life within the containing walls for just as long as the purpose is served and the race is instructed through that form.

sự sống trong những bức tường bao quanh chừng nào mục đích còn được đáp ứng và nhân loại còn nhận được sự giáo huấn qua hình tướng ấy.

Forms are expendable.

Các hình tướng có thể được từ bỏ.

[48] Then comes the time when the form may no longer serve the intent, when the structure atrophies, crystallises, and becomes vulnerable and easily destroyed. So it goes, and a new form takes its place.

[48] Rồi đến lúc hình tướng không còn có thể đáp ứng ý định ấy, khi cấu trúc suy thoái, kết tinh, trở nên dễ tổn thương và dễ bị phá huỷ. Cứ như thế, một hình tướng mới thay thế hình tướng cũ.

If we adhere too much to a particular form, our attachment will bring bitter disappointment and grief. This is easier said than done.

Nếu chúng ta bám quá chặt vào một hình tướng cụ thể, sự quyến luyến ấy sẽ mang lại nỗi thất vọng cay đắng và đau buồn. Điều này nói dễ hơn làm.

[49] Watch and see if this is not ever so. In the infancy of the race the forms for long endured.

[49] Hãy quan sát và xem có phải mọi việc luôn diễn ra như vậy hay không. Vào thời kỳ sơ khai của nhân loại, các hình tướng tồn tại lâu dài.

What I am about to say has a symbolic meaning, and Phillip Lindsay can back it up in *The Hidden History of Humanity*. Methuselah lived nine hundred years. That measure is symbolic. Perhaps he was one of the great Manus.

Điều tôi sắp nói mang ý nghĩa biểu tượng, và Phillip Lindsay có thể cung cấp cơ sở cho điều đó trong *Lịch Sử Ẩn Giấu của Nhân Loại*. Methuselah sống chín trăm năm. Con số ấy mang tính biểu tượng. Có lẽ ông là một trong những Đức Manu vĩ đại.

Phillip knows more about this. Nine hundred is a large and symbolic number. There were huge forms in those days, but Methuselah represents a type of civilisation or culture, and nine hundred years represents a period probably much longer than that.

Phillip biết nhiều hơn về điều này. Chín trăm là một con số lớn và mang tính biểu tượng. Thời ấy có những hình tướng khổng lồ, nhưng Methuselah đại diện cho một loại hình văn minh hay văn hoá, và chín trăm năm đại diện cho một giai đoạn có lẽ dài hơn con số ấy rất nhiều.

Watch and see if this is not ever so.

Hãy quan sát xem có phải mọi việc luôn như vậy không.

There were great tabernacles of clay, gigantic forms.

Từng có những ngôi đền đất sét đồ sộ, những hình tướng khổng lồ.

In the infancy of the race the forms for long endured.

Trong thời kỳ ấu thơ của nhân loại, các hình tướng tồn tại rất lâu.

[50] Evolution moved more slowly.

[50] Tiến hoá diễn ra chậm hơn.

Does that mean we will soon all look like Yoda?

Điều đó có nghĩa là chẳng bao lâu nữa tất cả chúng ta đều sẽ trông giống Yoda sao?

He is rather good with a lightsaber.

Ông ấy sử dụng kiếm ánh sáng khá giỏi.

[51] But now on this upward trend the form has but short duration. It lives vitally for but a brief period; with rapidity it moves through its cycle;

[51] Nhưng giờ đây, trong xu hướng đi lên này, hình tướng chỉ tồn tại trong thời gian ngắn. Nó chỉ sống đầy sinh lực trong một giai đoạn ngắn ngủi; nó nhanh chóng đi qua chu kỳ của mình;

By comparison, anyway.

Dù sao, đó cũng là khi so sánh.

[52] with rapidity it disintegrates and is succeeded by another. This rapidity will increase and not decrease as the consciousness, or inner expanding realised life of the race, vibrates to a more rapid rate of rhythm.

[52] nó nhanh chóng tan rã và một hình tướng khác kế tiếp. Tốc độ này sẽ tăng lên chứ không giảm đi khi tâm thức, hay sự sống nội tại đang mở rộng và được nhận biết của nhân loại, rung động theo một nhịp điệu nhanh hơn.

It is interesting that DK has said somewhere that in the future incarnations will be shorter.

Thật thú vị khi Chân sư DK đã nói ở đâu đó rằng trong tương lai, các kiếp lâm phàm sẽ ngắn hơn.

We go through all kinds of gyrations with cryogenics. We want to freeze our one and only body so we can reinhabit it when a cure for our disease is found, or so it will be reanimated. If we understood reincarnation and the inner person, we would never want to confine that person to a vulnerable and

Chúng ta xoay xở đủ cách với kỹ thuật đông lạnh bảo quản. Chúng ta muốn đông lạnh thân thể duy nhất của mình để có thể trở lại sống trong đó khi tìm ra cách chữa bệnh, hoặc để thân thể ấy được hồi sinh. Nếu thấu hiểu sự tái sinh và con người bên trong, chúng ta sẽ không bao giờ muốn giam hãm

limited outer form. In the future people will come in with a purpose, fulfil it as rapidly and well as possible, and then deliberately leave the form behind.

con người ấy trong một hình tướng bên ngoài dễ tổn thương và đầy giới hạn. Trong tương lai, con người sẽ đến với một mục đích, hoàn thành mục đích ấy nhanh chóng và tốt đẹp nhất có thể, rồi chủ động rời bỏ hình tướng.

We might say they deliberately die. We have to get used to the idea of death. I suppose that if we can go out on the astral plane at will, as perhaps many did in Atlantean times, we realise there is a continuity between being in the form, leaving it and returning to it. As we investigate the subtle bodies we have much less fear of death. The fear may disappear altogether. Master DK rather promises this.

Chúng ta có thể nói rằng họ chủ động chết. Chúng ta phải làm quen với ý tưởng về cái chết. Tôi cho rằng nếu có thể tuỳ ý đi ra cõi cảm dục, như có lẽ nhiều người đã làm vào thời Atlantis, chúng ta sẽ nhận ra sự liên tục giữa việc ở trong hình tướng, rời bỏ nó và trở lại với nó. Khi khảo sát các thể vi tế, chúng ta sẽ bớt sợ chết rất nhiều. Nỗi sợ có thể biến mất hoàn toàn. Chân sư DK gần như hứa với chúng ta điều này.

If my picture is dark, there is nothing I can do about it here. I am trying to stay present with you.

Nếu hình ảnh của tôi bị tối, ở đây tôi không thể làm gì để khắc phục. Tôi đang cố gắng tiếp tục hiện diện cùng các bạn.

[53] This will be tremendously increased during the vital and unusual cycle upon which we entered in 1918,

[53] Tốc độ này sẽ gia tăng vô cùng mạnh mẽ trong chu kỳ đầy sinh lực và khác thường mà chúng ta đã bước vào năm 1918,

That was the Armistice, was it not?

Đó là năm ký hiệp định đình chiến, phải không?

[54] which will be tremendously speeded up in 1925,

[54] chu kỳ sẽ được đẩy nhanh vô cùng mạnh mẽ vào năm 1925,

That was the year of the great twentieth-century conclave, when many Ashrams moved from the higher mental plane to the buddhic plane. The precise level is not much specified, but I think page 39 of *Letters on Occult Meditation* has some indications. I will check without changing what you see.

Đó là năm diễn ra Đại Mật Nghị của thế kỷ hai mươi, khi nhiều ashram chuyển từ cõi thượng trí lên cõi Bồ đề. Cấp độ chính xác không được nêu rõ lắm, nhưng tôi nghĩ trang 39 của *Thư Về Tham thiền Huyền môn* có một số chỉ dẫn. Tôi sẽ kiểm tra mà không thay đổi nội dung các bạn đang thấy.

It is page 39. On the third subplane of the buddhic plane there are twenty-eight

Đúng là trang 39. Trên cõi phụ thứ ba của cõi Bồ đề có hai mươi tám nhóm, còn trên cõi

groups, and on the first subplane, twenty-one. These are groups of souls. On the buddhic plane it becomes important for these to be triadal groups. What we find on pages 38–39 of *Letters on Occult Meditation* indicates that we cannot move causal bodies as such to the buddhic plane. They belong to a lower level. The cycles become more rapid after the Armistice and again following 1925, the year *A Treatise on Cosmic Fire* came out.

phụ thứ nhất có hai mươi mốt nhóm. Đây là các nhóm linh hồn. Trên cõi Bồ đề, điều quan trọng là các nhóm này phải là những nhóm thuộc Tam Nguyên Tinh Thần. Những gì chúng ta tìm thấy ở các trang 38–39 của *Thư Về Tham thiền Huyền môn* cho thấy chúng ta không thể chuyển các thể nguyên nhân trong nguyên trạng lên cõi Bồ đề. Chúng thuộc về một cấp độ thấp hơn. Các chu kỳ diễn tiến nhanh hơn sau hiệp định đình chiến, rồi lại nhanh hơn nữa sau năm 1925, năm *Luận về Lửa Vũ Trụ* ra mắt.

I suppose much of it had been written in the time since *Initiation, Human and Solar* appeared. A book for the general public was followed by a thick one of over twelve hundred pages really intended for initiates. DK had a wise design in mind. He could first catch the interest of those needing a practical explanation they could understand in *Initiation, Human and Solar*. Then came *Letters on Occult Meditation* and the work that only initiates will fully understand.

Tôi cho rằng phần lớn tác phẩm ấy đã được viết trong khoảng thời gian kể từ khi *Điểm Đạo, Nhân Loại và Thái Dương* xuất bản. Tiếp sau một cuốn sách dành cho công chúng nói chung là một cuốn dày hơn một nghìn hai trăm trang, thực sự dành cho các điểm đạo đồ. Chân sư DK đã có một dụng ý sáng suốt. Trước hết, qua *Điểm Đạo, Nhân Loại và Thái Dương*, Ngài có thể khơi dậy sự quan tâm của những người cần một lời giải thích thiết thực mà họ có thể thấu hiểu. Sau đó là *Thư Về Tham thiền Huyền môn* và tác phẩm mà chỉ các điểm đạo đồ mới thấu hiểu trọn vẹn.

which will be tremendously speeded up in 1925,

chu kỳ này sẽ tăng tốc mạnh mẽ vào năm 1925,

We are now in 2020, only five years from the centenary. I think 2025 will give great impetus to the externalisation of the Hierarchy.

Hiện nay chúng ta đang ở năm 2020, chỉ còn năm năm nữa là đến dịp kỷ niệm một trăm năm. Tôi nghĩ năm 2025 sẽ tạo động lực lớn cho sự ngoại hiện của Thánh đoàn.

[55] and will climax in a peculiar sense in 1934.

[55] và theo một ý nghĩa đặc biệt, sẽ đạt đến đỉnh điểm vào năm 1934.

I am not sure what cycle that is. By 1936 there is a definite cycle, which I think has to do with the second ray. Much emphasis was placed on goodwill work that year. In the

Tôi không chắc đó là chu kỳ nào. Đến năm 1936 thì có một chu kỳ rõ rệt mà tôi nghĩ có liên quan đến cung hai. Năm ấy, công việc thiện chí được đặc biệt chú trọng. Trong vài

next few years it became obvious it had not fulfilled its hoped-for potential.

năm tiếp theo, rõ ràng công việc ấy đã không phát huy được tiềm năng như kỳ vọng.

We can fail. We failed once in forestalling war and could fail again. The consequences would be much worse. In the armed camp we had created, with nuclear weapons, a great explosion could force humanity back to develop itself all over again. He says that is foreseeable. A friend pointed out that this introduction with its serious warnings appeared in the preface of *Problems of Humanity* but was later removed.

Chúng ta có thể thất bại. Chúng ta đã một lần thất bại trong việc ngăn ngừa chiến tranh và có thể lại thất bại. Hậu quả sẽ tồi tệ hơn nhiều. Trong tình thế như một doanh trại vũ trang mà chúng ta đã tạo ra, với các vũ khí hạt nhân, một vụ nổ lớn có thể đẩy nhân loại lùi lại, buộc nhân loại phải phát triển lại từ đầu. Ngài nói rằng có thể thấy trước điều đó. Một người bạn chỉ ra rằng phần dẫn nhập với những lời cảnh báo nghiêm trọng này từng xuất hiện trong lời tựa của *Những Vấn Đề của Nhân Loại* nhưng về sau đã bị lược bỏ.

I do not know why. Perhaps it was too much to deal with, or frightening to many.

Tôi không biết vì sao. Có lẽ nội dung ấy quá sức để đối diện, hoặc khiến nhiều người sợ hãi.

[56] We shall then enter upon three years of excessive endeavour

[56] Khi ấy, chúng ta sẽ bước vào ba năm nỗ lực phi thường

Up to 1937.

Cho đến năm 1937.

[57] in an effort to hasten the Coming

[57] nhằm thúc đẩy sự Giáng Lâm

The Second Coming.

Sự Tái Lâm.

[58] and to prepare mankind for the great day of opportunity. You who know of these times and can interpret them aright in the light of the illumined intuition, must unite together for the rendering of Service and for the helping of the Brotherhood, of which the Christ is the divine Leader, and of which the Masters, the initiates, disciples and aspirants are the working and living organism on the physical plane. [Page 519]

[58] và chuẩn bị cho nhân loại đón ngày cơ hội lớn lao. Các bạn, những người biết về các thời điểm này và có thể diễn giải chúng đúng đắn trong ánh sáng của trực giác đã được soi sáng, phải đoàn kết với nhau để Phụng sự và trợ giúp Huynh đệ Đoàn, trong đó Đức Christ là Vị Lãnh Đạo thiêng liêng, còn các Chân sư, điểm đạo đồ, đệ tử và người chí nguyện là tập thể sống động và hoạt động của Đoàn trên cõi hồng trần. [Page 519]

That was foreseen. Start in 1925 and add seven years and seven more, and we come to 1939. That year Germany, getting beyond the possible control of the Forces of Light, invaded Poland. It also marched into Czechoslovakia, went through the Ardennes and conquered much of France, and before long invaded Russia. Though fighting a two-front war, Germany brought the Allies, or the United Nations as DK sometimes calls them, into what I can only call a state of defeat.

Điều đó đã được thấy trước. Bắt đầu từ năm 1925, cộng thêm bảy năm rồi bảy năm nữa, chúng ta đến năm 1939. Năm ấy, nước Đức, khi đã vượt ra ngoài khả năng kiểm soát của các Mãnh Lực Ánh Sáng, đã xâm lược Ba Lan. Đức cũng tiến quân vào Tiệp Khắc, vượt qua vùng Ardennes và chinh phục phần lớn nước Pháp, rồi chẳng bao lâu sau xâm lược Nga. Dù phải chiến đấu trên hai mặt trận, Đức đã đẩy phe Đồng Minh, hay Liên Hiệp Quốc như đôi khi Chân sư DK gọi, vào một tình thế mà tôi chỉ có thể gọi là bại trận.

I meant to go farther, but the externalisation of the Ashrams is a subject in itself. This has taken us from page 516 to page 519 in about an hour and seven minutes. On May 25, that concludes Program 58. Program 59 starts on page 519.

Tôi đã định đi xa hơn, nhưng sự ngoại hiện của các ashram tự nó đã là một chủ đề riêng. Chúng ta đã đi từ trang 516 đến trang 519 trong khoảng một giờ bảy phút. Vào ngày 25 tháng 5, Chương trình 58 kết thúc tại đây. Chương trình 59 bắt đầu ở trang 519.

I am going to guess that we will do it today. This fascinating material gives us the perspective of the Great War on our own situation. We do not yet have the Masters' assessment of the last seventy-five years, in this case Master DK's. The Agni Yoga books stopped appearing around the time the Bailey books could no longer be brought forward because Alice Bailey, the stenographer, had died. Speaking to the ambitions of the average occultist, the Tibetan says:

Tôi đoán chúng ta sẽ thực hiện chương trình ấy hôm nay. Tư liệu hấp dẫn này cho chúng ta một góc nhìn từ cuộc Đại Chiến để xem xét tình hình hiện tại của mình. Chúng ta vẫn chưa có sự đánh giá của các Chân sư về bảy mươi lăm năm qua, trong trường hợp này là của Chân sư DK. Các sách Agni Yoga ngừng xuất bản vào khoảng thời gian các sách của Bailey cũng không thể tiếp tục ra mắt vì Alice Bailey, người ghi tốc ký, đã qua đời. Khi nói về những tham vọng của nhà huyền bí học thông thường, Chân sư Tây Tạng nói:

"I am looking for no new stenographers."

"Tôi không tìm người ghi tốc ký mới nào cả."

"Choose me, choose me!" Anyway, we are on page 519, and I will try to start Program 59 shortly, before the upcoming meetings. Many blessings and lots of love. I will stop the recording now.

"Hãy chọn tôi, hãy chọn tôi!" Dù sao, chúng ta đang ở trang 519, và tôi sẽ cố gắng sớm bắt đầu Chương trình 59, trước các buổi họp sắp tới. Xin gửi đến các bạn nhiều phúc lành và thật nhiều tình thương. Bây giờ tôi sẽ dừng ghi âm.

Commentary on Externalisation of the Hierarchy 059

Tóm Tắt

Sự ngoại hiện của các ashram và chu kỳ chuyển tiếp

Phần giáo huấn tháng 1 năm 1946, từ trang 519 đến 523 của Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn, trình bày việc Thánh đoàn trở lại biểu hiện và hoạt động trên cõi hồng trần sau hàng triệu năm tập trung trên cõi trí. Chu kỳ được đề cập chưa xác định rõ: có thể là thời đại hoàng đạo khoảng 2.160 năm, hoặc chu kỳ lớn khoảng 25.000 năm gắn với Bảo Bình. Câu hỏi này vẫn để ngỏ vì Chân sư DK cho biết khoa học hiện tại chưa thể xác định thời điểm khởi đầu của thời đại lớn ấy.

Cuộc chiến Atlantis và sự triệt thoái của Thánh đoàn

Văn bản xác định sự triệt thoái diễn ra sau cuộc chiến giữa các Chúa Tể có Dung Nhan Rạng Ngời và các Chúa Tể có Dung Nhan Đen Tối, đồng thời nói rõ sự chiến thắng của điều ác trong thời Atlantis. Theo nhận định riêng của Thầy MDR, khẳng định này cần đối chiếu với những đoạn khác dường như cho thấy các Mãnh Lực Ánh Sáng đã chiến thắng trong một số cuộc giao tranh. Cần phân biệt trận Kurukshetra, được phỏng đoán xảy ra khoảng bốn triệu năm trước, với những lần chìm lục địa muộn hơn liên quan đến Daitya và Poseidonis. Những liên hệ giữa dấu vết vật chất nóng chảy, vũ khí nguyên tử và công nghệ Atlantis chỉ được nêu như khả năng, chưa phải kết luận xác lập.

Ý nghĩa của việc hoạt động sau bức màn

Sự triệt thoái không đồng nghĩa với bỏ mặc nhân loại: Thánh đoàn tiếp tục bảo vệ, giáo dục và hướng dẫn từ phía bên trong. Việc chuẩn bị rút đi năm 1942, khi nhân loại có nguy cơ thất bại, gợi lên vấn đề nghiệp quả và nhu cầu để con người chịu trách nhiệm lớn hơn đối với vận mệnh của mình. Một cách lý giải được đề xuất là sự chuyển vị trí hoạt động giúp Thánh đoàn phụng sự hữu hiệu hơn, đồng thời tạo điều kiện cho nhân loại trưởng thành qua hậu quả của những lựa chọn riêng.

Bức tường bảo vệ trước điều ác quá mức

Chức năng thứ nhất của Thánh đoàn là đứng giữa nhân loại và điều ác quá mức; sự bảo vệ này cũng bao trùm các giới dưới nhân loại, vì giới nhân loại là Đại thiên địa đối với chúng. Điều ác phát xuất từ những nguồn vũ trụ đòi hỏi kỹ năng của Thánh đoàn và mệnh lệnh quyền uy của Shamballa để ngăn chặn sự tràn ngập mang tính hủy diệt. Phần bình luận phân biệt điều ác hành tinh với điều ác vũ trụ, liên hệ loại sau với cõi cảm dục vũ trụ và nhấn mạnh rằng nhân loại chưa đủ khả năng đối phó với nó. Những suy đoán về các lãnh tụ hắc ám được giới hạn bằng lời cảnh báo rằng việc khảo cứu như thế có thể vô ích và nguy hiểm.

Khơi dậy tâm thức trong mọi hình tướng

Chức năng thứ hai là đánh thức, mở rộng và giúp phương diện tâm thức trong mọi hình tướng hoạt động một cách thông minh. Công việc này đã tiếp diễn trong hàng triệu năm hoạt động kín đáo của Thánh đoàn. Sự ngoại hiện hiện nay gắn với thời điểm đông đảo con người có thể bước vào giới thứ năm, tức giới tinh thần, cùng với yêu cầu nhân loại đảm nhận trách nhiệm lớn hơn.

Hướng dẫn thế giới trong giới hạn tự do

Chức năng thứ ba là hướng dẫn các biến cố để tâm thức đang khai mở có thể biểu hiện qua những hình thức xã hội, chính trị, tôn giáo và kinh tế thích hợp. Thánh đoàn soi sáng, truyền ý tưởng, ban sự mặc khải và tạo ấn tượng lên những người có tiếp xúc với Các Ngài, nhưng không được bỏ qua ý chí tự do và quyết định tự do của nhân loại. Giới hạn này được liên hệ với Định luật Tự Do của Sirius: ảnh hưởng tinh thần không được trở thành sự cưỡng ép lên trung tâm ý chí.

Văn hóa, văn minh và tính tạm thời của hình tướng

Chức năng thứ tư là hướng dẫn sự phát triển theo chu kỳ của các nền văn hóa và những nền văn minh phát sinh từ chúng, cung cấp hình tướng tạm thời thích hợp cho linh hồn nhân loại đang xuất hiện. Khái niệm "những con người hạt giống" của Dane Rudhyar minh họa vai trò của các cá nhân thiên tài có thể định hình cả một nền văn hóa. Các nghệ sĩ lớn thế kỷ XIX được nhìn nhận như những người đến trước thời đại để nâng cao đời sống vốn chịu ảnh hưởng của chủ nghĩa duy vật "máu và sắt". Theo nhận định riêng của Thầy MDR, đường lối gắn với Bismarck đã góp phần đặt nền cho phản văn hóa Quốc xã, còn khoảng cách giữa hình tượng Teuton lý tưởng hóa và diện mạo thực tế của các lãnh tụ Quốc xã có thể phản ánh những mặc cảm tự ti được bù đắp bằng sự tự tôn quá mức.

Truyền năng lượng từ Shamballa

Chức năng thứ năm là tiếp nhận và truyền các năng lượng cùng những mãnh lực phát sinh từ Shamballa, tạo ảnh hưởng trong chính Thánh đoàn, trong nhân loại và trong linh hồn của mọi giới. Mối liên kết giữa Shamballa và Thánh đoàn vẫn chưa hoàn tất, dù sự truyền dẫn này đã diễn ra từ lâu. Hoạt động sau bức màn vì thế bao gồm việc điều tiết những năng lượng mạnh mẽ nhằm nâng cao sự sống mà không gây nguy hại cho tiến trình tiến hóa của nhân loại và các giới khác.

Lửa của Thượng đế và việc kết thúc chu kỳ

Chức năng thứ sáu là tiếp nhận "Lửa của Thượng đế" để chấm dứt đúng lúc những chu kỳ, hệ tư tưởng, tổ chức và nền văn minh đã hoàn thành vai trò. Công việc này được liên hệ với cung một, vốn khai mở và kết thúc, cùng đường lối hủy diệt nhằm dọn chỗ cho những hình thức tốt hơn. Không thể chồng chất vô hạn những hình tướng cũ lên nhau khi chúng đã trở thành giới hạn đối với tâm thức và sự sống đang xuất hiện. Sự so sánh với hỏa táng và nhận xét của Chân sư DK về tính không lành mạnh về thông linh của nghĩa trang làm rõ nhu cầu giải phóng khỏi những tàn dư không còn hữu dụng.

Chuẩn bị điểm đạo và đổi mới phương pháp huấn luyện

Chức năng thứ bảy gồm tiếp nhận con người vào các ashram, tạo cơ hội phụng sự Thiên Cơ và đưa ra những hình thức huấn luyện thích hợp cho điểm đạo. Phụng sự là môi trường rèn luyện thực tế, còn mỗi chu kỳ lớn cần một cách trình bày mới của cùng giáo lý cổ xưa căn bản. Những phương pháp trước đây không còn hoàn toàn phù hợp với đệ tử hiện đại ngày càng tập trung trí tuệ. Giáo huấn của Chân sư DK đòi hỏi sự vận dụng thể trí tập trung sâu sắc, hỗ trợ bước chuyển từ Thần bí học sang huyền bí học mà vẫn giữ nguồn cảm hứng tinh thần.

Thời điểm Đức Christ lãnh đạo Thánh đoàn

Các tham chiếu về thời điểm Đức Christ trở thành Đấng đứng đầu Thánh đoàn chưa dễ dung hòa: một số đặt vai trò này khoảng 500 năm trước thời Palestine, trong khi đoạn khác liên hệ với sự kiện trong đền thờ lúc 12 tuổi. Theo nhận định riêng của Thầy MDR, có cơ sở để cho rằng Đức Christ đã tiếp quản khi Đức Phật đạt lần điểm đạo thứ sáu và chuyển sang nhiệm vụ tại Shamballa. Sự kiện trong đền thờ có thể liên quan đến một chứng nghiệm trong tâm thức của điểm đạo đồ

Jesus và Đức Christ, thay vì đánh dấu lần đầu đảm nhiệm chức vụ ấy; đây vẫn là cách lý giải được đề xuất.

Đưa nguyên lý huyền môn đến công chúng

Bảy chức năng được liệt kê chỉ là một phần nhỏ trong tổng thể công việc của Thánh đoàn; nhiều hoạt động sáng tạo và truyền năng lượng vẫn vượt ngoài khả năng thấu hiểu hiện tại của nhân loại. Nếu đệ tử và điểm đạo đồ đáp ứng cơ hội, những công việc ấy có thể diễn ra công khai với sự hợp tác có hiểu biết của người trí tuệ và sự chấp thuận sùng tín, dù còn thiếu hiểu biết, của công chúng. Việc chuẩn bị đòi hỏi cách diễn đạt giữ nguyên nguyên lý nhưng đủ rõ để vượt khỏi phạm vi các nhà bí truyền học. Kinh nghiệm cá nhân về người thân vẫn yêu thương nhưng không đồng tình hay thấu hiểu con đường huyền môn cho thấy tình thương và sự ưa thích có thể hoạt động ở những cấp độ khác nhau.

Khó khăn của bước chuyển sang Bảo Bình

Sự ngoại hiện là một công cuộc lớn với nhiều khó khăn, không thể đánh giá chỉ bằng việc nhắc lại những thuật ngữ quen thuộc. Bước vào Bảo Bình được liên hệ với Sao Thổ, chủ tinh thường gắn với thập độ đầu tiên, hàm ý những thử thách và yêu cầu nghiêm ngặt. Kế hoạch của Thánh đoàn có tính chi tiết nhưng vẫn cần linh hoạt, vì ngay cả Các Ngài cũng chưa biết chắc nhân loại sẽ đáp ứng cơ hội như thế nào.

Mở rộng ashram và thử nghiệm tại New York

Sự mở rộng ashram trên cõi bên ngoài là bước chuẩn bị cho những phát triển tiếp theo, trước hết được liên hệ với năm trung tâm hành tinh: New York, London, Geneva, Darjeeling và Tokyo. Tháng 5 năm 1941, Chân sư DK khởi xướng một hoạt động mới với nhiều đệ tử cư trú tại New York và truyền dạy về sáu giai đoạn của địa vị đệ tử trong Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập I. Các thành viên được yêu cầu dành trọn một buổi chiều gần kỳ trăng tròn mỗi tháng để hội nghị, thấu hiểu nhau, bàn các vấn đề ảnh hưởng đến phụng sự nhóm và tham thiền hợp nhất nhằm tiến gần Thánh đoàn. Tinh thần yên tĩnh, không vội vã và việc nghiên cứu quan hệ giữa Chân sư với đệ tử quan trọng hơn sự chính xác đến từng phút của thời điểm họp.

Phân biệt các hình thức huấn luyện nhóm

Theo hồi tưởng của Thầy MDR, 14 quy luật dành cho đệ tử và điểm đạo đồ đặc biệt liên quan đến nhóm gặp trực tiếp tại New York dưới sự hướng dẫn của Bà Alice Bailey. Hoạt động này cần phân biệt với việc huấn luyện Nhóm hạt giống tái tổ chức gồm 24 người, trong đó nhiều thành viên sống ở các tiểu bang khác và nhận giáo huấn từ xa. Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập II được liên hệ với một cẩm nang chuẩn bị cho điểm đạo thực sự, đặc biệt lần điểm đạo thứ ba, vượt quá các cuộc điểm đạo ngưỡng cửa. Vai trò của Bà Alice Bailey được nhìn nhận là giúp sửa những hiểu lầm và đưa sinh hoạt nhóm đến gần đời sống ashram hơn.

Những điều kiện mở cánh cửa giữa Thánh đoàn và nhân loại

Khả năng ngoại hiện phát sinh từ thành quả quá khứ, năng lực nhận biết Thực Tại đang phát triển, tiếng khẩn cầu của quần chúng, sự khẩn cầu có định hướng của những người tinh thần và tác động của cuộc chiến 1914–1945. Chân sư DK xem giai đoạn 31 năm này như một cuộc chiến liên tục, dù trong thập niên 1920 cuộc xung đột dường như lắng xuống bên ngoài. Sự phá hủy thế giới duy vật đã tạo ra một mở rộng thực sự trong tâm thức nhân loại. Lời của một Chân sư không được nêu tên về "một cánh cổng đã mở" diễn tả khả năng hai chiều: những người sẵn sàng có thể tiến vào, còn Thánh đoàn có thể đến với nhân loại trực tiếp hơn.

Sự hy sinh của các Chân sư khi trở lại đời sống thế tục

Sự ngoại hiện đặt toàn thể Thánh đoàn trước một thử thách liên quan đến điểm đạo cao hơn và đòi hỏi sự hy sinh lớn lao. Cấp độ điểm đạo càng cao, việc điều chỉnh xuống những lĩnh vực rung động thấp càng khó khăn đối với sự nhạy cảm của vị điểm đạo đồ. Ví dụ Đức Phật đến thung lũng Wesak khoảng tám phút mỗi năm được dùng để gợi ý rằng ngay một sự tiếp cận ngắn ngủi cũng có thể đòi hỏi hy sinh vượt quá hiểu biết thông thường. Chân sư DK cho biết việc tiếp xúc với đệ tử ít khó khăn hơn đối với Ngài so với các Chohan như Chân sư M. và Chân sư KH, vì Ngài vẫn sử dụng thể xác đã dùng khi đạt lần điểm đạo thứ năm.

Mâu thuẫn niên đại lần điểm đạo thứ năm

Lời Chân sư DK nói đã đạt lần điểm đạo thứ năm "gần chín mươi năm trước" tạo ra vấn đề khi đặt cạnh niên đại tháng 1 năm 1946. Mốc 1875 thường được nhắc đến chỉ cách đó khoảng 71 năm, trong khi chín mươi năm đưa thời điểm trở về khoảng 1855–1857. Theo nhận định riêng của Thầy MDR, sự chênh lệch này cần được khảo sát bằng cách đối chiếu các tham chiếu, thay vì tự động bỏ qua hoặc sửa lại. Chưa có lời giải chắc chắn về việc niên đại ấy có chỉ một biến cố khác liên quan đến lần điểm đạo thứ năm hay không.

Lời khẩn cầu chỉnh hợp và ý chí tinh thần

Các thành viên Thánh đoàn hướng "Lời Khẩn Cầu Chỉnh Hợp" đến Đức Chúa Tể Thế Giới tại Phòng Hội Đồng ở Shamballa, vì sự trở lại đòi hỏi một biểu hiện ý chí tinh thần đầy đủ hơn mức Các Ngài hiện chứng nghiệm. Quá trình này cần sự hợp tác từ cả Shamballa lẫn nhân loại. Sự so sánh với Đức Christ tại vườn Gethsemane làm nổi bật khả năng Thiên Ý đòi hỏi một hy sinh còn lớn hơn phương án cứu giúp mà Ngài đã chuẩn bị. Mối liên hệ với lần điểm đạo thứ sáu và sự tiếp xúc cõi cảm dục vũ trụ được nêu như một cách diễn giải, không phải kết luận chắc chắn.

Ba trung tâm hành tinh và các bước chuẩn bị

Đề cương tiếp theo bao gồm sự điều chỉnh và chỉnh hợp trong nội bộ Thánh đoàn, với Phòng Hội Đồng của Sanat Kumara và trong quan hệ với nhân loại; cả ba trung tâm Shamballa, Thánh đoàn và nhân loại đều tham dự. Một cách phân biệt được đề xuất là "chỉnh hợp" hướng đến Shamballa, còn "điều chỉnh" liên quan nhiều hơn đến khả năng của nhân loại và đời sống bên ngoài. Những bước chuẩn bị gồm công việc tại lễ Wesak, tiếp cận qua một số ashram, chuyển biến trong tâm thức đệ tử đang biểu hiện ở cõi hồng trần và phổ biến thông tin chuẩn bị. Các ashram cung một, hai và năm được đặc biệt nhắc đến trong phần bình luận.

Sự ngoại hiện và công việc của các ashram

Sự ngoại hiện bao gồm sự tái lâm của Đức Christ, việc xác định và tổ chức các ashram liên quan trên Trái Đất, cùng sự thích nghi của các Chân sư với đời sống ngoại môn. Đệ tử và người chí nguyện cũng phải điều chỉnh trước mức kích thích gia tăng. Công việc tiếp theo gồm sáng tạo và tiếp sinh lực cho tôn giáo thế giới mới, dần tái tổ chức trật tự xã hội, công khai khai mở hệ thống điểm đạo và huấn luyện nhân loại trong chu kỳ mới. Những lần điểm đạo ngưỡng cửa sẽ bớt ẩn kín; tuy nhiên, nhận định rằng việc công khai hệ thống điểm đạo có thể còn cách thời Đức Christ trở lại ít nhất một trăm năm, hoặc lâu hơn, là ước đoán riêng của Thầy MDR.

Text — Externalisation of the Hierarchy 059 – Văn bản — Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn 059

[1] THE EXTERNALISATION OF THE ASHRAMS

[1] SỰ NGOẠI HIỆN CỦA CÁC ASHRAM

[2] In these words I refer to an aspect of the amazing enterprise upon which the Hierarchy is embarked within this cycle: [3] Its appearance, expression and activity upon the physical plane for the first time since it withdrew into the subjective side of life and focussed itself on the mental plane [4] (instead of the physical) during the days of ancient Atlantis and after the war between the Lords of the Shining Countenance and Lords of the Dark Face, as *The Secret Doctrine* calls it. [5] For millions of years, as a result of the triumph of evil in those days, [6] the Hierarchy has stood in silence behind world events, [7] occupied with the following work—a work which will eventually be carried on exoterically instead of esoterically:

[2] Qua những lời này, Tôi đề cập đến một phương diện của công cuộc kỳ diệu mà Thánh đoàn đang tiến hành trong chu kỳ này: [3] Sự xuất hiện, biểu lộ và hoạt động của Thánh đoàn trên cõi hồng trần lần đầu tiên kể từ khi Thánh đoàn rút vào phương diện chủ quan của sự sống và tập trung trên cõi trí [4] (thay vì cõi hồng trần) vào thời Atlantis cổ đại và sau cuộc chiến giữa các Chúa Tể có Dung Nhan Rạng Ngời và các Chúa Tể có Dung Nhan Hắc Ám, như *Giáo Lý Bí Nhiệm* gọi cuộc chiến ấy. [5] Suốt hàng triệu năm, do sự chiến thắng của cái ác trong thời kỳ ấy, [6] Thánh đoàn đã đứng lặng lẽ phía sau những biến cố thế giới, [7] chuyên tâm vào công việc sau đây—một công việc mà cuối cùng sẽ được tiến hành theo phương thức ngoại môn thay vì nội môn:

[8] 1. The Hierarchy stands as a wall between humanity [9] and excessive evil. [10] Forget not that as humanity is thus protected that protection extends to all the subhuman kingdoms, of which the fourth kingdom, the human, is the Macrocosm. The excessive evil, emanating from cosmic sources, [11] requires the trained skill of the Hierarchy and the fiat of Shamballa to prevent it flooding over disastrously.

[8] 1. Thánh đoàn đứng như một bức tường giữa nhân loại [9] và cái ác quá mức. [10] Đừng quên rằng khi nhân loại được bảo vệ như vậy, sự bảo vệ ấy cũng mở rộng đến tất cả các giới dưới nhân loại, mà đối với các giới ấy, giới thứ tư, tức giới nhân loại, là Đại thiên địa. Cái ác quá mức, phát xuất từ các nguồn vũ trụ, [11] đòi hỏi kỹ năng đã được rèn luyện của Thánh đoàn và sắc lệnh của Shamballa để ngăn nó tràn ngập gây tai họa.

[12] 2. The Hierarchy works constantly at the task of awakening the consciousness aspect in all forms, so that it is awakened, expanded and intelligently employed.

[12] 2. Thánh đoàn không ngừng thực hiện nhiệm vụ đánh thức phương diện tâm thức trong mọi hình tướng, để phương diện ấy thức tỉnh, mở rộng và được vận dụng một cách thông minh.

[13] 3. The Hierarchy directs world events, as far as mankind will permit (for the free will and free decision of mankind may not be ignored), [14] so that the unfolding consciousness may express itself through developing and adequate social, political, religious and economic world forms. They give direction; They throw a light; They impress those who are in contact with Them, and through the inflow of ideas and through revelation They definitely influence the tide of human affairs.

[13] 3. Thánh đoàn định hướng các biến cố thế giới trong phạm vi nhân loại cho phép (vì không thể bỏ qua ý chí tự do và quyết định tự do của nhân loại), [14] để tâm thức đang khai mở có thể biểu lộ qua những hình tướng xã hội, chính trị, tôn giáo và kinh tế của thế giới đang phát triển và thích hợp. Các Ngài định hướng; Các Ngài soi sáng; Các Ngài tạo ấn tượng nơi những người tiếp xúc với Các Ngài, và qua dòng ý tưởng tuôn vào cùng sự mặc khải, Các Ngài tác động rõ rệt đến dòng diễn biến của các sự việc nhân loại.

[15] 4. The Hierarchy directs and controls, more than is realised, the unfolding cyclic cultures and their resultant civilisations. [16] These can then provide adequate forms, temporarily [Page 520] useful for the emerging soul of humanity. [17] The format of cultures and civilisations receives special attention.

[15] 4. Thánh đoàn định hướng và kiểm soát, ở mức độ lớn hơn người ta nhận biết, các nền văn hóa đang khai mở theo chu kỳ cùng những nền văn minh hình thành từ đó. [16] Nhờ vậy, những nền văn hóa và văn minh này có thể cung cấp các hình tướng thích hợp, tạm thời [Page 520] hữu ích cho linh hồn đang xuất hiện của nhân loại. [17] Cấu trúc của các nền văn hóa và văn minh nhận được sự quan tâm đặc biệt.

[18] 5. The Hierarchy receives and transmits energies and consequent forces from Shamballa, with resultant effects within the Hierarchy itself, [19] and also with effects upon humanity and upon the soul of all things to be found in all kingdoms.

[18] 5. Thánh đoàn tiếp nhận và truyền dẫn các năng lượng cùng những mãnh lực phát sinh từ đó từ Shamballa, tạo nên những tác động trong chính Thánh đoàn, [19] đồng thời tác động đến nhân loại và đến linh hồn của vạn vật trong mọi giới.

[20] 6. The Hierarchy receives that esoteric "Fire of God" which brings to an end cycles, [21] ideologies, organisations and civilisations when the due and right time comes. [22] This They do in order to make place for that which is better and which will prove adequate and not limiting to the awakening consciousness and the emerging life.

[20] 6. Thánh đoàn tiếp nhận "Lửa của Thượng đế" mang tính nội môn ấy, vốn chấm dứt các chu kỳ, [21] các hệ tư tưởng, các tổ chức và các nền văn minh khi thời điểm thích hợp đã đến. [22] Các Ngài làm điều này để nhường chỗ cho những gì tốt đẹp hơn, sẽ tỏ ra thích hợp và không hạn chế tâm thức đang thức tỉnh cùng sự sống đang xuất hiện.

[23] 7. The Hierarchy prepares men for initiation by:

[23] 7. Thánh đoàn chuẩn bị cho con người bước vào điểm đạo bằng cách:

[24] a. Receiving them into the Ashrams of the Masters.

[24] a. Tiếp nhận họ vào các ashram của các Chân sư.

[25] b. Offering Their disciples opportunity to serve in relation to the emerging Plan.

[25] b. Trao cho các đệ tử của Các Ngài cơ hội phụng sự gắn với Thiên Cơ đang hiển lộ.

[26] c. Inaugurating through the means of the disciples of the period those new presentations of the training needed for initiation. [27] Each major cycle receives new forms of the same ancient, yet basic, teaching. [28] This present one is such a cycle, and much of my own work is in connection with this.

[26] c. Thông qua các đệ tử của thời kỳ ấy, khởi xướng những cách trình bày mới về sự huấn luyện cần thiết cho điểm đạo. [27] Mỗi chu kỳ lớn đều tiếp nhận những hình thức mới của cùng một giáo huấn cổ xưa nhưng căn bản ấy. [28] Chu kỳ hiện tại là một chu kỳ như thế, và phần lớn công việc của chính Tôi liên quan đến điều này.

[29] All of these activities and functions of the Hierarchy are well known to many of you theoretically, and to some at first hand—which is a good and useful thing to recognise. These activities have all been carried on "behind the veil [30] and are, of course, only a very small part of the total work of the Hierarchy. Much of it would be entirely incomprehensible to you. [31] However, if the disciples of this modern world, and the initiates, can measure up to their present and presented opportunity, [32] it should be possible for all of this not only to be carried forward in the full light of day, [33] but with the cooperation and the understanding acceptance of the intelligent people everywhere, [34] and [35] also with the devoted acquiescence (though blind acceptance) of the man in the street.

[29] Nhiều người trong các bạn biết rõ về mặt lý thuyết tất cả những hoạt động và chức năng này của Thánh đoàn, và một số người biết qua trải nghiệm trực tiếp—đó là một điều tốt đẹp và hữu ích cần ghi nhận. Tất cả những hoạt động này đều đã diễn ra "sau bức màn [30] và dĩ nhiên chỉ là một phần rất nhỏ trong toàn bộ công việc của Thánh đoàn. Phần lớn công việc ấy hoàn toàn vượt ngoài khả năng thấu hiểu của các bạn. [31] Tuy nhiên, nếu các đệ tử của thế giới hiện đại này và các điểm đạo đồ có thể đáp ứng cơ hội hiện đang mở ra trước họ, [32] thì có lẽ tất cả những điều này có thể được tiếp tục thực hiện không chỉ giữa thanh thiên bạch nhật, [33] mà còn với sự hợp tác và sự chấp nhận dựa trên thấu hiểu của những người thông minh ở khắp mọi nơi, [34] và [35] cả với sự thuận theo đầy tận tâm (dù là sự chấp nhận mù quáng) của người dân bình thường.

[36] Something of this, something of the new activities which will be brought to the attention of disciples in physical bodies, something of the scope of the undertaking of externalisation, something of what all of you can do to prepare the way for this major

[36] Một phần về điều này, một phần về những hoạt động mới mà các đệ tử trong thể xác sẽ được lưu ý đến, một phần về phạm vi của công cuộc ngoại hiện, một phần về những gì tất cả các bạn có thể làm để dọn đường cho sự thay đổi lớn lao này, và một

change, and something of the tremendous difficulties involved, [37] I am seeking to convey to you, if I can.

[38] One of the things now occupying the attention of the Masters is the externalisation of their ashrams on the outer plane. This is preparatory to later envisioned developments. If this can be done [39] then other developments may be possible. An extension of the ashram is desired. [40] It was with this in view that I inaugurated a new activity in May 1941 and chose so many of my disciples resident in New York. [41] I also began to give out the teaching on the stages of discipleship (*Discipleship in the New Age, Vol. I*, Section III) [42] and suggested that the group members meet together for one full afternoon [43] around the time of the full moon each month, [44] and to do this in a quiet and unhurried spirit. I desired that they spend the entire afternoon in conference, mutual understanding, discussion of group problems as these affect group service, and—above all—make an attempt (through deep united meditation and the pooling of knowledge) to approach closer to the Hierarchy. This would aid them to work together as a group for world aiding and to do it together. I asked them to study the relation which exists between a Master and His disciples.

[45] These groups, indicated for externalisation, exist on the inner side as part of one inner Group; they must be externalised for service purposes. [46] The fact that this externalisation is possible indicates certain developments which are the result of the past, of the unfoldment of humanity's developing powers to recognise Reality, of the invocative cry of the masses

phần về những khó khăn to lớn liên quan, [37] đó là những điều Tôi đang tìm cách truyền đạt đến các bạn, nếu có thể.

[38] Một trong những điều hiện đang thu hút sự quan tâm của các Chân sư là sự ngoại hiện các ashram của Các Ngài trên cõi bên ngoài. Đây là bước chuẩn bị cho những phát triển về sau đã được hình dung. Nếu có thể thực hiện điều này [39] thì những phát triển khác có thể trở thành khả thi. Điều được mong muốn là mở rộng ashram. [40] Chính vì mục đích này mà Tôi đã khởi xướng một hoạt động mới vào tháng Năm năm 1941 và chọn nhiều đệ tử của Tôi đang cư trú tại New York. [41] Tôi cũng bắt đầu truyền dạy giáo huấn về các giai đoạn của địa vị đệ tử (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập I*, Phần III) [42] và đề nghị các thành viên nhóm gặp nhau trong một buổi chiều trọn vẹn [43] vào khoảng thời gian trăng tròn mỗi tháng, [44] và thực hiện việc này trong tinh thần yên tĩnh, thong thả. Tôi mong muốn họ dành cả buổi chiều để hội ý, thấu hiểu lẫn nhau, thảo luận những vấn đề của nhóm có ảnh hưởng đến việc phụng sự nhóm, và—trên hết—cố gắng (qua sự tham thiền hợp nhất sâu xa và việc góp chung tri thức) tiến đến gần Thánh đoàn hơn. Điều này sẽ giúp họ cùng nhau hoạt động như một nhóm để trợ giúp thế giới và thực hiện việc ấy cùng nhau. Tôi yêu cầu họ nghiên cứu mối quan hệ hiện hữu giữa một Chân sư và các đệ tử của Ngài.

[45] Những nhóm này, được chỉ định cho sự ngoại hiện, tồn tại ở phía bên trong như một phần của một Nhóm nội tại duy nhất; các nhóm ấy phải ngoại hiện vì mục đích phụng sự. [46] Việc sự ngoại hiện này trở nên khả thi cho thấy những phát triển nhất định, vốn là kết quả của quá khứ, của sự khai mở những quyền năng đang phát triển nơi nhân loại để nhận biết Thực Tại, của tiếng khẩn

everywhere, plus the directed invocation of the spiritual people of the world, and the effect of the world war [47] (1914-1945). All these factors have wrought a great destruction in the materialistic world [48] and have produced a very real expansion in the human consciousness; also, as one [Page 522] of the Masters, unknown to you, remarked at a meeting of Members of the Hierarchy a few weeks ago, "One of the gates is open; those who are ready can come in, but we now can go through it also, and can go to them in a new sense and more directly. May Shamballa help us."

cầu từ quần chúng khắp nơi, cùng với sự khẩn cầu có định hướng của những người sống đời tinh thần trên thế giới, và tác động của cuộc thế chiến [47] (1914-1945). Tất cả những yếu tố này đã gây nên sự phá hủy lớn lao trong thế giới duy vật [48] và tạo ra một sự mở rộng hết sức thực sự trong tâm thức nhân loại; ngoài ra, như một [Page 522] Chân sư mà các bạn chưa biết đã nhận xét tại một cuộc họp của các Thành viên Thánh đoàn cách đây vài tuần: "Một trong những cánh cổng đã mở; những ai sẵn sàng có thể bước vào, nhưng giờ đây chúng ta cũng có thể đi qua cổng ấy, và có thể đến với họ theo một ý nghĩa mới và trực tiếp hơn. Cầu mong Shamballa trợ giúp chúng ta."

[49] It is realised by all in the Hierarchy that the major test connected with a higher initiation confronts Them. [50] Disciples should attempt to realise the tremendous sacrifice involved in this outward move of the Hierarchy into secular existence. [51] The higher the state of initiation, the harder it will be for the initiate concerned. [52] It is, for instance, less of an effort for me to contact you than it would be for some of the Chohans, such as the Masters M. and K.H. I am nearer to you, because I am still utilising the same physical body in which I took the fifth initiation, [53] nearly ninety years ago. [54] Chohans have taken a still higher initiation and are focal points of powerful Ashrams; Their task of adjustment is very much harder. [55] Their invocative appeal to the Lord of the World in His Council Chamber at Shamballa has been mounting for some time. It has been called "The Appeal for Alignment" because the Members of the Hierarchy feel and know that this great return to Earth which has been arranged for the Hierarchy after so long an absence, [56] will call for a fuller expression of the spiritual will than even They realise; [57] They know that it will

[49] Tất cả các thành viên Thánh đoàn đều nhận ra rằng thử thách lớn gắn với một cuộc điểm đạo cao hơn đang đặt ra trước Các Ngài. [50] Các đệ tử nên cố gắng nhận biết sự hi sinh to lớn mà bước tiến ra ngoài này của Thánh đoàn vào đời sống thế tục đòi hỏi. [51] Trình độ điểm đạo càng cao thì điều này càng khó khăn đối với điểm đạo đồ ấy. [52] Chẳng hạn, việc tiếp xúc với các bạn đòi hỏi ít nỗ lực hơn đối với Tôi so với một số Đấng Chohan, như Chân sư M. và Chân sư KH. Tôi gần các bạn hơn, vì Tôi vẫn đang sử dụng chính thể xác mà trong đó Tôi đã trải qua lần điểm đạo thứ năm, [53] cách đây gần chín mươi năm. [54] Các Đấng Chohan đã trải qua một cuộc điểm đạo còn cao hơn nữa và là những tiêu điểm của các ashram hùng mạnh; nhiệm vụ điều chỉnh của Các Ngài khó khăn hơn rất nhiều. [55] Từ một thời gian nay, lời khẩn cầu của Các Ngài hướng đến Đức Chúa Tể Thế Giới trong Phòng Hội Đồng của Ngài tại Shamballa ngày càng gia tăng. Lời khẩn cầu ấy được gọi là "Lời Khẩn Cầu Chỉnh Hợp" vì các Thành viên Thánh đoàn cảm nhận và biết rằng cuộc trở lại Trái Đất trọng đại này, đã được sắp đặt cho Thánh đoàn sau một thời gian vắng mặt lâu đến thế, [56] sẽ đòi hỏi một sự biểu lộ trọn vẹn

require the cooperation of Shamballa as well as the cooperation of humanity.

hơn của ý chí tinh thần, vượt cả mức chính Các Ngài nhận biết; [57] Các Ngài biết rằng điều đó sẽ đòi hỏi sự hợp tác của Shamballa cũng như sự hợp tác của nhân loại.

[58] What I have to say about the externalisation of the Hierarchy and its Ashrams could well be divided for the sake of clarity into the following points which will form the basis of the instruction. [59] We shall attempt to follow this outline.

[58] Những điều Tôi cần nói về sự ngoại hiện của Thánh đoàn và các ashram của Thánh đoàn có thể được chia thành những điểm sau đây cho rõ ràng; những điểm này sẽ làm cơ sở cho phần huấn thị. [59] Chúng ta sẽ cố gắng theo sát dàn ý này.

[60] Hierarchical Adjustment and Alignment:

[60] Sự Điều Chỉnh và Chỉnh Hợp của Thánh đoàn:

[61] Within Itself.

[61] Trong Nội Bộ Thánh đoàn.

[62] In connection with the Council Chamber of Sanat Kumara. Little can be said about this.

[62] Trong mối liên hệ với Phòng Hội Đồng của Sanat Kumara. Chỉ có thể nói đôi điều về việc này.

[63] In relation with humanity.

[63] Trong mối quan hệ với nhân loại.

[64] You will note that this involves the three planetary centres.

[64] Các bạn sẽ lưu ý rằng điều này liên quan đến ba trung tâm hành tinh.

[65] Hierarchical preparation at the Wesak Festival.

[65] Sự chuẩn bị của Thánh đoàn tại Lễ Hội Wesak.

[66] The Mode of Approach towards Externalisation.

[66] Phương Thức Tiếp Cận hướng đến Sự Ngoại Hiện.

[67] Approach via certain Ashrams.

[67] Tiếp cận qua một số ashram nhất định.

[68] In the consciousness of the disciple in physical expression.

[68] Trong tâm thức của người đệ tử đang biểu lộ trên cõi hồng trần.

[69] Through dissemination of information of a preparatory nature.

[69] Thông qua việc phổ biến thông tin mang tính chuẩn bị.

[70] The Externalisation itself. This involves:

[70] Chính Sự Ngoại Hiện. Điều này bao gồm:

[71] The Return of the Christ.

[71] Sự Trở Lại của Đức Christ.

[72] The Ashrams concerned at the Coming.

[72] Các Ashram có liên quan vào thời điểm Ngài Giáng Lâm.

[73] The organisation of the implicated Ashrams into due form on earth.

[73] Việc tổ chức các ashram có liên quan thành hình tướng thích hợp trên Trái Đất.

[74] The externalisation of the Ashrams.

[74] Sự ngoại hiện của các ashram.

[75] Adjustment of the Ashrams and the Masters to exoteric living.

[75] Sự điều chỉnh của các ashram và các Chân sư để thích ứng với đời sống ngoại môn.

[76] It will involve also adjustment by disciples and aspirants to the increased stimulation, and the enunciation of certain basic statements.

[76] Điều này cũng sẽ bao gồm sự điều chỉnh của các đệ tử và những người chí nguyện để thích ứng với sự kích thích gia tăng, cùng việc trình bày một số phát biểu căn bản.

[77] The Work of the Externalised Ashrams.

[77] Công Việc của các Ashram Ngoại Hiện.

[78] Creating and vitalising the new world religion.

[78] Tạo dựng và tiếp sinh lực cho tôn giáo thế giới mới.

[79] The gradual reorganising of the social order.

[79] Việc từng bước tái tổ chức trật tự xã hội.

[80] The public inauguration of the system of initiation.

[80] Việc công khai khởi lập hệ thống điểm đạo.

[81] The exoteric training of disciples and of humanity in this new cycle.

[81] Việc huấn luyện ngoại môn cho các đệ tử và nhân loại trong chu kỳ mới này.

Externalisation of the Hierarchy 059 – Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn 059

Hi, everybody. This is program number 59 for *Externalization of the Hierarchy*. I'm trying not to lose any more programs, it's a

Xin chào tất cả các bạn. Đây là chương trình số 59 về *Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn*. Tôi đang cố gắng không để mất thêm chương trình

bit of a heartbreak after you have concentrated hard and done your best and then you find that it's suddenly gone. The computer ate my homework. Okay, well, however, usually the second time around it's better, so I'll just have to content myself with that. Well, we're on page 519 and we're dealing with the externalization of the ashrams. And we've jumped, I think from 1919 to 1946, 27 years. At least this section began with 1919.

nào nữa; thật khá đau lòng khi đã tập trung cao độ và làm hết sức, rồi lại thấy chương trình đột nhiên biến mất. Máy tính đã nuốt mất bài làm của tôi. Tuy nhiên, thường thì lần làm thứ hai lại tốt hơn, nên tôi đành tự bằng lòng với điều đó. Chúng ta đang ở trang 519 và đang bàn đến sự ngoại hiện của các ashram. Tôi nghĩ chúng ta đã nhảy từ năm 1919 đến năm 1946, tức 27 năm. Ít nhất thì phần này đã bắt đầu từ năm 1919.

I have a conference call coming up, and I will try to do another hour now. January 1946,

Tôi sắp có một cuộc họp qua điện thoại, và bây giờ tôi sẽ cố gắng thực hiện thêm một giờ nữa. Tháng Một năm 1946,

[1] THE EXTERNALISATION OF THE ASHRAMS

[1] SỰ NGOẠI HIỆN CỦA CÁC ASHRAM

It is going to be a little dark off to the side.

Phía bên cạnh sẽ hơi tối.

[2] In these words I refer to an aspect of the amazing enterprise upon which the Hierarchy is embarked within this cycle:

[2] Qua những lời này, Tôi đề cập đến một phương diện của công cuộc kỳ diệu mà Thánh đoàn đang tiến hành trong chu kỳ này:

Which cycle? Well, there are so many cycles and we don't know, is it simply the equinoctial age of some 2,500 years approximately or 2,160 years a little more exactly perhaps without the overlapping periods?

Chu kỳ nào? Có quá nhiều chu kỳ và chúng ta không biết: đó chỉ là kỷ nguyên phân điểm kéo dài khoảng 2.500 năm, hay chính xác hơn một chút là 2.160 năm, có lẽ chưa tính những giai đoạn chồng lấn?

Or is it the big 25,000 Platonic year? The big age of Aquarius with the age of Pisces coming to a rapid conclusion now at a time which our, a time which our particular science cannot determine. He told us that, he says, well, you're looking for the date when the great age shall begin, the age of 25,000 years and our science cannot figure that out.

Hay đó là năm Platon lớn kéo dài 25.000 năm? Đại kỷ nguyên Bảo Bình, với kỷ nguyên Song Ngư hiện đang nhanh chóng đi đến hồi kết vào một thời điểm mà khoa học của chúng ta không thể xác định. Ngài đã nói với chúng ta điều đó. Ngài nói rằng các bạn đang tìm thời điểm đại kỷ nguyên sẽ bắt đầu, kỷ nguyên kéo dài 25.000 năm, nhưng khoa học của chúng ta không thể tính ra được.

So, the Hierarchy is involved upon an amazing enterprise,

Vì vậy, Thánh đoàn đang tham gia vào một công cuộc đáng kinh ngạc,

[3] Its appearance, expression and activity upon the physical plane for the first time since it withdrew into the subjective side of life and focussed itself on the mental plane

[3] Sự xuất hiện, biểu lộ và hoạt động của Thánh đoàn trên cõi hồng trần lần đầu tiên kể từ khi Thánh đoàn rút vào phương diện chủ quan của sự sống và tập trung trên cõi trí

Instead of the outer plane, I suppose.

Tôi cho là thay vì cõi bên ngoài.

[4] (instead of the physical) during the days of ancient Atlantis and after the war between the Lords of the Shining Countenance and Lords of the Dark Face, as *The Secret Doctrine* calls it.

[4] (thay vì cõi hồng trần) vào thời Atlantis cổ đại và sau cuộc chiến giữa các Chúa Tể có Dung Nhan Rạng Ngời và các Chúa Tể có Dung Nhan Hắc Ám, như *Giáo Lý Bí Nhiệm* gọi cuộc chiến ấy.

Well, it's a bit like watching Star Wars and the discussion of the light side of the Force and the dark side of the Force, Lords of the Dark Face.

Điều này hơi giống như xem Chiến Tranh Giữa Các Vì Sao và nghe bàn về mặt sáng của Mãnh Lực cùng mặt tối của Mãnh Lực, các Chúa Tể của Gương Mặt Đen Tối.

There, there was the name of one such lord, I can't quite remember it and it's probably not even wise to deal with it, but he was called the demon of the Atlantean days. He was probably a giant of some kind as they had a huge stature in those days and somehow I think that's in Blavatsky's writing. It's kind of blood-curdling and you don't want to get too close to it. As he says, speculation anent which, that is about them, is both fruitless and dangerous, profitless and dangerous.

Có nhắc đến tên của một chúa tể như thế, nhưng tôi không nhớ rõ, và có lẽ ngay cả việc bàn đến cũng không khôn ngoan. Tuy nhiên, ông ta được gọi là ác quỷ của thời Atlantis. Có lẽ ông ta là một người khổng lồ thuộc loại nào đó, vì thời ấy họ có vóc người rất lớn, và tôi nghĩ điều đó nằm trong các tác phẩm của Blavatsky. Chuyện ấy khá rùng rợn và người ta không muốn đến quá gần. Như Ngài nói, suy đoán về điều ấy, tức là về họ, vừa vô ích vừa nguy hiểm, không mang lại lợi ích và lại nguy hiểm.

[5] For millions of years, as a result of the triumph of evil in those days,

[5] Suốt hàng triệu năm, do sự chiến thắng của cái ác trong thời kỳ ấy,

This is the first time he really says so. But were those the days? There was the sinking of parts of Atlantis and it seemed that there was a kind of mesmerism which kept the

Đây là lần đầu tiên Ngài thực sự nói như vậy. Nhưng có phải là thời ấy không? Một số phần của Atlantis đã chìm xuống, và dường như có một dạng thôi miên khiến các thủ lĩnh

leaders of the Dark Face from reaching their vimanas, their flying machines, in time to save them. But we have to keep clear whether we're talking about the Battle of Kurukshetra maybe some four million years ago, again, Philip Lindsay would have better dates, or whether we're talking about Daitya and Poseidonis.

phe Gương Mặt Đen Tối không kịp đến được những phi thuyền, những cỗ máy bay của họ, để tự cứu mình. Nhưng chúng ta phải phân biệt rõ liệu mình đang nói đến Trận chiến Kurukshetra, có lẽ diễn ra khoảng bốn triệu năm trước—một lần nữa, Philip Lindsay hẳn có niên đại chính xác hơn—hay đang nói đến Daitya và Poseidonis.

We're talking about a more recent sinking. There were a number of these floods, during that Atlantean period and in one of them it seemed that the Hierarchy had prevailed. But anyway, the

Chúng ta đang nói đến một lần chìm xuống gần đây hơn. Đã có một số trận đại hồng thủy như thế trong thời kỳ Atlantis, và trong một trận, dường như Thánh đoàn đã thắng thế. Nhưng dù sao,

result of the triumph of evil in those days,

do cái ác đã chiến thắng vào thời ấy,

[6] the Hierarchy has stood in silence behind world events,

[6] Thánh đoàn đã đứng lặng lẽ phía sau những biến cố thế giới,

Again, it's like when they were packing their bags recently in 1942 because it looked like humanity would go down to defeat. There is some kind of mystery in that preparing to vacate and it obviously has to do with the welfare of the planet and leaving humanity karmically to work out its own destiny and as a result improve.

Một lần nữa, điều này giống như khi Các Ngài chuẩn bị hành trang vào năm 1942 vừa qua, vì lúc ấy có vẻ nhân loại sẽ đi đến thất bại. Có một điều bí ẩn nào đó trong việc chuẩn bị rời đi ấy, và hiển nhiên nó liên quan đến sự an lành của hành tinh, cũng như việc để nhân loại tự giải quyết vận mệnh của mình theo nghiệp quả và nhờ đó mà tiến bộ.

Because all that Hierarchy had done up to that point did not lead to sufficient improvement and the ability to ward off the great Atlantean war in which men participated, but of course the Lords of the Dark Face were on the attack.

Bởi vì tất cả những gì Thánh đoàn đã làm cho đến thời điểm ấy vẫn chưa đem lại sự cải thiện đủ lớn và khả năng ngăn chặn cuộc đại chiến Atlantis mà con người đã tham gia; nhưng dĩ nhiên, chính các Chúa Tể của Gương Mặt Đen Tối là bên tấn công.

For millions of years, as a result of the triumph of evil in those days,

Trong hàng triệu năm, do cái ác đã chiến thắng vào thời ấy,

Now, sometimes he seems to say that and other times not.

Đôi khi dường như Ngài nói như vậy, còn những lúc khác thì không.

behind world events,

phía sau các biến cố thế giới,

[7] occupied with the following work—a work which will eventually be carried on exoterically instead of esoterically:

[7] chuyên tâm vào công việc sau đây—một công việc mà cuối cùng sẽ được tiến hành theo phương thức ngoại môn thay vì nội môn:

So, it's not that they simply withdrew into some kind of uncaring attitude.

Vì vậy, không phải Các Ngài chỉ đơn giản rút lui vào một thái độ dửng dưng nào đó.

They were busy helping in the best way possible. Whatever they do is always done in the best way possible. Okay, so

Các Ngài bận rộn trợ giúp theo cách tốt nhất có thể. Bất cứ điều gì Các Ngài làm cũng luôn được thực hiện theo cách tốt nhất có thể. Vì vậy,

[8] 1. The Hierarchy stands as a wall between humanity

[8] 1. Thánh đoàn đứng như một bức tường giữa nhân loại

The great defending wall.

Bức tường phòng vệ vĩ đại.

[9] and excessive evil.

[9] và cái ác quá mức.

They have to allow some karmically to enter and there's certainly a difference between planetary evil and cosmic evil that pretty well wants to annihilate the planet. As Madame Roerich said in one of her letters, using the word Satan in the negative sense, she says that Satan wants to promote a great explosion on the Earth and float away on the wreck.

Theo nghiệp quả, Các Ngài phải cho phép một phần cái ác xâm nhập, và chắc chắn có sự khác biệt giữa cái ác hành tinh và cái ác vũ trụ vốn gần như muốn hủy diệt hành tinh. Như Bà Roerich đã nói trong một bức thư, khi dùng từ Satan theo nghĩa tiêu cực, Bà nói rằng Satan muốn gây ra một vụ nổ lớn trên Trái Đất rồi trôi đi trên phần xác còn lại.

It's hard to get those words out of one's mind, especially the word wreck, you know. So anyway, guarding from excessive evil.

Thật khó gạt những lời ấy ra khỏi tâm trí, nhất là từ "phần xác còn lại". Dù sao, đó là việc bảo vệ trước cái ác quá mức.

[10] Forget not that as humanity is thus protected that protection extends to all the subhuman kingdoms, of which the fourth kingdom, the human, is the Macrocosm.

[10] Đừng quên rằng khi nhân loại được bảo vệ như vậy, sự bảo vệ ấy cũng mở rộng đến tất cả các giới dưới nhân loại, mà đối với các giới ấy, giới thứ tư, tức giới nhân

The excessive evil, emanating from cosmic sources,

loại, là Đại thiên địa. Cái ác quá mức, phát xuất từ các nguồn vũ trụ,

and these are sources that involve the cosmic astral plane,

và đây là những nguồn có liên quan đến cõi cảm dục vũ trụ,

[11] requires the trained skill of the Hierarchy and the fiat of Shamballa to prevent it flooding over disastrously.

[11] đòi hỏi kỹ năng đã được rèn luyện của Thánh đoàn và sắc lệnh của Shamballa để ngăn nó tràn ngập gây tai họa.

And I guess what we learn here is that humanity really can't handle cosmic evil. That is the task of Shamballa and we just have to be humble in that regard.

Và tôi đoán điều chúng ta học được ở đây là nhân loại thực sự không thể đối phó với cái ác vũ trụ. Đó là nhiệm vụ của Shamballa, và về phương diện ấy, chúng ta phải khiêm nhường.

It's just beyond us. Maybe planetary evil about that we can do something, but I don't think we're so very skilled at it just yet. But the great defending wall, stands as a wall, and can I put that in? The great defending wall. What's he say like unshatterable steel or something like that? So, that withdrawal was positioning themselves to protect, protect humanity. We can be sure that no type of disregard or carelessness or cowardice is involved. And the excessive evil is deliberately chosen evil against the Divine Plan which cosmic evil seeks to discover.

Điều đó vượt quá khả năng của chúng ta. Có lẽ chúng ta có thể làm được điều gì đó đối với cái ác hành tinh, nhưng tôi không nghĩ hiện giờ chúng ta đã thành thạo việc ấy đến thế. Nhưng bức tường phòng vệ vĩ đại đứng như một bức tường, và tôi có thể thêm điều đó vào chăng? Bức tường phòng vệ vĩ đại. Ngài nói thế nào nhỉ, như thép không thể phá vỡ hay điều gì tương tự? Như vậy, việc rút lui ấy là để Các Ngài vào vị trí bảo vệ, bảo vệ nhân loại. Chúng ta có thể chắc chắn rằng không hề có sự coi thường, bất cẩn hay hèn nhát nào ở đây. Và cái ác quá mức là cái ác được chủ ý lựa chọn để chống lại Thiên Cơ mà cái ác vũ trụ tìm cách khám phá.

They want the details so that they can thwart the six leaders in the east more experienced than the six leaders in the west. He calls them leaders and notice that there is a 12 just the way the Christ had 12 in his ashram among his disciples. And you kind of wonder is there a particular leader of these dark forces? Again, speculation anent which is both fruitless and dangerous. All right, so we're dealing with the withdrawal of the

Họ muốn biết các chi tiết để có thể cản trở sáu vị lãnh đạo ở phương đông, vốn giàu kinh nghiệm hơn sáu thủ lĩnh ở phương tây. Ngài gọi họ là những người lãnh đạo, và hãy lưu ý con số 12, cũng giống như Đức Christ có 12 vị trong ashram của Ngài, trong số các đệ tử của Ngài. Và người ta phần nào tự hỏi liệu có một thủ lĩnh cụ thể nào của những mãnh lực hắc ám này không. Một lần nữa, suy đoán về điều ấy vừa vô ích vừa nguy hiểm. Vì vậy, chúng ta đang bàn đến sự rút lui của Thánh đoàn, dù sao cũng là sự rút lui

Hierarchy, apparent withdrawal anyway, as a result of the triumph of evil in those days.

bề ngoài, do cái ác đã chiến thắng vào thời ấy.

Like I say, sometimes it seems from The Tibetan's writing as if evil did triumph, not in, and other times not, not in all engagements did evil triumph. I'm not sure about the Battle of Kurukshetra. It could have even been a kind of atomic war on the plains south of what is now called Delhi. And there have been found melted glass or some strange meltings that seem to indicate that weapons about which we know nothing were utilized. Well, there was a great technology in Atlantis not because of the people themselves, but because of the higher guidance that they received in the building of these things.

Như tôi đã nói, đôi khi qua các tác phẩm của Chân sư Tây Tạng, dường như cái ác đã chiến thắng, còn những lúc khác thì không; cái ác không chiến thắng trong mọi cuộc giao tranh. Tôi không chắc về Trận chiến Kurukshetra. Thậm chí đó có thể là một dạng chiến tranh nguyên tử trên các đồng bằng phía nam nơi ngày nay gọi là Delhi. Và người ta đã tìm thấy thủy tinh nóng chảy hoặc một số dấu vết nóng chảy kỳ lạ, dường như cho thấy những vũ khí mà chúng ta hoàn toàn không biết đã được sử dụng. Atlantis có một nền công nghệ phát triển cao, không phải nhờ chính người dân nơi đó, mà nhờ sự hướng dẫn từ cấp cao hơn mà họ nhận được trong việc chế tạo những thứ này.

And they pretty well carried out what they were instructed to do. Number two here,

Và họ đã thực hiện khá sát những gì mình được chỉ dẫn. Mục thứ hai ở đây,

[12] 2. The Hierarchy works constantly at the task of awakening the consciousness aspect in all forms, so that it is awakened, expanded and intelligently employed.

[12] 2. Thánh đoàn không ngừng thực hiện nhiệm vụ đánh thức phương diện tâm thức trong mọi hình tướng, để phương diện ấy thức tỉnh, mở rộng và được vận dụng một cách thông minh.

So, behind the scenes, the Hierarchy was working then and is preparing to externalise now. Behind the scenes, they worked at expanding consciousness. See, they were very busy behind the scenes, but I guess it was time for humanity to take some kind of greater responsibility itself. Hierarchy has been doing all these things since millions of years ago.

Như vậy, khi ấy Thánh đoàn hoạt động ở hậu trường, và hiện nay đang chuẩn bị ngoại hiện. Ở hậu trường, Các Ngài đã làm việc để mở rộng tâm thức. Các bạn thấy đấy, Các Ngài rất bận rộn ở hậu trường, nhưng tôi đoán đã đến lúc nhân loại tự đảm nhận trách nhiệm lớn hơn phần nào. Thánh đoàn đã làm tất cả những việc này từ hàng triệu năm trước.

It was a long wait before the externalization could occur, but the time has come for the entrance of large numbers of human beings into the fifth kingdom of nature. That time has come. Let's see if this is any better. No,

Đó là một thời gian chờ đợi dài trước khi sự ngoại hiện có thể diễn ra, nhưng thời điểm để đông đảo con người bước vào giới thứ năm trong thiên nhiên đã đến. Thời điểm ấy đã đến. Hãy xem thế này có khá hơn chút

it's not really. It's quite dark and I don't know why, but just let it go, just let it go. Number three,

nào không. Không, thật ra là không. Nó khá tối và tôi không biết tại sao, nhưng cứ để vậy, cứ để vậy. Mục thứ ba,

[13] 3. The Hierarchy directs world events, as far as mankind will permit (for the free will and free decision of mankind may not be ignored),

[13] 3. Thánh đoàn định hướng các biến cố thế giới trong phạm vi nhân loại cho phép (vì không thể bỏ qua ý chí tự do và quyết định tự do của nhân loại),

And what is that all about?

Và điều đó nói đến điều gì?

The Sirian Law of Freedom.

Định luật Tự Do của Sao Thiên Lang.

[14] so that the unfolding consciousness may express itself through developing and adequate social, political, religious and economic world forms. They give direction; They throw a light; They impress those who are in contact with Them, and through the inflow of ideas and through revelation They definitely influence the tide of human affairs.

[14] để tâm thức đang khai mở có thể biểu lộ qua những hình tướng xã hội, chính trị, tôn giáo và kinh tế của thế giới đang phát triển và thích hợp. Các Ngài định hướng; Các Ngài soi sáng; Các Ngài tạo ấn tượng nơi những người tiếp xúc với Các Ngài, và qua dòng ý tưởng tuôn vào cùng sự mặc khải, Các Ngài tác động rõ rệt đến dòng diễn biến của các sự việc nhân loại.

But they are only allowed to go so far. They cannot impress coercively the center of will. They are not allowed to do that. So, this they have been doing. They've been directing world events for a long time. I mean, think millions of years.

Nhưng Các Ngài chỉ được phép tiến đến một giới hạn nhất định. Các Ngài không thể tạo ấn tượng lên trung tâm ý chí bằng sự cưỡng ép. Các Ngài không được phép làm điều đó. Vì vậy, đây là những gì Các Ngài đã và đang làm. Các Ngài đã hướng dẫn các biến cố thế giới từ rất lâu. Ý tôi là, hãy nghĩ đến hàng triệu năm.

So, even an equinoctial age of a bit more than 2,000 years seems like a long time and gives scope for a number of incarnations. Now, consider the idea of a withdrawal that lasted millions of years. That's how long we're dealing with here. Of course, there were the inner rituals and there were inner initiations and all those, but they remained an internal, esoteric matter. And such will not be exclusively the case in the forthcoming civilization when the first

Vì vậy, ngay cả một kỷ nguyên phân điểm chỉ hơn 2.000 năm một chút cũng có vẻ là một thời gian dài và tạo điều kiện cho một số lần lâm phàm. Giờ hãy xét ý tưởng về một cuộc rút lui kéo dài hàng triệu năm. Đó là khoảng thời gian chúng ta đang bàn đến ở đây. Dĩ nhiên, đã có những nghi lễ bên trong, những cuộc điểm đạo bên trong và tất cả những điều ấy, nhưng chúng vẫn là chuyện nội bộ, thuộc nội môn. Và trong nền văn minh sắp tới, điều đó sẽ không còn hoàn

initiation will be given outwardly by the Christ and to a certain extent the second initiation proximately to the physical plane.

toàn như vậy, khi Đức Christ sẽ thực hiện lần điểm đạo thứ nhất một cách công khai, và ở một mức độ nào đó, lần điểm đạo thứ hai cũng sẽ diễn ra gần với cõi hồng trần.

They are initiations of the threshold, and they will be less hidden.

Đó là những cuộc điểm đạo ở ngưỡng cửa, và chúng sẽ bớt ẩn kín hơn.

[15] 4. The Hierarchy directs and controls, more than is realised, the unfolding cyclic cultures and their resultant civilisations.

[15] 4. Thánh đoàn định hướng và kiểm soát, ở mức độ lớn hơn người ta nhận biết, các nền văn hóa đang khai mở theo chu kỳ cùng những nền văn minh hình thành từ đó.

Dane Rudhyar called them “seed men.” They come out with their particular type of genius and they influence an entire culture.

Dane Rudhyar gọi họ là “những con người hạt giống”. Họ xuất hiện với dạng thiên tài riêng của mình và tác động đến cả một nền văn hóa.

[16] These can then provide adequate forms, temporarily [Page 520] useful for the emerging soul of humanity.

[16] Nhờ vậy, những nền văn hóa và văn minh này có thể cung cấp các hình tướng thích hợp, tạm thời [Page 520] hữu ích cho linh hồn đang xuất hiện của nhân loại.

Everything is temporarily useful. You can't hold on to a form forever. A universe is a form. You can't hold on to it forever.

Mọi thứ đều chỉ hữu ích tạm thời. Người ta không thể bám giữ một hình tướng mãi mãi. Một vũ trụ là một hình tướng. Người ta không thể bám giữ nó mãi mãi.

There's an endless progression of universes and each universe is preceded by an infinite progression as well as followed.

Có một chuỗi tiếp nối vô tận của các vũ trụ, và trước mỗi vũ trụ cũng như sau nó đều là một chuỗi tiếp nối vô tận.

[17] The format of cultures and civilisations receives special attention.

[17] Cấu trúc của các nền văn hóa và văn minh nhận được sự quan tâm đặc biệt.

So, Hierarchy sends in its workers and great artists that came in the nineteenth century ahead of their time, which may be even more now, their time, and tried to uplift the materialistic focus on blood and iron which eventually under Bismarck laid the foundation for the Nazi anti-culture, the

Vì vậy, Thánh đoàn phái những người hoạt động của mình đến, cùng những nghệ sĩ vĩ đại đã xuất hiện vào thế kỷ mười chín, đi trước thời đại của họ—có lẽ đến bây giờ mới càng đúng là thời đại của họ—và đã cố gắng nâng con người vượt lên trên sự tập trung duy vật vào máu và sắt. Dưới thời Bismarck,

extremely glamorous and egotistical materialistic culture of the Nazis.

sự tập trung ấy cuối cùng đã đặt nền móng cho nền phản văn hóa Quốc xã, nền văn hóa duy vật đầy ảo cảm và tự cao tự đại của Đức Quốc xã.

It has been remarked that the leaders of Germany of that time, the foremost Nazis, were an ungainly group by and large, and looked quite different from the grand Teuton that they had conceived. I imagine some of them had deep inferiority complexes and supplemented those complexes with the imagining of some grandiose blonde beast, but the real thing was quite different than the ideal. Okay, all of this going on during the 4 million years or so that saw the triumph of evil, as The Tibetan says here. Quite shocking.

Có người nhận xét rằng các nhà lãnh đạo Đức thời ấy, những nhân vật Quốc xã hàng đầu, nhìn chung là một nhóm người có dáng vẻ thô kệch, trông rất khác với người Teuton vĩ đại mà họ đã hình dung. Tôi hình dung rằng một số người trong họ có những phức cảm tự ti sâu sắc và bù đắp những phức cảm ấy bằng cách tưởng tượng ra một con mãnh thú tóc vàng oai vệ nào đó, nhưng thực tế lại rất khác với lý tưởng. Tất cả những điều này diễn ra trong khoảng bốn triệu năm đã chứng kiến chiến thắng của cái ác, như Chân sư Tây Tạng nói ở đây. Thật sửng sốt.

What I had believed mostly was that evil did not triumph, but neither did the Hierarchy choose to remain in physical incarnation directing the affairs of men. So, the evil would again emerge and I don't know, in the fantasies of the comic books and all kinds of cartoons that children feed upon, you kind of see the arch-evil of Atlantean days.

Điều tôi vẫn tin phần lớn là cái ác đã không chiến thắng, nhưng Thánh đoàn cũng không chọn tiếp tục lâm phàm trong thể xác để điều hành các sự việc của con người. Vì vậy, cái ác lại xuất hiện, và tôi không biết nữa, trong những tưởng tượng của truyện tranh cùng đủ loại phim hoạt hình mà trẻ em say mê tiếp nhận, người ta phần nào thấy được cái ác cùng cực của thời Atlantis.

[18] 5. The Hierarchy receives and transmits energies and consequent forces from Shamballa, with resultant effects within the Hierarchy itself,

[18] 5. Thánh đoàn tiếp nhận và truyền dẫn các năng lượng cùng những mãnh lực phát sinh từ đó từ Shamballa, tạo nên những tác động trong chính Thánh đoàn,

the connection between Hierarchy and Shamballa is not yet complete even to this day,

ngay cả cho đến ngày nay, mối liên kết giữa Thánh đoàn và Shamballa vẫn chưa hoàn chỉnh,

[19] and also with effects upon humanity and upon the soul of all things to be found in all kingdoms.

[19] đồng thời tác động đến nhân loại và đến linh hồn của vạn vật trong mọi giới.

So, some kind of Shamballan transmission is one of the tasks of Hierarchy while they are in a state of apparent withdrawal. They will never do anything that really jeopardizes the lives of humanity and the process of humanity and the process of the other kingdoms. And any imagining that they withdrew and abandoned is simply not true. It's just their own calculation, maybe advised by Sanat Kumara, as to what would work best to lift humanity.

Vì vậy, việc truyền dẫn từ Shamballa dưới một hình thức nào đó là một trong những nhiệm vụ của Thánh đoàn trong khi Các Ngài ở trong trạng thái có vẻ như đã rút lui. Các Ngài sẽ không bao giờ làm bất cứ điều gì thực sự gây nguy hại cho sinh mạng của nhân loại, cho tiến trình của nhân loại và tiến trình của các giới khác. Và bất cứ hình dung nào cho rằng Các Ngài đã rút lui và bỏ mặc đều hoàn toàn không đúng. Đó chỉ là sự cân nhắc của chính Các Ngài, có lẽ với lời khuyên của Sanat Kumara, về cách nào sẽ nâng nhân loại lên hiệu quả nhất.

Number six, there's quite a few of these, aren't there?

Mục thứ sáu, có khá nhiều mục như thế này, phải không?

[20] 6. The Hierarchy receives that esoteric "Fire of God" which brings to an end cycles,

[20] 6. Thánh đoàn tiếp nhận "Lửa của Thượng đế" mang tính nội môn ấy, vốn chấm dứt các chu kỳ,

The first ray is involved. The first ray always begins and ends

Có sự tham gia của cung một. Cung một luôn khởi đầu và kết thúc

[21] ideologies, organisations and civilisations when the due and right time comes.

[21] các hệ tư tưởng, các tổ chức và các nền văn minh khi thời điểm thích hợp đã đến.

So, they participate in the ending and I suppose also the beginning of phases of culture and civilization.

Vì vậy, Các Ngài tham gia vào việc kết thúc, và tôi cho rằng cả việc khởi đầu, các giai đoạn văn hóa và văn minh.

[22] This They do in order to make place for that which is better and which will prove adequate and not limiting to the awakening consciousness and the emerging life.

[22] Các Ngài làm điều này để nhường chỗ cho những gì tốt đẹp hơn, sẽ tỏ ra thích hợp và không hạn chế tâm thức đang thức tỉnh cùng sự sống đang xuất hiện.

Yes. So, the first-ray workers there are on the destroyer line and they clear the path for a better type of civilization to appear. You just can't keep piling things upon things. And

Đúng vậy. Những người hoạt động thuộc cung một ở đó đi theo đường lối của Đấng Hủy Diệt, và họ dọn đường cho một dạng văn minh tốt đẹp hơn xuất hiện. Người ta

you can only imagine that if we didn't cremate bodies, we'd have a lot of bodies around, wouldn't we? And even, cemeteries these days are considered by The Tibetan to be psychically unhealthy places. Looks like we have about seven of these things that Hierarchy has been doing as it apparently withdrew. And the same thing with the Christ, he never left. Of course, he is a more modern leader of the Hierarchy.

không thể cứ tiếp tục chất chồng thứ này lên thứ khác. Và các bạn có thể hình dung rằng nếu chúng ta không hỏa táng thi hài, thì quanh chúng ta sẽ có rất nhiều thi hài, phải không? Ngay cả ngày nay, Chân sư Tây Tạng cũng xem nghĩa trang là những nơi không lành mạnh về mặt thông linh. Có vẻ chúng ta có khoảng bảy công việc như thế mà Thánh đoàn đã thực hiện trong khi dường như rút lui. Đức Christ cũng vậy, Ngài chưa bao giờ rời đi. Dĩ nhiên, Ngài là vị lãnh đạo Thánh đoàn thuộc thời kỳ gần đây hơn.

Maybe, different references seem to indicate different things, but even 500 years before his appearance in Palestine, in the Israel of that time, he was considered to be the head of the Hierarchy. Then there are other references that tell us about in the temple at that time at the age of 12 he became the head of the Hierarchy. So, I think there is good reason to believe that when the Buddha left to his position in Shamballa having taken the sixth initiation, the cosmic initiation having to do with the cosmic mental plane, that's when the Christ took over.

Có lẽ những dẫn chiếu khác nhau dường như chỉ ra những điều khác nhau, nhưng ngay cả 500 năm trước khi Ngài xuất hiện tại Palestine, tại Israel thời ấy, Ngài đã được xem là vị đứng đầu Thánh đoàn. Rồi có những dẫn chiếu khác cho chúng ta biết rằng chính trong đền thờ lúc ấy, ở tuổi 12, Ngài đã trở thành vị đứng đầu Thánh đoàn. Vì vậy, tôi nghĩ có lý do xác đáng để tin rằng khi Đức Phật rời đi để đảm nhận vị trí của Ngài tại Shamballa sau khi trải qua lần điểm đạo thứ sáu, cuộc điểm đạo vũ trụ liên quan đến cõi trí vũ trụ, thì đó là lúc Đức Christ tiếp quản.

I don't think that we had him as anything less than the head of the Hierarchy from that time. And yet there is that enigmatical discussion about, seizing control then in the temple, but then again maybe it's a question of something about the consciousness of the initiate Jesus and of the Christ in some kind of realization that was involved there as he was teaching the elders.

Tôi không nghĩ rằng từ thời điểm ấy, Ngài giữ bất kỳ cương vị nào thấp hơn vị đứng đầu Thánh đoàn. Tuy nhiên, vẫn có đoạn bàn luận bí ẩn ấy về việc nắm quyền điều hành trong đền thờ lúc bấy giờ. Nhưng có lẽ đó lại là một vấn đề liên quan đến tâm thức của điểm đạo đồ Jesus và của Đức Christ, trong một sự chứng nghiệm nào đó diễn ra khi Ngài giảng dạy các vị trưởng lão.

[23] 7. The Hierarchy prepares men for initiation by:

[23] 7. Thánh đoàn chuẩn bị cho con người bước vào điểm đạo bằng cách:

[24] a. Receiving them into the Ashrams of the Masters.

[24] a. Tiếp nhận họ vào các ashram của các Chân sư.

where they learn deep lessons,

nơi họ học những bài học sâu sắc,

[25] b. Offering Their disciples opportunity to serve in relation to the emerging Plan.

[25] b. Trao cho các đệ tử của Các Ngài cơ hội phụng sự gắn với Thiên Cơ đang hiển lộ.

which certainly is the training ground for initiation,

điều chắc chắn là môi trường rèn luyện để chuẩn bị cho điểm đạo,

[26] c. Inaugurating through the means of the disciples of the period those new presentations of the training needed for initiation.

[26] c. Thông qua các đệ tử của thời kỳ ấy, khởi xướng những cách trình bày mới về sự huấn luyện cần thiết cho điểm đạo.

For instance, recently it has been realized that the old method of training was no longer entirely adequate to the more mentally focused disciple of the modern age. And so methods of training were altered. The Hierarchy is nothing if not adaptable and, it's filled with adepts, adaptable adepts.

Chẳng hạn, gần đây người ta đã nhận ra rằng phương pháp huấn luyện cũ không còn hoàn toàn thích hợp với người đệ tử thời hiện đại vốn tập trung vào trí tuệ nhiều hơn. Vì vậy, các phương pháp huấn luyện đã thay đổi. Thánh đoàn đặc biệt có khả năng thích nghi, và nơi đó có đầy những chân sư, những chân sư có khả năng thích nghi.

[27] Each major cycle receives new forms of the same ancient, yet basic, teaching.

[27] Mỗi chu kỳ lớn đều tiếp nhận những hình thức mới của cùng một giáo huấn cổ xưa nhưng căn bản ấy.

new forms that are suited to the state attained by humanity in that particular cycle.

những hình thức mới phù hợp với trạng thái mà nhân loại đã đạt được trong chu kỳ cụ thể ấy.

[28] This present one is such a cycle, and much of my own work is in connection with this.

[28] Chu kỳ hiện tại là một chu kỳ như thế, và phần lớn công việc của chính Tôi liên quan đến điều này.

DK has given a very mental presentation. Of course, it's not without its inspiration. He has a lot of inspiration, but it requires really the use of the mind in a very concentrated manner to understand the deeper aspects of occultism and then to shift from off the path of mysticism.

Chân sư DK đã đưa ra một cách trình bày rất thiên về trí tuệ. Dĩ nhiên, cách trình bày ấy vẫn có cảm hứng. Ngài có rất nhiều cảm hứng, nhưng thực sự cần vận dụng thể trí một cách hết sức tập trung để thấu hiểu những phương diện sâu xa hơn của huyền bí

học, rồi chuyển ra khỏi con đường thần bí học.

[29] All of these activities and functions of the Hierarchy are well known to many of you theoretically, and to some at first hand —which is a good and useful thing to recognise. These activities have all been carried on "behind the veil

[29] Nhiều người trong các bạn biết rõ về mặt lý thuyết tất cả những hoạt động và chức năng này của Thánh đoàn, và một số người biết qua trải nghiệm trực tiếp—đó là một điều tốt đẹp và hữu ích cần ghi nhận. Tất cả những hoạt động này đều đã diễn ra "sau bức màn

where the masters, to which the masters repaired after the great battle, after that war,

nơi các Chân sư đã lui về sau trận đại chiến, sau cuộc chiến ấy,

[30] and are, of course, only a very small part of the total work of the Hierarchy. Much of it would be entirely incomprehensible to you.

[30] và dĩ nhiên chỉ là một phần rất nhỏ trong toàn bộ công việc của Thánh đoàn. Phần lớn công việc ấy hoàn toàn vượt ngoài khả năng thấu hiểu của các bạn.

however, and it's good for our humility to recognize that, we think we can be told all that Hierarchy does, but we can't because they are involved in manipulations, creations, and energy transmissions which at our present stage of ignorance would mean little or nothing to us.

Tuy nhiên, nhận biết điều đó giúp chúng ta khiêm nhường hơn. Chúng ta nghĩ mình có thể được cho biết mọi điều Thánh đoàn làm, nhưng không thể, vì Các Ngài đang thực hiện những sự vận dụng, sáng tạo và truyền năng lượng mà ở giai đoạn vô minh hiện tại, chúng ta sẽ hầu như không hiểu được ý nghĩa.

[31] However, if the disciples of this modern world, and the initiates, can measure up to their present and presented opportunity,

[31] Tuy nhiên, nếu các đệ tử của thế giới hiện đại này và các điểm đạo đồ có thể đáp ứng cơ hội hiện đang mở ra trước họ,

That is a play on words.

Đó là một lối chơi chữ.

[32] it should be possible for all of this not only to be carried forward in the full light of day,

[32] thì có lẽ tất cả những điều này có thể được tiếp tục thực hiện không chỉ giữa thanh thiên bạch nhật,

Through an externalisation.

Thông qua một sự ngoại hiện.

[33] but with the cooperation and the understanding acceptance of the intelligent people everywhere,

[33] mà còn với sự hợp tác và sự chấp nhận dựa trên thấu hiểu của những người thông minh ở khắp mọi nơi,

This would have to be presented in a way that reaches beyond esotericists.

Điều này sẽ phải được trình bày theo một cách có thể đến với cả những người ngoài giới bí truyền học.

once I was talking to a guy, he had heard a few things about esotericism and he was kind of rejecting it, but, I tried to explain it to him and then later I heard that he said, well, when Michael speaks, I really understand it. Well, I was a little flattered, but not really. I was just happy it went across to him.

Có lần tôi nói chuyện với một người, ông ấy đã nghe đôi điều về huyền bí học và có phần bác bỏ nó. Nhưng tôi đã cố gắng giải thích cho ông ấy, rồi sau đó tôi nghe ông ấy nói rằng khi Michael nói, tôi thực sự thấu hiểu. Tôi có hơi cảm thấy được đề cao, nhưng cũng không hẳn vậy. Tôi chỉ vui vì đã truyền đạt được cho ông ấy.

But there are ways of speaking to people, not necessarily the way I'm speaking here because here, I know that the people are really students of occultism, but ways of preserving the principles and yet making those occult principles cognizable and understandable. I'm always working on it and I'm sure that many of us are as well. And, sometimes rarely you get a report that, hey, it might be working, but just try that with your family, and that's the toughest place. And somewhere in the Bible it says, the enemies, your enemies are of your own household.

Nhưng có những cách để nói chuyện với mọi người, không nhất thiết là cách tôi đang nói ở đây, vì ở đây tôi biết những người nghe thực sự là các đạo sinh huyền bí học; có những cách vừa giữ nguyên các nguyên khí, vừa khiến người ta có thể nhận biết và thấu hiểu những nguyên khí huyền bí ấy. Tôi luôn cố gắng làm điều đó, và tôi chắc nhiều người trong chúng ta cũng vậy. Đôi khi, tuy hiếm, các bạn nhận được phản hồi rằng cách ấy có lẽ đang có hiệu quả. Nhưng cứ thử với gia đình mình xem, đó là nơi khó nhất. Ở đâu đó trong Kinh Thánh có nói rằng kẻ thù của các bạn chính là những người trong nhà mình.

Well, I guess that's the best way to bring a degree of harmony into things through long time exposure because, you have to love the people that you're related to, but you don't necessarily like them. And that was once told to me, I love you, Michael, but I don't like you. Okay, well, I never forgot that one. It was on a Thanksgiving dinner back in the 1970s and the person who said it was close to me, but I really understood the discrimination.

Tôi đoán đó là cách tốt nhất để đem lại phần nào sự hòa hợp qua việc tiếp xúc lâu dài, vì các bạn phải yêu thương những người thân của mình, nhưng không nhất thiết phải thích họ. Có người từng nói với tôi: “Tôi yêu thương anh, Michael, nhưng tôi không thích anh.” Tôi chưa bao giờ quên câu ấy. Đó là trong một bữa tối Lễ Tạ Ơn vào những năm 1970, và người nói câu ấy là một người thân thiết với tôi, nhưng tôi thực sự thấu hiểu sự phân biện đó.

And maybe a lot of us have had that occur where the people closest to us somehow just don't understand and feel repelled or repulsed by what we're doing, but still the bond of love is there because it operates on a different level. So anyway, one day this will

Và có lẽ nhiều người trong chúng ta đã từng gặp chuyện ấy, khi những người gần gũi nhất với mình không hiểu vì sao lại không thấu hiểu và cảm thấy ác cảm hoặc bị đẩy xa bởi những gì chúng ta đang làm. Nhưng mối dây yêu thương vẫn còn đó, vì nó hoạt động ở một cấp độ khác. Dù sao thì một ngày nào đó, việc này sẽ

be carried forward in the full light of day, but with the cooperation and the understanding acceptance of the intelligent people everywhere,

tiến hành trong ánh sáng thanh thiên bạch nhật, nhưng với sự hợp tác và chấp nhận đầy thấu hiểu của những người thông minh ở khắp nơi,

[34] and

[34] và

of course that factor of intelligence is very important. DK cares with love for the unintelligent, but he's not necessarily writing for them. And he says it will be a long time before such people are ready for occultism.

dĩ nhiên, yếu tố thông minh ấy rất quan trọng. Chân sư DK quan tâm đầy yêu thương đến những người kém thông minh, nhưng không nhất thiết Ngài viết cho họ. Và Ngài nói rằng còn phải rất lâu nữa những người như thế mới sẵn sàng cho huyền bí học.

and

và

[35] also with the devoted acquiescence (though blind acceptance) of the man in the street.

[35] cả với sự thuận theo đầy tận tâm (dù là sự chấp nhận mù quáng) của người dân bình thường.

Well, this is coming and, the old saying is that the secrets of the kingdom of heaven will be shouted from the rooftops. Well, then there's John the Baptist as the voice crying in the wilderness and maybe nobody pays attention, but I think we're in the period when everybody can find a particular rooftop and shout away because the time for the revelation of the meaning of Hierarchy and its coming immediate presence to humanity is a really big issue and people have to be prepared for this.

Điều này đang đến, và có câu nói xưa rằng những bí nhiệm của thiên quốc sẽ được hô vang từ các mái nhà. Rồi có Gioan Tẩy Giả như tiếng người kêu trong hoang địa, và có lẽ chẳng ai chú ý. Nhưng tôi nghĩ chúng ta đang ở thời kỳ mà mỗi người đều có thể tìm một mái nhà riêng và cất tiếng hô vang, vì việc mặc khải ý nghĩa của Thánh đoàn và sự hiện diện trực tiếp sắp tới của Thánh đoàn đối với nhân loại là một vấn đề thực sự lớn, và mọi người phải được chuẩn bị cho điều này.

So, basically we're told that evil drove back the Forces of Light whether this was so or not or they just considered it wise to go behind the veil where they could accomplish more. We've seen seven kinds of activities that they are engaged in and they were the activities of the past millions of years with different cycles coming in where different experiments were tried. And if that was a defeat, then there were other victories along the way for the Lords of the Shining Continents or, for the Forces of Light, some victories and victories for those who represented them.

Về cơ bản, chúng ta được cho biết rằng cái ác đã đẩy lùi các Mãnh Lực Ánh Sáng, dù thực sự có phải như vậy hay không, hoặc Các Ngài chỉ cho rằng lui vào sau bức màn là điều khôn ngoan, vì ở đó Các Ngài có thể hoàn thành nhiều việc hơn. Chúng ta đã xem xét bảy loại hoạt động mà Các Ngài tham gia, và đó là những hoạt động trong hàng triệu năm qua, với các chu kỳ khác nhau xuất hiện, trong đó những thử nghiệm khác nhau đã được tiến hành. Và nếu đó là một thất bại, thì trên chặng đường ấy vẫn có những chiến thắng khác dành cho các Chúa Tể của những Lục Địa Rực Sáng, hay cho các Mãnh Lực Ánh Sáng—một số chiến thắng của Các Ngài và những chiến thắng của những người đại diện cho Các Ngài.

Okay, we're on page 521 and we began at 519. Is that possible? Maybe not. Talking too much here. Okay.

Chúng ta đang ở trang 521 và đã bắt đầu từ trang 519. Có thể thế sao? Có lẽ không. Tôi đang nói quá nhiều ở đây.

[36] Something of this, something of the new activities which will be brought to the attention of disciples in physical bodies, something of the scope of the undertaking of externalisation, something of what all of you can do to prepare the way for this major change, and something of the tremendous difficulties involved,

[36] Một phần về điều này, một phần về những hoạt động mới mà các đệ tử trong thể xác sẽ được lưu ý đến, một phần về phạm vi của công cuộc ngoại hiện, một phần về những gì tất cả các bạn có thể làm để dọn đường cho sự thay đổi lớn lao này, và một phần về những khó khăn to lớn liên quan,

don't forget we're entering the Aquarian age under Saturn, the ruler of the first decanate generally. Some may also have that Venusian entry which will be affection of a lower kind.

Đừng quên chúng ta đang bước vào kỷ nguyên Bảo Bình dưới ảnh hưởng của Sao Thổ, thường là chủ tinh của thập độ thứ nhất. Một số người cũng có thể bước vào dưới ảnh hưởng của Sao Kim, điều sẽ biểu hiện thành tình cảm ở cấp độ thấp hơn.

[37] I am seeking to convey to you, if I can.

[37] đó là những điều Tôi đang tìm cách truyền đạt đến các bạn, nếu có thể.

So, The Tibetan is a realist here. He just knows that we may repeat the words, but do

Ở đây, Chân sư Tây Tạng là một người thực tế. Ngài biết rõ rằng chúng ta có thể nhắc lại

we really absorb the principles? That is the question.

những lời ấy, nhưng chúng ta có thực sự thấm nhuần các nguyên khí không? Đó là vấn đề.

[38] One of the things now occupying the attention of the Masters is the externalisation of their ashrams on the outer plane. This is preparatory to later envisioned developments. If this can be done

[38] Một trong những điều hiện đang thu hút sự quan tâm của các Chân sư là sự ngoại hiện các ashram của Các Ngài trên cõi bên ngoài. Đây là bước chuẩn bị cho những phát triển về sau đã được hình dung. Nếu có thể thực hiện điều này

in the five planetary centers at first, New York, London, Geneva, Darjeeling, Tokyo,

trước hết tại năm trung tâm hành tinh: New York, London, Geneva, Darjeeling, Tokyo,

If this can be done

Nếu có thể thực hiện điều này

[39] then other developments may be possible. An extension of the ashram is desired.

[39] thì những phát triển khác có thể trở thành khả thi. Điều được mong muốn là mở rộng ashram.

And use *Discipleship in the New Age*, Volume 1 to attract into the ashrams, he says.

Và Ngài nói hãy dùng *Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới*, Tập 1 để thu hút mọi người vào các ashram.

[40] It was with this in view that I inaugurated a new activity in May 1941 and chose so many of my disciples resident in New York.

[40] Chính vì mục đích này mà Tôi đã khởi xướng một hoạt động mới vào tháng Năm năm 1941 và chọn nhiều đệ tử của Tôi đang cư trú tại New York.

Basically, the 14 rules were written for this group that he's talking about here and they met monthly under Alice Bailey's supervision, what is ashramic life.

Về cơ bản, 14 quy luật được viết cho nhóm mà Ngài đang nói đến ở đây, và họ gặp nhau hằng tháng dưới sự giám sát của Bà Alice Bailey, về đời sống ashram là gì.

[41] I also began to give out the teaching on the stages of discipleship (*Discipleship in the New Age, Vol. I*, Section III)

[41] Tôi cũng bắt đầu truyền dạy giáo huấn về các giai đoạn của địa vị đệ tử (*Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới, Tập I*, Phần III)

These are the six stages of discipleship.

Đây là sáu giai đoạn của địa vị đệ tử.

[42] and suggested that the group members meet together for one full afternoon

[42] và đề nghị các thành viên nhóm gặp nhau trong một buổi chiều trọn vẹn

An afternoon. It was, after all, New York City.

Một buổi chiều. Dù sao, đó cũng là Thành phố New York.

[43] around the time of the full moon each month,

[43] vào khoảng thời gian trăng tròn mỗi tháng,

"Around," so it does not have to be exact to the minute.

"Vào khoảng", nên không cần phải chính xác đến từng phút.

[44] and to do this in a quiet and unhurried spirit. I desired that they spend the entire afternoon in conference, mutual understanding, discussion of group problems as these affect group service, and —above all—make an attempt (through deep united meditation and the pooling of knowledge) to approach closer to the Hierarchy. This would aid them to work together as a group for world aiding and to do it together. I asked them to study the relation which exists between a Master and His disciples.

[44] và thực hiện việc này trong tinh thần yên tĩnh, thong thả. Tôi mong muốn họ dành cả buổi chiều để hội ý, thấu hiểu lẫn nhau, thảo luận những vấn đề của nhóm có ảnh hưởng đến việc phụng sự nhóm, và—trên hết—cố gắng (qua sự tham thiền hợp nhất sâu xa và việc góp chung tri thức) tiến đến gần Thánh đoàn hơn. Điều này sẽ giúp họ cùng nhau hoạt động như một nhóm để trợ giúp thế giới và thực hiện việc ấy cùng nhau. Tôi yêu cầu họ nghiên cứu mối quan hệ hiện hữu giữa một Chân sư và các đệ tử của Ngài.

Well, okay, there were a couple of different things going on there. The manual for initiation, maybe we can say not just initiation of the threshold, but real initiation, the third degree in *Discipleship in the New Age*, Volume 2. There were the 14 rules for disciples and initiates.

Có vài việc khác nhau đang diễn ra ở đó. Cẩm nang điểm đạo—có lẽ chúng ta có thể nói không chỉ là điểm đạo ở ngưỡng cửa, mà là điểm đạo thực sự, cấp độ thứ ba—trong *Đường Đạo Trong Kỷ Nguyên Mới*, Tập 2. Có 14 quy luật dành cho các đệ tử và điểm đạo đồ.

And when it came to the 14 rules, it was particularly focused in a group in New York, but when it came to the initiatory manual and the instructions in *DINA I* and *DINA II*, Quite a number of the people in the group of twenty-four, the new reorganised seed group, as it was called, lived in different states. In those days you couldn't just travel and you didn't have the internet, and using the telephone was impracticable, you know. So, basically one was a distance project

Và đối với 14 quy luật, trọng tâm đặc biệt đặt vào một nhóm ở New York, nhưng đối với cẩm nang điểm đạo và những huấn thị trong *DINA I* và *DINA II*, khá nhiều người trong nhóm hai mươi bốn người, được gọi là nhóm hạt giống mới được tái tổ chức, sống tại những tiểu bang khác nhau. Thời ấy, người ta không thể cứ thế đi lại, cũng không có mạng internet, và việc dùng điện thoại là không khả thi. Vì vậy, về cơ bản, một công việc được thực hiện từ xa, dù có lẽ một số

although some probably lived in New York and the other was an in-person project.

người sống ở New York, còn công việc kia được thực hiện trực tiếp.

And I seem to remember that he specifically was giving out the material on the 14 advanced rules to this group that was meeting for the entire afternoon around the time of the full moon. And under Alice Bailey's direction, she was an experienced ashramic worker and she probably straightened out a lot of misconceptions and helped people work more closely in a way that reflected ashramic life.

Và tôi nhớ hình như Ngài đã đặc biệt truyền dạy tài liệu về 14 quy luật cao cấp cho nhóm gặp nhau suốt cả buổi chiều vào khoảng thời gian trăng tròn. Dưới sự hướng dẫn của Bà Alice Bailey—một người hoạt động ashram giàu kinh nghiệm—có lẽ Bà đã sửa nhiều quan niệm sai lầm và giúp mọi người làm việc gắn bó hơn theo cách phản ánh đời sống ashram.

[45] These groups, indicated for externalisation, exist on the inner side as part of one inner Group; they must be externalised for service purposes.

[45] Những nhóm này, được chỉ định cho sự ngoại hiện, tồn tại ở phía bên trong như một phần của một Nhóm nội tại duy nhất; các nhóm ấy phải ngoại hiện vì mục đích phụng sự.

Well, is he talking of the seed groups here perhaps?

Có lẽ ở đây Ngài đang nói về các nhóm hạt giống chăng?

They certainly exist inwardly and a greater percentage of the affiliates of such groups are on the inner side.

Chắc chắn họ tồn tại ở bên trong, và phần đông hơn trong số những người liên kết với các nhóm ấy đều ở phía bên trong.

[46] The fact that this externalisation is possible indicates certain developments which are the result of the past, of the unfoldment of humanity's developing powers to recognise Reality, of the invocative cry of the masses everywhere, plus the directed invocation of the spiritual people of the world, and the effect of the world war

[46] Việc sự ngoại hiện này trở nên khả thi cho thấy những phát triển nhất định, vốn là kết quả của quá khứ, của sự khai mở những quyền năng đang phát triển nơi nhân loại để nhận biết Thực Tại, của tiếng khẩn cầu từ quần chúng khắp nơi, cùng với sự khẩn cầu có định hướng của những người sống đời tinh thần trên thế giới, và tác động của cuộc thế chiến

This was written in 1945.

Đoạn này được viết vào năm 1945.

[47] (1914-1945). All these factors have wrought a great destruction in the materialistic world

[47] (1914-1945). Tất cả những yếu tố này đã gây nên sự phá hủy lớn lao trong thế giới duy vật

He says the materialistic world, a glamorous thoughtform.

Ngài nói thế giới duy vật, một hình tư tưởng đầy ảo cảm.

[48] and have produced a very real expansion in the human consciousness; also, as one [Page 522] of the Masters, unknown to you, remarked at a meeting of Members of the Hierarchy a few weeks ago, "One of the gates is open; those who are ready can come in, but we now can go through it also, and can go to them in a new sense and more directly. May Shamballa help us."

[48] và tạo ra một sự mở rộng hết sức thực sự trong tâm thức nhân loại; ngoài ra, như một [Page 522] Chân sư mà các bạn chưa biết đã nhận xét tại một cuộc họp của các Thành viên Thánh đoàn cách đây vài tuần: "Một trong những cánh cổng đã mở; những ai sẵn sàng có thể bước vào, nhưng giờ đây chúng ta cũng có thể đi qua cổng ấy, và có thể đến với họ theo một ý nghĩa mới và trực tiếp hơn. Cầu mong Shamballa trợ giúp chúng ta."

A Master unknown to us.

Một Chân sư mà chúng ta chưa biết.

Well, I think, there are so many masters unknown to us and DK says that in his ashram he actually has five masters working. Is that because he's in the two sub-three ashram which supervises four, five, six, and seven and maybe another sort of third ray tending master? But this is emblematic of the wish of the Hierarchy to reach humanity.

Tôi nghĩ có rất nhiều Chân sư mà chúng ta chưa biết, và Chân sư DK nói rằng trong ashram của Ngài thực sự có năm Chân sư đang làm việc. Có phải vì Ngài ở trong ashram cung hai, cung phụ ba, vốn giám sát các cung bốn, năm, sáu và bảy, và có lẽ còn một Chân sư khác có phần thiên về cung ba chăng? Nhưng điều này biểu trưng cho mong muốn của Thánh đoàn là đến với nhân loại.

And the reason why all of this is possible, the past, the powers to recognize reality, the invocative cry of the masses plus the directed invocation of the spiritual people of the world and the effect, the cleansing, devastating, beneficently destructive effect of the world war lasting according to this enumeration thirty-one years. And of course, humanity is caught in somewhat superficial perception and so that in the roaring 20s that war went underground and nobody would think that it was still raging, but it was.

Và lý do khiến tất cả những điều này trở nên khả thi là quá khứ, những quyền năng nhận biết thực tại, tiếng kêu khẩn cầu của quần chúng cùng với sự khẩn cầu có định hướng của những người sống theo tinh thần trên thế giới, và tác động thanh lọc, tàn phá, hủy diệt nhưng mang lại lợi ích của cuộc thế chiến kéo dài ba mươi mốt năm theo cách tính này. Dĩ nhiên, nhân loại mắc kẹt trong một lối nhận thức có phần hời hợt, nên trong những năm 20 sôi động, cuộc chiến ấy đã chuyển vào hoạt động ngầm và không ai nghĩ nó vẫn đang diễn ra dữ dội, nhưng thực sự là như vậy.

And Master Morya recognized this of course and advised his students to recognize it, that the most horrible rituals were being perpetrated and dark occultism was at work behind the scenes. And when we read some of what was going on in Germany at the time, murder and torture and all that kind of thing as the rising Nazis fought those who had the more communistic leaning. Pretty horrible stuff, but of course it was a question I think of karma as well. It is going on here.

Dĩ nhiên, Chân sư Morya đã nhận ra điều này và khuyên các đạo sinh của Ngài cũng nhận ra rằng những nghi lễ khủng khiếp nhất đang được thực hiện và huyền bí học hắc ám đang hoạt động sau hậu trường. Và khi chúng ta đọc một số điều diễn ra ở Đức thời ấy, những vụ giết người, tra tấn và mọi chuyện tương tự, khi lực lượng Quốc xã đang trỗi dậy chống lại những người có khuynh hướng cộng sản hơn. Những chuyện khá kinh hoàng, nhưng dĩ nhiên tôi nghĩ đó cũng là vấn đề nghiệp quả. Điều đó đang diễn ra ở đây.

[49] It is realised by all in the Hierarchy that the major test connected with a higher initiation confronts Them.

[49] Tất cả các thành viên Thánh đoàn đều nhận ra rằng thử thách lớn gắn với một cuộc điểm đạo cao hơn đang đặt ra trước Các Ngài.

Well, as I said, in the triangles we see between Shamballa, Hierarchy, and humanity, the link with Shamballa is not yet completed, Shamballa and Hierarchy.

Như tôi đã nói, trong những tam giác mà chúng ta thấy giữa Shamballa, Thánh đoàn và nhân loại, mối liên kết với Shamballa vẫn chưa hoàn tất—giữa Shamballa và Thánh đoàn.

[50] Disciples should attempt to realise the tremendous sacrifice involved in this outward move of the Hierarchy into secular existence.

[50] Các đệ tử nên cố gắng nhận biết sự hi sinh to lớn mà bước tiến ra ngoài này của Thánh đoàn vào đời sống thế tục đòi hỏi.

Well, I think we don't and maybe we take it for granted, but of course Hierarchy would do this and move outward to help us and the other kingdoms of nature. But I've always suspected and probably you have too that a tremendous sacrifice is involved in the outward move.

Tôi nghĩ chúng ta chưa nhận ra, và có lẽ chúng ta xem đó là chuyện đương nhiên: dĩ nhiên Thánh đoàn sẽ làm vậy, sẽ tiến ra bên ngoài để giúp chúng ta và những giới khác trong tự nhiên. Nhưng tôi luôn nghĩ rằng, và có lẽ các bạn cũng vậy, việc tiến ra bên ngoài này đòi hỏi một sự hi sinh to lớn.

we were even told that when the Buddha has been coming for eight minutes every year to the Wesak Valley, whether he is doing that now or not, a tremendous sacrifice is involved in so doing. And probably we do not

Chúng ta thậm chí còn được cho biết rằng khi Đức Phật đến Thung lũng Wesak trong tám phút mỗi năm, dù hiện nay Ngài có còn làm vậy hay không, việc ấy cũng đòi hỏi một sự hi sinh to lớn. Và có lẽ chúng ta không

have the notion of why or how this sacrifice is exacted.

hình dung được tại sao hay bằng cách nào sự hi sinh ấy lại là điều bắt buộc.

[51] The higher the state of initiation, the harder it will be for the initiate concerned.

[51] Trình độ điểm đạo càng cao thì điều này càng khó khăn đối với điểm đạo đồ ấy.

He really has to bring his vibration down to intolerable spheres, intolerable to the highly sensitive.

Ngài thực sự phải hạ rung động của mình xuống những khối cầu không thể chịu đựng nổi, không thể chịu đựng đối với những Đấng có độ nhạy cảm cao.

[52] It is, for instance, less of an effort for me to contact you than it would be for some of the Chohans, such as the Masters M. and K.H. I am nearer to you, because I am still utilising the same physical body in which I took the fifth initiation,

[52] Chẳng hạn, việc tiếp xúc với các bạn đòi hỏi ít nỗ lực hơn đối với Tôi so với một số Đấng Chohan, như Chân sư M. và Chân sư KH. Tôi gần các bạn hơn, vì Tôi vẫn đang sử dụng chính thể xác mà trong đó Tôi đã trải qua lần điểm đạo thứ năm,

He took it in 1875.

Ngài trải qua lần điểm đạo ấy vào năm 1875.

[53] nearly ninety years ago.

[53] cách đây gần chín mươi năm.

That is interesting. 45 and 25, we have 70 years. But he says 90 years ago. No, no, no, this is 1946. Yeah, that's right. 46, 46 plus another 25, yeah, we have 71 years. And so why does he mention 90 unless something happened then which concerned his fifth initiation? So, this is very interesting. And you certainly do have to compare these different references that pop up and say, well, why does he say 90?

Điều đó thật thú vị. 45 cộng 25, chúng ta có 70 năm. Nhưng Ngài nói cách đây 90 năm. Không, không, không, đây là năm 1946. Đúng rồi. 46, 46 cộng thêm 25, chúng ta có 71 năm. Vậy tại sao Ngài nhắc đến 90 năm, trừ phi khi ấy đã xảy ra điều gì liên quan đến lần điểm đạo thứ năm của Ngài? Điều này rất thú vị. Và chắc chắn các bạn phải so sánh những chỗ đề cập khác nhau xuất hiện như thế và tự hỏi tại sao Ngài lại nói 90 năm.

Because 90 would be, it would be, we usually hear that he took the fifth initiation in 1875, but we'd have to go back to the 1860s almost, let's see, or even the 1850s. Let's say 1855 to 1945 or 46 or maybe, 1857. There's some mystery here that's being given to us because I'm pretty sure we can find a reference that indicates that Master DK took the fifth initiation in 1875, the same year the Theosophical Society was founded. So,

Vì 90 năm sẽ là... chúng ta thường nghe rằng Ngài trải qua lần điểm đạo thứ năm vào năm 1875, nhưng chúng ta sẽ phải lùi về gần những năm 1860, hãy xem, hoặc thậm chí những năm 1850. Chẳng hạn, từ năm 1855 đến năm 1945 hay 1946, hoặc có lẽ là năm 1857. Ở đây có một điều bí ẩn đang được đưa ra cho chúng ta, vì tôi khá chắc chúng ta có thể tìm được một chỗ đề cập cho biết Chân sư DK trải qua lần điểm đạo thứ năm vào

what is the answer? Well, let's ponder on this as they say. We'll ponder on this.

năm 1875, cùng năm Hội Thông Thiên Học được thành lập. Vậy câu trả lời là gì? Như người ta thường nói, chúng ta hãy suy ngẫm về điều này. Chúng ta sẽ suy ngẫm về điều này.

[54] Chohans have taken a still higher initiation and are focal points of powerful Ashrams; Their task of adjustment is very much harder.

[54] Các Đấng Chohan đã trải qua một cuộc điểm đạo còn cao hơn nữa và là những tiêu điểm của các ashram hùng mạnh; nhiệm vụ điều chỉnh của Các Ngài khó khăn hơn rất nhiều.

Adjustment to the lower worlds. We rarely think about that. Think about the chohan master K.H. showing up one fine Sunday morning into the study or library or wherever Alice Bailey was at that time when the families had gone to church. All right, well there there is that appearance making it difficult, but it was all part of the plan and what I hear on good authority is that Alice Bailey is very much K.H.'s secretary now within the ashram. So we do hear that of course you have to pass the secretary before you can reach the master. So we'll probably be seeing her again if she's not the amanuensis of the coming teaching.

Điều chỉnh để thích ứng với các cõi thấp. Chúng ta hiếm khi nghĩ đến điều đó. Hãy nghĩ đến Đế Quân, Chân sư KH, xuất hiện vào một buổi sáng Chủ nhật đẹp trời trong phòng làm việc, thư viện hay bất cứ nơi nào Bà Alice Bailey đang ở vào lúc ấy, khi những người trong gia đình đã đi nhà thờ. Sự xuất hiện ấy quả là điều khó khăn, nhưng tất cả đều thuộc về Thiên Cơ, và theo một nguồn đáng tin cậy mà tôi được nghe, hiện nay Bà Alice Bailey thực sự đang làm thư ký của Chân sư KH trong ashram. Dĩ nhiên, chúng ta vẫn nghe nói rằng phải qua thư ký trước khi có thể đến gặp Chân sư. Vì vậy, có lẽ chúng ta sẽ gặp lại Bà nếu Bà không phải là người chấp bút cho giáo huấn sắp đến.

Anyway, it's harder for them, the Chohans, to materialize to the point where they can be effective on the outer plane.

Dù sao, đối với Các Ngài, các Đế Quân, việc hiện hình đến mức có thể hoạt động hữu hiệu trên cõi bên ngoài khó khăn hơn.

[55] Their invocative appeal to the Lord of the World in His Council Chamber at Shamballa has been mounting for some time. It has been called "The Appeal for Alignment" because the Members of the Hierarchy feel and know that this great return to Earth which has been arranged for the Hierarchy after so long an absence,

[55] Từ một thời gian nay, lời khẩn cầu của Các Ngài hướng đến Đức Chúa Tể Thế Giới trong Phòng Hội Đồng của Ngài tại Shamballa ngày càng gia tăng. Lời khẩn cầu ấy được gọi là "Lời Khẩn Cầu Chỉnh Hợp" vì các Thành viên Thánh đoàn cảm nhận và biết rằng cuộc trở lại Trái Đất trọng đại này, đã được sắp đặt cho Thánh đoàn sau một thời gian vắng mặt lâu đến thế,

Millions of years.

Hàng triệu năm.

[56] will call for a fuller expression of the spiritual will than even They realise;

[56] sẽ đòi hỏi một sự biểu lộ trọn vẹn hơn của ý chí tinh thần, vượt cả mức chính Các Ngài nhận biết;

and I you know this takes us back to the Christ in the Garden of Gethsemane where I think you know the implication was that he was appalled by the vision that caused him to say, "Not my will, Father, but Thine be done." And somehow D.K. had said that the Christ had already worked out a means of helping or saving humanity but what the Lord of the World demanded was even more demanding than the great effort the Christ was ready to meet.

Và điều này đưa chúng ta trở lại với Đức Christ trong Vườn Gethsemane, nơi tôi nghĩ hàm ý là Ngài đã kinh hoàng trước linh ảnh khiến Ngài phải nói: "Lạy Cha, xin đừng theo ý con, mà theo ý Cha." Và bằng cách nào đó, Chân sư DK đã nói rằng Đức Christ đã tìm ra một phương cách để trợ giúp hay cứu rỗi nhân loại, nhưng điều Đức Chúa Tể Thế Giới đòi hỏi còn khắt khe hơn cả nỗ lực lớn lao mà Đức Christ đã sẵn sàng thực hiện.

Then he just had to accept out of obedience what was revealed to him so that he could take the monadic initiation, the sixth initiation, I suppose with its touch of the cosmic astral plane to a certain extent. Okay, so even more than they realize lies ahead for them and they sense that it's coming you know.

Rồi vì vâng phục, Ngài chỉ còn cách chấp nhận điều đã được mặc khải cho mình, để Ngài có thể trải qua cuộc điểm đạo chân thần, lần điểm đạo thứ sáu, mà tôi cho là có phần tiếp xúc với cõi cảm dục vũ trụ. Vì vậy, phía trước Các Ngài còn có những điều vượt hơn cả những gì Các Ngài nhận ra, và Các Ngài cảm thấy điều đó đang đến.

[57] They know that it will require the cooperation of Shamballa as well as the cooperation of humanity.

[57] Các Ngài biết rằng điều đó sẽ đòi hỏi sự hợp tác của Shamballa cũng như sự hợp tác của nhân loại.

So if the Christ is appalled as The Tibetan says when presented with the need for the salvation of humanity which must present to him no very appealing prospect, we can imagine the kind of realisation that takes your breath away must also apply to masters who will be externalizing and who will come to understand just how demanding the process is.

Vì vậy, nếu Đức Christ kinh hoàng như Chân sư Tây Tạng nói, khi đối diện với nhu cầu cứu rỗi nhân loại—điều hẳn chẳng mở ra trước Ngài một viễn cảnh hấp dẫn nào—thì chúng ta có thể hình dung rằng sự nhận ra khiến người ta phải nín thở ấy cũng hẳn đến với các Chân sư sẽ ngoại hiện, khi Các Ngài dần thấu hiểu tiến trình này đòi hỏi đến mức nào.

[58] What I have to say about the externalisation of the Hierarchy and its

[58] Những điều Tôi cần nói về sự ngoại hiện của Thánh đoàn và các ashram của

Ashrams could well be divided for the sake of clarity into the following points which will form the basis of the instruction.

Thánh đoàn có thể được chia thành những điểm sau đây cho rõ ràng; những điểm này sẽ làm cơ sở cho phần huấn thị.

DK also uses the fifth and seventh rays to keep things clear.

Chân sư DK cũng sử dụng cung năm và cung bảy để giữ cho mọi điều rõ ràng.

[59] We shall attempt to follow this outline.

[59] Chúng ta sẽ cố gắng theo sát dàn ý này.

[60] Hierarchical Adjustment and Alignment:

[60] Sự Điều Chỉnh và Chỉnh Hợp của Thánh đoàn:

Adjustment may be to what humanity is doing and that of which humanity is capable Alignment may be with Shamballa.

Sự điều chỉnh có thể là để thích ứng với những gì nhân loại đang làm và có khả năng làm. Sự chỉnh hợp có thể là với Shamballa.

[61] Within Itself.

[61] Trong Nội Bộ Thánh đoàn.

The Hierarchy makes adjustments within itself.

Thánh đoàn thực hiện những điều chỉnh trong nội bộ mình.

[62] In connection with the Council Chamber of Sanat Kumara. Little can be said about this.

[62] Trong mối liên hệ với Phòng Hội Đồng của Sanat Kumara. Chỉ có thể nói đôi điều về việc này.

It is an alignment.

Đó là một sự chỉnh hợp.

[63] In relation with humanity.

[63] Trong mối quan hệ với nhân loại.

[64] You will note that this involves the three planetary centres.

[64] Các bạn sẽ lưu ý rằng điều này liên quan đến ba trung tâm hành tinh.

So we'll learn something about this in a little while.

Vậy lát nữa chúng ta sẽ tìm hiểu đôi điều về việc này.

I'm not going to go on right now because I have a board meeting you know the mundane does demand attention otherwise we couldn't get it through to all of us who live on the dense physical plane and focus

Tôi sẽ không tiếp tục ngay lúc này vì tôi có một cuộc họp hội đồng. Những việc thế tục quả thực đòi hỏi sự chú tâm; nếu không, chúng ta không thể truyền đạt điều đó đến tất cả những người như chúng ta, vốn sống trên cõi hồng trần đậm đặc và phần lớn tập

there for the most part. There are these points, and then the following.

trung ở đó. Có những điểm này, rồi đến những điểm sau đây.

[65] Hierarchical preparation at the Wesak Festival.

[65] Sự chuẩn bị của Thánh đoàn tại Lễ Hội Wesak.

Perhaps there are more than three here.

Có lẽ ở đây có nhiều hơn ba điểm.

[66] The Mode of Approach towards Externalisation.

[66] Phương Thức Tiếp Cận hướng đến Sự Ngoại Hiện.

[67] Approach via certain Ashrams.

[67] Tiếp cận qua một số ashram nhất định.

one, two, and five particularly at this time

Vào lúc này, đặc biệt là các ashram cung một, hai và năm.

[68] In the consciousness of the disciple in physical expression.

[68] Trong tâm thức của người đệ tử đang biểu lộ trên cõi hồng trần.

[69] Through dissemination of information of a preparatory nature.

[69] Thông qua việc phổ biến thông tin mang tính chuẩn bị.

Lots of things here to be covered.

Ở đây có nhiều điều cần bàn đến.

[70] The Externalisation itself. This involves:

[70] Chính Sự Ngoại Hiện. Điều này bao gồm:

[71] The Return of the Christ.

[71] Sự Trở Lại của Đức Christ.

That is, the reappearance.

Tức là sự tái lâm.

[72] The Ashrams concerned at the Coming.

[72] Các Ashram có liên quan vào thời điểm Ngài Giáng Lâm.

[73] The organisation of the implicated Ashrams into due form on earth.

[73] Việc tổ chức các ashram có liên quan thành hình tướng thích hợp trên Trái Đất.

[74] The externalisation of the Ashrams.

[74] Sự ngoại hiện của các ashram.

[75] Adjustment of the Ashrams and the Masters to exoteric living.

So the term adjustment is applied to outer exoteric living.

[76] It will involve also adjustment by disciples and aspirants to the increased stimulation, and the enunciation of certain basic statements.

So adjustments above as well as below. Then

[77] The Work of the Externalised Ashrams.

I'm losing track here of how many of these requirements there are but hopefully that will clarify.

The Work of the Externalised Ashrams.

[78] Creating and vitalising the new world religion.

[79] The gradual reorganising of the social order.

One can feel it on the way.

[80] The public inauguration of the system of initiation.

That lies far ahead. When the Christ does return, I feel it cannot be anything less than a hundred years, and maybe more.

[75] Sự điều chỉnh của các ashram và các Chân sư để thích ứng với đời sống ngoại môn.

Như vậy, thuật ngữ thích nghi được áp dụng cho đời sống ngoại môn bên ngoài.

[76] Điều này cũng sẽ bao gồm sự điều chỉnh của các đệ tử và những người chí nguyện để thích ứng với sự kích thích gia tăng, cùng việc trình bày một số phát biểu căn bản.

Như vậy, có những sự điều chỉnh cả ở trên lẫn ở dưới. Tiếp theo là

[77] Công Việc của các Ashram Ngoại Hiện.

Tôi không còn theo dõi được có bao nhiêu yêu cầu ở đây, nhưng hy vọng điều đó sẽ trở nên rõ ràng.

Công việc của các ashram đã ngoại hiện.

[78] Tạo dựng và tiếp sinh lực cho tôn giáo thế giới mới.

[79] Việc từng bước tái tổ chức trật tự xã hội.

Chúng ta có thể cảm nhận điều đó đang đến.

[80] Việc công khai khởi lập hệ thống điểm đạo.

Điều đó còn ở rất xa phía trước. Khi Đức Christ thực sự trở lại, tôi cảm thấy khoảng thời gian ấy không thể ít hơn một trăm năm, và có lẽ còn dài hơn.

[81] The exoteric training of disciples and of humanity in this new cycle.

So maybe when I pick this up again I'll try to go through this because I don't find this as clear to my mind as it might be. We have reached page 523, beginning on page 519.

So the three planetary centers are involved, following points are involved. We have it you know changes in relation to hierarchy no in relation to Shamballa and then hierarchy within itself and then in relation to humanity. All three planetary centers are involved here and then quite a few things are listed. Now maybe I'm finding it a little difficult to differentiate these factors and you know here's sort of the first one, preparation for the Wesak Festival then the externalization itself and this involves all of these factors and then the work of the Hierarchy once it has externalized.

And new world religion, social order, the giving of initiation publicly, the training of disciples and of humanity in the new cycle, all these things. Well so maybe we come up with something with three divisions and we can see that hierarchy has certainly laid out for itself a very ambitious program. So we are on page 523 and you know this will be another one of those sort of hour programs and you know and this whole section we're in right now is the externalization of the ashrams from pages 519 to 523. Yeah that's it.

So we will take this up next weekend and we're going to end here at number 59 and it's oh maybe approximately one hour and I don't know maybe three minutes and from pages 519 to 523 and this is the 25th and we'll begin with program 60. You know

[81] Việc huấn luyện ngoại môn cho các đệ tử và nhân loại trong chu kỳ mới này.

Có lẽ khi tiếp tục phần này, tôi sẽ cố gắng xem xét lại, vì tôi thấy mình chưa hiểu phần này rõ như lẽ ra có thể. Chúng ta đã đến trang 523, bắt đầu từ trang 519.

Như vậy, cả ba trung tâm hành tinh đều có liên quan, và những điểm sau đây cũng có liên quan. Chúng ta có những thay đổi trong mối liên hệ với Shamballa, rồi trong nội bộ Thánh đoàn, và tiếp đó là trong mối liên hệ với nhân loại. Cả ba trung tâm hành tinh đều có liên quan ở đây, rồi khá nhiều điều được liệt kê. Có lẽ tôi đang thấy hơi khó phân biệt các yếu tố này. Ở đây, có thể xem điểm đầu tiên là sự chuẩn bị cho Đại lễ Wesak, rồi đến chính sự ngoại hiện, bao gồm tất cả những yếu tố này, và sau đó là công việc của Thánh đoàn một khi đã ngoại hiện.

Và tôn giáo thế giới mới, trật tự xã hội, việc ban điểm đạo công khai, việc huấn luyện các đệ tử và nhân loại trong chu kỳ mới—tất cả những điều này. Vậy có lẽ chúng ta có thể sắp xếp thành ba phần, và có thể thấy rằng Thánh đoàn quả thực đã đề ra cho mình một chương trình rất tham vọng. Chúng ta đang ở trang 523, và đây sẽ lại là một chương trình dài khoảng một giờ. Toàn bộ phần chúng ta đang xem xét lúc này là sự ngoại hiện của các ashram, từ trang 519 đến trang 523. Đúng vậy.

Chúng ta sẽ tiếp tục phần này vào cuối tuần tới, và sẽ kết thúc ở đây với chương trình số 59. Thời lượng có lẽ khoảng một giờ và, tôi không biết nữa, có lẽ ba phút; nội dung từ trang 519 đến trang 523, và hôm nay là ngày 25. Chúng ta sẽ bắt đầu với chương trình 60.

every time you reach a 10 it feels like you've accomplished something and one hour next minutes we don't know and the next program will begin on page 523.

Mỗi lần đạt đến một số tròn chục, chúng ta lại cảm thấy như đã hoàn thành được điều gì đó. Một giờ, còn số phút tiếp theo thì chúng ta chưa biết, và chương trình kế tiếp sẽ bắt đầu ở trang 523.

We don't know and we don't know the date at which this will be undertaken but it is really interesting all these plans that are being laid in the most exacting detail and yet with great flexibility and adaptability because even hierarchy doesn't know how humanity will really respond to the proffered opportunity. Okay friends got to get ready for a board meeting and I'm just going to say we will stop the recording. Many blessings, lots of love and then end the program. Okay see you then soon for program number 60. Okay stop recording.

Chúng ta chưa biết, và cũng chưa biết ngày nào công việc này sẽ được tiến hành. Nhưng thật thú vị khi tất cả những kế hoạch này đang được xây dựng với mức độ chi tiết hết sức nghiêm ngặt, mà vẫn rất linh hoạt và có khả năng thích nghi cao, vì ngay cả Thánh đoàn cũng không biết nhân loại sẽ thực sự đáp ứng ra sao trước cơ hội được trao. Các bạn thân mến, tôi phải chuẩn bị cho một cuộc họp hội đồng, và tôi sẽ nói rằng chúng ta dừng ghi âm. Xin gửi đến các bạn nhiều phúc lành và thật nhiều tình thương, rồi kết thúc chương trình. Hẹn sớm gặp lại các bạn trong chương trình số 60. Dừng ghi âm.

Commentary on Externalisation of the Hierarchy 060

Tóm Tắt

Vị trí của đệ tử ở ngoại vi Thánh đoàn

Những đệ tử liên kết với một ashram và duy trì giao tiếp tích cực với ashram ấy có thể phát triển nhận thức trực giác về sự toàn vẹn và hoạt động tương lai của Thánh đoàn. Vị trí ngoại vi vẫn thuộc Thánh đoàn và mang lại cơ hội phụng sự thiết thực: các đệ tử này tiếp cận công chúng, chuyển giáo lý thành hình thức dễ lĩnh hội thuận lợi hơn các Chân sư hoặc những đệ tử tiến bộ hơn. Sự bất mãn với vị trí ấy có thể bộc lộ mong muốn được xem là quan trọng hơn thực trạng, trong khi yêu cầu chủ yếu là tinh thần vị tha.

Điều chỉnh và chỉnh hợp

Điều chỉnh ban đầu được hiểu chủ yếu là thích nghi với nhân loại và những điều kiện bên dưới, còn chỉnh hợp hướng đến các nguồn tinh thần cao hơn. Tuy nhiên, sự phân biệt này chỉ tương đối: các cấp cao cũng phải điều chỉnh để tiếp xúc với cấp thấp, và mỗi chỉnh hợp mới đều đòi hỏi những thay đổi tương ứng. Đối với Thánh đoàn, điều chỉnh là tái định hướng và sắp xếp lại các quan hệ nhằm phụng sự toàn thể, khác xa việc giải quyết những vấn đề của đời sống phàm ngã.

Ngưỡng điểm đạo thứ ba và sự vượt thoát phản ứng

Theo Chân sư DK, việc thích nghi với nghiệp quả, phàm ngã, linh hồn, hoàn cảnh trong ba cõi thấp, mãnh lực cảm dục và những luồng tư tưởng không hướng đến Thiên Giới không còn thuộc chương trình huấn luyện của các điểm đạo đồ vượt quá lần điểm đạo thứ ba. Từ cấp độ thứ ba trở lên, những phản ứng này đã được vượt qua; dưới cấp độ ấy, tiến trình tái định hướng vẫn diễn ra mạnh mẽ. Phần bình giảng liên hệ lần điểm đạo thứ hai với việc phần lớn khắc phục mãnh lực cảm dục, còn lần điểm đạo thứ ba, dưới ảnh hưởng Sư Tử và Sao Thiên Vương, với khả năng làm chủ hoàn cảnh trong ba cõi thấp. Điều này không nhất thiết có nghĩa là hết mọi nghiệp quả, vì có thể vẫn còn nghiệp quả mang phạm vi thế giới.

Sự chuyển hướng ra đời sống công khai

Suốt những thời kỳ dài, Thánh đoàn hoạt động trong sự tĩnh lặng trên các cấp độ thượng trí và Bồ đề; đệ tử phải tự chuẩn bị bằng kỷ luật, phát triển và phụng sự để thiết lập tiếp xúc. Việc xuất hiện công khai trên cõi hồng trần đòi hỏi một sự tái định hướng khó khăn, đặc biệt khi tiếp xúc với những người chưa phải đệ tử. Sự khó khăn mà Chân sư DK từng gặp khi duy trì liên hệ với các đệ tử đã đủ điều kiện cho thấy mức độ thử thách lớn hơn của công việc ngoại hiện.

Shamballa chủ động thiết lập tiếp xúc

Thánh đoàn có thể khát vọng hướng đến Shamballa, nhưng Shamballa quyết định thời điểm và chủ động thiết lập tiếp xúc bằng một "hành vi định hướng kiên quyết" phát xuất từ Hội Đồng của Đức Chúa Tể Thế Giới. Trước đó, liên hệ với "Nơi của Thiên Ý" vẫn tồn tại qua các Chohan và những vị lãnh đạo cao cấp như Đức Christ, Đức Manu và Đức Chúa Tể Văn Minh, qua đó Thiên Ý dần trở thành Thiên Cơ có thể thực hiện. Ngay cả các Chân sư cũng cần tiếp nhận mãnh lực Shamballa qua sự giảm cường độ; hình ảnh cầu chì bị quá tải minh họa việc tiếp nhận quá nhiều năng lượng có thể phá vỡ liên hệ. Tiếp xúc này vẫn có thể nguy hiểm ngay đối với Thánh đoàn, nên không thể xem Shamballa là một cánh cửa mở sẵn chỉ cần dùng ý chí bước vào.

Thời gian phụng sự và địa vị Chohan

Phần bình giảng đặt vấn đề thời gian một thành viên lưu lại trong Thánh đoàn trước khi chọn một Con đường Tiến Hóa Cao Siêu. Sách Điểm Đạo, Nhân Loại và Thái Dương, trang 84–85, được viện dẫn về khả năng trải qua các lần điểm đạo thứ hai, thứ ba và thứ tư trong cùng một kiếp, trong khi khoảng cách giữa lần thứ năm với thứ sáu, và thứ sáu với thứ bảy, dài hơn. Ở lần điểm đạo thứ sáu đã có khả năng gia nhập Shamballa; các Chohan có thể tạm thời tiếp tục phụng sự Đức Sanat Kumara dù đã chọn con đường tương lai. Nếu chọn Con Đường Phụng Sự Địa Cầu, thời gian lưu lại có thể rất dài, nhưng khả năng tồn tại một nhiệm kỳ xác định vẫn là điều chưa rõ.

Những dòng năng lượng mới và sự giảm gánh nặng

Trong bối cảnh khoảng năm 1945–1946, Chân sư DK mô tả các năng lượng mới tuôn vào và việc phần nào phong kín điều ác tại nơi của nó đã tạo điều kiện cho quan hệ gần gũi hơn giữa Thánh đoàn và Shamballa. Một phần mãnh lực Shamballa đi trực tiếp vào nhân loại và các giới dưới nhân loại, đặc biệt giới kim thạch, nhờ đó giảm sức ép từng đè nặng lên Thánh đoàn. Một phép so sánh được đề xuất là các thiết bị tiết kiệm lao động thuộc cung năm có thể giải phóng thời gian của con người để hướng về Thánh đoàn, cũng như Thánh đoàn được giải phóng để hướng đến Shamballa. Quan hệ giữa ba trung tâm vẫn chưa hoàn chỉnh và còn cần một tiến trình phát triển lâu dài.

Giới kim thạch và những tác động Shamballa

Các vụ ném bom nguyên tử ngày 6 và 9 tháng 8 được liên hệ với việc quyền năng tiềm ẩn trong giới kim thạch bộc lộ qua tác động Shamballa; quyền năng có sức hủy diệt lớn này về sau có thể được hiểu và sử dụng theo hướng xây dựng. Những tác động Shamballa được nhắc đến gồm các năm 1825, 1975 và 2000, cùng những tác động dường như mang tính Shamballa liên quan đến các quyết định năm 1903, 1952, 2001 và một mốc sắp tới là 2050. Giới kim thạch có quan hệ mạnh với cung một và cung bảy. Những liên hệ lịch sử cụ thể này thuộc phần diễn giải, bổ sung cho giáo lý về sự hấp thu trực tiếp mãnh lực Shamballa.

Biến đổi địa chất và giống dân gốc thứ sáu

Theo lời tiên báo được trích, khi giới kim thạch hoàn tất sự hấp thu cần thiết, những đợt núi lửa và động đất căn bản sẽ làm thay đổi diện mạo Trái Đất vào thời giống dân gốc thứ sáu xuất hiện. Theo ước đoán riêng của Thầy MDR, giống dân gốc này có thể bắt đầu trong khoảng hai nghìn năm nữa và kéo dài khoảng mười triệu năm; cần phân biệt với giống dân phụ thứ sáu của giống dân gốc thứ năm mà nhân loại có thể đang tiến vào. Chu kỳ cung bảy và thời đại Bảo Bình được liên hệ với hoạt động mạnh của Sao Thiên Vương, kể cả những biến động địa chất. Khả năng các nhà địa vật lý tương lai sử dụng vị trí Sao Thiên Vương gần đáy lá số để hỗ trợ cảnh báo động đất được nêu như một hướng nghiên cứu khả dĩ.

Antahkarana giữa ba trung tâm hành tinh

Dòng năng lượng trực tiếp từ Shamballa góp phần tạo nên một antahkarana chỉnh hợp giữa Shamballa, Thánh đoàn và Nhân loại. Sự hoàn chỉnh tương lai được hình dung như trao đổi hai chiều giữa từng cặp trung tâm, trong khi hiện nay sự tương tác ấy vẫn đang hình thành. Những chỉnh hợp và điều chỉnh khó khăn này trước hết phục vụ nhân loại, sau đó phục vụ sự phát triển của các giới dưới nhân loại. Sự hi sinh luôn đi kèm phụng sự: làm cho đời sống trở nên thiêng liêng cũng có cái giá phải nhận biết và chấp nhận.

Thánh đoàn như một đoàn thể cứu độ

Chân sư DK định nghĩa Thánh đoàn là một đoàn thể cứu độ lớn lao gồm những Đơn Vị Sự Sống tận hiến và giải thoát, hoạt động theo nhóm với mọi hình tướng, mọi sự sống trong mọi giới, đặc biệt với các linh hồn. Phần bình giảng hiểu sự giải thoát này là thoát khỏi thể nguyên nhân và liên hệ cách hoạt động theo nhóm với Bảo Bình cùng nhà 11. Thánh đoàn, theo nghĩa đích thực, không có phàm ngã để biểu hiện, khiến việc ngoại hiện trở nên phức tạp, dù các thành viên có thể sử dụng vận cụ mayavirupa. Việc chú trọng linh hồn cũng không loại trừ chăm sóc nhu cầu thực tế: những lời khuyên của Chân sư DK về nghỉ ngơi, thói quen, ăn uống và cách đối xử với thể xác cho thấy lòng từ bi vẫn đáp ứng những khó khăn cụ thể.

Tâm thức và trí tuệ trong công việc cứu độ

Trọng tâm của Thánh đoàn là phương diện tâm thức trong mọi hình tướng, còn phương tiện cứu độ hiện nay là trí tuệ, biểu hiện qua các nhà nhân đạo, người chí nguyện, đệ tử và điểm đạo đồ thuộc mọi cung, mọi cấp độ. Các luồng tư tưởng, ý tưởng và công việc giáo dục của các quốc gia giúp quần chúng chưa phát triển dần trở thành công chúng có trí tuệ. Trong cách nhìn này, sự phát triển tâm thức quan trọng hơn việc hình tướng được bảo toàn khỏi mọi đau khổ. Một nhà nhân đạo ít biết huyền bí học có thể phụng sự hữu hiệu hơn một đệ tử nhiều kiến thức nhưng quá chú trọng bản thân; tri thức huyền môn vẫn có thể trở thành phương tiện của tính ích kỷ tinh thần.

Ba ban và bảy ashram chính

Thánh đoàn hoạt động qua ba ban lớn dưới quyền Đức Manu, Đức Bồ Tát và Đức Mahachohan, đồng thời qua bảy ashram chính cùng các ashram trực thuộc. “Bảy là bốn mươi chín” biểu thị bảy cung với các cung phụ, đảm nhiệm việc gìn giữ, truyền dẫn và phân phối năng lượng cung đến các trung tâm hành tinh. Phần bình giảng lưu ý hệ thống bốn mươi chín ashram chưa hoàn chỉnh, còn năm trung tâm hiện hoạt động trên bầu hành tinh này là New York, London, Geneva, Darjeeling và Tokyo. Khả năng tính các Dãy hoặc các bầu hành tinh như những trung tâm ở quy mô khác cũng được đặt ra, nên cần xác định rõ cấp độ đang xét.

Các ashram cung phụ và sự tổng hợp

Ashram trực thuộc của Chân sư DK được phỏng đoán thuộc cung hai, cung phụ ba; những khả năng khác được minh họa bằng giáo dục qua nghệ thuật ở cung phụ bốn, khoa học tâm thức ở cung phụ năm, tôn giáo thế giới mới ở cung phụ sáu và trị liệu ở cung phụ bảy. Đây là những cách diễn giải khả dĩ, không phải danh mục phân công đã xác lập trong đoạn trích. Dòng phân phối năng lượng nối các ashram với trung tâm hành tinh, các nhóm trong giới nhân loại và cuối cùng với bảy trung tâm của từng người. Sự tổng hợp vì thế bao hàm những quan hệ cụ thể giữa cá nhân, nhóm, cộng đồng, quốc gia và các vùng địa lý rộng lớn trong một toàn thể hợp nhất.

Cấp lãnh đạo và nhân sự ashram

Bảy ashram chính do các Chân sư cấp Chohan chủ trì; các ashram trực thuộc do những vị thuộc lần điểm đạo thứ năm hoặc thứ tư điều hành, với sự trợ giúp của điểm đạo đồ bậc ba và một số đệ tử cao cấp được tuyển chọn. Phần bình giảng gợi ý rằng khả năng điểm đạo đồ bậc bốn chủ trì có thể đặc biệt liên quan đến các ashram khoa học, còn “đệ tử cao cấp” ở đây có thể tương ứng cấp độ thứ hai. Sau khi Chân sư R. trở thành Đức Mahachohan, danh tính vị đứng đầu ashram cung bảy được để ngỏ; thông tin Mary đảm nhiệm vị trí ấy chỉ được thuật lại như điều chưa kiểm chứng. Các vị trí còn thiếu đang được bổ sung nhờ những tác động tinh thần rất thực của cuộc chiến tranh thế giới 1914–1945, dù cái giá của quá trình huấn luyện ấy vô cùng khủng khiếp.

Điều kiện và thời điểm ngoại hiện

Trước khi Thánh đoàn ngoại hiện theo dự định, quan hệ giữa mỗi ashram chính với các ashram trực thuộc phải vững chắc, đồng thời quan hệ giữa các ashram chính phải chịu ảnh hưởng Shamballa gần gũi hơn. Theo nhận định riêng của Thầy MDR, sự ngoại hiện chắc chắn sẽ xảy ra, nhưng cách nhân loại nhận biết, đón tiếp và đối xử với Thánh đoàn có thể gây trì hoãn; khoảng ba trăm năm được nhớ lại từ Tâm Lý Học Nội Môn có thể kéo dài đến hàng thiên niên kỷ. Khả năng phải hoàn thiện nhân sự trước khi ngoại hiện được đặt ra như một yếu tố thời điểm, nhưng chưa thể xem là điều kiện tuyệt đối, vì ashram cung một được nhắc là xuất hiện dù không có ashram trực thuộc. Theo trí nhớ được nêu trong phần bình giảng, ashram cung hai gần hoàn chỉnh, còn các ashram cung ba và cung sáu vẫn chưa hoàn chỉnh.

Cung hai chỉnh hợp các ashram trực thuộc

Năng lượng cung hai Bác Ái – Minh Triết điều chỉnh và chỉnh hợp bốn mươi chín ashram trực thuộc nhờ khả năng liên kết, hài hòa và hợp nhất. Cung chàm này được liên hệ với bản chất của hành tinh trong hệ mặt trời hiện nay và với Thái dương Thượng đế. Tác dụng của cung hai giúp các đơn vị trực thuộc tìm được quan hệ đúng đắn trong mạng lưới ashram. Thông tin này có ý nghĩa đối với nhận thức và hoạt động nhóm, dù Chân sư DK nói nó không mang tầm quan trọng trực tiếp cho từng cá nhân.

Cung một chỉnh hợp bảy ashram chính

Năng lượng cung một của Ý Chí hay Quyền Năng tạo xung lực điều chỉnh và chỉnh hợp bảy ashram chính, đưa các trung tâm lớn ấy vào quan hệ chặt chẽ hơn với nhau và với Shamballa. Sự phân biệt cốt yếu là cung hai liên kết các ashram trực thuộc, còn cung một từ Shamballa tác động ở cấp các ashram cung chính. Trong cách diễn giải này, Đức Chúa Tể Thế Giới sử dụng Thánh đoàn như ashram của Ngài, còn các Chohan cần phát triển mạnh phương diện cung một. Xung lực chỉnh hợp đồng thời tạo chuyển động tiến lên, phù hợp với đặc tính của cung một.

Hai nhịp cầu liên hệ giữa ba trung tâm

Nhân loại đã đạt mức phát triển trí tuệ cho phép thiết lập quan hệ gần gũi hơn với Thánh đoàn; tương ứng, Thánh đoàn đã tiến lên như một đơn vị để có quan hệ gần gũi hơn với Shamballa. Nhịp cầu giữa Nhân loại và Thánh đoàn là những người chí nguyện, đệ tử và điểm đạo đồ đang hiện hữu trên cõi hồng trần, đáp ứng phần nào với Bác Ái – Minh Triết và hoạt động chủ yếu qua những người có trí tuệ đang lâm phàm. Nhịp cầu giữa Thánh đoàn và Shamballa đi qua các ashram cao cấp do Chohan đứng đầu, chứ không qua các ashram thứ cấp. Sự tiến gần đồng thời của các trung tâm được so sánh với trung tâm cổ họng hướng đến trung tâm tim, trong khi trung tâm tim hướng đến trung tâm đầu, qua đó làm rõ tiến trình chỉnh hợp chung của hành tinh.

Text — Externalisation of the Hierarchy 060 – Văn bản — Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn 060

[1] Steps in the externalisation process.	[1] Các bước trong tiến trình ngoại hiện.
[2] We can begin on our first point, but only those students who are an integral part of	[2] Chúng ta có thể bắt đầu với điểm thứ nhất, nhưng chỉ những đạo sinh là một bộ

the Hierarchy and in active communication with some Ashram can profit in any measure by information on this subject. [3] For example, those of you who are affiliated with my Ashram (or that of another of the Masters), and going through your preliminary training and functioning on the periphery of the hierarchical centre can get a general idea and develop (if you attempt to do so) an [Page 524] intuitive perception of the proposed hierarchical integrity and future functioning.

phận không thể tách rời của Thánh đoàn và đang tích cực giao tiếp với một ashram nào đó mới có thể phần nào hưởng lợi từ thông tin về chủ đề này. [3] Chẳng hạn, những ai trong các bạn có liên kết với ashram của Tôi (hoặc ashram của một Chân sư khác), đang trải qua sự huấn luyện sơ bộ và hoạt động ở ngoại vi trung tâm Thánh đoàn, có thể có được một ý niệm tổng quát và phát triển (nếu các bạn nỗ lực làm như vậy) một [Page 524] nhận thức trực giác về tính toàn vẹn và hoạt động tương lai theo dự kiến của Thánh đoàn.

[4] Resent not my words "functioning on the periphery," for they indicate great opportunity for service. The Masters need many such as you on the outskirts of Their Ashrams, to aid in hierarchical endeavour, because you can reach the general public more easily than They can do, and you can step down the teaching far more adequately than could more advanced disciples. You and disciples like you are a definite part of the Hierarchy; as you function in an Ashram you have a most useful place, and I would beg you to have this ever in mind. I will, therefore, give you whatever information I can and which is permissible, but shall of necessity have to leave much unsaid.

[4] Đừng bất mãn với những lời "hoạt động ở ngoại vi" của Tôi, vì chúng chỉ ra một cơ hội phụng sự lớn lao. Các Chân sư cần nhiều người như các bạn ở vùng ngoại vi các ashram của Các Ngài để hỗ trợ nỗ lực của Thánh đoàn, vì các bạn có thể tiếp cận công chúng dễ dàng hơn Các Ngài, và các bạn có thể hạ mức giáo huấn cho phù hợp hơn nhiều so với những đệ tử tiến bộ hơn. Các bạn và những đệ tử như các bạn là một bộ phận rõ ràng của Thánh đoàn; khi hoạt động trong một ashram, các bạn giữ một vị trí hết sức hữu ích, và Tôi tha thiết mong các bạn luôn ghi nhớ điều này. Vì vậy, Tôi sẽ cung cấp cho các bạn mọi thông tin mà Tôi có thể cung cấp và được phép tiết lộ, nhưng tất yếu sẽ phải để lại nhiều điều chưa nói.

[5] *Hierarchical Adjustment and Alignment*

[5] *Sự Điều Chỉnh và Chỉnh Hợp của Thánh đoàn*

[6] What do I mean by the use of the word "adjustment" in connection with the Hierarchy? [7] Adjustment to karma, to the personality, to the soul, [8] to circumstances in the three worlds, [9] to the impact of astral forces, [10] or to the thought currents of those not oriented to the Kingdom of God, does not constitute part of the training of Those Who are beyond the third degree of

[6] Tôi muốn nói gì khi dùng từ "điều chỉnh" liên quan đến Thánh đoàn? [7] Sự điều chỉnh để thích ứng với nghiệp quả, với phàm ngã, với linh hồn, [8] với hoàn cảnh trong ba cõi giới, [9] với tác động của các mãnh lực cảm dục, [10] hoặc với các luồng tư tưởng của những người không hướng về Thiên Giới, không thuộc về sự huấn luyện dành cho Những Vị đã vượt qua cấp điểm đạo thứ ba.

initiation. [11] Initiates on and beyond that level have transcended reaction along these lines, whilst those below the third initiation are in process of rapid adjustment. I use the word 'adjustment' here definitely in the sense of reorientation, and in this sense much can be noted.

[11] Các điểm đạo đồ ở cấp độ ấy và cao hơn đã vượt lên trên những phản ứng theo các hướng này, trong khi những vị dưới lần điểm đạo thứ ba đang trong tiến trình điều chỉnh nhanh chóng. Ở đây, Tôi dùng từ "điều chỉnh" với nghĩa rõ rệt là tái định hướng, và theo nghĩa này, có nhiều điều đáng lưu ý.

[12] For aeons and for countless cycles, the Hierarchy has functioned withdrawn into a silence on the higher levels of the mental plane and on the buddhic levels where contact has had to be made with Them by those disciples who have, by discipline, development and service, fitted themselves to establish such a relationship. This reorientation and emergence into physical plane publicity is going to demand much from the Members of the Hierarchy. Just as it has not been easy for me to establish and retain contact with you, even when you have established the right to such a contact, [Page 525] so—for Them—it is going to be still more difficult to be in touch with those who are not even disciples.

[12] Suốt những thời đại dài và vô số chu kỳ, Thánh đoàn đã hoạt động trong sự tĩnh lặng ẩn mật trên các cấp độ cao của cõi trí và trên các cấp độ Bồ đề; tại đó, chỉ những đệ tử đã tự chuẩn bị qua kỷ luật, sự phát triển và phụng sự mới có thể thiết lập mối liên hệ như thế để tiếp xúc với Các Ngài. Sự tái định hướng này và việc xuất hiện công khai trên cõi hồng trần sẽ đòi hỏi rất nhiều ở các Thành viên của Thánh đoàn. Cũng như việc thiết lập và duy trì sự tiếp xúc với các bạn không phải là điều dễ dàng đối với Tôi, ngay cả khi các bạn đã xác lập quyền có được sự tiếp xúc ấy, [Page 525] thì đối với Các Ngài, việc giữ liên lạc với những người thậm chí chưa phải là đệ tử sẽ còn khó khăn hơn nữa.

[13] For aeons and for cycles, the Members of the Hierarchy have been submitting Themselves to the needed training in order to react correctly when fuller contact has been established by Shamballa with the Hierarchy. [14] I would have you note the phrasing here. That contact has now been established as a result of the inflow of certain extra-planetary forces and by an "act of determined direction," emanating from the Council Chamber of the Lord of the World. [15] Misunderstand me not. The Hierarchy has always been in touch with the "Place of Purpose" (as it has been called) [16] through the medium of its Chohans and its senior Directors, such as the Christ, the Manu and the Lord of Civilisation. [17] These great Beings have steadily revealed this

[13] Suốt những thời đại dài và nhiều chu kỳ, các Thành viên của Thánh đoàn đã tự nguyện trải qua sự huấn luyện cần thiết để phản ứng đúng đắn khi Shamballa thiết lập sự tiếp xúc đầy đủ hơn với Thánh đoàn. [14] Tôi muốn các bạn lưu ý cách diễn đạt ở đây. Giờ đây, sự tiếp xúc ấy đã được thiết lập nhờ dòng tuôn vào của một số mãnh lực từ ngoài hành tinh và nhờ một "hành động định hướng đầy quyết tâm" phát ra từ Phòng Hội Đồng của Đức Chúa Tể Thế Giới. [15] Đừng hiểu lầm Tôi. Thánh đoàn vẫn luôn giữ sự tiếp xúc với "Nơi của Thiên Ý" (như nơi ấy đã được gọi) [16] thông qua các vị Chohan và các vị Chỉ Đạo cao cấp của mình, như Đức Christ, Đức Manu và Đức Chúa Tể Văn Minh. [17] Các Đấng vĩ đại này đã liên tục mặc khải Thiên Ý ấy cho các

purpose to the Members of the Hierarchy so that They have been able to grasp and work out the emerging Plan. [18] But even to the Masters the Shamballa force has had to be stepped down, [19] just as the force of the Hierarchy requires modifying for the average disciple and aspirant, if they are to respond constructively to it.

Thành viên của Thánh đoàn, nhờ đó Các Ngài có thể nắm bắt và thực hiện Thiên Cơ đang hiển lộ. [18] Nhưng ngay cả đối với các Chân sư, mãnh lực Shamballa cũng đã phải giảm cường độ, [19] cũng như mãnh lực của Thánh đoàn cần được điều biến cho đệ tử và người chí nguyện ở mức trung bình, nếu họ muốn đáp ứng với mãnh lực ấy một cách xây dựng.

[20] Today, however, things are somewhat changed. New inflowing energies and the partial "sealing" [21] of evil in its own place (a sealing which will be progressively effective) have made a closer relationship possible. [22] The Masters are somewhat freer from certain of the arduous labours of the past cycles. Some of the available inflowing Shamballa forces [23] are being absorbed directly by humanity [24] and by certain of the subhuman kingdoms, particularly the mineral kingdom. [25] This latter absorption will lead eventually, when complete, to those volcanic episodes and those basic earthquakes which will change the face of the earth by the time the sixth rootrace comes into manifestation. [26] It is this direct inflow to the kingdoms functioning exoterically in the three worlds which has relieved and will to some extent relieve the otherwise overpowering pressure upon the Hierarchy, [27] and will also act as a great aligning antahkarana between the three planetary centres. [28] It is to this alignment I refer in this instruction—[Page 526] the alignment of the three centres upon this planet and the adjustments that this necessitates and inevitably enforces.

[20] Tuy nhiên, ngày nay tình hình đã phần nào thay đổi. Những năng lượng mới đang tuôn vào và việc "phong kín" một phần [21] cái ác tại chính nơi của nó (một sự phong kín sẽ dần phát huy hiệu quả) đã tạo điều kiện cho một mối liên hệ gần gũi hơn. [22] Các Chân sư đã phần nào được giải phóng khỏi một số công việc gian khổ của các chu kỳ trước. Một phần những mãnh lực Shamballa sẵn có đang tuôn vào [23] đang được hấp thụ trực tiếp qua nhân loại [24] và qua một số giới dưới nhân loại, đặc biệt là giới kim thạch. [25] Sau cùng, khi hoàn tất, sự hấp thụ của giới kim thạch sẽ dẫn đến những đợt hoạt động núi lửa và những trận động đất làm biến đổi nền móng, khiến diện mạo Trái Đất thay đổi vào thời điểm giống dân gốc thứ sáu xuất hiện. [26] Chính dòng tuôn trực tiếp này vào các giới đang hoạt động ở ngoại giới trong ba cõi giới đã và sẽ phần nào làm giảm áp lực lên Thánh đoàn, một áp lực vốn sẽ quá sức chịu đựng nếu không có dòng tuôn ấy, [27] và cũng sẽ đóng vai trò như một antahkarana lớn lao có tác dụng chỉnh hợp ba trung tâm hành tinh. [28] Chính sự chỉnh hợp này là điều Tôi nói đến trong huấn thị này—[Page 526] sự chỉnh hợp ba trung tâm trên hành tinh này cùng những điều chỉnh mà sự chỉnh hợp ấy đòi hỏi và tất yếu buộc phải thực hiện.

[29] For the sake of humanity in the first place, and secondarily for the development of the subhuman kingdoms, the Hierarchy

[29] Trước hết vì lợi ích của nhân loại, và thứ đến vì sự phát triển của các giới dưới nhân loại, Thánh đoàn đã thực hiện một số điều

has made certain difficult adjustments and alignments between the planetary centres, and these have been compulsory in their effects. [30] Therefore, bear in mind that the adjustments which the Hierarchy may impose upon itself bear small resemblance to the adjustments which you have to make in relation to your personality life. They are all hallmarked by the idea of service to the whole. The Hierarchy in its true sense has no personality through which to express itself, [31] and this greatly complicates the problems which have to be faced as it contemplates exoteric manifestation and work.

chỉnh và chỉnh hợp khó khăn giữa các trung tâm hành tinh; những điều này đã tạo ra các tác động mang tính bắt buộc. [30] Vì vậy, hãy ghi nhớ rằng những điều chỉnh mà Thánh đoàn có thể tự đặt ra cho mình rất ít giống với những điều chỉnh mà các bạn phải thực hiện liên quan đến đời sống phàm ngã của mình. Tất cả đều mang dấu ấn của ý tưởng phụng sự toàn thể. Theo đúng nghĩa của mình, Thánh đoàn không có phàm ngã để biểu lộ qua đó, [31] và điều này làm cho những vấn đề phải đối mặt trở nên phức tạp hơn rất nhiều khi Thánh đoàn cân nhắc việc biểu hiện và hoạt động ở ngoại giới.

[32] *Adjustments and Alignments within the Hierarchy*

[32] *Những Điều Chỉnh và Chỉnh Hợp trong Thánh đoàn*

[33] What, in the last analysis, is this Hierarchy? It is a great salvaging corps of dedicated, liberated Units of Life, working in group formation with all forms and lives in all kingdoms and with all souls particularly. [34] As the Hierarchy so works, its emphasis is solely on the consciousness aspect of all forms; [35] its present agency of salvage and of service is the mind, [36] as it expresses itself through the minds of all humanitarians, [37] all aspirants, all disciples (of all rays and degrees) and of all initiates; [38] the Hierarchy also can express itself through the medium of thought currents and ideas and through them impose its hierarchical concepts upon the embryonic minds of the general and average public; [39] and it also directs the educational work of all nations, [40] so that the undeveloped masses can become—in due turn—the intelligent general public.

[33] Xét đến cùng, Thánh đoàn này là gì? Đó là một đoàn thể cứu độ lớn lao gồm những Đơn Vị Sự Sống đã hiến dâng và giải thoát, hoạt động theo đội hình nhóm với mọi hình tướng và sự sống trong mọi giới, và đặc biệt với mọi linh hồn. [34] Khi hoạt động như vậy, Thánh đoàn chỉ chú trọng đến phương diện tâm thức của mọi hình tướng; [35] phương tiện cứu độ và phụng sự hiện nay của Thánh đoàn là thể trí, [36] khi thể trí biểu lộ qua thể trí của tất cả những người theo chủ nghĩa nhân đạo, [37] mọi người chí nguyện, mọi đệ tử (thuộc mọi cung và cấp độ) và mọi điểm đạo đồ; [38] Thánh đoàn cũng có thể biểu lộ qua các luồng tư tưởng và ý tưởng, và qua đó đưa những quan niệm của Thánh đoàn vào thể trí còn phôi thai của công chúng nói chung ở mức trung bình; [39] Thánh đoàn cũng chỉ đạo công cuộc giáo dục của mọi quốc gia, [40] để quần chúng chưa phát triển có thể trở thành—khi đến lượt mình—công chúng có trí tuệ.

[41] The Hierarchy works, as you know, in or through three major departments, each

[41] Như các bạn biết, Thánh đoàn hoạt động trong hoặc thông qua ba ban chính, mỗi ban

possessing its full Personnel, and under three Great Lords. [42] I have dealt with this in some detail in *Initiation, Human and Solar*, [43] as well as elsewhere [Page 527] in my writings; more information at this point is needless and of no real service to you.

có đầy đủ Nhân sự, và dưới quyền ba Chúa Tể Vĩ Đại. [42] Tôi đã bàn về điều này khá chi tiết trong *Điểm Đạo, Nhân Loại và Thái Dương*, [43] cũng như ở những nơi khác [Page 527] trong các tác phẩm của Tôi; lúc này, cung cấp thêm thông tin là không cần thiết và không thực sự giúp ích cho các bạn.

[44] The Hierarchy works also through the seven major Ashrams [45] and their affiliated Ashrams, and these "seven which are the forty-nine" represent in their totality the seven rays with their subrays, and are the custodians, transmitters and distributors of the seven ray energies to the seven planetary centres [46] and—via these seven centres—to those in the fourth kingdom in nature (as they gradually unfold over the aeons) and then, via these, to the seven centres in individual man. Such is the synthesis.

[44] Thánh đoàn cũng hoạt động thông qua bảy ashram chính [45] và các ashram liên kết với chúng; xét trong tổng thể, "bảy mà là bốn mươi chín" này đại diện cho bảy cung cùng các cung phụ, và là những đơn vị gìn giữ, truyền dẫn và phân phối năng lượng của bảy cung đến bảy trung tâm hành tinh [46] và—qua bảy trung tâm này—đến các trung tâm trong giới thứ tư của thiên nhiên (khi chúng dần khai mở qua các thời đại), rồi qua đó đến bảy trung tâm trong từng con người. Đó là sự tổng hợp.

[47] The seven major centres or Ashrams within the Hierarchy are each presided over by Masters of Chohan rank; [48] the seven subsidiary centres or Ashrams are presided over by Masters and Adepts (of the fifth and fourth initiations), [49] aided by initiates of the third degree and certain picked and senior disciples. [50] Several of the seven affiliated Ashrams are, as yet, incomplete as regards personnel, but vacancies are rapidly being filled as the spiritual effects of the world war (1914-1945) make themselves felt. These effects are very real and have been a source of great encouragement to hierarchical workers.

[47] Mỗi trung tâm hay ashram trong bảy trung tâm hay ashram chính thuộc Thánh đoàn đều do các Chân sư cấp bậc Chohan chủ trì; [48] bảy trung tâm hay ashram phụ thuộc do các Chân sư và các chân sư (thuộc lần điểm đạo thứ năm và thứ tư) chủ trì, [49] với sự trợ giúp của các điểm đạo đồ cấp ba và một số đệ tử cao cấp được tuyển chọn. [50] Một số trong bảy ashram liên kết hiện vẫn chưa đầy đủ nhân sự, nhưng các vị trí còn trống đang nhanh chóng được lấp đầy khi những tác động tinh thần của cuộc thế chiến (1914-1945) bắt đầu biểu lộ rõ. Những tác động này rất thực và đã là nguồn khích lệ lớn lao cho những người hoạt động trong Thánh đoàn.

[51] Before the Hierarchy can emerge (as is the intention), [52] the relation between a major Ashram and its subsidiary Ashrams must be firmly established, whilst that between a major Ashram and other major

[51] Trước khi Thánh đoàn có thể xuất hiện (như đã dự định), [52] mối liên hệ giữa một ashram chính và các ashram phụ thuộc của nó phải được thiết lập vững chắc, trong khi mối liên hệ giữa một ashram chính với các

Ashrams has to be brought more definitely and unquestionably closer to Shamballa, and under the influence of that great first ray centre. [53] The energy which will align and adjust the subsidiary forty-nine Ashrams [54] is that of the second Ray of Love-Wisdom. [55] That, however, which will bring about a similar adjusting and aligning impetus in the seven major Ashrams is the energy of the first Ray of Will or Power. [56] I have here given you a most important item of occult information, but one which is of no importance to you individually; it serves, however, to present proof of the significant occult relation between the three planetary centres. [57] Just as the third planetary centre, Humanity, has now reached a point of intelligent development [58] [Page 528] so that a closer rapport can be set up between it and the Hierarchy, so the Hierarchy also has moved forward as a unit [59] so that a closer corresponding rapport can also be set up between It and Shamballa. [60] Just as the rapport between the Hierarchy and Humanity is established via aspirants, disciples and initiates in physical existence who are responding to the love-wisdom of the universe in some measure and who work via the intelligent people in incarnation primarily, [61] so rapport between Shamballa and the Hierarchy is being more closely established via the senior Ashrams, [62] and not via the secondary ones.

ashram chính khác phải được đưa đến gần Shamballa hơn một cách rõ rệt và dứt khoát hơn, và đặt dưới ảnh hưởng của trung tâm cung một vĩ đại ấy. [53] Năng lượng sẽ chỉnh hợp và điều chỉnh bốn mươi chín ashram phụ thuộc [54] là năng lượng của cung hai Bác Ái – Minh Triết. [55] Tuy nhiên, năng lượng sẽ tạo ra một xung lực điều chỉnh và chỉnh hợp tương tự trong bảy ashram chính là năng lượng của cung một Ý Chí hay Quyền Năng. [56] Ở đây, Tôi đã cung cấp cho các bạn một thông tin huyền bí hết sức quan trọng, nhưng thông tin ấy không có tầm quan trọng đối với cá nhân các bạn; tuy nhiên, nó giúp đưa ra bằng chứng về mối liên hệ huyền bí đầy thâm nghĩa giữa ba trung tâm hành tinh. [57] Cũng như trung tâm hành tinh thứ ba, Nhân loại, nay đã đạt đến một mức phát triển trí tuệ [58] [Page 528] cho phép thiết lập một sự tương thông gần gũi hơn giữa trung tâm ấy và Thánh đoàn, thì Thánh đoàn cũng đã tiến lên như một đơn vị thống nhất [59] để có thể thiết lập một sự tương thông gần gũi hơn tương ứng giữa Thánh đoàn và Shamballa. [60] Cũng như sự tương thông giữa Thánh đoàn và Nhân loại được thiết lập qua những người chí nguyện, đệ tử và điểm đạo đồ đang sống trên cõi hồng trần, những người phần nào đáp ứng với bác ái – minh triết của vũ trụ và chủ yếu hoạt động thông qua những người có trí tuệ đang lâm phàm, [61] thì sự tương thông giữa Shamballa và Thánh đoàn cũng đang được thiết lập chặt chẽ hơn qua các ashram cao cấp, [62] chứ không qua các ashram thứ cấp.

Externalisation of the Hierarchy 060 – Sự Hiển Lộ của Thánh Đoàn 060

Hi, everybody. I think we are ready for Program 60. I have a little more time today. I often steal time for these programs and

Xin chào tất cả các bạn. Tôi nghĩ chúng ta đã sẵn sàng cho Chương trình 60. Hôm nay tôi có thêm chút thời gian. Tôi thường tranh thủ

would like to keep going if I can. DK divides the externalisation of the Hierarchy and its Ashrams into a few points. First is hierarchical adjustment and alignment. I think of adjustment mainly below and alignment above. Then comes the mode of approach.

thời gian cho những chương trình này và muốn tiếp tục nếu có thể. Chân sư DK chia sự ngoại hiện của Thánh đoàn và các ashram của Thánh đoàn thành một vài điểm. Trước hết là sự điều chỉnh và chỉnh hợp của Thánh đoàn. Tôi nghĩ sự điều chỉnh chủ yếu hướng xuống dưới, còn sự chỉnh hợp hướng lên trên. Tiếp đến là phương thức tiếp cận.

[1] Steps in the externalisation process.

[1] Các bước trong tiến trình ngoại hiện.

Finally there is the externalisation itself, and perhaps another main point, the work of the externalised Ashrams. I am not sure how many main headings and subheadings there are. We will do what we can to make it clear. Today is May 25.

Cuối cùng là chính sự ngoại hiện, và có lẽ còn một điểm chính nữa: công việc của các ashram đã ngoại hiện. Tôi không chắc có bao nhiêu đề mục chính và đề mục phụ. Chúng ta sẽ cố gắng hết sức để làm rõ điều này. Hôm nay là ngày 25 tháng 5.

[2] We can begin on our first point, but only those students who are an integral part of the Hierarchy and in active communication with some Ashram can profit in any measure by information on this subject.

[2] Chúng ta có thể bắt đầu với điểm thứ nhất, nhưng chỉ những đạo sinh là một bộ phận không thể tách rời của Thánh đoàn và đang tích cực giao tiếp với một ashram nào đó mới có thể phần nào hưởng lợi từ thông tin về chủ đề này.

Where do we stand? What does "integral" mean? DK's students, accepted disciples affiliated with His Ashram, stood on the periphery of the Hierarchy. Does that make them integral?

Chúng ta đang ở đâu? "Không thể tách rời" có nghĩa là gì? Các đạo sinh của Chân sư DK, những đệ tử được chấp nhận gắn bó với ashram của Ngài, từng ở ngoại vi của Thánh đoàn. Như vậy, họ có phải là những thành phần không thể tách rời không?

and in active communication with some Ashram can profit in any measure by information on this subject.

và đang tích cực giao tiếp với một ashram nào đó mới có thể hưởng lợi ở một mức độ nào đó từ thông tin về chủ đề này.

[3] For example, those of you who are affiliated with my Ashram (or that of another of the Masters), and going through your preliminary training and functioning on the periphery of the hierarchical centre can get a general idea and develop (if you attempt to do so) an [Page 524] intuitive

[3] Chẳng hạn, những ai trong các bạn có liên kết với ashram của Tôi (hoặc ashram của một Chân sư khác), đang trải qua sự huấn luyện sơ bộ và hoạt động ở ngoại vi trung tâm Thánh đoàn, có thể có được một ý niệm tổng quát và phát triển (nếu các bạn nỗ lực làm như vậy) một [Page 524] nhận

perception of the proposed hierarchical integrity and future functioning.

thức trực giác về tính toàn vẹn và hoạt động tương lai theo dự kiến của Thánh đoàn.

We have "integral" and "integrity." The reorganised seed group should have come into being by this time, and those in it knew whether or not they were accepted disciples.

Chúng ta có "toàn vẹn" và "tính toàn vẹn". Đến thời điểm này, nhóm hạt giống được tái tổ chức hẳn đã hình thành, và những người trong nhóm biết mình có phải là đệ tử được chấp nhận hay không.

They were all accepted disciples, really, even if one of them had not taken the first initiation.

Thực ra, tất cả họ đều là đệ tử được chấp nhận, ngay cả khi một người trong số họ chưa trải qua lần điểm đạo thứ nhất.

[4] Resent not my words "functioning on the periphery," for they indicate great opportunity for service. The Masters need many such as you on the outskirts of Their Ashrams, to aid in hierarchical endeavour, because you can reach the general public more easily than They can do, and you can step down the teaching far more adequately than could more advanced disciples. You and disciples like you are a definite part of the Hierarchy; as you function in an Ashram you have a most useful place, and I would beg you to have this ever in mind. I will, therefore, give you whatever information I can and which is permissible, but shall of necessity have to leave much unsaid.

[4] Đừng bất mãn với những lời "hoạt động ở ngoại vi" của Tôi, vì chúng chỉ ra một cơ hội phụng sự lớn lao. Các Chân sư cần nhiều người như các bạn ở vùng ngoại vi các ashram của Các Ngài để hỗ trợ nỗ lực của Thánh đoàn, vì các bạn có thể tiếp cận công chúng dễ dàng hơn Các Ngài, và các bạn có thể hạ mức giáo huấn cho phù hợp hơn nhiều so với những đệ tử tiến bộ hơn. Các bạn và những đệ tử như các bạn là một bộ phận rõ ràng của Thánh đoàn; khi hoạt động trong một ashram, các bạn giữ một vị trí hết sức hữu ích, và Tôi tha thiết mong các bạn luôn ghi nhớ điều này. Vì vậy, Tôi sẽ cung cấp cho các bạn mọi thông tin mà Tôi có thể cung cấp và được phép tiết lộ, nhưng tất yếu sẽ phải để lại nhiều điều chưa nói.

He is appealing to the group members' altruism. Those who wish to be more important than they are may resent being described as on the outskirts of the Ashram.

Ngài đang kêu gọi lòng vị tha của các thành viên trong nhóm. Những ai muốn mình quan trọng hơn thực tế có thể phật lòng khi được mô tả là ở vùng ngoài của ashram.

What are the main points?

Những điểm chính là gì?

[5] Hierarchical Adjustment and Alignment

[5] *Sự Điều Chỉnh và Chỉnh Hợp của Thánh đoàn*

Adjustment seems principally to be made to what lies below the disciple, ordinary humanity that may be aspiring a little or may not even know it is aspiring. Alignment is with the higher spiritual sources.

Sự điều chỉnh dường như chủ yếu hướng đến những gì ở bên dưới người đệ tử, tức nhân loại bình thường, những người có thể có đôi chút khát vọng hoặc thậm chí không biết mình đang khát vọng. Sự chỉnh hợp hướng đến các nguồn tinh thần cao hơn.

[6] What do I mean by the use of the word "adjustment" in connection with the Hierarchy?

[6] Tôi muốn nói gì khi dùng từ "điều chỉnh" liên quan đến Thánh đoàn?

Adjustment means adaptation, I suppose.

Tôi cho rằng điều chỉnh có nghĩa là thích nghi.

[7] Adjustment to karma, to the personality, to the soul,

[7] Sự điều chỉnh để thích ứng với nghiệp quả, với phàm ngã, với linh hồn,

The soul would be above.

Linh hồn thì ở bên trên.

[8] to circumstances in the three worlds,

[8] với hoàn cảnh trong ba cõi giới,

We are always faced with that.

Chúng ta luôn phải đối mặt với điều đó.

[9] to the impact of astral forces,

[9] với tác động của các mãnh lực cảm dục,

Which are powerful now.

Những mãnh lực hiện đang rất mạnh mẽ.

[10] or to the thought currents of those not oriented to the Kingdom of God, does not constitute part of the training of Those Who are beyond the third degree of initiation.

[10] hoặc với các luồng tư tưởng của những người không hướng về Thiên Giới, không thuộc về sự huấn luyện dành cho Những Vị đã vượt qua cấp điểm đạo thứ ba.

Initiates of the threshold must deal with those things. Those beyond the third degree do not, though I suppose they still have karma of a more world-embracing kind.

Các điểm đạo đồ ở ngưỡng cửa phải xử lý những điều ấy. Những vị đã vượt qua cấp độ thứ ba thì không, dù tôi cho rằng các vị vẫn còn nghiệp quả thuộc loại bao quát thế giới rộng hơn.

One is already a soul and can function within the causal body, as He enjoins in

Con người vốn đã là linh hồn và có thể hoạt động trong thể nguyên nhân, như Ngài chỉ

Letters on Occult Meditation. He says many failures in meditation result from our inability to do so. A third-degree initiate, under Leo and Uranus, is positive to the circumstances of the three worlds and is not swept off his feet. Astral forces are largely overcome at the second degree. Illusory thought currents are largely overcome as well.

dạy trong *Thư Về Tham thiền Huyền môn*. Ngài nói nhiều thất bại trong tham thiền xuất phát từ việc chúng ta không có khả năng làm như vậy. Một điểm đạo đồ cấp ba, dưới ảnh hưởng của Sư Tử và Sao Thiên Vương, giữ thế chủ động trước hoàn cảnh trong ba cõi giới và không bị chúng làm cho chao đảo. Các mãnh lực cảm dục phần lớn đã được khắc phục ở cấp độ thứ hai. Các luồng tư tưởng ảo tưởng phần lớn cũng đã được khắc phục.

Ordinary streams of thought not oriented to the Kingdom of God do not form part of the training of those beyond the third degree.

Những luồng tư tưởng thông thường không hướng về Thiên Giới không thuộc nội dung huấn luyện của những vị đã vượt qua cấp độ thứ ba.

[11] Initiates on and beyond that level have transcended reaction along these lines, whilst those below the third initiation are in process of rapid adjustment. I use the word 'adjustment' here definitely in the sense of reorientation, and in this sense much can be noted.

[11] Các điểm đạo đồ ở cấp độ ấy và cao hơn đã vượt lên trên những phản ứng theo các hướng này, trong khi những vị dưới lần điểm đạo thứ ba đang trong tiến trình điều chỉnh nhanh chóng. Ở đây, Tôi dùng từ "điều chỉnh" với nghĩa rõ rệt là tái định hướng, và theo nghĩa này, có nhiều điều đáng lưu ý.

This can help us locate our own position, as long as we do not become fixated on it.

Điều này có thể giúp chúng ta xác định vị trí của chính mình, miễn là chúng ta không trở nên quá chú tâm vào đó.

At and beyond the third degree they have transcended these reactions to astral forces, mental illusion, karmic adjustments and circumstances that stop people doing what they know they should. Probationary initiates may still face them.

Ở cấp độ thứ ba và cao hơn, các vị đã vượt lên trên những phản ứng này đối với các mãnh lực cảm dục, ảo tưởng trí tuệ, những điều chỉnh nghiệp quả và các hoàn cảnh ngăn cản con người làm điều họ biết mình nên làm. Các điểm đạo đồ dự bị vẫn có thể phải đối mặt với chúng.

[12] For aeons and for countless cycles, the Hierarchy has functioned withdrawn into a silence on the higher levels of the mental plane and on the buddhic levels where contact has had to be made with Them by those disciples who have, by discipline,

[12] Suốt những thời đại dài và vô số chu kỳ, Thánh đoàn đã hoạt động trong sự tĩnh lặng ẩn mật trên các cấp độ cao của cõi trí và trên các cấp độ Bồ đề; tại đó, chỉ những đệ tử đã tự chuẩn bị qua kỷ luật, sự phát triển và phụng sự mới có thể thiết lập mối

development and service, fitted themselves to establish such a relationship. This reorientation and emergence into physical plane publicity is going to demand much from the Members of the Hierarchy. Just as it has not been easy for me to establish and retain contact with you, even when you have established the right to such a contact, [Page 525] so—for Them—it is going to be still more difficult to be in touch with those who are not even disciples.

liên hệ như thế để tiếp xúc với Các Ngài. Sự tái định hướng này và việc xuất hiện công khai trên cõi hồng trần sẽ đòi hỏi rất nhiều ở các Thành viên của Thánh đoàn. Cũng như việc thiết lập và duy trì sự tiếp xúc với các bạn không phải là điều dễ dàng đối với Tôi, ngay cả khi các bạn đã xác lập quyền có được sự tiếp xúc ấy, [Page 525] thì đối với Các Ngài, việc giữ liên lạc với những người thậm chí chưa phải là đệ tử sẽ còn khó khăn hơn nữa.

That is understandable.

Điều đó dễ hiểu.

Millions of years have passed, with equinoctial cycles, Platonic years and even the orbit of our seven solar systems around a central point in the Pleiades. In four million years you can cover many cycles.

Hàng triệu năm đã trôi qua, với các chu kỳ phân điểm, các năm Plato và cả vòng quỹ đạo của bảy hệ mặt trời chúng ta quanh một điểm trung tâm trong chòm Thất Nữ. Trong bốn triệu năm, nhiều chu kỳ có thể diễn ra.

[13] For aeons and for cycles, the Members of the Hierarchy have been submitting Themselves to the needed training in order to react correctly when fuller contact has been established by Shamballa with the Hierarchy.

[13] Suốt những thời đại dài và nhiều chu kỳ, các Thành viên của Thánh đoàn đã tự nguyện trải qua sự huấn luyện cần thiết để phản ứng đúng đắn khi Shamballa thiết lập sự tiếp xúc đầy đủ hơn với Thánh đoàn.

Hierarchy may aspire to Shamballa, but Shamballa has to want the contact or find the time right. Watch the phrasing.

Thánh đoàn có thể khát vọng hướng đến Shamballa, nhưng Shamballa phải muốn có sự tiếp xúc ấy hoặc thấy rằng thời điểm đã thích hợp. Hãy chú ý cách diễn đạt.

How long does a member of the Hierarchy remain one? From the first degree initiates are brought into the hierarchical circle, and at the third they become full members. Then how long does it last? *Initiation, Human and Solar*, pages 84–85, says the second, third and fourth degrees can be taken in the same life. Larger intervals separate the fifth and sixth and the sixth and seventh, but the

Một thành viên của Thánh đoàn giữ địa vị ấy trong bao lâu? Từ cấp độ thứ nhất, các điểm đạo đồ được đưa vào vòng của Thánh đoàn, và ở cấp độ thứ ba, họ trở thành thành viên đầy đủ. Vậy địa vị ấy kéo dài bao lâu? *Điểm Đạo, Nhân Loại và Thái Dương*, trang 84–85, nói rằng các cấp độ thứ hai, thứ ba và thứ tư có thể đạt được trong cùng một kiếp sống. Những khoảng thời gian dài hơn phân cách cấp độ thứ năm với thứ sáu và thứ sáu với

possibility of entering Shamballa already exists at the sixth.

thứ bảy, nhưng khả năng bước vào Shamballa đã có ở cấp độ thứ sáu.

Which members are we speaking of? Perhaps they do not remain long before choosing a Path on the Way of the Higher Evolution. They may be asked to retain the choice they have made and help Sanat Kumara temporarily, as they do now. Shamballa establishes the contact. The Hierarchy both inspires and aspires, but toward Shamballa it aspires. Shamballa decides when the Hierarchy will be evoked.

Chúng ta đang nói về những thành viên nào? Có lẽ Các Ngài không lưu lại lâu trước khi chọn một Con Đường trên Con đường Tiến Hóa Cao Siêu. Các Ngài có thể được yêu cầu giữ nguyên sự lựa chọn đã đưa ra và tạm thời trợ giúp Sanat Kumara, như Các Ngài hiện đang làm. Shamballa thiết lập sự tiếp xúc. Thánh đoàn vừa truyền cảm hứng vừa khát vọng, nhưng đối với Shamballa thì Thánh đoàn khát vọng hướng đến. Shamballa quyết định khi nào Thánh đoàn sẽ được gợi lên.

[14] I would have you note the phrasing here. That contact has now been established by an "act of determined direction," emanating from the Council Chamber of the Lord of the World.

[14] Tôi muốn các bạn lưu ý cách diễn đạt ở đây. Giờ đây, sự tiếp xúc ấy đã được thiết lập nhờ dòng tuôn vào của một số mãnh lực từ ngoài hành tinh và nhờ một "hành động định hướng đầy quyết tâm" phát ra từ Phòng Hội Đồng của Đức Chúa Tể Thế Giới.

The contact is established. At times like Wesak the Hierarchy needs its full membership to contact Shamballa. It is still dangerous for Them. Many young disciples think Shamballa's door is wide open and they need only will themselves to walk in, or attune themselves.

Sự tiếp xúc đã được thiết lập. Vào những dịp như Wesak, Thánh đoàn cần có đầy đủ thành viên để tiếp xúc với Shamballa. Điều đó vẫn nguy hiểm đối với Các Ngài. Nhiều đệ tử trẻ nghĩ rằng cánh cửa Shamballa rộng mở và họ chỉ cần dùng ý chí để bước vào, hoặc tự điều hợp với nơi ấy.

[15] Misunderstand me not. The Hierarchy has always been in touch with the "Place of Purpose" (as it has been called)

[15] Đừng hiểu lầm Tôi. Thánh đoàn vẫn luôn giữ sự tiếp xúc với "Nơi của Thiên Ý" (như nơi ấy đã được gọi)

Shamballa, the Place of Purpose.

Shamballa, Nơi của Thiên Ý.

[16] through the medium of its Chohans and its senior Directors, such as the Christ, the Manu and the Lord of Civilisation.

[16] thông qua các vị Chohan và các vị Chỉ Đạo cao cấp của mình, như Đức Christ, Đức Manu và Đức Chúa Tể Văn Minh.

Two are initiates of the sixth degree, and the Christ is taking the seventh.

Hai vị là điểm đạo đồ cấp sáu, còn Đức Christ đang trải qua lần điểm đạo thứ bảy.

[17] These great Beings have steadily revealed this purpose to the Members of the Hierarchy so that They have been able to grasp and work out the emerging Plan.

[17] Các Đấng vĩ đại này đã liên tục mặc khải Thiên Ý ấy cho các Thành viên của Thánh đoàn, nhờ đó Các Ngài có thể nắm bắt và thực hiện Thiên Cơ đang hiển lộ.

The three Great Lords are custodians of the Plan.

Ba Đức Chúa Tể Vĩ Đại là những Đấng gìn giữ Thiên Cơ.

Above the custodians are the registrants of the Will. I suppose the three Great Lords also register the Will.

Bên trên những Đấng gìn giữ là những Đấng ghi nhận Ý Chí. Tôi cho rằng ba Đức Chúa Tể Vĩ Đại cũng ghi nhận Ý Chí.

[18] But even to the Masters the Shamballa force has had to be stepped down,

[18] Nhưng ngay cả đối với các Chân sư, mãnh lực Shamballa cũng đã phải giảm cường độ,

That is interesting.

Điều đó thật đáng chú ý.

[19] just as the force of the Hierarchy requires modifying for the average disciple and aspirant, if they are to respond constructively to it.

[19] cũng như mãnh lực của Thánh đoàn cần được điều biến cho đệ tử và người chí nguyện ở mức trung bình, nếu họ muốn đáp ứng với mãnh lực ấy một cách xây dựng.

The Hierarchy has always been in touch, but a step-down transformation is needed or we blow the fuses.

Thánh đoàn luôn giữ liên hệ, nhưng cần có sự chuyển đổi để giảm cường độ, nếu không chúng ta sẽ làm cháy cầu chì.

Every energy centre is like a fuse that can become overloaded, breaking the contact. A fuse or a light bulb blows and the connection is severed. Too much force produces the opposite of what we hoped for. By “today,” He means 1945 or 1946.

Mỗi trung tâm năng lượng giống như một cầu chì có thể bị quá tải, khiến sự tiếp xúc bị gián đoạn. Một cầu chì hoặc bóng đèn cháy và mối liên kết bị cắt đứt. Mãnh lực quá lớn tạo ra kết quả trái với điều chúng ta hy vọng. Khi nói “ngày nay”, Ngài muốn nói đến năm 1945 hoặc 1946.

[20] Today, however, things are somewhat changed. New inflowing energies and the partial "sealing"

Only partial.

[21] of evil in its own place (a sealing which will be progressively effective) have made a closer relationship possible.

The Hierarchy's relationship with Shamballa is not complete.

That incomplete connection is apparent when the past, present and future of the relationship between Shamballa, Hierarchy and Humanity are shown.

[22] The Masters are somewhat freer from certain of the arduous labours of the past cycles. Some of the available inflowing Shamballa forces

Forces, plural.

[23] are being absorbed directly by humanity

In Shamballa impacts.

[24] and by certain of the subhuman kingdoms, particularly the mineral kingdom.

That makes sense. With the dropping of the atomic bombs on August 6 and 9, the Shamballa–mineral connection was in evidence. The mineral kingdom had contained a power of vast potential destruction that can later be understood constructively. There have been Shamballa impacts in 1825, 1975 and 2000, and other

[20] Tuy nhiên, ngày nay tình hình đã phần nào thay đổi. Những năng lượng mới đang tuôn vào và việc "phong kín" một phần

Chỉ một phần.

[21] cái ác tại chính nơi của nó (một sự phong kín sẽ dần phát huy hiệu quả) đã tạo điều kiện cho một mối liên hệ gần gũi hơn.

Mối quan hệ của Thánh đoàn với Shamballa chưa trọn vẹn.

Sự kết nối chưa trọn vẹn ấy hiện rõ khi quá khứ, hiện tại và tương lai của mối quan hệ giữa Shamballa, Thánh đoàn và Nhân loại được trình bày.

[22] Các Chân sư đã phần nào được giải phóng khỏi một số công việc gian khổ của các chu kỳ trước. Một phần những mãnh lực Shamballa sẵn có đang tuôn vào

Các mãnh lực, ở số nhiều.

[23] đang được hấp thụ trực tiếp qua nhân loại

Trong những đợt tác động của Shamballa.

[24] và qua một số giới dưới nhân loại, đặc biệt là giới kim thạch.

Điều đó hợp lý. Khi các quả bom nguyên tử được thả xuống vào ngày 6 và 9 tháng 8, mối liên hệ giữa Shamballa và giới kim thạch đã hiện rõ. Giới kim thạch đã chứa đựng một quyền năng có tiềm năng hủy diệt vô cùng lớn mà về sau có thể được thấu hiểu theo hướng xây dựng. Đã có những đợt tác động của Shamballa vào các năm 1825, 1975 và

apparently Shamballic impacts associated with decisions in 1903, 1952 and 2001, with one coming in 2050.

2000, cùng những đợt tác động khác dường như đến từ Shamballa, gắn với các quyết định vào những năm 1903, 1952 và 2001, và một đợt nữa sẽ đến vào năm 2050.

Initiates of the sixth degree have made their decisions about a Path but have been retained in the service of Sanat Kumara. We can understand little of it. Simply getting humanity to think inclusively was an arduous initial labour. Perhaps humanity can become more open to Shamballa. If fifth-ray labour-saving devices gave us greater freedom, we could turn our attention toward the Hierarchy.

Các điểm đạo đồ cấp sáu đã quyết định về một Con Đường nhưng đã được giữ lại để phụng sự Sanat Kumara. Chúng ta chỉ có thể thấu hiểu rất ít về điều đó. Chỉ riêng việc khiến nhân loại suy nghĩ theo hướng bao gồm đã là một công việc ban đầu đầy gian khổ. Có lẽ nhân loại có thể trở nên cởi mở hơn với Shamballa. Nếu các thiết bị tiết kiệm sức lao động thuộc cung năm đem lại cho chúng ta nhiều tự do hơn, chúng ta có thể hướng sự chú ý về Thánh đoàn.

And as the Hierarchy is freed, it can turn more toward Shamballa. The mineral kingdom is powerfully connected with the first and seventh rays.

Và khi được giải phóng, Thánh đoàn có thể hướng nhiều hơn về Shamballa. Giới kim thạch có mối liên hệ mạnh mẽ với cung một và cung bảy.

[25] This latter absorption will lead eventually, when complete, to those volcanic episodes and those basic earthquakes which will change the face of the earth by the time the sixth rootrace comes into manifestation.

[25] Sau cùng, khi hoàn tất, sự hấp thụ của giới kim thạch sẽ dẫn đến những đợt hoạt động núi lửa và những trận động đất làm biến đổi nền móng, khiến diện mạo Trái Đất thay đổi vào thời điểm giống dân gốc thứ sáu xuất hiện.

It is not far away. We may be passing into the sixth subrace of the fifth, but the sixth root race, lasting ten million years, may begin in another two thousand years or so. The face of the earth will change.

Điều đó không còn xa. Chúng ta có thể đang chuyển sang giống dân phụ thứ sáu của giống dân gốc thứ năm, nhưng giống dân gốc thứ sáu, kéo dài mười triệu năm, có thể bắt đầu sau khoảng hai nghìn năm nữa. Bộ mặt Trái Đất sẽ thay đổi.

It is a prophecy. We can only imagine humanity's reaction.

Đó là một lời tiên tri. Chúng ta chỉ có thể hình dung phản ứng của nhân loại.

[26] It is this direct inflow to the kingdoms functioning exoterically in the three worlds which has relieved and will to some

[26] Chính dòng tuôn trực tiếp này vào các giới đang hoạt động ở ngoại giới trong ba cõi giới đã và sẽ phần nào làm giảm áp lực

extent relieve the otherwise overpowering pressure upon the Hierarchy,

lên Thánh đoàn, một áp lực vốn sẽ quá sức chịu đựng nếu không có dòng tuôn ấy,

The Shamballa force is relieving the Hierarchy. When a new energy supplements what you had to provide, it is quite a lift. The Hierarchy is being freed for higher things. One thinks of the Sirian Law of Freedom, the Uranian law, coming in now.

Mãnh lực Shamballa đang giảm bớt gánh nặng cho Thánh đoàn. Khi một năng lượng mới bổ sung cho những gì trước đây các bạn phải cung cấp, đó là một sự trợ lực đáng kể. Thánh đoàn đang được giải phóng để hướng đến những điều cao hơn. Điều này khiến người ta nghĩ đến Định luật Tự Do của Sao Thiên Lang, định luật của Sao Thiên Vương, hiện đang đi vào tác động.

With the seventh-ray cycle accompanying the Aquarian equinoctial age, we will have much seventh-ray and Uranian activity. Uranus is the initial ruler of Aquarius and its hierarchical ruler, veiled by the Moon. Uranus is involved in the kinds of earthquakes the Tibetan is describing. I remember a book, perhaps by Jeff Mayo, showing earthquakes when Uranus was at the bottom of certain charts, around the IC.

Với chu kỳ cung bảy đi cùng thời đại phân điểm Bảo Bình, chúng ta sẽ có nhiều hoạt động của cung bảy và Sao Thiên Vương. Sao Thiên Vương là chủ tinh ban đầu của Bảo Bình và cũng là chủ tinh huyền giai của dấu hiệu này, được Mặt Trăng che phủ. Sao Thiên Vương có liên quan đến những loại động đất mà Chân sư Tây Tạng đang mô tả. Tôi nhớ một cuốn sách, có lẽ của Jeff Mayo, cho thấy các trận động đất xảy ra khi Sao Thiên Vương ở đáy một số lá số chiêm tinh, quanh Thiên Đế.

One day geophysicists may use that kind of astrology to call for watchfulness. The direct inflow into the kingdoms takes pressure off the Hierarchy. When pressure lifts, new possibilities arise, although as the book Heart says, pressure is the law of existence.

Một ngày nào đó, các nhà địa vật lý có thể dùng loại chiêm tinh học ấy để kêu gọi sự cảnh giác. Dòng tuôn đổ trực tiếp vào các giới làm giảm áp lực lên Thánh đoàn. Khi áp lực giảm, những khả năng mới xuất hiện, mặc dù như cuốn sách Tâm nói, áp lực là định luật của sự tồn tại.

[27] and will also act as a great aligning antahkarana between the three planetary centres.

[27] và cũng sẽ đóng vai trò như một antahkarana lớn lao có tác dụng chỉnh hợp ba trung tâm hành tinh.

Those three will in the future be fully aligned, with arrows in both directions between Shamballa and Hierarchy, Hierarchy and Humanity, and Shamballa and Humanity. That would complete the interplay, which is not complete yet. The

Trong tương lai, ba trung tâm ấy sẽ hoàn toàn chỉnh hợp, với các mũi tên theo cả hai hướng giữa Shamballa và Thánh đoàn, giữa Thánh đoàn và Nhân loại, và giữa Shamballa và Nhân loại. Điều đó sẽ hoàn tất sự tương tác, vốn hiện chưa trọn vẹn. Antahkarana vĩ

great aligning antahkarana between the three centres is in process. It will still take a long time.

đại giúp chỉnh hợp ba trung tâm đang trong tiến trình hình thành. Việc này vẫn còn cần một thời gian dài.

[28] It is to this alignment I refer in this instruction—[Page 526] the alignment of the three centres upon this planet and the adjustments that this necessitates and inevitably enforces.

[28] Chính sự chỉnh hợp này là điều Tôi nói đến trong huấn thị này—[Page 526] sự chỉnh hợp ba trung tâm trên hành tinh này cùng những điều chỉnh mà sự chỉnh hợp ấy đòi hỏi và tất yếu buộc phải thực hiện.

Adjustment is not confined to what lies below. What is above also adjusts to what is below. Adjustment and alignment can be considered together. New alignments require many adjustments, including adjustments made by what lies below in response to a higher source.

Sự điều chỉnh không chỉ giới hạn ở những gì bên dưới. Những gì bên trên cũng điều chỉnh cho phù hợp với những gì bên dưới. Có thể xem xét sự điều chỉnh và sự chỉnh hợp cùng nhau. Những sự chỉnh hợp mới đòi hỏi nhiều điều chỉnh, bao gồm cả những điều chỉnh từ phía bên dưới để đáp ứng với một nguồn cao hơn.

[29] For the sake of humanity in the first place, and secondarily for the development of the subhuman kingdoms, the Hierarchy has made certain difficult adjustments and alignments between the planetary centres, and these have been compulsory in their effects.

[29] Trước hết vì lợi ích của nhân loại, và thứ đến vì sự phát triển của các giới dưới nhân loại, Thánh đoàn đã thực hiện một số điều chỉnh và chỉnh hợp khó khăn giữa các trung tâm hành tinh; những điều này đã tạo ra các tác động mang tính bắt buộc.

Sacrifice always enters into it. To serve you have to know what sacrifice means. It is to make sacred, but there is a cost, and DK always tells us to count it.

Sự hi sinh luôn hiện diện trong việc ấy. Để phụng sự, các bạn phải biết hi sinh có nghĩa là gì. Đó là làm cho trở nên thiêng liêng, nhưng có một cái giá phải trả, và Chân sư DK luôn bảo chúng ta phải cân nhắc cái giá ấy.

[30] Therefore, bear in mind that the adjustments which the Hierarchy may impose upon itself bear small resemblance to the adjustments which you have to make in relation to your personality life. They are all hallmarked by the idea of service to the whole. The Hierarchy in its true sense has no personality through which to express itself,

[30] Vì vậy, hãy ghi nhớ rằng những điều chỉnh mà Thánh đoàn có thể tự đặt ra cho mình rất ít giống với những điều chỉnh mà các bạn phải thực hiện liên quan đến đời sống phàm ngã của mình. Tất cả đều mang dấu ấn của ý tưởng phụng sự toàn thể. Theo đúng nghĩa của mình, Thánh đoàn không có phàm ngã để biểu lộ qua đó,

They do have the mayavirupa instrument.

>Các Ngài quả có công cụ huyễn thân.

[31] and this greatly complicates the problems which have to be faced as it contemplates exoteric manifestation and work.

[31] và điều này làm cho những vấn đề phải đối mặt trở nên phức tạp hơn rất nhiều khi Thánh đoàn cân nhắc việc biểu hiện và hoạt động ở ngoại giới.

Our first point was hierarchical adjustment and alignment. The Hierarchy is the middle centre. It aligns mostly, though not exclusively, with what is above, and adjusts mostly, though not exclusively, to what is below.

Điểm đầu tiên của chúng ta là sự điều chỉnh và chỉnh hợp của Thánh đoàn. Thánh đoàn là trung tâm ở giữa. Thánh đoàn chủ yếu chỉnh hợp với những gì ở bên trên, tuy không chỉ với bên trên, và chủ yếu điều chỉnh theo những gì ở bên dưới, tuy không chỉ theo bên dưới.

Adjustment is fine tuning and repositioning when the Hierarchy experiences new alignments above or below. Next:

Điều chỉnh là tinh chỉnh và định vị lại khi Thánh đoàn trải nghiệm những sự chỉnh hợp mới ở bên trên hoặc bên dưới. Tiếp theo:

[32] Adjustments and Alignments within the Hierarchy

[32] *Những Điều Chỉnh và Chỉnh Hợp trong Thánh đoàn*

[33] What, in the last analysis, is this Hierarchy? It is a great salvaging corps of dedicated, liberated Units of Life, working in group formation with all forms and lives in all kingdoms and with all souls particularly.

[33] Xét đến cùng, Thánh đoàn này là gì? Đó là một đoàn thể cứu độ lớn lao gồm những Đơn Vị Sự Sống đã hiến dâng và giải thoát, hoạt động theo đội hình nhóm với mọi hình tướng và sự sống trong mọi giới, và đặc biệt với mọi linh hồn.

What a great definition.

Một định nghĩa thật tuyệt vời.

It is worth repeating and considering.

Định nghĩa này đáng được nhắc lại và suy xét.

What, in the last analysis, is this Hierarchy? It is a great salvaging corps of dedicated,

Xét cho cùng, Thánh đoàn này là gì? Đó là một đoàn cứu độ vĩ đại gồm những Đơn Vị Sự Sống tận hiến,

They can still be dedicated at that high stage.

Ở giai đoạn cao ấy, Các Ngài vẫn có thể tận hiến.

liberated

đã giải thoát

Liberated from the causal body.

Giải thoát khỏi thể nguyên nhân.

Units of Life, working in group formation

hoạt động theo đội hình nhóm

That is largely under Aquarius and in relation to the eleventh house, which deals with groups.

Điều đó phần lớn chịu ảnh hưởng của Bảo Bình và có liên hệ với nhà 11, vốn liên quan đến các nhóm.

with all forms and lives in all kingdoms and with all souls particularly.

với mọi hình tướng và sự sống trong mọi giới, đặc biệt là với mọi linh hồn.

DK said He would work with our souls and that the states of our personalities did not concern Him. He did not entirely stick to that. With compassion and an awareness of real needs, He advised people about rest, habits, diet and so forth. He saw that it was necessary. A quite advanced disciple could suffer from bulimia, bingeing and purging, and He would have to deal with it.

Chân sư DK nói rằng Ngài sẽ làm việc với linh hồn chúng ta và trạng thái phàm ngã của chúng ta không phải là mối quan tâm của Ngài. Ngài đã không hoàn toàn giữ đúng điều ấy. Với lòng từ bi và sự nhận biết những nhu cầu thực sự, Ngài khuyên mọi người về việc nghỉ ngơi, thói quen, chế độ ăn uống, v.v. Ngài thấy điều đó là cần thiết. Một đệ tử khá tiến bộ vẫn có thể mắc chứng cuồng ăn, ăn uống vô độ rồi tìm cách tống thức ăn ra, và Ngài sẽ phải xử lý điều ấy.

He told that disciple, in effect, “Sometimes you treat the physical body too drastically and sometimes too well.” That was His way of describing the condition and perhaps how to address it.

Về thực chất, Ngài nói với người đệ tử ấy: “Đôi khi em đối xử với thể xác quá khắc nghiệt, đôi khi lại quá nuông chiều.” Đó là cách Ngài mô tả tình trạng này và có lẽ cả cách giải quyết.

[34] As the Hierarchy so works, its emphasis is solely on the consciousness aspect of all forms;

[34] Khi hoạt động như vậy, Thánh đoàn chỉ chú trọng đến phương diện tâm thức của mọi hình tướng;

The Hierarchy’s astrology concerns the raising of consciousness through whatever happens to the form.

Chiêm tinh học của Thánh đoàn quan tâm đến việc nâng cao tâm thức qua bất cứ điều gì xảy đến với hình tướng.

[35] its present agency of salvage and of service is the mind,

[35] phương tiện cứu độ và phụng sự hiện nay của Thánh đoàn là thể trí,

Anyone entering the Hierarchy must be able to focus mentally, whatever their ray.

Bất cứ ai gia nhập Thánh đoàn đều phải có khả năng tập trung trí tuệ, dù thuộc cung nào.

[36] as it expresses itself through the minds of all humanitarians,

[36] khi thể trí biểu lộ qua thể trí của tất cả những người theo chủ nghĩa nhân đạo,

They may be below aspirants, though in a way sometimes higher.

Họ có thể ở dưới những người chí nguyện, dù theo một phương diện nào đó, đôi khi lại cao hơn.

[37] all aspirants, all disciples (of all rays and degrees) and of all initiates;

[37] mọi người chí nguyện, mọi đệ tử (thuộc mọi cung và cấp độ) và mọi điểm đạo đồ;

The Hierarchy works through the mind, while still bringing love to the astral body and vitality to the etheric-physical.

Thánh đoàn hoạt động qua thể trí, đồng thời vẫn mang tình thương đến thể cảm dục và sinh lực đến thể dĩ thái và thể xác.

[38] the Hierarchy also can express itself through the medium of thought currents and ideas and through them impose its hierarchical concepts upon the embryonic minds of the general and average public;

[38] Thánh đoàn cũng có thể biểu lộ qua các luồng tư tưởng và ý tưởng, và qua đó đưa những quan niệm của Thánh đoàn vào thể trí còn phôi thai của công chúng nói chung ở mức trung bình;

It can reach people relatively far down the scale, as the Christ could. He spoke to people nowhere near discipleship or spiritual inclination, and they shifted rapidly.

Thánh đoàn có thể tiếp cận những người ở vị trí tương đối thấp trên thang phát triển, như Đức Christ đã làm. Ngài nói với những người còn cách rất xa địa vị đệ tử hay khuynh hướng tinh thần, và họ chuyển biến nhanh chóng.

[39] and it also directs the educational work of all nations,

[39] Thánh đoàn cũng chỉ đạo công cuộc giáo dục của mọi quốc gia,

The second ray is connected with education.

Cung hai có liên hệ với giáo dục.

[40] so that the undeveloped masses can become—in due turn—the intelligent general public.

[40] để quần chúng chưa phát triển có thể trở thành—khi đến lượt mình—công chúng có trí tuệ.

This happens through hierarchical work. The emphasis is consciousness. In rayology and astrology, remember that consciousness is what must develop. It is better for the form to suffer and consciousness to develop than for the form to remain untouched without that development.

Điều này diễn ra qua công việc của Thánh đoàn. Trọng tâm là tâm thức. Trong cung học và chiêm tinh học, hãy nhớ rằng tâm thức mới là điều cần phát triển. Hình tướng chịu đau khổ mà tâm thức phát triển thì tốt hơn là hình tướng vẫn nguyên vẹn nhưng không có sự phát triển ấy.

The mind is the Hierarchy's agency of salvage, as it appears in the more spiritually oriented types. He starts with humanitarians. They may or may not be disciples and often know little about occultism, yet they may do better work than disciples who know much about it but work self-consciously and somewhat selfishly. It is ironic that we can turn all our knowledge into spiritual selfishness. Let us make sure that does not happen.

Thể trí, khi biểu lộ nơi những người có định hướng tinh thần rõ hơn, là phương tiện cứu độ của Thánh đoàn. Ngài bắt đầu với những nhà nhân đạo. Họ có thể là đệ tử hoặc không, và thường biết rất ít về huyền bí học, nhưng họ có thể làm việc tốt hơn những đệ tử biết nhiều về huyền bí học mà lại làm việc với sự chú tâm vào bản thân và phần nào ích kỷ. Thật trớ trêu khi chúng ta có thể biến mọi tri thức của mình thành tính ích kỷ tinh thần. Chúng ta hãy bảo đảm điều đó không xảy ra.

[41] The Hierarchy works, as you know, in or through three major departments, each possessing its full Personnel, and under three Great Lords.

[41] Như các bạn biết, Thánh đoàn hoạt động trong hoặc thông qua ba ban chính, mỗi ban có đầy đủ Nhân sự, và dưới quyền ba Chúa Tể Vĩ Đại.

The Manu, the Bodhisattva and the Mahachohan.

Đức Manu, Đức Bồ Tát và Đức Mahachohan.

[42] I have dealt with this in some detail in *Initiation, Human and Solar*,

[42] Tôi đã bàn về điều này khá chi tiết trong *Điểm Đạo, Nhân Loại và Thái Dương*,

Written perhaps twenty or twenty-four years earlier.

Có lẽ tác phẩm ấy được viết trước đó hai mươi hoặc hai mươi bốn năm.

[43] as well as elsewhere [Page 527] in my writings; more information at this point is needless and of no real service to you.

[43] cũng như ở những nơi khác [Page 527] trong các tác phẩm của Tôi; lúc này, cung cấp thêm thông tin là không cần thiết và không thực sự giúp ích cho các bạn.

He gives us what we can or need to absorb. We have to know which of the three great departments we essentially belong to.

Ngài cho chúng ta những gì chúng ta có thể hoặc cần tiếp thu. Chúng ta phải biết về căn bản mình thuộc ban nào trong ba ban lớn ấy.

[44] The Hierarchy works also through the seven major Ashrams

[44] Thánh đoàn cũng hoạt động thông qua bảy ashram chính

The ray Ashrams.

Các ashram của các cung.

[45] and their affiliated Ashrams, and these "seven which are the forty-nine" represent in their totality the seven rays with their subrays, and are the custodians, transmitters and distributors of the seven ray energies to the seven planetary centres

[45] và các ashram liên kết với chúng; xét trong tổng thể, "bảy mà là bốn mươi chín" này đại diện cho bảy cung cùng các cung phụ, và là những đơn vị gìn giữ, truyền dẫn và phân phối năng lượng của bảy cung đến bảy trung tâm hành tinh

When there are seven planetary centres. It depends on whether one considers the seven chains to be centres, as we should in a way, or the globes. On a globe such as our fourth, only five centres are active now: New York, London, Geneva, Darjeeling and Tokyo.

Khi có bảy trung tâm hành tinh. Điều đó tùy thuộc vào việc người ta xem bảy dãy là các trung tâm — như theo một cách nào đó chúng ta nên xem như vậy — hay xem các bầu hành tinh là các trung tâm. Trên một bầu hành tinh như bầu thứ tư của chúng ta, hiện chỉ có năm trung tâm hoạt động: New York, London, Geneva, Darjeeling và Tokyo.

Not all forty-nine Ashrams are yet in place. Perhaps an individual's destiny lies in one of these subcentres in addition to the major ray Ashram. Master DK's subsidiary Ashram is probably ray 2, subray 3. Teaching through art would be 2 sub 4, teaching the science of consciousness 2 sub 5, the new world religion 2 sub 6 and healing 2 sub 7, with other possibilities for each. These subray Ashrams are not yet complete, a point not made here.

Chưa phải tất cả bốn mươi chín ashram đều đã hình thành. Có lẽ vận mệnh của một cá nhân nằm ở một trong những trung tâm phụ này, bên cạnh ashram của cung chính. Ashram phụ của Chân sư DK có lẽ thuộc cung hai, cung phụ ba. Giảng dạy qua nghệ thuật sẽ thuộc cung hai, cung phụ bốn; giảng dạy khoa học về tâm thức thuộc cung hai, cung phụ năm; tôn giáo thế giới mới thuộc cung hai, cung phụ sáu; và trị liệu thuộc cung hai, cung phụ bảy, với những khả năng khác cho mỗi trường hợp. Những ashram cung phụ này chưa hoàn chỉnh, một điểm không được nêu ở đây.

He discusses it elsewhere. Eventually there will be seven planetary centres on our planet.

Ngài bàn đến điều ấy ở chỗ khác. Cuối cùng sẽ có bảy trung tâm hành tinh trên hành tinh chúng ta.

[46] and—via these seven centres—to those in the fourth kingdom in nature (as they gradually unfold over the aeons) and

[46] và—qua bảy trung tâm này—đến các trung tâm trong giới thứ tư của thiên nhiên (khi chúng dần khai mở qua các thời đại),

then, via these, to the seven centres in individual man. Such is the synthesis.

rồi qua đó đến bảy trung tâm trong từng con người. Đó là sự tổng hợp.

I chopped the passage up a little. If you got that straight, you are doing better than I am.

Tôi đã chia đoạn này ra hơi vụn. Nếu các bạn nắm rõ được điều đó thì các bạn làm tốt hơn tôi.

The Hierarchy works also through the seven major Ashrams and their affiliated Ashrams,

Thánh đoàn cũng hoạt động qua bảy ashram chính và những ashram trực thuộc,

Sub-Ashrams.

Các ashram phụ.

and these "seven which are the forty-nine" represent in their totality the seven rays with their subrays, and are the custodians, transmitters and distributors of the seven ray energies to the seven planetary centres

xét trong tổng thể, "bảy vốn là bốn mươi chín" này đại diện cho bảy cung cùng các cung phụ, đồng thời là những nơi gìn giữ, truyền dẫn và phân phối năng lượng của bảy cung đến bảy trung tâm hành tinh

Eventually seven.

Cuối cùng là bảy.

and—via these seven centres—to those in the fourth kingdom in nature

và — qua bảy trung tâm này — đến những trung tâm trong giới thứ tư trong tự nhiên

It is interesting that a human being is connected with a planetary centre.

Thật thú vị khi một con người có liên hệ với một trung tâm hành tinh.

A planetary centre presides over a large geographical area. It also connects with nations and even with individual people.

Một trung tâm hành tinh cai quản một vùng địa lý rộng lớn. Trung tâm ấy cũng liên hệ với các quốc gia và thậm chí với từng cá nhân.

and—via these seven centres—to those in the fourth kingdom in nature (as they gradually unfold over the aeons)

và — qua bảy trung tâm này — đến những trung tâm trong giới thứ tư trong tự nhiên (khi chúng dần khai mở qua các thời đại)

Perhaps they unfold in groups, and groups connect by ray with planetary centres.

Có lẽ chúng khai mở theo nhóm, và các nhóm liên hệ với những trung tâm hành tinh theo cung.

and then, via these, to the seven centres in individual man.

rồi qua những trung tâm ấy, đến bảy trung tâm trong từng con người.

The connection reaches the individual as well as the group, community, state and nation. "Such is the synthesis." It is important to see what synthesis means. It is an articulated synthesis, a well-defined relation with much detail and still full of oneness.

Mối liên hệ này vươn đến từng cá nhân cũng như nhóm, cộng đồng, tiểu bang và quốc gia. "Sự tổng hợp là như vậy." Cần thấy rõ sự tổng hợp hàm ý gì. Đó là một sự tổng hợp có cấu trúc rõ ràng, một mối quan hệ được xác định rành mạch với nhiều chi tiết mà vẫn tràn đầy tính nhất thể.

[47] The seven major centres or Ashrams within the Hierarchy are each presided over by Masters of Chohan rank;

[47] Mỗi trung tâm hay ashram trong bảy trung tâm hay ashram chính thuộc Thánh đoàn đều do các Chân sư cấp bậc Chohan chủ trì;

That is a very definite statement.

Đó là một khẳng định hết sức rõ ràng.

Now that Master R has become the Mahachohan, we do not know who presides over the seventh-ray Ashram. There are different opinions. A sensitive person told me it is definitely Mary, now Chohan of that Ashram. I do not know. As I understand it, the fifth initiation requires a male body for electrical reasons, but I am not sure about the sixth, the Chohanic initiation.

Giờ đây, khi Chân sư R. đã trở thành Đức Mahachohan, chúng ta không biết ai đang chủ trì ashram cung bảy. Có những ý kiến khác nhau. Một người nhạy cảm nói với tôi rằng đó chắc chắn là Đức Mary, hiện là Chohan của ashram ấy. Tôi không biết. Theo tôi hiểu, lần điểm đạo thứ năm đòi hỏi một thân thể nam vì những lý do về điện, nhưng tôi không chắc về lần thứ sáu, cuộc điểm đạo Chohan.

A male vehicle may not be necessary, though everyone we have heard about seems to have one.

Một hiện thể nam có thể không cần thiết, dù tất cả những vị mà chúng ta từng nghe nói đến dường như đều có một hiện thể như vậy.

The seven major centres or Ashrams within the Hierarchy are each presided over by Masters of Chohan rank;

Mỗi trung tâm hay ashram trong số bảy trung tâm hoặc ashram chính thuộc Thánh đoàn đều do các Chân sư cấp Chohan chủ trì;

[48] the seven subsidiary centres or Ashrams are presided over by Masters and Adepts (of the fifth and fourth initiations),

[48] bảy trung tâm hay ashram phụ thuộc do các Chân sư và các chân sư (thuộc lần điểm đạo thứ năm và thứ tư) chủ trì,

Perhaps especially in the scientific Ashrams, which seem to allow fourth-degree initiates to preside.

Có lẽ đặc biệt trong những ashram khoa học, vốn dường như cho phép các điểm đạo đồ cấp bốn chủ trì.

[49] aided by initiates of the third degree and certain picked and senior disciples.

Senior disciples here are not quite true initiates. It is more a second-degree status.

[50] Several of the seven affiliated Ashrams are, as yet, incomplete as regards personnel, but vacancies are rapidly being filled as the spiritual effects of the world war (1914-1945) make themselves felt. These effects are very real and have been a source of great encouragement to hierarchical workers.

A terrible war provided intensive training for those who would become members of the subsidiary Ashrams with leadership positions still unfilled.

[51] Before the Hierarchy can emerge (as is the intention),

Does that mean They might not emerge?

I think They definitely will. The question is how They will be recognised, received and treated. Delays can occur. The three hundred years mentioned, I think, in *Esoteric Psychology, Volume I*, could become the much longer delay, perhaps millennia, that He mentions elsewhere in this book. It would be a terrible thing to go through the Aquarian Age in a nonspiritual way. The danger to humanity would be very great.

[49] với sự trợ giúp của các điểm đạo đồ cấp ba và một số đệ tử cao cấp được tuyển chọn.

Ở đây, những đệ tử có thâm niên chưa hẳn là những điểm đạo đồ thực thụ. Địa vị ấy gần với cấp hai hơn.

[50] Một số trong bảy ashram liên kết hiện vẫn chưa đầy đủ nhân sự, nhưng các vị trí còn trống đang nhanh chóng được lấp đầy khi những tác động tinh thần của cuộc thế chiến (1914-1945) bắt đầu biểu lộ rõ. Những tác động này rất thực và đã là nguồn khích lệ lớn lao cho những người hoạt động trong Thánh đoàn.

Một cuộc chiến khủng khiếp đã đem lại sự huấn luyện chuyên sâu cho những người sẽ trở thành thành viên của các ashram phụ, nơi vẫn còn những vị trí lãnh đạo chưa có người đảm nhận.

[51] Trước khi Thánh đoàn có thể xuất hiện (như đã dự định),

Điều đó có nghĩa là Các Ngài có thể sẽ không xuất hiện chăng?

Tôi nghĩ Các Ngài chắc chắn sẽ xuất hiện. Vấn đề là Các Ngài sẽ được nhận biết, đón nhận và đối xử như thế nào. Có thể xảy ra những trì hoãn. Khoảng thời gian ba trăm năm được nhắc đến, tôi nghĩ là trong *Tâm Lý Học Nội Môn, Tập I*, có thể trở thành sự trì hoãn lâu hơn nhiều, có lẽ hàng thiên niên kỷ, mà Ngài đề cập ở chỗ khác trong cuốn sách này. Sẽ thật khủng khiếp nếu trải qua Kỷ Nguyên Bảo Bình theo một lối sống thiếu tinh thần. Nguy cơ đối với nhân loại sẽ rất lớn.

Before the Hierarchy can emerge (as is the intention),

Trước khi Thánh đoàn có thể xuất hiện (như đã dự định),

In the way intended, we might say. Their emergence is also intended.

Có thể nói là theo cách đã dự định. Sự xuất hiện của Các Ngài cũng là điều đã được dự định.

[52] the relation between a major Ashram and its subsidiary Ashrams must be firmly established, whilst that between a major Ashram and other major Ashrams has to be brought more definitely and unquestionably closer to Shamballa, and under the influence of that great first ray centre.

[52] mối liên hệ giữa một ashram chính và các ashram phụ thuộc của nó phải được thiết lập vững chắc, trong khi mối liên hệ giữa một ashram chính với các ashram chính khác phải được đưa đến gần Shamballa hơn một cách rõ rệt và dứt khoát hơn, và đặt dưới ảnh hưởng của trung tâm cung một vĩ đại ấy.

A Chohan has a strong first-ray leaning and must develop that ray strongly. Otherwise there can be no emergence. So perhaps the vacant places must be filled before the Ashram emerges.

Một Chohan có khuynh hướng cung một mạnh mẽ và phải phát triển cung ấy thật mạnh. Nếu không, sẽ không thể có sự xuất hiện. Vì vậy, có lẽ những vị trí còn trống phải có người đảm nhận trước khi ashram xuất hiện.

Yet the first-ray Ashram is emerging with no subsidiary Ashrams, I believe DK said. The sixth-ray and third-ray Ashrams are incomplete. The second-ray Ashram is almost complete. I do not recall anything being said about the fifth- or fourth-ray Ashrams.

Tuy nhiên, tôi tin rằng Chân sư DK đã nói ashram cung một đang xuất hiện mà không có ashram phụ nào. Các ashram cung sáu và cung ba chưa hoàn chỉnh. Ashram cung hai gần như đã hoàn chỉnh. Tôi không nhớ có điều gì được nói về các ashram cung năm hoặc cung bốn.

Before the Hierarchy can emerge (as is the intention), the relation between a major Ashram and its subsidiary Ashrams must be firmly established,

Trước khi Thánh đoàn có thể xuất hiện (như đã dự định), mối quan hệ giữa một ashram chính và những ashram phụ của nó phải được thiết lập vững chắc,

Perhaps completed.

Có lẽ phải được hoàn tất.

That is a factor in the timing.

Đó là một yếu tố quyết định thời điểm.

whilst that between a major Ashram

trong khi mối quan hệ giữa một ashram chính

For example, perhaps the second in relation to the sixth.

Chẳng hạn, có lẽ là ashram cung hai trong mối quan hệ với ashram cung sáu.

and other major Ashrams has to be brought more definitely and unquestionably closer to Shamballa,

với những ashram chính khác phải được đưa đến gần Shamballa hơn một cách rõ rệt và không thể nghi ngờ,

Closer to Shamballic influence. These are hierarchical matters we would not know how to judge.

Gần hơn với ảnh hưởng của Shamballa. Đây là những vấn đề của Thánh đoàn mà chúng ta không biết phải đánh giá thế nào.

[53] The energy which will align and adjust the subsidiary forty-nine Ashrams

[53] Năng lượng sẽ chỉnh hợp và điều chỉnh bốn mươi chín ashram phụ thuộc

When they are ready.

Khi những ashram ấy sẵn sàng.

[54] is that of the second Ray of Love-Wisdom.

[54] là năng lượng của cung hai Bác Ái – Minh Triết.

This is the great indigo ray, the great ray of our planet in this solar system and of the Solar Logos. The second ray is vital in adjusting and aligning the emerging Ashrams because it unifies.

Đây là cung màu chàm vĩ đại, cung vĩ đại của hành tinh chúng ta trong hệ mặt trời này và của Thái dương Thượng đế. Cung hai giữ vai trò thiết yếu trong việc điều chỉnh và chỉnh hợp những ashram đang xuất hiện vì cung này hợp nhất.

I will use indigo, although it can be hard to read.

Tôi sẽ dùng màu chàm, dù màu này có thể khó đọc.

[55] That, however, which will bring about a similar adjusting and aligning impetus in the seven major Ashrams is the energy of the first Ray of Will or Power.

[55] Tuy nhiên, năng lượng sẽ tạo ra một xung lực điều chỉnh và chỉnh hợp tương tự trong bảy ashram chính là năng lượng của cung một Ý Chí hay Quyền Năng.

That is a Shamballic energy. Let me make it larger. We need that energy of the first ray.

Đó là một năng lượng của Shamballa. Để tôi phóng to phần này. Chúng ta cần năng lượng cung một ấy.

The second ray brings adjustment, harmony, unification and love-wisdom. In the seven major Ashrams the process must be ruled by the first Ray of Will or Power from

Cung hai mang lại sự điều chỉnh, hài hòa, hợp nhất và Bác Ái – Minh Triết. Trong bảy ashram chính, cung một Ý Chí hay Quyền Năng từ Shamballa phải cai quản tiến trình

Shamballa, with the Lord of the World at the head, using the Hierarchy as His Ashram.

Shamballa, với Đức Chúa Tể Thế Giới đứng đầu, sử dụng Thánh đoàn làm ashram của Ngài.

[56] I have here given you a most important item of occult information, but one which is of no importance to you individually; it serves, however, to present proof of the significant occult relation between the three planetary centres.

[56] Ở đây, Tôi đã cung cấp cho các bạn một thông tin huyền bí hết sức quan trọng, nhưng thông tin ấy không có tầm quan trọng đối với cá nhân các bạn; tuy nhiên, nó giúp đưa ra bằng chứng về mối liên hệ huyền bí đầy thâm nghĩa giữa ba trung tâm hành tinh.

That belongs in red.

Đoạn đó cần tô màu đỏ.

That, however, which will bring about a similar adjusting and aligning impetus

Tuy nhiên, điều sẽ tạo ra một xung lực điều chỉnh và chỉnh hợp tương tự

Impetus, because the alignment will bring forward progress, which is the first ray's kind of motion.

Gọi là xung lực vì sự chỉnh hợp sẽ thúc đẩy tiến lên, vốn là kiểu vận động của cung một.

That, however, which will bring about a similar adjusting and aligning impetus in the seven major Ashrams

Tuy nhiên, điều sẽ tạo ra một xung lực điều chỉnh và chỉnh hợp tương tự trong bảy ashram chính

All considered together.

Xét tất cả như một tổng thể.

is the energy of the first Ray of Will or Power.

chính là năng lượng của cung một, cung Ý Chí hay Quyền Năng.

When the forty-nine subsidiary Ashrams are considered apart from a major ray Ashram, the energy aligning and adjusting them is second-ray love-wisdom.

Khi xét bốn mươi chín ashram phụ thuộc tách biệt với một ashram cung chính, năng lượng chỉnh hợp và điều chỉnh chúng là bác ái–minh triết của cung hai.

To align an entire ray Ashram within itself and with the others, we need the energy of Shamballa. I hope I understand that, and I hope you do too.

Để chỉnh hợp toàn bộ một ashram của một cung trong nội bộ và với các ashram khác, chúng ta cần năng lượng của Shamballa. Tôi hy vọng mình thấu hiểu điều đó, và tôi hy vọng các bạn cũng vậy.

[57] Just as the third planetary centre, Humanity, has now reached a point of intelligent development

[57] Cũng như trung tâm hành tinh thứ ba, Nhân loại, nay đã đạt đến một mức phát triển trí tuệ

There would be many more third-ray personalities, with lesser soul rays, and some would switch to the third ray.

Sẽ có nhiều phàm ngã cung ba hơn nữa, với các cung linh hồn thấp hơn, và một số sẽ chuyển sang cung ba.

a point of intelligent development

một mức phát triển trí thông minh

[58] [Page 528] so that a closer rapport can be set up between it and the Hierarchy, so the Hierarchy also has moved forward as a unit

[58] [Page 528] cho phép thiết lập một sự tương thông gần gũi hơn giữa trung tâm ấy và Thánh đoàn, thì Thánh đoàn cũng đã tiến lên như một đơn vị thống nhất

"As a unit" is the key.

"Như một đơn vị thống nhất" là điểm then chốt.

[59] so that a closer corresponding rapport can also be set up between It and Shamballa.

[59] để có thể thiết lập một sự tương thông gần gũi hơn tương ứng giữa Thánh đoàn và Shamballa.

Let me use green. The Hierarchy has moved closer as a unit, so it can establish a corresponding rapport with Shamballa. Different centres are moving closer to the centres above them.

Để tôi dùng màu xanh lá. Thánh đoàn đã tiến gần hơn như một đơn vị thống nhất, nên có thể thiết lập một mối giao cảm tương ứng với Shamballa. Các trung tâm khác nhau đang tiến gần hơn đến những trung tâm ở phía trên chúng.

As the throat centre approaches the heart centre, the heart approaches the head, although in a way the heart remains supreme.

Khi trung tâm cổ họng tiến gần đến trung tâm tim, trung tâm tim tiến gần đến trung tâm đầu, mặc dù theo một nghĩa nào đó, trung tâm tim vẫn giữ vị trí tối cao.

[60] Just as the rapport between the Hierarchy and Humanity is established via aspirants, disciples and initiates in physical existence who are responding to the love-wisdom of the universe in some measure and who work via the intelligent people in incarnation primarily,

[60] Cũng như sự tương thông giữa Thánh đoàn và Nhân loại được thiết lập qua những người chí nguyện, đệ tử và điểm đạo đồ đang sống trên cõi hồng trần, những người phần nào đáp ứng với bác ái – minh triết của vũ trụ và chủ yếu hoạt động thông qua những người có trí tuệ đang lâm phàm,

Let me use blue and leave indigo aside for now.

Để tôi dùng màu xanh lam và tạm gác màu chàm sang một bên.

[61] so rapport between Shamballa and the Hierarchy is being more closely established via the senior Ashrams,

[61] thì sự tương thông giữa Shamballa và Thánh đoàn cũng đang được thiết lập chặt chẽ hơn qua các ashram cao cấp,

Perhaps a whole ray Ashram: Master K.H.'s on the second ray, Master Hilarion's on the fifth, or Master Morya's on the first.

Có lẽ là toàn bộ một ashram của một cung: ashram của Chân sư KH thuộc cung hai, của Chân sư Hilarion thuộc cung năm, hoặc của Chân sư Morya thuộc cung một.

so rapport between Shamballa and the Hierarchy is being more closely established via the senior Ashrams,

thì mối giao cảm giữa Shamballa và Thánh đoàn cũng đang được thiết lập mật thiết hơn thông qua các ashram cao cấp,

[62] and not via the secondary ones.

[62] chứ không qua các ashram thứ cấp.

That explains why Shamballa is needed for the larger ray Ashrams. The first ray from Shamballa provides the adjusting and aligning impetus for the seven major Ashrams.

Điều đó giải thích vì sao các ashram cung lớn hơn cần đến Shamballa. Cung một từ Shamballa cung cấp xung lực điều chỉnh và chỉnh hợp cho bảy ashram chính.

The second ray adjusts the subsidiary Ashrams. That is important occult information. It is useful to us in a group sense, even if it is not of use individually. The rapport between Shamballa and Hierarchy is established through the senior Ashrams headed by Chohans who are automatically members of Shamballa for a time. Secondary Ashrams, headed by Masters, reach into the major ray Ashram in which they are included.

Cung hai điều chỉnh các ashram phụ thuộc. Đó là một thông tin huyền bí quan trọng. Thông tin ấy hữu ích cho chúng ta trên phương diện nhóm, dù không hữu ích cho từng cá nhân. Mối giao cảm giữa Shamballa và Thánh đoàn được thiết lập thông qua các ashram cao cấp do các Đế Quân đứng đầu; Các Ngài mặc nhiên là thành viên của Shamballa trong một thời gian. Các ashram thứ cấp, do các Chân sư đứng đầu, vươn vào ashram cung chính bao hàm chúng.

You have, therefore, a situation which might be depicted somewhat as follows:

Do đó, các bạn có một tình huống có thể mô tả phần nào như sau:

This is interesting and a subject in itself. We are close to the hour, so I will wait rather than start it and have to leave off. Program

Điều này thú vị và tự nó đã là một chủ đề. Chúng ta đã gần đủ một giờ, nên tôi sẽ đợi, thay vì bắt đầu rồi phải dừng giữa chừng.

60 has taken us from page 523 to 528. Here on May 25 we will have spent about an hour in discussion.

Chương trình 60 đã đưa chúng ta từ trang 523 đến trang 528. Vào hôm nay, ngày 25 tháng 5, chúng ta sẽ dành khoảng một giờ để thảo luận.

I suppose that means talking to myself, though I hope I have spoken to you and given you ideas that will arise intuitively in your consciousness, regardless of what I say or perhaps because of it. Most likely it will be because of what the Tibetan has said. We considered hierarchical adjustment and alignment in general and within the Hierarchy, and the integration of subsidiary Ashrams largely through ray two and major ray Ashrams through ray one. That gives us a hint about the timing.

Tôi cho rằng điều đó có nghĩa là nói chuyện một mình, dù tôi hy vọng mình đã nói với các bạn và đem đến những ý tưởng sẽ nảy sinh bằng trực giác trong tâm thức các bạn, bất kể tôi nói gì, hoặc có lẽ nhờ những điều tôi nói. Rất có thể điều ấy sẽ nhờ những gì Chân sư Tây Tạng đã nói. Chúng ta đã xem xét sự điều chỉnh và chỉnh hợp của Thánh đoàn nói chung cũng như trong nội bộ Thánh đoàn, cùng sự tích hợp các ashram phụ thuộc phần lớn thông qua cung hai và các ashram cung chính thông qua cung một. Điều đó gợi cho chúng ta đôi chút về thời điểm.

I am putting in a note about the timing of the externalisation. This takes us into the relation of subsidiary Ashrams to the Hierarchy and of the major ray Ashrams to Shamballa. Chohans are de facto members of Shamballa, even temporarily and even if they choose other Paths.

Tôi đang thêm một ghi chú về thời điểm hiển lộ. Điều này đưa chúng ta đến mối quan hệ của các ashram phụ thuộc với Thánh đoàn và của các ashram cung chính với Shamballa. Các Đế Quân trên thực tế là thành viên của Shamballa, dù chỉ tạm thời và dù Các Ngài chọn những Con Đường khác.

If they choose the Path of Earth Service, they remain members of Shamballa for a long time. There may be a set term. I do not know. The Christ has been a Chohan since Palestinian days. The Manu and Mahachohan, I presume, have been Chohans since later. The Christ is in the long process leading to the completion of the seventh degree, as is the Buddha. There is a lot here. I always ask myself if I understand it.

Nếu chọn Con Đường Phụng Sự Trái Đất, Các Ngài sẽ tiếp tục là thành viên của Shamballa trong một thời gian dài. Có thể có một nhiệm kỳ ấn định. Tôi không biết. Đức Christ đã là một Đế Quân từ thời Ngài ở Palestine. Tôi đoán rằng Đức Manu và Đức Mahachohan đã trở thành các Đế Quân từ một thời điểm muộn hơn. Đức Christ đang trong tiến trình lâu dài dẫn đến việc hoàn tất cấp độ thứ bảy, Đức Phật cũng vậy. Ở đây có rất nhiều điều. Tôi luôn tự hỏi liệu mình có thấu hiểu hay không.

That is the end of Program 60, about an hour and three minutes, from page 523 to 528. I might feel inspired to make Program 61 two

Đến đây là kết thúc Chương trình 60, dài khoảng một giờ ba phút, từ trang 523 đến trang 528. Có thể tôi sẽ có cảm hứng thực

hours, but a meeting prevents me from starting now. I do not know when in May I will do it. I have done three programs today, which can take it out of you. Thank you for attending.

hiện Chương trình 61 dài hai giờ, nhưng một cuộc họp khiến tôi không thể bắt đầu ngay bây giờ. Tôi chưa biết mình sẽ thực hiện vào lúc nào trong tháng 5. Hôm nay tôi đã thực hiện ba chương trình, việc này có thể khiến người ta kiệt sức. Cảm ơn các bạn đã tham dự.

Next we will consider the different planetary centres and what they control. A single sentence can give hints that shed light on things we have not understood well. Many blessings and lots of love. I will stop the recording.

Tiếp theo, chúng ta sẽ xem xét các trung tâm hành tinh khác nhau và những gì chúng kiểm soát. Chỉ một câu cũng có thể đưa ra những gợi ý soi sáng những điều chúng ta chưa thấu hiểu rõ. Xin gửi đến các bạn nhiều phúc lành và thật nhiều tình thương. Tôi sẽ dừng bản ghi âm.